

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

01 - 2020

382

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

01-2020

382

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	722
<u>PHẦN III:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	756
<u>PHẦN IV:</u> Sửa đổi đơn	763
<u>PHẦN V:</u> Thay đổi chủ đơn	777
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	790

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	722
<u>PART III:</u> Requests on Substantive Examination	756
<u>PART IV:</u> Amendment of Applications	763
<u>PART V:</u> Change of Applicants	777
<u>PART VI:</u> Correction	790

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2020)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2020)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **67704**

(21) 1-2017-04340

(51)⁷ **C23C 2/06**, 2/38, 2/26, C22C 18/00,
18/04

(22) 27.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2017/004515 27.04.2017

(87) WO2018/199362 01.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

(71) KISWIRE SDN. BHD (MY)

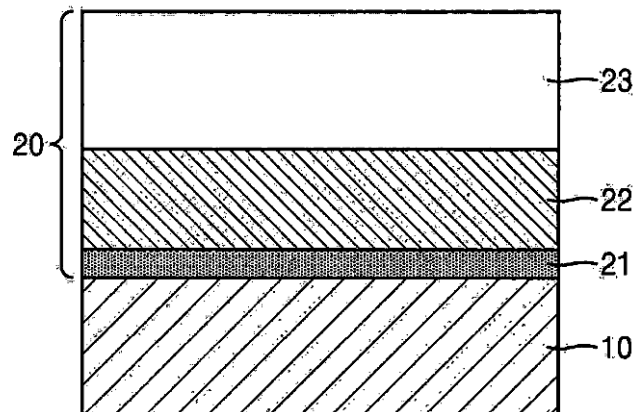
PLO 475, JALAN, KELULI 2, PASIR GUDANG, 81787 JOHOR, Malaysia

(72) CHO, Myung Hyun (KR), WANGIT, Muhammad Farhan (MY), ABDUL HADI, Amiruddin (MY)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DÂY THÉP MẠ LỚP PHỦ HỢP KIM KẼM CÓ CẤU TRÚC NHIỀU LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DÂY THÉP MẠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dây thép mạ lớp phủ hợp kim kẽm có cấu trúc nhiều lớp, phương pháp này bao gồm: công đoạn mạ thứ nhất để mạ dây thép bằng kẽm để tạo lớp hợp kim Zn-Fe trên dây thép; và công đoạn mạ thứ hai để mạ dây thép đã mạ kẽm đã trải qua công đoạn mạ thứ nhất bằng hợp kim kẽm trong dung dịch mạ hợp kim kẽm để tạo lớp phủ hợp kim kẽm. Tương tự, được đề xuất là dây thép mạ lớp phủ hợp kim kẽm có cấu trúc nhiều lớp, dây thép mạ này bao gồm: dây thép; và lớp phủ hợp kim kẽm mạ trên dây thép và có cấu trúc nhiều lớp, trong đó lớp phủ hợp kim kẽm này bao gồm: lớp thứ nhất bao gồm ít nhất một trong hai pha Zn-Fe và Zn-Fe-Al- lớp thứ hai bao gồm pha Zn-Fe-Al và ít nhất một trong số ba pha Zn, Zn-Al và Zn- Al-Mg-Fe; và lớp thứ ba bao gồm ít nhất ba trong số bốn pha Zn, Zn-Al-Mg Mg-Zn và Zn-Al.



- (11) **67705**
 (21) 1-2017-05212 (51)⁷ **A44C 25/00**
 (22) 14.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/025703 14.07.2017 (87) WO2018/189918 18.10.2018
 (30) 2017-077500 10.04.2017 JP

(71) MIUMA JEWELRY CO., LTD. (JP)
 1-13-13 Aonuma, Kofu-City, Yamanashi 400-0867, Japan

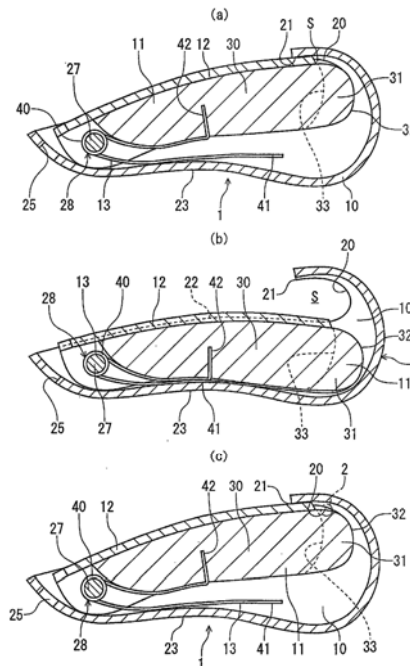
(72) Yasuhiro IGUCHI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÓC ĐỒ TRANG SỨC CÁ NHÂN**

(57) Sáng chế đề xuất móc đồ trang sức cá nhân và đồ trang sức cá nhân sử dụng móc này, trong đó đồ trang sức cá nhân dài có thể dễ dàng được gắn với và được tách khỏi thân với một lần chạm trong khi vị trí chặn được điều chỉnh, và ngay cả nếu đồ trang sức cá nhân là chuỗi mỏng, thì đồ trang sức cá nhân này được kẹp theo cách chắc chắn mà không bị hư hỏng để giữ vị trí gắn để cho phép ngăn sự lệch hướng và phần gắn/tách được làm gọn để tạo ra các thuộc tính trang sức tuyệt vời.

Móc bao gồm bộ phận giữ (10) trên mặt cố định có phần giữ (20) tại đó thân chính của đồ trang sức cá nhân (2) được giữ thông qua khe mở (21), chi tiết đóng (12) trên mặt có thể di chuyển được gắn theo cách quay được với bộ phận giữ (10) thông qua phần gắn xoay (28) và khóa từ bên trong khe mở (21) để tạo trạng thái đóng, chi tiết dẻo được gắn với chi tiết đóng (12) này ít nhất là trên mặt để kẹp thân chính của đồ trang sức cá nhân (2), và lò xo (13) được gắn trong trạng thái đẩy giữa bộ phận giữ (10) và chi tiết đóng (12) và ép chi tiết đóng (12) theo hướng để đóng khe mở (21). Khoảng trống kẹp (S) tại đó thân chính của đồ trang sức cá nhân (2) được kẹp theo hướng đẩy của lò xo (13) được bố trí giữa chi tiết dẻo (11) và phần giữ (20).



(11) **67706**

(21) 1-2018-00245

(51)⁸ **H01F 27/30**, 27/28

(22) 18.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/080901 18.04.2017

(87) WO2018/191864 25.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2018

(71) DONGGUAN LI YIN TECHNOLOGY LIMITED. (CN)

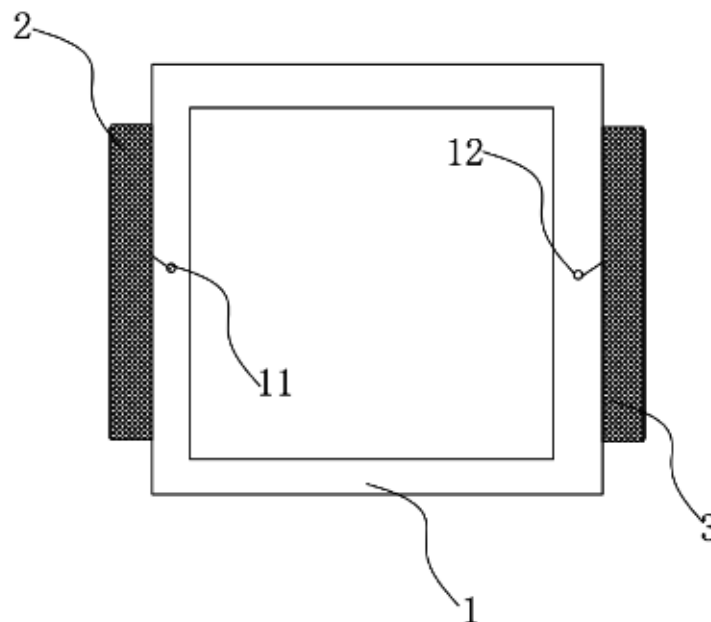
The 3rd Industry of Ji Zhou, Shi Jie Town, DongGuan, GuangDong 523000, China

(72) LIAO HUANG TUNG (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU CUỘN DÂY KÉP CÓ KHUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẤN KẾT CẤU CUỘN DÂY KÉP CÓ KHUNG NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ kết cấu cuộn dây kép có khung và phương pháp quấn kết cấu cuộn dây kép có khung này, mà thuộc về lĩnh vực cuộn dây và tất cả được quấn bằng cách sử dụng cùng dây tráng men. Dây tráng men quấn vòng quanh cột hàn thứ nhất. Sau khi cột hàn thứ nhất được cuốn bởi dây tráng men, cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột quấn thứ nhất để tạo thành cuộn thứ nhất. Sau khi cột quấn thứ nhất được quấn bởi dây tráng men để tạo thành cuộn thứ nhất, cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột quấn thứ hai để tạo thành cuộn thứ hai. Sau khi cột quấn thứ hai được quấn bởi dây tráng men để tạo thành cuộn thứ hai, sau đó cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột hàn thứ hai. Trong kết cấu cuộn dây kép và phương pháp quấn này, hai cuộn được tạo bởi một lần quấn dây, và không xuất hiện sự nổ thối.



(11) **67707**

(21) 1-2018-01052

(51)⁸ **F24F 1/00**, 11/52, 11/526, 11/02

(22) 03.10.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/035904 03.10.2017

(87) WO2018/198397 01.11.2018

(30) 2017-089849 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.03.2018

(71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)

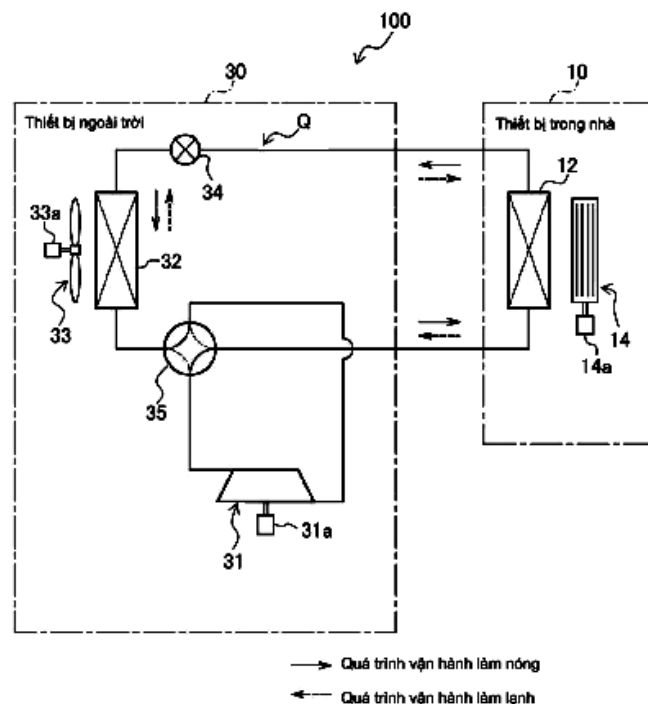
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) Takuya ABE (JP), Masakazu AWANO (JP), Yukinori TANAKA (JP), Yoshiro UEDA (JP), Yoshiaki NOTOYA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến máy điều hoà không khí mà có khả năng huỷ bỏ việc làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà. Máy điều hoà không khí (100) có mạch làm lạnh (Q) trong đó chất làm lạnh tuần hoàn trong chu kỳ làm lạnh qua máy nén (31), bình ngưng, van giãn nở ngoài trời (34) và giàn bay hơi theo thứ tự này và bộ điều khiển mà điều khiển ít nhất máy nén (31) và van giãn nở ngoài trời (34). Một thiết bị trong số bình ngưng và giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt ngoài trời (32) và thiết bị kia là bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12). Bộ điều khiển huỷ bỏ việc làm lạnh hoặc việc ngưng tụ của bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), hoặc quá trình vận hành làm mát sau quá trình vận hành làm nóng, dựa vào tín hiệu từ bộ điều khiển từ xa hoặc thiết bị đầu cuối xách tay.



- (11) **67708**
 (21) 1-2018-01268 (51)⁸ **B06B 1/16**, F03G 7/08, H02K 7/06
 (22) 28.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/FR2017/052134 28.07.2017 (87) WO2018/069586 A1 19.04.2018
 (30) PCT/FR2017/050704 28.03.2017 FR

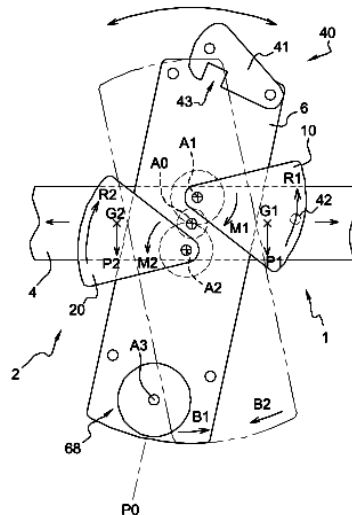
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

(75) GRANGER MAURICE (FR)
 URB. ALDEIA COELHA, VILA BEATRIZ LT 3, ALBUFEIRA 8200-385,
 PORTUGAL

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU LY TÂM, MÁY CÓ CƠ CẤU LY TÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH
 CƠ CẤU LY TÂM NÀY

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu ly tâm (1) bao gồm: chân (2); con lắc (6) gắn theo cách quay được tương đối với chân (2) quanh trục của con lắc (AO); chi tiết lệch tâm thứ nhất (10) sinh ra mômen thứ nhất (M1) của lực hấp dẫn (P1) quanh trục thứ nhất (A1); chi tiết lệch tâm thứ hai (20) sinh ra mômen thứ hai (M2) của lực hấp dẫn (P2) quanh trục thứ hai (A2); và hệ thống đồng bộ (8) của chi tiết lệch tâm thứ nhất (10) và chi tiết lệch tâm thứ hai (20) theo chuyển động quay ngược đồng bộ (R1; R2); trong đó: trục của con lắc (AO) và các trục (A1; A2) của các chi tiết lệch tâm (10; 20) song song và được bố trí trên cùng mặt phẳng (P0) liên khối với con lắc (6); các trục (A1; A2) của các chi tiết lệch tâm (10; 20) được đỡ bởi con lắc (6), lần lượt bên trên và bên dưới trục của con lắc (AO); và khi cơ cấu (1) đang vận hành: các chi tiết lệch tâm (10; 20) có thể di chuyển được theo chuyển động quay ngược đồng bộ (R1; R2), bằng các lực ly tâm chéo nhau, con lắc (6) luân phiên quay (B1; B2) từ bên này sang bên kia, khuếch đại chuyển động quay (R1; R2) của các chi tiết lệch tâm (10; 20), nhờ các lực đẩy đồng bộ chéo nhau của con lắc (6) tác động vào các trục (A1; A2) của các chi tiết lệch tâm (10; 20), và bằng cách truyền mômen tới hệ thống đồng bộ (8), và năng lượng sinh ra bởi lực ly tâm trong cơ cấu (1) có thể phục hồi được bằng cách ghép hệ thống phục hồi năng lượng (80) với hệ thống đồng bộ (8).



(11) **67709**

(21) 1-2018-01801

(51)⁷ **F24F 11/02**, 11/04, 13/20, 13/32

(22) 04.10.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/036082

04.10.2017

(87) WO2018/198401

01.11.2018

(30) 2017-089774

28.04.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2018

(71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING INC. (JP)

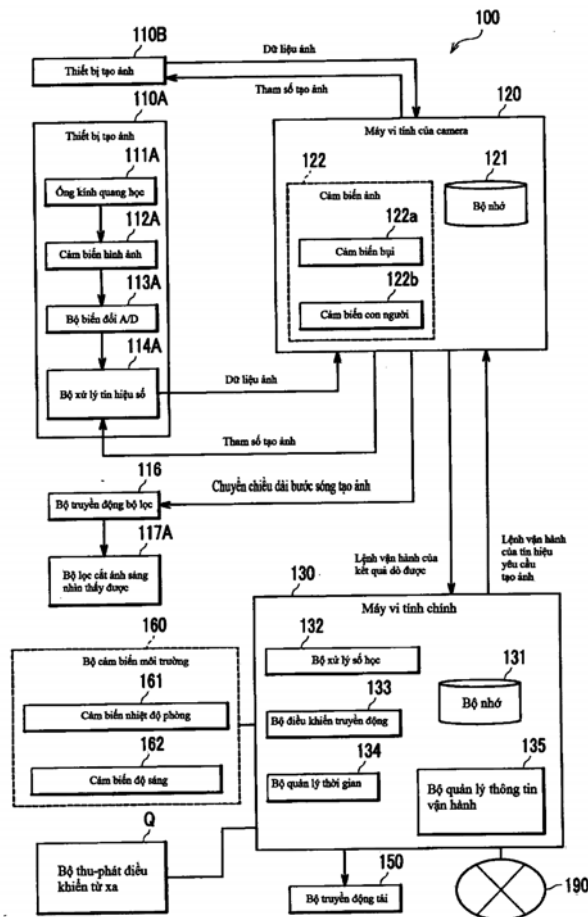
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) Shigeru TAKAHATA (JP), Yoshiro UEDA (JP), Hikaru UMEZAWA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

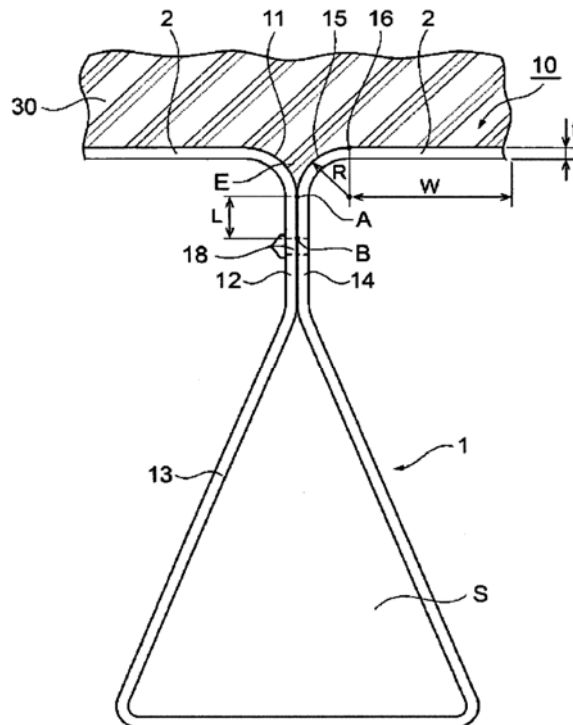
(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới điều hòa không khí để làm sạch bụi bám vào bộ trao đổi nhiệt trong nhà theo cách êm. Điều hòa không khí này có phần làm sạch để làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà; và bộ điều khiển để điều khiển phần làm sạch. Bộ điều khiển điều khiển, ở trường hợp trong đó phần làm sạch làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà sau khi kết thúc vận hành gia nhiệt, phần làm sạch để làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà sau khi thời gian trễ thứ nhất cụ thể đã trôi qua từ khi kết thúc vận hành gia nhiệt.



- (11) **67710**
- (21) 1-2018-01803 (51)⁷ **A61K 8/02**, 9/51, C10M 105/32, A61K 8/37, A61Q 19/00
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/003560 26.03.2018 (87) WO2018/194283 25.10.2018
- (30) 10-2017-0051600 21.04.2017 KR
- (71) BIO-SYNECTICS INC. (KR)
#708, 184, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu Seoul 08501, Republic of Korea
- (72) KIM Kab Sig (KR), LEE Eun Yong (KR), KANG Si On (KR), CHOI Jae Woo (KR), KIM Jeong Kyu (KR), PARK Joo Won (KR), LEE Won Suk (KR), JIN Yong Suk (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT NANO CHỨA HOẠT CHẤT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG LIPIT LÀM CHẤT BÔI TRƠN TRONG QUY TRÌNH NGHIÊN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra hạt nano chứa hoạt chất bằng cách dùng lipit làm chất bôi trơn trong quy trình nghiền, và cụ thể hơn là sáng chế đề cập đến phương pháp đưa hoạt chất vào hạt nano, mà có thể được dùng thích hợp trong thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, v.v., bằng cách nghiền hỗn hợp bột chứa hoạt chất và lipit làm chất bôi trơn, và polyme tương hợp sinh học có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh bằng 80°C hoặc cao hơn bằng thiết bị nghiền con lăn, và sau đó loại bỏ lipit đã được dùng làm chất bôi trơn trong bước trên bằng cách dùng chất lưu siêu tới hạn.

- (11) **67711**
- (21) 1-2018-01847 (51)⁷ **E04B 5/40**
- (22) 12.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/017991 12.05.2017 (87) WO2018/207338 A 15.11.2018
- (71) 1. JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
2. JFE METAL PRODUCTS CORPORATION (JP)
1-2-70, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) OKI Koji (JP), SEKI Katsuteru (JP)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **TẤM VÁN SÀN**
- (57) Sáng chế đề xuất một bản cầu mặt có các gờ được tạo ra trong một bán kính uốn tối ưu. Tấm ván sàn (10) được làm bằng tấm kim loại và được tạo ra để kéo dài giữa các dầm (20). Tấm ván sàn (10) bao gồm: các phần phẳng (2); các gờ (1) được tạo ra liên tục với các phần phẳng (2), và kéo dài từ đầu này đến đầu kia của tấm ván sàn dọc hướng kéo dài của tấm ván sàn với một khoảng cách giữa các gờ (1) trên một bề mặt của các phần phẳng (2); và các phần đầu kín (3) được tạo ra sao cho hai phần đầu của gờ (1) được nén theo hướng vuông góc với một bề mặt. Gờ (1) bao gồm các phần cong (11, 15) được tạo thành một dạng cong trên các ranh giới với các phần phẳng (2).

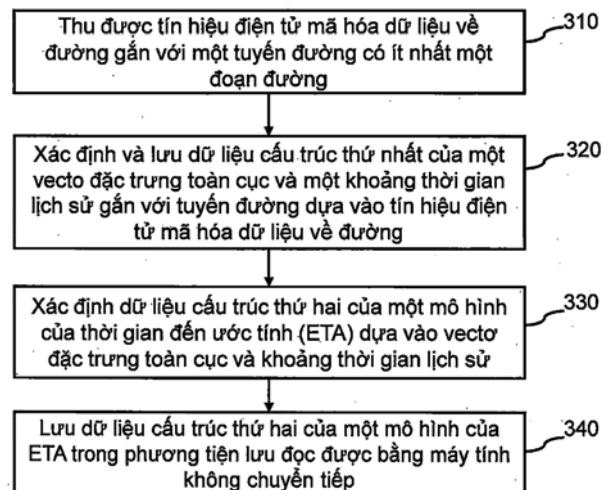


- (11) **67712**
 (21) 1-2018-02207 (51)⁷ **G08G 1/0968**
 (22) 18.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/080850 18.04.2017 (87) WO2017/181932 26.10.2017
 (30) 201610242067.5 18.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.05.2018

- (71) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
 Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193,
 People's Republic of China
 (72) WANG, Zheng (CN), SUN, Shujuan (CN), YE, Jieping (CN)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỜI GIAN ĐẾN ƯỚC TÍNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác định thời gian đến ước tính (ETA) cho một tuyến đường, dựa vào một mô hình ETA. Hệ thống có thể thực hiện các phương pháp để thu được một tín hiệu điện tử thứ nhất gắn với ít nhất một tuyến đường có ít nhất một đoạn đường; tạo ra và lưu dữ liệu cấu trúc thứ nhất của ít nhất một vectơ đặc trưng toàn cục và ít nhất một khoảng thời gian lịch sử gắn với ít nhất một tuyến đường dựa vào tín hiệu điện tử thứ nhất; tạo ra dữ liệu cấu trúc thứ hai của một mô hình ETA bằng cách huấn luyện một mô hình dựa vào ít nhất một vectơ đặc trưng toàn cục và ít nhất một khoảng thời gian lịch sử; và lưu dữ liệu cấu trúc thứ hai của mô hình ETA trong ít nhất một phương tiện lưu đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp.

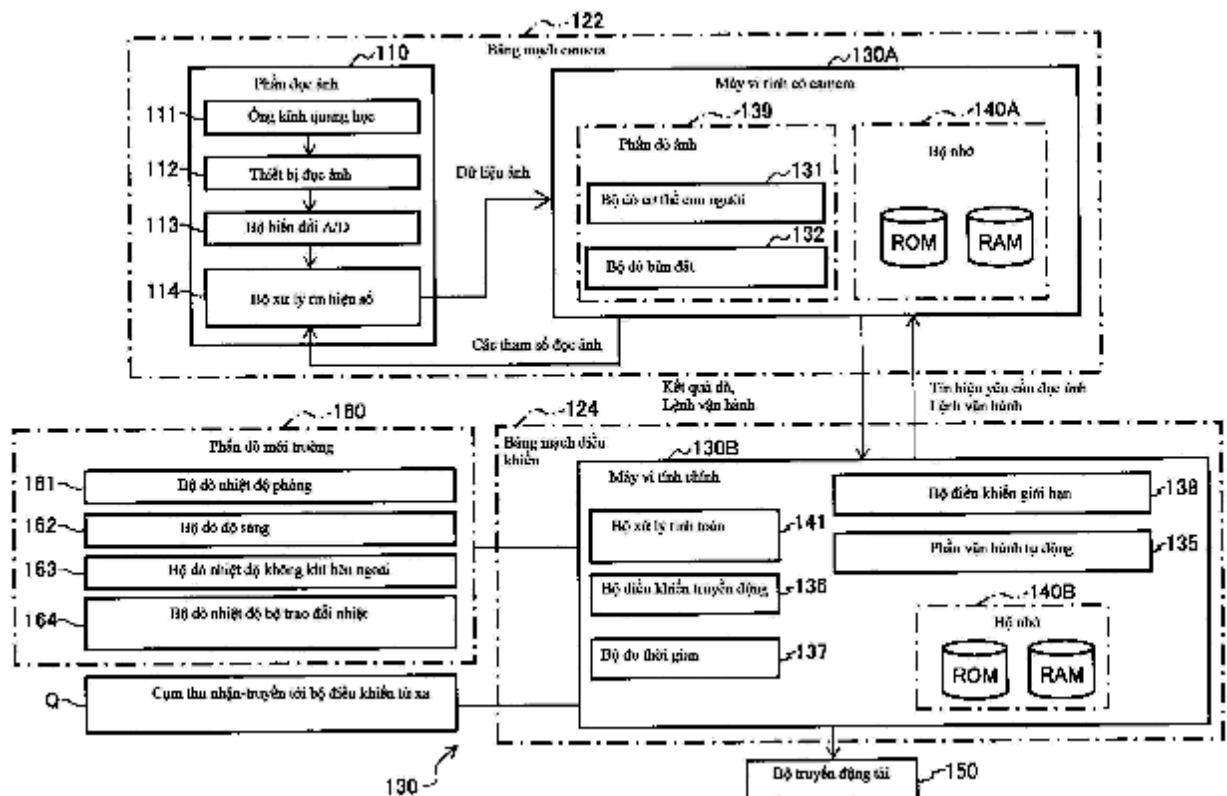
300



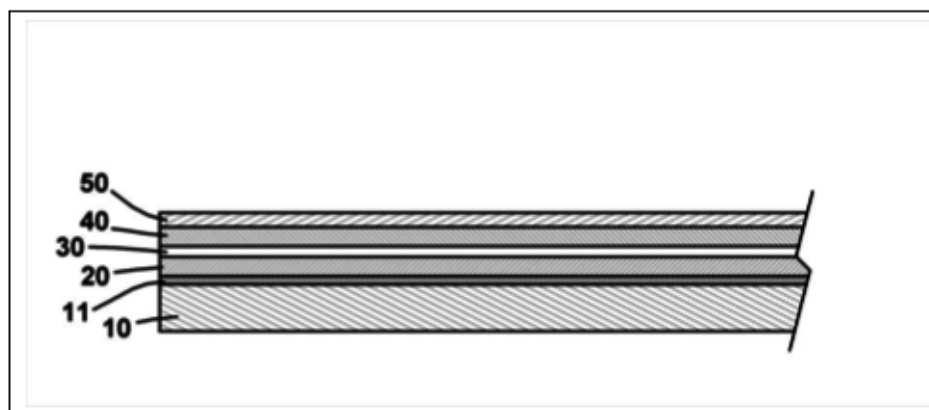
- (11) **67713**
 (21) 1-2018-02351 (51)⁸ **F24F 11/02**, 11/04, 13/20, 13/32
 (22) 29.09.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/035727 29.09.2017 (87) WO2018/198396 01.11.2018
 (30) 2017-089749 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2018

- (71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan
 (72) Hikaru UMEZAWA (JP), Yukinori TANAKA (JP), Yoshiro UEDA (JP), Shigeru TAKAHATA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**
 (57) Sáng chế đề xuất điều hòa không khí có khả năng giới hạn một cách thích hợp việc vận hành làm sạch để làm sạch bộ trao đổi nhiệt. Nhằm mục đích này, điều hòa không khí này bao gồm: chu trình làm lạnh có bộ trao đổi nhiệt để làm lạnh hoặc làm nóng không khí; và khối điều khiển (130) có khả năng thực hiện việc vận hành gia nhiệt, vận hành làm lạnh, vận hành hút ẩm, và vận hành tương tự, và cũng điều khiển chu trình làm lạnh sao cho chu trình làm lạnh này thực hiện việc vận hành làm sạch để làm sạch bề mặt của bộ trao đổi nhiệt. Ở đây, khối điều khiển có bộ điều khiển giới hạn để giới hạn việc vận hành làm sạch khi điều kiện định trước xuất hiện.



- (11) **67714**
- (21) 1-2018-02750 (51)⁸ **G06F 003/041**
- (22) 25.06.2018 (43) 30.01.2020
- (71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
- (72) PAI, CHIH-CHIANG (TW), LIN, MENG-KUEI (TW), LIN, CHIN-FONG (TW),
CHEN, CHIU-WEN (TW)
- (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢM THIỂU TRỞ KHÁNG CỰC BỘ CỦA MÀNG DẪN ĐIỆN TRONG SUỐT VÀ SẢN PHẨM CỦA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện đặc tính điện tử của panen chạm. Phương pháp bao gồm các bước sau: a) bố trí lớp dẫn điện trong suốt; b) xác định vùng cực bộ trên lớp dẫn điện trong suốt; và c) đặt bộ dẫn điện. Lớp dẫn điện trong suốt được làm bằng oxit kim loại. Bộ dẫn điện là các dây kim loại. Độ rộng của mỗi trong số các dây kim loại là nhỏ hơn 5 μ m.



(11) 67715

(21) 1-2018-02756

(51)⁷ A47B 47/04

(22) 26.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2018

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Trần Đức Xuyên (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) TỦ NGĂN KÉO

(57) Sáng chế đề xuất tủ ngăn kéo dễ lắp ráp, có thể thay đổi cấu hình phù hợp với không gian nội thất. Tủ ngăn kéo theo sáng chế bao gồm:

ít nhất hai môđun khung ngang (10),

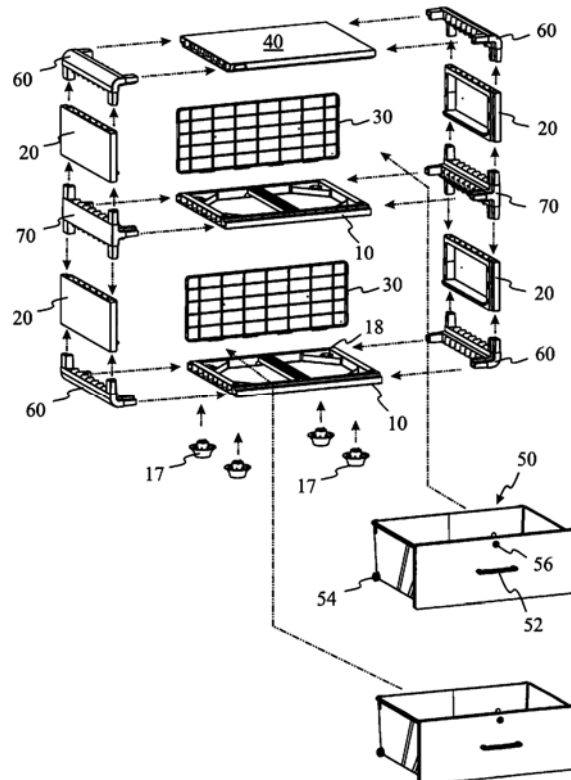
ít nhất hai môđun vách đứng (20);

trong đó môđun khung ngang (10) và môđun vách đứng (20) được lắp vuông góc với nhau tạo thành các ô;

ít nhất một môđun tấm nóc (40);

các ngăn kéo (50) được bố trí vừa khít bên trong các ô;

ít nhất một môđun tấm mặt sau (30), mỗi môđun tấm mặt sau được lắp che kín mặt sau của ô; nhờ đó có thể lắp ráp các tủ ngăn kéo có các chiều cao và cấu hình khác nhau tùy theo nhu cầu sử dụng và không gian nội thất của mình.



(11) **67716**

(21) 1-2018-02781

(51)⁷ **G07B 13/00**

(22) 27.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2018

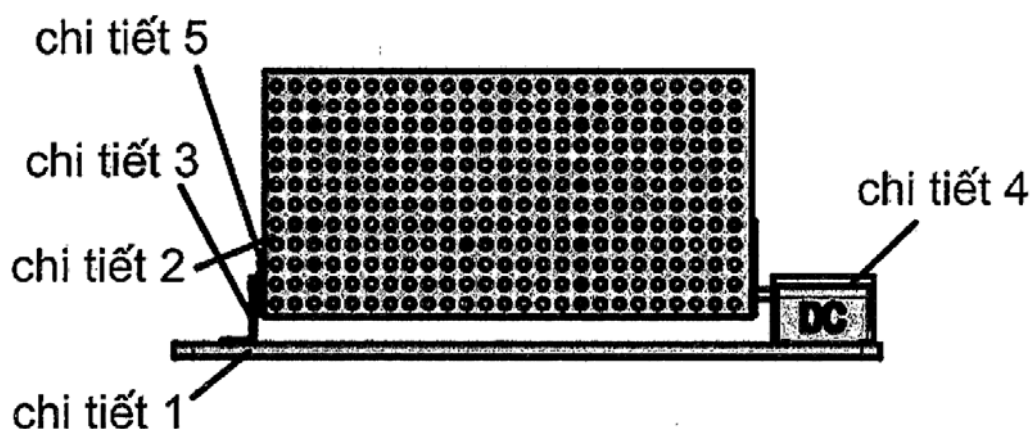
(71) **LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ĐIỆN TỬ (VN)**

Phòng 902, tầng 9, tòa nhà Kim Ánh, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Xuân Tuấn (VN)

(54) **BẢNG ĐIỆN TỬ CHO TAXI**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng điện tử bằng đèn LED gắn lên xe taxi với mục đích cho phép hiển thị các thông tin như: về giá cước, tên đơn vị vận tải, biển kiểm soát, chữ phân biệt loại phương tiện, thông tin đi đến, v.v., mọi nhận diện sẽ được sử dụng công nghệ vệ tinh định vị toàn cầu cài đặt đưa hiển thị lên Bảng điện tử bằng đèn LED gắn trên taxi cả vị trí phía bên trong và bên ngoài (trên nóc thay mào xe taxi thông thường) của taxi. Điều này sẽ giúp cho khách hàng và cơ quan chức năng dễ dàng nhận dạng phương tiện giúp cho công tác quản lý được dễ dàng và công khai, minh bạch, tạo sự công bằng giữa các loại hình kinh doanh. Bảng điện tử có chế độ tự động hiển thị thông tin và dừng thẳng đứng khi ở trên nóc khi đang hoạt động và tắt hết thông tin, cụp xuống khi taxi ngừng dịch vụ vận chuyển. Đồng thời, Bảng điện tử sẽ giúp tiết kiệm được chi phí rất lớn mỗi khi có sự thay đổi thông tin bắt buộc của mỗi hãng xe như: giá cước, tên hãng, v.v..



(11) 67717

(21) 1-2018-02808

(51)⁷ E04B 1/61, 1/64

(22) 28.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2018

(71) LINEN-FENG HSUEH (TW)

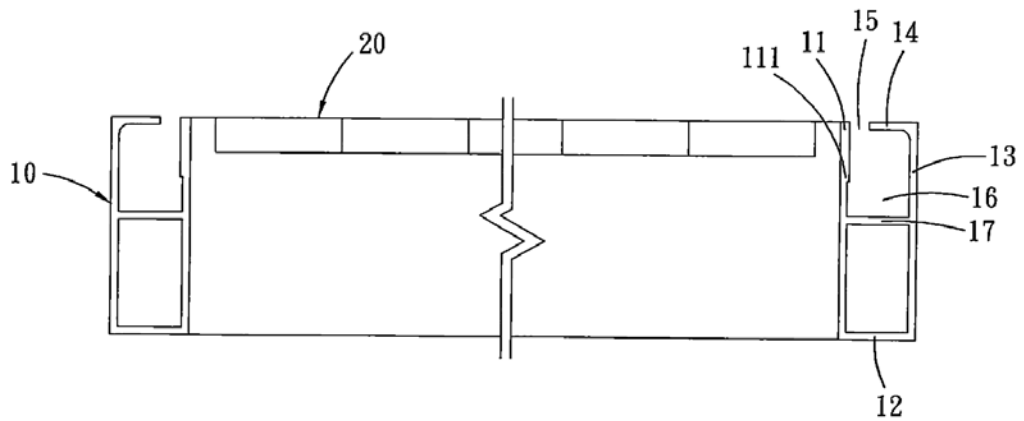
No.37, Minquan Rd., Shanhua Dist., Tainan City 741, Taiwan

(72) LINEN-FENG HSUEH (TW), MIN-LANG WANG (TW)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CẤU TRÚC NỐI CHỐNG THẤM NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc kết nối không thấm nước được sử dụng phối hợp với panen tấm năng lượng mặt trời để xây dựng thành thẳng đứng hoặc mái của tòa nhà. Cấu trúc kết nối không thấm nước bao gồm hai nửa và một bộ phận kết nối. Hai nửa được bố trí giữa hai tấm pin năng lượng mặt trời. Bộ phận kết nối bao gồm mối nối giữa hai nửa bộ phận để nước mưa chảy vào đoạn ống dẫn được tạo thành bởi mỗi nửa bộ phận được dẫn hướng ra. Do đó, nước mưa được ngăn chặn không xâm nhập vào tòa nhà.



(11) **67718**

(21) 1-2018-02813

(51)⁷ **B65H 37/00**

(22) 28.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2018

(71) MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)

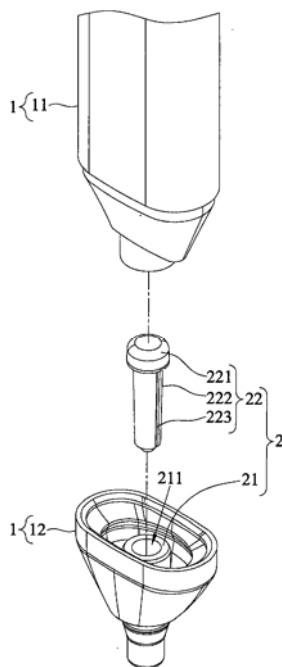
12F., NO. 2, SEC. 4, ZHONGYANG RD., TUCHENG DIST., NEW TAIPEI CITY,
TAIWAN

(72) MING-HUA YEN (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẬT CHỨA HỖN HỢP LỎNG DÙNG ĐỂ XÓA CÓ KẾT CẤU CHỐNG TẮC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa hỗn hợp lỏng dùng để xóa (1) có kết cấu chống tắc (2). Vật chứa hỗn hợp lỏng dùng để xóa (1) bao gồm phần thân chính (11) và nắp (12). Sau khi lắp ráp, không gian lưu trữ hỗn hợp lỏng (111) được tạo phía trong phần thân chính (11) để lưu trữ hỗn hợp lỏng dùng để xóa. Hỗn hợp lỏng dùng để xóa bao gồm dung dịch bay hơi và chất nền che phủ không hòa tan được pha trộn. Kết cấu chống tắc (2) bao gồm phần cắm bên trong (21) và trụ cắm (22). Phần cắm bên trong (21) được tạo trong nắp (12) để xác định không gian xả hỗn hợp lỏng (211). Trụ cắm (22) nằm phía trong phần cắm bên trong (21) để giảm thiểu không gian xả hỗn hợp lỏng (211). Ít nhất một đường dẫn dòng chảy được (224) được tạo giữa phần cắm bên trong (21) và trụ cắm (22). Phần hở của đường dẫn dòng chảy (224) nằm ở một phía của trụ cắm (22). Hướng của phần hở không song song với hướng xả của hỗn hợp lỏng dùng để xóa, và thiết kế của không gian xả hỗn hợp lỏng (211) được giảm thiểu.



(11) 67719

(21) 1-2018-02816

(51)⁸ E02D 7/24, 7/26

(22) 28.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2018

(71) EXT CO., LTD. (KR)

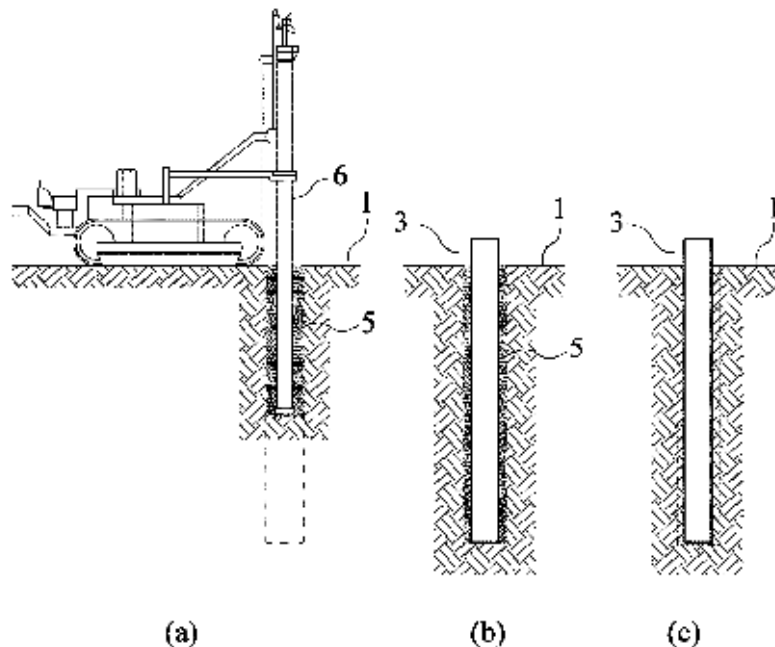
1402 Gasan Business Center, 165 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08503
Republic of Korea

(72) SONG, Ki-Yong (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG CỌC KHÔNG ĐÓNG XUỐNG ĐẤT BẰNG CÁCH
KEO HÓA ĐẤT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xây dựng cọc không đóng xuống đất bằng cách keo hóa đất, trong đó cọc được lắp đặt trong đất đã được keo hóa bằng cách trộn chất keo hóa với đất được xới tơi bởi sự xâm nhập quay tròn của thiết bị khoan và do đó được đặt trong nền đất chịu tải sao cho có thể ngăn chặn sự tạo ra đất đào trong quá trình xây dựng cọc, nhờ đó giảm thiểu những ảnh hưởng trên mặt đất xung quanh và đồng thời rút ngắn đáng kể thời gian xây dựng cọc. Phương pháp xây dựng cọc không đóng xuống đất bằng cách keo hóa đất để lắp đặt cọc (3) vào trong nền đất (1) bao gồm các bước: (a) bước đo vị trí thi công của cọc (3); (b) bước kích hoạt sự xâm nhập quay của thiết bị khoan (6) vào vị trí thi công của cọc, phun chất keo hóa vào nền đất (1) trong khi xới tơi đất, và trộn đất đã được xới tơi và chất keo hóa, nhờ đó keo hóa đất; (c) bước tháo thiết bị khoan (6) và lắp đặt cọc (3) trong đất đã được keo hóa (5) nhờ khối lượng riêng của cọc để định vị cọc (3) trên nền đất chịu lực; và (d) bước làm khô đất đã được keo hóa (5) để cố định cọc (3).



(11) 67720

(21) 1-2018-02837

(51)⁸ B64C 27/08, 39/02, B64D 1/02, G06Q 10/08, 30/06, 50/28, H04N 5/225

(22) 06.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/002621 06.03.2018

(87) WO2018/199460 01.11.2018

(30) 10-2017-0052682 25.04.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.06.2018

(71) CJ LOGISTICS CORPORATION (KR)

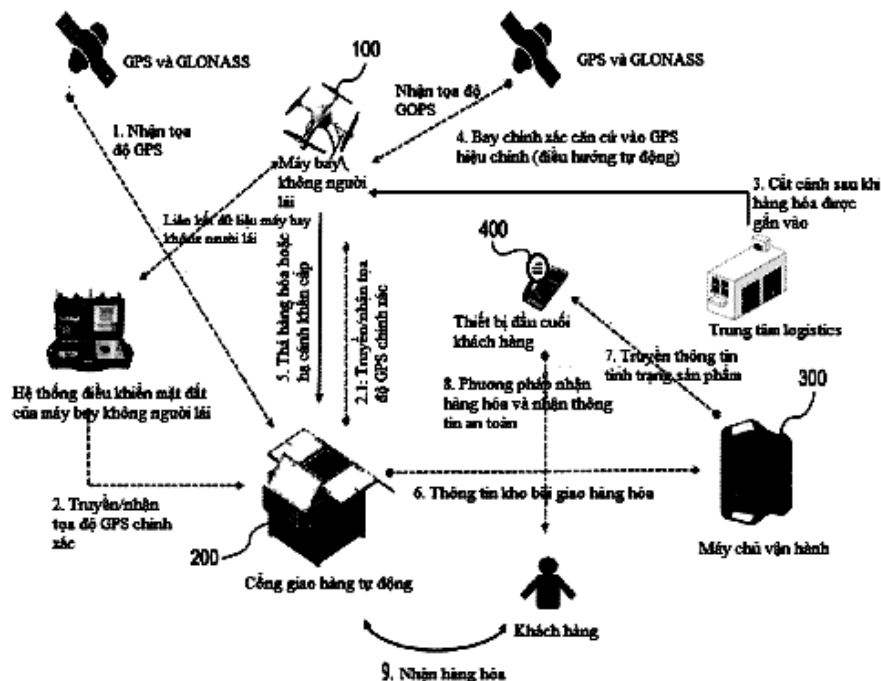
(Seosomun-dong) 53, Sejong-daero 9-gil Jung-gu Seoul 04513, Republic of Korea

(72) KIM, Seung Mo (KR), JUNG, Jae Sook (KR), KWON, Koo Po (KR), CHUNG, Tae Young (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN TỰ ĐỘNG VÀ CÔNG GIAO HÀNG TỰ ĐỘNG SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển tự động sử dụng phương tiện bay không người lái. Sáng chế đề xuất công giao hàng tự động, bao gồm thân trong đó giá xếp hàng để giữ một hoặc nhiều hàng hóa cần giao được tạo ra, bộ phận cửa vào được tạo ra ở trên đỉnh của thân để mở hoặc đóng lỗ vào mà hàng hóa cần giao được đưa vào thông qua đó, và bộ phận tiếp nhận được tạo cấu hình để nhả hàng hóa cần giao được lưu trên giá xếp hàng của thân, và hệ thống vận chuyển tự động bao gồm công giao hàng tự động.



(11) **67721**

(21) 1-2018-02848

(51)⁷ **C10L 10/16**

(22) 02.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2018

(71) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)**

Số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Nguyễn Mạnh Huấn (VN), Huỳnh Minh Thuận (VN), Lê Dương Hải (VN), Nguyễn Huỳnh Hưng Mỹ (VN), Nguyễn ánh Thu Hằng (VN), Võ Thị Thương (VN), Đặng Ngọc Lương (VN)

(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO CHẾ PHẨM LÀM GIẢM ĐIỂM ĐÔNG ĐẶC CHO CÁC SẢN PHẨM GỐC DẦU CHỨA HẠT SILICA KÍCH CỠ NANO**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm giảm điểm đông đặc cho các sản phẩm gốc dầu chứa hạt silica kích cỡ nano, chế phẩm này bao gồm các thành phần (tính theo phần trăm khối lượng):

- dung môi hữu cơ: 59 - 89,5%;

- polyme gốc vinyl: 10 - 40%;

- hạt nano silica: 0,5 - 1%

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình chế tạo chế phẩm làm giảm điểm đông đặc cho các sản phẩm gốc dầu.

(11) **67722**

(21) 1-2018-02851

(51)⁷ **C07K 1/13**

(67) 2-2018-00212

(22) 26.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2018

(71) GENERAL SILICONES CO., LTD. (TW)

No. 9-1, Ln. 52, Nangang St., Xiangshan Dist., Hsinchu City 300, Taiwan

(72) MUKHERJEE, Anupam (IN), YANG, Hao-Yang (TW), YEH, Hsiu-Pang (TW), YANG, Chih-Hsiung (TW)

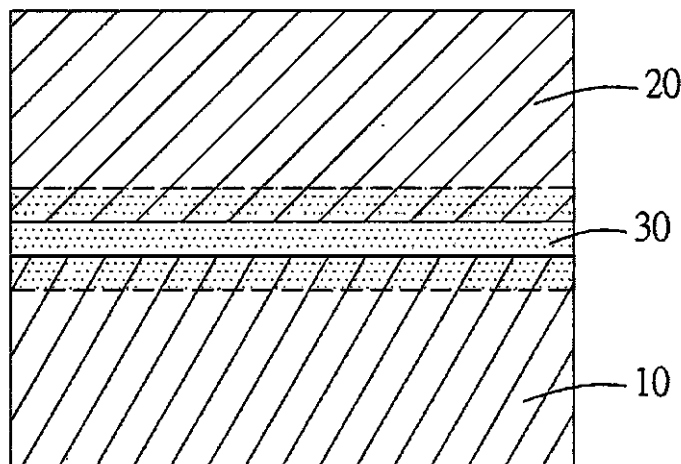

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) SILICON ĐÀN HỒI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SILICON ĐÀN HỒI

(57) Sáng chế đề cập đến silicon đàn hồi bao gồm: lớp thân thứ nhất chứa polyuretan, lớp thân thứ hai chứa silicon, hai lớp này được ngăn cách bởi lớp phủ trung gian có xảy ra phản ứng cộng và lớp trung gian này được cố định vào cả hai lớp thân giúp cho lớp trung gian được gắn chặt vào cả hai lớp thân thứ nhất và thứ hai. Một đầu khác của lớp thân thứ nhất được gắn với lớp nền làm từ chất liệu vải dệt hoặc vật liệu dẫn điện. Tùy theo nhu cầu sử dụng, một số tính năng của lớp nền có thể thay đổi như tính chống nước, tính kháng khuẩn, tính dẫn điện, khả năng in mạch điện, in số hóa hoặc chức năng phủ.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất silicon đàn hồi.

1



(11) **67723**

(21) 1-2018-02944

(51)⁸ **B01J 7/00**

(22) 06.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.07.2018

(71) TUNGFANG DESIGN UNIVERSITY (TW)

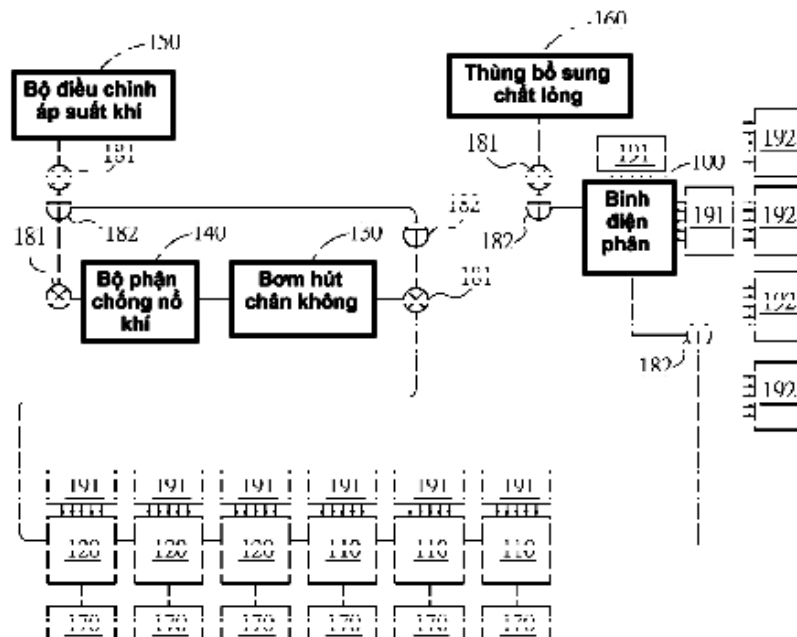
No.110, Dongfang Rd., Hunei Dist., Kaohsiung City 82941, Taiwan

(72) Ming-Hung LIN (TW), Kun-Yu CHEN (TW), Chin-Hua CHEN (TW)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ CUNG CẤP HYĐRO HIỆU QUẢ CAO

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị cung cấp hydro hiệu quả cao có: bình điện phân để tạo ra hydro và oxy; các bộ phận lọc nước đại phân tử được liên kết với nhau và nối với bình điện phân để lọc hydro và oxy; các bộ phận lọc nước tiểu phân tử được liên kết với nhau và nối với bộ phận lọc nước đại phân tử để lọc hydro và oxy; bơm hút để phân phối hydro và oxy đã lọc tới động cơ đốt trong; bộ phận chống nổ khí để ngăn không cho hydro và oxy phát nổ; bộ điều chỉnh áp suất khí để điều chỉnh áp suất của hydro và oxy; thùng bổ sung chất lỏng để bổ sung chất điện phân vào bình điện phân; bộ phận xả nước, được bố trí tương ứng cho từng bộ phận lọc nước đại phân tử và từng bộ phận lọc nước tiểu phân tử, để xả nước thải của từng bộ phận lọc nước đại phân tử và từng bộ phận lọc nước tiểu phân tử; và tập hợp các quạt để tản nhiệt.



(11) **67724**

(21) 1-2018-02945

(51)⁷ **G06K 9/00**

(22) 06.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.07.2018

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ SẢN XUẤT VINSMART (VN)**

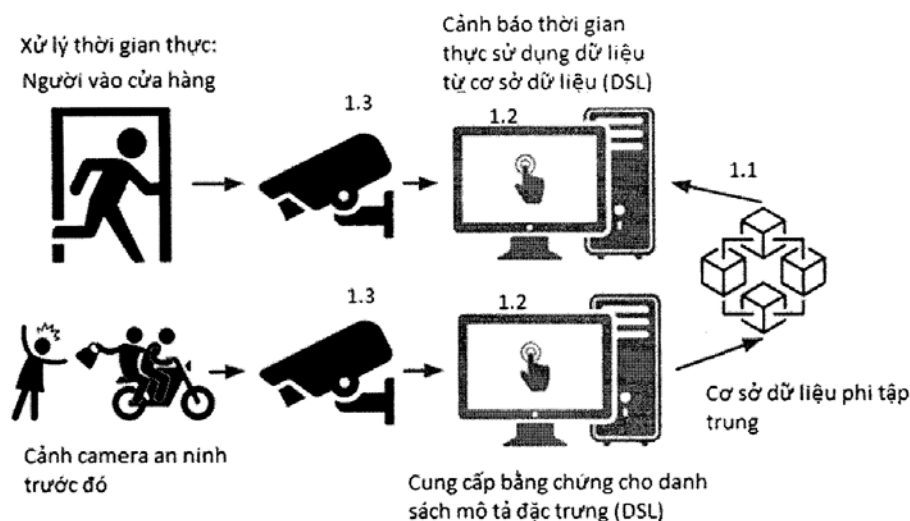
Lô CN1-06B-1&2 khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Đình Nam (VN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIA SẺ CÁC BỘ MÔ TẢ ĐẶC TRUNG ĐỂ ĐỊNH DANH NGƯỜI VÀ CẢNH BÁO SỚM**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp chia sẻ các bộ mô tả đặc trưng (feature descriptors) để định danh người và cảnh báo sớm. Hệ thống theo sáng chế bao gồm các thành phần sau: hệ thống thu thập các mô tả đặc trưng xuất hiện trong khu vực giám sát; hệ thống so sánh các mô tả đặc trưng đó thu thập được với các bộ dữ liệu trong danh sách chia sẻ các mô tả đặc trưng (DSL - Descriptors Sharing List) để định danh người; hệ thống đánh giá mức độ đe dọa của người xuất hiện trong khu vực giám sát; hệ thống cảnh báo nêu mức độ đe dọa vượt quá ngưỡng đã lập trình trước; hệ thống hợp tác chia sẻ DSL. Hệ thống theo sáng chế cho phép những người dùng gửi các yêu cầu bổ sung mô tả đặc trưng cho các đối tượng cần giám sát, cập nhật, cung cấp các mô tả đặc trưng mới, đồng thời hệ thống cũng đưa ra các cơ chế để kiểm soát độ xác thực của các thông tin mô tả đặc trưng được cung cấp. Theo sáng chế, thông tin dữ liệu an ninh được chia sẻ qua mạng internet một cách nhanh chóng, tức thì và kịp thời, hệ thống sử dụng được dữ liệu an ninh từ lượng lớn camera ở quy mô xã hội, để xây dựng được cơ sở dữ liệu đầy đủ, cập nhật theo thời gian thực. Sự cảnh báo từ hệ thống theo sáng chế có thể ngăn chặn không để tội ác xảy ra, tránh thiệt hại cho người dùng.



(11) **67725**

(21) 1-2018-03048

(51)⁸ **G02B 6/36**

(22) 13.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.07.2018

(71) KOREA OPTRON CORP. (KR)

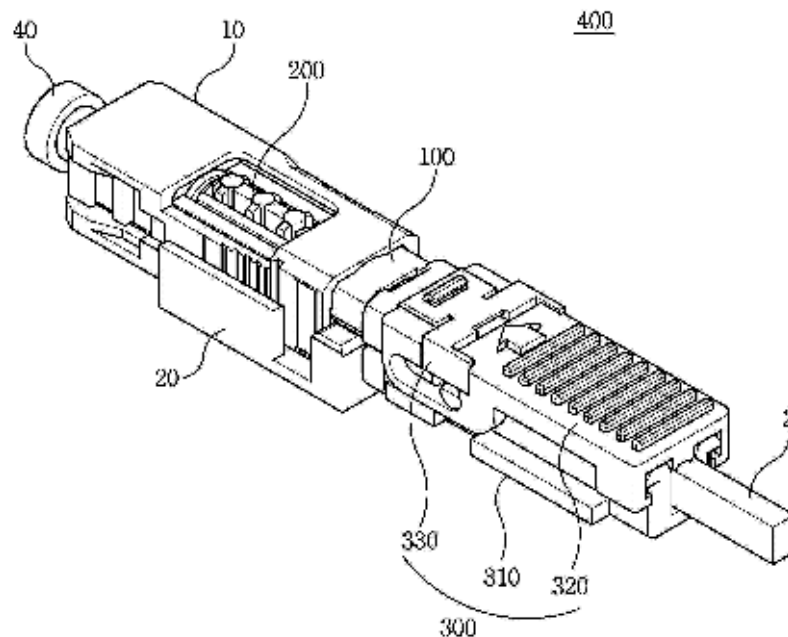
35, Cheomdan venture so-ro 38beon-gil, Buk-gu, Gwangju, 61007, Republic of Korea

(72) Sungjin, YUN (KR), Seonghoon, KIM (KR), Donghee, HAN (KR), Heemin, KIM (KR), Chanyeop, PARK (KR)

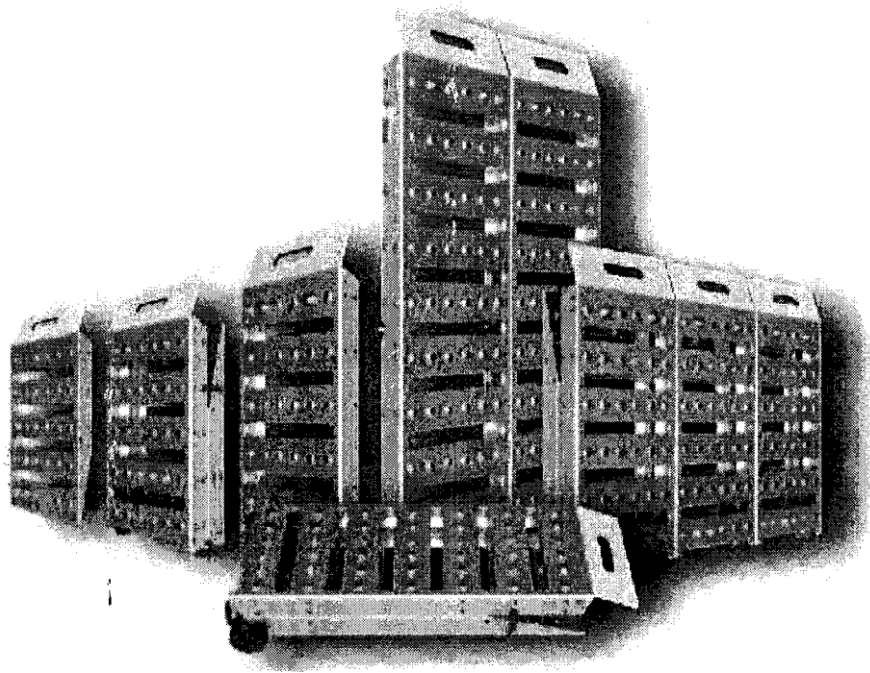
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ NỐI SỢI QUANG**

(57) Sáng chế đề xuất bộ nối sợi quang lắp đặt tại chỗ kiểu gấp phù hợp để tăng khả năng ghép nối của hai lõi quang học để cố định một cách chắc chắn các lõi quang học trong khi đơn giản hóa quá trình lắp ráp. Bộ nối sợi quang theo một khía cạnh của phương án thực hiện để làm ví dụ bao gồm: thân bộ nối có lỗ khoan xuyên qua cả hai đầu; cụm ghép nối lắp vào trong lỗ khoan của thân bộ nối, có lõi thứ nhất, và được tạo kết cấu để cân bằng hàng và ghép nối lõi thứ hai bố trí bên ngoài với lõi thứ nhất; và cụm giữ bao gồm thân phần giữ ghép với một bên của lỗ khoan của thân bộ nối và được tạo kết cấu để giữ lõi thứ hai và phần vỏ bao quanh một phần lõi thứ hai, và đầu phần giữ khớp với phần trên của thân phần giữ và được tạo kết cấu để trượt trên thân phần giữ để cố định lõi thứ hai và phần vỏ 3 giữ trong thân phần giữ.



- (11) **67726**
- (21) 1-2018-03072 (51)⁷ **E01D 15/127**, B65G 69/30
- (22) 16.07.2018 (43) 30.01.2020
- (71) CÔNG TY CỔ PHẦN DÔ TA VIỆT NAM (VN)
20 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- (72) Đỗ Hoàng Nam (VN), Đỗ Hoàng Việt (VN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) CẦU DẪN XE
- (57) Sáng chế đề cập đến cầu dẫn xe có cấu trúc bao gồm thân cầu đơn tấm có hai đầu cầu được tạo hình phù hợp, bao gồm đầu tiếp sàn và đầu tiếp đất và miếng tiếp sàn có thể kết nối với thân cầu hoặc tháo rời. Đồng thời, sáng chế cũng bộc lộ cầu dẫn xe có cấu trúc bao gồm thân cầu đa tấm kết hợp, có hai đầu cầu được tạo hình phù hợp bao gồm đầu tiếp sàn và đầu tiếp đất, bộ bản lề để kết nối các phần thân cầu với nhau theo chiều dọc, miếng tiếp sàn có thể kết nối với thân cầu hoặc tháo rời và móc gập để cài cố định khi cầu gập lại. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập các phụ kiện khóa cầu và bộ phụ kiện lắp nối để đáp ứng nhiều phương án sử dụng.



(11) 67727

(21) 1-2018-03077

(51)⁷ B01F 3/04

(22) 17.07.2018

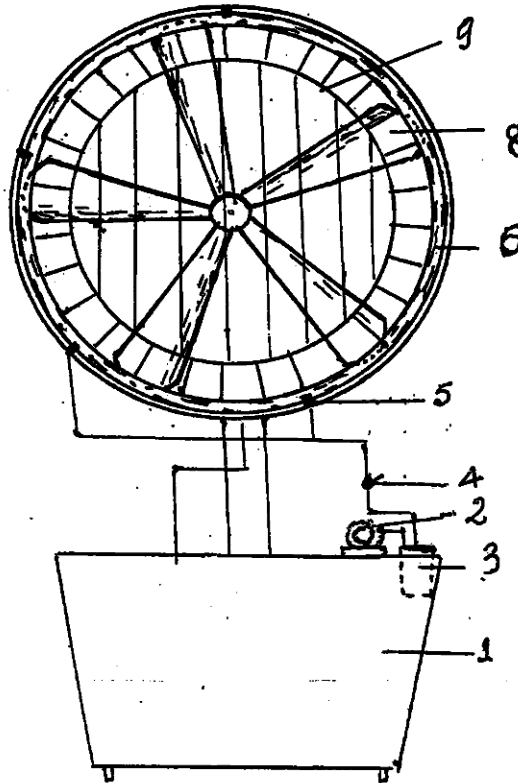
(43) 30.01.2020

(75) PHẠM VĂN VẤN (VN)

Tổ 7, ấp 3, Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(54) QUẠT LÀM MÁT BẰNG HƠI NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập tới vấn đề làm mát bằng hơi nước, làm giảm giá thành, giảm tổn hao điện năng, tăng hiệu quả sử dụng. Quạt này bao gồm thùng chứa nước (1), bơm tăng áp (2), lọc (3), khóa điều khiển (4) khác biệt ở chỗ vòi phun (5) phun ướt lên cánh. Vỏ có tiết diện nhỏ và ở ngoài đầu cánh. Nhờ vậy mà không làm giảm tốc độ gió của cánh quạt mà hơi nước được tạo ra làm mát dễ dàng.



(11) **67728**

(21) 1-2018-03138

(51)⁸ **A01K 63/045**

(22) 19.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2018

(75) HSIEH, CHIN-SAN (TW)

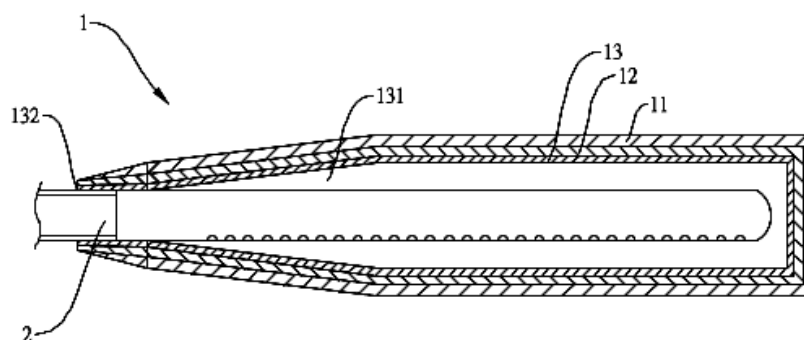
No.62, Dacheng Rd., Shanhua Dist., Tainan City 741, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **BỘ LỌC DỪNG CHO BỂ THỦY SINH VÀ HỆ THỐNG NUÔI TRỒNG CỘNG SINH SỬ DỤNG BỘ LỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc dùng cho bể thủy sinh có kết cấu cải tiến. Bộ lọc (1) bao gồm vải lọc (11) được làm bằng vải không dệt có mao quản nhỏ và mật độ cao được bố trí ở lớp ngoài cùng của bộ lọc (1), tấm lọc cacbon hoạt tính (12) được bọc bên trong vải lọc (11) và có thể khử mùi và lọc các chất bẩn, và lưới lọc (13) làm bằng bột chất dẻo có mao quản lớn và mật độ thấp được bọc bên trong tấm lọc cacbon hoạt tính (12). Bộ lọc (1) được làm bằng các vật liệu lọc gồm nhiều lớp được tạo ra riêng lẻ bằng quy trình một bước để giảm thiểu chi phí sản xuất; hiệu quả lọc tốt hơn do lọc các chất bẩn qua nhiều lớp; và do đó thời hạn sử dụng kéo dài.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống nuôi trồng cộng sinh (4) sử dụng bộ lọc theo sáng chế, hệ thống này bao gồm bể thủy sinh (41) để nuôi trồng sinh vật thủy sinh; khung đỡ (42) được lắp trên bể thủy sinh; giá đỡ được đặt trên khung đỡ (42) trên đó đặt các giá thể trồng cây (43); bộ lọc (44) được đặt trên giá đỡ trên cùng. Nước chứa các chất dinh dưỡng được tạo ra từ quá trình phân hủy chất bài tiết của cỏ trong bể thủy sinh được dẫn vào bộ lọc (44) và được lọc qua bộ lọc nhiều lớp, sau đó được dẫn chảy vào các giá thể trồng cây (43) để cây trồng hấp thụ các chất dinh dưỡng trong đó. Nước quay trở lại bể thủy sinh ít nhất là trở nên sạch hơn dẫn đến sinh vật thủy sinh khỏe mạnh hơn.



(11) **67729**

(21) 1-2018-03180

(51)⁷ **H02J 7/00**

(22) 23.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2018

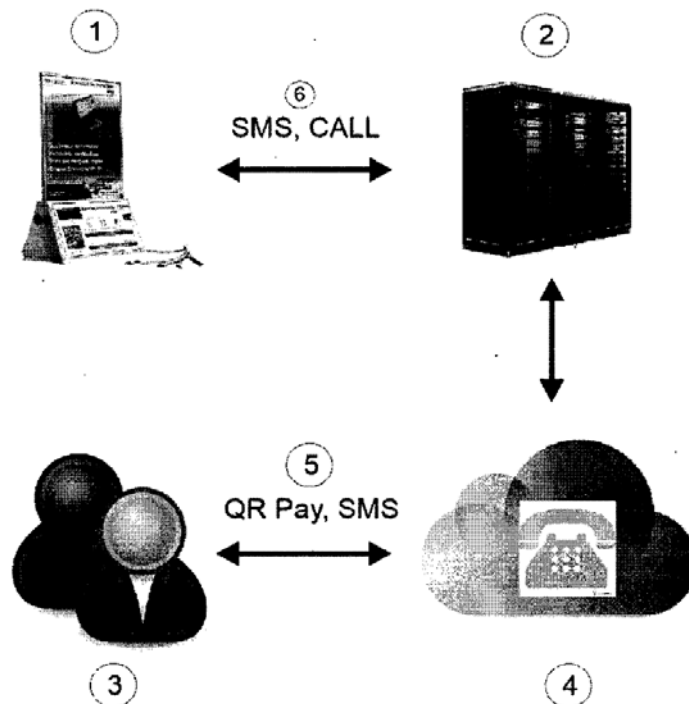
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TRỰC TUYẾN TECHPAL (VN)
Tầng 4, số 50 phố Đặng Thùy Trâm, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Ngọc Đỉnh (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ SẠC PIN ĐIỆN THOẠI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sạc pin công cộng bao gồm thiết bị sạc pin; máy chủ; điện thoại của người dùng; dịch vụ thanh toán qua mã QR hoặc SMS. Trong đó, người dùng có thể sử dụng phương thức thanh toán qua mã QR hoặc nhắn tin theo cú pháp tới đầu số 8300, 8500, giao dịch sẽ được nhà cung cấp dịch vụ chuyển về máy chủ hệ thống, sau khi xử lý thông tin, máy chủ xác nhận tới thiết bị sạc pin qua giao thức CALL hoặc SMS để bật sạc cho người dùng với thời gian tương ứng số tiền thanh toán. Thiết bị sạc pin hỗ trợ nhiều đầu sạc khác nhau cho các loại điện thoại phổ biến trên thị trường. Thiết bị được thiết kế đặt khay chứa menu hoặc các thông tin quảng cáo cho các địa điểm đặt thiết bị.



(11) **67730**

(21) 1-2018-03181

(51)⁷ **C02F 3/34**

(22) 23.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2018

(75) NGUYỄN MINH GIẢNG (VN)

Phòng 12B11, nhà A2, chung cư 151A Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ỐNG LỌC VÀ THIẾT BỊ LỌC BAO GỒM ỐNG LỌC ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra ống lọc bao gồm các bước:

i) tạo ra lớp màng lọc (2) bao quanh ống gom (1) hình trụ làm bằng vật liệu polyme bằng cách cuốn liên tục và sát khít nhau chỉ may làm từ vật liệu polyme tổng hợp lên ống gom (1), ống gom này được làm từ vật liệu polyme và có nhiều lỗ nhỏ trên thân ống; và

ii) tạo ra lớp bảo vệ bao quanh màng lọc thu được ở bước i) bằng cách quấn bên ngoài màng lọc này một lớp vật liệu là sợi cước câu cá hoặc cước dệt lưới đánh cá làm từ polyme tổng hợp với khoảng cách hai vòng quấn liên tiếp nằm trong khoảng từ 1 mm đến 2mm.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị lọc để tách hai pha rắn - lỏng hoặc rắn - khí bao gồm ống lọc được tạo ra bằng phương pháp nêu trên. Thiết bị lọc này được ứng dụng trong lĩnh vực cấp - thoát nước, xử lý môi trường, trong ngành công nghiệp thực phẩm và dược phẩm.

(11) 67731

(21) 1-2018-03215

(51)⁷ F21V 7/04

(22) 24.07.2018

(43) 30.01.2020

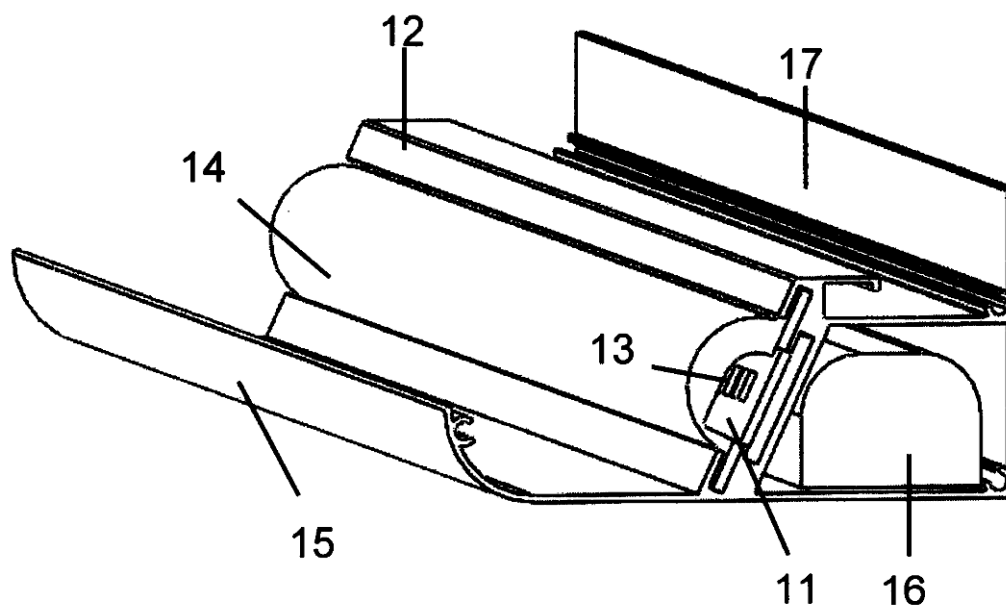
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2018

(75) PHẠM HỒNG DƯƠNG (VN)

Số 1, ngõ 45, Phan Đình Phùng, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG TRẦN NHÀ TÍCH HỢP ĐÈN ĐIỐT PHÁT QUANG VÀ THẤU KÍNH BẤT ĐỐI XỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến một loại thiết bị gắn tường chiếu sáng trần nhà với hộp tản nhiệt có nhiều chức năng ưu việt, tích hợp đèn điốt phát quang và thấu kính bất đối xứng. Thiết bị chiếu sáng trần nhà gắn tường bao gồm: một chuỗi đèn điốt phát quang (13), một hộp tản nhiệt cho chuỗi điốt phát quang gồm cánh (15) che chắn ánh sáng; hộp chứa nguồn nuôi (16), khe gài dây điện và cánh treo đèn (17), một chuỗi đèn điốt phát quang (13) và thấu kính (14) được cố định một góc từ 60° đến 66° so với phương nằm ngang, một bộ nguồn nuôi (16) tích hợp trong ống tản nhiệt, và một thấu kính dài (14) có tiết diện bất đối xứng bao gồm phân hội tụ mạnh (39), phân hội tụ yếu (310). Thiết bị chiếu sáng do sáng chế đề xuất có nhiều tính năng vượt trội, loại bỏ hoàn toàn hiện tượng chói lóa, chiếu sáng đồng đều trên diện rộng, khác biệt hoàn toàn với các loại thiết bị và giải pháp chiếu sáng hiện có.



(11) 67732

(21) 1-2018-03233

(51)⁷ E02B 003/04, 003/12, E02D
017/20

(22) 24.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2018

(71) BEAUTIFUL ENVIRONMENTAL CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)

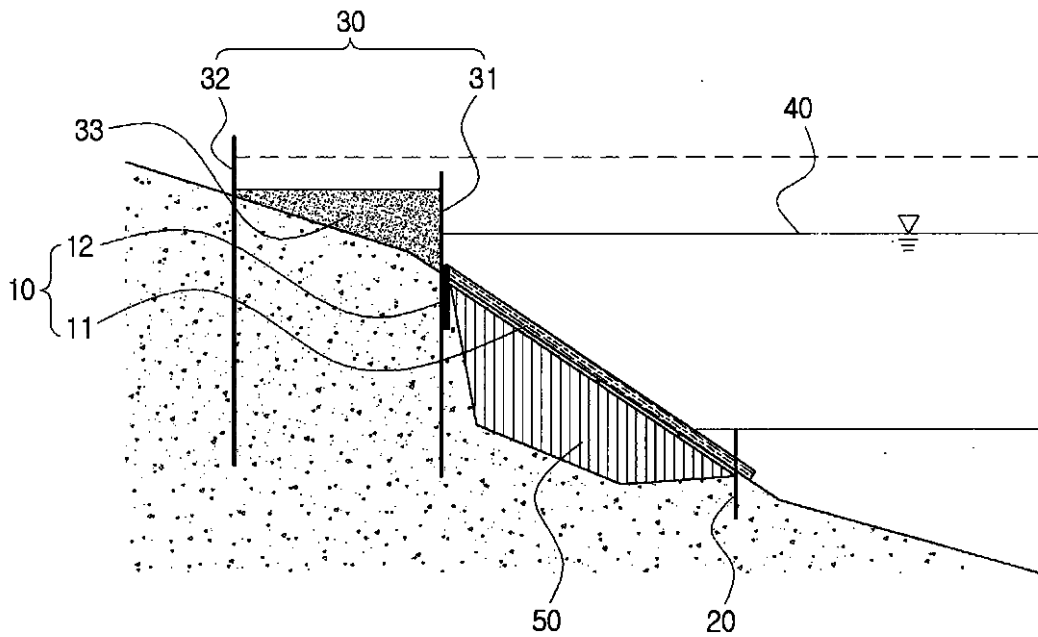
#501, Mega center, 124, Sagimakgol-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do
13207, Republic of Korea

(72) LEE, Jong Yeol (KR), OH, Byung Hwa (KR), AHN, Hun Ki (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG PHÒNG TRÁNH XÓI MÒN TƯỜNG CHẮN HOẶC BỜ BIỂN VÀ
PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG HỆ THỐNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phòng tránh xói mòn và phương pháp xây dựng để phòng
tránh xói mòn, để đơn giản hóa quy trình và làm giảm chi phí xây dựng cũng như để
phòng tránh xói mòn tường chắn hoặc bờ biển hiệu quả.



(11) 67733

(21) 1-2018-03241

(51)⁷ A01G 27/00

(22) 24.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2018

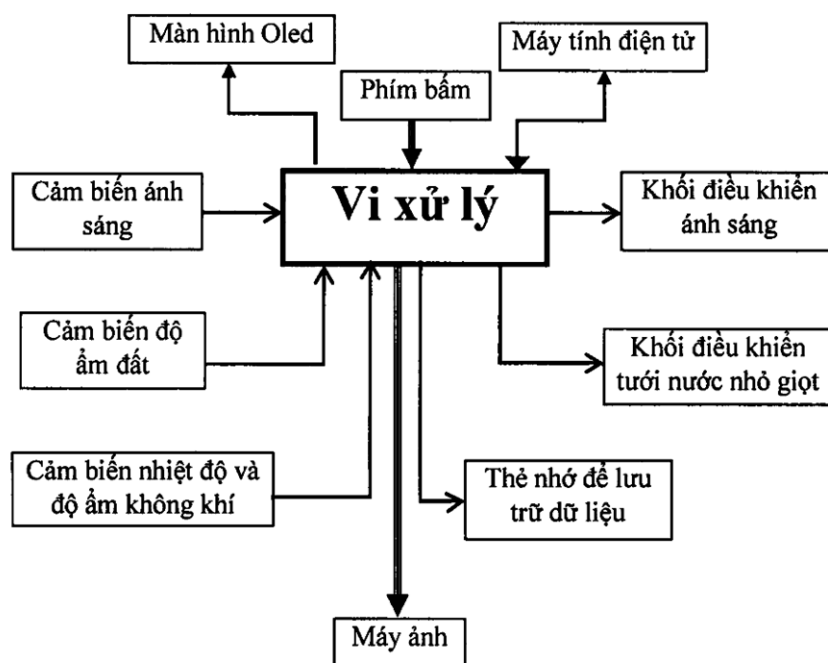
(71) TRƯỜNG THPT ĐÀO DUY TỬ (VN)

Số 182, đường Lương Thế Vinh, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Văn Vinh (VN), Trần Đăng Khoa (VN), Bùi Huệ Linh (VN), Nguyễn Ngọc Bình (VN), Trần Việt Minh Hoàng (VN)

(54) THIẾT BỊ TƯỚI NƯỚC VÀ CHIẾU SÁNG CHO CHẬU CÂY TRỒNG TRONG NHÀ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tưới nước và chiếu sáng cho chậu cây trồng trong nhằm duy trì độ ẩm và ánh sáng cho những chậu cây nhỏ đặt trong nhà, thiết bị này bao gồm chai nước, mô tơ công suất nhỏ, bộ cảm biến độ ẩm đất, bộ cảm biến ánh sáng, bộ vi xử lý, màn hình hiển thị, bộ điều khiển từ xa thông qua mạng internet, linh kiện phụ trợ để kết nối với máy tính, đèn chiếu sáng, và bộ cung cấp nước cho cây trồng. Bộ cảm biến độ ẩm được đặt gần gốc cây để đo độ ẩm của đất. Bộ vi xử lý nhận tín hiệu về độ ẩm của đất để điều khiển máy bơm tưới nước duy trì độ ẩm của đất theo các giá trị đã được lập trình sẵn. Tương tự như vậy, việc chiếu sáng cũng được lập trình theo yêu cầu của người sử dụng. Giá trị độ ẩm của đất, thời gian bật tắt đèn có thể được đặt trước bằng một phím bấm. Các thông tin về độ ẩm của đất và cường độ ánh sáng có thể được hiển thị trên màn hình oled và được lưu trữ trong thẻ nhớ theo thời gian. Thiết bị còn có một cổng kết nối với máy ảnh để ghi lại sự phát triển của cây. Ngoài ra, thiết bị còn có thể được kết nối với máy tính và hòa mạng internet để quan sát từ xa.



(11) **67734**

(21) 1-2018-03242

(51)⁷ **F24F 7/00**, 5/00

(22) 24.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2018

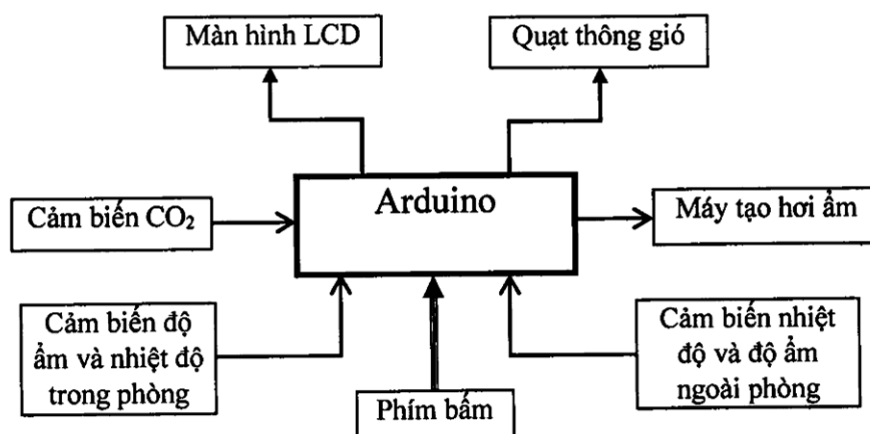
(71) TRƯỜNG THPT ĐÀO DUY TỬ (VN)

Số 182, đường Lương Thế Vinh, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Văn Vĩnh (VN), Trần Đăng Khoa (VN), Thái Hải Minh (VN), Nguyễn Sỹ Lộc (VN), Đoàn Hiền Mai (VN)

(54) THIẾT BỊ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ TRONG PHÒNG ĐIỀU HÒA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát chất lượng không khí trong phòng điều hòa, thiết bị này bao gồm: bộ cảm biến nhiệt độ, cảm biến độ ẩm, cảm biến nồng độ khí CO₂, bộ tạo độ ẩm, quạt thông gió và bộ vi xử lý, bộ điều khiển, màn hình hiển thị và bàn phím. Các bộ cảm biến nhiệt độ được đặt ở cả trong và ngoài phòng, do đó nó có thể hỗ trợ điều hòa nhiệt độ làm mát (hoặc sưởi ấm) phòng bằng cách mở quạt để thổi khí ở ngoài vào phòng nếu nhiệt độ ở ngoài thấp hơn ở trong (với trường hợp cần làm mát phòng) hoặc nhiệt độ ở ngoài cao hơn ở trong (trường hợp cần sưởi ấm phòng). Thiết bị này có khả năng đo nồng độ CO₂ và đưa ra cảnh báo ngưỡng nguy hiểm, đồng thời mở quạt để đưa khí sạch từ ngoài vào. Ngoài ra, thiết bị này còn có khả năng đo và điều khiển độ ẩm trong phòng để duy trì độ ẩm ở giá trị thích hợp. Thiết bị còn có khả năng kết nối với máy tính và hòa mạng internet để có thể giám sát và đo lường từ xa.



(11) **67735**

(21) 1-2018-03271

(51)⁸ **A45C 3/00**

(67) 2-2018-00252

(22) 23.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2018

(71) **CÔNG TY TNHH LILAMITI (VN)**

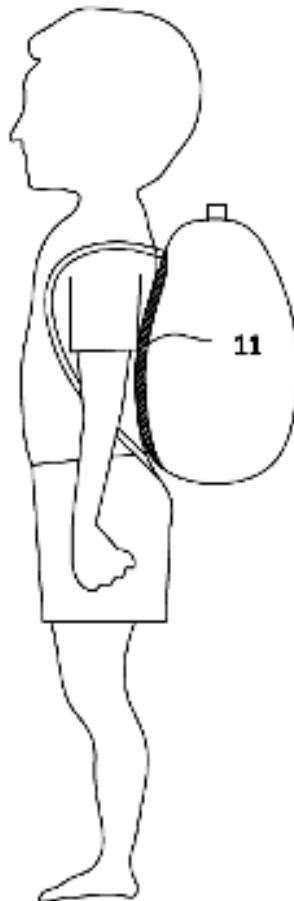
155 Dạ Nam, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Trí Kiên (VN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **CẶP CHỐNG GÙ**

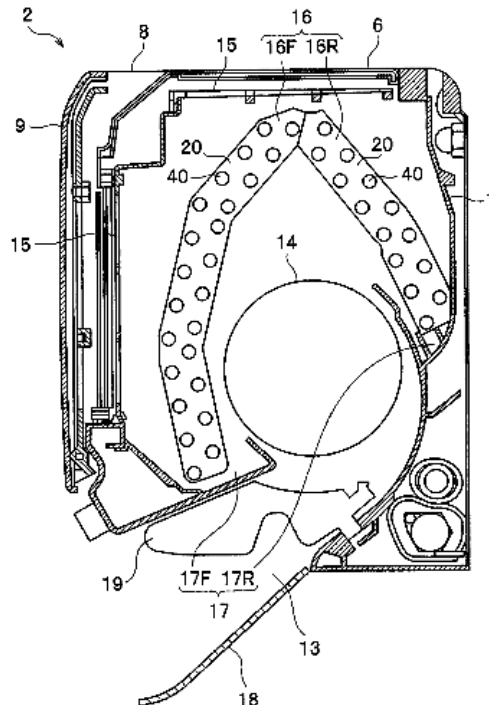
(57) Sáng chế đề xuất cặp chống gù bao gồm phần túi; phần lưng bao gồm lõi được bố trí giữa các lớp lót và lớp mút, trong đó lõi có dạng cong theo cột sống dọc theo chiều dài của cặp; hai dây đeo; phần cổ được giới hạn giữa phần trên của hai dây đeo và có mép trong cong để ôm lấy cổ người dùng.



- (11) **67736**
 (21) 1-2018-03506 (51)⁸ **F24F 11/02**, 13/22, 11/04
 (22) 03.10.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/036039 03.10.2017 (87) WO2018/198400 01.11.2018
 (30) 2017-089969 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2018

- (71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022 Japan
 (72) Kosuke KUMAMOTO (JP), Yukinori TANAKA (JP), Masakazu AWANO (JP),
 Kazumasa YOSHIDA (JP), Yoshiaki NOTOYA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) CỤM TRONG NHÀ DỪNG CHO ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ
 (57) Sáng chế đề cập đến cụm trong nhà (2) dùng cho điều hòa không khí bao gồm bộ trao đổi nhiệt (16) để trao đổi nhiệt giữa không khí và môi chất làm lạnh; khay chứa nước thải (17) để tiếp nhận nước thải rơi từ bộ trao đổi nhiệt; và bộ điều khiển để điều khiển vận hành làm băng, vận hành làm băng này làm cho băng hoặc đá bám vào bề mặt của bộ trao đổi nhiệt. Thể tích của khay chứa nước thải là bằng hoặc lớn hơn tổng lượng bám của băng hoặc đá bám vào bộ trao đổi nhiệt trong quá trình vận hành làm băng. Tốt hơn là, tính đến việc nước thải được xả ra bên ngoài cụm trong nhà (2) qua ống thoát, thể tích của khay chứa nước thải là bằng hoặc lớn hơn (tổng lượng bám của băng hoặc đá - lượng thoát qua ống thoát trên đơn vị thời gian x khoảng thời gian nhỏ hơn trong số khoảng thời gian cần để tất cả băng hoặc đá tan chảy và khoảng thời gian cần để tất cả băng hoặc đá rơi vào trong khay chứa nước thải).



- (11) **67737**
 (21) 1-2018-03757 (51)⁷ **A47J 36/02**, 27/00
 (22) 12.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001849 12.02.2018 (87) WO2018/199448 01.11.2018
 (30) 10-2017-0054643 27.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.08.2018

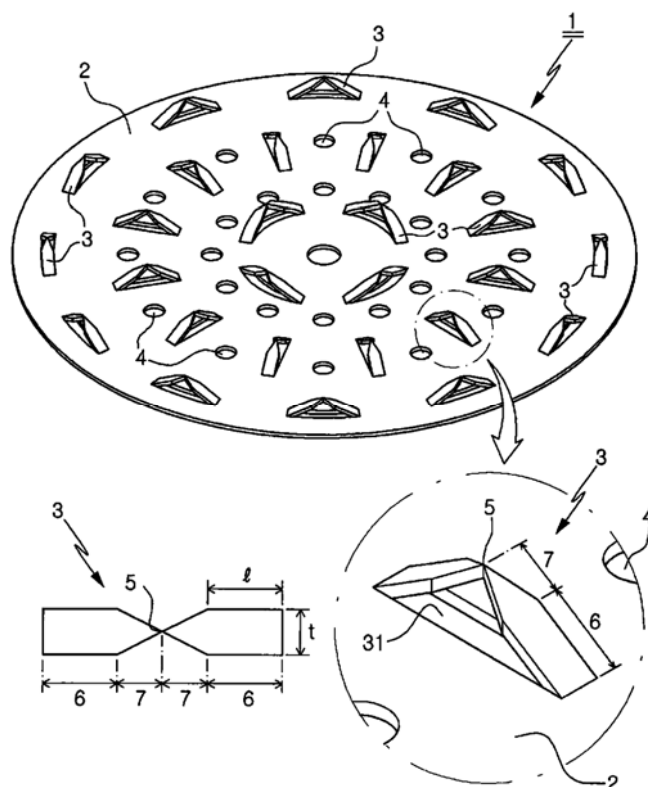
(71) **SUN HOUSE CO., LTD.** (KR)
 20, Sangdong-ro 197beon-gil, Sangdong-myeon, Gimhae-si Gyeongsangnam-do 48093, Republic of Korea

(72) **BAK, Haewon** (KR)

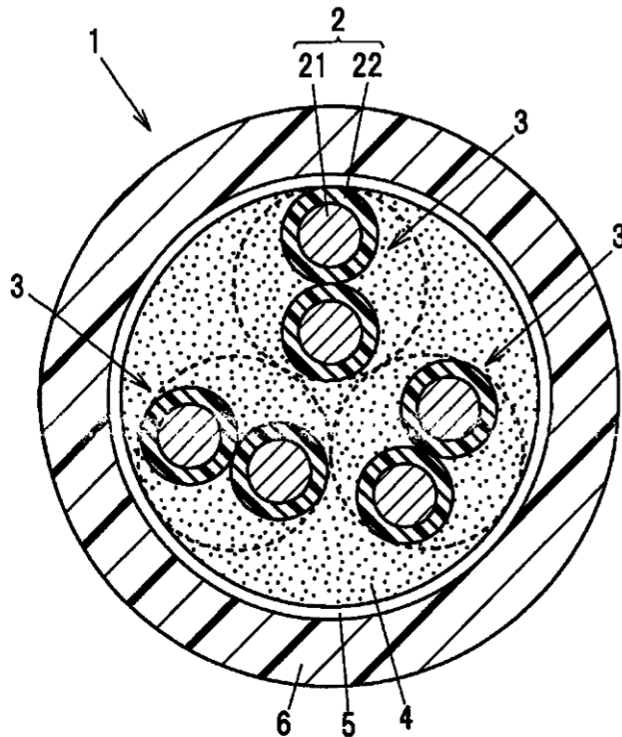
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **ĐỂ TỪ LÀM NÓNG CHO KHAY NẤU ĂN TRONG BẾP TỪ CÓ LÒ NƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến để từ làm nóng cho khay nấu ăn trong bếp từ có lò nướng, bao gồm tấm đế (2) được tạo ra bởi vật liệu từ và có đáy tiếp xúc với đáy của khay nấu ăn (A) được tạo ra bởi vật liệu không từ tính và nhiều bộ phận hỗ trợ đàn hồi (3) mỗi bộ phận có hai đầu đối diện nhau ở tấm đế (2) và cắt góc để trung tâm của mỗi bộ phận nhô ra hướng lên và cả hai đầu cong hướng lên theo cách sao cho để được kết nối với tấm đế (2) và có trung tâm nghiêng hướng xuống và cong về phía cả hai đầu.



- (11) **67738**
(21) 1-2018-04000 (51)⁷ **H01B 7/04**
(22) 11.09.2018 (43) 30.01.2020
(30) 2018-121766 27.06.2018 JP
(71) HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(72) Detian HUANG (CN), Yoshinori TSUKAMOTO (JP), Norihiro NISHIURA (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DÂY CÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY CÁP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến dây cáp bao gồm: các dây dẫn điện; ruột độn được bố trí xung quanh các dây dẫn điện; và vỏ bao bọc cả các dây dẫn điện và ruột độn. Các hạt có chất làm chậm cháy để tạo ra lớp than bám vào bề mặt của ruột độn khi bị đốt cháy.



(11) **67739**

(21) 1-2018-04140

(51)⁸ **B09B 1/00**, C04B 18/08

(22) 19.09.2018

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0080441 11.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.09.2018

(71) 1. SEJONG E&C CO.,LTD. (KR)

47, Jeonghyeon-gil, Jeongsan-myeon, Cheongyang-gun, Chungcheongnam-do, Korea

2. MIN, Kyong Nam (KR)

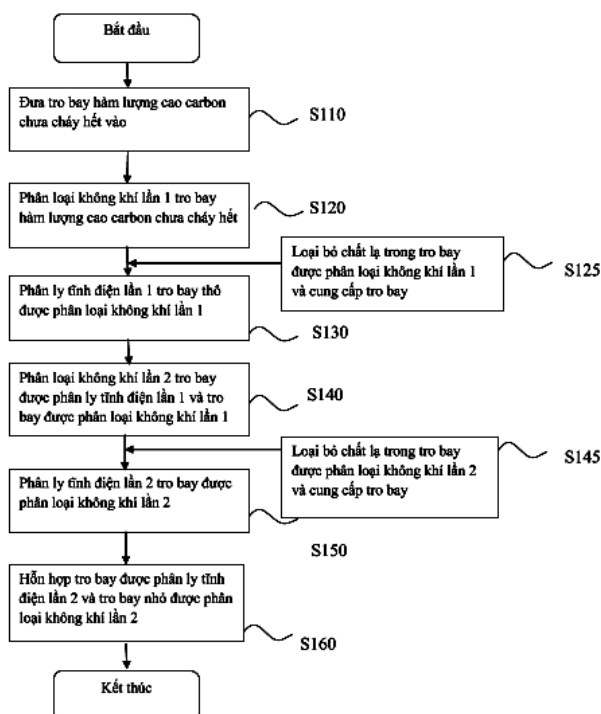
304-2102, 428, Yudeungcheondong-ro, Jung-gu, Daejeon, Korea

(72) MIN, Kyong Nam (KR), LEE, Jae Won (KR), KIM, Kee Seok (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TRO BAY BẰNG CÁCH PHÂN LOẠI KHÔNG KHÍ VÀ PHÂN LY TÍNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý tro bay bằng cách phân loại không khí và phân ly tính điện nhằm làm giảm hàm lượng cacbon chưa cháy hết có trong tro bay để sử dụng làm chất phụ gia cho xi măng và bê tông. Phương pháp xử lý tro bay bằng cách phân loại không khí và phân ly tính điện này bao gồm các bước: nạp tro bay có hàm lượng cao cacbon chưa cháy hết vào hệ thống xử lý, phân loại lần thứ nhất không khí chứa tro bay có hàm lượng cao cacbon chưa cháy hết thành tro bay thô và tro bay mịn, phân ly tính điện lần thứ nhất tro bay thô thu được ở bước phân loại lần thứ nhất nêu trên, phân loại lần thứ hai không khí chứa tro bay đã được phân ly tính điện lần thứ nhất và tro bay mịn thu được ở bước phân loại lần thứ nhất, và phân ly tính điện lần thứ hai tro bay thu được ở bước phân loại lần thứ hai nêu trên.



- (11) **67740**
- (21) 1-2018-04152 (51)⁸ **C22C 38/00**, 38/42, 38/44, 38/06, 38/58
- (22) 20.09.2018 (43) 30.01.2020
- (30) 107123925 11.07.2018 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.09.2018
- (71) APOGEAN METAL CO., LTD. (TW)
3F., No. 51-2, Ln. 50, Sec. Jiulong, Zhongxing Rd., Longtan Dist., Taoyuan City, Taiwan
- (72) Ming-Huang CHIANG (TW), Ting-Yi HUANG (TW)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP KIM THÉP AUSTENIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP AUSTENIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim thép austenit chứa mangan với lượng nằm trong khoảng từ 25% khối lượng đến 31% khối lượng, nhôm với lượng nằm trong khoảng từ 7% khối lượng đến 10% khối lượng, cacbon với lượng nằm trong khoảng từ 1,2% khối lượng đến 1,6% khối lượng, molipden với lượng nằm trong khoảng từ 0% khối lượng đến 6% khối lượng, và lượng còn lại là sắt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thép austenit.

(11) **67741**

(21) 1-2018-04236

(51)⁷ **B26D 1/25**

(22) 25.09.2018

(43) 30.01.2020

(30) 201810787612.8 18.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2018

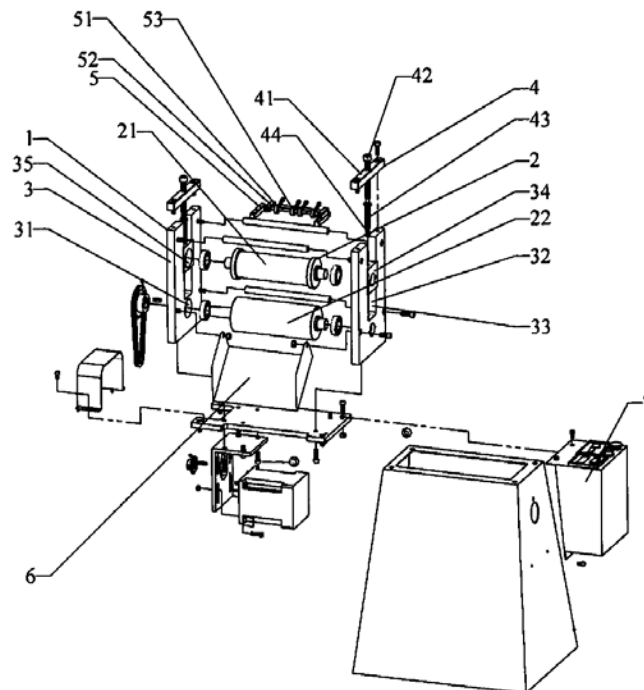
(71) PUTIAN JIANQIANG SEWING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
NO. 65, WUXING, JIUSHE VILLAGE, FENGTING TOWN, XIANYOU COUNTY,
PUTIAN CITY, FUJIAN PROVINCE, CHINA

(72) WANG, Xiaomei (CN), LIN, Zhijian (CN), LIN, Zhiqiang (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÁY CẮT NGUỘI ĐỂ SẢN XUẤT BÍT TẮT NGẮN ĐẾN MẮT CÁ CHÂN BÁN THÀNH PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực sản xuất bít tắt và cụ thể hơn, đến máy cắt nguội để sản xuất bít tắt ngắn đến mắt cá chân bán thành phẩm; lô cuộn tạo cầu cắt bằng cách bố trí dao cắt mẫu theo hướng chu vi của thân lô hoa sao cho dao cắt mẫu tiếp xúc với lô cuộn khi dao cắt quay và bít tắt ngắn đến mắt cá chân được cắt bằng cách kết hợp dao cắt với cầu cắt ở vị trí tương ứng. Do mặt thân lô hoa không có dao cắt mẫu có lớp vật liệu đàn hồi theo hướng chu vi có thể làm tăng ma sát với vải làm bít tắt ngắn đến mắt cá chân để tạo cho bít tắt ngắn đến mắt cá chân lực kéo ổn định khi vải được cắt nên sáng chế có thể bảo đảm độ phẳng tốt của vị trí cắt và giúp vải cắt ra của bít tắt ngắn đến mắt cá chân được chuyển ra ngoài và được thu gom để chống nghẽn khi trượt. So với phương pháp cắt laze truyền thống thì sáng chế không chỉ có thể cải thiện hiệu suất cắt mà còn có thể giải quyết vấn đề làm quá nhiệt và làm đen mép cắt laze.



- (11) **67742**
(21) 1-2018-04322 (51)⁷ **C03C 3/095**
(22) 14.02.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/073447 14.02.2017 (87) WO2017/197933 23.11.2017
(30) 201710057315.3 26.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.09.2018

- (71) JUSHI GROUP CO., LTD. (CN)
Jushi Science & Technology Building, 669 Wenhua Road (South), Tongxiang Economic Development Zone Tongxiang, Zhejiang 314500, China
(72) CAO, Guorong (CN), ZHANG, Lin (CN), XING, Wenzhong (CN), GU, Guijiang (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) HỢP PHẦN SỢI THỦY TINH, SỢI THỦY TINH VÀ VẬT LIỆU COMPOZIT ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ HỢP PHẦN NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần sợi thủy tinh, sợi thủy tinh và vật liệu composit được sản xuất từ hợp phần này. Hợp phần sợi thủy tinh chứa các thành phần được thể hiện dưới dạng tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng sau đây: 57,1-61,9% SiO₂, 17,1-21% Al₂O₃, 10,1-14,5% MgO, 1,1-4,3% Y₂O₃, thấp hơn 6,5% CaO, không lớn hơn 1% Li₂O+Na₂O+K₂O, không lớn hơn 0,75% Li₂O, thấp hơn 1,8% TiO₂ và 0,05-1,2% Fe₂O₃, trong đó tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng kết hợp của các thành phần này ít nhất là 98% và khoảng tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng Cl= Al₂O₃/SiO₂ ít nhất là 0,285; hợp phần nêu trên có thể làm tăng đáng kể độ bền và môđun của thủy tinh, làm giảm hiệu quả tốc độ kết tinh của thủy tinh, đảm bảo khoảng nhiệt độ mong muốn (ΔT) để định hình sợi và tăng cường sự tinh luyện của thủy tinh nóng chảy, do đó làm cho nó đặc biệt thích hợp đối với việc sản xuất sợi thủy tinh hiệu suất cao bằng lò nung có lớp lót chịu lửa.

(11) **67743**

(21) 1-2018-04425

(51)⁷ **B65D 17/34**

(22) 08.10.2018

(43) 30.01.2020

(30) 201810731042.0 05.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2018

(71) XIAMEN BAOFENG INDUSTRY CO., LTD. (CN)

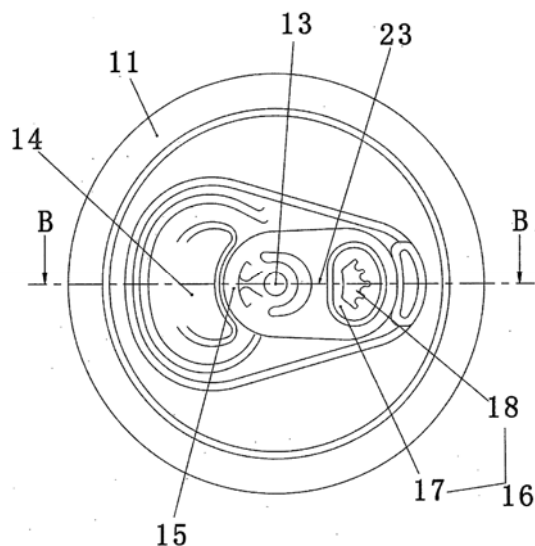
No.1668 Middle Butang Road, Wuxian Town, Tong An District, Xiamen, Fujian Province, People's Republic of China

(72) ZENG Weigang (CN), ZENG Haihui (CN), LIU Chuanlin (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **NẮP LON TAI GIẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG VÒNG KÉO CỦA NẮP LON TAI GIẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp lon tai giạt. Nắp lon tai giạt bao gồm thân nắp lon, và vòng kéo được nối với thân nắp lon qua đỉnh tán thứ nhất; vòng kéo dọc theo trục dọc kéo dài qua tâm đỉnh tán là một dải dài; vòng kéo bao gồm phần nối được nối với thân nắp lon và phần giạt lên được đặt ở đầu sau của phần nối; và phần giạt lên được bố trí một lỗ mẫu xuyên qua bề mặt trên và bề mặt dưới của phần giạt lên. Qua việc sắp xếp lỗ mẫu xuyên qua bề mặt trên và bề mặt dưới của vòng kéo trên vòng kéo, không cần thêm quy trình gia công tiếp theo và thiết bị gia công, và vì vậy giảm chi phí sản xuất; và trong khi đó, đầu tiên, bằng cách ứng dụng phương pháp dập khuôn hai chiều và sau đó dập, có thể gia công được lỗ mẫu với hình dạng và khoảng cách chính xác cao, không có gờ sắc, bề mặt dập khuôn sáng, sạch và phẳng.



(11) **67744**

(21) 1-2018-04474

(51)⁷ **B29C 44/16**, B29D 35/14

(22) 10.10.2018

(43) 30.01.2020

(30) 107124836

18.07.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2018

(75) CHANG, WEI-HAO (TW)

No.28, Ln.90, Shenlin Rd., Shengang Dist., Taichung City 429, Taiwan

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CẤU TRÚC ĐỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÂN ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc đệm và phương pháp sản xuất đệm có độ thoáng khí cao, được tạo bọt 1 lần, bao gồm thân đệm. Thân đệm này được tạo thành bằng cách tạo bọt bằng vật liệu tạo bọt, là kết cấu thành hình tích hợp. Đệm này bao gồm bọt xốp và lớp ngoài làm mát sau khi việc tạo bọt thành hình. Thân bọt xốp có rất nhiều lỗ khí, giữa các lỗ khí này liên thông với nhau. Tại lớp ngoài cũng có nhiều lỗ thoáng khí. Những lỗ thoáng khí của thân bọt xốp liên thông với những lỗ thoáng khí của lớp ngoài, giúp cho đệm tạo ra đạt được hiệu quả hoàn toàn thoáng khí.

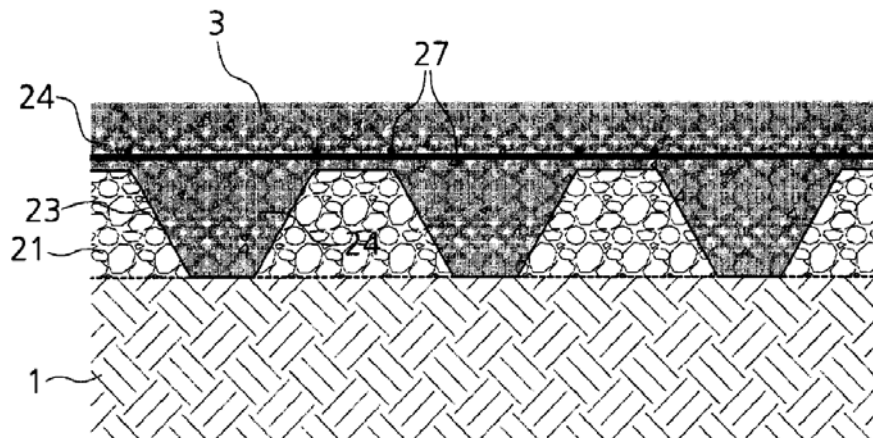
- (11) **67745**
(21) 1-2018-04624 (51)⁷ **E02D 27/01**, 5/34, 5/48
(22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2018/003403 23.03.2018 (87) WO2018/194279 A1 25.10.2018
(30) 10-2017-0051298 20.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2018

- (71) SAMILENC CO., LTD. (KR)
(Bolli-dong) 3 Yongsan-ro, Dalseo-gu, Daegu 42691, Republic of Korea
(72) YIM, Seong Dae (KR), CHOI, Dong Kyu (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÓNG CỌC TRÊN ĐÚC TẠI CHỖ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP MÓNG CỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến móng cọc trên đúc tại chỗ và phương pháp lắp ráp móng cọc này, trong đó kết cấu cọc trên đúc tạo ra một cách trực tiếp trên lớp nén chặt làm cốt liệu với bê tông đúc tại chỗ trong khi tất cả các móng cọc trên đúc tạo kết cấu liên khối dưới dạng kết cấu liên tục, nhằm cải thiện khả năng chịu tải của móng kết cấu một cách dễ dàng và đáng kể.

Móng cọc trên đúc tại chỗ theo sáng chế bao gồm: lớp nén chặt làm cốt liệu được bố trí ở phần trên của nền và có các khoảng trống trên có hình dạng giống với hình dạng của các cơ cấu tạo khoảng trống được tạo ra ở phần trên của lớp này nhờ các cơ cấu tạo khoảng trống có dạng hình nón với phần trên rộng và phần dưới hẹp; các nắp chống thấm được trang bị cho các bề mặt chu vi trong của các khoảng trống trên; và bê tông đúc tại chỗ được rót vào trong các nắp chống thấm, trong đó bê tông đúc tại chỗ được tạo ra một cách trực tiếp bên trong các khoảng trống trên của lớp nén chặt làm cốt liệu không có các cơ cấu tạo khoảng trống.



- (11) **67746**
 (21) 1-2018-04662 (51)⁸ **C04B 22/00**, 28/00, 103/65, 111/27
 (22) 19.10.2018 (43) 30.01.2020
 (30) 10-2018-0081551 13.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.10.2018

- (71) 1. KOREA INSTITUTE of CIVIL ENGINEERING and BUILDING TECHNOLOGY (KR)

283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Korea

2. SP Nature CO., LTD (KR)

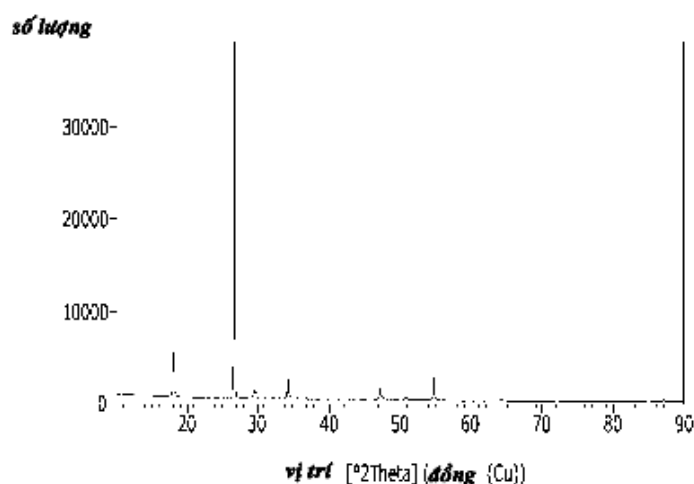
97, Dangjinhangman-ro, Sinpyeong-myeon, Dangjin-si, Chungcheongnam-do, Korea.

- (72) Soo Ahn KWON (KR), Moon Sup LEE (KR), Kang Hun LEE (KR), Jeong Tan SON (KR), Young Nam HAN (KR), Dong Ho HA (KR), Byoung In JANG (KR), Jin Hyoung LEE (KR)

- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

- (54) HỖ HỢP ASPHAN, TÁC NHÂN CHỐNG BONG TRÓC CHO HỖ HỢP NÀY CHỨA XỈ TINH CHẾ ĐƯỢC LÀM NGUỘI CHẬM, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖ HỢP ASPHAN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÁC NHÂN CHỐNG BONG TRÓC

- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân chống bong tróc cho hỗn hợp asphan, tác nhân này chứa xỉ tinh chế được làm nguội chậm thu được bằng cách xử lý xỉ được tạo ra trong các quy trình luyện gang và luyện thép, nhờ đó có thể có các tác dụng cải thiện khả năng chống nước của hỗn hợp asphan, làm giảm sự già hóa và hình thành vết lún bánh xe của asphan và cải thiện khả năng chống nứt của asphan, đồng thời có thể làm tăng hiệu quả kinh tế và hiệu suất xử lý bằng cách thu hồi sản phẩm phụ. Xỉ tinh chế được làm nguội chậm nêu trên bao gồm từ 55% đến 65% khối lượng CaO, từ 5% đến 10% khối lượng SiO₂, từ 1% đến 5% khối lượng Al₂O₃, và từ 1% đến 5% khối lượng MgO. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tác nhân chống bong tróc nêu trên, hỗn hợp asphan chứa tác nhân chống bong tróc này và phương pháp sản xuất hỗn hợp asphan này.



- (11) **67747**
 (21) 1-2018-04715 (51)⁷ **E02D 3/12, 5/46**
 (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/016438 23.04.2018 (87) WO2018/203489 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2018

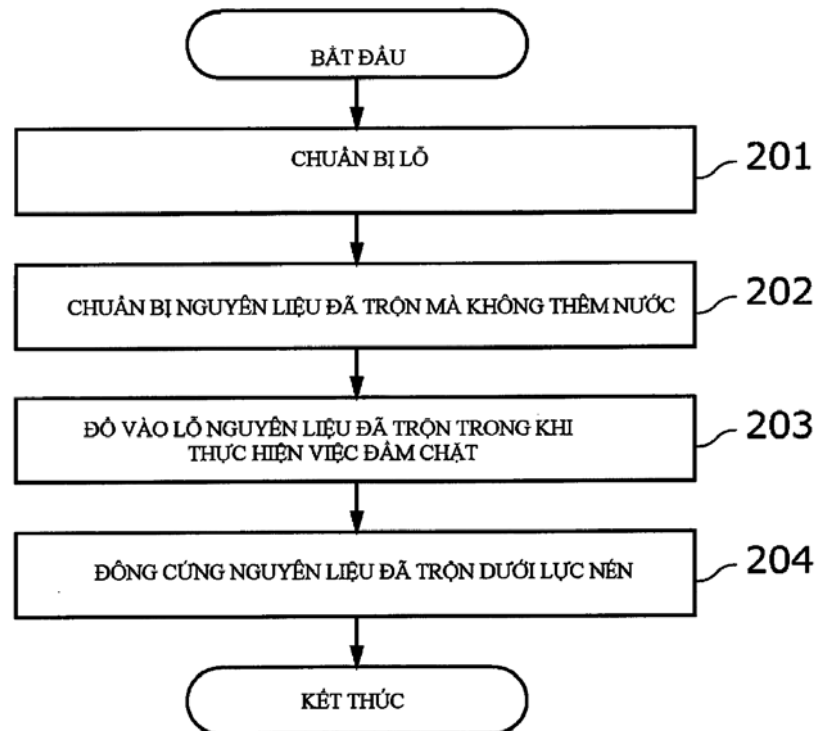
(71) SST ASSOCIATION INC. (JP)
 862-1 Yamadabashi, Ichihara-shi, Chiba 2900021 Japan

(72) IIDA Tetsuo (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO KẾT CẤU BÊ TÔNG TRONG ĐẤT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo kết cấu bê tông trong đất bao gồm đầm chặt nguyên liệu đã trộn với đất xung quanh trong lỗ (220), mà được tạo ra trong đất, bằng cách xoay ngược mũi khoan cải tiến đất trong khi đổ nguyên liệu đổ trộn vào lỗ (220). Cánh thứ nhất có bề mặt nén bên dưới mà đầm chặt nguyên liệu đã trộn theo hướng xác định đối với đất xung quanh trong khi xoay ngược trục khoan, và bề mặt nén phía bên thứ nhất mà đầm chặt nguyên liệu đã trộn theo hướng trục giao với hướng xác định trước đối với đất xung quanh trong quá trình xoay ngược của trục khoan. Cánh thứ hai có bề mặt nén phía bên thứ hai mà đầm chặt nguyên liệu đã trộn theo hướng trục giao với hướng được xác định trước đối với đất xung quanh trong khi xoay ngược trục khoan.



(11) 67748

(21) 1-2018-04922

(51)⁷ A47G 19/16

(22) 02.11.2018

(43) 30.01.2020

(30) 107208601

25.06.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.11.2018

(71) NEWGO DESIGN STUDIO (TW)

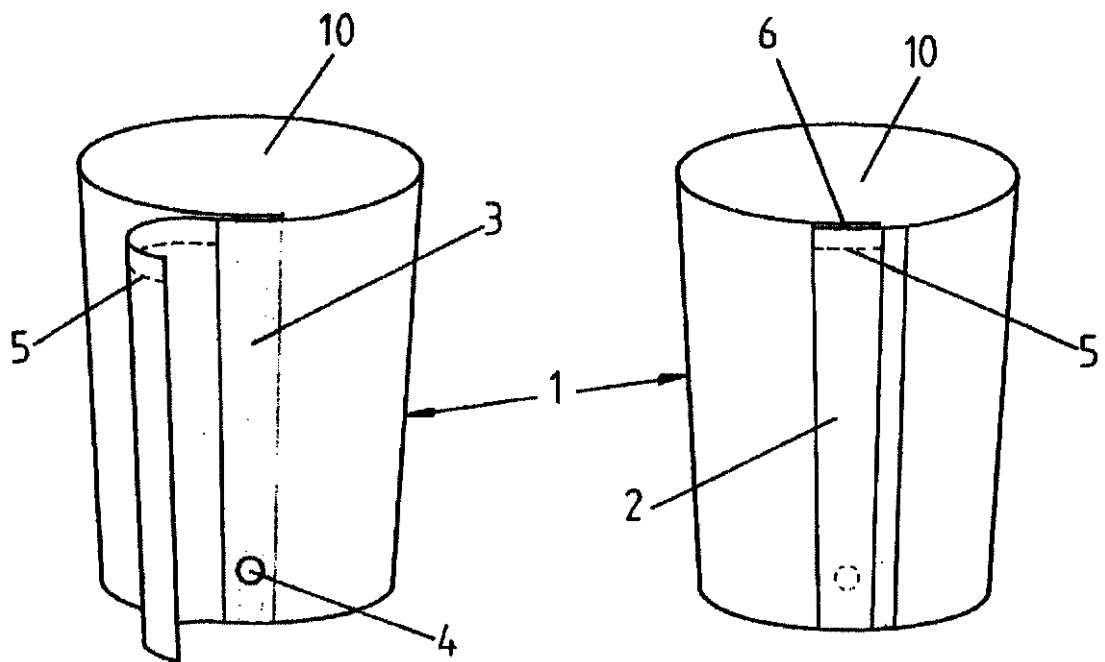
No. 332, Dongxing Rd., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan

(72) TSENG, Chun-Lin (TW)

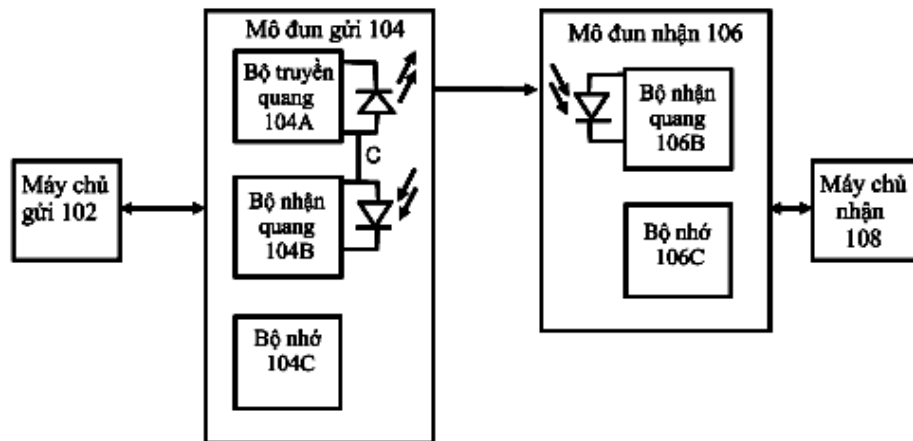
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) KẾT CẤU CỐC GIẤY VỚI ỐNG HÚT NƯỚC TÍCH HỢP

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu cốc giấy với ống hút nước tích hợp, thiết kế ống hút thứ hai trên mặt giấy thân cốc, đồng thời thiết kế lỗ thông nước ở phần đáy khoảng cách giữa ống hút nước và không gian bên trong cốc. Nhờ vậy, ống hút thứ hai trên bề mặt thân cốc giấy được thiết kế vạch dấu gấp ở đầu phía trên của ống hút để tạo thành cửa xả nước, nhờ kết cấu này ta có loại cốc giấy tích hợp ống hút nước.



- (11) **67749**
 (21) 1-2018-04963 (51)⁸ **G06F 13/00**
 (22) 06.11.2018 (43) 30.01.2020
 (30) 10201805694T 02.07.2018 SG
 (71) ST ELECTRONICS (INFO-SECURITY) PTE LTD (SG)
 100 Jurong East Street 21, ST Electronics Jurong East Building, Singapore 609602
 (72) Lye King Siong (SG), Wu Yong Cong (SG), Pang Kang Wei, Joshua (SG), Ling Jian Liang (SG)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **HỆ THỐNG TRUYỀN DỮ LIỆU MỘT CHIỀU**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền dữ liệu một chiều. Hệ thống này bao gồm máy chủ gửi để truyền thông tin. Mô đun gửi được nối truyền thông với máy chủ gửi, và mô đun gửi bao gồm ổ đĩa quang để nhận thông tin từ máy chủ gửi dưới dạng tín hiệu đầu vào ổ đĩa quang được tạo cấu hình để tạo ra và truyền tín hiệu được điều biến dựa trên tín hiệu đầu vào. Mô đun gửi còn bao gồm bộ nhận quang được nối tùy ý với ổ đĩa quang dưới dạng kết nối vòng lặp trở lại, trong đó bộ nhận quang nhận tín hiệu được điều biến và tạo ra phản hồi đến máy chủ gửi. Tín hiệu được điều biến được truyền đến mô đun nhận, mô đun nhận này chứa bộ nhận quang. Sau đó, mô đun nhận truyền tín hiệu được điều biến đến máy chủ đích nhận.



(11) **67750**

(21) 1-2018-05195

(51)⁷ **A61K 31/12**, 47/14, 47/44

(22) 21.11.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2018

(71) **VIỆN VẬT LÝ ỨNG DỤNG VÀ THIẾT BỊ KHOA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Nhà A26, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thanh Bình (VN), Nguyễn Trọng Tĩnh (VN), Nguyễn Thị Mai Hương (VN), Lê Thị Thu Hương (VN), Đoàn Xuân Thanh (VN)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ NANO LÔNG ĐỒNG NHẤT CÓ HAI THÀNH PHẦN CURCUMIN VÀ PIPERIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế dung dịch tổ hợp chứa đồng thời các hạt nano curcumin và nano piperin nhằm gia tăng sinh khả dụng của curcumin, đặc biệt là gia tăng khả năng ức chế chuyển hóa nhanh curcumin bởi các enzym. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ nano dạng dung dịch lỏng không sử dụng các dung môi hữu cơ phân tử lượng thấp độc hại làm môi trường phân tán, mà bằng cách sử dụng năng lượng phân tán siêu âm công suất cao với đầu phát siêu âm có biên độ dao động lớn nằm trong khoảng từ 20 đến 100 micromet, và kết hợp với các chất ổn định là các chất hoạt động bề mặt, chất nhũ hóa và các polyme dạng lỏng ưu tiên chọn từ nhóm các chất được sử dụng trong công nghiệp thực phẩm và dược phẩm. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến tác dụng ức chế và tiêu diệt tế bào ung thư của sản phẩm này.

- (11) **67751**
- (21) 1-2018-05224 (51)⁸ **A23K 10/16**, 10/18
- (22) 22.11.2018 (43) 30.01.2020
- (30) 1801003812 25.06.2018 TH
- (71) NUEVOTEC CO., LTD. (TH)
47/1 Moo 6 Puttamonton sai 4 Road, Grathumlom, Sarnparn, Nakhonpathom, Thailand 73220
- (72) Pat Ekpanyasakun (TH), Suradej Ekpanyasakun (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM BỔ SUNG CÓ NGUỒN GỐC TỰ NHIÊN VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM BỔ SUNG CÓ NGUỒN GỐC TỰ NHIÊN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bổ sung có nguồn gốc tự nhiên chứa chất có đặc tính của chất xơ hòa tan và vi khuẩn *Bacillus spp.* đóng vai trò làm lợi khuẩn. Khi thức ăn được trộn với chế phẩm bổ sung có nguồn gốc tự nhiên và được dùng cho gia cầm, hiệu quả sản xuất sẽ tăng, hình thái của ruột non sẽ phát triển, hệ miễn dịch được tăng cường, và quần thể vi sinh vật gia tăng trong hệ dạ dày-ruột của gia cầm, đặc biệt là gà thịt. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm bổ sung có nguồn gốc tự nhiên này.

- (11) **67752**
- (21) 1-2018-05316 (51)⁸ **C08G 18/32**, 18/38, 18/73, 18/75, G02B 1/04
- (22) 04.07.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/094453 04.07.2018 (87) WO2019/205294 31.10.2019
- (30) 201810384813.3 26.04.2018 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2018
- (71) SHANDONG EFIRM BIOCHEMISTRY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION CO., LTD. (CN)
Boxing Economic Development Zone, Boxing County, Binzhou, Shandong 256500, P.R. China
- (72) ZHANG, Chao (CN), LIANG, Wangen (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THẤU KÍNH BẰNG NHỰA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THẤU KÍNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thấu kính bằng nhựa bao gồm các bước: A) trộn polyisoxyanat, isoxyanat cải biến, chất xúc tác và chất trợ tháo khuôn, và khử bọt trong chân không ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 0 đến 30°C trong thời gian 10 đến 90 phút để thu được chất a; B) trộn chất a với hợp chất chứa lưu huỳnh, và khử bọt trong chân không ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 15 đến 20°C trong thời gian 20 đến 120 phút để thu được monome hỗn hợp; và C) đúc monome hỗn hợp, và hóa rắn để thu được thấu kính bằng nhựa. Sáng chế sử dụng đồng thời polyisoxyanat và isoxyanat được cải biến để tạo ra thấu kính bằng nhựa có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh cao hơn và độ cứng bề mặt cao hơn mà không có hiện tượng tạo vết dạng dải và tạo màng mờ ở bờ viền. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất isoxyanat cải biến. Isoxyanat được cải biến thu được được sử dụng cùng với polyisoxyanat làm cải thiện hơn nữa nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh và độ cứng bề mặt của thấu kính bằng nhựa mà không có hiện tượng tạo vết dạng dải và tạo màng mờ ở bờ viền.

(11) **67753**

(21) 1-2018-05468

(51)⁷ **A61K 36/00**

(22) 04.12.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2018

(71) **ĐẠI HỌC HUẾ (VN)**

Số 03 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(72) Trần Hữu Dàng (VN), Nguyễn Thị Tân (VN), Trần Văn Huy (VN), Lê Đình Khánh (VN), Trần Đình Bình (VN), Hoàng Minh Chung (VN), Vũ Thị Ngọc Thanh (VN), Hoàng Văn Tùng (VN), Phạm Thị Xuân Mai (VN), Nguyễn Thị Hoài (VN), Lê Thị Minh Nguyệt (VN), Lê Nhân (VN)

(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM DẠNG CỐM ĐỂ ĐIỀU TRỊ PHÌ ĐẠI LÀNH TÍNH TUYẾN TIỀN LIỆT VÀ CHẾ PHẨM DẠNG CỐM THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình bào chế chế phẩm dạng cốm để điều trị phì đại lành tính tuyến tiền liệt từ các nguyên liệu là thảo dược và chế phẩm dạng cốm thu được từ quy trình này.

- (11) **67754**
- (21) 1-2018-05485 (51)⁷ **A23B 7/10**, 7/04, 7/06, 7/10
- (22) 05.12.2018 (43) 30.01.2020
- (30) 10-2018-0072660 25.06.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2018
- (71) DAESANG CORPORATION (KR)
26, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu, Seoul 02586, Republic of Korea
- (72) LEE, Jung Seok (KR), KWON, Jae Seok (KR), CHOI, Hye Young (KR), WON, Yeong Geol (KR), CHOI, Jung Ho (KR), LEE, Jeung Seung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KIM CHI ĐỂ PHÂN PHỐI Ở NHIỆT ĐỘ TRONG PHÒNG VÀ KIM CHI ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất kim chi để phân phối ở nhiệt độ trong phòng và kim chi để phân phối ở nhiệt độ trong phòng được sản xuất bằng phương pháp này, và khi sử dụng phương pháp sản xuất này có thể làm giảm chi phí bảo quản và phân phối kim chi do có thể sản xuất kim chi có khả năng được phân phối trong khoảng thời gian dài ở trạng thái nhiệt độ trong phòng trong khi vẫn giữ được hương vị và cấu trúc của kim chi.

(11) **67755**

(21) 1-2018-05632

(51)⁷ **B65D 5/00**, 13/00, 45/00

(22) 12.12.2018

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0083619

18.07.2018

KR

10-2018-0114079

21.09.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2018

(71) PARIS CROISSANT CO., LTD (KR)

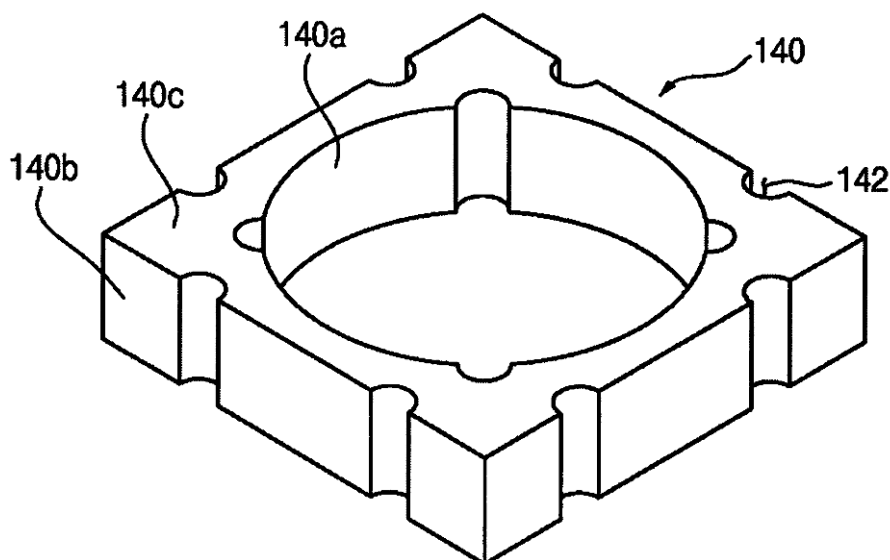
18, Sagimakgol-ro 31beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13220, Republic of Korea

(72) KIM, Sun Young (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) KHUNG CỐ ĐỊNH VÀ HỘP ĐỰNG BÁNH TRONG ĐÓ, KHUNG CỐ ĐỊNH BAO GỒM KHUNG NÀY

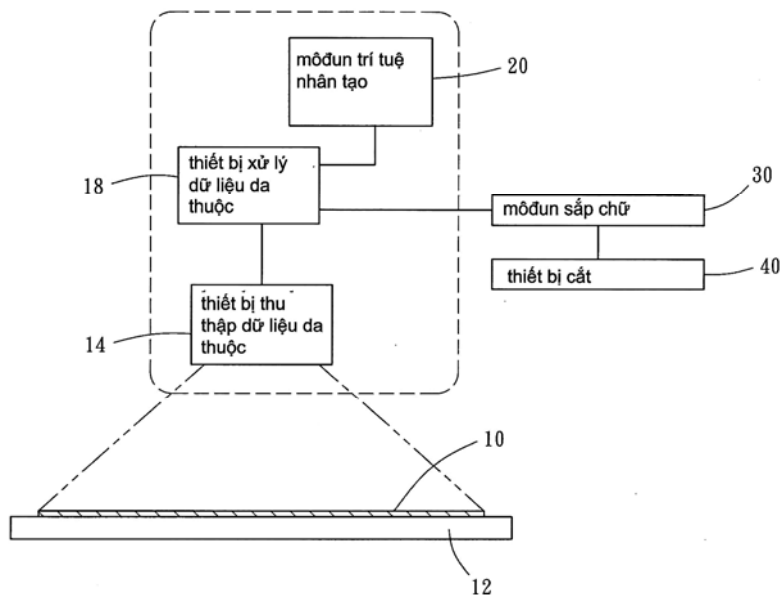
(57) Sáng chế đề cập đến khung cố định và hộp đựng bánh trong đó, khung cố định bao gồm phần mặt bên phía trong, có hình dạng tương ứng với hình dạng của mặt bên của bánh được nâng trên bệ, được tạo kết cấu để gia cố mặt bên của bánh; phần mặt bên phía ngoài, có hình dạng tương ứng với hình dạng mặt bên phía trong của hộp để tiếp nhận bánh được nâng bởi bệ, được tạo kết cấu để gia cố mặt bên phía trong của hộp; và phần kết nối được tạo kết cấu để nối đầu trên của phần mặt bên phía trong với đầu trên của phần mặt bên phía ngoài với nhau. Do đó khung cố định được lắp ráp ở giữa mặt bên của bánh và mặt bên phía trong của hộp để gia cố mặt bên của bánh để ngăn bánh dịch chuyển trong hộp.



- (11) **67756**
 (21) 1-2018-05695 (51)⁷ **G01N 021/88**
 (22) 17.12.2018 (43) 30.01.2020
 (30) 107124164 12.07.2018 TW
 107132719 18.09.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2018

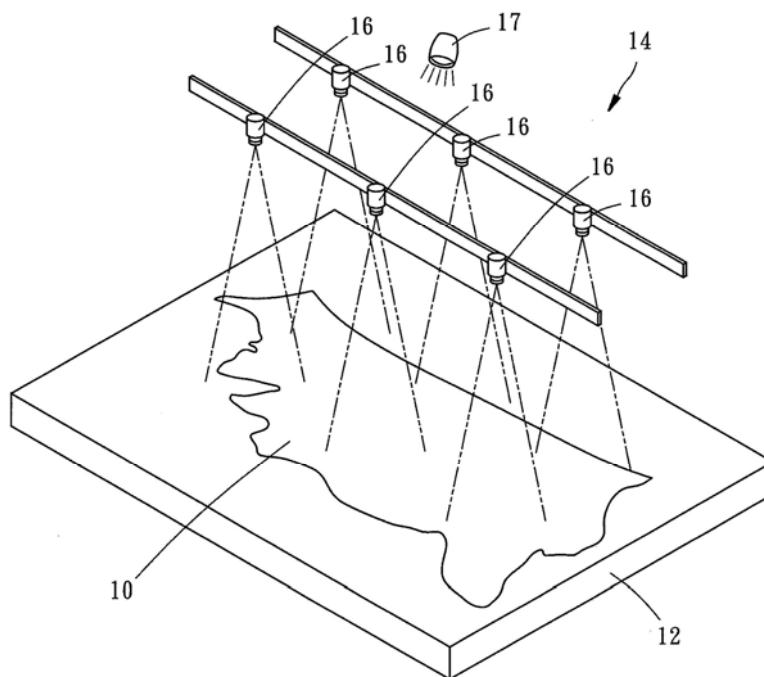
- (71) AIBI DYNAMICS CO., LTD. (TW)
 24F.-6, NO. 386, SHIZHENG RD., XITUN DIST., TAICHUNG CITY 407, TAIWAN
 (72) CHANG, Yu-Pin (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA DA THUỘC DỰA VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM DA THUỘC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm tra da thuộc dựa vào trí tuệ nhân tạo bao gồm các bước: sử dụng dụng cụ cảm biến để thu được dữ liệu về da thuộc của nguyên liệu da thuộc, sau đó nhập dữ liệu về da thuộc vào môđun trí tuệ nhân tạo để xác định vùng có khuyết điểm và vùng không có khuyết điểm của nguyên liệu da thuộc, thiết lập dữ liệu vùng sau khi đánh giá vùng có khuyết điểm và vùng không có khuyết điểm và sau đó sử dụng dữ liệu vùng này để xác định vùng không có khuyết điểm thành một hoặc nhiều vùng dành riêng để nguyên liệu da thuộc có thể được cắt thành các phần da thuộc tương ứng với các vùng dành riêng tương ứng.
 Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm da thuộc.



- (11) **67757**
(21) 1-2018-05698 (51)⁷ **G01N 021/898**
(22) 17.12.2018 (43) 30.01.2020
(30) 107124163 12.07.2018 TW
107132718 18.09.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2018

- (71) AIBI DYNAMICS CO., LTD. (TW)
24F.-6, NO. 386, SHIZHENG RD., XITUN DIST., TAICHUNG CITY 407, TAIWAN
(72) CHANG, Yu-Pin (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ KIỂM TRA DA THUỘC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra da thuộc bao gồm: sàn kiểm tra da thuộc để đặt nguyên liệu da thuộc cần kiểm tra, và thiết bị thu thập dữ liệu được lắp đặt ở sàn kiểm tra da thuộc để phát hiện nguyên liệu da thuộc, nhờ đó thu được dữ liệu số của da thuộc để tính toán bằng môđun trí tuệ nhân tạo để đánh giá tình trạng bề mặt của nguyên liệu da thuộc. Do đó, có thể làm giảm rất nhiều thời gian kiểm tra da thuộc và tăng hiệu quả sản xuất, và đồng thời thực hiện quá trình sản xuất sản phẩm da thuộc một cách tự động.



(11) **67758**

(21) 1-2018-05953

(51)⁷ **A01N 63/00**, 63/02

(22) 26.12.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

(71) VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Hồng Minh (VN), Nguyễn Kim Nữ Thảo (VN), Nguyễn Thị Hương Trà (VN), Vi Lạng Sơn (VN)

(54) CHẾ PHẨM SINH HỌC CHỨA CHỦNG XẠ KHUẨN *STREPTOMYCES* *DIASTATOCROMOGENES* DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH DO VI NẤM GÂY RA TRÊN THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh học chứa chủng xạ khuẩn *Streptomyces diastatochromogenes* VTCC 41298 dùng để phòng ngừa và điều trị bệnh do vi nấm gây ra trên thực vật. Chế phẩm sinh học theo sáng chế có hiệu quả vượt trội, an toàn cho thực vật và động vật, thân thiện với môi trường và có khả năng áp dụng trên quy mô công nghiệp.

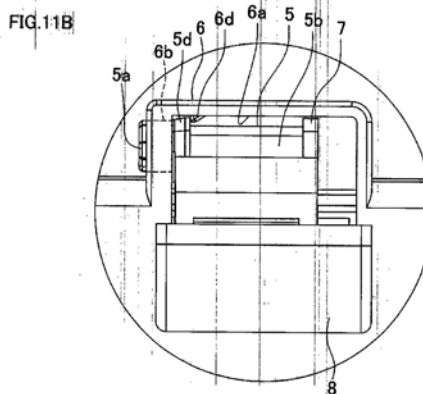
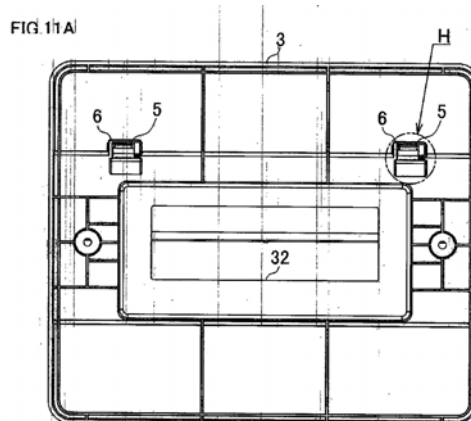
- (11) **67759**
(21) 1-2018-05986 (51)⁷ **G21F 9/06**, 9/20
(22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/RU2018/000179 22.03.2018 (87) WO2018/190751 18.10.2018
(30) 2017112521 12.04.2017 RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

- (71) 1. JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM" (RU)
Ul. Ferganskaya, d. 25, Moscow, 109507, Russian Federation
2. JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" (RU)
Staromonetnyi per., d. 26, Moscow, 119180, Russian Federation
(72) IVANENKO Vladimir Ivanovich (RU), SEDNEVA Tat'yana Andreevna (RU),
LOKSHIN Efroim Pinkhusovich (RU), KORNEIKOV Roman Ivanovich (RU)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI DẠNG LỎNG CỦA NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT
NHÂN KÈM THEO ĐIỀU CHỈNH BORON
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý chất thải dạng lỏng của nhà máy điện hạt nhân kèm theo điều chỉnh boron, trong đó chất thải này có chứa muối của natri và kali, bao gồm bước đưa canxi nitrat vào dung dịch borat để tạo kết tủa canxi borat, loại bỏ kết tủa khỏi dịch cái, điện thẩm tích dịch cái trong máy điện thẩm tích có màng trao đổi cation và anion, thu nhận axit boric và dung dịch hydroxit của natri và kali, khác biệt ở chỗ, dung dịch borat ban đầu ở dạng muối natri và kali có chứa muối nitrat và sunfat của natri và kali, canxi nitrat được thêm vào dung dịch borat ban đầu để thu được hỗn hợp kết tủa canxi borat và canxi sunfat, thu nhận axit boric bằng cách xử lý hỗn hợp kết tủa canxi borat và canxi sunfat với dung dịch axit nitric, tách kết tủa canxi sunfat khỏi dung dịch canxi borat, sau đó dung dịch canxi borat được xử lý bằng axit nitric để tạo kết tủa của axit boric và dung dịch canxi nitrat, kết tủa của axit boric được tách ra và sấy khô, dịch cái được điện thẩm tích trực tiếp để thu dung dịch axit nitric và hydroxit của natri và kali.

- (11) **67760**
 (21) 1-2018-06004 (51)⁷ **H02B 1/40**
 (22) 27.12.2018 (43) 30.01.2020
 (30) 2018-123492 28.06.2018 JP
 (71) KAWAMURA ELECTRIC, INC. (JP)
 3-86, Akatsuki-cho, Seto-shi, Aichi, 489-8611 Japan
 (72) Daisuke HATTORI (JP), Shinichi OBA (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
 (54) **HỘP CHỨA BẢNG PHÂN PHỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa bảng phân phối (1) có mặt trước mà trên đó cánh cửa (4) được bố trí. Cánh cửa (4) che phần mở được tạo thành trên mặt trước của hộp chứa (1). Cánh cửa (4) có đầu phía trên mà trên đó trục quay (5) được tạo kết cấu để nối bản lề với hộp chứa (1) thành trọn bộ, và cánh cửa (4) được tạo kết cấu để thực hiện hoạt động mở/đóng cửa theo hướng lên và xuống. Trong khi đó, phần đỡ dọc trục (6) bao gồm một lỗ trục (6b) để đỡ dọc trục của trục quay (5) được bố trí toàn bộ trên hộp chứa (1). Hơn nữa, phần nhô nghiêng (5d) được bố trí trên trục quay (5), và phần nhô gài khớp (6d) ăn khớp với phần nhô nghiêng (5d) được bố trí trên một phần đỉnh trước của phần đỡ dọc trục (6). Phần nhô nghiêng (5d) leo qua phần nhô gài khớp (6d) để chuyển động, và phần nhô nghiêng (5d) tiếp giáp với phần nhô gài khớp (6d) tại vị trí leo qua để ngăn trục quay (5) rơi khỏi lỗ trục (6b) tại thời điểm thao tác chèn trục quay (5) xuyên qua lỗ trục (6b).



(11) **67761**

(21) 1-2019-00165

(51)⁷ **E02D 17/04**, 17/08, 5/02

(22) 02.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/003875 02.04.2018

(87) WO2018/212449 22.11.2018

(30) 10-2017-0061808

18.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.01.2019

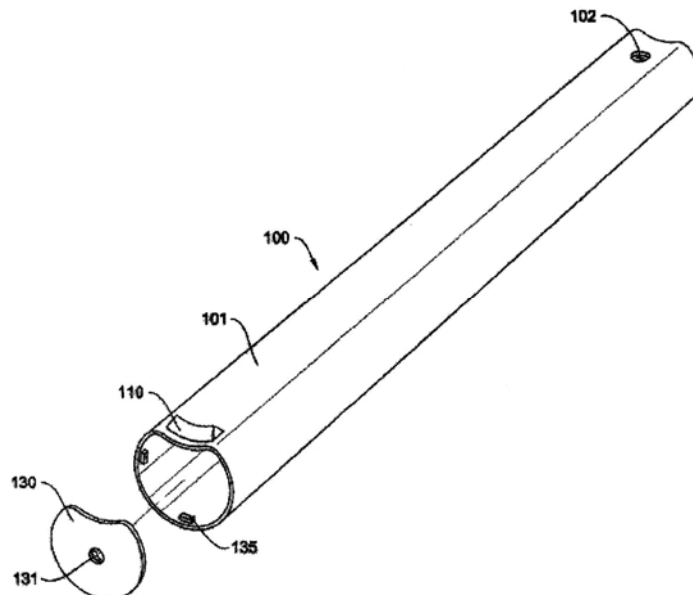
(75) **KIM, SA MUN (KR)**

(Sinjeong-dong, Mokdong Samsung Apt.) 101-101, 7, Sinmok-ro, Yangcheon-gu, Seoul 08016, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

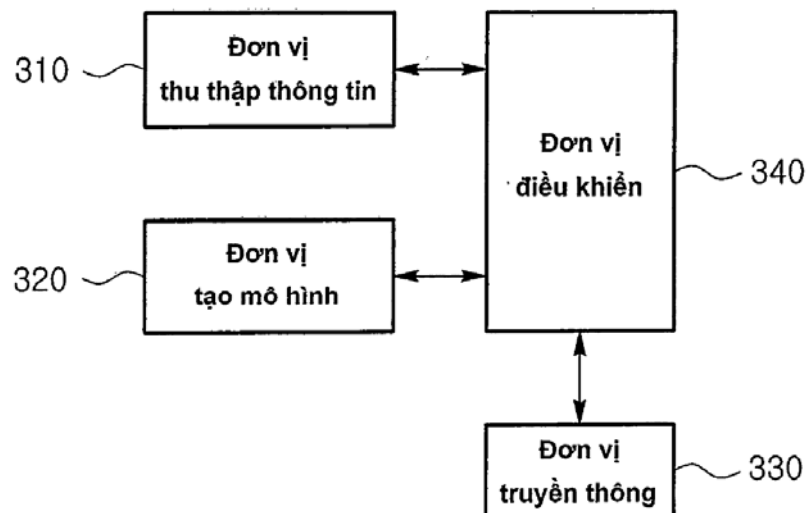
(54) **KHUÔN KẾT CẤU ĐỂ XÂY DỰNG TƯỜNG BÊ TÔNG GIỮ ĐẤT**

(57) Sáng chế đề cập tới khuôn kết cấu để xây dựng tường bê tông giữ đất. Cụ thể là, sáng chế bao gồm: phần rãnh được tạo ra trên mặt bất kỳ của khuôn giữ để cho phép việc xây dựng chồng một phần để xây dựng liên tiếp các khuôn; các phương tiện loại bỏ đất được tạo nhô ra trên phần bề mặt bên của phần rãnh tại phần dưới của nó, và có phần đầu trước nhô được tạo ra cong giống với chu vi bề mặt ngoài của khuôn sao cho có thể tự động loại bỏ đất nằm kẹt giữa các khuôn khi các khuôn được rút ra; và bộ phận chặn được bố trí, với đường kính có kích thước giống với với chu vi bề mặt ngoài của khuôn, sao cho có thể ngăn sự xâm nhập của đất hoặc các chất ngoại lai từ mặt bên trong quá trình xây dựng các khuôn. Sáng chế có thể khả năng giúp cho khả năng thi công được cải thiện bằng cách tự động loại bỏ lớp đất còn lại giữa các khuôn khi các tường chắn bê- tông được đúc tại chỗ (đổ tại chỗ) theo phương pháp đúc liên tục, và sau đó khuôn được rút (được kéo ra), và cho phép cải thiện đáng kể chất lượng và độ tin cậy của sản phẩm khuôn sao cho thỏa mãn được các đòi hỏi khác nhau theo nhu cầu của người sử dụng, từ đó để lại ấn tượng tốt về sản phẩm.



- (11) **67762**
- (21) 1-2019-00381 (51)⁷ **G06F 17/50, G06Q 10/06, 50/08**
- (22) 17.07.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2017/007668 17.07.2017 (87) WO2018/155770 30.08.2018
- (30) 10-2017-0025095 24.02.2017 KR
- (71) SPACEWALK, INC. (KR)
4Fl. 88, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul 04778, Republic of Korea
- (72) CHO, Sung Hyeon (KR), HAHM, Jong Min (KR)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI KHÔNG CHUYỂN TIẾP CÓ THỂ ĐỌC BỞI MÁY TÍNH DÙNG ĐỂ THIẾT KẾ MÔ HÌNH TÒA NHÀ SỬ DỤNG QUÁ TRÌNH ĐỊNH GIÁ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống, và phương tiện ghi không chuyển tiếp có thể đọc bởi máy tính dùng để thiết kế mô hình tòa nhà sử dụng quá trình định giá. Theo khía cạnh thứ nhất, sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế mô hình tòa nhà bằng cách sử dụng quá trình định giá, phương pháp bao gồm các bước: thu thập thông tin về các yếu tố xây dựng và thông tin về các yếu tố tài chính liên quan đến vị trí xây dựng tòa nhà; và tạo phân cấp các mô hình thiết kế cho ít nhất một trong các hạng mục bao gồm hình dạng phác thảo của tòa nhà có thể đặt được trên vị trí xây dựng tòa nhà, cấu trúc lõi của tòa nhà có thể áp dụng cho hình dạng phác thảo của tòa nhà, phân phối diện tích theo mục đích sử dụng trong cấu trúc lõi của tòa nhà, và cấu trúc phẳng của mỗi tầng của tòa nhà theo phân phối diện tích, dựa trên cơ sở thông tin thu được.

300

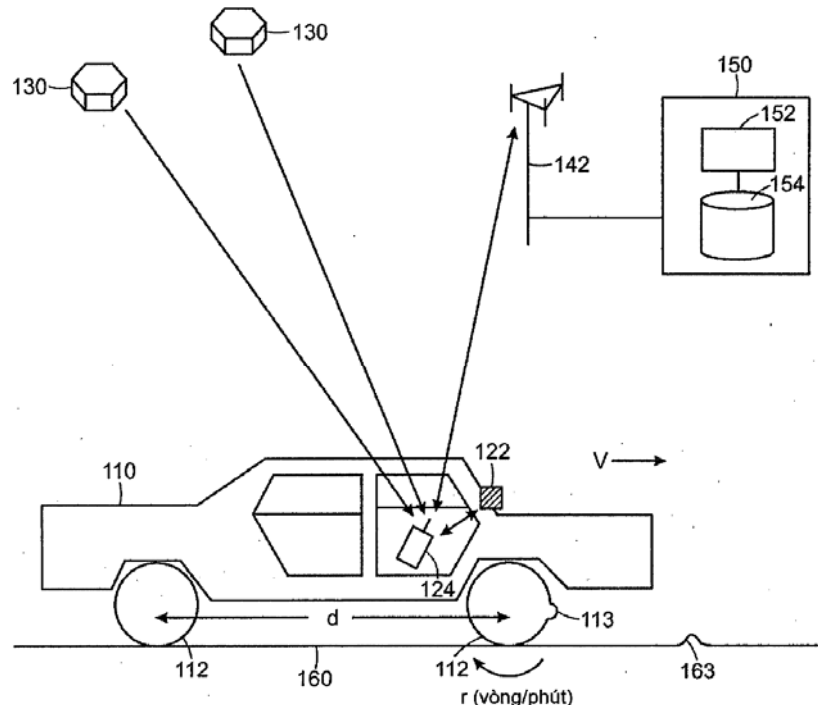


- (11) **67763**
 (21) 1-2019-00592 (51)⁷ **G01C 15/00**, 21/10, 21/16, G01P
 15/00, 15/097, 15/16
 (22) 14.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2017/042053 14.07.2017 (87) WO2018/013888 18.01.2018
 (30) 15/211,478 15.07.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.01.2019

- (71) CAMBRIDGE MOBILE TELEMATICS, INC. (US)
 101 Broadway Cambridge, MA 02142 (US)
 (72) BRADLEY, William, Francis (US), GIROD, Lewis, David (US), BALAKRISHNAN,
 Hari (US), PADOWSKI, Greg (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GẮN VÀO XE ĐỂ XÁC ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE,
 BỘ BAO GỒM PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC
 BỞI MÁY VÀ THIẾT BỊ NÀY

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định mức độ sử dụng xe bằng cách sử dụng cảm biến cung cấp tín hiệu rung liên quan đến xe và tín hiệu rung đó được áp dụng để suy luận việc sử dụng. Việc sử dụng có thể bao gồm quãng đường đã đi, tùy ý liên quan đến các phạm vi tốc độ hoặc loại đường cụ thể. Tín hiệu rung có thể bao gồm bất kỳ hiện tượng dựa trên chuyển động nào, ví dụ, liên quan đến vị trí, vận tốc hoặc gia tốc của một phần của xe với tín hiệu rung được biểu thị trong miền thời gian hoặc trong vùng tần số.



(11) **67764**

(21) 1-2019-00729

(51)⁸ **E02D 17/04**

(22) 14.02.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0085689 24.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.02.2019

(71) DAEAN SOILTEC CO., LTD. (KR)

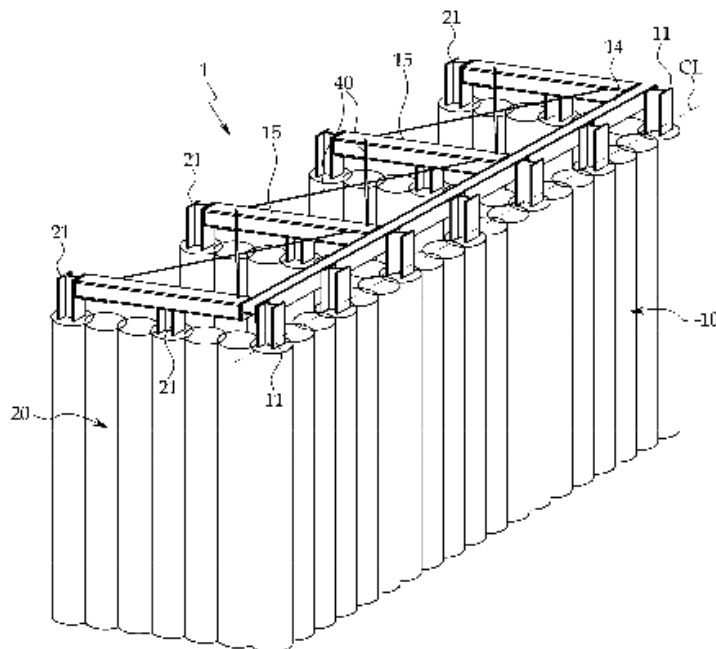
303ho, 19, Jingwan 2-ro, Eunpyeong-gu, Seoul 03306, Republic of Korea

(72) KIM, In Cheol (KR), KIM, Hyo Sook (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG TƯỜNG CHẮN ĐẤT TỰ ĐỠ KIỂU CỘT CHỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG TƯỜNG CHẮN ĐẤT TỰ ĐỠ KIỂU CỘT CHỐNG CÓ SỰ PHÂN BỐ ÁP LỰC ĐẤT THEO DẠNG VÒM

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp xây dựng tường chắn đất tự đỡ kiểu cột chống và phương pháp xây dựng tường chắn đất tự đỡ kiểu cột chống có sự phân bố áp lực đất theo dạng vòm do áp lực đất tác dụng kiểu xilô do góc của ma sát thành trong cột chống, do đó làm giảm áp lực đất tác động giữa các trụ chống vuông góc với tường ngăn. Phương pháp này tạo ra tác động kết hợp của các cọc H và các thanh ngang ở trên để chịu được áp lực đất một cách hiệu quả. Tường chắn đất là tường chắn đất hỗn hợp trong đó kết cấu kiểu cột chống (ví dụ kết cấu phun vữa hoặc tường đất-xi măng) có đặc tính mặt cắt và các cọc H được bố trí trong các phân lõi của các kết cấu kiểu cột chống làm việc phối hợp với tường ngăn phía trước để có sức chịu uốn với áp lực đất chủ động. Các neo dọc được xây dựng thêm ở phía sau của các cột chống để tạo ra ứng lực trước để làm giảm mômen uốn của tường chắn đất hỗn hợp.



(11) **67765**

(21) 1-2019-00788

(51)⁷ **A01D 41/12**

(22) 18.02.2019

(43) 30.01.2020

(30) JP2018-123208 28.06.2018

JP

(71) ISEKI & CO., LTD. (JP)

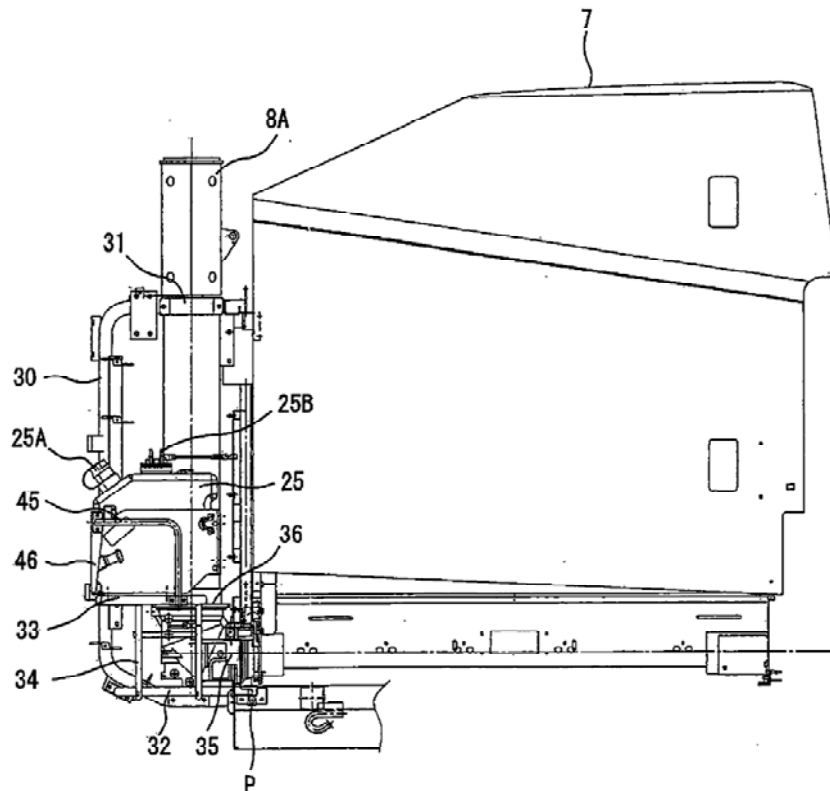
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

(72) Yoshitaka Ueji (JP), Tomoyuki Ichimaru (JP), Hikaru Ueda (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp với thùng chứa hạt có đủ sức chứa, cho phép dễ dàng làm đầy lại kết nước urê với dung dịch nước urê. Máy gặt đập liên hợp theo sáng chế bao gồm thiết bị lọc khí xả (20) để lọc khí xả của động cơ (E); trong đó thiết bị lọc khí xả (20) gồm: bộ xúc tác oxy hóa (21) để oxy hóa khí không được đốt cháy từ động cơ (E), và hệ thống khử có xúc tác chọn lọc (selective catalytic reduction - SCR) (22) để lọc các oxit nitơ trong khí xả mà đã đi qua bộ xúc tác oxy hóa (21) bằng cách khử bởi amoniac được tạo ra từ nước urê; kết nước urê (25) để trữ nước urê được cung cấp cho SCR (22); trong đó kết nước urê (25) được bố trí ở phía sau của thành phía sau của thùng chứa hạt (7), và bên ngoài thiết bị nâng hạt (8A); và cửa nước vào (25A) của kết nước urê (25) được bố trí hướng về phía sau của thân máy.



- (11) **67766**
 (21) 1-2019-00790 (51)⁷ **B30B 9/00**
 (22) 21.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/081348 21.04.2017 (87) WO2018/191929 25.10.2018

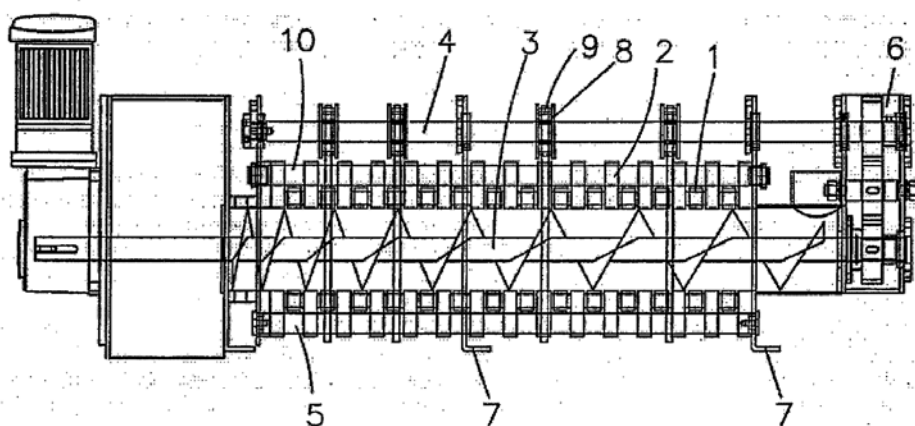
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.02.2019

(75) WU, YUNPING (CN)
 Room 810, Building 6, He Lin Xin Cheng San Ba Road No. 53, Yue Feng Town, Jinan District Fuzhou, Fujian 350000 China

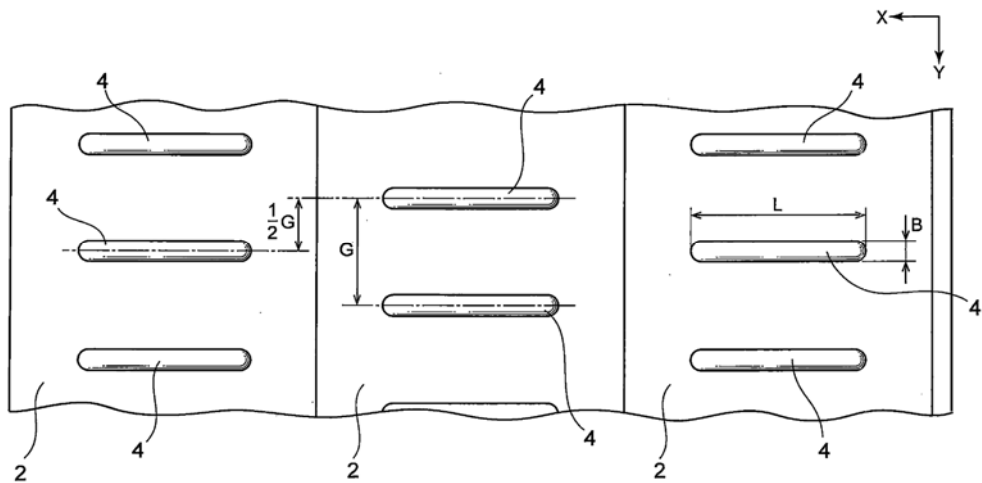
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ PHÂN TÁCH RẮN-LỎNG KIỂU XOẮN ỐC NHIỀU LỚP ĐA TRỤC VỚI CHUYỂN ĐỘNG DẠNG LẮC

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân tách rắn-lỏng kiểu xoắn ốc nhiều lớp đa trục với chuyển động dạng lắc, thiết bị phân tách bao gồm vành cố định (1), vành di động (2) và trục vít (3), trong đó mỗi trục vít (3) có vành cố định (1) và vành di động (2) được bố trí nằm so le theo hướng tỏa tròn để tạo thành khoang trống; có hai hoặc nhiều trục vít được bố trí nằm cạnh nhau bên trong khoang trống, và vành cố định (1) và vành di động (2) có dạng cấu trúc hình vành khuyên với hai vành so le và kết nối với nhau hoặc nhiều vành so le và kết nối với nhau. Thiết bị phân tách còn bao gồm thêm thanh dẫn động sơ cấp (4), thanh dẫn động thứ cấp (5), và thanh dẫn hướng (10), trong đó thanh dẫn động sơ cấp (4) nối với trục vít (3); thanh dẫn động sơ cấp (4) có bộ phận lệch tâm, và bộ phận lệch tâm được nối với thanh dẫn động thứ cấp (5); thanh dẫn động thứ cấp (5) được lồng vào trong đầu phía dưới của vành di động (2) và nối toàn bộ vành di động (2) với nhau thành một khối thống nhất; và thanh dẫn hướng (10) xuyên qua đầu phía trên của vành di động (2) và nối toàn bộ vành di động (2) với nhau thành một khối thống nhất, và thanh dẫn động thứ cấp (5) dẫn động đầu phía dưới của vành di động (2) để tạo chuyển động dạng lắc trong khi thanh dẫn hướng (10) điều khiển vành di động (2) chuyển động lên xuống nhờ bộ phận dẫn hướng dạng đường thẳng, sao cho bùn được cuốn hiệu quả và bề mặt thoát nước ở đáy được mở rộng, qua đó tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thoát hơi nước.



- (11) **67767**
- (21) 1-2019-01291 (51)⁷ **E04B 5/40**
- (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/017102 26.04.2018 (87) WO2018/207650 15.11.2018
- (30) PCT/JP2017/017990 12.05.2017 JP
- (71) 1. JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
2. JFE METAL PRODUCTS CORPORATION (JP)
1-2-70, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) OKI Koji (JP), SEKI Katsuteru (JP)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **TẤM VÁN SÀN VÀ KẾT CẤU BÊ TÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm ván sàn và kết cấu bê tông có khả năng bù việc giảm hệ số ma sát, tăng cường chất lượng và độ cứng, và giảm việc hạ thấp hiệu quả công việc. Tấm ván sàn (10) tạo ra từ tấm kim loại, bao gồm: các gân (1) kéo dài từ đầu này đến đầu khác dọc theo hướng bắc qua trên một bề mặt, với khoảng cách giữa các gân; các phần đầu kín (3) nơi cả hai phần đầu của các gân (1) được ép theo một hướng vuông góc với một bề mặt; và một phần không phẳng (4) tạo ra trên một phần phẳng (2) giữa các gân liền kề (1).



- (11) **67768**
(21) 1-2019-01401 (51)⁷ **A61K 31/573**, 31/167, 47/10, 9/00, A61P 11/00
(22) 18.09.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/GB2017/052762 18.09.2017 (87) WO2018/051131 22.03.2018
(30) 1615908.9 19.09.2016 GB
1620515.5 02.12.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.03.2019

- (71) MEXICHEM FLUOR S.A. DE C.V. (MX)
Eje 106 (sin número), Zona Industrial, San Luis Potosi, S.L.P., C.P. 78395, Mexico
(72) CORR, Stuart (GB), NOAKES, Timothy James (GB)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) DUỖC PHẨM, BỘ PHẬN CHỨA BỊT KÍN, THIẾT BỊ XÔNG ĐỊNH LIỀU, PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA DUỖC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM CHỈ SỐ LÀM NÓNG ĐỊA CẦU CỦA DUỖC PHẨM
(57) Sáng chế đề cập đến duỖc phẩm chứa: (i) thành phần duỖc chất chứa ít nhất một hợp chất beclometason được chọn từ beclometason và dẫn xuất duỖc dụng của chúng và ít nhất một chất chủ vận beta-2 tác dụng kéo dài; (ii) thành phần chất đẩy chứa 1,1-difloetan (HFA-152a); và (iii) glyxerol. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến bộ phận chứa bít kín, thiết bị xông định liều được lắp với bộ phận chứa này, phương pháp cải thiện độ ổn định của duỖc phẩm và phương pháp làm giảm chỉ số làm nóng địa cầu của duỖc phẩm.

(11) **67769**

(21) 1-2019-01533

(51)⁷ **D04B 9/00**, 15/00

(22) 27.03.2019

(43) 30.01.2020

(30) 102018000007417 23.07.2018 IT

(71) SANTEX RIMAR GROUP S.R.L. (IT)

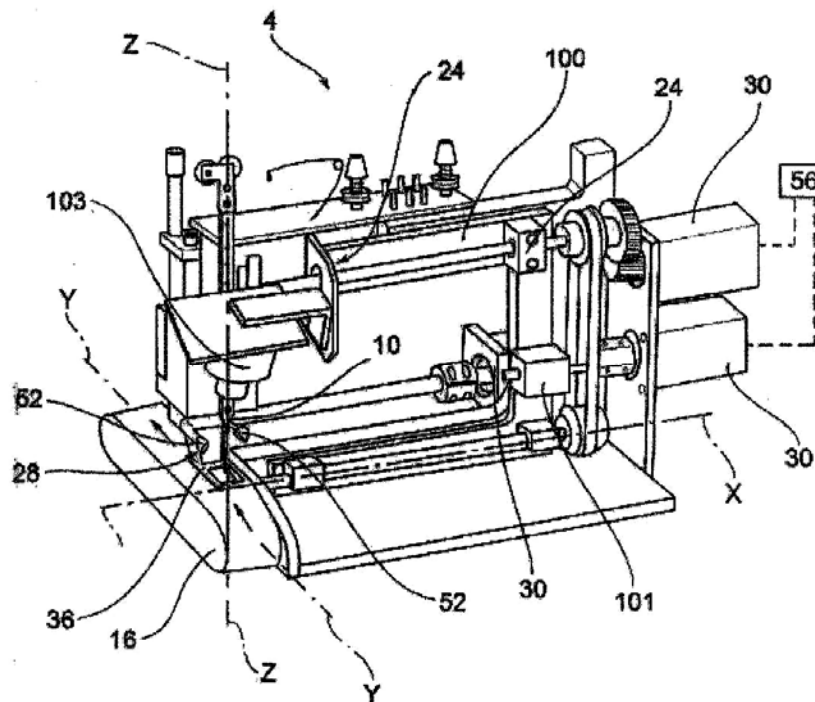
Località Colombara, 50, I-36070 Trissino, Vicenza, Italy

(72) MANDRUZZATO Giulio (IT), CERAMELLA Roberto (IT), NICOLETTI Andrea (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÁY TẠO VÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO VÒNG VẢI**

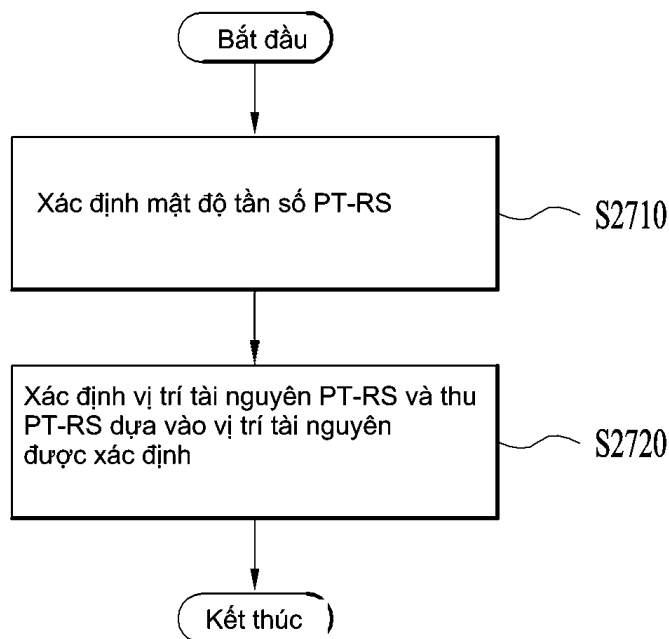
(57) Sáng chế đề cập đến máy tạo vòng (4) bao gồm cơ cấu cấp (16) của vải (12) theo phương dọc (Y-Y), cơ cấu định vị (20) của kim may (10) theo phương ngang (X-X), thiết bị vận hành (24) của kim may (10) theo phương thẳng đứng (Z-Z), vuông góc với các phương dọc (Y-Y) và phương ngang (X-X), để thực hiện tạo vòng, khác biệt ở chỗ, máy bao gồm máy ghi hình (103) thích hợp để xác định chỉ dẫn hướng (40) mà được bố trí ở ít nhất một vải (12) cần may, chỉ dẫn hướng (40) được lồng bên trong vải (12) để xác định các các đoạn (đốt) (44). Máy (4) bao gồm bộ điều khiển và xử lý (56), được nối vận hành được với máy ghi hình (103) và với các bộ kích hoạt của cơ cấu cấp (16) của vải (12), của cơ cấu định vị (20) của kim may (10) và của cơ cấu kích hoạt (24) của kim may (10), để xác định theo thời gian thực vị trí may mục tiêu của kim may (10) là chức năng của chỉ dẫn hướng (40) và điều khiển theo thời gian thực các cơ cấu (16, 20, 24) này để đạt được vị trí may mục tiêu của kim may (10).



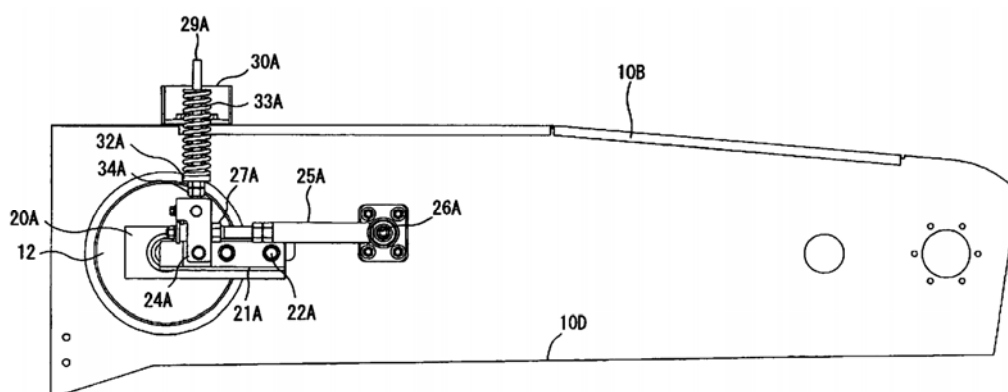
(11)	67770		
(21)	1-2019-01567		(51) ⁷ H04L 5/00 , 1/00
(22)	26.03.2018		(43) 30.01.2020
(86)	PCT/KR2018/003505	26.03.2018	(87) WO2018/182248 A1 04.10.2018
(30)	62/476,744	25.03.2017	US
	62/520,666	16.06.2017	US
	62/555,020	06.09.2017	US
	62/565,161	29.09.2017	US
	62/619,123	19.01.2018	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.03.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) LEE, Kilbom (KR), KANG, Jiwon (KR), KIM, Kyuseok (KR), KIM, Kijun (KR), YUM, Kunil (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU CHUẨN BÁM PHA VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu tín hiệu chuẩn bám pha PT-RS (phase tracking reference signal) bởi thiết bị người dùng trong hệ thống truyền thông không dây, gồm các bước: xác định mật độ tần số PT-RS dựa vào băng thông được cấp phát cho UE; và thu PT-RS trên khối tài nguyên mà được xác định dựa vào các chỉ số khối tài nguyên mới đối với tất cả các khối tài nguyên, các khối tài nguyên này được cấp phát cho UE, và mật độ tần số PT-RS được xác định. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng.



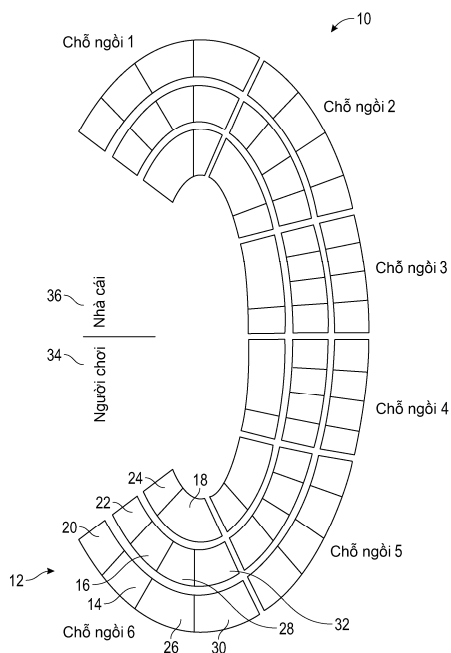
- (11) **67771**
- (21) 1-2019-01571 (51)⁷ **A01D 61/00**
- (22) 28.03.2019 (43) 30.01.2020
- (30) JP2018-140270 26.07.2018 JP
JP2018-225017 30.11.2018 JP
- (71) ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN
- (72) Kazuharu Kiyasu (JP), Kazushi Ohara (JP), Tomohiro Minami (JP), Shoji Nakai (JP), Satoshi Kitagawa (JP), Hiroshi Furukawa (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) THIẾT BỊ NẠP THÂN CÂY NGŨ CỐC
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp thân cây ngũ cốc có mục đích để nạp thân cây ngũ cốc với trục chính của phần thân quay được cố định một cách ổn định, ngăn chặn các thân cây ngũ cốc bị vướng vào bên trong thiết bị nạp thân cây ngũ cốc. Mục đích của sáng chế đạt được bằng cách đề xuất bề mặt nạp kéo dài dọc theo hướng nạp của thân cây ngũ cốc; bộ phận nạp thân cây ngũ cốc bằng cách di chuyển, gần bề mặt nạp, từ phía trước của hướng nạp ngũ cốc xuống phía sau; bộ phận dẫn hướng, được đặt ở phía trước theo hướng nạp thân cây ngũ cốc, để dẫn hướng chuyển động cho bộ phận nạp, nằm đối diện với bề mặt nạp đối với bộ phận nạp; giá đỡ để đỡ bộ phận dẫn hướng theo cách mà bộ phận dẫn hướng di chuyển theo hướng mà khoảng cách giữa bộ phận dẫn hướng và bề mặt nạp thay đổi; và bộ biến đổi được lắp giữa giá đỡ và bộ phận dẫn hướng, để thay đổi vị trí của bộ phận dẫn hướng theo hướng nạp thân cây ngũ cốc.



- (11) **67772**
 (21) 1-2019-01596 (51)⁸ **G07F 17/32**
 (22) 29.03.2019 (43) 30.01.2020
 (30) 62/702,010 23.07.2018 US
 16/144,010 27.09.2018 US
 16/290,339 01.03.2019 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.03.2019

- (71) **A8 GAME LIMITED (HK)**
 Room A, 11/F, Yam Tze Commercial Building, 23 Thomson Road, Wan Chai, Hong Kong
- (72) **HUANG, Zhenhui (MO), LIU, Kwok Wah Kenneth (HK)**
- (74) **Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)**
- (54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI BỘ XỬ LÝ ĐỂ TẠO THUẬN LỢI CHO TRÒ CHƠI BÀI VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để chơi trò chơi bài Baccarat được biến đổi mà bao gồm cung cấp bàn chơi trò chơi hoặc hệ thống chơi trò chơi điện tử (bao gồm thông qua internet) có chỗ đặt cược đánh cuộc phụ để nhận sự đánh cuộc phụ Thắng lớn hơn (Bigger Win) mà hoặc là xấp bài người chơi hoặc là xấp bài nhà cái sẽ có giá trị điểm cao hơn dựa trên hệ thống tính điểm khác với các luật chơi của trò chơi Baccarat chuẩn, có các tùy chọn đánh cuộc phụ khác như sự đánh cuộc phụ Thắng cả hai (Win Both) và sự đánh cuộc phụ ở giữa (In-Between), nhận một hoặc nhiều Thẻ giá trị có thể thay đổi được (Variable Value Token) từ người chơi, các Thẻ giá trị có thể thay đổi được có giá trị trên mặt ban đầu (initial face value) mà nhiều hơn so với chi phí ban đầu mà đã được trả bởi người chơi, xác định liệu sự đặt cược được đặt trong giai đoạn để nhận là sự đặt cược thắng trong trò chơi Baccarat và trên sự đánh cuộc phụ Thắng lớn hơn và các sự đánh cuộc phụ khác (nếu có), và phân phát khoản tiền trả (payout). Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống được tạo kết cấu để tạo thuận lợi cho trò chơi bài và các thiết bị lưu trữ không chuyển tiếp được được bởi máy tính.



(11) 67773

(21) 1-2019-01732

(51)⁷ G06Q 30/00

(22) 12.10.2016

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2016/000564 12.10.2016

(87) WO2018/068161 19.04.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

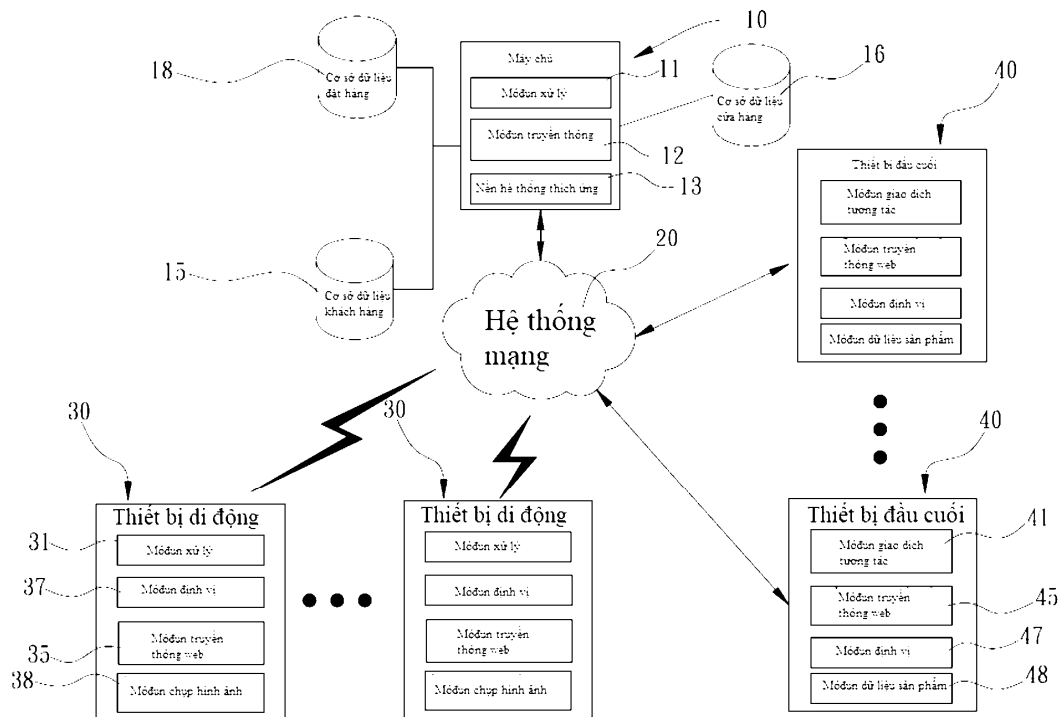
(75) EN-HSIN CHU (TW)

Room 6, 7F, No.158, Sec.1, Xiangshang S. Rd., West Dist. Taichung City 403, Taiwan

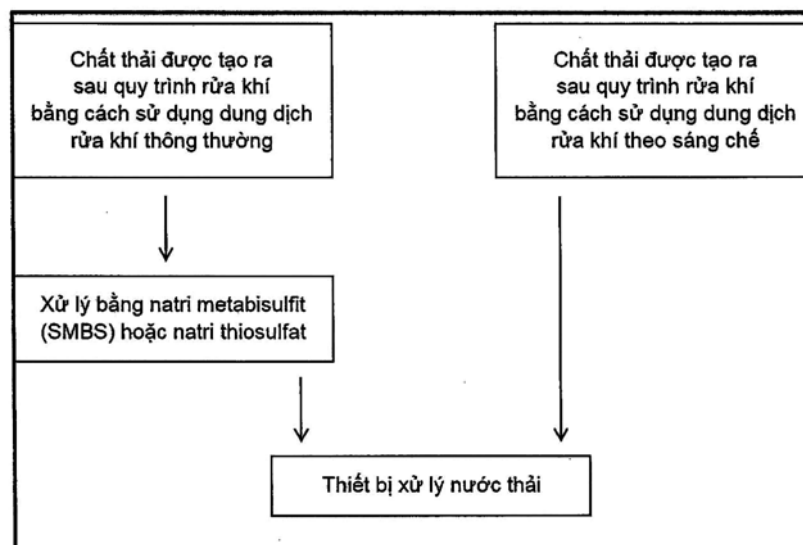
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIAO DỊCH TƯƠNG TÁC CHÉO

(57) Sáng chế đề cập hệ thống và phương pháp giao dịch tương tác chéo. Hệ thống này bao gồm máy chủ, hệ thống mạng, thiết bị di động và thiết bị đầu cuối theo phương án ưu tiên của sáng chế. Máy chủ được cung cấp cho nhà cung cấp nền hệ thống. Mỗi thiết bị di động được cung cấp cho khách hàng thực. Mỗi thiết bị đầu cuối được cung cấp cho cửa hàng bán lẻ thực tế. Thông qua dây cáp hoặc theo cách không dây, máy chủ truyền thông tin dữ liệu với thiết bị di động và thiết bị đầu cuối thông qua hệ thống mạng. Do đó, trong thế giới thực, khách hàng thực có thể tìm kiếm giao dịch được đánh dấu trong cửa hàng ảo trong thế giới ảo và tương tác với cửa hàng bán lẻ thực tế và tương ứng với cửa hàng ảo. Mỗi giao dịch bao gồm ví dụ, giao dịch dữ liệu của vị trí, nhiệm vụ và giải thưởng. Vị trí có thể là cửa hàng bán lẻ thực tế hoặc điểm thu hút khách du lịch. Nhiệm vụ có thể là, ví dụ, nghe hướng dẫn của sản phẩm, kiểm tra thực phẩm hoặc quảng cáo.



- (11) **67774**
- (21) 1-2019-01812 (51)⁷ **C11D 1/00**, 9/00
- (22) 11.04.2019 (43) 30.01.2020
- (30) PI 2018001240 02.07.2018 MY
- (71) TOP GLOVE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
 Lot 64593, Jalan Dahlia/ KU8, Kawasan Perindustrian Meru Timur, 41050 Klang
 Selangor, Malaysia
- (72) Wong Chong Ban (MY), Lim Su Lin (MY), S.Theeinoosh A/L. Subramaniam (MY)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM DUNG DỊCH RỬA KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dung dịch rửa khí là hỗn hợp bao gồm các dung dịch kiềm, muối vô cơ và nước, trong đó các dung dịch kiềm là natri hydroxit và natri sulfua, trong đó muối vô cơ là natri thiosulfat và trong đó natri hydroxit được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,2% đến 75,8% trong dung dịch rửa khí, natri thiosulfat được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 50% trong dung dịch rửa khí, natri sulfua được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 30% trong dung dịch rửa khí và trong đó nước sẽ chiếm phần còn lại để tạo ra dung dịch rửa khí là 100%.



(11) **67775**

(21) 1-2019-01862

(51)⁷ **G07G 1/00**, G06Q 20/20

(22) 07.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/US2018/021326 07.03.2018

(87) WO2018/165287 13.09.2018

(30) 201710132342.2

07.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2019

(71) **ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)**

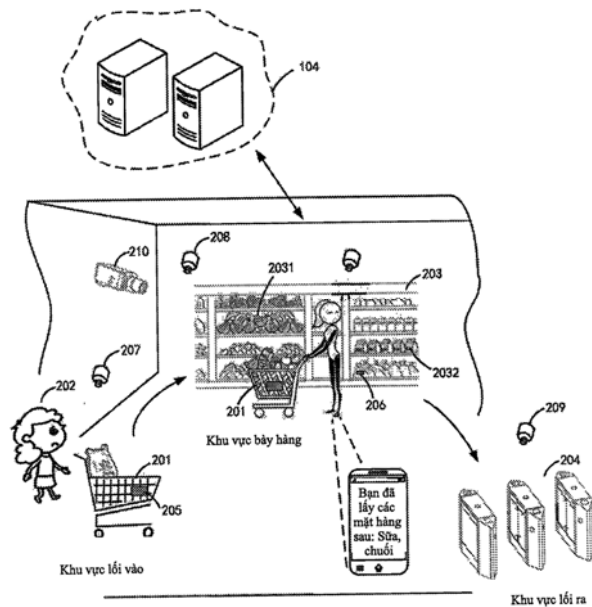
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) LI, Jiajia (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH THÔNG TIN ĐƠN HÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xác định thông tin đơn hàng. Phương pháp được sử dụng để xác định mối tương quan giữa người sử dụng và hàng hóa được nhặt bởi người sử dụng, và bao gồm các bước: thu mã nhận dạng đồ đựng của đồ đựng hàng hóa, mã nhận dạng đồ đựng này tương ứng với mã nhận dạng người sử dụng của người sử dụng, và đồ đựng hàng hóa này đang được sử dụng để chứa hàng hóa được chọn bởi người sử dụng; xác định khoảng cách giữa hàng hóa và đồ đựng hàng hóa theo thông tin vị trí thu được bằng cách xác định vị trí hàng hóa và đồ đựng hàng hóa; và bổ sung thông tin hàng hóa của hàng hóa vào đơn hàng nếu khoảng cách này nằm trong phạm vi định trước, đơn hàng này là đơn hàng của mã nhận dạng người sử dụng tương ứng với mã nhận dạng đồ đựng. Sáng chế tăng cường hiệu suất mua hàng, và tạo ra trải nghiệm mua hàng tốt.



(11) 67776

(21) 1-2019-02129

(51)⁷ F26B 5/00

(22) 25.04.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

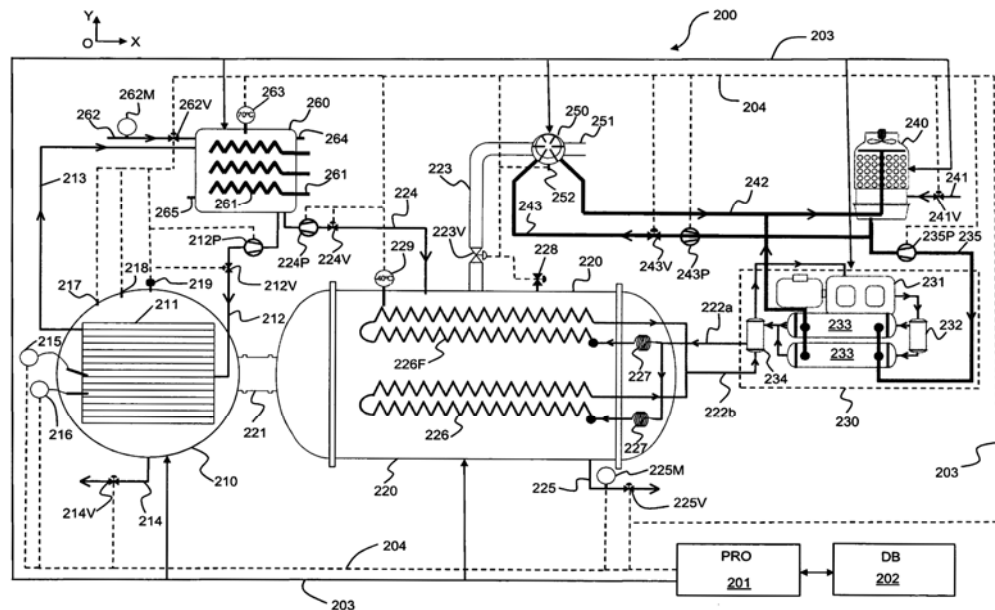
(71) VINAMIT USA LLC (US)

12210 SW Kelly Lane, Tigard, OR, 97223, USA

(72) Nguyễn Lâm Viên (VN)

(54) HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẤY ĐÔNG KHÔ SỬ DỤNG DÒNG ĐỐI LƯU TỰ NHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH

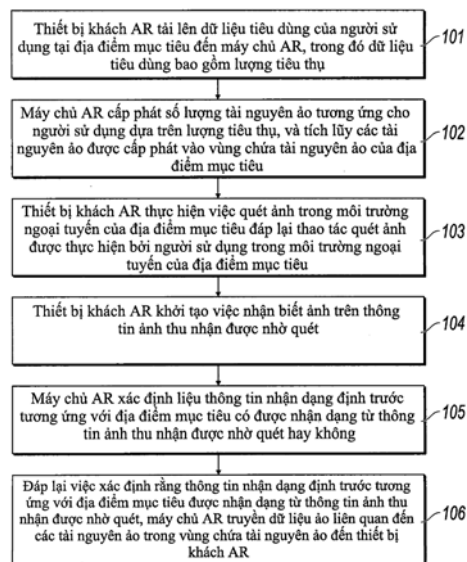
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị sấy đông khô sử dụng dòng đối lưu tự nhiên và phương pháp vận hành, trong đó hệ thống thiết bị sấy này bao gồm bộ phận buồng sấy có nhiều khay để đặt các sản phẩm; buồng ngưng tụ băng kết nối cơ học với bộ phận buồng sấy; một số lượng lớn các ống trao đổi nhiệt kéo dài có các cánh tỏa tròn; bộ phận cấp đông được kết nối cơ học với buồng ngưng tụ băng, có thể hoạt động để cung cấp nhiệt lượng lạnh cho đa số các ống trao đổi nhiệt kéo dài; tháp giải nhiệt được kết nối cơ học với buồng ngưng tụ băng; bơm chân không chính được kết nối cơ học với buồng ngưng tụ băng và tháp giải nhiệt để cung cấp áp suất chân không cho buồng ngưng tụ băng nêu trên; bộ phận gia nhiệt được kết nối cơ học để cung cấp năng lượng nhiệt cho cả bộ phận buồng sấy và buồng ngưng tụ băng; bộ điều khiển sử dụng phần mềm được lập trình và cài đặt sẵn cơ sở dữ liệu các sản phẩm cho trước.



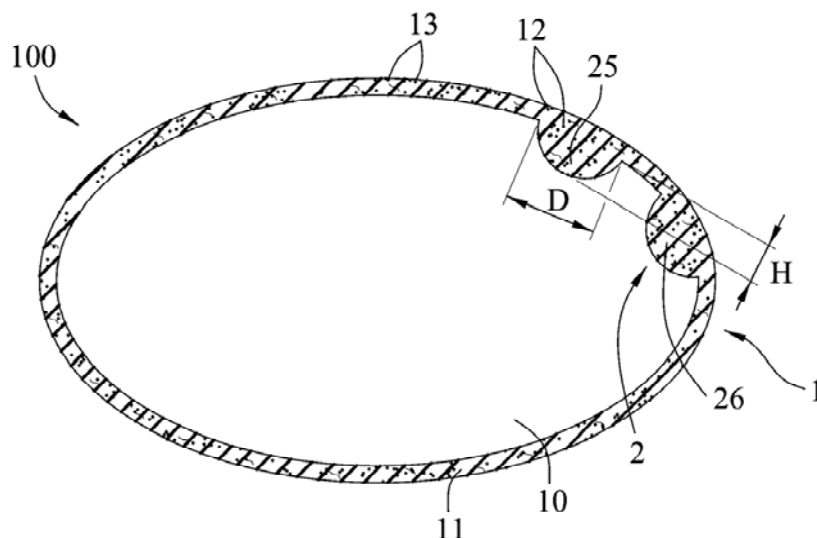
- (11) 67777
 (21) 1-2019-02257 (51)⁷ G06Q 30/02
 (22) 28.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/0077550 28.02.2018 (87) WO2018/157816 07.09.2018
 (30) 201710119872.3 01.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) YE, Zhongzheng (CN), ZHANG, Hong (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TƯƠNG TÁC NGOẠI TUYẾN DỰA TRÊN THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG
 (57) Sáng chế đề cập đến chế độ tương tác dựa trên kỹ thuật thực tế tăng cường để kết hợp việc cấp phát và quản lý tài nguyên ảo trực tuyến với việc tiêu thụ và các thao tác quét ảnh của người sử dụng tại địa điểm mục tiêu ngoại tuyến. Máy chủ thực tế tăng cường thu nhận dữ liệu tiêu dùng của người sử dụng tại địa điểm mục tiêu, trong đó dữ liệu tiêu dùng bao gồm lượng tiêu thụ; cấp phát số lượng tài nguyên ảo tương ứng cho người sử dụng dựa trên lượng tiêu thụ, và tích lũy các tài nguyên ảo được cấp phát vào vùng chứa tài nguyên ảo của địa điểm mục tiêu; đáp lại thao tác quét ảnh được thực hiện bởi thiết bị khách thực tế tăng cường trong môi trường ngoại tuyến của địa điểm mục tiêu, xác định liệu thông tin nhận dạng định trước tương ứng với địa điểm mục tiêu được nhận dạng từ thông tin ảnh thu nhận được nhờ quét hay không; và đáp lại việc xác định rằng thông tin nhận dạng định trước tương ứng với địa điểm mục tiêu được nhận dạng từ thông tin ảnh thu nhận được nhờ quét, truyền dữ liệu ảo liên quan đến các tài nguyên ảo trong vùng chứa tài nguyên ảo đến thiết bị khách thực tế tăng cường, sao cho thiết bị khách thực tế tăng cường thực hiện việc hiển thị tăng cường trên dữ liệu ảo liên quan ở vị trí tương ứng với thông tin nhận dạng định trước trong ảnh thế giới thực được quét.



- (11) **67778**
- (21) 1-2019-02510 (51)⁷ **A61H 39/00**
- (22) 15.05.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 107209479 13.07.2018 TW
- (71) HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 23, Gongye 1st Rd., Annan Dist., Tainan City, Taiwan
- (72) Chin-Hsing HSIEH (TW)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **ỐNG TAY ÁO BẮM HUYỆT CÓ NĂNG LƯỢNG HIỆU ỨNG KÉP HỒNG NGOẠI XA VÀ ION ÂM**
- (57) Sáng chế đề cập đến ống tay áo bám huyết (110) có năng lượng hiệu ứng kép hồng ngoại xa và ion âm để áp dụng bám huyết cho các huyết đạo định trước trên cánh tay của người sử dụng bao gồm thân ống tay áo (1) và bộ phận bám huyết (2). Thân ống tay áo (1) được cấu tạo để bó chặt và đàn hồi vào cánh tay người sử dụng khi người sử dụng đeo ống tay áo bám huyết (100). Thân ống tay áo (1) có nền sợi (11), và nhiều hạt hồng ngoại xa (12) và nhiều hạt ion âm (13) được trộn trong nền sợi (11). Bộ phận bám huyết (2) bao gồm nhiều phân nhô bám huyết (21-28) nhô ra khỏi nền sợi (11) hướng vào phía bên trong (10) của thân ống tay áo (1) và được cấu tạo để áp dụng bám huyết cho cánh tay người sử dụng ở các vị trí lần lượt tương ứng với các huyết đạo định trước.



(11) 67779

(21) 1-2019-02570

(51)⁷ A01K 61/59

(22) 17.05.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.05.2019

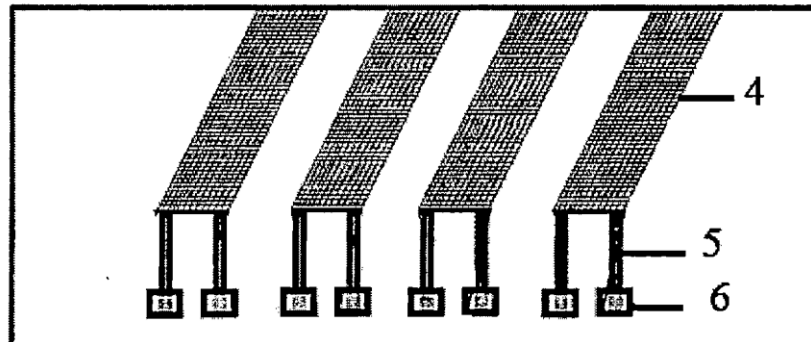
(71) ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Đào Phú Quốc (VN), Nguyễn Hồng Quân (VN)

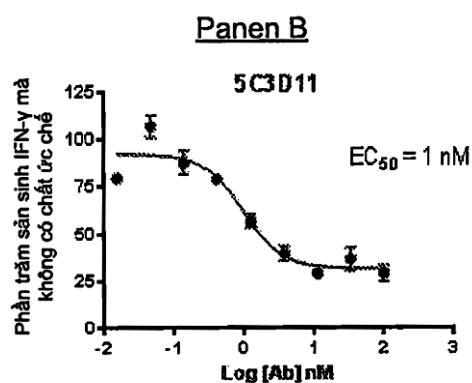
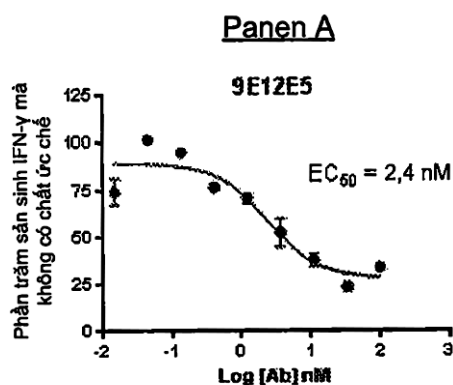
(54) HỒ NUÔI TÔM

(57) Sáng chế đề xuất tạo lớp đệm nghỉ trong hồ nuôi tôm để tạo ra môi trường thích hợp cho tôm phát triển, nghỉ ngơi, ăn thức ăn, tránh việc tôm phải bơi liên tục hợp, và cách ly tôm với nguồn gây bệnh và ảnh hưởng sức sống của tôm như thức ăn thừa, chất thải của tôm, xác sinh vật phù du hay xác tôm lột vỏ tập trung ở tầng đáy hồ. Ngoài ra, tầng đáy là nơi thiếu dưỡng khí, nhiều khí độc và ô nhiễm, không là môi trường thuận lợi cho tôm phát triển.

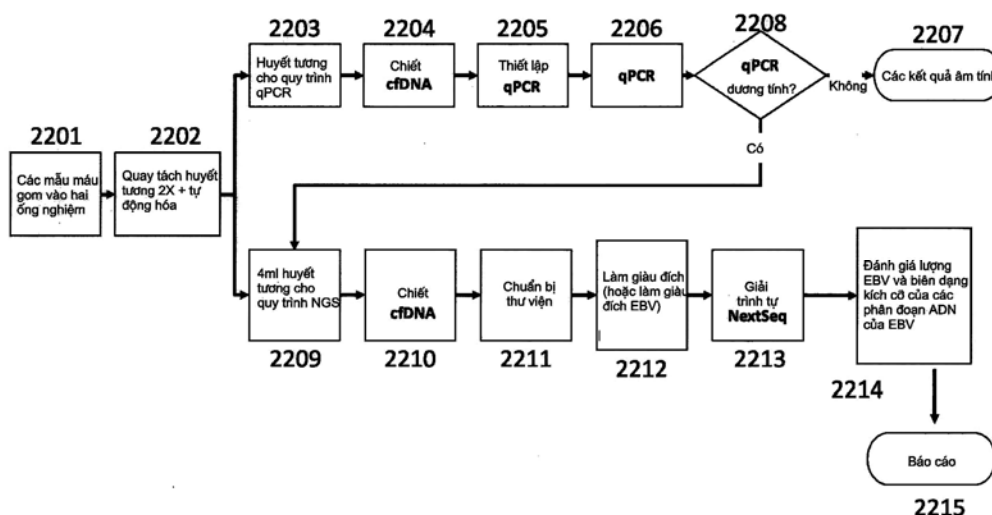


- (11) **67780**
- (21) 1-2019-02582 (51)⁷ **C08K 5/3415**, 5/3417, 5/3437, C09J 175/06, 175/08, C08K 5/00
- (22) 01.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2017/081173 01.12.2017 (87) WO2018/100149 07.06.2018
- (30) 16201928.5 02.12.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) ALBUERNE, Julio (ES), ILLGUTH, Rolf (DE), DABBOUS, Raphael (CH), POESEL, Elmar (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM BAO GỒM POLYURETAN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm polyuretan và quy trình sản xuất chế phẩm này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm polyuretan nhiệt dẻo liên kết ngang (P) và ít nhất một hợp chất (N) có cấu trúc thơm chứa nitơ, được liên hợp làm chất tạo nhân, trong đó hợp chất (N) là chất rắn và có mặt trong chế phẩm với lượng nằm trong khoảng từ 0,01% đến 0,5% trọng lượng, trên cơ sở polyuretan nhiệt dẻo.

- (11) **67781**
 (21) 1-2019-02606 (51)⁷ **C07K 14/715**, 14/525, 14/52, 16/24, A61K 39/395, G01N 33/68, C12Q 1/68
 (22) 24.10.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2017/058019 24.10.2017 (87) WO2018/081074 03.05.2018
 (30) 62/413,188 26.10.2016 US
 (71) CEDARS-SINAI MEDICAL CENTER (US)
 8700 Beverly Blvd., Los Angeles, California 90048, United States of America
 (72) BILSBOROUGH, Janine (US), TARGAN, Stephan (US), HENKLE, Bradley (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG KHÁNG-TL1A TRUNG HOÀ
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để điều trị bệnh viêm ruột (IBD), bệnh Crohn (CD), viêm loét đại tràng (UC) và viêm loét đại tràng kháng điều trị (MR-UC). Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng-TL1 A hữu ích để điều trị IBD.



- (11) **67783**
- (21) 1-2019-02728 (51)⁷ **C12Q 1/68**, G01N 33/574, G06F 19/18
- (22) 24.10.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/058099 24.10.2017 (87) WO2018/081130 03.05.2018
- (30) 62/411,929 24.10.2016 US
- 62/450,541 25.01.2017 US
- 62/507,154 16.05.2017 US
- (71) 1. THE CHINESE UNIVERSITY OF HONG KONG (CN)
Room 301, Pi Ch'iu Building, Shatin, New Territories, Hong Kong, People's Republic of China
2. GRAIL, INC. (US)
1525 O'Brien Drive, Menlo Park, California 94025, United States of America
- (72) Eugeni NAMSARAEV (US), Yuk-Ming Dennis LO (GB), Rossa Wai Kwan CHIU (AU), Kwan Chee CHAN (HK), Peiyong JIANG (CN), Kun SUN (CN), Wai Kei LAM (HK)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỆ THỐNG SÀNG LỌC VÀ PHÁT HIỆN KHỐI U Ở ĐỐI TƯỢNG, HỆ THỐNG PHÂN TÍCH MẪU SINH HỌC VÀ VẬT GHI NGẮN HẠN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống sàng lọc và phát hiện khối u ở đối tượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống phân tích mẫu sinh học, và vật ghi ngắn hạn đọc được bằng máy tính chứa mã thực hiện được bằng máy mà, sau khi thực hiện một hoặc nhiều bộ xử lý máy tính, thực thi phương pháp phát hiện khối u ở đối tượng.



(11) **67784**

(21) 1-2019-02748

(51)⁸ **B01J 3/04**, 19/00, B08B 3/04

(22) 14.02.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/001950 14.02.2018

(87) WO2019/135442 11.07.2019

(30) 10-2018-0017920 13.02.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) KOREA ZINC CO., LTD. (KR)

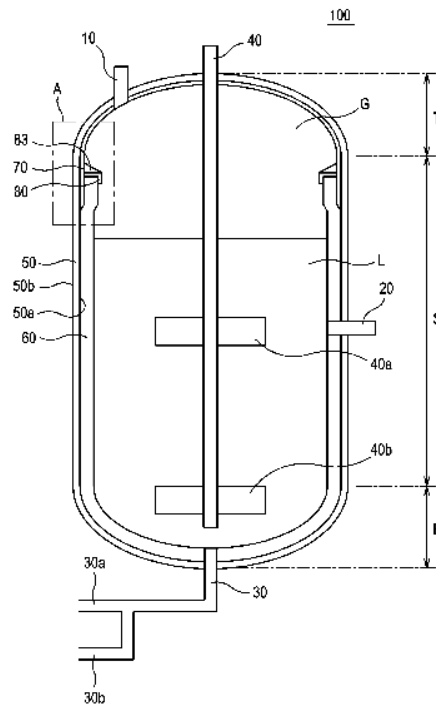
542, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul 06110, Republic of Korea

(72) LEE, Je Joong (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **NỒI HẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ MUỐI RA KHỎI NỒI HẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến nồi hấp thẳng đứng theo một phương án thực hiện sáng chế là nồi hấp thẳng đứng bao gồm cửa vào mà qua đó dung dịch xử lý được đưa vào, cửa ra mà qua đó dung dịch xử lý được xả, cửa vào oxy mà qua đó oxy được cấp cho dung dịch xử lý, máy trộn được tạo kết cấu để trộn dung dịch xử lý, thành trong, lớp gạch chịu axit được xếp theo hàng ở phần dưới và phần bên của thành trong, và lớp kim loại chịu axit được xếp thành hàng ở phần trên của thành trong. Phương pháp loại bỏ muối ra khỏi nồi hấp bao gồm bước nâng mức bề mặt của dung dịch trong nồi hấp từ mức thứ nhất đến mức thứ hai sao cho muối trong nồi hấp được nhúng chìm vào dung dịch, và duy trì mức bề mặt của dung dịch ở mức thứ hai. Muối được hòa tan trong dung dịch trong khi mức bề mặt của dung dịch được duy trì ở mức thứ hai.



- (11) **67785**
 (21) 1-2019-02749 (51)⁸ **C21B 15/00**, C01G 49/06
 (22) 02.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001452 02.02.2018 (87) WO2019/132105A1 04.07.2019
 (30) 10-2018-0012953 01.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

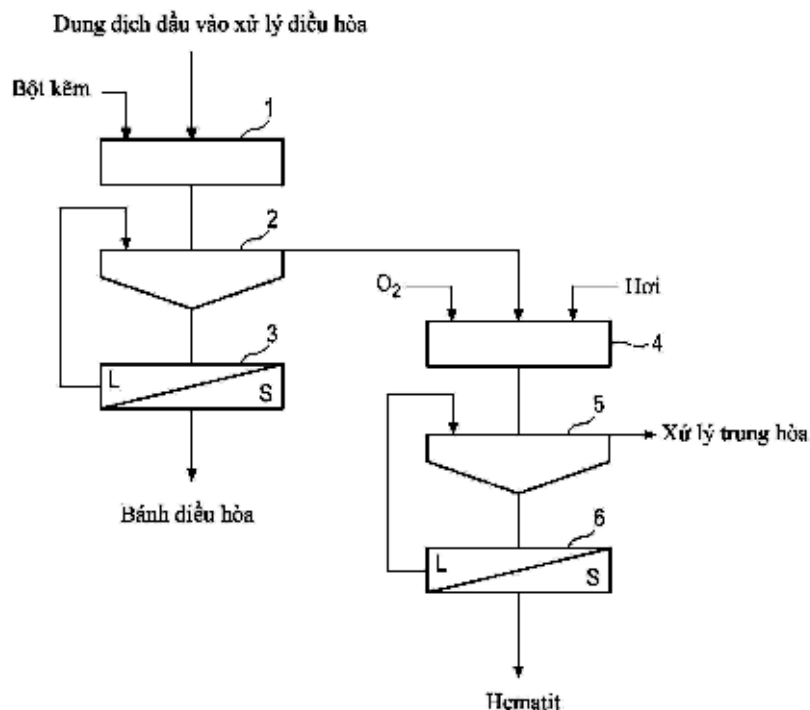
(71) **KOREA ZINC CO., LTD.** (KR)
 542, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul 06110, Republic of Korea

(72) **LEE, Je Joong** (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU HỒI SẮT TỪ DUNG DỊCH KẼM SULFAT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi sắt từ dung dịch kẽm sulfat được kết hợp với xử lý ngâm chiết, trong đó quặng kẽm được hòa tan trong axit sulfuric. Phương pháp này bao gồm công đoạn xử lý điều hòa, mà bao gồm bước khử dung dịch đầu vào để xử lý điều hòa, vốn là dung dịch kẽm sulfat, và xử lý kết tủa sắt để thu hồi sắt dưới dạng hematit, bước nén và oxy hóa dung dịch đầu vào để xử lý kết tủa sắt, mà được xả ra từ việc xử lý điều hòa. Việc xử lý kết tủa sắt được thực hiện ở khoảng nhiệt độ từ 135°C đến 150°C và áp suất nằm trong khoảng từ 5 bar (0,5 MPa) đến 10 bar (1 Mpa). Ngoài ra, phương pháp thu hồi sắt từ dung dịch kẽm sulfat theo một phương án thực hiện sáng chế được kết hợp với việc thu hồi sắt từ dung dịch kẽm sulfat mà được tạo ra nhờ xử lý ngâm chiết, trong đó quặng kẽm được hòa tan trong axit sulfuric. Dung dịch đầu vào được xử lý kết tủa sắt có thể oxy hóa khử nhỏ hơn hoặc bằng -100 mV khi điện cực bạc/bạc clorua (Ag/AgCl) được sử dụng làm điện cực tham chiếu.



(11) **67786**

(21) 1-2019-02818

(51)⁷ **A47B 43/00**, 47/00

(22) 29.05.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201821183889.1

25.07.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

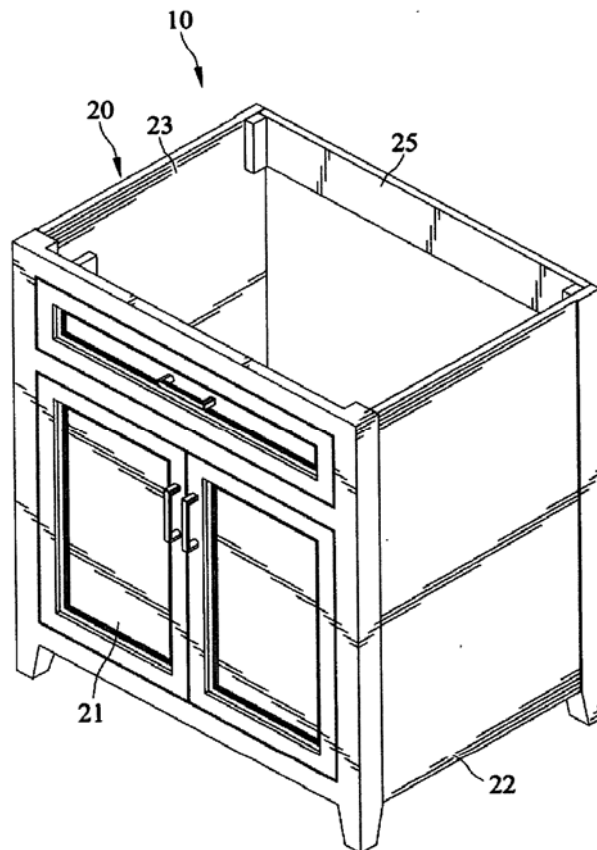
(75) PI TSUNG, LIU (TW)

5F-5, No. 10, Jinshan Rd., West District, Taichung City 403, Taiwan

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) **TỦ CHẬU RỬA CÓ THỂ GẤP**

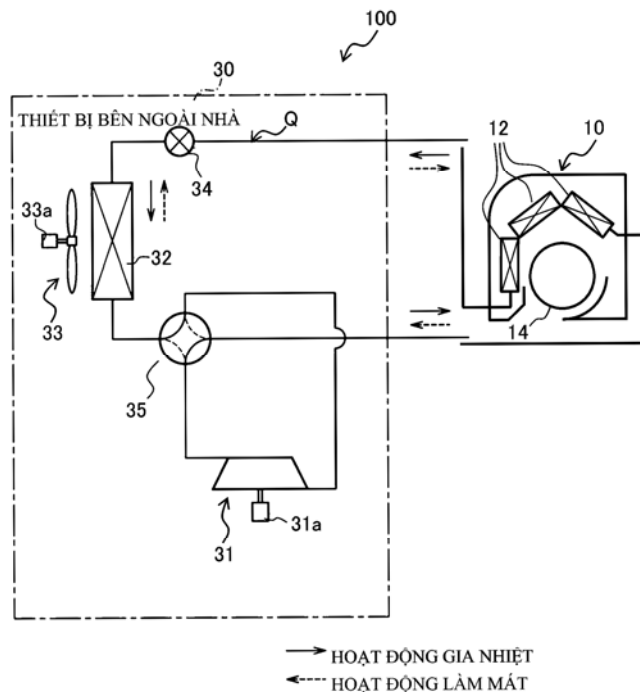
(57) Sáng chế đề cập đến tủ chậu rửa có thể gấp bao gồm thân tủ có bảng mặt trước, tấm ván thứ nhất, và tấm ván thứ hai. Bảng mặt trước có mặt phẳng tham chiếu theo hướng mở rộng của nó. Tấm ván thứ nhất được gắn theo cách có thể xoay được vào bảng mặt trước theo trục thứ nhất cách mặt phẳng tham chiếu khoảng cách thứ nhất. Tấm ván thứ hai được gắn theo cách có thể xoay được vào bảng mặt trước theo trục thứ hai cách mặt phẳng tham chiếu khoảng cách thứ hai nhỏ hơn khoảng cách thứ nhất.



- (11) **67787**
 (21) 1-2019-02975 (51)⁸ **F24F 11/02**
 (22) 31.08.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/031462 31.08.2017 (87) WO2018/198390 01.11.2018
 (30) 2017-089876 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

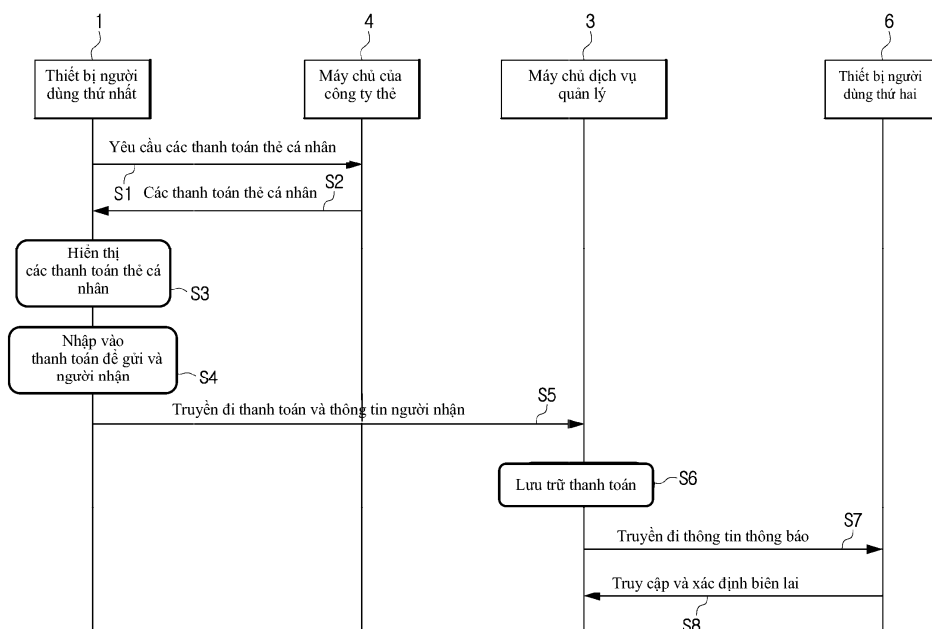
- (71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) Yukinori TANAKA (JP), Masakazu AWANO (JP), Yoshiro UEDA (JP), Kazumasa YOSHIDA (JP), Yoshiaki NOTOYA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**
 (57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí được tạo kết cấu để làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà một cách thích hợp. Điều hòa không khí (100) bao gồm chu trình làm lạnh (Q) trong đó chất làm lạnh tuần hoàn tuần tự trong bộ phận nén (31), bình ngưng, van giãn nở bên ngoài nhà (34), và giàn bay hơi trong chu trình làm lạnh, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất bộ phận nén (31) và van giãn nở bên ngoài nhà (34). Một thiết bị trong số bình ngưng và giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt bên ngoài nhà (32), và thiết bị còn lại là bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12). Bộ điều khiển khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) có chức năng làm giàn bay hơi, đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) hoặc gây ra ngưng tụ sương trên bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), và làm tăng độ mở của van giãn nở bên ngoài nhà (34) sau hoạt động đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12).



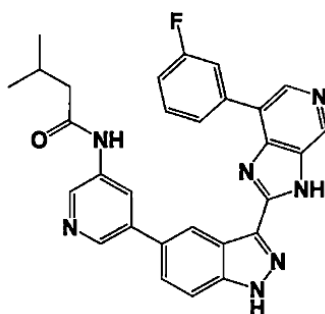
- (11) **67788**
 (21) 1-2019-03027 (51)⁸ **G06Q 40/00**, 30/04, 10/10, H04W 4/14
 (22) 08.12.2016 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2016/014347 08.12.2016 (87) WO2018/101523 A1 07.06.2018
 (30) 10-2016-0161304 30.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) **BIZPLAY CO., LTD.** (KR)
 19F, 220, Yeongsin-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07228 Republic of Korea
 (72) **SEOK, Changkue** (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ **VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)**
 (54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP, MÁY CHỦ DỊCH VỤ QUẢN LÝ ĐỂ XỬ LÝ THÔNG TIN SỬ DỤNG CỦA THẺ CÁ NHÂN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý thông tin sử dụng của thẻ cá nhân bao gồm thiết bị người dùng thứ nhất của người dùng thẻ cá nhân và máy chủ dịch vụ quản lý. Thiết bị người dùng thứ nhất được tạo cấu hình để lưu trữ thông tin tài khoản hoặc thông tin thẻ của người dùng, tiếp nhận các thanh toán thẻ cá nhân từ máy chủ của công ty thẻ bằng phương pháp rút trích dữ liệu hoặc phương pháp trao đổi tài liệu điện tử sử dụng thông tin tài khoản hoặc thông tin thẻ và truyền ít nhất một thanh toán được chọn để nộp nhằm xử lý chi phí từ các thanh toán thẻ cá nhân. Máy chủ dịch vụ quản lý được tạo cấu hình để tiếp nhận ít nhất một thanh toán từ thiết bị người dùng thứ nhất, lưu trữ ít nhất một thanh toán nhận được để xử lý chi phí và truyền dẫn thông tin thông báo tương ứng với ít nhất một thanh toán tới thiết bị người dùng thứ hai của nhân viên xử lý chi phí.



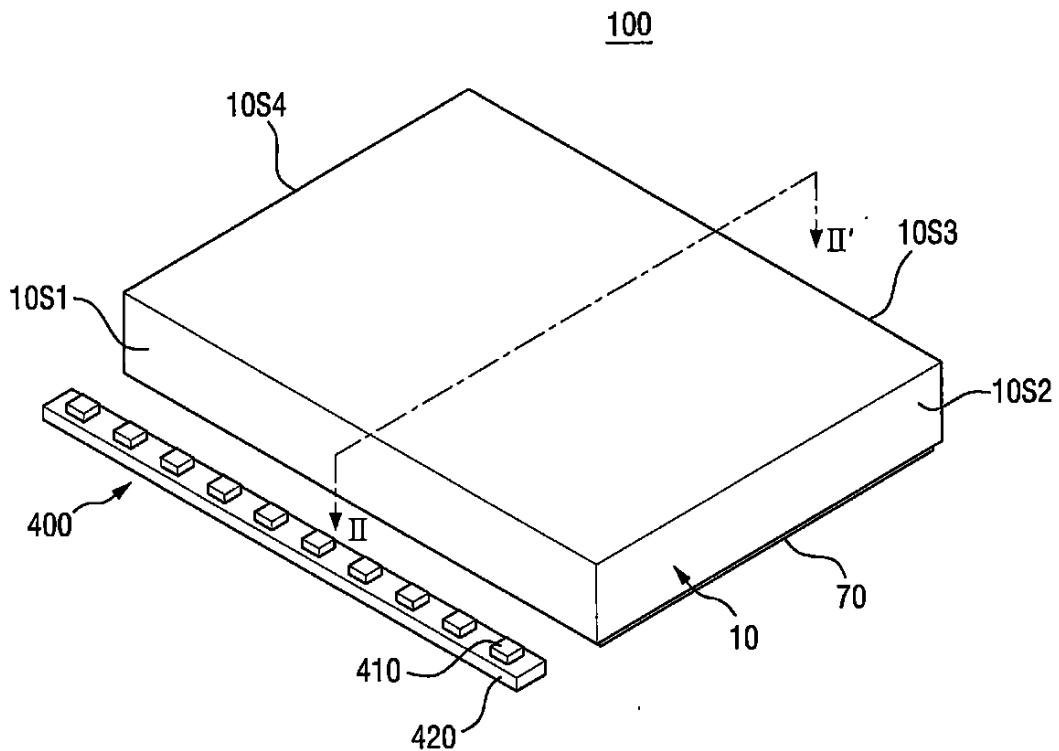
- (11) **67789**
- (21) 1-2019-03041 (51)⁷ **A61K 9/00**, 9/10, 31/00
- (22) 07.11.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/060481 07.11.2017 (87) WO2018/085865 11.05.2018
- (30) 62/418,688 07.11.2016 US
- (71) SAMUMED, LLC (US)
9381 Judicial Drive, Suite 160, San Diego, California 92121, United States of America
- (72) DELLAMARY, Luis A (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẾ PHẨM LIỀU ĐƠN ĐỂ TIÊM CÓ THỂ SỬ DỤNG NGAY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm bào chế dùng liên liệu đơn và phương pháp điều chế chế phẩm bào chế mà chứa hợp chất có công thức (I)



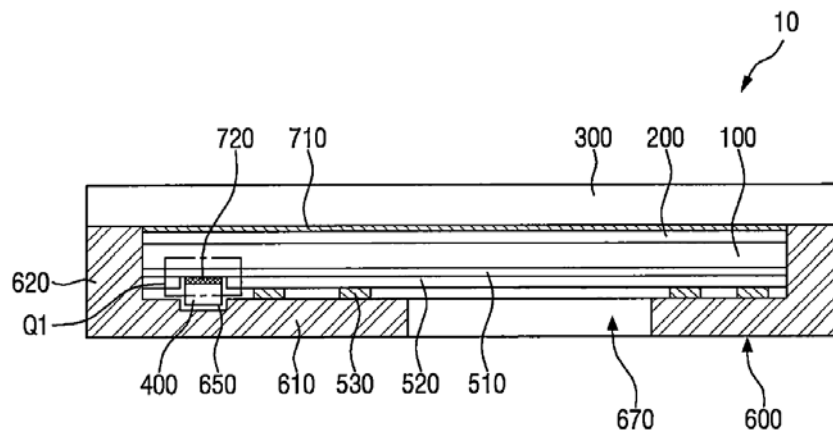
(I)

chứa muối được dụng và dạng vô hình và đa hình của nó.

- (11) **67790**
- (21) 1-2019-03138 (51)⁷ **F21V 8/00**
- (22) 12.06.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 10-2018-0072600 25.06.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Jae Sul AN (KR), Jong Hwan KIM (KR), Seong Yong HWANG (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ PHẬN QUANG HỌC, THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM BỘ PHẬN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN QUANG HỌC NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ phận quang học, thiết bị hiển thị bao gồm bộ phận quang học này, và phương pháp chế tạo bộ phận quang học này. Tấm quang học này bao gồm lớp kết dính; và mẫu quang tiếp xúc với bề mặt thứ nhất của lớp kết dính; và màng tách khuôn tiếp xúc với bề mặt thứ hai của lớp kết dính, đối diện với bề mặt thứ nhất, trong đó mẫu quang này chứa mẫu thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất, và nhiều mẫu thứ hai được tạo ra trên mẫu thứ nhất, trong đó mẫu thứ nhất chứa các phân chớp có độ dày lớn nhất và các phân lõm có độ dày nhỏ nhất, và lớp kết dính này chứa mẫu thứ ba có các rãnh được xếp thẳng hàng tương ứng với phân lõm của mẫu thứ nhất, và mẫu thứ tư có các rãnh được xếp thẳng hàng tương ứng với nhiều mẫu thứ hai.



- (11) **67791**
(21) 1-2019-03162 (51)⁷ **H04R 7/04**
(22) 13.06.2019 (43) 30.01.2020
(30) 10-2018-0074068 27.06.2018 KR
(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(72) Kyung Ho JUNG (KR), Hyun Seok KO (KR), Jae Ho LEE (KR), Joo Nyung JANG (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHẦN ĐÁY PANEN VÀ BỘ HIỂN THỊ CÓ CHỨA PHẦN ĐÁY PANEN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến cụm đáy panen bao gồm bộ chặn sáng có các mẫu lõm thứ nhất được tạo ra trên bề mặt bên trên của bộ chặn sáng. Bộ phận âm rung được bố trí bên dưới, và được nối với, bộ chặn sáng. Bộ đệm được bố trí bên dưới bộ chặn sáng. Phần gắn kết được bố trí ở giữa bộ chặn sáng và bộ phận âm rung. Phần gắn kết này có các mẫu lõm thứ hai được tạo ra trên bề mặt bên trên của phần gắn kết này. Các mẫu lõm thứ hai khác với các mẫu lõm thứ nhất.



(11) **67792**

(21) 1-2019-03189

(51)⁷ **H04W 4/00**

(22) 14.06.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TESLA VIỆT NAM (VN)

Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Hồng Long (VN), Đào Trần Bằng (VN), Huỳnh Văn Hậu (VN), Nguyễn Hữu Cảnh (VN), Lâm Giang Sơn (VN)

(54) **NỀN TẢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ INTERNET VẠN VẬT (IOT) TỪ ĐIỂM TỐI ĐA ĐIỂM VỚI GIAO THỨC CẮM VÀ CHẠY (PLUG AND PLAY)**

(57) Sáng chế đề cập đến nền tảng kết nối IoT và phương pháp quản lý điểm đến đa điểm bao gồm: một mạng; các máy chủ IoT được kết hợp với nhau và được phục vụ bởi mạng; các trình quản lý IoT kết hợp với các máy chủ IoT. Trong đó, các thiết bị IoT được kết nối bằng điện với các trình quản lý IoT, các máy chủ IoT và các trình quản lý IoT của sáng chế có thể hoạt động để cấu hình một môi trường kết nối từ điểm tới đa điểm với giao thức cắm và chạy nơi mà các thiết bị IoT, các máy chủ IoT và các trình quản lý IoT giao tiếp với nhau bằng kết nối từ điểm tới đa điểm với giao thức cắm và chạy bất chấp các kết nối vật lý, các tiêu chuẩn công nghiệp và các giao thức truyền thông khác nhau giữa chúng.

(11) **67793**

(21) 1-2019-03190

(51)⁷ **A63B 53/04**

(22) 14.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201810777378.0 16.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

(71) FUSHENG PRECISION CO., LTD. (TW)

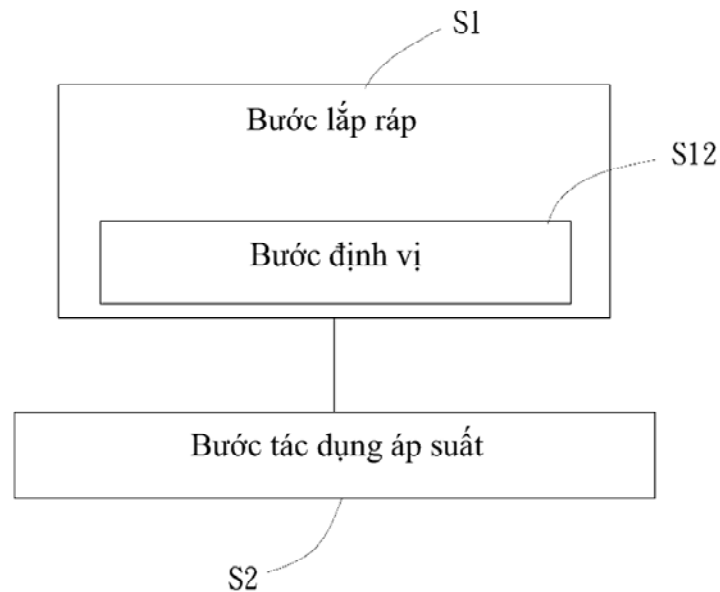
3F, No. 172, Nanking East Road, Sec. 2, Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan

(72) Wei-Zuo LIN (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) PHƯƠNG PHÁP KẾT DÍNH ĐẦU GẬY CHƠI GÔN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kết dính cho đầu gậy chơi gôn nhằm mục đích cải thiện độ đồng đều thấp của áp suất được tác dụng bởi thiết bị kẹp thông thường. Phương pháp bao gồm lắp ráp nắp với phần thân đầu gậy bằng keo dính để tạo thành bán thành phẩm của đầu gậy chơi gôn. Bán thành phẩm của đầu gậy gôn sau đó được đóng gói chân không bằng chi tiết bao gói để tác dụng áp suất kết dính 10-25 psi lên nắp.



- (11) **67794**
(21) 1-2019-03208 (51)⁷ **A45D 2/08**, 2/10, 42/00
(22) 03.05.2019 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2019/005332 03.05.2019 (87) WO2019/212292 07.11.2019
(30) 10-2018-0051347 03.05.2018 KR

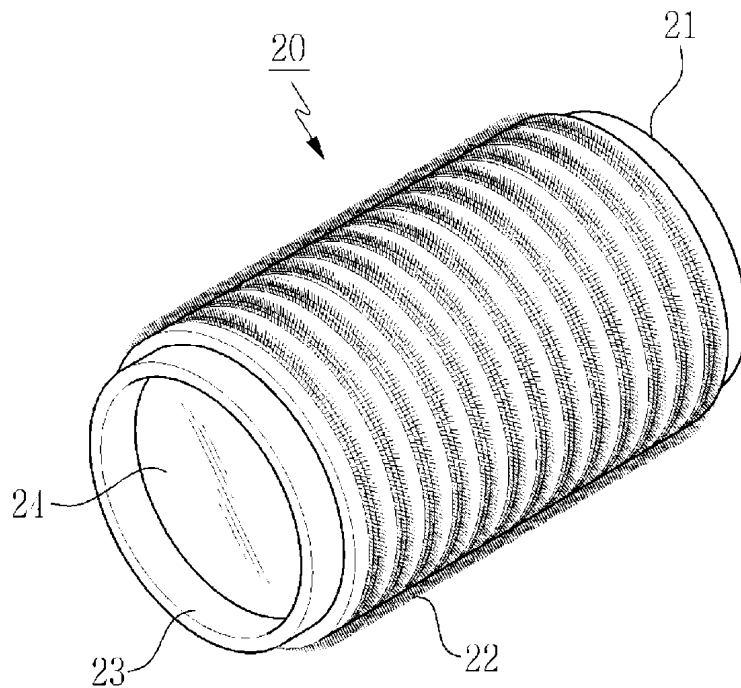
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.06.2019

(75) **KIM, CHAN SOO (KR)**
(Wolgye-dong, Hyundai Apt.) 105-701, 49 Seokgye-ro, Nowon-gu, Seoul 01901
Republic of Korea

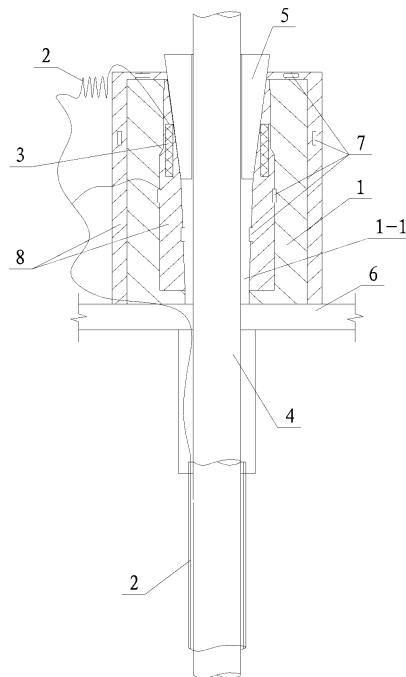
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **LÔ CUỐN TÓC CÓ GẮN GƯƠNG**

(57) Sáng chế bộc lộ lô cuốn tóc có gắn gương được tạo cấu hình sao cho tóc được uốn có thể ngay lập tức được kiểm tra và chỉnh thông qua gương được gắn với lô cuốn tóc sau khi tạo thành tóc mái gợn sóng sử dụng lô cuốn tóc. Lô cuốn tóc có gắn gương bao gồm phần thân mà tóc quấn quanh, và phần gương được tạo trên một bên của phần thân để có thể nhìn thấy từ bên ngoài.



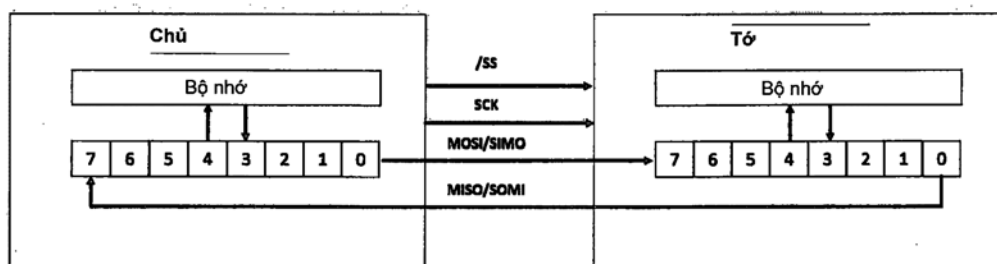
- (11) **67795**
- (21) 1-2019-03220 (51)⁷ **E02D 5/74**
- (22) 31.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2017/086577 31.05.2017 (87) WO2018/090599 24.05.2018
- (30) 201611016515.6 18.11.2016 CN
- 201611163994.4 16.12.2016 CN
- (71) SUZHOU NG. FOUNDATION ENGINEERING CO., LTD (CN)
The 3rd floor, No.711, Binhe Road New and High-tech Zone Suzhou, Jiangsu 215000, China
- (72) ZHOU, Jianming (CN), FAN, Huiju (CN), DU, Mingxiang (CN), LU, Xiaoming (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **ĐẦU NEO NÓNG CHẢY**
- (57) Sáng chế đề cập tới đầu neo nóng chảy và sáng chế này liên quan tới lĩnh vực kỹ thuật của các công trình móng cố định. Đầu neo nóng chảy bao gồm vòng neo có lỗ thông, dây dẫn hướng, chi tiết nóng chảy bằng điện được bố trí trên vòng neo, đoạn kẹp bố trí trong lỗ thông để kẹp cốt gia cường cáp treo, và máy đo biến dạng nối với dây dẫn hướng và được bố trí trên bề mặt của vòng neo, trong đó đáy của vòng neo được tạo có tấm đỡ; tấm đỡ này được tạo có miệng đối diện với lỗ thông, và vòng neo được làm bằng vật liệu kim loại; và bề mặt của vòng neo được tạo có lớp phủ bằng cách đúc áp lực bằng vật liệu nóng chảy, máy đo biến dạng được phủ bằng lớp phủ và tiếp xúc sát với bề mặt của vòng neo để được tạo liền khối, đầu, gắn với tấm đỡ, của vòng neo kéo dài vào trong và được tạo có gờ, và gờ này được sử dụng để giữ phần, nằm bên trong lỗ thông, của lớp phủ. Theo đầu neo nóng chảy này, lớp bảo vệ hoàn toàn được tạo liền khối bằng cách đúc áp lực trên bề mặt của vòng neo kim loại, khiến cho kết cấu trở nên đơn giản, phép đo lực trở nên chính xác, và việc phòng gỉ của toàn bộ đầu neo, các giới hạn điện dây yêu cầu khi việc kẹp được thực hiện trong lỗ thông của đầu neo và việc làm nóng chảy yêu cầu khi việc nhả được thực hiện trong lỗ thông của đầu neo đạt được đồng thời.



- (11) **67796**
- (21) 1-2019-03228 (51)⁷ **C08K 5/00**
- (22) 18.06.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 10-2018-0074881 28.06.2018 KR
- (71) YOUNGIL CO. LTD. (KR)
#327-5, Buhang-Ri, Gonjiam-Eup, Gwangju City, Gyeonggi-Do, 464-874, Republic of Korea
- (72) LEE, Ho-Young (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM TẠO MÀNG BAO GÓI CÓ THỂ TÁI CHẾ ĐƯỢC VÀ CÓ ĐỘ KẾT DÍNH TUYỆT VỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm màng bao gói có thể tái chế được và có tính kết dính tuyệt vời, và cụ thể hơn đến chế phẩm màng bao gói có thể tái chế được và có tính kết dính tuyệt vời được làm từ copolymer PET để đảm bảo tính kết dính cao và có thể tái chế được, nâng cao tính kết dính bằng nhiệt và khả năng in của các màng trên cơ sở PE hoặc PP và cải thiện khả năng tái xử lý để tăng tiềm năng tái chế và để giảm sự ô nhiễm môi trường gây ra do tăng lượng chất thải nhựa.
Chế phẩm màng bao gói có thể tái chế được và có tính kết dính tuyệt vời được điều chế bằng cách trộn 100 phần khối lượng của copolymer PET, 5 đến 120 phần khối lượng của chất dẻo hóa thân thiện với môi trường; 5 đến 100 phần khối lượng cao su acryl hoặc một copolyme: trên cơ sở acryl và cao su butadien hoặc một copolyme: trên cơ sở butadien; và 5 đến 150 phần khối lượng của elastomer polyeste dẻo nhiệt (TPEE) và có thể được xử lý bằng một phương pháp bất kỳ trong số các phương pháp đúc áp lực, ép đùn, và cán.

- (11) **67797**
- (21) 1-2019-03231 (51)⁸ **C08H 8/00**
- (22) 19.06.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 1855789 27.06.2018 FR
- (71) 1. INSTITUT NATIONAL DE LA RECHERCHE AGRONOMIQUE (FR)
147 rue de l'Université, 75338 PARIS CEDEX 07, France
2. IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92852 RUEIL-MALMAISON CEDEX, France
3. AGRO INDUSTRIES RECHERCHE ET DEVELOPPEMENT (FR)
Route de Bazancourt, 51110 POMACLE, France
- (72) AYMARD Caroline (FR), ROUSSET Romain (FR), PEROTTA Larissa (FR),
KNOSPE Emilia (PL)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ SINH KHỐI LIGNOXENLULOZA**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý sinh khối lignoxenluloza, bao gồm ít nhất một bước sau: a) xử lý sơ bộ sinh khối lignoxenluloza bằng ít nhất một công đoạn nấu hoặc công đoạn xử lý bùng nổ hơi nước, để thu được cơ chất được xử lý sơ bộ, b) phân tách rắn/lỏng trên ít nhất một phần của cơ chất được xử lý sơ bộ, bao gồm hai công đoạn nối tiếp: - công đoạn b1) được thực hiện trước là công đoạn cho hỗn hợp rắn/lỏng tiếp xúc với dịch trộn được thực hiện bằng thiết bị trộn liên tục (M) và sử dụng dịch trộn, công đoạn b2) được thực hiện sau là công đoạn chiết xuất/rửa được thực hiện bằng thiết bị lọc liên tục, bằng cách sử dụng dịch rửa, để thu được pha rắn chứa nhiều chất rắn và nhiều pha lỏng chứa nhiều chất lỏng, với ít nhất một công đoạn tái tuần hoàn một phần pha lỏng được chiết xuất từ thiết bị lọc liên tục ở cửa cấp của thiết bị trộn liên tục làm dịch trộn. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống xử lý sinh khối lignoxenluloza.

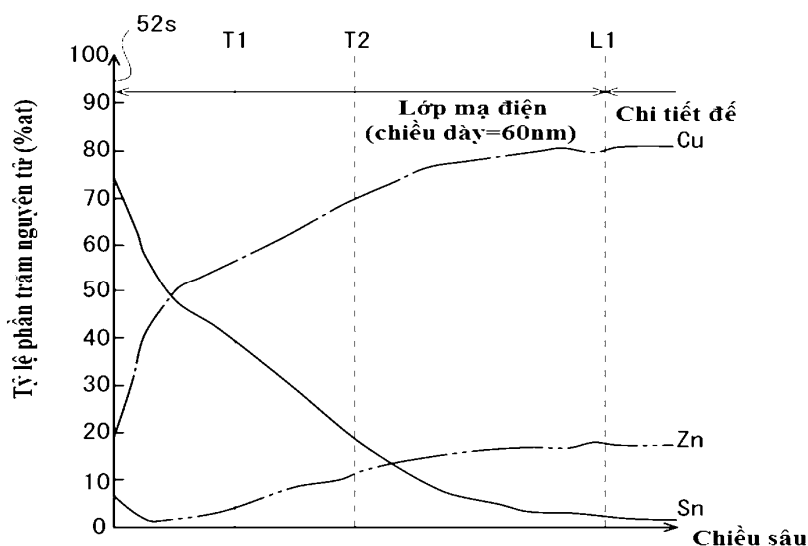
- (11) **67798**
- (21) 1-2019-03281 (51)⁷ **G06F 13/00**, H03M 13/00
- (22) 15.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IN2017/050179 15.05.2017 (87) WO2018/116314 28.06.2018
- (30) 201611043737 21.12.2016 IN
- (71) CENTRE FOR DEVELOPMENT OF TELEMATICS (C-DOT) (IN)
C-Dot Campus Mandi Road, Mehrauli New Delhi 110030, India
- (72) ANAND, Kashish (IN), GUPTA, Ashok (IN), GUPTA, Atul Kumar (IN), MATHUR, Praveen Kumar (IN), TYAGI, Vipin (IN)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ GIAO DIỆN TUẦN TỰ ẢNH GƯƠNG ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến giao diện tuần tự ảnh gương (MSI) và phương pháp để truy cập các thiết bị ngoại vi thông qua giao diện tuần tự bốn dây. Cụ thể hơn, sáng chế liên quan đến giao thức ngoại vi tuần tự với cơ chế vòng lặp lại trong đó nội dung của dòng dữ liệu nguồn được lặp trên dòng đích và được so sánh ở mọi cạnh đồng hồ để đảm bảo sự đúng đắn của dữ liệu và để khẳng định sự hiện diện của thiết bị chủ và thiết bị tớ và giữa các chu kỳ.



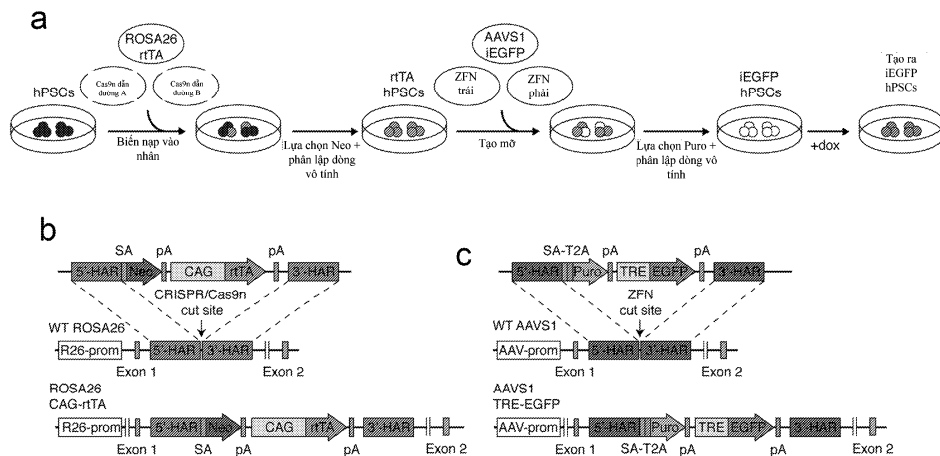
- (11) **67799**
 (21) 1-2019-03290 (51)⁷ **C25D 7/02**, 3/56, 5/10, 17/16
 (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/014318 03.04.2018 (87) WO2018/190202 18.10.2018
 (30) PCT/JP2017/015365 14.04.2017 JP
 PCT/JP2017/017949 11.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
 (72) **IIMORI, Masayuki (JP), TAKEDA, Ryosuke (VN)**
 (74) **Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)**
 (54) **VẬT PHẨM MẠ ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM MẠ ĐIỆN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm mạ điện (5) bao gồm chi tiết đế (51) chứa một hoặc nhiều nguyên tố kim loại tạo ra chi tiết đế; và lớp mạ điện (52) được tạo ra trực tiếp trên chi tiết đế (51); nhờ đó khắc phục được nhược điểm về độ kết dính thấp giữa chi tiết đế và lớp mạ điện do mật phân cách giữa chi tiết đế và lớp mạ điện. Lớp mạ điện (52) chứa ít nhất một nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ nhất và nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ hai khác biệt với nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ nhất. Nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ hai là nguyên tố kim loại giống hệt như ít nhất một nguyên tố kim loại tạo ra chi tiết đế. Tỷ lệ của nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ hai trong lớp mạ điện (52) được giảm liên tục khi cách xa chi tiết đế (51) theo hướng chiều dày của lớp mạ điện (52). Các hạt hợp kim chứa ít nhất một nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ nhất và nguyên tố kim loại tạo ra lớp mạ điện thứ hai được phân bố trong lớp mạ điện (52) sao cho mật phân cách trong suốt không được tạo ra giữa chi tiết đế (51) và lớp mạ điện (52). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm mạ điện này.



- (11) **67800**
- (21) 1-2019-03305 (51)⁷ **C12N 5/0735**, 15/86
- (22) 24.11.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/GB2017/053531 24.11.2017 (87) WO2018/096343 31.05.2018
- (30) 1619876.4 24.11.2016 GB
- (71) CAMBRIDGE ENTERPRISE LIMITED (GB)
The Old Schools, Trinity Lane, Cambridge, Cambridgeshire CB2 1TN, United Kingdom
- (72) VALLIER, Ludovic (GB), KOTTER, Mark (GB), PAWLOWSKI, Matthias (GB), BERTERO, Alessandro (GB), ORTMANN, Daniel (GB)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) PHIÊN MÃ KIỂM SOÁT SỰ PHIÊN MÃ TRÌNH TỰ DI TRUYỀN TRONG TẾ BÀO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO CƠ VÀ TẾ BÀO THẦN KINH ĐỆM, VÀ TẾ BÀO ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát sự phiên mã trình tự di truyền trong tế bào. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tế bào thu được từ phương pháp này, phương pháp sản xuất tế bào cơ và tế bào thần kinh đệm từ tế bào gốc đa năng, phương pháp làm giảm phiên mã và/hoặc dịch mã của gen nội sinh trong tế bào, và phương pháp làm bất hoạt gen nội sinh trong tế bào.



(11) **67801**

(21) 1-2019-03333

(51)⁷ **B65H 51/04**

(22) 24.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10 2018 005 392.0 09.07.2018 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

(71) SAURER TECHNOLOGIES GMBH & CO. KG (DE)
Weeserweg 60, 47804 Krefeld, Germany

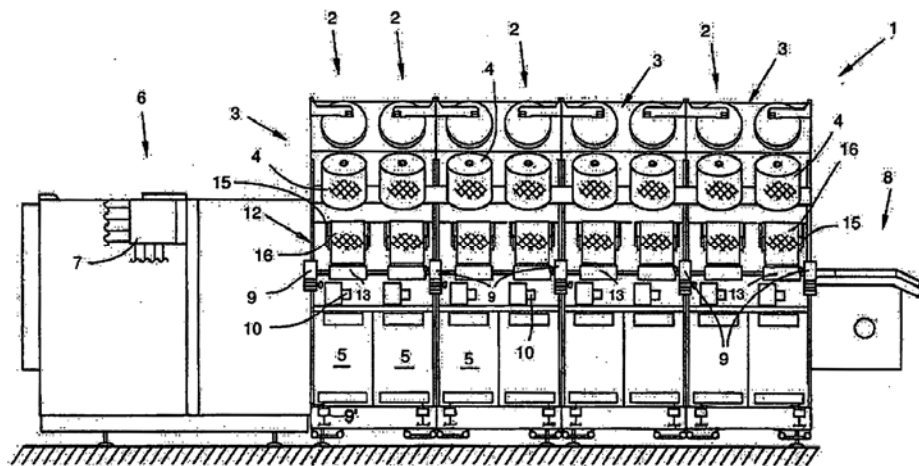
(72) Diepolder, Michael (DE), Hiepp, Magnus (DE), Laux, Marina (DE), Pede-Vogler, Walter (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ PHÂN PHỐI SỢI DÙNG CHO MÁY XE SỢI HOẶC MÁY BỆN SỢI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân phối sợi (10) dùng cho máy xe sợi hoặc máy bện sợi (1), để cấp sợi bằng bộ dẫn sợi nằm ngang (14) đến cuộn căng sợi (16), thiết bị phân phối sợi (10) bao gồm con lăn làm lệch thứ nhất (17) để làm lệch sợi; con quay được điều khiển (18), được bố trí phía dưới của con lăn làm lệch thứ nhất (17) theo hướng truyền sợi; con lăn phân tách (19), được bố trí tương ứng với con quay (18) theo cách mà sợi có thể được đặt nhiều lần quanh con lăn phân tách (19) và con quay (18), sợi được đề cập được đồng thời quấn quanh con lăn phân tách (19) và con quay (18); cần gạt (11), có con lăn làm lệch thứ hai (20) được bố trí phía dưới của con quay (18) theo hướng truyền sợi, để làm lệch sợi một lần nữa.

Theo sáng chế, dầm chìa (22), có con lăn làm lệch thứ ba (21), theo hướng truyền sợi, được bố trí phía dưới của con lăn làm lệch thứ hai (10) và phía trên của bộ dẫn sợi nằm ngang (14) để cấp sợi trên cuộn căng sợi (16), con lăn làm lệch thứ hai (20) được bố trí tại một bên khác của mặt phẳng thẳng đứng kéo dài qua trục quay của con lăn phân tách (19) từ con lăn làm lệch thứ ba (21) để nhận sợi từ con lăn phân tách (19) hoặc con quay (18) và để làm lệch sợi về phía con lăn làm lệch thứ ba (21).



- (11) **67802**
- (21) 1-2019-03334 (51)⁷ **D01H 9/10**
- (22) 24.06.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 201841023820 26.06.2018 IN
- (71) ELGI ULTRA INDUSTRIES LIMITED (IN)
India House, 1443/1, Trichy Road, Coimbatore - 641018, State of Tamil Nadu, India
- (72) JAIRAM VARADARAJ (IN), RANA CHANDA (IN), LAVAKUMAR
OTTANATHAM GANAPATHIRAMASUBBU (IN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) THIẾT BỊ ĐỔ SỢI CÓ THỂ THÁO RỜI
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị có thể tháo rời và có thể di chuyển được để tháo các ống chỉ được tải từ các con suốt và đồng thời lắp các ống chỉ trống ra khỏi các con suốt trong khung máy kéo sợi của đổ sợi máy kéo sợi tự động. Phương tiện dẫn động và phương tiện điều khiển được bố trí ở trong thiết bị cũng khác phục sự không nhất quán về các khoảng bước ở giữa khoảng bước của các ống chỉ và khoảng bước con suốt.

(11) **67803**

(21) 1-2019-03336

(51)⁷ **A47L 13/24**

(22) 24.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107121635

25.06.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

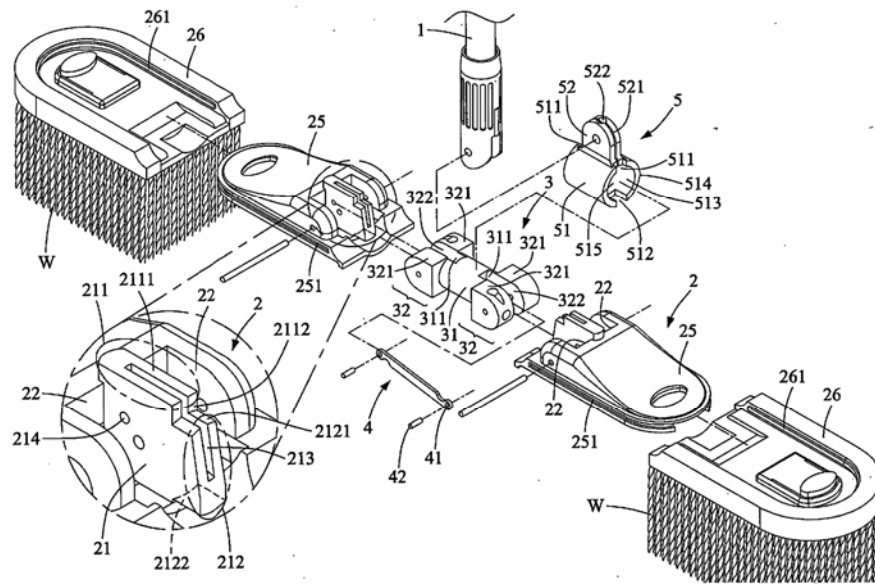
(75) TING, MING-CHE (TW)

No. 126, Sec. 2, Guoji Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33072, Taiwan

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **DỤNG CỤ LAU PHẪNG GẬP LẠI ĐƯỢC VÀ DUỖI RA ĐƯỢC ĐỒNG THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ lau phẳng gập lại được có thanh giữ dụng cụ lau, hai tấm cánh, thân nối gập duỗi đồng thời, chi tiết gập duỗi đồng thời, và đầu nối ống lồng xoay. Mỗi tấm cánh có thân ép tỳ có phần nhô phía trên và phần nhô bên cạnh, và bộ phận làm sạch được lắp trên bề mặt đáy của mỗi tấm cánh. Thân nối gập duỗi đồng thời có phần trục và hai phần nối tấm cánh được nối theo cách xoay được tương ứng với hai tấm cánh. Chi tiết gập duỗi đồng thời được lắp trong một lỗ của phần trục, và mỗi đầu của chi tiết gập duỗi đồng thời được nối theo cách xoay được với hoặc được ăn khớp bằng bánh răng với mỗi tấm cánh. Đầu nối ống lồng xoay có phần ống lồng che bề mặt ngoại vi của phần trục và phần gắn nhô lên trên từ phần ống lồng để nối với thanh giữ dụng cụ lau.



- (11) **67804**
 (21) 1-2019-03337 (51)⁷ **G06Q 10/06**, G06F 17/20, G10L 15/26
 (22) 24.06.2019 (43) 30.01.2020
 (30) 10-2018-0074866 28.06.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

(71) BUTTLE INFORMATION SYSTEMS CO., LTD. (KR)

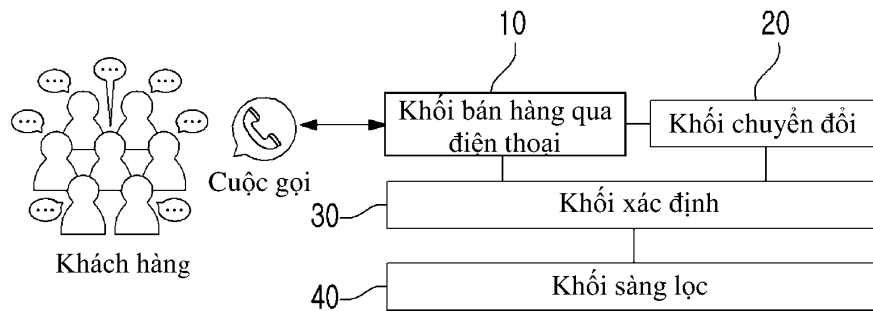
#902, 43 Digital-ro 34-gil, Guro-gu, Seoul, Korea

(72) LEE, HWA YONG (KR), LEE, YOUNG HAN (KR)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG TƯ VẤN**

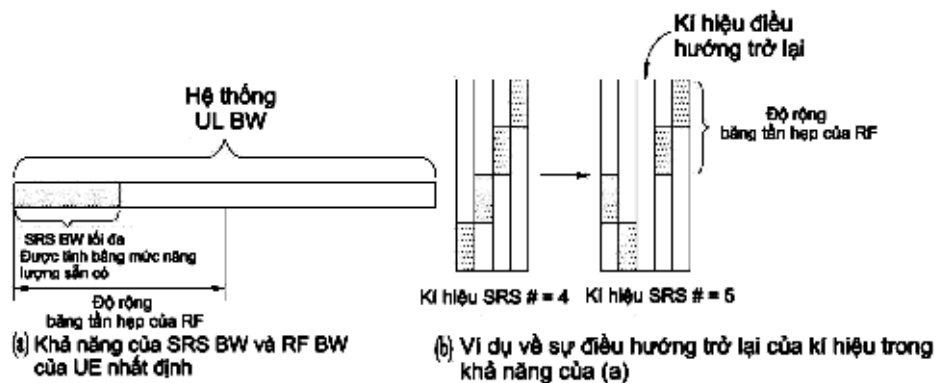
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tự động đánh giá nội dung tư vấn, trong đó hệ thống này theo một phương án của sáng chế có thể bao gồm: khối bán hàng qua điện thoại nhận thông tin dạng tiếng nói từ khách hàng và tư vấn viên trong quá trình tư vấn qua điện thoại và so khớp khách hàng này bằng cách sử dụng thông tin liên quan đến khách hàng; khối chuyển đổi chuyển đổi thông tin dạng tiếng nói này nhận được ở khối bán hàng qua điện thoại này sang văn bản; và khối xác định so khớp văn bản này với bản thảo tiêu chuẩn đã được lưu trữ sẵn và, đối với mỗi phần riêng biệt, xác định và lưu trữ xem liệu khách hàng này đã trả lời hay chưa.



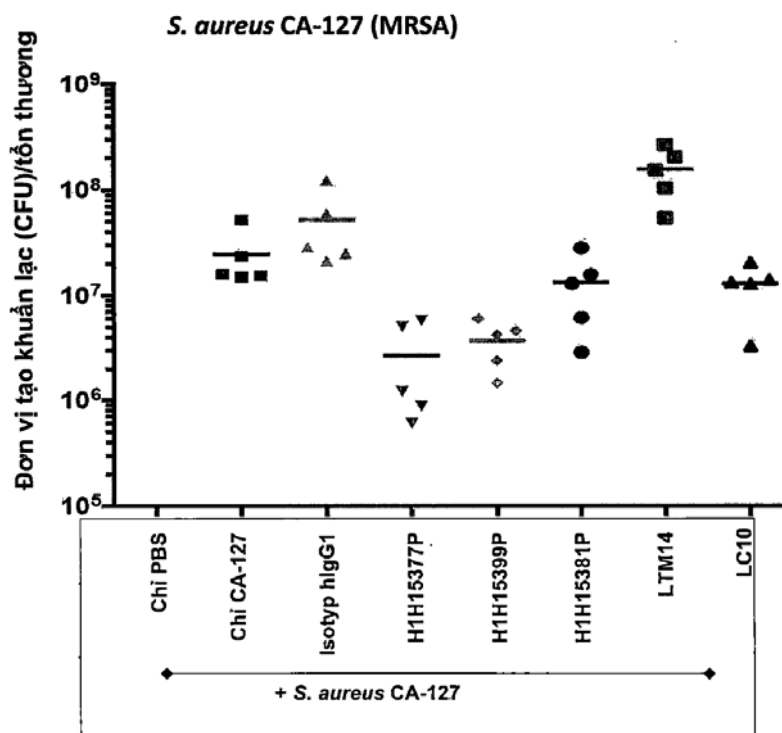
- (11) **67805**
 (21) 1-2019-03362 (51)⁸ **H04L 5/00**, H04W 72/04
 (22) 27.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004946 27.04.2018 (87) WO2018/199696 01.11.2018
 (30) 62/490,614 27.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) CHOI, Kukheon (KR), KANG, Jiwon (KR), PARK, Jonghyun (KR), KIM, Kyuseok (KR), AHN, Minki (KR), LEE, Kilbom (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU THAM CHIẾU DÒ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu tham chiếu dò (SRS) và thiết bị người dùng. Phương pháp truyền SRS bằng thiết bị đầu cuối có thể bao gồm các bước: nhận, từ trạm gốc, thông tin thứ nhất mà chứa thông tin về ít nhất một tham số trình tự SRS định trước, mà được thiết lập liên kết với một mô hình nhảy tần, giữa các tham số trình tự SRS; tạo ra trình tự SRS cho ít nhất một tham số trình tự SRS định trước, bằng cách sử dụng trị số của tham số tương ứng với mô hình nhảy tần mà được thiết lập trong thiết bị đầu cuối; và truyền, thông qua tài nguyên SRS, SRS mà trình tự SRS tạo ra đã được áp dụng.



- (11) **67806**
- (21) 1-2019-03363 (51)⁷ **C07K 16/12**, A61P 31/04, A61K 39/00
- (22) 02.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/012044 02.01.2018 (87) WO2018/128973 A1 12.07.2018
- (30) 62/441,786 03.01.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of America
- (72) COPPI, Alida (US), MASON, Peter (US), OLSON, William (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ CỦA NGƯỜI KHÁNG ĐỘC TỔ HEMOLYSIN A CỦA VI KHUẨN STAPHYLOCOCCUS AUREUS VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết với độc tố hemolysin A của vi khuẩn *Staphylococcus aureus*. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra kháng thể, dụng cụ tiêm chứa kháng thể, bình chứa để chứa kháng thể, dược phẩm và chế phẩm chứa kháng thể này.



(11) **67807**

(21) 1-2019-03368

(51)⁷ **A01D 67/00**

(22) 25.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) JP2018-121651 27.06.2018 JP

(71) ISEKI & CO., LTD. (JP)

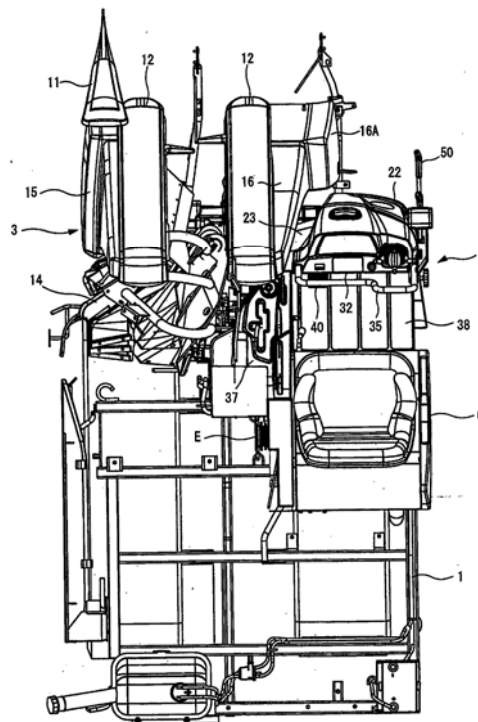
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

(72) Kazumi Goto (JP), Hiroshi Iwamoto (JP), Kazuya Okumura (JP), Atsushi Senba (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp, máy gặt đập liên hợp nhỏ gọn được đề xuất trong đó vị trí nâng của thiết bị gặt được thiết, lập tới vị trí cao, bằng việc ngăn tiếp xúc giữa phần phía sau bên phải của thiết bị gặt và nắp che phía trước của bộ phận điều khiển. Máy gặt đập liên hợp bao gồm: thiết bị gặt (3); bộ phận điều khiển (5) được cung cấp ở phía sau bên phải của thiết bị gặt (3); nắp che (16) che bên phải của thiết bị gặt (3); nắp che phía trước (22) được lắp ở phía trước của bộ phận lái (5); và phần lõm (23) được tạo ra ở phần bên trái (22A) của nắp che phía trước (22) về cơ bản dọc theo toàn bộ chiều cao, với phía trước và bên trái của nó hở, trong đó phần phía sau bên phải của thiết bị gặt (3) đi vào phần lõm (23). Khi thiết bị gặt (3) được nâng lên và hạ xuống, phần phía sau bên phải của thiết bị gặt (3) di chuyển theo hướng thẳng đứng khi nằm trong phần lõm (23).



- (11) **67808**
- (21) 1-2019-03374 (51)⁷ **C08J 7/00**, B29C 73/02, B29K 75/00, B29L 31/50
- (22) 25.06.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 107121775 26.06.2018 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019
- (71) EVERLIGHT CHEMICAL INDUSTRIAL CORPORATION (TW)
6 Floor, No. 77, Sec. 2, Tun Hua South Road, Taipei City 106, Taiwan
- (72) Shun-Te Lin (TW), Yun-Tai Yeh (TW), Chun-Chu Yeh (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP NHUỘM MẪU POLYURETAN DẸO NHIỆT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhuộm mẫu polyuretan dẻo nhiệt, phương pháp này bao gồm các bước sau đây: (A) chuẩn bị dung dịch nhuộm bao gồm thuốc nhuộm và nước; (B) gia nhiệt dung dịch nhuộm đến nhiệt độ 90°C hoặc cao hơn; (C) ngâm mẫu polyuretan dẻo nhiệt vào dung dịch nhuộm được gia nhiệt, trong đó thời gian ngâm là 10 phút hoặc lâu hơn; và (D) lấy ra mẫu polyuretan dẻo nhiệt được nhuộm.

(11) **67810**

(21) 1-2019-03393

(51)⁷ **B62J 99/00**

(22) 26.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107209281

10.07.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

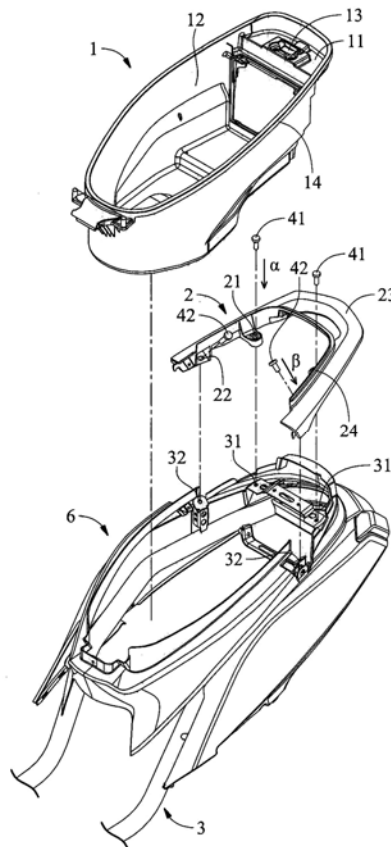
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, TAIWAN

(72) Wen-Bin CHEN (TW), Kuo-Chen CHANG (TW), Chih-Tin YAN (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) XE MÔTÔ

(57) Sáng chế đề cập đến xe mô tô. Xe mô tô này bao gồm cốp xe, bộ phận tay vịn và khung. Cốp xe bao gồm bệ cốp xe. Bộ phận tay vịn bao gồm thân tay vịn và phần xiết tay vịn thứ nhất, trong đó phần xiết tay vịn thứ nhất được nối với thân tay vịn. Khung bao gồm đế xiết khung thứ nhất. Phần xiết tay vịn thứ nhất được gắn vào đế xiết khung thứ nhất, và bệ cốp xe che phần xiết tay vịn thứ nhất và đế xiết khung thứ nhất.



(11) **67811**

(21) 1-2019-03397

(51)⁷ **C08L 75/08**, 75/04

(22) 26.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107121774

26.06.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

(71) EVERLIGHT CHEMICAL INDUSTRIAL CORPORATION (TW)

6 Floor, No. 77, Sec. 2, Tun Hua South Road, Taipei City 106, Taiwan

(72) Shun-Te Lin (TW), Yun-Tai Yeh (TW), Chun-Chu Yeh (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT MẪU POLYURETAN NHIỆT ĐỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý bề mặt mẫu polyuretan nhiệt dẻo bao gồm các bước sau: (A) tạo ra dung dịch xử lý bề mặt có: dung môi thứ nhất là dung môi phân cực aprotic; (B) đặt mẫu polyuretan nhiệt dẻo vào trong dung dịch xử lý bề mặt để xử lý bề mặt của mẫu polyuretan nhiệt dẻo, trong đó thời gian xử lý bề mặt của mẫu polyuretan nhiệt dẻo nằm trong khoảng từ 3 đến 600 giây; và (C) lấy mẫu polyuretan nhiệt dẻo ra khỏi dung dịch xử lý bề mặt sau khi xử lý bề mặt và làm khô mẫu polyuretan nhiệt dẻo, trong đó nhiệt độ làm khô mẫu polyuretan nhiệt dẻo nằm trong khoảng từ 25°C đến 95°C.

(11) **67812**

(21) 1-2019-03399

(51)⁷ **E06B 3/06**, E04F 13/75

(22) 26.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107121983

27.06.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

(71) 1. FORMOSA DOORFRAME TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

5F., No. 19, Ln. 85, Jinhua St., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

2. WANG, KUO-CHI (TW)

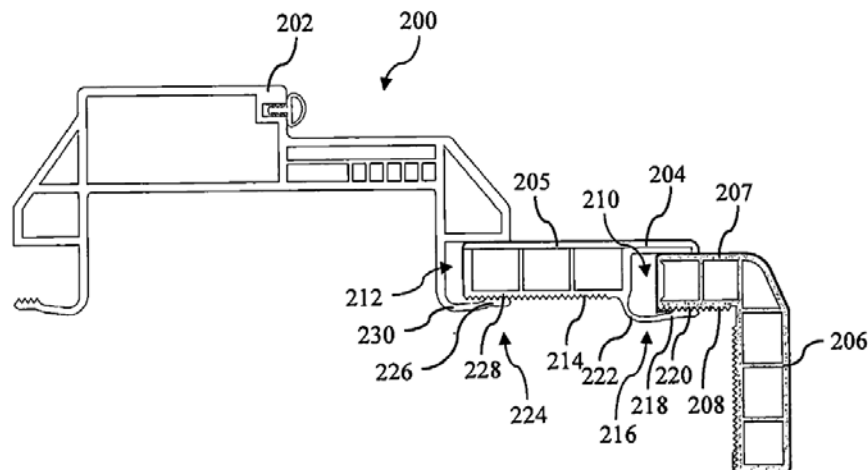
5F., No. 19, Ln. 85, Jinhua St., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(72) WANG, Kuo-Chi (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) KHUNG CỬA ĐÓNG KÍN TƯỜNG MỞ RỘNG ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến khung cửa đóng kín tường, mở rộng được bao gồm: ít nhất một tấm trang trí kéo dài, ở đó bề mặt kẹp tấm trang trí kéo dài của tấm trang trí kéo dài được tạo ra có khóa răng ở bề mặt của tấm trang trí kéo dài, một đầu của tấm trang trí kéo dài được tạo ra có phần kẹp tấm trang trí kéo dài có rãnh xoi dạng hình chữ C, mép kẹp tấm trang trí kéo dài của phần kẹp tấm trang trí kéo dài được tạo ra có khóa răng trong của tấm trang trí kéo dài, khóa răng ở bề mặt của tấm trang trí bên ngoài của bề mặt kẹp tấm trang trí bên ngoài của tấm trang trí bên ngoài được kẹp bằng khóa răng trong của tấm trang trí kéo dài của mép kẹp tấm trang trí kéo dài của phần kẹp tấm trang trí kéo dài của ít nhất một tấm trang trí kéo dài; và thân khung cửa, ở đó mỗi một trong hai mép bên của thân khung cửa được tạo ra tương ứng có phần kẹp thân khung cửa có rãnh xoi dạng hình chữ C, mép kẹp thân khung cửa của phần kẹp thân khung cửa được tạo ra có khóa răng trong của thân khung cửa, khóa răng ở bề mặt của tấm trang trí kéo dài của bề mặt kẹp tấm trang trí kéo dài của ít nhất một tấm trang trí kéo dài được kẹp bằng khóa răng trong của thân khung cửa của mép kẹp thân khung cửa của phần kẹp thân khung cửa của thân khung cửa.



(11) **67813**

(21) 1-2019-03410

(51)⁷ **B65H 51/00**, 51/16, 51/06

(22) 27.06.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10 2018 115 601.4 28.06.2018 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

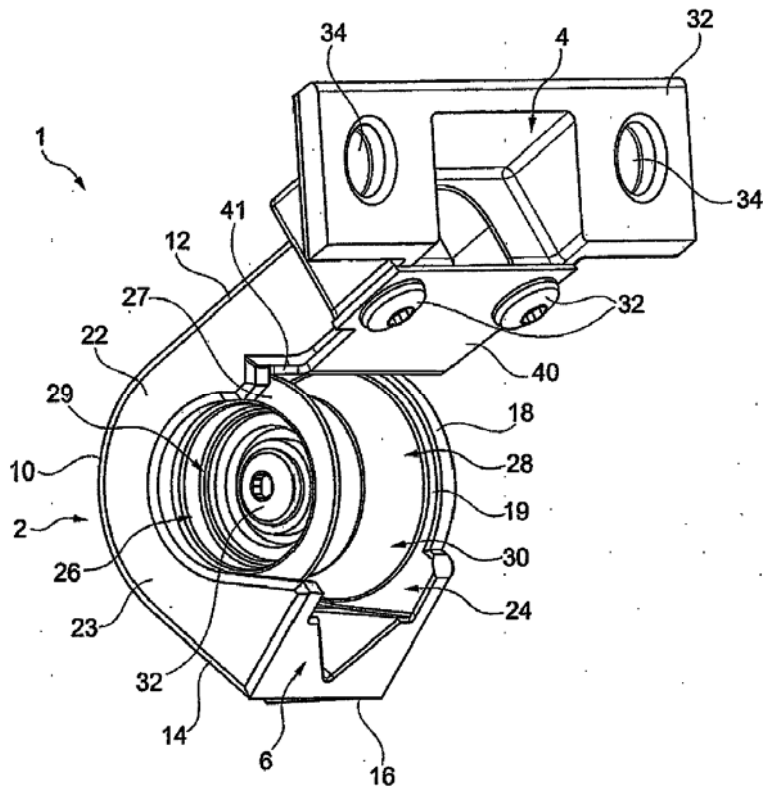
(71) SAURER SPINNING SOLUTIONS GMBH & CO. KG (DE)
52531 Uebach-Palenberg, Germany

(72) Heinz-Josef Peuker (DE), Philipp Schiffers (DE), Joachim Sobkowiak (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) BỘ PHẬN LÀM LỆCH SỢI, MÁY TRẠM CỦA MÁY DỆT CHỨA BỘ PHẬN LÀM LỆCH SỢI VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH MÁY TRẠM CỦA MÁY DỆT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận làm lệch sợi (1) cho máy dệt, có vỏ (2) bao gồm một phần thành cong (10) để tạo thành một phần thành bên ngoài hướng tâm của đường dẫn làm lệch sợi cong (30). Bộ phận làm lệch sợi theo sáng chế khác biệt ở chỗ phần thành cong (10) có rãnh dẫn sợi (42) kéo dài dọc theo độ cong để nhận và dẫn hướng sợi.

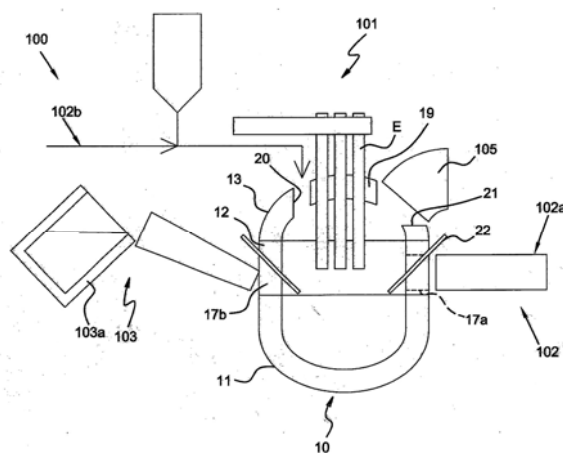


- (11) **67814**
 (21) 1-2019-03467 (51)⁷ **C21B 11/10**
 (22) 02.12.2016 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2016/108420 02.12.2016 (87) WO2018/098817 07.06.2018

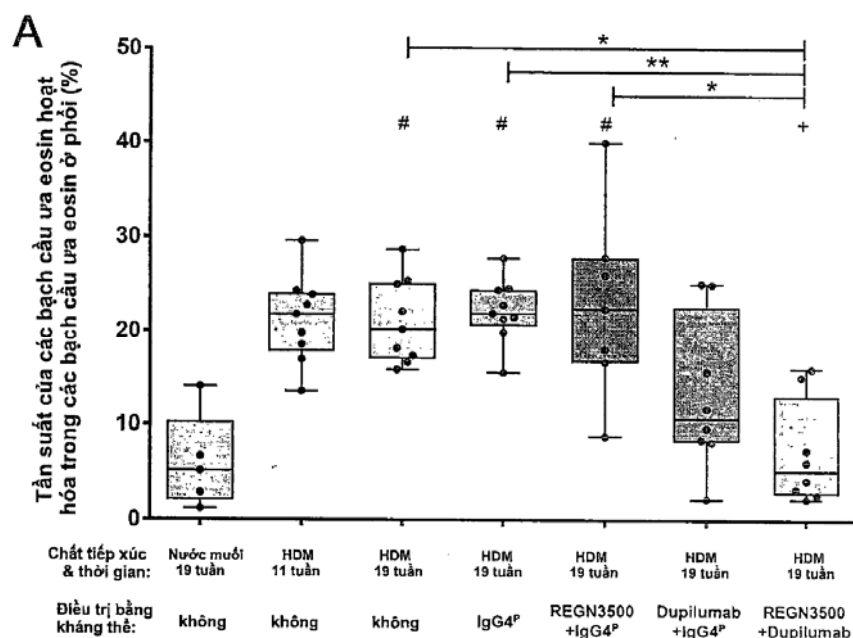
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019

- (71) 1. TENOVA S.P.A. (IT)
 Via Monte Rosa 93 20149 Milano, IT
 2. TENOVA INDUSTRIAL TECHNOLOGIES (BEIJING) CO., LTD. (CN)
 1700 Air China Plaza, 36 Xiaoyun Lu Beijing 100027, CN
 (72) REALI, Silvio Maria (IT), GIAVANI, Cesare (IT), VIRGILI, Giuseppino (IT),
 CATTALINI, Cristian (CN)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **LÒ LUYỆN KIM CHUYỂN ĐỔI ĐƯỢC VÀ NHÀ MÁY LUYỆN KIM DẠNG MÔ ĐUN BAO GỒM LÒ NÀY ĐỂ THỰC HIỆN QUY TRÌNH SẢN XUẤT KIM LOẠI Ở TRẠNG THÁI NÓNG CHẢY, CỤ THỂ LÀ THÉP HOẶC GANG ĐÚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến lò luyện kim (10) thuộc loại có thể chuyển đổi được thành lò hồ quang điện hoặc thành lò chuyển để thực hiện quy trình sản xuất kim loại ở trạng thái nóng chảy, cụ thể là thép hoặc gang đúc, khác biệt ở chỗ, lò này bao gồm bể chứa, lần lượt bao gồm vỏ dưới (11) để chứa bể kim loại, bể kim loại bao gồm kim loại nóng chảy và lớp xỉ nằm trên, trong đó vỏ dưới được đỡ nghiêng và có cửa loại xỉ (15) để tháo ra xỉ và cửa chảy (16) để tháo ra kim loại nóng chảy, và vỏ trên (12) được định vị tháo ra được trên vỏ dưới (11) và có ít nhất một cửa vào (17a,17b) để nạp qua đó vật liệu cấp vào ở trạng thái rắn hoặc ở trạng thái nóng chảy, mái đóng (13) để đóng phía trên bể chứa, trong đó mái đóng (13) được định vị tháo ra được trên vỏ trên (12) và có cửa đi qua (18) để cho ít nhất một điện cực (E) đi qua đó và ít nhất một cửa cấp liệu (20) để nạp qua đó vật liệu cấp vào ở trạng thái rắn, trong đó ít nhất một trong số các cửa vào (17a,17b), cửa đi qua (18), cửa cấp liệu (20) được đóng hoặc có thể được phối hợp với chi tiết đóng thuộc loại tháo ra được, và trong đó vỏ dưới (11) có đường kính D và bể chứa có độ cao tổng thể H nằm trong khoảng từ 0,70D đến 1,25D, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 0,70D đến 0,80D nếu lò được sử dụng làm lò hồ quang điện và từ 0,80D đến 1,25D nếu lò được sử dụng làm lò chuyển.



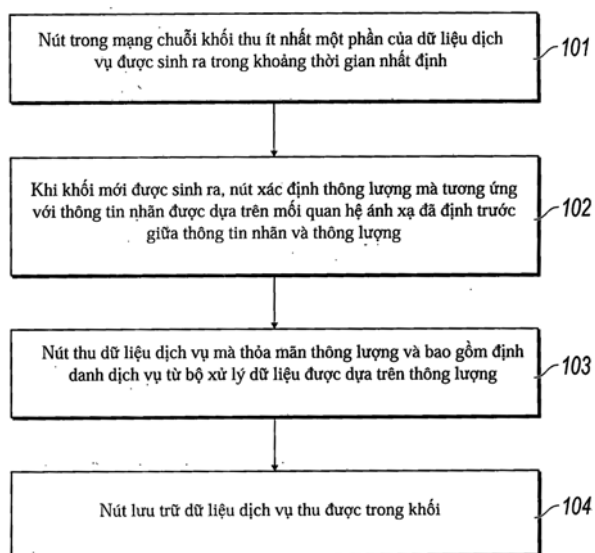
- (11) **67815**
- (21) 1-2019-03477 (51)⁷ **C07K 16/24**, A61K 39/00, C07K 16/28, 14/715
- (22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/064041 30.11.2017 (87) WO2018/102597 07.06.2018
- (30) 62/428,634 01.12.2016 US
- 62/473,738 20.03.2017 US
- 62/567,318 03.10.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road Tarrytown, NY 10591, United States of America
- (72) ORENGO, Jamie M. (US), ALLINNE, Jeanne (US), MURPHY, Andrew J. (US), YANCOPOULOS, George D. (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) HỖN HỢP BAO GỒM CHẤT ĐỐI KHÁNG INTOLÖKIN-33 (INTERLEUKIN-33: IL-33) VÀ CHẤT ĐỐI KHÁNG INTOLÖKIN-4 (INTERLEUKIN-4: IL-4)
- (57) Sáng chế mô tả hỗn hợp dùng để điều trị các bệnh viêm, hoặc tình trạng bệnh liên quan đến, hoặc một phần do, sự tăng nồng độ IL-33 và IL-4, cụ thể là các rối loạn viêm phổi, hỗn hợp theo sáng chế bao gồm một hoặc nhiều liều có hiệu quả điều trị của chất đối kháng IL-33 một mình hoặc kết hợp với một hoặc nhiều liều có hiệu quả điều trị của chất đối kháng IL-4R. Theo một số phương án, hỗn hợp theo sáng chế bao gồm chất đối kháng để điều trị bệnh viêm bất kỳ hoặc tình trạng bệnh trung gian một phần bởi sự truyền tín hiệu qua trung gian IL-33 và sự truyền tín hiệu qua trung gian IL-4 tăng lên.



- (11) **67816**
 (21) 1-2019-03481 (51)⁷ **G06F 17/30**, 3/06
 (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080482 26.03.2018 (87) WO2018/177245 04.10.2018
 (30) 201710191658.9 28.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

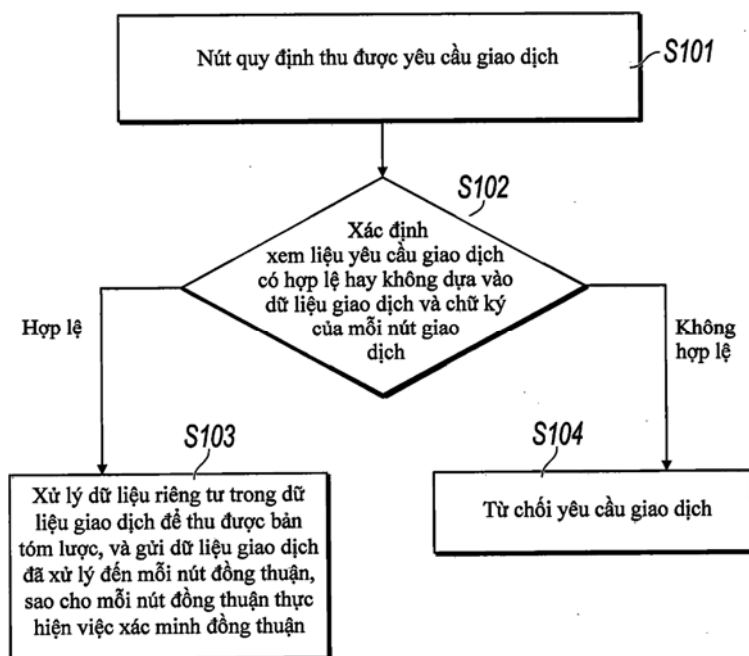
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) QIU, Honglin (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU DỰA TRÊN CHUỖI KHỐI**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: xác định các thông lượng cho dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau, và khi dữ liệu dịch vụ được lưu trữ trong khối, thu dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau, sao cho dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau có thể được xử lý, quy tắc công nghệ hiện có về việc xử lý dữ liệu dịch vụ dựa duy nhất trên thời gian có thể bị phá vỡ, và vấn đề công nghệ đang tồn tại về hiệu quả thấp của việc xử lý dịch vụ có mức độ ưu tiên dịch vụ tương đối cao có thể được giảm bớt. Giải pháp được đề xuất trong các phương án thực hiện theo sáng chế không chỉ đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ có mức độ ưu tiên xử lý cao, mà còn đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ có mức độ ưu tiên xử lý thấp. Khi mức độ ưu tiên xử lý được thỏa mãn, độ linh hoạt của việc xử lý dữ liệu dịch vụ trong chuỗi khối được tăng lên, và giá trị sử dụng của chuỗi khối trong lĩnh vực ứng dụng dịch vụ cũng được cải thiện.



- (11) **67817**
 (21) 1-2019-03489 (51)⁷ **G06F 21/62**
 (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/084624 26.04.2018 (87) WO2018/196813 01.11.2018
 (30) 201710292517.6 28.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

- (71) **ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)**
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) TANG, Qiang (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC MINH ĐỒNG THUẬN**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác minh đồng thuận. Nút quy định có trách nhiệm xác minh xem liệu yêu cầu giao dịch có hợp lệ hay không. Nếu yêu cầu giao dịch là hợp lệ, nút quy định tạo ra bản tóm lược dựa vào dữ liệu được chỉ định trong dữ liệu giao dịch, và gửi bản tóm lược và dữ liệu không được chỉ định có trong dữ liệu giao dịch tới mỗi nút đồng thuận để xác minh đồng thuận. Mỗi nút đồng thuận lưu trữ bản tóm lược và dữ liệu không được chỉ định trong chuỗi khối sau khi xác minh đồng thuận thành công. Như vậy, nút đồng thuận không nhận dữ liệu được chỉ định, và do đó không lưu giữ dữ liệu được chỉ định trong chuỗi khối. Kết quả là, dữ liệu được chỉ định không bị bộc lộ. Thêm nữa, bản tóm lược có thể được sử dụng để xác minh xem liệu dữ liệu được chỉ định không được lưu trữ trong chuỗi khối có bị làm giả hay không.



(11) **67818**

(21) 1-2019-03499

(51)⁷ **B62J 1/28**, 99/00

(22) 01.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 2018-126063

02.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

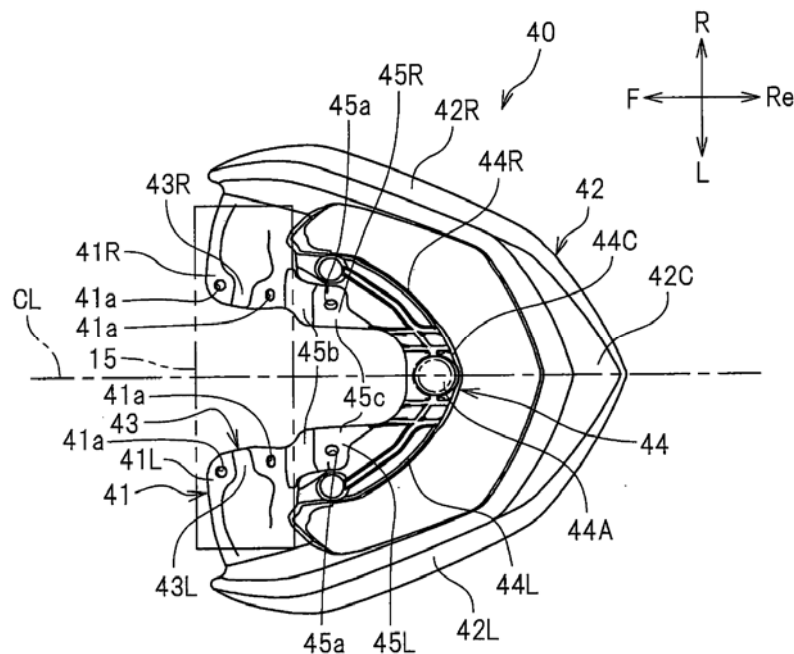
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Yukito TSUJIMURA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm bộ phận ngang (15) được nối vào khung yên trái (13L) và khung yên phải (13R) và kéo dài theo hướng trái-phải, và thanh nắm tay (40) được đỡ bởi bộ phận ngang (15). Thanh nắm tay (40) gồm phần cố định (41) được cố định vào bộ phận ngang (15), được bố trí để cho gối chông với bộ phận ngang (15) khi phương tiện được quan sát từ phía trên, phần nắm tay (42) kéo dài về phía sau từ phần cố định (41), phần đỡ trước (43) được bố trí để cho gối chông với bộ phận ngang (15) khi phương tiện được quan sát từ phía trên và đỡ yên sau (32), và phần đỡ sau (44) mà ít nhất là một phần của nó được đặt nằm về phía sau của bộ phận ngang (15), khung yên trái (13L) và khung yên phải (13R) và đỡ yên sau (32).



(11) **67819**

(21) 1-2019-03500

(51)⁷ **B62J 25/00**, 23/00

(22) 01.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 2018-126062

02.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

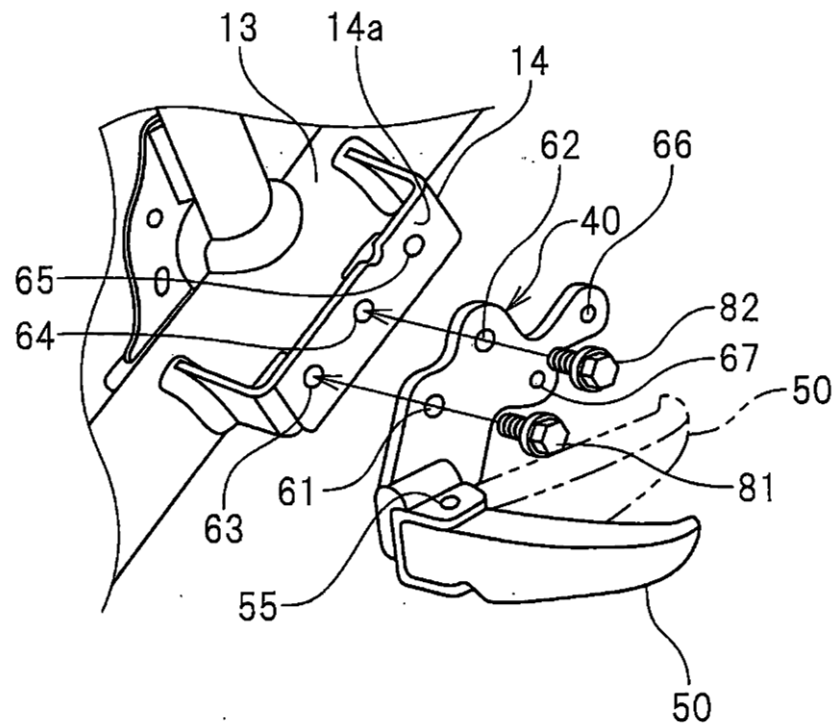
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Koji TAKARA (JP), Toshiaki UMETANI (JP), Takashi ADACHI (JP)

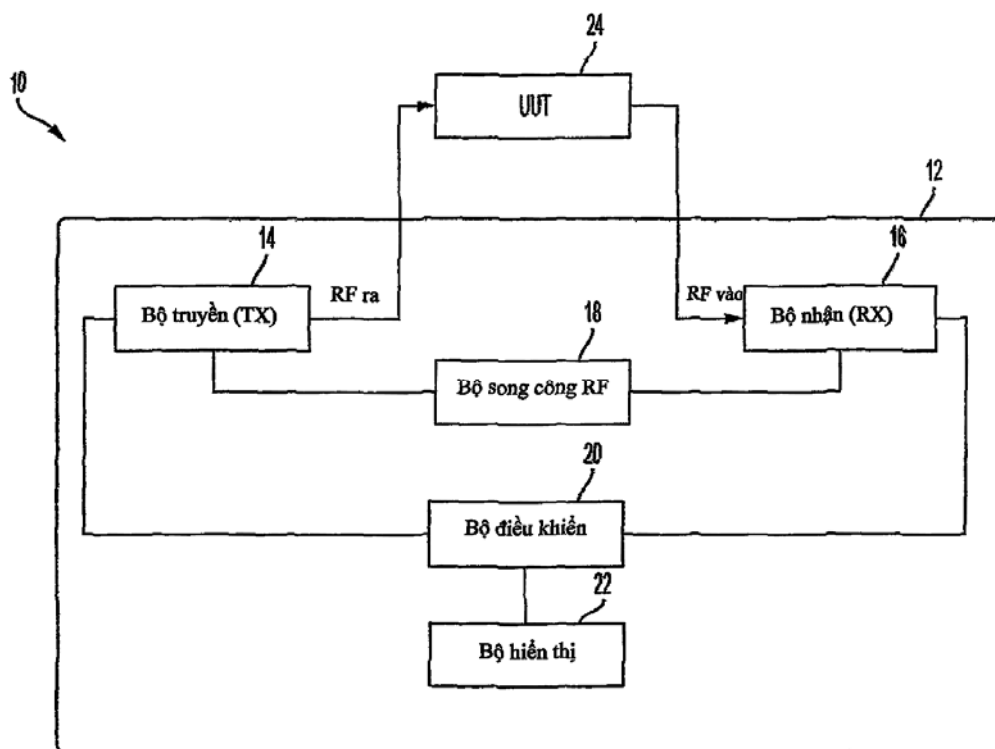
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm khung yên (12) được bố trí nằm ra phía ngoài của ống cổ (11) theo phương bề rộng phương tiện, và giá treo (40) được gắn theo cách tháo ra được vào khung yên (12). Lỗ thứ nhất (61) và lỗ thứ hai (62) được tạo ra ở giá treo (40), và lỗ thứ ba (63), lỗ thứ tư (64) và lỗ thứ năm (65) được tạo ra ở khung yên (12). Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm bulông thứ nhất (81) được lắp xuyên qua lỗ thứ nhất (61) và lỗ thứ ba (63), và bulông thứ hai (82) được lắp xuyên qua lỗ thứ hai (62) và lỗ thứ tư (64). Hoặc phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm bulông thứ nhất (81) được lắp xuyên qua lỗ thứ nhất (61) và lỗ thứ tư (64), và bulông thứ hai (82) được lắp xuyên qua lỗ thứ hai (62) và lỗ thứ năm (65).



- (11) **67820**
- (21) 1-2019-03508 (51)⁷ **H04B 17/00**
- (22) 01.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 62/691,675 29.06.2018 US
- (71) VIAVI SOLUTIONS, INC. (US)
6001 America Center Drive, San Jose, California 95002, United States of America
- (72) VERGEL, Julio (US), MOORE, Daniel (US), BALU, Raja (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THIẾT BỊ THỬ NGHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP BÙ SỰ MẤT CÂN BẰNG ĐỒNG PHA VÀ CẦU PHƯƠNG (IQ)
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thử nghiệm có thể bao gồm bộ truyền được tạo cấu hình để truyền các tín hiệu đến bộ phận được thử nghiệm, bộ nhận được tạo cấu hình để nhận các tín hiệu từ bộ phận được thử nghiệm, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để tạo bộ lọc bù bộ truyền bằng cách (i) truyền, bằng bộ truyền, các tín hiệu nhiều sóng sin phức qua các tần số theo dõi được thứ nhất nằm trong khoảng tần số dải gốc định trước, (ii) ước lượng các đáp tuyến tần số thứ nhất để bù sự mất cân bằng đồng pha và cầu phương (IQ) ở các tần số theo dõi được thứ nhất nằm trong khoảng tần số dải gốc định trước, và (iii) xác định, nhờ sử dụng các đáp tuyến tần số thứ nhất, bề mặt đa thức của bộ truyền, và để bù, nhờ sử dụng bộ lọc bù bộ truyền, ít nhất một trong số các tín hiệu cần được truyền bởi bộ truyền để làm giảm sự mất cân bằng IQ trong các tín hiệu được truyền, bao gồm sử dụng bề mặt đa thức của bộ truyền để tính đáp tuyến tần số mà làm giảm sự mất cân bằng IQ trong các tín hiệu được truyền. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bù sự mất cân bằng IQ.



(11) **67821**

(21) 1-2019-03513

(51)⁷ **G07B 15/06**, 15/00, G01G 19/03

(22) 14.02.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/005323 14.02.2017

(87) WO2018/150463 23.08.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

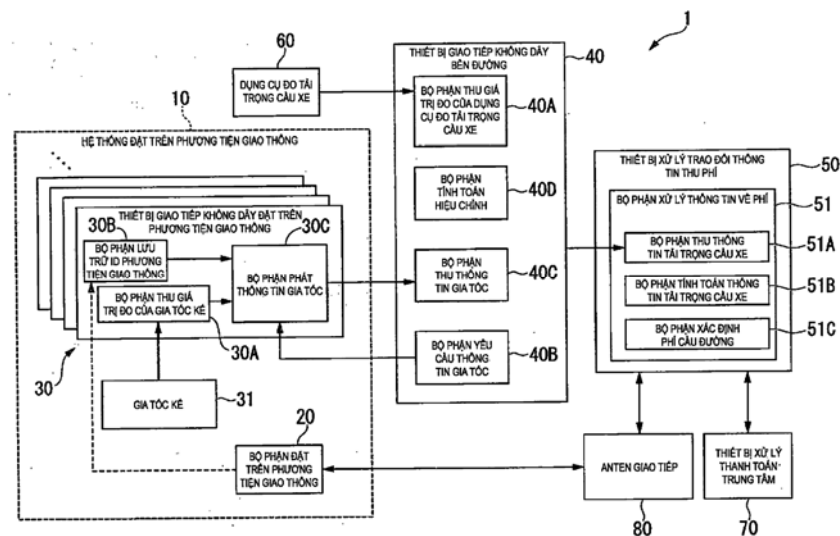
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) NAKAYAMA Hiroyuki (JP), NAKAO Kenta (JP), SUNAGAWA Takaaki (JP), KANEHARA Koichi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG THU PHÍ, HỆ THỐNG ĐẶT TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH PHÍ**

(57) Sáng chế cung cấp hệ thống thu phí (1) bao gồm: dụng cụ đo tải trọng cầu xe (60) được đặt trên làn đường và được tạo cấu hình để đo tải trọng của mỗi cầu xe trong nhiều cầu xe của phương tiện giao thông đi trên dụng cụ đo tải trọng cầu xe; bộ phận thu thông tin gia tốc (40C) được tạo cấu hình để thu, từ phương tiện giao thông, thông tin gia tốc hướng thẳng đứng liên quan đến mỗi cầu xe; bộ phận tính toán hiệu chỉnh (40D) được tạo cấu hình để tính tải trọng cầu xe được hiệu chỉnh cho mỗi cầu xe bằng cách hiệu chỉnh, dựa trên thông tin gia tốc hướng thẳng đứng, kết quả đo cho mỗi cầu xe thu được bởi dụng cụ đo tải trọng cầu xe; và bộ phận xác định phí cầu đường (51C) được tạo cấu hình để xác định phí cầu đường cho phương tiện giao thông dựa trên tải trọng cầu xe được hiệu chỉnh cho mỗi cầu xe.



(11) 67822

(21) 1-2019-03520

(51)⁷ A47L 13/24

(22) 02.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107123672

09.07.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

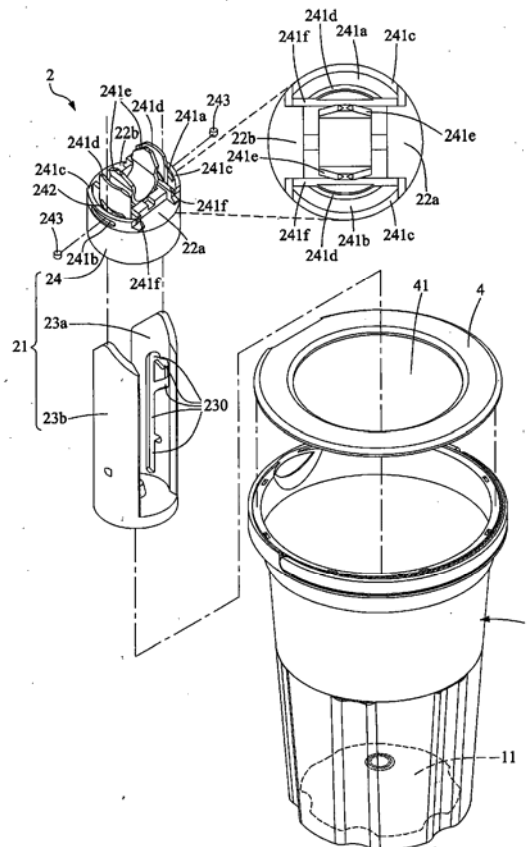
(75) TING, MING-CHE (TW)

No. 126, Sec. 2, Guoji Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33072, Taiwan

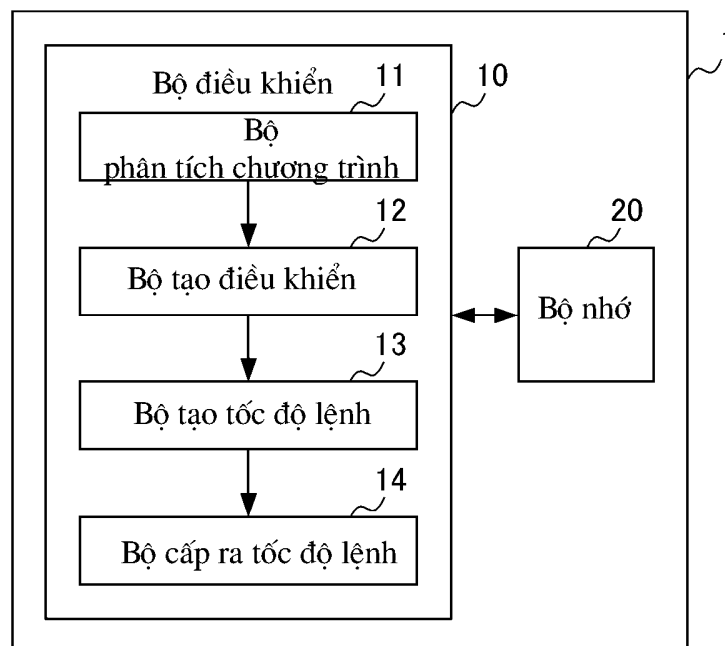
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) THÙNG LÀM SẠCH DỤNG CỤ LAU LOẠI QUAY THÍCH HỢP ĐỂ LÀM SẠCH DỤNG CỤ LAU PHẪNG GẬP LẠI ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến thùng làm sạch dụng cụ lau loại quay thích hợp để làm sạch dụng cụ lau phẳng gập lại được, bao gồm thân thùng và cơ cấu quay được lắp trên phần đáy của thân thùng, cơ cấu quay có bộ phận quay và cặp rãnh tiếp nhận, và bộ phận quay quay được quanh một trục dọc của bộ phận quay để quay trên thân thùng, trong đó cặp rãnh tiếp nhận được bố trí để tiếp nhận dụng cụ lau phẳng gập lại được đã gập sao cho bộ phận quay của cơ cấu quay quay trên thân thùng khi được dẫn động bởi lực quay của dụng cụ lau phẳng gập lại được đang quay.



- (11) **67823**
- (21) 1-2019-03522 (51)⁷ **G05B 19/00**
- (22) 02.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 2018-129074 06.07.2018 JP
- (71) FANUC CORPORATION (JP)
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura, Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597
Japan
- (72) UENISHI Daisuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) BỘ ĐIỀU KHIỂN SỐ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN SỐ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển số, phương pháp điều khiển số, và chương trình điều khiển số có khả năng ngăn chặn việc giảm chất lượng bề mặt gia công trong khi vẫn tăng hiệu quả gia công. Bộ điều khiển số (1) bao gồm: bộ phân tích chương trình (11), mà phân tích chương trình gia công để điều khiển máy công cụ và tính khoảng cách di chuyển tích lũy cho mỗi khối lệnh trên cơ sở tọa độ chỉ định; bộ tạo điểm điều khiển (12), mà tạo ra, trên cơ sở khoảng cách di chuyển và tốc độ chỉ định cho mỗi khối lệnh, điểm điều khiển như một nhóm của khoảng cách di chuyển và tốc độ tại điểm bắt đầu và điểm kết thúc trong khối lệnh; bộ tạo tốc độ lệnh (13), mà tạo ra đường cong tham số xác định tốc độ lệnh dừng cho khoảng cách di chuyển trên cơ sở các điểm điều khiển; và bộ cấp ra tốc độ lệnh (14), mà cấp ra tốc độ lệnh đã được tạo ra trên mỗi bộ nội suy.



(11) **67825**

(21) 1-2019-03530

(51)⁷ **A43C 15/02**, 15/06

(22) 02.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0078083 05.07.2018

KR

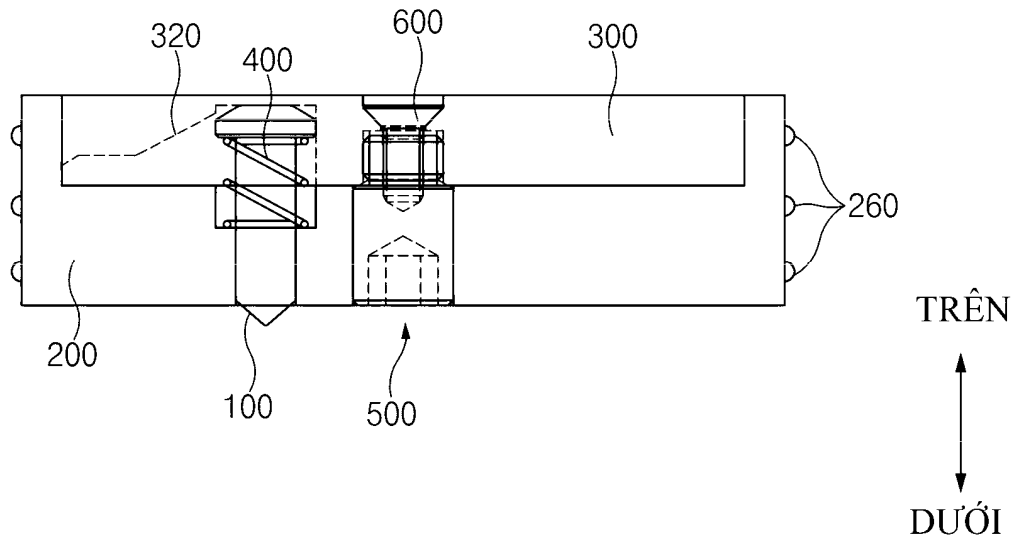
(75) PARK, HONG-SOON (KR)

179, Geumpa-ro, Gimpo-si, Gyeonggi-do 10095, Republic of Korea

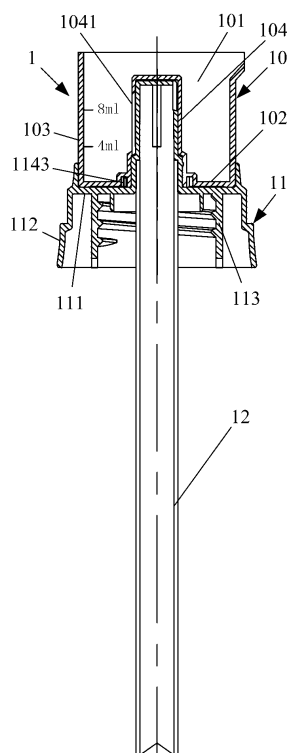
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CỤM CHỐNG TRƯỢT VÀ GIẤY CHUYÊN DỤNG ĐỂ CHỐNG TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập tới cụm chống trượt mà được bố trí trong các đế của giày để tạo ra chức năng chống trượt cho giày bao gồm thân chính có khoảng trống bên trong và lỗ xuyên đỉnh nối khoảng trống bên trong và bên ngoài, đỉnh được bố trí ở khoảng trống bên trong sao cho có thể dịch chuyển dọc theo lỗ xuyên đỉnh, và bộ phận có thể dịch chuyển được mà được bố trí trong khoảng trống bên trong để có thể dịch chuyển và dịch chuyển để cho phép đỉnh được dịch chuyển. Bộ phận có thể dịch chuyển được dịch chuyển giữa vị trí thứ nhất trong đó ít nhất một phần của đỉnh được giấu ở khoảng trống bên trong và vị trí thứ hai trong đó đỉnh được nhô ra bên ngoài thân chính và trạng thái nhô ra của đỉnh được duy trì. Đỉnh có thể được giấu kín ở, hoặc lộ ra bên ngoài, cụm chống trượt có kết cấu nêu trên theo sáng chế, và người dùng có thể đơn giản và thuận tiện điều khiển cụm chống trượt. Sáng chế cũng đề cập đến giấy chuyên dụng để chống trượt.



- (11) **67826**
- (21) 1-2019-03536 (51)⁷ **B65D 1/32**
- (22) 02.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 201810720023.8 03.07.2018 CN
- (75) DING,YAOWU (CN)
NO.55, JIANGPING NORTH RD.,TAIXING, JIANGSU PROVINCE, 225400 CHINA
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CƠ CẤU NẮP ĐỊNH LƯỢNG ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu nắp định lượng điều chỉnh được có thể được gắn vào một bình chứa, cơ cấu nắp định lượng điều chỉnh được này bao gồm: thân cốc được tạo dạng sao cho có mặt trên hở, nhờ đó xác định khoang có khả năng chứa một liều lượng của chất lỏng cung cấp; và phần ống dẫn nối với thân cốc, phần ống dẫn này có lỗ xả chất lỏng sao cho khoang của thân cốc ở trạng thái nối thông chất lưu với phần bên trong của bình chứa. Cơ cấu nắp định lượng điều chỉnh được còn có phần ống cố định và phần ống quay được có khả năng quay so với phần ống cố định, phần ống cố định có thể ở trạng thái nối thông chất lưu với phần bên trong của bình chứa, phần ống cố định có một lỗ hở xuyên qua thành ống của nó, và phần ống quay được cũng có ít nhất hai lỗ hở xuyên qua thành ống của nó và được tách rời nhau theo chiều chu vi, ít nhất hai lỗ hở của phần ống quay được ở các độ cao khác nhau. Như vậy, khi lỗ hở của phần ống cố định được bố trí thẳng hàng lần lượt với ít nhất hai lỗ hở của phần ống quay được bằng cách quay phần ống quay được, các liều lượng khác nhau của chất lỏng cung cấp có thể được đưa vào khoang của thân cốc.



(11) **67827**

(21) 1-2019-03537

(51)⁷ **H02K 33/00**

(22) 02.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0080643 11.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

(71) MPLUS CO., LTD. (KR)

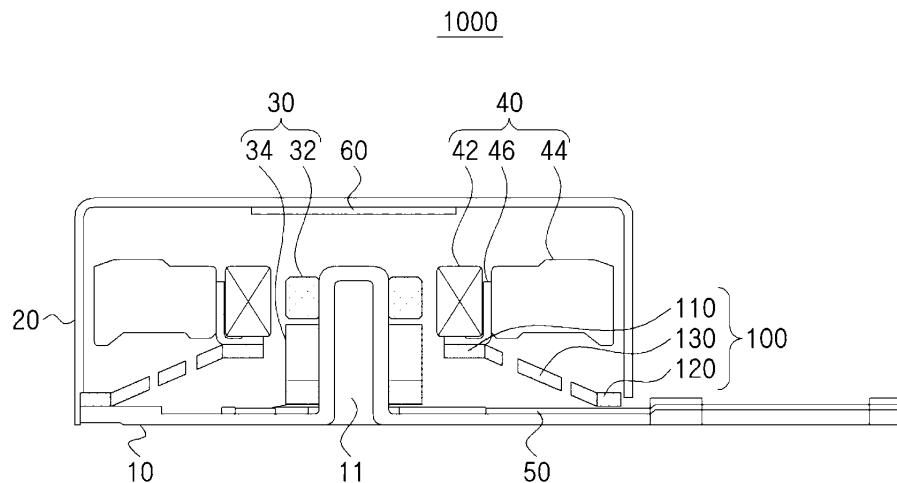
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea

(72) CHUNG, Seuk Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **CẤU TRÚC CHI TIẾT ĐÀN HỒI VÀ ĐỘNG CƠ RUNG TUYẾN TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc chi tiết đàn hồi bao gồm: tấm dạng vòng bên trong (110): tấm dạng vòng bên ngoài (120) có tấm trung tâm dạng vòng như tấm dạng vòng bên trong (110); và nhiều tấm đàn hồi dạng xoắn (130) được kết nối với tấm dạng vòng bên trong (110) và tấm dạng vòng bên ngoài (120) và có độ đàn hồi đã cho, trong đó tấm dạng vòng bên ngoài (120) bao gồm nhiều bề mặt thứ nhất (A1) có các bề mặt được kết nối với các đầu của nhiều tấm đàn hồi dạng xoắn (130) và nhiều bề mặt thứ hai (A2) được tạo ở giữa nhiều bề mặt thứ nhất (A1) và kích thước bên ngoài của mỗi bề mặt thứ nhất (A1) của tấm dạng vòng bên ngoài (120) lớn hơn kích thước bên ngoài của mỗi bề mặt thứ hai (A2) của tấm.



(11) **67828**

(21) 1-2019-03538

(51)⁷ **H02K 33/00**

(22) 02.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0080644

11.07.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

(71) MPLUS CO., LTD. (KR)

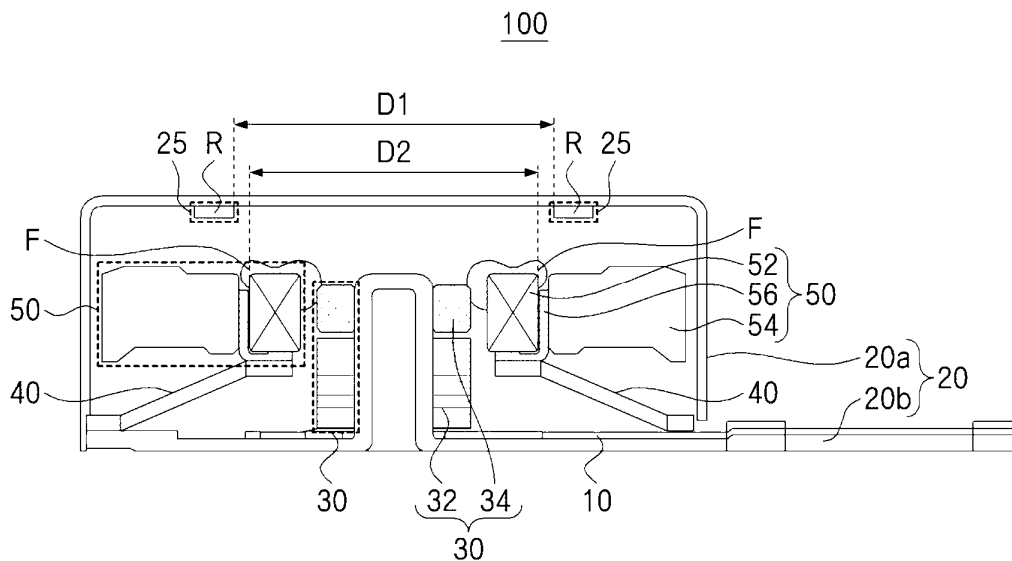
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea

(72) CHUNG, Seuk Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

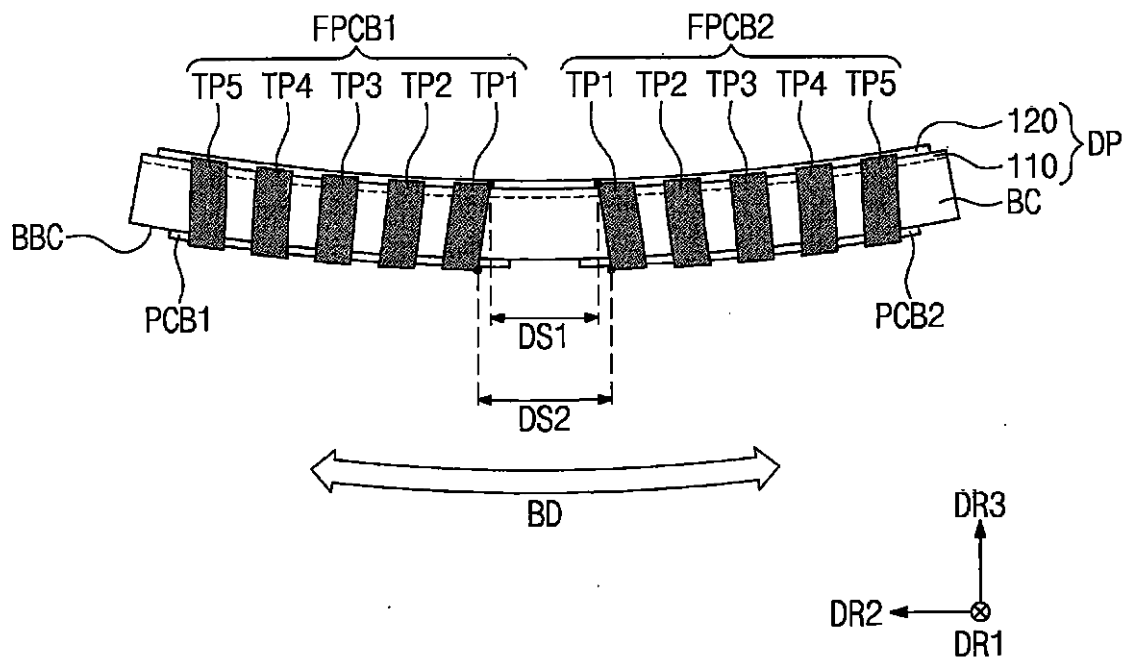
(54) **MÔTƠ RUNG TUYẾN TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến mô-tơ rung tuyến tính bao gồm: vỏ (20) có vỏ trên (20a) mà đáy của nó hở và vỏ dưới (20b) được lắp ghép với vỏ trên (20a) để tạo ra khoảng trống ở đó: xtato (30) được bố trí trên đỉnh của vỏ dưới (20b) trong khoảng trống được tạo ra bởi vỏ (20); chi tiết đàn hồi (40) được lắp xung quanh xtato (30) trong khoảng trống được tạo ra bởi vỏ (20) theo cách cho phép một bề mặt của nó lắp ghép được với vỏ dưới (20b); bộ tạo dao động (50) được lắp trên bề mặt kia của chi tiết đàn hồi (40) và có nam châm hình vòng (52) được lắp xung quanh xtato (50); và chất lỏng từ tính (F) được sử dụng cho đỉnh của nam châm hình vòng (52), trong đó vỏ trên (20a) bao gồm mẫu lõi hình vòng (25) được tạo ra ở bề mặt bên trong đối diện vỏ dưới (20b), và đường kính bên trong của mẫu lõi hình vòng (25) lớn hơn so với đường kính bên ngoài của nam châm hình vòng (52).



- (11) **67829**
 (21) 1-2019-03543 (51)⁷ **H05K 001/14**
 (22) 02.07.2019 (43) 30.01.2020
 (30) 10-2018-0078996 06.07.2018 KR
 (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
 1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
 (72) Jinhuk PARK (KR), TORU TSUNEKAWA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị bao gồm tấm nền hiển thị uốn cong được theo hướng uốn cong xoay quanh một trục uốn cong, các bộ phận đệm được bố trí trên một mặt của tấm nền hiển thị và được sắp xếp theo hướng uốn cong được, các bảng mạch in được bố trí bên dưới tấm nền hiển thị, và các bảng mạch in mềm dẻo có kết cấu để nối tấm nền hiển thị với các bảng mạch in. Các bảng mạch in uốn cong được theo hướng uốn cong xoay quanh một trục uốn cong, được sắp xếp theo hướng uốn cong được, và mở rộng theo hướng uốn cong được. Từng bảng mạch in trong số các bảng mạch in mềm dẻo có đầu thứ nhất được nối với tấm nền hiển thị và đầu thứ hai được nối với một bảng mạch in trong số các bảng mạch in. Khoảng cách thứ hai giữa các đầu thứ hai của hai bảng mạch in trong số các bảng mạch in mềm dẻo được nối tương ứng với hai bảng mạch in liền kề lớn hơn khoảng cách thứ nhất giữa các đầu thứ nhất của hai bảng mạch in mềm dẻo.



(11) **67830**

(21) 1-2019-03555 (51)⁷ **A01K 41/00**

(22) 03.07.2019 (43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0078557 06.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.07.2019

(71) DAESANG KIUMI SYSTEM INC. (KR)
77-10, Gwahakdanji-ro, Gangneung-si, Gangwon-do, Korea

(72) KIM, Ae Kyung (KR), KIM, Hong Sik (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **LÒ ÁP LỚN BAO GỒM THÀNH PHẦN NHIỆT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến lò áp bao gồm thành phần nhiệt điện gồm có: khoang chứa; quạt xả và bộ thông gió mà được trang bị ở bề mặt trên của khoang chứa; các bộ trao đổi nhiệt mà được đặt ở hai bên của bề mặt sau của khoang chứa đối diện với cửa có thể mở với các khoảng nhất định và bao gồm nhiều chi tiết trao đổi nhiệt mỗi chi tiết trao đổi nhiệt bao gồm thành phần nhiệt điện; và quạt lưu thông mà được đặt ở phía trước của chi tiết trao đổi nhiệt của mỗi bộ trao đổi nhiệt trong các bộ trao đổi nhiệt và lưu thông không khí mà được trao đổi nhiệt bởi chi tiết trao đổi nhiệt. Theo đó, nhiệt độ trong lò áp có thể được điều chỉnh sao cho không cân bằng máy để điều chỉnh nhiệt độ và các phương tiện khác nhau như máy điều hòa không khí của máy áp lớn thông thường, và không khí trao đổi nhiệt có thể được lưu thông đều và đồng đều ngay cả với nhiều khay mà chứa số lượng lớn.

(11) **67831**

(21) 1-2019-03559

(51)⁷ **H01L 51/52**

(22) 03.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0077494 04.07.2018

KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

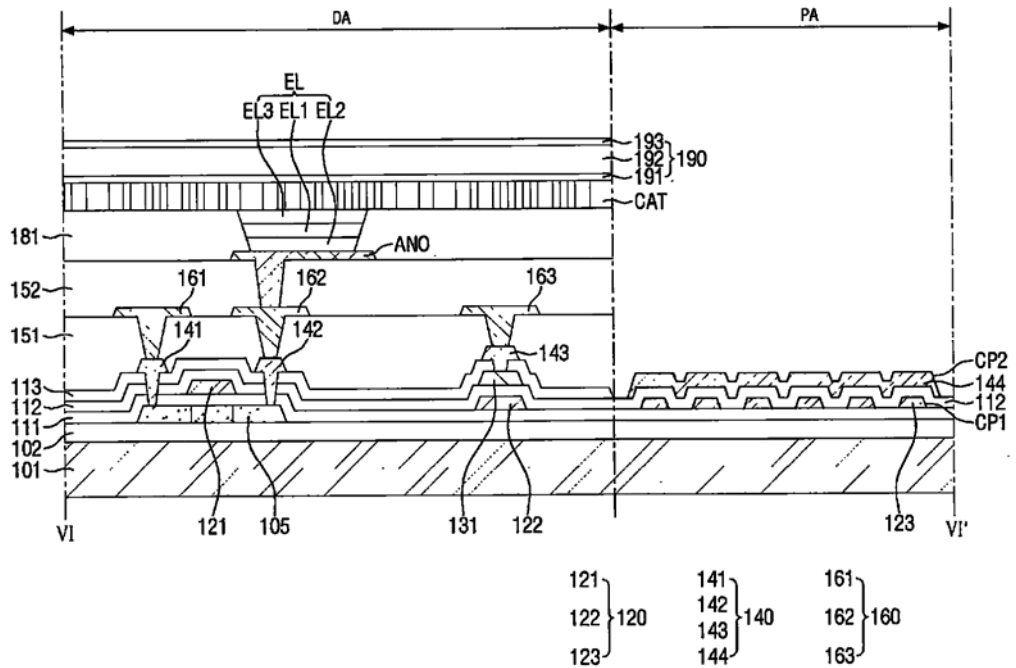
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Byoung Yong KIM (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ

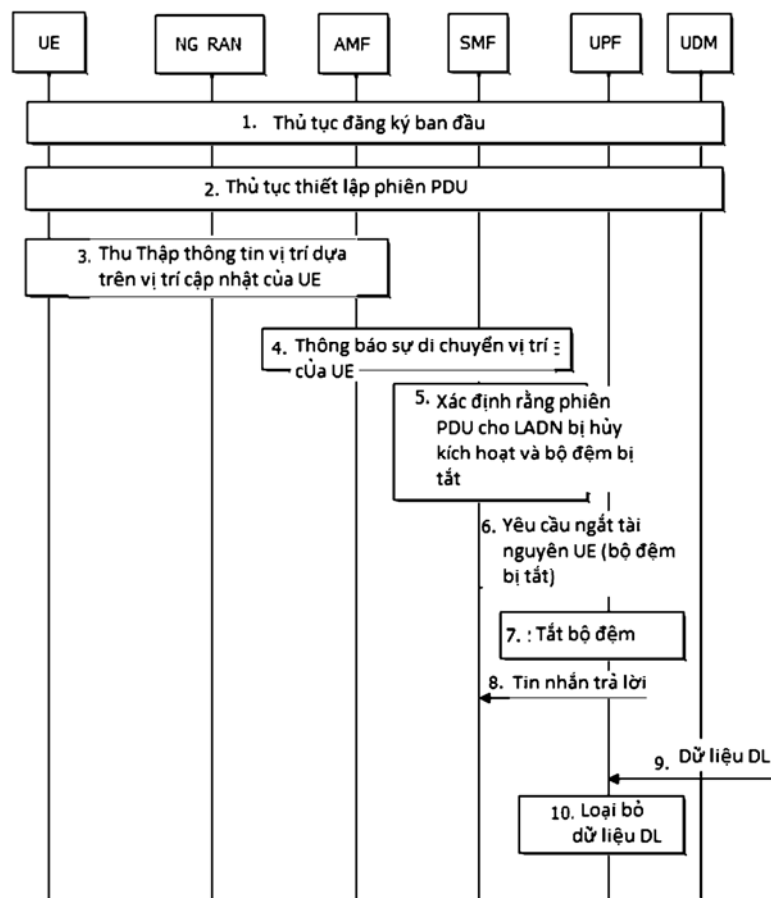
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm: khu vực hiển thị; khu vực không hiển thị xung quanh khu vực hiển thị; lớp nền; và đầu nối thứ nhất trong khu vực không hiển thị trên lớp nền, đầu nối thứ nhất này bao gồm: các sơ đồ dẫn điện thứ nhất được đặt cách nhau, lớp cách điện phủ lên mỗi trong số các sơ đồ dẫn điện thứ nhất, và sơ đồ dẫn điện thứ hai trên lớp cách điện, phủ lên các sơ đồ dẫn điện thứ nhất, và bao gồm các phân lõi và lõm trên bề mặt của nó.



- (11) **67832**
 (21) 1-2019-03579 (51)⁷ **H04W 28/06**, 8/02, 80/10, 88/14
 (22) 04.12.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/014045 04.12.2017 (87) WO2018/174373 27.09.2018
 (30) 62/474,055 20.03.2017 US
 62/538,787 30.07.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
 (72) KIM, Hyunsook (KR), RYU, Jinsook (KR), PARK, Sangmin (KR), YOUN,
 Myungjune (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ PHIÊN VÀ NÚT CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để nút chức năng quản lý phiên (SMF - Session Management Function) quản lý phiên. Phương pháp có thể bao gồm: bước tạo phiên khối dữ liệu gói (PDU - Packet Data Unit) cho thiết bị người dùng (UE - User Equipment); bước nhận thông tin trên UE từ nút chức năng quản lý truy cập và di động (AMF - Access and Mobility management Function); và bước xác định, dựa trên thông tin trên UE, xem liệu có hay không việc truyền sự chỉ báo để thông báo chức năng mặt phẳng người dùng (UPF - User Plane Function) để loại bỏ dữ liệu đường xuống của phiên PDU cho UE. Ở đây, việc xác định có thể được thực hiện bằng cách xác định xem liệu có hay không việc phiên PDU là về dịch vụ thứ nhất được cung cấp bởi UE.



(11)	67833				
(21)	1-2019-03599		(51) ⁷	G01F 1/58	
(22)	12.12.2017		(43)	30.01.2020	
(86)	PCT/JP2017/044593	12.12.2017	(87)	WO2018/198418	01.11.2018
(30)	2017-089704	28.04.2017	JP		
	2017-089705	28.04.2017	JP		
	2017-089706	28.04.2017	JP		
	2017-089707	28.04.2017	JP		
	2017-089708	28.04.2017	JP		
	2017-089709	28.04.2017	JP		
	2017-089710	28.04.2017	JP		
	2017-089711	28.04.2017	JP		

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) AICHI TOKEI DENKI CO., LTD. (JP)

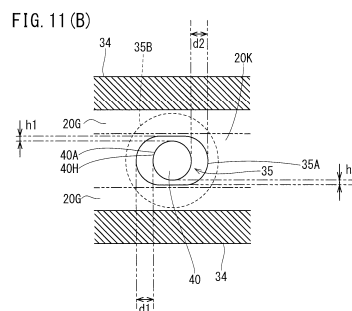
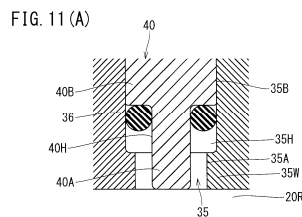
2-70, Chitose 1-chome, Atsuta-ku, Nagoya-shi, Aichi 4568691, Japan

(72) KIMURA Koichi (JP), ITO Hisao (JP), SUZUKI Hideyuki (JP), SAKAI Ryo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) LƯU LƯỢNG KẾ ĐIỆN TỬ

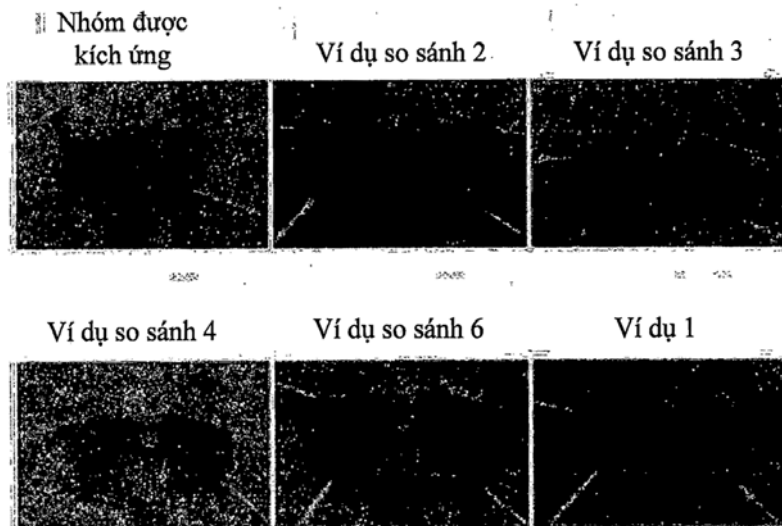
(57) Sáng chế đề cập đến lưu lượng kế điện tử với độ chính xác đo cao hơn lưu lượng kế điện tử thông thường. Lưu lượng kế điện tử (10) của sáng chế bao gồm: thân đường dẫn dòng (20) mà có đường dẫn dòng đo (20R); cặp lỗ chứa điện cực (35) mà được tạo ra trong thân đường dẫn dòng (20) và thông với đường dẫn dòng đo (20R) theo hướng giao với với từ trường; cặp điện cực cảm biến (40) mà được lắp vào cặp lỗ chứa điện cực (35); chi tiết bít kín (36) mà tạo ra nắp ở giữa bề mặt bên trong mỗi lỗ chứa điện cực (35) và bề mặt bên ngoài của mỗi điện cực cảm biến (40); phần đầu xa chìm (40H) của mỗi điện cực cảm biến (40) mà được đặt gần hơn với đường dẫn dòng đo (20R) so với chi tiết bít kín (36); cặp buồng chìm (35H) mà là các phần của cặp lỗ chứa điện cực (35), mà mỗi trong số chúng được đặt gần hơn với đường dẫn dòng đo (20R) so với chi tiết bít kín (36) và chứa phần đầu xa chìm (40H); và cổng dòng ra/dòng vào (35A) được trang bị buồng chìm (35H) như để khai thông mặt bên trong của đường dẫn dòng đo (20R) và cho phép nước chảy vào và chảy ra theo sự có mặt hay không có mặt nước bên trong đường dẫn dòng đo (20R), do đó phần đầu xa chìm (40H) hoàn toàn được ngâm trong nước bên trong buồng chìm (35H) khi đường dẫn dòng đo (20R) được chứa đầy nước.



- (11) **67834**
 (21) 1-2019-03600 (51)⁷ **A61K 36/54**, A23L 33/105
 (22) 02.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/012349 02.11.2017 (87) WO2018/131780 19.07.2018
 (30) 10-2017-0004418 11.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
 8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea
 (72) YOU, Jaehoon (KR), LIM, Jong Lae (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DUỐC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM THỰC PHẨM CHỨA PHẦN CHIẾT TỪ CINNAMOMUM CASSIA, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ PHẦN CHIẾT TỪ CINNAMOMUM CASSIA**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm và chế phẩm thực phẩm chứa phần chiết được xử lý sơ bộ của *Cinnamomum cassia* thể hiện tác dụng dược tăng cường so với phần chiết *Cinnamomum cassia* thu được bằng phương pháp chiết thông thường và phần chiết được điều chế bằng thảo dược *Cinnamomum cassia* đơn thuần. Ngoài ra, sáng chế còn mô tả phương pháp ngăn ngừa, cải thiện hoặc điều trị bệnh viêm dạ dày hoặc loét dạ dày tá tràng sử dụng chế phẩm này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế phần chiết được xử lý sơ bộ của *Cinnamomum cassia* được đặc trưng bởi việc xử lý sơ bộ *Cinnamomum cassia* với dung môi không phân cực và chiết nó bằng dung môi phân cực.



- (11) **67836**
 (21) 1-2019-03630 (51)⁷ **G02F 1/13357**, F21S 2/00, F21V 8/00
 (22) 05.07.2019 (43) 30.01.2020
 (30) 10-2018-0079417 09.07.2018 KR
 (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

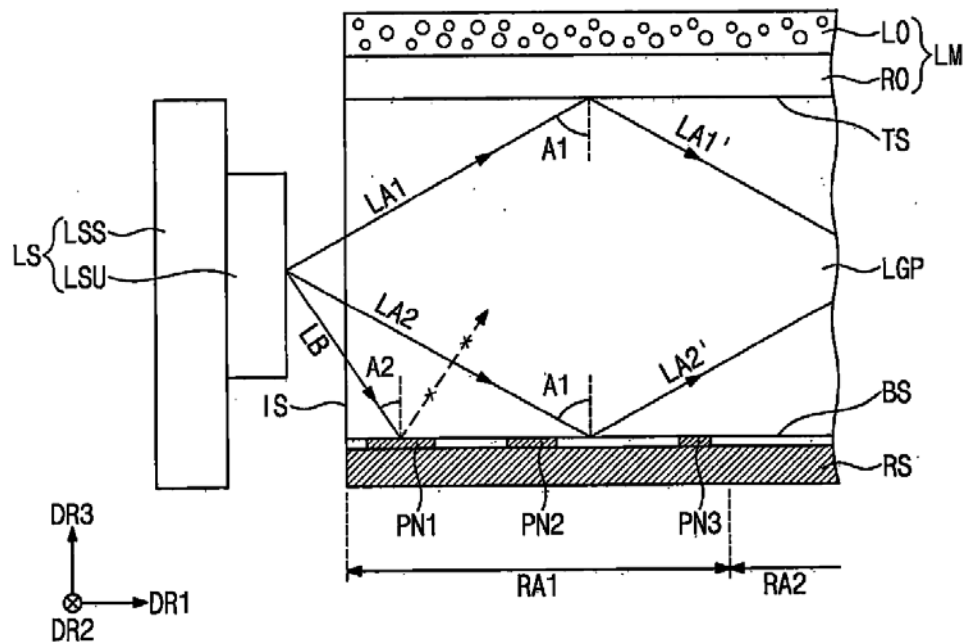
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Young-min PARK (KR), Jieun NAM (KR), Dohun KIM (KR), Hyuk-hwan KIM (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ HIỂN THỊ CÓ TẤM DẪN SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị bao gồm tấm hiển thị. Nguồn sáng được tạo kết cấu để xuất ra ánh sáng có màu thứ nhất. Tấm dẫn sáng được bố trí bên dưới tấm hiển thị và bao gồm bề mặt tới trong đó ánh sáng màu thứ nhất tới, bề mặt đối diện đối diện với bề mặt tới, và bề mặt phát xạ đối diện với tấm hiển thị. Bộ chuyển đổi màu được bố trí ở giữa tấm hiển thị và tấm dẫn sáng. Bộ chuyển đổi màu được tạo kết cấu để hấp thụ ánh sáng màu thứ nhất và để xuất ra ánh sáng có màu sắc khác đến tấm hiển thị. Bộ phản xạ được bố trí bên dưới tấm dẫn sáng. Vùng phản xạ thứ nhất và vùng phản xạ thứ hai liên kế được bố trí trên bộ phản xạ. Bộ hấp thụ ánh sáng được bố trí trên vùng phản xạ thứ nhất liên kế với nguồn sáng. Bộ hấp thụ ánh sáng được tạo kết cấu để hấp thụ ánh sáng màu thứ nhất.



(11) **67837**

(21) 1-2019-03631

(51)⁷ **B62J 35/00, 25/00**

(22) 05.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107209169

06.07.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

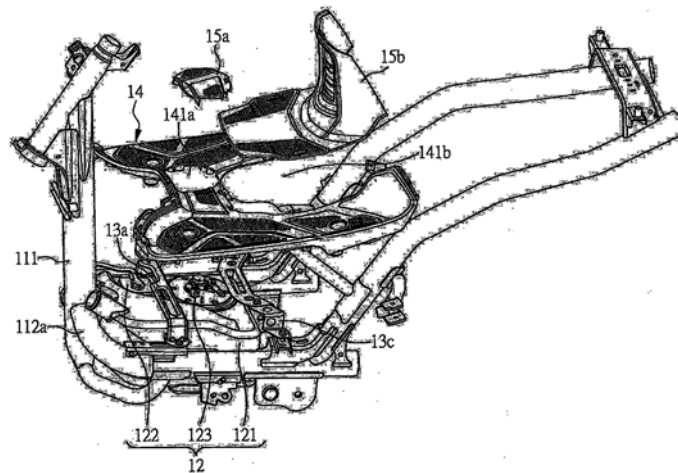
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) CHEN, Wen-Bin (TW), CHEN, Pei-Ling (TW)

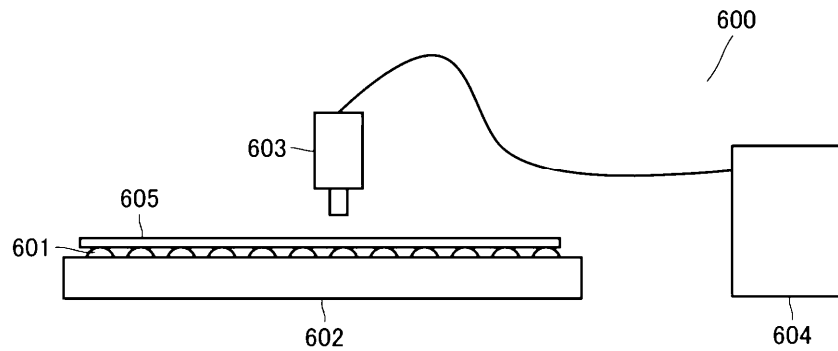
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) KẾT CẤU XE MÔTÔ

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu xe mô tô bao gồm khung xe, cụm chi tiết bình nhiên liệu, ít nhất một chi tiết gánh trọng lượng, bộ đế chân, và ít nhất một nắp giúp thực hiện bảo dưỡng. Khung xe bao gồm ống thứ nhất và ít nhất một ống thứ hai. Ít nhất một ống thứ hai được kết nối với ống thứ nhất ở phần bên dưới của ống thứ nhất, và kéo dài về phía sau từ phần bên dưới của ống thứ nhất. Cụm chi tiết bình nhiên liệu được bố trí trên ít nhất một ống thứ hai, và bao gồm thân bình, phao, và bơm nhiên liệu; sao cho phao và bơm nhiên liệu được bố trí trên thân bình. Ít nhất một chi tiết gánh trọng lượng được bố trí trên ít nhất một ống thứ hai, và được định vị bên trên phao và bơm nhiên liệu. Bộ đế chân chuyển tải này, chính là gánh nặng trên khung, sang ít nhất một chi tiết gánh trọng lượng và sang khung xe, và được bố trí có ít nhất một lỗ giúp thực hiện bảo dưỡng tương ứng với phao và tương ứng với bơm nhiên liệu. Ít nhất một nắp giúp thực hiện bảo dưỡng được bố trí bên trên và tương ứng với ít nhất một lỗ giúp thực hiện bảo dưỡng, và được định vị bên trên ít nhất một chi tiết gánh trọng lượng.



- (11) **67838**
(21) 1-2019-03651 (51)⁷ **B23Q 23/00**
(22) 08.07.2019 (43) 30.01.2020
(30) 2018-132392 12.07.2018 JP
(71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
(72) Toru HASEGAWA (JP), Tetsushi KOSHINO (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BÀN ĐẶT MẪU, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐẶC TÍNH VẬT LÝ CỦA MÀNG QUANG HỌC**
(57) Sáng chế đề cập đến bàn đặt mẫu để đo các đặc tính vật lý của màng quang học, trong đó tỷ lệ diện tích tiếp xúc một phần bằng 45% so với cả vùng bề mặt để đặt màng quang học của bàn đặt mẫu. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị và phương pháp đo đặc tính vật lý của màng quang học.



(11) **67839**

(21) 1-2019-03679

(51)⁷ **C25B 1/00**

(22) 09.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201810752166.7 10.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019

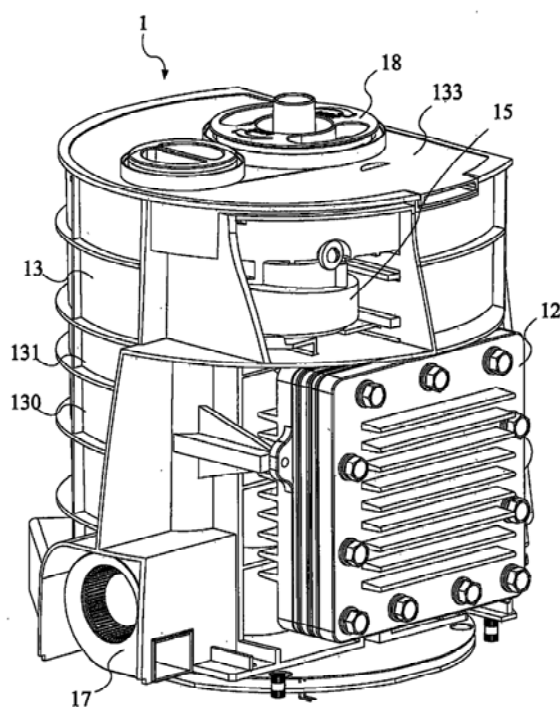
(75) LIN, HSIN-YUNG (CN)

No.758, Jiaxin Highway, Jiading District, Shanghai, China

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN PHÂN MÀNG TRAO ĐỔI ION

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện phân màng trao đổi ion bao gồm khoang điện phân màng trao đổi ion và thiết bị tích hợp kênh dẫn dòng được tạo thành liền khối. Khoang điện phân màng trao đổi ion tạo ra khí bao gồm hydro. Thiết bị tích hợp kênh dẫn dòng có kết cấu thiết đặt thứ nhất, kết cấu bình chứa nước, hệ thống kênh dẫn dòng khí và hệ thống kênh dẫn dòng nước. Kết cấu bình chứa nước chứa nước. Kết cấu thiết đặt thứ nhất được tạo kết cấu để cố định khoang điện phân màng trao đổi ion theo cách tháo ra được vào thiết bị tích hợp kênh dẫn dòng. Hệ thống kênh dẫn dòng nước nối kết cấu bình chứa nước và kết cấu thiết đặt thứ nhất để xả nước trong kết cấu bình chứa nước vào khoang điện phân màng trao đổi ion. Hệ thống kênh dẫn dòng khí được kết nối với kết cấu thiết đặt thứ nhất để nhận và vận chuyển khí bao gồm hydro. Do đó, sáng chế tích hợp các đường dẫn có chức năng độc lập, nên giảm các kết nối đường ống, giảm bớt thể tích thiết bị, và nâng cao độ an toàn vận hành.



(11) **67841**

(21) 1-2019-03707

(51)⁷ **D06B 23/04**, 3/08

(22) 10.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0080580 11.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

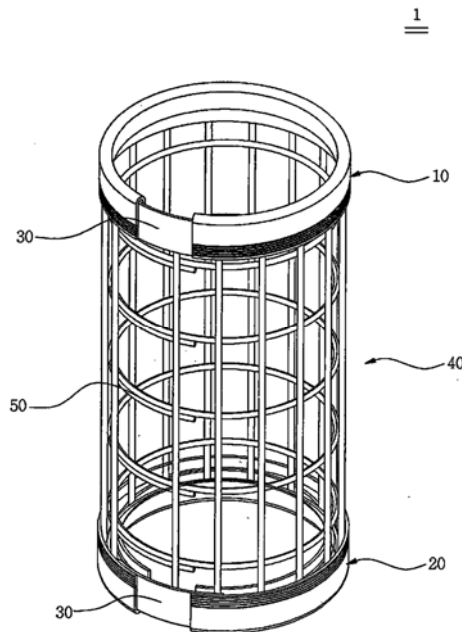
(75) LEE, DONG HYUN (KR)

60-4, Hyomok-ro 17-gil, Dong-gu, Daegu, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

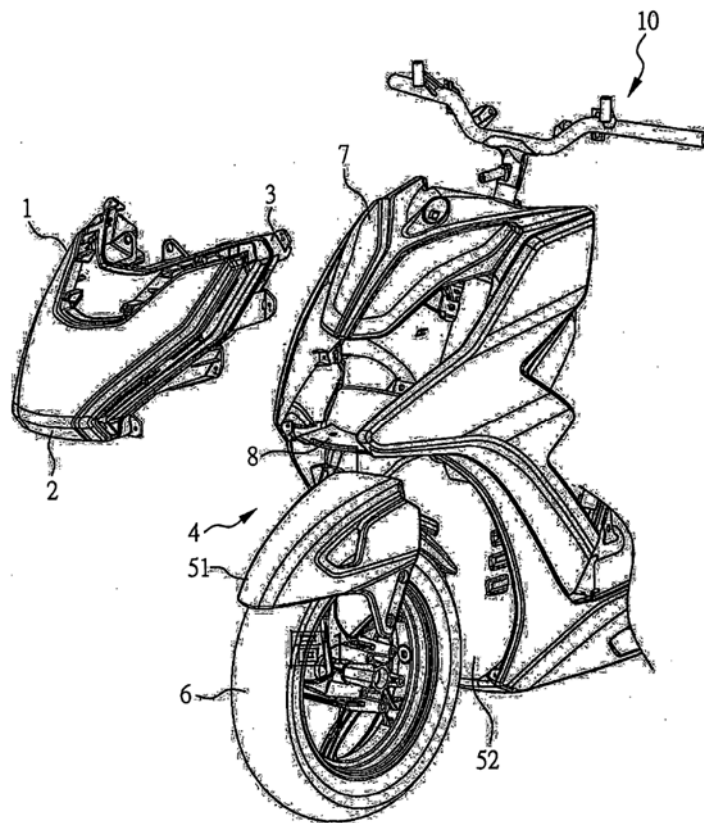
(54) **BỘ BIN CHỨC NĂNG ĐỂ NHUỘM SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ bin chức năng để nhuộm với sự an toàn của sợi bao gồm: nắp trên (10) có dạng vòng trong đó phần bị cắt được tạo thành ở một bên; nắp dưới (20) cách với nắp trên theo khoảng cách định trước; phần trượt (30) bao trên từng phần bị cắt (11) của nắp trên và nắp dưới và được cố định ở một đầu của cả hai đầu của vòng được kéo dài sang đầu kia; thân đỡ (40) được bố trí theo chiều dọc theo các khoảng đều dọc theo chu vi của nắp trên được kết nối với nắp dưới; và thân đàn hồi (50) được cung cấp cố định dưới dạng cuộn ở chu vi trong của thân đỡ, trong đó phần lớn thân đàn hồi bao gồm thân đỡ phụ (51), tất cả các phần cuối được uốn cong lên trên dựa trên cùng một đường thẳng đứng; và phần đỡ phụ được sắp xếp trong vùng cắt của phần đỡ được tạo thành trên cùng một vị trí với phần cắt của phần trên và phần dưới, và chuyển sang đường trung tâm của phần cắt theo sự thay đổi của đường kính ngoài thân đỡ và thân đàn hồi khi áp lực được tạo ra trên thân đỡ bởi ngoại lực để phạm vi mở rộng của chiều rộng đến vùng cắt được điều chỉnh.



- (11) **67842**
(21) 1-2019-03713 (51)⁷ **B60Q 1/04**, B62J 15/00
(22) 10.07.2019 (43) 30.01.2020
(30) 107209330 10.07.2018 TW
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) CHEN, Wen-Bin (TW), CHEN, Pei-Ling (TW)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KẾT CẤU ĐÈN PHA DÙNG CHO XE CỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đèn pha dùng cho xe cộ bao gồm vỏ ngoài và vỏ trong. Vỏ ngoài được bố trí trên vỏ xe của xe cộ, và được định vị, dọc theo chiều di chuyển, ở đầu trước của xe cộ. Vỏ trong được bố trí ở phía trong so với vỏ ngoài, và kéo dài xuống dưới tạo thành phần mở rộng của vỏ trong. Phần mở rộng của vỏ trong duy trì khe hở an toàn từ khoảng vòm bánh xe của xe cộ, sao cho phần mở rộng của vỏ trong có thể thay thế cho một phần của vè xe. Khoảng vòm bánh xe là khoảng trống để bánh xe di chuyển lên và xuống cùng với bộ giảm xóc, hoặc để lái xe. Do vậy, toàn bộ khoảng vòm bánh xe dành cho bánh xe có thể được dự trữ, nhờ đó ngăn ngừa một cách hiệu quả không cho kết cấu đèn pha va chạm với vè xe hoặc bánh xe, và có thể hỗ trợ sử dụng toàn bộ khoảng trống hoặc kiểu dáng thiết kế của toàn bộ xe cộ.



- (11) **67843**
- (21) 1-2019-03714 (51)⁷ **C12N 15/82**, C07K 14/325, A01N 63/02
- (22) 22.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/068070 22.12.2017 (87) WO2018/119336 28.06.2018
- (30) 62/438,420 22.12.2016 US
- (71) BASF AGRICULTURAL SOLUTIONS SEED US LLC (US)
100 Park Avenue, Florham Park, NJ 07932, United States of America
- (72) DAUM, Julia (US), ELLING, Axel (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT QUẦN THỂ GIUN TRÒN GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY KHỎI GIUN TRÒN GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG NĂNG SUẤT CÂY TRỒNG
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp mang lại hoạt tính diệt giun tròn cho vi khuẩn, thực vật, tế bào thực vật, mô và hạt. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp diệt hoặc kiểm soát quần thể giun tròn gây hại, cụ thể *Pratylenchus spp.*, ví dụ, *Pratylenchus brachyurus*. Phương pháp bao gồm cho giun tròn gây hại tiếp xúc với lượng có tác dụng diệt sinh vật gây hại của polypeptit bao gồm độc tố diệt giun tròn, cụ thể độc tố diệt giun tròn có hoạt tính kháng giun tròn *Pratylenchus spp.*, ví dụ, *Pratylenchus brachyurus*. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tăng năng suất cây trồng bằng cách biểu hiện độc tố theo sáng chế.

(11) **67844**

(21) 1-2019-03723

(51)⁷ **G05B 19/418**, B23Q 16/00

(22) 11.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 2018-133387 13.07.2018

JP

(71) FANUC CORPORATION (JP)

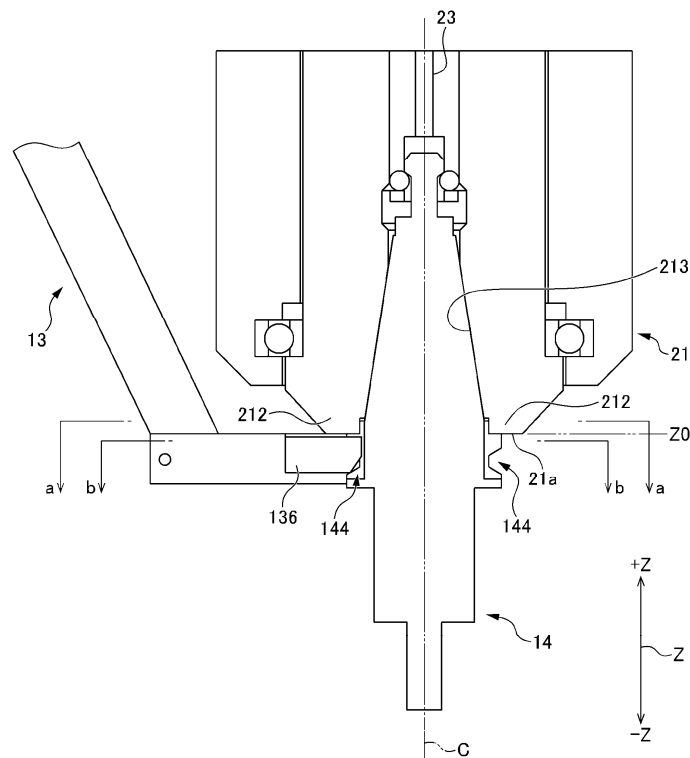
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura, Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597
Japan

(72) UENISHI Daisuke (JP)

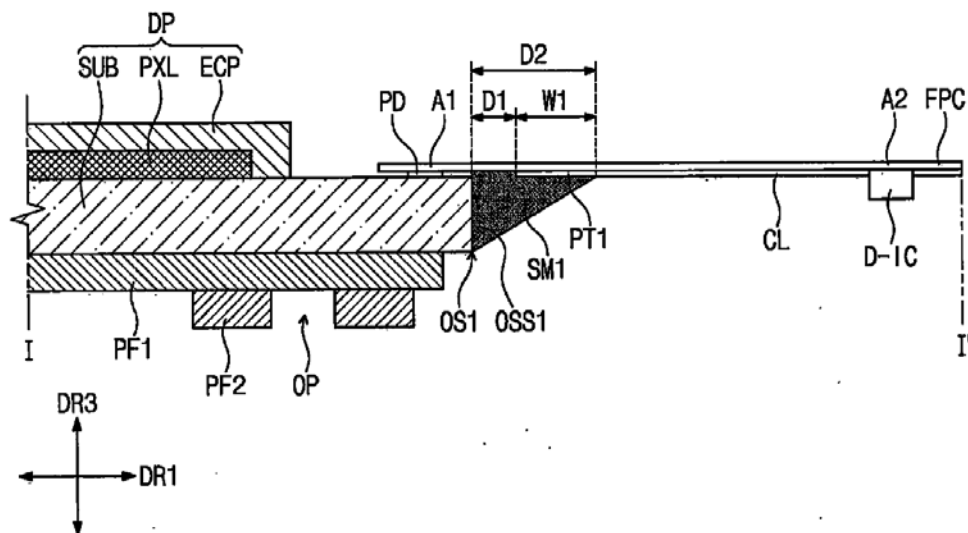
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÁY CÔNG CỤ

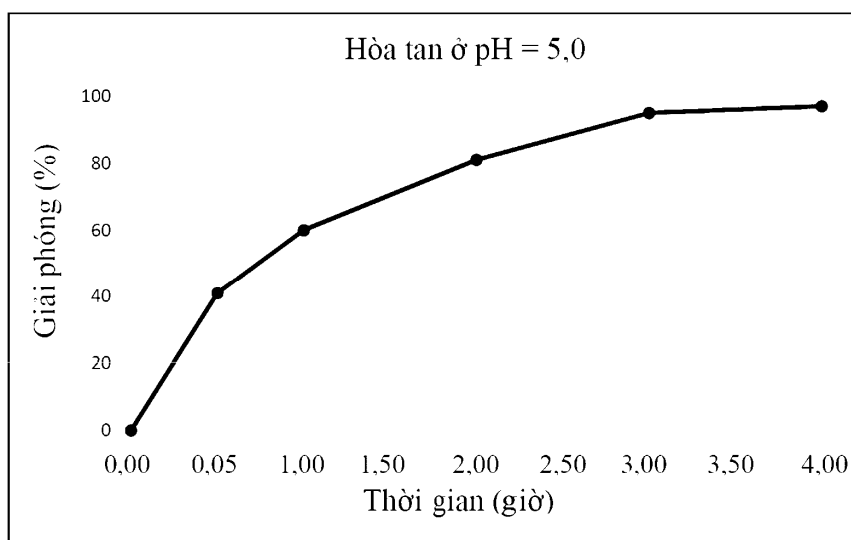
(57) Sáng chế đề cập đến máy công cụ có thể thực hiện việc xác định pha đơn giản và đáng tin cậy mà không cần thay đổi các bộ phận máy hiện có. Máy công cụ (1) bao gồm: giá kẹp dụng cụ (14) có rãnh khóa (144); cụm dẫn động trục đứng có khóa trục đứng (212), mà có thể được lắp vào trong rãnh khóa (144) của giá kẹp dụng cụ (14) và trục đứng (21) và giữ tháo ra được giá kẹp dụng cụ (14); bộ thay đổi dụng cụ (10) có khóa kẹp (136) và tay kẹp (13), mà giữ giá kẹp dụng cụ (14) ở vị trí cố định so với trục đứng (21); và bộ điều khiển số, mà điều khiển bộ thay đổi dụng cụ để lắp và tháo giá kẹp dụng cụ (14) ra so với trục đứng (21), và bộ điều khiển số điều khiển cụm dẫn động trục đứng sao cho khi giá kẹp dụng cụ (14) được lắp vào trục đứng (21), ở trạng thái mà trong đó rãnh khóa (144) của giá kẹp dụng cụ (14) được gài vào trong khóa trục đứng (212), trục đứng (21) được quay để ép khóa trục đứng (212) vào rãnh khóa (144) để xác định pha của giá kẹp dụng cụ (14) so với trục đứng (21).



- (11) **67845**
- (21) 1-2019-03744 (51)⁷ **H01L 051/00**, 051/56
- (22) 11.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 10-2018-0080950 12.07.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) YEONTAE KIM (KR), CHUNG YI (KR), YOUNGSOO NO (KR), WONGU CHO (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ LỚP GIA CỐ
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị bao gồm lớp nền có cạnh bên thứ nhất và cạnh bên thứ hai đối diện với cạnh bên thứ nhất. Các điểm ảnh được bố trí trên lớp nền. Bảng mạch mềm dẻo được kết nối với cạnh bên thứ nhất của lớp nền. Mạch tích hợp điều khiển được bố trí ở phần dưới của bảng mạch mềm dẻo. Lớp phủ được bố trí ở phần dưới của bảng mạch mềm dẻo. Lớp phủ được định vị cách xa cạnh bên thứ nhất của lớp nền và ít nhất một phần bao quanh mạch tích hợp điều khiển. Lớp gia cố được bố trí giữa cạnh bên thứ nhất của lớp nền và lớp phủ ở phần dưới của bảng mạch mềm dẻo. Lớp gia cố che mặt bên của lớp phủ mà đối diện với cạnh bên thứ nhất của lớp nền.



- (11) **67846**
- (21) 1-2019-03773 (51)⁷ **A61K 31/00**, 9/28
- (22) 15.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/066729 15.12.2017 (87) WO2018/112372 21.06.2018
- (30) 62/434,643 15.12.2016 US
- 62/438,071 22.12.2016 US
- (71) SPERO THERAPEUTICS, INC. (US)
675 Massachusetts Avenue 14th Floor Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
- (72) JAIN, Akash (US), LU, Enxian (CN), LYU, Shaoqiong (CN), LI, Shoufeng (US), KEUTZER, Timothy (US), UTLEY, Luke (US), FRACZKIEWICZ, Grazyna (US), MACWAN, Joyce (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG PHÂN LIỆU RẮN DÙNG THEO ĐƯỜNG MIỆNG GIẢI PHÓNG NGAY HOẶC GIẢI PHÓNG BIẾN ĐỔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng phân liệu rắn dùng theo đường miệng giải phóng ngay hoặc giải phóng biến đổi. Dạng phân liệu của tebipenem pivoxil dùng theo đường miệng giải phóng ngay và giải phóng biến đổi gồm có lõi của dạng phân liệu. Lõi của dạng phân liệu gồm có tebipenem pivoxil không có bazơ hoặc dạng muối, và tá dược gồm có chất kết dính, chất bôi trơn, tùy ý chất pha loãng, và tá dược bổ sung tùy ý. Tỷ lệ khối lượng so với khối lượng của tebipenem pivoxil so với tá dược trong lõi của dạng phân liệu nằm trong khoảng từ 30: 60 đến 60: 30.



(11) **67847**

(21) 1-2019-03791

(51)⁷ **H01H 73/18**, 33/08

(22) 15.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0083684 18.07.2018 KR

10-2018-0100547 27.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

(71) LSIS CO., LTD. (KR)

127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Republic of Korea

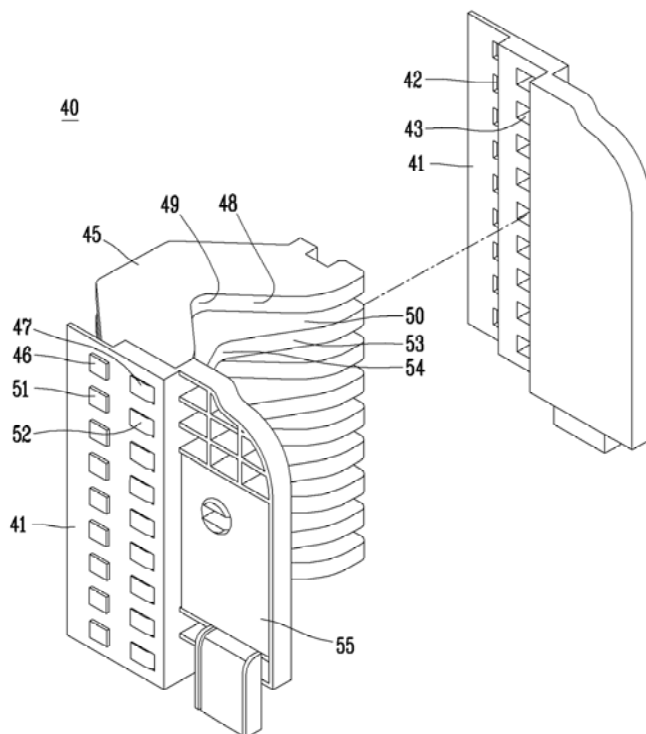
(72) Jeongjae LIM (KR), Kihwan OH (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

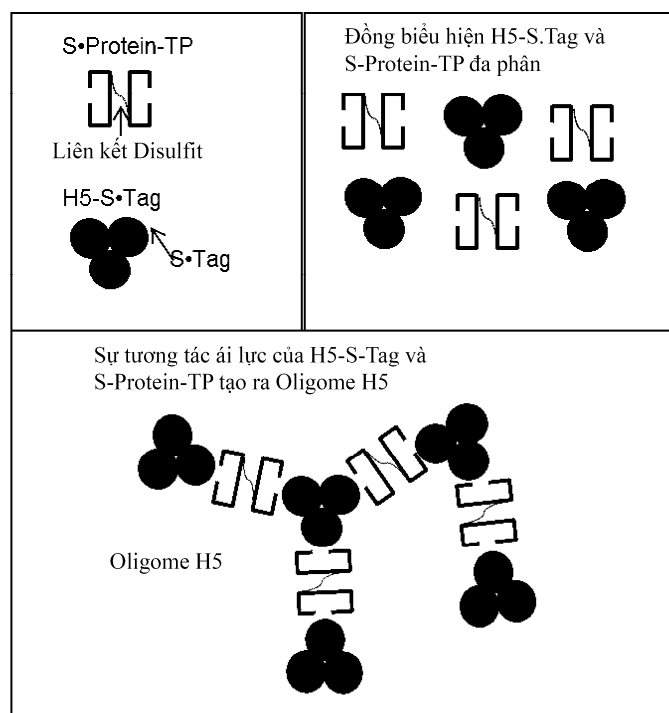
(54) **CƠ CẤU DẬP HỒ QUANG CỦA THIẾT BỊ NGẮT MẠCH VỎ ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị ngắt mạch vỏ đúc, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới cơ cấu dập hồ quang của thiết bị ngắt mạch vỏ đúc.

Cơ cấu dập hồ quang của thiết bị ngắt mạch vỏ đúc theo một phương án của sáng chế có thể có: tiếp điểm cố định được bố trí cố định trên một phần của vỏ cụm lắp ráp để; tiếp điểm di động được đưa vào tiếp xúc với hoặc được tách rời ra khỏi tiếp điểm cố định; và bộ phận dập hồ quang được làm thích ứng để dập hồ quang sinh ra khi tiếp điểm di động được tách rời ra khỏi tiếp điểm cố định, và bộ phận dập hồ quang có thể có hai tấm bên được bố trí trên vỏ cụm lắp ráp để; và nhiều chi tiết lưới được bố trí sao cho có khoảng cách định trước giữa hai tấm bên, và các chi tiết lưới này có thể bao gồm chi tiết lưới thứ nhất được tạo ra có phần cắt bỏ thứ nhất trên mặt bên thứ nhất tại đó hồ quang được tạo ra; và chi tiết lưới thứ hai được tạo ra có phần cắt bỏ thứ hai với độ sâu khác với độ sâu của của phần cắt bỏ thứ nhất trên mặt bên thứ hai tại đó hồ quang được tạo ra.



- (11) **67848**
- (21) 1-2019-03796 (51)⁷ **C12N 15/82**, C07K 14/435, 19/00
- (22) 21.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2017/084136 21.12.2017 (87) WO2018/115305 28.06.2018
- (30) 16206231.9 22.12.2016 EP
- (71) LEIBNIZ-INSTITUT FÜR PFLANZENGENETIK UND KULTURPFLANZENFORSCHUNG (IPK) (DE)
Corrensstrasse 3, Seeland OT Gatersleben, 06466, Germany
- (72) Phan Hoàng (VN), Udo CONRAD (DE), Hồ Thị Thương (VN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PROTEIN OLIGOME VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN OLIGOME TRONG CÁC TẾ BÀO NHÂN THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất protein oligome trong các tế bào nhân thực bằng sự đồng biểu hiện của hai protein dung hợp trong các tế bào nhân thực bao gồm protein dung hợp Protein-S-Tag, trong đó protein là kháng nguyên hoặc kháng thể và protein dung hợp phần đuôi (tp) S-protein. Hơn nữa, sáng chế đề cập đến protein oligome bao gồm ít nhất là protein dung hợp Protein-S-Tag và protein dung hợp phần đuôi (tp) S-protein, trong đó protein của protein dung hợp protein-S-Tag là kháng nguyên hoặc kháng thể, và việc sử dụng trong vacxin.



(11) **67849**

(21) 1-2019-03807

(51)⁷ **H01L 27/32**

(22) 16.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0084990 20.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

(71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

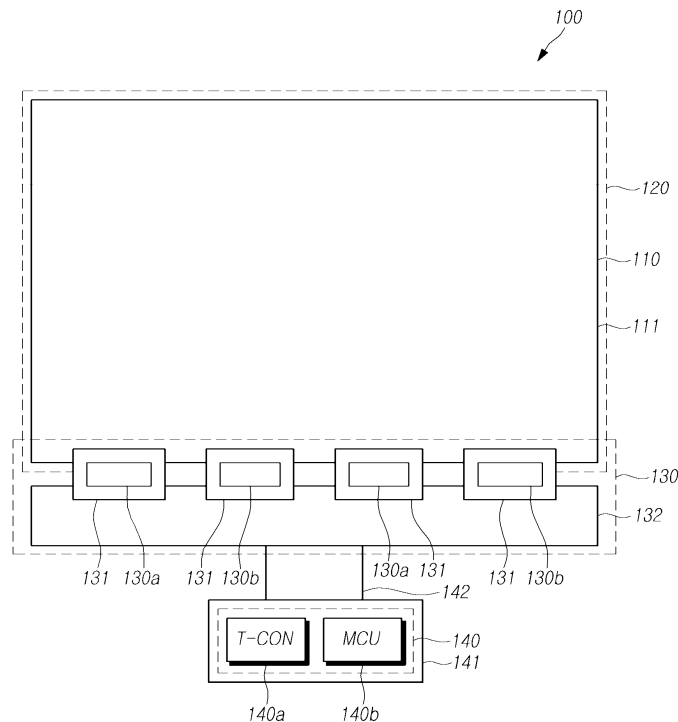
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) HwiDeuk LEE (KR), Yangsik LEE (KR)

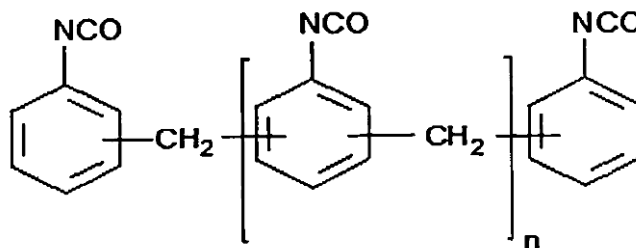
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị chứa để có các vùng hoạt động và vùng không hoạt động; các đường dữ liệu và các đường cổng trên đế; đường điều khiển trong vùng không hoạt động; nhiều điểm ảnh được kết nối tới các đường dữ liệu và các đường cổng, mỗi điểm ảnh chứa: diot phát sáng, và tranzito dẫn với đường điều khiển dưới âm cực của diot phát sáng trong vùng không hoạt động; lớp che chắn giữa âm cực và đường điều khiển; lớp bao trên âm cực; điện cực chạm trên lớp bao trong vùng hoạt động, và đường chạm trên lớp bao để cấp tín hiệu chạm tới điện cực chạm. Đường điều khiển là ở bên dưới đường chạm trong vùng không hoạt động. Lớp bao có bề mặt được làm nghiêng, và đường chạm là trên bề mặt được làm nghiêng sao cho đường chạm có độ nghiêng tương ứng.



- (11) **67850**
- (21) 1-2019-03821 (51)⁷ **C08G 18/10**
- (22) 16.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 18 184 510.8 19.07.2018 EP
- (71) EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland
- (72) Martin HOLZSCHUH (DE), Andreas KAPLAN (DE)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHÚNG ĐỂ XỬ LÝ BỘ PHẬN CHÈN GIA CỐ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhúng dạng nước chứa chất rắn để xử lý bộ phận chèn gia cố kết dính cho các sản phẩm cao su bao gồm thành phần hoặc các thành phần, (A) ít nhất một hỗn hợp MDI chặn, hỗn hợp MDI bao gồm các oligome MDI có công thức (I), với n là một số nguyên từ 1 đến 8 và các monome MDI; (B) ít nhất một latex; (C) ít nhất một hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm polyacrylat, dẫn xuất lignin và hỗn hợp của chúng; và (D) có thể ít nhất một phụ gia; chế phẩm nhúng về cơ bản không chứa epoxit và chế phẩm nhúng về cơ bản không chứa resorcinol, formaldehit và các sản phẩm phản ứng của chúng. Công thức (I):



(11) **67851**

(21) 1-2019-03829

(51)⁷ **F02M 35/02**

(22) 16.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107209549

16.07.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

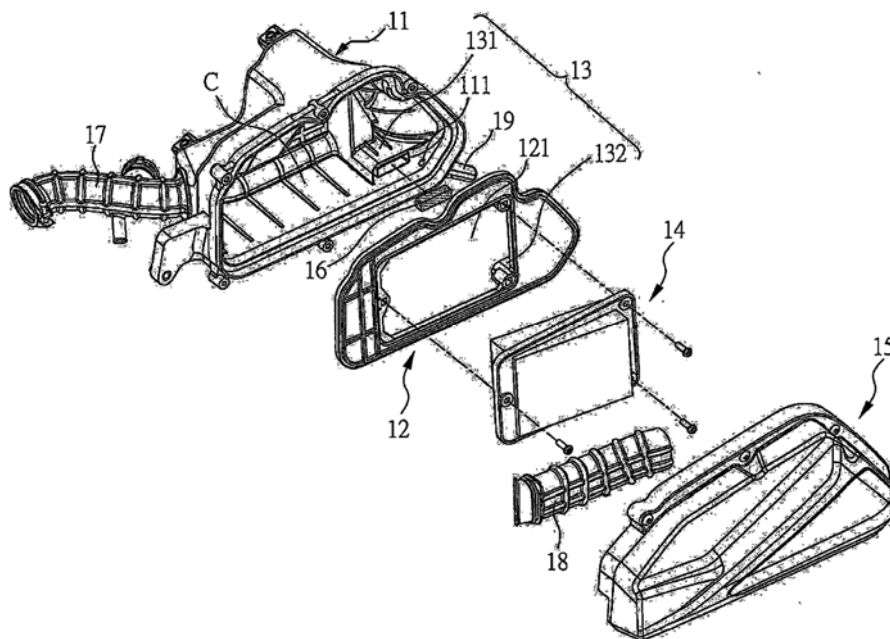
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) WANG, Yu-Ying (TW), LIN, Mao-Lin (TW), HUNG, Wei-Jin (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẾT CẤU DÙNG CHO BỘ LỌC KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu dùng cho bộ lọc không khí bao gồm: vỏ, tấm ngăn, phần lọc không khí - dầu, lõi lọc và nắp che. Tấm ngăn được bố trí trên vỏ, và tạo thành, cùng với vỏ, khoang không khí sạch được nối thông với lỗ thoát không khí. Phần lọc không khí - dầu tạo thành buồng có đường dẫn không khí - dầu bên trong và đường dẫn không khí - dầu bên ngoài mà chúng được nối thông với nhau. Phần lọc không khí - dầu được bố trí khoảng hở thứ nhất, khoảng hở thứ hai và lỗ nạp không khí - dầu. Đường dẫn không khí - dầu bên trong được nối thông, qua lỗ nạp không khí - dầu, với ống dẫn khí thoát động cơ của xe máy; trong đó đường dẫn không khí - dầu bên ngoài được nối thông, nhờ khoảng hở thứ nhất và khoảng hở thứ hai, với khoang không khí sạch. Lõi lọc được bố trí trong khoảng hở lắp đặt; trong đó nắp che được bố trí trên vỏ, và được bố trí lỗ nạp không khí để nối thông, theo thứ tự, với lõi lọc và với khoang không khí sạch. Ngoài ra, tấm ngăn và lõi lọc được đặt ở giữa vỏ và nắp che.



(11) **67852**

(21) 1-2019-03857

(51)⁷ **D04B 35/04**

(22) 17.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 18184119.8

18.07.2018

EP

(71) GROZ-BECKERT KOMMANDITGESELLSCHAFT (DE)

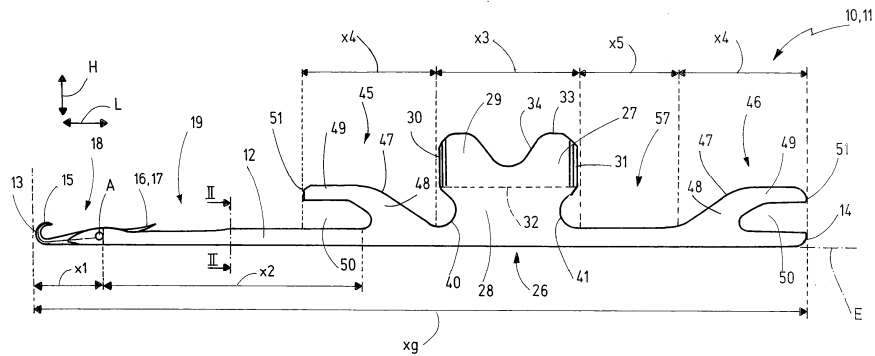
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

(72) Uwe STINGEL (DE), Joerg SAUTER (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) DỤNG CỤ DỆT MÁY

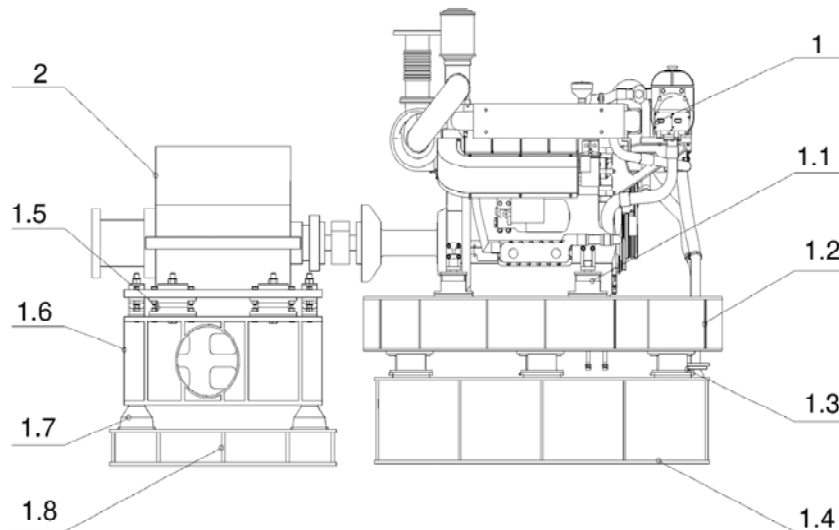
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ dệt máy (10) và cụ thể là kim dệt máy (11) có phần thân kéo dài theo hướng chiều dài (L) bao gồm bề mặt tiếp xúc (20) ở phía dưới. Bên ngoài phần đầu (18) được cấu tạo để tạo ra vòng thì bề mặt tiếp xúc (20) kéo dài liên tục trong một mặt phẳng (E) đến phần chuyển tiếp với đầu sau (14) của phần thân (12) ngược với phần đầu trước (18). Giữa phần dẫn hướng trước (45) và phần dẫn hướng sau (46) có phần gót kim (26) với gót kim (27). Trong mỗi phần dẫn hướng có phần chìa dẫn hướng (47) mà kéo dài xa khỏi phần thân (12) theo hướng chiều cao (H) và giới hạn khe hở (50) giữa chân phần chìa (49) của phần chìa dẫn hướng (47) và một phần của phần thân (12) nằm bên dưới.



- (11) **67853**
 (21) 1-2019-03861 (51)⁷ **F16F 15/04**, F02B 77/00
 (22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/113949 30.11.2017 (87) WO2018/133558 26.07.2018
 (30) 201710043972.2 19.01.2017 CN

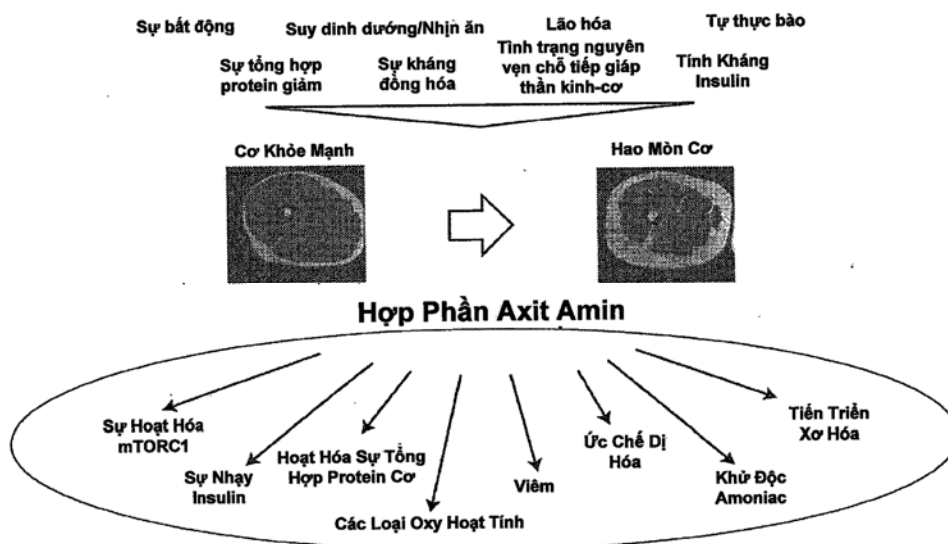
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

- (71) SHANGHAI MARINE DIESEL ENGINE RESEARCH INSTITUTE (CN)
 No.3111 Huaning Road, Minhang District, Shanghai 201108, P.R.China
 (72) SUN, Wei (CN), TONG, Zongpeng (CN), ZHU , Kui (CN), LIU, Xiaoliang (CN),
 ZHOU, Xiaojie (CN), HOU, Tianzhu (CN), ZHANG, Zijian (CN), ZHAO, Tongbin
 (CN), ZENG, Xianyou (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) THIẾT BỊ GIẢM TIẾNG ỒN VÀ GIẢM RUNG VÀ HỆ THỐNG MÔĐUN ĐIỆN ĐẨY BẰNG ĐỘNG CƠ ĐIÊZEN CỦA TÀU BIỂN
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giảm tiếng ồn và giảm rung và hệ thống môđun điện đẩy bằng động cơ điêzen của tàu biển, môđun điện bao gồm: động cơ điêzen và hộp số được nối với động cơ điêzen thông qua đầu nối truyền; trong đó thiết bị giảm tiếng ồn và giảm rung có thể đáp ứng yêu cầu của hệ phân loại bốn bậc về giảm rung và giảm tiếng ồn của môđun điện đẩy bằng động cơ điêzen của tàu biển, và trong đó thiết bị giảm tiếng ồn và giảm rung bao gồm: cơ cấu giảm tiếng ồn và giảm rung thứ nhất được lắp đặt trên cạnh bên của động cơ điêzen và cơ cấu giảm tiếng ồn và giảm rung thứ hai được lắp đặt trên cạnh bên hộp số. Thiết bị giảm tiếng ồn và giảm rung dùng cho môđun điện đẩy bằng động cơ điêzen của tàu biển theo sáng chế có thể tạo thiết kế điện cho tàu biển có động cơ điêzen môđun đẩy điện được tiêu chuẩn hóa và thứ tự hóa, để đạt được mục đích thiết kế nhanh và chính xác của môđun điện đẩy bằng động cơ điêzen của tàu biển.

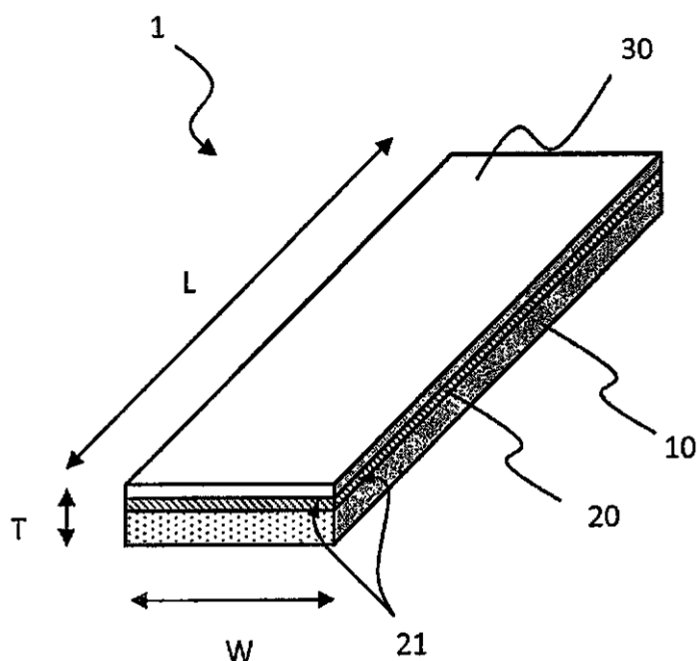


- (11) **67854**
- (21) 1-2019-03865 (51)⁷ **C12N 15/82**
- (22) 22.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/068121 22.12.2017 (87) WO2018/119364 28.06.2018
- (30) 62/437,874 22.12.2016 US
- 62/481,292 04.04.2017 US
- (71) BASF AGRICULTURAL SOLUTIONS SEED US LLC (US)
100 Park Avenue Florham Park, NJ 07932, United States of America
- (72) MOSER, Hal (US), BUYSE, Maxim (BE), SLABBINCK, Filip (BE), BEILINSON, Vadim (US), KLEVEN, Tom (US), DAUM, Julia (US), AARTSEN, Wendy (BE), HABEX, Veerle (BE), MCCARVILLE, Michael (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, CÂY ĐẬU TƯƠNG CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, SẢN PHẨM ĐẬU TƯƠNG ĐƯỢC TẠO RA TỪ CÂY ĐẬU TƯƠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY ĐẬU TƯƠNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phân tử axit nucleic chứa trình tự nucleotit. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến ADN bộ gen đậu tương chứa phân tử axit nucleic, cây đậu tương chứa phân tử axit nucleic, sản phẩm đậu tương được tạo ra từ cây đậu tương, phương pháp sản xuất sản phẩm đậu tương, quy trình kiểm soát cỏ dại, phương pháp bảo vệ cây đậu tương đang nảy mầm, phương pháp sản xuất cây đậu tương, cặp môi, mẫu dò, kit thích hợp để sử dụng trong phương pháp phát hiện đặc hiệu EE-GM5 và phương pháp khẳng định độ tinh sạch của hạt.

- (11) **67855**
- (21) 1-2019-03866 (51)⁷ **A61K 31/198**, A23L 33/175, 33/18, A61P 21/06, 21/00
- (22) 19.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/067368 19.12.2017 (87) WO2018/118957 28.06.2018
- (30) 62/436,073 19.12.2016 US
 62/443,205 06.01.2017 US
 62/491,776 28.04.2017 US
 62/545,358 14.08.2017 US
 62/576,321 24.10.2017 US
- (71) AXCELLA HEALTH INC. (US)
 840 Memorial Drive, 3rd Floor, Cambridge, MA 02139, United States of America
- (72) HAMILL, Michael (US), AFEYAN, Raffi (US), COMB, William (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP PHẦN AXIT AMIN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP PHẦN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp phần có chứa thực thể axit amin. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp điều chế hợp phần này.



- (11) **67856**
- (21) 1-2019-03868 (51)⁷ **A24F 47/00**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058039 29.03.2018 (87) WO2018/178216 A1 04.10.2018
- (30) 17164354.7 31.03.2017 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ROSSOLL, Andreas Michael (AT), FURSA, Oleg (DE)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) CỤM CHI TIẾT CẢM ỨNG ĐIỆN TỪ ĐỂ LÀM NÓNG CẢM ỨNG NỀN TẠO SOL KHÍ, VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỤM CHI TIẾT NÊU TRÊN
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm chi tiết cảm ứng điện từ (1) để làm nóng cảm ứng nền tạo sol khí và đề cập đến phương pháp sản xuất cụm này. Cụm chi tiết cảm ứng điện từ bao gồm chi tiết cảm ứng điện từ thứ nhất (10) và chi tiết cảm ứng điện từ thứ hai (20). Nhiệt độ Curie của chi tiết cảm ứng điện từ thứ hai thấp hơn 500°C. Ít nhất là phần bề mặt bên ngoài của chi tiết cảm ứng điện từ thứ hai bao gồm lớp phủ chống ăn mòn (30) và ít nhất là phần bề mặt bên ngoài của chi tiết cảm ứng điện từ thứ nhất được để lộ ra. Sáng chế còn đề cập đến vật dụng tạo sol khí bao gồm nền tạo sol khí và cụm chi tiết cảm ứng điện từ.



(11) **67857**

(21) 1-2019-03870

(51)⁷ **C12M 1/00**, 1/02, 1/36

(22) 17.07.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

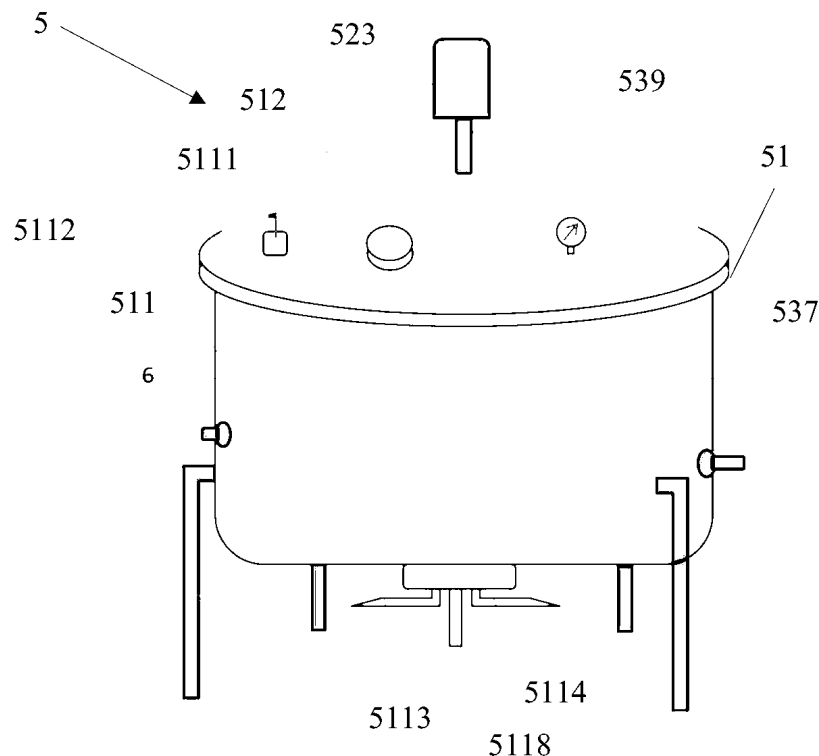
Nhà E2, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Dương Văn Hợp (VN), Hoàng Văn Vinh (VN), Trần Hữu Phong (VN), Lê Xuân Tình (VN), Toshihiko Yamagata (JP)

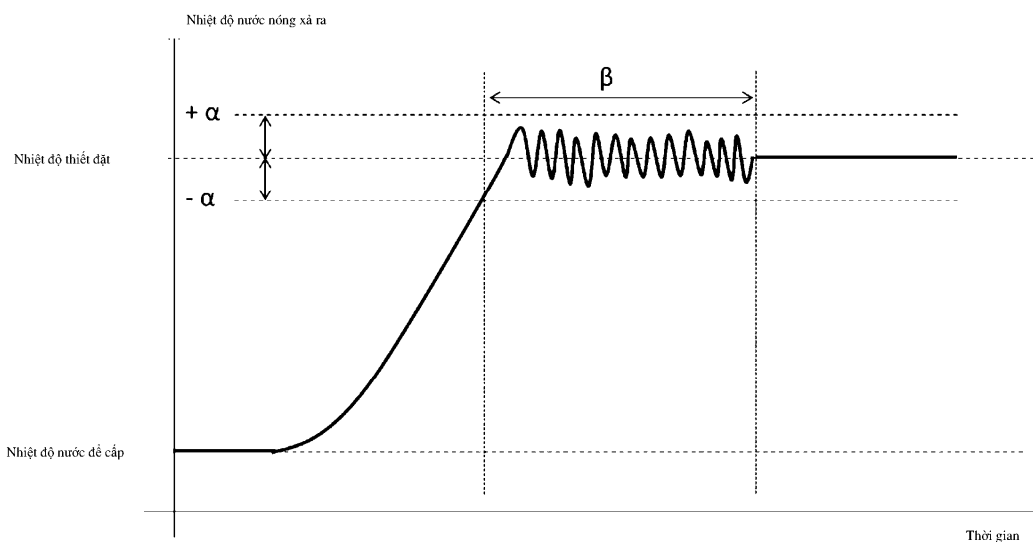
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ LÊN MEN MÔI TRƯỜNG XỐP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lên men môi trường xốp bao gồm thân thiết bị có thùng lên men được tạo khoang lên men, và được tạo cửa cấp cơ chất và lấy mẫu, cửa cấp giống, các đầu cấp và thoát nước điều nhiệt, đầu cấp khí khô, khí ướt, đầu thoát khí và đầu cấp hơi thanh trùng; cơ cấu khuấy trộn được bố trí bên trong thùng lên men gồm trục quay, thân cánh khuấy xoay quanh trục tâm của thùng lên men có cánh gạt cơ chất bám thành và các cánh khuấy hành tinh nhỏ; và bộ điều chỉnh độ ẩm, nhiệt độ và thanh trùng gồm các đường cấp và thoát nước điều nhiệt, đường cấp khí khô, đường cấp khí ướt, đường hơi thanh trùng, và các cảm biến nhiệt độ, độ ẩm, độ pH.



- (11) **67858**
- (21) 1-2019-03886 (51)⁷ **F24H 1/18**
- (22) 18.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 2018-136316 20.07.2018 JP
2018-168428 10.09.2018 JP
- (71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207 Japan
- (72) Masayuki OKANO (JP), Ryoji MATSUMURA (JP), Toru MORIYAMA (JP), Kazuya SHIMOBOU (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÁY ĐUN NƯỚC CHẠY ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy đun nước chạy điện gồm có: nguồn nhiệt (1) để đun nóng nước; bộ phận xả (15) để xả nước ấm mà được đun nóng và tạo ra bởi nguồn nhiệt (1); phương tiện thiết đặt nhiệt độ (8) để thiết đặt nhiệt độ của nước ấm xả ra từ bộ phận xả (15); phương tiện phát hiện nhiệt độ (9) để phát hiện nhiệt độ của nước ấm xả ra từ bộ phận xả (15); và bộ điều khiển (10, 11); trong đó bộ điều khiển (10, 11) tính toán chênh lệch nhiệt độ giữa nhiệt độ thiết đặt được thiết đặt bằng phương tiện thiết đặt nhiệt độ (8), và nhiệt độ được phát hiện bởi phương tiện phát hiện nhiệt độ (9), và thực hiện điều khiển vi tích phân tỷ lệ (Proportional-Integral-Differential, PID) dựa trên chênh lệch nhiệt độ, trong đó trong khoảng thời gian nước ấm được xả từ bộ phận xả (15), nếu trạng thái chênh lệch nhiệt độ nhỏ hơn giá trị định trước α liên tục trong thời gian định trước, bộ điều khiển (10, 11) cố định lượng xuất ra của nguồn nhiệt (1) ở giá trị không đổi. Vì vậy, máy đun nước chạy điện có thể cấp nước ấm có nhiệt độ ổn định, cực gần với nhiệt độ thiết đặt.



(11) **67859**

(21) 1-2019-03895

(51)⁷ **B65D 41/00**

(22) 18.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201810790790.6

18.07.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) PANASONIC ECO SOLUTIONS INFORMATION EQUIPMENT (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)

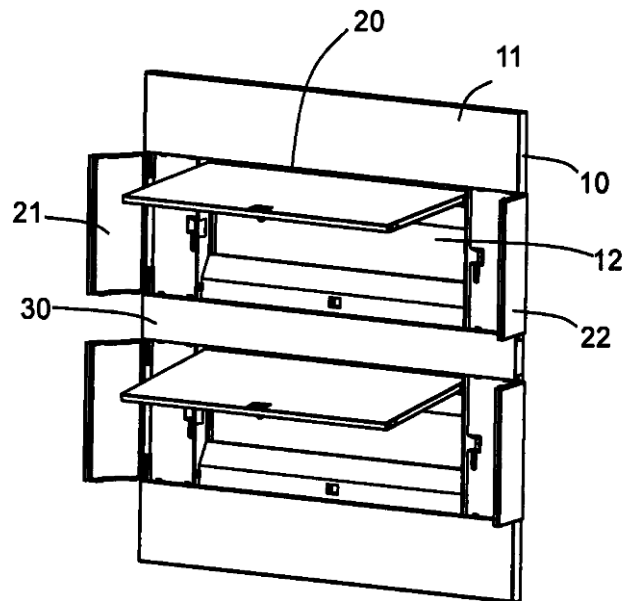
258, East Jiangtian Road, Songjiang, Shanghai 201613, China

(72) GUO, Zhifeng (CN), ZHANG, Dandan (CN), MIZUNO, Hatsuo (JP)

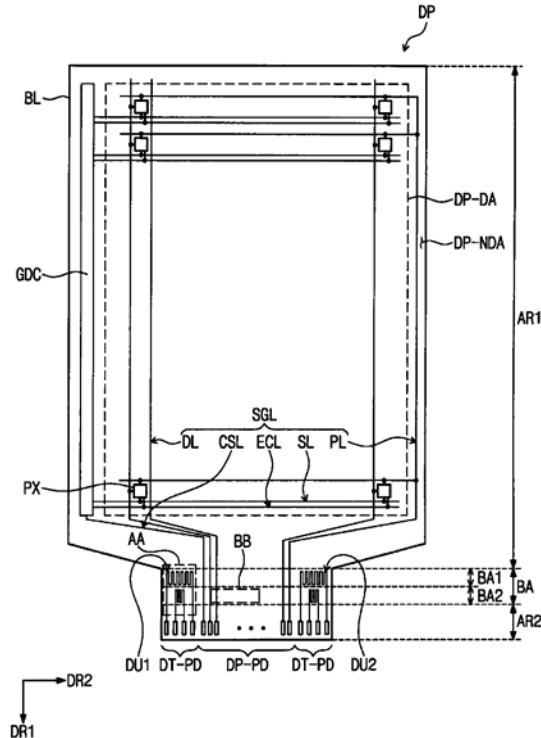
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **NẤP HỘP PHÂN PHỐI**

(57) Sáng chế đề xuất nắp hộp phân phối bao gồm nhiều thân nắp và panen kết nối. Thân nắp được trang bị cửa sổ hoạt động, và cửa sổ hoạt động này được trang bị panen cửa sổ có thể che kín cửa sổ hoạt động. Panen cửa sổ được gắn bản lề vào thân nắp. Panen kết nối nối hai thân nắp liền kề với nhau. Nắp hộp phân phối theo sáng chế có ưu điểm là việc lắp đặt và bảo trì thuận lợi và độ an toàn cao.



- (11) **67860**
- (21) 1-2019-03896 (51)⁷ **G01L 001/20**, G01B 007/30, G01D 005/16, G01C 009/06, G09G 003/30
- (22) 18.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 10-2018-0083232 18.07.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Ah-ram LEE (KR), Myoung-ha JEON (KR), Hongkwon KIM (KR), Seongsik AHN (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ
- (57) Thiết bị hiển thị bao gồm: lớp cơ sở bao gồm khu vực thứ nhất, khu vực thứ hai, và khu vực uốn cong, khu vực uốn cong bao gồm khu vực uốn cong thứ nhất liền kề với khu vực thứ nhất và khu vực uốn cong thứ hai liền kề với khu vực thứ hai; các điểm ảnh được bố trí trên khu vực thứ nhất; các đế hàn được bố trí trên khu vực thứ hai; các đường dẫn tín hiệu được nối điện với các điểm ảnh và được bố trí trên khu vực thứ nhất, khu vực uốn cong, và khu vực thứ hai; đường dẫn cảm biến thứ nhất được bố trí trên khu vực uốn cong thứ nhất; các đường dẫn kết nối cảm biến thứ nhất được nối điện với đường dẫn cảm biến thứ nhất, kéo dài qua khu vực uốn cong thứ nhất, khu vực uốn cong thứ hai, và khu vực thứ hai; đường dẫn cảm biến thứ hai được bố trí trên khu vực uốn cong thứ hai và giữa đường dẫn cảm biến thứ nhất và khu vực thứ hai; và các đường dẫn kết nối cảm biến thứ hai được nối điện với đường dẫn cảm biến thứ hai, kéo dài qua khu vực uốn cong thứ hai và khu vực thứ hai.



(11) **67861**

(21) 1-2019-03897

(51)⁷ **A23L 7/10**, 27/00, 29/212

(22) 18.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0084772 20.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) DAESANG CORPORATION (KR)

26, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu, Seoul, Republic of Korea

(72) LEE, Jae Chul (KR), SHIM, Kwan Sub (KR), LEE, Sang Ju (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN MÌ CẢI THIỆN HƯƠNG VỊ VÀ MÌ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế biến mì cải thiện hương vị và mì được sản xuất bằng phương pháp này. Mì được sản xuất bằng phương pháp chế biến của sáng chế khác biệt ở chỗ sử dụng dung dịch giàu canxi khi hồ hóa mì, và bổ sung 0,01 đến 1% trọng lượng natri alginat khi nhào bột, mì có độ cứng cao, không bị nở hay rớt trong khi nấu, bề mặt và độ đàn hồi được tăng lên cho cảm giác sợi mì dai và hương vị được gia tăng đáng kể, nhờ đó sự ưa thích được tăng lên.

(11) **67862**

(21) 1-2019-03898

(51)⁷ **A23L 7/10**, 27/00, 29/212

(22) 18.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0084761 20.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) DAESANG CORPORATION (KR)

26, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu, Seoul, Republic of Korea

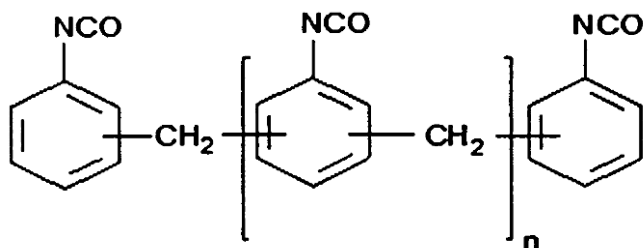
(72) LEE, Jae Chul (KR), SHIM, Kwan Sub (KR), LEE, Sang Ju (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN MÌ CHỨA AXIT ALGINIC VÀ MÌ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế biến của mì chứa axit alginic và mì được sản xuất bằng phương pháp này, khác biệt ở chỗ axit alginic và muối được dụng của nó được bổ sung với hàm lượng 0,05 đến 1% trọng lượng, mì chứa axit alginic và muối được dụng của nó có độ cứng cao, sợi mì không bị nở hay rời trong khi nấu, với độ đàn hồi được tăng cường nên cảm giác sợi mì dai và hương vị được gia tăng đáng kể, nhờ đó sự ưa thích cũng được tăng lên.

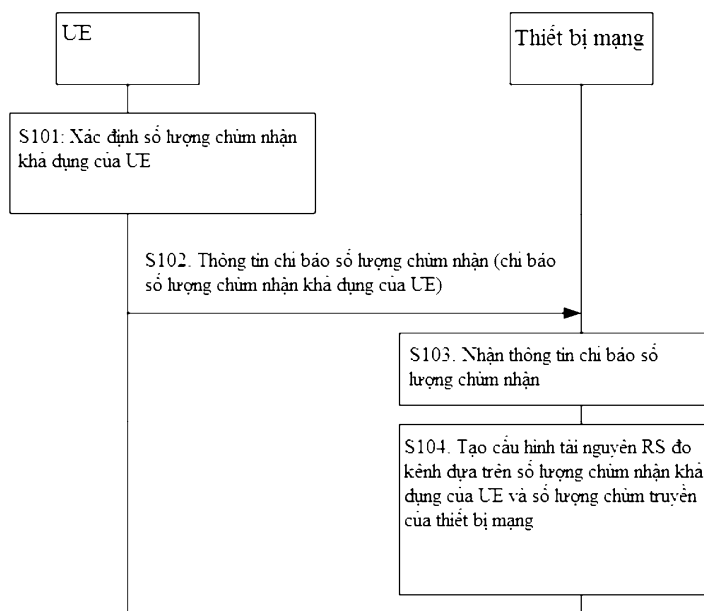
- (11) **67863**
- (21) 1-2019-03899 (51)⁷ **C08G 18/80**, C08J 5/06
- (22) 18.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 18 184 505.8 19.07.2018 EP
- (71) EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
- (72) Dr. Martin Holzschuh (DE), Dr. Andreas Kaplan (DE)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) CHẾ PHẨM DUNG DỊCH NGÂM ĐỂ XỬ LÝ CHI TIẾT ĐỆM GIA CỐ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐỆM GIA CỐ KẾT DÍNH, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM CAO SU GIA CỐ VÀ CHI TIẾT ĐỆM GIA CỐ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dung dịch ngâm chứa nước chứa chất rắn để xử lý chi tiết đệm gia cố kết dính cho các sản phẩm cao su bao gồm thành phần hoặc các thành phần, (A) ít nhất một hỗn hợp MDI phong bế, hỗn hợp MDI bao gồm các oligome MDI có công thức (I), với n là một số nguyên từ 1 đến 8 và các monome MDI; (B) ít nhất một latec re sorxinol-formaldehyt; (C) ít nhất một chất phụ gia; chế phẩm dung dịch ngâm về cơ bản không chứa epoxit.
Công thức (I):



- (11) **67864**
- (21) 1-2019-03904 (51)⁷ **H04W 72/04**
- (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/079911 21.03.2018 (87) WO2018/171647 27.09.2018
- (30) 201710177805.7 23.03.2017 CN
- 201710452685.7 15.06.2017 CN
- 201710788369.7 01.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) SHI, Hongzhe (CN), BI, Xiaoyan (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo cấu hình tài nguyên. Phương pháp gồm: xác định, bởi UE (User Equipment - thiết bị người dùng), số lượng chùm nhận khả dụng của UE, và gửi thông tin chỉ báo số lượng chùm nhận đến thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo số lượng chùm nhận chỉ báo số lượng chùm nhận khả dụng của UE; và tiếp nhận, bởi thiết bị mạng, thông tin chỉ báo số lượng chùm nhận được gửi bởi UE, và tạo cấu hình tài nguyên RS (reference sianal - tín hiệu tham chiếu) BM (beam management - quản lý chùm) dựa trên số lượng chùm nhận khả dụng của UE và số lượng chùm truyền của thiết bị mạng. Theo các phương án thực hiện sáng chế, tài nguyên RS BM được tạo cấu hình ổn định. Điều này có thể giảm chi phí bổ sung báo hiệu và báo cáo hoặc tiết kiệm tài nguyên vô tuyến.



(11) **67865**

(21) 1-2019-03915

(51)⁷ **G06F 3/044**

(22) 19.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0084695 20.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

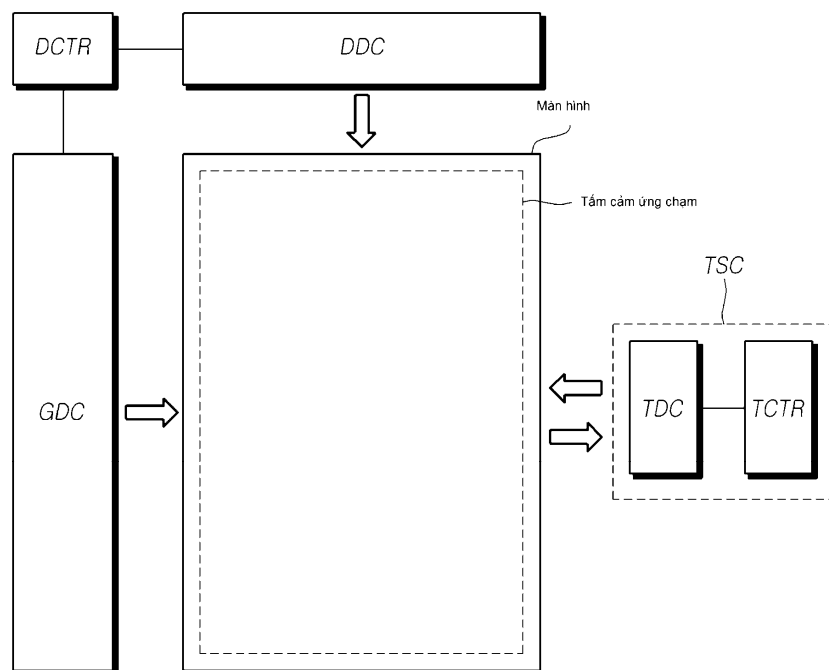
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) HwiDeuk LEE (KR), Yangsik LEE (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

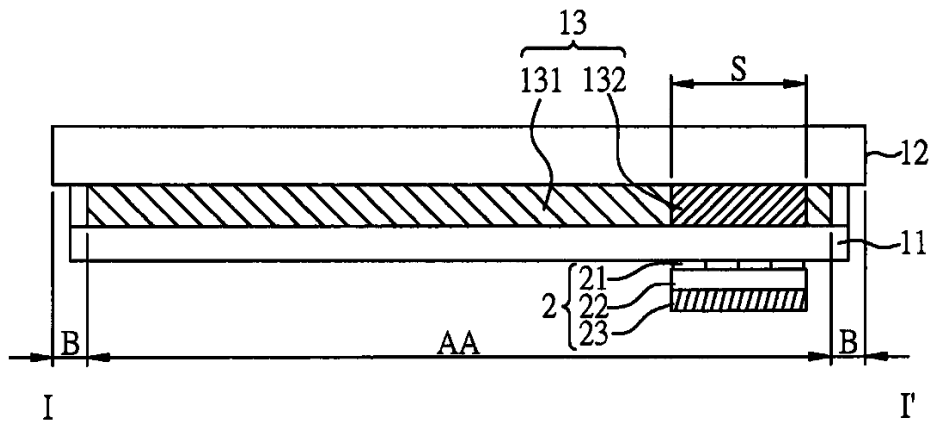
(54) **TẮM HIỂN THỊ CẢM ỨNG CHẠM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ CẢM ỨNG CHẠM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị cảm ứng chạm bao gồm chất nền tạo thành vùng hoạt động và vùng bất hoạt xung quanh vùng hoạt động; tấm cảm ứng chạm trong vùng bất hoạt; các đường tín hiệu; lớp cách điện đường tín hiệu: các điện cực thứ nhất; ít nhất một điện cực giảm nhiễu trên lớp cách điện đường tín hiệu và trong vùng ngoài vùng tương ứng với các điện cực thứ nhất: điện cực thứ hai trên các điện cực thứ nhất và ít nhất một điện cực giảm nhiễu, lớp đóng gói (encapsulation layer) trên điện cực thứ hai: các đường cảm ứng chạm trên lớp đóng gói và được kết nối với tấm cảm ứng chạm; và các điện cực cảm ứng chạm trên lớp đóng gói và được nối điện với ít nhất một đường cảm ứng chạm. Lớp đóng gói có bề mặt được làm dốc giữa tấm cảm ứng chạm và các điện cực cảm ứng chạm, và các đường cảm ứng chạm được bố trí trên bề mặt được làm dốc này của lớp đóng gói có độ dốc tương ứng. Sáng chế cũng đề cập đến tấm hiển thị cảm ứng chạm.



- (11) **67867**
- (21) 1-2019-03937 (51)⁷ **C08G 63/20**, 63/672
- (22) 12.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/053399 12.02.2018 (87) WO2018/149778 23.08.2018
- (30) 17156041.0 14.02.2017 EP
- (71) CLARIANT PLASTICS & COATINGS LTD (CH)
Rothausstr. 61, 4132 Muttenz, Switzerland
- (72) SAHL, Mike (DE), GILLISSEN, Martijn (NL), RODRIGUEZ, Maria Victoria (IT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) COPOLYME POLYETE-POLYESTE, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ COPOLYME POLYETE-POLYESTE, CHẾ PHẨM NGĂN CÁCH OXY HOẠT TÍNH, VÀ VẬT LIỆU DẼO
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyme polyete-polyeste bao gồm:
(i) các đoạn polyete trong đó ít nhất một đoạn polyete chứa ít nhất một đoạn polytetrametylen oxit,
(ii) các đoạn polyeste,
(iii) các phân tử liên kết cầu có cấu trúc -CO-R2-CO-, trong đó R2 là gốc hydrocacbon hóa trị hai tùy ý được thế gồm 1 đến 100 nguyên tử cacbon;
(iv) một hoặc hai nút ở đầu mút R1-O-(C₂-C₄-O)_e*, trong đó R1 là gốc hydrocacbon tùy ý được thế và e là số nguyên từ 0 đến 1000.
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế copolyme polyete-polyeste, chế phẩm ngăn cách oxy hoạt tính, và vật liệu dẻo.

- (11) **67868**
- (21) 1-2019-03942 (51)⁷ **G02F 1/13**, G06F 3/044, 3/045
- (22) 19.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 16/046,088 26.07.2018 US
- (71) INNOLUX CORPORATION (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan 350, Miao-Li County, Taiwan
- (72) LIUS, Chandra (ID), LEE, Kuan-Feng (TW), TSAI, Tsung-Han (TW), CHENG, Pai-Chiao (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử bao gồm: vùng hiển thị bao gồm vùng cảm biến sinh trắc học và vùng không cảm biến; trong đó độ phản xạ của vùng cảm biến sinh trắc học khác với độ phản xạ của vùng không cảm biến.



(11) **67869**

(21) 1-2019-03948

(51)⁷ **H01M 2/02**, 2/08, 2/10, 4/04

(22) 22.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0085139

23.07.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) ZEUS CO., LTD. (KR)

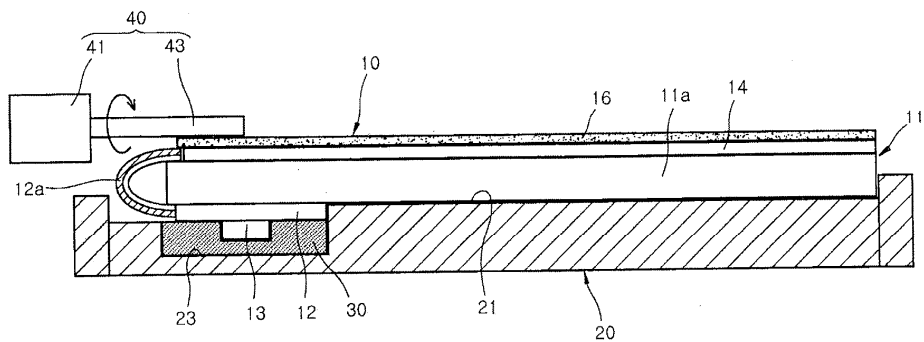
161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si, Gyeonggi-do 18148 Republic of Korea

(72) PARK, Young Ik (KR), KIM, Tae Hoon (KR), PARK, Sang Hyo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH MÀN HÌNH

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm sạch màn hình và phương pháp làm sạch màn hình. Thiết bị làm sạch màn hình bao gồm bộ làm sạch trong đó phần đặt được tạo để cho phép màn hiển thị được đặt trên đó và rãnh chứa được tạo đối mặt với phần nhô của màn hiển thị, phần ngăn ngừa hư hại bố trí trong rãnh chứa và được tạo kết cấu để đỡ chu vi của phần nhô trong khi di chuyển rãnh chứa lên nhờ được ép bởi phần nhô, và phần tháo lớp dính được tạo kết cấu để tháo lớp dính quang học dính vào màn hiển thị.



(11) **67870**

(21) 1-2019-03950

(51)⁷ **C03B 23/025**, 23/03

(22) 22.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0085138 23.07.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) ZEUS CO., LTD. (KR)

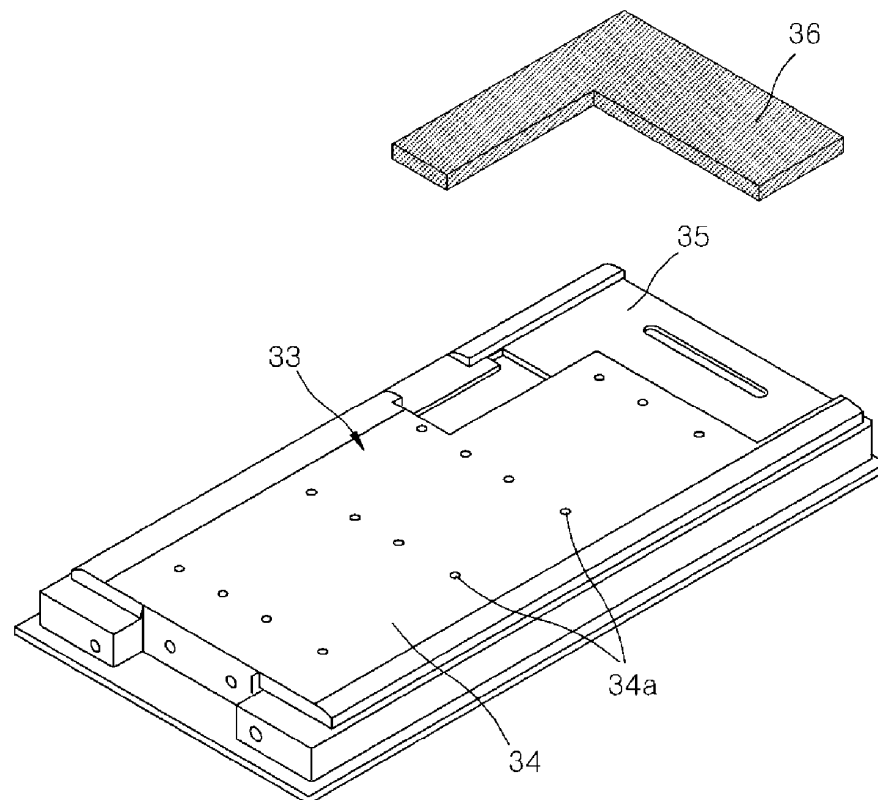
161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si, Gyeonggi-do 18148 Republic of Korea

(72) PARK, Young Ik (KR), GONG, Hyung Chul (KR), KIM, Tae Hoon (KR)

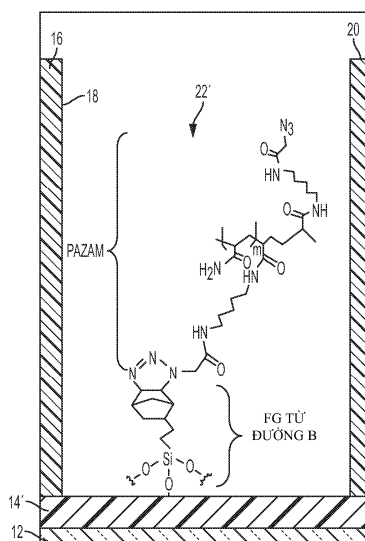
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ SẢN XUẤT MÀN HÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀN HÌNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất màn hình và phương pháp sản xuất màn hình. Thiết bị sản xuất màn hình bao gồm phần tăng áp liên kết được tạo kết cấu để tăng áp kính bảo vệ và màn hiển thị, bộ liên kết, mà được bố trí để quay về phần tăng áp liên kết, đỡ màn hiển thị và có rãnh chứa được tạo ra trên đó để quay về phần nhô của màn hiển thị, và phần ngăn không cho bị hỏng được bố trí trong rãnh chứa và được tạo kết cấu để đỡ chu vi của phần nhô trong khi di chuyển lên trên rãnh chứa do được tăng áp bởi phần nhô.



- (11) **67871**
- (21) 1-2019-03965 (51)⁷ **B01J 19/00**, C08J 7/04, C08G 77/38, C09D 133/26, C12Q 1/68
- (22) 20.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/067557 20.12.2017 (87) WO2018/119053 28.06.2018
- (30) 62/438,024 22.12.2016 US
- (71) 1. ILLUMINA, INC. (US)
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)
2. ILLUMINA CAMBRIDGE LIMITED (GB)
19 Granta Park, Great Abington, Cambridge, CB21 6DF, United Kingdom
- (72) GEORGE, Wayne N. (GB), RICHEZ, Alexandre (GB), BOWEN, M. Shane (US), BROWN, Andrew A. (GB), YUAN, Daj un (CN), ZAK, Audrey Rose (US), RAMIREZ, Sean M. (US), CAMPOS, Raymond (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CHIP SINH HỌC BAO GỒM MÀNG NHỰA VÀ LỚP POLYME ĐƯỢC TẠO MẪU, CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT CHIP SINH HỌC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHIP SINH HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM
- (57) Sáng chế đề cập đến chip sinh học bao gồm đế đỡ, màng nhựa epoxy đa diện oligome silsesquioxan liên kết ngang (POSS) trên bề mặt của đế đỡ, và lớp polyme kỵ nước được tạo mẫu trên màng nhựa epoxy POSS liên kết ngang. Lớp polyme kỵ nước được tạo mẫu định ra các vùng riêng biệt tiếp xúc của màng nhựa epoxy POSS liên kết ngang, và lớp phủ polyme được gắn với các vùng riêng biệt tiếp xúc. Ví dụ khác về chip bao gồm đế đỡ, màng nhựa epoxy POSS được biến đổi trên bề mặt của đế đỡ, và lớp polyme kỵ nước được tạo mẫu trên màng nhựa epoxy POSS được biến đổi. Màng nhựa epoxy POSS được biến đổi bao gồm vị trí bắt đầu phát triển polyme, và lớp polyme kỵ nước được tạo mẫu định ra các vùng riêng biệt tiếp xúc ra của màng nhựa epoxy POSS được biến đổi. Chồi polyme được gắn với vị trí bắt đầu phát triển polyme trong các vùng riêng biệt tiếp xúc. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm dùng để sản xuất chip sinh học theo sáng chế, phương pháp sản xuất chip sinh học và phương pháp tạo ra chế phẩm.

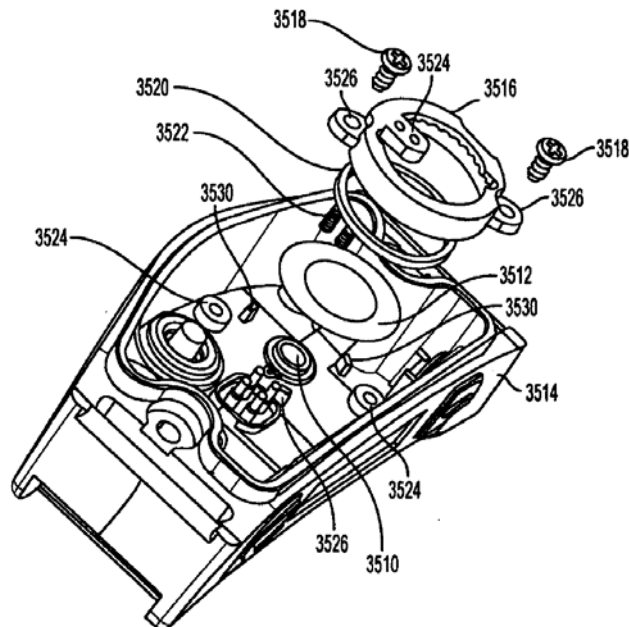


- (11) **67872**
 (21) 1-2019-03971 (51)⁷ **A01K 15/02**, H01L 41/04, 41/08
 (22) 15.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/013737 15.01.2018 (87) WO2018/132797 19.07.2018
 (30) 62/446,682 16.01.2017 US
 62/504,204 10.05.2017 US
 62/543,683 10.08.2017 US

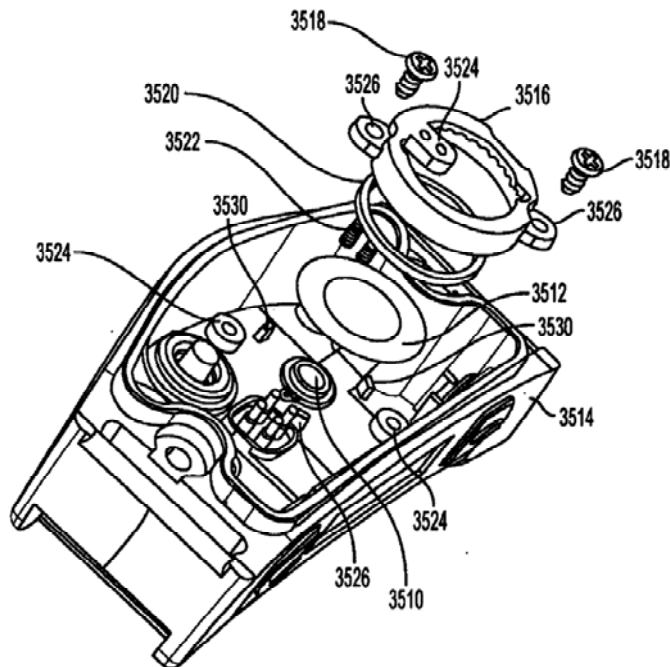
- (71) RADIO SYSTEMS CORPORATION (US)
 10427 PETS SAFE WAY, KNOXVILLE, Tennessee 37932, United States of America
 (72) GOETZL, Brent A. (US), RICHARDSON, Matthew (US), TYNDALL, Patrick (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) BỘ THIẾT BỊ VÒNG ĐEO CỔ

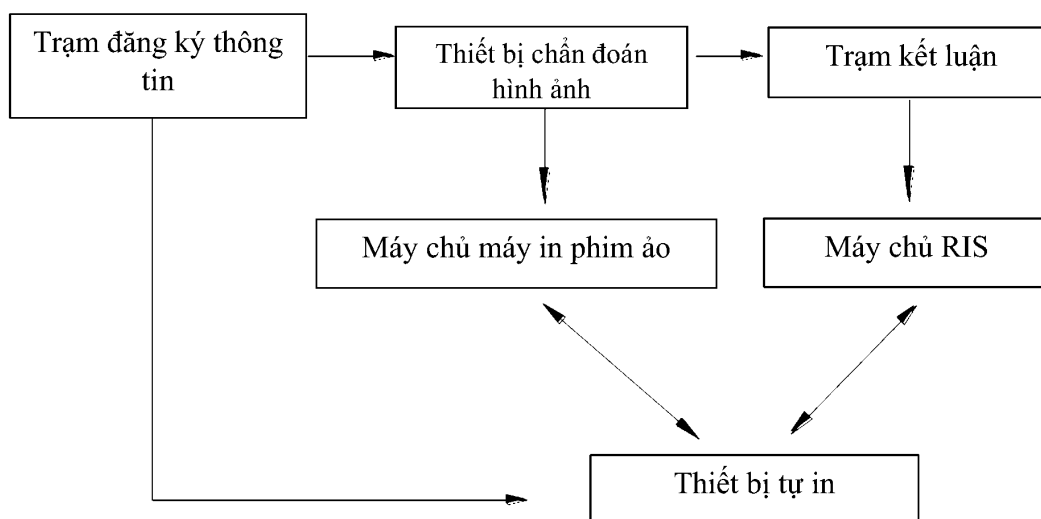
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ thiết bị vòng đeo cổ được mô tả bao gồm hốc tiếp nhận để tiếp nhận điện cực cảm biến bằng kim loại, trong đó ít nhất một lò xo đàn hồi bao quanh điện cực cảm biến bằng kim loại, trong đó ít nhất một lò xo đàn hồi cách ly điện cực cảm biến, bằng kim loại với hốc tiếp nhận về mặt cơ học. Thiết bị bao gồm thành phần áp điện. Thiết bị bao gồm chi tiết bắt chặt để duy trì thành phần áp điện trong vị trí bắt chặt, trong đó vị trí bắt chặt bao gồm thành phần áp điện duy trì tiếp xúc với điện cực cảm biến bằng kim loại. Thiết bị bao gồm điện cực cảm biến bằng kim loại để phát hiện các rung động của một hoặc nhiều âm thanh xuất hiện và truyền các rung động đến thành phần áp điện qua tiếp điểm này, thành phần áp điện để tiếp nhận các rung động của một hoặc nhiều âm thanh xuất hiện, bước tiếp nhận các rung động bao gồm bước tạo ra tín hiệu điện tỷ lệ với tần số và biên độ của các rung động, và ít nhất một bộ xử lý để tiếp nhận và xử lý tín hiệu điện.



- (11) **67873**
- (21) 1-2019-03974 (51)⁷ **A01K 15/02**, G10L 25/78, H01L 41/04, 41/08
- (22) 15.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/013738 15.01.2018 (87) WO2018/132798 19.07.2018
- (30) 62/446,682 16.01.2017 US
- 62/504,204 10.05.2017 US
- 62/543,683 10.08.2017 US
- (71) RADIO SYSTEMS CORPORATION (US)
10427 PETS SAFE WAY, KNOXVILLE, Tennessee 37932, United States of America
- (72) GOETZL, Brent A. (US), RICHARDSON, Matthew (US), TYNDALL, Patrick (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ PHÂN TÍCH THÔNG TIN ÂM THANH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện và phân tích thông tin âm thanh bao gồm các bước: tiếp nhận tín hiệu đã lọc theo sự xuất hiện âm thanh, áp dụng một hoặc nhiều kiểm tra cho tín hiệu đã lọc theo trình tự, trong đó mỗi một kiểm tra trong số một hoặc nhiều kiểm tra đánh giá tín hiệu đã lọc theo sự xuất hiện của một hoặc nhiều đặc tính, bước xác định sự xuất hiện của một hoặc nhiều đặc tính bao gồm không nhận biết được sự xuất hiện âm thanh là trường hợp thứ nhất, dùng áp dụng một hoặc nhiều kiểm tra khi kiểm tra xác định được sự xuất hiện của một hoặc nhiều đặc tính, và nhận biết sự xuất hiện âm thanh giống trường hợp thứ nhất khi hoàn thành toàn bộ các kiểm tra trong số một hoặc nhiều kiểm tra, hoàn thành toàn bộ các kiểm tra bao gồm mỗi một kiểm tra theo trình tự này xác định được sự thiếu vắng của một hoặc nhiều đặc tính.



- (11) **67874**
- (21) 1-2019-03979 (51)⁷ **B41J 2/00**, G06F 17/00
- (22) 22.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 18109552.1 23.07.2018 HK
- (71) WORLD FIELD (HK) LIMITED (CN)
Flat/Rm 1801, 18/F., Nanyang Plaza, 57 Hung to Road, Kwun Tong, KL, Hong Kong
- (72) ZHANG, Ruwu (HK)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **HỆ THỐNG TỰ IN PHIM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống tự in phim chẩn đoán hình ảnh và phương pháp vận hành hệ thống này. Hệ thống bao gồm: trạm đăng ký thông tin, thiết bị chẩn đoán hình ảnh, trạm kết luận, máy chủ máy in phim ảo, máy chủ hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh (Radiology Information System: RIS), và thiết bị tự in. Trạm đăng ký thông tin để đăng ký thông tin của bệnh nhân, tạo mã vạch và in biên lai. Thiết bị chẩn đoán hình ảnh được dùng để kiểm tra bệnh nhân, tạo dữ liệu chẩn đoán hình ảnh gửi đến trạm kết luận và máy chủ máy in phim ảo. Tại trạm kết luận, bác sĩ dựa vào dữ liệu chẩn đoán hình ảnh tạo kết luận chẩn đoán điện tử, sau đó gửi đến máy chủ RIS. Thiết bị tự in đọc mã vạch trên biên lai và khớp thông tin của bệnh nhân tương ứng, đồng thời nhận kết luận chẩn đoán điện tử tương ứng từ máy chủ RIS và nhận phim điện tử tương ứng từ máy chủ máy in phim ảo, và tiến hành in. Sáng chế có thể tự động khớp thông tin của bệnh nhân với phim và báo cáo chẩn đoán, và có thể tự động in phim và báo cáo chẩn đoán sau khi xác minh thông tin của bệnh nhân, cho thấy sự thông minh hóa trong lĩnh vực y tế của phim và kết luận chẩn đoán.



(11) **67875**

(21) 1-2019-03983

(51)⁷ **D05B 89/00**

(22) 23.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 2018-150872

24.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)

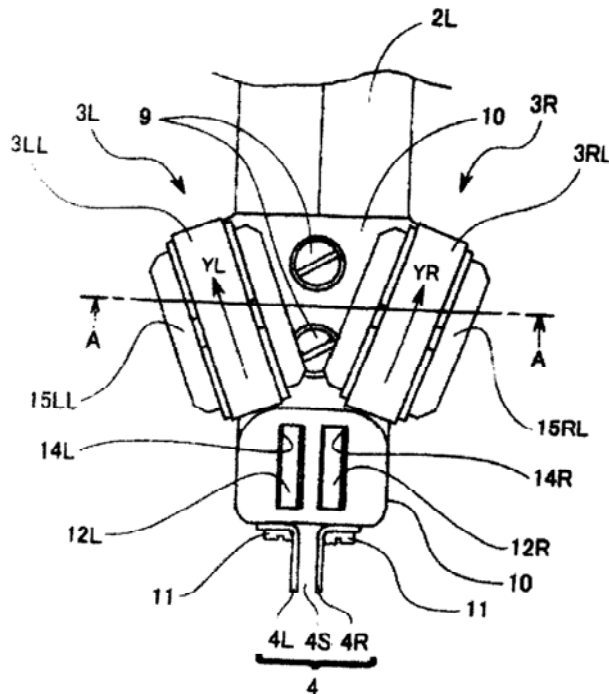
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu 530-0047, Japan

(72) Fumio Matsuoto (JP), Kouichi Hikichi (JP)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ LÀM GIÃN ĐƯỜNG MAY QUẦN ÁO

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm giãn đường may quần áo bao gồm: bộ phận đưa phần vải có rãnh dẫn chuyển động đường may mà đưa hai phần vải trong khi dẫn đường may bị co lại để chuyển động dọc theo chiều dọc đường may khi phần vải có đường may bị co lại được tạo thành bằng cách may vắt sổ được làm căng sang cả hai bên của chiều dọc đường may; và cặp gồm các thiết bị chuyển có dùng lực của phần vải mà kẹp hai phần vải được đưa đến bộ phận đưa phần vải và chuyển bằng lực hai phần vải về phía chiều dọc đường may và cặp gồm các thiết bị chuyển có dùng lực của phần vải được bố trí sao cho khoảng cách hướng vào nhau dần dần tăng lên về phía phần đầu mút theo chiều chuyển và được kết cấu sao cho ít nhất khoảng cách hướng vào nhau ở phần đầu mút theo chiều chuyển là có thể thay đổi được. Do vậy, có thể tạo ra lại thiết bị làm giãn đường may quần áo có khả năng làm giãn đường may quần áo bị co lại một cách đáng tin cậy và có hiệu quả xuyên suốt toàn bộ chiều dài mà không cần đến thời gian và nỗ lực cụ thể và không làm hư hại vải.



(11) **67876**

(21) 1-2019-03991

(51)⁷ **F21S 8/033**

(22) 23.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 16/044,570

25.07.2018

US

(71) ZHUHAI SHICHANG METALS LTD. (CN)

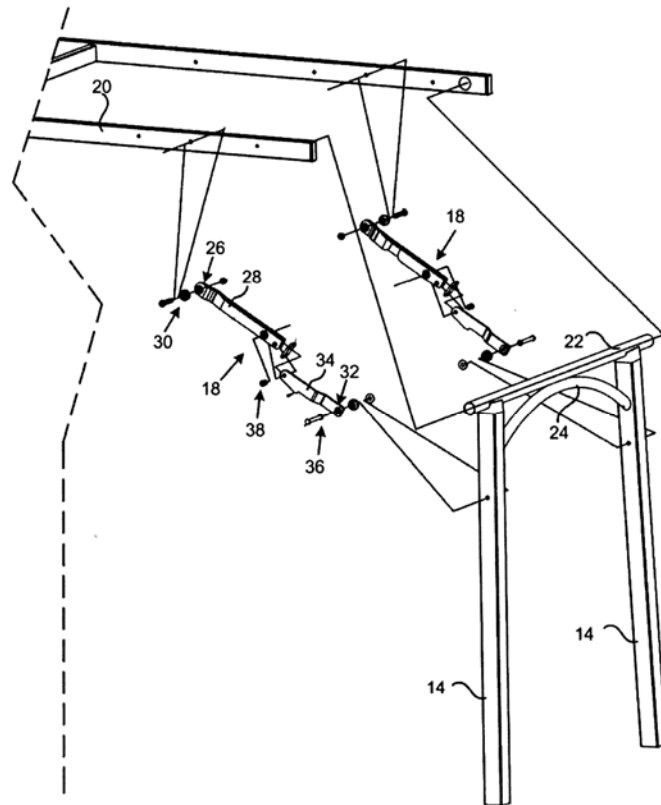
No. 2 Chuangye Middle Road, Shuanglinpian Zone, Liangang Industrial Area, Zhuhai City, CN

(72) Guogong TAN (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **GIÁ ĐỖ CÓ KHỚP NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ có khớp nối cho bàn và bàn chứa giá đỡ. Giá đỡ bao gồm tay đòn thứ nhất có đầu gần và đầu xa, đầu gần được gắn xoay với khung của bàn hoặc ghế dài; tay đòn thứ hai có đầu gần và đầu xa, đầu gần được gắn vào chân của bàn và đầu xa được gắn vào đầu xa của tay đòn thứ nhất; và vòng khóa được đặt trượt ở tay đòn thứ nhất giữa đầu gần và đầu xa của tay đòn thứ nhất để gắn phần khóa của tay đòn thứ hai khi vòng khóa ở trạng thái khóa. Phần khóa có cạnh thứ nhất có độ lệch tăng dần khỏi cạnh thứ hai khi di chuyển từ đầu xa về phía đầu gần của tay đòn thứ hai.



- (11) **67877**
- (21) 1-2019-03999 (51)⁷ **C08J 7/04**, 7/12, 5/02, A61B
42/10, A41D 19/00, C08L 83/04,
C07C 21/185
- (22) 20.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/MY2017/050081 20.12.2017 (87) WO2018/117812 28.06.2018
- (30) PI 2016704795 23.12.2016 MY
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019
- (71) INOOVA MATERIAL SCIENCE SDN BHD (MY)
No. 71, Jalan Perindustrian 4/KU8, Kawasan Perindustrian Meru Selatan, Klang,
Selangor Darul Ehsan, 41050, Malaysia
- (72) KHOO, Siong Hui (MY)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐÀN HỒI DÙNG CHO SẢN PHẨM ĐÀN HỒI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đàn hồi, trong đó chế phẩm đàn hồi bao gồm chất phụ gia được chọn từ một hoặc tổ hợp bất kỳ của hợp chất flo và silicon trong quá trình sản xuất sản phẩm đàn hồi ít gây dị ứng.

(11) **67878**

(21) 1-2019-04000

(51)⁷ **G02F 1/1362**

(22) 23.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 10-2018-0085169 23.07.2018

KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

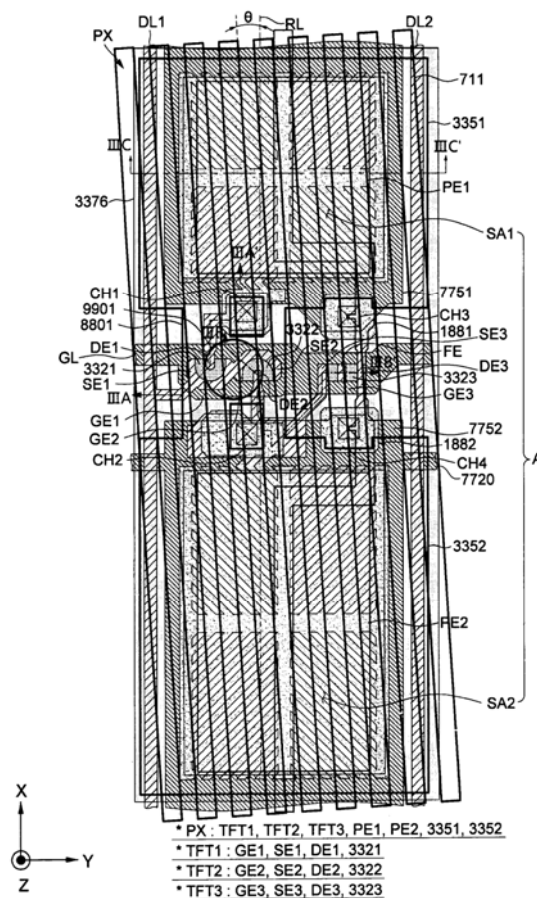
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(72) Bookan KI (KR), Hoyun BYUN (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm lớp nền thứ nhất trên đó các đường cổng và các đường dữ liệu được bố trí; lớp nền thứ hai đối diện với lớp nền thứ nhất; điểm ảnh được bố trí giữa lớp nền thứ nhất và lớp nền thứ hai, và được nối với đường cổng và đường dữ liệu; lớp chặn sáng được bố trí giữa lớp nền thứ nhất và lớp nền thứ hai, và xác định vùng phát sáng của điểm ảnh; tấm phân cực nằm trên lớp nền thứ hai; và lớp mẫu hình thứ nhất được bố trí trên tấm phân cực, và bao gồm các phần nhô ra thứ nhất. Số lượng phần nhô ra thứ nhất chồng lên vùng phát sáng trong số các phần nhô ra thứ nhất nằm trong phạm vi từ 3 đến 15. Góc giữa đường dữ liệu và mỗi trong số các phần nhô ra thứ nhất nằm trong phạm vi từ khoảng 5 độ đến khoảng 10 độ.



- (11) **67879**
 (21) 1-2019-04001 (51)⁷ **H04N 5/655**, F16M 11/04, 11/10, 13/02
 (22) 05.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/007157 05.07.2017 (87) WO2018/139717 02.08.2018
 (30) 10-2017-0011034 24.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

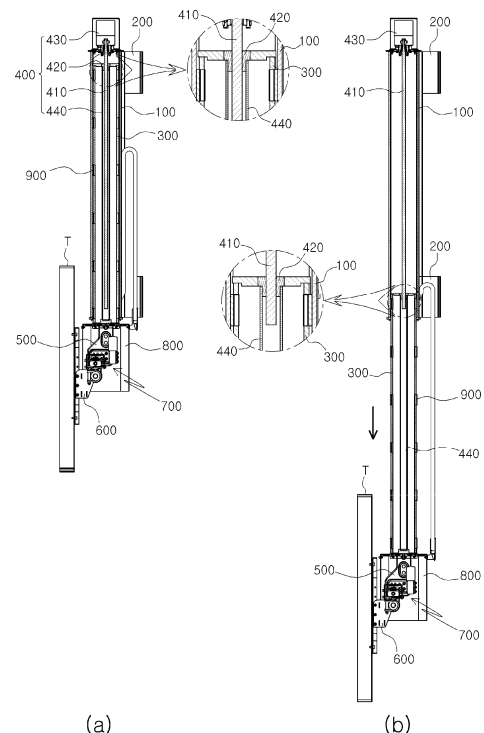
- (71) 1. TOP SYSTEM CO., LTD. (KR)
 (Jeongwang-dong), 21, Emtibeui 24-ro 56beon-gil, Siheung-si, 15117 Gyeonggi-do, Republic of Korea
 2. KANG, TAE WOOK (KR)
 57-4, Baegwon-ro 262beon-gil, Wonsam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, 17176 Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) KANG, Tae Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ MÀN HÌNH KIỂU THẢ TRẦN SỬ DỤNG CẤU TRÚC BÁNH RĂNG

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình kiểu thả trần sử dụng cấu trúc bánh răng và cho phép màn hình được bố trí bên trên trần khi không sử dụng được thả từ trần khi màn hình được bật xem và tự động điều chỉnh góc nhìn. Thiết bị bao gồm thân trục (100) dạng trụ rỗng có phân đầu dưới hở và được bố trí bên trên trần (P); giá đỡ cố định (200) giữ thân trục (100); bộ phận trượt (300) được lắp bên trong thân trục (100) và có thể trượt xuống bên dưới trần (P); bộ phận nâng (400) trượt bộ phận trượt (300) xuống bên dưới thân trục (100); các giá kẹp (500) lắp trên cả hai bên trái và phải bên dưới bộ phận trượt (300); tấm liên kết chính (600) có phần phía sau được lắp có thể quay giữa các giá kẹp (500) thông qua trục bản lề (601) và phần phía trước tại đó màn hình (T) được lắp; và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) quanh trục bản lề (601) để điều chỉnh góc của màn hình (T), trong đó bộ phận nâng (400) trượt bộ phận trượt (300) trong thân trục (100) theo hướng thẳng đứng để đặt màn hình (T) bên trên hoặc bên dưới trần (P), và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) di chuyển bên dưới trần (P) thông qua bộ phận nâng (400) để điều chỉnh góc nhìn của màn hình (T).



- (11) **67880**
 (21) 1-2019-04002 (51)⁷ **H04N 5/655**, F16M 11/04, 11/10, 13/02
 (22) 05.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/007156 05.07.2017 (87) WO2018/139716 02.08.2018
 (30) 10-2017-0011033 24.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019

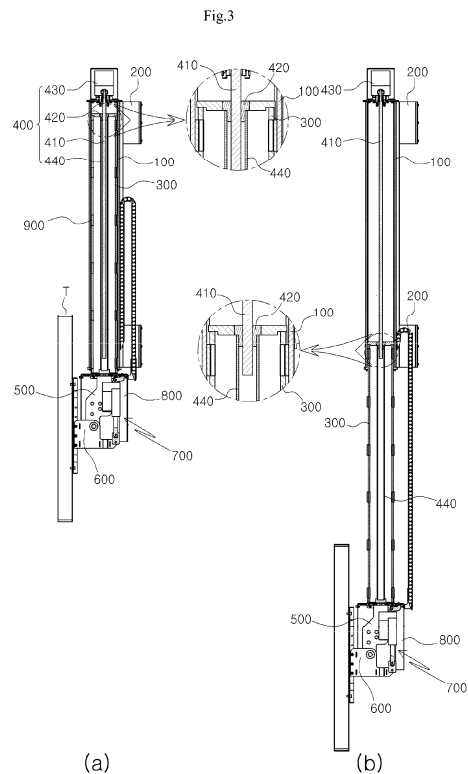
- (71) 1. TOP SYSTEM CO., LTD. (KR)
 (Jeongwang-dong), 21, Emtibeui 24-ro 56beon-gil, Siheung-si, 15117 Gyeonggi-do, Republic of Korea
 2. KANG, TAE WOOK (KR)
 57-4, Baegwon-ro 262beon-gil, Wonsam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, 17176 Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) KANG, Tae Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ MÀN HÌNH KIỂU THẢ TRẦN

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình kiểu thả trần được đặt phía trên trần khi màn hình không được bật xem và hạ xuống từ trên trần và thậm chí tự động điều chỉnh góc nhìn khi màn hình được bật xem. Thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình kiểu thả trần bao gồm: thân trục (100) có dạng trụ rỗng có đầu dưới mở ra và được bố trí phía trên trần (P); giá đỡ cố định (200) để giữ thân trục (100); bộ phận trượt (300) được lắp bên trong thân trục (100) và trượt xuống dưới trần (P); các giá kẹp (500) được lắp ở cả hai phía trái và phải bên dưới bộ phận trượt (300); tấm liên kết chính (600) có phần phía sau được lắp có thể xoay được giữa các giá kẹp (500) thông qua trục bản lề (601) và phần phía trước được lắp màn hình (T); và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) quanh trục bản lề (601) để điều chỉnh góc của màn hình (T), trong đó bộ phận nâng (420) trượt bộ phận trượt (300) trong thân trục (100) theo hướng thẳng đứng để cố định màn hình (T) bên trên hoặc bên dưới trần (P), và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) được di chuyển bên dưới trần (P) thông qua bộ phận nâng (400) để điều chỉnh góc nhìn của màn hình (T).



- (11) **67881**
 (21) 1-2019-04003 (51)⁷ **H04N 5/655**, F16M 11/04, 11/10, 13/02
 (22) 05.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/007158 05.07.2017 (87) WO2018/139718 02.08.2018
 (30) 10-2017-0011035 24.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

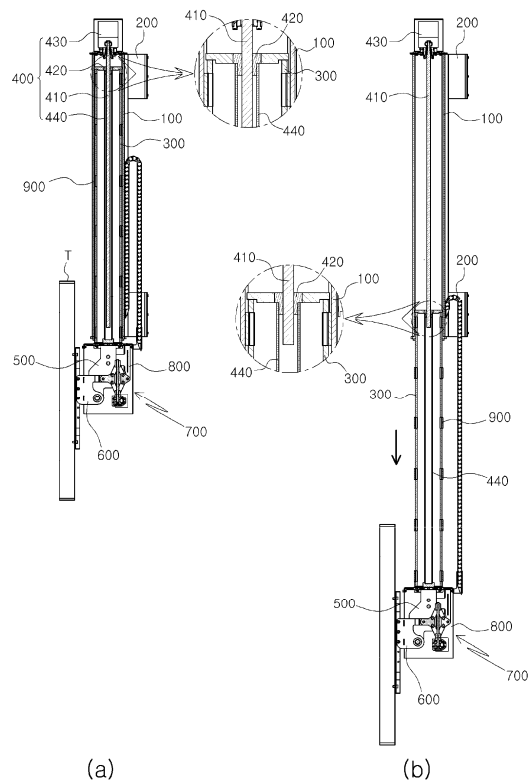
- (71) 1. TOP SYSTEM CO., LTD. (KR)
 (Jeongwang-dong), 21, Emtibeui 24-ro 56beon-gil, Siheung-si, 15117 Gyeonggi-do, Republic of Korea
 2. KANG, TAE WOOK (KR)
 57-4, Baegwon-ro 262beon-gil, Wonsam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, 17176 Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) KANG, Tae Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ MÀN HÌNH KIỂU THẢ TRẦN SỬ DỤNG CẤU TRÚC LIÊN KẾT

- (57) Sáng chế đề cập đến một thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình kiểu thả trần sử dụng cấu trúc liên kết cho phép màn hình (T) được đặt bên trên trần khi màn hình (T) không được bật xem để hạ xuống từ trần khi màn hình (T) được bật xem, và tự động điều chỉnh góc nhìn. Thiết bị bao gồm: thân trục (100) dạng trụ rỗng có đầu dưới mở và được lắp bên trên trần (P); giá đỡ cố định (200) giữ thân trục (100); bộ phận trượt (300) được lắp bên trong thân trục (100) và có khả năng trượt xuống dưới trần (P); bộ phận nâng (400) trượt bộ phận trượt (300) xuống dọc theo thân trục (100); các giá kẹp (500) lắp lắp trên phía bên trái và phải bên dưới bộ phận trượt (300); tấm liên kết chính (600) có phần phía sau được lắp có thể quay giữa các giá kẹp (500) thông qua trục bản lề (601) và phần phía trước được lắp màn hình (T); và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) quanh trục bản lề để (601) điều chỉnh góc màn hình (T), trong đó bộ phận nâng (400) trượt bộ phận trượt (300) bên trong thân trục (100) theo phương thẳng đứng để định vị màn hình (T) bên trên hay bên dưới trần (P) và bộ điều chỉnh góc (700) xoay tấm liên kết chính (600) di chuyển xuống dưới trần (P) thông qua bộ phận nâng (400) để điều chỉnh góc nhìn của màn hình (T).



- (11) **67882**
- (21) 1-2019-04013 (51)⁷ **C12P 13/12**, C07C 227/42
- (22) 24.07.2019 (43) 30.01.2020
- (30) 18185087.6 24.07.2018 EP
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) Frank Schneider (DE), Georg Thierbach (DE), Kornelia VoB (DE), Thomas Bekel (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM LÊN MEN CHỨA L-LYSIN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm lên men chứa L-lysin bằng cách sử dụng vi khuẩn thuộc loài *Corynebacterium glutamicum*, có khả năng tiết ra L-lysin, chứa trong thể nhiễm sắc của nó, biến thể của polynucleotit mã hóa polypeptit có hoạt tính hydrolaza.

(11) **67883**

(21) 1-2019-04062

(51)⁷ **G05B 19/00**

(22) 25.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201810830469.6 26.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

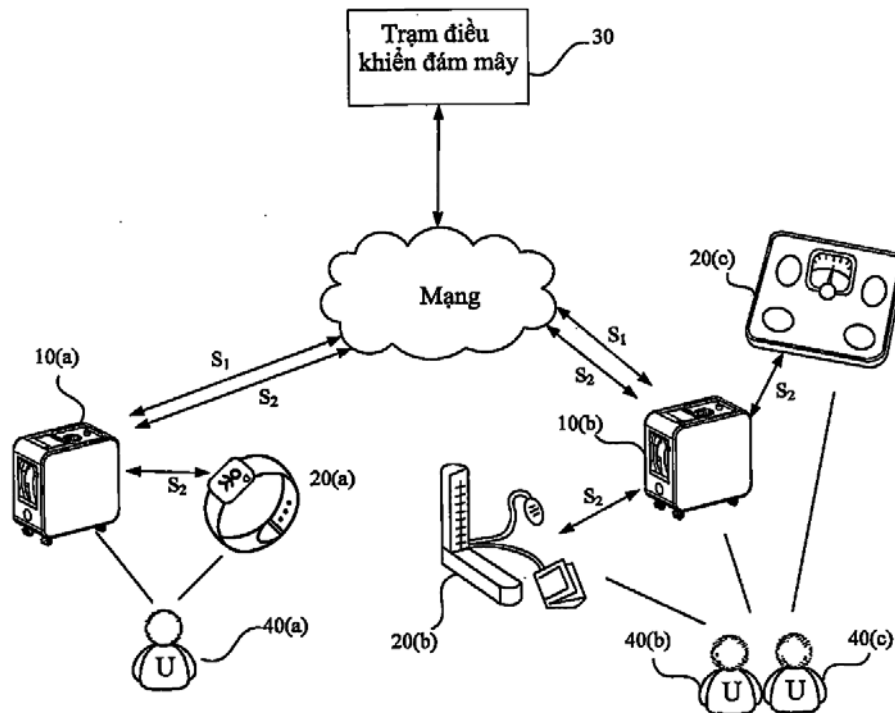
(75) LIN, HSIN-YUNG (CN)

No.758, Jiaxin Highway, Jiading District, Shanghai, China

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÁY TẠO HYDRÔ KẾT HỢP VỚI HỆ THỐNG GIÁM SÁT ĐIỆN TOÁN Đám MÂY

(57) Sáng chế đề cập đến máy tạo hydro được ghép nối điện với hệ thống giám sát điện toán đám mây bao gồm thiết bị tạo hydro, thiết bị giám sát, thiết bị mạng, và thiết bị điều khiển. Thiết bị giám sát thực hiện giám sát trạng thái của thiết bị tạo hydro và tạo ra tín hiệu trạng thái. Thiết bị mạng truyền thông tin về máy bao gồm tín hiệu trạng thái theo cách có lựa chọn đến hệ thống giám sát điện toán đám mây. Thiết bị điều khiển nhận tham số vận hành từ hệ thống giám sát điện toán đám mây qua thiết bị mạng và điều khiển thiết bị tạo hydro theo tham số vận hành. Hệ thống giám sát máy tạo hydro theo sáng chế thu thập dữ liệu liên quan đến người sử dụng dùng máy tạo hydro và theo dõi tình trạng sức khỏe của người sử dụng để thực hiện phân tích dữ liệu lớn.



(11) **67884**

(21) 1-2019-04063

(51)⁷ **B62J 25/00**

(22) 25.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 107125781 25.07.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

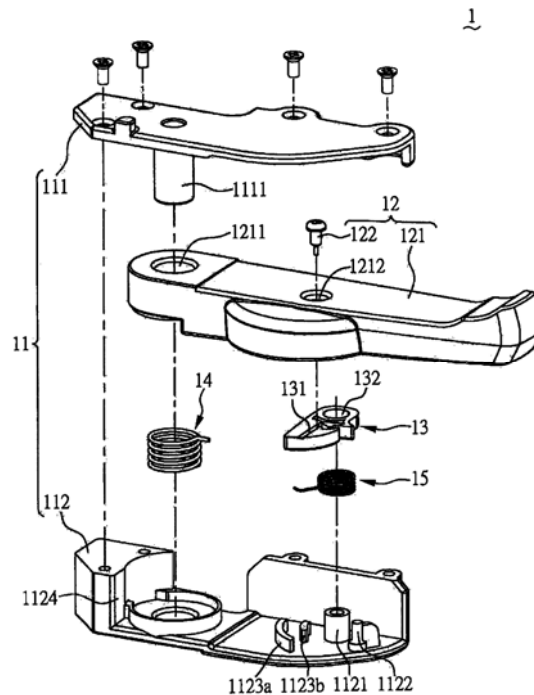
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) YANG, Wu-Hsiung (TW), LIN, Sung-Kun (TW), GOH, Pin-Hong (MY)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **ĐỂ CHÂN SAU**

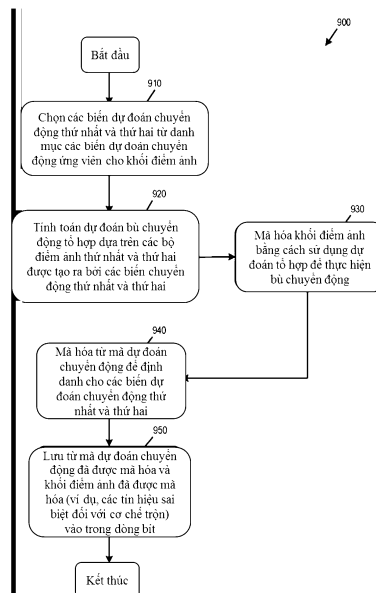
(57) Sáng chế đề cập đến để chân sau bao gồm cụm giá chìa, cụm để chân, chi tiết điều chỉnh, chi tiết lò xo thứ nhất và chi tiết lò xo thứ hai. Cụm giá chìa bao gồm phần giá chìa trên và phần giá chìa dưới. Cụm để chân được bố trí ở giữa phần giá chìa trên và phần giá chìa dưới và bao gồm phần để chân và chi tiết dẫn hướng. Chi tiết dẫn hướng được bố trí cố định trong lỗ lắp của phần để chân. Chi tiết điều chỉnh bao gồm máng điều chỉnh để cho chi tiết dẫn hướng có thể được khớp hoặc dịch chuyển trong máng điều chỉnh. Chi tiết lò xo thứ nhất được lồng vào chốt đỡ thứ nhất của phần giá chìa trên để cho phần để chân có thể quay xung quanh chốt đỡ thứ nhất và bật ra khỏi cụm giá chìa. Chi tiết lò xo thứ hai được lồng vào chốt đỡ thứ hai của phần giá chìa dưới để cho chi tiết điều chỉnh có thể quay xung quanh chốt đỡ thứ hai và phục hồi vị trí của nó từ đầu cuối của máng trượt của máng điều chỉnh đến lõi vào của máng trượt.



- (11) **67885**
 (21) 1-2019-04095 (51)¹⁹ **H04N 19/103**, 19/176, 19/463
 (22) 08.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/071809 08.01.2018 (87) WO2018/127188 12.07.2018
 (30) 62/443,008 06.01.2017 US
 15/863,410 05.01.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

- (71) **MEDIATEK INC. (TW)**
 No. 1, Dusing Rd. 1st., Science-Based Industrial Park, Hsin-Chu 300, Taiwan
 (72) **Chih-Wei HSU (TW)**
 (74) **Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)**
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN DỰ ĐOÁN TỔ HỢP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tính toán dự đoán tổ hợp và thiết bị điện tử thực hiện phương pháp này để mã hóa video. Dự đoán chuyển động đa giả thiết là dự đoán bù chuyển động dựa trên lựa chọn nhiều dự đoán bù chuyển động (lựa chọn nhiều giả thiết), đạt được một cách tương ứng bằng cách sử dụng các biến dự đoán chuyển động hoặc biến dự đoán vector chuyển động (MVP-Motion Vector Predictor) được chọn từ danh mục các biến dự đoán chuyển động ứng viên. Khi mã hóa khối điểm ảnh, bộ mã hóa video thực thi dự đoán chuyển động đa giả thiết sẽ chọn biến dự đoán chuyển động thứ nhất và biến dự đoán chuyển động thứ hai từ danh mục các biến dự đoán chuyển động ứng viên cho khối điểm ảnh. Bộ mã hóa video mã hóa hoặc giải mã từ mã dự đoán chuyển động để định danh cho các biến dự đoán chuyển động thứ nhất và thứ hai. Bộ mã hóa video tính toán dự đoán bù chuyển động tổ hợp dựa trên các bộ điểm ảnh thứ nhất và thứ hai được tạo ra bằng cách sử dụng các biến dự đoán chuyển động thứ nhất và thứ hai được chọn, một cách tương ứng. Bộ mã hóa video mã hóa hoặc giải mã khối điểm ảnh bằng cách sử dụng dự đoán bù chuyển động tổ hợp.



- (11) **67886**
 (21) 1-2019-04102 (51)⁷ **G06F 16/904**
 (22) 29.12.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/125183 29.12.2018 (87) WO2019/072309 18.04.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

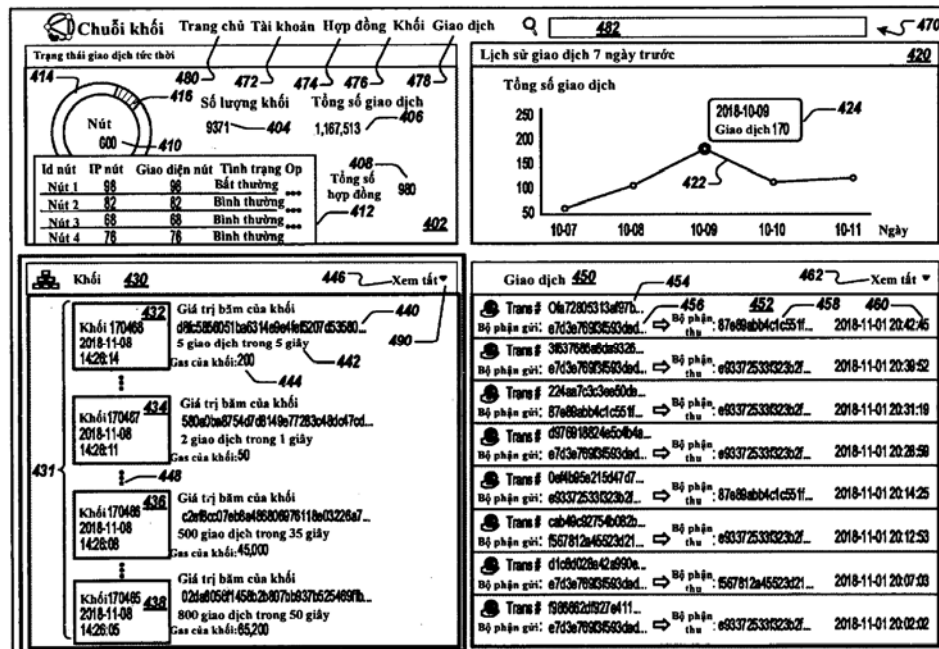
(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) LI, Yanpeng (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP TRỰC QUAN HÓA CHUỖI KHỐI LIÊN KẾT VỚI MẠNG CHUỖI KHỐI VÀ VẬT GHI KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng máy tính để cung cấp trực quan hoá chuỗi khối liên kết với mạng chuỗi khối, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: tiếp nhận, từ thiết bị khách, yêu cầu về giao diện người sử dụng trực quan hoá chuỗi khối; tạo ra giao diện người sử dụng trực quan hoá chuỗi khối dựa trên chuỗi khối, giao diện người sử dụng trực quan hoá chuỗi khối này bao gồm cấu trúc biểu đồ chuỗi mô tả trực quan ít nhất một phần của chuỗi khối và thông tin giao dịch dùng cho các giao dịch đó diễn ra trong mạng chuỗi khối; và cung cấp giao diện người sử dụng trực quan hoá chuỗi khối để hiển thị trên thiết bị khách nhằm đáp lại yêu cầu về giao diện người sử dụng trực quan hoá chuỗi khối. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống để cung cấp trực quan hoá chuỗi khối liên kết với mạng chuỗi khối và vật ghi không chuyển tiếp đọc được bằng máy tính.

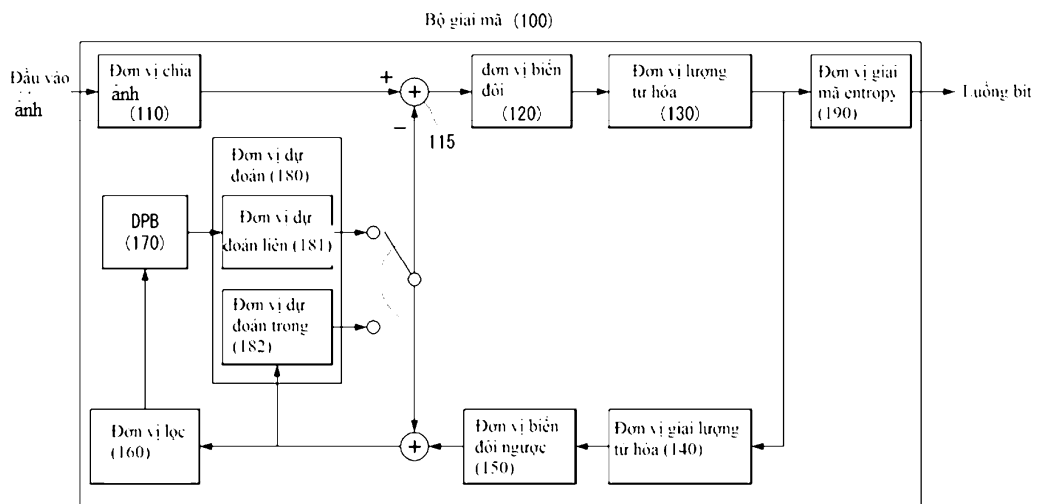


- (11) **67887**
- (21) 1-2019-04152 (51)⁷ **C08G 18/66**, 18/44, 18/42, 18/48, 18/32, 18/12, C09D 175/08, 175/06, C09J 175/08, 175/06, C08J 3/03
- (22) 30.12.2016 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2016/113585 30.12.2016 (87) WO2018/120055 05.07.2018
- (30) 201611240230.0 29.12.2016 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019
- (71) 1. WANHUA CHEMICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.17, Tianshan Rd Yeda Yantai, Shandong 264000, China
2. WANHUA CHEMICAL (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
Room 119, West Side 1st Floor Of Management Center In Nanshui New Rural Industrial Park North Of West Nangang Road, Zhuhai Gaolangang Port Zhuhai, Guangdong 519050, China
- (72) JI, Xueshun (CN), JIN, Yunquan (CN), ZHOU, Tianwen (CN), ZHAO, Weiguo (CN), WANG, Haimei (CN), LIU, Yunling (CN), WANG, Zhen (CN), ZHANG, Bin (CN), CAO, Yuyang (CN), SUN, Jiakuan (CN)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ PHÂN TÁN TRONG NƯỚC CỦA POLYURETAN HOẶC POLYURETAN-URE VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ phân tán trong nước của polyuretan hoặc polyuretan-ure có thể tự liên kết ngang và phương pháp điều chế chúng. Mạch bên của polyuretan hoặc polyuretan-ure chứa siloxy không bị án ngữ không gian. Trong quá trình sấy và hoạt hóa hệ phân tán trong nước, nhóm siloxy ở mạch bên được thủy phân và liên kết ngang với nhau để tăng tỉ trọng liên kết ngang, cải thiện đáng kể độ chịu nhiệt, độ chịu ẩm, và các tính chất khác của chất dính thu được từ đó. Hệ phân tán trong nước bản thân nó có độ ổn định tốt. Ngoài ra, hệ ứng dụng trên cơ sở đó có độ ổn định tốt và thời gian lưu giữ dài. Hệ phân tán trong nước thích hợp để điều chế sơn và chất bịt kín, đặc biệt là chất dính chất lượng cao.

- (11) **67888**
 (21) 1-2019-04169 (51) **H04N 19/60**, 19/13, 19/70, 19/119, 19/176
 (22) 27.12.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2017/015590 27.12.2017 (87) WO2018/128322 12.07.2018
 (30) 62/441,588 03.01.2017 US
 62/446,535 16.01.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

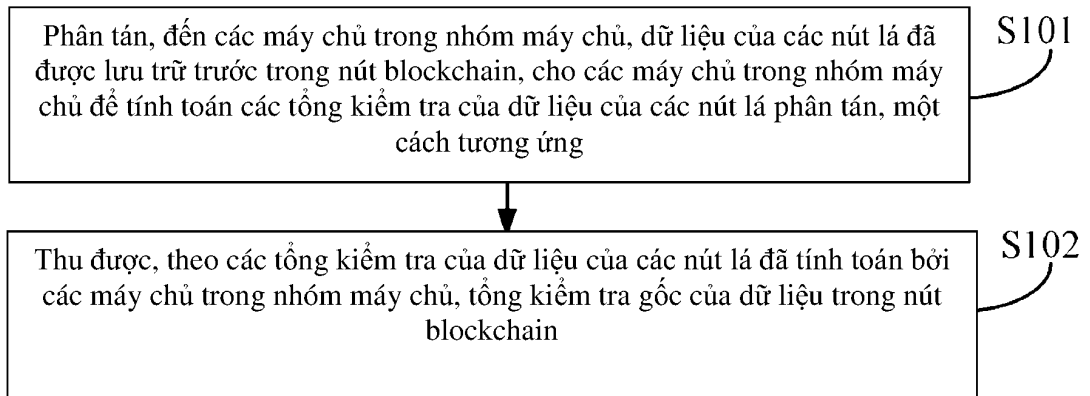
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) JANG, Hyeongmoon (KR), NAM, Junghak (KR), KIM, Seunghwan (KR), LIM, Jaehyun (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để mã hóa/giải mã tín hiệu video và thiết bị áp dụng phương pháp. Cụ thể hơn, phương pháp giải mã tín hiệu video bao gồm bước tạo khối dư của khối hiện tại bằng cách thực hiện giải mã entropy trên tín hiệu video; nếu kích thước của khối hiện tại nhỏ hơn kích thước thứ nhất định trước, phân tích cờ bỏ qua qua biến đổi mà chỉ báo xem liệu việc bỏ qua biến đổi được áp dụng cho khối hiện tại hay không; xác định xem liệu phân tích cờ biến đổi sơ cấp mà chỉ báo xem liệu biến đổi sơ cấp được áp dụng cho khối hiện tại hay không; nếu được xác định để phân tích cờ biến đổi sơ cấp, phân tích cờ biến đổi sơ cấp; và nếu cờ biến đổi sơ cấp chỉ báo rằng biến đổi sơ cấp được áp dụng cho khối hiện tại, tạo khối biến đổi được biến đổi ngược sơ cấp của khối hiện tại bằng cách thực hiện biến đổi ngược sơ cấp tới khối dư.



- (11) **67889**
(21) 1-2019-04170 (51)⁷ **H04L 29/08**
(22) 07.02.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2018/075571 07.02.2018 (87) WO2018/149345 23.08.2018
(30) 201710085752.6 17.02.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(72) QIU, Honglin (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU**
(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu. Phương pháp bao gồm: phân tán, đến các máy chủ trong nhóm máy chủ, dữ liệu của các nút lá đã được lưu trữ trước trong nút blockchain (chuỗi khối), cho các máy chủ trong nhóm máy chủ để tính toán các tổng kiểm tra của dữ liệu của các nút lá phân tán, một cách tương ứng; và thu được, theo các tổng kiểm tra của dữ liệu của các nút lá đã tính toán bởi các máy chủ trong nhóm máy chủ, tổng kiểm tra gốc của dữ liệu trong nút blockchain. Các phương án thực hiện của sáng chế có thể được sử dụng để giảm thời gian chiếm bởi quá trình tính toán tổng kiểm tra dữ liệu, cải thiện hiệu quả tính toán, và đảm bảo các hoạt động tạo các khối bình thường và các hoạt động bình thường của blockchain.



- (11) **67890**
 (21) 1-2019-04187 (51) **G06F 17/10**, G10L 19/02, 19/22, 19/24, 19/26
 (22) 19.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/023183 19.03.2018 (87) WO2018/175347 A1 27.09.2018
 (30) 62/475,619 23.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019

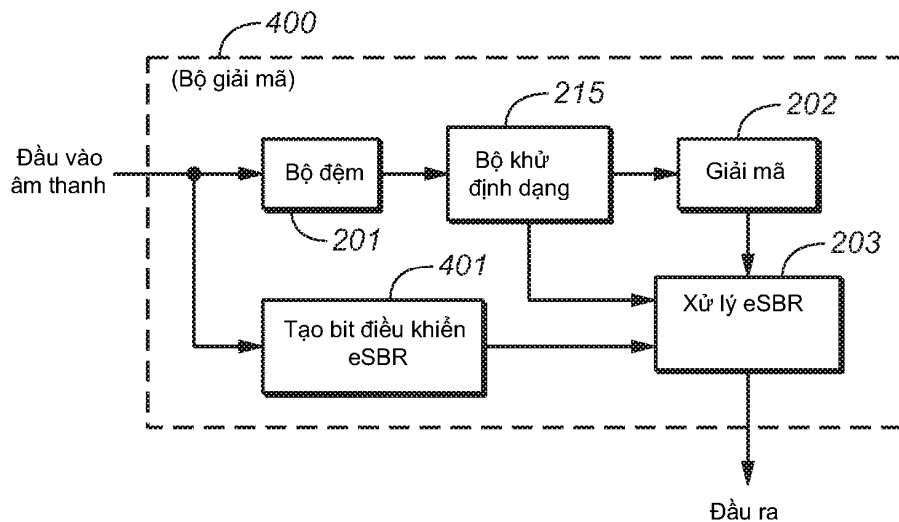
(71) **DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)**
 Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) Villemoes, Lars (DK), Purnhagen, Heiko (DE), Ekstrand, Per (SE)

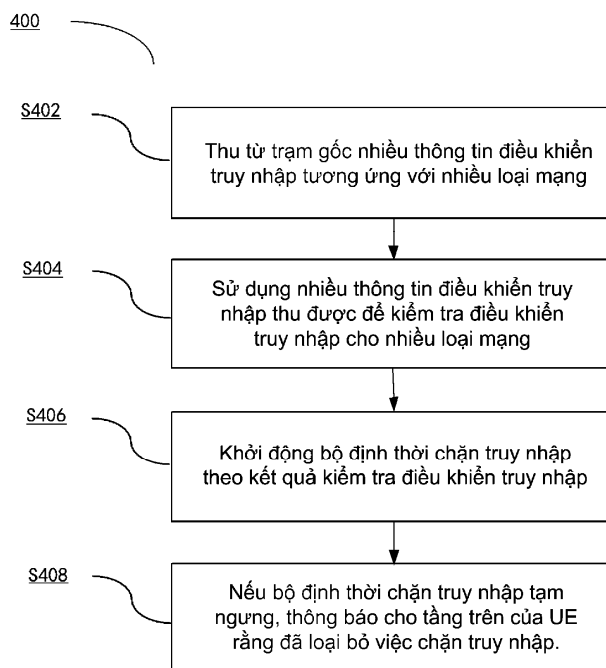
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ DÒNG BIT ÂM THANH ĐÃ MÃ HÓA VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH CHỨA CÁC LỆNH ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ giải mã để giải mã dòng bit âm thanh được mã hóa và vật ghi đọc được bởi máy tính chứa các lệnh để thực hiện phương pháp này. Phương pháp này bao gồm thu dòng bit âm thanh mã hóa và giải mã dữ liệu âm thanh để tạo ra tín hiệu âm thanh dải thấp giải mã. Phương pháp còn bao gồm trích xuất siêu dữ liệu tái dựng tần số cao và lọc tín hiệu âm thanh dải thấp giải mã bằng giàn bộ lọc phân tích để tạo ra tín hiệu âm thanh dải thấp lọc. Phương pháp còn bao gồm trích xuất cờ chỉ báo xem quá trình dịch phổ hoặc quá trình chuyển tiếp hài hòa sẽ được thực hiện trên dữ liệu âm thanh và tái tạo phần dải cao của tín hiệu âm thanh nhờ sử dụng tín hiệu âm thanh dải thấp lọc và siêu dữ liệu tái dựng tần số cao theo cờ.



- (11) **67891**
- (21) 1-2019-04198 (51) **H04W 28/02**
- (22) 18.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2017/116899 18.12.2017 (87) WO2018/126881 A1 12.07.2018
- (30) 201710012256.8 06.01.2017 CN
- (71) 1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. FG Innovation Company Limited (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HK, China
- (72) ZHANG, Chongming (CN), LIU, Renmao (CN), XIAO, Fangying (CN), CHANG, Ningjuan (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông được thực hiện tại thiết bị người dùng (UE-user equipment), gồm các bước: thu từ trạm gốc nhiều thông tin điều khiển truy nhập tương ứng với nhiều loại mạng; bước sử dụng nhiều thông tin điều khiển truy nhập thu được để kiểm tra điều khiển truy nhập cho nhiều loại mạng; khởi động bộ định thời chặn truy nhập theo kết quả kiểm tra điều khiển truy nhập; và nếu bộ định thời chặn truy nhập tạm ngưng, thì thông báo cho tầng trên của UE rằng đã loại bỏ việc chặn truy nhập. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến trạm gốc và thiết bị người dùng.



(11) 67892

(21) 1-2019-04205

(22) 31.07.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019

(51)⁷ H04L 45/50

(43) 30.01.2020

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

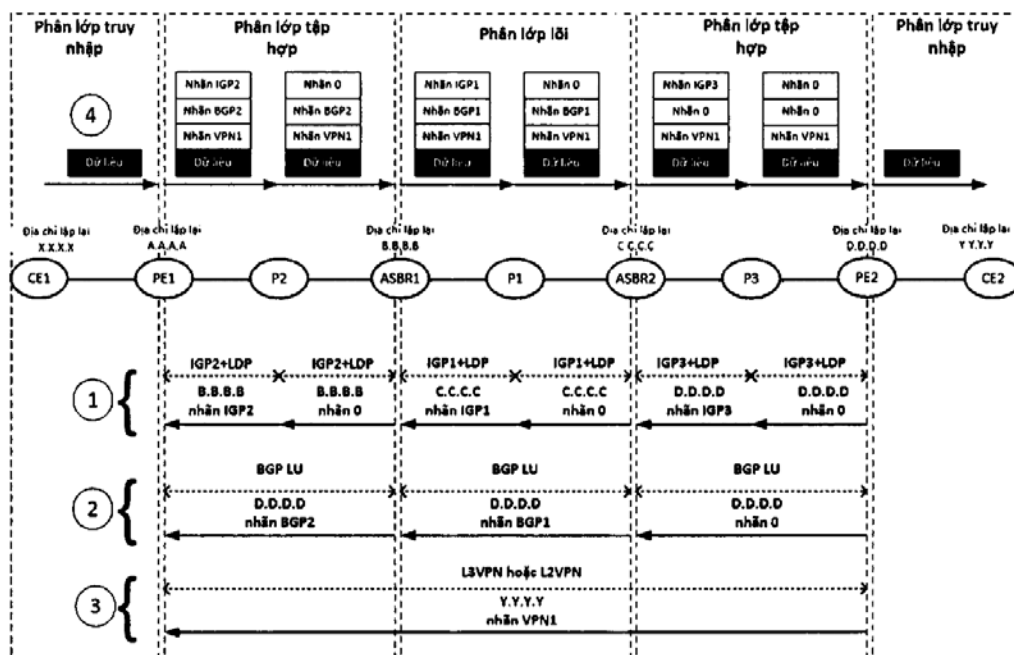
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Lương Đình Thọ (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN MẠCH NHÃN ĐA GIAO THỨC ĐÓNG GÓI BA NHÃN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển mạch nhãn đa giao thức đóng gói ba nhãn trên nền tảng kiến trúc mạng phân lớp, giúp thiết lập, đóng gói và chuyển tiếp lưu lượng với ba nhãn nằm giữa lớp 2 và lớp 3 cho các dịch vụ đầu cuối. Sáng chế đề xuất bao gồm các bước: bước 1: thiết lập các miền giao thức định tuyến nội miền (IGP) và giao thức phân phối nhãn (LDP) như miền chuyển mạch nhãn riêng biệt trong các phân lớp khác nhau, bước 2: xử lý các bản tin thiết lập phân phối nhãn qua họ địa chỉ đơn hướng của giao thức định tuyến liên miền (BGP LU) tương ứng các hàng xóm BGP, bước 3: xử lý các bản tin thiết lập mạng riêng ảo (VPN) giữa thiết bị định tuyến nằm ở biên của nhà cung cấp (PE) với nhau, bước 4: xử lý bản tin dữ liệu dịch vụ.



- (11) **67893**
- (21) 1-2019-04206 (51)⁷ **C12N 15/113**, 15/864, 9/22
- (22) 05.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/012558 05.01.2018 (87) WO2018/129296 12.07.2018
- (30) 62/442,606 05.01.2017 US
- 62/544,449 11.08.2017 US
- 62/596,298 08.12.2017 US
- (71) THE BOARD OF REGENTS OF THE UNIVERSITY OF TEXAS SYSTEM (US)
210 West 7th Street, Austin, TX 78701, United States of America
- (72) AMOASII, Leonela (MD), OLSON, Eric (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) AXIT NUCLEIC BAO GỒM ARN DẪN DMD THỨ NHẤT VÀ THỨ HAI, VECTƠ, TẾ BÀO VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHỨNG
- (57) Việc chỉnh sửa hệ gen thông qua CRISPR/Cas9 có một tiềm năng về mặt lâm sàng trong điều trị bệnh di truyền, như loạn dưỡng cơ Duchenne (Duchenne loạn dưỡng cơ: DMD), mà gây ra bởi đột biến trong gen dystrophin. Theo sáng chế, sử dụng ba trình tự khởi đầu để khởi động sự biểu hiện của ARN dẫn DMD tương tự một dạng chỉnh sửa hệ gen một cách mạnh và an toàn hơn đạt được trong mẫu chuột được làm tương thích với người đối với DMD bằng cách xóa bỏ exon 50, và trong Δ Ex50- MD của chó.

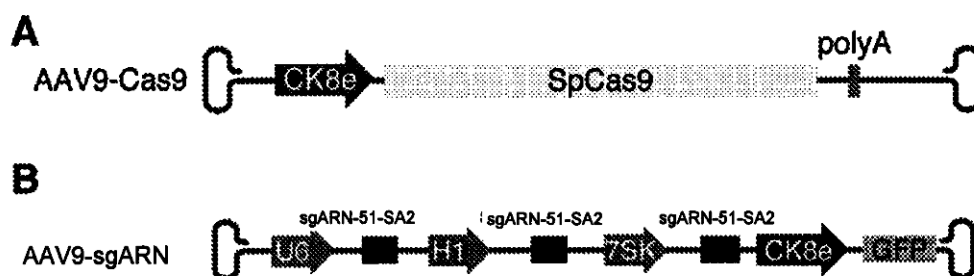
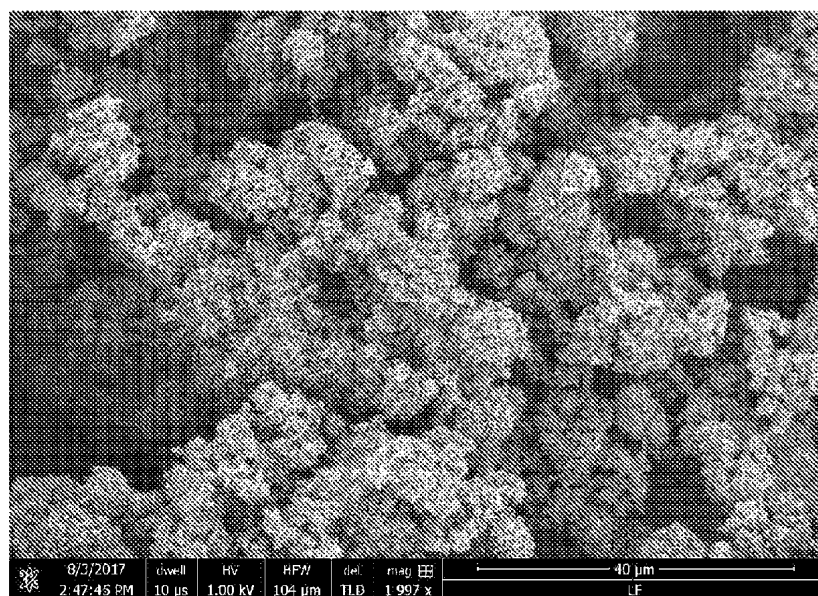


FIG. 9A-B

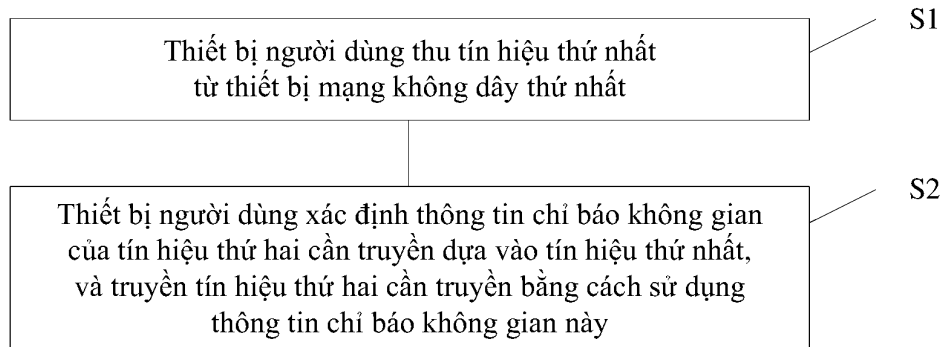
- (11) **67894**
- (21) 1-2019-04236 (51) **H01J 37/32**
- (22) 29.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/015674 29.01.2018 (87) WO2018/148044 16.08.2018
- (30) 15/428,474 09.02.2017 US
 15/428,474 09.02.2017 US
 15/676,649 14.08.2017 US
 15/676,649 14.08.2017 US
 15/711,620 21.09.2017 US
 15/711,620 21.09.2017 US
- (71) LYTEN, INC. (US)
 933 Kifer Rd., Suite B, Sunnyvale, California 94086, United States of America
- (72) ANZELMO, Bryce H. (US), COOK, Daniel (US), GHEZELBASH, Hossein-Ali (US), SINGH, Shreeyukta (US), STOWELL, Michael W.; (US), TANNER, David (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **VẬT LIỆU CACBON CHỨA HẠT KHÔNG MÂM VỚI THỂ THÙ HÌNH CACBON**
- (57) Sáng chế đề xuất vật liệu cacbon có tổ hợp cacbon, trong đó tổ hợp này bao gồm hạt nano cacbon và không có hạt mâm. Theo các phương án khác nhau, hạt nano bao gồm graphen, tùy ý với fuleren khối cầu đa vách và/hoặc thể thù hình cacbon khác. Theo các phương án khác nhau, hạt nano và tổ hợp có các dạng kết hợp khác nhau của: quang phổ Raman với đỉnh chế độ 2D và đỉnh chế độ G, và tỷ lệ cường độ 2D/G là lớn hơn 0,5, hàm lượng tạp chất nguyên tố thấp, diện tích bề mặt Brunauer-Emmett và Teller (BET) lớn, cỡ hạt lớn, và/hoặc độ dẫn điện lớn. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu cacbon này.



- (11) **67895**
- (21) 1-2019-04252 (51) **H04B 7/0413**
- (22) 08.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/071786 08.01.2018 (87) WO2018/127181 12.07.2018
- (30) 201710011409.7 06.01.2017 CN
- 201710687933.6 11.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
- (72) JI, Liuliu (CN), HUANG, Yi (CN), LI, Yuanjie (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp truyền tín hiệu, thiết bị truyền tín hiệu, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Thiết bị người dùng thu tín hiệu thứ nhất từ thiết bị mạng không dây; và thiết bị người dùng xác định thông tin chỉ báo không gian của tín hiệu thứ hai cần truyền dựa vào tín hiệu thứ nhất, và truyền tín hiệu thứ hai cần truyền bằng cách sử dụng thông tin chỉ báo không gian này. Chùm truyền liên kết lên được xác định bằng cách sử dụng thông tin liên quan của chùm thu liên kết xuống, sao cho thiết bị người dùng (User Equipment, UE) có thể xác định một cách có hiệu quả thông tin chỉ báo không gian của tín hiệu liên kết lên được truyền từ thiết bị UE.



(11) **67896**

(21) 1-2019-04275

(51)⁷ **B23P 23/02**, E04F 15/024

(67) 2-2019-00292

(22) 22.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) CN. 201821155680.4 20.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) VERO TECHNOLOGIES (DONGTAI) CO., LTD. (CN)

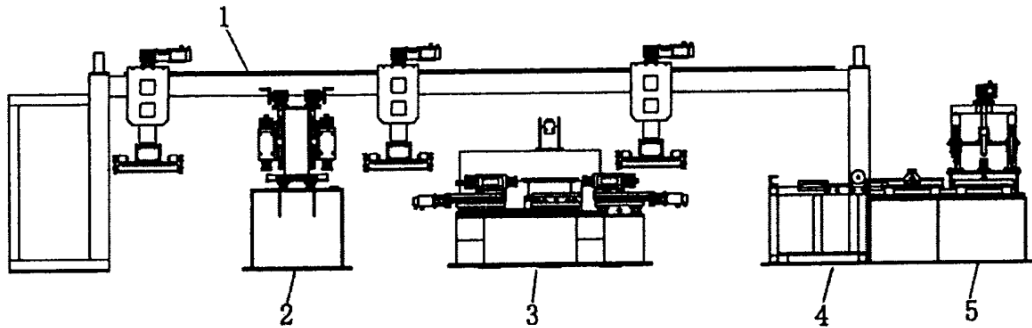
No. 6 Wei Ba Road, Dongtai Economical Development Area, Jiangsu, China

(72) Huang, Chien-Teh (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ HẬU XỬ LÝ SÀN NÂNG

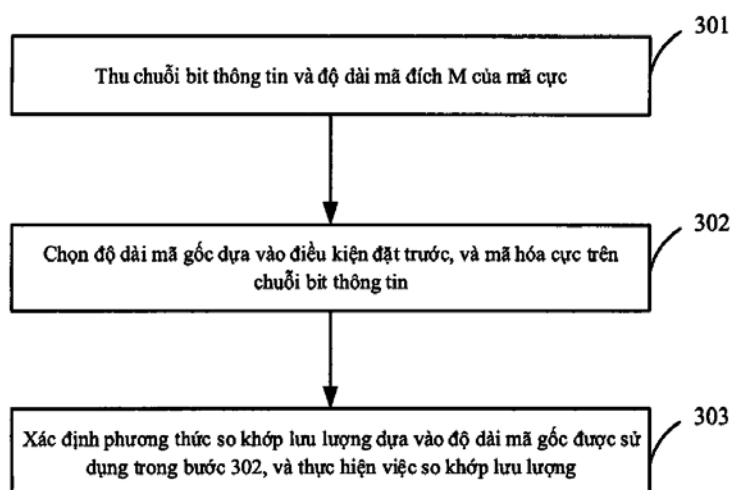
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hậu xử lý sàn nâng, thiết bị này bao gồm: thiết bị lấy (1), để lấy sàn nâng và cung cấp sàn nâng cho mỗi trạm sản xuất; thiết bị phay dọc (2), để loại bỏ các gờ trên bốn chân ở đáy của sàn nâng và đặt kích thước dọc của sàn nâng; thiết bị phay cạnh (3), để loại bỏ gờ trên bốn mặt của sàn nâng, và thiết lập kích thước song song của sàn nâng; thiết bị lật (4), để lật sàn nâng lên sau khi gờ bị loại bỏ; và thiết bị khoan (5); khoan lỗ trên bề mặt của sàn nâng, và thiết lập lỗ định vị trên bề mặt của sàn nâng; trong đó thiết bị phay dọc, thiết bị phay cạnh, thiết bị lật và thiết bị khoan được bố trí tuần tự, và trình tự này xác định các bước quy trình sản xuất, trong đó thiết bị lật và thiết bị khoan được đặt tại cùng một trạm, trong đó thiết bị lấy được bố trí là bộ phận kết nối để sản xuất giữa thiết bị phay dọc, thiết bị phay cạnh và thiết bị lật.



- (11) **67897**
 (21) 1-2019-04282 (51)⁷ **H04L 1/00**
 (22) 02.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/070056 02.01.2018 (87) WO2018/127041 12.07.2018
 (30) 201710007883.2 05.01.2017 CN
 201710157341.3 16.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

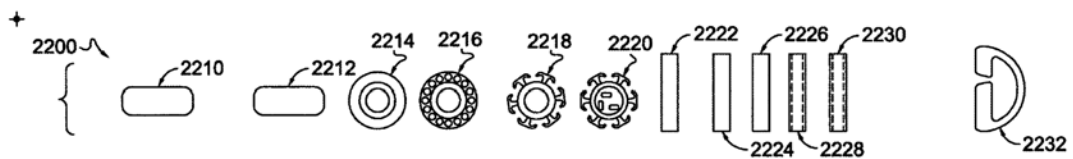
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) ZHANG, Gongzheng (CN), LUO, Hejia (CN), LI, Rong (CN), CHEN, Ying (CN), QIAO, Yunfei (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP LẬP MÃ CỤC, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp so khớp lưu lượng, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã và thiết bị truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: thu chuỗi bit thông tin và độ dài mã đích M của mã cục; và khi độ dài mã đích M đáp ứng điều kiện đặt trước, sử dụng mã cục có độ dài mã gốc thứ nhất N_1 để mã hóa chuỗi bit thông tin, xuất ra chuỗi bit được mã hóa thứ nhất, trong đó N_1 nhỏ hơn hoặc bằng M, và N_1 là lũy thừa số nguyên của 2, và lặp lại ít nhất một số bit trong chuỗi bit được mã hóa thứ nhất, thu được mã cục đích thứ nhất có độ dài M; hoặc khi độ dài mã đích M không đáp ứng điều kiện đặt trước, sử dụng mã cục có độ dài mã gốc thứ hai N_2 để mã hóa chuỗi bit thông tin, xuất ra chuỗi bit được mã hóa thứ hai, trong đó N_2 lớn hơn hoặc bằng M, và N_2 là lũy thừa số nguyên của 2, và rút ngắn hoặc chắt chuỗi bit được mã hóa thứ hai, thu được mã cục đích thứ hai có độ dài M. Khi tổn hao khuếch đại mã hóa là khá thấp, phương thức so khớp lưu lượng trên cơ sở lặp lại được sử dụng, giảm bớt được độ phức tạp của việc mã hóa và giải mã.



- (11) **67898**
 (21) 1-2019-04284 (51)⁷ **B32B 5/02**, 5/06, 5/10, 5/26
 (22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2017/064073 30.11.2017 (87) WO2018/144125 09.08.2018
 (30) 62/454,474 03.02.2017 US
 62/548,258 21.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

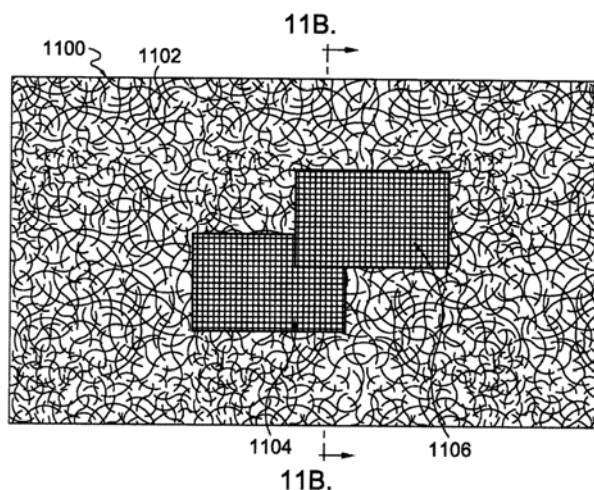
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
 (72) DUA, Bhupesh (US), GREENE, Pamela S. (US), KILGORE, Bruce J. (US),
 RUSHBROOK, Thomas, J. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MỘT BỘ PHẬN CỦA VẬT PHẨM VỀ GIÀY DÉP
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra một bộ phận của vật phẩm về giày dép, phương pháp này bao gồm bước: đặt vải lưới của chi tiết có một phần không thấm mà liền kề và xếp chồng với lớp sợi thứ nhất theo cách bố trí theo phương Z thứ nhất; đặt lớp sợi thứ hai bao gồm số lượng lớn các sợi thứ hai mà liền kề và xếp chồng với vùng thứ hai của vải lưới của chi tiết theo cách bố trí theo phương Z thứ hai; và làm rối ít nhất một phần của số lượng lớn các sợi thứ nhất và ít nhất một phần của số lượng lớn các sợi thứ hai sao cho ít nhất một phần của vải lưới của chi tiết được bọc bên trong thể tích bao quanh được xác định bởi các sợi được làm rối.



- (11) **67899**
 (21) 1-2019-04285 (51)⁷ **B32B 5/02**, 5/06, 5/10, 5/26
 (22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2017/064059 30.11.2017 (87) WO2018/144121 09.08.2018
 (30) 62/454,474 03.02.2017 US
 62/548,256 21.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

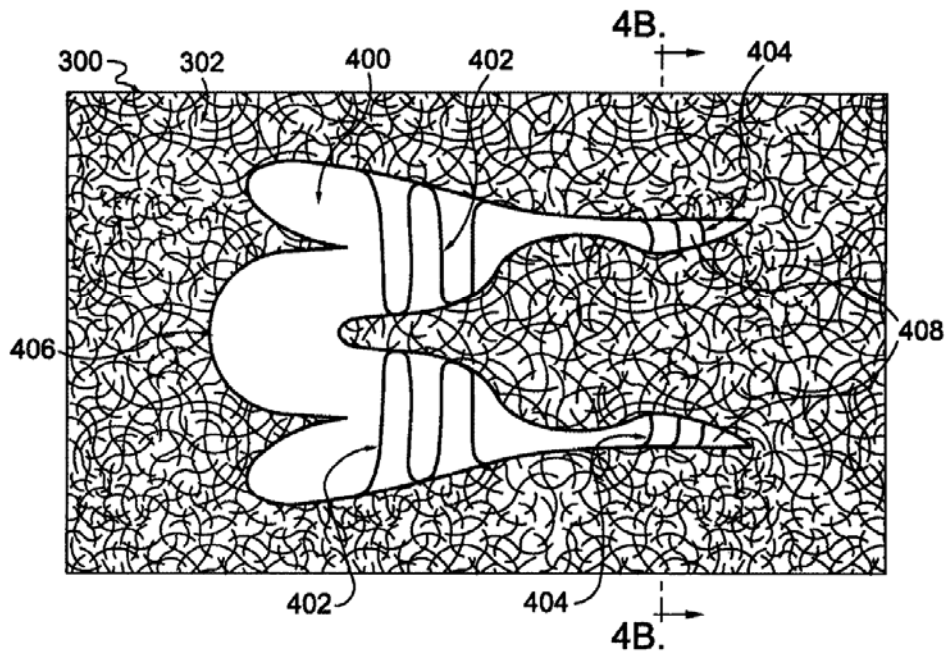
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
 (72) DUA, Bhupesh (US), GREENE, Pamela S. (US), KILGORE, Bruce, J. (US),
 RUSHBROOK, Thomas J. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THÀNH PHẦN CỦA VẬT DỤNG LÀ ĐỒ ĐI Ở CHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO
 THÀNH THÀNH PHẦN NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thành phần của vật dụng là đồ đi chân và phương pháp tạo thành
 thành phần này. Vật liệu được sản xuất liên kết xơ truyền đặc tính được dự định ở vị trí
 có liên quan được dự định. Các lớp xơ được làm rối với các xơ bổ sung theo phương
 thức để tạo vật liệu được sản xuất không đồng đều. Việc thiếu độ đồng đều của vật liệu
 được sản xuất liên kết xơ có thể đạt được qua sự xử lý các xơ và/hoặc qua sự kết dính xơ
 vải lót. Lớp xơ kết dính với các xơ bổ sung qua sự làm rối sao cho sự liên kết cơ học
 giữa các xơ được làm rối được tạo ra. Sự làm rối này cho phép các xơ kết dính không
 cần chất kết dính bổ sung, sự đan xen hoặc các sự kết nối. Các sự thay đổi trong các xơ
 và/hoặc kể cả các vật liệu vải lót trước khi sự làm rối được cho phép để đặc tính được dự
 định (ví dụ, tính năng) ở vị trí có liên quan được dự định (ví dụ, vị trí được xác định bởi
 vật dụng được tạo ra từ đó).



- (11) **67900**
(21) 1-2019-04286 (51)⁷ **B32B 5/02, 5/06, 5/10, 5/26**
(22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2017/064064 30.11.2017 (87) WO2018/144122 09.08.2018
(30) 62/454,474 03.02.2017 US
62/548,239 21.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
(72) DUA, Bhupesh (US), GREENE, Pamela S. (US), KILGORE, Bruce J. (US),
RUSHBROOK, Thomas J. (US)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) BỘ PHẬN CỦA VẬT PHẨM VỀ GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MỘT
BỘ PHẬN CỦA VẬT PHẨM VỀ GIÀY DÉP
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận của vật phẩm về giày dép và phương pháp tạo ra một bộ
phận của vật phẩm về giày dép.

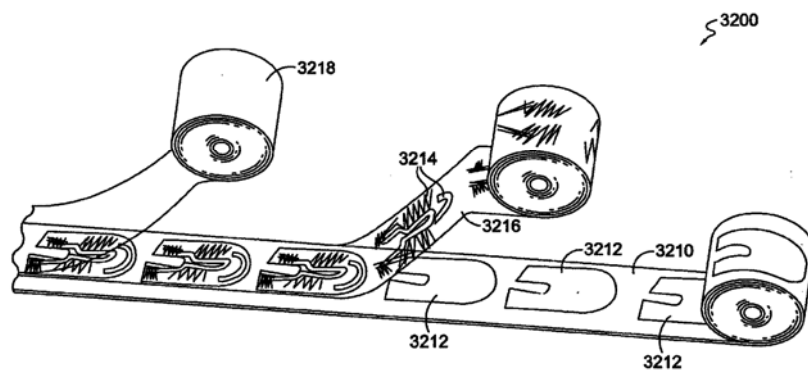


- (11) **67901**
 (21) 1-2019-04287 (51)⁷ **B32B 5/02, 5/06, 5/10, 5/26**
 (22) 30.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2017/064053 30.11.2017 (87) WO2018/144119 09.08.2018
 (30) 62/454,474 03.02.2017 US
 62/548,239 21.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

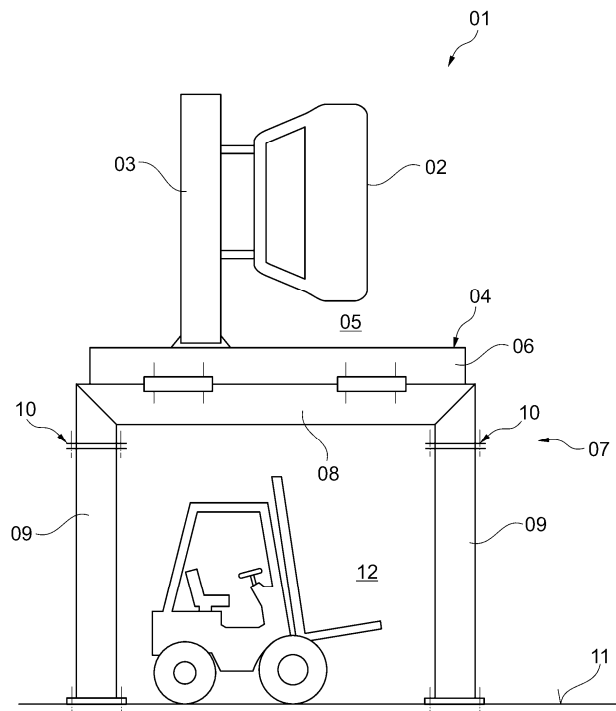
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America
 (72) DUA, Bhupesh (US), GREENE, Pamela, S. (US), KILGORE, Bruce, J. (US),
 RUSHBROOK, Thomas, J. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT LIỆU THIẾT KẾ ĐƯỢC LIÊN KẾT SỢI BẰNG
 CÁCH SỬ DỤNG LƯỚI MANG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vật liệu thiết kế được liên kết sợi bằng cách sử dụng lưới mang mà mang lại đặc tính mong muốn tại vị trí tương đối được dự tính. Sáng chế cũng đề xuất các vật liệu thiết kế được liên kết sợi được tạo ra bằng cách sử dụng lưới mang. Lớp sợi được đặt liên kế với ít nhất một lưới mang và được làm rối với các sợi bổ sung theo cách để tạo ra vật liệu được thiết kế không đồng nhất. Sự thiếu tính đồng nhất của vật liệu thiết kế được liên kết sợi có thể được thực hiện nhờ việc thao tác các sợi và/hoặc nhờ sợi liên kết vải lưới. Lớp sợi liên kết với các sợi bổ sung nhờ làm rối sao cho một liên kết cơ học giữa các sợi được làm rối được tạo ra. Việc làm rối này cho phép các sợi liên kết mà không cần chất kết dính, thao tác buộc, hoặc các liên kết bổ sung.

+



- (11) **67902**
 (21) 1-2019-04293 (51) **B62D 65/18**
 (22) 28.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2017/080641 28.11.2017 (87) WO2018/130335 19.07.2018
 (30) 10 2017 100 450.5 11.01.2017 DE
 (71) HOSKER, TORSTEN (DE)
 Seckacherstr. 1, D-74706 Osterburken, Germany
 (72) HOSKER, Torsten (DE), HESKER, Torsten (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN TREO CAO

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị vận chuyển treo cao (01) có khung đỡ (06), khung đỡ (06) có chiều dài lớn hơn 5m và chiều rộng lớn hơn 2m, và thiết bị vận chuyển (03) được gắn ở khung đỡ (06), và khung đỡ (06) và thiết bị vận chuyển (03) giới hạn hành lang vận chuyển (05), và khung đỡ (06) được gắn, bằng phương tiện đỡ, trên sàn (11) hoặc trên trần của nhà máy lắp ráp, và phương tiện đỡ tạo ra, giữa phía dưới khung đỡ (06) và phía trên sàn (11), khoảng trống tự do (12), thiết bị vận chuyển (03) kéo dài theo phương thẳng đứng đi lên ở khung đỡ (06) bắt đầu từ mặt phẳng bắt chặt (04) và giới hạn theo phương ngang hành lang vận chuyển (05) ở một bên, các bộ phận cấu thành xe (02) được vận chuyển trong hành lang vận chuyển (05) theo cách nhô sang bên từ thiết bị vận chuyển (03), và thiết bị vận chuyển (03) được cố định ở khung đỡ (06) ở phía trên mặt phẳng bắt chặt (04) bằng phương tiện bắt chặt, và khung đỡ (06) được tạo bởi dàn bao gồm các chi tiết dầm đỡ liên kết (13, 14, 15) hướng theo chiều dọc, hướng theo chiều ngang và chạy chéo ở giữa.

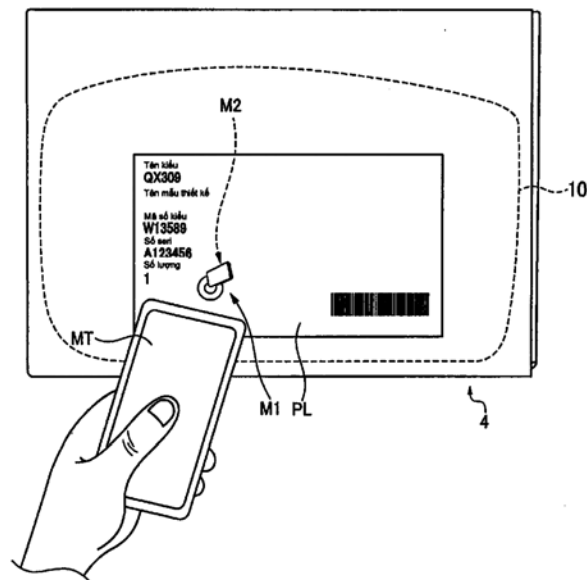


- (11) **67903**
- (21) 1-2019-04312 (51)⁷ **B01J 27/16**, 27/182, 35/10, 27/14, C07C 2/18, 2/04, 2/00
- (22) 09.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/021678 09.03.2018 (87) WO2018/169774 20.09.2018
- (30) 62/470,313 12.03.2017 US
- (71) CLARIANT CORPORATION (US)
IP Department, 1600 West Hill Street, Louisville, Kentucky 40210, United States of America
- (72) TURBEVILLE, Wayne (US), KORYNTA, Greg (US), HOGUE, Peter (US), SHEN, Wenqin (CN), BORN, Marc (US), TOLLE, David (US), SEVERANCE, Michael (US), DUEKER, Axel (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM XÚC TÁC AXIT PHOSPHORIC DẠNG RẮN, CHẾ PHẨM CHẤT XÚC TÁC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN HOÁ HYĐROCACBON
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm chất xúc tác axit phosphoric dạng rắn hữu ích dùng trong phương pháp chuyển hóa hydrocacbon, như phương pháp oligome hóa olefin, được tạo ra từ hỗn hợp có thể tạo hình chứa nguồn phosphat và nguồn nguyên liệu nền silic với lượng sao cho tỷ lệ giữa nguồn phosphat và nguồn nguyên liệu nền silic nằm trong khoảng từ 2,9:1 đến 3,4:1 tính theo tỷ lệ khối lượng của H₃PO₄:SiO₂, và nguyên liệu dạng hạt khô.

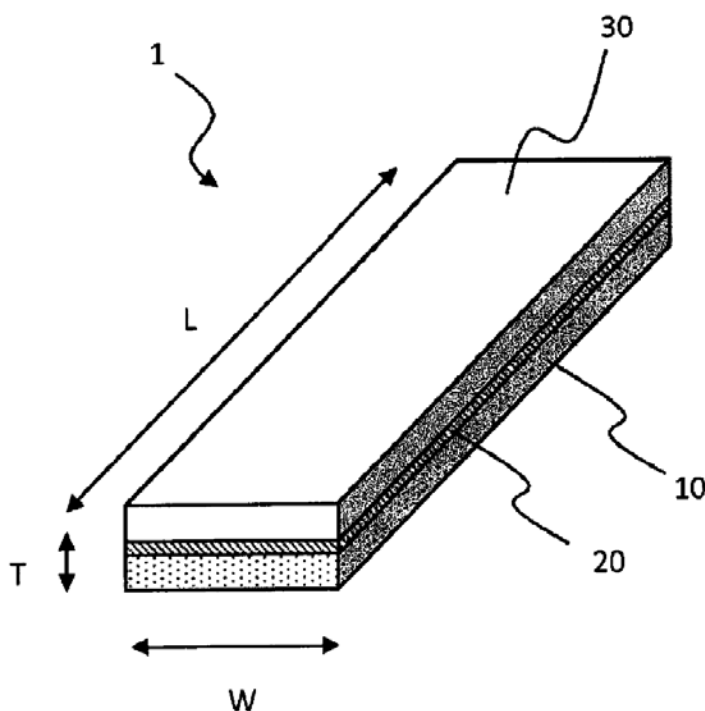
- (11) **67904**
- (21) 1-2019-04319 (51)¹⁹ **A23C 9/12**, 9/123, C12R 1/225, 1/46, C12N 9/38
- (22) 12.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/050708 12.01.2018 (87) WO2018/130630 19.07.2018
- (30) 17151378.1 13.01.2017 EP
- (71) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Alle 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark
- (72) BA, Zhaoyong (DK), BUCHHORN, Gaelle Lettier (DK), BULDO, Patrizia (DK), HOEGHOLM, Tina (DK), RUNGE, Mette Oehrstroem (DK), SCHOELER, Jeppe (DK), VOJINOVIC, Vojislav (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH TẠO RA SẢN PHẨM SỮA LÊN MEN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra sản phẩm sữa lên men, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
- 1) thêm men cái chứa ít nhất một chủng vi khuẩn axit lactic vào nền sữa,
 - 2) lên men sữa trong khoảng thời gian cho đến khi đạt được độ pH đích,
 - 3) bằng cách sử dụng men cái chứa ít nhất một chủng thiếu hụt lactoza, mà có khả năng chuyển hóa hydrat cacbon không phải lactoza, và
 - 4) thêm lactaza có độ pH ổn định thấp vào quy trình tại thời điểm bắt đầu, trong hoặc cuối của bước lên men, trong đó lactaza có độ pH ổn định thấp vẫn giữ được hoạt tính của nó ở độ pH là 5,0 và nhiệt độ là 37°C ở lượng ít nhất là 5% so với hoạt tính của nó tại độ pH tối ưu của lactaza.

- (11) **67905**
 (21) 1-2019-04359 (51)⁷ **H04B 1/59**, B41J 29/00, B65D 5/44, 5/50, G06K 7/10
 (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/015001 10.04.2018 (87) WO2018/198748 01.11.2018
 (30) 2017-086784 26.04.2017 JP
 (71) SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
 7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan
 (72) KATAYAMA, Tamotsu (JP), OTA, Miki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ HỘP ĐỰNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông được thực hiện giữa thiết bị truyền thông và thiết bị điện bằng cách sử dụng phương pháp truyền thông không dây tầm ngắn phi tiếp xúc. Thiết bị điện này bao gồm ăng ten lắp bên trong ở khu vực lân cận của vùng thứ nhất của bề mặt hở về phía bên ngoài của thiết bị điện. Ăng ten được bố trí để truyền thông không dây tầm ngắn phi tiếp xúc với thiết bị truyền thông. Phương pháp truyền thông này bao gồm các bước: chuẩn bị hộp đựng mà thông tin được tạo ra cho hộp đựng tại vị trí định trước trên bề mặt bên ngoài của hộp đựng, thông tin này chỉ báo nơi ăng ten được đặt; đựng thiết bị ở trạng thái tắt điện, vào hộp đựng, và nhờ đó đặt thiết bị điện trong hộp đựng sao cho vùng thứ nhất của thiết bị điện nằm gần với vị trí định trước của hộp đựng; và dịch chuyển thiết bị truyền thông lại gần vị trí định trước của hộp đựng để bắt đầu truyền thông giữa thiết bị truyền thông và thiết bị điện. Sáng chế còn đề xuất hộp đựng để đựng thiết bị điện.



- (11) **67906**
- (21) 1-2019-04368 (51)⁷ **A24F 47/00**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058041 29.03.2018 (87) WO2018/178218 A1 04.10.2018
- (30) 17164357.0 31.03.2017 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ROSSOLL, Andreas Michael (AT), FURSA, Oleg (DE)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) CỤM CHI TIẾT CẢM ỨNG ĐIỆN TỬ NHIỀU LỚP ĐỂ LÀM NÓNG CẢM ỨNG NỀN TẠO SOL KHÍ VÀ VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ BAO GỒM CỤM CHI TIẾT NÊU TRÊN
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm chi tiết cảm ứng điện tử nhiều lớp (1) để làm nóng cảm ứng nền tạo sol khí (102) mà bao gồm ít nhất lớp thứ nhất (10) và lớp thứ hai (102) được ghép sát với lớp thứ nhất (10). Cụm chi tiết cảm ứng điện tử (1) còn bao gồm lớp thứ ba (30) được ghép sát với lớp thứ hai (20) mà bao gồm vật liệu bù ứng suất cụ thể và chiều dày lớp cụ thể sao cho sau khi xử lý lớp thứ ba (30) của cụm chi tiết cảm ứng điện tử nhiều lớp (1) gây ra ứng suất kéo hoặc nén lên lớp thứ hai (20) ít nhất là trong phạm vi nhiệt độ bù để chống lại ứng suất nén hoặc kéo được gây ra bởi lớp thứ nhất (10) lên lớp thứ hai (20). Sáng chế còn đề cập đến vật dụng tạo sol khí (100) bao gồm cụm chi tiết nêu trên.



- (11) **67907**
- (21) 1-2019-04399 (51)⁷ **D06M 15/53**, 15/61
- (22) 09.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/053346 09.02.2018 (87) WO2018/149760 23.08.2018
- (30) PCT/CN2017/073514 14.02.2017 CN
- PCT/CN2017/073515 14.02.2017 CN
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SZARVAS, Laszlo (DE), ZHU, Si Jun (CN), LIN, Yi (CN), NADELLA, R.K. Prasad (IN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT POLYETYLENIMIN ĐƯỢC ALCOXYL HÓA, CHẾ PHẨM LÀM MỀM SẢN PHẨM DỆT, QUY TRÌNH XỬ LÝ SẢN PHẨM DỆT VÀ CHẾ PHẨM KHÔNG THẤM NƯỚC CHỨA CHỨNG
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất polyetylenimin được alcoxyl hóa, chế phẩm làm mềm sản phẩm dệt, và chế phẩm không thấm nước dùng trong quy trình xử lý sản phẩm dệt trong công nghiệp dệt, đặc biệt là trong quy trình hoàn thiện sản phẩm dệt, cũng như quy trình xử lý sản phẩm dệt.

- (11) **67908**
 (21) 1-2019-04411 (51)⁷ **A61J 1/20**
 (22) 27.06.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/090297 27.06.2017 (87) WO2018/133327 26.07.2018
 (30) 201710032058.8 17.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.08.2019

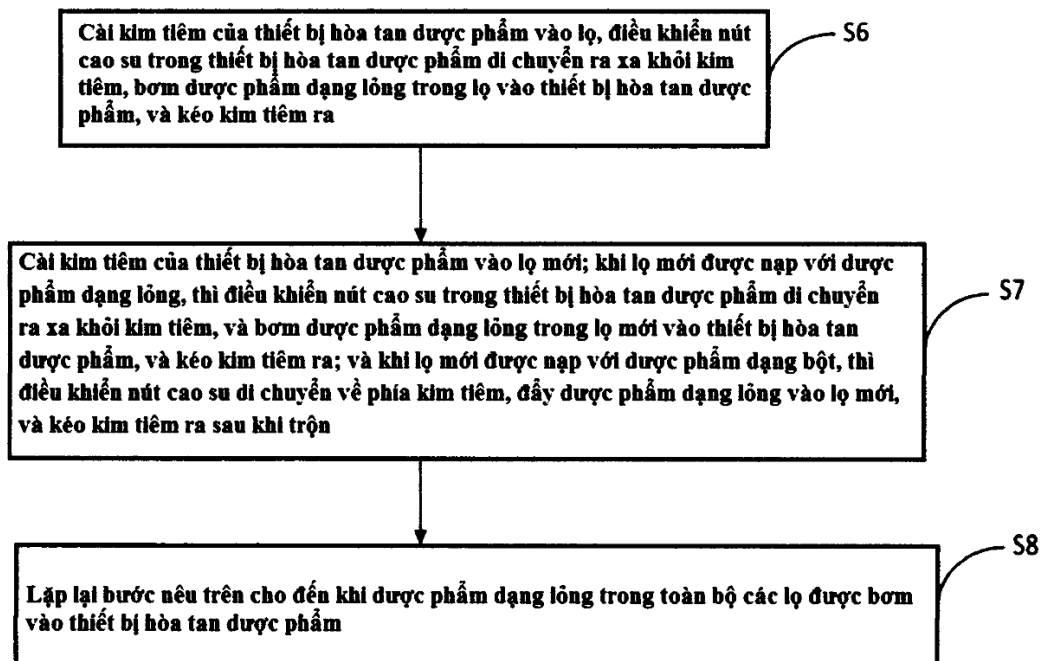
(75) ZHANG, WEI (CN)

Bai Jing, HRB Churun Medical Equipment Co., Ltd. No.27, Bohai Third Road, Central District of Haping Road, Economic Development Zone Harbin, Heilongjiang 150069, China

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

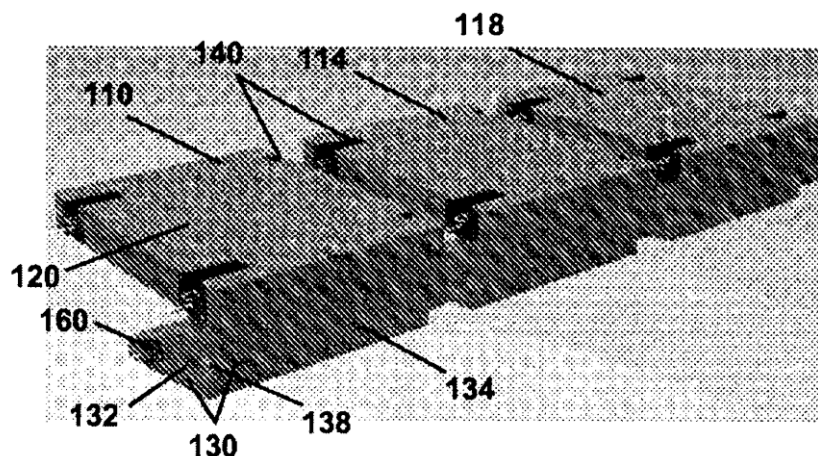
(54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM VÔ TRÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM VÔ TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối dược phẩm vô trùng, bao gồm: thiết bị phát ra nguồn không khí, dụng cụ kẹp và thiết bị hòa tan dược phẩm; thiết bị hòa tan dược phẩm được gắn cố thể tháo rời trên dụng cụ kẹp, dụng cụ kẹp được nối với thiết bị phát ra nguồn không khí thông qua dây nối nguồn điện và ống dẫn không khí, để lọc không khí và điều khiển thiết bị phát ra nguồn không khí; thiết bị phát ra nguồn không khí được sử dụng để phát ra và phân phối không khí. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phân phối dược phẩm vô trùng, bao gồm các bước tương ứng để vận hành hệ thống phân phối dược phẩm vô trùng này.

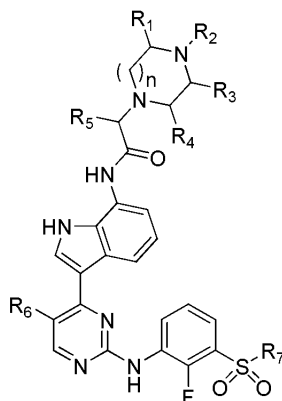


- (11) **67909**
- (21) 1-2019-04412 (51)⁷ C12N 1/20, A61P 3/00
- (22) 10.02.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2017/073209 10.02.2017 (87) WO2018/145294 16.08.2018
- (71) PERFECT (CHINA) CO., LTD. (CN)
Dongming North Road, Shiqi District, Zhongshan, Guangdong 528400, P.R. China
- (72) ZHAO, Liping (CN), WU, Guojun (CN), ZHANG, Menghui (CN), ZHANG, Chenhong (CN), WU, Huan (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA CHỦNG LỢI KHUẨN BIFIDOBACTERIA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các chủng lợi khuẩn *Bifidobacteria*, cụ thể là các chủng *B. pseudocatenulatum*, và chế phẩm chứa các chủng này dùng làm các sản phẩm thực phẩm, sản phẩm thức ăn chăn nuôi, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng và dạng bào chế dược phẩm chứa chủng này. Các vi khuẩn này phù hợp để điều trị béo phì, các bệnh tiểu đường, và các tình trạng liên quan.

- (11) **67910**
- (21) 1-2019-04423 (51)⁷ **A47C 17/34**, 17/02, 4/02, F16B
21/09
- (22) 25.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/015198 25.01.2018 (87) WO2018/140582 02.08.2018
- (30) 15/419,957 30.01.2017 US
- (71) BURROW, INC. (US)
301 South 19th Street. Apt 8D Philadelphia, PA 19103 (US)
- (72) KUHLE, Stephen (US), CHOPRA, Kabeer (US), AMICK, Leah, K.S. (US), KOH, Paul (US), KUBO, Alex (US)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) **BỘ GHẾ SOFA MÔ ĐUN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ ghế sofa mô đun bao gồm số lượng lớn mô đun ghế ngồi mỗi mô đun có phần ghế ngồi, phần tựa lưng, và bề mặt cạnh. Phần tựa lưng bao gồm các phần thứ nhất và thứ hai được ghép nối cho chuyển động giữa cấu hình gập và cấu trúc kéo dài. Mô đun tay vịn có bề mặt cạnh tay vịn được cấu tạo để liên kết với bề mặt cạnh ghế ngồi của mô đun ghế ngồi. Ghế sofa mô đun được lắp ráp bằng cách sắp xếp các bộ kết nối của mô đun ghế ngồi và mô đun tay vịn, với mỗi bộ kết nối tương ứng được gắn trượt dọc theo trục. Sau khi mang các mô đun lại với nhau, các bộ kết nối này được cố định với các bề mặt cạnh trong liên kết tiếp giáp. Ghế sofa mô đun còn có thể bao gồm nguồn điện được gắn ở bề mặt dưới cùng của ghế sofa. Nguồn điện bao gồm ổ cắm điện khối gắn mặt trước của ghế sofa, và cáp điện kéo dài ra phía sau ghế sofa.



- (11) **67911**
- (21) 1-2019-04440 (51)¹⁹ **C07D 403/04**, 403/14, A61K 31/506, A61P 17/14, 37/00
- (22) 16.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/051038 16.01.2018 (87) WO2018/134213 26.07.2018
- (30) 62/447,057 17.01.2017 US
- (71) ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Sodertalje, Sweden
- (72) NILSSON, Karl, Magnus (SE), ÅSTRAND, Annika, Birgitta, Margareta (SE), BERGGREN, Anna, Ingrid, Kristina (SE), JOHANSSON, Johan, R. (SE), LEPISTO, Matti, Juhani (SE), KAWATKAR, Sameer, Pralhad (US), SU, Qibin (US), KETTLE, Jason, Grant (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHẤT ỨC CHẾ CHỌN LỌC JANUS KINAZA 1 (JAK1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có Công thức (I),



và các muối dược dụng của chúng, trong đó R₁-R₈ có nghĩa bất kỳ trong số các nghĩa được xác định trong bản mô tả. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm có chứa hợp chất có Công thức (I).

- (11) **67912**
 (21) 1-2019-04453 (51)⁷ **B67D 1/08**, 1/12
 (22) 26.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/IB2017/054545 26.07.2017 (87) WO2018/130887 19.07.2018
 (30) 102017000003618 13.01.2017 IT
 102017000058340 29.05.2017 IT

(71) SABEV OU (EE)

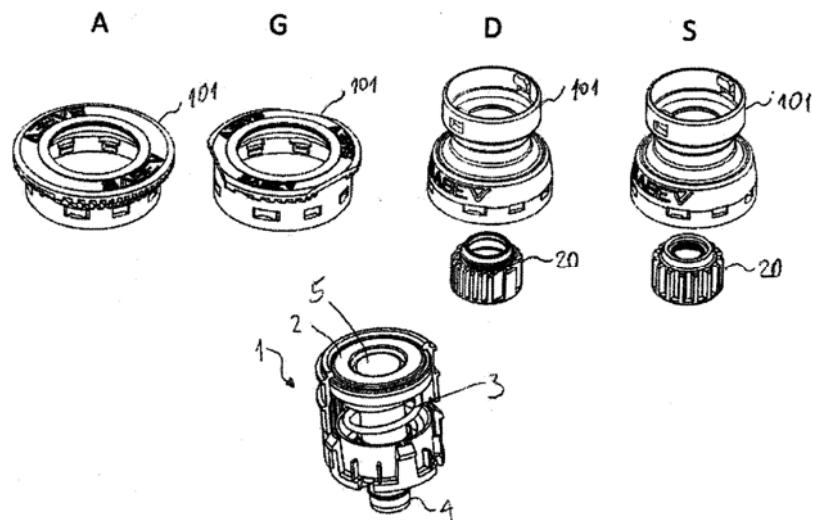
Pronksi 5-3, 10124 Tallinn, Estonia

(72) BRKICH, Branislav (HR)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) VAN ĐẾ ĐỔ ĐẦY VÀ RÓT RA CHO THÙNG ĐỰNG PET NÉN

(57) Sáng chế đề cập đến van (1) cho thùng đựng (100) để cấp và phân phối đồ uống dạng ga, bao gồm thân van chính (1) nối với thùng đựng (100) đã nối bằng bộ phận nối (101), thân van chính (1) đã nối bao gồm lỗ cấp và phân phối (10) các loại đồ uống đã nối tới/từ thùng đựng (100) đã nối, phương tiện bịt kín (2) được bố trí trên lỗ (10) đã nối, phương tiện đàn hồi (3) kết hợp với phương tiện bịt kín (2) đã nối, phương tiện phân phối đồ uống (4) được bố trí bên trong tới thân chính (1) đã nối, và phương tiện điều khiển áp suất (5, 40, 41) để điều khiển giá trị ngưỡng áp suất trong thùng đựng (100) đã nối, van đặc trưng ở chỗ phương tiện phân phối (4) đã nối và phương tiện điều khiển giá trị ngưỡng áp suất (5, 40, 41) bao gồm bộ phận đơn (4, 40, 41) được gắn theo cách có thể di chuyển bên trong van (1) đã nối, việc bố trí để các phương tiện phân phối (4) đã nối có thể di chuyển từ vị trí thứ nhất trong đó chúng kết hợp với phương tiện bịt kín (2) đã nối để bịt kín đồ uống dạng ga bên trong thùng đựng (100) đã nối, và vị trí thứ hai trong đó ga được rò ra khỏi thùng đựng (100) vào vượt quá giá trị áp suất ngưỡng định trước của ga bên trong thùng đựng (100) đã nối.



(11) **67913**

(21) 1-2019-04461

(51)¹⁹ **C11D 3/37**, 17/00, 11/00

(22) 09.02.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2018/053305 09.02.2018

(87) WO2018/146260 A1 16.08.2018

(30) 17155812.5 13.02.2017

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) CULLEN Julie (GB), BURGESS Karl (GB), CROSSMAN Martin Charles (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÒNG TRÁNH QUẦN ÁO BỊ CŨ ĐI**

(57) Sáng chế này liên quan đến phương pháp để phòng tránh quần áo bị cũ đi, phương pháp này bao gồm các bước:

a. Đổ nước giặt vào ngăn kéo máy giặt, lồng hoặc máy đo liều lượng

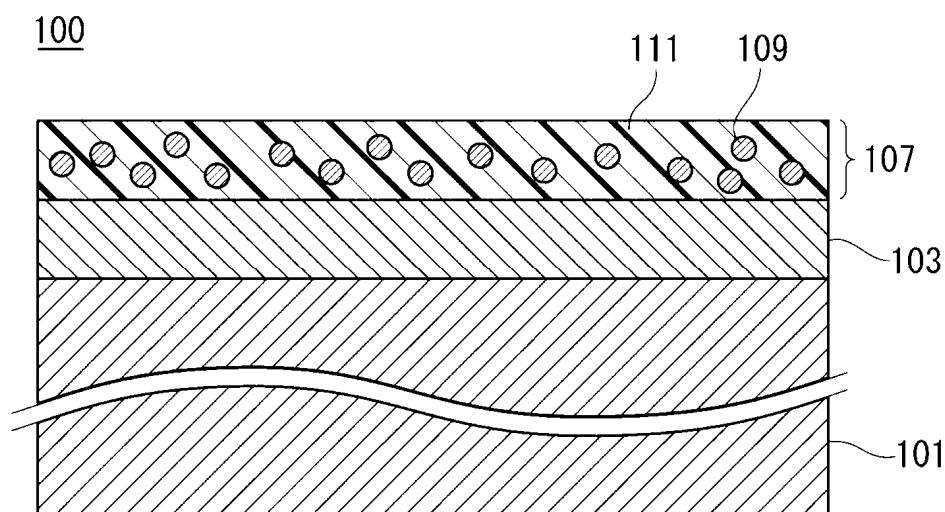
b. Đổ một chế phẩm sữa giặt lên trên nước giặt;

trong đó sữa giặt chứa từ 1 đến 60% trọng lượng chất bôi trơn, là một sản phẩm dạng lỏng và chứa ít hơn 4% trọng lượng chất hoạt động bề mặt.

- (11) **67914**
 (21) 1-2019-04493 (51)¹⁹ **C23C 28/00**, B32B 15/04
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011701 23.03.2018 (87) WO2018/180986 04.10.2018
 (30) 2017-061796 27.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) YAMANAKA Shintaro (JP), YAMAGUCHI Shinichi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẤM THÉP MẠ NHÔM**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ nhôm (Al) (100) bao gồm: nền (101); lớp mạ Al (103) được tạo ra trên ít nhất một trong số các bề mặt đối diện của nền (101); và lớp bề mặt (107) được tạo ra trên lớp mạ Al (103), lớp bề mặt (107) chứa: các hạt ZnO (109); nhựa hữu cơ (111); và axetylaxetonato ở lượng nằm trong khoảng từ 10% khối lượng đến 30% khối lượng, bao gồm cả hai giá trị này, so với tổng khối lượng của lớp bề mặt. Kích thước hạt trung bình của các hạt ZnO (109) nằm trong khoảng từ 0,10 μm đến 5,00 μm, bao gồm cả hai giá trị này, và lượng phủ của các hạt ZnO (109) nằm trong khoảng từ 0,5g/m² đến 10,0g/m², bao gồm cả hai giá trị này, tính theo Zn kim loại.



(11) **67915**

(21) 1-2019-04505

(51)⁷ **A23L 5/00**, A23B 4/03, 7/02, A23L
13/00, 19/10, 19/12, 3/54

(22) 13.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CA2017/050469 13.04.2017

(87) WO2018/187851 18.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019

(71) ENWAVE CORPORATION (CA)

Unit 1 - 1668 Derwent Way Delta, British Columbia V3M 6R9, Canada

(72) DURANCE, Timothy D. (CA), ZHANG, Guopeng (CA)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THỰC PHẨM KHỬ NƯỚC, XỐP, CỨNG GIÒN VÀ SẢN PHẨM THỰC PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

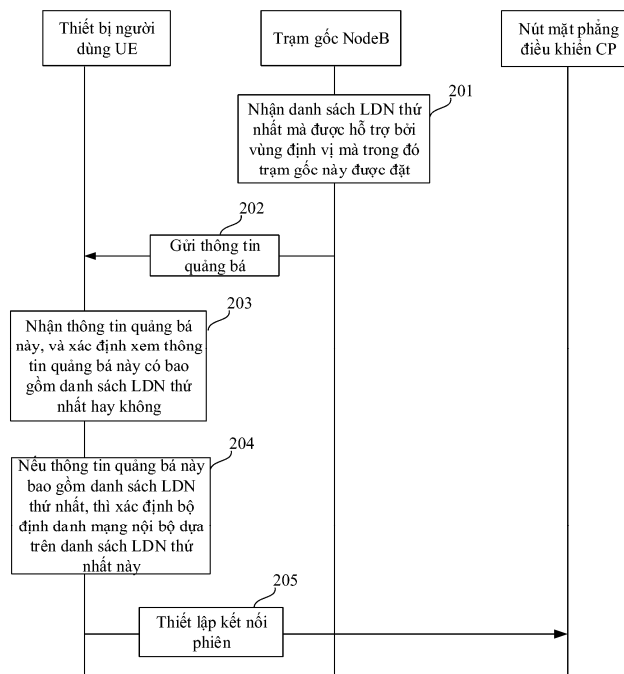
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm thực phẩm khử nước, xốp, cứng giòn và sản phẩm thực phẩm được sản xuất bằng phương pháp này. Cụ thể là, phương pháp sản xuất sản phẩm ăn vặt rau, thịt hoặc hải sản xốp, cứng giòn, khử nước. Miếng rau, như khoai tây, khoai lang, cà rốt, củ cải đường hoặc củ cải vàng, hoặc miếng thịt hoặc hải sản, được đông lạnh, tạo tinh thể băng bên trong miếng thực phẩm. Miếng thực phẩm đông lạnh này được đưa vào chiếu xạ vi sóng trong máy khử nước vi sóng chân không ở áp suất chân không ở đó điểm sôi của nước là trên 0°C, khiến cho miếng thực phẩm đông lạnh này rã đông và nước bay hơi ra khỏi miếng thực phẩm rã đông này. Quá trình bay hơi để lại các lỗ được tạo ra bởi các tinh thể băng bên trong miếng thực phẩm, tạo ra sản phẩm ăn vặt khử nước, xốp, cứng giòn.

- (11) **67916**
- (21) 1-2019-04506 (51)¹⁹ **A23P 30/30**, A21D 2/18, A23C 9/13, 9/137, A23F 5/36, A23L 19/00, 29/212, A23P 30/38
- (22) 23.02.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CA2017/050231 23.02.2017 (87) WO2018/152610 30.08.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019
- (71) ENWAVE CORPORATION (CA)
Unit 1 - 1668 Derwent Way Delta, British Columbia V3M 6R9, Canada
- (72) DURANCE, Timothy D. (CA), ZHANG, Guopeng (CA), SēENZ GARZA, Natalia E. (CA), NOORBAKSH, Reihaneh (CA)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THỰC PHẨM KHỬ NƯỚC, PHÒNG XỐP VÀ SẢN PHẨM THỰC PHẨM KHỬ NƯỚC, PHÒNG XỐP ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm thực phẩm khử nước, phòng xốp và sản phẩm thực phẩm khử nước, phòng xốp được sản xuất bằng phương pháp này. Cụ thể là, phương pháp sản xuất sản phẩm thực phẩm khử nước, phòng xốp chứa hỗn hợp tinh bột giàu amylopectin và các thành phần thực phẩm được chọn để tạo bột nhào; tạo hình bột nhào thành các miếng; và đưa các miếng bột nhào vào bức xạ vi sóng ở áp suất thấp hơn khí quyển để làm phồng và khô các miếng bột nhào, tạo ra sản phẩm thực phẩm khử nước, phòng xốp. Các thành phần này có thể bao gồm bột cà chua, sữa chua, trái cây hoặc nước trái cây cô đặc, bột quả, bột rau, bột rau cô, cà phê, và súp cô đặc. Bột nhào có thể được tạo không có mặt sản phẩm thủy phân tinh bột. Phương pháp này tạo ra các sản phẩm thực phẩm khử nước kết hợp nhiều loại thành phần thực phẩm trong cốt bánh có cấu trúc phòng xốp, giòn.

- (11) **67917**
 (21) 1-2019-04525 (51)¹⁹ **H04W 48/10**, 36/34
 (22) 01.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/081497 01.04.2018 (87) WO2018/192355 A1 25.10.2018
 (30) 201710257325.1 19.04.2017 CN
 201810148817.1 13.02.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) HU, Yong (CN), ZHU, Qianghua (CN), ZHU, Fenqin (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp truyền thông này bao gồm các bước: nhận được, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin quảng bá được gửi bởi trạm gốc; nếu thông tin quảng bá bao gồm danh sách mạng dữ liệu nội bộ (LDN: Local Data Network) thứ nhất, xác định bộ định danh mạng nội bộ đích dựa trên danh sách LDN thứ nhất, trong đó danh sách LDN thứ nhất bao gồm ít nhất một bộ định danh mạng nội bộ; và thiết lập, bởi thiết bị đầu cuối, kết nối phiên bằng cách sử dụng bộ định danh mạng nội bộ đích. Phương pháp này tránh lưu trữ lượng lớn thông tin có liên quan của các vùng phủ mạng nội bộ trong thiết bị đầu cuối, nên tiết kiệm tài nguyên lưu trữ trên phía thiết bị đầu cuối, và do đó làm giảm độ phức tạp của hoạt động xử lý của thiết bị đầu cuối khi thiết bị đầu cuối xác định vùng phủ mạng nội bộ, do đó cải thiện hiệu quả kết nối mạng nội bộ.



- (11) **67918**
- (21) 1-2019-04536 (51)⁷ **A61K 39/395**, C07K 16/28, A61P 3/10
- (22) 16.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/013918 16.01.2018 (87) WO2018/136440 26.07.2018
- (30) 62/447,332 17.01.2017 US
- (71) AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America
- (72) CHENG, Yuan (US), NETIROJJANAKUL, Chawita (TH), HOLDER, Jerry Ryan (US), WU, Bin (CN), FALSEY, James R. (US), HERBERICH, Bradley J. (US), SHAM, Kelvin (MY), MIRANDA, Leslie P. (AU), LU, Shu-Chen (US), VENIANT-ELLISON, Murielle M. (US), STANISLAUS, Shanaka (GB), YIE, Junming (US), XU, Jing (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM BAO GỒM CÁC CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ GLP-1 LIÊN HỢP VỚI CÁC CHẤT ĐỐI VẬN CHO THỤ THỂ PEPTITỨC CHẾ DẠ DÀY (GIPR)**
- (57) Sáng chế mô tả phương pháp điều trị các bệnh và rối loạn chuyển hóa sử dụng chế phẩm chứa protein gắn kết kháng nguyên đặc hiệu với polypeptit GIPR được liên hợp với chất chủ vận thụ thể GLP-1. Theo các phương án khác, bệnh hoặc rối loạn chuyển hóa là bệnh tiểu đường typ 2, bệnh béo phì, rối loạn lipid huyết, tình trạng tăng lượng glucoza, tình trạng tăng lượng insulin và bệnh thần kinh do tiểu đường. Theo các phương án nhất định, chế phẩm chứa kháng thể hoặc đoạn kháng nguyên chức năng của nó có chứa xyxtein ở một hoặc nhiều (các) vị trí liên hợp trong đó chất chủ vận thụ thể GLP-1 được liên hợp với kháng thể hoặc đoạn kháng nguyên chức năng của nó qua mạch bên của gốc xyxtein.

- (11) **67919**
 (21) 1-2019-04557 (51)⁷ **F24F 11/62**, 7/007, 11/74, 11/75, 11/76, 11/80, 110/00, 120/00, 130/00
 (22) 23.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/001990 23.01.2018 (87) WO2018/179732 04.10.2018
 (30) 2017-068555 30.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.08.2019

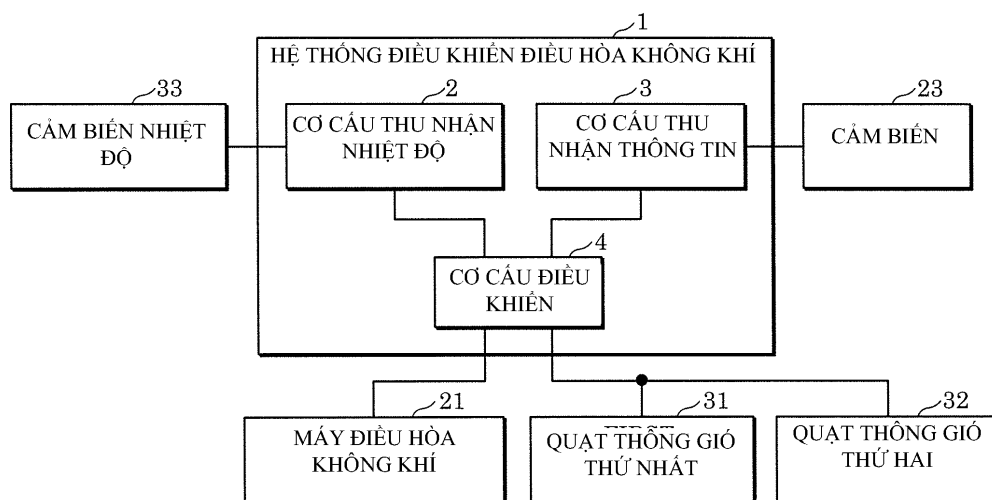
(71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

(72) TAKAHASHI Hayato (JP), KONDO Kayo (JP), TAKAHASHI Hayato (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

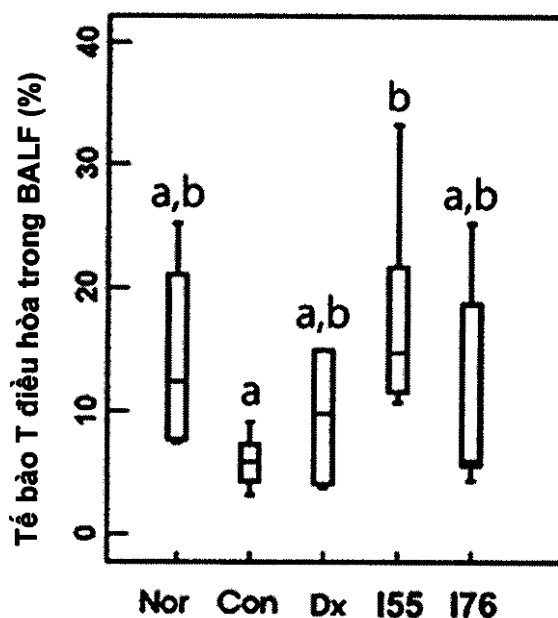
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển điều hòa không khí (1) được tạo cấu hình để điều khiển việc điều hòa không khí trong tòa nhà (10) mà bao gồm phòng điều hòa không khí (11) trong đó bố trí máy điều hòa không khí (21) và phòng có dòng không khí lưu thông vào thứ nhất (13) mà không khí lưu thông từ phòng điều hòa không khí (11) vào trong đó. Hệ thống điều khiển điều hòa không khí (1) bao gồm: bộ thu nhận nhiệt độ (2) được tạo cấu hình để thu được nhiệt độ của phòng có dòng không khí lưu thông vào thứ nhất (13); và bộ điều khiển (4) được tạo cấu hình để điều khiển máy điều hòa không khí (21), dựa trên nhiệt độ thu được bởi bộ thu nhận nhiệt độ (2).



- (11) **67920**
 (21) 1-2019-04561 (51)⁷ **C12N 1/20**, A61K 35/745, 35/747, 31/722, 31/732, 31/733, C12R 1/01, 1/225
 (22) 31.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001359 31.01.2018 (87) WO2018/143678 09.08.2018
 (30) 10-2017-0013632 31.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.08.2019

- (71) 1. UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)
 1732, Deogyong-daero, Giheung-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17104 Republic of Korea
 2. NAVIPHARM CO, LTD (KR)
 5, Jangan-ro 448beon-gil, Jangan-gu Suwon-si Gyeonggi-do 16209, Republic of Korea
 (72) KIM, Dong-Hyun (KR), HAN, Myung Joo (KR)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) VI KHUẨN LACTIC, DƯỢC PHẨM VÀ THỰC PHẨM CHỨA VI KHUẨN NÀY
 (57) Chủng *Bifidobacterium spp.* hoặc chủng *Lactobacillus spp.* theo sáng chế được phân lập từ phân người hoặc kim chi bắp cải, vì vậy an toàn cao và có hoạt tính sinh lý như tác dụng điều hòa miễn dịch và tác dụng ức chế phản ứng viêm. Do đó, Chủng *Bifidobacterium spp.* hoặc chủng *Lactobacillus spp.* theo sáng chế có thể được sử dụng làm vật liệu để điều hòa miễn dịch và ức chế phản ứng viêm, và cũng có thể được sử dụng làm thực phẩm chức năng và dược liệu hữu ích để phòng ngừa, giảm nhẹ hoặc điều trị các bệnh dị ứng như viêm mũi, dị ứng, hen suyễn, v.v..

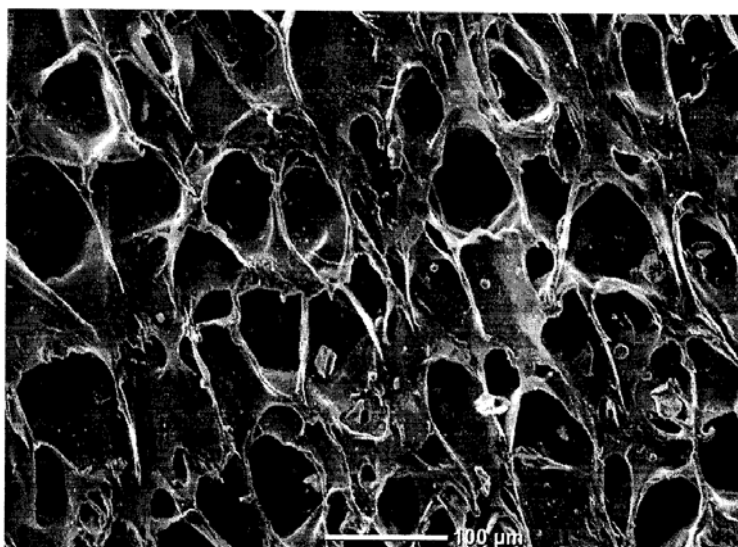


- (11) **67921**
- (21) 1-2019-04563 (51)⁷ **A61K 31/473**, C07D 455/04, 455/06
- (22) 10.10.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/055931 10.10.2017 (87) WO2018/140094 02.08.2018
- (30) 62/451,605 27.01.2017 US
- (71) NEUROCRINE BIOSCIENCES, INC. (US)
12780 El Camino Real, San Diego, CA 92130, United States of America
- (72) O'BRIEN, Christopher, F. (US), BOZIGIAN, Haig P. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN CÓ NHU CẦU ĐỐI VỚI CHẤT ỨC CHẾ CHẤT VẬN CHUYỂN MONOAMIN VÀO TÚI SYNAP 2 (VMAT2)**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa chất ức chế chất vận chuyển monoamin vào túi synap 2 (VMAT2) được chọn từ albenazin và (+)-a-3-isobutyl-9, 10-dimetoxy-1,3,4,6,7,1 lb- hexahydro-2H-pyrido[2,1-a]isoquinolin-2-ol, hoặc biến thể đồng vị và/hoặc muối được dụng của chúng. Chế phẩm theo sáng chế được sử dụng cho bệnh nhân có nhu cầu trong đó bệnh nhân cũng đang được sử dụng chất ức chế sắc tố tế bào P450 3A4 (CYP3A4) mạnh.

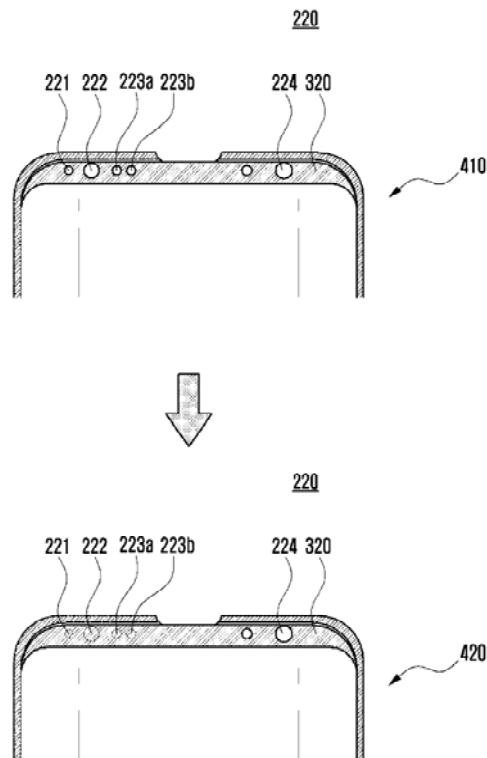
- (11) **67922**
- (21) 1-2019-04570
- (51)⁷ **C07D 231/56**, A61K 31/416, 31/4162, 31/424, 31/429, C07D 487/04, 263/52, 265/12, 498/04, 498/20, 513/04, A61P 1/00, 5/00, 11/00, 13/00, 17/00, 25/00, 31/00, 35/00
- (22) 22.01.2018
- (86) PCT/US2018/014728 22.01.2018
- (30) 62/449,431 23.01.2017
- 62/492,813 01.05.2017
- (43) 30.01.2020
- (87) WO2018/136890 26.07.2018
- (71) GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America
- (72) STAFFORD, Jeffrey A. (US), VEAL, James M. (US), TRZOSS, Linnie Lin (US), MCBRIDE, Christopher (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ HOẠT TÍNH INTERLEUKIN-1 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất sulfonylure và sulfonyl thioure và các hợp chất liên quan để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh có tính đáp ứng với quá trình điều biến xytokin như IL-1 β và IL- 18, quá trình điều biến NLRP3 hoặc ức chế phản ứng hoạt hóa NLRP3 hoặc các hợp phần liên quan của quá trình viêm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **67923**
- (21) 1-2019-04571 (51)¹⁹ **C07K 16/22**, A61P 35/00, C07K 16/28
- (22) 19.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/000088 19.01.2018 (87) WO2018/134681 26.07.2018
- (30) 62/448,800 20.01.2017 US
- 1730561.8 20.01.2017 EP
- (71) SANOFI (FR)
54, Rue La Boetie, 75008 Paris, FR
- (72) BROWEN Kevin (US), FINN Patrick (US), GREGORY Richard C. (US), KODURI Rao (IN), LIU Feng (US), MALKOVA Natalia (US), MANKOO Parminder (US), POLLARD Jack R. (US), QIU Huawei (US), THEILHABER Joachim (US), WINTER Christopher (US), YU Marcella (US), SHAPIRO Gary (US)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG-TGF-BETA, CHẾ PHẨM DƯỢC PHẨM VÀ BỘ KIT CHỨA CÁC KHÁNG THỂ
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể pan-TGF- β được cải thiện để điều trị các tình trạng bệnh mà kháng thể TGF- β có liên quan, bao gồm bệnh tự miễn, tình trạng bệnh xơ hóa, và bệnh ung thư. Sáng chế còn bộc lộ các đoạn liên kết kháng nguyên của kháng thể, các chế phẩm dược phẩm và bộ kit bao gồm các kháng thể hoặc các đoạn của chúng.

- (11) **67924**
- (21) 1-2019-04573 (51)⁷ **C08J 9/06**, A43B 13/04
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012052 26.03.2018 (87) WO2018/181137 A1 04.10.2018
- (30) 2017-065136 29.03.2017 JP
- (71) TAICA CORPORATION (JP)
18-10, Takanawa 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1080074, Japan
- (72) KIKUI, Hiroki (JP), MASUDA, Masahiko (JP)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) XỐP NHỰA, BỘ PHẬN ĐỂ GIÀY CHỨA XỐP NHỰA VÀ GIÀY DÉP CHỨA BỘ PHẬN ĐỂ GIÀY NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến xốp nhựa không chỉ thỏa mãn các tính chất hấp thụ va đập và độ biến dạng dư khi nén thấp, mà còn có độ bám dính tuyệt vời, và bộ phận đế giày chứa xốp nhựa và giày dép chứa bộ phận đế giày này.
Xốp nhựa thu được bằng cách liên kết ngang và tạo bọt thành phần nhựa gồm có nhựa phản ứng liên kết ngang (A), chất liên kết ngang (B), và chất tạo bọt (C), trong đó nhựa phản ứng liên kết ngang (A) chứa một nền polyme (a1) gồm một copolyme khối chứa một đơn vị monome hydrocacbon thơm vinyl và một đơn vị monome dien liên hợp và/hoặc sản phẩm được hydro hóa của copolyme khối chứa một đơn vị monome hydrocacbon thơm vinyl và một đơn vị monome dien liên hợp, và cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2), và trong đó tỉ lệ khối lượng (a2/(a1+a2)) của cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2) trên tổng của nền polyme (a1) và cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2) nằm trong khoảng từ 15 đến 45% theo khối lượng.



- (11) **67925**
- (21) 1-2019-04578 (51)¹⁹ **G02B 5/22, 6/32, G06K 9/00**
- (22) 07.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/002710 07.03.2018 (87) WO2018/164481 13.09.2018
- (30) 10-2017-0029415 08.03.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) KIM, Namsu (KR), KIM, Myunggon (KR), KIM, Seohyun (KR), OH, Seungtaek (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CỬA SỔ CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp chế tạo cửa sổ của thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm môđun cảm biến quang học, cửa sổ, lớp in bảo vệ thứ nhất, và lớp in bảo vệ thứ hai. Môđun cảm biến quang học có bộ cảm biến quang học thứ nhất và bộ cảm biến quang học thứ hai. Cửa sổ che môđun cảm biến quang học. Lớp in bảo vệ thứ nhất được in lên vùng thứ nhất để truyền ánh sáng cảm biến từ bộ cảm biến quang học thứ nhất trên mặt dưới của cửa sổ hướng về phía môđun cảm biến quang học. Lớp in bảo vệ thứ hai được in lên vùng thứ hai để truyền ánh sáng cảm biến từ bộ cảm biến quang học thứ hai trên mặt dưới của cửa sổ. Lớp in bảo vệ thứ nhất và lớp in bảo vệ thứ hai được in bằng cách sử dụng cùng một vật liệu tạo màu.



- (11) **67926**
 (21) 1-2019-04590 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 24.01.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/072504 24.01.2017 (87) WO2018/137150 02.08.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.08.2019

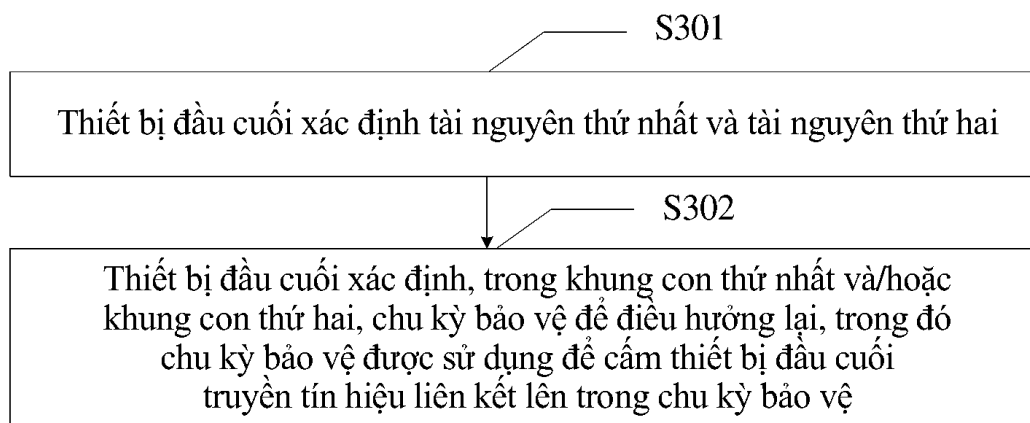
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) YU, Zheng (CN), CHENG, Xingqing (CN), FEI, Yongqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU HƯỚNG LẠI

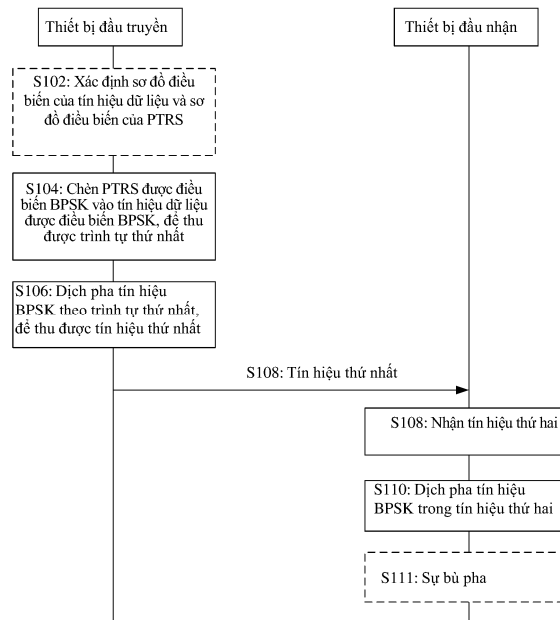
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều hướng lại. Trong lúc thiết bị đầu cuối điều hướng lại, việc truyền tín hiệu có mức độ quan trọng kém hơn so với tín hiệu tham chiếu thăm dò (Sounding Reference Signal, SRS) được ưu tiên dùng, để đáp ứng yêu cầu nâng cao độ bao phủ SRS của hệ thống truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị đầu cuối, tài nguyên thứ nhất và tài nguyên thứ hai, trong đó tài nguyên thứ nhất được sử dụng để truyền tín hiệu tham chiếu thăm dò, và tài nguyên thứ nhất được xác định dựa vào tài nguyên miền tần số thứ nhất và ít nhất một ký hiệu của khung con thứ nhất; tài nguyên thứ hai được sử dụng để truyền kênh dùng chung liên kết lên vật lý hoặc kênh điều khiển liên kết lên vật lý, tài nguyên thứ hai được xác định dựa vào tài nguyên miền tần số thứ hai và khung con thứ hai, và toàn bộ hoặc một phần tài nguyên miền tần số thứ nhất không nằm trong tài nguyên miền tần số thứ hai; và khung con thứ nhất là khung con thứ nhất trong hai khung con liên tiếp, và khung con thứ hai là khung con thứ hai trong hai khung con liên tiếp; và xác định, bằng thiết bị đầu cuối trong khung con thứ nhất và/hoặc khung con thứ hai, chu kỳ bảo vệ để điều hướng lại, trong đó chu kỳ bảo vệ được sử dụng để cấm thiết bị đầu cuối truyền tín hiệu liên kết lên trong chu kỳ bảo vệ này.



- (11) **67927**
 (21) 1-2019-04598 (51)⁷ **H04L 27/26**
 (22) 12.06.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/090913 12.06.2018 (87) WO2018/228400 20.12.2018
 (30) 201710444084.1 13.06.2017 CN
 201710920235.6 30.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) XU, Minghui (CN), CHEN, Lei (CN), ZHANG, Xi (CN)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ TRUYỀN DẪN THÔNG TIN
 VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY VI TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, thiết bị truyền dẫn thông tin, vật ghi
 lưu trữ có thể đọc được trên máy vi tính, và liên quan đến lĩnh vực của các công nghệ
 truyền thông, vì vậy ưu thế tỷ lệ công suất đỉnh trên công suất trung bình (peak to
 average power ratio - PAPR) thấp của đơn sóng mang được sử dụng tốt. Phương pháp
 theo sáng chế bao gồm: bước tạo tín hiệu ghép kênh phân chia theo tần số trực giao
 (orthogonal frequency division multiplexing - OFDM), mà tín hiệu OFDM bao gồm tín
 hiệu dữ liệu điều biến khóa dịch pha nhị phân (binary phase shift keying - BPSK) $\pi/2$
 và tín hiệu chuẩn theo dõi pha (phase tracking reference signal, PTRS) điều biến BPSK
 $\pi/2$; và bước gửi tín hiệu OFDM. Sáng chế có thể được ứng dụng đối với kịch bản
 truyền dẫn đơn sóng mang đường lên, hoặc có thể được ứng dụng đối với kịch bản
 truyền dẫn đơn sóng mang đường xuống.



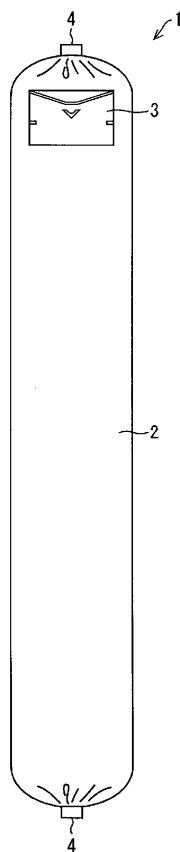
- (11) **67928**
(21) 1-2019-04604 (51)¹⁹ **B65D 75/64**
(22) 07.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/017586 07.05.2018 (87) WO2018/212003 22.11.2018
(30) 2017-096722 15.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.08.2019

- (71) KUREHA CORPORATION (JP)
3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552, Japan
(72) Hiroki MAKI (JP), Katsuyoshi OKADA (JP), Kenichi MASUDA (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) GÓI SẢN PHẨM CÓ CHI TIẾT MỞ

- (57) Sáng chế đề cập đến gói sản phẩm có chi tiết mở được tạo cấu hình để cho phép mở gói sản phẩm một cách hoàn hảo hơn. Gói sản phẩm (1) có chi tiết mở bao gồm: phần thân gói (2) được tạo từ màng polyme thứ nhất, phần thân gói là phần thân hình ống được nhồi phân nhân vào bên trong, và có hai đầu được gắn kín; và chi tiết mở (3) được tạo từ màng polyme thứ hai và được nối với phần thân gói sao cho phần mép có thể bị ngắt ra; trong đó tỷ lệ co ngót của màng polyme thứ hai ở 120°C ít nhất bằng 15,0%.

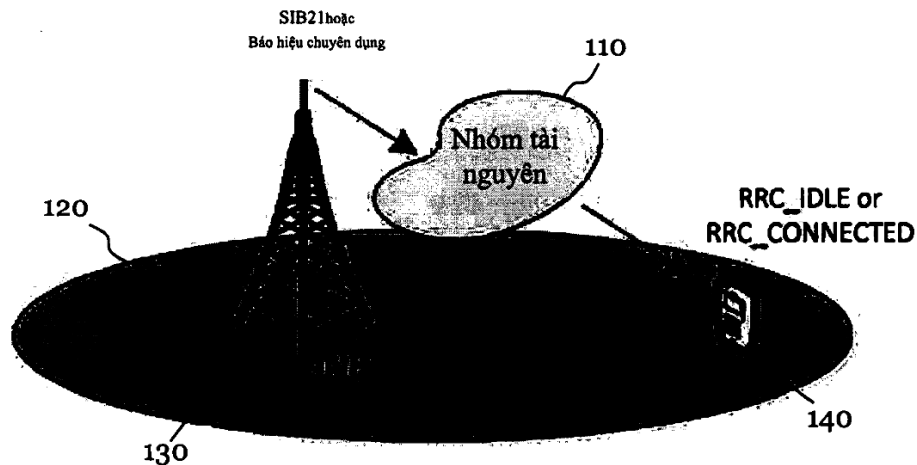


- (11) **67929**
- (21) 1-2019-04613
- (51) **B23K 11/11**, C23C 2/06, C22C
38/02, 38/06, 38/18, 38/22, 38/24,
38/26, 38/28, 38/32, 38/44, 38/46,
38/48, 38/50, 38/58
- (22) 27.02.2018
- (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/051239 27.02.2018
- (87) WO2018/163017 13.09.2018
- (30) PCT/IB2017/000218 07.03.2017
- IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2019
- (71) 1. ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
2. UNIVERSITE DE NANTES (FR)
1 Quai de Tourville BP 13522 44035 Nantes Cedex 1, France
- (72) ZHU, Kangying (CN), HUIN, Didier (FR), MATAIGNE, Jean-Michel (FR),
PERLADE, Astrid (FR), FRAPPIER, Renaud (FR), MUSIK, Céline (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ DÙNG ĐỂ GHÉP NỐI CÁC TẤM THÉP MẠ KẼM VÀ MỐI HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp hàn điểm điện trở bao gồm lần lượt các bước sau: tạo ra ít nhất hai tấm thép có độ dày (th) nằm trong khoảng từ 0,5 đến 3mm, ít nhất một tấm trong số các tấm thép này là tấm thép mạ kẽm hoặc hợp kim kẽm (A) có độ bền kéo (TS) cao hơn 800 MPa và độ giãn dài toàn phần (TEL) thỏa mãn điều kiện $(TS) \times (TEL) > 14000 \text{MPa}\%$, trong đó thành phần của nền thép (A) tính theo khối lượng, bao gồm: $0,05\% \leq C \leq 0,4\%$, $0,3\% \leq \text{Mn} \leq 8\%$, $0,010\% \leq \text{Al} \leq 3\%$, $0,010\% \leq \text{Si} \leq 2,09\%$, cùng với $0,5\% \leq (\text{Si} + \text{Al}) \leq 3,5\%$, $0,001\% \leq \text{Cr} \leq 1,0\%$, $0,001\% \leq \text{Mo} \leq 0,5\%$ và tùy ý: $0,005\% \leq \text{Nb} \leq 0,1\%$, $0,005\% \leq \text{V} \leq 0,2\%$, $0,005\% \leq \text{Ti} \leq 0,1\%$, $0,0003\% \leq \text{B} \leq 0,005\%$, $0,001\% \leq \text{Ni} \leq 1,0\%$, lượng còn lại là của Fe và các tạp chất khó tránh khỏi, thực hiện việc hàn điểm điện trở ít nhất là tấm thép để tạo ra mối hàn có độ sâu vết lõm (IDepth) trên bề mặt thép của tấm (A) thỏa mãn điều kiện: $100 \mu\text{m} \leq (\text{IDepth}) \leq 18,68 (\text{Zn}_{\text{sol}}) - 55,1$, trong đó (IDepth) tính theo micromet và trong đó Zn_{sol} là độ hòa tan của Zn trong thép tấm (A) ở 750°C, tính theo % khối lượng. Mối hàn điểm điện trở được tạo ra như vậy cũng được đề xuất.

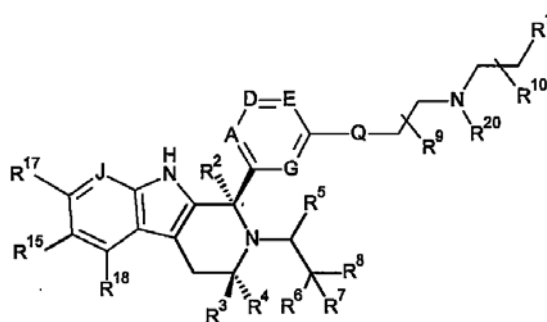
- (11) **67930**
 (21) 1-2019-04636 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 12.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/078725 12.03.2018 (87) WO2018/161971 13.09.2018
 (30) 62/469,833 10.03.2017 US
 15/917,358 09.03.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) SARTORI, Philippe (US), SHI, Yi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỌN TÀI NGUYÊN
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị chọn tài nguyên. Phương pháp bao gồm bước thực hiện, bởi UE (User Equipment - Thiết bị người sử dụng), thao tác nhận biết thứ nhất để xác định các tài nguyên có sẵn trong nhóm tài nguyên; truyền, bởi UE, dữ liệu thứ nhất bằng cách sử dụng tập hợp thứ nhất của các tài nguyên có sẵn, tập hợp thứ nhất của các tài nguyên có sẵn này đã được chọn từ nhóm tài nguyên theo thao tác nhận biết thứ nhất; thực hiện, bởi UE, đồng thời với thao tác nhận biết thứ nhất và bước chọn tài nguyên của tập hợp thứ nhất của các tài nguyên có sẵn và độc lập với thao tác nhận biết thứ nhất, thao tác nhận biết thứ hai để xác định các tài nguyên có sẵn khác trong nhóm tài nguyên; và truyền, bởi UE, dữ liệu thứ hai bằng cách sử dụng tập hợp thứ hai của các tài nguyên có sẵn, tập hợp thứ hai của các tài nguyên có sẵn này đã được chọn từ nhóm tài nguyên theo thao tác nhận biết thứ hai, trong đó tập hợp thứ nhất của các tài nguyên có sẵn và tập hợp thứ hai của các tài nguyên có sẵn được chọn độc lập với nhau.



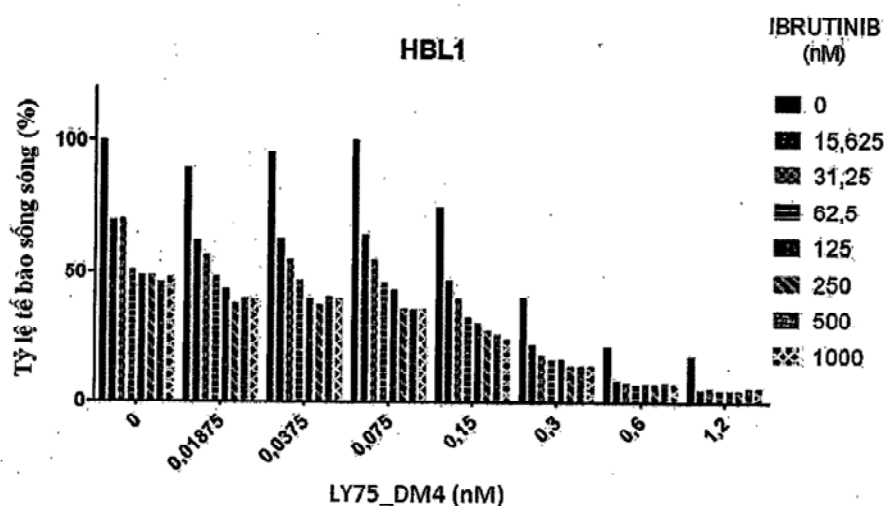
- (11) **67931**
 (21) 1-2019-04643 (51) **C07D 471/04**, A61P 35/00, A61K 31/437, 31/506, 31/501
 (22) 29.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/052040 29.01.2018 (87) WO2018/138303 02.08.2018
 (30) 62/451,971 30.01.2017 US
 62/523,695 22.06.2017 US
 62/560,304 19.09.2017 US
 62/592,485 30.11.2017 US
 (71) ASTRAZENECA AB (SE)
 SE-151 85 Sodertalje, Sweden
 (72) SCOTT James Stewart (GB), MOSS Thomas Andrew (GB), HUGHES Samantha Jayne (GB), NISSINK Johannes Wilhelmus Maria (NL), BARLAAM Bernard Christophe (FR), YANG Bin (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ ESTROGEN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có Công thức (I):



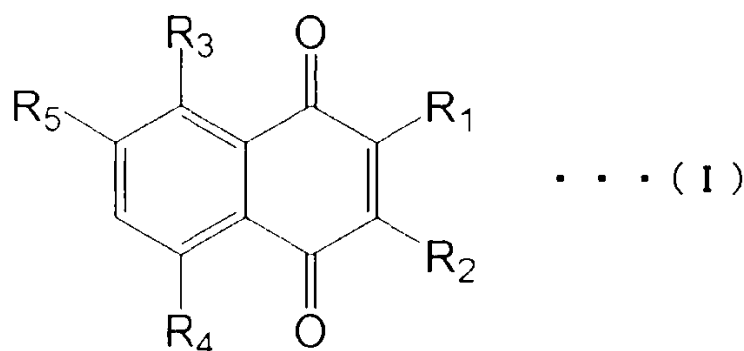
(I)

và muối dược dụng của chúng, quy trình và hợp chất trung gian dùng để điều chế chúng, dược phẩm chứa chúng và mô tả việc sử dụng chúng trong điều trị rối loạn tăng sinh tế bào.

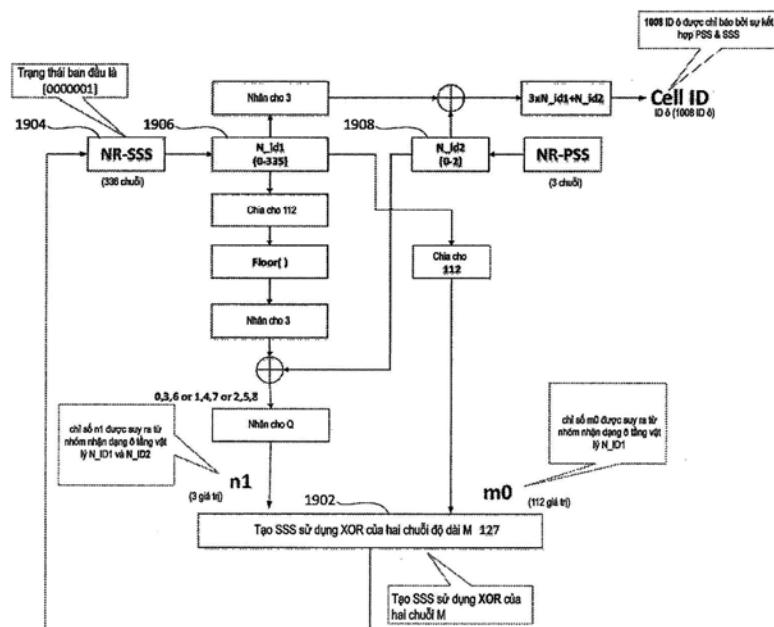
- (11) **67932**
- (21) 1-2019-04644 (51) **C07K 16/28**, A61P 35/00, 35/02, A61K 39/395, 47/68, 31/505, C07K 16/46
- (22) 09.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/055939 09.03.2018 (87) WO2018/162727 13.09.2018
- (30) 1703876.1 10.03.2017 GB
- (71) BERLIN-CHEMIE AG (DE)
Glienicker Weg 125-127, 12489 Berlin, Germany
- (72) BINASCHI, Monica (IT), BIGIONI, Mario (IT), MERLINO, Giuseppe (IT), SIMONELLI, Cecilia (IT), BERTONI, Francesco (IT), PELLACANI, Andrea (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỐC PHẨM KẾT HỢP CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG LY75, KIT VÀ TẾ BÀO VẬT CHỦ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm kết hợp chứa (A) kháng thể kháng LY75, hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó, và (B) dược chất kháng ung thư thứ hai; kit và tế bào vật chủ.



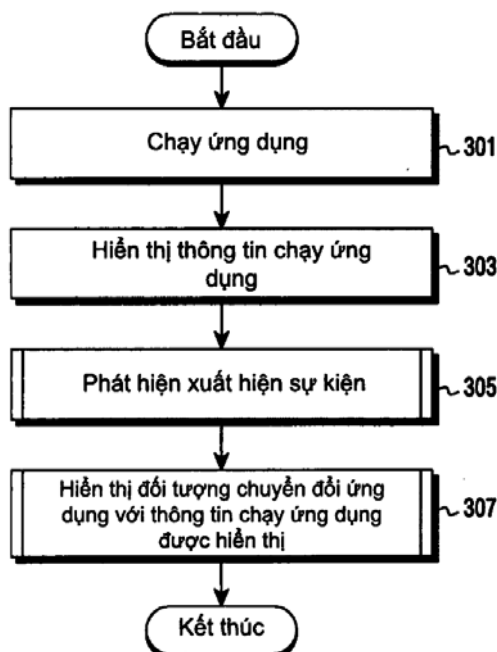
- (11) **67933**
- (21) 1-2019-04658 (51) **A01N 35/06**, A01P 21/00
- (22) 09.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/004707 09.02.2018 (87) WO2018/147439 A1 16.08.2018
- (30) 2017-023466 10.02.2017 JP
- (71) 1. MENICON CO., LTD. (JP)
21-19, Aoi 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 460-0006 Japan
2. NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION SHIZUOKA UNIVERSITY (JP)
836, Ohya, Suruga-ku, Shizuoka-shi, Shizuoka-ken 422-8529 Japan
- (72) SUGIE, Toshimasa (JP), KATO, Naoki (JP), HARA, Masakazu (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) TÁC NHÂN KÍCH THÍCH KHẢ NĂNG CHỊU CĂNG THẲNG CỦA THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM TỔN THẤT CHẤT LƯỢNG GẠO NHỜ SỬ DỤNG TÁC NHÂN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân kích thích khả năng chịu căng thẳng ở thực vật, bộc lộ tác động vượt trội trong việc kích thích khả năng chịu căng thẳng ở thực vật; phương pháp làm giảm tổn thất chất lượng gạo; phương pháp trồng cỏ giảm nhiệt vào mùa hè; phương pháp ức chế sự sinh trưởng khảnh khiu của cây giống con; phương pháp ức chế sự sinh trưởng kém của cây có hoa; phương pháp làm giảm sự suy thoái chất lượng của cây ăn quả; và phương pháp làm giảm sự suy thoái chất lượng rau củ. Tác nhân kích thích khả năng chịu căng thẳng ở thực vật bao gồm, làm thành phần hoạt tính, hợp chất có khung quinon được biểu diễn bởi công thức chung (I) (trong công thức chung (I): R₁ là nguyên tử hydro, nhóm hydroxyl, nhóm amino, halogen, nhóm alkyl, nhóm alkenyl, nhóm alkoxy, nhóm aryl, hoặc nhóm -CHR₆-CH₂CH:C(CH₃)₂; R₂ là nguyên tử hydro hoặc tương tự; R₁ và R₂ có thể liên kết với nhau để tạo thành vòng benzen; R₃ là nguyên tử hydro hoặc tương tự; R₄ là nguyên tử hydro hoặc tương tự; R₅ là nguyên tử hydro hoặc tương tự; và R₆ là nguyên tử hydro, nhóm hydroxyl, hoặc nhóm chứa liên kết este).



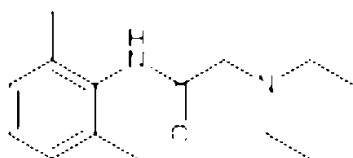
- (11) **67934**
- (21) 1-2019-04659 (51) **H04J 11/00**, H04B 1/7083
- (22) 02.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/016551 02.02.2018 (87) WO2018/144790 09.08.2018
- (30) 62/454,524 03.02.2017 US
- 62/500,752 03.05.2017 US
- 62/519,745 14.06.2017 US
- 62/556,171 08.09.2017 US
- (71) IDAC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
- (72) Kyle Jung-Lin PAN (US), Fengjun XI (CN), Robert L. OLESEN (US), Nirav B. SHAH (IN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾT HỢP VỚI VIỆC ĐỒNG BỘ HÓA CỤM TÍN HIỆU, DẠNG TÍN HIỆU VÀ/HOẶC THU KHUNG HỆ THỐNG TRONG VÔ TUYẾN MỚI**
- (57) Sáng chế bộc lộ các hệ thống và phương pháp đồng bộ hóa cụm tín hiệu, thiết kế tín hiệu và/hoặc thu khung hệ thống. Cụm hoặc khối tín hiệu đồng bộ (SS) có thể được thu. Cụm hoặc khối SS có thể bao gồm tín hiệu đồng bộ hóa cấp một (PSS), tín hiệu đồng bộ hóa cấp hai (SSS) và/hoặc Kênh truyền phát vật lý (PBCH). ID ô thứ nhất có thể được xác định và/hoặc nhiều chuỗi SSS có thể được tạo. Giá trị m_0 (ví dụ dịch chuyển tuần hoàn) có thể được xác định từ tập hợp giá trị m_0 , ví dụ, dựa trên nhiều chuỗi SSS được tạo. Giá trị n_1 (ví dụ dịch chuyển tuần hoàn thứ hai) có thể được xác định từ tập hợp giá trị n_1 . ID ô thứ hai có thể được xác định, ví dụ, dựa trên giá trị m_0 và giá trị n_1 . ID ô thứ ba có thể được xác định, ví dụ, dựa trên ID ô thứ hai và ID ô thứ nhất.



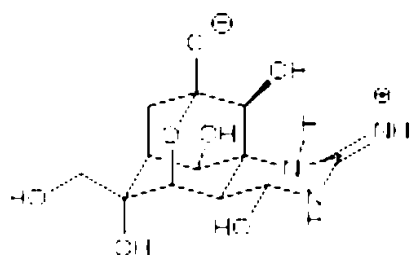
- (11) **67935**
- (21) 1-2019-04664 (51)⁷ **G06F 9/451**, 3/0488
- (22) 31.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/001350 31.01.2018 (87) WO2018/143672 09.08.2018
- (30) 10-2017-0013728 31.01.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) NAM, Seung Wook (KR), KIM, Youngmi (KR), KIM, Youngseong (KR), BANG, Hyo-Sang (KR), LEE, Sangsu (KR), LEE, Youngjay (GB), LEE, Jae Myoung (KR), LIM, Kyungsoo (KR), YIM, Soe-Youn (KR), JUNG, Martin (US), CHO, Jinhoon (KR), LEE, Hyun Yeul (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN ĐỔI CÁC ỨNG DỤNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp để chuyển đổi các ứng dụng trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm màn hình và ít nhất một bộ xử lý ít nhất một bộ xử lý này điều khiển màn hình hiển thị thông tin chạy của ứng dụng thứ nhất và hiển thị đối tượng chuyển đổi ứng dụng trong ít nhất một phần của màn hình cùng với thông tin chạy được hiển thị của ứng dụng thứ nhất khi nhập để hiển thị đối tượng chuyển đổi ứng dụng được tiếp nhận trong khi ứng dụng thứ nhất được thực hiện. Đối tượng chuyển đổi ứng dụng bao gồm ít nhất một đối tượng thứ nhất tương ứng với lịch sử sử dụng ứng dụng của thiết bị điện tử, đối tượng thứ hai tương ứng với ứng dụng thứ nhất, và ít nhất một đối tượng thứ ba tương ứng với ít nhất một ứng dụng thứ hai có thể chạy trong thiết bị điện tử.



- (11) **67936**
- (21) 1-2019-04694 (51) **C07K 14/00**, C12N 15/113
- (22) 23.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/000160 23.01.2018 (87) WO2018/138585 A1 02.08.2018
- (30) 62/449,738 24.01.2017 US
- (71) OLIPASS CORPORATION (KR)
20th Floor, Ace Dongbaek Tower, 16 Beon-gil, 16-4 Dongbaek Jungang-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 17015, Republic of Korea
- (72) CHUNG Shin (KR), JUNG Daram (KR), CHO Bongjun (KR), JANG Kangwon (KR), JEON Hyun Ju (KR), BAE Jinyoung (KR), BAE Taeyeon (KR), JEON Yeasel (KR), LEE Jun Yeon (KR), PARK Sun Hwa (KR), AN Dan Bi (KR)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **DẪN XUẤT AXIT NUCLEIC PEPTIT NHẮM ĐÍCH MARN SCN9A Ở NGƯỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất axit nucleic peptit nhắm đích vào vị trí cắt nối 3' của exon 4 trong tiền mRNA SCN9A ở người. Các dẫn xuất axit nucleic peptit này có khả năng tạo ra (các) biến thể ghép nối mRNA SCN9A thiếu exon 4 SCN9A trong các tế bào, và hữu ích để điều trị đau một cách an toàn hoặc các tình trạng liên quan đến hoạt động của NA 1.7.

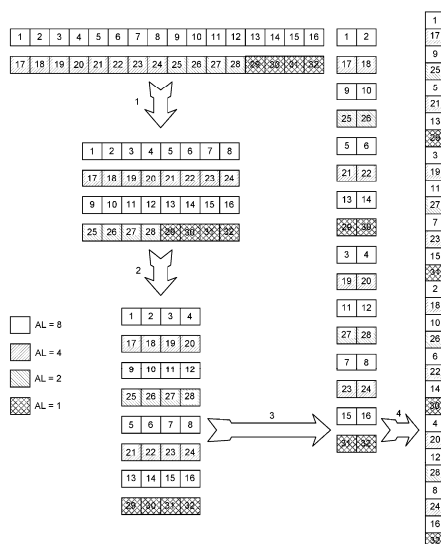


Lidocaine



Tetrodotoxin

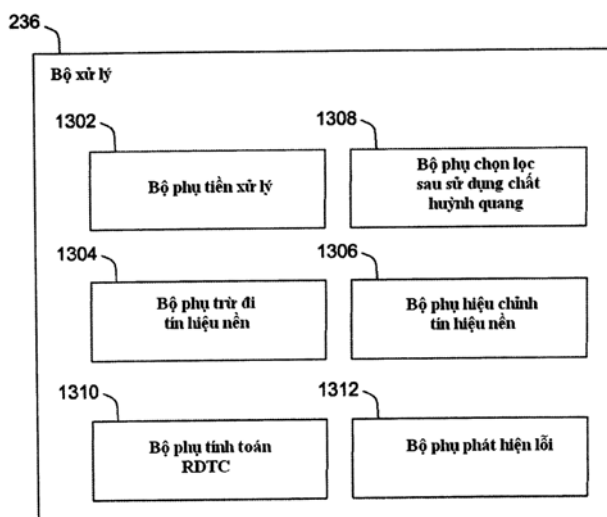
- (11) **67937**
- (21) 1-2019-04704 (51)¹⁹ **H04L 5/00**
- (22) 02.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/016630 02.02.2018 (87) WO2018/144852 09.08.2018
- (30) 62/454,635 03.02.2017 US
 62/474,924 22.03.2017 US
 62/501,001 03.05.2017 US
 62/519,262 14.06.2017 US
 62/543,100 09.08.2017 US
 62/555,742 08.09.2017 US
 62/565,646 29.09.2017 US
- (71) IDAC HOLDINGS, INC. (US)
 200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
- (72) Mahmoud Taherzadeh BOROJENI (CA), Moon-il LEE (KR), Afshin HAGHIGHAT (CA), Shahrokh NAYEB NAZAR (CA), Oghenekome OTERI (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) NÚT MẠNG VÀ THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY THỰC HIỆN VIỆC TRUYỀN VÀ NHẬN CÁC KÊNH ĐIỀU KHIỂN VẬT LÝ ĐƯỜNG XUỐNG
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị thu/phát không dây (WTRU) có thể thu sự truyền dẫn kênh điều khiển vật lý đường xuống (PDCCH) bao gồm phân tử kênh điều khiển (CCE) được ánh xạ đến một hoặc nhiều nhóm phân tử tài nguyên (REG) dựa trên ánh xạ CCE đến REG. WTRU có thể thu ánh xạ CCE đến REG chỉ báo cụm REG tương ứng với CCE và sử dụng ánh xạ CCE đến REG để nhận dạng REG cho WTRU. Ánh xạ CCE đến REG có thể dựa trên các thông số khác nhau tùy vào việc ánh xạ CCE đến REG có đan xen hay không đan xen. Nếu ánh xạ CCE đến REG có đan xen, ánh xạ CCE đến REG có thể dựa trên chỉ số liên quan đến CCE và số REG có trong cụm REG. Nếu ánh xạ CCE đến REG không đan xen, ánh xạ CCE đến REG có thể dựa trên chỉ số của CCE.



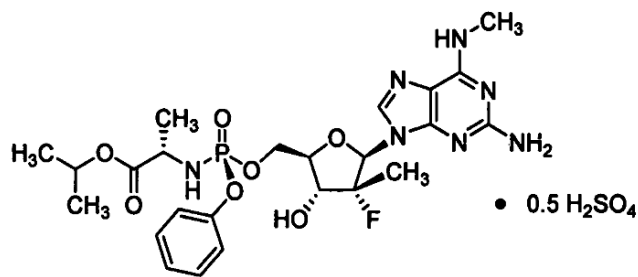
- (11) **67938**
 (21) 1-2019-04727 (51)⁷ **G01N 21/25**, C40B 30/04, F21V 9/16, G01J 1/42, 1/58, G01T 1/10
 (22) 30.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/016053 30.01.2018 (87) WO2018/140984 02.08.2018
 (30) 62/452,021 30.01.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.08.2019

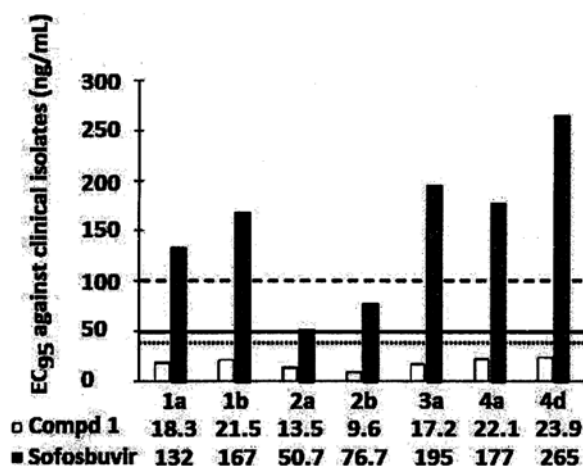
- (71) **MEDIBEACON INC. (US)**
 1100 Corporate Square Drive, Suite 175, St. Louis, MO 63132, United States of America
 (72) **KEATING, Jennifer (US), SCHULTZ, Kimberly (US), BECHTEL, Kate (US), SOLOMON, Edward (US)**
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI KHÔNG XÂM LẤN CHẤT ĐÁNH DẤU HUỖNH QUANG BẰNG CÁCH HIỆU CHỈNH PHÂN TÁCH NỀN**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp theo dõi huỳnh quang thay đổi theo thời gian được phát ra từ chất huỳnh quang từ bên trong môi trường phản xạ khuếch tán có các đặc tính quang học thay đổi theo thời gian, phương pháp này bao gồm các bước cung cấp ít nhất hai đại lượng đo thu được từ đối tượng bị bệnh trước và sau khi sử dụng chất huỳnh quang bao gồm tín hiệu Flr_{meas} được dò thấy liền kề với môi trường phản xạ khuếch tán bằng đầu dò ánh sáng được lọc trong quá trình chiếu sáng môi trường phản xạ khuếch tán bằng ánh sáng có bước sóng kích thích, và ít nhất một tín hiệu DR được chọn từ: tín hiệu DR_{exmeas} , DR_{em} , và $DR_{em\ filtered}$. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định phần sau cân bằng của bộ dữ liệu đo và chuyển đổi mỗi tín hiệu Flr_{meas} bên trong phần sau cân bằng của bộ dữ liệu đo thành tín hiệu IF_{agent} biểu diễn cường độ huỳnh quang dò được phát ra chỉ bởi chất huỳnh quang từ bên trong môi trường phản xạ khuếch tán. Phương pháp này bao gồm bước loại bỏ ảnh hưởng của hiện tượng rò rỉ ánh sáng ở mức độ kích thích và bước loại bỏ ảnh hưởng của hiện tượng tự huỳnh quang ra khỏi tín hiệu Flr_{meas} .



- (11) **67939**
- (21) 1-2019-04735 (51)⁷ **C07F 9/6521**, 9/6558
- (22) 31.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/016301 31.01.2018 (87) WO2018/144640 09.08.2018
- (30) 62/453,437 01.02.2017 US
- 62/469,912 10.03.2017 US
- 62/488,366 21.04.2017 US
- 62/575,248 20.10.2017 US
- (71) ATEA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
125 Summer Street Boston, MA 02110, United States of America
- (72) MOUSSA, Adel (US), SOMMADOSSI, Jean-Pierre (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT NUCLEOTIT DẠNG MUỐI HEMI-SULFAT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM VIRUT VIÊM GAN C, DƯỢC PHẨM VÀ DẠNG LIỀU RẮN CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến muối hemi-sulfat có công thức:



để điều trị vật chủ bị nhiễm virus viêm gan C, cũng như các dược phẩm và các dạng liều, bao gồm các dạng liều rắn, của nó.



(11) 67940

(21) 1-2019-04736

(51)⁷ F16F 1/36

(22) 28.08.2019

(43) 30.01.2020

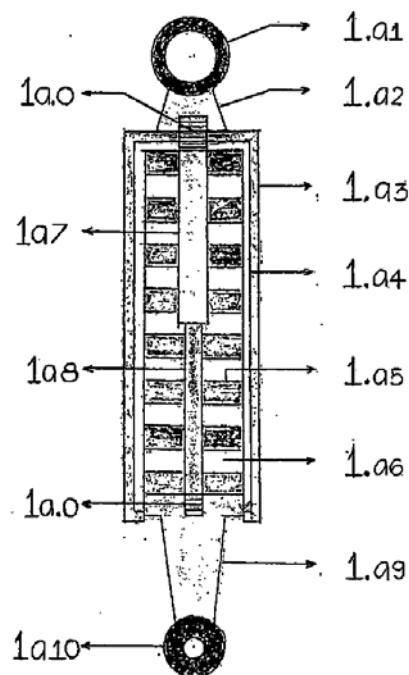
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.08.2019

(75) TRẦN VĂN TUẤN (VN)

55/ 95 đường Thành Mỹ, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(54) CƠ CẤU ĐÀN HỒI SỬ DỤNG NAM CHÂM VĨNH CỬU

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu đàn hồi sử dụng nam châm vĩnh cửu của phuộc giảm chấn bao gồm: một đầu của thanh sắt không nhiễm từ thứ nhất (1.a7) có bố trí phần ren để lắp khớp với lỗ ren của bộ phận hãm (1.a0) của ống khử từ (1.a3) và ống thép không nhiễm từ (1.a4) sao cho phần ren này nhô ra ngoài lỗ ren để có thể lắp khớp với phần nổi (1.2a) của lỗ gài thứ nhất (1.a1); đầu còn lại của thanh sắt không nhiễm từ thứ nhất (1.a7) có thể dịch chuyển dọc theo thanh sắt không nhiễm từ thứ hai (1.a8) theo kiểu ống lồng; các miếng nam châm nghịch từ (1.a5) được bố trí bên trong ống thép không nhiễm từ (1.a4) lần lượt được bố trí nối tiếp nhau sao cho các mặt tiếp xúc giữa các miếng nam châm nghịch từ (1.a5) đẩy lẫn nhau tạo ra các khoảng trống (1.a6) giữa các miếng nam châm nghịch từ (1.a5) liền kề; các miếng nam châm nghịch từ (1.a5) có dạng hình tròn được tạo lỗ xuyên tâm để các thanh sắt không nhiễm từ thứ nhất và thứ hai xuyên qua đó; đầu còn lại của thanh sắt không nhiễm từ thứ hai (1.a8) có bố trí phần ren (1.a0) để lắp khớp với lỗ ren của thanh ngang (1.a9), lỗ gài thứ hai (1.a10) được bố trí ở đầu kia của thanh ngang (1.a9); các lỗ gài thứ nhất (1.a1) và lỗ gài thứ hai (1.a10) tương ứng với các lỗ gài trên và lỗ gài dưới của phuộc giảm chấn.



(11) **67941**

(21) 1-2019-04741

(51)⁷ **F03D 3/04**

(22) 28.08.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.08.2019

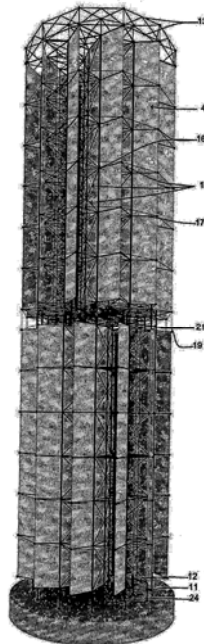
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THỦY KHÍ VIỆT NAM (VN)**

Phòng 6, tầng 30, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Lộc (VN)

(54) **TURBIN GIÓ TRỰC ĐỨNG KẾT CẤU TRỤ THÁP CAO TẦNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin điện gió (1) trực đứng có kết cấu trụ tháp cao tầng gồm: ít nhất hai mô-đun tuabin gió quay ngược chiều nhau được xếp chồng lên nhau theo phương thẳng đứng và một máy phát điện (21) ở xen giữa. Các mô-đun tuabin gió này có kết cấu bao gồm stator dạng đứng gồm khung cố định, trên đó bố trí nhiều cánh dẫn gió (4) và làm tăng tốc độ gió, rotor được bố trí nằm lọt bên trong stator, đồng trục với stator và bao gồm khung quay được quanh một trục đứng, trên khung quay được gắn nhiều cánh quay rotor (5) để tiếp nhận các luồng gió từ các cánh dẫn gió (4) của stator, và trục đứng được đỡ trên các ổ đỡ, các ổ đỡ này được gắn cố định vào stator nhờ các thanh liên kết xuyên tâm trên khung stator. Máy phát điện (21) được đặt xen giữa ít nhất hai mô-đun tuabin quay ngược chiều nhau; trong đó Stator máy phát chuyển động được và được nhận chuyển động quay từ một hoặc nhiều mô-đun tuabin gió theo một chiều và Rotor máy phát được nhận chuyển động quay từ một hoặc nhiều mô-đun tuabin gió theo chiều ngược lại. Kết quả là Stator máy phát và Rotor máy phát cùng chuyển động quay ngược chiều nhau, như vậy loại bỏ hộp số của máy phát điện (21), đồng thời tăng công suất phát điện cũng như giảm chi phí sử dụng nguồn điện.



(11) **67942**

(21) 1-2019-04753

(51)¹⁹ **A44C 5/00**, 15/00, 25/00

(22) 07.11.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2017/012553 07.11.2017

(87) WO2018/182123 04.10.2018

(30) 10-2017-0040700 30.03.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.08.2019

(71) NATURALWELLTECH CO., LTD. (KR)

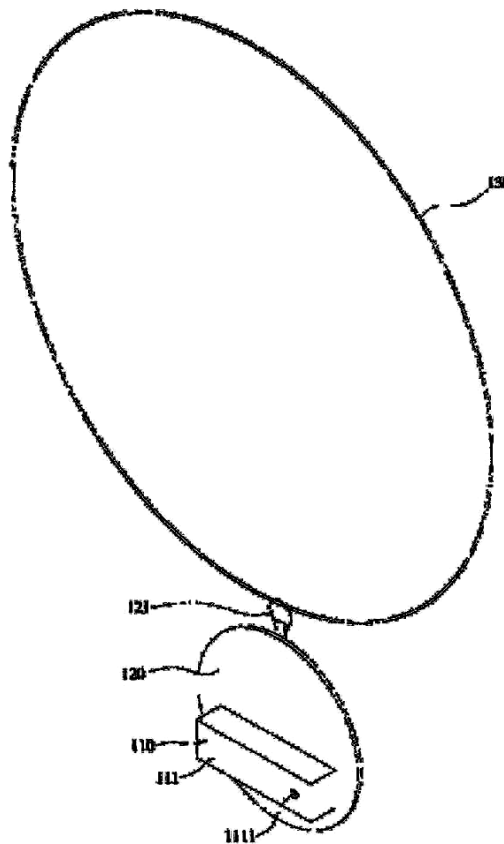
3F., 24, Geumsaem-ro Geumjeong-gu Busan 46295, Republic of Korea

(72) CHO, Dong Seek (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHỤ KIỆN TẠO SÓNG SỬ DỤNG DẠNG SÓNG RĂNG CỬA**

(57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện tạo sóng sử dụng dạng sóng răng cửa. Phụ kiện tạo sóng sử dụng dạng sóng răng cửa bao gồm: bộ kích thích (110, 210) để tạo dòng điện siêu nhỏ có bước sóng sóng răng cửa; chi tiết trang trí thứ nhất (120, 220) mà được tạo ra ở dạng tấm kim loại hoặc vỏ bọc, có một bề mặt mà bộ kích thích (110, 210) được lắp vào đó, được nối điện với bộ kích thích sao cho dòng điện siêu nhỏ được tạo ra bởi bộ kích thích được tác dụng thêm vào, và có hoa văn trang trí được khắc trên một bề mặt của tấm hoặc bề mặt ngoài của vỏ bọc; và bộ phận đeo được (130, 230) mà được tạo ra ở dạng vòng kim loại có thể đeo được trên một trong số cổ tay, cổ, và cổ chân, được nối với chi tiết trang trí để cho phép dòng điện siêu nhỏ được sử dụng cho chi tiết trang trí cũng được sử dụng ở đây, và truyền dòng điện siêu nhỏ này tới cơ thể người cùng với chi tiết trang trí.

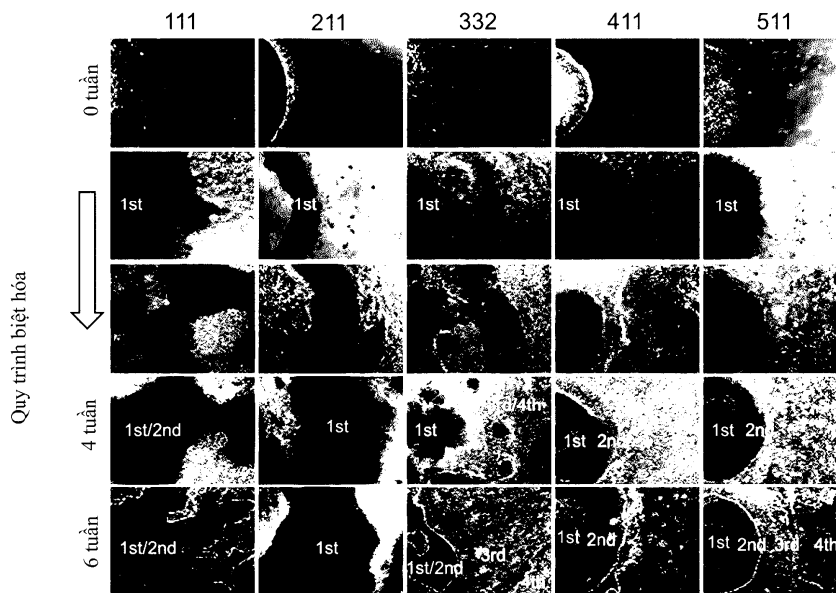


- (11) **67943**
- (21) 1-2019-04771 (51)⁷ **C21D 8/02**, B21D 22/02, C22C 38/02, 38/00, 38/26, 38/38, 38/48, 38/58
- (22) 05.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/052818 05.02.2018 (87) WO2018/146050 16.08.2018
- (30) 17155557.6 10.02.2017 EP
- (71) **OUTOKUMPU OYJ (FI)**
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland
- (72) **SKRLEC, Jasminko (DE), LINDNER, Stefan (DE)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THÉP ĐỂ SẢN XUẤT CHI TIẾT BẰNG CÁCH TẠO HÌNH NÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thép để sản xuất chi tiết bằng cách tạo hình nóng sau khi austenit hóa. Thép này bao gồm theo % khối lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,2 %, cacbon (C), nhỏ hơn hoặc bằng 3,5 % silic (Si), 1,5-16,0 % mangan (Mn), 8,0 -14,0 % crom (Cr), nhỏ hơn hoặc bằng 6,0 % niken (Ni), nhỏ hơn hoặc bằng 1,0 % nitơ (N), nhỏ hơn hoặc bằng 1,2 % niobi (Nb) được liên kết với công thức $Nb = 4x(C+N)$, nhỏ hơn hoặc bằng 1,2 % titan (Ti) sao cho $Ti = 4x(C+N) + 0,15$, và còn tùy ý nhỏ hơn hoặc bằng 2,0 % molybden (Mo), nhỏ hơn hoặc bằng 0,15 % vanadi (V), nhỏ hơn hoặc bằng 2,0 % đồng (Cu), nhỏ hơn 0,2% nhôm (Al), nhỏ hơn hoặc bằng 0,05 % bo (B), phần còn lại là sắt và các tạp chất có thể tránh được trong thép không gỉ. Sáng chế cũng đề cập đến thép trong các bộ phận vận tải của phương tiện, và trong các ống và bình áp suất.

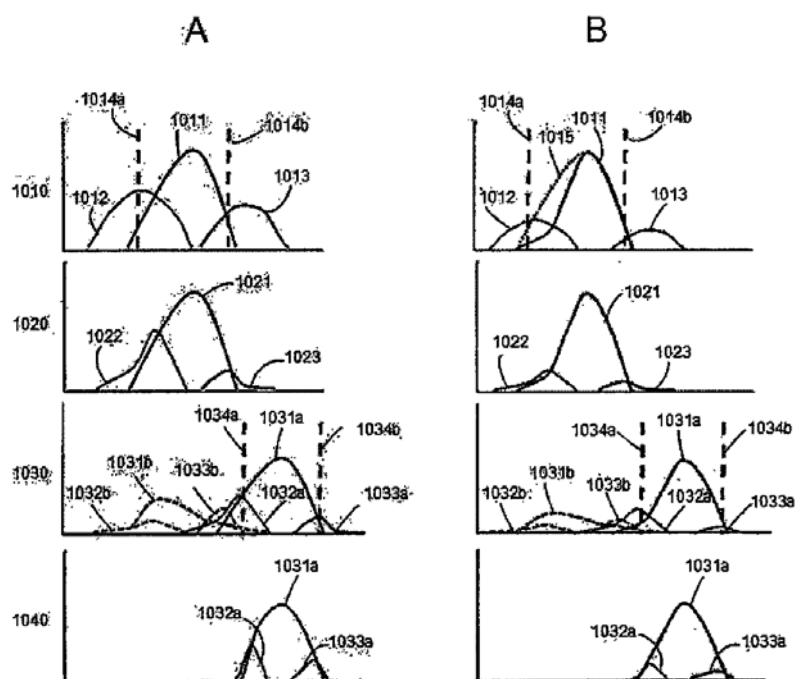
- (11) **67944**
 (21) 1-2019-04772 (51)¹⁹ C12N 5/0735, C07K 14/47, C12N 5/071, 5/079, 5/0793
 (22) 31.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/003315 31.01.2018 (87) WO2018/143312 09.08.2018
 (30) 2017-016302 31.01.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2019

- (71) OSAKA UNIVERSITY (JP)
 1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871 (JP)
 (72) NISHIDA, Kohji (JP), SEKIGUCHI, Kiyotoshi (JP), HAYASHI, Ryuhei (JP), SHIBATA, Shun (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT SỰ BIỆT HÓA CỦA CÁC TẾ BÀO GỐC VẠN NĂNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát sự biệt hóa của các tế bào gốc vạn năng, mà phương pháp này bao gồm bước chọn laminin hoặc mảnh của nó dựa trên ái lực liên kết đối với tế bào gốc vạn năng và bước tạo cảm ứng biệt hóa các tế bào gốc vạn năng trong sự có mặt của laminin hoặc mảnh của nó. Ở đây, ái lực liên kết cho các tế bào có thể được đánh giá bởi sự quan sát theo thời gian về tỷ lệ sống và di động của các tế bào. Theo sáng chế, quần thể tế bào chứa tỷ lệ mong muốn của các tế bào được biệt hóa có thể được tạo ra từ tế bào gốc vạn năng theo cách đơn giản. Quần thể tế bào thu được bởi phương pháp tạo ra này rất hữu dụng đối với chiến lược điều trị bệnh dựa trên liệu pháp tế bào.



- (11) **67945**
- (21) 1-2019-04775 (51)⁷ **C07C 2/12**, 11/02
- (22) 26.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/051982 26.01.2018 (87) WO2018/166689 A1 20.09.2018
- (30) 62/471,679 15.03.2017 US
- 17168355.0 27.04.2017 EP
- (71) EXXONMOBIL CHEMICAL PATENTS INC. (US)
5200 Bayway Drive, Baytown, Texas 77520-2101, United States of America
- (72) DE SMIT, Emiel (NL), WIERSUM, Andrew (GB), WEBER, Michael (US), SMITS, Marianne (BE), JANSSEN, Marcel (NL), PUTTEMANS, Marc (BE), IACCINO, Larry (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
- (54) QUY TRÌNH OLIGOME HÓA
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình oligome hóa nguyên liệu olefin để tạo ra sản phẩm oligome hóa, phương pháp phân tích sản phẩm oligome hóa và sáng chế còn đề cập đến sản phẩm oligome hóa. Tốt hơn là, quy trình này bao gồm cho nguyên liệu olefin tiếp xúc với chất xúc tác oligome hóa trong điều kiện oligome hóa hiệu quả, trong đó nguyên liệu olefin bao gồm ít nhất 50% khối lượng của một hoặc nhiều olefin, dựa trên khối lượng của olefin trong nguyên liệu olefin, dựa trên khối lượng của olefin và trong đó chất xúc tác oligome hóa bao gồm một rây phân tử tinh thể, như một rây phân tử tinh thể kích thước lỗ rỗng trung gian hoặc rây phân tử tinh thể kích thước lỗ rỗng lớn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm olefin được thực hiện bởi quy trình oligome hóa nguyên liệu olefin.



(11) 67946

(21) 1-2019-04783

(51)⁷ H04W 36/14

(22) 29.08.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2019

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

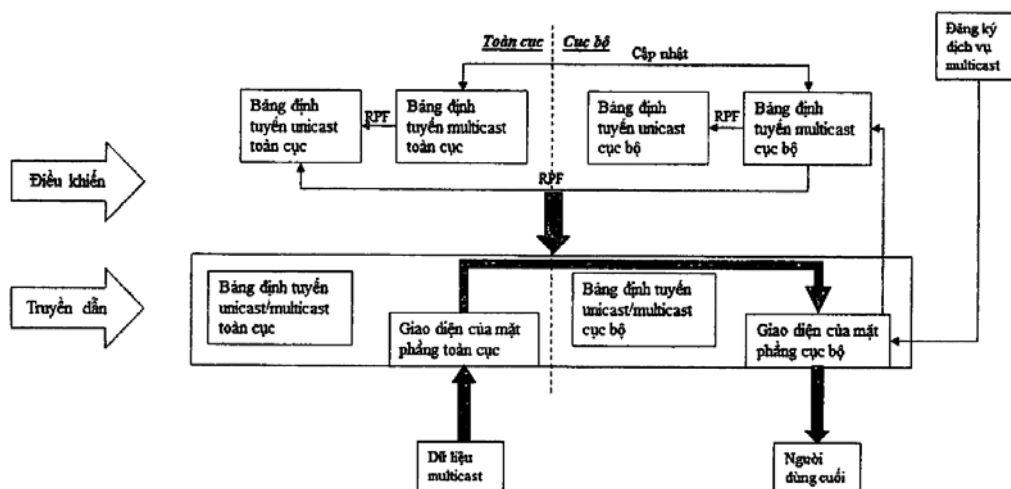
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Hạnh Trang (VN), Nguyễn Hữu Thọ (VN), Nguyễn Thanh Tiến (VN), Bùi Đình Dũng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI LUỒNG DỮ LIỆU TỪ MỘT ĐIỂM ĐẾN NHIỀU ĐIỂM TỪ MẶT PHẪNG ĐỊNH TUYẾN TOÀN CỤC SANG MẶT PHẪNG CỤC BỘ

(57) Sáng chế thực hiện trên cơ chế gửi luồng dữ liệu nhiều điểm gửi từ mặt phẳng định tuyến cục bộ sang mặt phẳng định tuyến toàn cục trên cùng một giao diện vật lý trên thiết bị định tuyến biên của nhà cung cấp dịch vụ mà không yêu cầu thiết bị kết nối liền kề phải thay đổi hoặc nâng cấp thêm. Sáng chế bao gồm các bước: bước 1: thiết lập việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng định tuyến toàn cục sang mặt phẳng định tuyến cục bộ; bước 2: duy trì và cập nhật việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng định tuyến toàn cục sang mặt phẳng định tuyến cục bộ khi có thay đổi trong hệ thống mạng; bước 3: xóa thiết lập việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng định tuyến toàn cục sang mặt phẳng định tuyến cục bộ.



- (11) **67947**
- (21) 1-2019-04811 (51)¹⁹ **C07K 16/28**, A61K 51/10, C07C 259/00, A61K 39/00
- (22) 09.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/017525 09.02.2018 (87) WO2018/148476 16.08.2018
- (30) 62/457,287 10.02.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America
- (72) Marcus KELLY (AU), Dangshe MA (US), William OLSON (US), Richard TAVARE (US), Gavin THURSTON (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG LAG3 ĐƯỢC ĐÁNH DẤU PHÓNG XẠ ĐỂ CHỤP PET MIỄN DỊCH
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng LAG3 được đánh dấu phóng xạ và sử dụng kháng thể này để chụp PET miễn dịch. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phát hiện sự có mặt của protein LAG3 ở bệnh nhân hoặc mẫu.

(11) **67948**

(21) 1-2019-04819

(22) 28.02.2018

(86) PCT/US2018/020278 28.02.2018

(30) 62/466,119 02.03.2017

(51)⁷ **C08J 3/12**, C08L 21/02

(43) 30.01.2020

(87) WO2018/160734 07.09.2018

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

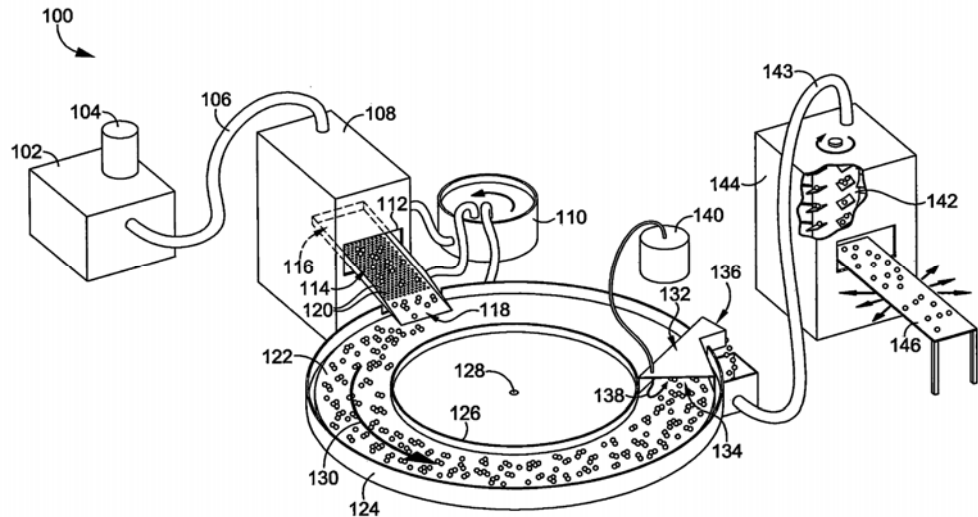
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) JURKOVIC, Dragan (CA), HUANG, Chun Wei (TW), LEE, Eric (US), LIU, I Huang (TW), SHIH, Chi Dung (TW), HSUEH, Wan Yin (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ CÁC HẠT CAO SU ĐỂ LÀM GIẢM ĐỘ DÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý các hạt cao su để làm giảm độ dính, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: bóc các hạt cao su bằng vật liệu chống dính lỏng tạo thành các hạt đã bóc; đưa các hạt đã bóc vào máy băng chuyên quay tại vị trí thứ nhất của máy băng chuyên quay; chuyên chở các hạt đã bóc trên máy băng chuyên quay trong khoảng thời gian giữa 1 phút và 8 phút; phân phối các hạt đã bóc từ máy băng chuyên quay tại vị trí thứ hai; và làm khô các hạt đã bóc trong máy làm khô ly tâm có các cánh kéo dài ra bên ngoài đường trục quay trung tâm. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống xử lý các hạt cao su để làm giảm độ dính.



- (11) **67949**
 (21) 1-2019-04835 (51)¹⁹ **H04B 7/06**, H04W 36/30
 (22) 06.02.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/073002 06.02.2017 (87) WO2018/141115 09.08.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.09.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) Hai TANG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ TRUYỀN TÍN HIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng để truyền tín hiệu. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng thiết bị đầu cuối, tín hiệu được truyền từ thiết bị mạng bằng cách sử dụng nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống; và truyền, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin thứ nhất đến thiết bị mạng, để cho thiết bị mạng xác định nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống thứ nhất trong số nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống, và ít nhất một nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống trong số nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống này có nhiều chùm truyền tín hiệu liên kết xuống. Phương pháp, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng theo các phương án thực hiện sáng chế có thể làm giảm lượng thông tin thủ tục báo hiệu của hệ thống.

100

Thiết bị đầu cuối thu tín hiệu được truyền từ thiết bị mạng bằng cách sử dụng nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống

~110

Thiết bị đầu cuối truyền thông tin thứ nhất đến thiết bị mạng, để cho thiết bị mạng xác định nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống thứ nhất trong số nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống, ít nhất một nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống trong số nhiều nhóm chùm truyền tín hiệu liên kết xuống này có nhiều chùm truyền tín hiệu liên kết xuống

~120

(11) **67950**

(21) 1-2019-04836

(51)⁷ **G06F 21/50**, 21/62, H04L 29/06

(22) 28.02.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/002420 28.02.2018

(87) WO2018/164408 13.09.2018

(30) 10-2017-0028955 07.03.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.09.2019

(71) **KB FINANCIAL GROUP (KR)**

26, Gukjegeumyung-ro 8-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07331, Republic of Korea

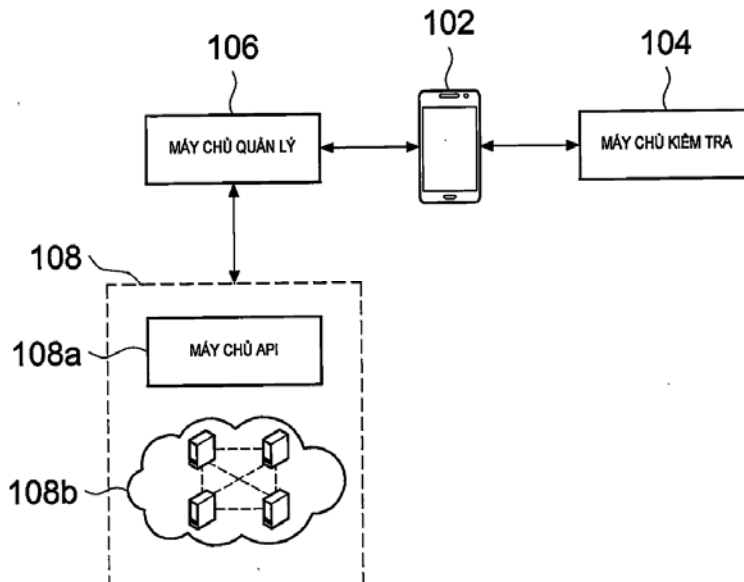
(72) **PARK, Hyoung Joo (KR), KIM, Young Kyun (KR), PARK, Chun Il (KR), KIM, Yang Ho (KR), KIM, Ki Woong (KP)**

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIỮ AN TOÀN CHO ỨNG DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp giữ an toàn cho ứng dụng. Hệ thống giữ an toàn cho ứng dụng theo một phương án làm ví dụ thực hiện sáng chế bao gồm: thiết bị máy khách, để tải xuống một ứng dụng thiếu an toàn trên đó có nạp tệp liên quan đến độ an toàn tĩnh, trong số tệp liên quan đến độ an toàn tĩnh và tệp liên quan đến độ an toàn động, truyền yêu cầu kiểm tra đối với ứng dụng thiếu an toàn, và truyền yêu cầu tệp an toàn đối với tệp liên quan đến độ an toàn động theo thông tin liên quan đến kết quả kiểm tra tương ứng với yêu cầu kiểm tra; máy chủ kiểm tra, để thu nhận yêu cầu kiểm tra từ thiết bị máy khách, kiểm tra ứng dụng thiếu an toàn, và truyền thông tin liên quan đến kết quả kiểm tra đến thiết bị máy khách; và máy chủ quản lý, để thu nhận yêu cầu tệp an toàn từ thiết bị máy khách và truyền tệp liên quan đến độ an toàn động đã được mã hóa đến thiết bị máy khách.

100



(11) **67951**

(21) 1-2019-04845

(51)⁷ **A47C 4/04**, 4/48, 7/24

(22) 02.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2018/081590 02.04.2018

(87) WO2018/201836 08.11.2018

(30) 201720473321.2 02.05.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.09.2019

(71) DONGGUAN SHICHANG METALS FACTORY LIMITED (CN)

The Second Industrial Zone, Xiaobian Village, Chang'an Town Dongguan, Guangdong
523851, China

(72) LIN, Chenkang (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

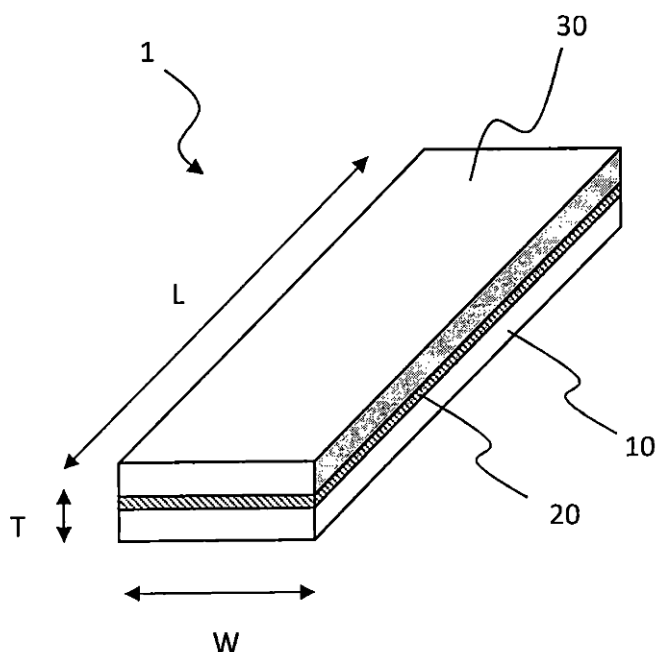
(54) **GHẾ GẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến ghế gấp bao gồm hai chân ống phía trước (11), hai chân ống phía sau (12) và tấm đệm ghế (13), một trong hai chân ống phía trước (11) giao nhau với một trong hai chân ống phía sau (12), trong đó ghế gấp còn bao gồm hai khối đệm vênh (14) được bố trí tại vị trí giao nhau của các chân ống phía trước (11), nghĩa là, khối đệm vênh (14) nằm giữa chân ống phía trước (11) và chân ống phía sau (12), và chốt (18) lắp xuyên qua lần lượt chân ống phía trước (11), khối đệm vênh (14) và chân ống phía sau (12); khối đệm vênh (14) được tạo đế cong (141) và gối đỡ hình bát côn (142) được bố trí ở khu vực trung tâm của đế cong (141), và lỗ thông được tạo ra ở tâm của gối đỡ hình bát côn (142); và đế cong (141) được liên kết cố định với chân ống phía trước (11). Hiệu quả thuận lợi của sáng chế là khối đệm vênh (14) được bố trí ở chân ống phía trước (11), có đế cong (141) và gối đỡ hình bát côn (142), và đế cong (141) phù hợp với hình dạng của bề mặt của chân ống sao cho liên kết chắc chắn với chân ống, và chân ống phía trước (11) được đặt cách khỏi chân ống phía sau (12) thông qua gối đỡ hình bát côn (142), sao cho cấu trúc này có thể làm giảm ma sát giữa hai chân ống để ngăn không bị kẹt và có thể tăng khả năng chịu tải trong khi giảm trọng lượng của ghế gấp. Theo sáng chế, ghế gấp rõ ràng có thể tăng sức chịu tải của bài kiểm tra tác động.



- (11) **67952**
- (21) 1-2019-04853 (51)¹⁹ **A23G 3/34**
- (22) 20.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/010957 20.03.2018 (87) WO2018/180751 04.10.2018
- (30) 2017-061072 27.03.2017 JP
- (71) LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, 1600023, Japan
- (72) DOGUCHI Yasuhiro (JP), FUJIMOTO Ichiro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KẸO MỀM**
- (57) Sáng chế đề xuất kẹo mềm ngon cho cảm giác mát lạnh trên cơ sở bạc hà. Sáng chế đề xuất kẹo mềm chứa dầu hoặc chất béo với lượng 2,0% khối lượng hoặc lớn hơn và 15% khối lượng hoặc nhỏ hơn, và L-mentol và dẫn xuất của nó với lượng 0,2% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 3,0% khối lượng, liên quan đến hàm lượng rắn.

- (11) **67953**
- (21) 1-2019-04858 (51)⁷ **A24F 47/00**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058042 29.03.2018 (87) WO2018/178219 A1 04.10.2018
- (30) 17164358.8 31.03.2017 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ROSSOLL, Andreas Michael (AT), FURSA, Oleg (DE)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **CỤM CHI TIẾT CẢM ỨNG ĐIỆN TỬ NHIỀU LỚP DÙNG ĐỂ LÀM NÓNG CẢM ỨNG NỀN TẠO SOL KHÍ VÀ VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ CHỨA CỤM CHI TIẾT CẢM ỨNG ĐIỆN TỬ NÊU TRÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm chi tiết cảm ứng điện tử nhiều lớp (1) dùng để làm nóng cảm ứng nền tạo sol khí (100) mà bao gồm lớp thứ nhất (10) và lớp thứ hai (20) được ghép chặt vào lớp thứ nhất. Lớp thứ nhất bao gồm vật liệu của chi tiết cảm ứng điện tử thứ nhất. Lớp thứ hai bao gồm vật liệu của chi tiết cảm ứng điện tử thứ hai có nhiệt độ Curie thấp hơn 500 °C. Cụm chi tiết cảm ứng điện tử còn bao gồm lớp thứ ba (30) được ghép chặt vào lớp thứ hai. Lớp thứ ba bao gồm vật liệu bù ứng suất cụ thể và chiều dày lớp cụ thể để bù sự khác biệt về độ giãn nở nhiệt xuất hiện trong cụm chi tiết cảm ứng điện tử nhiều lớp sau quá trình xử lý của cụm. Sáng chế cũng đề cập đến vật dụng tạo sol khí (100) có chứa cụm chi tiết cảm ứng điện tử nói trên.



(11) **67954**

(21) 1-2019-04861

(22) 06.04.2017

(86) PCT/US2017/026450 06.04.2017

(30) 62/454,829 05.02.2017

(71) INNOMED TWO, LLC (US)

1100 Dauphin Street, Suite B, Mobile, AL 36604, United States of America

(72) MCINTYRE, Matthew, G. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ỐNG THÔNG NIỆU ĐẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống ống thông niệu đạo. Hệ thống ống thông niệu đạo đặt ở phía trong này có phần thân ống dạng ống kéo dài 401 có đầu xa và đầu gần; ít nhất một phân nối 406 được cấu tạo bằng màng bán thấm bao quanh ít nhất một phần của thân ống thông; ít nhất một lumen để dẫn truyền chất lỏng vào thân ống thông; và phương tiện để dẫn thoát liên tục chất lỏng dẫn truyền qua màng bán thấm cho đường thoát chủ vi của chất lỏng ra khỏi màng bao quanh thân ống thông. Ống thông có thể còn bao gồm lumen dẫn lưu 414 kéo dài xuyên qua thân ống thông từ gần đầu xa đến đầu gần và khe hở hoặc lỗ nhỏ 405 trong thân ống thông gần đầu xa của thân ống thông cho phép nước tiểu dẫn lưu từ bàng quang của bệnh nhân vào lumen dẫn lưu. Ống thông cũng có thể bao gồm cơ cấu giữ.

(51)⁷ **A61M 25/00**, 25/04

(43) 30.01.2020

(87) WO2018/144045 09.08.2018

US

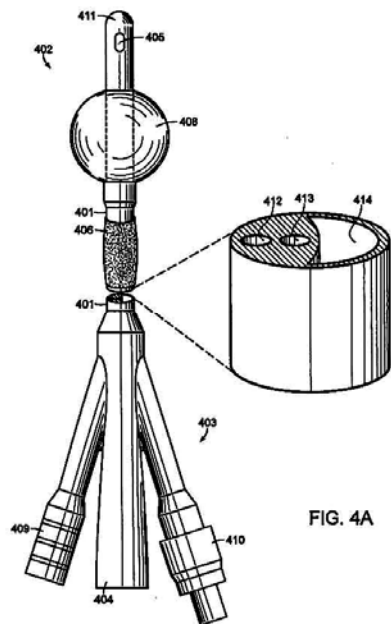


FIG. 4A

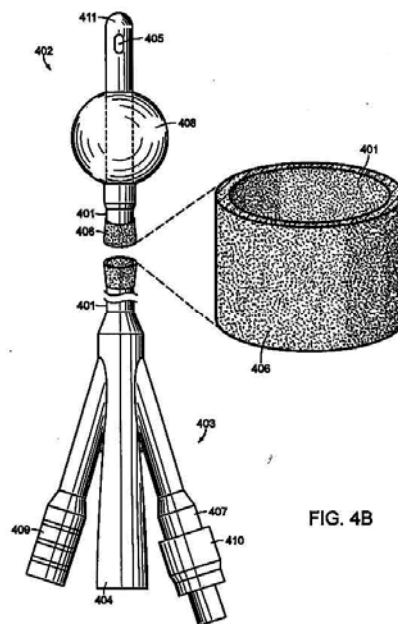
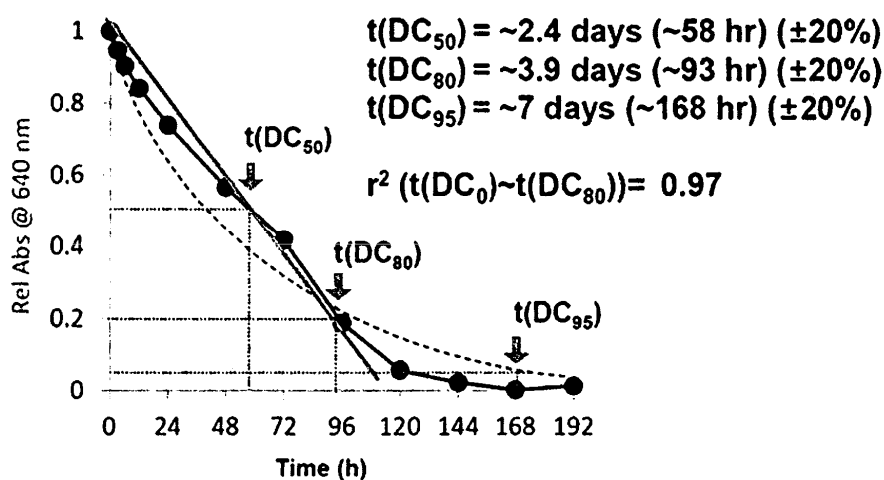


FIG. 4B

- (11) **67955**
 (21) 1-2019-04874 (51)¹⁹ **A61K 9/14**, 9/16, 9/00, C01B 33/12
 (22) 06.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001617 06.02.2018 (87) WO2018/143787 09.08.2018
 (30) 62/455,148 06.02.2017 US
 10-2018-0014842 06.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.09.2019

- (71) LEMONEX INC. (KR)
 (Sillim-dong) Seoul National University, 1, Gwanak-ro, Gwanak-gu, Seoul 08826, Republic of Korea
 (72) WON, Cheolhee (KR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) CHẤT MANG HOẠT CHẤT SINH HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT MANG NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến chất mang hoạt chất sinh học, bao gồm: hoạt chất sinh học; và hạt silic oxit xốp mang hoạt chất sinh học và có nhiều lỗ có đường kính 5 nm đến 100 nm, trong đó hạt silic oxit xốp này có đặc tính vật lý đặc biệt, có thể phân phối tất cả các thuốc khác nhau với một lượng được mang theo cách duy trì, và có thể được dùng ngoài đường tiêu hóa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chất mang hoạt chất sinh học.



- (11) **67956**
 (21) 1-2019-04879 (51)⁷ **A61K 31/27**, A23L 33/10, A61K 45/06
 (22) 06.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001549 06.02.2018 (87) WO2018/147612 16.08.2018
 (30) 10-2017-0016587 07.02.2017 KR
 10-2018-0014306 06.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.09.2019

- (71) ONCOCROSS CO., LTD. (KR)
 15F, 11, Saechang-ro Mapo-gu Seoul 04168 Republic of Korea
 (72) KIM, Yi-Rang (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **DUỐC PHẨM ĐỂ ỨC CHẾ DI CĂN UNG THƯ VÀ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ**
 (57) Sáng chế đề cập dược phẩm có tác dụng ức chế chống ung thư và di căn, cụ thể là đề cập đến tác dụng bằng cách điều trị với clophenesin, cloquin, và clopyrazin riêng rẽ hoặc ở dạng kết hợp. Clophenesin, cloquin, hoặc clopyrazin thể hiện tác dụng giết tế bào ung thư và ức chế tăng sinh, và di căn của tế bào ung thư và cụ thể, dạng kết hợp của chúng được nhận diện là có tác dụng hiệp đồng. Ung thư có thể được ngăn ngừa hoặc được điều trị một cách hiệu quả bằng cách dùng clophenesin, cloquin, và clopyrazin riêng rẽ hoặc ở dạng kết hợp của chúng.

Hiệu quả hiệp đồng (CI<1)
 Lớn hơn so với hiệu quả định lượng bổ sung

Hiệu quả bổ sung (CI=1)
 Hiệu quả kết hợp được dự báo bởi nguyên lý luật tác động khối lượng khi không có hiệp đồng hoặc đối kháng

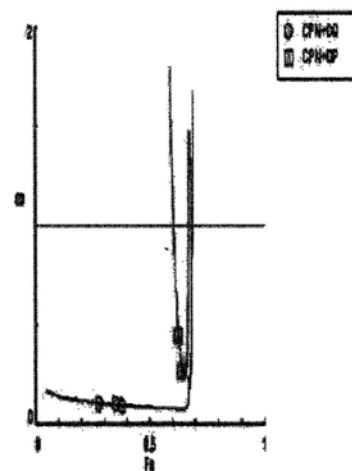
Đối kháng (CI>1)
 Nhỏ hơn so với hiệu quả định lượng bổ sung

OC-201 5µM + CO-202 5µM: Hiệp đồng
 OC-201 5µM + CO-202 10µM: Hiệp đồng
 OC-201 5µM + CO-202 25µM: Hiệp đồng
 OC-201 5µM + CO-203 25µM: Hiệp đồng
 OC-201 5µM + CO-203 50µM: Hiệp đồng

Dữ liệu IC đối với việc dùng thuốc kết hợp CPN+CQ (CPN+CPZ [1:1])			Dữ liệu IC đối với việc dùng thuốc kết hợp CPN+CP (CPN+CPZ [1:1])		
Fa	Giá trị CI	Liều dùng tổng	Fa	Giá trị CI	Liều dùng tổng
0,05	0,16976	2675,73	0,05	2,43E13	8,86E15
0,1	0,14383	496,212	0,1	6,65E10	6,24E12
0,15	0,12981	174,824	0,15	3,885E8	8,18E10
0,2	0,12016	79,7062	0,2	1,617E7	3,129E9
0,25	0,11273	41,6633	0,25	1170468	1,112E8
0,3	0,10662	23,6392	0,3	118075	2,004E7
0,35	0,10135	14,1283	0,35	14701,1	2360786
0,4	0,09667	8,72827	0,4	2092,91	319100
0,45	0,9237	5,5003	0,45	322,815	468302
0,5	0,08835	3,49817	0,5	51,7014	7143,42
0,55	0,08451	2,22493	0,55	8,28041	1089,65
0,6	0,08075	1,40202	0,6	1,27729	159,914
0,65	0,7903	0,86615	0,65	0,23202	21,6150
0,7	7,62483	0,51767	0,7	37,1641	2,54606
0,75	65104,3	0,29372	0,75	52559,7	0,24163
0,8	2,083E9	0,15353	0,8	2213E8	0,01631
0,85	5,93E14	0,07000	0,85	5,29E12	6,24E-4
0,90	104E22	0,2466	0,90	3,45E18	8,17E-6
0,95	5,24E33	0,00457	0,95	8,52E27	7,44E-9
0,97	1,11E42	0,00138	0,97	4,11E34	5,1E-11

Giá trị CI đối với các điểm thử nghiệm thực tế			Giá trị CI đối với các điểm thử nghiệm thực tế		
Liều dùng tổng	Fa	Giá trị CI	Liều dùng tổng	Fa	Giá trị CI
10,0			30,0	0,642	0,26846
15,0			55,0	0,627	0,45440
30,0					

Đồ thị Chỉ số kết hợp



- (11) **67957**
- (21) 1-2019-04887 (51)¹⁹ **C08G 18/61**, 18/78, 18/79, 18/80, 18/22, 18/28, 18/69, C09D 175/04
- (22) 02.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/052646 02.02.2018 (87) WO2018/146016 16.08.2018
- (30) 17155342.3 09.02.2017 EP
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) AMAJAHE, Sadik (DE), PLATTE, Gabriele (DE), WIRZ, Kai Oliver (DE), PEGGAU, Jorg (DE), RADLOFF, Sarah (DE), STREMMER, Kathrin (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) COPOLYME ĐỂ HOÀN THIỆN VẢI DỆT CÓ ĐẶC TÍNH KỶ NƯỚC VÀ KỶ DẦU, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT COPOLYME NÀY, CHẾ PHẨM VÀ NHỮNG TƯỜNG NƯỚC CHỨA COPOLYME NÀY, PHƯƠNG PHÁP NGÂM TẮM VẢI DỆT ĐỂ LOẠI BỎ CHẤT LỎNG VÀ CHẤT BẨN, VÀ VẢI DỆT KHÔNG THẤM
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyme chứa ba thành phần: thành phần a) có ít nhất một cấu trúc biuret hoặc isoxyanurat, thành phần b) được chọn từ polysiloxan và polyhydrocacbon, tốt hơn nếu là polysiloxan, thành phần c) chứa hydrocacbon khác với thành phần b) và có ít nhất 6 nguyên tử cacbon và không nhiều hơn 3 nguyên tử khác loại được chọn từ nhóm bao gồm N, O, S, trong đó thành phần b) được liên kết với hai thành phần a) giống hệt nhau hoặc khác nhau thông qua ít nhất hai vị trí. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất copolyme này, phương pháp ngâm tẩm vải dệt để loại bỏ chất lỏng và chất bẩn, và vải dệt không thấm.

- (11) **67958**
(21) 1-2019-04888 (51)¹⁹ **D04B 1/22**, A43B 1/04
(22) 07.02.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/017246 07.02.2018 (87) WO2018/148295 16.08.2018
(30) 15/429,945 10.02.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.09.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (NL)

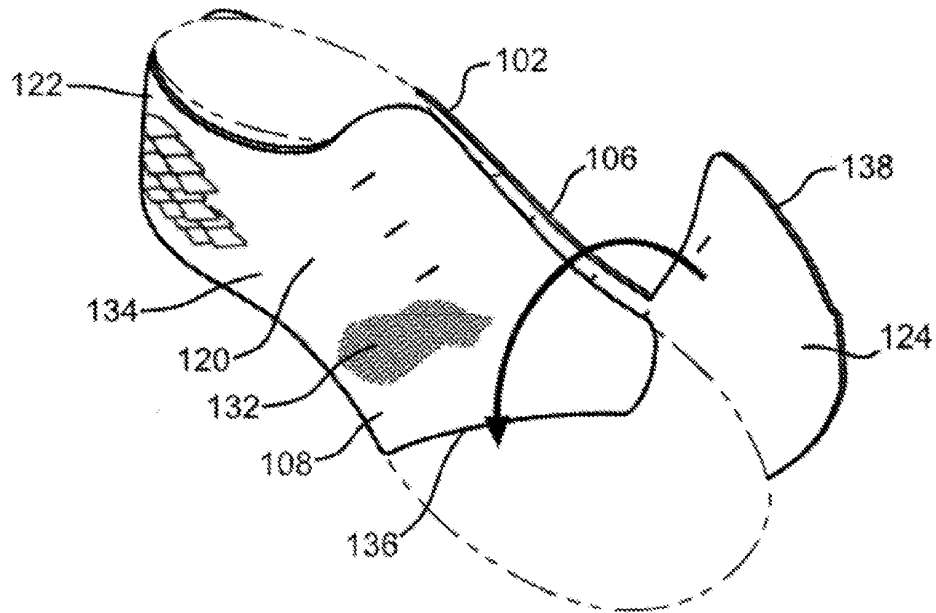
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) MARISCAL, JoseLuis (US), ZAVALA, Roberto (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MŨ GIÀY DỪNG CHO GIÀY DÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MŨ GIÀY NÀY VÀ PHỤ KIỆN DỆT KIM

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm được tạo ra ít nhất bởi phụ kiện dệt kim. Theo một số phương án, sản phẩm này có thể có mũ giày dùng cho giày dép. Phụ kiện dệt kim này có thể có phần không mối nối kéo dài từ vùng ngón chân, qua vùng giữa bàn chân, và đến vùng gót của mũ giày ở ít nhất một phía trong số phía bên và phía giữa của mũ giày. Hàng ngang thứ nhất có thể tạo ra ít nhất một phần phụ kiện dệt kim, và hàng ngang thứ nhất có thể kéo dài từ vùng gót đến vùng ngón chân của mũ giày.



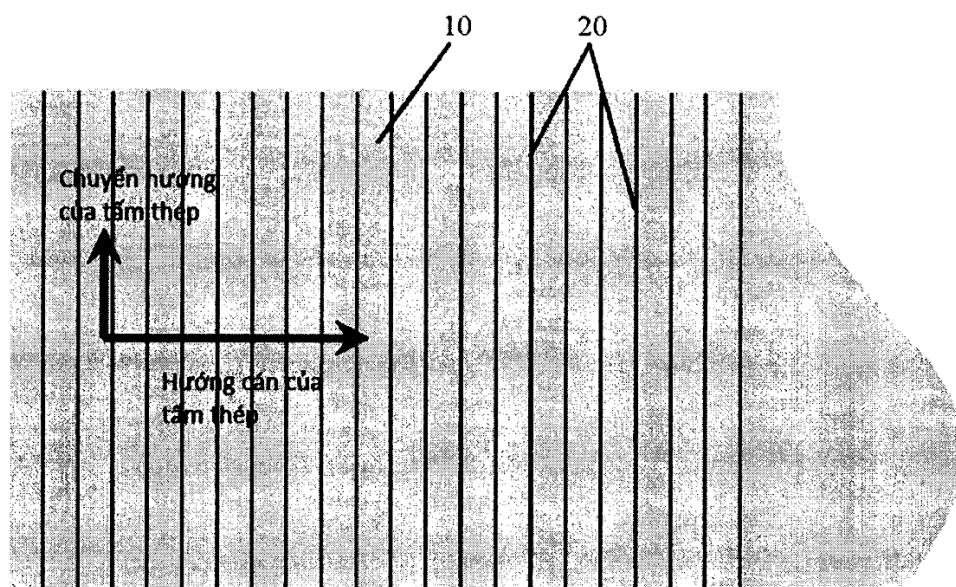
- (11) **67959**
- (21) 1-2019-04894 (51)¹⁹ **C12N 5/14**, C07K 14/26, C12N 9/02, 15/82
- (22) 06.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/AU2018/050084 06.02.2018 (87) WO2018/141030 09.08.2018
- (30) 2017900359 06.02.2017 AU
- (71) COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Clunies Ross St, Acton, Australian Capital Territory 2601, Australia
- (72) Craig Christopher WOOD (AU), Robert Silas ALLEN (AU), Shoko OKADA (JP), Andrew Charles WARDEN (AU), Kimberley Thelma TILBROOK (AU), Matthew Craig TAYLOR (AU)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) TẾ BÀO THỰC VẬT CHỨA TY THỂ VÀ POLYPEPTIT DUNG HỢP, THỰC VẬT CHUYỂN GEN, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỰC VẬT CHUYỂN GEN
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các cách để tạo ra nitrogenaza polypeptit ở ty thể của tế bào thực vật. Sáng chế bộc lộ các tế bào thực vật mà biểu hiện một hoặc nhiều thể dung hợp MTP-Nif và/hoặc các thể dung hợp NifD-NifK và NifE-NifN dịch mã. Sáng chế còn bộc lộ các cấu trúc axit nucleic mã hóa các thể dung hợp này cũng như các cấu trúc biểu hiện để biểu hiện và hướng đích các thể dung hợp này đến ty thể của tế bào thực vật. Sáng chế còn bộc lộ các thực vật chuyển gen chứa các tế bào thực vật theo sáng chế và các sản phẩm thu được từ đó.

- (11) **67960**
- (21) 1-2019-04910 (51)¹⁹ **C22B 7/04**, 25/06, C22C 11/06, 13/00, C22B 13/00, 25/00, B23K 35/26, C22B 9/02
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059117 10.04.2018 (87) WO2018/189154 18.10.2018
- (30) 17165797.6 10.04.2017 EP
- (71) METALLO BELGIUM (BE)
Nieuwe Dreef 33, 2340 Beerse, Belgium
- (72) CASADO, Valentin (ES), MARTINEZ, Luis (ES), COLETTI, Bert (BE), GORIS, Jan, Dirk, A. (BE), DE VISSCHER, Yves (BE), GEENEN, Charles (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỢP KIM HÀN THÔ VÀ HỢP KIM HÀN THÔ THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hợp kim hàn thô từ nguyên liệu được chọn từ nhóm bao gồm Sn, Cu, Sb, Bi, Zn, As, Ni và Pb, và quy trình này bao gồm ít nhất các bước:
- tạo ra hỗn hợp lỏng chứa kim loại và xỉ ở trong lò,
 - đưa chất khử và tùy ý cả nguồn tạo năng lượng,
 - tách hợp kim hàn thô ra khỏi xỉ và lấy hỗn hợp lỏng này ra khỏi lò.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hợp kim hàn thô chứa ít nhất là 9,5- 69% khối lượng thiếc và ít nhất là 25% khối lượng chì, ít nhất là 80% thiếc và chì, 0,08-12% khối lượng đồng, 0,15-7% khối lượng antimon, 0,012-1,5% khối lượng bismut, 0,010-1,1% khối lượng kẽm, tối đa là 3% khối lượng arsen, tối đa là 2,8% khối lượng niken, tối đa là 0,7% khối lượng kẽm, tối đa là 7,5% khối lượng sắt và tối đa là 0,5% khối lượng nhôm. Hợp kim hàn thô này có thể còn được dễ dàng tạo ra để trở nên thích hợp làm nguyên liệu dùng để chưng cất trong chân không.

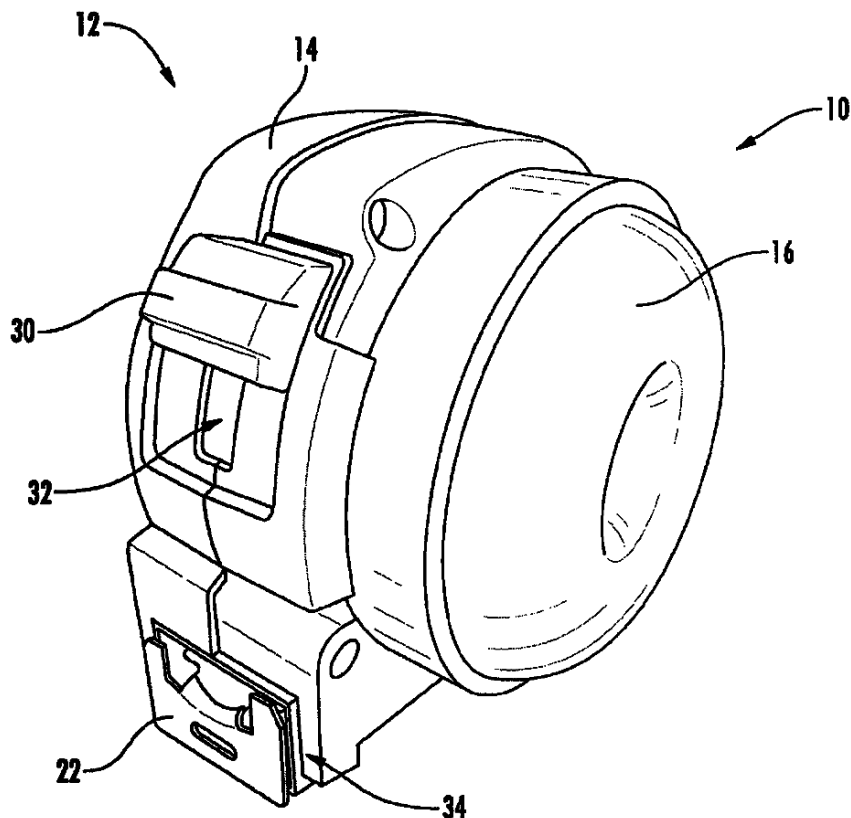
- (11) **67961**
 (21) 1-2019-04951 (51)⁷ **C21D 8/12**
 (22) 24.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/074023 24.01.2018 (87) WO2018/177007 04.10.2018
 (30) 201710187566.3 27.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.09.2019

- (71) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
 885 Fujin Road, Baoshan District Shanghai 201900 (CN)
 (72) ZHAO, Zipeng (CN), LI, Guobao (CN), YANG, Yongjie (CN), WU, Meihong (CN),
 MA, Changsong (CN), JI, Yaming (CN), LING, Chen (CN), XIE, Weiyong (CN),
 GUO, Jianguo (CN)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) THÉP SILIC ĐỊNH HƯỚNG HẠT ĐƯỢC KHẮC BẰNG LAZE CHỊU XỬ LÝ
 NHIỆT GIẢM ỨNG SUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG
 (57) Sáng chế đề cập đến thép silic định hướng hạt được khắc bằng laze chịu xử lý nhiệt
 giảm ứng suất và phương pháp sản xuất chúng. Các rãnh thẳng (20) song song được tạo
 ra trên một hoặc cả hai mặt của thép silic định hướng hạt (10) bằng cách khắc laze. Các
 rãnh thẳng (20) vuông góc, hoặc theo một góc với hướng cán của tấm thép. Chiều cao
 tối đa của cạnh nhô ra của rãnh thẳng (20) không quá 5 μm , và chiều cao tối đa của
 phần bắn tung trong vùng không khắc giữa các rãnh thẳng (20) liền kề không quá 5 μm ,
 và tỷ lệ diện tích chiếm dụng bởi các phần bắn tung trong vùng lân cận của các rãnh
 thẳng không vượt quá 5%. Thép có chi phí sản xuất thấp, và hiệu ứng khắc của thép
 thành phẩm được giữ lại trong quá trình xử lý nhiệt giảm ứng suất. Thép thích hợp cho
 sản xuất máy biến áp lõi sắt cắt.



- (11) **67962**
- (21) 1-2019-04953 (51)⁷ **G01B 3/10**
- (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/023602 21.03.2018 (87) WO2018/175612 A1 27.09.2018
- (30) 62/476,354 24.03.2017 US
- (71) MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
- (72) MCKINSTER, Scott Earl (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THƯỚC CUỘN CÓ BỘ ĐIỀU KHIỂN TỐC ĐỘ RÚT LẠI DỰA TRÊN CHẤT LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thước cuộn, bao gồm hệ thống rút lại lưới đo dựa trên lò xo. Thước cuộn bao gồm bộ điều khiển tốc độ rút lại dựa trên chất lỏng. Bộ điều khiển tốc độ có thể được tạo thành từ kết cấu rôto/stato. Rôto được ghép với trục quay và stato được ghép với hộp đối diện với rôto. Rôto chuyển đổi một phần năng lượng quay từ cuộn lưới đo thành chuyển động của chất lỏng (ví dụ: chuyển động của không khí, chuyển động của dầu, v.v. thông qua ma sát) có tác dụng làm chậm hoặc hạn chế tốc độ rút/quay của cuộn khi lò xo dẫn động cuộn lưới đo trong quá trình rút lưới đo.



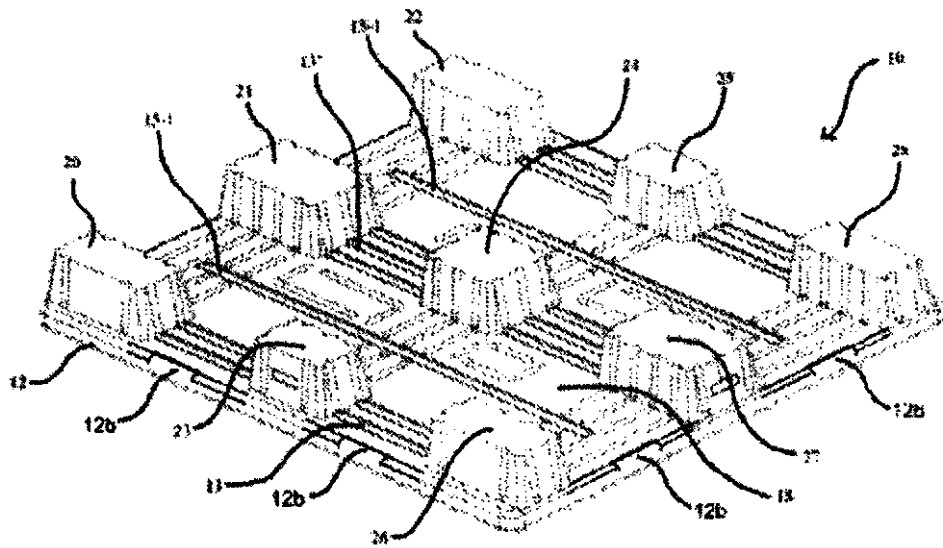
- (11) **67963**
(21) 1-2019-04960 (51)⁷ **B65D 19/00**, B32B 37/18, B65D 19/04, 19/22, 19/26, 19/32
(22) 11.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/032400 11.05.2018 (87) WO2018/209287 15.11.2018
(30) 62/505,112 11.05.2017 US
15/945,732 04.04.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.09.2019

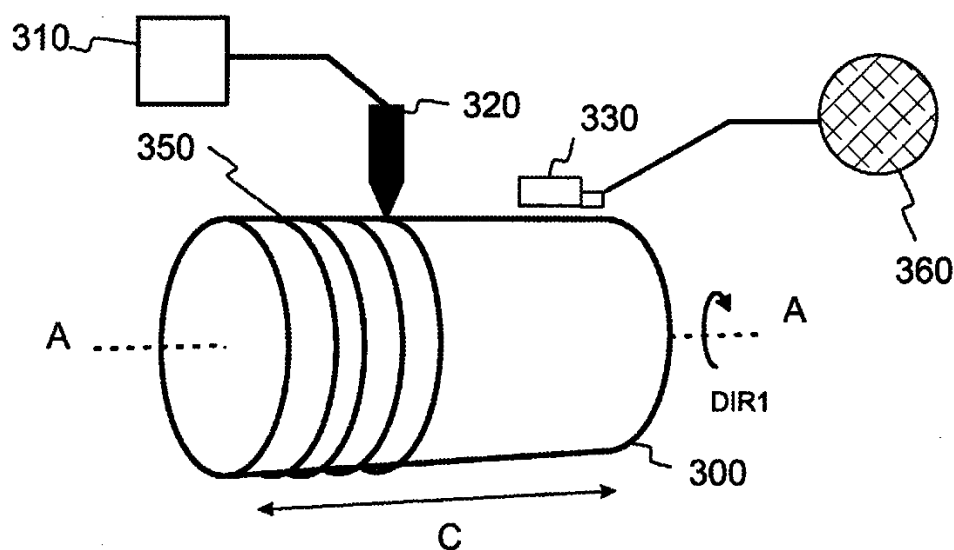
- (71) LESWEEK PTY LTD (AU)
4 Hickson Street Merewether New Castle, NSW 2291, Australia
(72) LIN, Chi Kong (US), WEEKS, Stephen (US)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **KẾT CẤU CHỊU TẢI**

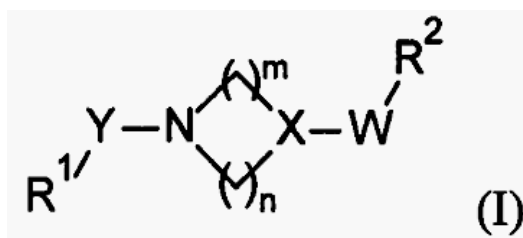
- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu chịu tải mỏng hơn, có thể di chuyển được có các phần lõm, rãnh lõm, vết lõm, kênh lõm hoặc các phần lõm tương tự khác trên mặt dưới của kết cấu. Các phần lõm được khớp với các chi tiết tương ứng để cải thiện khả năng chịu tải. Kết cấu chịu tải cũng bao gồm các cạnh bên nhám để cải thiện độ bền của cạnh. Kết cấu chịu tải có thể là sàn kê lót hoặc thùng chứa để lưu trữ và/hoặc vận chuyển hàng hóa.



- (11) **67964**
- (21) 1-2019-04962 (51)⁷ **D01D 5/26**, D01F 2/00, 1/02, D01D 1/06, D04H 1/26, D02G 3/02
- (22) 15.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/FI2018/050115 15.02.2018 (87) WO2018/150099 23.08.2018
- (30) 20175134 15.02.2017 FI
- (71) SPINNOVA OY (FI)
Palokarjentie 2-4, Jyvaskyla, 40320, Finland
- (72) LIUKKONEN, Johanna (FI), HAAVISTO, Sanna (FI), SELENIUS, Pasi (FI), SALMELA, Juha (FI), PORANEN, Janne (FI), SALMINEN, Arto (FI), MYLLYS, Marko (FI), VENTO, Pia (FI), BJORKLUND, Karri (FI)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) XƠ CẮT NGẮN DỰA TRÊN XƠ TỰ NHIÊN, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ SẢN XUẤT CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để sản xuất các xơ cắt ngắn dựa trên xơ tự nhiên. Sáng chế cũng đề cập đến các xơ cắt ngắn, len thô dựa trên xơ cắt ngắn và các sản phẩm bao gồm chúng. Phương pháp bao gồm việc cung cấp huyền phù xenluloza bao gồm nước, các xơ con xenluloza đã làm sạch và ít nhất một tác nhân cải biến lưu biến, dẫn huyền phù xenluloza qua vòi phun trên bề mặt, làm khô huyền phù xenluloza trên bề mặt để tạo thành xơ, và cắt huyền phù xenluloza trên bề mặt để tạo thành các xơ cắt ngắn.



- (11) **67965**
- (21) 1-2019-04965 (51)⁷ **C07D 401/14**, 405/14, A61K
31/397, 31/4025, 31/496, C07D
401/10, 401/12, 403/10, 409/14,
417/14, A61P 27/02
- (22) 13.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/056140 13.03.2018 (87) WO2018/167001 20.09.2018
- (30) 17161249.2 16.03.2017 EP
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
- (72) MATTEI, Patrizio (CH), HERT, Jérôme (FR), HUNZIKER, Daniel (CH), RUDOLPH,
Markus (DE), SCHMITZ, Petra (DE), DI GIORGIO, Patrick (IT), GOMME, Justin
(DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT HAI VÒNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ AUTOTAXIN/CACBONIC
ANHIDRAZA (ATX/CA) TÁC ĐỘNG KÉP, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT
NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế để xuất hợp chất có công thức chung (I):



trong đó R¹, R², Y, X, W, m và n là như được xác định trong bản mô tả, quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa nó.

- (11) **67966**
- (21) 1-2019-04967 (51)⁷ **C07K 16/40**
- (22) 09.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/017680 09.02.2018 (87) WO2018/148585 16.08.2018
- (30) 62/457,722 10.02.2017 US
- (71) GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America
- (72) CHEN, Xiaocheng (CN), DENNIS, Mark (US), JACKMAN, Janet (US), KOERBER, James, T. (US), LU, Mason (US), MAUN, Henry, R. (DE), RAJAPAKSA, Kathila (US), RAMANUJAN, Saroja (US), STATON, Tracy (US), WU Lawren (US), YI, Tangsheng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG TRYPTAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm bao gồm các kháng thể kháng tryptaza và các chế phẩm dược của chúng, cũng như các phương pháp sử dụng chất này.

- (11) **67967**
- (21) 1-2019-04968 (51)⁷ **C07D 245/04**, A61K 31/395, A61P 31/04
- (22) 22.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/076957 22.02.2018 (87) WO2018/149419 23.08.2018
- (30) PCT/CN2017/073575 15.02.2017 CN
- PCT/CN2017/085075 19.05.2017 CN
- (71) 1. RQX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
11099 N. Torrey Pines Road, Suite 290, La Jolla, CA 92037, United States of America
2. GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United States of America
- (72) SMITH, Peter, Andrew (US), ROBERTS, Tucker, Curran (US), HIGUCHI, Robert, I. (US), PARASELLI, Prasuna (US), KOEHLER, Michael, F., T. (US), SCHWARZ, Jacob, Bradley (US), CRAWFORD, James, John (GB), LY, Cuong Q. (US), HANAN, Emily, J. (US), HU, Huiyong (CN), CHEN, Yongsheng (CN), YU, Zhiyong (CN), Paul Colin Michael Winship (GB), Calum McCleod (GB), Toby Blench (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DẪN XUẤT ARYLOMYXIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất arylomyxin, trong đó các dẫn xuất theo một số phương án có hoạt tính sinh học phổ rộng. Theo các phương án khác nhau, các dẫn xuất hoạt động bằng sự ức chế peptidaza tín hiệu typ 1 của vi khuẩn (SpsB), protein thiết yếu trong vi khuẩn. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các dẫn xuất được mô tả trong sáng chế.

(11) **67968**

(21) 1-2019-04969

(51)⁷ **H01L 51/00**

(22) 11.09.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.09.2019

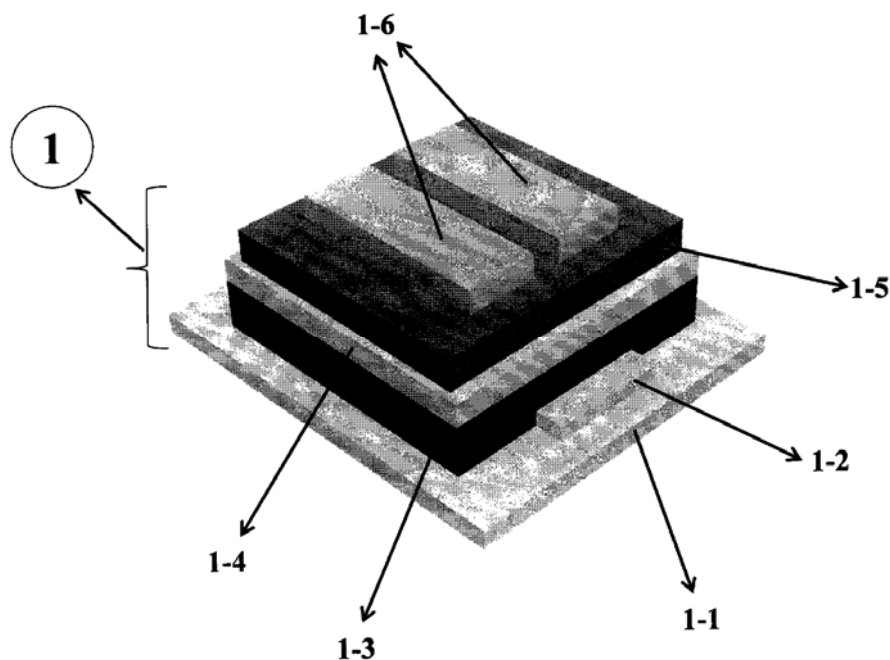
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI (VN)

Số 3 đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Đào Thanh Toán (VN), Hoàng Văn Phúc (VN), Khổng Đức Chiến (VN)

(54) TRANZITO MÀNG MỎNG HỮU CƠ THƯỜNG MỞ CÔNG SUẤT THẤP, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VÀ CẢM BIẾN ÁP LỰC HỮU CƠ TÍCH CỰC SỬ DỤNG TRANZITO NÀY

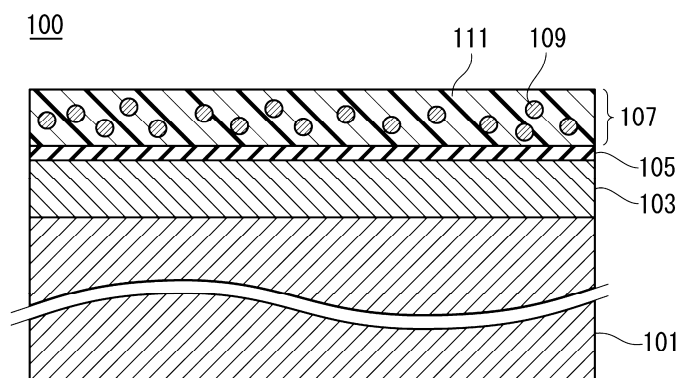
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo tranzito màng mỏng hữu cơ thường mở công suất thấp và ứng dụng của tranzito này trong xây dựng cảm biến áp lực hữu cơ tích cực. Tranzito màng mỏng hữu cơ thường mở công suất thấp theo sáng chế bao gồm các lớp vật liệu hữu cơ: lớp nền (1-1), lớp điện môi cực cổng (1-3), lớp cực cổng thả nổi (1-4), lớp bán dẫn (1-5) và lớp điện cực máng/điện cực nguồn (1-6). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế tạo tranzito thường mở công suất thấp sử dụng phương pháp quay phủ và bốc bay nhiệt độ cao và bao gồm các bước: vệ sinh lớp nền, tạo lớp điện môi cực cổng, tạo lớp cực cổng thả nổi, loại bỏ một phần lớp cực cổng thả nổi, tạo lớp bán dẫn, tạo lớp điện cực máng/điện cực nguồn, đóng gói và lập trình trạng thái thường mở. Tranzito màng mỏng hữu cơ thường mở công suất thấp có thể được ứng dụng để chế tạo cảm biến áp lực hữu cơ tích cực bao gồm: cảm biến áp lực hữu cơ thụ động và tranzito màng mỏng hữu cơ thường mở công suất thấp.



- (11) **67969**
- (21) 1-2019-04978 (51)¹⁹ **C23C 28/00**, C22C 21/02, 38/00, 38/60, C23C 2/12, 2/26
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011689 23.03.2018 (87) WO2018/180979 A1 04.10.2018
- (30) 2017-061792 27.03.2017 JP
- 2017-061794 27.03.2017 JP
- 2017-061795 27.03.2017 JP
- 2017-061797 27.03.2017 JP
- 2017-061791 27.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.09.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
- (72) YAMAGUCHI Shinichi (JP), MAKI Jun (JP), FUJITA Soshi (JP), YAMANAKA Shintaro (JP), KONNO Michiko (JP), TOBA Tetsuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP ĐƯỢC MẠ AL**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được mạ Al chứa: nền (101); lớp mạ Al (103) trên ít nhất một trong số các bề mặt đối diện của nền (101); lớp phủ trung gian (105) trên bề mặt của lớp mạ Al (103); và lớp phủ bề mặt (107) được tạo ra trên bề mặt của lớp phủ trung gian (105) và chứa các hạt ZnO (109) có cỡ hạt trung bình nằm trong khoảng 0,10µm hoặc cao hơn và 5,00µm hoặc thấp hơn và nhựa hữu cơ (111) sao cho lượng phủ của các hạt ZnO (109) nằm trong khoảng 0,5g/m² hoặc cao hơn và 10,0g/m² hoặc thấp hơn tính theo kẽm kim loại. Lớp phủ trung gian (105) thỏa mãn một trong các điều kiện từ (A) đến (C):
- (A) lớp phủ trung gian có độ dày nằm trong khoảng 10nm hoặc cao hơn và 1000nm hoặc thấp hơn và chủ yếu bao gồm S, Al và O với tỷ lệ khối lượng của [S]/[Al] là nằm trong khoảng 0,0008 hoặc cao hơn và 0,49 hoặc thấp hơn và tỷ lệ khối lượng [S]/[O] nằm trong khoảng 0,001 hoặc cao hơn và 0,55 hoặc thấp hơn;
- (B) lớp phủ trung gian chứa muối oxoaxit và có độ dày lớp phủ nằm trong khoảng 10nm hoặc cao hơn và 500nm hoặc thấp hơn; và
- (C) lớp phủ trung gian chứa muối flo và hàm lượng của flo là 20mg/m² hoặc cao hơn.



- (11) **67970**
- (21) 1-2019-04987 (51)⁷ **D21D 1/20**, 1/30
- (22) 26.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/019790 26.02.2018 (87) WO2018/157094 30.08.2018
- (30) 62/463,714 26.02.2017 US
- 62/482,277 06.04.2017 US
- (71) DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (CN)
Room 1505, Millennium Trade Centre, 56 Kwai Cheong Road, Kwai Chung, Hong Kong, Hong Kong, China
- (72) VARONA, Eugenio (US), WRIGHT, Andrew (GB), SMID, Dennis (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HẠT CHỨA HẠT SIÊU THẨM HÚT-SỢI, TỔ HỢP CHẤT THẨM HÚT CHỨA CÁC HẠT NÀY, HỆ THỐNG, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÁC HẠT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt chứa hạt siêu thẩm hút (SAP)-sợi bao gồm hạt lõi siêu thẩm hút (hạt lõi SAP) và các sợi bám dính vào hạt lõi SAP và kéo dài từ đó. Các hạt chứa SAP-sợi có thể được tạo ra ở khoang đệm tầng sợi sử dụng quy trình sấy phun. Các hạt chứa SAP-sợi có thể được kết hợp vào trong các lõi thẩm hút và các sản phẩm, như trong tã lót dùng một lần. Sáng chế còn đề cập đến tổ hợp chất thẩm hút và sản phẩm thẩm hút chứa các hạt chứa SAP-sợi cũng như hệ thống, thiết bị và phương pháp thích hợp để tạo ra các hạt này.

- (11) **67971**
- (21) 1-2019-04989 (51)⁷ **G01N 33/02**, A23K 10/00, 40/00, 30/00, G06K 17/00
- (22) 12.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/053396 12.02.2018 (87) WO2018/146295 16.08.2018
- (30) 17155896.8 13.02.2017 EP
- 15/431,597 13.02.2017 US
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) WILTAFSKY Markus (DE), REIMANN Ingolf (DE), FICKLER Johann (DE), RADEMACHER-HEILSHORN Meike (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ẢNH HƯỞNG CỦA QUÁ TRÌNH CHẾ BIẾN ĐẾN GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG CỦA NGUYÊN LIỆU THỨC ĂN CHĂN NUÔI THÔ VÀ/HOẶC THỨC ĂN CHĂN NUÔI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định ảnh hưởng của quá trình chế biến đến chất lượng của nguyên liệu thức ăn chăn nuôi thô và/hoặc thức ăn chăn nuôi, trong đó chỉ số điều kiện chế biến của nguyên liệu thức ăn chăn nuôi thô và/hoặc thức ăn chăn nuôi được xác định và hệ số tiêu hóa cụ thể của axit amin của nguyên liệu thức ăn chăn nuôi thô và/hoặc thức ăn chăn nuôi ở loài động vật được xác định. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình tối ưu hóa thức ăn chăn nuôi có xem xét các ảnh hưởng của quá trình xử lý đã được xác định và thức ăn chăn nuôi có thể thu được và/hoặc thu được như vậy.

- (11) **67972**
 (21) 1-2019-04998 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/084044 23.04.2018 (87) WO2018/196707 01.11.2018
 (30) 201710295299.1 28.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.09.2019

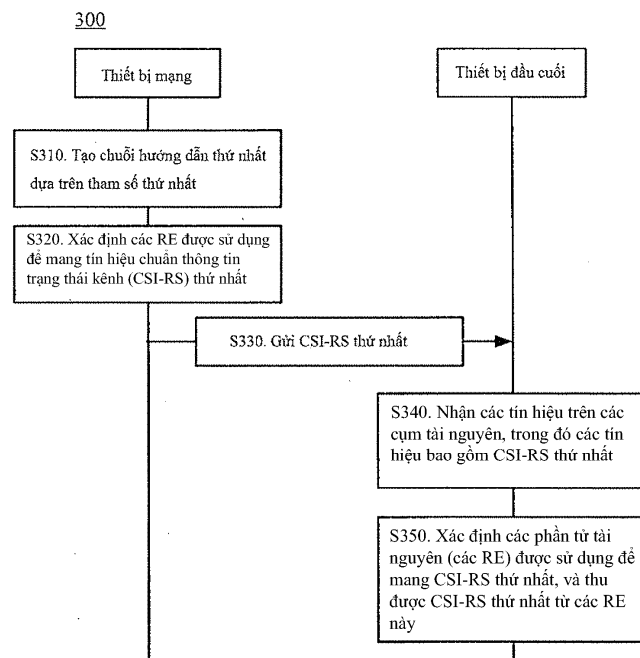
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) WU, Lu (CN), LIU, Yong (CN)

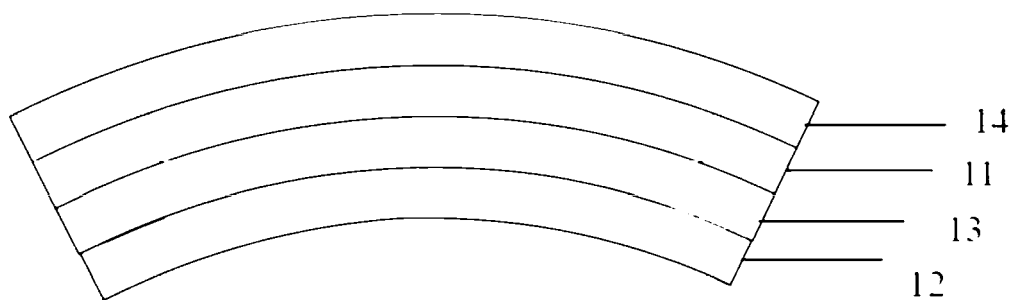
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU CHUẨN, PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU CHUẨN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi tín hiệu chuẩn, phương pháp nhận tín hiệu chuẩn, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối, để tăng các độ dài của các chuỗi hướng dẫn và giảm sự tương quan giữa các chuỗi hướng dẫn này. Phương pháp gửi tín hiệu chuẩn bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị mạng, các phần tử tài nguyên (các RE) sử dụng để mang tín hiệu chuẩn thông tin trạng thái kênh (CSI-RS) thứ nhất, trong đó các RE được phân bổ trong các cụm tài nguyên, và trong mỗi cụm tài nguyên, các RE được sử dụng để mang CSI-RS thứ nhất được định vị trên các sóng mang con trong cùng ký hiệu, các giá trị của CSI-RS thứ nhất được mang trên ít nhất hai RE là khác nhau, và các giá trị của CSI-RS thứ nhất được nạp vào các RE trong cụm tài nguyên bằng cách sử dụng mã dôn kênh thứ nhất; và gửi, bằng thiết bị mạng, CSI-RS thứ nhất tới thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng các RE.



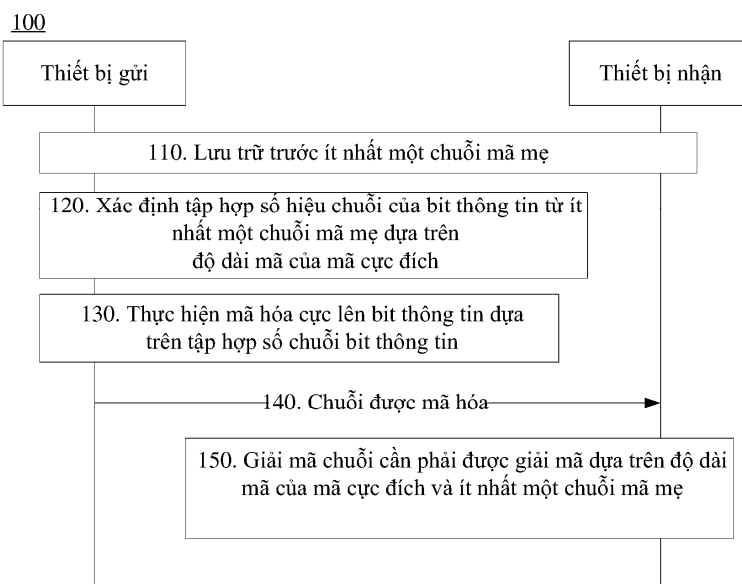
- (11) **67973**
- (21) 1-2019-05006 (51)¹⁹ **B32B 17/10**, C03C 27/12
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/080649 27.03.2018 (87) WO2018/177281 A1 04.10.2018
- (30) 201710207804.2 31.03.2017 CN
- (71) SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France
- (72) SHI, Ce (CN), GU, Yunxin (CN), ZHOU, Chong (CN)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) KÍNH NHIỀU LỚP ĐỂ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG MÀN HÌNH HIỂN THỊ TRÊN KÍNH LÁI VÀ KÍNH CHẮN GIÓ PHÍA TRƯỚC CỦA PHƯƠNG TIỆN SỬ DỤNG KÍNH NHIỀU LỚP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kính nhiều lớp để thực hiện chức năng màn hình hiển thị trên kính lái (HUD), kính nhiều lớp này bao gồm: lớp kính bên ngoài, lớp kính bên trong; màng PVB nằm giữa lớp kính bên ngoài và lớp kính bên trong; trong đó màng PVB có độ dày đồng đều, kính nhiều lớp còn bao gồm màng phản xạ. Sáng chế còn đề cập đến kính chắn gió phía trước của phương tiện, mà sử dụng kính nhiều lớp này.



- (11) **67974**
- (21) 1-2019-05007 (51)¹⁹ **H03M 13/13**, H04L 1/00
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/081189 29.03.2018 (87) WO2018/177386 04.10.2018
- (30) 201710214465.0 01.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.09.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) CHEN, Ying (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), QIAO, Yunfei (CN), LI, Rong (CN), ZHANG, Huazi (CN), LUO, Hejia (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ CỰC, THIẾT BỊ GỬI, THIẾT BỊ NHẬN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã cực, thiết bị gửi, và thiết bị nhận và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính, để giúp khắc phục các nhược điểm trong việc truyền dẫn các gói dữ liệu vừa và nhỏ, tỷ lệ mã, độ tin cậy, và độ phức tạp trong lĩnh vực kỹ thuật trước đây. Phương pháp bao gồm: bước lưu trữ trước, bởi thiết bị gửi, ít nhất một chuỗi mã mẹ, trong đó mỗi chuỗi mã mẹ bao gồm ít nhất một chuỗi con và ít nhất một tập hợp con, phần tử trong mỗi chuỗi con hoặc tập hợp con là số hiệu chuỗi của kênh phân cực, mỗi chuỗi con hoặc tập hợp con bao gồm ít nhất một số hiệu chuỗi, và các vị trí tương đối của các số hiệu chuỗi trong mỗi chuỗi con được sắp xếp theo thứ tự về độ tin cậy của các kênh phân cực; bước xác định, bởi thiết bị gửi, tập hợp số hiệu chuỗi của bit thông tin từ ít nhất một chuỗi mã mẹ dựa trên độ dài mã của mã cực đích; và bước thực hiện, bởi thiết bị gửi, việc mã hóa cực lên các bit thông tin dựa trên tập hợp số hiệu chuỗi của bit thông tin.



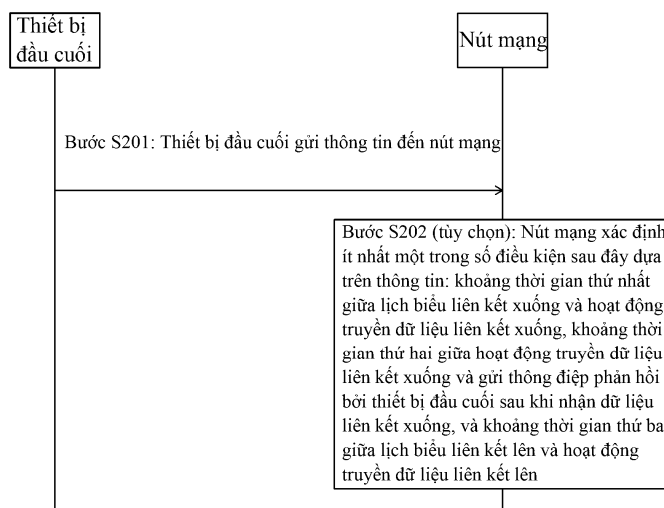
- (11) **67975**
- (21) 1-2019-05015 (51)⁷ **C12Q 1/48**, 1/68, G01N 33/574
- (22) 26.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/054644 26.02.2018 (87) WO2018/154104 30.08.2018
- (30) 62/464006 27.02.2017 US
- (71) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, 2340 Beerse, Belgium
- (72) BREHMER, Dirk (DE), BEKE, Lijs (BE), GAFFNEY, Dana, Suzanne (US), MOY, Christopher, H (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH BỆNH NHÂN CÓ KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG VỚI VIỆC ĐIỀU TRỊ BẰNG CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN ARGININ N-METYLTRANSFERAZA 5 (PRMT5)
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định bệnh nhân có khả năng đáp ứng với điều trị bằng chất ức chế protein arginin N-metyltransferaza 5 (PRMT5) bao gồm các bước: đánh giá mẫu sinh học lấy từ bệnh nhân khi có mặt sự biến đổi spliceosom, trong đó việc có mặt sự biến đổi bất kỳ nêu trên thể hiện khả năng cao là bệnh nhân đáp ứng với điều trị bằng chất ức chế PRMT5 hơn là khi không có mặt đột biến hoặc sự biến đổi bất kỳ này.

- (11) **67976**
- (21) 1-2019-05016 (51)⁷ **C07K 14/79**, 14/705, A61K 39/00, 38/40
- (22) 15.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/018371 15.02.2018 (87) WO2018/152326 23.08.2018
- (30) 62/460,692 17.02.2017 US
- 62/543,658 10.08.2017 US
- 62/583,314 08.11.2017 US
- (71) DENALI THERAPEUTICS INC. (US)
161 Oyster Point Blvd., South San Francisco, California 94080, United States of America
- (72) CHEN, Xiaocheng (US), DENNIS, Mark S. (US), KARIOLIS, Mihalis (US), SILVERMAN, Adam P. (US), SRIVASTAVA, Ankita (US), WATTS, Ryan J. (US), WELLS, Robert C. (US), ZUCHERO, Joy Yu (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) POLYPEPTIT LIÊN KẾT THỤ THỂ TRANSFERRIN ĐƯỢC THAO TÁC DI TRUYỀN
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit liên kết với thụ thể transferrin, phương pháp tạo ra polypeptit này, và phương pháp sử dụng polypeptit này để nhằm đích chế phẩm vào tế bào biểu hiện thụ thể transferrin.

- (11) **67977**
- (21) 1-2019-05041 (51)⁷ **H04L 27/26**
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/079931 22.03.2018 (87) WO2018/171650 27.09.2018
- (30) 201710184702.3 24.03.2017 CN
- 201710340424.6 15.05.2017 CN
- 201711192667.6 24.11.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.09.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) PENG, Jinlin (CN), ABDOLI, Javad (IR), TANG, Hao (CN), TANG, Zhenfei (CN), WANG, Fan (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THÔNG TIN THỜI GIAN, NÚT MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định thông tin thời gian, nút mạng, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm bước: thu được, bởi nút mạng, thông tin được gửi bởi thiết bị đầu cuối; và xác định, bởi nút mạng, ít nhất một trong số điều kiện sau đây dựa trên thông tin: khoảng thời gian thứ nhất giữa lịch biểu liên kết xuống và hoạt động truyền dữ liệu liên kết xuống, khoảng thời gian thứ hai giữa hoạt động truyền dữ liệu liên kết xuống và thông điệp phản hồi được gửi bởi thiết bị đầu cuối sau khi thiết bị đầu cuối nhận dữ liệu liên kết xuống, và khoảng thời gian thứ ba giữa lịch biểu liên kết lên và hoạt động truyền dữ liệu liên kết lên, trong đó thông tin có thể bao gồm ít nhất một của khoảng cách sóng mang con, dải tần hoạt động, và băng thông mà được hỗ trợ bởi thiết bị đầu cuối, và còn bao gồm trị số nhỏ nhất thứ nhất và/hoặc trị số nhỏ nhất thứ hai và/hoặc trị số nhỏ nhất thứ ba tương ứng với ít nhất một thông số. Do đó, độ linh hoạt và độ chính xác của bước xác định thông tin thời gian được cải thiện.



(11) **67978**

(21) 1-2019-05044

(51)¹⁹ **A61B 5/0408**, A61M 35/00

(22) 14.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/009969 14.03.2018

(87) WO2018/168925 20.09.2018

(30) 2017-051690 16.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.09.2019

(71) FUKUDA DENSHI CO., LTD. (JP)

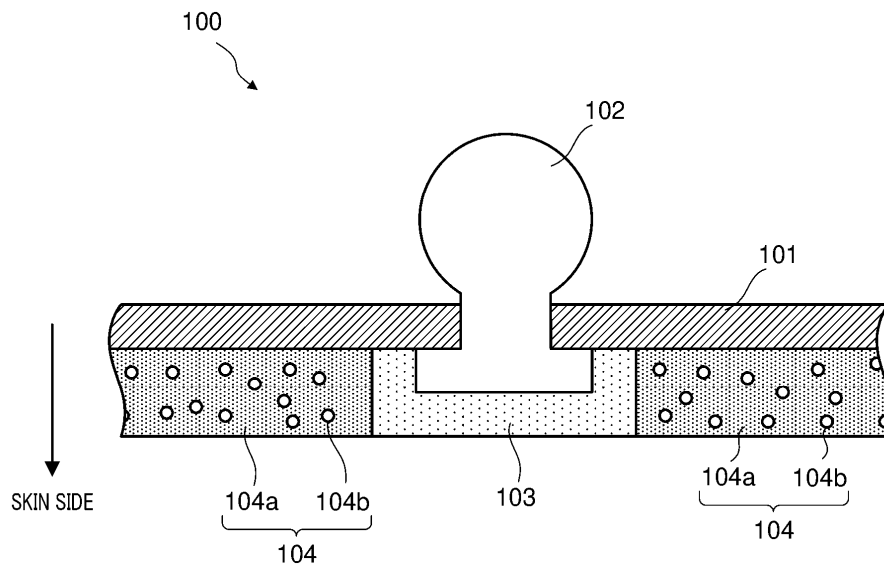
39-4, Hongo 3-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8483, Japan

(72) Yutaka FUKUDA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) TẮM ĐIỆN CỰC SINH HỌC

(57) Tắm điện cực sinh học (100) được tạo kết cấu để dán vào da của đối tượng, dược chất (104b) được trộn vào lớp dính (104) mà được đặt ở vị trí ngoài cùng của lớp gel dẫn điện (103) để tránh lớp gel dẫn điện (103). Dược chất (104b) được trộn với lớp dính (104) nhờ vậy có thể thẩm thấu vào cơ thể trong khi thông tin sinh học thu được bởi điện cực (102) thông qua lớp gel dẫn điện (103).



- (11) **67979**
- (21) 1-2019-05059 (51)⁷ **A01N 37/44**, 37/34, 43/54, 43/653, A01P 3/00
- (22) 16.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/050964 16.02.2018 (87) WO2018/162999 13.09.2018
- (30) 201731008009 07.03.2017 IN
- (71) UPL LTD (IN)
Agrochemical Plant, Durgachak, Midnapore Dist. West Bengal, Haldia 721 602, INDIA
- (72) Rajju Devidas SHROFF (IN), Jaidev Rajnikant SHROFF (GB), Vikram Rajnikant SHROFF (GB), Carlos Eduardo FABRI (BR)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỖN HỢP DIỆT NẤM VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bao gồm thuốc diệt nấm tác động đa vị trí, thuốc diệt nấm ức chế succinat dehydrogenaza, thuốc diệt nấm hệ thống thứ hai và phương pháp sử dụng cùng loại thuốc diệt nấm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa hỗn hợp diệt nấm này.

(11) **67980**

(21) 1-2019-05060

(51)¹⁹ **G06F 21/54**, 21/51

(22) 26.02.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/SG2018/050086 26.02.2018

(87) WO2018/156085 30.08.2018

(30) 10201701541S

27.02.2017 SG

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

(71) HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)

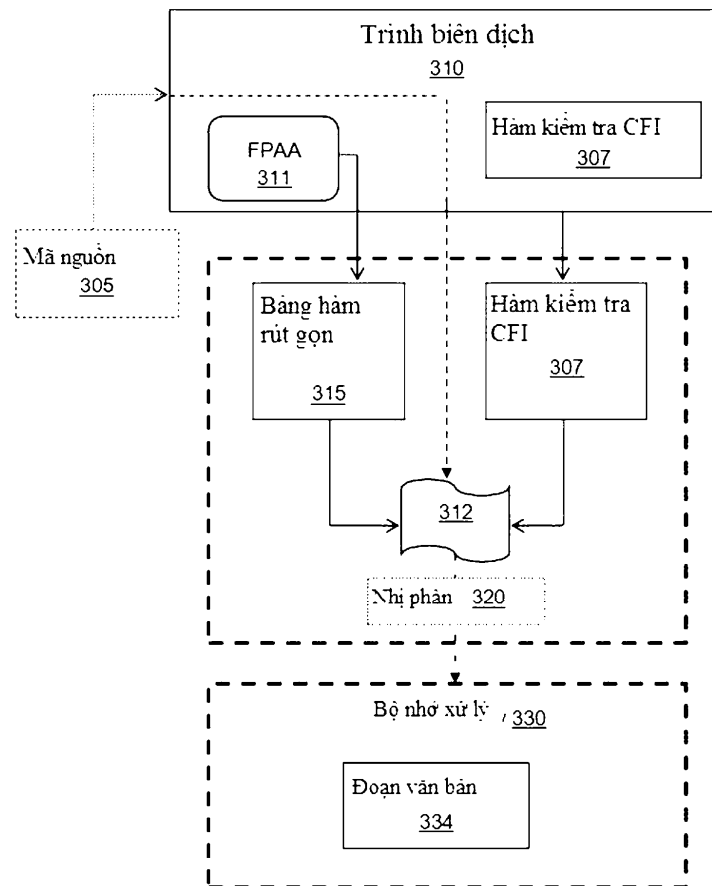
51, Changi Business Park Central 2, #07-08, The Signature, Singapore 486066, Singapore

(72) DAI, Ting (CN), WU, Yongzheng (CN)

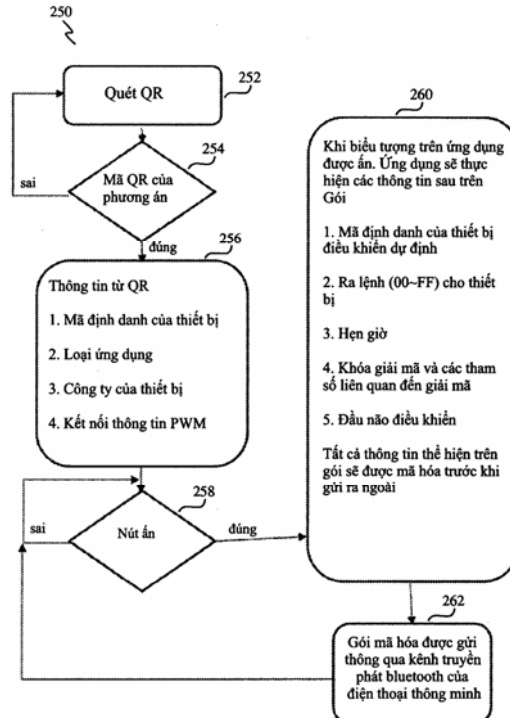
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CỨNG CỐ TÍNH TOÀN VỆN LƯỒNG ĐIỀU KHIỂN CỦA ỨNG DỤNG PHẦN MỀM

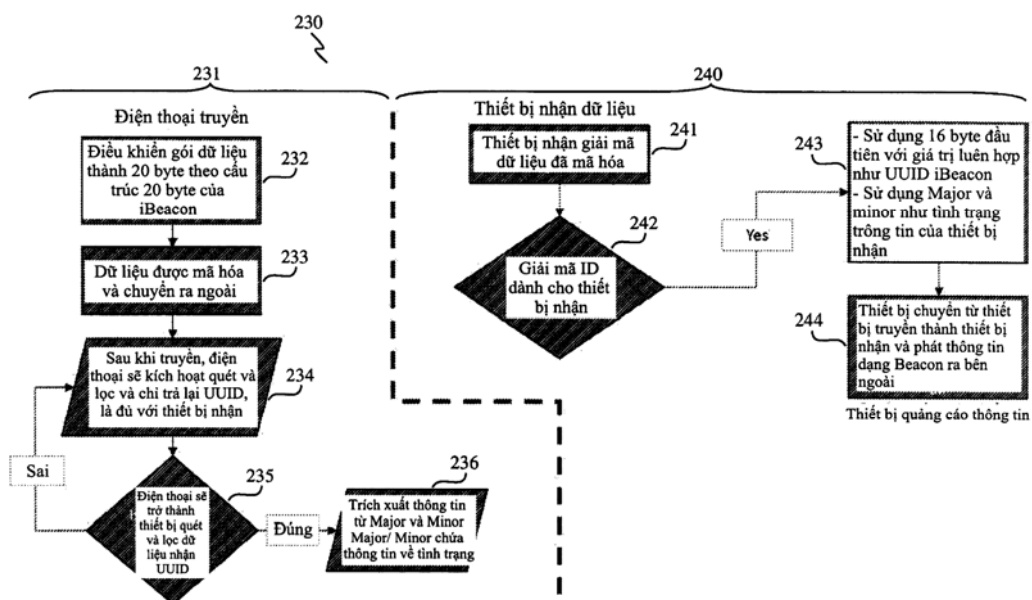
(57) Sáng chế mô tả thiết bị và phương pháp để thiết bị cứng cố tính toàn vẹn luồng điều khiển của ứng dụng phần mềm làm ứng dụng được thực thi trên thiết bị.



- (11) **67981**
- (21) 1-2019-05077 (51)⁷ **H04L 9/32**, 12/28
- (22) 24.08.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/SG2017/050416 24.08.2017 (87) WO2018/151667 A1 23.08.2018
- (30) 10201701300W 17.02.2017 SG
- 10201704619V 06.06.2017 SG
- (71) CONNECT2ME PTE LTD (SG)
180 Paya Lebar Road #09-03, Yi Guang Factory Building, Singapore 4090328
- (72) KANG, Ching Yau (SG), CHEN, Xiangdong (SG)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN KHỐI MỤC TIÊU, VÀ THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN LỆNH TRONG DÒNG DỮ LIỆU PHÁT RỘNG BỞI KHỐI LỆNH
- (57) Sáng chế và các phương án thực hiện của sáng chế đề cập đến các thiết bị và phương pháp để điều khiển khối mục tiêu, và các thiết bị và phương pháp để thực thi lệnh trong dòng dữ liệu phát rộng bởi khối tạo lệnh. Thiết bị có thể bao gồm một hoặc nhiều môđun, chẳng hạn như môđun xử lý, hoặc bộ xử lý và bộ nhớ. Dòng dữ liệu chứa thông tin nhận dạng để xác thực bởi khối mục tiêu và lệnh cho khối mục tiêu để điều khiển khối mục tiêu, có thể phát rộng. Từ dòng dữ liệu được nhận, thông tin nhận dạng được chứa trong dòng dữ liệu có thể được đánh giá, và khi được xác thực, lệnh được chứa trong dòng dữ liệu có thể được thực thi. Theo các phương án khác của sáng chế, các ứng dụng cũng có thể được tạo ra thích ứng để được cài đặt trên thiết bị, và các chương trình máy tính và các sản phẩm chứa chương trình máy tính.



- (11) **67982**
- (21) 1-2019-05078 (51)⁷ **H04L 9/32**, 12/28
- (22) 24.08.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/SG2017/050417 24.08.2017 (87) WO2018/151668 A2 23.08.2018
- (30) 10201701300W 17.02.2017 SG
- 10201704619V 06.06.2017 SG
- (71) CONNECT2ME PTE LTD (SG)
180 PAYA LEBAR ROAD #09-03, YI GUANG FACTORY BUILDING, Singapore 4090328.
- (72) KANG, Ching Yau (SG), CHEN, Xiangdong (SG)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ YÊU CẦU THÔNG TIN TỪ KHỐI MỤC TIÊU, VÀ THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO KHỐI GỬI YÊU CẦU
- (57) Sáng chế và các phương án thực hiện của sáng chế đề cập đến các thiết bị và các phương pháp để yêu cầu thông tin từ khối mục tiêu và/hoặc để cung cấp thông tin cho khối yêu cầu. Các thiết bị có thể bao gồm một hoặc nhiều các môđun chẳng hạn như môđun truyền phát, môđun xử lý, bộ xử lý và bộ nhớ. Dòng dữ liệu chứa yêu cầu đối với thông tin có thể phát rộng. Tín hiệu dữ liệu trả về có thể phát rộng chứa thông tin định danh dựa trên ít nhất là một phần của dòng dữ liệu, và thông tin tương ứng với yêu cầu. Theo các phương án khác của sáng chế, có thể tạo ra các ứng dụng được làm thích ứng để được cài đặt trên thiết bị, và các chương trình máy tính và các sản phẩm chứa chương trình máy tính.



(11) **67983**

(21) 1-2019-05080

(22) 21.02.2018

(86) PCT/JP2018/006277 21.02.2018

(30) 2017-083717 20.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

(71) IHI CORPORATION (JP)

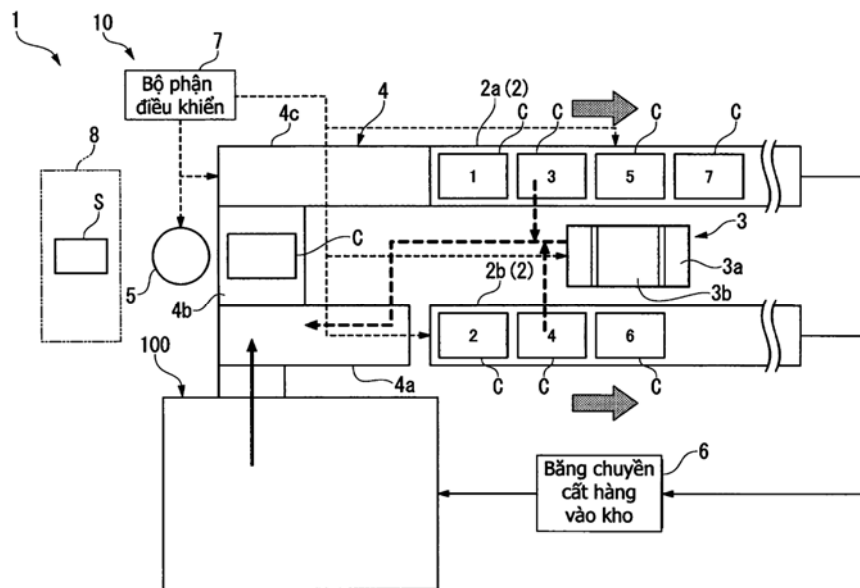
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 1358710, Japan

(72) NAKAYAMA Takayuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ TRUNG CHUYỂN

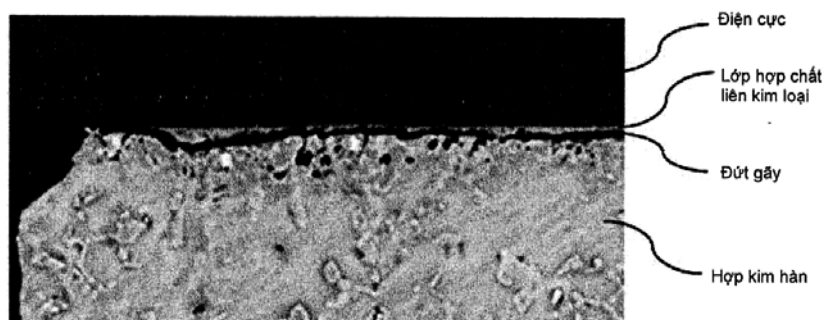
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị trung chuyển (10) để lưu giữ tạm thời thùng chứa sản phẩm (C) dùng để chứa các sản phẩm cần được nhắc, bao gồm: phương tiện đặt (2, 2a, 2b) mà thùng chứa sản phẩm (C) được đặt trên đó và được tạo kết cấu để vận chuyển thùng chứa sản phẩm đó đặt (C) theo hướng ra khỏi khu vực nhấc (4b); phương tiện cấp (4c) cấp thùng chứa sản phẩm (C) từ khu vực nhấc (4b) tới khu vực cuối ở phía phương tiện đặt (2, 2a, 2b) gần với khu vực nhấc (4b); bàn trượt di động (3a) được tạo kết cấu để di chuyển theo hướng vận chuyển của thùng chứa sản phẩm (C) trong phương tiện đặt (2, 2a, 2b) và cho phép đặt thùng chứa sản phẩm (C); và phương tiện chuyển (3b) chuyển thùng chứa sản phẩm (C) ít nhất giữa phương tiện đặt (2, 2a, 2b) và bàn trượt di động (3a).



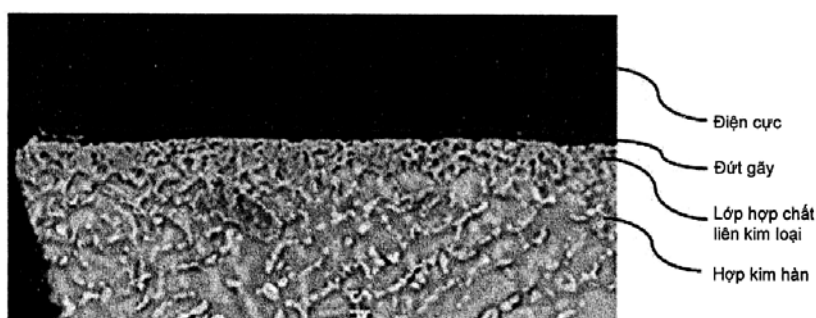
- (11) **67984**
 (21) 1-2019-05082 (51)⁷ **B23K 35/26**, 35/22, C22C 13/02
 (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/013555 30.03.2018 (87) WO2018/181873 04.10.2018
 (30) 2017-073270 31.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

- (71) SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
 23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
 (72) IZUMITA Naoko (JP), YOSHIKAWA Shunsaku (JP), TACHIBANA Yoshie (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỢP KIM HÀN, KEM HÀN VÀ MỐI HÀN
 (57) Sáng chế đề xuất hợp kim hàn, kem hàn, và mối hàn mà chúng tạo ra độ tin cậy cao, theo đó hợp kim hàn này có độ bền kéo cao và đạt được độ bền chống rung rất tốt tại mối nối giữa bảng mạch in và linh kiện điện tử. Hợp kim hàn này bao gồm, tính theo % khối lượng, Ag với lượng là 1-4%, Cu với lượng là 0,5-0,8%, Bi với lượng lớn hơn 4,8% nhưng không lớn hơn 5,5%, Sb với lượng lớn hơn 1,5% nhưng không lớn hơn 5,5%, Ni với lượng không nhỏ hơn 0,01% nhưng nhỏ hơn 0,1%, và Co với lượng lớn hơn 0,001% nhưng không lớn hơn 0,1%, với phần còn lại là Sn.



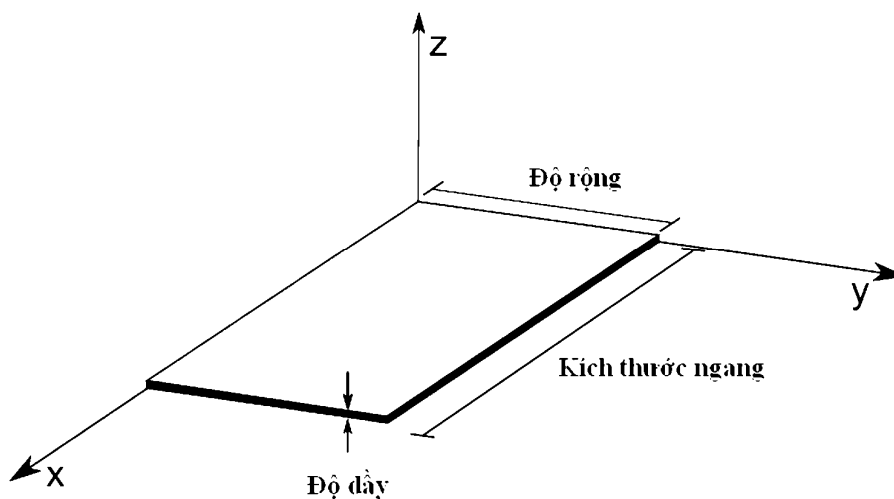
(a)



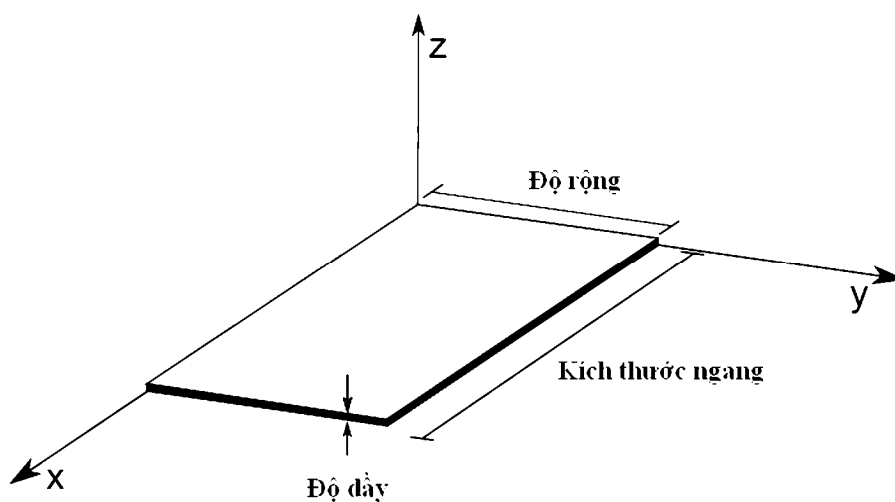
(b)

- (11) **67985**
- (21) 1-2019-05084 (51)⁷ **A61F 13/49**
- (22) 22.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/019296 22.02.2018 (87) WO2018/156817 30.08.2018
- (30) 62/462,349 22.02.2017 US
- (71) DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (HK)
Room 1505, Millennium Trade Centre, 56 Kwai Cheong Road, Kwai Chung, Hong Kong
- (72) WRIGHT, Andrew (GB), SMID, Dennis (NL), SMID, Anne (NL), VARONA, Eugenio (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT PHẨM VỚI KHUNG CÓ PHÂN BỐ ĐÀN HỒI, LỖI THẤM HÚT, HỆ THỐNG VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM VÀ LỖI THẤM HÚT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thấm hút có thể bao gồm khung được làm đàn hồi bên trong. Khe hở có thể được tạo ra xuyên qua khung được làm đàn hồi bên trong. Vật phẩm thấm hút có thể bao gồm khung được làm đàn hồi bên ngoài, và bộ phận thấm hút được đặt giữa khung được làm đàn hồi bên trong và khung được làm đàn hồi bên ngoài. Khung được làm đàn hồi bên trong có thể bao gồm các cụm sợi đàn hồi bao quanh bộ phận thấm hút. Khe hở có thể được bố trí trong khoảng cách giữa các cụm sợi đàn hồi.

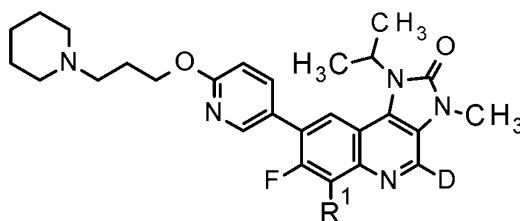
- (11) **67986**
- (21) 1-2019-05086 (51)¹⁹ **C01B 32/23**
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052041 26.03.2018 (87) WO2018/178845 04.10.2018
- (30) PCT/IB2017/000348 31.03.2017 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 LUXEMBOURG, LUXEMBOURG
- (72) CABANAS CORRALES Maria (ES), ALVAREZ-ALVAREZ Abel (ES), VU Thi Tan (VN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GRAPHEN OXIT ĐÃ ĐƯỢC KHỬ TỪ BỘT GRAPHIT (KISH GRAPHITE)
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất graphen oxit đã được khử từ bột graphit (kish graphite).



- (11) **67987**
- (21) 1-2019-05087 (51)¹⁹ **C01B 32/23**
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052038 26.03.2018 (87) WO2018/178842 04.10.2018
- (30) PCT/IB2017/000350 31.03.2017 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 LUXEMBOURG, LUXEMBOURG
- (72) CABANAS CORRALES Maria (ES), ALVAREZ-ALVAREZ Abel (ES), VU Thi Tan (VN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GRAPHEN OXIT TỪ BỘT GRAPHIT (KISH GRAPHITE)
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất graphen oxit từ bột graphit (kish graphite) .



- (11) **67988**
- (21) 1-2019-05088 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 35/00
- (22) 15.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/056516 15.03.2018 (87) WO2018/167203 20.09.2018
- (30) 62/472,080 16.03.2017 US
- (71) ASTRAZENECA AB (SE)
151 85 Sodertalje, Sweden
- (72) PIKE, Kurt, Gordon (GB), BARLAAM, Bernard, Christophe (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT IMIDAZO[4,5-C]QUINOLIN-2-ON ĐƯỢC ĐÓT-TERI HÓA VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I);



(I)

và muối dược dụng của chúng, trong đó R¹ có nghĩa như được xác định trong bản mô tả. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm có chứa hợp chất imidazo[4,5-c]quinolin-2-on được thế và muối dược dụng của chúng.

(11) **67989**

(21) 1-2019-05101

(22) 30.01.2019

(86) PCT/KR2019/001275 30.01.2019

(30) 10-2018-0049911 30.04.2018

10-2018-0049912 30.04.2018

(51)⁷ **B60N 2/00**, 2/56, 2/5621, 2/5642

(43) 30.01.2020

(87) WO2019/212124 A1 07.11.2019

KR

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2019

(71) YOUNGMIN HIGHTECH CO., LTD. (KR)

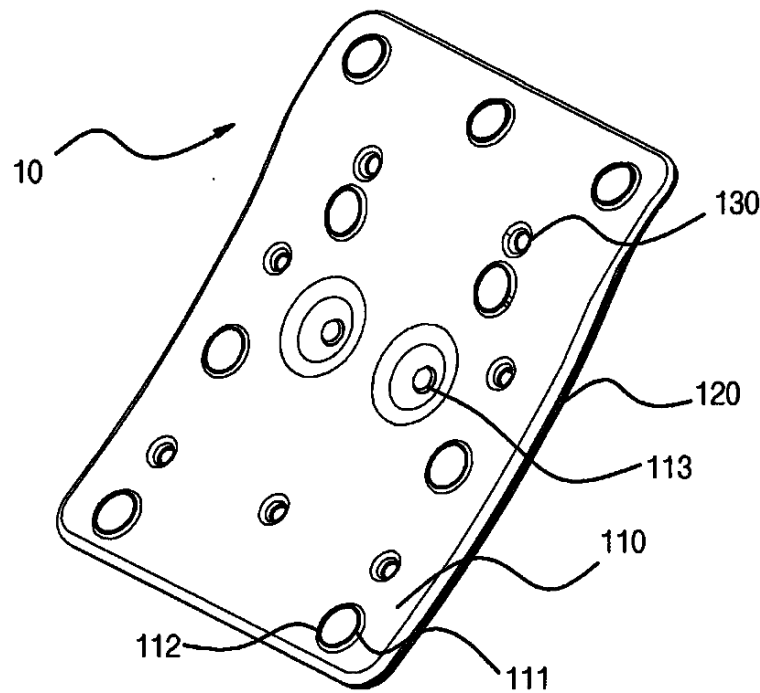
84, Gwandae-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do 31411, Republic of Korea

(72) NOH, Ki-Yeong (KR)

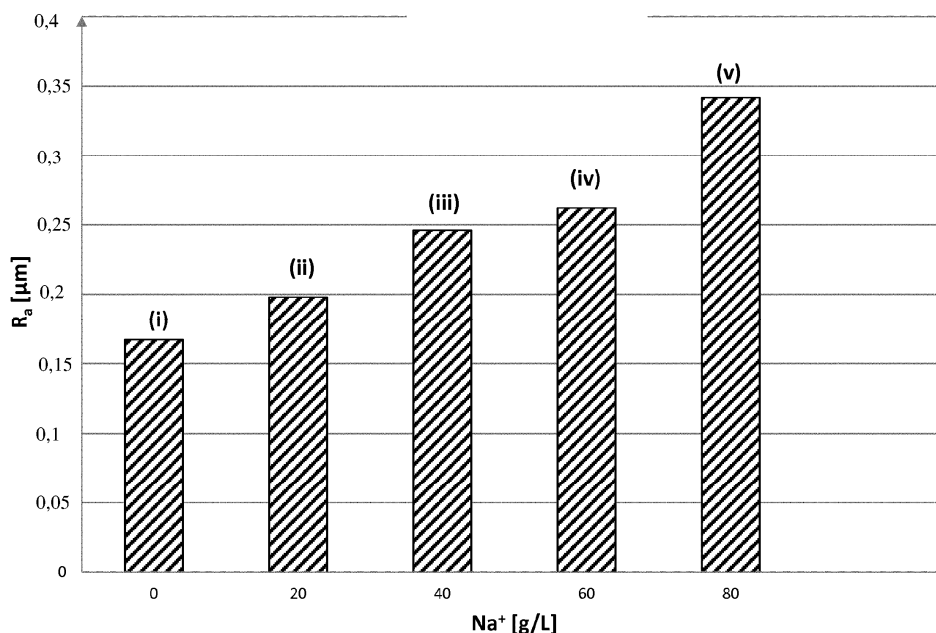
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) TẤM DẪN KHÍ DÙNG CHO GHẾ THOÁNG KHÍ VÀ GHẾ THOÁNG KHÍ DÙNG CHO XE CỘ SỬ DỤNG TẤM DẪN KHÍ NÀY

(57) Sáng chế đề xuất tấm dẫn khí dùng cho ghế thoáng khí bao gồm: mặt trên được tạo thành gồm nhiều cửa thoát khí; mặt dưới được tạo thành gồm cửa hút khí, và được cấu hình sao cho các góc của chúng được gắn với các góc của mặt trên để tạo thành đường dẫn khí; và miếng đệm được lắp đặt trên ít nhất một mặt trong số mặt dưới và mặt trên để kéo dài về phía mặt còn lại. Theo sáng chế, có thể xả đồng đều không khí đi vào đến ghế ngồi trên xe cộ và giảm cảm giác không thoải mái của người ngồi trên ghế, từ đó tạo cảm giác thoải mái cho người ngồi trên đó.



- (11) **67990**
- (21) 1-2019-05108 (51)¹⁹ **C25D 3/06**, 21/14
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058578 04.04.2018 (87) WO2018/185144 11.10.2018
- (30) 17164733.2 04.04.2017 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) WALTER, Anke (DE), YEVTUSHENKO, Oleksandra (UA), PAULIG, Franziska (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP MẠ CÓ KIỂM SOÁT LỚP CROM HOẶC HỢP KIM CROM TRÊN ÍT NHẤT MỘT NỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mạ có kiểm soát lớp crom hoặc hợp kim crom trên ít nhất một nền, phương pháp này bao gồm các bước: (a) tạo ra dung dịch mạ trong nước, trong đó dung dịch mạ này chứa các ion crom hóa trị ba, các ion brom, các cation kim loại kiềm với tổng hàm lượng nằm trong khoảng từ 0mol/L đến 1mol/L, tính theo tổng thể tích của dung dịch mạ, và dung dịch mạ này có độ pH đích nằm trong khoảng từ 4,1 đến 7,0; (b) tạo ra ít nhất một nền và ít nhất một anốt; (c) nhúng ít nhất một nền trong dung dịch mạ trong nước này và cấp dòng điện một chiều sao cho lớp crom hoặc hợp kim crom được mạ trên nền, nền này là điện cực catot, trong đó ở hoặc sau bước (c) độ pH của dung dịch mạ thấp hơn độ pH đích; (d) bổ sung NH₄OH và/hoặc NH₃ ở hoặc sau bước (c) vào dung dịch mạ sao cho độ pH đích của dung dịch mạ được phục hồi.



(11) **67991**

(21) 1-2019-05118

(51)⁷ **B29D 35/08**

(22) 05.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2018/055269 05.03.2018

(87) WO2018/177684 A1 04.10.2018

(30) 102017000033305 27.03.2017

IT

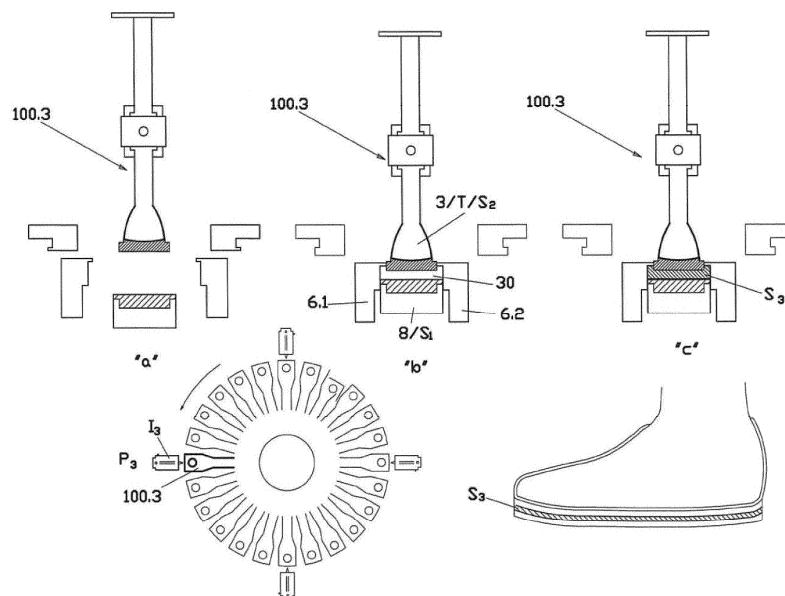
(75) SCOLARO, Filippo (IT)

VIA GHISA, 23/A, ARZIGNANO 36071 VICENZA, ITALY

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẾ GIÀY NHIỀU LỚP TRỰC TIẾP Ở PHẦN TRÊN GIÀY

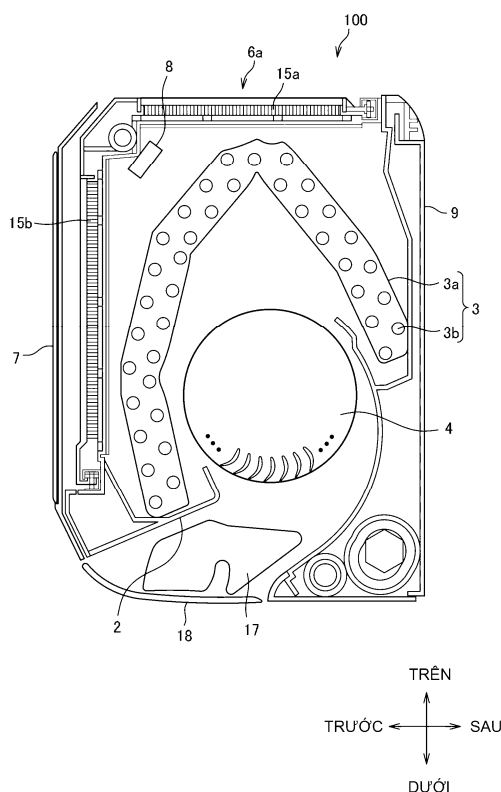
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất đế giày nhiều lớp trực tiếp ở phần trên giày, thuộc kiểu sử dụng kỹ thuật đã biết là “phun trực tiếp lên phần trên giày”, trong đó đế giày (S) được làm từ vật liệu nhựa và bao gồm nhiều lớp có màu sắc, mật độ, độ mềm và đặc tính vật lý cơ học khác nhau. Các lớp này tạo thành ít nhất một đế bên ngoài, gọi là “đế ngoài”, đế bên trong, gọi là “đế trong” bám chặt và mở rộng chỉ một phần hoặc toàn bộ trên bề mặt của phần trên giày, và đế ở giữa, gọi là “đế giữa”, dùng để giữ hai đế đã nêu. Phương pháp này bao gồm bước sử dụng khuôn đơn được đưa đến, khi được được nạp đúng lúc (100.1,100.2,100.3), theo trình tự đã định, ở trước ít nhất ba vòi phun riêng (I1,I2,I3) để có được, cũng theo trình tự, bởi ít nhất một hoạt động đúc thứ nhất (P1), phần bên dưới của đế giày, chẳng hạn, “đế ngoài”, bằng ít nhất hoạt động đúc thứ hai (P2), phần bên trên của giày, chẳng hạn, “đế trong” và bằng ít nhất hoạt động đúc thứ ba (P3), “đế giữa”.



- (11) **67992**
 (21) 1-2019-05139 (51)⁷ **F24F 13/22**, 1/00, F25B 1/00, F28G 9/00
 (22) 03.10.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/035926 03.10.2017 (87) WO2018/198398 01.11.2018
 (30) 2017-089731 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.09.2019

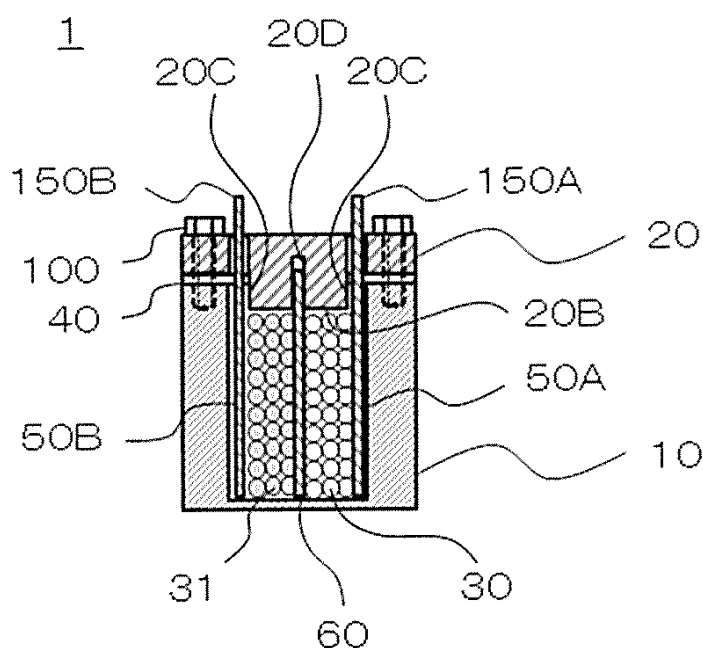
- (71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) NOTOYA Yoshiaki (JP), YOSHIDA Kazumasa (JP), AWANO Masakazu (JP), AKIMOTO Masanori (JP), TANAKA Yukinori (JP), UEDA Yoshiro (JP), AKATSU Yuga (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**
 (57) Sáng chế đề cập tới điều hòa không khí bao gồm khối trong phòng (100) có quạt thổi ngang (4), bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3), khay thoát nước (2) được bố trí bên dưới bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3) để chứa, trên bề mặt, nước ngưng sinh ra tại bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3), có lỗ thoát nước (42) để xả nước ngưng đã chứa ra bên ngoài phòng, và có phân nhô (32) tại bề mặt, và phần điều khiển khối trong phòng và phần điều khiển khối ngoài phòng được tạo kết cấu để khiến môi chất lạnh có nhiệt độ bay hơi thấp hơn nhiệt độ bay hơi của môi chất lạnh chảy trong hoạt động làm lạnh và hoạt động hút ẩm để chảy trong bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3).



- (11) **67993**
 (21) 1-2019-05146 (51)¹⁹ **C02F 1/48**
 (22) 22.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/001807 22.01.2018 (87) WO2018/179717 04.10.2018
 (30) 2017-062758 28.03.2017 JP

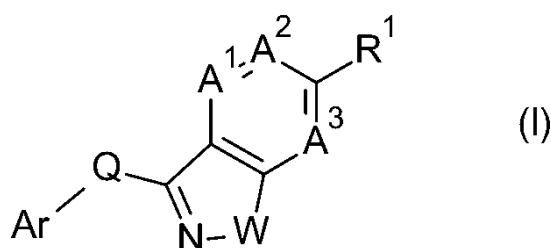
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.09.2019

- (71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
 (72) NODA, Seiji (JP), YAMAUCHI, Tokiko (JP), YASUNAGA, Nozomu (JP),
 MITSUDA, Kenro (JP), NAKAYAMA, Yoshihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC, HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT
 THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước, hệ thống xử lý nước, phương pháp lắp đặt thiết bị xử lý nước và phương pháp xử lý nước. Thiết bị xử lý nước được tạo cấu hình để thực hiện xử lý khử ion nước cần được xử lý, và thiết bị xử lý nước bao gồm bộ phận ép, bình chứa xử lý được tạo cấu hình để chứa nước cần được xử lý, điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai được đặt trong bình chứa xử lý, bộ tách được bố trí giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai, và cặp bộ góp, mà được đặt trong bình chứa xử lý, và được tạo cấu hình để áp điện áp lên điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai. Bộ phận ép được tạo cấu hình để ép điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai trong bình chứa xử lý.



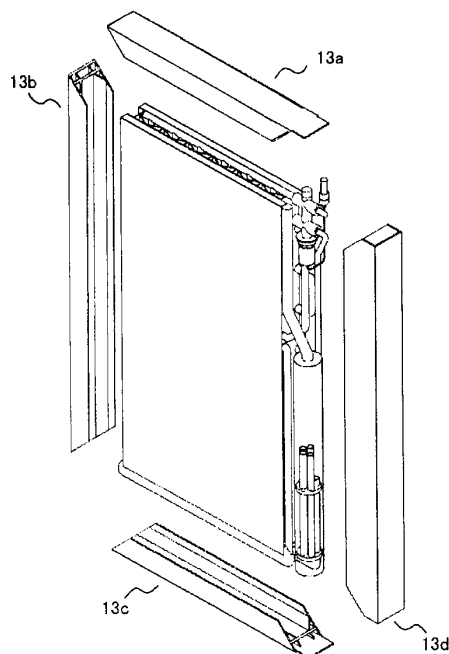
- (11) **67994**
- (21) 1-2019-05165 (51)¹⁹ **A23L 7/157**, 5/10, 29/212
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012207 26.03.2018 (87) WO2018/181215 A1 04.10.2018
- (30) 2017-067703 30.03.2017 JP
- (71) NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
- (72) TAKAMATSU, Kenichiro (JP), TSURUMAKI, Masumi (JP), FUKUDOME, Shin-ichi (JP), HIWATASHI, Souichiro (JP), NISHIDE, Tatsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BỘT NGŨ CỐC, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỖN HỢP BỘT NHẪO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHIÊN TẨM BỘT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm bột có hàm lượng protein là 0,1% khối lượng hoặc cao hơn. Phương pháp này bao gồm bước điều chế hỗn hợp bao gồm bột chứa tinh bột và chất béo và/hoặc dầu và hỗn hợp này có hàm lượng chất béo và/hoặc dầu là 0,1 % khối lượng hoặc cao hơn và hàm lượng nước nằm trong khoảng từ 8 đến 35% khối lượng, và bước xử lý nhiệt hỗn hợp ở nhiệt độ hỗn hợp nằm trong khoảng từ 150° đến 210°C. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế biến hỗn hợp bột nhào và phương pháp chế biến thức ăn chiên tẩm bột. Chế phẩm bột được điều chế bằng phương pháp này hoặc hỗn hợp của chế phẩm bột và một hoặc nhiều thực phẩm khác hữu ích để dùng làm hỗn hợp bột nhào được tạo thành bột nhào được dùng cho thức ăn.

- (11) **67995**
- (21) 1-2019-05189 (51)⁷ **C07D 231/56**, A01N 43/56, 47/18, 47/34, C07D 405/12, 417/12
- (22) 19.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/056787 19.03.2018 (87) WO2018/177781 04.10.2018
- (30) 17163239.1 28.03.2017 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) NARINE, Arun (CA), ADISECHAN, Ashokkumar (IN), VYAS, Devendra (IN), DATTA, Gopal Krishna (IN), VALLINAYAGAM, Ramakrishnan (IN), CHAUDHURI, Rupsha (IN), SAMBASIVAN, Sunderraman (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ HẠT CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHI ĐIỀU TRỊ ĐỂ CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I), và các N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối chấp nhận được trong nông nghiệp và trong thú y của hợp chất nêu trên, trong đó các biến của hợp chất như được xác định trong phần mô tả,

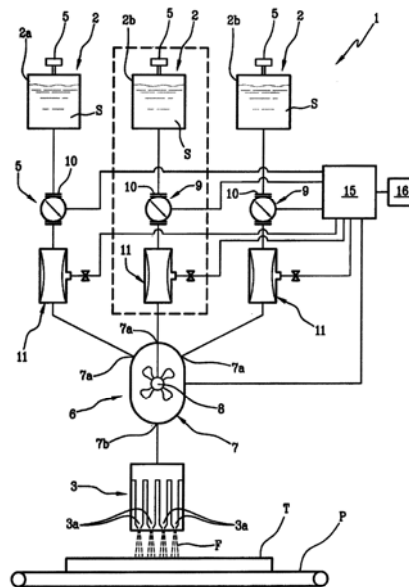


Hợp chất có công thức (I), cũng như N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối có thể chấp nhận được trong nông nghiệp hoặc trong thú ý của hợp chất nêu trên, hữu dụng để chống lại hoặc phòng trừ các loài gây hại không xương sống, cụ thể là các loài chân đốt và giun tròn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phi điều trị để chống lại hoặc phòng trừ loài gây hại không xương sống, phương pháp phi điều trị để xử lý hoặc bảo vệ động vật tránh khỏi sự quấy phá hoặc lây nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống bằng cách sử dụng các hợp chất này và đề cập đến hạt và chế phẩm nông nghiệp và chế phẩm thú y chứa hợp chất này.

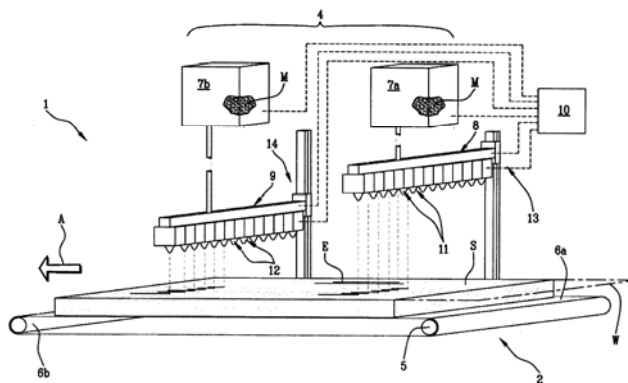
- (11) **67996**
 (21) 1-2019-05200 (51)¹⁹ **F25B 27/00**, 15/00
 (22) 27.02.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/007354 27.02.2017 (87) WO2018/154757 30.08.2018
 (71) PORTA-PARK, INC. (JP)
 1-13-2, Tagara, Nerima-ku Tokyo 1790073, JP
 (72) NAKAMURA Takuju (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị trao đổi nhiệt trong đó tấm chắn có khả năng chịu áp lực và độ kín khí có thể được chia sẻ và gia tăng đồng thời về lượng bức xạ nhiệt hoặc hấp thụ nhiệt và về lượng thu nhiệt có thể đạt được. Được đề xuất là thiết bị trao đổi nhiệt có bộ phận tái sinh (9) tạo ra chất làm lạnh dạng hơi bằng cách làm nóng chất lỏng hấp thụ và làm bay hơi chất làm lạnh từ chất lỏng hấp thụ, bộ phận ngưng tụ tạo ra chất làm lạnh dạng lỏng bằng cách làm mát và hóa lỏng chất làm lạnh dạng hơi, bộ phận làm bay hơi tạo ra chất làm lạnh dạng hơi bằng cách làm bay hơi chất làm lạnh dạng lỏng và làm lạnh vật nhờ nhiệt hóa hơi, và bộ phận hấp thụ làm cho chất làm lạnh dạng hơi mà được tạo ra bởi bộ phận làm bay hơi được hấp thụ trong chất lỏng hấp thụ, trong đó thiết bị trao đổi nhiệt được đặc trưng bởi cấu trúc hình tấm (1b) với độ dày được xác định trước trong đó mặt thứ nhất và mặt thứ hai được đặt tương ứng ở phía trước và phía sau và chi tiết che phủ thứ nhất (5) được đặt cách xa mặt thứ nhất để che phủ mặt thứ nhất và thiết bị đặt không gian thứ nhất với mặt thứ nhất, và thiết bị trao đổi nhiệt được đặc trưng ở chỗ các chức năng không gian thứ nhất làm ít nhất một trong số các bộ phận ngưng tụ hoặc bộ phận hấp thụ để tản nhiệt từ chi tiết che phủ thứ nhất và tuần hoàn chất làm lạnh và chất lỏng hấp thụ.



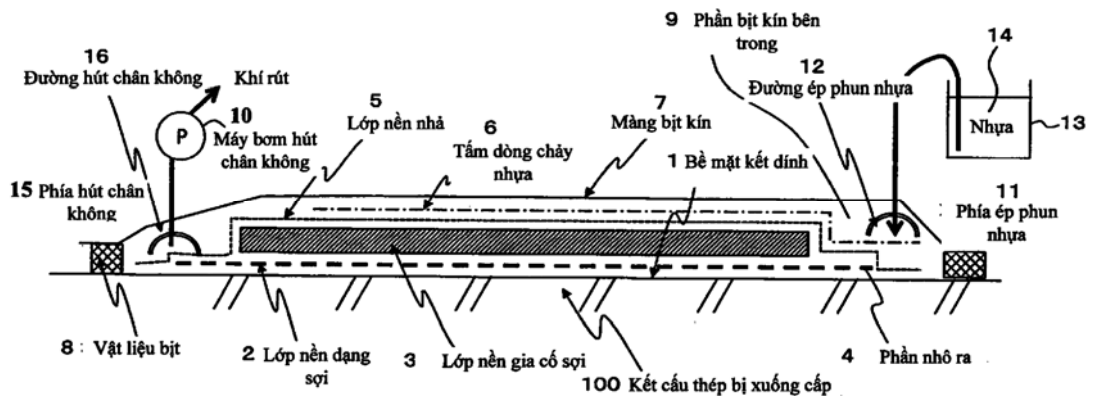
- (11) **67997**
- (21) 1-2019-05205 (51)⁷ **B05B 7/32**, B05C 11/10, B28B 1/00, 11/00, 11/04, 17/00, B41M 1/34, B44C 5/04, B41J 3/407, B05B 1/14, 12/14
- (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/051892 21.03.2018 (87) WO2018/178813 04.10.2018
- (30) 102017000033389 27.03.2017 IT
- (71) 1. SCG BUILDING MATERIALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800, Thailand
2. SCG CERAMICS PUBLIC CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800, Thailand
- (72) JAMRUSSAMEE, Terdwong (TH), PONGKASUD, Anupol (TH), NOGTIEN, Sutee (TH), MOLTATHONG, Chalernpol (TH)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI BÙN HOẶC MEN ĐỂ ĐÚC HOẶC IN CÁC SẢN PHẨM TRONG CÔNG NGHIỆP GỐM SỨ, CỤ THỂ LÀ GẠCH BẰNG GỐM**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối để phân phối bùn hoặc men để tạo hoặc in các sản phẩm trong công nghiệp đồ gốm bao gồm các thùng chứa (2) thích hợp để chứa hỗn hợp chất lỏng tương ứng hoặc men (S) và ít nhất một ống phân phối (3) nối với các thùng chứa (2) và được trang bị ít nhất một cửa phân phối (3a) để phân phối hỗn hợp chất lỏng (S). Hệ thống bao gồm thêm ít nhất một thùng phối trộn (6) được bố trí theo sơ đồ vận hành nằm giữa các thùng chứa (2) và ống phân phối (3), và được cấu hình để tiếp nhận hỗn hợp chất lỏng (S) từ mỗi thùng chứa (2) và đưa chất lỏng sau phối trộn (F) tới ống phân phối (3); bộ phận điều chỉnh (9) được bố trí theo sơ đồ vận hành nằm giữa mỗi thùng chứa (2) và thùng phối trộn (6), và bộ điều khiển (15) kết nối với bộ phận điều chỉnh (9) và được cấu hình để điều khiển nó nhằm điều chỉnh tỷ lệ phối trộn (R) với các tốc độ chảy của các hỗn hợp chất lỏng (S) chảy vào thùng phối trộn (6) tùy theo tín hiệu tham chiếu liên quan đến sắc độ được xác định trước của chất lỏng sau phối trộn.



- (11) **67998**
- (21) 1-2019-05206 (51)⁷ **B28D 1/00**, B24C 1/04, 3/12, 3/02
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/051921 22.03.2018 (87) WO2018/178819 04.10.2018
- (30) 102017000033449 27.03.2017 IT
- (71) SCG BUILDING MATERIALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800, Thailand
- (72) JAMRUSSAMEE, Terdwong (TH), KRAINITHISOM, Thanawat (TH),
IAMWICHAN, Chokthakun (TH), CHUENAROM, Suriya (TH)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP KHẮC DÙNG ĐỂ KHẮC VẬT LIỆU XÂY DỰNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy khắc dùng để khắc vật liệu xây dựng bao gồm mặt phẳng làm việc (2) mà trên đó, trong quá trình sử dụng, ít nhất một vật liệu xây dựng (S) hoặc tấm vật liệu được đặt trên đó, và xác định khu vực làm việc có chiều rộng xác định trước (W), thiết bị khắc (4) đối diện với mặt phẳng làm việc (2) và được lắp ráp với ít nhất một thùng chứa (7a, 7b) dùng để chứa vật liệu mài mòn dạng hạt (M), và một giàn (8, 9) vòi phun (11, 12) để phân phối vật liệu mài mòn dạng hạt (M) được cấu hình để tạo ra hành trình khắc (E) xác định trước trên vật liệu xây dựng (S), và phương tiện di chuyển (5) được cấu hình để xác định hành trình trượt tương đối giữa mặt phẳng làm việc (2) và thiết bị khắc (4) dọc theo hướng di chuyển (A) cắt ngang theo độ rộng xác định trước (W). Các vòi phun (11, 12) của giàn (8, 9) được bố trí liên tục theo hướng cắt ngang hướng di chuyển (A) để bao phủ toàn bộ độ rộng xác định trước. Bộ điều khiển (10) được liên kết với các vòi phun (11, 12) và được cấu hình để điều khiển chúng độc lập với nhau để điều chỉnh quá trình khắc theo hình dạng của hành trình khắc (E) xác định trước. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp dùng để khắc vật liệu xây dựng. Phương pháp bao gồm quá trình cung cấp vật liệu xây dựng lên mặt phẳng làm việc, vật liệu có chiều rộng xác định trước; sau đó khắc theo hành trình khắc xác định trước được thực hiện trên vật phẩm.



- (11) **67999**
- (21) 1-2019-05209 (51)⁷ **E04G 23/02**, B29C 65/48, 70/12, 70/18, 70/44, C09J 7/21, 201/00
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016473 23.04.2018 (87) WO2018/199032 01.11.2018
- (30) 2017-086066 25.04.2017 JP
- (71) 1. TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 2. TOKYO METROPOLITAN UNIVERSITY (JP)
 3-1, Nishishinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630926, Japan
 3. NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOYOHASHI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)
 1-1, Hibarigaoka, Tempaku-cho, Toyohashi-shi, Aichi 4418580, Japan
- (72) MATSUI Takahiro (JP), OCHI Yutaka (JP), NAKAMURA Hitoshi (JP), MATSUMOTO Yukihiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CẤU TRÚC KẾT DÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾT DÍNH VẬT LIỆU NHỰA GIA CỐ SỢI (FRP) VÀO KẾT CẤU**
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc kết dính của vật liệu FRP vào kết cấu khác biệt ở chỗ lớp kết dính được hình thành từ lớp nền dạng sợi và nhựa được đặt xen giữa kết cấu và vật liệu FRPS và lớp kết dính được làm nhô ra khỏi cạnh của vật liệu FRP; và phương pháp kết dính. Việc sửa chữa hoặc gia cố kết cấu hiện có có thể được làm dễ dàng và đáng tin cậy tại công trường với vật liệu FRP cần thiết, và cụ thể, lực kết dính đủ lớn có thể được tạo ra giữa kết cấu và vật liệu FRP để sửa chữa hoặc gia cố và tính năng sửa chữa hoặc gia cố mục tiêu do vật liệu FRP có thể được thể hiện làm cho kết cấu đáng tin cậy hơn.



(11) **68000**

(21) 1-2019-05215

(51)¹⁹ **F02N 11/08**, 15/00

(22) 16.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/010650 16.03.2018

(87) WO2018/180650 04.10.2018

(30) 2017-062170 28.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

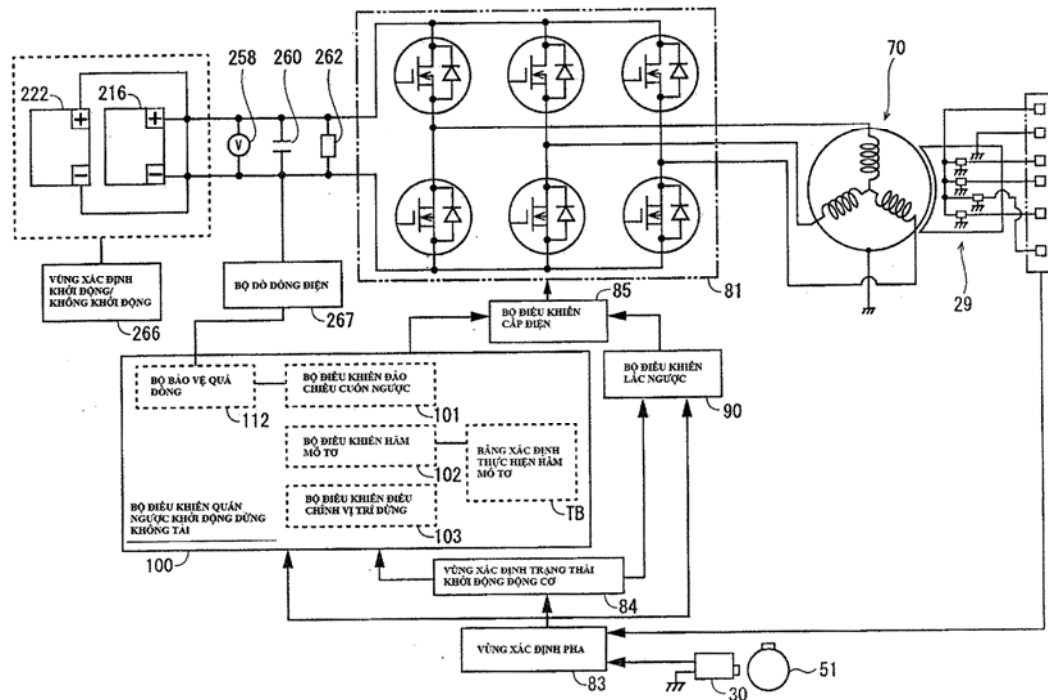
(72) KONNO Ryohei (JP), SHOKAKU Isao (JP), TAKAO Ryuichi (JP), NISHIMIYA Ayumu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

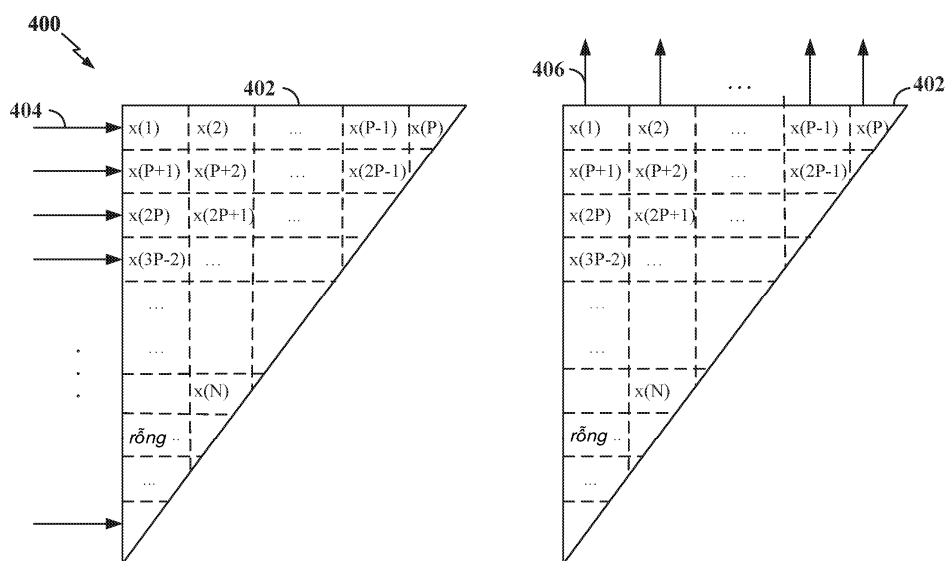
(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN KHỞI ĐỘNG ĐỘNG CƠ

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển khởi động động cơ có khả năng quán ngược trực khuỷu nhanh hơn ở thời điểm dừng không tải.

Thiết bị điều khiển khởi động động cơ (80) bao gồm bộ điều khiển lác ngược (90) để thực hiện quá trình điều khiển lác ngược để đảo chiều trực khuỷu (51) khi động cơ được khởi động bằng cách vận hành công tắc khởi động (35), bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101) để thực hiện quá trình điều khiển quán ngược để đảo chiều trực khuỷu (51) ngay sau khi động cơ được dừng bởi quá trình điều khiển dừng không tải, và bộ điều khiển hãm mô tơ (102) để thực hiện quá trình điều khiển hãm mô tơ để hãm trực khuỷu (51) đảo chiều bởi quá trình điều khiển quán ngược bằng cách quay trực khuỷu (51) theo phương pháp tuyền sau khi quá trình điều khiển quán ngược thực hiện bởi bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101). Giá trị của dòng mô tơ cấp tại thời điểm trực khuỷu (51) được đảo chiều bởi bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101) được thiết lập là giá trị bằng hoặc lớn hơn giá trị của dòng mô tơ cấp tại thời điểm trực khuỷu (51) được đảo chiều bởi bộ điều khiển lác ngược (90).



- (11) **68001**
- (21) 1-2019-05220 (51)¹⁹ **H04L 1/00**
- (22) 09.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/078555 09.03.2018 (87) WO2018/188439 A1 18.10.2018
- (30) PCT/CN2017/079903 10.04.2017 CN
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) LI, Jian (CN), XU, Changlong (CN), WEI, Chao (CN), HOU, Jilei (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông không dây được tạo cấu hình để mã hóa các khối thông tin nhằm tạo ra các khối mã và đan xen các khối mã bằng cách sử dụng bộ đan xen gồm các hàng và các cột, trong đó số lượng cột của bộ đan xen thay đổi giữa các hàng. Trong một số ví dụ, bộ đan xen bao gồm ma trận hình tam giác cân bên phải gồm các hàng và cột. Trong các ví dụ khác, bộ đan xen bao gồm ma trận hình thang gồm các hàng và cột. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp truyền thông không dây tại thiết bị truyền thông không dây đang truyền và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính lưu trữ mã thực thi được bằng máy tính.



- (11) **68002**
- (21) 1-2019-05226 (51)¹⁹ **A23L 7/157**, 5/10
- (22) 31.10.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/039348 31.10.2017 (87) WO2018/193655 A1 25.10.2018
- (30) 2017-082585 19.04.2017 JP
- (71) NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan
- (72) FUJIMURA, Ryosuke (JP), HIWATASHI, Souichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỖN HỢP DÙNG CHO THỰC PHẨM CHIÊN, BỘT NHẢO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CHIÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên bao gồm 20% khối lượng hoặc cao hơn kháng tinh bột có hàm lượng xơ cao có hàm lượng chất xơ là 60% khối lượng hoặc cao hơn. Hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên theo sáng chế giàu chất xơ và do đó có lợi như một thức ăn có hàm lượng cacbohydrat thấp tốt cho sức khỏe và còn có thể chế biến thực phẩm chiên có lớp phủ không dính, dễ vỡ, và kết cấu giòn và cũng duy trì kết cấu vừa ý này ngay cả sau khi một khoảng thời gian nhất định trôi qua kể từ khi nấu hoặc khi được làm nóng lại, ví dụ, trong lò vi sóng. Sáng chế cũng đề cập đến bột nhào bao gồm 100 phần khối lượng hỗn hợp này và từ 100 đến 1000 phần khối lượng chất lỏng, và phương pháp chế biến thực phẩm chiên bao gồm bước phủ thức ăn bằng bột nhào này và nấu thức ăn đã phủ.

- (11) **68003**
 (21) 1-2019-05227 (51)¹⁹ **A01K 63/00**, 61/60
 (22) 06.07.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/025768 06.07.2018 (87) WO2019/026548 07.02.2019
 (30) 2017-151082 03.08.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

(75) FURUSAWA, YOSUKE (JP)

408-12 Anaguchi, Takizawa-shi, Iwate 0200633, Japan

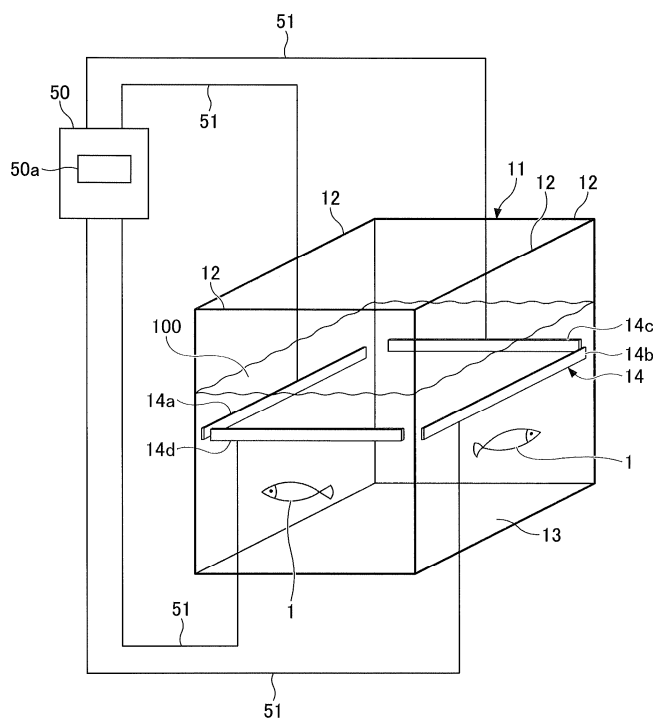
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NGĂN KHÔNG CHO ĐỘNG VẬT THỦY SINH NHẢY RA NGOÀI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngăn không cho động vật thủy sinh nhảy ra ngoài và mục đích của sáng chế là ngăn không cho động vật thủy sinh nhảy ra ngoài bể chứa nước mà không tiếp xúc trực tiếp với động vật thủy sinh.

Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới thiết bị ngăn không cho động vật thủy sinh nhảy ra ngoài bao gồm: các bộ phận điện cực được bố trí theo chu vi trong của bể chứa nước để chứa động vật thủy sinh; và bộ phận nguồn điện nối điện với các bộ phận điện cực, và được làm thích ứng để cấp các xung điện tới các bộ phận điện cực. Các bộ phận điện cực kéo dài theo phương nằm ngang một phần hoặc toàn bộ trên chu vi trong của bể chứa nước, và được bố trí trong vùng dưới nước định trước trong bể chứa nước. Các xung điện được cấp tới các bộ phận điện cực.

10



- (11) **68004**
(21) 1-2019-05231 (51)¹⁹ **G06Q 50/02**, 10/08, 50/26
(22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/012875 28.03.2018 (87) WO2018/193805 A1 25.10.2018
(30) 2017-082855 19.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

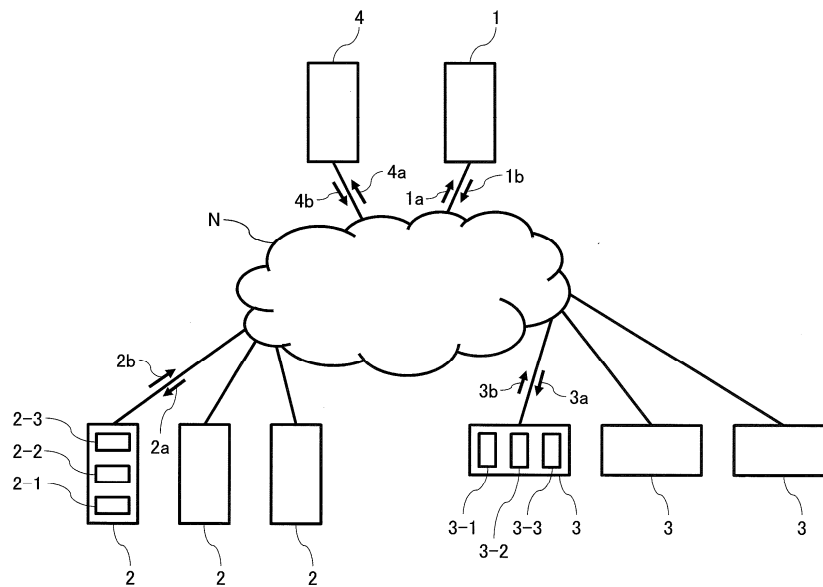
(75) FURUSAWA, YOSUKE (JP)

408-12 Anaguchi, Takizawa-shi, Iwate 020-0633 Japan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG GIAO DỊCH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIAO DỊCH**

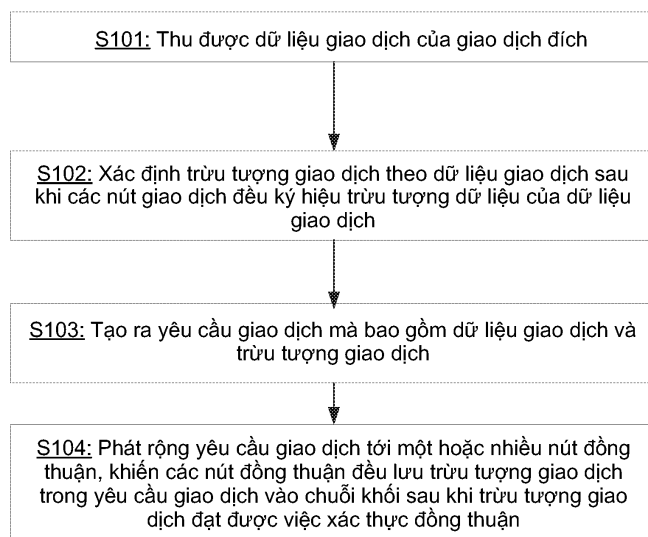
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giao dịch bao gồm thiết bị giám sát (1) được tạo cấu hình để giám sát các quỹ đạo điều hướng của các tàu thuyền trên biển, để tạo ra thông tin giám sát; bộ phận xác định giao dịch xa bờ được tạo cấu hình để, dựa vào các quỹ đạo điều hướng của các tàu bao gồm thông tin giám sát nhận được từ thiết bị giám sát, phát hiện hai hoặc nhiều tàu mà đã trong trạng thái gần nhau với khoảng cách được định trước trong một khoảng thời gian được định trước hoặc lâu hơn, để xác định khả năng là giao dịch xa bờ đã được thực hiện giữa hai hoặc nhiều tàu.



- (11) **68005**
 (21) 1-2019-05237 (51)⁷ **G06Q 20/38**
 (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/023517 21.03.2018 (87) WO2018/183055 04.10.2018
 (30) 201710190507.1 28.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) LI, Ning (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ CÁC YÊU CẦU GIAO DỊCH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
 (57) Phương pháp xử lý yêu cầu giao dịch, có thể thực hiện được bởi nút giao dịch thứ nhất, trong đó phương pháp có thể bao gồm các bước: thu được dữ liệu giao dịch của giao dịch đích, trong đó nút giao dịch thứ nhất tham gia vào giao dịch đích; xác định, theo dữ liệu giao dịch, trừu tượng hóa giao dịch sau khi các nút giao dịch đều ký hiệu trừu tượng hóa dữ liệu của dữ liệu giao dịch, trong đó các nút giao dịch bao gồm ít nhất nút giao dịch thứ nhất và một hoặc nhiều nút giao dịch thứ hai; tạo ra yêu cầu giao dịch mà bao gồm trừu tượng hóa giao dịch; và phát rộng yêu cầu giao dịch tới một hoặc nhiều nút đồng thuận, khiến các nút đồng thuận đều lưu trừu tượng hóa giao dịch trong yêu cầu giao dịch vào chuỗi khối sau khi trừu tượng hóa giao dịch đạt được việc xác thực đồng thuận, các nút đồng thuận là các nút chuỗi khối, trong đó các nút giao dịch và các nút đồng thuận là các nút chuỗi khối của các mạng chuỗi khối. Thiết bị xử lý các yêu cầu giao dịch và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính cũng được đề xuất theo sáng chế.



- (11) **68006**
 (21) 1-2019-05240 (51)⁷ **G08G 1/09**, G07B 15/00, G08G 1/01
 (22) 30.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/013410 30.03.2017 (87) WO2018/179282 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)

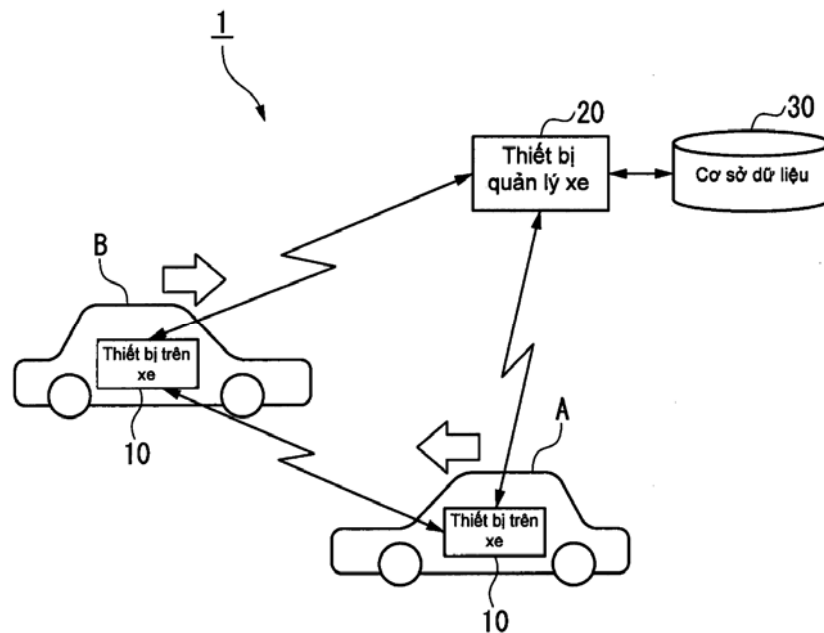
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) TUTUMI Kenji (JP), FUKUZAKI Shigetaka (JP), NISHIMAE Etsuji (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ XE, THIẾT BỊ QUẢN LÝ XE, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ XE VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

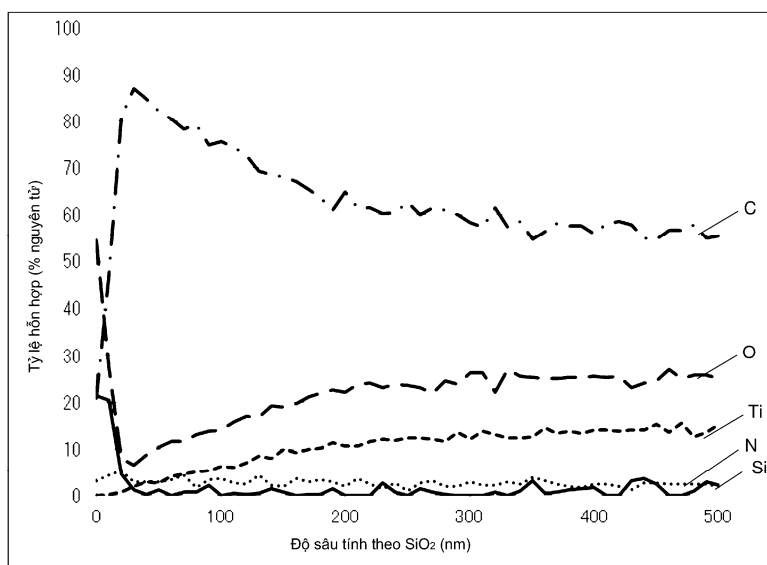
(57) Thiết bị trên xe truyền thông tin truyền thông giữa xe-với-xe này bao gồm ít nhất ID của xe khác được bố trí trong phạm vi truyền thông khả dụng có sự truyền thông giữa xe-với-xe, thông tin nhận dạng này nhận được từ thiết bị trên xe của xe khác thông qua sự truyền thông giữa xe-với-xe. Thiết bị quản lý xe xác định việc có hoặc thiếu thông tin truyền thông giữa xe-với-xe tương ứng bằng cách so sánh thông tin truyền thông giữa xe-với-xe nhận được từ các thiết bị trên xe của các xe khác nhau.



- (11) **68007**
- (21) 1-2019-05246 (51)¹⁹ **B05D 3/08**, 7/14, 7/24, B32B
15/08, C09D 183/04
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011274 22.03.2018 (87) WO2018/180831 04.10.2018
- (30) 2017-065922 29.03.2017 JP
- 2017-109218 01.06.2017 JP
- PCT/JP2017/024064 30.06.2017 IB
- 2017-254240 28.12.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

- (71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan
- (72) Masaki SATOU (JP), Seiju SUZUKI (JP), Shuichi SUGITA (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẤM KIM LOẠI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra tấm kim loại được phủ mà có tính chống vết bẩn vệt mưa và tính chống xước ưu việt hơn và còn có vẻ bên ngoài ưa thích. Để đạt được mục đích này, phương pháp tạo ra tấm kim loại được phủ bao gồm các bước: tạo hình màng phủ trên bề mặt của tấm kim loại bằng cách phủ và làm cứng màng phủ chứa nhựa silicon; và đưa màng phủ vào xử lý ngọn lửa. Nhựa silicon chứa nhóm silanol với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 50% mol so với tổng số mol của nguyên tử Si.



- (11) **68008**
 (21) 1-2019-05265 (51)⁷ **H04W 72/12**
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080134 23.03.2018 (87) WO2018/171704 27.09.2018
 (30) 62/476,707 24.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

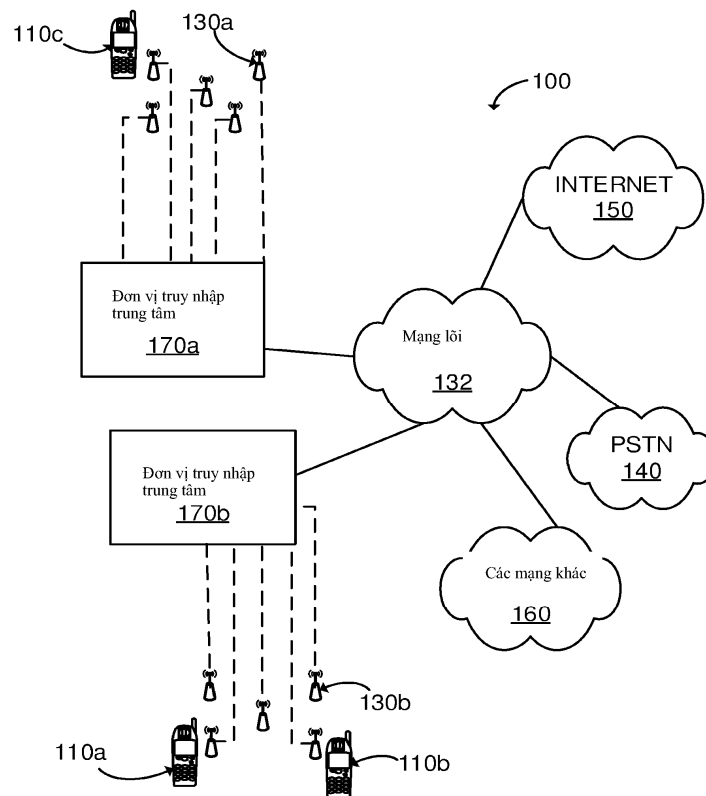
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GONG, Zhengwei (CN), MAAREF, Amine (CA), CAO, Yu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LIÊN KẾT LÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp truyền liên kết lên cho phép thiết bị người dùng (UE) thu đặc trưng ô tế bào, đặc trưng UE và, theo một số phương án thực hiện, các thông số đặc trưng kênh chia sẻ liên kết lên vật lý (PUSCH) từ thành phần phía mạng, như điểm truyền/thu, và sử dụng thông tin để thiết lập ít nhất một công suất truyền PUSCH khi truyền đến phía mạng. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để truyền liên kết lên và phương tiện đọc được bằng máy tính.



(11) **68009**

(21) 1-2019-05288

(51)⁷ **H04W 4/06**

(22) 10.03.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/076348 10.03.2017

(87) WO2018/161357 A1 13.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

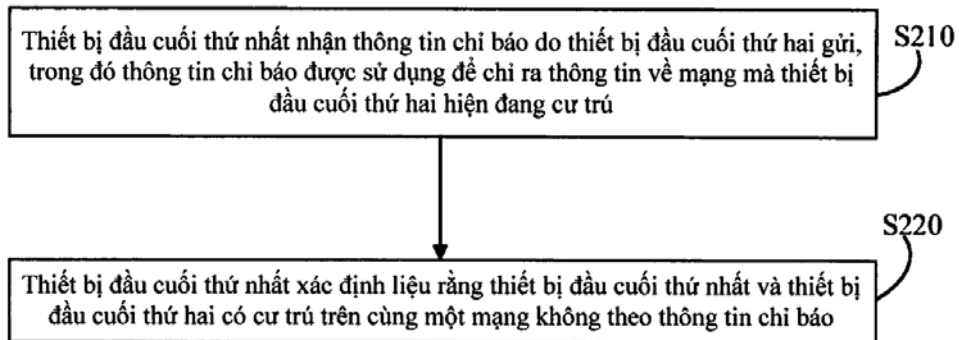
(72) LIU, Jianhua (CN), YANG, Ning (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và thiết bị đầu cuối, và liệu rằng hai thiết bị đầu cuối có nằm trong cùng một mạng không. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối thứ nhất nhận thông tin chỉ báo do thiết bị đầu cuối thứ hai gửi, trong đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ ra thông tin về mạng mà thiết bị đầu cuối thứ hai hiện đang cư trú; và thiết bị đầu cuối thứ nhất xác định liệu rằng thiết bị đầu cuối thứ nhất và thiết bị đầu cuối thứ hai có cư trú trên cùng một mạng hay không theo thông tin chỉ báo.

200



(11) **68010**

(21) 1-2019-05289

(51)⁷ **H04W 72/04**

(22) 15.03.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/076849 15.03.2017

(87) WO2018/165926 A1 20.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN), TANG, Hai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ HÓA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu đồng bộ hóa. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian do thiết bị mạng gửi, trong đó thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian được sử dụng để chỉ ra độ dịch chuyển về vị trí của tài nguyên miền thời gian của mỗi khối SS trong M khối SS so với vị trí được xác định trước, và M là số nguyên dương lớn hơn hoặc bằng 1; và thiết bị đầu cuối xác định tài nguyên miền thời gian của mỗi khối SS thứ nhất theo thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian. Phương pháp truyền tín hiệu đồng bộ hóa của sáng chế giúp thiết bị đầu cuối biết chính xác tài nguyên miền thời gian để phát hiện tín hiệu đồng bộ hóa.

100

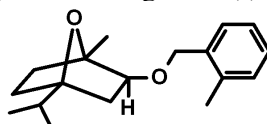
Thiết bị mạng tạo thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian, trong đó thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian bao gồm thông tin dịch chuyển miền thời gian thứ nhất để chỉ ra độ dịch chuyển về vị trí của tài nguyên miền thời gian của nhóm khối tín hiệu đồng bộ hóa (SS) so với vị trí được xác định trước, nhóm khối SS bao gồm M khối SS thứ nhất, và M là số nguyên dương lớn hơn hoặc bằng 1

S110

Thiết bị mạng gửi thông tin chỉ báo vị trí miền thời gian tới thiết bị đầu cuối

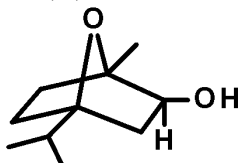
S120

- (11) **68011**
- (21) 1-2019-05302 (51)⁷ **C07D 493/08**, A01N 43/90
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/057397 23.03.2018 (87) WO2018/177907 04.10.2018
- (30) 17164278.8 31.03.2017 EP
- (71) BASF AGRO B.V. (NL)
Groningsingel 1, 6835 EA Arnhem, Netherlands
- (72) BENSON, Stefan (DE), RACK, Michael (DE), ALZNAUER, Christiane (DE),
GOETZ, Roland (DE), WOLF, Bernd (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ 2-EXO-(2-METYLBENZYLOXY)-1-METYL-4-ISOPROPYL-7-OXABIXYCLO[2.2.1]HEPTAN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế (+)-2-exo-(2-methylbenzyloxy)-1-metyl-4-isopropyl-7-oxabicyclo[2.2.1]heptan có công thức (I)



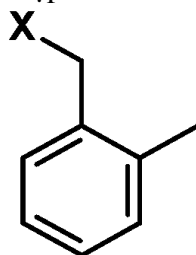
(I)

Chất bất kỳ trong số các chất đồng phân đối ảnh riêng của nó hoặc hỗn hợp không triệt quang bất kỳ của chúng, bao gồm bước cho (1)-2-exo-hydroxy-1-metyl-4-isopropyl-7-oxabicyclo[2.2.1]heptan có công thức (II)



(II)

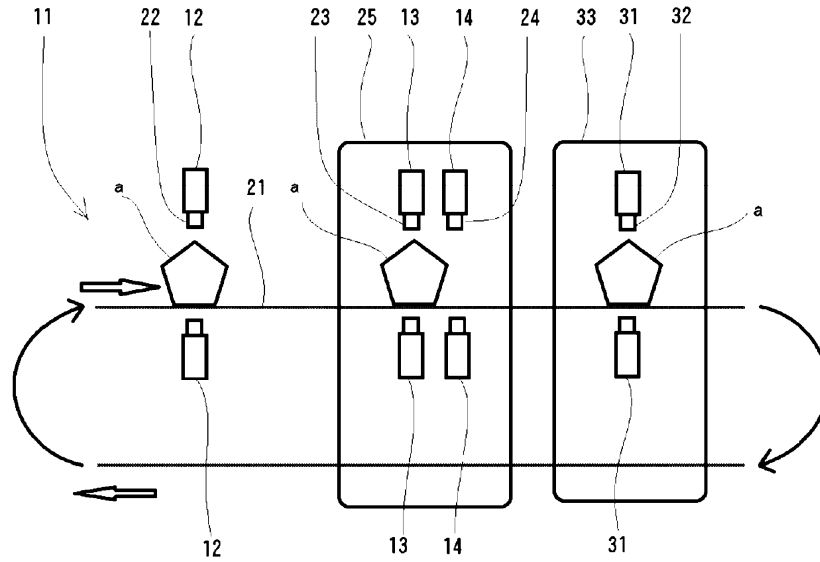
chất bất kỳ trong số các chất đồng phân đối ảnh riêng của nó hoặc hỗn hợp không triệt quang bất kỳ của chúng phản ứng với hợp chất 2-methylbenzyl có công thức (III)



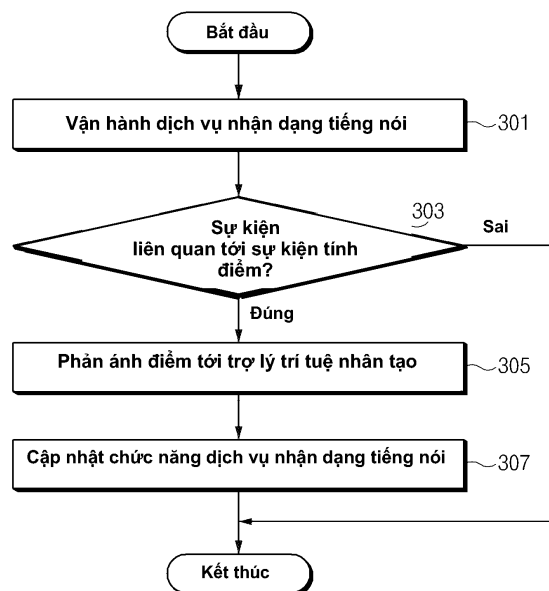
(III)

trong đó X là nhóm rời chuyển, với sự có mặt của ít nhất một bazơ, ít nhất một chất xúc tác được chọn từ các muối rubidi, các muối xesi và hỗn hợp bất kỳ của chúng và ít nhất một dung môi hữu cơ trơ S1.

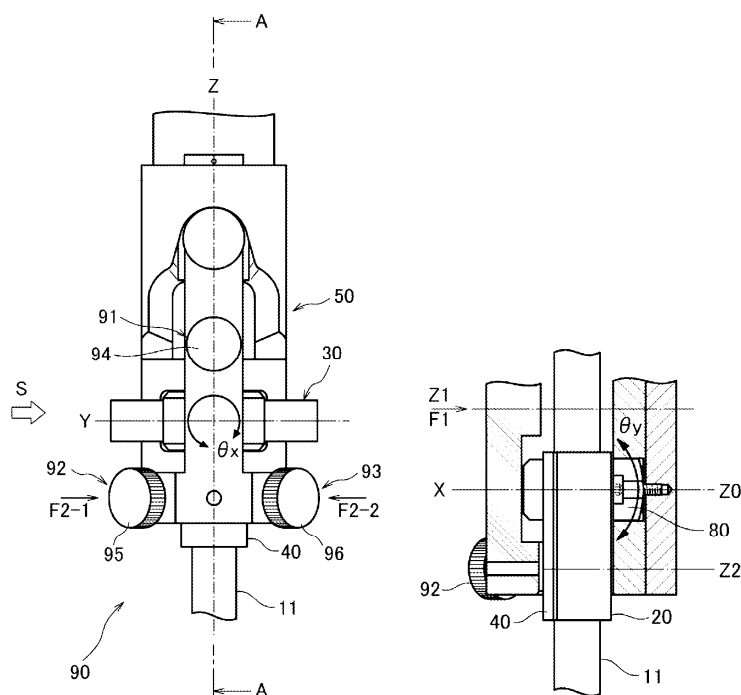
- (11) **68012**
 (21) 1-2019-05310 (51)¹⁹ **C23G 5/00**, B08B 3/02
 (22) 19.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/005713 19.02.2018 (87) WO2018/159355 A1 07.09.2018
 (30) 2017-035752 28.02.2017 JP
 (71) MOLITEC STEEL CO., LTD. (JP)
 18-31 Tanimachi 6-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 5420012, Japan
 (72) TAKEMOTO Toshihiko (JP), TOKAI Takahiro (JP), FUKUDA Takuma (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ DẦU BẰNG HƠI NƯỚC QUÁ NHIỆT VÀ THIẾT BỊ TẠO RA HƠI NƯỚC QUÁ NHIỆT**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp loại bỏ dầu bằng hơi nước quá nhiệt nhờ đó có thể đạt được sự loại bỏ dầu tốt, và thiết bị tạo ra hơi nước quá nhiệt có thể được sử dụng trong hệ thống và phương pháp này. Hệ thống loại bỏ dầu theo sáng chế bao gồm thiết bị loại bỏ dầu (11) mà đưa, từ bộ phận xả (13), hơi nước quá nhiệt thu được bởi thiết bị tạo ra hơi nước quá nhiệt đến đối tượng cần xử lý có dầu trên bề mặt của nó. Đối tượng cần xử lý được thiết lập để nhiệt độ bề mặt của nó được làm nguội bởi bộ phận làm nguội (12) là thấp hơn nhiệt độ hơi nước quá nhiệt. Sương ngưng tụ được tạo ra trên bề mặt của đối tượng cần xử lý bởi sự xả hơi nước quá nhiệt ra khỏi bộ phận xả (13), và sương ngưng tụ được thổi bay và loại ra khỏi bề mặt của đối tượng cần xử lý bởi bộ phận loại bỏ (14), và nhờ đó dầu trên bề mặt được loại bỏ cùng với sương ngưng tụ.



- (11) **68013**
- (21) 1-2019-05311 (51)¹⁹ **G10L 15/22**, 15/04, G06F 3/16, G10L 17/12, 15/30, 15/18
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/003660 28.03.2018 (87) WO2018/182311 04.10.2018
- (30) 10-2017-0039589 28.03.2017 KR
- 10-2017-0071017 07.06.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) OH, Byong Mok (KR), KU, Han Jun (KR), WOO, Kyoung Gu (KR), LEE, Sang Hoon (KR), RHEE, In Jong (KR), JUNG, Seok Yeong (KR), KIM, Kyung Tae (KR), KIM, Ji Hyun (KR), JANG, Dong Ho (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH DỊCH VỤ NHẬN DẠNG TIẾNG NÓI
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp vận hành dịch vụ nhận dạng tiếng nói. Thiết bị điện tử theo sáng chế bao gồm môđun truyền thông, micro tiếp nhận đầu vào tiếng nói theo tiếng nói người dùng, bộ nhớ lưu trữ thông tin về hoạt động của dịch vụ nhận dạng tiếng nói, màn hình, và bộ xử lý nối điện với môđun truyền thông, micro, bộ nhớ, và màn hình. Bộ xử lý được làm thích ứng để tính toán trị số định trước liên quan tới hoạt động của dịch vụ nhận dạng tiếng nói, để truyền thông tin về trị số này tới thiết bị bên ngoài thứ nhất xử lý đầu vào tiếng nói, và truyền yêu cầu về chức năng tương ứng với trị số tính toán được, của ít nhất một chức năng liên quan tới dịch vụ nhận dạng tiếng nói được cung cấp theo từng bước từ thiết bị bên ngoài thứ nhất phụ thuộc vào một trị số, tới thiết bị bên ngoài thứ nhất để tinh chỉnh chức năng của dịch vụ nhận dạng tiếng nói được hỗ trợ bởi thiết bị điện tử.



- (11) **68014**
- (21) 1-2019-05323 (51)¹⁹ **C03B 37/027**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013308 29.03.2018 (87) WO2018/181739 04.10.2018
- (30) 2017-071516 31.03.2017 JP
- (71) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan
- (72) YOSHIKAWA, Satoshi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **KẾT CẤU HỆ THỐNG TREO VÀ PHƯƠNG PHÁP TREO CHO PHÔI SỢI QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP TREO CHO SỢI QUANG**
- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu hệ thống treo và phương pháp treo để vận chuyển phôi sợi quang vào trong lò kéo để dãn và đáng tin cậy và phương pháp sản xuất sợi quang. Kết cấu hệ thống treo (100) vận chuyển phôi sợi quang (10) vào trong lò kéo. Phần treo (12) được tạo ra ở hình dạng lõm hoặc hình dạng nhô hoặc như lỗ được tạo ra trong thanh giả (11) được kết nối ở phía trên của phôi sợi quang (10) được vận chuyển vào trong lò kéo. Kết cấu hệ thống treo bao gồm: cơ cấu nối (20) được kết cấu để che phủ ít nhất phần chu vi của thanh giả (11) và bao gồm cánh tay (30) mà kéo dài ở cả hai phía theo hướng vuông góc với hướng kéo và phần giữ lại (25) ăn khớp với phần treo (12) và giữ lại phôi sợi quang (10); và cơ cấu ăn khớp (50) bao gồm phần kẹp (60) mà cánh tay (30) ăn khớp với phần kẹp này và treo phôi sợi quang (10).



(11) **68015**

(21) 1-2019-05325

(51)⁷ **A43D 25/20**, 25/18, C08L 101/00,
C09J 175/06

(22) 25.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/081801 25.04.2017

(87) WO2018/195754 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

(71) **ORISOL TAIWAN LIMITED (TW)**

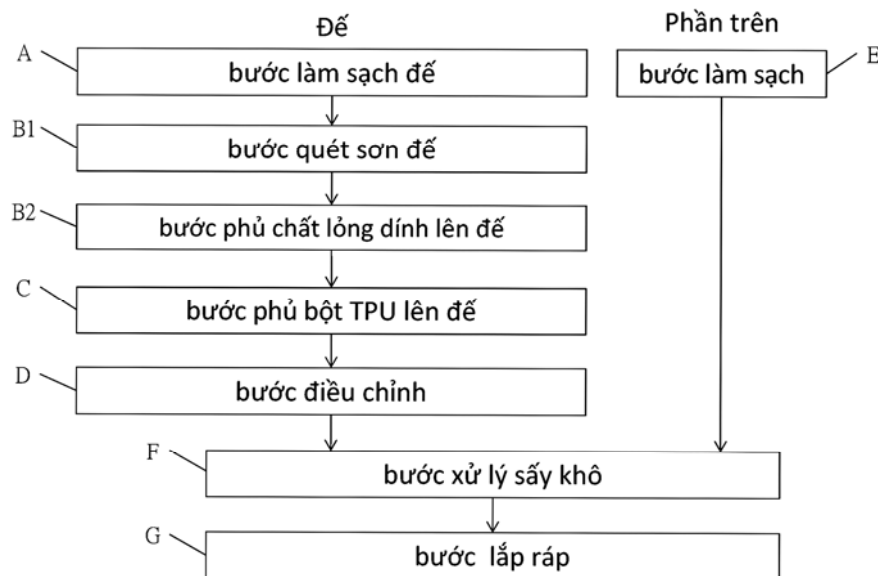
No.6, Fu Kung Road, Fu Hsin Hsian, Chang Hwa, Taiwan

(72) Michael Letuchi (IL), Tanya Miller (IL)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP TRONG SẢN XUẤT GIÀY, VÀ DUNG DỊCH HIỆU CHUẨN ĐƯỢC SỬ DỤNG**

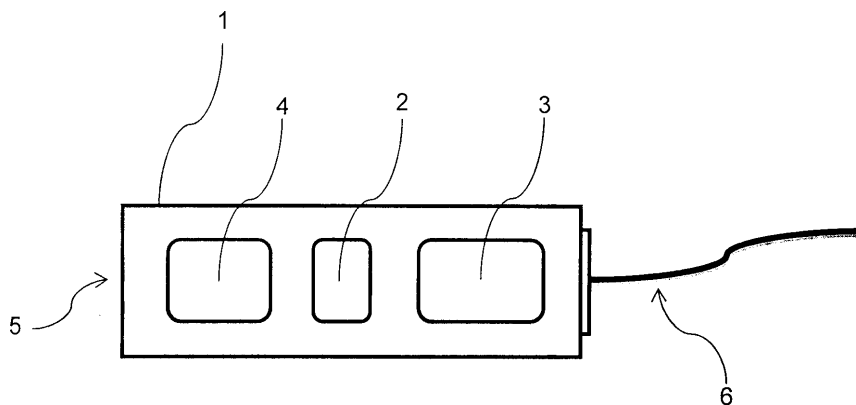
(57) Phương pháp lắp ráp trong sản xuất giày, và dung dịch hiệu chuẩn được sử dụng. Trong phương pháp này, theo độ xốp hoặc mật độ của chất liệu được gắn, dung dịch hiệu chuẩn có các nồng độ khác nhau được thêm vào keo TPU có độ nhớt duy nhất, để đạt được độ nhớt của keo TPU, và để khắc phục vấn đề lưu trữ và quản lý các loại keo khác nhau, và các bước lắp ráp có thể đơn giản hóa.



- (11) **68016**
(21) 1-2019-05331 (51)⁷ **A24F 47/00**
(22) 15.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/056547 15.03.2018 (87) WO2018/192722 A1 25.10.2018
(30) 17166852.8 18.04.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

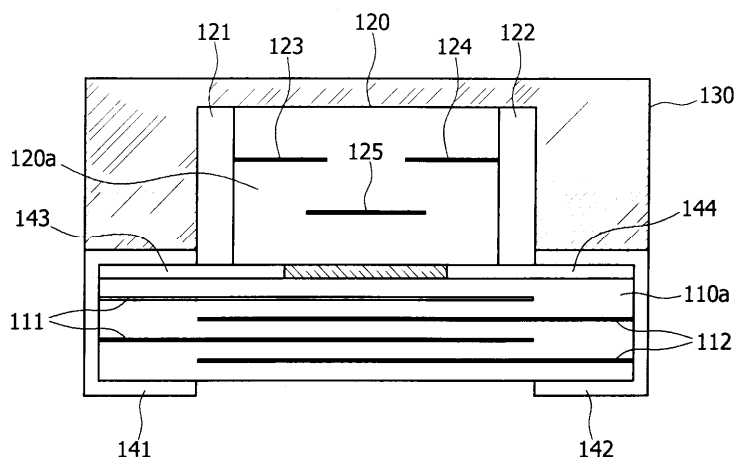
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
(72) COLOTTE, Guillaume (FR), BILAT, Stephane (CH)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
(54) **HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ ĐỂ TẠO RA SOL KHÍ CÓ THỂ HÍT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo sol khí để tạo ra sol khí có thể hít. Hệ thống bao gồm bộ phận làm nóng bằng điện (4) để làm bay hơi nên tạo sol khí và pin (3) để cấp năng lượng cho bộ phận làm nóng bằng điện. Hệ thống còn bao gồm bộ điều khiển (2), trong đó bộ điều khiển được tạo kết cấu để phát hiện nếu bộ phận làm nóng bằng điện được vận hành và nếu pin đang sạc. Bộ điều khiển còn được tạo kết cấu để ngăn việc sạc của pin, khi bộ phận làm nóng bằng điện được vận hành, và ngăn bộ phận làm nóng bằng điện khỏi hoạt động, khi pin đang sạc. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống tạo sol khí.



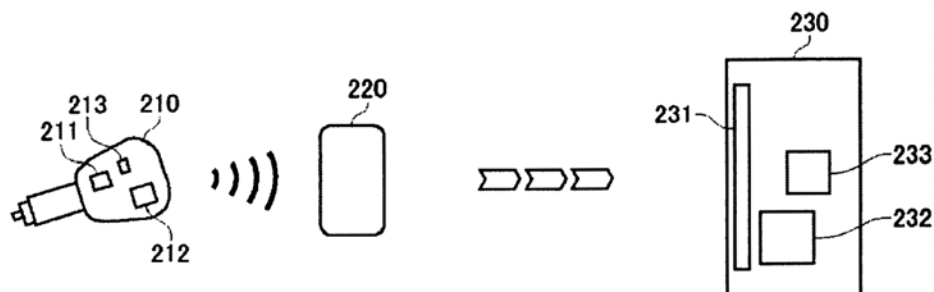
- (11) **68017**
 (21) 1-2019-05332 (51)⁷ **H01G 4/40**, H01C 7/10, H03H 7/01, H05K 9/00, H03H 1/00
 (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003507 26.03.2018 (87) WO2018/182249 A1 04.10.2018
 (30) 10-2017-0039967 29.03.2017 KR
 10-2017-0039971 29.03.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

- (71) AMOTECH CO., LTD (KR)
 1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Korea
 (72) PARK, Kyu Hwan (KR), YU, Jun Suh (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
 (54) THIẾT BỊ BẢO VỆ CHỐNG ĐIỆN GIẬT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÂM TAY GẮN THIẾT BỊ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo vệ chống điện giật (100), phương pháp sản xuất chúng và thiết bị điện tử cầm tay gắn thiết bị này. Thiết bị bảo vệ chống điện giật theo một phương án thực hiện của sáng chế này bao gồm bộ tụ điện (110) bao gồm nhiều lớp tấm (110a) và nhiều điện cực tụ điện được tạo ra trên các lớp tấm và có chức năng chống điện giật và chức năng truyền tín hiệu liên lạc; cặp điện cực hàn được tạo thành trên lớp tấm được đặt ở phía ngoài cùng trong số nhiều lớp tấm, kéo dài từ cả hai đầu về phía tâm của bộ tụ điện, và được tạo thành như các điện cực để nung đồng thời; cặp điện cực đầu cuối được tạo ra ở cả hai đầu của nhiều lớp tấm và kết nối nhiều điện cực tụ điện với cặp điện cực hàn; varixto (120) được kết nối với cặp điện cực hàn thông qua chất hàn và được tạo thành như một thành phần duy nhất; và phần đúc (130) được đúc trên varixto, cặp điện cực hàn và một bên của mỗi điện cực đầu cuối.



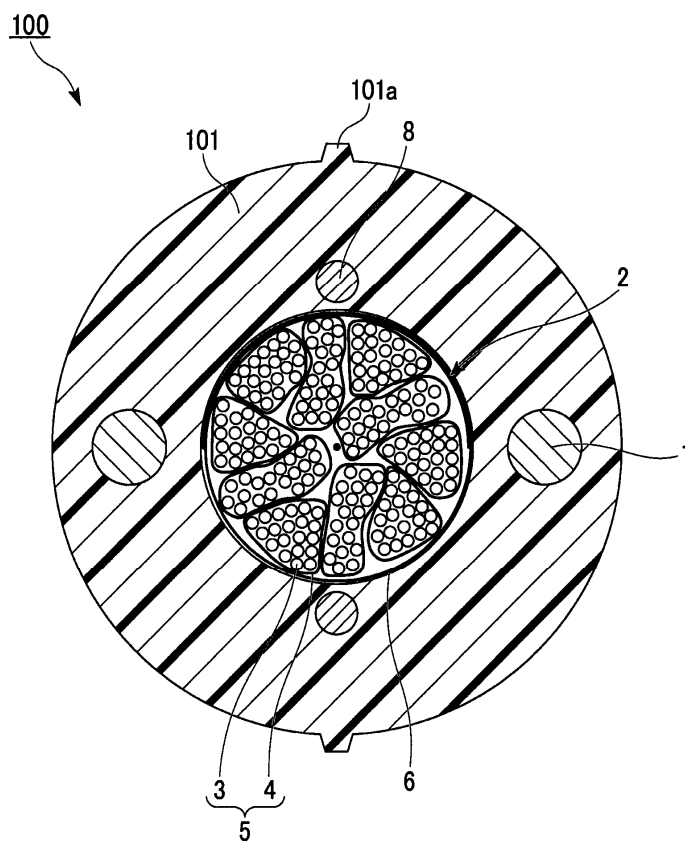
- (11) **68018**
- (21) 1-2019-05365 (51)⁷ **G08C 15/00**, G01P 15/02, G08G 1/00
- (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/017037 26.04.2018 (87) WO2018/199253 01.11.2018
- (30) 2017-090804 28.04.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.09.2019
- (71) SMARTDRIVE INC. (JP)
6-19-13, Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 1050004 Japan
- (72) MOTOGAITO Hiroki (JP), SUZUKI Toshiaki (JP), ISHIZU Shinichi (JP), KOYAMA Jun (JP), OKADA Kazuyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
- (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU, MÁY CHỦ TRUYỀN THÔNG TIN VỚI THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU, VẬT THỂ DI ĐỘNG BAO GỒM THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý dữ liệu dùng để thu thập dữ liệu liên quan đến vật thể di động bao gồm một bộ cảm biến gia tốc, một bộ xử lý và một bộ truyền thông tin. Bộ cảm biến gia tốc đo gia tốc của vật thể di động. Bộ xử lý nén từng dữ liệu đo của bộ cảm biến gia tốc thành giá trị gần đúng của dạng dữ liệu được xác định trước khi biểu đồ gia tốc biểu thị một biểu đồ về sự thay đổi của các giá trị đo thỏa mãn điều kiện được xác định trước. Bộ truyền thông tin truyền giá trị gần đúng của bộ cảm biến khi biểu đồ gia tốc thỏa mãn điều kiện được xác định trước và truyền giá trị được đo của bộ cảm biến khi biểu đồ gia tốc không thỏa mãn điều kiện được xác định trước.



- (11) **68019**
(21) 1-2019-05367 (51)⁷ **G02B 6/44**
(22) 15.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/010135 15.03.2018 (87) WO2018/190065 18.10.2018
(30) 2017-080438 14.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.09.2019

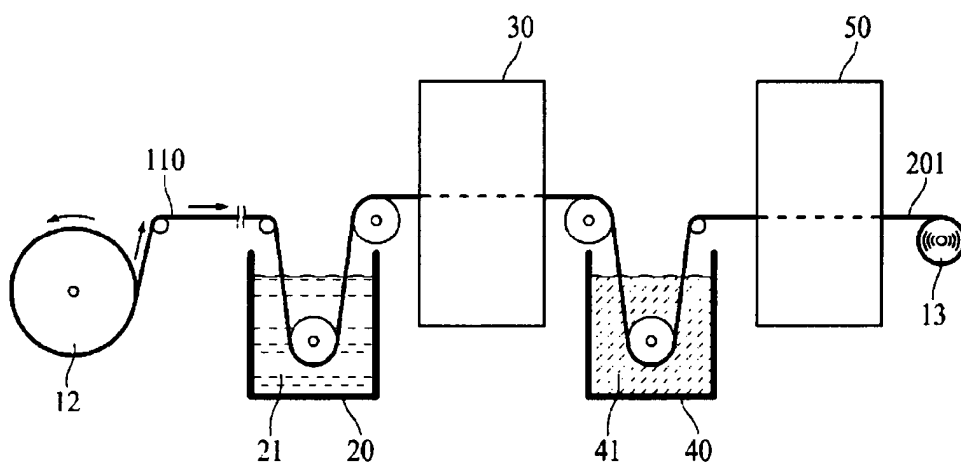
- (71) FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512, Japan
(72) SATO Shinnosuke (JP), TOMIKAWA Kouji (JP), OSATO Ken (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CÁP SỢI QUANG VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT CÁP SỢI QUANG
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo cáp sợi quang và thiết bị sản xuất cáp sợi quang. Phương pháp chế tạo cáp sợi quang bao gồm các bước: xoắn theo kiểu SZ các sợi quang (3) hoặc các cụm sợi quang (5) theo kiểu SZ bằng bộ phận xoắn theo kiểu SZ, và tạo thành bó sợi quang (B); và bọc bó sợi quang bằng vỏ bọc (101) nhờ bộ phận ép đùn (14) và trong bước bọc, bó sợi quang được bọc bằng vỏ bọc trong khi ép bó sợi quang bằng bộ phận ép (13) được bố trí giữa bộ phận xoắn theo kiểu SZ và bộ phận ép đùn.



- (11) **68020**
 (21) 1-2019-05368 (51)⁷ **C09J 109/08**, 107/02, 111/02, 163/00, 175/04, B05D 7/02, 7/24
 (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003284 21.03.2018 (87) WO2018/182229 04.10.2018
 (30) 10-2017-0041084 30.03.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.09.2019

- (71) KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
 (Magok-dong) 110, Magokdong-ro, Gangseo-gu Seoul 07793, Republic of Korea
 (72) KIM, Da Ae (KR), LEE, Min Ho (KR), JEON, Ok Hwa (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM KEO DÙNG CHO VẬT LIỆU GIA CỐ CAO SU, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU GIA CỐ CAO SU BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm keo bao gồm, trên cơ sở tổng trọng lượng của nó, hợp chất epoxy với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 4,0% trọng lượng, hợp chất isoxyanat với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 8,0% trọng lượng, nhựa mủ cao su với lượng nằm trong khoảng từ 1,7 đến 22% trọng lượng, nhựa phân tán polyuretan (PUD) với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 8,0% trọng lượng, hợp chất amin với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 2,0% trọng lượng, và dung môi với lượng nằm trong khoảng từ 69 đến 92% trọng lượng, trong đó hợp chất epoxy và hợp chất isoxyanat có tỷ lệ trọng lượng nằm trong khoảng từ 1:1 đến 1:10.



(11) **68021**

(21) 1-2019-05371 (51)⁷ **H04N 7/26**

(22) 16.04.2013 (43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2013/003203 16.04.2013 (87) WO2013/157825 24.10.2013

(30) 10-2012-0039270 16.04.2012 KR

10-2013-0041807 16.04.2013 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2014

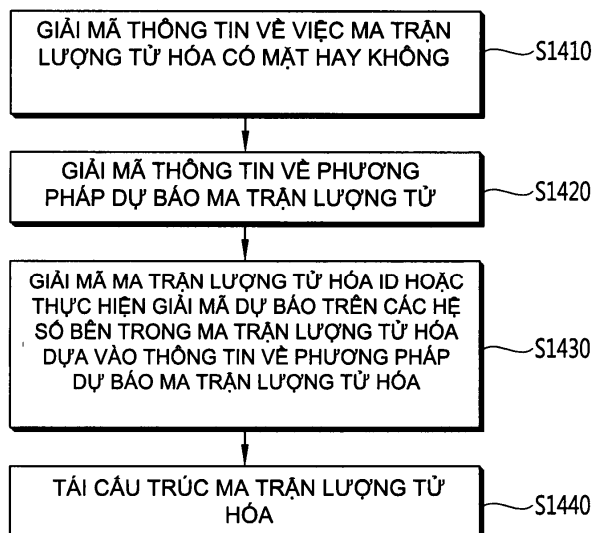
(71) ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea

(72) LIM, Sung Chang (KR), KIM, Hui Yong (KR), LEE, Jin Ho (KR), CHOI, Jin Soo (KR), KIM, Jin Woong (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO

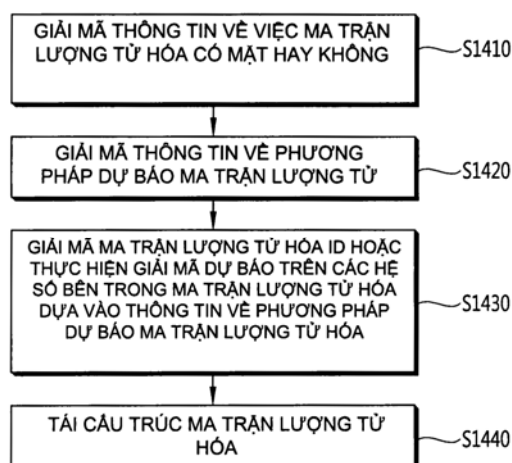
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa video. Phương pháp giải mã video bao gồm các bước: giải mã thông tin trên ma trận lượng tử hóa; và tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa dựa vào thông tin về ma trận lượng tử hóa; tạo ra khối dư đối với khối hiện tại; và tái cấu trúc khối hiện tại dựa trên khối dư được tạo ra và khối dư báo được tạo ra, trong đó thông tin về ma trận lượng tử hóa bao gồm ít nhất một trong số thông tin chỉ báo phương pháp dự báo của ma trận lượng tử hóa, thông tin về bộ phận nhận dạng ma trận lượng tử hóa tham chiếu của ma trận lượng tử hóa, thông tin biểu diễn giá trị DC (một chiều) của ma trận lượng tử hóa, và thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, trong đó việc tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa bao gồm các bước: suy ra hệ số ma trận lượng tử hóa bằng cách sử dụng thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, và sắp xếp các hệ số ma trận lượng tử hóa trong ma trận lượng tử hóa bằng cách quét chéo lên về bên phải các hệ số ma trận lượng tử hóa.



- (11) **68022**
 (21) 1-2019-05372 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-03381
 (22) 16.04.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2013/003203 16.04.2013 (87) WO2013/157825 24.10.2013
 (30) 10-2012-0039270 16.04.2012 KR
 10-2013-0041807 16.04.2013 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2014

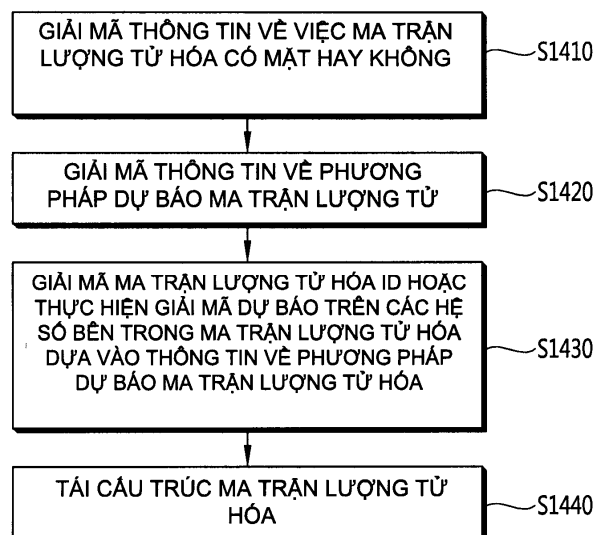
- (71) ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
 161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
 (72) LIM, Sung Chang (KR), KIM, Hui Yong (KR), LEE, Jin Ho (KR), CHOI, Jin Soo (KR), KIM, Jin Woong (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa video. Phương pháp giải mã video bao gồm các bước: giải mã thông tin trên ma trận lượng tử hóa; tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa dựa vào thông tin về ma trận lượng tử hóa; tạo ra khối dư đối với khối hiện tại dựa trên ma trận lượng tử hóa được tái cấu trúc; tạo ra khối dự báo đối với khối hiện tại; và tái cấu trúc khối hiện tại dựa trên khối dư được tạo ra và khối dự báo được tạo ra; trong đó khối dư được tạo ra bằng cách thực hiện lượng tử hóa ngược đối với hệ số được lượng tử hóa của khối hiện tại với ma trận lượng tử hóa được tái cấu trúc, trong đó thông tin về ma trận lượng tử hóa bao gồm ít nhất một trong số thông tin chỉ báo phương pháp dự báo của ma trận lượng tử hóa, thông tin về bộ phận nhận dạng ma trận lượng tử hóa tham chiếu của ma trận lượng tử hóa, thông tin biểu diễn giá trị DC (một chiều) của ma trận lượng tử hóa, và thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, trong đó việc tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa bao gồm các bước: suy ra hệ số ma trận lượng tử hóa với thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, và sắp xếp các hệ số ma trận lượng tử hóa trong ma trận lượng tử hóa bằng cách quét chéo lên về bên phải các hệ số ma trận lượng tử hóa.



- (11) **68023**
 (21) 1-2019-05373 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-03381
 (22) 16.04.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2013/003203 16.04.2013 (87) WO2013/157825 24.10.2013
 (30) 10-2012-0039270 16.04.2012 KR
 10-2013-0041807 16.04.2013 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2014

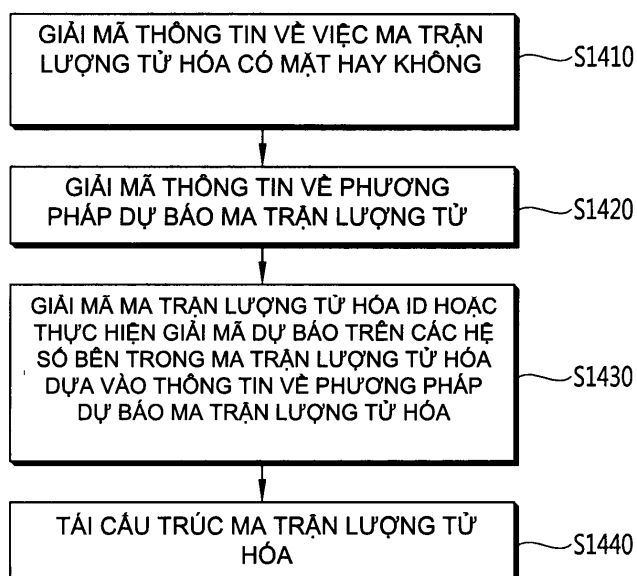
- (71) ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
 161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
 (72) LIM, Sung Chang (KR), KIM, Hui Yong (KR), LEE, Jin Ho (KR), CHOI, Jin Soo (KR), KIM, Jin Woong (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa video. Phương pháp giải mã video, phương pháp này bao gồm các bước: giải mã dòng bit để tạo ra khối hệ số biến đổi; giải mã thông tin trên ma trận lượng tử hóa; và tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa dựa vào thông tin về ma trận lượng tử hóa, trong đó thông tin về ma trận lượng tử hóa bao gồm ít nhất một trong số thông tin chỉ báo phương pháp dự báo của ma trận lượng tử hóa, thông tin về bộ phận nhận dạng ma trận lượng tử hóa tham chiếu của ma trận lượng tử hóa, thông tin biểu diễn giá trị DC (một chiều) lượng tử hóa, và thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa; và, gộp khối hệ số biến đổi dựa trên ma trận lượng tử hóa, trong đó việc tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa bao gồm các bước: suy ra hệ số ma trận lượng tử hóa bằng cách sử dụng thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, và sắp xếp các hệ số ma trận lượng tử hóa trong ma trận lượng tử hóa bằng cách quét chéo lên về bên phải các hệ số ma trận lượng tử hóa.



- (11) **68024**
 (21) 1-2019-05374 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-03381
 (22) 16.04.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2013/003203 16.04.2013 (87) WO2013/157825 24.10.2013
 (30) 10-2012-0039270 16.04.2012 KR
 10-2013-0041807 16.04.2013 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2014

- (71) ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
 161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
 (72) LIM, Sung Chang (KR), KIM, Hui Yong (KR), LEE, Jin Ho (KR), CHOI, Jin Soo (KR), KIM, Jin Woong (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa video. Phương pháp giải mã video bao gồm các bước: giải mã thông tin trên ma trận lượng tử hóa; và tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa dựa vào thông tin về ma trận lượng tử hóa, và tạo ra khối dư đối với khối hiện tại dựa trên ma trận lượng tử hóa được tái cấu trúc, trong đó thông tin về ma trận lượng tử hóa bao gồm ít nhất một trong số thông tin chỉ báo phương pháp dự báo của ma trận lượng tử hóa, thông tin về bộ phận nhận dạng ma trận lượng tử hóa tham chiếu của ma trận lượng tử hóa, thông tin biểu diễn giá trị DC của ma trận lượng tử hóa, và thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, trong đó việc tái cấu trúc ma trận lượng tử hóa bao gồm các bước: suy ra hệ số ma trận lượng tử hóa bằng cách sử dụng thông tin biểu diễn giá trị chênh lệch giữa các hệ số ma trận lượng tử hóa, và sắp xếp các hệ số ma trận lượng tử hóa trong ma trận lượng tử hóa bằng cách quét chéo lên về bên phải các hệ số ma trận lượng tử hóa.



(11) **68025**

(21) 1-2019-05379

(51)⁷ **B04B 7/08**, B01L 3/00

(22) 30.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/003831 30.03.2018

(87) WO2018/182378 04.10.2018

(30) 10-2017-0040570 30.03.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.09.2019

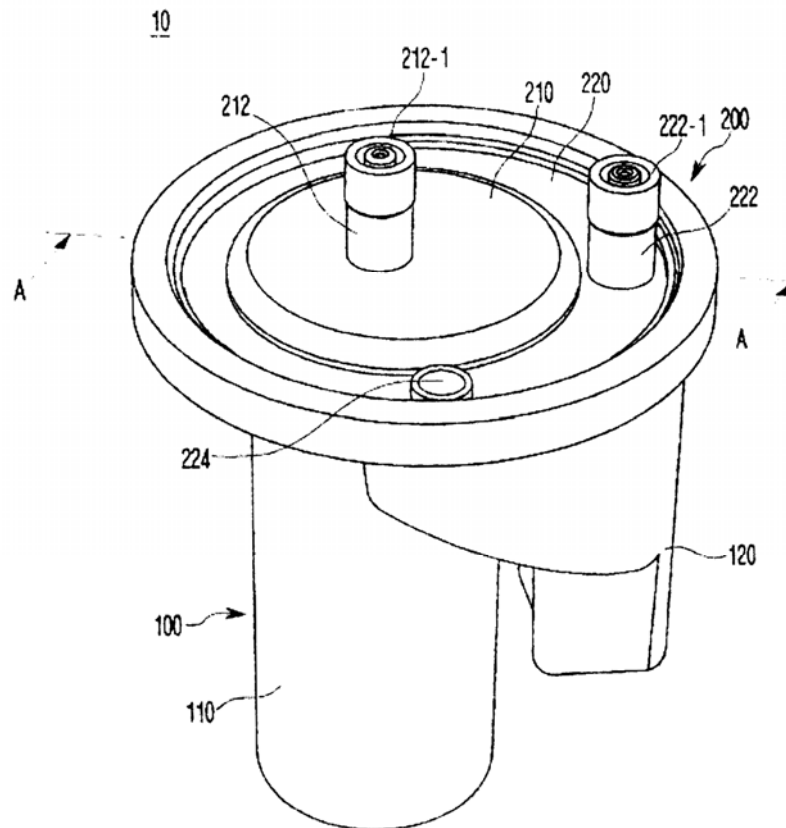
(75) SHIN, HYUN SUN (KR)

2303-ho, 122, Eonju-ro, Gangnam-gu, Seoul, Korea

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(54) **ỐNG LY TÂM**

(57) Sáng chế này liên quan đến ống ly tâm được lắp vào máy ly tâm, cụ thể hơn: sáng chế này liên quan đến ống ly tâm, có tác dụng giúp cho thân van phân biệt lớp ranh giới của chất lắng đọng và chất lơ lửng được ly tâm trong quá trình tác động lực ly tâm lên chất lỏng phức hợp sinh học như máu hoặc tủy xương để thực hiện ly tâm theo chênh lệch trọng lực riêng của từng thành phần tương ứng, có thể chuyển động hai chiều trong quá trình ly tâm nhưng ngăn chặn sự xoay vòng, đồng thời mở rộng lối đi của chất lơ lửng được phân tách từ chất lắng đọng và chuyển động nhằm nhanh chóng phân loại và thu hồi lớp thành phần mong muốn.



- (11) **68026**
- (21) 1-2019-05383 (51)⁷ **C09K 17/44**, C04B 7/02, 24/12, 24/16, 28/04, C09K 17/14, E02D 3/12, C09K 103/00
- (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/014248 03.04.2018 (87) WO2018/186388 11.10.2018
- (30) 2017-076386 07.04.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2019
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
- (72) SHIMODA Masaaki (JP), TANAKA Shunya (JP), SHIMADA Toshiyuki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM PHỤ GIA ĐỂ CẢI THIỆN ĐẤT
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia để cải thiện đất, trong đó chứa một hoặc nhiều hợp chất được chọn lựa từ axit hydroxymetansulfonic hoặc muối của chúng, và axit hydroxymetansulfonic hoặc muối của chúng.

- (11) **68027**
 (21) 1-2019-05396 (51) **G11B 5/73, 5/82**
 (22) 02.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/014169 02.04.2018 (87) WO2018/182046 04.10.2018
 (30) 2017-070232 31.03.2017 JP

(71) HOYA CORPORATION (JP)

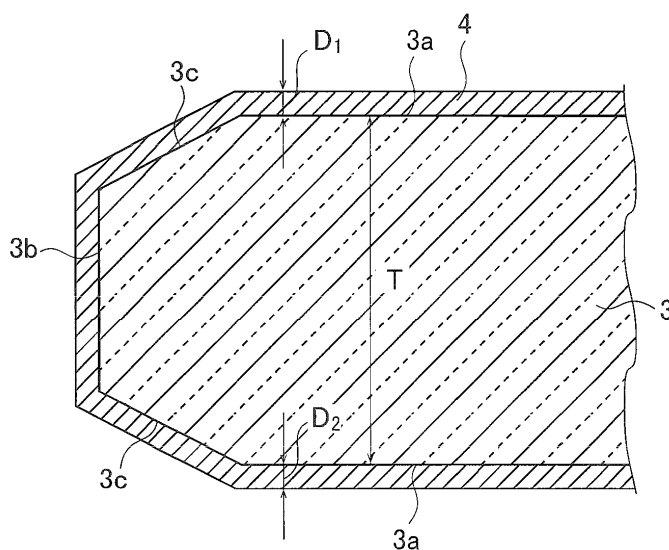
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347, Japan

(72) OSAKABE, Kinobu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TẤM NỀN PHI TỪ DÙNG CHO ĐĨA TỪ VÀ ĐĨA TỪ

(57) Sáng chế đề cập đến tấm nền phi từ dùng cho đĩa từ bao gồm thân chính tấm nền có hai bề mặt chính đối diện, thân chính tấm nền được làm từ thủy tinh hoặc hợp kim nhôm và màng kim loại mà được tạo thành trên các bề mặt chính và bề mặt mép đường tròn phía ngoài của thân chính tấm nền và được làm từ vật liệu có hệ số tổn hao lớn hơn hoặc bằng 0,01. Tấm nền phi từ có độ dày (T+D) nhỏ hơn hoặc bằng 0,700 mm, độ dày (T+D) là tổng độ dày T của thân chính tấm nền và độ dày D của màng kim loại và tỷ lệ D/T của độ dày D của màng kim loại trên độ dày T của thân chính tấm nền lớn hơn hoặc bằng 0,025. Bề mặt mép đường tròn phía ngoài của thân chính tấm nền mà tạo thành phần ghép nối với màng kim loại có chiều cao tối đa độ nhám bề mặt Rz lớn hơn hoặc bằng 0,5 μm .

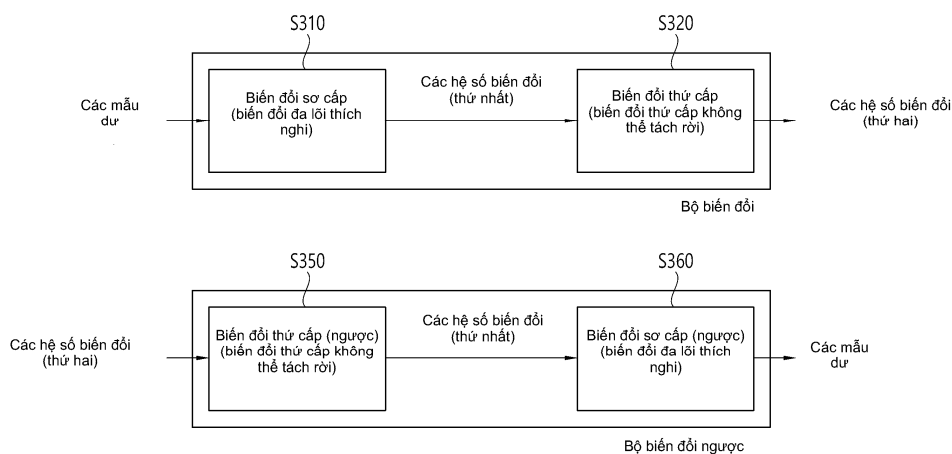


(Độ dày $D=D_1+D_2$)

- (11) **68028**
 (21) 1-2019-05402 (51) **H04N 19/13**, 19/593, 19/70, 19/122, 19/124, 19/176
 (22) 31.01.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/001320 31.01.2018 (87) WO2018/174402 27.09.2018
 (30) 62/474,574 21.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) KIM, Seunghwan (KR), JANG, Hyeongmoon (KR), LIM, Jaehyun (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP BIẾN ĐỔI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ DẠNG SỐ ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP BIẾN ĐỔI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp biến đổi, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận các hệ số biến đổi đối với khối đích; xác định tập hợp biến đổi thứ cấp không thể tách rời (non-separable secondary transform, viết tắt là NSST) đối với khối đích; lựa chọn một trong số các nhân NSST được bao gồm trong tập hợp NSST dựa trên chỉ số NSST; và tạo ra các hệ số biến đổi được điều chỉnh bằng cách biến đổi thứ cấp không thể tách rời của các hệ số biến đổi dựa trên nhân NSST mà đã được lựa chọn, trong đó tập hợp NSST đối với khối đích được xác định dựa trên chế độ dự báo nội và/hoặc kích thước của khối đích. Theo sáng chế, lượng dữ liệu được truyền, mà được yêu cầu cho việc xử lý phân dư, có thể được giảm và hiệu quả mã hóa dư có thể được tăng lên. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện lưu trữ dạng số lưu trữ thông tin khiến thiết bị giải mã thực hiện phương pháp biến đổi.



- (11) **68029**
 (21) 1-2019-05420 (51) **H04W 72/04**
 (22) 20.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/077218 20.03.2017 (87) WO2018/170656 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.10.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

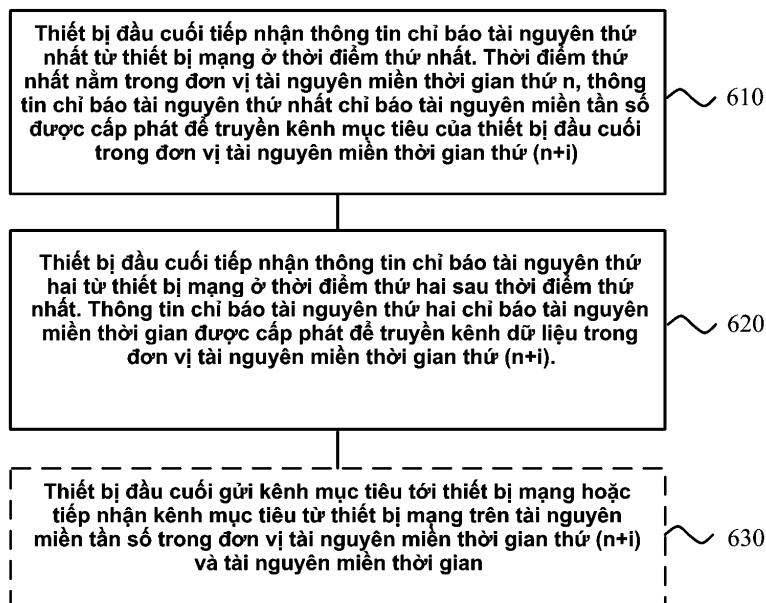
(72) LIN, Yanan (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

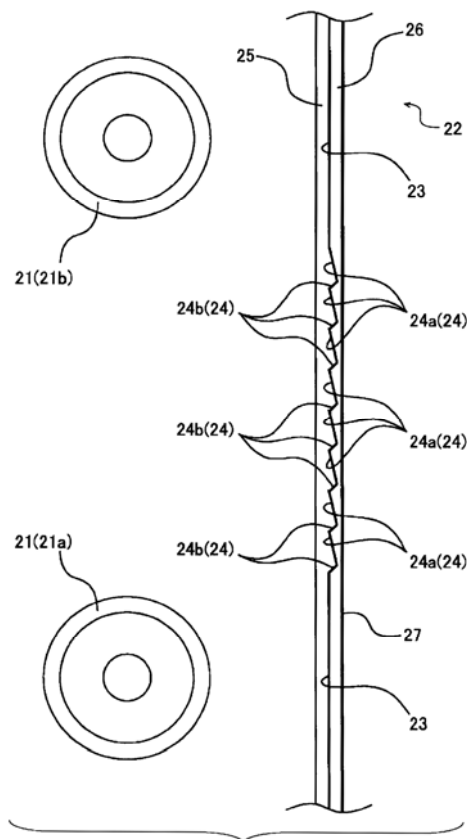
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: tiếp nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo tài nguyên thứ nhất từ thiết bị mạng ở thời điểm thứ nhất, thời điểm thứ nhất này nằm trong đơn vị tài nguyên miền thời gian thứ n, thông tin chỉ báo tài nguyên thứ nhất chỉ báo tài nguyên miền tần số được cấp phát để truyền kênh mục tiêu trong đơn vị tài nguyên miền thời gian thứ (n+i), và kênh mục tiêu có kênh dữ liệu hoặc kênh điều khiển của thiết bị đầu cuối, trong đó n và i là các số nguyên dương; và tiếp nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo tài nguyên thứ hai từ thiết bị mạng ở thời điểm thứ hai sau thời điểm thứ nhất, thông tin chỉ báo tài nguyên thứ hai này chỉ báo tài nguyên miền thời gian được cấp phát để truyền kênh mục tiêu trong đơn vị tài nguyên miền thời gian thứ (n+i). Nhờ đó, thiết bị mạng có thể cho phép lập lịch biểu từ trước các tài nguyên để truyền kênh liên kết lên/liên kết xuống của thiết bị đầu cuối.

600



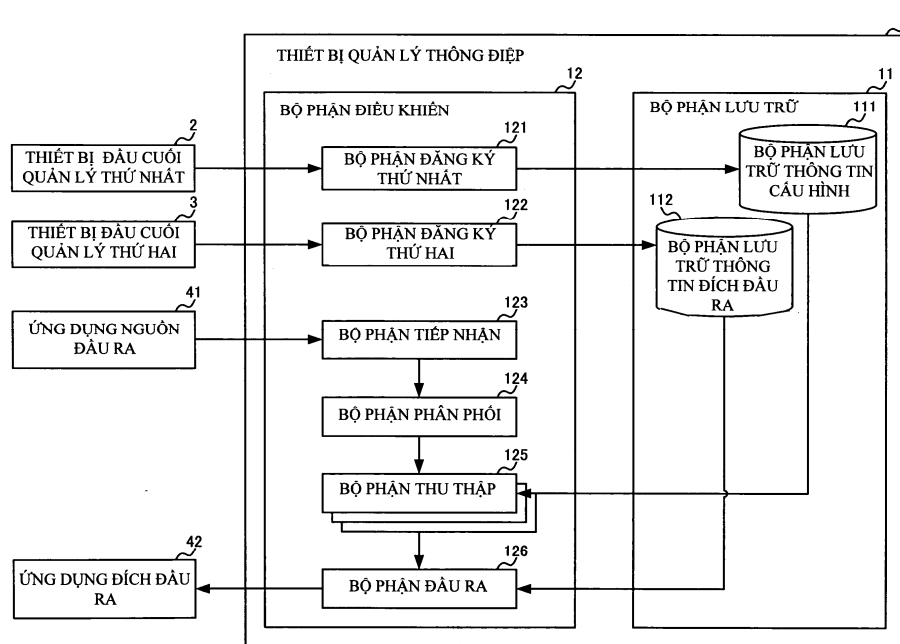
- (11) **68030**
- (21) 1-2019-05423 (51) **F24S 20/63**, 10/70, 23/70
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012613 27.03.2018 (87) WO2018/186247 11.10.2018
- (30) 2017-073447 03.04.2017 JP
- (71) YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333 (JP)
- (72) NAKAMURA Takuju (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) THIẾT BỊ TẬN DỤNG ÁNH SÁNG MẶT TRỜI VÀ HỆ THỐNG TẬN DỤNG ÁNH SÁNG MẶT TRỜI
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tận dụng ánh sáng mặt trời và hệ thống tận dụng ánh sáng mặt trời. Cụ thể, sáng chế đề cập đến bộ thu nhiệt mặt trời mà thu nạp và tận dụng năng lượng mặt trời và bao gồm nhiều ống chân không (21) mà được bố trí bằng cách mở rộng theo hướng ngang và được bố trí song song với nhau với khoảng cách được xác định trước; và tấm phản xạ (22) có hình dạng gần như phẳng, mà phản xạ ánh sáng mặt trời lên phía đối diện với mặt trời đối với nhiều ống chân không (21), mà trong đó tấm phản xạ (22) bao gồm bề mặt phản xạ (24) có phần được tạo răng cưa tại vị trí tương ứng giữa các ống chân không (21a và 21b) liền kề với nhau, và ở bề mặt phản xạ (24), mặt này của phần răng cưa tạo ra bề mặt phản xạ thứ nhất (24a) mà phản xạ ánh sáng mặt trời vào ống chân không (21a) ở phía dưới giữa các ống chân không (21a và 21b) liền kề với nhau.



- (11) **68031**
 (21) 1-2019-05431 (51)⁷ **G06F 13/00, G06Q 30/06**
 (22) 20.02.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/006066 20.02.2018 (87) WO2018/190001 18.10.2018
 (30) 2017-078134 11.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) MIROKU JYOHŌ SERVICE CO., LTD. (JP)
 4-29-1, Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo 1600004, Japan
 (72) IWATA Satoru (JP), AWANO Tetsuo (JP), ISHIDA Yoriko (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ QUẢN LÝ THÔNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ THÔNG ĐIỆN
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp quản lý thông điệp. Thiết bị quản lý thông điệp (1) bao gồm bộ phận đăng ký thứ nhất (121) để tạo ra thông tin cấu hình biểu thị cấu hình của thông điệp được kết xuất từ mỗi ứng dụng trong số các ứng dụng cần được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ, bộ phận đăng ký thứ hai (122) để tạo ra địa chỉ mà biểu thị đích đầu ra thông điệp cần được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ (11), bộ phận thu thập (125) để thu được, từ ứng dụng, thông điệp phù hợp với thông tin cấu hình được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ (11), và bộ phận đầu ra (126) mà, khi bộ phận thu thập thu được thông điệp, thì kết xuất thông điệp đến địa chỉ được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ (11) làm đích đầu ra của thông điệp này.



- (11) **68032**
- (21) 1-2019-05434 (51)⁷ **C09D 133/06**, 133/02, 4/06
- (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058480 03.04.2018 (87) WO2018/185094 A1 11.10.2018
- (30) 62/483,007 07.04.2017 US
- 17171373.8 16.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2019

- (71) AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
- (72) WOJTALEWICZ, Jennifer (US), POLYKARPOV, Alexander (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA POLYME CÓ NHÓM CHỨC HYDROXYPHENYL VÀ POLYME LATEX, NỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NỀN ĐƯỢC PHỦ CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm phủ bao gồm polyme có nhóm chức hydroxyphenyl, polyme latex, chất liên kết ngang, và một hoặc nhiều dung môi, và tùy ý có thêm chất phân tán, chất bôi trơn và/hoặc một hoặc nhiều chất màu. Sáng chế còn đề xuất nền và phương pháp tạo ra nền được phủ lớp chế phẩm phủ này. Trong một số phương án, chế phẩm có thể được sử dụng để phủ nền chẳng hạn như lon và bao bì khác dùng cho thực phẩm và đồ uống. Chế phẩm phủ theo sáng chế thể hiện các đặc tính tốt về hương vị.

- (11) **68033**
 (21) 1-2019-05435 (51)¹⁹ **H04W 4/00**
 (22) 20.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/077371 20.03.2017 (87) WO2018/170696 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2019

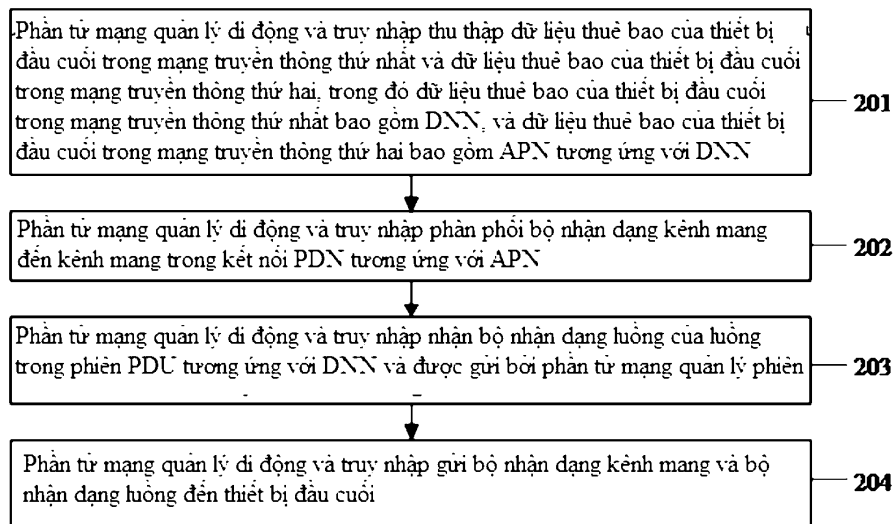
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XIN, Yang (CN), WU, Xiaobo (CN), CHONG, Weiwei (CN), ZHOU, Runze (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÂN PHỐI BỘ NHẬN DẠNG KÊNH MANG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất đến phương pháp, thiết bị phân phối bộ nhận dạng kênh mang, hệ thống truyền thông, và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm các bước: thu thập, bởi phân tử mạng quản lý di động và truy nhập, dữ liệu thuê bao của thiết bị đầu cuối trong mạng truyền thông thứ nhất và dữ liệu thuê bao của thiết bị đầu cuối trong mạng truyền thông thứ hai, trong đó dữ liệu thuê bao của thiết bị đầu cuối trong mạng truyền thông thứ nhất bao gồm tên mạng dữ liệu (data name network, DNN), và dữ liệu thuê bao của thiết bị đầu cuối trong mạng truyền thông thứ hai bao gồm tên mạng điểm truy nhập (Access Point Name, APN) tương ứng với DNN; phân phối, bởi phân tử mạng quản lý di động và truy nhập, bộ nhận dạng kênh mang đến kênh mang trong kết nối PDN tương ứng với APN; nhận, bởi phân tử mạng quản lý di động và truy nhập, bộ nhận dạng luồng của luồng trong phiên khối dữ liệu gói (packet data unit, PDU) tương ứng với DNN và được gửi bởi phân tử mạng quản lý phiên; và gửi, bởi phân tử mạng quản lý di động và truy nhập, bộ nhận dạng kênh mang và bộ nhận dạng luồng đến thiết bị đầu cuối. Theo các phương án thực hiện sáng chế, phân tử mạng quản lý di động và truy nhập dành riêng tài nguyên phiên cho mạng truyền thông thứ hai, để đơn giản hóa thủ tục phối hợp làm việc giữa các mạng truyền thông khác nhau.



- (11) **68034**
 (21) 1-2019-05437 (51)¹⁹ **H04L 5/00**, 1/00
 (22) 19.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/079505 19.03.2018 (87) WO2018/171563 27.09.2018
 (30) 201710166177.2 20.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2019

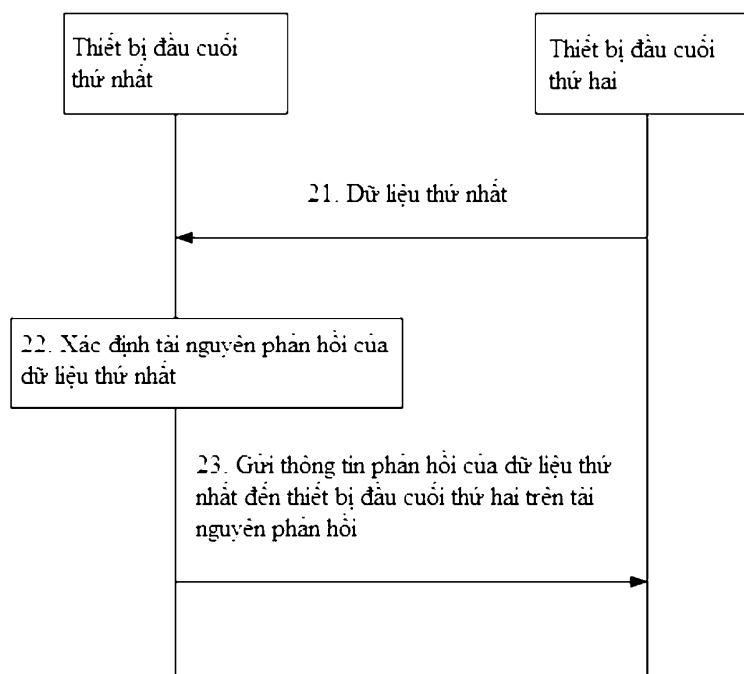
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHAO, Zhenshan (CN), LIU, Deping (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN PHẢN HỒI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

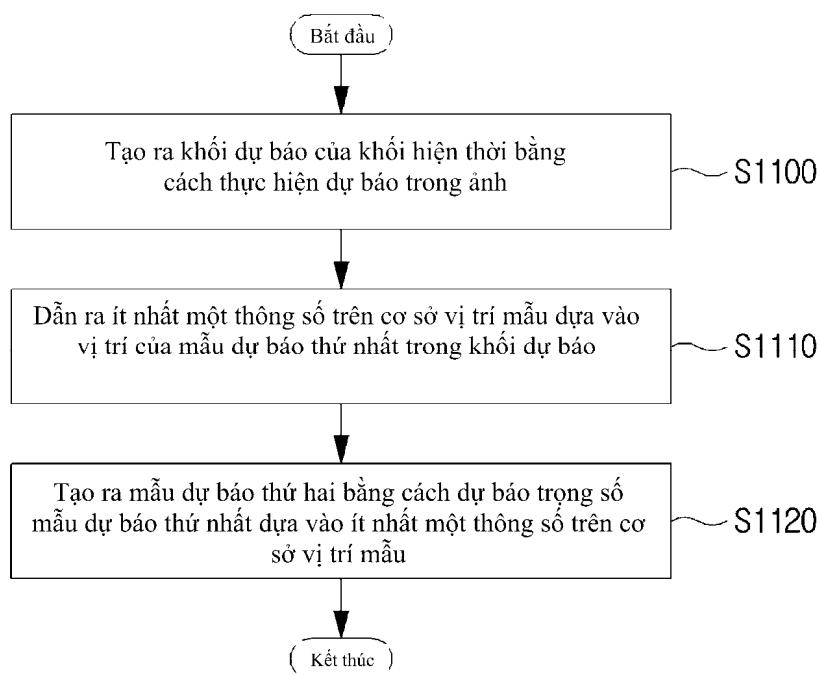
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp xác định tài nguyên phản hồi dữ liệu, để giải quyết vấn đề độ tin cậy truyền dữ liệu tương đối kém trong công nghệ Internet cho xe cộ hiện tại. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, dữ liệu thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối thứ hai; xác định tài nguyên phản hồi của dữ liệu thứ nhất, trong đó tài nguyên phản hồi của dữ liệu thứ nhất là tài nguyên phản hồi trong vùng tài nguyên phản hồi; và gửi thông tin phản hồi của dữ liệu thứ nhất đến thiết bị đầu cuối thứ hai trên tài nguyên phản hồi, trong đó thông tin phản hồi được sử dụng để chỉ báo trạng thái nhận của dữ liệu thứ nhất. Do vậy, thiết bị đầu cuối thứ hai dùng làm đầu truyền có thể xác định, bằng cách dò thấy thông tin phản hồi, liệu dữ liệu thứ nhất được gửi nhận được, nhờ đó cải thiện độ tin cậy truyền dữ liệu.



- (11) **68035**
 (21) 1-2019-05441 (51)¹⁹ **H04N 19/593**, 19/119, 19/186, 19/176
 (22) 08.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/002759 08.03.2018 (87) WO2018/164504 13.09.2018
 (30) 10-2017-0030279 09.03.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

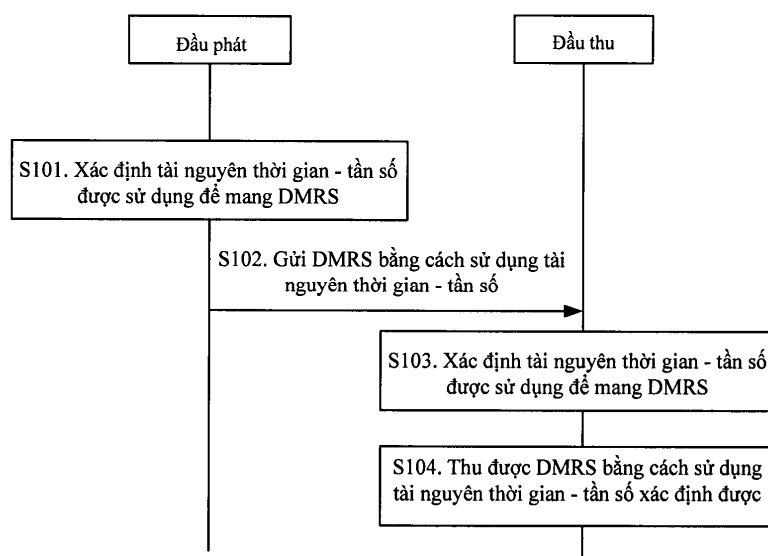
- (71) **KT CORPORATION (KR)**
 90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
 (72) **LEE, Bae Keun (KR)**
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, thiết bị giải mã video và phương tiện ghi. Phương pháp giải mã video theo sáng chế có thể bao gồm các bước: tạo ra khối dữ báo của khối hiện thời bằng cách thực hiện dự báo trong ảnh, dẫn ra ít nhất một thông số trên cơ sở vị trí mẫu dựa vào vị trí của mẫu dự báo thứ nhất trong khối dữ báo, và thu nhận mẫu dự báo thứ hai bằng cách dự báo trọng số mẫu dự báo thứ nhất dựa vào ít nhất một thông số trên cơ sở vị trí mẫu. Theo sáng chế, hiệu quả mã hóa/giải mã của tín hiệu video có thể được nâng cao vì dự báo trong ảnh được thực hiện một cách chính xác hơn.



- (11) **68036**
 (21) 1-2019-05453 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080723 27.03.2018 (87) WO2018/177295 04.10.2018
 (30) 201710214876.X 01.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) REN, Xiang (CN), LIU, Yong (CN), GE, Shibin (CN), BI, Xiaoyan (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG GỬI TÍN HIỆU CHUẨN GIẢI ĐIỀU BIẾN (DMRS), PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐỂ THU TÍN HIỆU CHUẨN GIẢI ĐIỀU BIẾN (DMRS), PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỈ BÁO, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN THỜI GIAN - TẦN SỐ, VẬT GHI LƯU TRỮ MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gửi tín hiệu chuẩn giải điều biến (DMRS - Demodulation Reference Signal), phương pháp và thiết bị truyền thông để thu tín hiệu chuẩn giải điều biến DMRS, phương pháp và thiết bị chỉ báo, phương pháp và thiết bị truyền thông xác định tài nguyên thời gian - tần số, vật ghi lưu trữ máy tính và liên quan đến lĩnh vực công nghệ truyền thông. Phương pháp và thiết bị này áp dụng được cho hệ thống vô tuyến mới (NR - New Radio). Phương pháp gửi DMRS có thể bao gồm các bước: xác định tài nguyên thời gian - tần số được sử dụng để mang DMRS; và sau đó gửi DMRS bằng cách sử dụng tài nguyên thời gian - tần số.



- (11) **68037**
 (21) 1-2019-05462 (51)¹⁹ **C07C 51/12**, 51/44
 (22) 25.05.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/019576 25.05.2017 (87) WO2018/163448 A1 13.09.2018
 (30) 2017-044341 08.03.2017 JP

(71) DAICEL CORPORATION (JP)
 3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 5300011, Japan

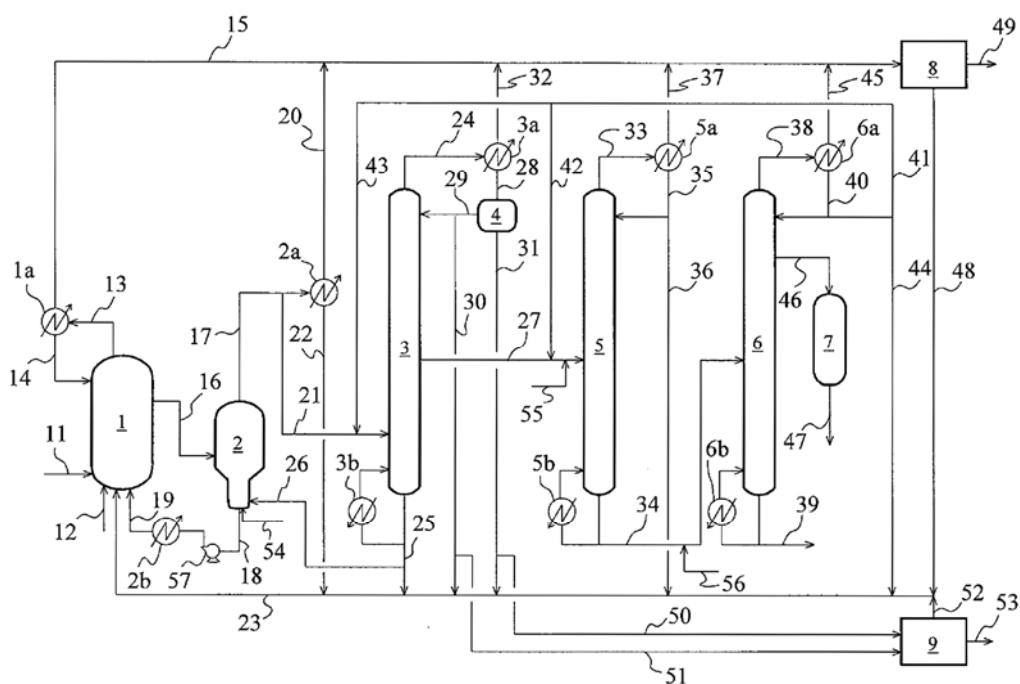
(72) SHIMIZU Masahiko (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT AXETIC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất axit axetic có khả năng cải thiện đáng kể thời gian tồn tại của nhựa trao đổi ion được thế bằng bạc (IER) được sử dụng để loại bỏ hợp chất iot hữu cơ trong axit axetic.

Với phương pháp sản xuất axit axetic theo sáng chế, trong quá trình cacbonyl hóa metanol, hợp kim gốc niken hoặc ziricon được dùng làm nguyên liệu của cột chưng cất trong bước loại nước của quá trình cacbonyl hóa metanol, và nồng độ ion sắt nhỏ hơn 10000 ppb khối lượng của nồng độ ion kim loại trong hỗn hợp nạp của cột chưng cất trong bước loại nước, nồng độ ion crom nhỏ hơn 5000 ppb khối lượng, nồng độ ion niken nhỏ hơn 3000 ppb khối lượng, và nồng độ ion molypden nhỏ hơn 2000 ppb khối lượng.



- (11) **68038**
(21) 1-2019-05471 (51)¹⁹ **B32B 15/08**, C09D 5/00, 5/08,
123/06, 127/18, 191/06, 201/00,
C23C 28/00
(22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/014622 05.04.2018 (87) WO2018/186474 A1 11.10.2018
(30) 2017-075497 05.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) FURUKAWA, Hiroyasu (JP), KAWAMURA, Yasuaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẮM THÉP ĐƯỢC PHỦ TRƯỚC LOẠI KHÔNG CHỨA CROMAT**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được phủ trước loại không chứa cromat có hiệu quả ngăn gỉ đỏ tại mặt đầu cuối trong khi tránh làm ướt lớp phủ trong môi trường có độ ẩm cao và cũng có tính chịu gỉ trắng thích hợp, có hiệu quả ngăn gỉ đỏ tại mặt đầu cuối, và tính chống xước vượt trội. Tấm thép được phủ trước loại không chứa cromat gồm tấm thép được mạ kẽm có lớp xử lý chuyển hóa hóa học loại không chứa cromat trên cả hai bề mặt, và nhiều lớp phủ được tạo trên đó gồm lớp phủ ở trên cùng và lớp phủ dưới liền kề, lớp phủ ở trên cùng của một bề mặt thỏa mãn các điều kiện (1) góc tiếp xúc của bề mặt của lớp phủ với nước nằm trong khoảng từ 65 đến 75°, (2) chiều dày màng của lớp phủ nằm trong khoảng từ 0,5 đến 5µm, (3) lớp phủ bao gồm chất màu thứ nhất, hàm lượng của chất màu nằm trong khoảng từ 15 đến 70% khối lượng đối với khối lượng của lớp phủ được sấy khô, (4) trong chất màu thứ nhất, tổng khối lượng của chất màu với kích cỡ hạt sơ cấp trung bình 1µm hoặc lớn hơn là 5% khối lượng hoặc lớn hơn đối với khối lượng của lớp phủ được sấy khô, và (5) lớp phủ chứa sáp dạng hạt có kích cỡ hạt trung bình nằm trong khoảng từ 1 đến 8µm với hàm lượng đối với khối lượng của lớp phủ được sấy khô nằm trong khoảng từ 1 đến 10% khối lượng, ít nhất một phần của các hạt sáp dạng hạt có mặt trong trạng thái một phần nhô lên khỏi lớp phủ bề mặt, và lớp phủ dưới chứa một hoặc nhiều loại của chất màu thứ hai của chất màu chống gỉ có tính chảy rữa.

(11) **68039**

(21) 1-2019-05472

(51)¹⁹ **F25D 23/02**, 25/00

(22) 11.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/014818 11.04.2017

(87) WO2018/189808 18.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

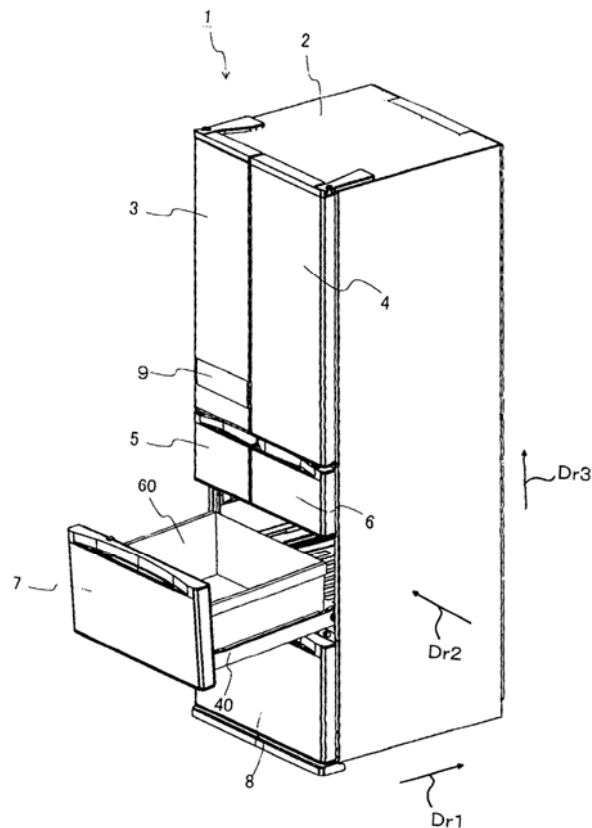
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) KEMMOTSU, Masakatsu (JP)

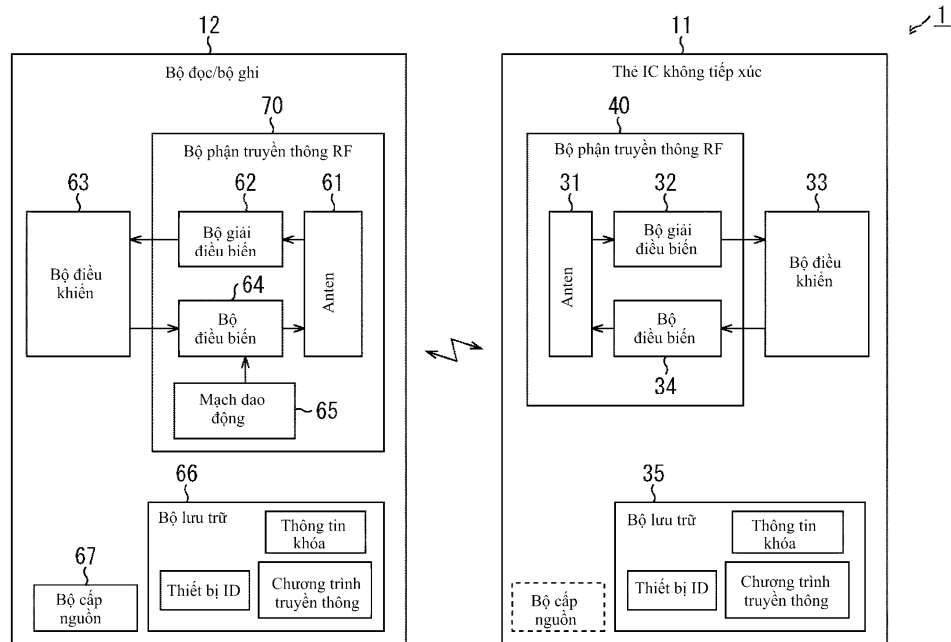
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TỦ LẠNH

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh bao gồm thân tủ lạnh (1), chi tiết ngăn (44), cửa (7), ray di chuyển được thứ nhất (40), đồ chứa (60), chi tiết quay thứ nhất (42), chi tiết đỡ thứ nhất (41), và ray cố định thứ nhất (43). Thân tủ lạnh (1) bao gồm vỏ trong (2t2). Chi tiết ngăn (44) tách khoang chứa thứ nhất (13) được bố trí trong vỏ trong (2t2) và khoang chứa thứ hai (14) được bố trí trong vỏ trong (2t2) và được bố trí bên dưới khoang chứa thứ nhất (13). Cửa (7) được bố trí để mở và đóng khoang chứa thứ nhất (13). Ray di chuyển được thứ nhất (40) được lắp vào cửa (7). Đồ chứa (60) được bố trí trên ray di chuyển được thứ nhất (40). Chi tiết quay thứ nhất (42) được lắp vào ray di chuyển được thứ nhất (40), và quay được. Chi tiết đỡ thứ nhất (41) được bố trí tại khoang chứa thứ nhất (13) để đỡ ray di chuyển được thứ nhất (40). Ray cố định thứ nhất (43) được bố trí bên dưới chi tiết đỡ thứ nhất (41) và trên bề mặt trên của chi tiết ngăn (44). Ray cố định thứ nhất (43) được lồng vào trong chi tiết ngăn (44) sao cho ray cố định thứ nhất (43) và chi tiết ngăn (44) được bố trí như là thân đơn.



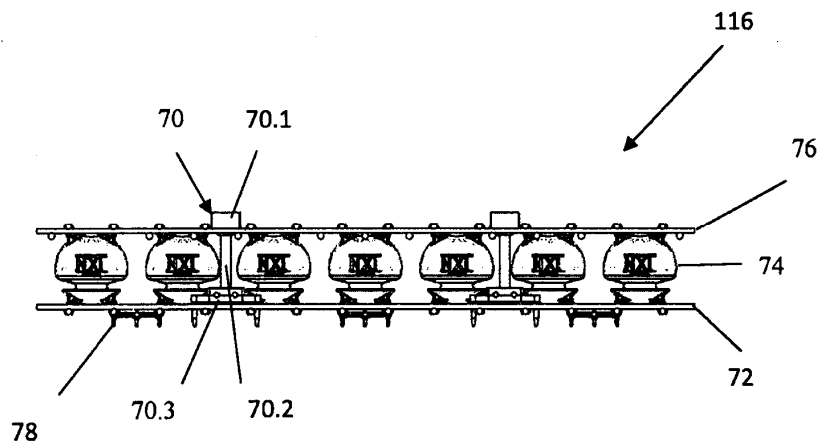
- (11) **68040**
- (21) 1-2019-05473 (51)¹⁹ **H04B 1/59**, G06K 7/10, 19/07, H04B 5/02
- (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013632 30.03.2018 (87) WO2018/190153 18.10.2018
- (30) 2017-080288 14.04.2017 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) TAKAYAMA Yoshihisa (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG TIẾP XÚC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông không tiếp xúc và hệ thống truyền thông có khả năng đạt được sự giảm thêm thời gian xử lý truyền thông. Bộ đọc/bộ ghi bao gồm bộ điều khiển mà truyền thông báo nâng cao định rõ đích xử lý và nội dung xử lý như các tham số tối thiểu mạch tích hợp (IC) không tiếp xúc ở phía khác bằng truyền thông không tiếp xúc, và khiến thẻ IC không tiếp xúc thực hiện xử lý nội dung sử dụng dữ liệu làm đích xử lý. Thẻ IC không tiếp xúc bao gồm bộ điều khiển mà thu thông báo nâng cao định rõ đích xử lý và nội dung xử lý như các tham số từ bộ đọc/bộ ghi ở phía khác bằng truyền thông không tiếp xúc, và thực hiện xử lý nội dung sử dụng dữ liệu làm đích xử lý. Sáng chế có thể được áp dụng cho hệ thống truyền thông không tiếp xúc hoặc hệ thống tương tự mà thực hiện truyền thông không tiếp xúc chẳng hạn.



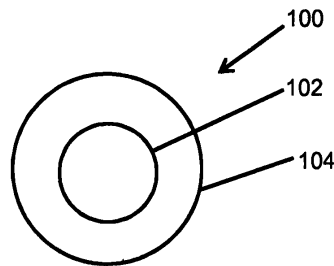
- (11) **68041**
- (21) 1-2019-05479 (51)⁷ **A01N 65/34**, 65/00, 65/08, A01P 1/00, A61L 9/01
- (22) 02.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/008046 02.03.2018 (87) WO2018/163996 A1 13.09.2018
- (30) 2017-043030 07.03.2017 JP
- (71) 1. RILIS CO., LTD. (JP)
5-13-7 Niitaka, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5320033 Japan
2. KINKI UNIVERSITY (JP)
3-4-1, Kowakae, Higashiosaka-shi, Osaka 5778502 Japan
- (72) HENMI, Atsushi (JP), NOMURA, Masato (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẤT KHỬ MÙI VÀ KHÁNG KHUẨN**
- (57) Sáng chế đề xuất chất khử mùi và kháng khuẩn bao gồm chất chiết xuất hạt sơn trà gồm axit béo không dễ bay hơi và ít nhất là benzaldehyt và axit benzoic là nguyên liệu chính có bổ sung chất chiết xuất hạt cây thanh mai gồm axit béo không bay hơi.

Chất nặng mùi	Nồng độ (ppm)	Chiết xuất hạt sơn trà	Hỗn hợp tỷ lệ 1:1	Hỗn hợp tỷ lệ 1: 3
Amoniac	150	99,9	99,9	99,9
Trimetylamin	20	99,9	99,9	99,9
Axit axetic	50	20,0	55,0	72,0
Axit isovaleric	50	95,4	98,4	98,4
2-Nonenal	10	94,5	98,0	99,0
Hydro sulfua	20	90,0	95,0	95,0
Metyl mercaptan	5	33,0	50,0	60,0
Alyl mercaptan	1	61,4	80,0	85,0
Alyl metyl sulfua	1	67,3	76,0	82,0
Dimetyl disulfua	1	66,0	67,0	72,0
Dimetyl trisulfua	1	91,0	93,0	96,0

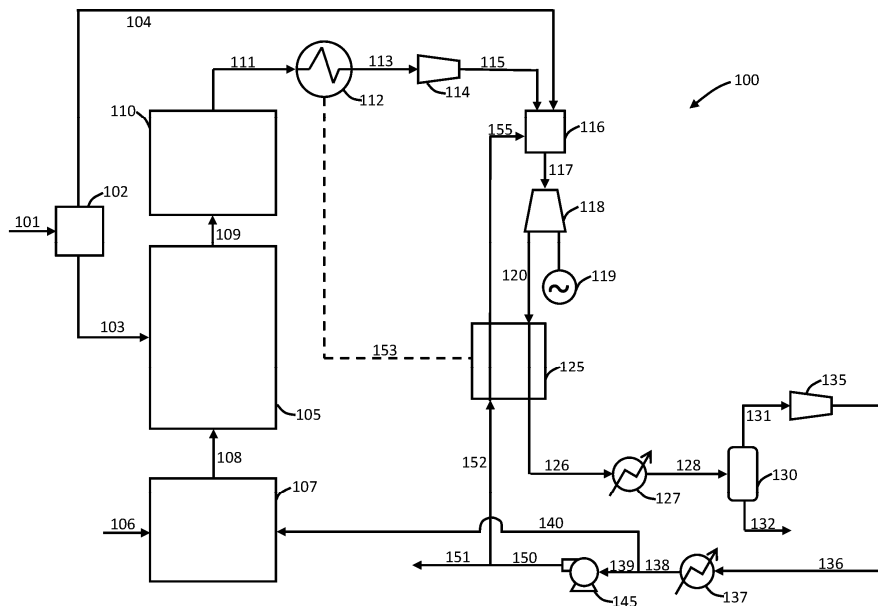
- (11) **68042**
- (21) 1-2019-05483 (51)⁷ **E04B 5/02, E04C 5/16**
- (22) 03.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/AU2018/050194 03.03.2018 (87) WO2018/161110 13.09.2018
- (30) 2017900792 07.03.2017 AU
- (71) NXT IP PTY LTD (AU)
41 Mordaunt Circuit, Canning Vale, WA 6155, Australia
- (72) LIM, Matakii (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CẤU KIỆN SÀN CHẾ TẠO SẴN CHO KẾT CẤU CÔNG TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẤU KIỆN SÀN CHẾ TẠO SẴN, DƯỠNG RỘNG DẠNG CẦU CHO CẤU KIỆN SÀN VÀ KẾT CẤU CÔNG TRÌNH BAO GỒM CẤU KIỆN SÀN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu kiện sàn chế tạo sẵn cho kết cấu công trình, phương pháp chế tạo cấu kiện sàn chế tạo sẵn cấu kiện sàn này bao gồm: khung gia cố được bọc trong vật liệu composit, khung gia cố bao gồm: lưới kim loại thứ nhất, dưỡng rộng trung gian dạng cầu được gắn với hoặc tiếp xúc chặt với lưới thứ nhất, và lưới thứ hai nằm ở trên, hoặc được gắn với, các dưỡng rộng dạng cầu, trong đó khung tạo ra ít nhất một rãnh đầu cuối trên ít nhất một đầu của cấu kiện sàn, rãnh đầu cuối được định hình và định kích thước để chứa khít thanh nối kéo dài để nối cấu kiện sàn với thành phần cấu trúc khác của kết cấu công trình. Sáng chế còn đề cập đến dưỡng rộng dạng cầu cho cấu kiện sàn và kết cấu công trình bao gồm cấu kiện sàn này.



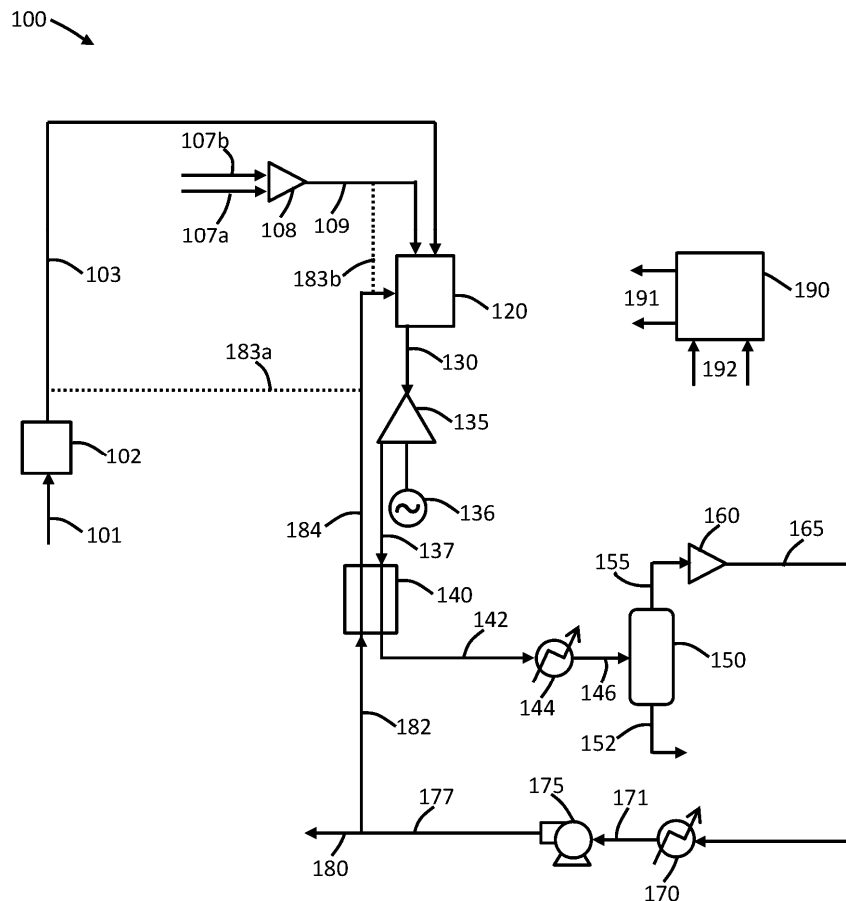
- (11) **68043**
- (21) 1-2019-05485 (51)⁷ **G06K 19/077**, H01B 1/00
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058665 05.04.2018 (87) WO2018/189013 18.10.2018
- (30) 17165944.4 11.04.2017 EP
- (71) NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2, 8550 Zwevegem West Vlaanderen, Belgium
- (72) DROSSAERT, Geert (BE), MAES, Ruben (BE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) NHÃN NHẬN DẠNG QUA TẦN SỐ VÔ TUYẾN (RFID)
- (57) Nhãn nhận dạng qua tần số vô tuyến (RFID) bao gồm chip phát đáp và ăngten. Ăngten được ghép nối với chip phát đáp. Ăngten bao gồm dây kim loại hoặc cuộn của các dây kim loại. (Các) dây kim loại bao gồm cấu trúc lõi-bao. Dây kim loại hoặc các dây kim loại bao gồm lõi làm từ kim loại thứ nhất; và lớp bao. Lõi với toàn bộ chu vi của nó được bao quanh bởi lớp bao làm từ thép không gỉ. Kim loại thứ nhất có độ dẫn điện cao hơn thép không gỉ.



- (11) **68044**
- (21) 1-2019-05493 (51)¹⁹ **F23R 3/12**, F23B 90/06, F23G 5/027, F23D 14/24, F23R 3/36, 3/06
- (22) 12.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/050219 12.01.2018 (87) WO2018/162995 13.09.2018
- (30) 62/468,183 07.03.2017 US
- 62/526,022 28.06.2017 US
- (71) 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)
406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America
- (72) Jeremy Eron FETVEDT (US), Xijia LU (CN), Chris BONILHA (US), James LENERTZ (US), Stefan TSCHIRREN (CH), Hassan ABDULSATER (US), Brent GREGORY (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) NHÀ MÁY ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN
- (57) Sáng chế đề cập đến nhà máy điện và phương pháp phát điện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị đốt và phương pháp đốt được làm thích ứng để sử dụng các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau bắt nguồn từ việc khí hóa nhiên liệu rắn. Sự đốt cháy của các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau bên trong buồng đốt có thể được tạo điều kiện bằng cách bố trí các bộ phận của buồng đốt được điều khiển sao cho tạo ra tập hợp đặc tính đốt vẫn gần như không đổi qua các vùng của các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau.



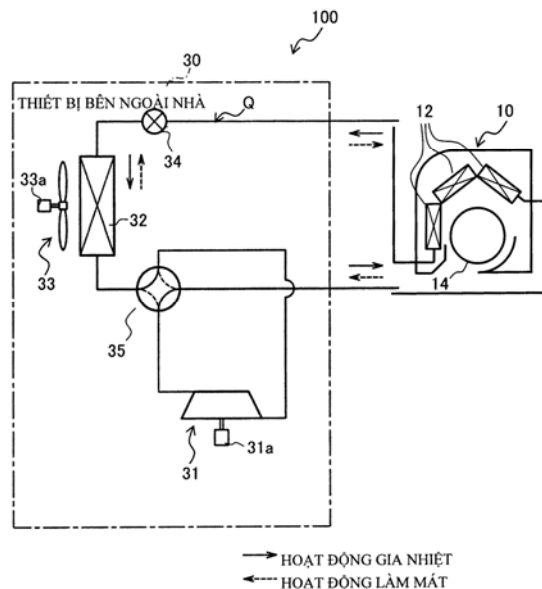
- (11) **68045**
- (21) 1-2019-05494 (51)¹⁹ **F23N 1/00**, 1/02, F23D 14/32, F23L 7/00, F23N 3/00, F02C 9/28, 9/40, 3/20, 3/30, F23N 5/24
- (22) 12.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/050217 12.01.2018 (87) WO2018/162994 13.09.2018
- (30) 62/467,924 07.03.2017 US
- (71) 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)
406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America
- (72) Xijia LU (CN), Jeremy Eron FETVEDT (US), Peter Michael MCGRODDY (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH BUỒNG ĐỐT NHIÊN LIỆU LINH HOẠT DÙNG CHO TUABIN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp mà có lợi cho việc điều khiển một hoặc nhiều khía cạnh của nhà máy điện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến nhà máy điện và phương pháp thực hiện phương pháp phát điện sử dụng các chất hóa học nhiên liệu khác nhau. Sự đốt cháy của các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau có thể được điều khiển sao cho tạo ra tập hợp đặc tính đốt vẫn gần như không đổi qua các vùng của các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau.



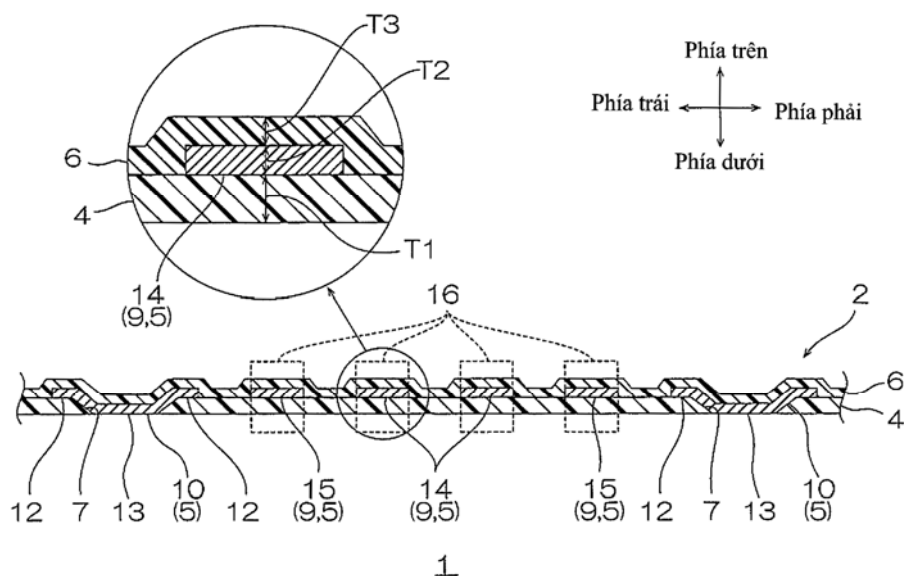
- (11) **68046**
 (21) 1-2019-05496 (51)⁷ **F24F 11/02**
 (62) 1-2019-02975
 (22) 31.08.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/031462 31.08.2017 (87) WO2018/198390 01.11.2018
 (30) 2017-089876 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

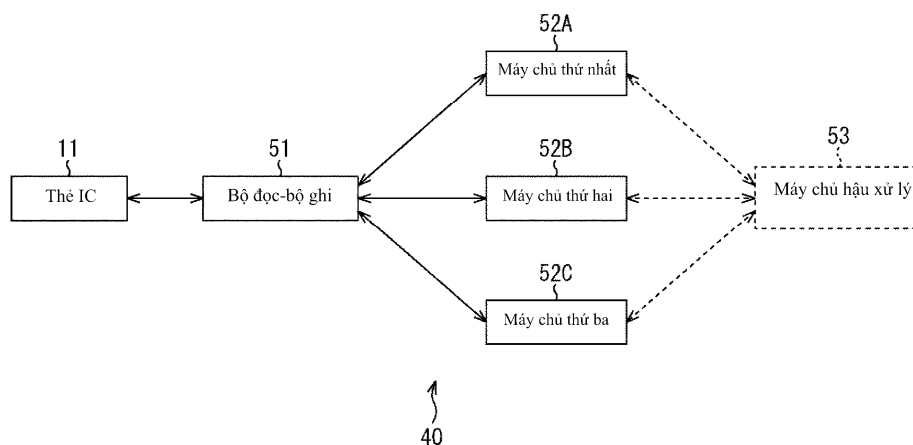
- (71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) Yukinori TANAKA (JP), Masakazu AWANO (JP), Yoshiro UEDA (JP), Kazumasa YOSHIDA (JP), Yoshiaki NOTOYA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ
 (57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí được tạo kết cấu để làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà một cách thích hợp. Điều hòa không khí (100) bao gồm chu trình làm lạnh (Q) trong đó chất làm lạnh tuần hoàn tuần tự trong bộ phận nén (31), bình ngưng, van giãn nở bên ngoài nhà (34), và giàn bay hơi trong chu trình làm lạnh, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất bộ phận nén (31) và van giãn nở bên ngoài nhà (34). Một thiết bị trong số bình ngưng và giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt bên ngoài nhà (32), và thiết bị còn lại là bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12). Bộ điều khiển khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) có chức năng làm giàn bay hơi, đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) hoặc gây ra ngưng tụ sương trên bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), và làm tăng độ mở của van giãn nở bên ngoài nhà (34) sau hoạt động đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12).



- (11) **68047**
- (21) 1-2019-05498 (51)¹⁹ **H01L 27/146**, 23/00, 23/12, H05K 1/02
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/014380 04.04.2018 (87) WO2018/190215 18.10.2018
- (30) 2017-077542 10.04.2017 JP
- 2017-201977 18.10.2017 JP
- 2018-071825 03.04.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) SHIBATA, Shusaku (JP), KAWAMURA, Yoshihiro (JP), TAKAKURA, Hayato (JP), TAKANO, Takahiro (JP), WAKAKI, Shuichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BẢNG MẠCH LẮP CHI TIẾT CHỤP ẢNH, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH LẮP CHI TIẾT CHỤP ẢNH VÀ CỤM BẢNG MẠCH LẮP**
- (57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch lắp chi tiết chụp ảnh dùng để lắp chi tiết chụp ảnh có vùng dây nối bao gồm lớp cách điện thứ nhất, dây kim loại được bố trí ở một phía theo hướng độ dày của lớp cách điện thứ nhất, và lớp cách điện thứ hai được bố trí ở một phía theo hướng độ dày của dây kim loại. Môđun đàn hồi tương đương của vùng dây nối là lớn hơn hoặc bằng 5 GPa và nhỏ hơn hoặc bằng 55 GPa.



- (11) **68048**
- (21) 1-2019-05499 (51)¹⁹ **G06F 13/00**, G06K 7/10, 19/07, H04B 1/59
- (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013633 30.03.2018 (87) WO2018/190154 18.10.2018
- (30) 2017-080289 14.04.2017 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) NAKATSURU Tsutomu (JP), KAMINO Itsuki (JP), SUZUKI Yuki (JP), SAKABA Koji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ DỮ LIỆU
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông, thiết bị xử lý thông tin, và hệ thống xử lý dữ liệu mà có thể làm giảm trị số lớn nhất thời gian xử lý của toàn bộ hệ thống. Bộ phận truyền thông của bộ đọc-bộ ghi truyền yêu cầu định trước đến các máy chủ dựa vào kết quả nhận được bằng cách truyền lệnh đến thẻ mạch tích hợp (IC), và thu phản hồi tới yêu cầu từ các máy chủ. Bộ phận điều khiển của bộ đọc-bộ ghi thực hiện việc xử lý tiếp theo dựa vào phản hồi của một trong số các máy chủ, phản hồi đã thu được sớm nhất trong số các máy chủ. Sáng chế có thể được áp dụng tới hệ thống xử lý dữ liệu hoặc tương tự, chẳng hạn.



(11) **68049**

(21) 1-2019-05500

(51)⁷ **G01G 23/35**, 23/00, 21/30

(22) 27.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/012472 27.03.2018

(87) WO2018/181339 04.10.2018

(30) 2017-068130 30.03.2017

JP

(71) DSI CORPORATION (JP)

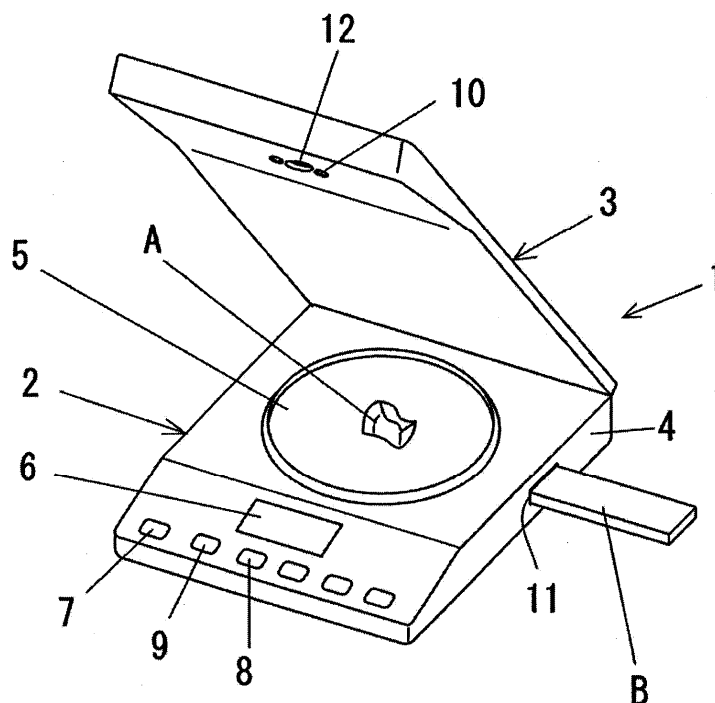
6-7-18, Ginza, Chuo-ku, Tokyo 1040061 Japan

(72) SATO Hiroshi (JP)

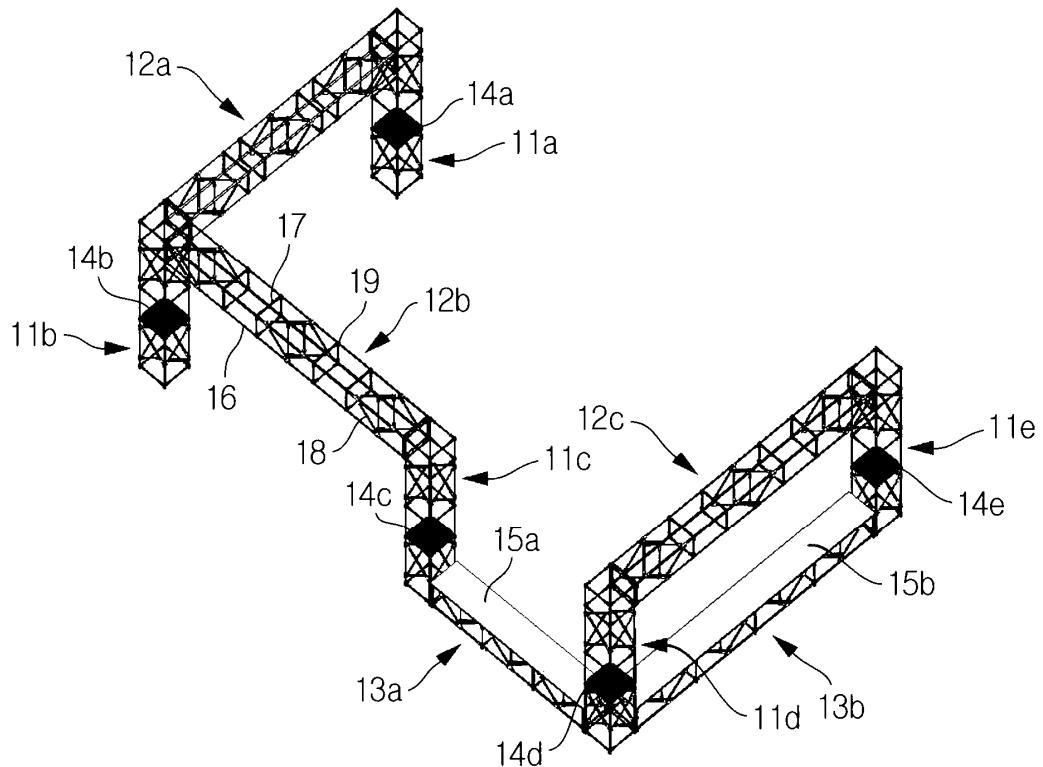
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **CÂN ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến cân điện tử, cân điện tử bao gồm: thân cân (2) có bề mặt trên được bố trí khay cân (5) trên đó đồ vật cần cân A được đặt lên và phần hiển thị (6) để hiển thị trọng lượng của đồ vật cần cân; và bộ phận nắp (3) có khả năng đóng bề mặt trên của thân cân (2) và có khả năng mở và đóng. Máy chụp ảnh (12) chụp ảnh bề mặt trên của thân cân (2) bao gồm khay cân (5) và phần hiển thị (6) được bố trí trên bộ phận nắp (3). Ngoài ra, máy chụp ảnh (12) được bố trí ở bề mặt trên của thân cân (2) và bộ phận nắp (3) bao gồm phương tiện phản chiếu để phản chiếu hình ảnh bề mặt trên của thân cân (2) bao gồm khay cân (5) và phần hiển thị (6) về phía máy chụp ảnh (12) khi bộ phận nắp (3) mở, trên bề mặt bộ phận nắp (3) hướng vào thân cân (2). Cân điện tử có khả năng chụp ảnh đồng thời đồng thời đồ vật cần cân và trọng lượng hiển thị của đồ vật này và loại bỏ sự cần thiết phải có một kết cấu đỡ đặc biệt để đỡ máy chụp ảnh để chụp ảnh, và bề mặt trên của thân cân có khả năng được đóng trong thời gian cân điện tử không được sử dụng.



- (11) **68050**
- (21) 1-2019-05501 (51)¹⁹ **E04H 1/12, E04B 1/19, 1/58**
- (22) 27.04.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2017/004481 27.04.2017 (87) WO2018/164313 13.09.2018
- (30) 10-2017-0028139 06.03.2017 KR
- (71) HANBO ERECTOR SYSTEM CO., LTD. (KR)
706, Chorok-ro, Yanggam-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18628, Republic of Korea
- (72) LIM, Heung-Soon (KR)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHỦ THÀNH PHẦN ỐNG THẘNG VÀ TỔ HỢP KẾT CẤU XÂY DỰNG ĐƯỢC LẮP RÁP TỪ THÀNH PHẦN ỐNG THẘNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phủ thành phần ống thẳng và tổ hợp kết cấu xây dựng được lắp ráp từ thành phần ống thẳng này. Tổ hợp kết cấu xây dựng được lắp ráp từ các thành phần ống thẳng bao gồm dầm đứng thẳng được tạo thành bằng nhiều thành phần ống thẳng; dầm ngang thẳng liên kết với dầm đứng thẳng và được tạo thành bằng thành phần ống thẳng; thanh gia cố thẳng liên kết với thành phần ống thẳng liên kết theo hướng thẳng đứng dọc theo hướng kéo dài; thanh gia cố góc liên kết với thành phần ống thẳng liên kết theo hướng nghiêng dọc theo chiều kéo dài; và bộ phận nối cố định thanh gia cố thẳng hoặc thanh gia cố góc (18), trong đó khoảng không gian được phân chia được tạo thành bởi dầm đứng thẳng hoặc dầm ngang thẳng.



- (11) **68051**
- (21) 1-2019-05504 (51)⁷ **A23L 33/105**, A61K 36/53, A23L 5/20, 33/115, A23C 3/08, A23L 33/00
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/024454 27.03.2018 (87) WO2018/183251 04.10.2018
- (30) 62/480,136 31.03.2017 US
- (71) ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL 60064-3500, United States of America
- (72) DEWILLE, Normanella (US), TERP, Megan (US), ATNIP, Allison (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG DẠNG LỎNG CHỨA DẦU CÁ CÓ THỂ OXY HÓA, AXIT ROSMARINIC VÀ SẮT (III)**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng có màu trắng nhạt có giá trị Hunter L không nhỏ hơn 68, và chứa (a) protein; (b) hydratcacbon; (c) dầu cá có thể oxy hóa chứa axit béo có nhiều liên kết chưa bão hòa omega-3; (d) axit rosmannic; và (e) sắt (III) bao gồm sắt (III) orthophosphat và/hoặc sắt (III) pyrophosphat. Các chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng có hương vị lạ và mùi thường gặp ở các chế phẩm chứa dầu cá được giảm bớt.

- (11) **68052**
(21) 1-2019-05507 (51)¹⁹ **G06Q 50/10**, G10L 15/26, G06Q 50/20, G09B 19/06
(22) 10.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2017/002613 10.03.2017 (87) WO2018/164303 13.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.10.2019

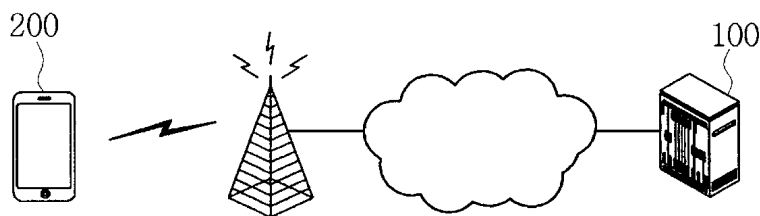
(75) **KIM, KOON (KR)**

143 Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06902, Republic of Korea

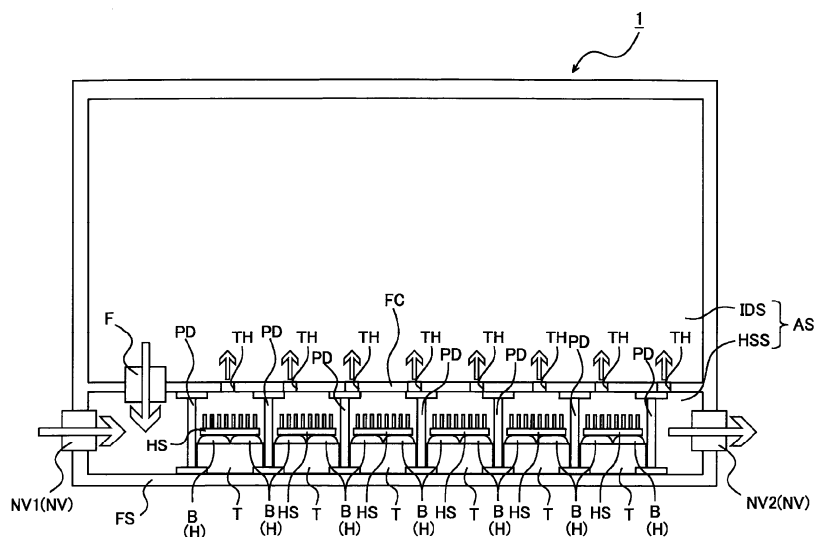
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP NỘI DUNG HỌC TẬP SỬ DỤNG NGUYÊN LÝ NHỊ PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp cung cấp nội dung học tập sử dụng nguyên lý nhị phân. Phương pháp bao gồm bước thực hiện việc học bằng cách lựa chọn một số lượng thiết lập trước nội dung học dưới dạng một nhóm các nội dung học tập mà chứa lượng lớn nội dung học tập, trong đó mỗi văn bản học tập khớp với một văn bản học tập tương ứng, và cho phép văn bản học tập của mỗi nội dung học thuộc nhóm nội dung học tập này và văn bản học tập tương ứng với văn bản đó được hiển thị và đợi phản hồi từ người dùng trong một khoảng thời gian được thiết lập trước, lựa chọn tuần tự gom các nội dung học tương ứng vào trong nhóm học lại khi trả lời phản hồi văn bản học tập của người dùng không giống với văn bản học tập tương ứng mà khớp với văn bản đó trong quá trình trên, và thực hiện tuần tự các xử lý cho phép văn bản học tập của mỗi nội dung học thuộc nhóm học lại và đợi phản hồi từ người dùng trong một khoảng thời gian được thiết lập trước.



- (11) **68053**
- (21) 1-2019-05509 (51)⁷ **F24F 5/00, F28D 20/02**
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012612 27.03.2018 (87) WO2018/186246 11.10.2018
- (30) 2017-076791 07.04.2017 JP
- (71) YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333 (JP)
- (72) NAKAMURA Takuju (JP), GUNJI Kai (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỆ THỐNG LƯU TRỮ NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT VẬT LIỆU LƯU TRỮ NHIỆT ẨN CỦA HỆ THỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lưu trữ nhiệt (1) bao gồm: không gian bên trong (indoor space - IDS); không gian lưu trữ nhiệt (heat storage space - HSS) mà liên kết với không gian bên trong (IDS) và mà trong đó vật liệu lưu trữ nhiệt ẩn (H) có điểm nóng chảy hoặc điểm đông nằm trong khoảng từ 5°C đến 30°C được lắp đặt; và thiết bị thông khí tự nhiên (natural ventilator - NV) điều khiển việc đưa vào và ngăn chặn không khí bên ngoài vào không gian lưu trữ nhiệt (HSS), mà trong đó khả năng chịu nhiệt giữa không gian lưu trữ nhiệt (HSS) và không khí bên ngoài được thiết lập là lớn hơn khả năng chịu nhiệt giữa không gian lưu trữ nhiệt (HSS) và không gian bên trong (IDS).



- (11) **68054**
 (21) 1-2019-05510 (51)⁷ **F27D 3/00**, C21C 5/56, C21B 13/00, 13/14
 (62) 1-2012-01357
 (22) 06.10.2010 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2010/064867 06.10.2010 (87) WO2011/045212 21.04.2011
 (30) A1636/2009 16.10.2009 AT

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2012

(71) 1. PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)

Turmstrasse 44, 4031 Linz, Austria

2. POSCO (KR)

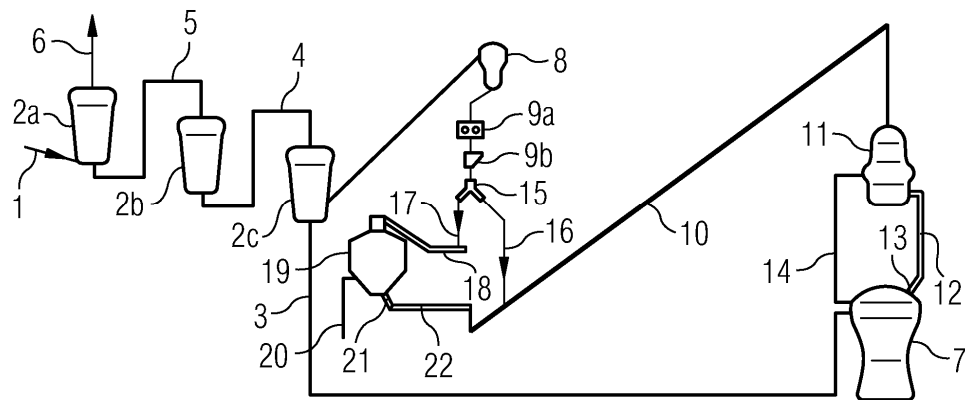
1 Goedong-dong, Nam-gu, Pohang Kyeongbuk, 790-785 Korea

(72) EDER, Thomas (AT), MILLNER, Robert (AT), PLAUL, Jan-Friedeman (DE), REIN, Norbert (AT), SCHERNEY, Andreas (AT), ZEHETBAUER, Karl (AT), Sanghyun KIM (KR), Kwanghee Lee (KR), Myoung Kyun SHIN (KR)

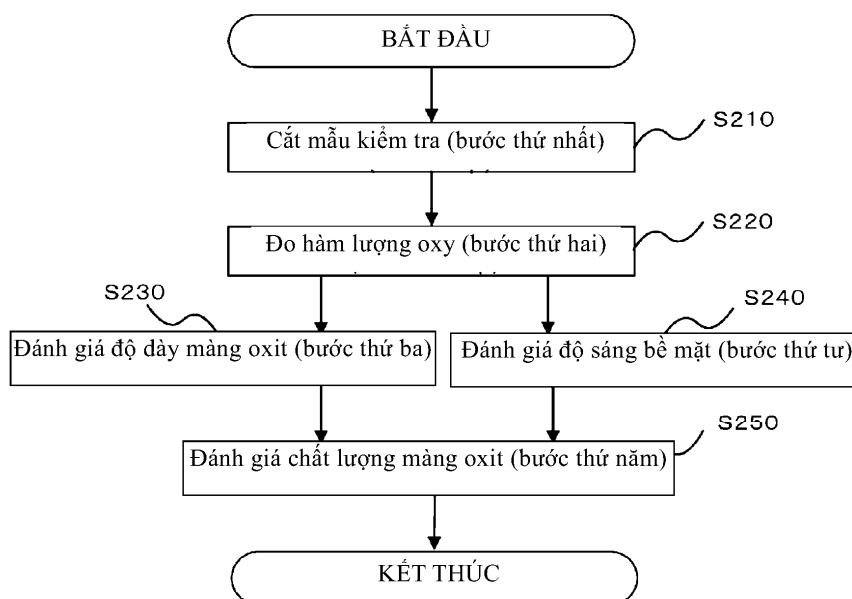
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT GANG

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất gang trong thiết bị nấu chảy từ sản phẩm sơ cấp mà đã thu được bằng cách khử các chất mang sắt oxit. Quy trình khác biệt ở chỗ, một phần sản phẩm sơ cấp mà đã được tạo ra bằng cách khử các chất mang sắt oxit được lưu giữ ở trạng thái nóng trong bể chứa trước khi được cấp vào bộ phận lưu giữ (11) hoặc bộ phận nạp mà được nối trực tiếp với thiết bị nấu chảy. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị để thực hiện quy trình này.



- (11) **68055**
- (21) 1-2019-05513 (51)⁷ **G01N 21/35**, C23C 8/16
- (22) 01.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/007758 01.03.2018 (87) WO2018/180169 04.10.2018
- (30) 2017-072420 31.03.2017 JP
- (71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
- (72) UENO Shin (JP), NAKANO Tadashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CỦA SẢN PHẨM ĐƯỢC XỬ LÝ HƠI NƯỚC NƯỚC
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp đánh giá chất lượng của sản phẩm được xử lý hơi nước mà giúp có thể đánh giá một cách đơn giản chất lượng của màng oxit của sản phẩm được xử lý hơi nước như tấm thép được mạ đen với mức độ chính xác cao và trong thời gian ngắn. Phương pháp đánh giá chất lượng của sản phẩm được xử lý hơi nước mà đã có màng oxit được tạo thành trên bề mặt của nó bằng việc xử lý hơi nước này được khác biệt ở chỗ mẫu kiểm tra (100) được cắt ra khỏi sản phẩm được xử lý hơi nước, lượng oxy có trong mẫu kiểm tra (100) được đo, và ít nhất một trong số độ sáng của bề mặt của mẫu kiểm tra và độ dày của màng oxit của mẫu kiểm tra được đánh giá dựa trên giá trị lượng oxy đo được.



- (11) **68056**
(21) 1-2019-05514 (51)⁷ **G06F 3/06**
(22) 23.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2018/087968 23.05.2018 (87) WO2018/214898 29.11.2018
(30) 201710379983.8 25.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(72) YE, Guojun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ GHI DỮ LIỆU DỊCH VỤ TRONG HỆ THỐNG CHUỖI KHỐI**
(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp để ghi dữ liệu giao dịch trong hệ thống chuỗi khối. Hệ thống chuỗi khối bao gồm ít nhất một chuỗi khối. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận yêu cầu ghi dữ liệu giao dịch chuỗi khối bao gồm thông tin đặc điểm giao dịch của dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối; xác định chuỗi khối khớp với dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối theo bảng ghi dữ liệu chuỗi khối và thông tin đặc điểm giao dịch của dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối, trong đó bảng ghi dữ liệu chuỗi khối thu thông tin nhận dạng loại giao dịch được liên kết với chuỗi khối để phản ánh thông tin đặc điểm giao dịch của dữ liệu giao dịch trong chuỗi khối; và ghi kết quả thực thi của dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối vào chuỗi khối khớp với dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối. Sáng chế còn bộc lộ thiết bị tương ứng. Bằng cách ứng dụng các phương án trong sáng chế, các chuỗi khối với dữ liệu được thêm vào có thể được phân biệt theo các loại giao dịch, do đó các nhu cầu xử lý đối với các loại dữ liệu giao dịch khác nhau trong hệ thống chuỗi khối có thể được thỏa mãn.

S101

Nhận yêu cầu ghi dữ liệu giao dịch chuỗi khối

S102



Xác định chuỗi khối khớp với dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối theo bảng ghi dữ liệu chuỗi khối và thông tin đặc điểm giao dịch của dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối

S103



Ghi kết quả thực thi của dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối vào chuỗi khối khớp với dữ liệu giao dịch cần được thêm cho chuỗi khối

- | | | | |
|------|-------------------|--------------------|---|
| (11) | 68057 | | |
| (21) | 1-2019-05516 | (51) ¹⁹ | C22C 38/00 , C21D 9/46, C22C 38/38, 38/60, C23C 2/06, 2/28, 2/40 |
| (22) | 22.03.2018 | (43) | 30.01.2020 |
| (86) | PCT/JP2018/011504 | 22.03.2018 | (87) WO2018/193787 |
| (30) | 2017-084827 | 21.04.2017 | 25.10.2018 |
| | | | JP |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) YOKOYAMA Takafumi (JP), YAMAGUCHI Yuji (JP), NAKATA Masahiro (JP), HAYASHI Kunio (JP), UCHIDA Satoshi (JP), KAWANAKA Takuma (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP MẠ KẼM NHÚNG NÓNG ĐỘ BỀN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ kẽm nhúng nóng độ bền cao và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép mạ kẽm nhúng nóng độ bền cao chứa các lượng định trước của C, Si, Mn, P, S, N, O, Al hòa tan, Ti, và B, 0,1 đến 1,5 % khối lượng của Cr + 2 x Mo, và phần còn lại ở dạng Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, cấu trúc thép bao gồm, theo % diện tích, ferit: 1 đến 50%, mactensit: 20 đến 70%, austenit dư: 0 đến 5%, peclit: 0 đến 5%, MA (Mactensit-Austenit) và xementit có cỡ hạt 0,2 µm hoặc lớn hơn: 0 đến 5% tổng cộng, và phần còn lại ở dạng bainit. Mật độ số của MA hoặc cementit có cỡ hạt 0,2 µm hoặc lớn hơn và được cách ly trong các hạt ferit hoặc bainit là 100 pcs/1000 µm² hoặc nhỏ hơn, và độ cứng trung bình của mactensit nằm trong khoảng từ 330 đến 500 Hv.

(11) **68058**

(21) 1-2019-05517

(51)¹⁹ C23C 2/12, 2/06, 4/08

(22) 31.03.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/013762 31.03.2017

(87) WO2018/179397 A1 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) SENGOKU, Akihiro (JP), TAKEBAYASHI, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TẤM THÉP ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được xử lý bề mặt mà bao gồm kim loại nền và lớp mạ được tạo ra trên bề mặt của kim loại nền, trong đó thành phần trung bình của lớp mạ chứa, theo % khối lượng, Mg: 0,5 đến 2,0% và thỏa mãn $[60,0 \leq \text{Zn} + \text{Al} \leq 98,0]$, $[0,4 \leq \text{Zn}/\text{Al} \leq 1,5]$ và $[\text{Zn}/\text{Al} \times \text{Mg} \leq 1,6]$.

(11) **68059**

(21) 1-2019-05521

(51)⁷ **B29C 63/00**, H02G 15/18

(22) 16.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2018/056678 16.03.2018

(87) WO2018/177776 04.10.2018

(30) 10 2017 002 902.4 27.03.2017

DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

(71) IPROTEX GMBH & CO. KG (DE)

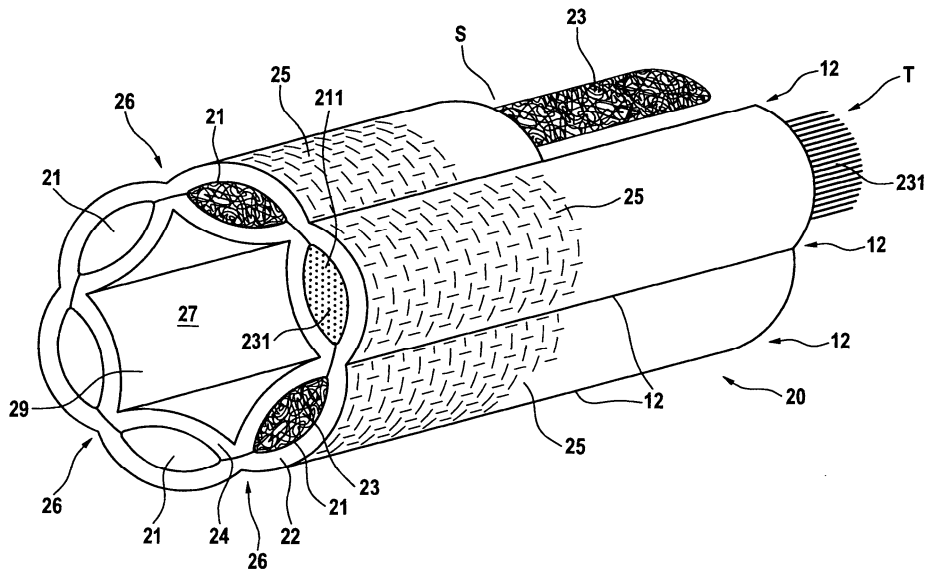
Kirchenlamitzer Str. 115 95213 Muenchberg, Germany

(72) Timo PIWONSKI (DE), Bernd WYRWIS (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(54) **ỐNG DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến ống dệt dùng để bao bọc các vật dạng thon dài, khác biệt ở chỗ có lớp bên ngoài (2) đàn hồi theo phương xuyên tâm được làm từ vật liệu chống mài mòn và ít nhất một lớp bên trong (4) được làm từ vật liệu cách nhiệt.



(11) **68060**

(21) 1-2019-05522

(51)⁷ **B29C 61/06**, H02G 15/18

(22) 16.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2018/056676 16.03.2018

(87) WO2018/177775 04.10.2018

(30) 10 2017 002 901.6 27.03.2017

DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

(71) IPROTEX GMBH & CO. KG (DE)

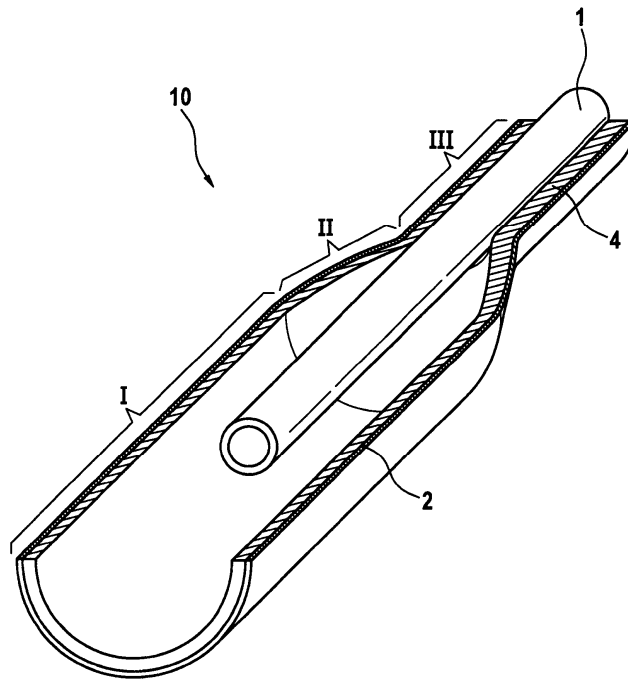
Kirchenlamitzer Str. 115 95213 Muenchberg, Germany

(72) Timo PIWONSKI (DE), Norbert BERGMANN (DE), Maximilian KEFES (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(54) **ỐNG DỆT CÓ THỂ CO LẠI THEO PHƯƠNG XUYÊN TÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến ống dệt có thể co lại theo phương xuyên tâm dùng để bao bọc các vật dạng thon dài, khác biệt ở chỗ có lớp bên ngoài (2) được làm từ vật liệu chống mài mòn, có thể co lại theo phương xuyên tâm và ít nhất một lớp bên trong (4) được làm từ vật liệu cách nhiệt.



(11) **68061**

(21) 1-2019-05524

(51)⁷ **G02B 6/36**, B08B 1/00

(22) 06.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/008633 06.03.2018

(87) WO2018/164142 13.09.2018

(30) 2017-044619 09.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2019

(71) FUJIKURA LTD. (JP)

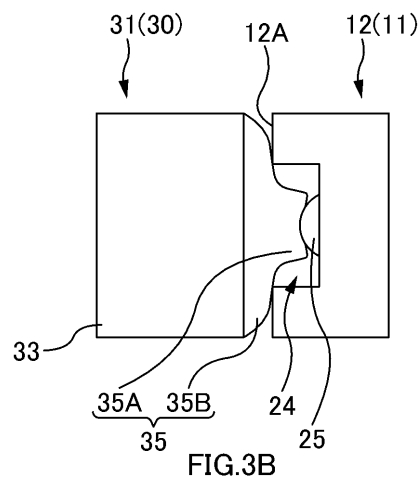
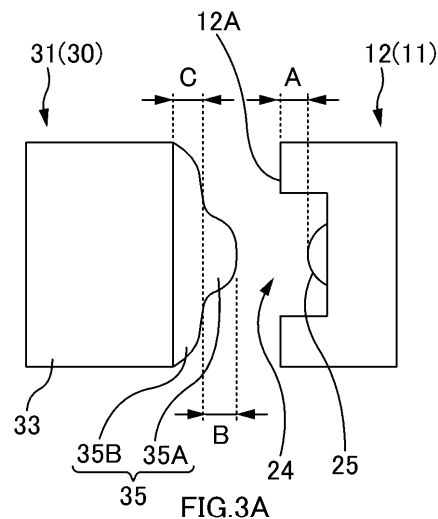
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

(72) NAKAMA, Akihiro (JP), NAKANE, Junichi (JP), FUJIWARA, Kunihiko (JP), TAKAHASHI, Shigeo (JP), ASADA, Hirotaka (JP), GOTO, Makoto (JP), SUZUKI, Masayoshi (JP)

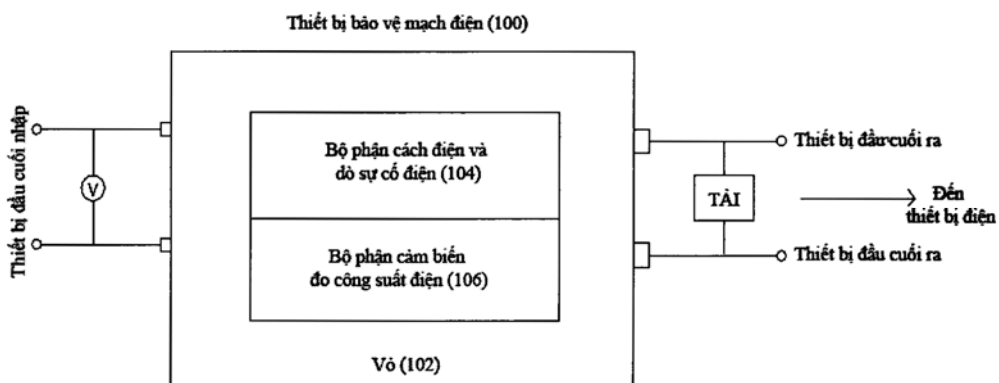
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) DỤNG CỤ LÀM SẠCH VÀ THÂN DÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ làm sạch để làm sạch bộ kết nối quang, dụng cụ làm sạch bao gồm phần bám dính để tiếp xúc với vùng tín hiệu quang nơi tín hiệu quang đi vào và được phát ra trong bộ kết nối quang. Sáng chế cũng đề cập đến thân dính bao gồm phần lồi nhô ra ở vùng tiếp xúc với vùng tín hiệu quang.



- (11) **68062**
- (21) 1-2019-05532 (51)⁷ **H01H 71/00**, 71/74, 47/00
- (22) 22.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IN2017/050193 22.05.2017 (87) WO2018/173066 27.09.2018
- (30) 201711009781 21.03.2017 IN
- (71) 1. LOK KUM YIN, BENSON (MY)
No. 45, Jalan Putra Permai 10/2h, Putra Heights Subang Jaya Malaysia Selangor, 47650, Malaysia
2. BAGGA, RAHUL (IN)
2054, Sector 8, Faridabad Haryana, India
- (72) LOK KUM YIN, Benson (MY)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ MẠCH ĐIỆN
- (57) Sáng chế bộc lộ thiết bị và phương pháp bảo vệ mạch điện (100) dùng trong các mạch điện. Thiết bị bảo vệ mạch điện (100) bao gồm một bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104) để bảo vệ mạch điện khỏi quá điện áp và quá dòng điện và một bộ phận đo công suất điện (106) được mắc với một bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104) để bảo vệ mạch điện khỏi điện áp xung. Bộ phận cảm biến đo công suất điện (106) được mắc với một mạch điện của bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104) mà không cản trở quá trình vận hành thông thường của bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104). Bộ phận cảm biến đo công suất điện (106) được mắc điện với bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104) được kích hoạt trong suốt quá trình điện áp xung và hấp thụ tăng vọt điện áp và kích hoạt rơ le ngắt được kết hợp với bộ phận cách điện và dò sự cố điện (104) để bảo vệ các mạch điện và thiết bị được mắc với mạch điện khỏi quá điện áp và điện áp tăng.



- (11) **68063**
(21) 1-2019-05533 (51)⁷ **A23L 29/281**, 29/30, A61K 9/00, A23P 30/10, A23G 3/02
(22) 19.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/056877 19.03.2018 (87) WO2018/188902 A1 18.10.2018
(30) 10 2017 107 845.2 11.04.2017 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

- (71) 1. GELITA AG (DE)
Uferstrasse 7, 69412 Eberbach (DE)
2. WINKLER UND DUNNEBIER SUSSWARENMASCHINEN GMBH (DE)
Ringstrasse 1, 56579 Rengsdorf (DE)
(72) DICK, Eberhard (DE), ENGELHARDT, Sarah (DE), SCHMIDGALL, Johanna (DE), BRACK, Holger (DE), WEINS, Andre (DE)
(74) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)
(54) SẢN PHẨM GELATIN BAO GỒM THÀNH PHẦN LỖI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÓ
(57) Sáng chế liên quan đến sản phẩm gelatin bao gồm thành phần lỗi, trong đó thành phần lỗi được bao bọc một phần hoặc toàn bộ bởi gelatin gel. Gelatin gel được sản xuất từ một hợp chất đúc đồng nhất có chứa các thành phần sau đây hòa tan trong nước: từ 3 đến 20% trọng lượng gelatin có trọng lượng phân tử trung bình, được xác định bằng sắc ký gel, ít nhất là 130kDa, tốt nhất là ít nhất 145kDa, trong đó tỷ lệ phân khối lượng phân tử trên 100kDa ít nhất là 35%, tốt nhất là ít nhất 45% trọng lượng; lên tới 60% trọng lượng, tốt nhất là 15 đến 60% trọng lượng xi-rô glucoza có độ nhớt dưới 1000mPa•s, tốt nhất là dưới 800mPa•s, được đo với hàm lượng chất khô là 80% trọng lượng và ở nhiệt độ 60°C; và lên tới 60% trọng lượng, tốt nhất là 15 đến 60% trọng lượng sucroza, trong đó hợp chất đúc bao gồm hàm lượng chất khô ít nhất 70% trọng lượng. Sáng chế cũng liên quan đến một phương pháp sản xuất các sản phẩm gelatin như vậy.

(11) **68064**

(21) 1-2019-05534

(51)⁷ **A61K 31/16**, C07C 259/06

(22) 09.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

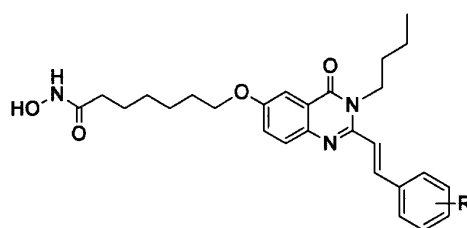
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Khắc Vũ (VN), Đỗ Thị Thảo (VN)

(54) CÁC AXIT HYĐROXAMIC TRÊN CƠ SỞ HỆ LIÊN HỢP QUINAZOLINON CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP CÁC HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là các axit hydroxamic có công thức chung (I):



(I)

trong đó R là phân tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: H; 2-OCH₃; 3-OCH₃; 4-OCH₃; 2-F; 3-F; 4-F; 2-NO₂; 3-NO₂; 4-CH₃.

Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính kháng với một số dòng tế bào ung thư in vitro.

(11) **68065**

(21) 1-2019-05537

(51)⁷ **F02M 25/08**, 17/34

(22) 09.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

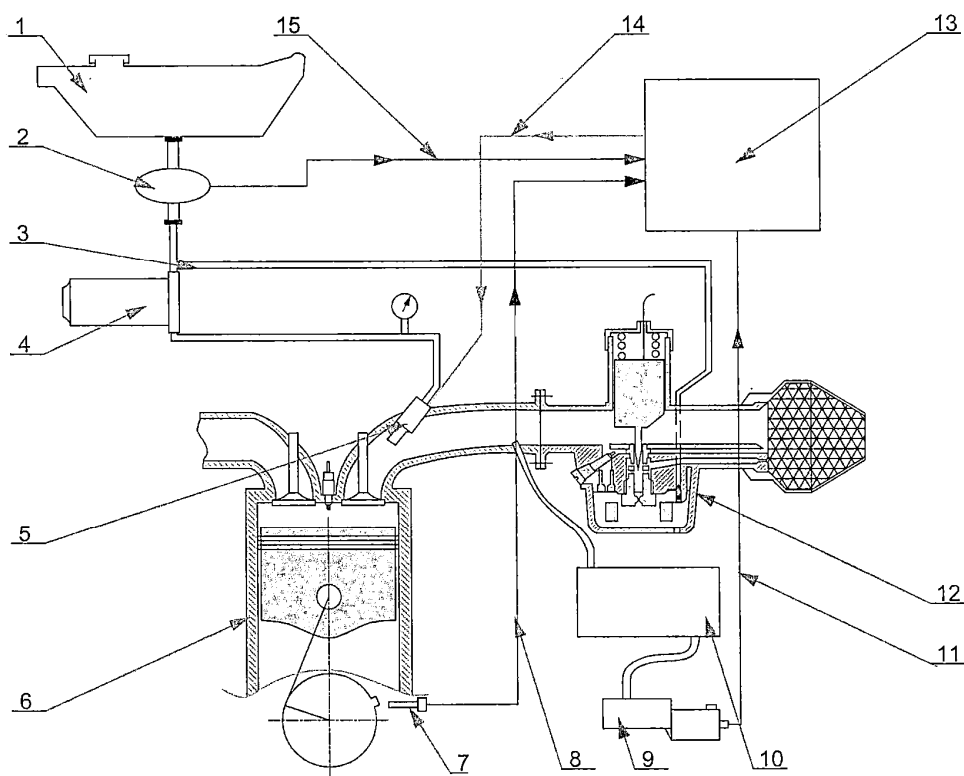
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Trường đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Duy Vinh (VN), Nguyễn Đức Khánh (VN), Trần Quang Vinh (VN)

(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP XĂNG SINH HỌC TRÊN XE MÁY SỬ DỤNG BỘ CHẾ HÒA KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cung cấp xăng sinh học trên xe máy sử dụng bộ chế hòa khí. Hệ thống bao gồm: bộ chế hòa khí nguyên bản của động cơ có nhiệm vụ duy trì chế độ hoạt động bình thường khi sử dụng xăng khoáng; bộ cung cấp nhiên liệu bổ sung đóng vai trò cung cấp nhiên liệu bổ sung trong trường hợp nhiên liệu cung cấp cho động cơ là xăng sinh học chứa ethanol với hàm lượng bất kỳ, bao gồm: một cảm biến xác định hàm lượng ethanol trong nhiên liệu loại mạch dao động R-C, một cảm biến đo áp suất trên đường nạp MAP, một bộ điều khiển trung tâm Atmega 328, một bơm nhiên liệu bổ sung bố trí trên đường nhiên liệu chính sau bình xăng, vòi phun xăng bổ sung.



(11) **68066**

(21) 1-2019-05541

(51)⁷ **H04W 72/04**

(22) 23.03.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/077940 23.03.2017

(87) WO2018/170859 A1 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

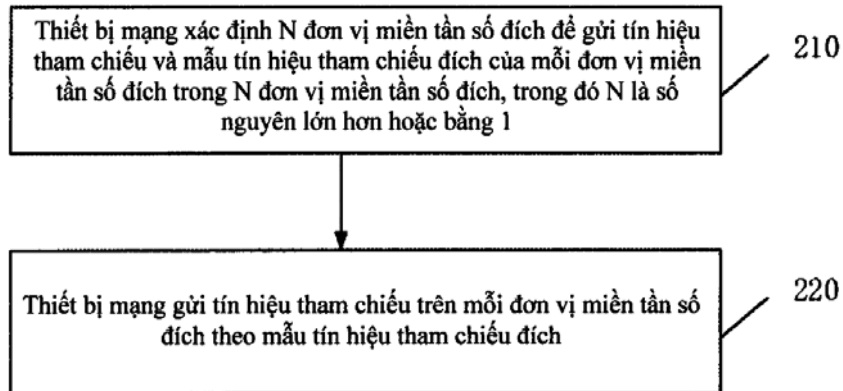
(72) ZHANG, Zhi (CN), TANG, Hai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông không dây mà có thể cải thiện được mức sử dụng và tính linh hoạt của tài nguyên. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng xác định N đơn vị miền tần số đích để gửi tín hiệu tham chiếu và mẫu tín hiệu tham chiếu đích của mỗi đơn vị miền tần số đích trong N đơn vị miền tần số đích, trong đó N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1 ; và thiết bị mạng gửi tín hiệu tham chiếu trên mỗi đơn vị miền tần số đích theo mẫu tín hiệu tham chiếu đích.

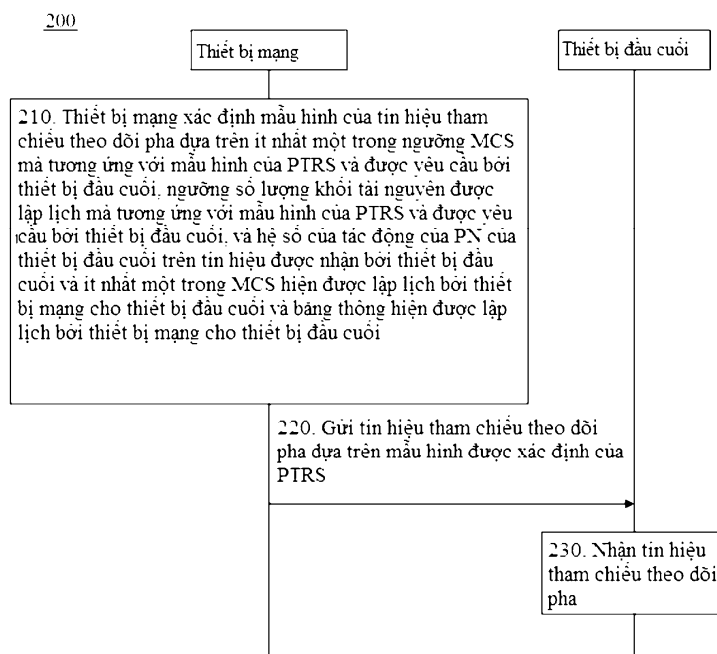
200



- (11) **68067**
- (21) 1-2019-05544 (51)⁷ **H04L 5/00**
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/080302 23.03.2018 (87) WO2018/171742 27.09.2018
- (30) 201710184785.6 24.03.2017 CN
- 201710685872.X 11.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

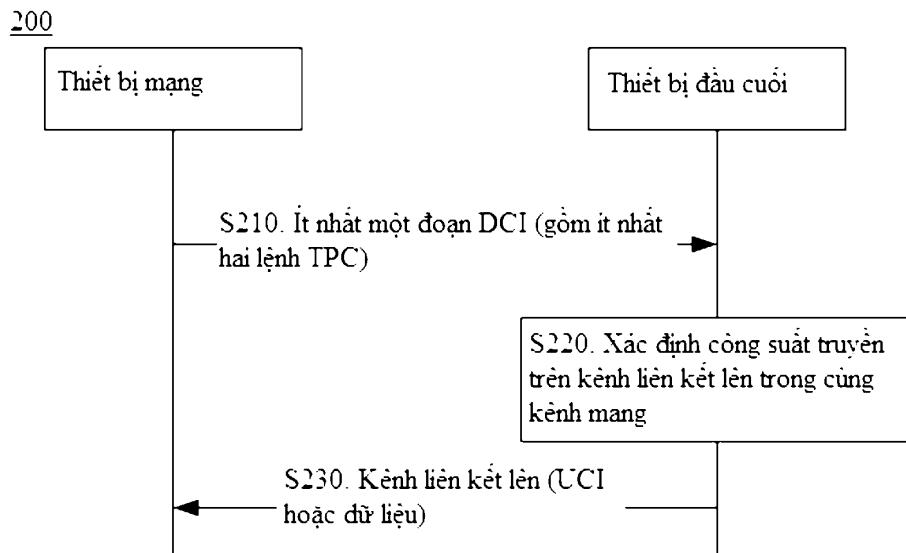
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) XU, Minghui (CN), ZHANG, Xi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐỌC ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông không dây và thiết bị truyền thông không dây. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng, mẫu hình của tín hiệu tham chiếu theo dõi pha (phase tracking reference signal, PTRS) dựa trên ít nhất một trong ngưỡng phương tiện điều biến và mã hóa (Modulation and coding scheme, MCS) mà tương ứng với mẫu hình của PTRS và được yêu cầu bởi thiết bị đầu cuối, ngưỡng số lượng khối tài nguyên được lập lịch tương ứng với PTRS được yêu cầu bởi thiết bị đầu cuối, và hệ số tác động của nhiễu pha (phase noise, PN) của thiết bị đầu cuối trên tín hiệu được nhận bởi thiết bị đầu cuối và ít nhất một trong MCS hiện được lập lịch bởi thiết bị mạng cho thiết bị đầu cuối và băng thông hiện được lập lịch bởi thiết bị mạng cho thiết bị đầu cuối; và gửi PTRS đến thiết bị đầu cuối dựa trên mẫu hình được xác định của PTRS.



- (11) **68068**
 (21) 1-2019-05545 (51)¹⁹ **H04W 52/14**
 (22) 06.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/078080 06.03.2018 (87) WO2018/171418 27.09.2018
 (30) 201710183222.5 24.03.2017 CN
 201710451379.1 15.06.2017 CN
 201710687604.1 11.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) DOU, Shengyue (CN), WANG, Ting (CN), REN, Haibao (CN), LI, Yuanjie (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển công suất, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp điều khiển công suất bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, ít nhất một đoạn của thông tin điều khiển liên kết xuống (downlink control information, DCI) được gửi bởi ít nhất một thiết bị mạng, trong đó ít nhất một đoạn của DCI bao gồm ít nhất hai lệnh điều khiển công suất truyền (transmit power control, TPC); và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, công suất truyền trên kênh liên kết lên trong cùng kênh mang dựa trên ít nhất hai lệnh TPC. Theo phương pháp điều khiển công suất theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể xác định công suất truyền trên kênh liên kết lên dựa trên các lệnh điều khiển công suất truyền, nhờ đó đảm bảo phân phối công suất hiệu quả và thích hợp và cải thiện toàn bộ hiệu năng hệ thống.



- (11) **68069**
- (21) 1-2019-05552 (51)⁷ **A23L 7/10**, A23D 7/00, A23L 3/3481, 3/3508, 3/358, 7/109
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013083 29.03.2018 (87) WO2018/181643 04.10.2018
- (30) 2017-064667 29.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019
- (71) NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
- (72) MAEDA, Satoko (JP), KAWATA, Kanako (JP), MIYA, Youichirou (JP), ISHIDA, Wataru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THỰC PHẨM CHỨA TINH BỘT ĐÃ ĐƯỢC NẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến thực phẩm chứa tinh bột đã được nấu mà có khả năng bảo quản cao bằng cách chứa axit nhưng có vị chua được giảm. Thực phẩm chứa tinh bột đã được nấu theo sáng chế bao gồm nhũ tương được bổ sung lên bề mặt của thực phẩm này, nhũ tương này chứa dầu hoặc chất béo, axit hữu cơ và axit hexametaphosphoric có tính axit. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thực phẩm chứa tinh bột được nấu.

- (11) **68070**
 (21) 1-2019-05554 (51)⁷ **G06Q 20/38**
 (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/023503 21.03.2018 (87) WO2018/175540 27.09.2018
 (30) 201710181068.8 24.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

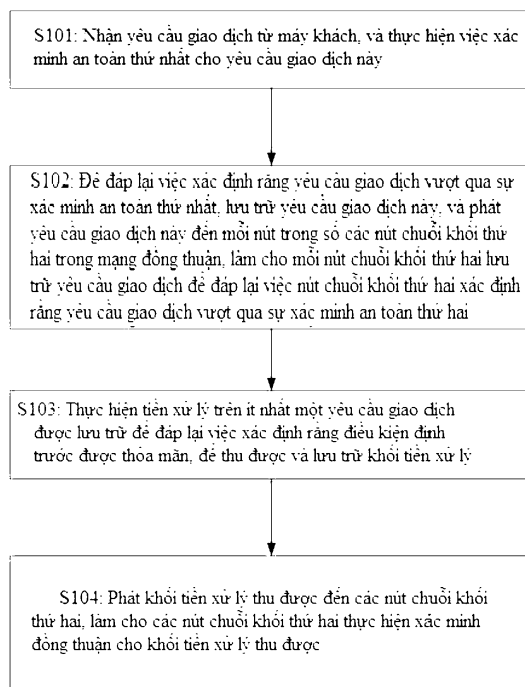
(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) LI, Ning (CN)

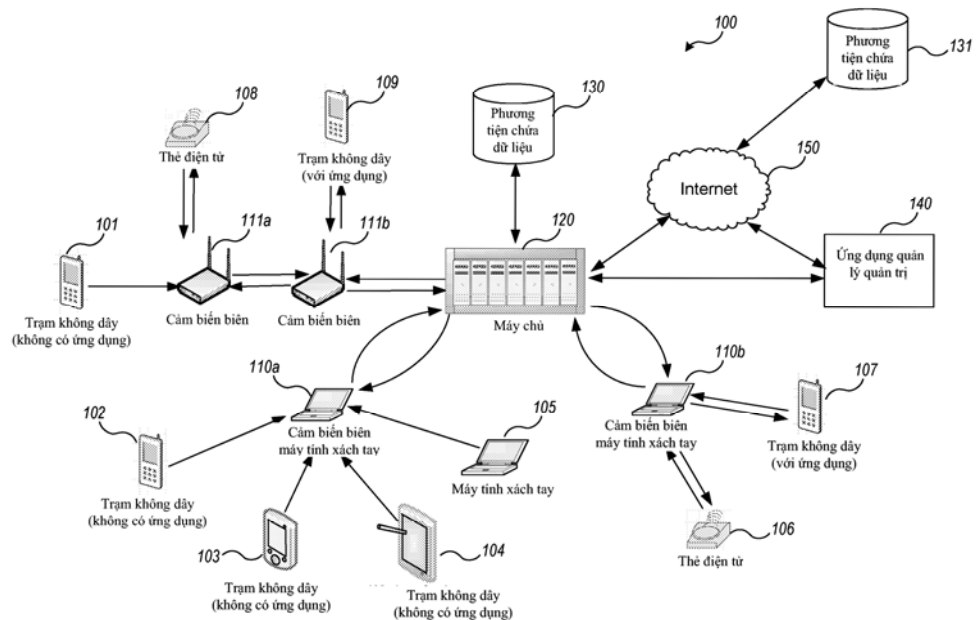
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XÁC MINH ĐỒNG THUẬN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để xác minh đồng thuận thực hiện được bởi nút chuỗi khối thứ nhất trong mạng đồng thuận có thể bao gồm: nhận yêu cầu giao dịch từ máy khách, và thực hiện việc xác minh an toàn thứ nhất cho yêu cầu giao dịch này; đáp lại việc xác định rằng yêu cầu giao dịch vượt qua sự xác minh an toàn thứ nhất, lưu trữ yêu cầu giao dịch này, và phát yêu cầu giao dịch này đến mỗi nút trong số các nút chuỗi khối thứ hai trong mạng đồng thuận, làm cho mỗi nút chuỗi khối thứ hai lưu trữ yêu cầu giao dịch để đáp lại việc nút chuỗi khối thứ hai xác định rằng yêu cầu giao dịch vượt qua sự xác minh an toàn thứ hai; thực hiện việc tiền xử lý trên ít nhất một yêu cầu giao dịch đáp lại việc xác định rằng điều kiện định trước được thỏa mãn, để thu được và lưu trữ khối tiền xử lý; và phát khối tiền xử lý thu được đến các nút chuỗi khối thứ hai, làm cho các nút chuỗi khối thứ hai thực hiện việc xác minh đồng thuận cho khối tiền xử lý thu được.



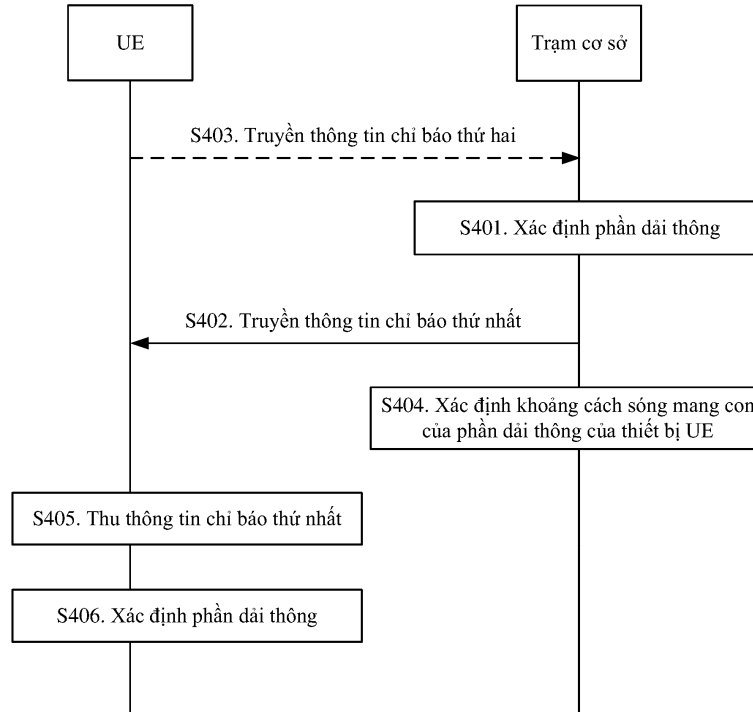
- (11) **68071**
- (21) 1-2019-05555 (51)¹⁹ **H04W 40/20**, H04L 29/06, G01S 17/06
- (22) 18.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2017/033428 18.05.2017 (87) WO2018/169558 20.09.2018
- (30) 62/473,172 17.03.2017 US
- (71) SCRRD, INC. (US)
5720 15th Ave. NE, Seattle, WA 98105, United States of America
- (72) THORESEN, Lucas (US), COHEN, Joshua (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ THEO DÕI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp dùng để phát hiện và theo dõi thiết bị không dây. Các phương án ví dụ đề xuất hệ thống phát hiện, theo dõi, và xác thực thiết bị không dây và các phương pháp, mà cho phép các người dùng phát hiện các thiết bị không dây, thu được thông tin được lưu trữ về các thiết bị không dây, và xác thực các thiết bị không dây cho các mục đích khác nhau bao gồm xác định sự tương tự của các thiết bị dựa vào các kết nối mạng trước đó, chỉ ra chính xác vị trí của thiết bị, kiểm chứng chữ ký mật mã của thiết bị, thu được siêu dữ liệu liên quan tới thiết bị, và điều khiển thiết bị thực hiện hành động cụ thể chẳng hạn như các báo động và các thông báo. Nền tảng hệ thống phát hiện, theo dõi và xác thực thiết bị không dây (Wireless Device Detection, Tracking, and Authentication System, WDDTAS) ví dụ bao gồm máy chủ, một hoặc nhiều cảm biến được kết nối truyền thông với các thiết bị không dây/có dây với hoặc không với phần mềm để tạo cấu hình thiết bị để thực hiện như thẻ điện tử và được kết nối với các thẻ thông minh điện tử, và phương tiện chứa dữ liệu bên vững.



- (11) **68072**
 (21) 1-2019-05557 (51)¹⁹ **H04W 72/04**
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080331 23.03.2018 (87) WO2018/177223 04.10.2018
 (30) 201710184953.1 25.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) LI, Xinxian (CN), HUANG, Wenwen (CN), TANG, Hao (CN), TANG, Zhenfei (CN),
 LI, Zhongfeng (CN), ZHOU, Guohua (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH PHẦN DẢI THÔNG, TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU
 CUỐI, THIẾT BỊ, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định phần dải thông, trạm cơ sở, thiết bị đầu
 cuối, thiết bị, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp xác định phần dải thông
 bao gồm các bước: xác định, bằng trạm cơ sở, phần dải thông dựa vào quan hệ ánh xạ
 giữa dải thông sóng mang thứ nhất và tập hợp phần dải thông thứ nhất và/hoặc quan hệ
 ánh xạ giữa dải thông theo khả năng của thiết bị đầu cuối và tập hợp phần dải thông thứ
 hai, trong đó tập hợp phần dải thông thứ nhất có nhiều phần dải thông, tập hợp phần dải
 thông thứ nhất có phần dải thông, tập hợp phần dải thông thứ hai có nhiều phần dải
 thông, và tập hợp phần dải thông thứ hai có phần dải thông; và chỉ báo, bằng trạm cơ sở,
 phần dải thông cho thiết bị đầu cuối.



- (11) **68073**
 (21) 1-2019-05571 (51)¹⁹ **B67D 1/04, 1/08**
 (22) 02.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/055191 02.03.2018 (87) WO2018/162351 13.09.2018
 (30) 17160349.1 10.03.2017 EP

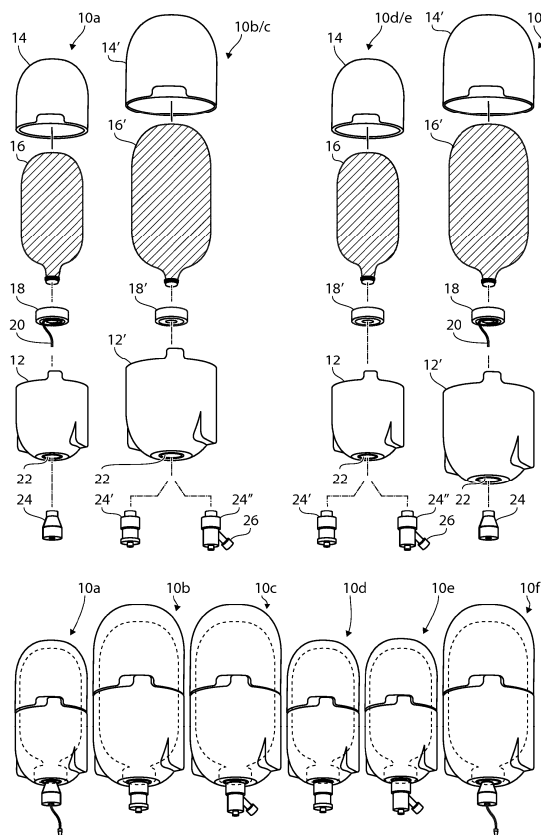
(71) CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
 Ny Carlsberg Vej 100, 1799 Copenhagen V, Denmark

(72) Jonas CHRISTIANSEN (DK)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG, CỤM PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG VÀ VỎ CHỊU ÁP LỰC**

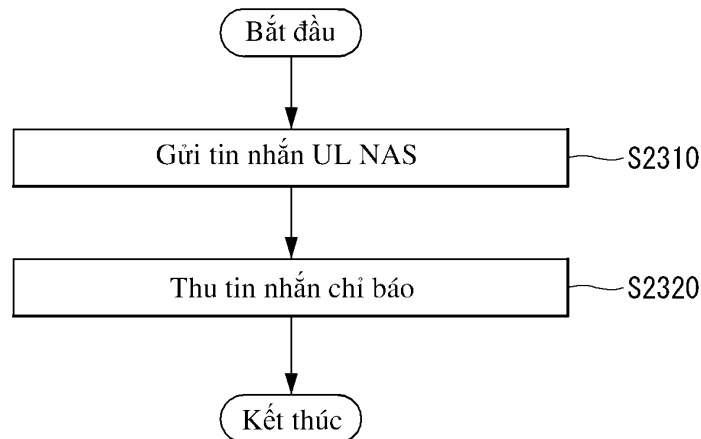
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối bao gồm vỏ chịu áp có phần vỏ thứ nhất (12, 12') có lỗ nối (22), và phần vỏ thứ hai (14, 14'). Hệ thống còn bao gồm hai đầu nối (24, 24') nối được với lỗ nối theo mỗi nối bịt kín áp. Hai đầu nối (24, 24') bao gồm đầu nối thứ nhất (24) có lỗ xuyên để cho phép dẫn hướng đường ống rót thứ nhất (20) qua lỗ xuyên và đầu nối thứ hai (24') nối được với đường ống rót thứ hai. Hệ thống còn bao gồm hai vật chứa đồ uống (16, 16'), cả hai đều chứa đồ uống có ga và có cửa rót đồ uống. Vật chứa đồ uống thứ nhất (16) trong số hai vật chứa đồ uống có đường ống rót thứ nhất (20) nối thông với cửa rót đồ uống. Vật chứa đồ uống thứ hai (16') trong số hai vật chứa đồ uống có đệm bịt mở được để thiết lập mối nối từ cửa rót đồ uống đến đầu nối thứ hai (24'). Hệ thống còn bao gồm cửa nạp áp. Sáng chế còn đề cập đến cụm phân phối đồ uống, phương pháp vận hành hệ thống phân phối đồ uống và vỏ chịu áp lực.



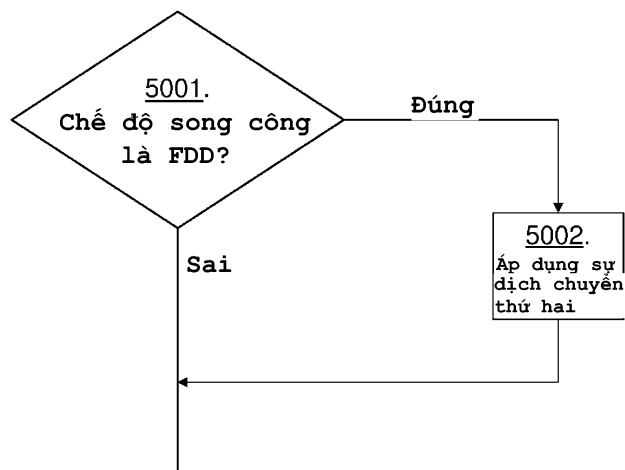
- (11) **68074**
 (21) 1-2019-05578 (51)⁷ **H04W 8/08**, 80/10, 92/02, H04L 29/06
 (22) 20.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003234 20.03.2018 (87) WO2018/174524 27.09.2018
 (30) 62/473,490 20.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) PARK, Sangmin (KR), KIM, Hyunsook (KR), RYU, Jinsook (KR), KIM, Dongsoo (KR), YOUN, Myungjune (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN TIẾP TIN NHẮN TẦNG KHÔNG TRUY CẬP CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển tiếp tin nhắn tầng không truy cập (Non-Access Stratum, viết tắt là NAS) của thiết bị người dùng (User Equipment, viết tắt là UE) trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi tin nhắn NAS đường lên (uplink, viết tắt là UL) bao gồm tin nhắn quản lý phiên (Session Management, viết tắt là SM) đến chức năng quản lý tính di động và truy cập (Access And Mobility Management Eunction, viết tắt là AMF), và thu, từ AMF, tin nhắn chỉ báo chỉ báo rằng tin nhắn SM không định tuyến được, trong đó thông tin chỉ báo chỉ báo rằng tin nhắn SM không định tuyến được được phân phối tới lớp con SM của UE. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng (UE) thực hiện phương pháp liên kết mạng giữa các mạng trong hệ thống truyền thông không dây.



- (11) **68075**
- (21) 1-2019-05581 (51)⁷ **H04L 27/00**, 27/26, H04W 16/14
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/SE2018/050312 23.03.2018 (87) WO2018/174808 27.09.2018
- (30) 62/475,983 24.03.2017 US
- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) BALDEMAIR, Robert (AT), WANG, Yi-Pin Eric (US), DAHLMAN, Erik (SE),
PARKVALL, Stefan (SE), BERGMAN, Johan (SE), LIBERG, Olof (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) NÚT MẠNG VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG ĐÓ ĐỂ XỬ LÝ VÀ CHO PHÉP TRUYỀN THÔNG TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY
- (57) Các phương án ở đây bộc lộ, ví dụ phương pháp được thực hiện bởi thiết bị không dây (10) để xử lý truyền thông cho thiết bị không dây trong mạng truyền thông không dây thứ hai. Mạng truyền thông không dây thứ hai cùng tồn tại với mạng truyền thông không dây thứ nhất có cùng băng thông, trong đó mạng truyền thông không dây thứ nhất áp dụng sự dịch chuyển tần số thứ nhất trong các sự truyền dẫn đường lên. Thiết bị không dây nhận được từ một nút mạng vô tuyến (12, 13), chỉ báo cho thấy sự áp dụng của sự dịch chuyển tần số thứ hai cho các sự truyền dẫn đường lên trong trường hợp mạng truyền thông không dây thứ hai sử dụng song công chia tần số (Frequency Division Duplex-FDD). Thiết bị không dây còn áp dụng sự dịch chuyển tần số thứ hai cho các sự truyền dẫn đường lên, trong đó sự dịch chuyển thứ hai xác định sự dịch chuyển tần số sang sóng mang con liên quan đến lưới sóng mang con của mạng truyền thông không dây thứ hai hoặc sự dịch chuyển tần số sang lưới sóng mang con của mạng truyền thông không dây thứ hai. Nút mạng vô tuyến, thiết bị không dây và phương pháp để cho phép truyền thông trong mạng truyền thông không dây cũng được đề xuất.



- (11) **68076**
- (21) 1-2019-05582 (51)¹⁹ **C02F 11/00**, A61L 9/01, B01J 20/24
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012915 28.03.2018 (87) WO2018/190133 18.10.2018
- (30) 2017-080854 14.04.2017 JP
- (71) EXCELSIOR INC. (JP)
30-2, Wakabayashi 3-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1540023, Japan
- (72) ADACHI, Kanichi (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) TÁC NHÂN XỬ LÝ PHÂN
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất tác nhân xử lý phân, có thể khử không chỉ mùi phân mà còn mùi amoni trong các môi trường khác nhau.
Tác nhân xử lý phân theo sáng chế bao gồm limonit, lignin và bentonit, trong đó khi tác nhân này còn bao gồm vôi tôi, lượng vôi tôi là 10% khối lượng hoặc nhỏ hơn.

- (11) **68077**
(21) 1-2019-05588 (51)¹⁹ **C02F 1/52, 1/56**
(22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/058681 05.04.2018 (87) WO2018/189015 18.10.2018
(30) 17165702.6 10.04.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) CHATTERJEE Debosree (IN), RAJENDIRAN Ganesan (IN), THIRUMENI
Dhanalakshmi (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM LỌC SẠCH NƯỚC CHỨA CÁC HẠT TRỖ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM
SẠCH NƯỚC**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lọc sạch nước chứa:
• 18 đến 98% trọng lượng khô của chế phẩm chất độn hạt trỡ; và
• 2 đến 82% trọng lượng khô của chế phẩm hỗn hợp lọc chứa theo trọng lượng của hỗn
hợp này:
a. 15 đến 80% trọng lượng của hợp chất nhôm clohydrat có công thức chung
(Al_nCl_(3n-m)(OH)_m), có độ kiềm trong khoảng 70% đến 95%;
b. 15 đến 80% trọng lượng muối của hợp chất anion hữu cơ có trọng lượng phân tử
không quá 1000 kDa và trong đó cho biết hợp chất anion hữu cơ chứa một hoặc nhiều
nhóm anion được chọn từ carboxylat, sulfonat và sulfat; và
c. 5 đến 20% trọng lượng của chất kết tụ polyme không ion và/hoặc anion, có trọng
lượng phân tử hơn 1000 kDa;
trong đó tỷ lệ mol của hợp chất anion hữu cơ với nhôm ít nhất là 0,19 và trong đó độ
kiềm được xác định theo phương trình: 100% * [OH] / (3 * [Al]).
Sáng chế cũng đề cập đến một phương pháp làm sạch nước và bộ dụng cụ làm sạch
nước.

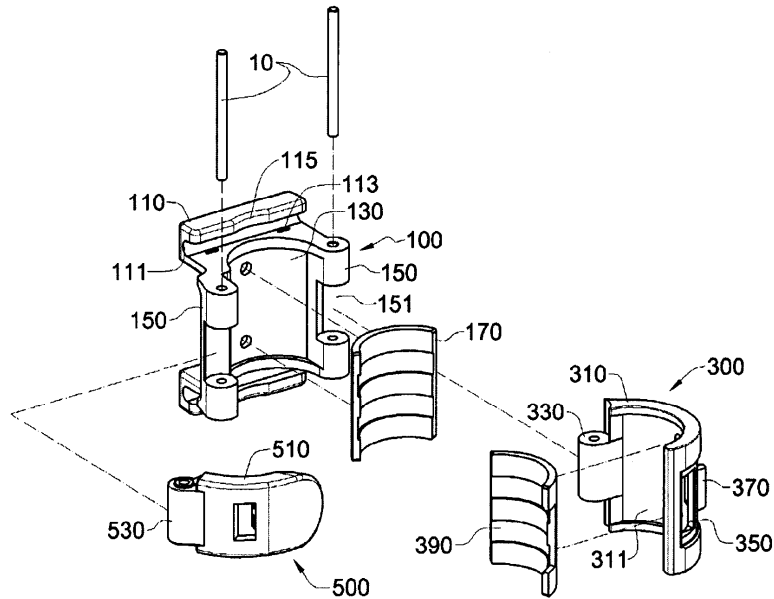
- (11) **68078**
 (21) 1-2019-05590 (51)⁷ **A47B 96/06**, 96/14, F16B 12/10
 (22) 06.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/002611 06.03.2018 (87) WO2018/190514 18.10.2018
 (30) 10-2017-0048171 14.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019

- (71) MSINTECH CO., LTD. (KR)
 B-306, 119 Gasan digital 1-ro Geumcheon-gu Seoul 08589, Republic of Korea
 (72) WOO, Cheol Seok (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẸP CỐ ĐỊNH GIÁ LOẠI MỞ VÀ ĐÓNG**

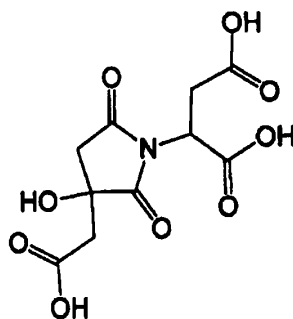
- (57) Sáng chế đề cập đến kẹp cố định giá loại mở và đóng có thể dễ dàng lắp đặt và tách giá, và có thể được ghép nối dễ dàng và vững chắc với trụ đỡ. Kẹp cố định giá loại mở và đóng bao gồm: phần thân chính (100) được ghép nối với dây (3) cấu thành hai cạnh của giá (1) và trụ đỡ được ghép nối; vỏ cố định (300) được ghép nối với một bên của phần thân chính thông qua bản lề và cố định trụ đỡ (5) bằng cách che bề mặt phía trước của trụ đỡ (5); và đòn bẩy cố định (500) được ghép nối với bên còn lại của phần thân chính bằng bản lề và ép vỏ cố định về phía phần thân chính để cố định giá với trụ đỡ vững chắc hơn.



- (11) **68079**
 (21) 1-2019-05592 (51)⁷ **C07D 207/416**, A61K 31/4015, A61P 1/16
 (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/016495 23.04.2018 (87) WO2018/199040 01.11.2018
 (30) 2017-089725 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019

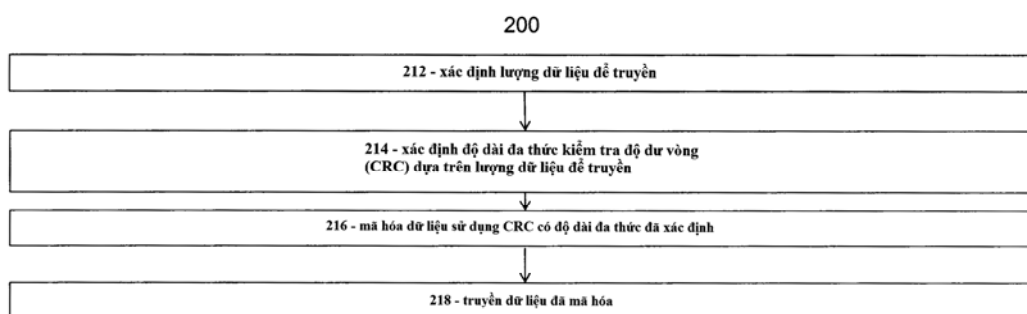
- (71) OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
 115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601, Japan
 (72) HIRAIISHI, Katsuya (JP), SOMA, Hiroyuki (JP), JIMMA, Fumie (JP), ADACHI, Taro (JP), YAMAOKA, Ippei (JP), ENDO, Naoyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT ĐỒNG PHÂN KHÔNG ĐỐI QUANG CỦA DẪN XUẤT AXIT XITRIC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất đồng phân đối quang của dẫn xuất axit xitric bằng cách sử dụng sắc ký cột trao đổi ion hoặc canxi cacbonat cho dung dịch nước chứa hợp chất A được thể hiện bằng công thức hóa học dưới đây và axit xitric, axit xitric trong dung dịch nước được loại bỏ và hợp chất A dạng tinh thể thu được bằng cách đưa vào một số bước sau đó. Ngoài ra, hợp chất A dạng không kết tinh có độ tinh khiết cao thu được bằng cách sử dụng canxi cacbonat, axit sulfuric, dung môi hữu cơ và hợp chất tương tự cho dung dịch nước chứa hợp chất A và axit xitric để tách axit xitric và hợp chất A dạng tinh thể trong dung dịch này. Cấu hình của hợp chất A dạng tinh thể là chất đồng phân SS trong hệ thống ký hiệu RS. Cấu hình của hợp chất A dạng không kết tinh là chất đồng phân SR.



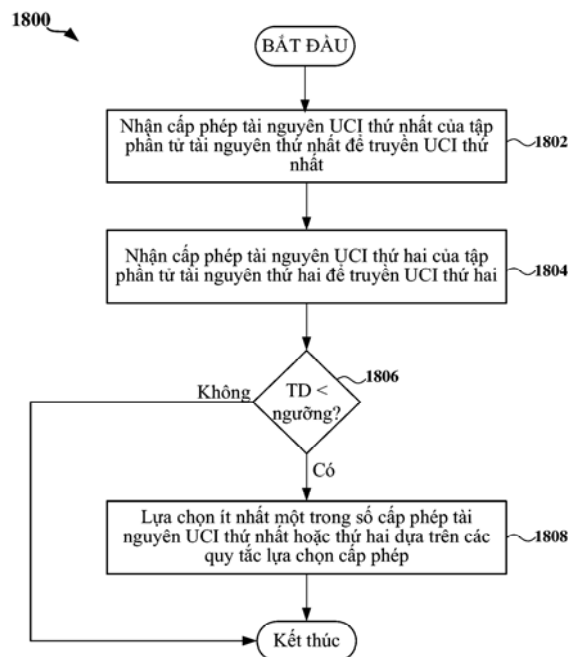
(A)

- (11) **68080**
- (21) 1-2019-05593 (51)⁷ **A61K 9/10**, 47/02, 47/36, 47/38, 47/34, 33/06, A61P 1/04
- (22) 12.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/004305 12.04.2018 (87) WO2018/190659 18.10.2018
- (30) 201710240597.0 13.04.2017 CN
- (71) 1. DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623, Republic of Korea
2. LIAONING DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.5, Chunan street, Shiqiaozi, Xihu District, Benxi, Liaoning 117004, China
- (72) CHANG, Ye (CN), LI, Qing Ri (CN), SEOL, Sang Ho (KR), LI, Tie (CN), TONG, Chao (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM HUYỀN PHÙ BAO GỒM NHÔM HYDROXIT VÀ MAGIE HYDROXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến huyền phù bao gồm nhôm hydroxit và magie hydroxit và phương pháp điều chế nó. Chế phẩm huyền phù chứa nước theo sáng chế đảm bảo tốc độ lắng rất tốt bằng cách sử dụng chất tạo huyền phù đã trộn với chế phẩm cụ thể, sao cho nhôm hydroxit và magie hydroxit không tan không dễ lắng đọng, không tạo thành bánh, và dễ tái phân tán. Vì chế phẩm huyền phù chứa nước có tốc độ lắng rất tốt có không chỉ độ ổn định về vật lý, mà còn tạo thành hệ phân tán đồng nhất, khả năng tái sinh hoặc hiệu lực khả dụng sinh học có thể được đảm bảo. Ngoài ra, chế phẩm huyền phù chứa nước theo sáng chế đề cập đến kết cấu rất tốt, và do đó sự hài lòng của bệnh nhân tăng.

- (11) **68081**
- (21) 1-2019-05599 (51)⁷ **H03M 13/09**, 13/35
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/051987 23.03.2018 (87) WO2018/172992 27.09.2018
- (30) 62/476,497 24.03.2017 US
- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) BLANKENSHIP, Yufei (US), HUI, Dennis (US), SANDBERG, Sara (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) BỘ PHÁT KHÔNG DÂY, BỘ THU KHÔNG DÂY VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐỂ SỬ DỤNG TRONG BỘ PHÁT KHÔNG DÂY VÀ BỘ THU KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế này đề cập đến việc điều chỉnh độ dài của mã kiểm tra độ dư vòng (CRC-cyclic redundancy check) trong lĩnh vực 3GPP NR (3GPP New Radio). Trong 3GPP NR, độ dài của thông tin điều khiển tuyến lên và thông tin điều khiển tuyến xuống (UCI- uplink control information, DCI- downlink control information) thay đổi đáng kể. Do đó, cần phải lựa chọn mã CRC có kích cỡ hoặc độ dài thích hợp. Theo đó, phương pháp truyền thông (200) để sử dụng trong bộ phát không dây bao gồm các bước: xác định lượng dữ liệu để truyền (212); xác định độ dài đa thức kiểm tra độ dư vòng (CRC) dựa trên lượng dữ liệu để truyền (214); mã hóa dữ liệu sử dụng CRC có độ dài đa thức đã xác định (216); và truyền dữ liệu đã mã hóa (218). Dữ liệu để truyền có thể không chỉ bao gồm dữ liệu kênh điều khiển mà còn bao gồm dữ liệu người dùng và có thể được mã hóa bằng mã cực hoặc mã kiểm tra chẵn lẻ tỷ trọng thấp (LDPC- low-density parity check). Sáng chế này cũng đề cập đến bộ phát không dây, bộ thu không dây và phương pháp truyền thông để sử dụng trong bộ thu không dây.



- (11) **68082**
- (21) 1-2019-05602 (51)¹⁹ **H04W 72/12**
- (22) 13.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/027457 13.04.2018 (87) WO2018/191596 18.10.2018
- (30) 62/485,862 14.04.2017 US
- 15/951,691 12.04.2018 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) AKKARAKARAN, Sony (IN), LUO, Tao (US), SADIQ, Bilal (PK)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THỰC THỂ ĐƯỢC LẬP LỊCH TRONG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thực thể được lập lịch trong truyền thông không dây và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính, cụ thể là, sơ đồ lập lịch và truyền để quản lý nhiều cấp quyền tài nguyên thông tin điều khiển liên kết lên (uplink control information - UCI) đối với UCI định kỳ và phi định kỳ cho thiết bị người dùng (user equipment - UE) cụ thể. Các quy tắc lựa chọn cấp phép có thể được xác định để giúp UE lựa chọn một hoặc nhiều cấp phép tài nguyên UCI được phân bổ trong khoảng thời gian cụ thể. Ngoài ra, các quy tắc lựa chọn cấp phép có thể còn giúp UE kết hợp cả UCI định kỳ và phi định kỳ trong cấp phép tài nguyên UCI cụ thể. Các quy tắc lựa chọn cấp phép có thể còn giúp UE dồn kênh UCI qua nhiều cấp phép tài nguyên UCI. Các khía cạnh, phương án và dấu hiệu khác cũng được đề cập và mô tả.



- (11) **68083**
 (21) 1-2019-05604 (51)¹⁹ **B65D 5/66**
 (22) 14.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/009867 14.03.2018 (87) WO2018/168892 20.09.2018
 (30) 2017-049339 15.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

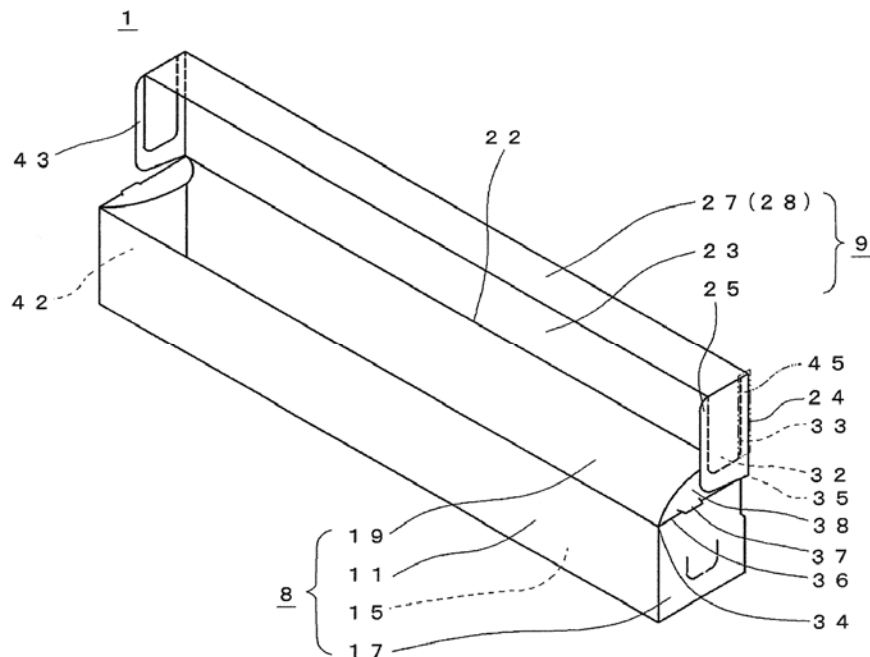
(71) TOYO ALUMINIUM EKCO PRODUCTS CO., LTD (JP)
 4-1, Nishihonmachi 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0005 JAPAN

(72) TOKUNAGA Daisuke (JP), TANIGUCHI Mika (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP ĐỰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng (1) được cấu tạo gồm phần thân kiểu hộp đựng (8) được mở ở phần phía trên và phần nắp kiểu nắp mở hướng xuống dưới (9) được nối vào cạnh trên (22) của tấm sau (19) của phần thân (8) và có thể chuyển đổi được giữa trạng thái đóng mà ở đó phần nắp (9) mở và trạng thái đóng mà ở đó phần nắp (9) được đóng bằng cách xoay phần nắp (9) ở trên cạnh trên (22) của tấm sau (19). Ngoài ra, hộp đựng (1) có phần khóa (37) được nối vào một phần của cạnh trên (đường gấp phía trên) (36) của tấm gấp phía trên bên phải (17) để nhô ra ngoài, và phần khóa (37) được bố trí hướng ra phía trước vượt quá trung tâm ở hình vẽ bằng của cạnh trên (36) của tấm gấp phía trên bên phải (17). Hộp đựng được tạo kết cấu theo cách này làm lực khóa tăng lên khi so với trường hợp mà ở đó phần khóa được bố trí tại trung tâm ở hình chiếu bằng, nhờ đó độ ổn định của trạng thái khóa được cải thiện.



(11) **68084**

(21) 1-2019-05605

(51)¹⁹ **B65D 5/72**

(22) 14.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/009868 14.03.2018

(87) WO2018/168893 20.09.2018

(30) 2017-049413 15.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

(71) TOYO ALUMINIUM EKCO PRODUCTS CO., LTD (JP)

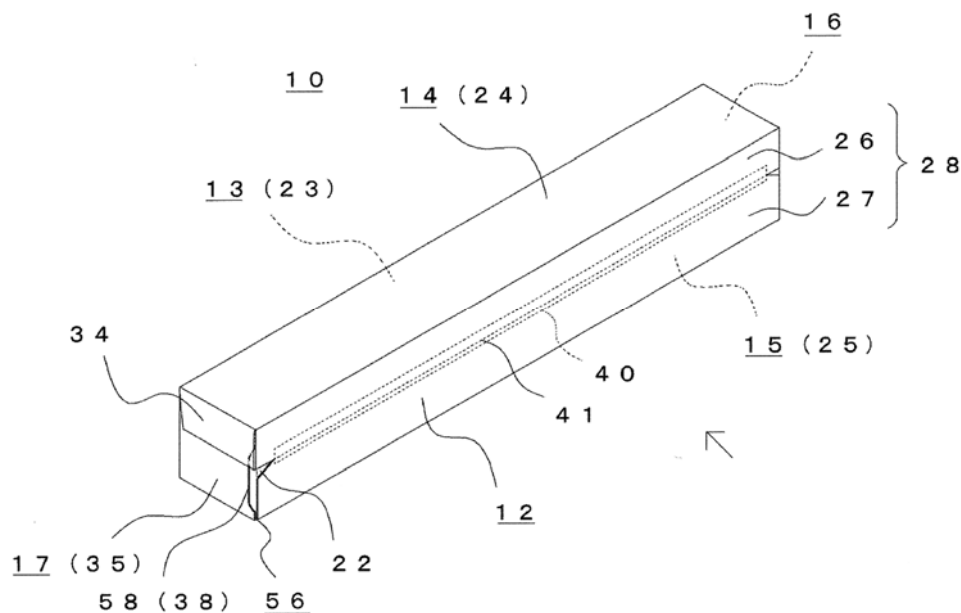
4-1, Nishihonmachi 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0005 JAPAN

(72) TOKUNAGA Daisuke (JP)

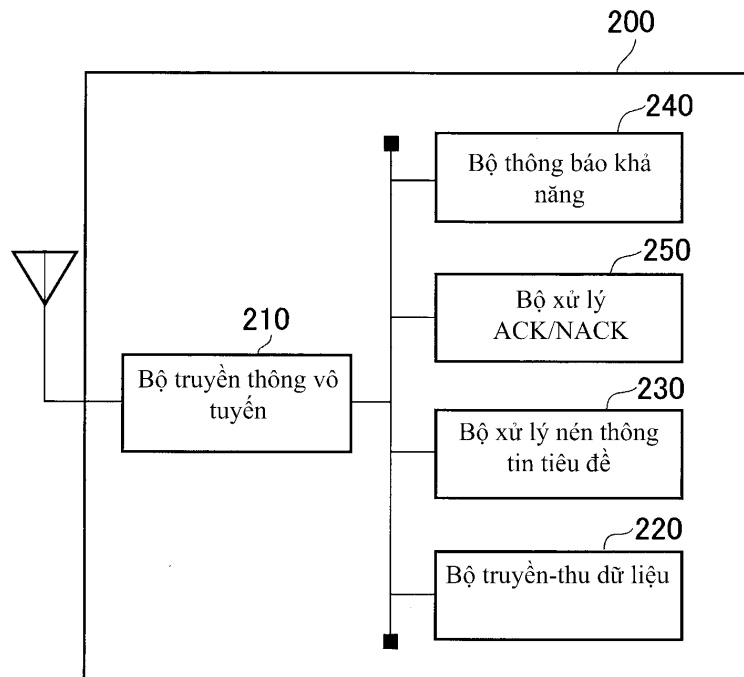
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP ĐỰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng (10) được tạo ra bằng cách gấp thân tấm của hình dạng quy định thành hình dạng hộp chữ nhật gồm có phần trước (12), phần sau (13), phần đỉnh (14), phần đáy (15), phần bên phải (16) và phần bên trái (17). Tại thời điểm lắp ghép, phần loại bỏ (27) là phần dưới của tấm gấp dưới phía trước (28) và được tách qua các lỗ xé răng cưa (41) tại thời điểm mở hộp được cố định vào phần dưới của tấm phía trước (22) bao phủ phần trước (12). Cạnh bên trái của phần loại bỏ (27) xếp chồng cạnh bên trái của tấm phía trước (22). Trên cạnh phía trước của tấm gấp trên bên trái (35) bao phủ phần bên trái (17), cạnh trước cụ thể (58) được làm khuyết hình bán elip. Do đó, cạnh trước cụ thể (58) tách rời theo hướng phía sau từ vị trí của cạnh bên trái của tấm phía trước (22). Do đó, khoảng trống được đảm bảo giữa cạnh bên trái của phần loại bỏ (27) và cạnh trước cụ thể (58), nhờ đó cạnh bên trái dễ dàng được nắm lấy khi mở hộp của phần loại bỏ (27).



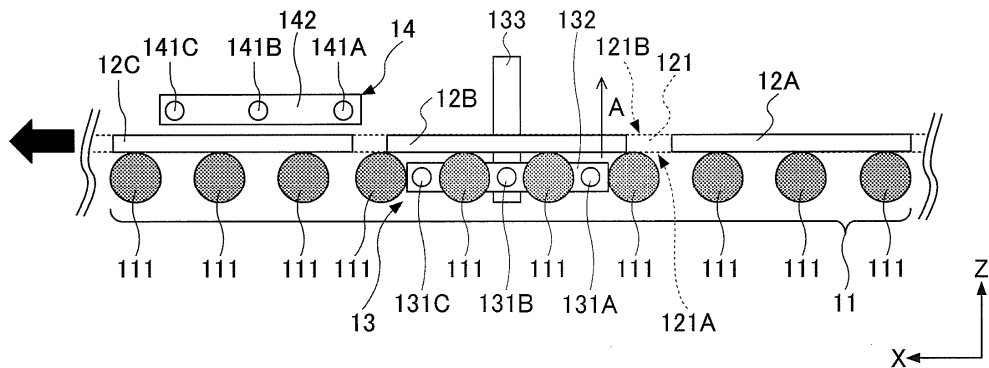
- (11) **68085**
- (21) 1-2019-05608 (51)¹⁹ **H04W 28/06**
- (22) 14.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/010280 14.03.2017 (87) WO2018/167858 20.09.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) UCHINO Tooru (JP), HAPSARI Wuri Andarmawanti (ID), Hideaki TAKAHASHI (JP), Akihito HANAOKI (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông vô tuyến và phương pháp truyền thông vô tuyến. Thiết bị truyền thông vô tuyến như thiết bị người dùng (UE) (200) thực hiện việc nén thông tin tiêu đề tăng cường (ROHC- RObust Header Compression) bất đối xứng mà áp dụng việc nén thông tin tiêu đề trong lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói tới đường lên hoặc đường xuống. UE (200) bao gồm bộ truyền-thu dữ liệu (220) mà thu từ eNB thông báo hỗ trợ mà chỉ báo rằng ROHC bất đối xứng được hỗ trợ và bộ thông báo khả năng (240) mà thông báo, khi bộ truyền-thu dữ liệu (220) thu thông báo hỗ trợ, cho eNB về thông tin cần được sử dụng cho việc thiết lập ROHC bất đối xứng bằng cách bao gồm mẫu của ROHC bất đối xứng trong thông tin khả năng của UE (200).



- (11) **68086**
 (21) 1-2019-05610 (51)¹⁹ **G01N 1/04**, B28B 11/14, 13/04, 17/00
 (22) 11.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/015279 11.04.2018 (87) WO2018/193942 25.10.2018
 (30) 2017-081565 17.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

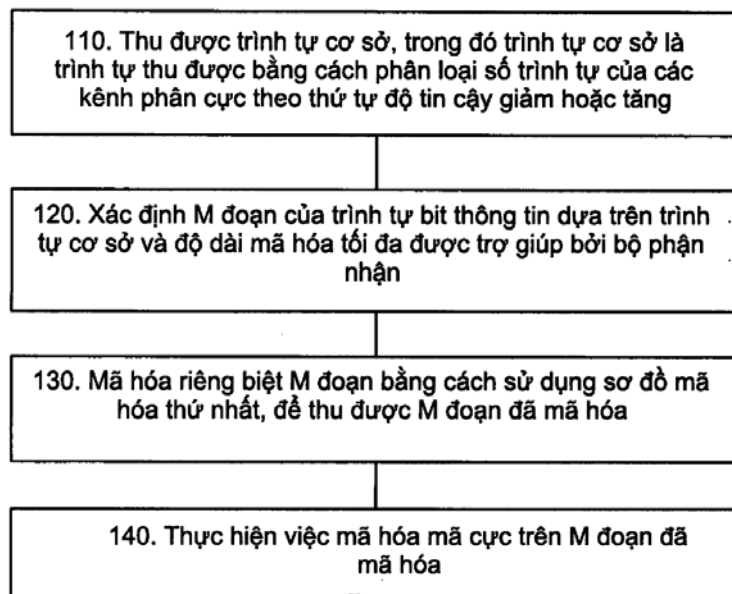
- (71) YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
 Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
 (72) HIROOKA, Yuichi (JP), YAMASATO, Takahide (JP), HASHIKURA, Kenichi (JP), SOMENO, Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ LẤY MẪU, THIẾT BỊ SẢN XUẤT CHI TIẾT DẠNG TẤM VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG THẠCH CAO
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lấy mẫu, thiết bị này bao gồm bộ phận ép lên có cấu tạo để ép lên chi tiết dạng tấm đang được vận chuyển bằng bộ phận vận chuyển, từ bên dưới của hành trình vận chuyển của chi tiết dạng tấm tới bên trên hành trình vận chuyển này; và bộ phận giữ có cấu tạo để giữ chi tiết dạng tấm được ép lên bởi bộ phận ép lên.



- (11) **68087**
 (21) 1-2019-05616 (51)⁷ **H04L 1/00**
 (22) 12.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/078743 12.03.2018 (87) WO2018/166423 20.09.2018
 (30) 201710150443.2 14.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) HUANGFU, Yourui (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), ZHANG, Chaolong (CN), LI, Rong (CN), WANG, Jun (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA MÃ CỤC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa mã cục. Phương pháp này bao gồm các bước: thu được trình tự cơ sở, trong đó trình tự cơ sở là trình tự thu được bằng cách phân loại số trình tự của các kênh phân cực theo thứ tự độ tin cậy giảm hoặc tăng, và độ dài của trình tự cơ sở là L_1 ; xác định, dựa trên độ dài mã hóa tối đa L_2 được hỗ trợ bởi bộ phận nhận, lượng M đoạn của trình tự bit thông tin mà độ dài của nó là N sau khi mã hóa, trong đó lượng bit trong trình tự bit thông tin trước khi mã hóa là K ; và thực hiện sự mã hóa mã cục trên M đoạn dựa trên trình tự cơ sở. Theo phương pháp mã hóa mã cục, trong quá trình tạo mã cục, bộ phận mã hóa chỉ cần biết thứ tự độ tin cậy của $\min(N/M, L_1)$ kênh phân cực. Theo cách này, thời gian gián tiếp lưu trữ của trình tự lồng có thể được giảm một cách hiệu quả, và độ phức tạp tính toán trực tuyến có thể được giảm bớt.



- (11) **68088**
- (21) 1-2019-05617 (51)¹⁹ **B32B 9/00**, 15/08, 15/20, B65D
30/02, 65/40
- (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013611 30.03.2018 (87) WO2018/181900 04.10.2018
- (30) 2017-072092 31.03.2017 JP
- 2017-072093 31.03.2017 JP
- 2017-072094 31.03.2017 JP
- (71) DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-Kaga-cho, 1-Chome, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8001, Japan
- (72) Shinichiro KONO (JP), Yuya TAKASUGI (JP), Yohei YAMATO (JP), Soichiro YABUKI (JP), Kiyoshi TODA (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **VẬT LIỆU DẠNG TẤM CHẮN KHÍ, VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI CHẮN KHÍ VÀ TÚI ĐÓNG GÓI DẠNG GỐI ĐƯỢC TẠO RA TỪ VẬT LIỆU DẠNG TẤM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dạng tấm mà có khả năng gia công tuyệt vời trong quá trình sản xuất và có khả năng mở được dễ dàng, có đặc tính chắn khí và tính chịu uốn cong tuyệt vời; và mỗi vật liệu đóng gói và túi đóng gói dạng gói được tạo ra từ vật liệu dạng tấm này. Vật liệu dạng tấm là vật liệu dạng tấm chắn khí bao gồm ít nhất một lớp vật liệu nền (A), lớp cốt kết chắn khí (B), lớp vô cơ lắng đọng hơi nước chắn khí (C) và lớp bịt kín (D). Vật liệu dạng tấm chắn khí có kết cấu mà ở đó lớp vô cơ lắng đọng hơi nước chắn khí (C) tiếp xúc với lớp cốt kết (B). Lớp cốt kết (B) có độ dày nằm trong khoảng từ 0,5 đến 6,0µm.

LỚP VẬT LIỆU NỀN (A)
LỚP VÔ CƠ LẮNG ĐỌNG HƠI NƯỚC CHẮN KHÍ
LỚP MÀNG PHỦ CHẮN KHÍ (E)
LỚP IN (F)
LỚP CỐ KẾT HỮU CƠ CHẮN KHÍ KHÔNG CHỨA DUNG MÔI (B)
LỚP VÔ CƠ LẮNG ĐỌNG HƠI NƯỚC CHẮN KHÍ (C)
LỚP BỊT KÍN (D)

- (11) **68089**
 (21) 1-2019-05622 (51)⁷ **G06Q 30/02**, H04L 12/26
 (22) 15.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/076719 15.03.2017 (87) WO2018/165886 20.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

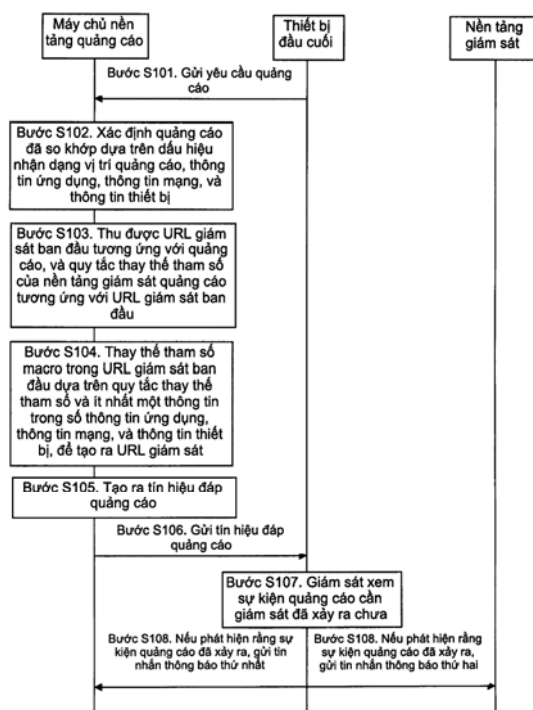
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) PANG, Huangang (CN), HU, Yingbo (CN), LI, Tiange (CN), LI, Yang (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT QUẢNG CÁO, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG GIÁM SÁT QUẢNG CÁO

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp giám sát quảng cáo, thiết bị, và hệ thống giám sát quảng cáo. Phương pháp giám sát quảng cáo bao gồm các bước: gửi yêu cầu quảng cáo tới máy chủ nền tảng quảng cáo, tiếp nhận tín hiệu đáp quảng cáo được trả lời bởi máy chủ nền tảng quảng cáo, trong đó tín hiệu đáp quảng cáo có URL giám sát, và URL giám sát được tạo ra sau khi máy chủ nền tảng quảng cáo thay thế tham số macro trong URL giám sát ban đầu dựa trên quy tắc thay thế tham số của nền tảng giám sát quảng cáo và ít nhất một thông tin trong số thông tin ứng dụng, thông tin mạng, và thông tin thiết bị; giám sát xem sự kiện quảng cáo cần giám sát có xảy ra hay không; và nếu sự kiện quảng cáo xảy ra, gửi tin nhắn thông báo thứ nhất tới máy chủ dịch vụ quảng cáo, và gửi tin nhắn thông báo thứ hai tới nền tảng giám sát quảng cáo bằng cách gọi URL giám sát. Phương pháp giám sát quảng cáo theo các phương án của sáng chế cải thiện khả năng thích ứng của hệ thống giám sát quảng cáo.

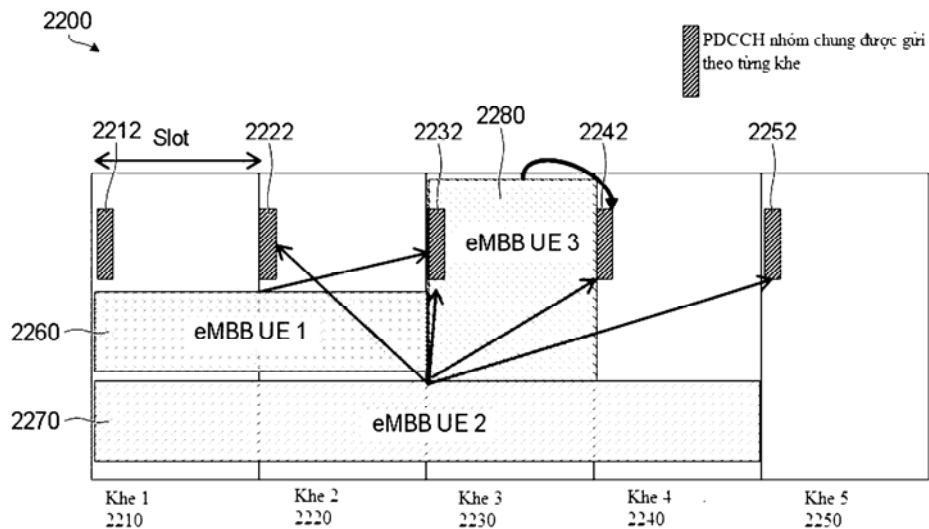


- (11) **68090**
- (21) 1-2019-05623 (51)⁷ **A61K 39/02**, 39/12
- (22) 12.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059389 12.04.2018 (87) WO2018/189290 18.10.2018
- (30) 17166590.4 13.04.2017 EP
- (71) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Korverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, the Netherlands
- (72) WITVLIET, Maarten, Hendrik (NL), VAN DEN BORN, Erwin (NL), SNO, Melanie (NL), JACOBS, Antonius, Arnoldus, Christiaan (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) VACXIN CHỨA TÁC NGÂN GÂY BỆNH Ở LỢN ĐỂ SỬ DỤNG KẾT HỢP KHÔNG TRỘN LẤN
- (57) Sáng chế đề cập đến vacxin kết hợp gồm vacxin thứ nhất bao gồm chất gây miễn dịch không sao chép của circovirut typ 2 ở lợn (PCV2) và chất gây miễn dịch không sao chép của Mycoplasma hyopneumoniae, và vacxin thứ hai bao gồm virut gây hội chứng sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS) giảm độc lực, để dùng trong điều trị dự phòng động vật chống lại bệnh nhiễm circovirut typ 2 ở lợn, bệnh nhiễm Mycoplasma hyopneumoniae và bệnh nhiễm virut PRRS, bằng cách dùng kết hợp không trộn lẫn vacxin thứ nhất và vacxin thứ hai cho động vật. Sáng chế cũng đề cập đến kit nhiều phần bao gồm vacxin thứ nhất và vacxin thứ hai và phương pháp ngăn ngừa động vật chống lại các bệnh nhiễm như vậy bằng cách sử dụng vacxin như vậy.

- (11) **68091**
 (21) 1-2019-05624 (51)¹⁹ **H04W 68/00**
 (22) 16.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/079360 16.03.2018 (87) WO2018/171532 27.09.2018
 (30) 62/475,762 23.03.2017 US
 15/919,867 13.03.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

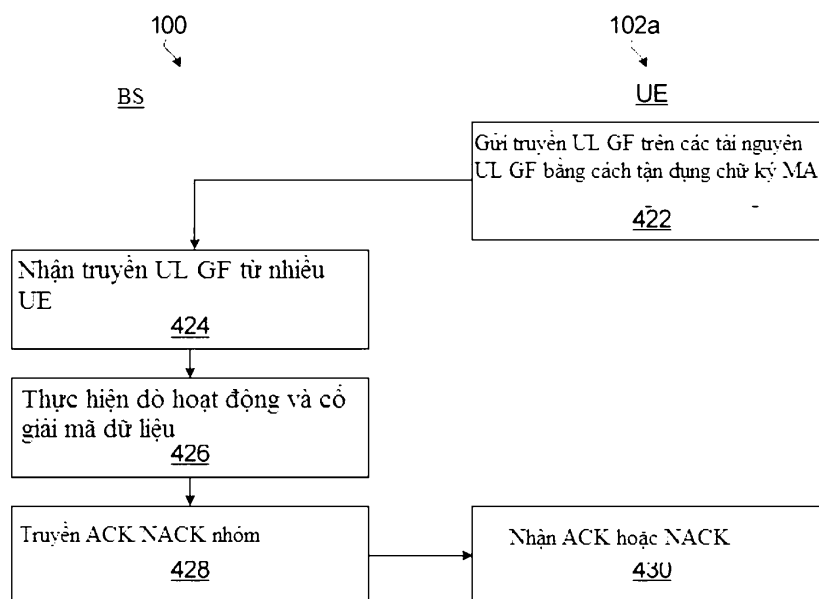
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) ISLAM, Toufiqul (CA), ZHANG, Jiayin (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THÔNG BÁO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VỀ QUYỀN CHIẾM TRƯỚC MỘT PHẦN LƯU THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thông báo thiết bị người dùng (User Equipment-UE) về quyền chiếm trước một phần lưu thông trong khoảng thứ nhất trong phương pháp ghép kênh các phiên truyền thông chịu trễ và độ trễ thấp. Khi lưu lượng độ trễ thấp chiếm trước lưu lượng chịu trễ trong khoảng thứ nhất, lưu lượng độ trễ thấp được chiếm trước có thể được truyền trong khoảng tiếp theo. Có nhiều thiết kế được bộc lộ để thông báo thiết bị người dùng mà bị ảnh hưởng bởi các sự kiện chiếm trước. Các giải pháp khác nhau bao gồm thông báo ngầm hoặc tường minh có thể là bán tĩnh hoặc động. Các ví dụ về thông báo gồm thông báo rằng sự kiện chiếm trước xuất hiện, thông báo về vị trí của sự kiện chiếm trước, thông báo về việc liệu truyền bổ sung sẽ xuất hiện hay không và thông báo về vị trí truyền bổ sung.



- (11) **68092**
 (21) 1-2019-05625 (51)¹⁹ **H04W 72/04**
 (22) 28.11.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/113291 28.11.2017 (87) WO2018/171242 27.09.2018
 (30) 62/475,850 23.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CAO, Yu (CN), MA, Jianglei (CA), ZHANG, Liqing (CA), GONG, Zhengwei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THỰC HIỆN YÊU CẦU LẶP LẠI TỰ ĐỘNG LẠI CHO CÁC PHIÊN TRUYỀN LIÊN KẾT LÊN KHÔNG CẤP PHÉP, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp trong thiết bị người dùng, phương pháp bao gồm: như là một phần của quá trình yêu cầu lặp lại tự động lại (Hybrid automatic repeat request, HARQ) có bộ nhận dạng (Identifier, ID) quá trình HARQ, truyền phiên truyền không cấp phép ban đầu và K- 1 lần lặp lại, trong đó $K \geq 2$. Việc ánh xạ định trước của ID quá trình HARQ đến ít nhất một tài nguyên khả dụng cho phiên truyền không cấp phép là hàm của K.

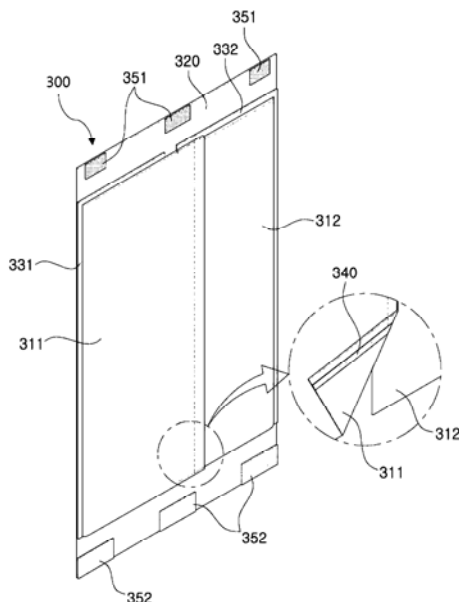


- (11) **68093**
- (21) 1-2019-05627 (51)⁷ **B65D 85/18**, 81/03, 81/38, 65/38
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/003293 22.03.2018 (87) WO2018/182230 04.10.2018
- (30) 10-2017-0042225 31.03.2017 KR
- 10-2017-0153745 17.11.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Korea
- (72) PARK, Eun Jin (KR), CHOI, Hye Min (KR), MOON, Sang Gwon (KR), CHA, Gyu Hwan (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) SẢN PHẨM NẮP KHÔNG KHÍ, VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI QUẦN ÁO CHỨA NẮP KHÔNG KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM NẮP KHÔNG KHÍ NÀY

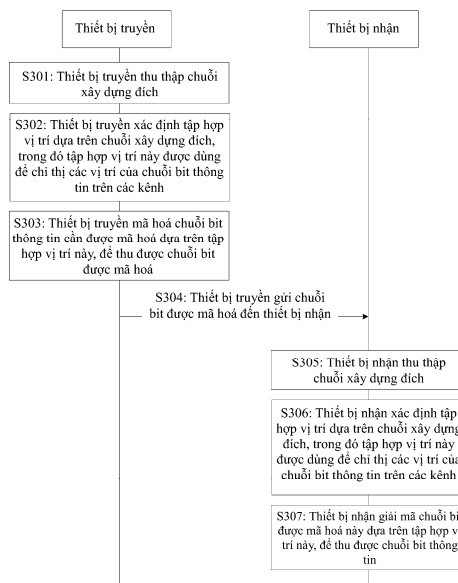
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu đóng gói quần áo bao gồm nắp không khí. Sáng chế đề cập đến sản phẩm nắp không khí bao gồm nắp không khí thứ nhất, và nắp không khí thứ hai bao gồm phần bít kín có thể bít kín với nắp không khí thứ nhất. Trong sản phẩm nắp không khí, vật liệu phụ được tạo tấm dạng lớp trên toàn bộ một mặt của nắp không khí thứ nhất và phần bít kín của nắp không khí thứ hai được tạo tấm dạng lớp với vật liệu phụ. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm nắp không khí bao gồm các bước tạo tấm dạng lớp vật liệu phụ trên một phần của nắp không khí, cắt dọc theo phía bên trong của vùng trong đó vật liệu phụ của nắp không khí được tạo tấm dạng lớp để tạo ra nắp không khí thứ nhất với vật liệu phụ được tạo tấm dạng lớp trên toàn bộ nắp không khí và nắp không khí thứ hai với vật liệu phụ được tạo tấm dạng lớp trên một phần của nắp không khí, và bít kín nắp không khí thứ nhất với vùng của nắp không khí thứ hai được tạo tấm dạng lớp với vật liệu phụ.



- (11) **68094**
 (21) 1-2019-05628 (51)⁷ **H04L 1/00**
 (22) 24.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080393 24.03.2018 (87) WO2018/171789 27.09.2018
 (30) 201710184322.X 24.03.2017 CN
 201710374785.2 24.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) CHEN, Ying (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), HUANG, Lingchen (CN), LI, Rong (CN), ZHANG, Huazi (CN), LUO, Hejia (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐỂ MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ, THIẾT BỊ MÃ HOÁ VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ
 (57) Theo các phương án, sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị mã hoá, phương pháp và thiết bị giải mã, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi thiết bị truyền, chuỗi xây dựng đích, trong đó chuỗi xây dựng đích này bao gồm chuỗi được sắp xếp và/hoặc chuỗi được lượng tử hoá, chuỗi được sắp xếp là chuỗi thu được sau khi các số tuần tự của các kênh được xếp thứ tự dựa trên độ tin cậy của kênh, và chuỗi được lượng tử hoá là thu được sau khi các kết quả chuẩn hoá độ tin cậy của kênh được sắp xếp; xác định, bởi thiết bị truyền, tập hợp vị trí dựa trên chuỗi xây dựng đích, trong đó tập hợp vị trí này được dùng để chỉ thị các vị trí của chuỗi bit thông tin trên các kênh; mã hoá, bởi thiết bị truyền, chuỗi bit thông tin này dựa trên tập hợp vị trí này, để thu được chuỗi bit được mã hoá; và gửi, bởi thiết bị truyền, chuỗi bit được mã hoá này đến thiết bị nhận. Các phương án theo sáng chế có thể cải thiện sự linh hoạt trong việc thu thập tập hợp vị trí của các bit thông tin.



- (11) **68095**
(21) 1-2019-05630 (51)⁷ **C07K 16/28**, A61P 35/00
(22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/026060 04.04.2018 (87) WO2018/191074 18.10.2018
(30) 62/484,025 11.04.2017 US

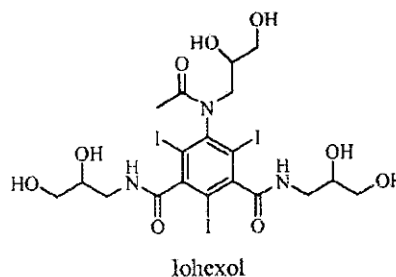
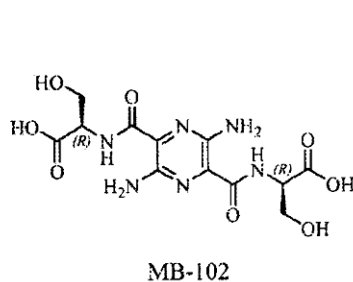
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) 1. ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
2. ZYMEWORKS INC. (CA)
540-1385 West 8th Avenue, Vancouver, British Columbia V6H 3V9, Canada
(72) D'ANGELO, Igor Edmondo Paolo (CA), LI, Yiwen (US), LUDWIG, Dale Lincoln (US), SHEN, Yang (CN), ZHANG, Yi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP KHÁNG PD-L1-KHÁNG-TIM-3, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHỨNG, DƯỢC PHẨM CHỨA CHỨNG VÀ TẾ BÀO ĐỘNG VẬT CÓ VÚ CÓ KHẢ NĂNG BIỂU HIỆN CHỨNG
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể mà là heterodime và liên kết PD-L1 người và TIM-3 người, và có thể hữu hiệu để điều trị bệnh ung thư đơn độc và kết hợp với phương pháp hóa trị liệu và các chất trị liệu ung thư khác. Sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất kháng thể này, dược phẩm chứa kháng thể này và tế bào động vật có vú có khả năng biểu hiện kháng thể này.

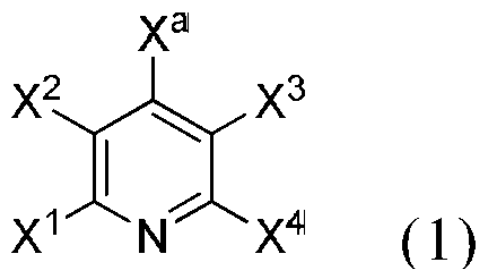
- (11) **68096**
 (21) 1-2019-05631 (51)⁷ **A61K 31/4965**, 31/5377
 (22) 15.11.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/061282 15.11.2018 (87) WO2019/099672 23.05.2019
 (30) 62/588,606 20.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) **MEDIBEACON INC.** (US)
 1100 Corporate Square Drive, Helix Center, Suite 175, St. Louis, Missouri 63132,
 United States of America
 (72) SHIEH, Jeng J. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LƯỢNG HỢP CHẤT HUỖNH QUANG TRONG HUYẾT TƯƠNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định lượng hợp chất huỳnh quang trong huyết tương của bệnh nhân. Phương pháp này bao gồm các bước thu thập mẫu huyết tương từ bệnh nhân, pha loãng mẫu bằng dung môi và phân tích mẫu đã pha loãng bằng HPLC. Mẫu này không cần làm khô trong khi chuẩn bị mẫu cũng như không cần chất nội chuẩn.



- (11) **68097**
 (21) 1-2019-05636 (51)¹⁹ **A01N 43/40**, 43/52, 43/54, 43/56, 43/58, 43/60, 43/653, 43/78, 43/80, 43/84, A01P 3/00, C07D 213/30, 213/81, 401/06, 401/12, 405/12, 409/12, 413/04, 413/12, 417/06, 417/12
- (22) 16.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/010408 16.03.2018 (87) WO2018/169038 20.09.2018
 (30) 2017-052072 17.03.2017 JP
 2017-216236 09.11.2017 JP
- (71) MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
 4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048002 (JP)
- (72) KAGABU Shinzo (JP), YAMAMOTO Kentaro (JP), OHNO Ikuya (JP), NAGATA Hirotaaka (JP), TAKIGUCHI Yukiko (JP), UMEMURA Kenji (JP), MITOMI Masaaki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CHẤT KIỂM SOÁT BỆNH Ở THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT BỆNH Ở THỰC VẬT
- (57) Sáng chế đề cập đến chất kiểm soát bệnh ở thực vật mà chứa hợp chất được biểu diễn bởi công thức (1) làm thành phần hoạt tính.



(11) **68098**

(21) 1-2019-05639

(51)¹⁹ **E04C 5/12**, E02D 5/80, E21D
21/00, F16G 11/02

(22) 14.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/IB2017/000598 14.04.2017

(87) WO2018/189565 18.10.2018

(71) SOLETANCHE FREYSSINET (FR)

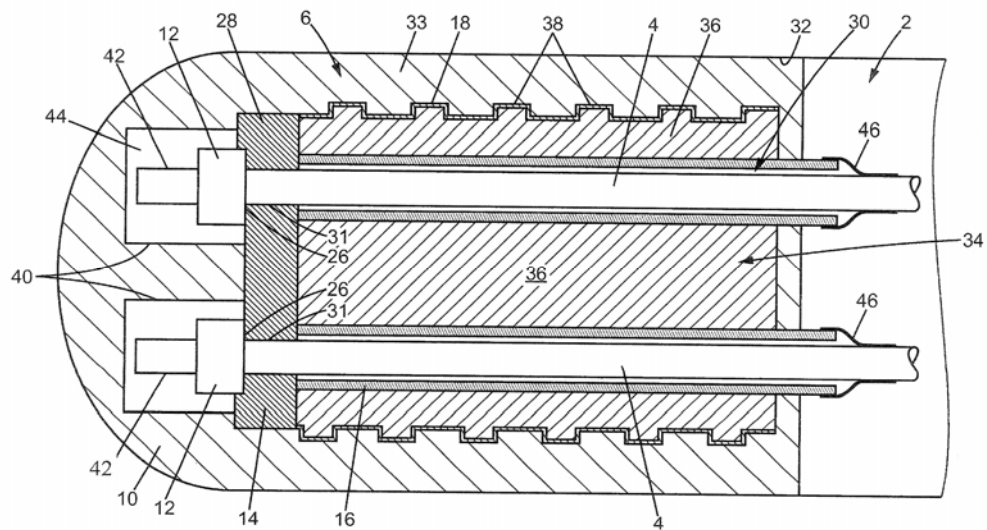
280 avenue Napoléon Bonaparte, 92500 Rueil-Malmaison, France

(72) MONBALLIU, Michel Rene (BE), TANG, Hong Shing (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(54) **KẾT CẤU NEO BAO GỒM TAO CÁP VÀ BỘ PHẬN NEO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU NEO NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KẾT CẤU NEO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu neo bao gồm tao cáp (4) và bộ phận neo (6) chứa tao cáp này xuyên qua đó, kết cấu neo (2) được dành riêng để được chứa cố định trong lỗ (10) để giữ tao cáp này. Bộ phận neo (6) bao gồm chi tiết dập (12) chứa tao cáp (4) xuyên qua đó, chi tiết dập (12) được dập lên trên tao cáp, theo đó kẹp tao cáp này, chi tiết dập được tạo kết cấu để cho tao cáp trượt qua đó khi tác dụng lên trên tao cáp lực căng di chuyển hoàn toàn lớn hơn lực căng tối đa tao cáp được tạo kết cấu để tác dụng vào bộ phận neo (6) trong khi tao cáp (4) được neo và hoàn toàn thấp hơn lực căng tối hạn của tao cáp mà vượt qua mức này tao cáp đứt. Sáng chế cũng liên quan đến phương pháp sản xuất kết cấu neo, và phương pháp thi công chúng.



- (11) **68099**
(21) 1-2019-05641 (51)⁷ **G01N 33/543**, 33/53
(22) 14.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/009898 14.03.2018 (87) WO2018/168906 20.09.2018
(30) 2017-049155 14.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) DENKA SEIKEN CO., LTD. (JP)
1-1, Nihonbashi Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan
(72) KATO Daisuke (JP), MURAMATSU Shino (JP), HATTORI Tomohiro (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MẪU THỬ SẮC KÝ MIỄN DỊCH DÙNG ĐỂ CHIẾT VÀ ĐO KHÁNG NGUYÊN MẠCH ĐƯỜNG, MÀ CÓ KHẢ NĂNG NGĂN NGỪA PHẢN ỨNG KHÔNG ĐẶC HIỆU**
(57) Sáng chế đề cập đến mẫu thử sắc ký miễn dịch mà ngăn ngừa phản ứng không đặc hiệu bằng cách tiếp xúc và trung hòa hiệu quả và liên tục dung dịch phát triển chứa axit nitơ bằng thuốc thử trung hòa trong phương pháp sắc ký miễn dịch chiết và đo kháng nguyên mạch đường bằng cách chiết axit nitơ trên mẫu thử sắc ký miễn dịch này. Sáng chế đề xuất mẫu thử sắc ký miễn dịch dùng để chiết và đo kháng nguyên mạch đường trong vật mẫu, mẫu thử sắc ký miễn dịch này bao gồm: lớp đệm mẫu mà vật mẫu trộn với nitrit hoặc dung dịch axit được bổ sung vào; vùng đánh dấu bao gồm kháng thể đã đánh dấu thu được bằng cách đánh dấu kháng thể kháng nguyên mạch đường; và vùng phát hiện mà trên đó kháng thể kháng nguyên mạch đường được cố định, trong đó phức chất kháng thể-kháng nguyên mạch đường-kháng thể đã đánh dấu được tạo ra trong vùng phát hiện để đo kháng nguyên mạch đường, và mẫu thử sắc ký miễn dịch này có vùng được tẩm thuốc thử trung hòa phía trên vùng đánh dấu, và còn có vùng được tẩm thuốc thử axit rắn khi vật mẫu trộn với nitrit được sử dụng, hoặc vùng được tẩm nitrit khi vật mẫu trộn với dung dịch axit được sử dụng, phía trên vùng được tẩm thuốc thử trung hòa, trong đó vật liệu đối với vùng được tẩm thuốc thử trung hòa là bộ lọc hoặc bộ lọc thủy tinh có ba đặc tính là khả năng hấp thụ cao, khả năng giữ nước cao, và khả năng giải phóng thấp hoặc khả năng giải phóng liên tục, và do đặc tính hấp thụ nước cao và đặc tính giữ nước cao của vùng được tẩm thuốc thử trung hòa, dung dịch axit chứa kháng nguyên mạch đường được trung hòa thích đáng, và do đặc tính giải phóng thấp hoặc đặc tính giải phóng ổn định của vùng được tẩm thuốc thử trung hòa, dung dịch axit còn lại được ngăn không cho đến vùng phát hiện, hoặc dung dịch thử nghiệm được trung hòa thích đáng được phát triển liên tục đến vùng phát hiện, để cho phản ứng không đặc hiệu bị ức chế.

- (11) **68100**
 (21) 1-2019-05647 (51) **F02D 41/04**, 41/10, 41/14
 (22) 23.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/011689 23.03.2017 (87) WO2018/173187 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

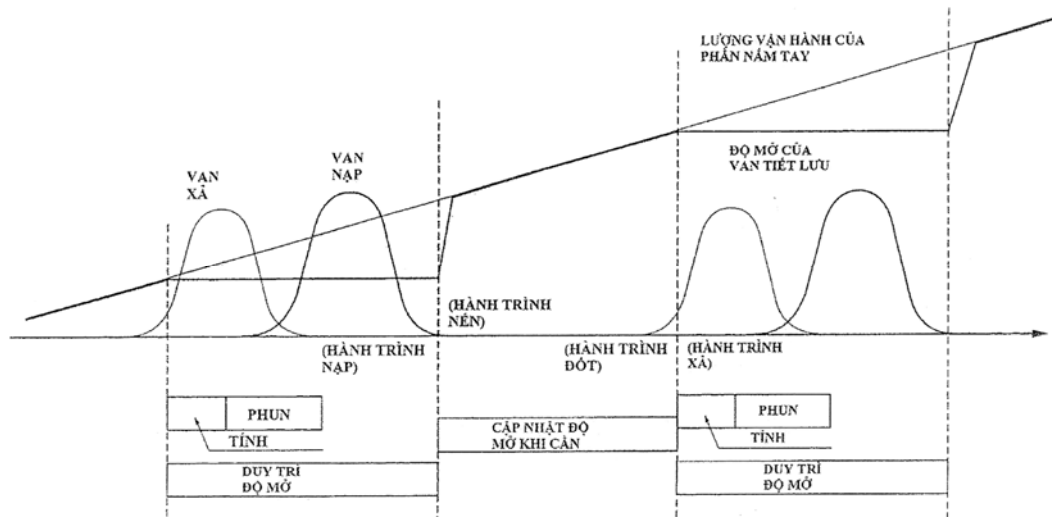
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) MIZUMURA Keiichi (JP), NIIMURA Ryuta (JP)

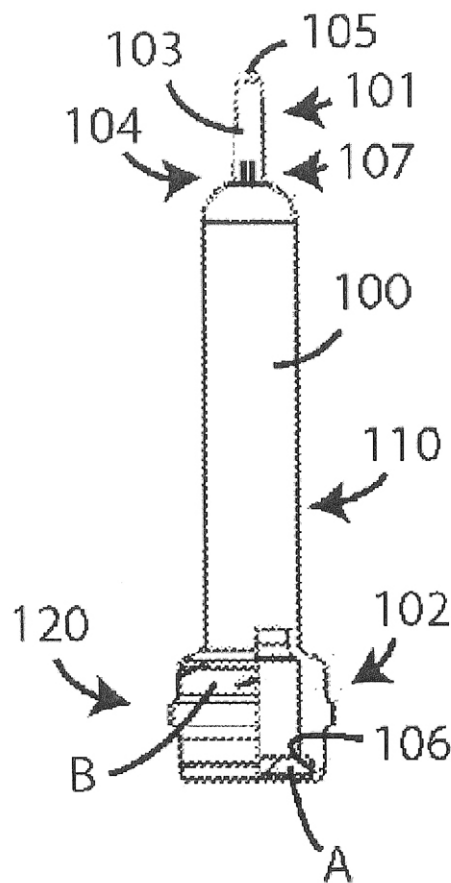
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG

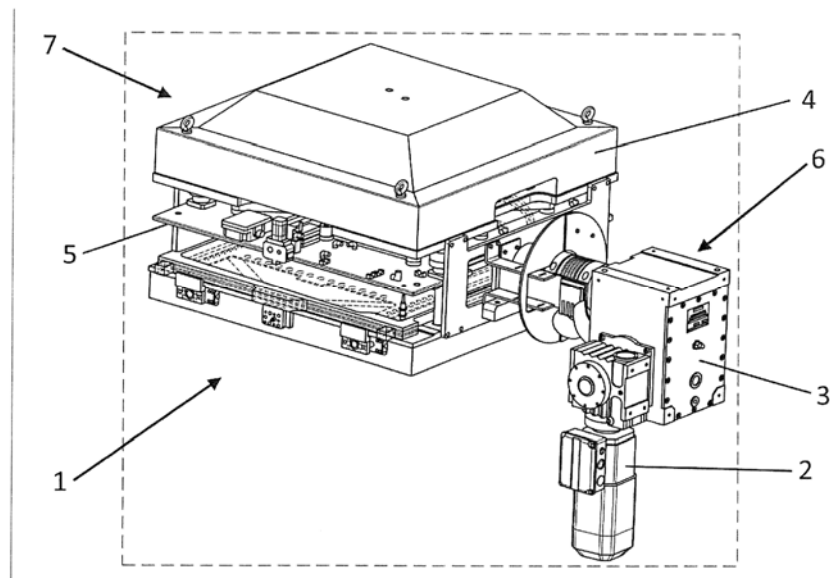
(57) Thiết bị điều khiển (S3) dùng cho động cơ đốt trong (25) bao gồm phương tiện dò lượng vận hành (86) để dò lượng vận hành của bộ tăng tốc (78), và phương tiện thiết lập độ mở van (84) để thay đổi độ mở của van tiết lưu (71) theo sự biến thiên trong lượng vận hành, và xuất tín hiệu để cố định độ mở cửa van tiết lưu (71) từ thời điểm bắt đầu tính lượng phun nhiên liệu đích cho tới khi van nạp (55) được đóng. Không phụ thuộc vào sự biến thiên trong lượng vận hành của bộ tăng tốc (78), thiết bị điều khiển (83) duy trì độ mở của van tiết lưu (71) trong khi nhiên liệu đang được phun.



- (11) **68101**
- (21) 1-2019-05648 (51) **A61M 3/02**
- (22) 06.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IT2018/050062 06.04.2018 (87) WO2018/189761 18.10.2018
- (30) 102017000039384 10.04.2017 IT
- (71) BREVETTI ANGELA S.R.L. (IT)
Via Dell'industria, 99, 36071 36071 Arzignano (VI) ITALY
- (72) CONSOLARO, Roberto (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) BÌNH CHỨA CHẤT LỎNG DÙNG ĐỂ THỤT NẠP TRƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bình chứa chất lỏng dùng để thụt nạp trước (10) được trang bị đầu cấp (11), có đầu thứ nhất (102) để nối với bình chứa chất lỏng dùng để thụt (10), đầu thứ hai (101) để phân phối, và phương tiện bảo vệ tháo ra được (103, 107), ở đầu thứ hai (101). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bình chứa chất lỏng dùng để thụt nạp trước (10) có ống chụp (100).



- (11) **68102**
- (21) 1-2019-05649 (51) **H01L 21/677**
- (22) 19.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/054024 19.02.2018 (87) WO2018/166757 20.09.2018
- (30) 17161434.0 16.03.2017 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, GERMANY
- (72) PRETSCHER, Rudiger (DE), BUCHBERGER, Daniel (DE), PRETSCHER, Rüdiger (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤT GIÁ ĐỠ TẮM NỀN VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ PHÒNG SẠCH
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chất giá đỡ tấm nền để dùng trong phòng sạch và thiết bị xử lý phòng sạch có thiết bị chất giá đỡ tấm nền này. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến phương pháp chất giá đỡ tấm nền với tấm nền thứ nhất, tốt hơn là với tấm nền thứ nhất và tấm nền thứ hai.



(11) **68103**

(21) 1-2019-05653

(51) **A61K 9/08**, 47/10, 47/18, 47/26, 39/395

(22) 16.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/003097 16.03.2018

(87) WO2018/169348 20.09.2018

(30) 10-2017-0033188 16.03.2017 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

(71) LG CHEM, LTD. (KR)

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea

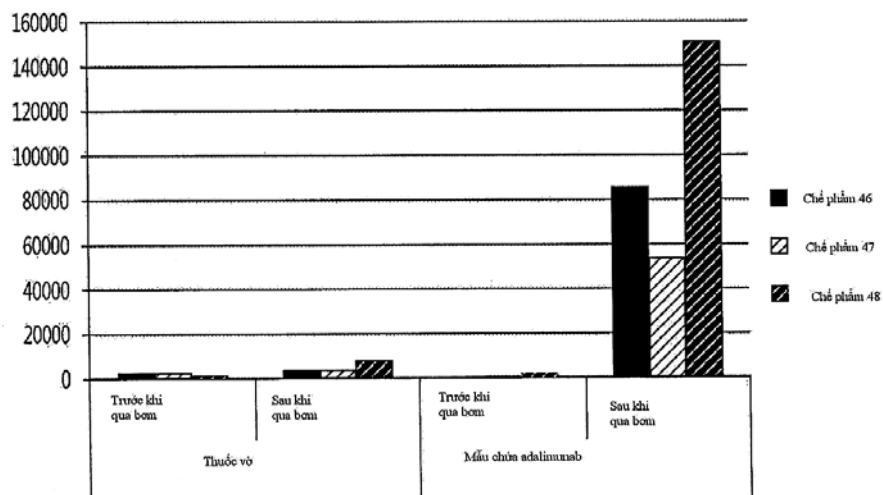
(72) YUN, So Ra (KR), KO, Youn Kyung (KR), SO, Jineon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM LỎNG CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG TNF- ALPHA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lỏng chứa kháng thể kháng TNF- α , cụ thể là chế phẩm lỏng chứa adalimumab.

Nồng độ hạt (#/ml)



- | | | | |
|------|-------------------|------------|----------------------------------|
| (11) | 68104 | | |
| (21) | 1-2019-05654 | | (51) H04N 7/26 |
| (62) | 1-2013-02390 | | |
| (22) | 18.01.2012 | | (43) 30.01.2020 |
| (86) | PCT/JP2012/050931 | 18.01.2012 | (87) WO2012/108237 A1 16.08.2012 |
| (30) | 2011-027896 | 10.02.2011 | JP |
| | 2011-047655 | 04.03.2011 | JP |
| | 2011-187179 | 30.08.2011 | JP |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2013

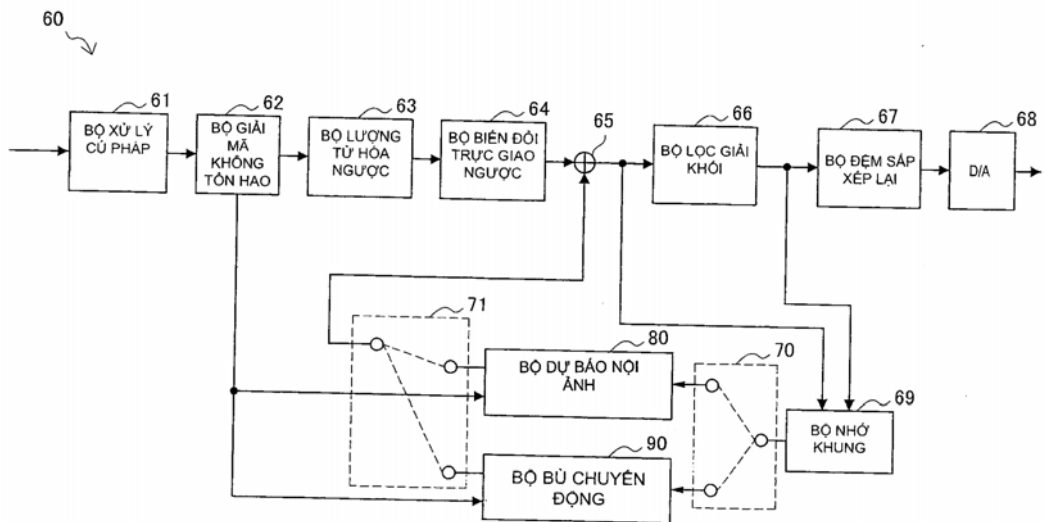
(71) VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland

(72) TANAKA, Junichi (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HÌNH ẢNH

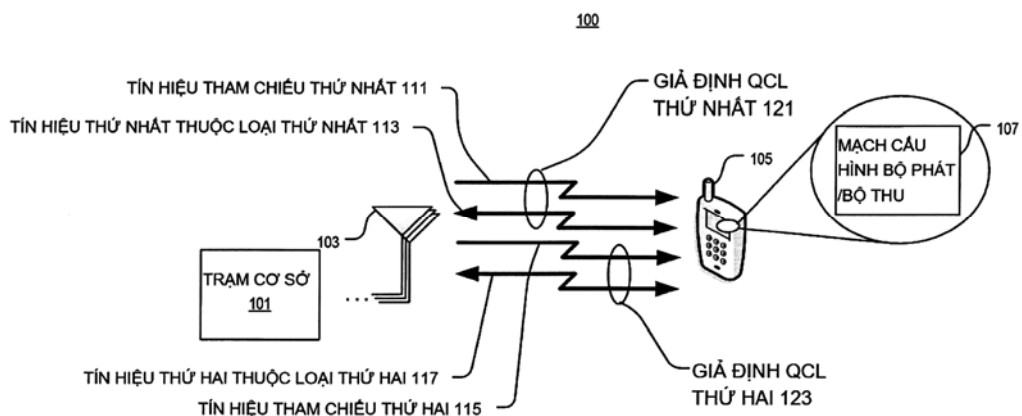
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý hình ảnh bao gồm bộ thu nhận được tạo cấu hình để thu nhận các thông số ma trận lượng tử hóa từ dòng mã hóa trong đó các thông số ma trận lượng tử hóa xác định ma trận lượng tử hóa được thiết lập trong bộ thông số khác với bộ thông số chuỗi và bộ thông số ảnh, bộ thiết lập được tạo cấu hình để thiết lập, dựa trên các thông số ma trận lượng tử hóa được thu nhận bởi bộ thu nhận, ma trận lượng tử hóa mà được sử dụng khi lượng tử hóa ngược dữ liệu được giải mã từ dòng mã hóa, và bộ lượng tử hóa ngược được tạo cấu hình để lượng tử hóa ngược dữ liệu được giải mã từ dòng mã hóa sử dụng ma trận lượng tử hóa được thiết lập bởi bộ thiết lập. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý hình ảnh.



- (11) **68105**
 (21) 1-2019-05657 (51) **H04B 7/024**, 7/06
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/SE2018/050302 23.03.2018 (87) WO2018/174803 27.09.2018
 (30) 62/476,657 24.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 Torshamnsgatan 23, 164 83 Stockholm, Sweden
 (72) FRENNE, Mattias (SE), GRANT, Stephen (US), FRENNE, Mattias (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI NÚT MẠNG TRONG CÁC HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị không dây, phương pháp truyền thông được thực hiện bởi thiết bị không dây, nút mạng và phương pháp truyền thông được thực hiện bởi nút mạng trong các hệ thống truyền thông không dây. Trong một phương án làm ví dụ, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị không dây (105, 200, 300a-b, 500, 605) trong hệ thống truyền thông không dây (100) bao gồm bước truyền hoặc nhận (403) tín hiệu thứ nhất thuộc loại thứ nhất (113) sử dụng cấu hình bộ phát hoặc bộ thu thứ nhất dựa trên giả định gần đúng vị trí (quasi co-location-QCL) thứ nhất (121) liên kết tín hiệu thứ nhất với tín hiệu tham chiếu thứ nhất (111) nhận được bởi thiết bị không dây. Hơn nữa, phương pháp này bao gồm bước truyền hoặc nhận (407) tín hiệu thứ hai thuộc loại thứ hai (117) bằng cách sử dụng cấu hình bộ phát hoặc bộ thu thứ hai dựa trên giả định QCL thứ hai (123) liên kết tín hiệu thứ hai với tín hiệu tham chiếu thứ hai (115) nhận được bởi thiết bị không dây.



- (11) **68106**
(21) 1-2019-05659 (51) **H04W 28/10**
(22) 20.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/077338 20.03.2017 (87) WO2018/170687 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

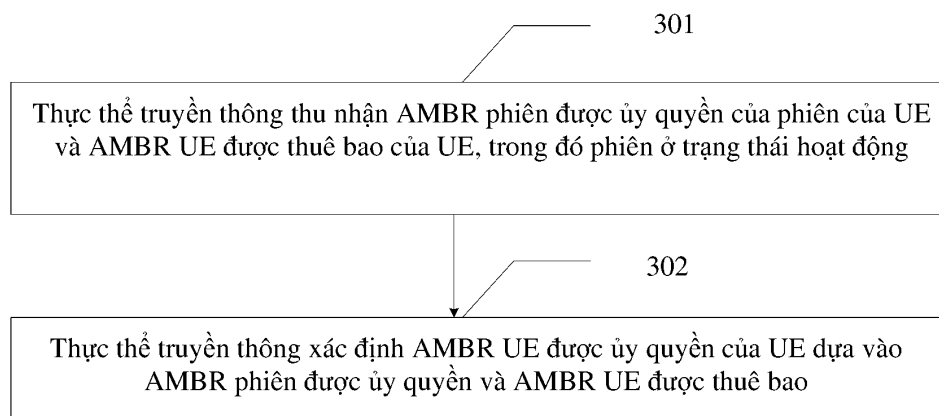
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) WU, Yizhuang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TỐC ĐỘ BIT LỚN NHẤT KẾT HỢP (AMBR), THỰC THỂ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

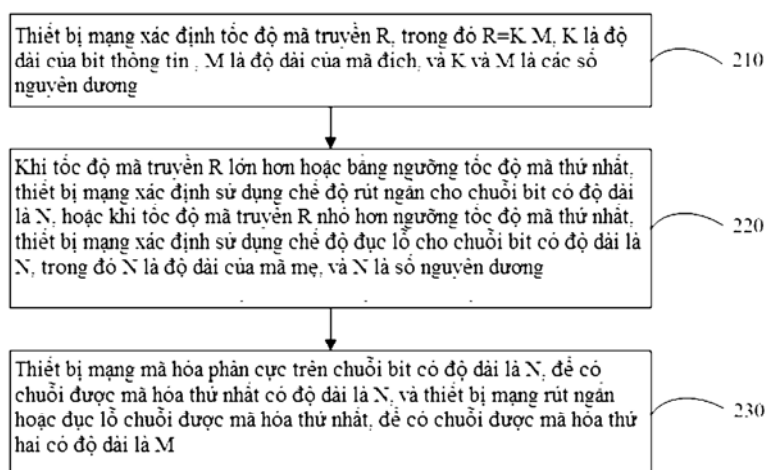
(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, và cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp xác định tốc độ bit lớn nhất kết hợp (Aggregate Maximum Bit Rate, viết tắt là AMBR) và thực thể truyền thông, để xác định AMBR trong truyền thông 5G. Theo các phương án của sáng chế, thực thể truyền thông có thể thu nhận AMBR phiên được ủy quyền của phiên của thiết bị người dùng (user equipment, viết tắt là UE), thu nhận AMBR UE được thuê bao của UE, và xác định AMBR UE được ủy quyền của UE dựa vào AMBR phiên được ủy quyền và AMBR UE được thuê bao nhận được. Theo cách này, việc xác định AMBR UE được ủy quyền trong truyền thông 5G có thể được thực hiện. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống truyền thông và phương tiện đọc được bởi máy tính.



- (11) **68107**
 (21) 1-2019-05665 (51) **H04L 1/00**
 (22) 24.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080395 24.03.2018 (87) WO2018/177227 04.10.2018
 (30) 201710185302.4 25.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) HUANGFU, Yourui (CN), HUANG, Lingchen (CN), CHEN, Ying (CN), QIAO, Yunfei (CN), LI, Rong (CN), ZHANG, Gongzheng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SO KHỚP/GIẢI SO KHỚP TỐC ĐỘ, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VI MẠCH, VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC BẮT BIẾN
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp so khớp tốc độ, và phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng, tốc độ mã truyền R, trong đó $R=K/M$, K là độ dài của bit thông tin, M là độ dài của độ dài mã đích, và K và M là các số nguyên dương; xác định, bởi thiết bị mạng khi tốc độ mã truyền R lớn hơn hoặc bằng ngưỡng tốc độ mã thứ nhất, để sử dụng chế độ rút ngắn cho chuỗi bit có độ dài bằng N, hoặc xác định, bởi thiết bị mạng khi tốc độ mã truyền R nhỏ hơn ngưỡng tốc độ mã thứ nhất, để sử dụng chế độ đục lỗ cho chuỗi bit có độ dài bằng N, trong đó N là độ dài của mã mẹ, và N là số nguyên dương; và thực hiện, bởi thiết bị mạng, mã hóa phân cực trên chuỗi bit có độ dài bằng N, để có chuỗi được mã hóa thứ nhất có độ dài bằng N, và rút ngắn hoặc đục lỗ, bởi thiết bị mạng, chuỗi được mã hóa thứ nhất, để có chuỗi được mã hóa thứ hai có độ dài bằng M. Sáng chế còn đề xuất thiết bị so khớp tốc độ tương ứng với phương pháp. Theo phương pháp và thiết bị nêu trên, chế độ đục lỗ hoặc chế độ rút ngắn có thể được lựa chọn linh hoạt, và tổn hao phạt hiệu năng xảy ra quá trình rút ngắn hoặc đục lỗ bị tránh.



- (11) **68108**
- (21) 1-2019-05666 (51) **H04W 72/04**, H04L 1/18
- (22) 23.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/080334 23.03.2017 (87) WO2018/171755 27.09.2018
- (30) 201710179469.X 23.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

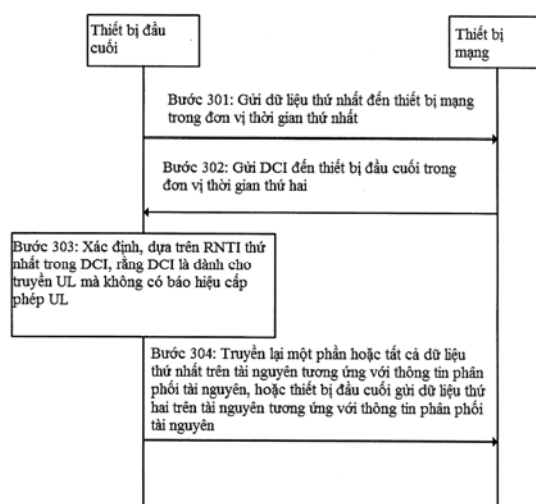
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LYU, Yongxia (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN VÀ GỬI THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT XUỐNG, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị nhận và gửi thông tin điều khiển liên kết xuống (downlink control information, DCI). Phương pháp nhận bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị đầu cuối, dữ liệu thứ nhất đến thiết bị mạng trong đơn vị thời gian thứ nhất, trong đó dữ liệu thứ nhất là truyền liên kết lên (Uplink, UL) mà không có báo hiệu cấp phép UL; nhận DCI trong đơn vị thời gian thứ hai, trong đó DCI bao gồm thông tin phân phối tài nguyên và bộ nhận dạng tạm thời mạng vô tuyến (radio network temporary identifier, RNTI) thứ nhất; xác định, dựa trên RNTI thứ nhất, rằng DCI là dành cho truyền UL mà không có báo hiệu cấp phép UL; và truyền lại tất cả hoặc một phần dữ liệu thứ nhất trên tài nguyên tương ứng với thông tin phân phối tài nguyên, hoặc gửi dữ liệu thứ hai trên tài nguyên tương ứng với thông tin phân phối tài nguyên, trong đó dữ liệu thứ hai và dữ liệu thứ nhất là dữ liệu của quá trình HARQ giống nhau. Phương pháp và thiết bị để nhận và gửi DCI giải quyết các vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đó biết rằng độ trễ khi truyền dữ liệu liên kết lên của thiết bị đầu cuối được tăng lên và hiệu suất phổ hệ thống được giảm khi thiết bị đầu cuối liên tục theo dõi thông tin phản hồi hoặc thông tin lập lịch liên kết lên nếu xung đột tài nguyên xuất hiện trong phiên truyền dữ liệu liên kết lên không cấp phép.



(11) **68109**

(21) 1-2019-05668

(51)⁷ **F16H 3/089**, H02K 7/116, 7/102

(22) 16.05.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/005619 16.05.2018

(87) WO2018/212595 22.11.2018

(30) 10-2017-0062295 19.05.2017

KR

(71) 1. KIM, BOK SOUNG (KR)

#114-904(Raemian Oksuriverzen Apt. Oksu-dong,), 15, Maebong-gil, Seongdong-gu, Seoul 04733 The Republic of Korea

2. KIM, DO HWAN (KR)

#114-904(Raemian Oksuriverzen Apt. Oksu-dong,), 15, Maebong-gil, Seongdong-gu, Seoul 04733 The Republic of Korea

3. BYGEN CO., LTD. (KR)

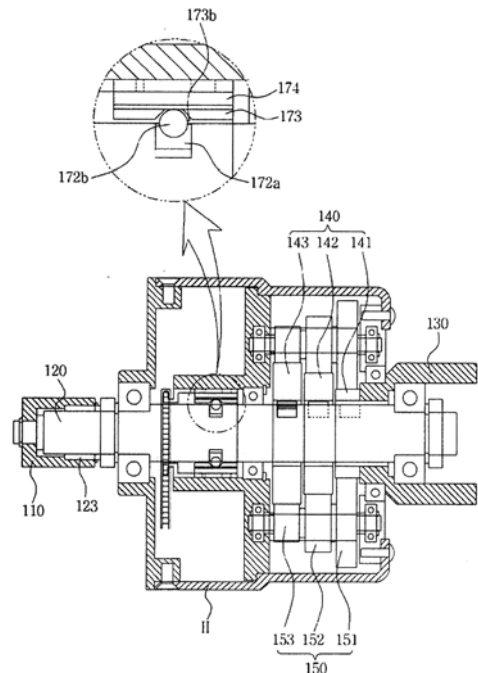
1st Fl.(Yongjeong-ri), 4-26, Dokjeong-ro seongji 1-gil, Jingeon-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12128 Republic of Korea

(72) KIM, Bok Soung (KR), KIM, Do Hwan (KR), PARK, Hyung Bae (KR), KIM, Joon Seo (KR), SUK, Eung Sik (KR), JEON, Young Shik (KR), KIM, Yoo Gyun (KR), HWANG, Jae Ho (KR), PARK, Hyeong Keun (KR), SEO, Dong Uk (KR), KIM, Jung Hun (KR), JU, Young He (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỘP SỐ ĐA CẤP DỪNG CHO ĐỘNG CƠ ĐIỆN**

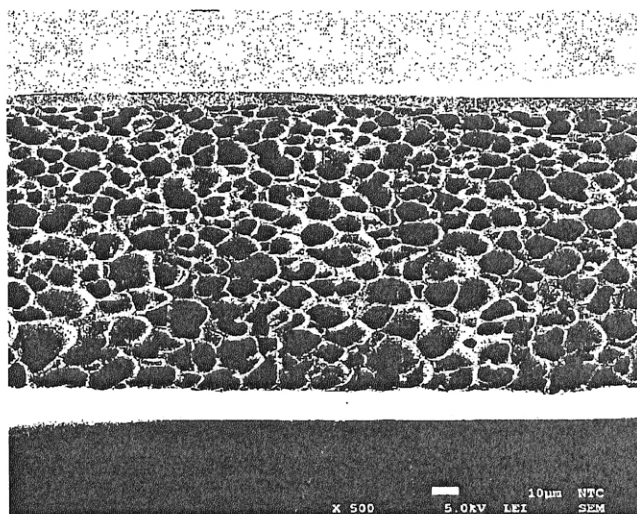
(57) Sáng chế đề cập đến hộp số đa cấp, có ba hay nhiều tốc độ dừng cho động cơ điện, và cụ thể hơn là đề cập đến hộp số dừng cho động cơ điện, có cấu trúc đơn giản mà không có thiết bị thủy lực phức tạp và thiết bị tương tự khác, không tiêu thụ năng lượng khi sang số, và có thể được thiết kế và sản xuất dễ dàng với số cấp tốc độ mong muốn theo tỷ số truyền lực mong muốn mà không bị xóc khi sang số. Hộp số theo sáng chế bao gồm: trục ly hợp được quay bởi lực dẫn động được truyền từ động cơ điện và có nhiều chốt chặn được bố trí trên mặt xung quanh bên ngoài của nó; bộ điều khiển để điều khiển chốt chặn nhô ra và thu lại; các bánh răng dẫn động có trục ly hợp xuyên qua tâm của chúng, có các bánh cóc được tạo thành trên mặt xung quanh bên trong của chúng để được khớp với chốt chặn, và có số răng khác nhau; các bánh răng được dẫn động được khớp bên ngoài với bánh răng dẫn động và có số răng khác nhau; và bộ phận xuất lực để xuất ra lực quay đã thay đổi nhận được bởi bánh răng dẫn động và bánh răng được dẫn động.



- (11) **68110**
(21) 1-2019-05684 (51) **C08J 9/28**, H05K 1/03
(22) 06.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/014710 06.04.2018 (87) WO2018/186486 11.10.2018
(30) 2017-075675 06.04.2017 JP
2018-010675 25.01.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) NAKAMURA Masayoshi (JP), HODONO Masayuki (JP), ITO Takahiko (JP),
NAGAOKA Naoki (JP), HISHIKI Tomoaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) MÀNG POLYME XỐP CÓ TÍNH ĐIỆN MÔI THẤP DÙNG CHO ẲNG TEN SÓNG
MILIMET VÀ VẬT LIỆU KẾT CẤU DẠNG LỚP CÓ MÀNG NÀY
(57) Sáng chế đề xuất màng polyme xốp có hằng số điện môi thấp ở tần số sóng milimet cao, hữu dụng làm tấm dùng cho ăng ten sóng milimet, và có khả năng dễ gia công bằng mạch tốt. Màng polyme xốp có hằng số điện môi thấp này là màng polyme mà trong đó các lỗ rỗng nhỏ được phân tán trong màng được làm bằng vật liệu polyme, khác biệt ở chỗ độ xốp của màng là 60% hoặc cao hơn, và kích thước lỗ trung bình của các lỗ là 50µm hoặc nhỏ hơn, và cấu trúc lỗ rỗng của màng này là cấu trúc dạng ô kín.



- (11) **68111**
(21) 1-2019-05686 (51)⁷ **H04W 28/04**
(22) 23.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/077931 23.03.2017 (87) WO2018/170855 A1 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

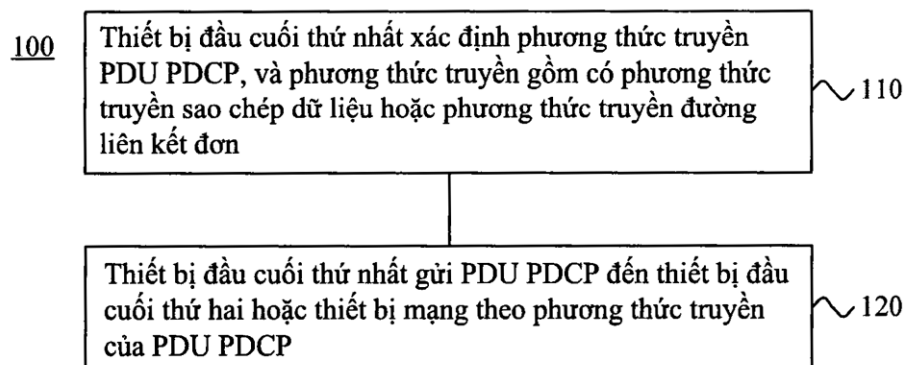
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối thứ nhất xác định phương pháp truyền Đơn vị Dữ liệu Giao thức (Protocol Data Unit - PDU) Giao thức Hội tụ Dữ liệu Gói (Packet Data Convergence Protocol - PDCP), phương pháp truyền này bao gồm phương pháp truyền dữ liệu dựa trên việc sao chép hoặc phương pháp truyền dữ liệu dựa trên đường liên kết đơn; và thiết bị đầu cuối thứ nhất truyền PDU PDCP đến thiết bị đầu cuối thứ hai hoặc thiết bị mạng theo phương pháp truyền được xác định cho PDU PDCP. Phương pháp, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng được đề xuất bởi phương án của sáng chế này tạo thuận lợi cho việc giữ cân bằng giữa việc sử dụng tài nguyên và độ tin cậy của việc truyền.



(11) **68112**
 (21) 1-2019-05688 (51)⁷ **F16B 12/26**, A47B 47/04, F16B 5/00
 (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/SE2018/050396 19.04.2018 (87) WO2018/194509 A1 25.10.2018
 (30) 1750460-6 20.04.2017 SE
 (71) VALINGE INNOVATION AB (SE)

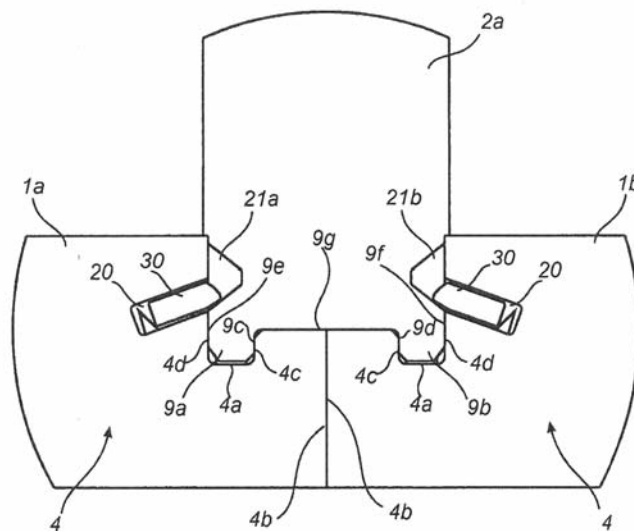
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

(72) Peter DERELOV (SE)

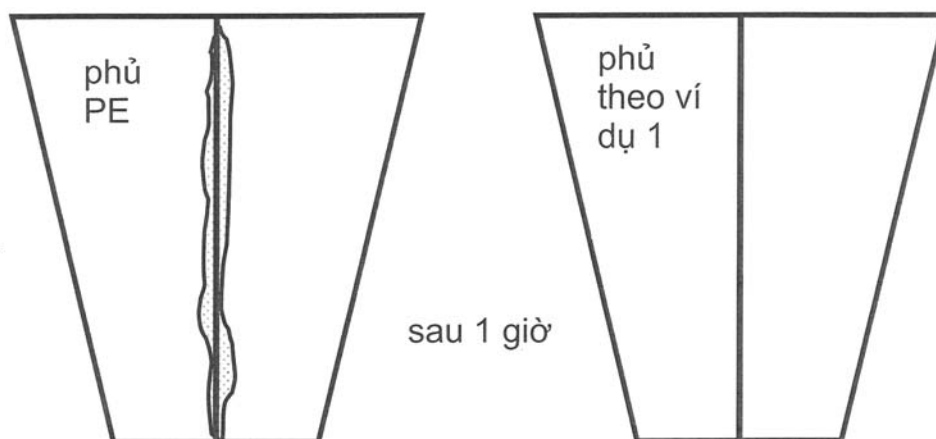
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **BỘ TẮM DÙNG CHO SẢN PHẨM LẮP GHÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm dùng cho sản phẩm lắp ghép bao gồm tấm thứ nhất (1a); tấm thứ hai (1b); và tấm thứ ba (2a). Mỗi tấm trong số tấm thứ nhất (1a) và tấm thứ hai (1b) bao gồm bề mặt thứ nhất (7a), bề mặt thứ hai (7b) gần như song song với bề mặt thứ nhất (7a), rãnh cạnh (4a), và một bề mặt đầu cuối (4b). Tấm thứ ba (2a) bao gồm bề mặt thứ nhất (8a) và bề mặt thứ hai (8b) gần như song song với bề mặt thứ nhất (8a), và một bề mặt đầu cuối kéo dài ít nhất một phần giữa bề mặt thứ nhất (8a) và bề mặt thứ hai (8b) của tấm thứ ba (2a). Bề mặt đầu cuối của tấm thứ ba (2a) bao gồm lưới thứ nhất (9a) và lưới thứ hai (9b). Tấm thứ nhất (1a) và tấm thứ hai (1b) được tạo kết cấu để sắp xếp được với các bề mặt đầu cuối (4b) tương ứng của chúng hướng vào nhau, và với các rãnh cạnh (4a) tương ứng của chúng song song nhau. Lưới thứ nhất (9a) của tấm thứ ba (2a) được tạo kết cấu để bố trí được trong rãnh cạnh (4a) của tấm thứ nhất (1a) để ghép nối tấm thứ nhất (1a) và tấm thứ ba (2a), và lưới thứ hai (9b) của tấm thứ ba (2a) được tạo kết cấu để được tiếp nhận trong rãnh cạnh (4a) của tấm thứ hai (2b) để ghép nối tấm thứ hai (1b) với tấm thứ ba (2a), bằng cách này tấm thứ nhất (1a), tấm thứ hai (1b), và tấm thứ ba (2a) được ghép nối ít nhất là theo hướng thứ nhất.



- (11) **68113**
- (21) 1-2019-05691 (51) **D21H 19/18**, 19/20, B65D 65/46
- (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/029528 26.04.2018 (87) WO2018/200783 01.11.2018
- (30) 62/491,301 28.04.2017 US
- 62/510,315 24.05.2017 US
- (71) SUN CHEMICAL CORPORATION (US)
35 Waterview Boulevard, Parsippany, NJ 07054, USA
- (72) TRICLOT, Magali (FR), LE LAIN, Pierrick (FR), BECHE, Michel (FR), CARON, Dominique (FR), TURGIS, Jean-Dominique (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ, NỀN, PHƯƠNG PHÁP PHỦ NỀN VÀ SẢN PHẨM BAO GỒM NỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ trên cơ sở nước bọt kín được bằng nhiệt thích hợp để phủ nền dùng cho việc bao gói sản phẩm mà chứa mỡ, dầu, nước, v.v.. Chế phẩm phủ chứa nhũ tương copolyme hoặc polyme acrylic- và sáp nóng chảy. Nền có thể được tạo thành đồ chứa, như cốc chẳng hạn. Các lớp phủ tạo ra lớp ngăn mà chống thấm, ví dụ, mỡ, dầu, nước, và chất lỏng khác. Ngoài ra, chế phẩm phủ này có thể ủ phân được. Sáng chế cũng đề cập đến nền bao gồm chế phẩm phủ nêu trên, sản phẩm bao gồm nền, đồ chứa được tạo ra bởi nền và phương pháp phủ nền.



(11) **68114**

(21) 1-2019-05692

(51) **H04L 29/06**, H04W 72/04, H04L 5/00

(22) 23.03.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/077890 23.03.2017

(87) WO2018/170842 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

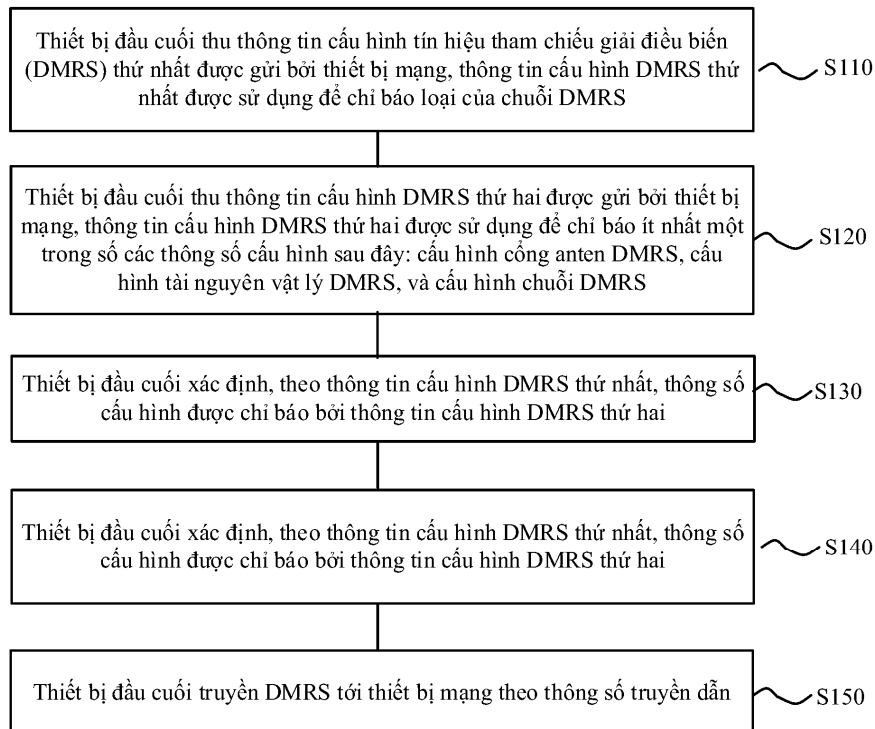
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU BIẾN ĐƯỜNG LÊN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và phương pháp truyền tín hiệu tham chiếu giải điều biến đường lên. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối thu thông tin cấu hình tín hiệu tham chiếu giải điều biến (Demodulation Reference Signal, DMRS) được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình DMRS thứ nhất được sử dụng để chỉ báo loại chuỗi DMRS; thiết bị đầu cuối thu thông tin cấu hình DMRS thứ hai được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình DMRS thứ hai được sử dụng để chỉ báo ít nhất một trong số các thông số cấu hình sau đây: cấu hình công anten DMRS, cấu hình tài nguyên vật lý DMR, và cấu hình chuỗi DMRS; thiết bị đầu cuối xác định, theo thông tin cấu hình DMRS thứ nhất, thông số cấu hình được chỉ báo bởi thông tin cấu hình DMRS thứ hai; xác định, theo thông số cấu hình được chỉ báo bởi thông tin cấu hình DMRS thứ hai, thông số truyền dẫn của DMRS; và truyền DMRS theo thông số truyền dẫn này. Phương pháp để truyền tín hiệu tham chiếu giải điều biến đường lên của sáng chế cho phép thiết bị đầu cuối tương thích với nhiều loại chuỗi DMRS.

100



(11) **68115**

(21) 1-2019-05693

(51)⁷ **H04L 27/00**

(22) 16.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BÁCH KHOA (VN)**

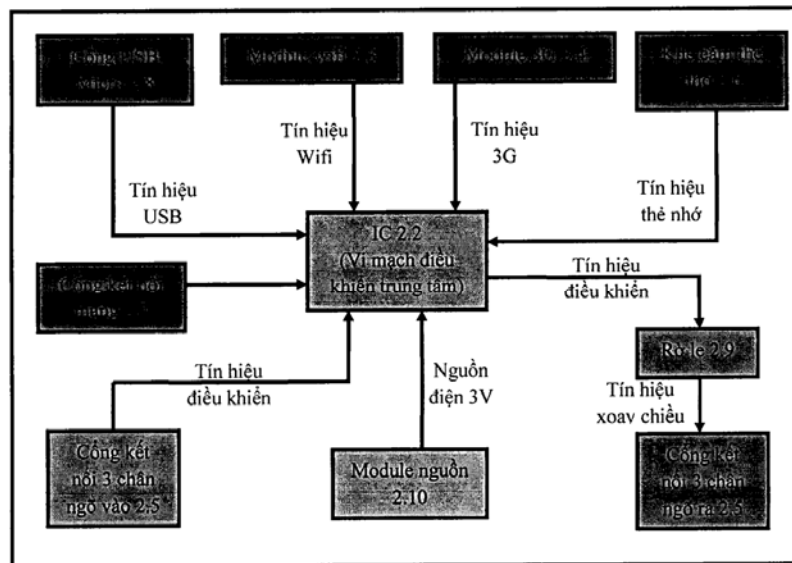
47 Lê Văn Thịnh, khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Hoàng Anh Tuấn (VN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN MÁY NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Bộ điều khiển máy nước nóng năng lượng mặt trời có thể cài đặt thông số hoạt động từ xa thông qua internet để vận hành hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời tạo ra nước nóng theo nhu cầu sử dụng, bao gồm Vỏ thiết bị (1) gồm Vỏ dưới (1.1) và Vỏ trên (1.2); Bo mạch điều khiển (2) gồm Khung mạch điện (2.1), Vi mạch chủ (2.2), Mô đun wifi (2.3), Mô đun 3G (2.4), Cổng kết nối ba chân (2.5), Khe cắm thẻ nhớ (2.6), Cổng kết nối mạng (2.7), Cổng USB micro (2.8), Rờ le (2.9) và Mô đun nguồn (2.10); Cảm biến nhiệt (3) gồm Bộ phận đầu nhận nhiệt độ (3.1) và Dây nối tín hiệu (3.2).



(11) **68116**

(21) 1-2019-05698

(22) 22.03.2018

(86) PCT/CN2018/080071 22.03.2018

(30) 201710204041.6

30.03.2017

(51) **H04W 72/04**, 72/12

(43) 30.01.2020

(87) WO2018/177196 04.10.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

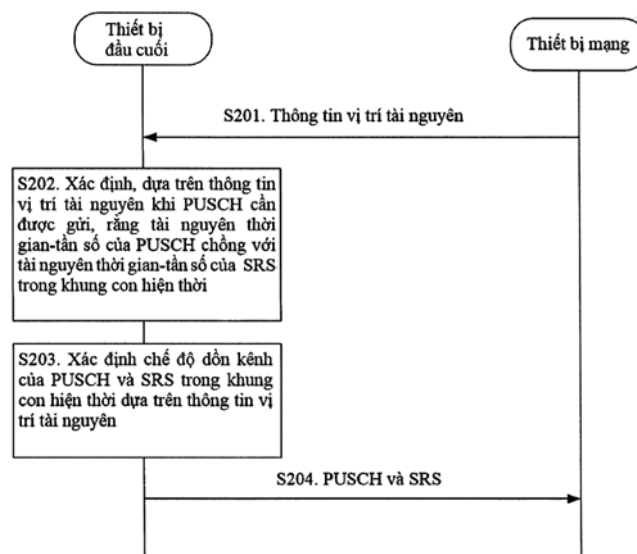
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) HE, Chuanfeng (CN), QU, Bingyu (CN), LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế bộc lộ phương pháp gửi dữ liệu, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, hệ thống truyền thông và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: gửi, bằng thiết bị mạng, thông tin vị trí tài nguyên của tín hiệu chuẩn thứ nhất và kênh vật lý cho thiết bị đầu cuối, trong đó tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất mà tín hiệu chuẩn thứ nhất được ánh xạ trên đó chồng với tài nguyên thời gian-tần số thứ hai tương ứng với kênh vật lý; tài nguyên chồng không được sử dụng để truyền kênh vật lý, và tài nguyên thời gian-tần số thứ ba trong tài nguyên thời gian-tần số thứ hai không phải tài nguyên chồng được sử dụng để truyền kênh vật lý; hoặc tài nguyên chồng được sử dụng để gửi tín hiệu chuẩn thứ hai; hoặc vùng chồng được sử dụng để gửi tín hiệu chuẩn thứ hai, trong đó thiết bị đầu cuối bỏ qua bước gửi tín hiệu chuẩn thứ nhất, và tín hiệu chuẩn thứ hai trực giao với tín hiệu chuẩn thứ nhất; và thu, bằng thiết bị mạng, kênh vật lý và tín hiệu chuẩn thứ hai được gửi bởi thiết bị đầu cuối. Theo các phương án của sáng chế, PUSCH và SRS được dồn kênh trong tài nguyên thời gian-tần số của quá trình truyền liên kết lên, và sự ảnh hưởng của việc mở rộng dung lượng SRS đối với lưu lượng liên kết lên của dữ liệu được giảm đi.

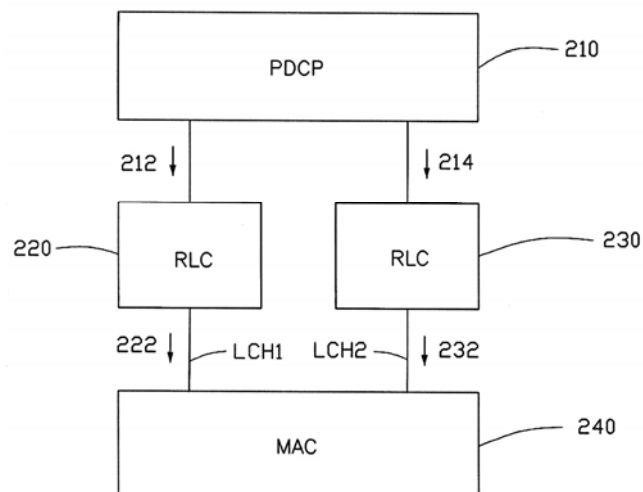


- (11) **68117**
 (21) 1-2019-05699 (51) **H04W 72/04**
 (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/081306 30.03.2018 (87) WO2018/184503 11.10.2018
 (30) 62/480,515 02.04.2017 US

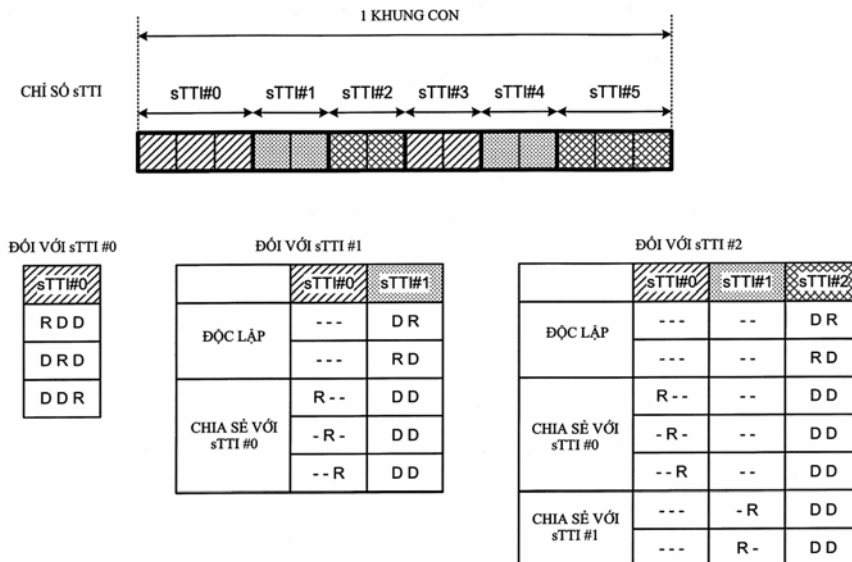
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

- (71) FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
 Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China
 (72) WEI, Chia-Hung (CN), CHOU, Chie-Ming (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN GÓI DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền gói dữ liệu và thiết bị người dùng (user equipment - UE) để thực hiện phương pháp này. UE bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để thực hiện các lệnh sau. Đơn vị dữ liệu gói giao thức điều khiển dữ liệu gói (packet data control protocol packet data unit - PDCP PDU) được nhân đôi để tạo PDCP PDU thứ nhất và PDCP PDU thứ hai trong thực thể giao thức điều khiển dữ liệu gói (PDCP). PDCP PDU thứ nhất được truyền đến kênh mang điều khiển liên kết vô tuyến (radio link control - RLC) thứ nhất. PDCP PDU thứ hai được truyền đến kênh mang RLC thứ hai. RLC PDU thứ nhất được tạo ra để đáp lại PDCP PDU thứ nhất trong kênh mang RLC thứ nhất. RLC PDU thứ hai được tạo ra để đáp lại PDCP PDU trong kênh mang RLC thứ hai. RLC PDU thứ nhất và RLC PDU thứ hai thu được trong thực thể điều khiển truy cập môi trường (medium access control - MAC) được liên kết với kênh mang RLC thứ nhất và thứ hai.

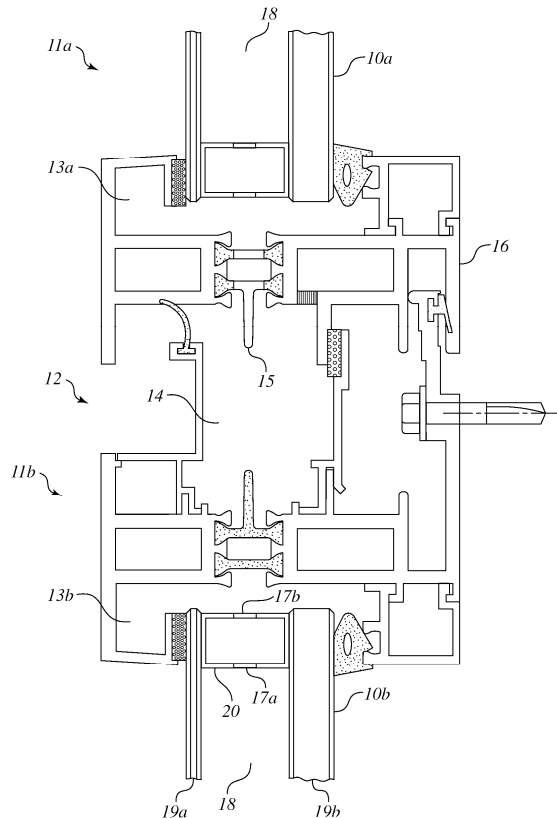
200



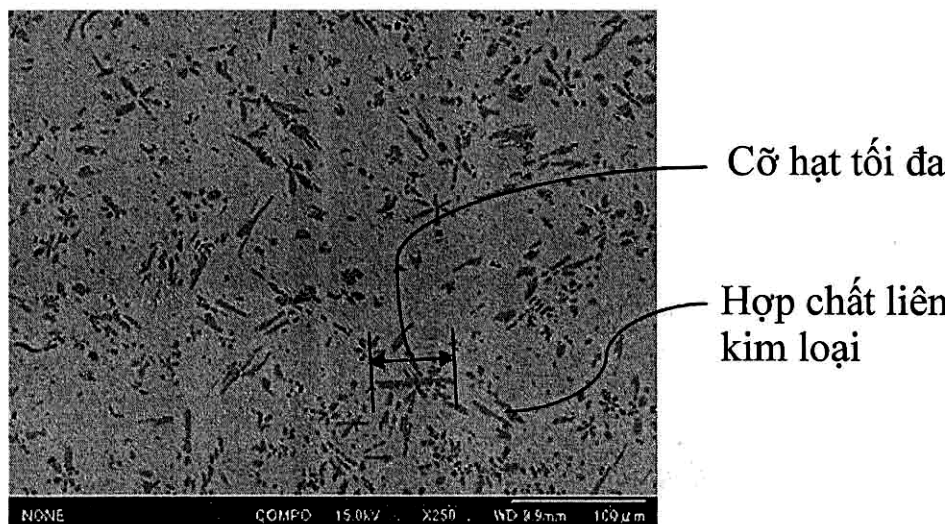
- (11) **68118**
- (21) 1-2019-05700 (51) **H04L 27/26**
- (22) 23.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/011891 23.03.2017 (87) WO2018/173234 27.09.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) TAKEDA, Kazuki (JP), NAGATA, Satoshi (JP), WANG, Lihui (CN), HOU, Xiaolin (CN), JIANG, Huiling (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng và phương pháp truyền thông vô tuyến. Ngay cả trong trường hợp truyền dữ liệu đường lên và tín hiệu tham chiếu giải điều chế bằng cách sử dụng khoảng thời gian truyền (TTI) ngắn, để điều khiển đúng cách việc truyền đường lên (UL), theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng truyền tín hiệu UL và tín hiệu tham chiếu bằng cách sử dụng khoảng thời gian truyền ngắn (sTTI) được xác định trước trong số các sTTI được chứa trong khe, và điều khiển việc cấp phát của tín hiệu UL và tín hiệu tham chiếu dựa trên kiểu cấp phát được xác định trước trong số các kiểu cấp phát mà thể hiện việc cấp phát các tín hiệu UL và các tín hiệu tham chiếu. Trong các kiểu cấp phát này, tín hiệu UL và tín hiệu tham chiếu được chứa trong cùng một khe, và tín hiệu tham chiếu được cấp phát cho cùng một sTTI trong đó tín hiệu UL được cấp phát, hoặc cho sTTI ở trước sTTI tín hiệu UL được cấp phát.



- (11) **68119**
- (21) 1-2019-05703 (51) **E06B 7/12**, 7/00, 7/02, 7/14, 7/16, 7/26, 9/52
- (22) 04.05.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/031095 04.05.2018 (87) WO2018/208594 15.11.2018
- (30) 62/502,916 08.05.2017 US
- 62/503,986 10.05.2017 US
- 62/516,364 07.06.2017 US
- 62/524,040 23.06.2017 US
- 15/783,699 13.10.2017 US
- (71) **ADVANCED BUILDING SYSTEMS, INC. (US)**
1105 N. Market Street, Suite 1300, Wilmington, DE 19801, U.S.A.
- (72) **TING, Raymond, M.L. (US)**
- (74) **Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)**
- (54) **TẤM TƯỜNG TUẦN HOÀN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm tường tuần hoàn khí với bộ kính cách nhiệt thông khí có khoang trống giữa các tấm kính được cân bằng áp suất với không khí bên ngoài. Bộ kính cách nhiệt thông khí có cấu trúc để loại bỏ các yêu cầu cho đệm kín hoàn chỉnh bao quanh viền bộ kính cách nhiệt, hạn chế sự ngưng tụ nước bên trong bộ kính cách nhiệt, hạn chế nước xâm nhập và duy trì hiệu quả cách nhiệt.



- (11) **68120**
- (21) 1-2019-05716 (51)⁷ **B23K 35/26**, C22C 13/00, 13/02
- (22) 26.12.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/047747 26.12.2018 (87) WO2019/131718 04.07.2019
- (30) 2017-255303 31.12.2017 JP
- (71) SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
- (72) YOKOYAMA Takahiro (JP), YOSHIKAWA Shunsaku (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP KIM HÀN
- (57) Sáng chế đề xuất hợp kim hàn có đặc tính đúc liên tục rất tốt. Hợp kim hàn theo sáng chế có thành phần hợp kim bao gồm, tính theo % khối lượng, Cu với lượng từ 0,8% đến 10%, phần còn lại là Sn, và chứa hợp chất liên kim loại. Ở vùng có chiều dày lớn hơn hoặc bằng 50 μ m tính từ bề mặt của hợp kim hàn, hợp chất liên kim loại này có cỡ hạt tinh thể tối đa không lớn hơn 100 μ m.



- (11) **68121**
 (21) 1-2019-05717 (51)⁷ **H04W 76/02**
 (22) 18.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/077176 18.03.2017 (87) WO2018/170626 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

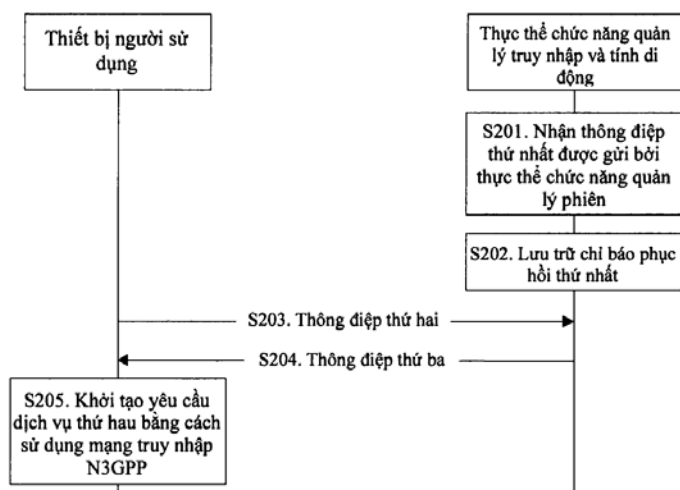
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) LI, Huan (CN), YU, Youyang (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÁI KÍCH HOẠT KẾT NỐI, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ TRUY NHẬP VÀ TÍNH DI ĐỘNG, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG

(57) Phương pháp tái kích hoạt kết nối, thực thể chức năng quản lý truy nhập và tính di động, và thiết bị người sử dụng được đề xuất để khi thiết bị người sử dụng truy nhập mạng lõi 5G bằng cách sử dụng mạng truy nhập phi 3GPP (Dự án đối tác thể hệ thứ 3) (N3GPP) và ở trạng thái rỗi, giải pháp tái kích hoạt kết nối cho phép thiết bị người sử dụng chuyển từ trạng thái rỗi sang trạng thái được kết nối. Phương pháp này bao gồm: thực thể chức năng quản lý truy nhập và tính di động nhận thông điệp thứ nhất được gửi bởi thực thể chức năng quản lý phiên, trong đó thông điệp thứ nhất mang chỉ báo tái kích hoạt thứ nhất. Thực thể chức năng quản lý truy nhập và tính di động lưu trữ chỉ báo tái kích hoạt thứ nhất. Thiết bị người sử dụng gửi thông điệp thứ hai tới thực thể chức năng quản lý truy nhập và tính di động bằng cách sử dụng mạng truy nhập N3GPP. Thực thể chức năng quản lý truy nhập và tính di động gửi thông điệp thứ ba tới thiết bị người sử dụng dựa vào chỉ báo tái kích hoạt thứ nhất bằng cách sử dụng mạng truy nhập N3GPP. Thông điệp thứ ba này mang chỉ báo tái kích hoạt kết nối, để lệnh cho thiết bị người sử dụng tái kích hoạt kết nối phiên PDU (đơn vị dữ liệu giao thức) được thiết lập phía N3GPP. Thiết bị người sử dụng khởi tạo yêu cầu dịch vụ thứ hai bằng cách sử dụng mạng truy nhập N3GPP.



- (11) **68122**
 (21) 1-2019-05724 (51)⁷ **H04W 16/32**
 (22) 21.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/077574 21.03.2017 (87) WO2018/170746 A1 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

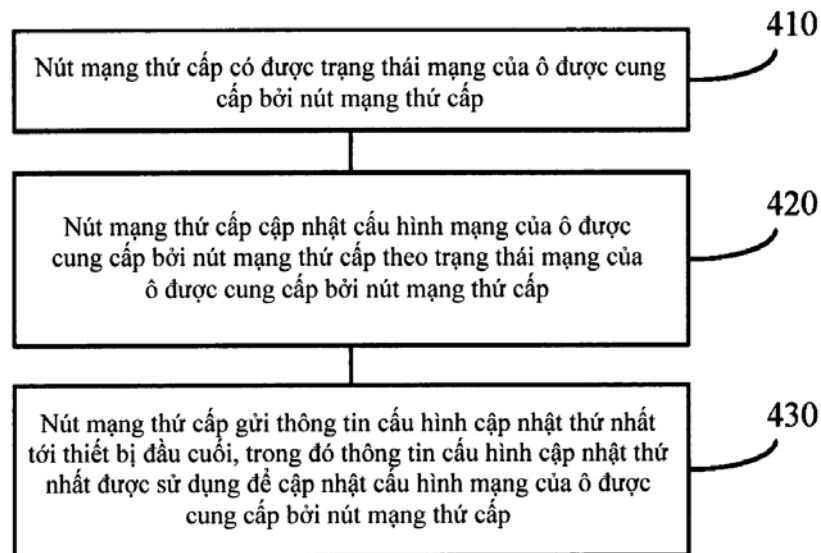
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, NÚT MẠNG THỨ CẤP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp truyền thông, nút mạng thứ cấp, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm: nút mạng thứ cấp thu trạng thái mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp; nút mạng thứ cấp cập nhật cấu hình mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp theo trạng thái mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp; nút mạng thứ cấp gửi thông tin cấu hình cập nhật thứ nhất tới thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin cấu hình cập nhật thứ nhất được sử dụng để cập nhật cấu hình mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp. Theo phương án của sáng chế, cấu hình mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp được cập nhật tự động bởi nút mạng thứ cấp theo trạng thái mạng của ô cung cấp bởi nút mạng thứ cấp, tránh được tình huống mà trạng thái mạng của nút mạng thứ cấp cần được nút mạng chính định cấu hình trong giải pháp kỹ thuật đã biết, giảm được tải của nút mạng chính trong kịch bản kết nối kép, và giảm được nguy cơ tắc nghẽn mạng do nút mạng chính bị tải nặng gây ra.

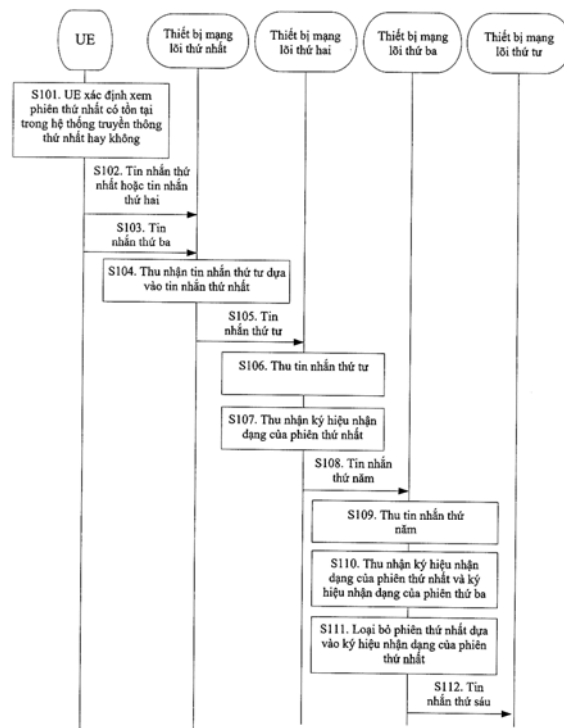


- (11) **68123**
 (21) 1-2019-05729 (51)⁷ **H04W 36/14**, 8/02
 (22) 11.08.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/097267 11.08.2017 (87) WO2018/171107 27.09.2018
 (30) PCT/CN2017/077387 20.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) JIN, Hui (CN), OUYANG, Guowei (CN), YANG, Haorui (CN), DOU, Fenghui (CN), HE, Yue (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN VÙNG LIÊN HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG LỖI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, và bộc lộ phương pháp chuyển vùng liên hệ thống truyền thông, thiết bị người dùng (User Equipment - UE), thiết bị mạng lỗi, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính, để thực hiện việc chuyển vùng của UE giữa các hệ thống truyền thông và loại bỏ phiên thứ nhất có khả năng được chuyển vùng. Phương pháp chuyển vùng liên hệ thống truyền thông bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị người dùng UE, xem phiên thứ nhất có tồn tại trong hệ thống truyền thông thứ nhất hay không, trong đó phiên thứ nhất có khả năng được chuyển vùng từ hệ thống truyền thông thứ nhất đến hệ thống truyền thông thứ hai; và gửi, bởi UE, tin nhắn thứ nhất tới thiết bị mạng lỗi thứ nhất của hệ thống truyền thông thứ hai khi xác định rằng phiên thứ nhất tồn tại, trong đó tin nhắn thứ nhất được sử dụng để thiết lập phiên thứ hai trong hệ thống truyền thông thứ hai, và phiên thứ hai tương ứng với phiên thứ nhất. Các phương án của sáng chế có thể áp dụng được tới việc chuyển vùng phiên giữa các hệ thống truyền thông.



(11) **68124**

(21) 1-2019-05734

(51)¹⁹ **G01V 8/12**, G08B 13/193, H05B 37/02

(22) 28.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/017015 28.04.2017

(87) WO2018/198338 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

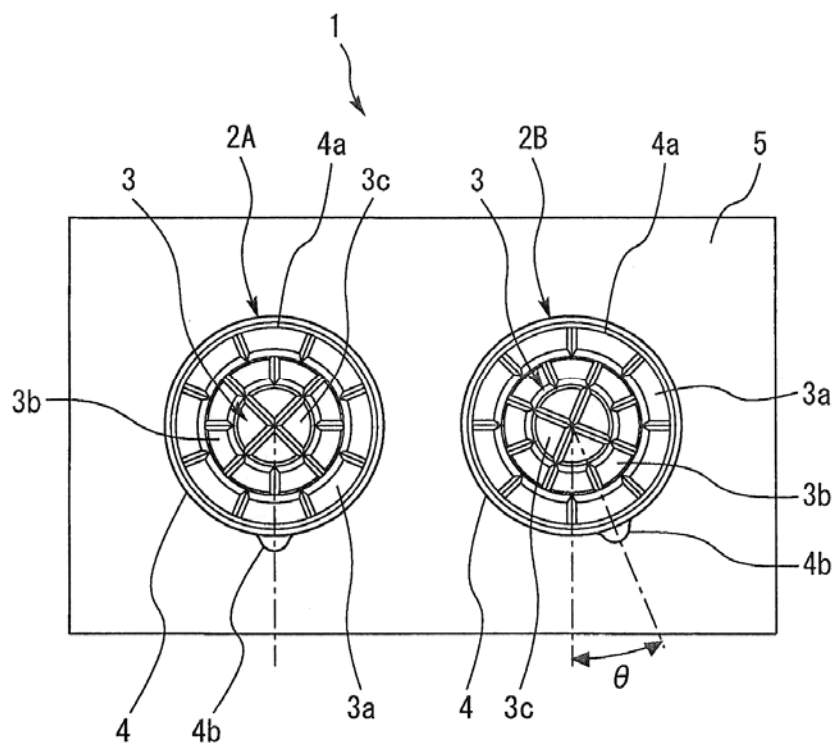
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) MATSUBARA, Daisuke (JP), YOSHINO, Hayato (JP), FUSHIE, Ryo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ PHÁT HIỆN CƠ THỂ NGƯỜI VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện cơ thể người (1) bao gồm bộ phát hiện cơ thể người thứ nhất (2A) và bộ phát hiện cơ thể người thứ hai (2B) được đặt cạnh nhau. Mỗi trong số bộ phát hiện cơ thể người thứ nhất (2A) và bộ phát hiện cơ thể người thứ hai (2B) bao gồm cảm biến hồng ngoại và mảng ống kính có dạng vòm (3) có nhiều ống kính (3a, 3b, 3c). Mảng ống kính (3) của bộ phát hiện cơ thể người thứ nhất (2A) và mảng ống kính (3) của bộ phát hiện cơ thể người thứ hai (2B) có cùng hình dạng và các đường tâm song song với nhau. Mảng ống kính (3) của bộ phát hiện cơ thể người thứ nhất (2A) và mảng ống kính (3) của bộ phát hiện cơ thể người thứ hai (2B) được đặt sao cho các vị trí xoay quanh đường tâm của mỗi mảng ống kính (3) là khác nhau.



(11)	68125				
(21)	1-2019-05737		(51) ¹⁹	H04W 52/14, 52/26, 52/24, 52/28, 52/42, 52/36	
(22)	22.03.2018		(43)	30.01.2020	
(86)	PCT/US2018/023852	22.03.2018	(87)	WO2018/175784	27.09.2018
(30)	62/474,928	22.03.2017	US		
	62/500,760	03.05.2017	US		
	62/519,746	14.06.2017	US		
	62/547,308	18.08.2017	US		
	62/556,140	08.09.2017	US		
	62/568,861	06.10.2017	US		
	62/590,947	27.11.2017	US		

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

(71) IDAC HOLDINGS, INC. (US)

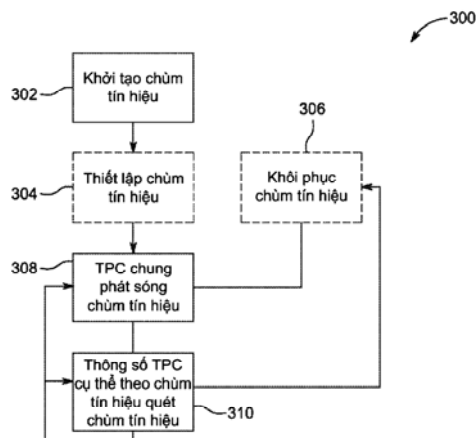
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Afshin HAGHIGHAT (CA), Janet A. STERN-BERKOWITZ (US), Loic CANONNE-VELASQUEZ (CA), Moon-il LEE (KR), Virgil COMSA (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG NHIỀU CHÙM TÍN HIỆU PHÁT RA TỪ THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu đường lên bởi thiết bị thu/phát không dây (WTRU) trong các hệ thống vô tuyến mới (NR) để truyền dẫn ít nhất một kênh đường lên vật lý dùng chung (PUSCH), bằng cách sử dụng nhiều chùm tín hiệu tới nhiều điểm Tx/Rx (TRP). Phương pháp này bao gồm xác định các thông số chung phổ biến cho nhiều chùm tín hiệu. Phương pháp này cũng bao gồm xác định các thông số cụ thể theo chùm tín hiệu như hệ số hiệu chỉnh công suất phân đoạn có thể cấu hình cho từng chùm tín hiệu và mức công suất truyền dẫn tối đa có thể cấu hình cho từng chùm tín hiệu, được xác định dưới dạng động hoặc bán tĩnh dựa trên triển khai, tính di động của WTRU hoặc mức độ nhiễu. Phương pháp trên còn bao gồm truyền dẫn ít nhất một mã hiệu bằng ít nhất một trong nhiều chùm tín hiệu, mỗi chùm tín hiệu trong nhiều chùm tín hiệu có công suất truyền dẫn được tính toán dựa trên các thông số chung và thông số cụ thể theo chùm tín hiệu.

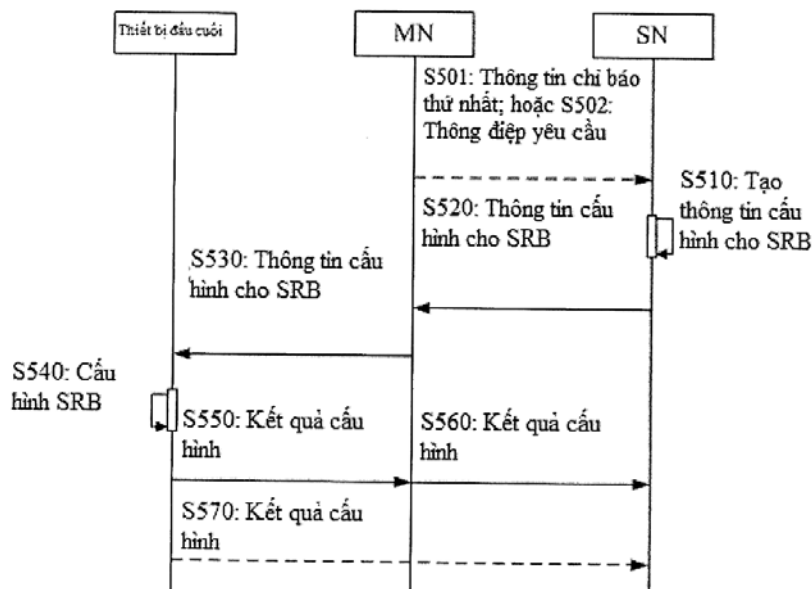


- (11) **68126**
- (21) 1-2019-05743 (51)⁷ **C23C 26/00**, B21B 3/00, B21C 47/12, C25D 5/48, 5/50, 7/06, C22C 9/00, 9/02, 9/04, 9/06
- (22) 14.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/010072 14.03.2018 (87) WO2018/180507 A1 04.10.2018
- (30) 2017-070394 31.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019
- (71) JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164 Japan
- (72) IZUMI, Chihiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM ĐỒNG HOẶC TẮM HỢP KIM ĐỒNG, CUỘN DÂY CUỘN NGANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CUỘN DÂY NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến cuộn dây cuộn ngang của tấm đồng hoặc tấm hợp kim đồng và phương pháp sản xuất cuộn dây này, mà khó tạo ra bột kim loại do ma sát với bề căng. Sáng chế còn đề cập đến tấm đồng hoặc tấm hợp kim đồng bao gồm lớp dầu có độ nhớt động từ 3 đến 12mm²/giây được phủ lên bề mặt của tấm đồng hoặc tấm hợp kim đồng, trong đó khối lượng dầu là từ 100 đến 500mg/m².

- (11) **68127**
 (21) 1-2019-05751 (51) **H04W 72/04**
 (22) 20.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/079627 20.03.2018 (87) WO2018/171583 27.09.2018
 (30) 201710179753.7 23.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) PENG, Wenjie (CN), DAI, Mingzeng (CN), GUO, Yi (CN), LIU, Jing (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐIỆP ĐIỀU KHIỂN TÀI NGUYÊN VÔ TUYẾN, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo cấu hình, được áp dụng cho hệ thống truyền thông. Hệ thống truyền thông bao gồm nút chủ và nút thứ cấp mà đồng thời cấp dịch vụ cho thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm các bước: tạo, bởi nút thứ cấp, thông tin cấu hình cho kênh mang vụ tuyến báo hiệu (signaling radio bearer, SRB), trong đó SRB được sử dụng để truyền thông điệp điều khiển tài nguyên vô tuyến (radio resource control, RRC) giữa nút thứ cấp và thiết bị đầu cuối; gửi, bởi nút thứ cấp, thông tin cấu hình cho SRB đến nút chủ, sao cho thông tin cấu hình cho SRB được gửi đến thiết bị đầu cuối qua nút chủ; và nhận, bởi nút thứ cấp, kết quả tạo cấu hình SRB bởi thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng thông tin cấu hình cho SRB. Theo cách này, SRB có thể được thiết lập trên nút thứ cấp, và được sử dụng để truyền thông điệp RRC giữa nút thứ cấp và thiết bị đầu cuối, nhờ đó cải thiện hiệu suất trong việc quản lý tài nguyên vô tuyến trên nút thứ cấp.



- (11) **68128**
 (21) 1-2019-05754 (51)⁷ **H04W 72/04**, 72/12
 (22) 24.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/078063 24.03.2017 (87) WO2018/170877 A1 27.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

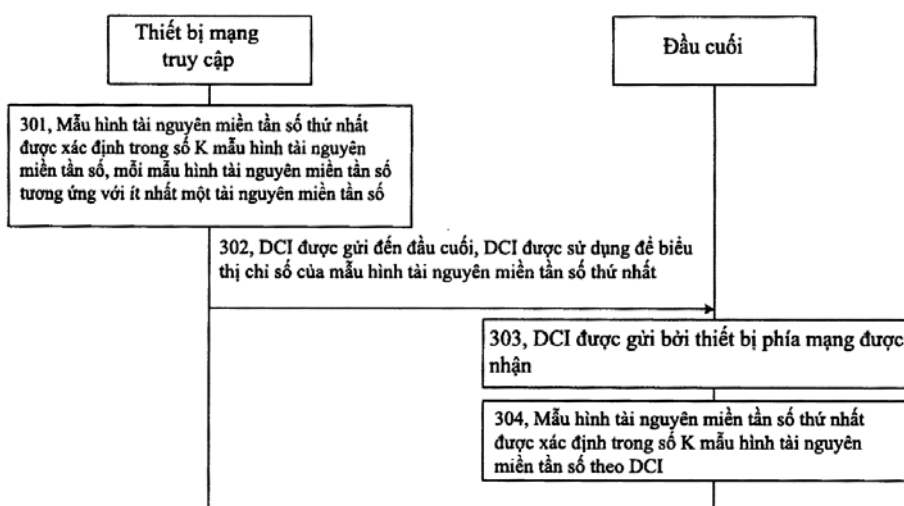
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN), TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP NHẬN THÔNG TIN, THIẾT BỊ GỬI THÔNG TIN, THIẾT BỊ NHẬN THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP VÀ ĐẦU CUỐI

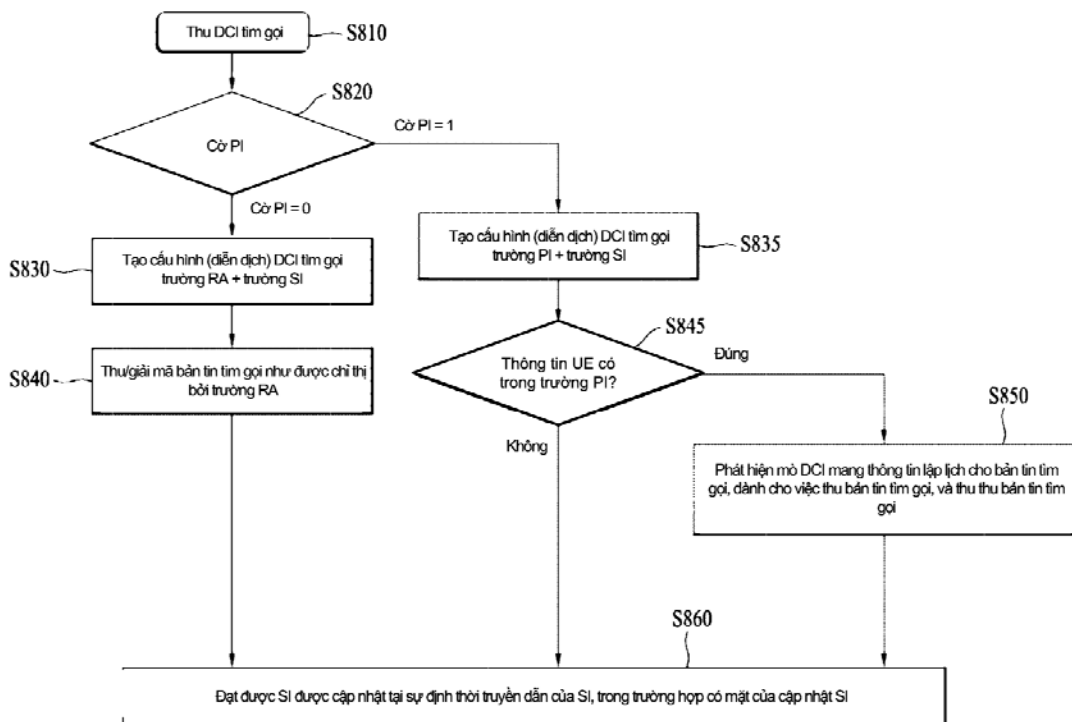
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gửi thông tin, đầu cuối, thiết bị mạng truy cập và hệ thống, thuộc lĩnh vực truyền thông. Phương pháp này bao gồm: thiết bị mạng truy cập xác định mẫu hình tài nguyên miền tần số thứ nhất trong số K mẫu hình tài nguyên miền tần số, mỗi mẫu hình tài nguyên miền tần số tương ứng với ít nhất một tài nguyên miền tần số; thiết bị mạng truy cập gửi thông tin điều khiển đường xuống đến đầu cuối, thông tin điều khiển đường xuống này được sử dụng để biểu thị chỉ số của mẫu hình tài nguyên miền tần số thứ nhất, tài nguyên miền tần số tương ứng với mẫu hình tài nguyên miền tần số thứ nhất được sử dụng để truyền dữ liệu dịch vụ của đầu cuối. K mẫu hình tài nguyên miền tần số được đề xuất trước, và khi thiết bị mạng truy cập cần phân bổ một hoặc nhiều tài nguyên tương ứng với mẫu hình tài nguyên miền tần số đến đầu cuối, thông tin điều khiển đường xuống đòi hỏi chỉ rất ít để biểu thị chỉ số của mẫu hình tài nguyên miền tần số thứ nhất, nhờ đó giúp cho kích cỡ của thông tin điều khiển đường xuống có thể tương đối nhỏ, làm tăng độ tin cậy truyền dẫn và hiệu suất truyền dẫn của thông tin điều khiển đường xuống, và giảm số lần truyền lại.



- (11) **68129**
 (21) 1-2019-05760 (51)⁷ **H04W 68/02**, 72/12, 48/08
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003476 23.03.2018 (87) WO2018/174659 27.09.2018
 (30) 62/475,986 24.03.2017 US
 62/480,556 03.04.2017 US
 62/616,523 12.01.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

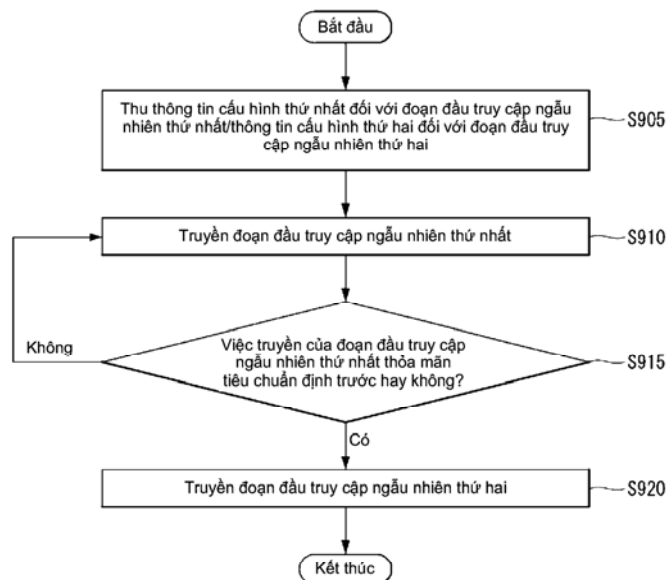
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
 (72) KIM, Eunsun (KR), KIM, Kijun (KR), KO, Hyunsoo (KR), YOON, Sukhyon (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THU BẢN TIN TÌM GỌI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thiết bị đầu cuối thu bản tin tìm gọi, phương pháp này có thể bao gồm các bước: thu thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information, DCI) thứ nhất; và xác định liệu trường chỉ báo tìm gọi có trong DCI thứ nhất hay không.



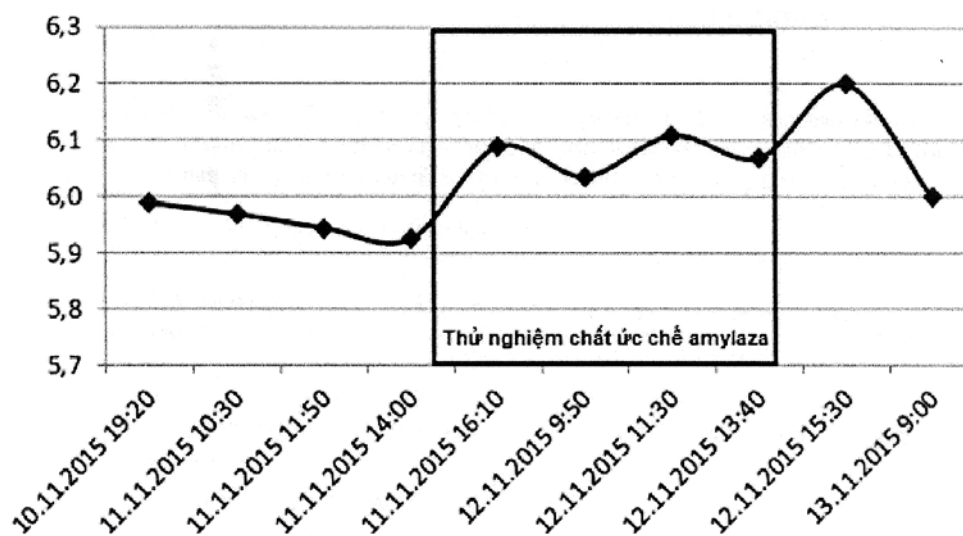
- (11) **68130**
 (21) 1-2019-05761 (51)⁷ **H04W 74/00**, 74/08, 52/36
 (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003377 22.03.2018 (87) WO2018/174604 27.09.2018
 (30) 62/475,193 22.03.2017 US
 62/492,984 02.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) SHIN, Seokmin (KR), PARK, Changhwan (KR), KIM, Seonwook (KR), AHN, Joonkui (KR), HWANG, Daesung (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN THỦ TỤC TRUY CẬP NGẪU NHIÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện thủ tục truy cập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây hỗ trợ mạng lưới vạn vật kết nối Internet dải hẹp (NarrowBand-Internet of Things, viết tắt là NB-IoT), thiết bị người dùng và thiết bị truyền thông. Cụ thể là, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối có thể bao gồm các bước: thu, từ trạm gốc, thông tin cấu hình thứ nhất đối với đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và thông tin cấu hình thứ hai đối với đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ hai; truyền, tới trạm gốc, đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất nhờ sử dụng thông tin cấu hình thứ nhất; và truyền, tới trạm gốc, đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ hai dựa vào thông tin cấu hình thứ hai, khi việc truyền của đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất thỏa mãn tiêu chuẩn định trước, trong đó bất kỳ một trong số đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và đoạn đầu truy cập ngẫu nhiên thứ hai có thể được tạo ra dựa vào chuỗi trong đó tất cả các thành phần không được tạo cấu hình tới 1.



- (11) **68131**
- (21) 1-2019-05762 (51)⁷ **D21H 17/28**, C02F 1/66, C12N 9/99, D21H 17/00, 21/36
- (22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/FI2018/050279 20.04.2018 (87) WO2018/193164 25.10.2018
- (30) 20175364 21.04.2017 FI
- (71) **KEMIRA OYJ (FI)**
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland
- (72) **EKMAN, Jaakko (FI), KOLARI, Marko (FI)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM ỔN ĐỊNH ĐỘ PH TRONG HUYỀN PHÙ ĐẶC HOẶC CHẤT LƯU CHỨA NƯỚC DỪNG TRONG CÔNG NGHIỆP BAO GỒM TINH BỘT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIẤY HOẶC BÌA**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm ổn định độ pH của huyền phù đặc hoặc chất lưu chứa nước dùng trong công nghiệp gồm có tinh bột bao gồm việc bổ sung chế phẩm ức chế amylaza chứa ion kẽm (Zn^{2+}) với lượng hữu hiệu là nhỏ hơn 12 mg/l (mg ion Zn trong mỗi 1 nước công nghiệp) [làm thành phân hoạt tính] vào trong chất lưu hoặc huyền phù đặc này. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất giấy hoặc bì.



- (11) **68132**
(21) 1-2019-05765 (51) **H01Q 1/44, 5/10**
(22) 29.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/078623 29.03.2017 (87) WO2018/176279 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

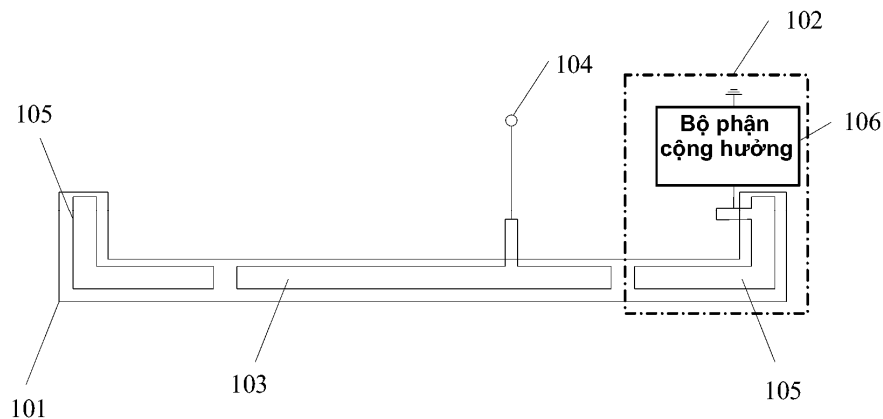
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) ZHOU, Dawei (GB), LI, Shichao (CN), XIE, Wanbo (CN), WANG, Hanyang (GB)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) ANTEN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI CÓ ANTEN NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới anten và thiết bị đầu cuối có anten này. Anten theo sáng chế có khung kim loại và ít nhất một cấu trúc cộng hưởng. Khung kim loại có phần tử phát xạ thứ nhất và phần tử phát xạ thứ hai. Phần tử phát xạ thứ nhất có thanh phát xạ nối với điểm cấp nguồn. Phần tử phát xạ thứ hai có thanh phát xạ treo. Từng cấu trúc cộng hưởng có thanh phát xạ treo và bộ phận cộng hưởng, và thanh phát xạ treo được nối với điểm nối đất bằng cách sử dụng bộ phận cộng hưởng. Theo sáng chế, hiệu quả anten độ rộng dải tần số thấp có thể được cải thiện.



- (11) **68133**
 (21) 1-2019-05767 (51) **H04L 1/16**
 (22) 12.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/082865 12.04.2018 (87) WO2018/188637 18.10.2018
 (30) 201710241205.2 13.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

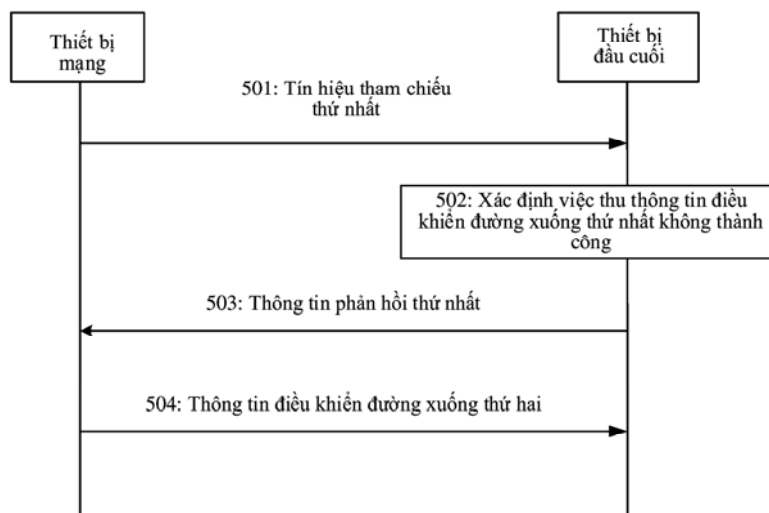
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China

(72) MA, Ruixiang (CN), LYU, Yongxia (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG TIN PHẢN HỒI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, phương pháp gửi và phương pháp thu thông tin phản hồi, trong đó phương pháp gửi thông tin phản hồi bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, trong đơn vị thời gian thứ nhất, tín hiệu tham chiếu thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó tín hiệu tham chiếu thứ nhất tương ứng với thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất, và thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất được sử dụng để lập lịch khối thông tin thứ nhất; xác định, bởi thiết bị đầu cuối dựa trên tín hiệu tham chiếu thứ nhất, việc thu thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất trong đơn vị thời gian thứ nhất không thành công; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, trên tài nguyên thứ nhất tương ứng với đơn vị thời gian thứ nhất, thông tin phản hồi thứ nhất tới thiết bị mạng, trong đó thông tin phản hồi thứ nhất chỉ báo rằng việc thu thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất không thành công. Theo phương pháp được đề xuất theo các phương án của sáng chế, thông tin phản hồi chỉ báo rằng việc thu thông tin điều khiển đường xuống không thành công được gửi tới thiết bị mạng, để giúp thiết bị mạng điều chỉnh, dựa trên thông tin phản hồi, công suất truyền, mức cộng gộp, hoặc thông số tương tự để gửi thông tin điều khiển đường xuống tới thiết bị đầu cuối lần tiếp theo, do đó giúp cải thiện độ tin cậy truyền dẫn dịch vụ.

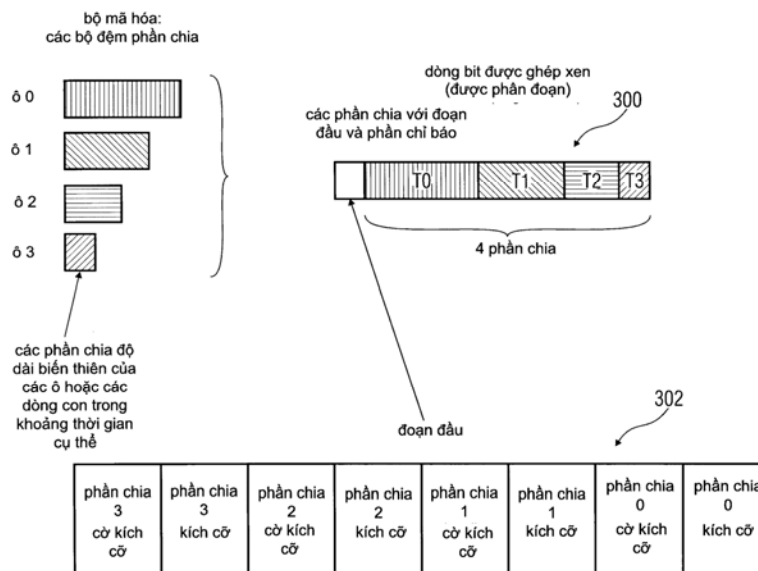


- (11) **68134**
 (21) 1-2019-05772 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-02778
 (22) 21.01.2013 (43) 30.01.2020
 (30) 61/588,849 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE), GEORGE, Valeri (DE), GRUENEBERG, Karsten (DE),
 KIRCHHOFFER, Heiner (DE), HENKEL, Anastasia (RU), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) BỘ GIẢI MÃ VÀ BỘ MÃ HÓA
 (57) Sáng chế đề xuất bộ giải mã và bộ mã hóa. Đoạn mã byte thô dạng chuỗi mô tả ảnh

trong các lát, các dòng con xử lý mặt sóng WPP (wavefront parallel processing) hoặc các ô và được mã hóa nhờ sử dụng mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh được phân chia hoặc được cắt thành các phần chia với việc tiếp tục áp dụng xác suất mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh ngang qua các biên phần chia. Các phần chia là nhỏ hơn so với các lát, các dòng con WPP hoặc các ô gốc và do đó chúng có thể được truyền sớm hơn, tức là với độ trễ thấp hơn, so với các thực thể gốc không được cắt, tức là các lát, các dòng con WPP hoặc các ô. Các đơn vị lớp trừu tượng hóa mạng NAL (network abstraction layer) đánh dấu dòng con được sử dụng trong chuỗi của các đơn vị NAL của dòng bit video để cho phép bộ giải ghép kênh truyền tải để gán dữ liệu của các lát trong các đơn vị NAL tới các dòng con hoặc các ô tương ứng để có thể, một cách song song, đóng vai trò là bộ giải mã đa dòng với các dòng con hoặc các ô tương ứng.



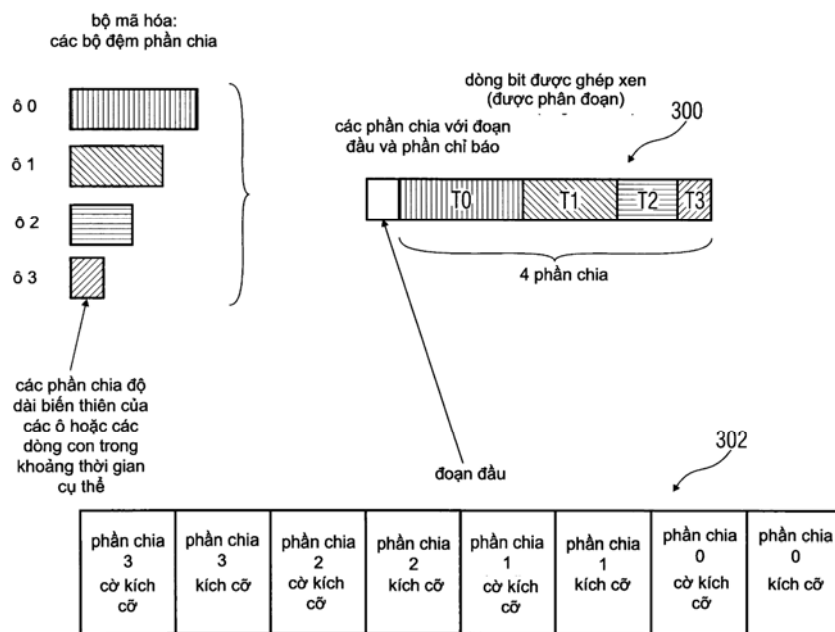
- (11) **68135**
 (21) 1-2019-05773 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-02778
 (22) 21.01.2013 (43) 30.01.2020
 (30) 61/588,849 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE), GEORGE, Valeri (DE), GRUENEBERG, Karsten (DE),
 KIRCHHOFFER, Heiner (DE), HENKEL, Anastasia (RU), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ GIẢI MÃ VÀ BỘ MÃ HÓA**

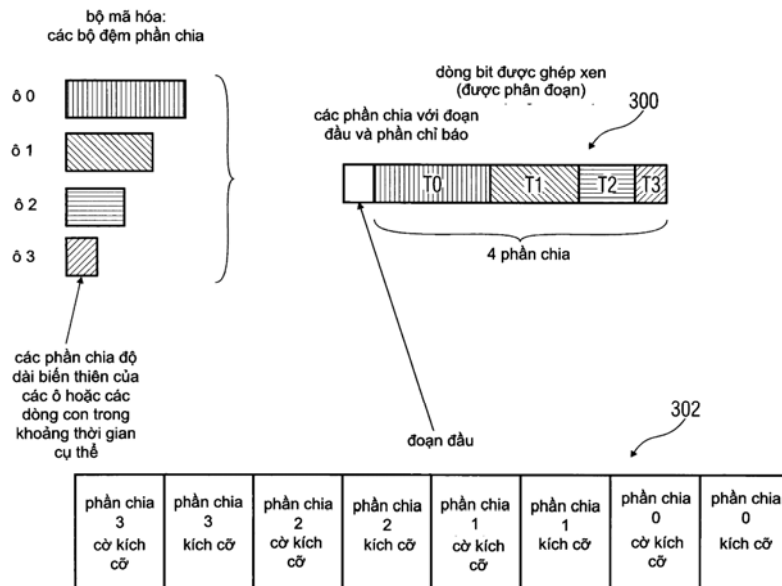
(57) Sáng chế đề xuất bộ giải mã và bộ mã hóa. Đoạn mã byte thô dạng chuỗi mô tả ảnh trong các lát, các dòng con xử lý mặt sóng WPP (wavefront parallel processing) hoặc các ô và được mã hóa nhờ sử dụng mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh được phân chia hoặc được cắt thành các phần chia với việc tiếp tục áp dụng xác suất mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh ngang qua các biên phần chia. Các phần chia là nhỏ hơn so với các lát, các dòng con WPP hoặc các ô gốc và do đó chúng có thể được truyền sớm hơn, tức là với độ trễ thấp hơn, so với các thực thể gốc không được cắt, tức là các lát, các dòng con WPP hoặc các ô. Các đơn vị lớp trừu tượng hóa mạng NAL (network abstraction layer) đánh dấu dòng con được sử dụng trong chuỗi của các đơn vị NAL của dòng bit video để cho phép bộ giải ghép kênh truyền tải để gán dữ liệu của các lát trong các đơn vị NAL tới các dòng con hoặc các ô tương ứng để có thể, một cách song song, đóng vai trò là bộ giải mã đa dòng với các dòng con hoặc các ô tương ứng.



- (11) **68136**
 (21) 1-2019-05774 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-02778
 (22) 21.01.2013 (43) 30.01.2020
 (30) 61/588,849 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

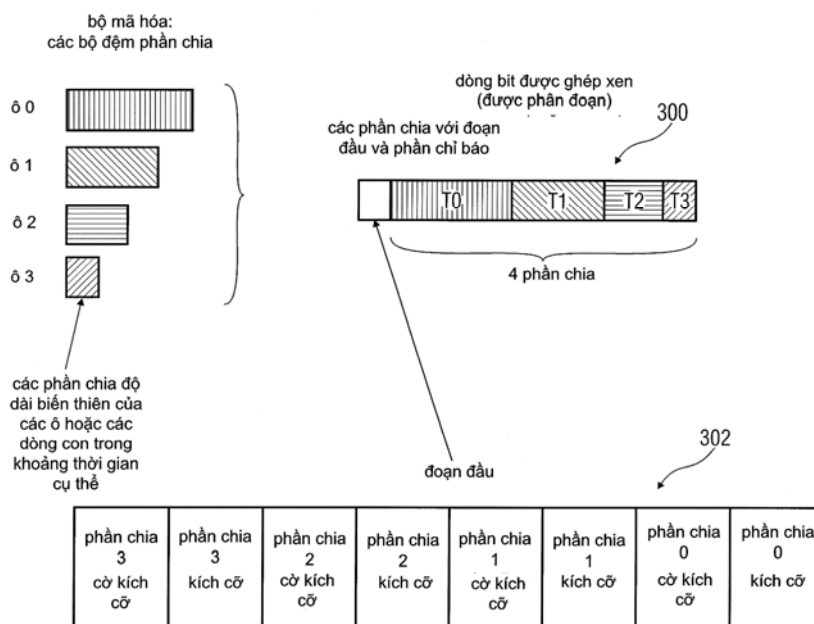
- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE), GEORGE, Valeri (DE), GRUENEBERG, Karsten (DE),
 KIRCHHOFFER, Heiner (DE), HENKEL, Anastasia (RU), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU
 (57) Sáng chế đề xuất bộ giải mã, bộ mã hóa và phương pháp giải mã dữ liệu. Đoạn mã byte thô dạng chuỗi mô tả ảnh trong các lát, các dòng con xử lý mặt sóng WPP (wavefront parallel processing) hoặc các ô và được mã hóa nhờ sử dụng mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh được phân chia hoặc được cắt thành các phần chia với việc tiếp tục áp dụng xác suất mã hóa số học nhị phân thích ứng ngữ cảnh ngang qua các biên phần chia. Các phần chia là nhỏ hơn so với các lát, các dòng con WPP hoặc các ô gốc và do đó chúng có thể được truyền sớm hơn, tức là với độ trễ thấp hơn, so với các thực thể gốc không được cắt, tức là các lát, các dòng con WPP hoặc các ô. Các đơn vị lớp trừu tượng hóa mạng NAL (network abstraction layer) đánh dấu dòng con được sử dụng trong chuỗi của các đơn vị NAL của dòng bit video để cho phép bộ giải ghép kênh truyền tải để gán dữ liệu của các lát trong các đơn vị NAL tới các dòng con hoặc các ô tương ứng để có thể, một cách song song, đóng vai trò là bộ giải mã đa dòng với các dòng con hoặc các ô tương ứng.



- (11) **68137**
 (21) 1-2019-05775 (51)⁷ **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-02778
 (22) 21.01.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2013/051043 21.01.2013 (87) WO2013/107906 25.07.2013
 (30) 61/588,849 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) SCHIERL, Thomas (DE), GEORGE, Valeri (DE), GRUENEBERG, Karsten (DE),
 KIRCHHOFFER, Heiner (DE), HENKEL, Anastasia (RU), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU
 (57) Sáng chế đề xuất bộ giải mã, bộ mã hóa, và phương pháp giải mã dữ liệu. Đoạn mã byte thô dạng chuỗi mô tả ảnh trong các lát, các dòng con WPP hoặc các ô và được mã hóa nhờ sử dụng mã hóa số học nhị phân thích nghi ngữ cảnh được phân chia hoặc được cắt thành các phần chia với việc tiếp tục áp dụng xác suất mã hóa số học nhị phân thích nghi ngữ cảnh ngang qua các biên phân chia. Các phần chia là nhỏ hơn so với các lát, các dòng con WPP hoặc các ô gốc và do đó chúng có thể được truyền sớm hơn, tức là với độ trễ thấp hơn, so với các thực thể gốc không được cắt, tức là các lát, các dòng con WPP hoặc các ô. Các đơn vị NAL đánh dấu dòng con được sử dụng trong chuỗi của các đơn vị NAL của dòng bit video để cho phép bộ giải ghép kênh truyền tải để gán dữ liệu của các lát trong các đơn vị NAL tới các dòng con hoặc các ô tương ứng để có thể, một cách song song, đóng vai trò là bộ giải mã đa dòng với các dòng con hoặc các ô tương ứng.



- (11) **68138**
- (21) 1-2019-05780 (51)⁷ **A01N 25/02**, 25/04, 59/20, 43/56, 43/653, 59/16, B27K 3/00
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/023832 22.03.2018 (87) WO2018/175767 27.09.2018
- (30) 62/476,067 24.03.2017 US
- (71) **KOPPERS PERFORMANCE CHEMICALS INC. (US)**
436 Seventh Avenue, Pittsburgh, Pennsylvania 15219, United States of America
- (72) **ZHANG, Jun (US), ISLAM, Md Sayful (BD)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM BẢO QUẢN GỠ HỆ DUNG MÔI**
- (57) Chế phẩm bảo quản gỗ chứa hợp chất đồng dạng hạt trong chất mang dung môi có hàm lượng chất thơm thấp. Chất phân tán đồng dạng hạt trong chế phẩm này chứng minh độ ổn định cao, và gỗ được xử lý bằng chế phẩm được bảo vệ khỏi sự tấn công của nấm và mối phá hủy gỗ. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm bảo quản gỗ chứa: (a.) chất mang dung môi hữu cơ có thể phân hủy sinh học được chọn từ nhóm bao gồm dầu thực vật, dầu tài nguyên tái tạo được, và nhiên liệu sinh học; (b.) chất phân tán của các hạt chất rắn của hợp chất kim loại có cỡ hạt nằm trong khoảng từ 0,005 micron đến khoảng 10 micron; (c.) chất diệt khuẩn hữu cơ; và (d.) chất phân tán; tỷ lệ giữa chất phân tán và hợp chất kim loại là nằm trong khoảng từ 1: 500 đến khoảng 100: 1 (trọng lượng/trọng lượng). Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa penflufen và chất mang dung môi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý gỗ bằng cách sử dụng chế phẩm, và gỗ được xử lý bằng chế phẩm và phương pháp được bộc lộ.

(11) **68139**

(21) 1-2019-05786

(51)⁷ **B62J 9/02**, 1/12, 9/00

(22) 21.02.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/006197 21.02.2018

(87) WO2018/180033 A1 04.10.2018

(30) 2017-072032 31.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

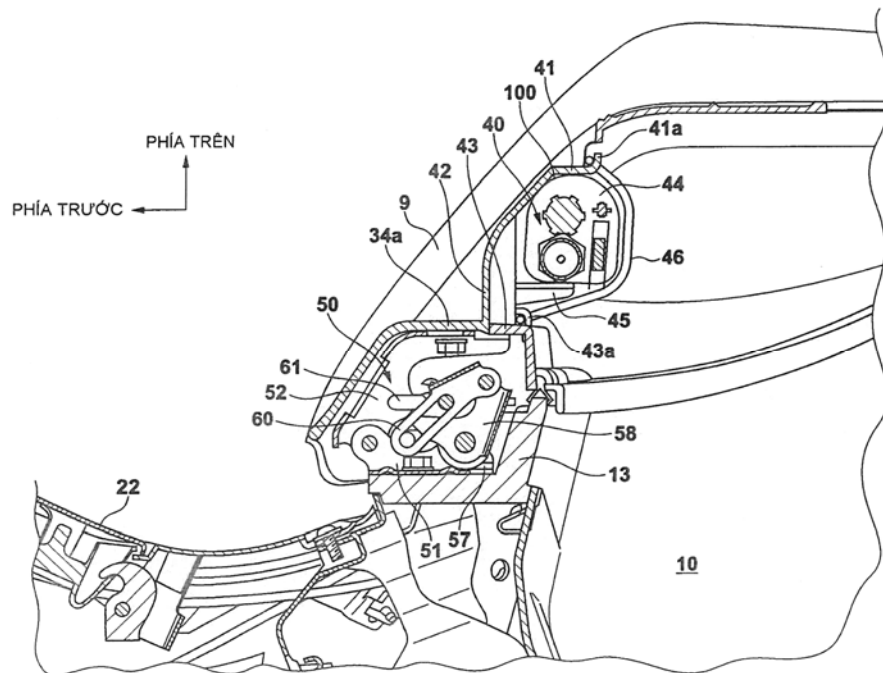
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Masashi NAGAYAMA (JP), Yusuke YOSHIDA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU LƯU GIỮ VẬT DỤNG CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất phần chứa vật dụng (40) có khả năng chứa vật dụng (100) được bố trí ở mặt dưới của yên xe (9) mà người đi xe ngồi trên đó, và được bố trí sao cho phần mặt dưới (43) của phần chứa vật dụng (40) gối chồng một phần lên phần mặt trên (34a) của cơ cấu bản lề (50) dùng để đỡ yên xe (9) ở phía thân xe (13) theo cách yên xe (9) có thể mở ra/đóng lại, và ở trạng thái yên xe (9) đóng lại, phần chứa vật dụng (40) giữ vật dụng (100) ở gần vùng là phần mặt trước (42) của phần chứa vật dụng (40), và nơi mà yên xe (9) được lắp vào cơ cấu bản lề (50).



- (11) **68140**
- (21) 1-2019-05790 (51)¹⁹ **A61K 39/395**
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/057482 23.03.2018 (87) WO2018/172533 27.09.2018
- (30) 10 2017 106 305.6 23.03.2017 DE
- 62/475,329 23.03.2017 US
- (71) IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)
Paul-Ehrlich-Strasse 15, 72076 Tuebingen, Germany
- (72) ALTEN, Leonie (DE), BUNK, Sebastian (DE), FERBER, Mathias (FR), MAURER, Dominik (DE), WAGNER, Claudia (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) CẤU TRÚC NHẬN BIẾT KHÁNG NGUYÊN, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA CẤU TRÚC NÀY, VECTƠ CHỨA AXIT NUCLEIC, TẾ BÀO CHỦ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc nhận biết kháng nguyên đối với kháng nguyên liên quan đến khối u (TAA), cụ thể là đối với kháng nguyên được biểu hiện ưu tiên của u melanin (PRAME). Cụ thể, sáng chế đề cập đến các phân tử trên cơ sở thụ thể tế bào T (TCR) có tính chọn lọc và đặc hiệu đối với kháng nguyên biểu hiện khối u của sáng chế. Thụ thể TCR theo sáng chế, và các mảnh gắn kết kháng nguyên TAA có nguồn gốc từ thụ thể này dùng để chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa các bệnh ung thư biểu hiện TAA. Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic mã hóa cấu trúc nhận biết kháng nguyên của sáng chế, vectơ chứa các axit nucleic này, các tế bào tái tổ hợp biểu hiện cấu trúc nhận biết kháng nguyên và dược phẩm chứa các hợp chất của sáng chế.

- (11) **68141**
 (21) 1-2019-05791 (51)¹⁹ **A63B 69/34**, 69/00, 71/06, G09F 23/00
 (22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004596 20.04.2018 (87) WO2018/199557 01.11.2018
 (30) 10-2017-0052389 24.04.2017 KR

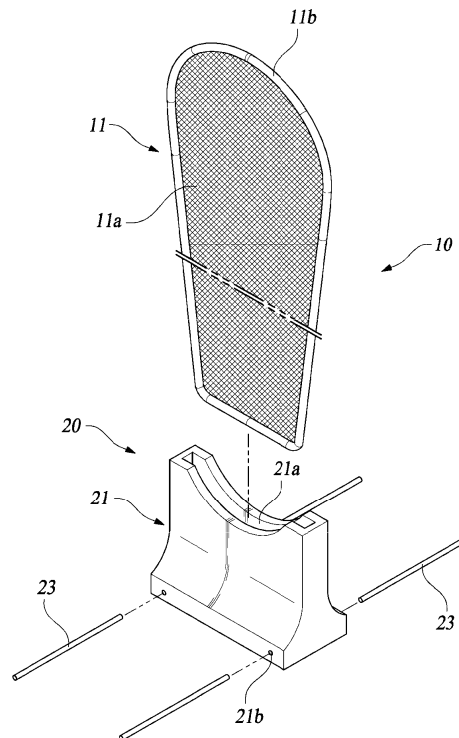
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

(75) **KANG, PYONGKOOK (KR)**
 (Cheongok-dong, Saechengok Hanshin Hue Plus) 102-303, 97, Chengoknam-ro Buk-gu Ulsan 44202, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ ĐA NĂNG DÀNH CHO CÁC NGƯỜI GIẢ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ LUYỆN TẬP CÁC CHIẾN THUẬT BÓNG ĐÁ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ đa năng dành cho các người giả được sử dụng để luyện tập các chiến thuật bóng đá. Thiết bị hỗ trợ đa năng này được cấu tạo để đỡ người giả được sử dụng để luyện tập bóng đá trong vị trí thẳng đứng trên mặt đất, và bao gồm: thân đỡ có rãnh lắp đặt mà được để hở hướng lên sao cho người giả có thể được lắp trong đó; và công cụ chống chịu mà được lắp ở phần mặt phía dưới của thân đỡ và được đỡ trên mặt đất, trong đó các công cụ chống chịu ngăn không cho thân đỡ bị đổ bởi lực ngang mà được tác dụng trên thân đỡ thông qua người giả từ bên ngoài.



- (11) **68142**
 (21) 1-2019-05792 (51)¹⁹ **H04L 29/08**
 (22) 21.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/079894 21.03.2018 (87) WO2018/184470 11.10.2018
 (30) 62/480,702 03.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

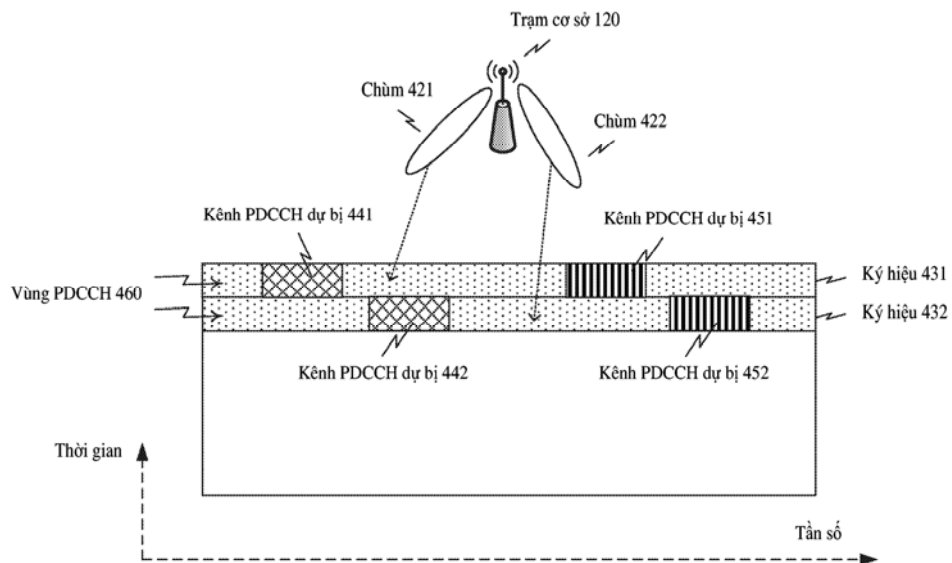
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị người dùng trong hệ thống truyền thông không dây, thiết bị mạng và thiết bị người dùng, phương pháp này bao gồm các bước: truyền cấu hình của tập hợp tài nguyên điều khiển và truyền kênh điều khiển trên tập hợp tài nguyên điều khiển theo cấu hình của tập hợp tài nguyên điều khiển này. Tập hợp tài nguyên điều khiển này nằm ở trong vùng điều khiển có các tài nguyên thời gian và tần số. Cấu hình của tập hợp tài nguyên điều khiển này có: thông tin chỉ báo về ký hiệu bắt đầu của khoảng tìm kiếm trong tập hợp tài nguyên điều khiển, thông tin chỉ báo về số lượng ký hiệu của tập hợp tài nguyên điều khiển, thông tin chỉ báo về các khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block, PRB) trong tập hợp tài nguyên điều khiển, và thông tin chỉ báo về ánh xạ từ phân tử CCE lên nhóm phân tử tài nguyên (Resource Element Group, REG).

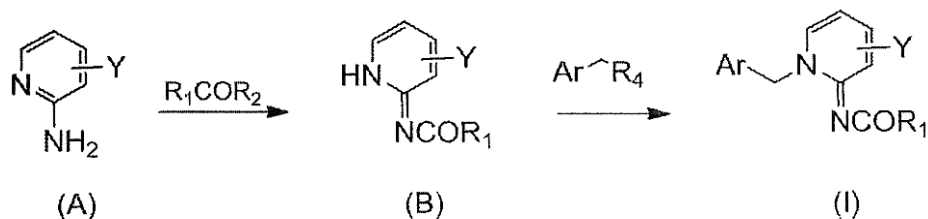


- (11) **68143**
- (21) 1-2019-05794 (51)⁷ **C08J 5/18**, B29C 47/04, 55/12
- (22) 23.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/001900 23.01.2018 (87) WO2018/179726 04.10.2018
- (30) 2017-062979 28.03.2017 JP
- 2017-062982 28.03.2017 JP
- (71) TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
- (72) GOTO, Takamichi (JP), TAMARI, Noboru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) MÀNG POLYESTE ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG HAI TRỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyeste được định hướng hai trục mà thích hợp làm vật liệu bao gói thực phẩm cần phải xử lý tiệt trùng bằng cách luộc hoặc xử lý tiệt trùng bằng cách đun quá nhiệt, có độ bền va đập, độ bền uốn mỹ mãn và đặc tính cơ học đồng nhất và đồng thời, làm cho hợp phân oligome có mặt trong màng dường như ít bị rửa giải.
Màng polyeste được định hướng hai trục có các đặc điểm từ (a) đến (d) sau:
(a) màng này bao gồm chế phẩm nhựa chứa polybutylen terephthalat với lượng bằng hoặc lớn hơn 60% khối lượng;
(b) độ chính xác của độ dày theo hướng chiều rộng của màng nằm trong khoảng từ 1 đến nhỏ hơn hoặc bằng 20%;
(c) hợp phân oligome có mặt trong màng nằm trong khoảng từ 2000 đến 12000 ppm; và
(d) % khối lượng của hợp phân oligome được rửa giải vào dung dịch etanol 50% là 0,02 mg hoặc nhỏ hơn trên mỗi vuông in-sơ của màng khi màng này được ngâm trong dung dịch etanol 50% và được đun nóng ở 66°C trong 2 giờ.
Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất màng này.

- (11) **68144**
 (21) 1-2019-05795 (51)⁷ **C07D 213/74**, 401/06, 417/06, A01N 43/40, 43/78, A01P 7/02, 7/04
 (62) 1-2014-00966
 (22) 24.08.2012 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2012/071399 24.08.2012 (87) WO2013/031671 A1 07.03.2013
 (30) PCT/JP2011/069352 26.08.2011 JP
 2012-043880 29.02.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2013

- (71) MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
 4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048002, Japan
 (72) NAKANISHI Nozomu (JP), FUKUDA Yoshimasa (JP), KITSUDA Shigeki (JP), OHNO Ikuya (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT CÓ CẤU TRÚC 2-AXYLIMINOPYRIDIN**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất có cấu trúc 2-axyliminopyridin và có công thức (I) với lượng cần thiết dùng làm thuốc trừ dịch hại ổn định và có chi phí thấp, với điều kiện là phương pháp này bao gồm các bước: axyl hóa nhóm amino ở vị trí 2 của hợp chất có công thức (A) bằng cách sử dụng chất axyl hóa, bằng cách đó tạo ra hợp chất có công thức (B); và tiếp đó alkyl hóa nguyên tử nitơ ở vị trí 1 của hợp chất có công thức (B):



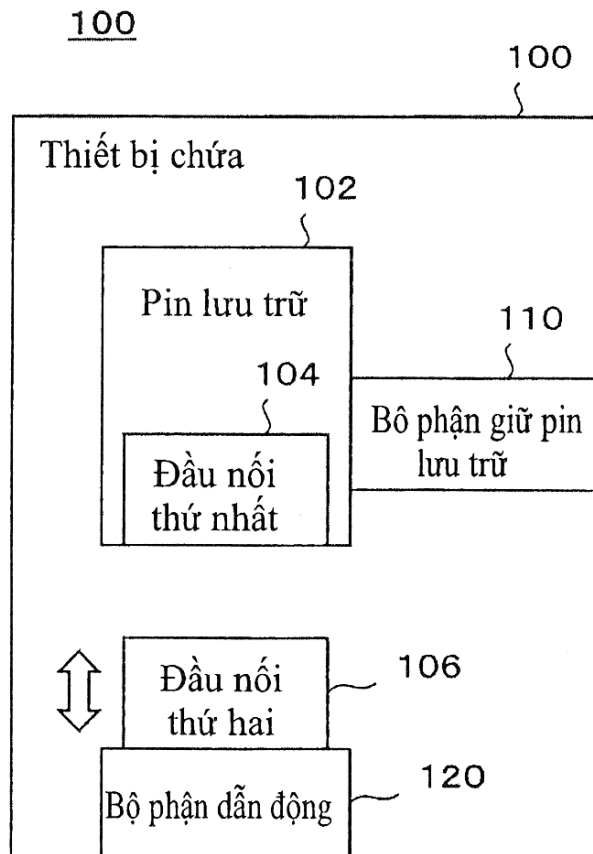
trong đó Ar là nhóm phenyl hoặc dị vòng có 5 đến 6 cạnh, R₁ là nhóm C₁₋₆ alkyl và Y là nguyên tử hydro; nguyên tử halogen; nhóm hydroxyl; nhóm C₁₋₆ alkyl có thể được thế bằng nguyên tử halogen; nhóm C₁₋₆ alkyloxy có thể được thế bằng nguyên tử halogen; nhóm xyano; nhóm formyl; hoặc nhóm nitro.

- (11) **68145**
 (21) 1-2019-05809 (51)¹⁹ **A61K 8/36**, 8/41, A61Q 5/00, 5/02, 5/10, 5/12, 17/00, A61P 17/10, A61Q 19/10, A61K 31/133, 31/201, 8/27, 8/49
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/058668 05.04.2018 (87) WO2018/192777 A1 25.10.2018
 (30) PCT/CN2017/081285 20.04.2017 CN
 17173371.0 30.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
 Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) CHU Chung-Ching (TW), PU Mingming (CN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kháng khuẩn, có thể là chế phẩm đem lại hiệu quả chống gàu hiệp đồng. Điều này đạt được thông qua sự kết hợp hợp lý giữa chất chống gàu kẽm pyrithion và chất béo kháng khuẩn chọn lọc. Chế phẩm này có thể được cung cấp dưới dạng dầu gội hoặc dầu xả. Chế phẩm kháng khuẩn theo sáng chế chứa:
- (i) kẽm pyrithion với lượng từ 0,1 đến 3% trọng lượng;
 - (ii) lipit kháng khuẩn với lượng từ 0,01 đến 5,0% trọng lượng, được chọn từ axit sapienic, axit palmitoleic, sphingosine, dihydrosphingosine và phytosphingosine; và
 - (iii) chất mang có thể dùng cho mỹ phẩm;
- trong đó, chế phẩm là dầu gội hoặc dầu xả để ngăn ngừa hoặc giảm bớt các triệu chứng gàu trên da đầu và/hoặc tóc và trong đó không chứa rượu kháng khuẩn có từ 1 đến 7 nguyên tử cacbon trong chế phẩm.

- (11) **68146**
- (21) 1-2019-05811 (51)⁷ **H01M 2/10**, H01R 9/28, H02J 7/00
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011553 22.03.2018 (87) WO2018/174215 27.09.2018
- (30) 2017-059355 24.03.2017 JP
- (71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
- (72) ETSUNAGI Kenichi (JP), OSHIMA Ryo (JP), KOKETSU Tomoyuki (JP), OKADO Michihito (JP), SHIYAMA Takumi (JP)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ CHỨA
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị chứa mà chứa pin lưu trữ có đầu nối thứ nhất. Thiết bị chứa này có thể gồm có bộ phận giữ pin lưu trữ mà giữ pin lưu trữ và bộ phận dẫn động mà (i) di chuyển đầu nối thứ hai, để được nối vào đầu nối thứ nhất của pin lưu trữ này về phía đầu nối thứ nhất và/ hoặc (ii) di chuyển đầu nối thứ hai mà đó được nối vào đầu nối thứ nhất của pin lưu trữ này theo hướng ra xa đầu nối thứ nhất.



- (11) **68147**
 (21) 1-2019-05815 (51)⁷ **E21B 17/01**, 17/04, 17/08, 19/00,
 23/02, 33/03
 (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/025910 03.04.2018 (87) WO2018/194830 25.10.2018
 (30) 62/487,938 20.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

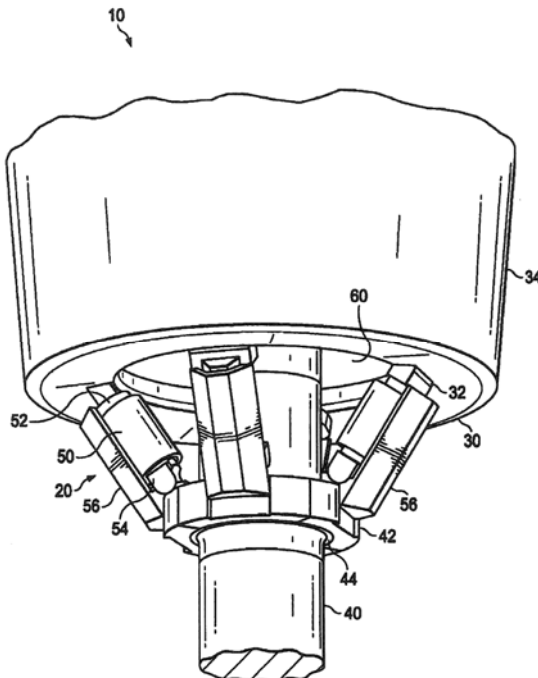
(71) OIL STATES INDUSTRIES, INC. (US)
 7701-C. S Cooper Street, Arlington, TX 76001, United States of America

(72) BOUAPHANH, Inpeng (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU BẢO VỆ ELASTOME KHỚP NỐI LINH HOẠT VÀ PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI KHỚP NỐI LINH HOẠT TRÊN ĐÁY BIỂN**

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu bảo vệ elastome khớp nối linh hoạt cải tiến, cơ cấu này có thể được dẫn động và được tháo bởi robot ngầm điều khiển từ xa (ROV: Remote Operated Vehicle), cơ cấu này có các tay đòn xoay có thể được quay từ vị trí đóng tới vị trí mở. Chuyển động quay vào trong tới vị trí đóng dẫn đến trạng thái nén của phần tử elastome trong khớp nối linh hoạt ngoài khơi. Chuyển động quay ra ngoài tới vị trí mở dẫn đến trạng thái khử nén của phần tử elastome trong khớp nối linh hoạt ngoài khơi. Chuyển động quay của các tay đòn có thể được thực hiện bằng cách sử dụng cơ cấu cơ khí, thủy lực hoặc các cơ cấu khác có thể được vận hành bởi ROV. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp triển khai khớp nối linh hoạt trên đáy biển.



- (11) **68148**
- (21) 1-2019-05817 (51)⁷ **G09F 3/04**, B65D 65/40, C09J 167/00
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011748 23.03.2018 (87) WO2018/174254 27.09.2018
- (30) JP2017-059033 24.03.2017 JP
- JP2017-067576 30.03.2017 JP
- JP2017-067577 30.03.2017 JP
- JP2017-078873 12.04.2017 JP
- (71) TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
- (72) Masafumi INOUE (JP), Masayuki HARUTA (JP), Hisao OKU (JP)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **NHÃN CO NGÓT NHIỆT, BAO GÓI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHÃN CO NGÓT NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhãn co ngót nhiệt và bao gói mà mỗi bao gói này có phần liên kết dung môi mà ở đó không xuất hiện sự thấm qua của dung môi ngay cả khi màng là mỏng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến nhãn co ngót nhiệt và bao gói mà mỗi bao gói này có phần liên kết dung môi đạt tới độ bền bóc cao ổn định ngay cả khi màng được đưa qua bước tạo ống được thực hiện ở tốc độ cao. Nhãn co ngót nhiệt có dạng hình ống, trong đó cả hai phân đầu của màng trên cơ sở polyvinyl clorua co ngót nhiệt hoặc màng trên cơ sở polystyren co ngót nhiệt được liên kết với nhau bằng hợp phân dung môi. Hợp phân dung môi chứa ít nhất một dung môi hữu cơ được chọn từ nhóm bao gồm tetrahydrofuran (THF), metyl etyl xetol (MEK) và etyl axetat, và ít nhất một nhựa được chọn từ nhóm bao gồm polyeste, polypropylen và nhựa dầu mô được hydro hóa, và liên kết phân đầu có độ bền bóc là 2 N/15mm hoặc lớn hơn.

- (11) **68149**
 (21) 1-2019-05824 (51) **H04L 29/08**
 (22) 29.12.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/120212 29.12.2017 (87) WO2018/176961 04.10.2018
 (30) 201710210891.7 31.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2019

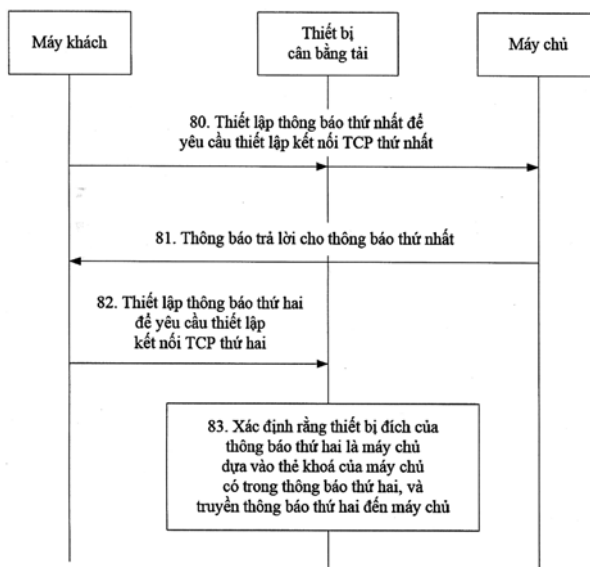
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China

(72) ZHU, Xia (CN), LI, Ji (CN), ZHOU, Jun (CN)

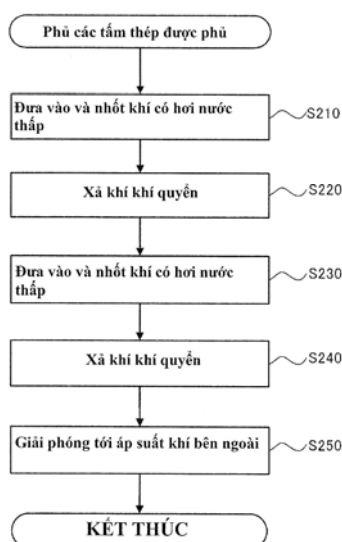
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ CÂN BẰNG TẢI VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, phương pháp, và thiết bị cân bằng tải, và vật ghi bắt khả biến đọc được bằng máy tính, để giải quyết vấn đề là hiệu quả truyền thông ở mức thấp theo cơ chế cân bằng tải đã biết. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng thiết bị cân bằng tải, thông báo thứ nhất được truyền từ máy khách và được sử dụng để yêu cầu thiết lập kết nối giao thức điều khiển truyền (Transmission Control Protocol, TCP) thứ nhất; truyền thông báo thứ nhất đến máy chủ; thu thông báo thứ hai được truyền từ máy khách và được sử dụng để yêu cầu thiết lập kết nối TCP thứ hai; và xác định, dựa vào thẻ khoá của máy chủ có trong thông báo thứ hai, rằng thiết bị đích của thông báo thứ hai là máy chủ, và truyền thông báo thứ hai đến máy chủ, để thiết lập kết nối TCP thứ hai giữa máy khách và máy chủ. Theo cách này, giao thức điều khiển truyền đa đường có thể được thực hiện ở chế độ cân bằng tải, nhờ đó nâng cao hiệu quả truyền thông.

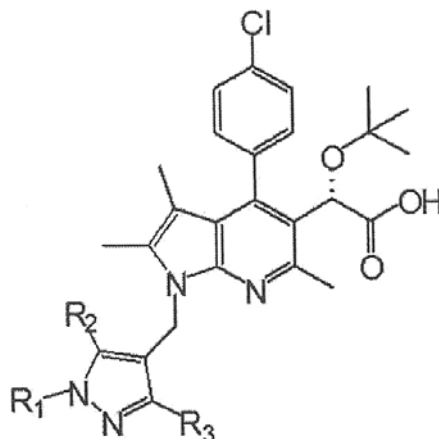


- (11) **68150**
- (21) 1-2019-05825 (51)⁷ **C23C 8/16**, C22C 18/00, 18/04, 21/10
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013171 29.03.2018 (87) WO2018/181685 04.10.2018
- (30) 2017-072636 31.03.2017 JP
- 2018-058868 26.03.2018 JP
- (71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
- (72) KURISU Yoshinobu (JP), SATO Toshiaki (JP), YASUDA Toyoharu (JP), TAKAHASHI Ichiro (JP), NAKAMIZO Hiroyuki (JP), NAKANO Tadashi (JP), TSUJI Hirokazu (JP), HAYASHIDA Takahide (JP), YUKURA Yoshitaka (JP), OHTA Tsutomu (JP), KAJIMOTO Shinichi (JP), UCHIYAMA Takumi (JP), SUZUKI Noboru (JP), TSUCHIYAMA Masahiko (JP), MURAI Yuusuke (JP), YAMAMOTO Masaki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ HƠI NƯỚC**
- (57) Mục đích của sáng chế này là để làm giảm thời gian sản xuất sản phẩm đã được xử lý hơi nước như các tấm thép được tạo màu xanh lam bằng cách làm nguội nhanh chóng đối tượng sau khi xử lý hơi nước. Phương pháp sản xuất sản phẩm đã được xử lý hơi nước bao gồm bước xử lý hơi nước để đưa hơi nước vào trong bộ phận chứa kín khí (10) mà đối tượng (1) cần được xử lý được đặt trong đó, nhờ đó đưa nó tiếp xúc với hơi nước và đối tượng (1) sẽ được xử lý, và bước làm nguội đối tượng đã được xử lý để làm nguội đối tượng (1) đã được xử lý trong bước xử lý hơi nước, và đặc trưng ở chỗ bước làm nguội đối tượng đã được xử lý là bước mà trong đó khí làm mát được đưa vào trong bộ phận chứa kín khí (10) nhờ đó làm cho khí làm mát đi tới tiếp xúc với đối tượng (1) đã được xử lý, và khí làm mát được đưa vào được thông khí từ bộ phận chứa kín khí (10).



- (11) **68151**
- (21) 1-2019-05826 (51)⁷ **C07K 14/605**, A61K 38/00
- (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013540 30.03.2018 (87) WO2018/181864 04.10.2018
- (30) 2017-072556 31.03.2017 JP
- (71) TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045, Japan
- (72) NISHIZAWA Naoki (JP), NIIDA Ayumu (JP), KANEMATSU Yoko (JP), ADACHI Mari (JP), TAKEKAWA Shiro (JP), MORIMOTO Tomoko (JP), ASAMI Taiji (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PEPTIT CÓ TÁC ĐỘNG HOẠT HÓA LÊN THỤ THỂ GIP VÀ THUỐC CHỨA PEPTIT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất peptit có tác động hoạt hóa trên thụ thể GIP. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa peptit này. Cụ thể là, sáng chế đề xuất peptit chưa trình tự được thể hiện bởi công thức (I) P¹-Tyr-A2-Glu-Gly-Thr-A6-A7-A8-A9-A10-A11-A12-A13-A14-A15-A16-A17-A18-A19-A20-A21-A22-A23-A24-A25-A26-A27-A28-A29-A30-A31-A32-A33-A34-A35-A36-A37-A38-A39-A40-P² (1) trong đó mỗi ký hiệu là như được xác định trong bản mô tả, hoặc muối của chúng và thuốc chứa chúng được đề xuất.

- (11) **68152**
- (21) 1-2019-05828 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/437, 31/4155
- (22) 24.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2017/003194 24.03.2017 (87) WO2018/174320 A1 27.09.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2019
- (71) ST PHARM CO., LTD. (KR)
231, Hyeomnyeok-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do 15086, Republic of Korea
- (72) LEE, Ill Young (KR), KIM, Jae Hak (KR), SHIN, Hong Suk (KR), SON, Jong Chan (KR), LEE, Chong-Kyo (KR), KIM, Kyungjin (KR), KIM, Uk-il (KR), NAM, Hwa Jung (KR), KIM, Bong Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT PYROLOPYRIDIN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ CHẾ PHẨM KHÁNG VIRUT CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrolopyridin có công thức hóa học I, raxemat hoặc chất đồng phân lập thể của nó, hoặc muối dược dụng của nó; và phương pháp điều chế hợp chất này. Hợp chất có công thức hóa học I thể hiện tính chọn lọc và hoạt tính kháng virus cao chống lại virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV), với độc tính thấp; do đó, nó hữu ích làm chất trị liệu cho sự lây nhiễm virus, cụ thể, sự lây nhiễm HIV.



(I)

(11) **68153**

(21) 1-2019-05831

(22) 20.04.2018

(86) PCT/JP2018/016241 20.04.2018

(30) 2017-085315 24.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2019

(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)

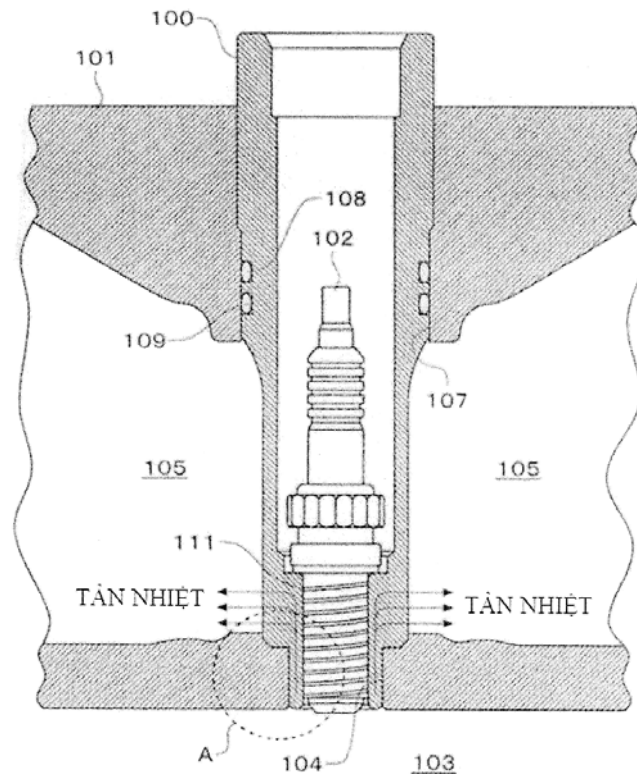
6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722

(72) OZAWA Kimitake (JP), NAGASHIMA Yoshifumi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **ỐNG LÓT BUJI ĐÁNH LỬA**

(57) Sáng chế đề cập đến ống lót buji đánh lửa (100) mà được gắn giữa đầu xi lanh (101) và buji đánh lửa (102) có phần không được tạo ren (112) mà được tạo ra trên bề mặt chu vi trong phía đầu trước hướng mặt về phía trong của buồng đốt (103) và buji đánh lửa (102) không có khả năng ăn khớp với nó. Tốt hơn là, ống lót buji đánh lửa (100) còn có phần bức xạ nhiệt (113) được tạo ra trên bề mặt chu vi ngoài được bố trí nằm trong áo nước (105) và có đường bao dạng vây.

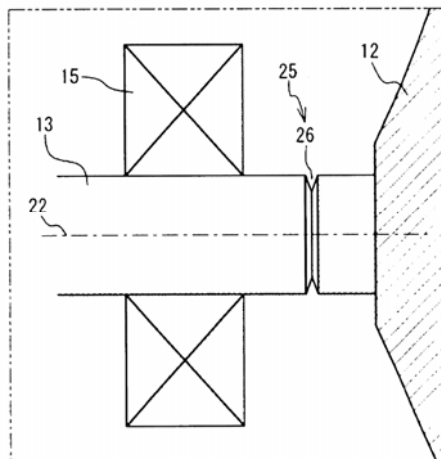


- (11) **68154**
 (21) 1-2019-05832 (51) **F02B 39/16**, F01D 5/04, 25/00, F02B 39/00, F02C 3/05, 7/00
 (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/016142 19.04.2018 (87) WO2018/198932 01.11.2018
 (30) 2017-085603 24.04.2017 JP

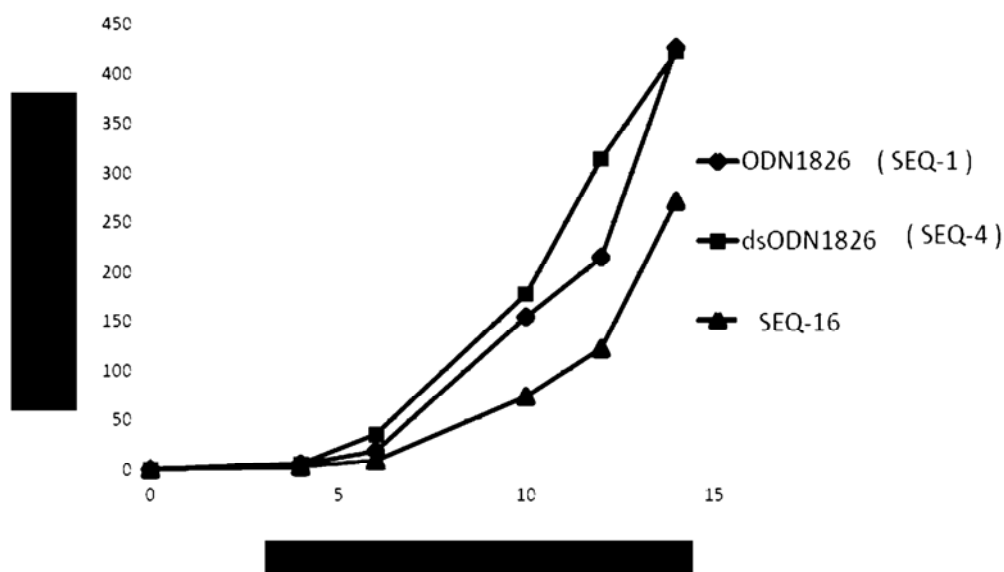
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722
 (72) OOASHI Yoshirou (JP), OOASHI Yoshirou (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) TRỤC DỪNG CHO MÁY NÉN KIỂU TUABIN VÀ MÁY NÉN KIỂU TUABIN
 (57) Sáng chế đề cập đến máy nén kiểu tuabin và trục dừng cho máy nén kiểu tuabin. Trục dừng cho máy nén kiểu tuabin (13), trục này gồm có phần độ bên thấp (25), trên vùng của trục (13) mà kết nối tuabin (11) và cơ cấu nén (12) của máy nén kiểu tuabin (10) giữa bộ đỡ phía cơ cấu nén (15) và cơ cấu nén (12), mà được cài đặt đến độ bên đứt ở đó nó đứt gãy trong trường hợp mà áp dụng tải được xác định trước được thiết đặt từ trước, và tải được xác định trước được thiết đặt đến trị số là bằng hoặc lớn hơn so với tải tác động được gây ra bởi việc quay của máy nén kiểu tuabin (10) trong trạng thái mà sự cân bằng trọng lượng giữa phía tuabin và phía cơ cấu nén bị mất.

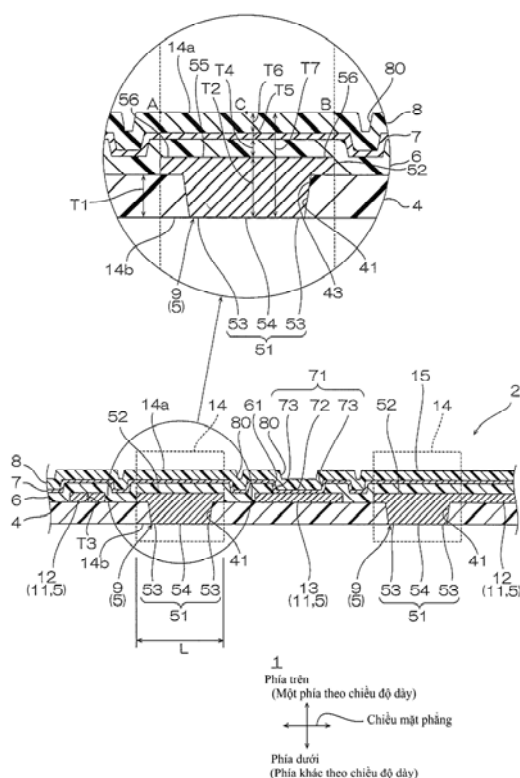
10



- (11) **68155**
 (21) 1-2019-05833 (51) **C12N 15/09**, A61K 39/00, 39/39, A61P 35/00, 37/04
 (22) 29.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/013025 29.03.2017 (87) WO2018/179172 A1 04.10.2018
 (71) SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
 1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan
 (72) TANINO, Tetsuya (JP), SEKIGUCHI, Mitsuaki (JP), MITSUOKA, Yasunori (JP), KURODA, Norikazu (JP), NAKAMURA, Jun (JP), KUGIMIYA, Akira (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) OLIGONUCLEOTIT SỢI KÉP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
 (57) Sáng chế đề cập đến oligonucleotit sợi kép bao gồm oligonucleotit CpG được đề cập dưới đây, ở dạng dẫn xuất axit nucleic có hoạt tính kích thích miễn dịch.
 Tá dược bao gồm oligonucleotit sợi kép, trong đó,
 sợi thứ nhất là oligonucleotit CpG gồm từ 8 đến 50 nucleotit,
 sợi thứ hai là oligonucleotit gồm từ 8 đến 60 nucleotit và bao gồm trình tự có khả năng lai với sợi thứ nhất, và lipit liên kết với sợi thứ hai qua đoạn nối. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa oligonucleotit sợi kép này.



- (11) **68156**
- (21) 1-2019-05834 (51) **H01L 27/146**, H04N 5/225, 5/369, H05K 1/02, 3/34
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016447 23.04.2018 (87) WO2018/199017 01.11.2018
- (30) 2017-090149 28.04.2017 JP
- 2017-191030 29.09.2017 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) WAKAKI, Shuichi (JP), SHIBATA, Shusaku (JP), KAWAMURA, Yoshihiro (JP), ITO, Masaki (JP), TAKAKURA, Hayato (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BẢNG MẠCH NỐI DÂY VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch nối dây bao gồm lớp cách điện thứ nhất, thiết bị đầu cuối, lớp cách điện thứ hai được bố trí ở một phía theo chiều độ dày của thiết bị đầu cuối, và dây tiếp nối với thiết bị đầu cuối theo hướng cắt ngang chiều độ dày. Lớp cách điện thứ nhất có phần hở qua lớp cách điện thứ nhất theo chiều độ dày và có khu vực cắt ngang phần hở tăng lên khi gần hơn với một phía theo chiều độ dày. Thiết bị đầu cuối có phần đầu ngoại vi và phần cứng. Phần đầu ngoại vi tiếp xúc với bề mặt bên trong của lớp cách điện thứ nhất. Bề mặt bên trong tạo ra phần hở. Phần cứng được bố trí tích hợp với phần đầu ngoại vi ở phía bên trong của phần đầu ngoại vi. Phần đầu ngoại vi và phần cứng lấp đầy toàn bộ phần hở.



- (11) **68157**
 (21) 1-2019-05835 (51)⁷ **B32B 27/32**, B65D 65/40
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011749 23.03.2018 (87) WO2018/181011 04.10.2018
 (30) 2017-062984 28.03.2017 JP

(71) TOYOBO CO., LTD. (JP)
 2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

(72) IMAI, Toru (JP), YAMADA, Koji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

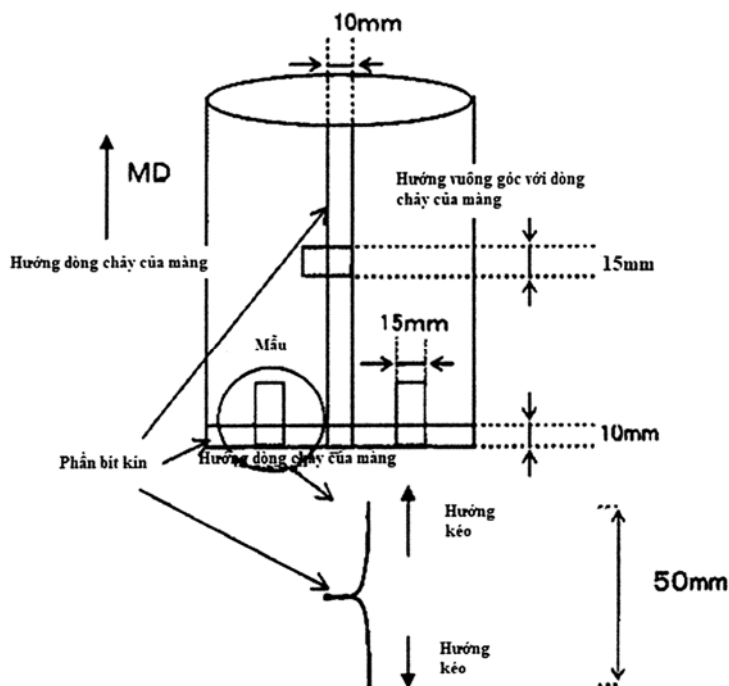
(54) MÀNG NHỰA POLYPROPYLEN ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG HAI TRỰC

(57) Sáng chế đề cập đến màng nhựa polypropylen mà có đủ độ bền hàn nhiệt và khả năng hàn kín để làm bao bì cho các hàng hoá nặng và thích hợp cho quá trình đóng gói tự động.

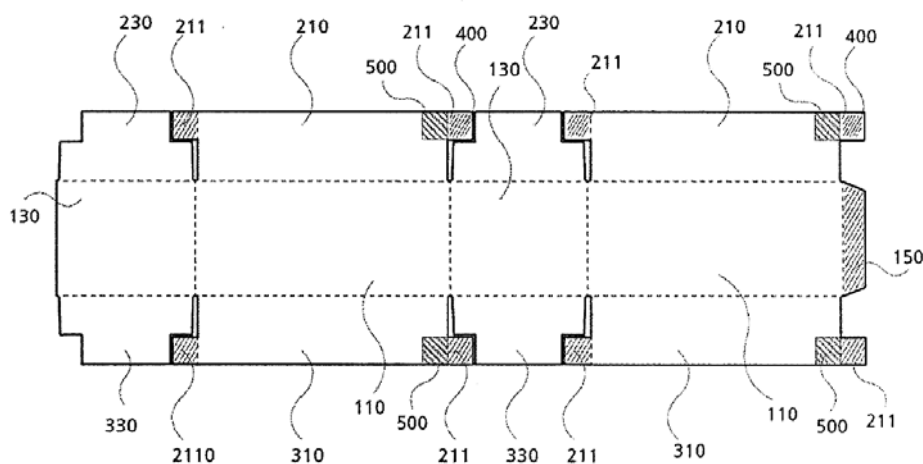
Màng nhựa polypropylen được định hướng hai trục bao gồm lớp đáy (A), lớp trung gian (B) và lớp lót kín (C),

trong đó nhựa lần lượt tạo thành lớp đáy (A) và lớp lót kín (C) có điểm nóng chảy được đặt trong khoảng đã định, và

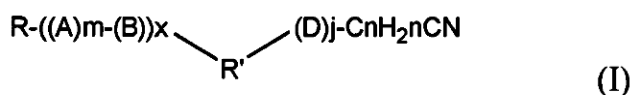
trong đó tỷ lệ độ dày tương ứng của lớp trung gian (B) và lớp lót kín (C) được đặt nằm trong khoảng đã định so với toàn bộ độ dày của màng.



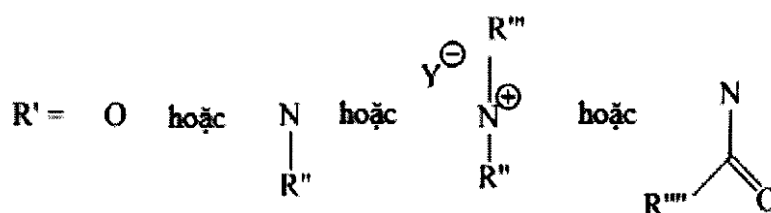
- (11) **68158**
- (21) 1-2019-05841 (51)⁷ **B65D 1/22, 5/36, 6/16, 5/42, 5/54, 5/66**
- (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/004412 17.04.2018 (87) WO2019/017571 24.01.2019
- (30) 10-2017-0091089 18.07.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.10.2019
- (71) WINGBOX CO., LTD (KR)
(Jeongwang-dong) 2-dong, 242, Sihwa venture-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do 15118 Republic of Korea
- (72) HWANG, Kyu Chan (KR)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **HỘP CÓ THỂ GẬP LẠI CÓ CÁC PHẦN CÁNH BÁM DÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp có thể gập lại, mà có các phần cánh bám dính nhô ra đến bên ngoài, từ các phần gập của bề mặt trên và bề mặt đáy của nó sao cho hộp có thể được bao kín mà không cần có công cụ chuyên biệt có tấm bìa được làm bằng giấy hoặc vật liệu nhựa tổng hợp và được cắt và gập để tạo thành hộp hình chữ nhật và bao gồm: các tấm bên được tạo theo phân trung tâm nằm ngang của tấm bìa, và gập tương ứng để tạo thành các mặt bên của hộp; tấm trên được tạo để mở rộng theo hướng lên trên của các tấm bên, và được chia bởi đường cắt dọc theo hướng gấp để tạo thành bề mặt trên của hộp; và tấm đáy được tạo để mở rộng theo hướng xuống dưới của các tấm bên, và được chia bởi đường cắt dọc theo hướng gấp để tạo thành bề mặt đáy của hộp, trong đó các phần cánh bám dính, được gắn với các tấm bên trong suốt quá trình bao kín các phần trên và đáy của hộp, được tạo dài trên mặt bên của ít nhất một trong số các tấm trên và tấm đáy. Theo sáng chế, trong suốt quá trình bao kín của hộp, hộp được bao kín sử dụng các phần cánh bám dính sao cho các phần đầu trên và dưới của hộp có thể được bao kín mà không sử dụng băng dính riêng, do đó gia tăng khả năng sử dụng.



- (11) **68159**
 (21) 1-2019-05847 (51)⁷ **B03D 1/008**, 1/02, 1/01, C22B
 15/00
 (22) 20.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/056932 20.03.2018 (87) WO2018/172307 A1 27.09.2018
 (30) 17162623.7 23.03.2017 EP
 (71) NOURYON CHEMICALS INTERNATIONAL B.V. (NL)
 Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
 (72) LEWIS, Andrew Clist (SE), SIIRAK, Johan (SE), CASSEL, Anders Oijar (SE),
 SMOLKO-SCHVARZMAYR, Natalija (LT), SLIKTA, Alberto (US)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
 (54) QUY TRÌNH XỬ LÝ QUẶNG KIM LOẠI HOẶC KHOÁNG, CHẾ PHẨM TUYỂN
 NỔI VÀ BÙN VẬT LIỆU
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý quặng kim loại hoặc khoáng với chế phẩm tuyển
 nổi chứa hợp chất chứa nhóm nitril có công thức (I)



trong đó R là nhóm hydrocarbon bão hoà hoặc không bão hoà, mạch thẳng hoặc mạch nhánh, có 8 đến 26 nguyên tử



R'' là nhóm hydrocarbon bão hoà hoặc không bão hoà, mạch thẳng hoặc mạch nhánh, có 1 đến 26 nguyên tử cacbon hoặc nguyên tử hydro hoặc nhóm $(\text{D})_j\text{-C}_n\text{H}_{2n}\text{CN}$ hoặc nhóm $\text{R}-((\text{A})_m-(\text{B}))_x$,

A là $(-\text{O}-\text{CH}_2\text{CH}_2-)$; $(-\text{O}-\text{CH}(\text{CH}_3)\text{CH}_2-)$ hoặc $(-\text{O}-\text{CH}(\text{CH}_2\text{CH}_3)\text{CH}_2-)$

B là $(-\text{O}-\text{C}_p\text{H}_{2p}-)$

D là $(-\text{CH}_2\text{CH}_2-\text{O}-)$; $(-\text{CH}(\text{CH}_3)\text{CH}_2-\text{O}-)$ hoặc $(-\text{CH}(\text{CH}_2\text{CH}_3)\text{CH}_2-\text{O}-)$

x bằng 0 hoặc 1

R''' là nhóm hydrocarbon chứa từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon

Y là halogenua hoặc metylsulfat

m, j độc lập với nhau là số nguyên từ 0 đến 5

R'''' là nhóm hydrocarbon bão hoà hoặc không bão hoà, mạch thẳng hoặc mạch nhánh, có 1 đến 26 nguyên tử cacbon, và

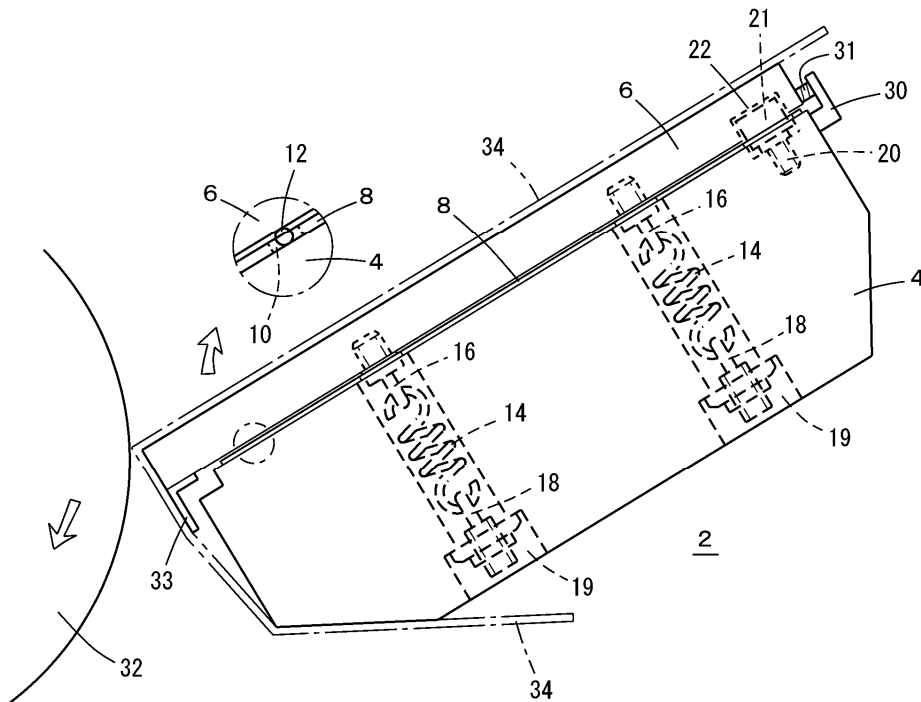
n và p độc lập với nhau là số nguyên từ 1 đến 5.

Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm tuyển nổi chứa hợp chất chứa nhóm nitril nêu trên và ít nhất một chất tuyển nổi khác hoặc hợp chất tạo váng.

- (11) **68160**
(21) 1-2019-05856 (51) **B41F 31/04**, 31/02
(22) 19.12.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/046733 19.12.2018 (87) WO2019/181115A1 26.09.2019
(30) 2018-054119 22.03.2018 JP

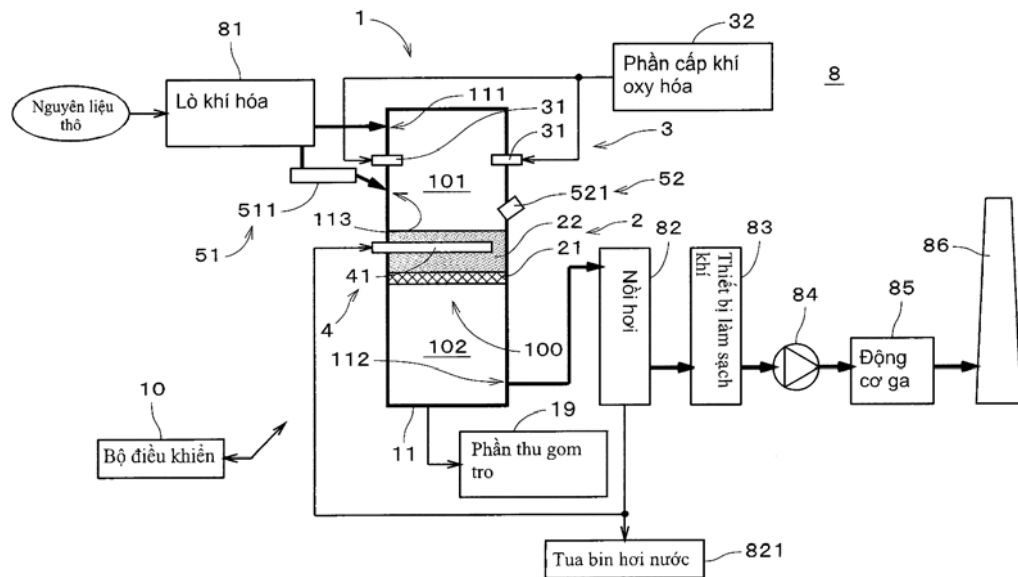
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) I.MER CO., LTD. (JP)
112, Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8384 Japan
(72) IZUME Masayuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ PHUN MỰC
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun mực (2) bao gồm: nền (4); bản kẽm (6); cơ cấu tiến và lùi (28) để làm cho bản kẽm chuyển động tiến và lùi dọc theo hướng tiến và lùi; và tấm mỏng (8) được sắp xếp trên nền mà có nhiều lỗ chứa bi và có độ dày mỏng hơn đường kính của các viên bi. Bản kẽm được đặt bên trên tấm mỏng và được đỡ bởi các viên bi.

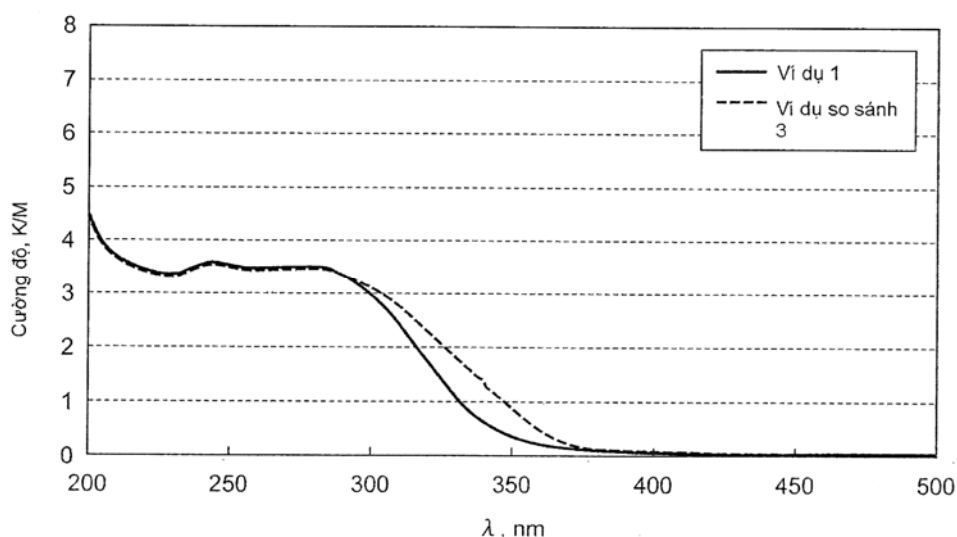


- (11) **68161**
 (21) 1-2019-05857 (51) **C10K 3/00**
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011753 23.03.2018 (87) WO2018/181012 A1 04.10.2018
 (30) 2017-070632 31.03.2017 JP
 (71) HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)
 7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559 Japan
 (72) SUGIMURA, Eriko (JP), SHINOOKA, Takuya (JP), HAMA, Toshio (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **LÒ TINH LUYỆN KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến lò tinh luyện khí (1) bao gồm: thân lò (11) tạo ra đường dòng chảy (100) cho khí nhiệt phân được cấp từ lò khí hóa (81). Bộ phận hãm lớp được điện dây (2) được bố trí trong đường dòng chảy (100) và giữ lớp được điện dây than (22) được điện dây bằng than. Buồng đốt nhựa đường (3) cấp khí chứa oxy đến khí nhiệt phân trong không gian phía trên của lớp được điện dây than (22) trong đường dòng chảy (100) để đốt nhựa đường được chứa trong khí nhiệt phân trước khi khí nhiệt phân này đi qua lớp được điện dây than (22). Bơm phun hơi nước (4) phun hơi nước từ cổng phun được bố trí bên trong lớp được điện dây than (22). Do đó, nồng độ nhựa đường trong khí nhiệt phân có thể giảm một cách đáng kể.



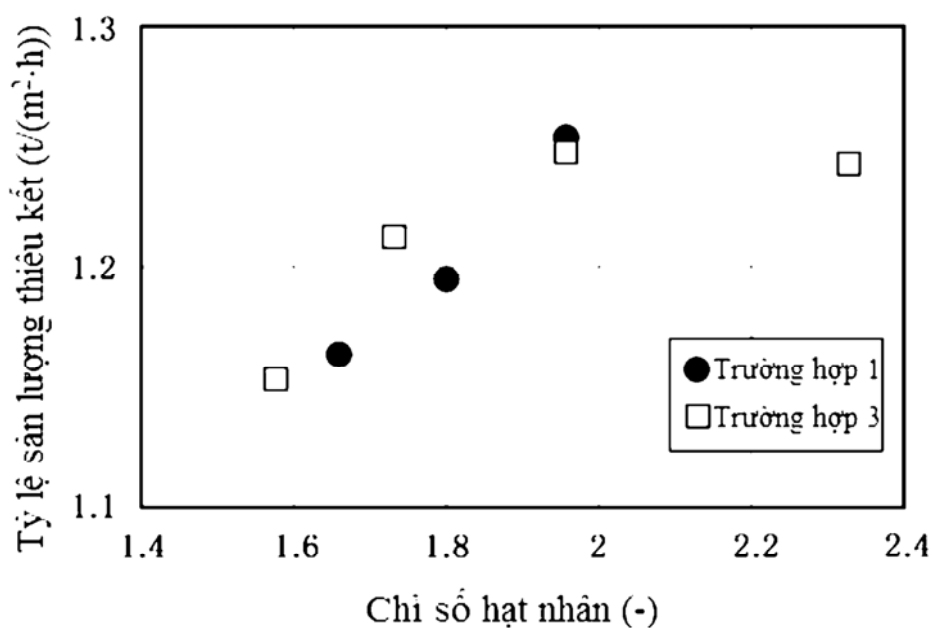
- (11) **68162**
- (21) 1-2019-05858 (51) **B01J 27/19**, 35/10, 37/04, 37/08, C10G 45/08
- (22) 09.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/009275 09.03.2018 (87) WO2018/180377 04.10.2018
- (30) 2017-067825 30.03.2017 JP
- (71) 1. JXTG NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan
2. JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013, Japan
- (72) HIRANO Tomohisa (JP), YOSHIDA Masanori (JP), SEKI Hiroyuki (JP), KAGAWA Tomoyasu (JP), WATABE Mitsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) CHẤT XÚC TÁC LOẠI LƯU HUỖNH BẰNG HYDRO CHO DẦU HYDROCACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC LOẠI LƯU HUỖNH BẰNG HYDRO
- (57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác loại lưu huỳnh bằng hydro cho dầu hyclrocacbon, chất xúc tác này chứa: chất mang oxit vô cơ chứa Si, Ti và Al; và ít nhất một thành phần kim loại, được mang trên chất mang oxit vô cơ, được chọn từ nhóm bao gồm các nguyên tố thuộc nhóm 6, các nguyên tố thuộc nhóm 8, các nguyên tố thuộc nhóm 9 và các nguyên tố thuộc nhóm 10, trong đó hàm lượng của Al trong chất mang oxit vô cơ là 50% khối lượng hoặc cao hơn dưới dạng Al_2O_3 ; hàm lượng Si trong đó là 1,0 đến 10% khối lượng dưới dạng SiO_2 ; và hàm lượng Ti trong đó là 12 đến 28% khối lượng dưới dạng TiO_2 ; và trong chất mang oxit vô cơ, bước sóng giới hạn hấp thụ của đỉnh hấp thụ từ Ti là 364 nm hoặc ngắn hơn như được đo bằng phương pháp quang phổ tử ngoại. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chất xúc tác loại lưu huỳnh bằng hydro.



- (11) **68163**
 (21) 1-2019-05860 (51) **C22B 1/16**
 (22) 05.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/008261 05.03.2018 (87) WO2018/180233 04.10.2018
 (30) 2017-069489 31.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) TAKEHARA, Kenta (JP), YAMAMOTO, Tetsuya (JP), HIROSAWA, Toshiyuki (JP),
 IWAMI, Yuji (JP), IWASE, Kazumi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU THÔ THIÊU KẾT DẠNG HẠT VÀ
 PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT QUẶNG THIÊU KẾT
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu thô thiêu kết dạng hạt có thể cải thiện tính chất tạo hạt và có hiệu quả trong việc cải thiện năng suất của quặng thiêu kết thậm chí ngay cả khi quặng sắt dạng bột mịn có kích thước $-20\ \mu\text{m}$ được kết hợp với số lượng lớn và phương pháp sản xuất quặng thiêu kết sử dụng nguyên liệu thô này. Khi thu được nguyên liệu thô thiêu kết dạng hạt bằng cách tạo hạt nguyên liệu hỗn hợp thô để thiêu kết có chứa bột quặng sắt dạng hạt, bột quặng sắt dạng hạt có "chỉ số hạt nhân" không nhỏ hơn 2,0 được sử dụng để sản xuất nguyên liệu thô thiêu kết dạng hạt. Quặng thiêu kết được sản xuất bằng cách sử dụng nguyên liệu thô thiêu kết dạng hạt thu được.



- (11) **68164**
- (21) 1-2019-05862 (51) **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/06
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012697 28.03.2018 (87) WO2018/181449 04.10.2018
- (30) 2017-071544 31.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019
- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) UENO Takashi (JP), KARIYA Nobusuke (JP), KOJIMA Katsumi (JP), YAMAMOTO Yoshihide (JP), KATAGIRI Akihiro (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) TẤM THÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, NẤP VỎ, LON DẬP VUỐT VÀ TÁI DẬP VUỐT (DRD)
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có khả năng tạo hình và độ bền đủ thậm chí sau khi làm mỏng tấm kim loại, tấm thép này bao gồm các hợp phần hóa học chứa, % theo khối lượng. C: lớn hơn 0,0060% và không lớn hơn 0,012%, Si: 0,02% hoặc nhỏ hơn. Mn: 0,10% hoặc lớn hơn và bằng 0,60% hoặc nhỏ hơn, P: 0,020% hoặc nhỏ hơn, S: 0,020% hoặc nhỏ hơn. Al: 0,01% hoặc lớn hơn và bằng 0,07% hoặc nhỏ hơn, và N: 0,0080% hoặc lớn hơn và bằng 0,0200% hoặc nhỏ hơn, phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi, trong đó mật độ lệch mạng ở vị trí sâu bằng 1/2 của độ dày tấm từ bề mặt của tấm thép bằng $2,0 \times 10^{14}/m^2$ hoặc lớn hơn và bằng $1,0 \times 10^{15}/m^2$ hoặc nhỏ hơn.

- (11) **68165**
(21) 1-2019-05863 (51) **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/60
(22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/012699 28.03.2018 (87) WO2018/181451 04.10.2018
(30) 2017-071559 31.03.2017 JP

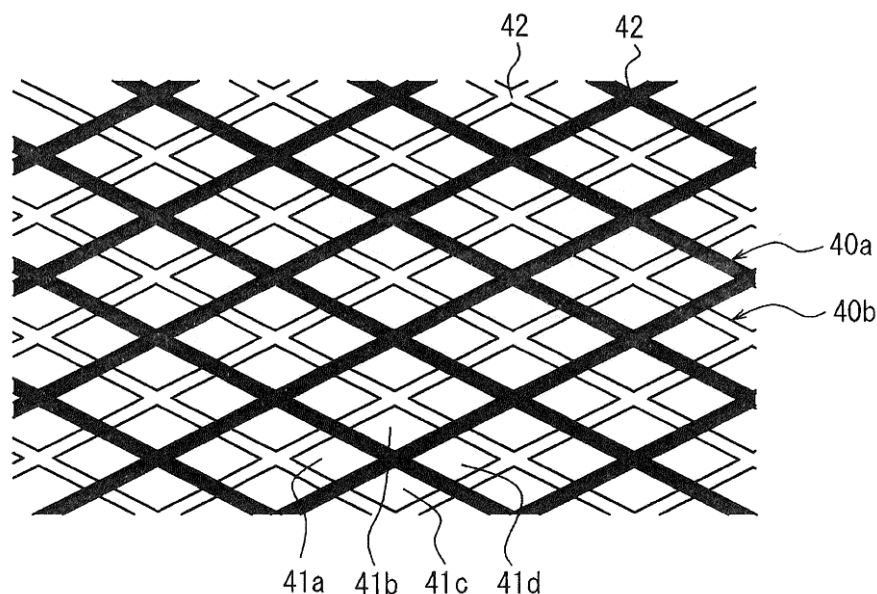
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) KARIYA Nobusuke (JP), UENO Takashi (JP), YAMAMOTO Yoshihide (JP),
KOJIMA Katsumi (JP), TATENO Bungo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) TẤM THÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, NẮP MIỆN, LON DẬP
VUỐT VÀ TÁI DẬP VUỐT
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền đủ và khả năng tạo hình rất tốt thậm chí sau khi
làm mỏng tấm kim loại tấm thép này bao gồm các thành phần hóa học sau đây, tính
theo% theo khối lượng: C: lớn hơn 0,0060% và không lớn hơn 0,0100%. Si: 0,05% hoặc
nhỏ hơn, Mn: 0,05% hoặc lớn hơn và 0,60% hoặc nhỏ hơn, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S:
0,050% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,020% hoặc lớn hơn và 0,050% hoặc nhỏ hơn, N: lớn hơn
0,0140% và không lớn hơn 0,0180%, và Cr: 0,040% hoặc nhỏ hơn, thành phần cân bằng
còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi; và các đặc tính cơ khí về chỉ số già hóa
theo hướng cán nằm trong khoảng từ 25 đến 55MPa và giới hạn chảy nằm trong khoảng
từ 620 đến 700MPa.

- (11) **68166**
(21) 1-2019-05864 (51) **F23D 14/02**, 14/68
(22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/011488 22.03.2018 (87) WO2018/180915 04.10.2018
(30) 2017-061577 27.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

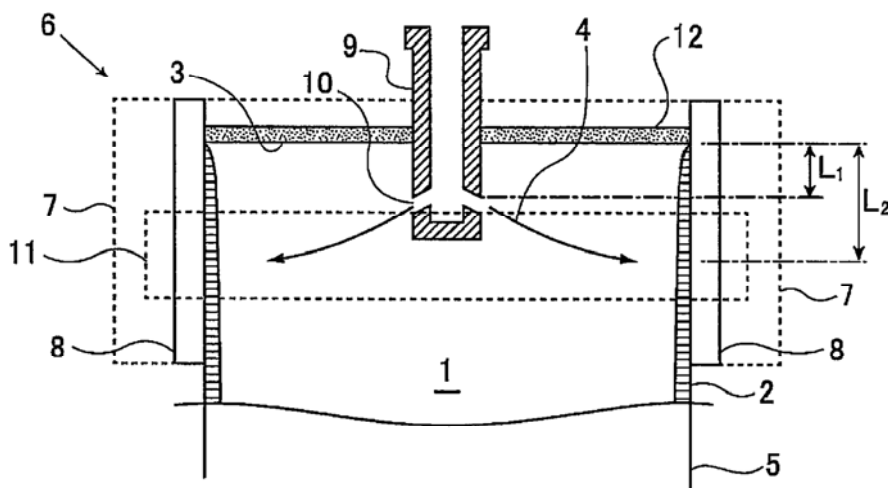
- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) HORIKAWA Yukimasa (JP), HARA Kazuaki (JP), IWATA Koji (JP), FUJIWARA Hiromichi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **ĐẦU ĐỐT CHÁY BỀ MẶT, ĐẦU ĐỐT COMPOSIT, VÀ THIẾT BỊ ĐÁNH LỬA CHO MÁY THIÊU KẾT**
(57) Sáng chế đề cập đến đầu đốt cháy bề mặt mà giải quyết sự tắc nghẽn đường dẫn trong phần đốt cháy bị gây ra bởi bụi, và cho phép sự đốt cháy ổn định trong thời gian dài. Đầu đốt cháy bề mặt bao gồm: vòi phun được tạo kết cấu để xả khí nhiên liệu và không khí cho quá trình đốt cháy; và lớp, được bố trí trên đầu của vòi phun, trong đó các tấm lưới được ép lớp, trong đó lớp bao gồm một phần có sự bố trí bù giữa ít nhất các tấm lưới liền kề bất kỳ trong số các tấm lưới.



- (11) **68167**
 (21) 1-2019-05865 (51) **B22D 11/115**, 11/10
 (22) 25.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/016326 25.04.2017 (87) WO2018/198181 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) MATSUI Akitoshi (JP), KONDO Hirokazu (JP), KIKUCHI Naoki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐÚC THÉP LIÊN TỤC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc thép liên tục. Phương pháp đúc thép liên tục theo sáng chế là phương pháp đúc thép liên tục bao gồm bước áp dụng từ trường AC vào thép nóng chảy ở trong khuôn thông qua các thiết bị tạo từ trường AC, nhờ đó tạo ra dòng khuấy và xoáy theo hướng ngang trong thép nóng chảy ở trong khuôn, mỗi thiết bị tạo từ trường AC được đặt ở trên bề mặt sau của một mặt dài tương ứng trong cặp mặt dài của khuôn, các thiết bị tạo từ trường AC đối diện nhau. Không gian giữa các mặt dài của khuôn mà đối diện nhau là từ 200 đến 300 mm, vòi phun được nhúng chìm có hai cổng xả, mỗi cổng xả có góc xả nằm trong phạm vi là 5° theo chiều hướng xuống dưới đến 50° theo chiều hướng xuống dưới, từ trường AC có tần số là 0,5 Hz hoặc lớn hơn và 3,0 Hz hoặc nhỏ hơn, và, theo vị trí đỉnh cực đại của từ trường AC, độ sâu nhúng chìm của vòi phun được nhúng chìm và một độ từ thông tại vị trí đỉnh cực đại của từ trường AC được tạo ra bởi các thiết bị tạo từ trường AC được kiểm soát ở trong phạm vi được xác định trước.



(11) **68168**

(21) 1-2019-05867

(22) 20.02.2018

(86) PCT/EP2018/054101 20.02.2018

(30) 62/479910 31.03.2017

(51) **H04L 29/08**, 12/24

(43) 30.01.2020

(87) WO2018/177656 04.10.2018

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)

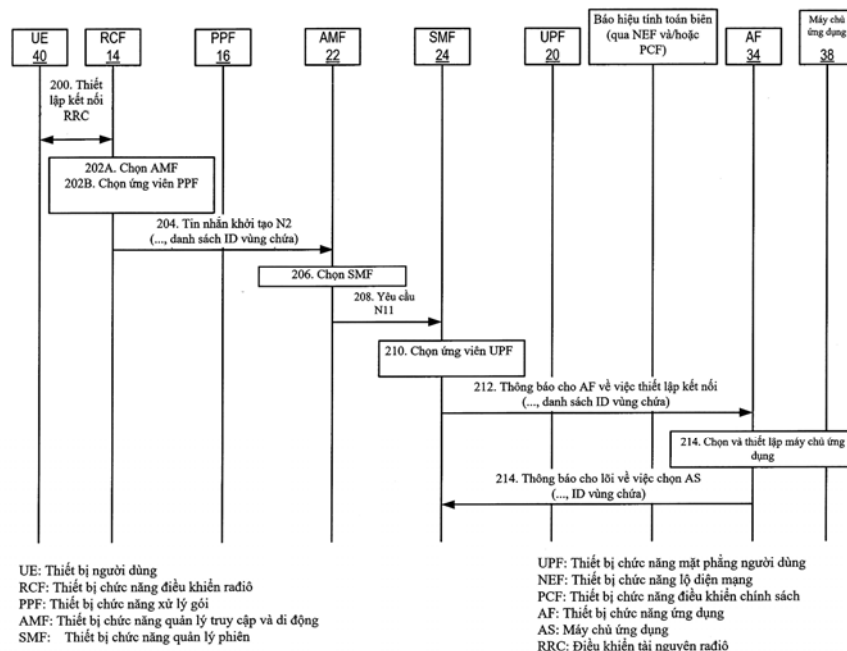
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) MYHRE, Elena (SE), HALL, Goran (SE), BACKMAN, Jan (SE), VIKBERG, Jari (FI), WAHLQVIST, Mattias (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT MẠNG TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG DẠNG Ô

(57) Sáng chế đề cập đến nút mạng và phương pháp vận hành nút mạng trong mạng truyền thông dạng ô. Các hệ thống và các phương pháp liên quan đến việc chọn các thiết bị chức năng mặt phẳng người dùng trong mạng lõi và mạng truy cập radiô của mạng truyền thông dạng ô mà xem xét thông tin liên quan đến việc chọn máy chủ ứng dụng được bộc lộ. Theo một số phương án, phương pháp vận hành nút mạng trong mạng truyền thông dạng ô bao gồm mạng truy cập radiô và mạng lõi bao gồm bước chọn thiết bị chức năng mặt phẳng người dùng cho phiên khối dữ liệu giao thức đối với thiết bị vô tuyến dựa trên thông tin liên quan đến việc chọn máy chủ ứng dụng sao cho phiên khối dữ liệu giao thức đối với thiết bị vô tuyến sử dụng thiết bị chức năng mặt phẳng người dùng được chọn. Theo cách này, kết nối mặt phẳng người dùng tối ưu giữa máy khách ứng dụng trong thiết bị vô tuyến và máy chủ ứng dụng được tạo ra.



- (11) **68169**
- (21) 1-2019-05868 (51) **H04W 72/04**
- (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/080046 22.03.2018 (87) WO2018/177194 04.10.2018
- (30) 62/480,023 31.03.2017 US
- 62/481,648 04.04.2017 US
- 15/828,107 30.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

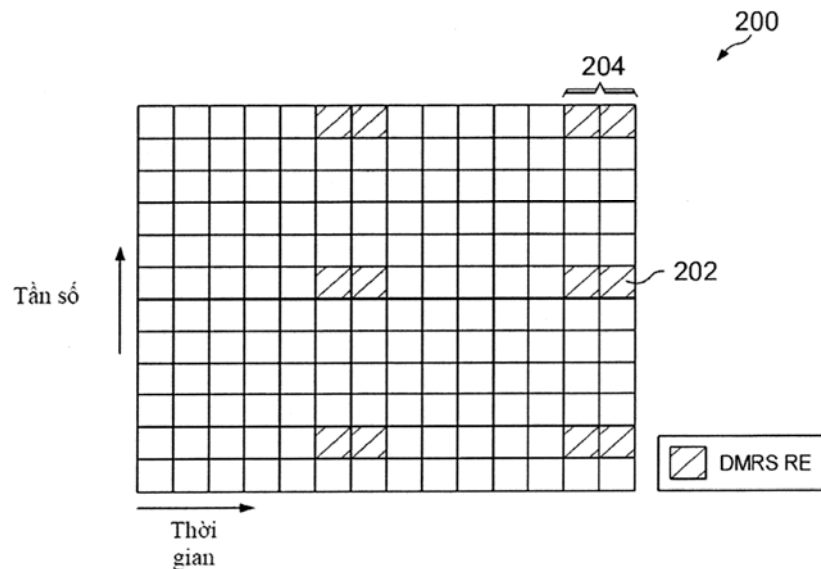
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) XIA, Pengfei (CN), LIU, Bin (CN)

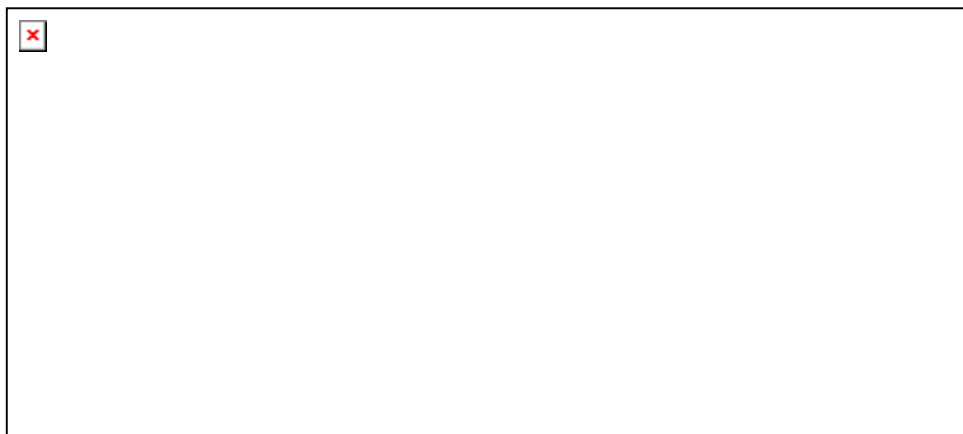
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ GIẢM PHÍ TỔN TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU BIẾN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để giảm phí tổn tín hiệu tham chiếu giải điều biến. Phương pháp theo phương án xác định mẫu tín hiệu tham chiếu giải điều biến (DeModulation Reference Signal - DMRS) để truyền các DMRS cho việc truyền cấp 3 hoặc cấp 4. Mẫu DMRS định rõ tổng cộng 12 RE (Resource Element - thành phần tài nguyên) trên mỗi khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block - PRB) để mang các DMRS trên ba hoặc bốn cổng anten trong các cổng anten 7 đến 14 cho việc truyền cấp 3 hoặc cấp 4. Các thiết đặt DMRS dùng cho việc truyền DMRS theo mẫu DMRS có thể được định rõ nhờ sử dụng bảng thông tin điều khiển đường xuống.



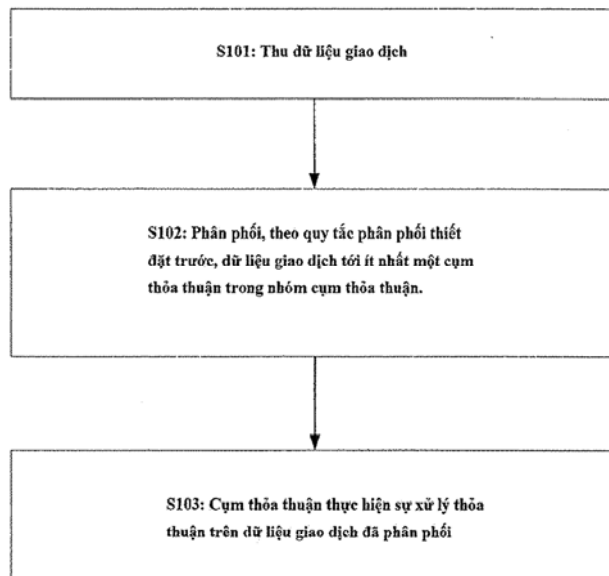
- (11) **68170**
- (21) 1-2019-05869 (51) **C03C 17/42**, 21/00
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/023974 23.03.2018 (87) WO2018/183105 04.10.2018
- (30) 62/477,708 28.03.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) BELLMAN, Robert Alan (US), HART, Shandon Dee (US), KIM, Jenny (US), KOCH, Karl William III (US), PRICE, James Joseph (US), SHENOUDA, Hannah (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM TRÊN CƠ SỞ THỦY TINH CÓ MÀNG CỨNG VÀ CẤU TRÚC COMPOSIT LÀM GIẢM RẠN NÚT ĐỂ GIỮ ĐƯỢC ĐỘ BỀN CỦA VẬT PHẨM VÀ TÍNH CHỐNG XUỐC VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ DẪN DỤNG BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bao gồm: lớp nền trên cơ sở thủy tinh bao gồm các bề mặt chính đối diện; composit làm giảm rạn nứt trên một trong số các bề mặt chính này, composit này bao gồm phân tử vô cơ và phân tử polyme; và màng cứng được bố trí trên composit làm giảm rạn nứt bao gồm môđun đàn hồi lớn hơn hoặc bằng môđun đàn hồi của lớp nền trên cơ sở thủy tinh. Composit làm giảm rạn nứt này khác biệt ở chỗ môđun đàn hồi lớn hơn 30 GPa. Ngoài ra, màng cứng này chứa ít nhất một trong số oxit chứa kim loại, oxynitrua chứa kim loại, nitrua chứa kim loại, cacbua chứa kim loại, polyme chứa silic, cacbon, chất bán dẫn, và các tổ hợp của chúng. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm điện tử dẫn dụng bao gồm vật phẩm này.



- (11) **68171**
(21) 1-2019-05872 (51) **G06F 9/46, 9/50**
(22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/024256 26.03.2018 (87) WO2018/183148 04.10.2018
(30) 201710197538.X 29.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

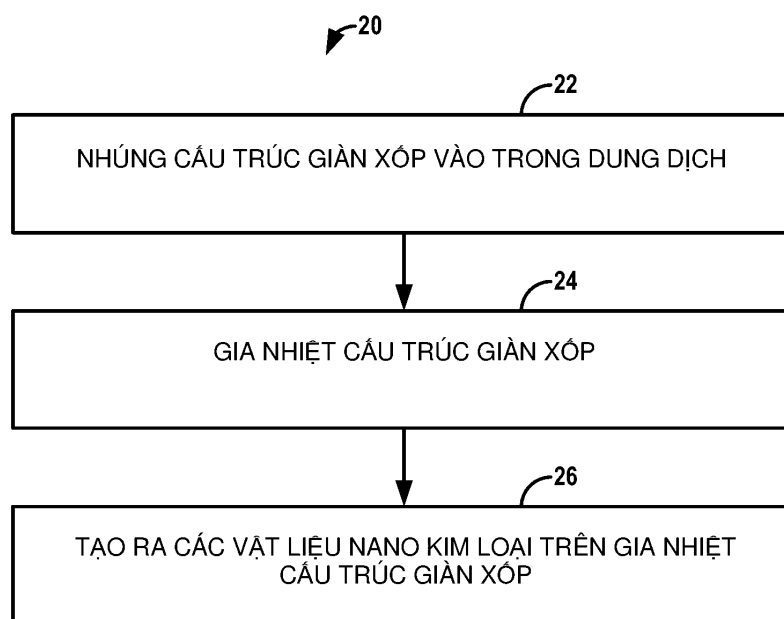
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(72) ZHUANG, Weiming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG THỎA THUẬN CHUỖI KHỐI, VÀ THIẾT BỊ THỎA THUẬN CHUỖI KHỐI ĐỂ PHÂN PHỐI DỮ LIỆU GIAO DỊCH CHO THỎA THUẬN CHUỖI KHỐI
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp thỏa thuận chuỗi khối có thể bao gồm các bước: thu dữ liệu giao dịch; và phân phối, theo quy tắc phân phối thiết đặt trước, dữ liệu giao dịch tới ít nhất một cụm thỏa thuận trong nhóm cụm thỏa thuận, làm cho ít nhất một cụm thỏa thuận thực hiện sự xử lý thỏa thuận trên dữ liệu giao dịch đã phân phối.



- (11) **68172**
(21) 1-2019-05876 (51) **B01J 20/02**, 20/28, 20/32, B82Y 30/00
(22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/024100 23.03.2018 (87) WO2018/175936 A1 27.09.2018
(30) 62/476,166 24.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)
600 McNamara Alumni Center, 200 Oak St. SE, Minneapolis, Minnesota 55455, United States of America
(72) ABBAS, Abdennour (DZ), BROCKGREITENS, John (US), AHMED, Snober (PK), HEIDARI, Fatemeh (IR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) VẬT PHẨM, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANOCOMPOZIT XỐP, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DÒNG CHẤT LỎNG, VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG LỎNG
(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bao gồm cấu trúc giàn xốp có các lớp nền. Vật phẩm này còn bao gồm các vật liệu nano kim loại hoặc phi kim được đặt trên ít nhất một trong các lớp nền. Mỗi trong số các vật liệu nano kim loại hoặc phi kim được gắn kết trực tiếp vào ít nhất một trong các lớp nền. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và hệ thống sản xuất vật liệu nanocompozit xốp, phương pháp xử lý dòng chất lỏng, và hệ thống xử lý môi trường lỏng.



(11) **68173**

(21) 1-2019-05877

(51) **G01R 1/06**, 1/067, 1/073, H01L 21/66

(22) 16.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/015727 16.04.2018

(87) WO2018/198859 A1 01.11.2018

(30) 2017-088539 27.04.2017 JP

(71) 1. NIDEC-READ CORPORATION (JP)

10, Nishikyogokutsutsumisoto-cho, Ukyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto, 6150854, Japan

2. ORGAN NEEDLE CO., LTD. (JP)

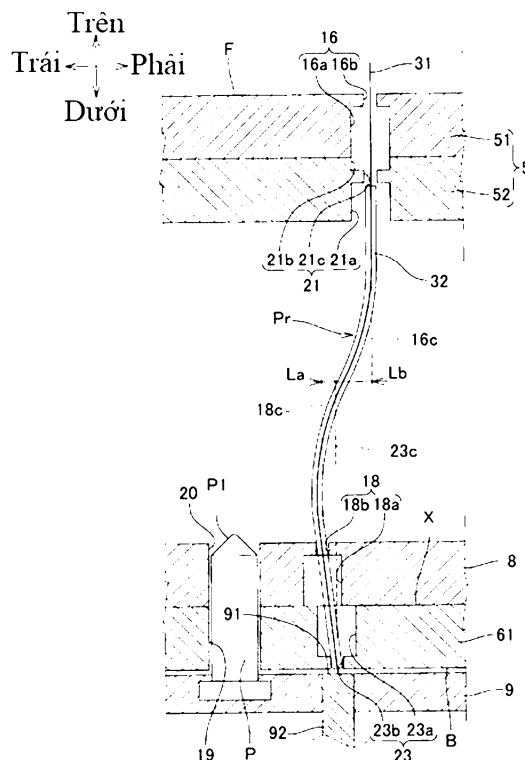
1, Maeyama, Ueda-shi, Nagano, 3861436, Japan

(72) NAGANUMA, Masaki (JP), TAKAHASHI, Manabu (JP), KATO, Yasunori (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **ĐỒ GÁ KIỂM TRA VÀ THIẾT BỊ KIỂM TRA BẢNG MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ gá kiểm tra bao gồm tấm di động số (8), tại tấm đối diện (51) của bộ phận hỗ trợ bên kiểm tra số (5), hình thành lỗ chèn đầu dò (16) để chèn phần đầu của đầu dò Pr, tại tấm hỗ trợ (61) của bộ phận hỗ trợ bên điện cực, tạo lỗ hỗ trợ (23) để hỗ trợ chèn phần đầu của đầu dò Pr, tại tấm di động số (8) tạo lỗ thông đầu dò (18) để xuyên đầu dò Pr qua, ở trạng thái cho phép, tấm di động số (8) có khả năng di chuyển dọc theo hướng cho phép song song với mặt phẳng, lỗ định vị (19) và lỗ nhận (20) có thể được chuyển đổi sang trạng thái hạn chế trong đó tấm di động số (8) được định vị sao cho tâm của lỗ thông đầu dò (18) lệch một khoảng lệch La cố định so với tâm của lỗ hỗ trợ đầu dò.



- (11) **68174**
 (21) 1-2019-05885 (51)⁷ **G03B 3/10, 5/00**
 (62) 1-2016-03680
 (22) 21.01.2015 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2015/000592 21.01.2015 (87) WO2015/133725 11.09.2015
 (30) 10-2014-0027013 07.03.2014 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.09.2016

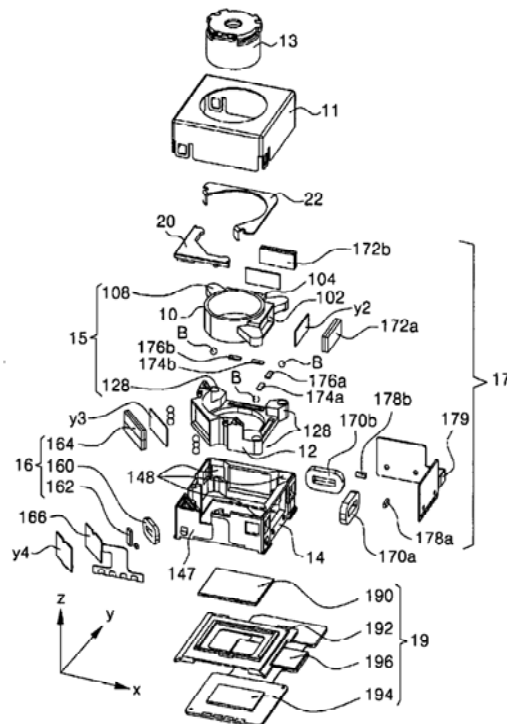
(71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si,
 Chungcheongbuk-do (zip-code 28139), Republic of Korea

(72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR), NOH, Yo Han (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÔĐUN ỐNG KÍNH CAMERA

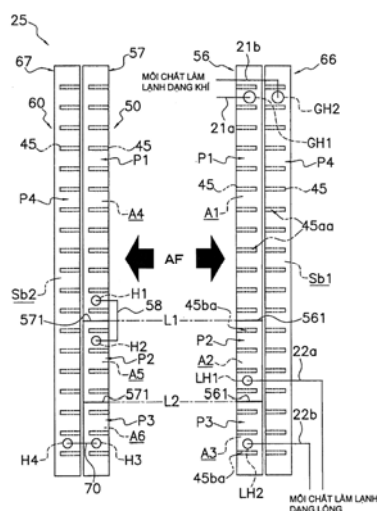
(57) Sáng chế đề cập đến môđun ống kính camera. Môđun ống kính camera này bao gồm: giá đỡ ổn định hình ảnh chứa vành ống kính; giá đỡ lấy nét tự động được lắp vào giá đỡ ổn định hình ảnh, cụm xoay để hỗ trợ chuyển động phẳng, cụm xoay này vuông góc với quang trục, của giá đỡ ổn định hình ảnh liên quan đến giá đỡ lấy nét tự động; để chứa giá đỡ lấy nét tự động, giá đỡ này được lắp cùng với giá đỡ ổn định hình ảnh, sao cho giá đỡ ổn định hình ảnh có thể chuyển động về phía trước/phía sau theo hướng quang trục; cụm dẫn động ổn định hình ảnh; và cụm dẫn động lấy nét tự động.



- (11) **68175**
 (21) 1-2019-05886 (51)⁷ **F28D 1/053**, F24F 1/00, F25B 39/00, F28F 9/26
 (22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011534 22.03.2018 (87) WO2018/180934 04.10.2018
 (30) 2017-061233 27.03.2017 JP
 2017-061234 27.03.2017 JP
 2017-061204 27.03.2017 JP
 2017-061205 27.03.2017 JP
 2017-061203 27.03.2017 JP
 2017-061232 27.03.2017 JP
 2017-248904 26.12.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

- (71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan
 (72) MATSUMOTO, Yoshiyuki (JP), YOSHIOKA, Shun (JP), AGOU, Shouta (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT VÀ THIẾT BỊ LÀM LẠNH
 (57) Sáng chế đề xuất bộ trao đổi nhiệt bao gồm các dãy bộ phận trao đổi nhiệt trong đó các ống dẹt, mà môi chất làm lạnh chảy trong đó, được bố trí và có tính hiệu quả. Bộ trao đổi nhiệt trong nhà (25) bao gồm các dãy bộ phận trao đổi nhiệt (50, 60) trong mỗi dãy đường ống dẹt nhiều lỗ (45) kéo dài từ đầu thứ nhất đến đầu thứ hai và môi chất làm lạnh chảy trong đó được bố trí theo hướng từ trên xuống dưới. Trong bộ trao đổi nhiệt trong nhà, các dãy bộ phận trao đổi nhiệt (50, 60) được bố trí để được xếp chồng lên nhau theo hướng dòng không khí. Số lượng đường ống dẹt nhiều lỗ phía khí mà mỗi đường bao gồm cổng môi chất làm lạnh dạng khí (45aa) ở một đầu của nó và nằm trong bộ phận trao đổi nhiệt (50) ở dãy trước tiên ở phía đầu dòng không khí ít hơn số lượng đường ống dẹt nhiều lỗ phía khí có trong bộ phận trao đổi nhiệt (60) của dãy sau cùng ở phía cuối dòng không khí.



(11) **68176**

(21) 1-2019-05888

(51)⁷ **A23K 10/10**, 10/12, 10/16

(22) 23.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Hoàng Phương Hà (VN), Lê Thị Nhi Công (VN), Đồng Văn Quyên (VN), Cung Thị Ngọc Mai (VN), Đỗ Thị Liên (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC TỪ KHÔ ĐẬU NÀNH LÀM THỨC ĂN NUÔI TÔM CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ PHẨM SINH HỌC THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm sinh học từ khô đậu nành làm thức ăn nuôi tôm công nghiệp và chế phẩm sinh học thu được từ quy trình này.

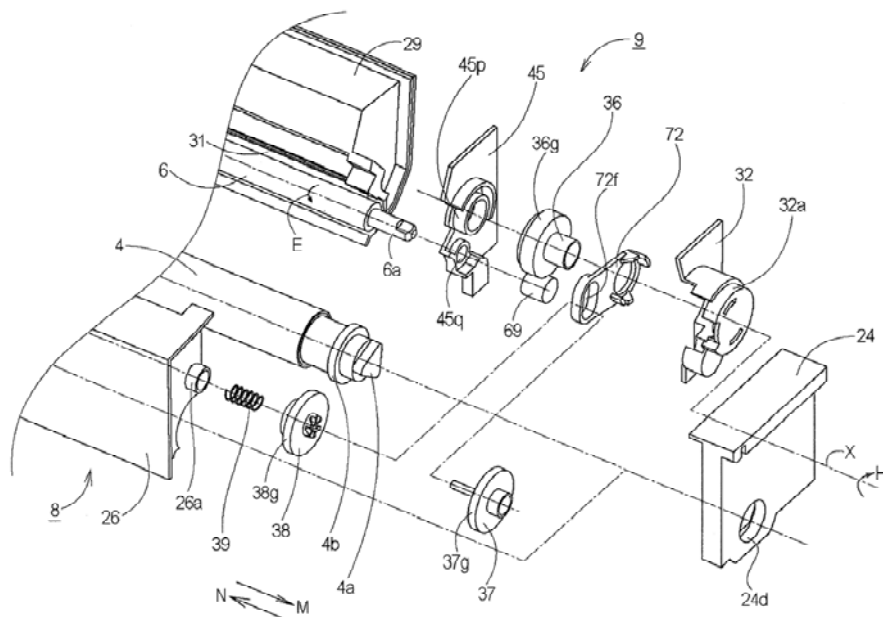
- (11) **68177**
- (21) 1-2019-05889 (51)⁷ **C04B 28/04**
- (22) 24.10.2019 (43) 30.01.2020
- (75) 1. TRẦN TRUNG NGHĨA (VN)
168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐỖ QUANG MINH (VN)
166/46C2 Thích Quảng Đức, F4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỐT LIỆU XÂY DỰNG TỪ Bùn THẢI VÀ CỐT LIỆU THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cốt liệu xây dựng từ bùn thải bao gồm các bước:
- (i) chuẩn bị nguyên liệu bao gồm: bùn thải với lượng từ 49,75 đến 98,75 phần trọng lượng; chất hoạt hóa kiềm với lượng từ 0,25 đến 20 phần trọng lượng; tro bay với lượng từ 1 đến 50 phần trọng lượng; nước với lượng từ 6 đến 30% trọng lượng, tính theo tổng trọng lượng của bùn thải, tro bay hoặc muối silic oxit chất hoạt hóa kiềm;
 - (ii) trộn chất hoạt hóa kiềm với toàn bộ lượng nước nêu trên thành dung dịch chất hoạt hóa kiềm, sau đó trộn đều bùn thải, tro bay với dung dịch chất hoạt hóa kiềm thành vữa geopolyme;
 - (iii) tạo hình vữa geopolyme với lực ép $\geq 2\text{MPa}$, với kích thước mong muốn, trong đó tạo hình được thực hiện bằng cách ép thủy lực, ép đùn, vè hoặc cán viên;
 - (iv) hóa rắn bằng cách:
 - tùy ý, hấp dưỡng ẩm bằng hơi nước đến 100°C hoặc chung áp;
 - sấy ở nhiệt độ từ 60 đến 250°C;để thu được cốt liệu xây dựng từ bùn thải; và
 - (v) tùy ý, nghiền cốt liệu xây dựng thu được ở trên đến kích thước định trước.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cốt liệu xây dựng từ bùn thải thu được từ phương pháp phương pháp nêu trên.

- (11) **68178**
 (21) 1-2019-05890 (51) **G03G 21/18**, 15/08
 (62) 1-2015-00016
 (22) 14.06.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013 (87) WO2013/187534 19.12.2013
 (30) 2012-135835 15.06.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) HỘP MỤC XỬ LÝ
 (57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của

thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.

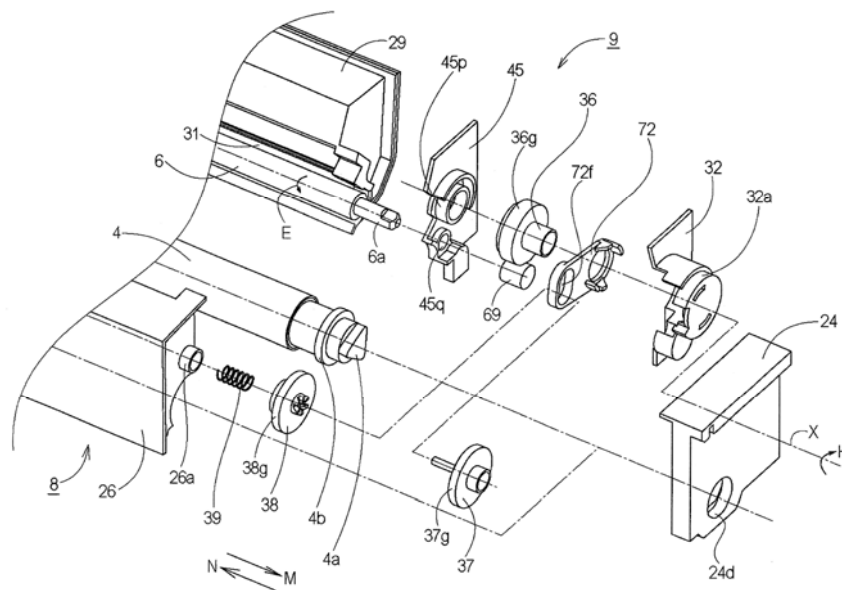


- (11) **68179**
 (21) 1-2019-05891 (51) **G03G 21/18**, 15/08
 (62) 1-2015-00016
 (22) 14.06.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013 (87) WO2013/187534 19.12.2013
 (30) 2012-135835 15.06.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

- (71) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỤC XỬ LÝ**
 (57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của

thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.

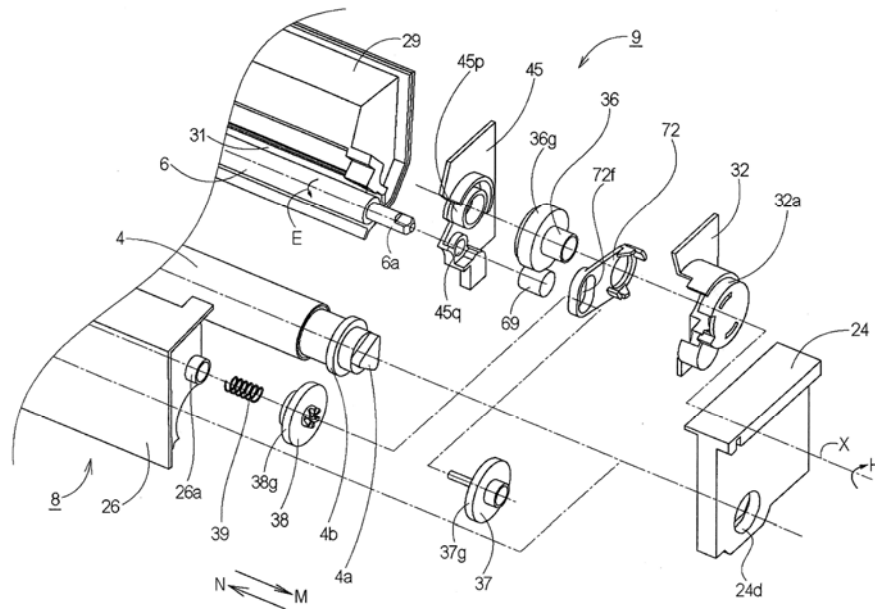


- (11) **68180**
 (21) 1-2019-05892 (51) **G03G 21/18**, 15/08
 (62) 1-2015-00016
 (22) 14.06.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013 (87) WO2013/187534 19.12.2013
 (30) 2012-135835 15.06.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

- (71) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỤC XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
 (57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của

thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.



(11) **68181**

(21) 1-2019-05893

(62) 1-2015-00016

(22) 14.06.2013

(86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013

(30) 2012-135835 15.06.2012

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

(71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)

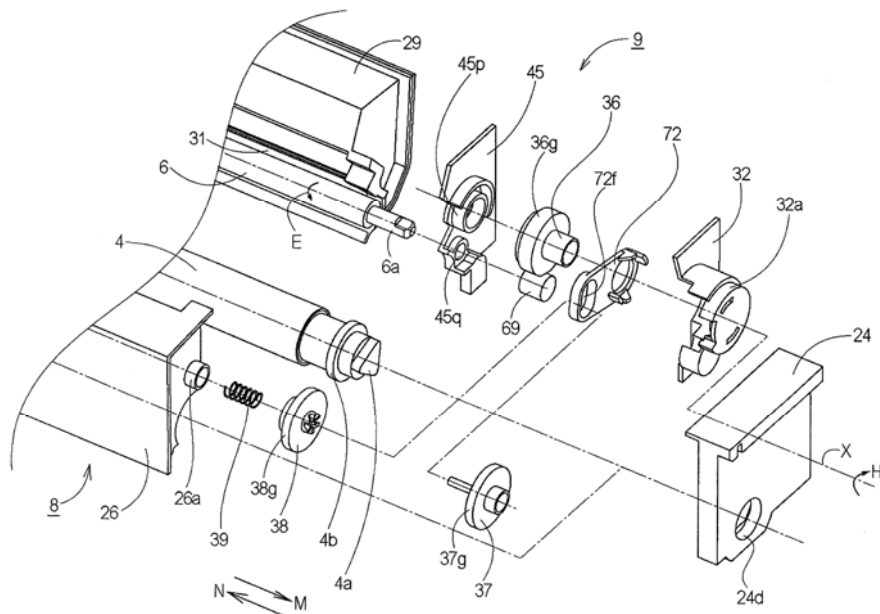
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

(72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỘP MỤC XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH

(57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.

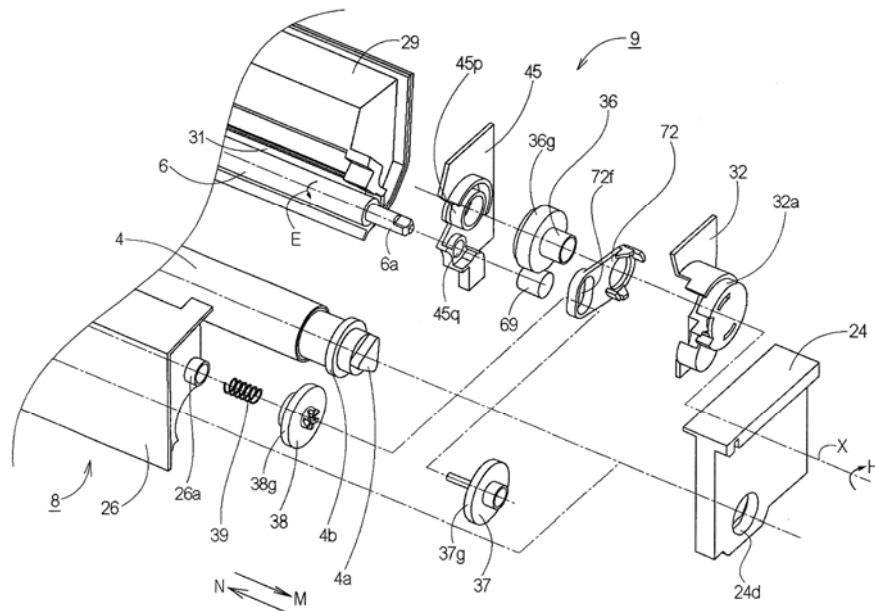


- (11) **68182**
 (21) 1-2019-05894 (51) **G03G 21/18**, 15/08
 (62) 1-2015-00016
 (22) 14.06.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013 (87) WO2013/187534 19.12.2013
 (30) 2012-135835 15.06.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

- (71) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỤC XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
 (57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của

thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.

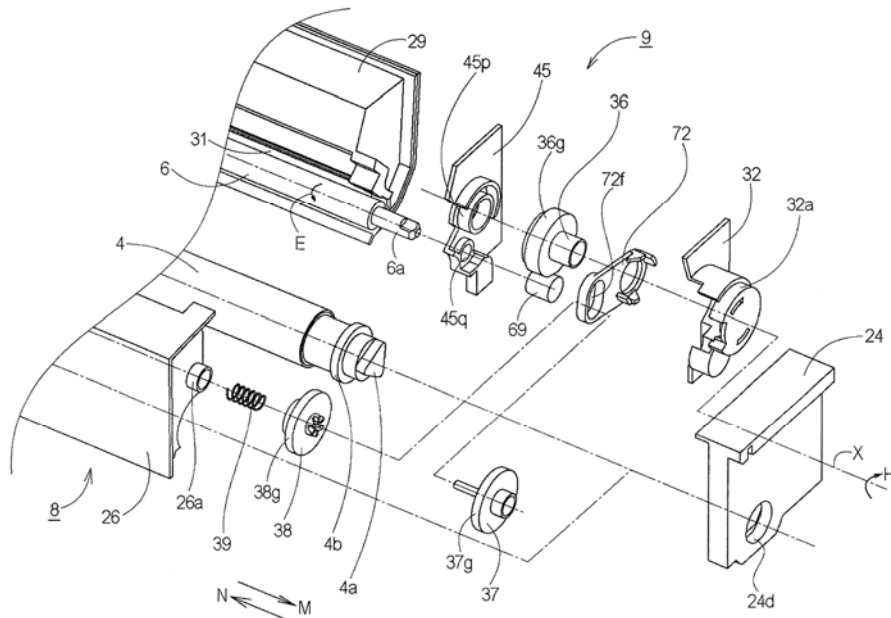


- (11) **68183**
 (21) 1-2019-05895 (51) **G03G 21/18**, 15/08
 (62) 1-2015-00016
 (22) 14.06.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/067016 14.06.2013 (87) WO2013/187534 19.12.2013
 (30) 2012-135835 15.06.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2015

- (71) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP), Masatoshi YAMASHITA (JP), Satoshi NISHIYA (JP), Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỤC XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
 (57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của

thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhả ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhả ghép.

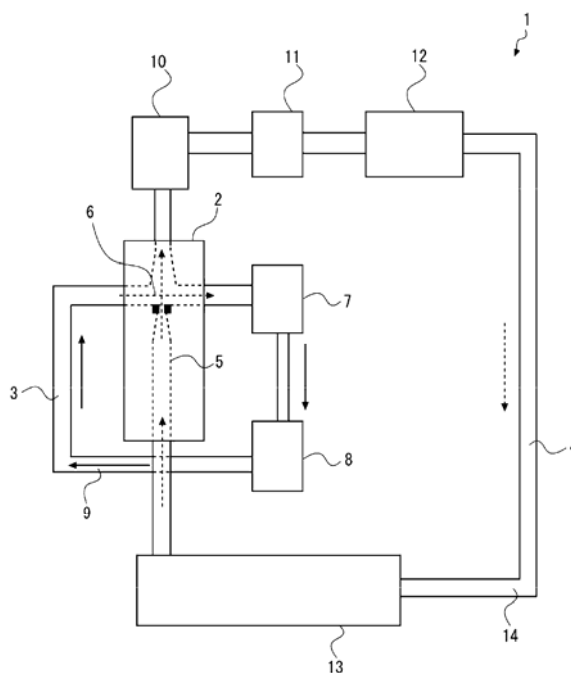


- (11) **68184**
 (21) 1-2019-05896 (51) **A01N 25/04**, 43/16, 61/00, A01P 7/02, 7/04, D01F 2/00
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011666 23.03.2018 (87) WO2018/174239 27.09.2019
 (30) 2017-058732 24.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

- (71) CHUETSU-PULP AND PAPER CO.,LTD (JP)
 282, Yonejima, Takaoka-shi Toyama 9338533, Japan
 (72) TANAKA Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẾ PHẨM THỨC ĐẨY SINH TRƯỞNG THỰC VẬT**
 (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm thúc đẩy sinh trưởng thực vật thân thiện với chất mang và có độ an toàn cao.

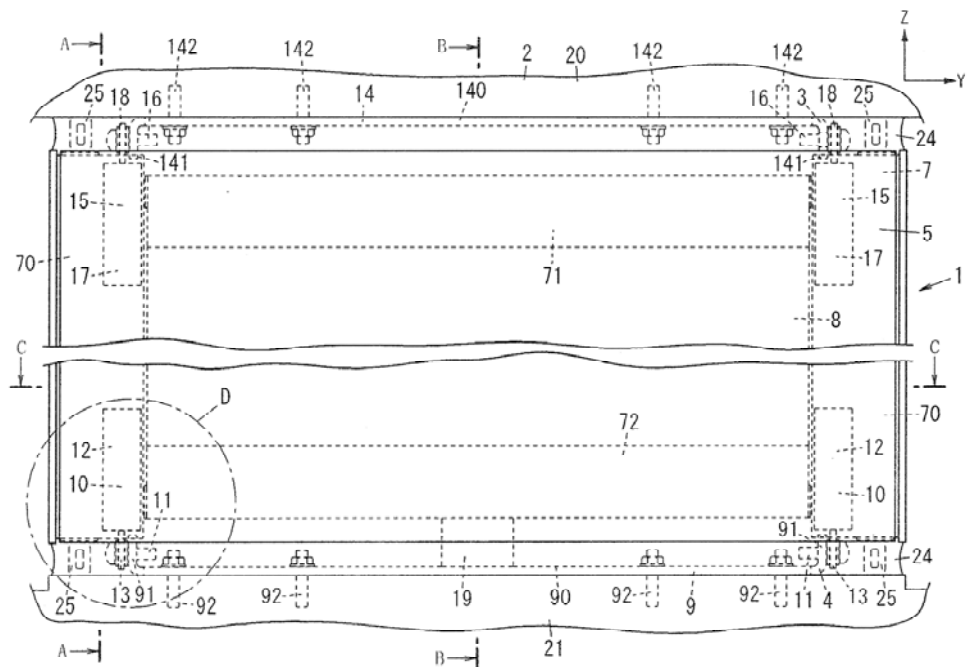
Nhờ việc dùng sợi nano xenluloza có đường kính sợi trung bình và chiều dài sợi trung bình đặc trưng được dùng làm chế phẩm thúc đẩy sinh trưởng thực vật, nên đó ngăn cản được sự kết tụ của sợi xenluloza này nhằm thu được tác dụng diệt sâu bọ gây hại. Sợi nano xenluloza, có thể được dùng là, ví dụ, các sợi nano xenluloza có nguồn gốc từ xenluloza bao gồm thực vật trong tự nhiên như sợi gỗ, sợi tre, sợi mía, xơ lấy từ hạt, xơ lấy từ lá và nguồn tương tự.



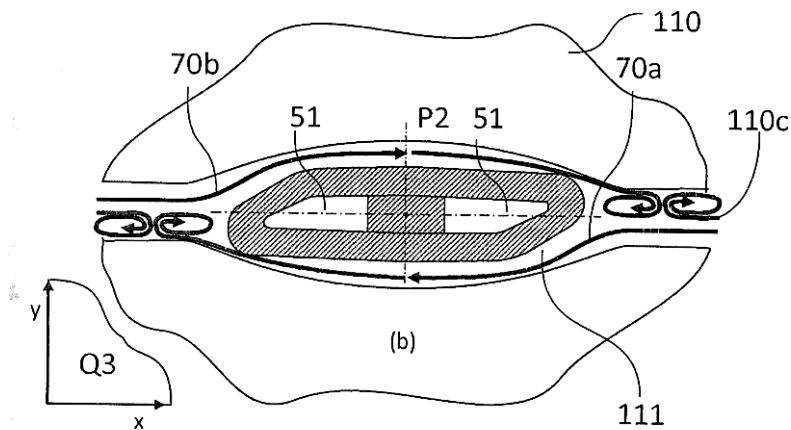
- (11) **68185**
 (21) 1-2019-05899 (51) **E04F 10/08**
 (22) 27.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/017250 27.04.2018 (87) WO2018/199302 01.11.2018
 (30) 2017-087974 27.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

- (71) NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
 1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan
 (72) HARADA, Kiyokazu (JP), KAYAMA, Yoshio (JP), YAZAKI, Mitsuhiko (JP),
 KAWAZOE, Tomoyuki (JP), MATSUSHITA, Atsushi (JP), YAMANO, Yuuji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU LẮP TẤM MÁI HẮT**
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp mái hắt trong khi đảm bảo rằng mái hắt được lắp có đủ độ bền cho tòa nhà ngay cả khi bị uốn cong khi có gió. Kết cấu bao gồm tấm (1) và các cụm lắp trên (3) và dưới (4). Tấm (1) bao gồm các bộ phận tấm (5, 6), khung hình chữ nhật chi tiết đệm (7), và bộ phận lõi (8). Các phần khung thẳng bên phải và bên trái của chi tiết đệm (7) được tạo kết cấu dưới dạng dạng ống thẳng các chi tiết đệm bên (70). Mỗi cụm lắp trên (3) và dưới (4) bao gồm: tấm cố định (14, 9) được gắn cố định vào phần khung trên (20) hoặc phần khung dưới (21) của tòa nhà (2); các bộ phận lắp (15, 10) được nối bên trong các phần đầu trên hoặc đầu dưới tương ứng của các chi tiết đệm bên (70) sao cho các bộ phận lắp (15, 10) trượt được theo hướng lên trên/xuống dưới: và các bộ phận nối (16, 11) nối các bộ phận lắp (15, 10) với tấm cố định (14, 9). Mỗi bộ phận nối (16, 11) chạy, theo hướng bên phải/bên trái, qua một bộ phận liên kết trong số các bộ phận lắp (15, 10) và tấm cố định (14, 9) để nối bộ phận lắp liên kết (15, 10) quay được so với tấm cố định (14, 9).

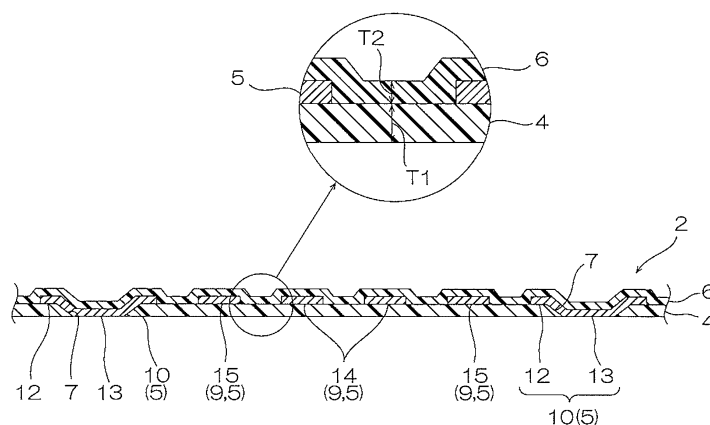


- (11) **68186**
- (21) 1-2019-05902 (51) **B22D 41/50**
- (22) 14.05.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/062420 14.05.2018 (87) WO2018/210772 22.11.2018
- (30) 17171047.8 15.05.2017 EP
- (71) VESUVIUS U S A CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, IL61822, United States of America
- (72) Johan RICHAUD (FR), Martin KREIERHOFF (DE)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **VÒI DẠNG THANH KHÔNG ĐỐI XỨNG VÀ HỆ THỐNG LUYỆN KIM DÙNG ĐỂ ĐÚC KIM LOẠI BAO GỒM CẢ VÒI**
- (57) Sáng chế đề cập đến vòi dạng thanh (1) để sử dụng trong thiết bị đúc thanh liên tục, được đặc trưng bởi dạng hình học cụ thể của thành ngoài phần dưới được chèn trong hốc khuôn đúc thanh. Dạng hình học cụ thể thúc đẩy hiệu ứng "đường vòng", nhờ đó luồng kim loại nóng chảy hội tụ đối diện nhau chảy về phía hai bên đối diện của vòi dạng thanh, mỗi bên được ưu tiên chảy lệch hướng sang bên một bên của vòi dạng thanh, nơi chúng có thể chảy tự do qua ống hẹp được hình thành giữa vòi dạng thanh và thành hốc của khuôn đúc mà không va chạm với nhau. Điều này kéo dài tuổi thọ của vòi dạng thanh bằng cách giảm đáng kể tốc độ ăn mòn thành ngoài.



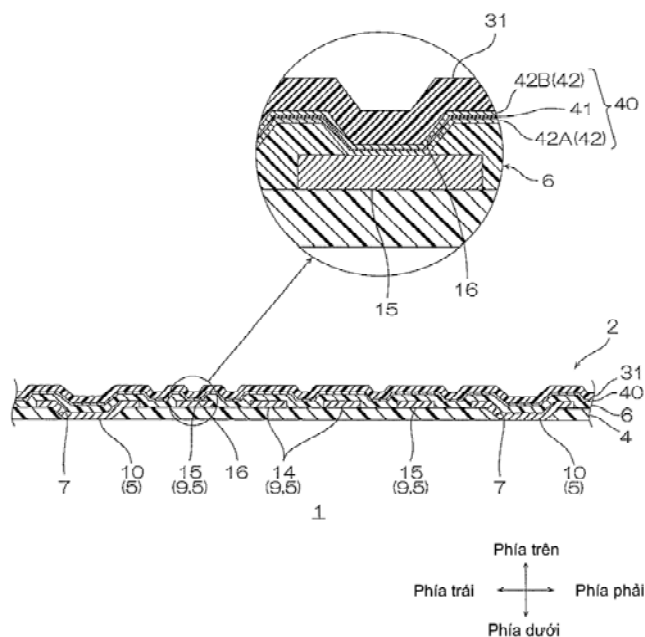
- (11) **68187**
- (21) 1-2019-05906 (51) **C07C 333/04**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013133 29.03.2018 (87) WO2018/181672 A1 04.10.2018
- (30) 2017-067358 30.03.2017 JP
- (71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260 Japan
- (72) SATO, Makoto (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT 1,3-DICARBAMOYLTHIO-2-(N,N-DIMETYLAMINO)PROPAN
HYDROCLORUA BỀN VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình bảo chế 1,3-dicarbamoylthio-2-(N,N-dimethylamino)propan hydroclorua bền, quy trình này bao gồm bước (A) trong đó 1,3-dicarbamoylthio-2-(N,N-dimethylamino)propan hydroclorua được rửa bằng dung dịch nước của muối của axit vô cơ mạnh hoặc với dung dịch nước của axit hữu cơ mạnh.

- (11) **68188**
- (21) 1-2019-05907 (51) **H05K 1/03**, C08G 73/10, H05K 1/02
- (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016723 25.04.2018 (87) WO2018/199129 01.11.2018
- (30) 2017-090243 28.04.2017 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) SHIBATA, Shusaku (JP), TAKAKURA, Hayato (JP), KAWAMURA, Yoshihiro (JP), WAKAKI, Shuichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BẢNG MẠCH NỐI DÂY MỀM DẪO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH NÀY VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch nối dây mềm dẻo, trong đó bảng đã được lắp bao gồm Lớp cách điện nền, mẫu dẫn điện, và lớp cách điện phủ tuân tự về một phía theo chiều độ dày. Toàn bộ bề mặt bên dưới của Lớp cách điện nền được để lộ xuống phía bên dưới. Tổng độ dày của Lớp cách điện nền và lớp cách điện phủ là 16µm hoặc nhỏ hơn. Lớp cách điện nền có chứa vật liệu cách điện có hệ số giãn nở hút ẩm là $15 \times 10^{-6}/\%RH$ hoặc nhỏ hơn.



1

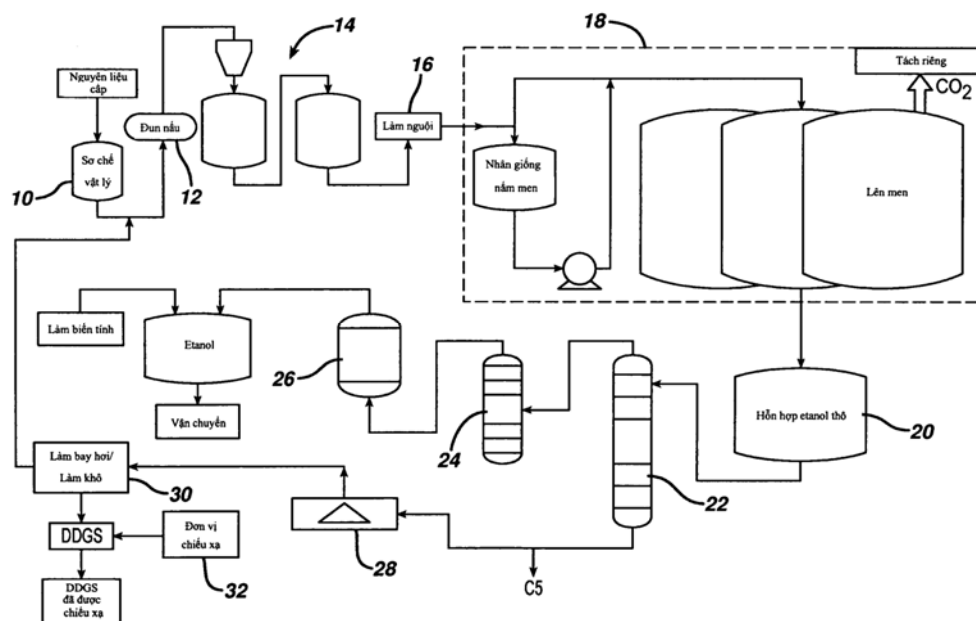
- (11) **68189**
- (21) 1-2019-05908 (51) **H05K 1/02**, 9/00
- (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016716 25.04.2018 (87) WO2018/199128 01.11.2018
- (30) 2017-090167 28.04.2017 JP
- (30) 2018-083301 24.04.2018 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) TAKAKURA, Hayato (JP), KAWAMURA, Yoshihiro (JP), WAKAKI, Shuichi (JP), SHIBATA, Shusaku (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BẢNG MẠCH NỐI DÂY MỀM DẸO VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch nối dây mềm dẻo bao gồm lớp cách điện thứ nhất, dây dẫn được bố trí ở một phía theo chiều độ dày của lớp cách điện thứ nhất, lớp cách điện thứ hai được bố trí ở một phía theo chiều độ dày của dây dẫn, lớp bảo vệ được bố trí ở một phía theo chiều độ dày của lớp cách điện thứ hai, và lớp cách điện thứ ba được bố trí ở một phía theo chiều độ dày của lớp bảo vệ. Lớp bảo vệ bao gồm lớp dẫn điện và hai lớp chần kẹp lớp dẫn điện vào giữa theo chiều độ dày. Lớp dẫn điện được lựa chọn từ kim loại thuộc nhóm 11, và chu kỳ thứ tư và chu kỳ thứ năm trong bảng tuần hoàn, và lớp chần được lựa chọn từ kim loại thuộc các nhóm từ 4 đến 10, và các chu kỳ từ thứ tư đến thứ sáu trong bảng tuần hoàn.



- (11) **68190**
 (21) 1-2019-05913 (51)⁷ **A23K 1/06**, C12P 7/10
 (62) 1-2012-00923
 (22) 12.10.2010 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2010/052382 12.10.2010 (87) WO2011/046967 21.04.2011
 (30) 61/251,610 14.10.2009 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.04.2012

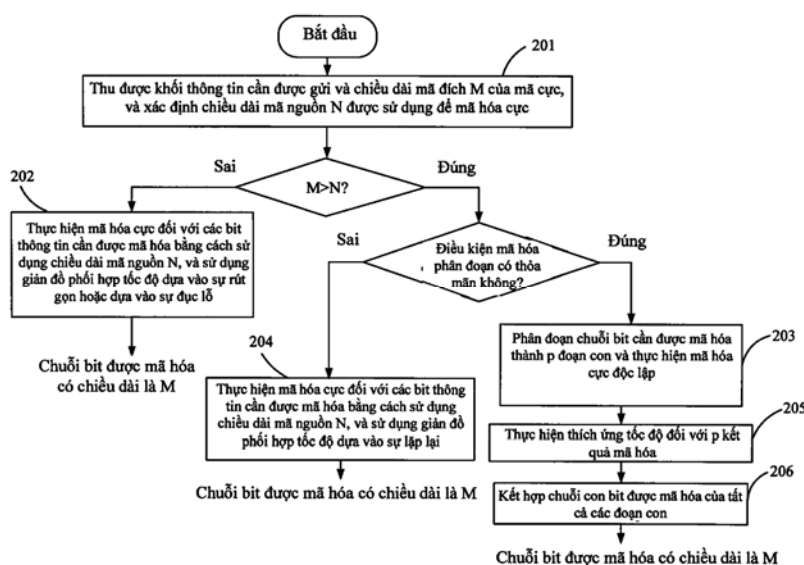
- (71) XYLECO, INC. (US)
 271 Salem St., Unit L, Woburn, MA 01801, United States of America
 (72) MEDOFF, Marshall (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT SẢN PHẨM DƯ ĂN ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH SẢN XUẤT ETANOL**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất sản phẩm dư ăn được cho quy trình sản xuất etanol, trong đó sản phẩm dư này có hàm lượng chất kháng sinh thấp hoặc gần như không chứa chất kháng sinh từ quy trình sản xuất etanol. Chất kháng sinh hoặc vi khuẩn có mặt trong sản phẩm dư ăn được tạo ra từ quy trình sản xuất etanol được làm bất hoạt bằng cách chiếu xạ sản phẩm dư ăn được này.



- (11) **68191**
 (21) 1-2019-05916 (51)⁷ **H04L 1/00**, H03M 13/13
 (22) 24.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/080394 24.03.2018 (87) WO2018/171790 27.09.2018
 (30) 201710184922.6 24.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) XU, Chen (CN), LI, Rong (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), ZHOU, Yue (CN), HUANG, Lingchen (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa cực và thiết bị mã hóa, phương pháp giải mã, thiết bị giải mã, và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu được khối thông tin cần được gửi và chiều dài mã đích M của mã cực, khi chiều dài mã đích M lớn hơn N, nếu tham số mã hóa của khối thông tin thỏa mãn điều kiện định trước, thì phân đoạn chuỗi bit thông tin cần được mã hóa thành p đoạn con, và thực hiện mã hóa cực độc lập đối với p đoạn con này, để thu được p chuỗi bit được mã hóa có các chiều dài lần lượt là các chiều dài mã nguồn của các đoạn con này; thực hiện thích ứng tốc độ riêng biệt đối với p kết quả mã hóa, để thu được p chuỗi bit được mã hóa có các chiều dài lần lượt là các chiều dài mã đích của các đoạn con này; và kết hợp p chuỗi bit được mã hóa được thích ứng tốc độ này, để thu được chuỗi bit được mã hóa có chiều dài là M, trong đó p là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2. Phương pháp mã hóa có thể giảm thời gian sử dụng của giải mã thích ứng tốc độ dựa vào sự lặp lại, và giảm tổn hao hiệu suất gây ra bởi sự lặp lại.



(11) **68192**

(21) 1-2019-05920

(51)⁷ **C12N 1/00**

(22) 24.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

(71) VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

A13, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Vũ Giang (VN), Kiều Thị Quỳnh Hoa (VN)

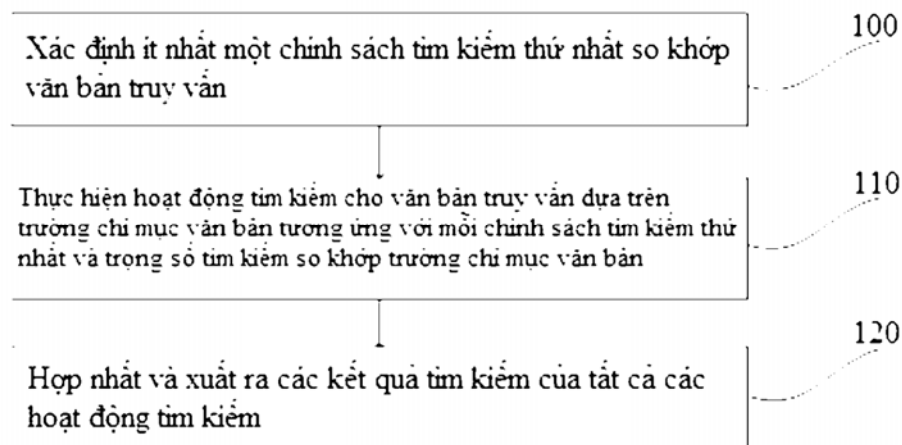
(54) CHỨNG VI KHUẨN KHỬ SULFAT DESULFOVIBRIO ORYZAE M10 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG THẠCH CAO NHƯ NGUỒN SULFAT DUY NHẤT

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn khử sulfat (KSF) *Desulfovibrio oryzae* M10 thuần khiết về mặt sinh học có khả năng sử dụng thạch cao như nguồn sulfat duy nhất, hữu ích để sử dụng trong phân hủy vật liệu nhựa composit chứa thạch cao nói riêng và chất thải rắn chứa thạch cao nói chung.

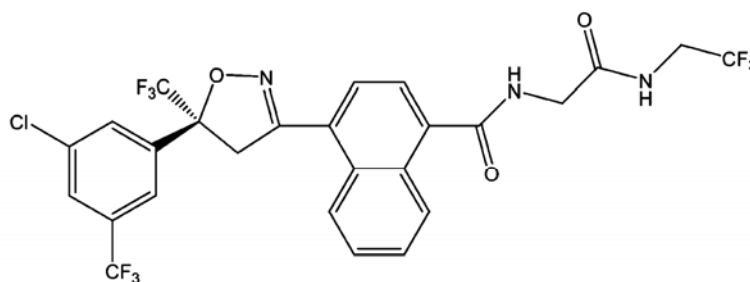
- (11) **68193**
 (21) 1-2019-05925 (51) **G06F 17/30**
 (22) 12.12.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/115680 12.12.2017 (87) WO2018/176913 04.10.2018
 (30) 201710209677.X 31.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

- (71) BEIJING SANKUAI ONLINE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
 Room 2106-030, No.9 West North 4th Ring Road, Haidian District, Beijing 100080, China
 (72) LIU, Ming (CN), CHEN, Dayao (CN), PANG, Mengmeng (CN), FENG, Tao (CN), ZENG, Zhizhao (CN), WEI, Yongchao (CN), PAN, Wenbin (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TÌM KIẾM VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC BẤT BIẾN
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tìm kiếm và vật lưu trữ máy tính đọc được bất biến. Phương pháp bao gồm các bước: xác định ít nhất một chính sách tìm kiếm thứ nhất so khớp nhất so khớp với văn bản truy vấn được tìm kiếm, trong đó mỗi chính sách tìm kiếm thứ nhất tương ứng với ít nhất một trường chỉ mục văn bản thứ nhất và trọng số tìm kiếm so khớp trường chỉ mục văn bản thứ nhất; thực hiện hoạt động tìm kiếm cho văn bản truy vấn dựa trên mỗi trường chỉ mục văn bản thứ nhất tương ứng với mỗi chính sách tìm kiếm thứ nhất và trọng số tìm kiếm so khớp trường chỉ mục văn bản thứ nhất; và hợp nhất và xuất ra các kết quả tìm kiếm của tất cả các hoạt động tìm kiếm.

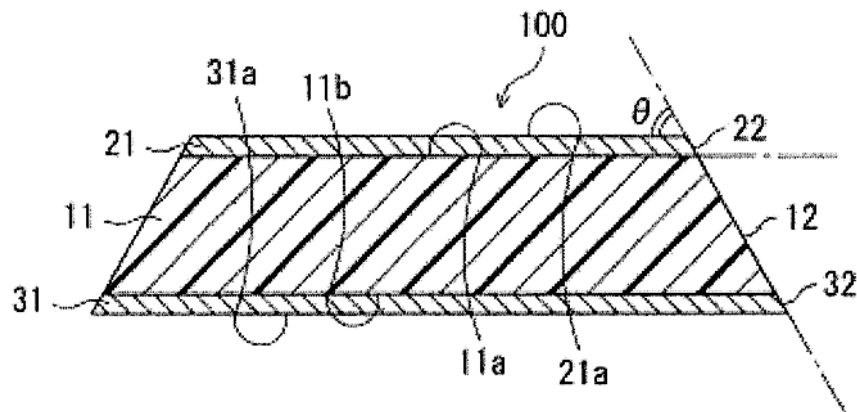


- (11) **68194**
- (21) 1-2019-05926 (51) **C07D 261/04**, A61K 31/42, A61P 33/00
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026328 05.04.2018 (87) WO2018/187623 11.10.2018
- (30) 62/482,175 05.04.2017 US
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America
- (72) GORTER DE VRIES, Roelof, Johannes (NL), BAILLON, Bruno (FR), LAFONT, Sylvaine (FR), GAY DE SAINT MICHEL, Myriam (FR), KOZLOVIC, Stephane (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT (S)-AFOXOLANER Ở DẠNG TINH THỂ, DUỢC PHẨM CHỨA NÓ VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (1a) ở dạng tinh thể và quy trình điều chế dạng tinh thể này. Sáng chế còn đề xuất chế phẩm chứa hợp chất dạng tinh thể này và mô tả phương pháp dùng hợp chất dạng tinh thể này.

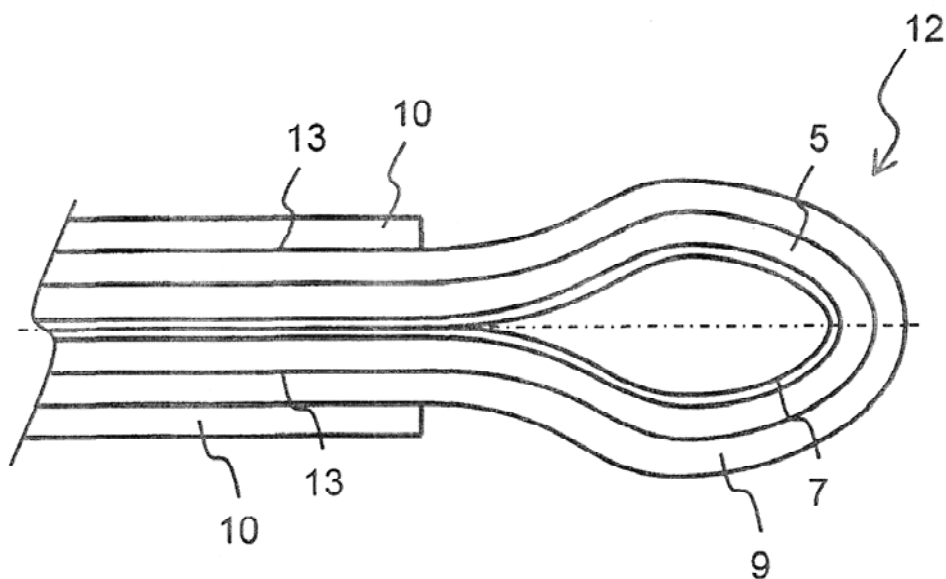


(1a)

- (11) **68195**
- (21) 1-2019-05927 (51) **G02B 5/00**, B23B 7/02, G02B 7/02
- (22) 07.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/008732 07.03.2018 (87) WO2018/180303 04.10.2018
- (30) 2017-061566 27.03.2017 JP
- (71) KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 3380013, Japan
- (72) NAGAHAMA, Tsuyoshi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) MÀNG CHẮN SÁNG NHIỀU LỚP, VÀ VÀNH CHẮN SÁNG DÙNG CHO THIẾT BỊ QUANG HỌC, CỤM THẤU KÍNH, VÀ MÔĐUN CAMERA SỬ DỤNG CÁC BỘ PHẬN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới màng chắn sáng nhiều lớp và tương tự mà các bề mặt trước và sau của nó dễ dàng phân biệt trong khi chúng có các lớp chắn sáng có mật độ quang học cao mà mặt trước và sau của chúng thường khó phân biệt. Màng chắn sáng nhiều lớp (100) có kết cấu nhiều lớp bao gồm ít nhất một màng nền (11), lớp chắn sáng (21) được tạo trên một phía bề mặt chính (11a) của màng nền (11) này, và lớp chắn sáng (31) được tạo trên phía bề mặt chính còn lại (11b), lớp chắn sáng (21) và lớp chắn sáng (31) có mật độ quang học tổng cộng bằng 2,5 hoặc lớn hơn, và sai lệch giữa độ láng bóng ở góc 60 độ của lớp chắn sáng (21) và độ láng bóng ở góc 60 độ của lớp chắn sáng (31) nằm trong khoảng từ 0,1% đến 9,9%. Màng nền (11) và lớp chắn sáng (21) và/hoặc lớp chắn sáng (31) tốt hơn nếu có các bề mặt đầu nghiêng (12, 22, và/hoặc 32) sao cho bề rộng màng tăng từ lớp chắn sáng (21) về phía lớp chắn sáng (31).



- (11) **68196**
- (21) 1-2019-05928 (51) **B29C 65/14**, 65/16, 65/48, 65/04
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/000138 29.03.2018 (87) WO2018/177599 04.10.2018
- (30) 10 2017 106 906.2 30.03.2017 DE
- (71) TPU PLUS GMBH (DE)
Eilendorfer Strasse 215, 52078 Aachen, Germany
- (72) MATTFELD, Patrick (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẴM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn đầu ống mềm thứ nhất (5) tại chỗ nối với đầu ống mềm thứ hai (9) trên đường hàn mà kéo dài trên chu vi của đầu ống mềm thứ nhất (5), trong đó lớp bảo vệ (7) ban đầu được phủ lên chỗ nối trên đầu ống mềm thứ nhất (5), sau đó đầu ống mềm thứ hai (9) được đẩy vượt quá chỗ nối trên đầu ống mềm thứ nhất (5) và các đầu ống mềm (5, 9) cuối cùng được ép phẳng với nhau tại chỗ nối giữa hai mỏ kẹp (10, 14) mà được dịch chuyển đến gần nhau và các đầu ống mềm được hàn với nhau tại vị trí này, trong đó lớp bảo vệ (7) ngăn ngừa việc hàn phân bên trong (6) của đầu ống mềm thứ nhất (5), khác biệt ở chỗ, phương pháp này bao gồm bước phủ lớp bảo vệ (7) lên phân bên trong (6) của đầu ống mềm thứ nhất (5).

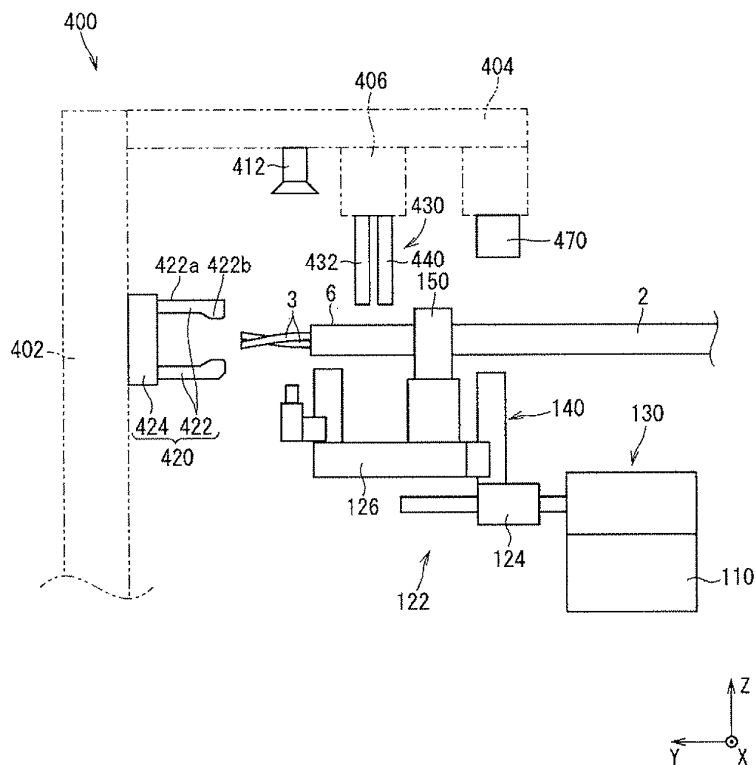


- (11) **68197**
 (21) 1-2019-05931 (51) **H02G 1/14**, B21F 1/02, 15/00, H01B 13/012, H01R 43/052, 43/28
 (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/014592 05.04.2018 (87) WO2018/198711 01.11.2018
 (30) 2017-087283 26.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

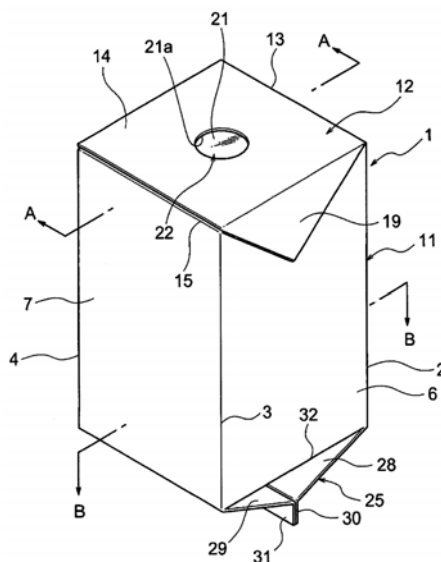
- (71) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan
 (72) OGINO Riki (JP), SHIRAKAWA Junichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ GỠ XOẮN VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐẦU DÂY ĐIỆN**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất kỹ thuật nhờ đó có thể tự động thực hiện vận hành gỡ xoắn trên các đầu của các dây điện xoắn vào nhau. Thiết bị gỡ xoắn này bao gồm: cụm nhận biết hướng; phần kẹp gỡ xoắn; và cụm hiệu chỉnh hướng. Cụm hiệu chỉnh hướng hiệu chỉnh các hướng của các dây điện tương đối với hướng của phần kẹp gỡ xoắn theo các hướng mục tiêu, dựa trên các hướng của các dây điện quanh trục nhận biết bởi cụm nhận biết hướng. Ở trạng thái trong đó các hướng của các dây điện tương đối với phần kẹp gỡ xoắn là các hướng mục tiêu và phần kẹp gỡ xoắn kẹp các dây điện, thiết bị gỡ xoắn thực hiện vận hành gỡ xoắn để gỡ xoắn các dây điện trong vùng gỡ xoắn.



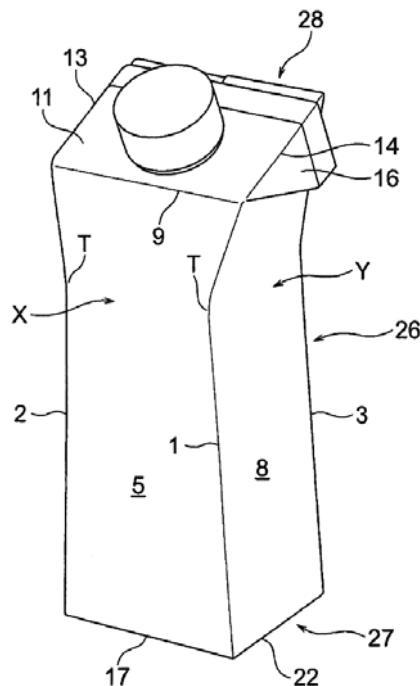
- (11) **68198**
 (21) 1-2019-05934 (51)⁷ **B65D 5/40**, 5/06, 77/04, 83/00
 (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/012929 28.03.2018 (87) WO2018/181551 04.10.2018
 (30) 2017-068855 30.03.2017 JP
 (71) NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
 4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan
 (72) OKUDE, Hideki (JP), NODA, Takaharu (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **HỘP ĐỰNG BẰNG GIẤY BÊN TRONG ĐỂ LƯU TRỮ CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng bằng giấy bên trong để lưu trữ chất lỏng nạp lại, hộp đựng bằng giấy bên trong bao gồm thân (11) bao gồm thành trước thân (7), thành phải thân (6), thành trái thân (8), và thành sau thân (5). Mặt trên cùng (12) bao gồm: thành tạo thành mặt trên (14) liên tục được cung cấp ở cạnh trên của thành sau thân (5); thành tạo thành mặt trên đỡ (16), liên tục được cung cấp ở cạnh trên của thành trước thân (7), và được gấp lại ở phía dưới của thành tạo thành mặt trên (14); và thành phải (19) và thành trái (20), liên tục được cung cấp ở cạnh trên của thành phải thân (6) và thành trái thân (8) và được gấp lại chồng lên thành tạo thành mặt trên (14) và thành tạo thành mặt trên đỡ (16). Thành tạo thành mặt trên (14) có cổng hút (21), thành tạo thành mặt trên đỡ (16) có chiều dài dọc, giúp ngăn chặn thành tạo thành mặt trên đỡ (16) xâm nhập vào cổng hút (21), và thành bịt kín (24) liên tục được cung cấp ở đầu xa của thành tạo thành mặt trên đỡ (16). Thành bịt kín (24) được gấp theo gân, mặt trong của thành bịt kín (24) và mặt trong của thành tạo thành mặt trên (14) được liên kết với nhau để bịt kín hộp đựng bằng giấy bên trong và thành phải (19) và thành trái (20) đó được gấp lại được liên kết với nhau tại mặt chồng lên tương ứng để bịt kín hộp đựng bằng giấy bên trong. Hộp đựng bằng giấy bên trong để lưu trữ chất lỏng có khả năng bịt kín đáng tin cậy, không bị rò rỉ chất lỏng, và cho phép dễ dàng sản xuất.

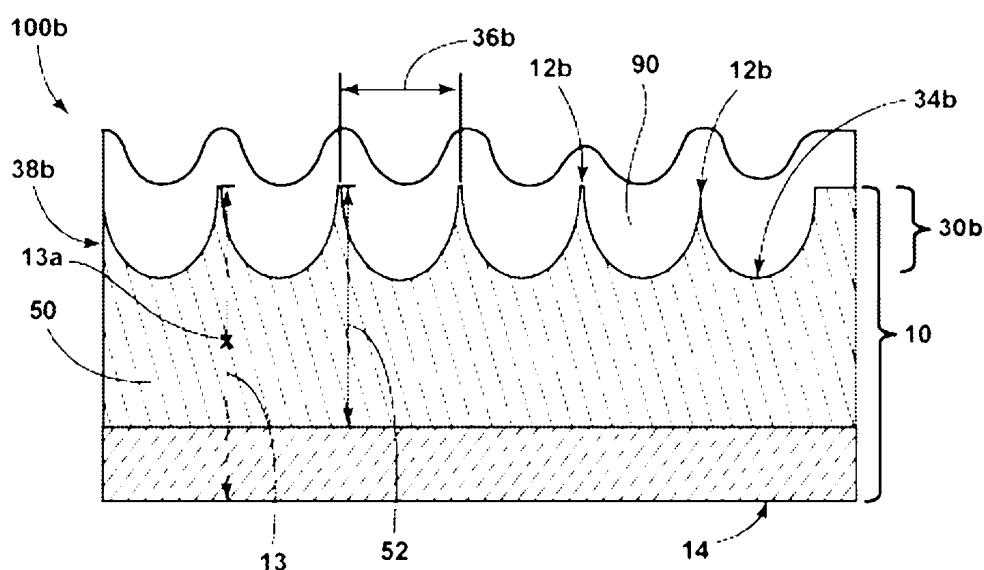


- (11) **68199**
 (21) 1-2019-05935 (51)⁷ **B65D 5/06**, 5/40, 77/12
 (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/012448 27.03.2018 (87) WO2018/181321 04.10.2018
 (30) 2017-070072 31.03.2017 JP
 (71) NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
 4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan
 (72) NAKAMURA, Kouya (JP), ONOMURA, Kazuhide (JP), ASOI, Eiichi (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
 (54) **HỘP ĐỰNG BẰNG GIẤY**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng bằng giấy có khả năng ngăn ngừa sự trượt tại thời điểm lấy hộp đựng bằng giấy để cung cấp khả năng dễ nắm giữ và ít chịu ảnh hưởng xấu, khi lưu trữ và vận chuyển. Hộp đựng bằng giấy bao gồm thành hộp trước của thân (5), thành hộp trái của thân (6), thành hộp phải của thân (8), và thành hộp sau của thân (7), tiếp giáp thông qua đường gấp dọc (1), (2), (3) và (4). Thành hộp bịt kín dọc (25) được cấu hình để tạo thành thân tứ giác hình ống (26). Đường gấp dọc thân (1) qua đó thành hộp trước của thân (5) và thành hộp phải của thân (8) tương ứng với nhau và đường gấp dọc thân (2) qua đó thành hộp trước của thân (5) và thành hộp trái của thân (6) tiếp giáp với nhau được uốn gập đối xứng với nhau về phía trung tâm của thành hộp trước của thân (5), đường gấp dọc thân (3) qua đó thành hộp sau của thân (7) và thành hộp trái của thân (6) tiếp giáp với nhau và đường gấp dọc thân (4) qua đó thành hộp sau của thân (7) và thành hộp phải của thân (8) tiếp giáp với nhau được uốn gập như đối xứng về phía trung tâm của thành hộp sau của thân (7).

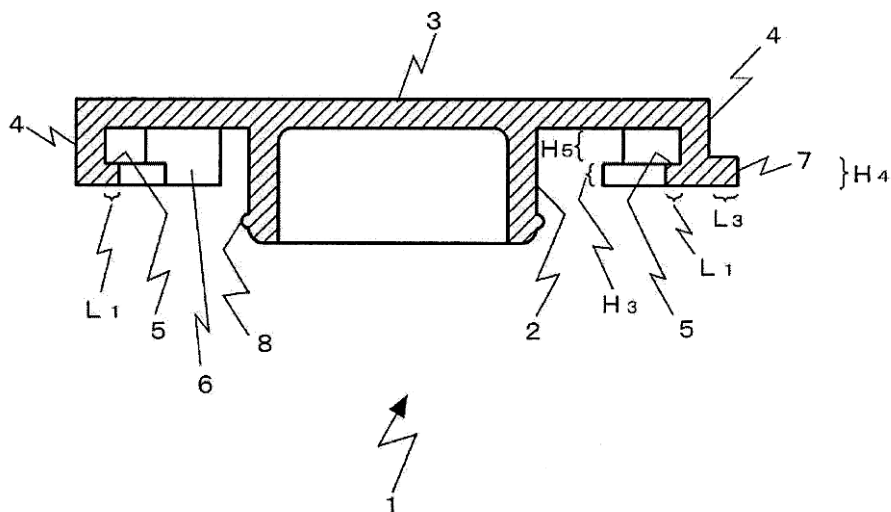


- (11) **68200**
- (21) 1-2019-05936 (51) **C03C 3/091**, 3/093, 3/097, 15/00, 17/30, 21/00, C09K 13/00
- (22) 16.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/022872 16.03.2018 (87) WO2018/182996 04.10.2018
- (30) 62/477,592 28.03.2017 US
- 15/915,325 08.03.2018 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) HANCOCK, Robert, Randall, Jr. (US), HUGHES, Kelleen Kaye (US), JIN, Yuhui (US), LI, Aize (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH KẾT CẤU, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM NÀY VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG CHỨA VẬT PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thủy tinh kết cấu bao gồm: nền thủy tinh bao gồm độ dày, bề mặt chính và hỗn hợp khối tại trung điểm của độ dày; và vùng kết cấu được xác định bởi bề mặt chính và bao gồm hỗn hợp vùng kết cấu. Vùng kết cấu bao gồm tỷ lệ nhấp nháy 2% hoặc thấp hơn, Ngoài ra, hỗn hợp khối bao gồm từ khoảng 40 mol% đến 80 mol% oxit silic và hỗn hợp vùng kết cấu bao gồm ít nhất khoảng 40 mol% oxit silic. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm điện tử tiêu dùng chứa vật phẩm này và phương pháp tạo ra vật phẩm thủy tinh kết cấu này.



- (11) **68201**
- (21) 1-2019-05938 (51) **C07K 16/18**, A61P 25/28, A61K 39/00
- (22) 16.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/027718 16.04.2018 (87) WO2018/194951 25.10.2018
- (30) 62/487,550 20.04.2017 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) DEMATTOS, Ronald Bradley (US), LU, Jirong (US), TANG, Ying (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) KHÁNG THỂ GẮN KẾT VỚI AMYLOIT BETA N3PGLU NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết với N3pGlu A β người, dược phẩm bao gồm kháng thể N3pGlu A β này. Kháng thể N3pGlu A β này là hữu ích để điều trị bệnh được đặc trưng bởi quá trình lắng đọng A β bao gồm bệnh Alzheimer lâm sàng hoặc tiền lâm sàng, hội chứng Down, và bệnh mạch máu não tích tụ amyloid lâm sàng hoặc tiền lâm sàng.

- (11) **68202**
- (21) 1-2019-05939 (51) **B65D 41/28**, 51/16
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011615 23.03.2018 (87) WO2018/180956 04.10.2018
- (30) 2017-061714 27.03.2017 JP
- (71) MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)
1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, TOKYO 181-0011, Japan
- (72) IKUSHIMA, Kazumasa (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NẤP ĐỒ CHỨA CHẤT LỎNG VÀ ĐỒ CHỨA CHẤT LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến nắp đồ chứa chất lỏng có thể giải quyết các vấn đề nắp đồ chứa chất lỏng bị nâng lên và bị vỡ, và đảm bảo hiệu quả cao trong các thao tác gắn và tháo nắp, và còn đề xuất đồ chứa chất lỏng. Nắp đồ chứa chất lỏng này bao gồm phần tấm trên để che gờ và miệng có đường kính lớn; phần nút kéo dài xuống dưới từ vùng giữa của phần tấm trên và nút kín miệng có đường kính lớn của xy lanh chứa; hai phần bên thứ nhất tiếp xúc với các mặt bên của hai mặt ngấn của gờ khi nắp được đóng lại; hai phần vấu kẹp kéo dài từ hai phần bên thứ nhất về phía phần nút và tiếp xúc với các mặt dưới của hai mặt ngấn của gờ khi nắp được đóng lại; và phần thao tác đẩy lên được tạo ra ở ít nhất một trong hai phần bên thứ nhất, trong đó chiều dài của mỗi phần vấu kẹp là ngắn hơn khoảng cách giữa phần vấu kẹp này và phần tấm trên. Đồ chứa chất lỏng này có nắp nêu trên.



(11) **68203**

(21) 1-2019-05940

(51) **H02J 13/00**, G06F 3/0481, 3/14, G06T 11/20

(22) 28.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/013012 28.03.2018

(87) WO2018/181598 04.10.2018

(30) 2017-063937 28.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

(71) 1. TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)

72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013, Japan

2. TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)

1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8560, Japan

(72) FUJIURA Hiroaki (JP), KAWAKAMI Masaru (JP), YABE Hiroyuki (JP), FUJIMOTO

Yuji (JP), KAWASHIMA Shinobu (JP), TAKEUCHI Koichi (JP), YAMAMOTO

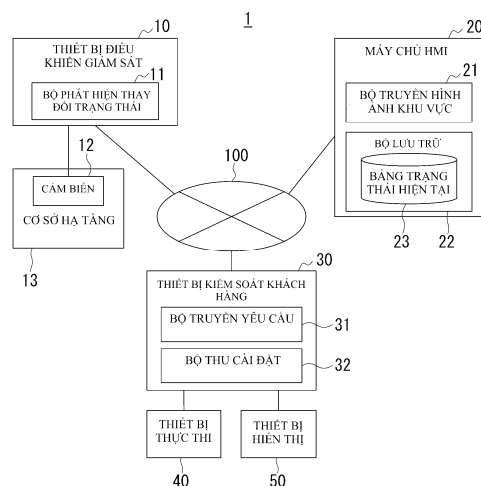
Junya (JP), EGUCHI Takashi (JP), KUBO Tomohiro (JP), ENDO Masanori (JP),

KITAMI Kenji (JP), HOSAKA Takaaki (JP), INOUE Jun (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT, THIẾT BỊ CUNG CẤP THÔNG TIN ẢNH, THIẾT BỊ KIỂM SOÁT KHÁCH HÀNG, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH CUNG CẤP THÔNG TIN ẢNH VÀ VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH KIỂM SOÁT KHÁCH HÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát mà có thể dễ dàng xử lý việc thay đổi phạm vi giám sát. Hệ thống giám sát bao gồm thiết bị điều khiển giám sát, thiết bị cung cấp thông tin ảnh, và thiết bị kiểm soát khách hàng. Thiết bị điều khiển giám sát giám sát các cơ sở hạ tầng và truyền các trạng thái của các cơ sở hạ tầng có được trên cơ sở thông tin đưa vào từ cảm biến đến thiết bị cung cấp thông tin ảnh. Thiết bị cung cấp thông tin ảnh tạo ra thông tin ảnh gốc trên cơ sở các trạng thái cơ sở hạ tầng thu được từ thiết bị điều khiển giám sát. Thiết bị kiểm soát khách hàng được kết nối với thiết bị hiển thị và thiết bị thực thi, thu thông tin để chỉ định khu vực theo phần của hình ảnh hoàn chỉnh có khả năng được tạo ra từ thông tin ảnh gốc từ thiết bị thực thi, truyền thông tin thu được đến thiết bị cung cấp thông tin ảnh, và hiển thị hình ảnh dựa trên thông tin thu được từ thiết bị cung cấp thông tin ảnh trên thiết bị hiển thị.



- (11) **68204**
- (21) 1-2019-05941 (51) **A23L 27/00**
- (22) 02.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/014120 02.04.2018 (87) WO2018/186352 11.10.2018
- (30) 2017-073828 03.04.2017 JP
- (71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) MATSUZAKI Naoyuki (JP), UEMURA Masahide (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM VỊ NGỌT KÉO DÀI GÂY RA BỞI SỰ LIÊN KẾT CỦA CHẤT LÀM NGỌT CÓ ĐỘ NGỌT CAO, CHẾ PHẨM LÀM NGỌT CHỨA CHẤT LÀM NGỌT CÓ ĐỘ NGỌT CAO, THỨC ĂN VÀ ĐỒ UỐNG CHỨA CHẾ PHẨM LÀM NGỌT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm giảm vị ngọt kéo dài gây ra bởi chất làm ngọt có độ ngọt cao và chế phẩm làm ngọt được sử dụng trong phương pháp này. Theo sáng chế, vị ngọt kéo dài của chất làm ngọt có độ ngọt cao có thể được giảm xuống. Hơn nữa, sáng chế đề xuất chế phẩm làm giảm vị ngọt kéo dài của chất làm ngọt có độ ngọt cao và thức ăn hoặc đồ uống trong đó vị ngọt kéo dài của chất làm ngọt có độ ngọt cao được giảm xuống. Sáng chế còn đề cập đến đồ uống và thức ăn chứa chế phẩm làm ngọt.

(11) **68205**

(21) 1-2019-05943

(51) **C22C 38/00**, C21D 9/00, 9/46,
C22C 38/06, 38/60

(22) 27.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/017311 27.04.2018

(87) WO2018/199328 A1 01.11.2018

(30) 2017-090031 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) YABU, Shohei (JP), HAYASHI, Koutarou (JP), ABUKAWA, Genki (JP), UENISHI, Akihiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM THÉP CÓ ĐỘ BỀN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

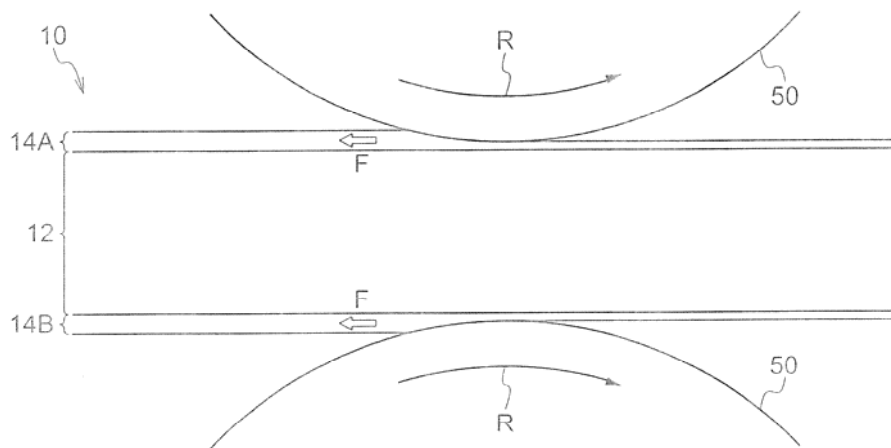
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền cao chứa lượng lớn Mn có tính uốn cong thích hợp làm vật liệu dùng cho bộ phận ô tô và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép có độ bền cao gồm phần giữa theo chiều dày tấm và phần lớp bề mặt được làm mềm trên một bề mặt hoặc cả hai bề mặt của phần giữa theo chiều dày tấm, khác biệt ở chỗ, phần giữa theo chiều dày tấm có hàm lượng Mn trung bình lớn hơn 4,0% khối lượng và nhỏ hơn 10,0% khối lượng, mỗi phần lớp bề mặt được làm mềm có chiều dày nằm trong khoảng từ 0,1% đến 30% của chiều dày tấm, và phần lớp bề mặt được làm mềm có hàm lượng Mn trung bình là 2,5% khối lượng hoặc nhỏ hơn, tỷ lệ kết tinh lại là 90% hoặc lớn hơn, và các cấu trúc được kết tinh lại với kích thước hạt tinh thể trung bình là 0,1µm hoặc lớn hơn và 40µm hoặc nhỏ hơn.

- (11) **68206**
- (21) 1-2019-05944 (51) **A23L 11/10**, A23J 1/14, 3/16
- (22) 05.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/003789 05.02.2018 (87) WO2018/189986 A1 18.10.2018
- (30) 2017-078415 11.04.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019
- (71) SAPPORO HOLDINGS LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-8522 Japan
- (72) TSUCHIMOTO Norihiko (JP), YAMASHITA Shinji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CÓ NGUỒN GỐC TỪ ĐẬU NÀNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có nguồn gốc từ đậu nành, trong đó lipit ở dạng dịch chiết dung môi hỗn hợp cloroform/metanol có hàm lượng là 40% khối lượng hoặc cao hơn tính theo hàm lượng chất khô, và trong đó chế phẩm về cơ bản là không chứa β -conglyxinin. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm có nguồn gốc từ đậu nành.

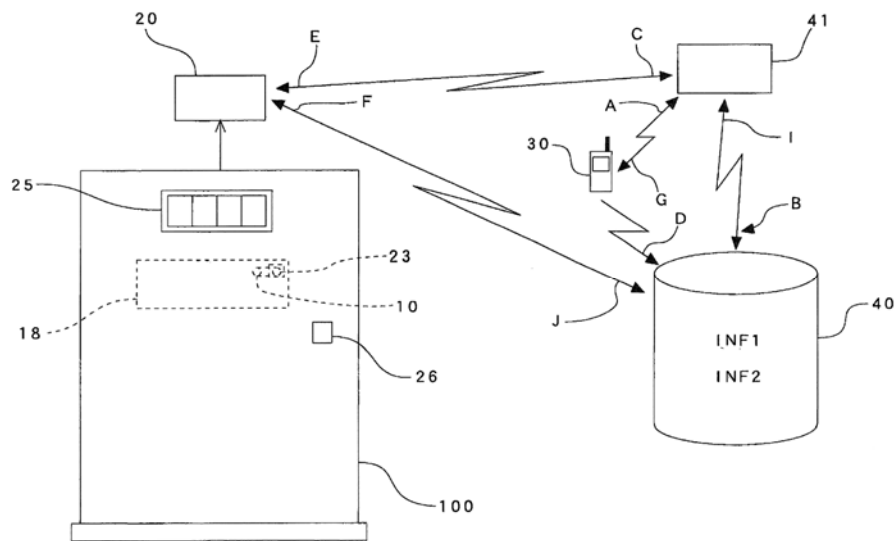
- (11) **68207**
 (21) 1-2019-05946 (51) **B23K 11/16**, 11/06, 11/34, 31/00
 (22) 20.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/011166 20.03.2018 (87) WO2018/180810 04.10.2018
 (30) 2017-067989 30.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

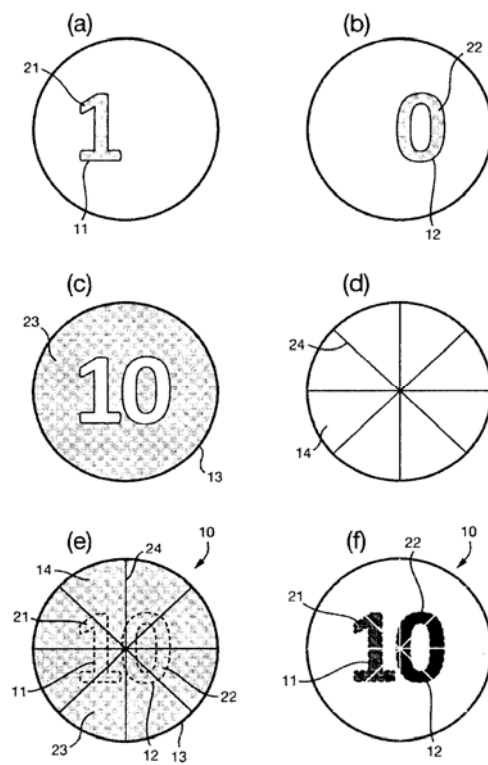
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
 (72) ZENIYA, Tasuku (JP), YASUYAMA, Masanori (JP), NAKAZAWA, Yoshiaki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO MỐI HÀN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐƯỢC TÔI, MỐI HÀN VÀ CHI TIẾT ĐƯỢC TÔI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mối hàn bao gồm các bước: thực hiện việc truyền dòng điện qua tấm thép được mạ nhôm có lớp mạ nhôm trong khi di chuyển cặp điện cực bánh xe tương đối với tấm thép được mạ nhôm này bằng cách kẹp tấm thép được mạ nhôm giữa cặp điện cực bánh xe và quay cặp điện cực bánh xe này theo chiều chu vi; và hàn phân tấm thép được mạ nhôm, nơi việc truyền dòng điện đó được thực hiện, và tấm thép khác, ở trạng thái chồng lên nhau của lớp mạ nhôm với tấm thép khác. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết được tôi, mối hàn và chi tiết được tôi.



- (11) **68208**
- (21) 1-2019-05948 (51) **B67D 7/06**, 7/08, G01F 13/00
- (22) 01.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/007688 01.03.2018 (87) WO2018/180163 04.10.2018
- (30) 2017-062182 28.03.2017 JP
- (71) TATSUNO CORPORATION (JP)
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073 (JP)
- (72) KANAMORI Akifumi (JP), SASAKI Masao (JP), TSUMURA Yasuyuki (JP), SEKIMOTO Yasuyuki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỆ THỐNG TRẠM XĂNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trạm xăng có khả năng dễ dàng nắm bắt dữ liệu cập nhật và lịch sử bảo trì bao gồm sự thay thế các phần cho các thiết bị, và giảm công sức và thời gian được yêu cầu cho việc bảo trì. Hệ thống trạm xăng theo sáng chế bao gồm: thiết bị cung cấp nhiên liệu bao gồm lưu lượng kế được gắn trên đường ống cung cấp nhiên liệu, ống cung cấp nhiên liệu mà một đầu của nó được nối với đường ống cung cấp nhiên liệu và đầu còn lại có vòi cung cấp nhiên liệu, và màn hình hiển thị để hiển thị lượng cung cấp nhiên liệu thu được bằng cách nhân trị số được đo từ lưu lượng kế bởi trị số điều chỉnh sai số dụng cụ được ghi nhớ trong phương tiện điều chỉnh sai số dụng cụ; và máy chủ quản lý cho ghi nhớ dữ liệu trên thiết bị cung cấp nhiên liệu, trong đó thiết bị cung cấp nhiên liệu bao gồm phần được phát hiện để truy cập dữ liệu được ghi nhớ trong máy chủ quản lý.



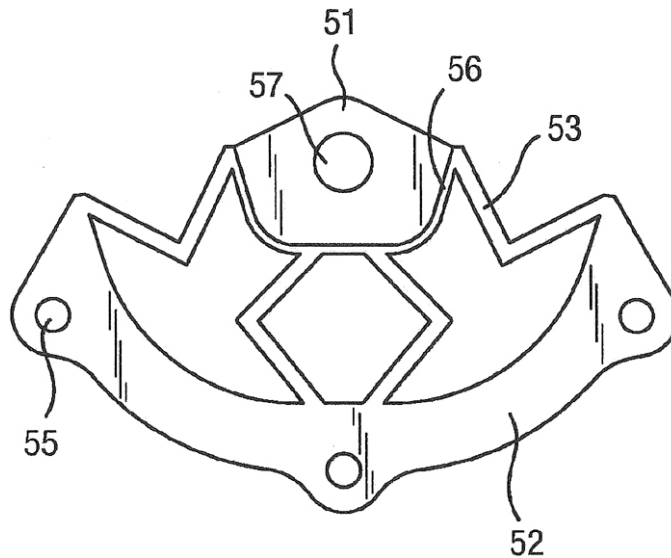
- (11) **68209**
- (21) 1-2019-05949 (51)⁷ **B42D 25/387**, B41M 3/14
- (22) 09.05.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/GB2018/051233 09.05.2018 (87) WO2018/206936 15.11.2018
- (30) 1707464.2 10.05.2017 GB
- (71) DE LA RUE INTERNATIONAL LIMITED (GB)
De La Rue House Jays Close Viables Basingstoke Hampshire RG22 4BS (GB)
- (72) MUNDY, Darryl (GB)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) THIẾT BỊ BẢO MẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo mật bao gồm: mỗi mực thứ nhất và mực thứ hai được sắp xếp tương ứng in offset theo hướng ngang tại vùng thứ nhất và thứ hai của thiết bị bảo mật, mỗi mực thứ nhất và thứ hai bao gồm vật liệu phát quang tương ứng để cả hai phát quang để phản ứng với chiếu xạ tại ít nhất một bước sóng kích thích trong phổ tử ngoại, mỗi mực thứ nhất và thứ hai thể màu sắc có thể nhìn thấy không phát quang giống nhau khi được chiếu sáng với ánh sáng có thể nhìn thấy trong trường hợp không có ít nhất một bước sóng kích thích, và mỗi mực thứ nhất và thứ hai thể hiện màu sắc có thể nhìn thấy khác với màu sắc có thể nhìn thấy không phát quang và màu sắc khác khi được chiếu sáng với sự kết hợp của ánh sáng có thể nhìn thấy và ít nhất một bước sóng kích thích; mực thứ ba được sắp xếp trong vùng thứ ba của thiết bị in offset theo hướng ngang từ vùng thứ nhất và thứ hai của thiết bị, mực thứ ba không phát quang để phản ứng với ít nhất một bước sóng kích thích, và mực thứ ba thể hiện màu sắc có thể nhìn thấy không phát quang giống với mực thứ nhất và thứ hai khi được chiếu sáng với ánh sáng có thể nhìn thấy trong trường hợp không có ít nhất một bước sóng kích thích; và mực thứ tư được sắp xếp trong hoa văn lưới chồng lên ít nhất một hoặc nhiều phần của mực thứ nhất trong vùng thứ nhất và/hoặc của mực thứ hai trong vùng thứ hai, mực thứ tư không phát quang để phản ứng với ít nhất một bước sóng kích thích, và mực thứ tư thể hiện màu sắc có thể nhìn thấy khác với màu sắc có thể nhìn thấy không phát quang của mực thứ nhất, thứ hai và thứ ba khi được chiếu sáng với ánh sáng có thể nhìn thấy trong trường hợp không có ít nhất một bước sóng kích thích. Khi thiết bị bảo mật được chiếu sáng với ánh sáng có thể nhìn thấy trong trường hợp không có ít nhất một bước sóng kích thích, các vùng thứ nhất, thứ hai và thứ ba cùng nhau xuất hiện như một hoa văn liên tục trong màu sắc có thể nhìn thấy không phát quang, mực thứ tư che sự có mặt của nhiều hơn một loại mực tạo thành hoa văn liên tục, và khi thiết bị bảo mật được chiếu sáng với sự kết hợp của ánh sáng có thể nhìn thấy và ít nhất một bước sóng kích thích, vùng thứ nhất và thứ hai trở nên rõ ràng khác biệt với nhau và từ phần còn lại của hoa văn liên tục.



- (11) **68210**
(21) 1-2019-05953 (51) **A42B 3/06**, 3/08
(22) 19.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/056896 19.03.2018 (87) WO2018/177791 04.10.2018
(30) 1705040.2 29.03.2017 GB
1720679.8 12.12.2017 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

- (71) MIPS AB (SE)
Kalltorpsvagen 2, SE-183 71 Taby, Sweden
(72) POMERING, Amy Louise (SE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **BỘ PHẬN LIÊN KẾT ĐỂ KẾT NỐI VỎ BÊN TRONG VÀ VỎ BÊN NGOÀI CỦA MŨ BẢO HIỂM VÀ MŨ BẢO HIỂM**
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận liên kết để kết nối vỏ bên trong và vỏ bên ngoài của mũ bảo hiểm để cho phép vỏ bên trong và vỏ bên ngoài trượt tương đối với nhau, bộ phận liên kết bao gồm: phần gắn thứ nhất để gắn vào một trong vỏ bên trong và vỏ bên ngoài; phần gắn thứ hai để gắn vào phần kia của vỏ bên trong và vỏ bên ngoài; và một hoặc nhiều cấu trúc đàn hồi mở rộng giữa phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai và được tạo cấu hình để kết nối phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai để cho phép phần gắn thứ nhất di chuyển tương đối với phần gắn thứ hai khi các cấu trúc đàn hồi biến dạng; trong đó các cấu trúc đàn hồi bao gồm ít nhất một phần góc giữa phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai, góc của phần góc nói trên được tạo cấu hình để thay đổi để cho phép sự di chuyển tương đối giữa phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai.



- (11) **68211**
 (21) 1-2019-05957 (51) **G02B 7/04, G03B 5/06**
 (62) 1-2019-02929
 (22) 22.10.2014 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2014/009940 22.10.2014 (87) WO2015/060637 30.04.2015
 (30) 10-2013-0128152 25.10.2013 KR
 10-2014-0005285 15.01.2014 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2015

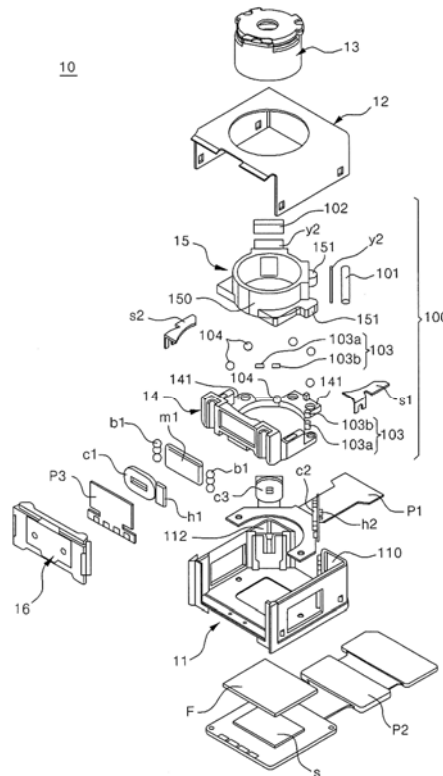
(71) JA HWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 1217, Chungcheong-daero Bugi-myeon, Cheongwon-gun Cheongju-si,
 Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea

(72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÔĐUN THẤU KÍNH MÁY ẢNH**

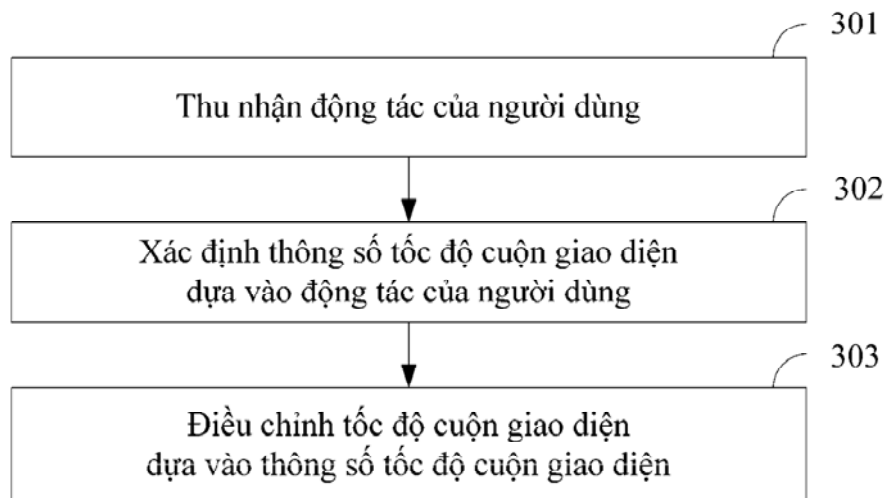
(57) Sáng chế đề cập đến môđun thấu kính máy ảnh. Môđun thấu kính máy ảnh này bao gồm: bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15); bộ phận mang vành ống kính (14) được bố trí ở phía đối ngược với bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15); và đế (11) được cấu hình để gắn bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15), bộ phận mang vành ống kính (14) trên đế, và bộ phận cuộn (100) được bố trí ở giữa bộ phận mang vành ống kính (14) và bộ phận mang hiệu chỉnh rung (15) theo hướng song song với chiều thẳng góc của trục quang.



- (11) **68212**
(21) 1-2019-05958 (51) **G06F 3/0484**
(22) 02.08.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/095634 02.08.2017 (87) WO2018/176711 04.10.2018
(30) 201710198380.8 29.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
(72) WANG, Quanxin (CN), LV, Guilei (CN), PANG, Nana (CN), MA, Xiaowei (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH TỐC ĐỘ CUỘN GIAO ĐIỆN, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chỉnh tốc độ cuộn giao điện và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận động tác trượt mà người dùng thực hiện trên màn hình cảm ứng, xác định kiểu người dùng dựa vào tốc độ trượt của động tác trượt, tăng tốc độ cuộn giao điện, khi kiểu người dùng là người dùng thao tác nhanh trên máy điện thoại di động, giảm tốc độ cuộn giao điện, khi kiểu người dùng là người dùng thao tác chậm trên máy điện thoại di động, ghi thông số tốc độ cuộn giao điện, điều chỉnh tốc độ cuộn giao điện dựa vào thông số tốc độ cuộn giao điện.



- (11) **68213**
- (21) 1-2019-05960 (51)⁷ **G06N 99/00**, G06F 3/16, 3/0488, H04M 1/725
- (22) 09.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/002862 09.03.2018 (87) WO2018/182202 04.10.2018
- (30) 10-2017-0038722 27.03.2017 KR
- 10-2017-0066368 29.05.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) CHOI, Il-Hwan (KR), KANG, Sang-Wook (KR), KIM, Young-Hoon (KR), PARK, Seung-Hoon (KR), SEO, Hyun-Ju (KR), UM, Tae-Kwang (KR), LEE, Jae-Yong (KR), CHOI, Jin-Ho (KR), LEE, Da-Som (KR), YEO, Jae-Yung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG DI ĐỘNG
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị truyền thông di động trong hệ thống trí tuệ nhân tạo. Hệ thống này bao gồm bộ xử lý để thực hiện phương pháp, phương pháp này bao gồm: nhận bởi bộ phận nhập đầu vào thứ nhất của người dùng bao gồm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ bằng cách sử dụng ít nhất một trong số thiết bị điện tử hoặc thiết bị bên ngoài, truyền bằng bộ phận truyền thông không dây dữ liệu thứ nhất liên quan đến đầu vào thứ nhất của người dùng đến máy chủ bên ngoài, nhận phản hồi thứ nhất từ máy chủ bên ngoài bao gồm thông tin liên quan đến ít nhất một trong số đầu vào thứ nhất của người dùng và dây trạng thái của thiết bị điện tử để thực hiện ít nhất một phần của nhiệm vụ, nhận đầu vào thứ hai của người dùng để gán ít nhất một trong số lệnh bằng giọng nói và thao tác chạm màn hình chạm nhận được làm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, và truyền dữ liệu thứ hai liên quan đến đầu vào thứ hai của người dùng đến máy chủ bên ngoài.



- (11) **68214**
 (21) 1-2019-05963 (51)⁷ **A01K 61/60**
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/NO2018/050085 23.03.2018 (87) WO2018/182427 04.10.2018
 (30) 20170497 27.03.2017 NO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

(71) SEMBCORP MARINE INTEGRATED YARD PTE. LTD. (SG)

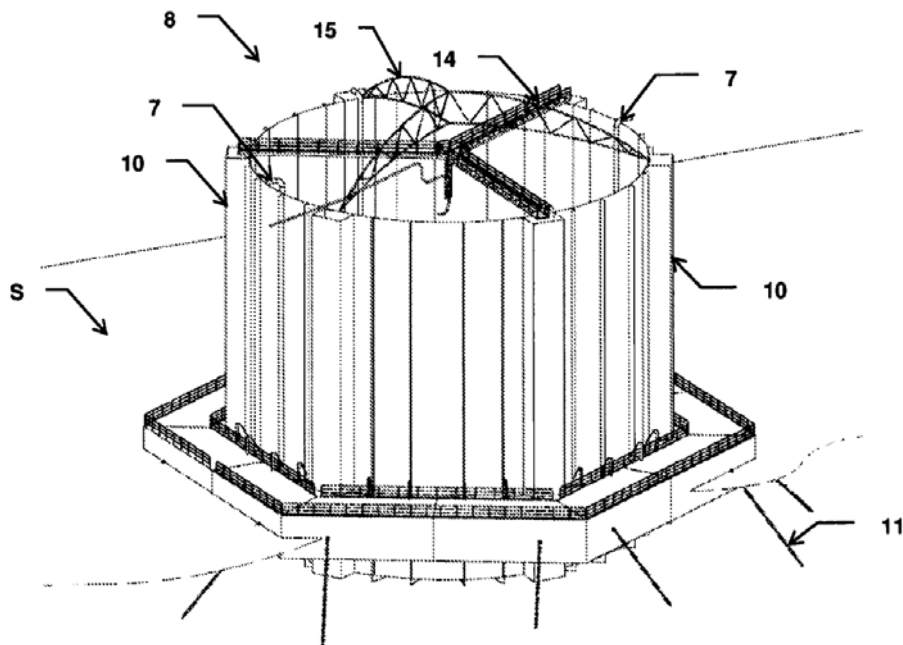
80 Tuas South Boulevard, Singapore 637051, Singapore

(72) GUSTAVSEN, Hugo (NO), JOHNSON, Gunnar (NO)

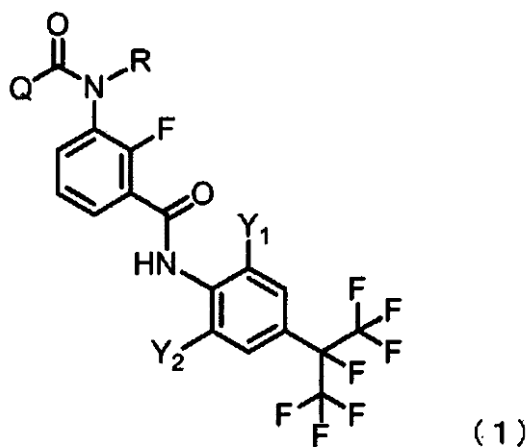
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) NHÀ BÈ

(57) Sáng chế đề cập đến nhà bè (8) bao gồm lồng nhốt (1) và chi tiết neo (2) được tạo ra có các chi tiết dẫn hướng tương ứng (10, 13). Các chi tiết dẫn hướng có dạng bù trừ nhau sao cho lồng nhốt (1) và chi tiết neo (2) có thể dịch chuyển tự do so với nhau theo các hướng trùng với trục tâm của lồng nhốt (CL). Các chi tiết phao thon dài (10) được bố trí ở bên ngoài lồng nhốt và được bố trí giữa đầu dưới của lồng nhốt (17) và đầu trên của lồng nhốt (18), tốt hơn là song song với trục tâm của lồng nhốt (CL). Lồng nhốt có thể được vận chuyển tới vị trí lắp đặt, nổi trong nước và được làm ổn định nhờ các chi tiết phao (10). Chi tiết neo (2) có thể được vận chuyển tới vị trí lắp đặt, hoặc ở dạng liên khối hoặc ở dạng một số bộ phận (2a, 2b) và được lắp sao cho nó xung quanh một phần của lồng nhốt. Lồng nhốt được nâng lên và hạ xuống trong nước bằng cách điều chỉnh lượng nước trong lồng nhốt.



- (11) **68215**
- (21) 1-2019-05964 (51)⁷ **A01N 37/22**, A01M 1/20, 7/00, 13/00, A01N 25/06, 25/18, A01P 7/04
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012888 28.03.2018 (87) WO2018/181533 04.10.2018
- (30) 2017-072196 31.03.2017 JP
- (71) MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
- (72) NOMURA, Michikazu (JP), KAWASE, Ayumi (JP), MIYAJI, Ryuta (JP), MIKI, Ayaka (JP), YOSHIDA, Shinya (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT LOÀI GÂY HẠI Ở TÒA NHÀ VÀ CHẾ PHẨM KIỂM SOÁT LOÀI GÂY HẠI Ở TÒA NHÀ
- (57) Chế phẩm kiểm soát loài gây hại ở tòa nhà, chế phẩm này bao gồm, dưới dạng thành phần hoạt tính, ít nhất một loại dẫn xuất amit được thể hiện bằng công thức (1) sau đây trong đó, Q thể hiện nhóm phenyl không được thế hoặc nhóm phenyl được thế ở 2, 3 hoặc 4 vị trí bằng một nguyên tử flo, R thể hiện nguyên tử hydro hoặc nhóm methyl, và mỗi Y1 và Y2 độc lập thể hiện nguyên tử brom, nguyên tử iot, hoặc nhóm triflometyl, và phương pháp kiểm soát loài gây hại ở tòa nhà, phương pháp này bao gồm, xử lý không gian trong tòa nhà bằng chế phẩm.



(11) **68216**

(21) 1-2019-05972

(51)⁷ **B62L 3/04**, B60T 7/06

(22) 13.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/015531 13.04.2018

(87) WO2018/198827 A1 01.11.2018

(30) 201741014580

25.04.2017 IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

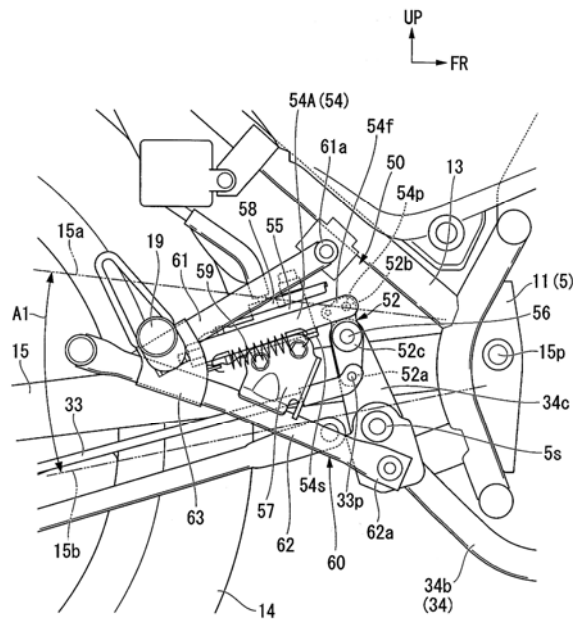
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Tsunemori HAYASHI (JP), Hiroki MINAMI (JP), Makoto TODA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) CƠ CẤU PHANH LIÊN ĐỘNG BÁNH TRƯỚC/BÁNH SAU DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

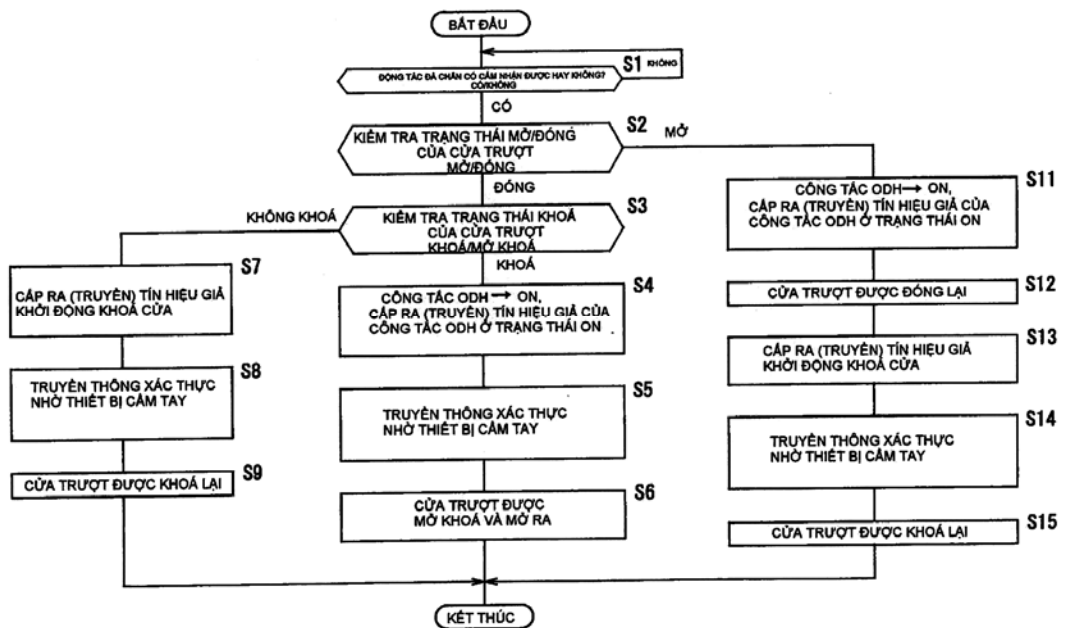
(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu phanh liên động bánh trước/bánh sau (50) dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm bàn đạp phanh (34) được lắp xoay được trên thân xe (5), đòn phân phối lực phanh (52) nối xoay được với bàn đạp phanh (34), bộ phận truyền động cho phanh bánh sau (33) được nối vào một phần đầu (52a) của đòn phân phối lực phanh (52) và có cấu hình để truyền lực kích hoạt cho phanh bánh sau (31), bộ phận truyền động cho phanh bánh trước (54) được nối vào phần đầu kia (52b) của đòn phân phối lực phanh (52) và có cấu hình để truyền lực kích hoạt cho phanh bánh trước (32), và xi lanh chính (55) có cấu hình để tiếp nhận lực kích hoạt và tác động lực phanh lên phanh bánh trước (32), trong đó bộ phận truyền động cho phanh bánh trước (54) kéo dài về phía sau đòn phân phối lực phanh (52).



- (11) **68217**
 (21) 1-2019-05973 (51)⁷ **E05F 15/77**, B60J 5/04, 5/06, B60R 25/01, 25/24, E05B 49/00, E05F 15/655
 (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/012449 27.03.2018 (87) WO2018/181322 A1 04.10.2018
 (30) 2017-070125 31.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

- (71) HONDA ACCESS CORP. (JP)
 18-4, Nobidome 8-chome, Niiza-shi, Saitama 352-8589 Japan
 (72) Yasuhiro TAMURA (JP), Ryoichi ENOKI (JP), Shoji YOKOYAMA (JP), Jun SUGIMOTO (JP), Tatsuya TACHIBANA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) CƠ CẤU MỞ/ĐÓNG CỬA XE
 (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu mở/đóng cửa xe để đưa cửa trượt (20) vào trạng thái khóa theo sự kết nối thông tin xác thực giữa ECU xác thực (24) của xe (12) và thiết bị (200), khi cửa trượt (20) đang ở trạng thái đóng và không khóa và sự có mặt của người sử dụng (M) được xác định bởi cụm cảm biến (50).



- (11) **68218**
- (21) 1-2019-05975 (51) **B22C 1/02**, 1/16, 1/18, 5/04, 5/10, 7/06, 9/12, 21/00, B22D 29/00, B28B 7/34
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058793 05.04.2018 (87) WO2018/185251 11.10.2018
- (30) 10 2017 107 531.3 07.04.2017 DE
- (71) HUTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE GESELLSCHAFT MIT BESCHR NKTER HAFTUNG (DE)
WiesenstraBe 23, 40549 Dusseldorf, Germany
- (72) REINOLD, Lukas Mirko (DE), SCHWEINEFUSS, Maria (DE), LUSTIG, Christian (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHUÔN ĐÚC, LỖI VÀ VẬT LIỆU NỀN KHUÔN ĐƯỢC TẠO RA TỪ QUY TRÌNH NÀY, HỖN HỢP ĐỂ KẾT HỢP VỚI DUNG DỊCH HOẶC THỂ PHÂN TÁN CHỨA THỦY TINH LỎNG, HỆ CHẤT KẾT DÍNH ĐA HỢP PHẦN VÀ HỖN HỢP VẬT LIỆU TẠO KHUÔN
- (57) Sáng chế mô tả quy trình sản xuất khuôn đúc, lõi và vật liệu nền khuôn được tạo ra từ đó, hỗn hợp để kết hợp với dung dịch hoặc thể phân tán chứa thủy tinh lỏng để sản xuất khuôn đúc và/hoặc lõi, hỗn hợp vật liệu tạo khuôn, hỗn hợp vật liệu nền khuôn và khuôn đúc hoặc lõi. Sáng chế cũng đề cập đến hệ chất kết dính đa hợp phần.

(11) **68219**

(21) 1-2019-05977

(51) **C03C 3/076**, 3/085, 3/087, 3/089,
3/091, 4/00, G02B 6/12, C03C
3/078

(22) 28.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/US2018/024759 28.03.2018

(87) WO2018/183444 04.10.2018

(30) 62/479,497 31.03.2017

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019

(71) CORNING INCORPORATED (US)

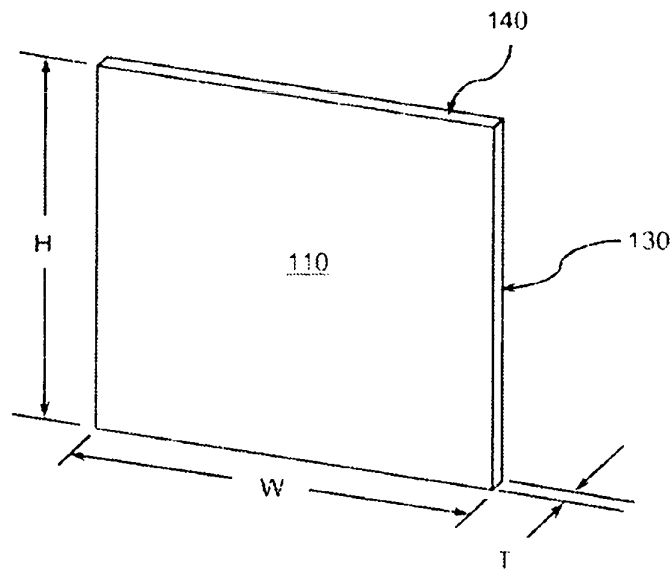
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) ASHTON-PATTON, Melissann Marie (US), ELLISON, Adam James (US), KING, Ellen Anne (US)

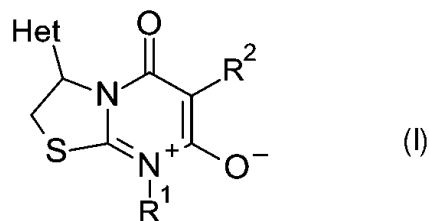
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM THỦY TINH CÓ ĐỘ TRUYỀN CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất, chế phẩm, vật phẩm, thiết bị, và phương pháp để sản xuất các tấm dẫn sáng và các khối đèn nền bao gồm các tấm dẫn sáng được tạo ra từ thủy tinh này. Theo một số phương án, sáng chế đề cập đến các tấm dẫn sáng (light guide plate - LGP) mà có các đặc tính quang học tương tự hoặc tốt hơn so với các tấm dẫn sáng được tạo ra từ polymethylmetacrylat (polymethylmethacrylate - PMMA) và có các đặc tính cơ học đặc biệt như độ cứng, GTE và độ ổn định kích thước trong các điều kiện độ ẩm cao so với các tấm dẫn sáng PMMA.



- (11) **68220**
- (21) 1-2019-05978 (51) **C07D 513/04**, 419/04, 277/32, A01N 43/90
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/057578 26.03.2018 (87) WO2018/177970 04.10.2018
- (30) 17164175.6 31.03.2017 EP
 17168354.3 27.04.2017 EP
 17169294.0 03.05.2017 EP
 17188677.3 31.08.2017 EP
 18152000.8 17.01.2018 EP
- (71) BASF SE (DE)
 Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) DICKHAUT, Joachim (DE), ADISECHAN, Ashokkumar (IN), DATTA, Gopal Krishna (IN), KUZMINA, Olesya (RU), LANGEWALD, Juergen (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT 2,3-DIHYDROTHIAZOLO[3,2-A]PYRIMIDIN-4-I KHÔNG TRIỆT QUANG, CHẾ PHẨM DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI VÀ HẠT CHỨA HỢP CHẤT NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ VẬT LIỆU NHÂN GIỐNG THỰC VẬT SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrimidini có công thức (I), các chất đồng phân lập thể, các muối, các chất hỗ biến và các N-oxit của hợp chất này, các hỗn hợp của chúng và các chế phẩm và hạt chứa các hợp chất hoặc hỗn hợp này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp để chống lại và phòng trừ các động vật gây hại bằng cách sử dụng các hợp chất pyrimidini này và các chế phẩm chứa chúng. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật và vật liệu nhân giống thực vật bằng cách áp dụng hợp chất pyrimidini được thế này.
 Hợp chất pyrimidini theo sáng chế được xác định bằng công thức chung (I) dưới đây:



trong đó R¹, R² và Het được xác định như trong phần mô tả.

- (11) **68221**
(21) 1-2019-05983 (51) **H04W 72/12**
(22) 20.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/081277 20.04.2017 (87) WO2018/191917 25.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

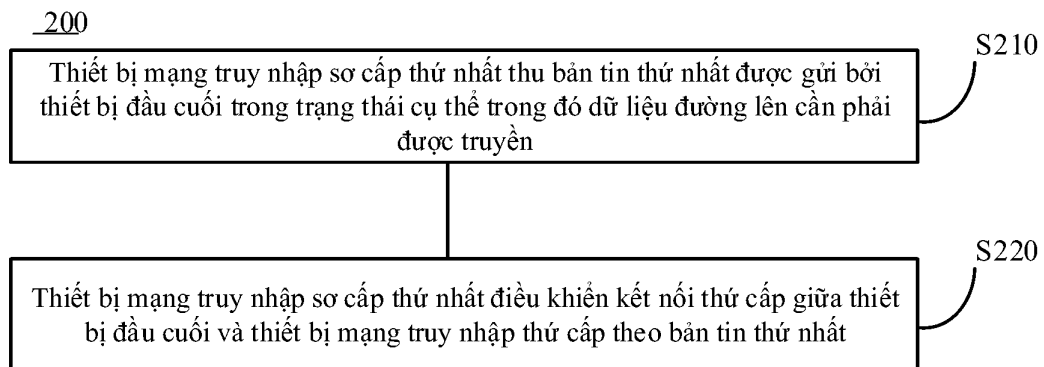
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng truy nhập, thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông. Thiết bị và phương pháp truyền thông nêu trên có thể điều khiển kết nối thứ cấp giữa các thiết bị mạng truy nhập thứ cấp. Phương pháp truyền thông bao gồm các bước: thiết bị mạng truy nhập sơ cấp thứ nhất thu bản tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối trong trạng thái cụ thể trong đó dữ liệu đường lên cần phải được truyền; và thiết bị mạng truy nhập sơ cấp thứ nhất điều khiển kết nối thứ cấp giữa thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng truy nhập thứ cấp theo bản tin thứ nhất.



(11) **68222**

(21) 1-2019-05984

(22) 25.04.2018

(86) PCT/CN2018/084468 25.04.2018

(30) 201710300252.X 28.04.2017 CN

(51) **H04L 1/00**

(43) 30.01.2020

(87) WO2018/196787 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

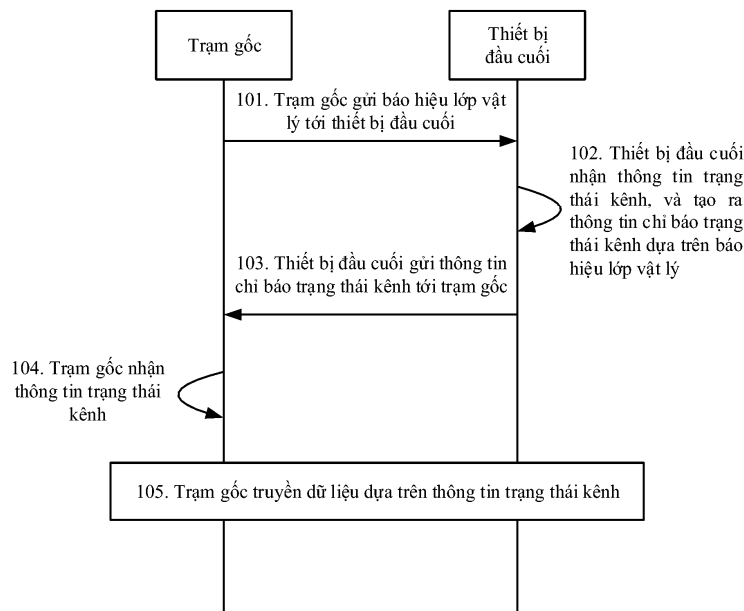
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LYU, Yongxia (CN), WEN, Ronghui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TRẠNG THÁI KÊNH VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp chỉ báo trạng thái kênh, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi phương tiện mạng thứ nhất, thông tin trạng thái kênh; tạo ra, bởi phương tiện mạng thứ nhất, thông tin chỉ báo trạng thái kênh, trong đó thông tin chỉ báo trạng thái kênh bao gồm giá trị tuyệt đối của thông tin trạng thái kênh hoặc giá trị lệch của thông tin trạng thái kênh so với thông tin trạng thái kênh tham chiếu; và gửi, bởi phương tiện mạng thứ nhất, thông tin chỉ báo trạng thái kênh tới phương tiện mạng thứ hai. Theo các phương án của sáng chế, độ tin cậy của hoạt động truyền dẫn được cải thiện.



(11)	68223		
(21)	1-2019-05985	(51)	H04B 7/06
(22)	21.03.2018	(43)	30.01.2020
(86)	PCT/CN2018/079765	21.03.2018	(87) WO2018/177172
(30)	62/479,965	31.03.2017	04.10.2018
	62/521,110	16.06.2017	US
	62/544,420	11.08.2017	US
	62/581,314	03.11.2017	US
	15/890,925	07.02.2018	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

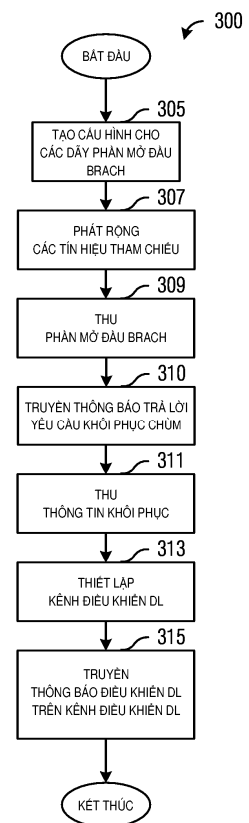
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) XIA, Pengfei (CN), LIU, Bin (CN)

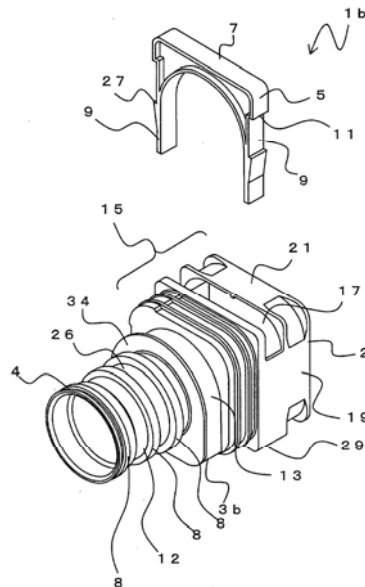
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NÚT TRUY NHẬP, NÚT TRUY NHẬP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị người dùng, phương pháp điều khiển nút truy nhập, nút truy nhập và thiết bị truyền thông. Phương pháp điều khiển nút truy nhập này bao gồm các bước: tạo ra thông báo về cấu hình có thông tin xác định tập hợp tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tập hợp tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ hai được sử dụng để xác định chùm mới, và thông tin xác định các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên được cấp phát để truyền các dây phân mở đầu, trong đó mỗi tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên có quan hệ với một tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ nhất, truyền, đến một hoặc nhiều thiết bị người dùng (User Equipment, UE), thông báo về cấu hình, thu, từ thiết bị UE, dây phân mở đầu trên một trong số các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên, và xác định thông tin nhận dạng của thiết bị UE theo dây phân mở đầu và một trong số các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên.



- (11) **68224**
- (21) 1-2019-05986 (51) **H02G 9/06**, F16L 33/00, H02G 3/06
- (22) 15.01.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/000808 15.01.2018 (87) WO2018/179680 04.10.2018
- (30) 2017-070862 31.03.2017 JP
- 2017-095197 12.05.2017 JP
- (71) FURUKAWA ELECTRIC CO.,LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008322, Japan
- (72) KIMURA, Yasuki (JP), KOZAWA, Satoshi (JP), NAKAJIMA, Yuzo (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **KHỚP NỐI ỐNG VÀ KẾT CẤU NỐI DÙNG CHO ỐNG DẪN DÂY ĐIỆN HÌNH CHỮ NHẬT VÀ KHỚP NỐI ỐNG**
- (57) Sáng chế đề cập tới khớp nối ống và kết cấu nối dùng cho ống dẫn dây điện hình chữ nhật và khớp nối ống. Khớp nối ống (1) dùng cho ống dẫn dây điện hình chữ nhật chủ yếu bao gồm thân khớp nối (3) và chi tiết cố định dạng chữ U (5). Chi tiết cố định dạng chữ U (5) bao gồm phần mặt trên (7) và hai phần chân (9). Phần cố định phân đường kính nhỏ (2) được tạo ra ở một phía bên của thân khớp nối (3). Phần cố định phân đường kính nhỏ (2) là bộ phận để cố định thân ống phân đường kính nhỏ của ống dẫn dây điện hình chữ nhật. Phần lắp đực (4) được tạo ra ở phía bên kia của thân khớp nối (3). Phần lắp đực (4) thực hiện chức năng làm phân cố định đối với phần lắp cái của ống dẫn dây điện hình chữ nhật. Thành nối (34) vuông góc với hướng trục tâm ống của thân khớp nối (3) được tạo ra giữa phần cố định phân đường kính nhỏ (2) và phần lắp đực (4) của thân khớp nối (3). Nghĩa là, phần cố định phân đường kính nhỏ (2) và phần lắp đực (4) được nối với nhau ở thành nối (34).

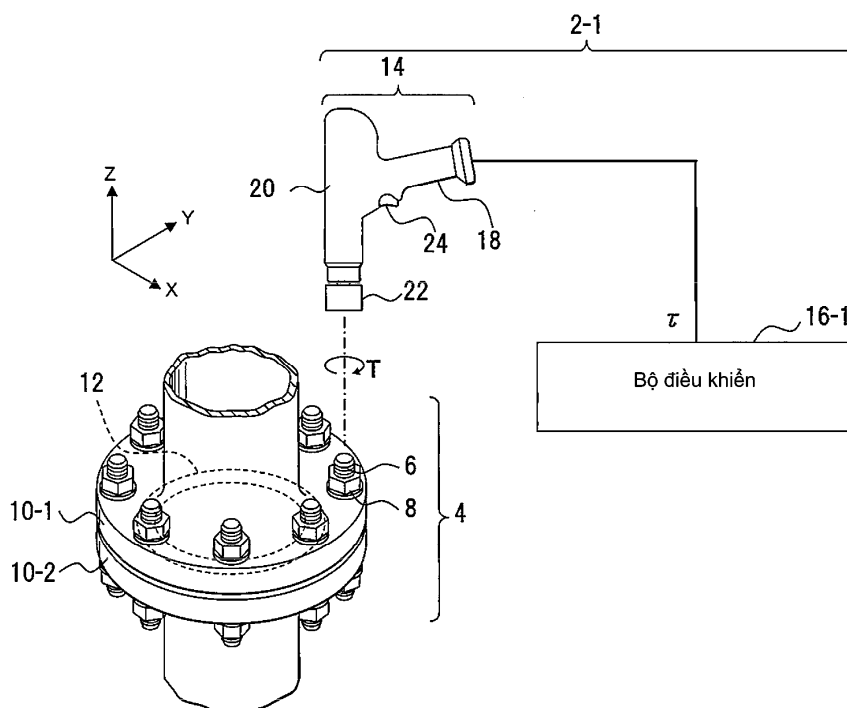


- (11) **68225**
(21) 1-2019-05987 (51) **A61K 8/27**, 8/36, 8/44, 8/49, A61Q 5/00, A61K 8/20
(22) 22.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/057298 22.03.2018 (87) WO2018/197118 A1 01.11.2018
(30) PCT/CN2017/082065 26.04.2017 CN
17179526.3 04.07.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

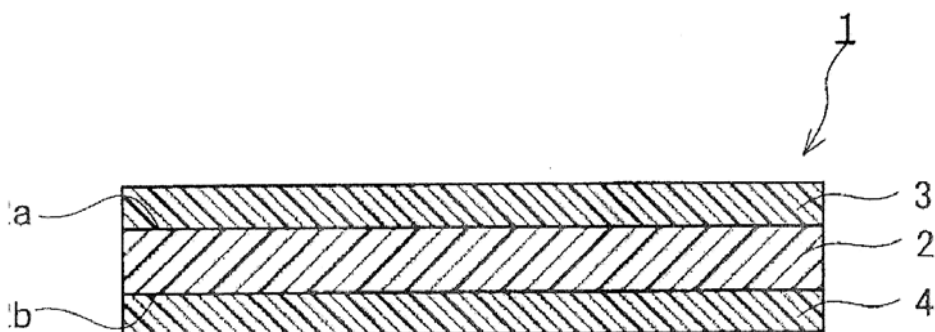
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) CHEN Guoqiang (CN), HOPTROFF Michael John (GB), JI Chengdong (CN), MIAO Miao (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC TÓC CHỐNG GÀU CHỨA PYRITHION**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc tóc, cụ thể hơn là chế phẩm gội rửa, đặc biệt được ưu tiên dưới dạng dầu gội hoặc chất dưỡng, mang lại hiệu quả chống gàu như mong muốn với sự gia tăng tính ổn định của các vật liệu hoạt tính trên tóc/da đầu. Chế phẩm chăm sóc tóc theo sáng chế bao gồm:
(i) từ 0,01 đến 3% trọng lượng là pyrrithion kẽm;
(ii) từ 1 đến 5% trọng lượng là axit amin; và
(iii) từ 0,1 đến 5% trọng lượng là hợp chất kẽm bổ sung.

- (11) **68226**
- (21) 1-2019-05989 (51) **B25B 23/14**
- (22) 22.02.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/006411 22.02.2018 (87) WO2018/180055 A1 04.10.2018
- (30) 2017-071724 31.03.2017 JP
- (71) VALQUA, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6024 Japan
- (72) Yukio KOBAYASHI (JP), Kazuya KURIHARA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ GIA CÔNG HÀN KÍN, THIẾT BỊ QUẢN LÝ GIA CÔNG HÀN KÍN, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ GIA CÔNG HÀN KÍN VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ GIA CÔNG HÀN KÍN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý gia công hàn kín, trong đó nhiều vị trí siết chặt được đặt để các mặt bích giữ miếng đệm (12) giữa chúng và việc siết chặt được thực hiện bằng cách cung cấp bu-lông (6) và đai ốc (8) ở mỗi vị trí siết chặt. Phương pháp quản lý gia công hàn kín tính toán hoặc lựa chọn giá trị mômen xoắn được tác động lên bu-lông hoặc đai ốc theo số lần siết chặt của vị trí siết chặt, hoặc vị trí siết chặt, đặt giá trị mômen xoắn cho công cụ siết chặt (14), và thay đổi từ từ hoặc liên tục mômen xoắn đầu ra của công cụ siết chặt theo số lần siết chặt hoặc vị trí siết chặt. Theo đó, lực dọc trục lên mỗi bu-lông có thể được đạt được lực dọc trục mục tiêu. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị quản lý gia công hàn kín, vật ghi chứa chương trình quản lý gia công hàn kín và hệ thống quản lý gia công hàn kín.



- (11) **68227**
- (21) 1-2019-05990 (51) **A23L 27/10**
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/013403 29.03.2018 (87) WO2018/181794 A1 04.10.2018
- (30) 2017-069090 30.03.2017 JP
- (71) AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan
- (72) FUKUI, Yoshitomo (JP), HONMA, Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẦU HÀO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dầu hào chứa chiết xuất từ hào và sucroza, bao gồm bước đun nóng hỗn hợp chiết xuất từ hào và sucroza với lượng từ 10 phần trọng lượng đến 100 phần trọng lượng trên 10 phần trọng lượng hàm lượng chất rắn của chiết xuất từ hào tại nhiệt độ không dưới 50°C và không quá 100°C trong không dưới 10 phút. Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dầu hào có mùi hào nhẹ, hương vị đậm đà được gia tăng và mùi thơm được cải thiện.

- (11) **68228**
- (21) 1-2019-05991 (51) **B32B 27/30**, 27/00, 27/08, 27/34, H01B 17/56, H01L 21/60
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012600 27.03.2018 (87) WO2018/181403 A1 04.10.2018
- (30) 2017-068007 30.03.2017 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
- (72) AKIBA Kurato (JP), KUROKI Yuta (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM BÓC CHỊU NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM BÓC CHỊU NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm bóc chịu nhiệt bao gồm lớp nền polyimit, và lớp polytetrafluetylen (PTFE- polytetrafluoroethylene) thứ nhất và lớp PTFE thứ hai mà kẹp lớp nền polyimit giữa đó. PTFE bao gồm lớp PTFE thứ nhất và PTFE bao gồm lớp PTFE thứ hai mà mỗi lớp có khối lượng phân tử trung bình số lớn hơn hoặc bằng 6 triệu, và yêu cầu phải có lực bóc để bóc lớp PTFE thứ nhất khỏi lớp nền polyimit lớn hơn hoặc bằng 0,5 N/20 mm, và yêu cầu phải có lực bóc để bóc lớp PTFE thứ hai khỏi lớp nền polyimit nhỏ hơn 0,5 N/20 mm. Tấm bóc chịu nhiệt theo sáng chế có cấu trúc mới và cũng có thể được sử dụng để hàn bằng nhiệt ở nhiệt độ cao hơn.



- (11) **68229**
(21) 1-2019-05992 (51) **C22C 38/00**, 38/58, C21D 9/46
(22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2017/013746 31.03.2017 (87) WO2018/179388 A1 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
(72) YOKOI, Tatsuo (JP), YOSHIKAWA, Nobuo (JP), YONEMURA, Shigeru (JP), OOTSUKA, Kazuya (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng có thành phần hóa học chứa, tính theo % khối lượng, C: 0,020 đến 0,180%, Si: 0,05 đến 1,70%, Mn: 0,50 đến 2,50%, Al: 0,010 đến 1,000%, N: 0,0060%, $P \leq 0,050\%$, $S \leq 0,005\%$, Ti: 0 đến 0,150%, Nb: 0 đến 0,100%, V: 0 đến 0,300%, Cu: 0 đến 2,00%, Ni: 0 đến 2,00%, Cr: 0 đến 2,00%, Mo: 0 đến 1,00%, B: 0 đến 0,0100%, Mg: 0 đến 0,0100%, Ca: 0 đến 0,0100%, REM: 0 đến 0,1000%, Zr: 0 đến 1,000%, Co: 0 đến 1,000%, Zn: 0 đến 1,000%, W: 0 đến 1,000%, còn lại: Fe và các tạp chất, trong đó vi cấu trúc kim loại bao gồm, theo % diện tích, tại vị trí 1/4W hoặc 3/4W từ mặt đầu của tấm thép và 1/4t hoặc 3/4t từ bề mặt, martensit: lớn hơn 2% đến 10%, austenit dư < 2%, bainit $\leq 40\%$, pearlit $\leq 2\%$, còn lại: ferit, đường kính tương đương hình tròn trung bình của pha kim loại được cấu thành từ martensit/austenit dư là 1,0 đến 5,0 μm , trung bình của các khoảng cách nhỏ nhất giữa các pha kim loại lân cận là 3 μm hoặc lớn hơn, và độ lệch chuẩn của độ cứng nano là 2,0 GPa hoặc nhỏ hơn.

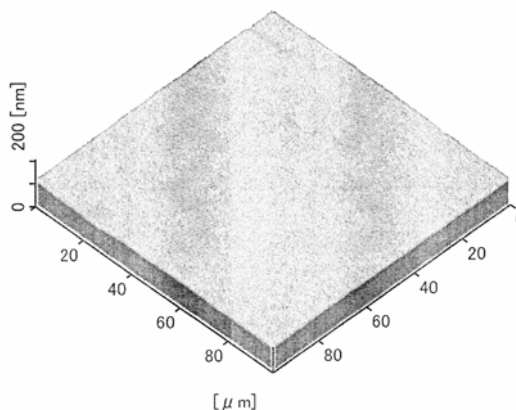
- (11) **68230**
 (21) 1-2019-05993 (51) **B32B 15/09**, C08G 63/181, H01L 31/0392, 51/50, H05B 33/02, 33/26
 (22) 12.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/009414 12.03.2018 (87) WO2018/180410 04.10.2018
 (30) 2017-068818 30.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

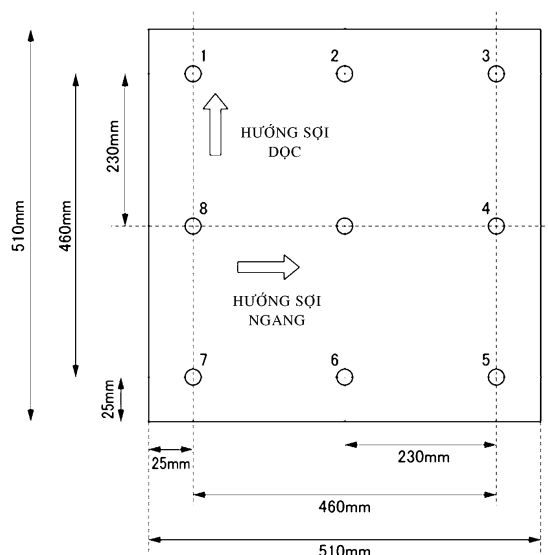
- (71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD. (JP)
 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585, Japan
 (72) HIRANO, Yasuo (JP), SHIDA, Yoko (JP), MIZUNO, Masao (JP), WATASE, Takeshi (JP), YAMAMOTO, Tetsuya (JP), IWA, Tatsuhiko (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC TẠO LỚP MÀNG CÁCH ĐIỆN VÀ ĐỂ KIM LOẠI**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại được tạo lớp màng cách điện có tấm kim loại, và màng cách điện được tạo lớp trên ít nhất một phía bề mặt của tấm kim loại này, trong đó: màng cách điện này chứa nhựa hóa rắn bằng nhiệt; nhựa hóa rắn bằng nhiệt này chứa nhựa polyeste được cấu tạo bởi các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit dicarboxylic chứa tổng các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit terephtalic và các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit isophtalic với lượng ít nhất 90% mol, và các đơn vị được tạo dẫn xuất từ polyol chứa các đơn vị được tạo dẫn xuất từ polyol có số lượng nguyên tử cacbon nằm trong khoảng từ 2 đến 5 với lượng ít nhất 90% mol; tỷ lệ phần trăm mol của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit terephtalic trong các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit dicarboxylic nằm trong khoảng từ 40 đến 70%; tỷ lệ phần trăm mol của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit isophtalic trong các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit dicarboxylic nằm trong khoảng từ 30 đến 60%; và số lượng nguyên tử cacbon trung bình hiệu chỉnh của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ polyol được tính bằng cách sử dụng công thức (1) dưới đây là nhỏ hơn hoặc bằng 3,4.

Số lượng nguyên tử cacbon trung bình hiệu chỉnh của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ polyol xuất từ polyol

$$= \frac{\text{Số lượng nguyên tử cacbon trung bình của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ polyol}}{\text{Tỷ lệ phần trăm mol của các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit terephtalic trong các đơn vị được tạo dẫn xuất từ axit dicarboxylic} \times 0,0185}$$



- (11) **68231**
- (21) 1-2019-05994 (51) **C08J 5/24**, B32B 15/04, 15/08, C08G 73/12, C08K 3/36, 9/06, C08L 25/08, 63/00, 79/08, H05K 1/03
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012387 27.03.2018 (87) WO2018/181286 04.10.2018
- (30) 2017-068062 30.03.2017 JP
- (71) HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan
- (72) SHIRAOKAWA, Yoshikatsu (JP), KAKITANI, Minoru (JP), SHIMIZU, Hiroshi (JP), KUSHIDA, Keisuke (JP), KANEKO, Tatsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC, VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC, VẬT LIỆU LỚP, BẢNG MẠCH IN VÀ BỘ LINH KIỆN BÁN DẪN
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu tẩm trước có sự biến thiên nhỏ về mức độ thay đổi kích thước, vật liệu tẩm trước có sự biến thiên nhỏ về mức độ thay đổi kích thước, vật liệu lớp, bảng mạch in, và bộ linh kiện bán dẫn. Sáng chế cũng đề xuất vật liệu tẩm trước trong đó ít có trường hợp hư hỏng do dịch chuyển vị trí của lỗ dẫn liên kết dọc, vật liệu lớp, bảng mạch in, và bộ linh kiện bán dẫn. Cụ thể là, phương pháp sản xuất vật liệu tẩm trước bao gồm bước, sau khi tẩm chế phẩm nhựa nhiệt rắn vào trong vật liệu nền, hóa rắn giai đoạn B chế phẩm nhựa nhiệt rắn để thu được tiền thân vật liệu tẩm trước, sau bước thu được tiền thân vật liệu tẩm trước, là bước tiến hành xử lý nhiệt bề mặt, trong đó tiến hành xử lý nhiệt bề mặt là bước tiến hành xử lý nhiệt trên bề mặt của tiền thân vật liệu tẩm trước ở nhiệt độ nguồn nhiệt nằm trong khoảng từ 200 đến 700°C.



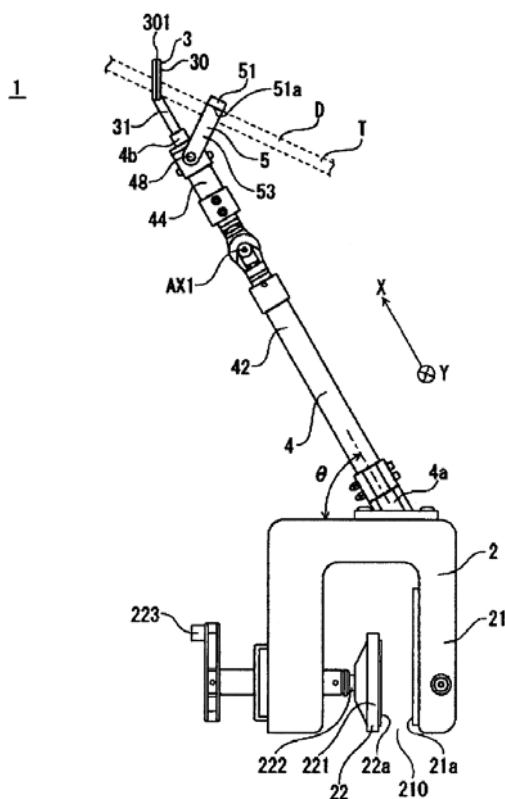
- (11) **68232**
- (21) 1-2019-05995 (51) **C23F 1/18**
- (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/011707 23.03.2018 (87) WO2018/180988 04.10.2018
- (30) 2017-069910 31.03.2017 JP
- (71) MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan
- (72) SONE Masami (JP), MATSUNAGA Hiroshi (JP), TAMAI Satoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT LỎNG XỬ LÝ BỀ MẶT, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT DÙNG CHO LÁ ĐỒNG ĐƯỢC CÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LÁ ĐỒNG ĐƯỢC CÁN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất lá đồng được cán, phương pháp xử lý bề mặt lá đồng được cán và chất lỏng xử lý bề mặt dùng cho lá đồng được cán. Theo sáng chế, bề mặt của lá đồng được cán được xử lý nhờ làm phân hủy bề mặt lá đồng được cán bằng cách cho tiếp xúc chất lỏng xử lý bề mặt bao gồm hydro peroxit (A), axit sulfuric (B), rượu (C), và phenyl ure (D), với tỷ lệ mol trong khoảng từ 0,3 đến 3,0 của hydro peroxit (A)/axit sulfuric (B), khoảng từ 0,5 đến 15,0 % khối lượng của axit sulfuric (B), và khoảng từ 0,1 đến 5,0 % khối lượng của rượu (C), với bề mặt lá đồng được cán. Theo phương án được ưu tiên của sáng chế, việc làm mịn bề mặt lá đồng được cán là có thể mà không gây ra sự ăn mòn và thủng lỗ giống miệng núi lửa.

- (11) **68233**
- (21) 1-2019-05996 (51) **C08J 5/24**, B32B 15/08, H05K 3/46
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012389 27.03.2018 (87) WO2018/181287 04.10.2018
- (30) 2017-068070 30.03.2017 JP
- (71) HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan
- (72) KUSHIDA, Keisuke (JP), KAKITANI, Minoru (JP), SHIMIZU, Hiroshi (JP),
SHIRAOKAWA, Yoshikatsu (JP), KANEKO, Tatsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY, TẮM XẾP CHỒNG, BẢNG MẠCH IN VÀ BỘ LINH KIỆN BÁN DẪN**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu tấm trước thu được thông qua các bước từ 1 đến 3. Bước 1: bước tạo ra tiền thân vật liệu tấm trước, tiền thân vật liệu tấm trước này thu được bằng cách đóng rắn giai đoạn B chế phẩm nhựa nhiệt rắn, và bước đóng rắn giai đoạn B này được thực hiện bằng cách thực hiện quá trình xử lý nhiệt sau khi tấm chế phẩm nhựa nhiệt rắn vào vật liệu nền. Bước 2: bước làm nguội tiền thân vật liệu tấm trước thu được ở bước 1. Bước 3: bước tạo ra vật liệu tấm trước, vật liệu tấm trước này thu được bằng cách thực hiện quá trình xử lý nhiệt bề mặt đối với tiền thân vật liệu tấm trước đó được làm nguội ở bước 2, và quá trình xử lý nhiệt bề mặt là quá trình tăng nhiệt độ bề mặt của tiền thân vật liệu tấm trước.

- (11) **68234**
 (21) 1-2019-05997 (51)⁷ **B25H 3/00**, H02G 1/02
 (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/015865 17.04.2018 (87) WO2018/194055 25.10.2018
 (30) 2017-084900 21.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

- (71) NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
 4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka, 574-0045, Japan
 (72) Masanori GOTO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) THIẾT BỊ HỖ TRỢ CÔNG CỤ KÉO DÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ CÔNG CỤ KÉO DÀI
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hỗ trợ công cụ kéo dài và phương pháp hỗ trợ công cụ kéo dài, trong đó công cụ kéo dài có thể được hỗ trợ bằng thao tác đơn giản và tháo rời bằng thao tác đơn giản. Thiết bị hỗ trợ công cụ kéo dài bao gồm công cụ kẹp, giá đỡ trực thứ nhất mà hỗ trợ đoạn trục của công cụ kéo dài từ phía dưới, chi tiết nối được đặt giữa công cụ kẹp và giá đỡ trực thứ nhất, và giá đỡ trực thứ hai được cố định vào chi tiết nối và hỗ trợ đoạn trục của công cụ kéo dài từ phía trên.



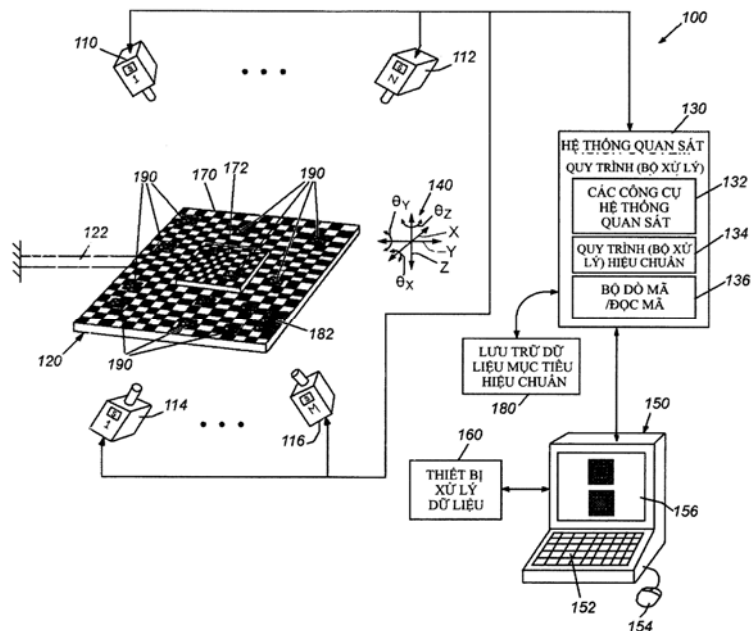
- (11) **68235**
 (21) 1-2019-06005 (51)⁷ **G06T 7/80**, H04N 13/246
 (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/027997 17.04.2018 (87) WO2018/195096 A1 25.10.2018
 (30) 62/486,411 17.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

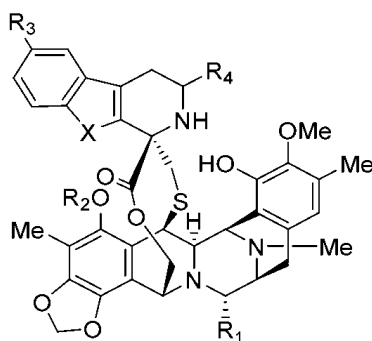
- (71) **COGNEX CORPORATION (US)**
 One Vision Drive, Natick, MA 01760-2059, United States of America
 (72) **LI, David Y. (US), SUN, Li (CN)**
 (74) **Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)**

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHUẨN ĐỘ CHÍNH XÁC CAO**

(57) Sáng chế này cung cấp mục tiêu hiệu chuẩn với mẫu hiệu chuẩn trên ít nhất một bề mặt. Mỗi quan hệ của các vị trí của các tính năng hiệu chuẩn trên mẫu được xác định cho mục tiêu hiệu chuẩn và được lưu trữ để sử dụng trong quy trình hiệu chuẩn bằng hệ thống quan sát hiệu chuẩn. Kiến thức về các mối quan hệ tính năng mục tiêu hiệu chuẩn cho phép sự quan sát hiệu chuẩn chụp mục tiêu hiệu chuẩn trong một tư thế duy nhất và truy tìm từng tính năng hiệu chuẩn trong không gian tọa độ được xác định trước. Sự quan sát hiệu chuẩn sau đó có thể chuyển đổi các mối quan hệ giữa các tính năng từ dữ liệu được lưu trữ thành không gian tọa độ cục bộ của hệ thống quan sát hiệu chuẩn. Các vị trí có thể được mã hóa trong mã vạch được áp dụng cho mục tiêu, được cung cấp trong phần tử được mã hóa riêng biệt, hoặc thu được từ nguồn dữ liệu điện tử. Mục tiêu có thể bao gồm thông tin được mã hóa trong mẫu xác định vị trí của các tính năng hiệu chuẩn liên kế đối với hình dạng tổng thể của mục tiêu.



- (11) **68236**
- (21) 1-2019-06012 (51)¹⁹ **C07D 515/22**, A61P 35/00, A61K 31/4995
- (22) 27.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/060868 27.04.2018 (87) WO2018/197663 01.11.2018
- (30) 17382228.9 27.04.2017 EP
- 17382497.0 26.07.2017 EP
- (71) PHARMA MAR, S.A. (ES)
Polígono Industrial La Mina, Avda. de los Reyes, 1, Colmenar Viejo, E-28770 Madrid, Spain
- (72) CUEVAS MARCHANTE Maria del Carmen (ES), FRANCESCH SOLLOSO Andres (ES), MARTINEZ BARRASA Valentin (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT TƯƠNG TỰ ECTEINASXIDIN, DUỐC PHẨM, KIT CHỨA CHÚNG VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung I, trong đó X, R₁-R₄ có các nghĩa khác nhau, để dùng trong điều trị ung thư.



- (11) **68237**
(21) 1-2019-06013 (51)¹⁹ **D04B 35/00**, 35/18, 7/00
(22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/025370 30.03.2018 (87) WO2018/183824 04.10.2018
(30) 62/479,698 31.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (NL)

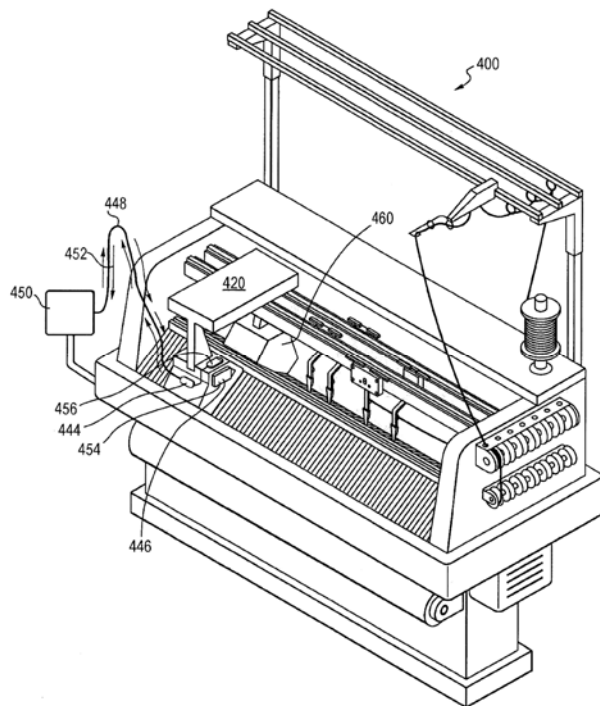
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) DEALEY Stuart W. (US), MEIR Adrian (US), SINGH Gagandeep (US)

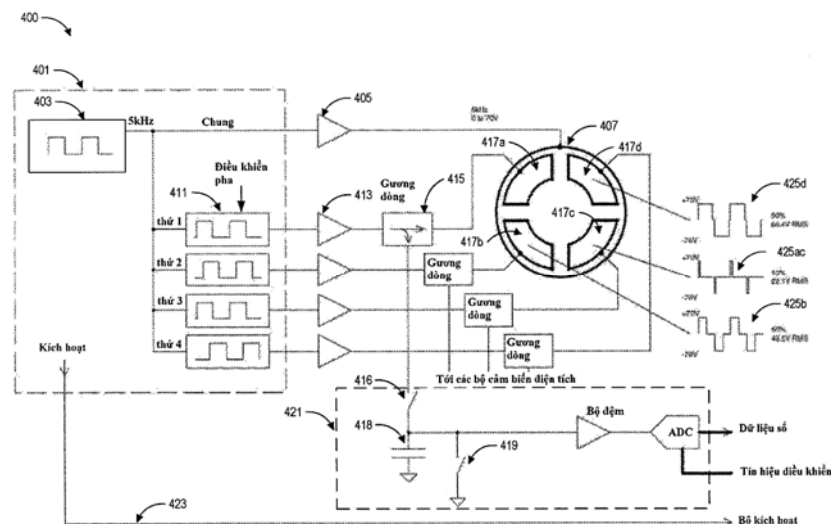
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÁY DỆT KIM CÓ BỘ PHẬN PHỤ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP DỆT KIM

(57) Sáng chế đề cập đến máy dệt kim có thể có giường kim và giá trượt, mà di chuyển được dọc theo giường kim. Giá trượt có thể được tạo kết cấu để gài khớp với ít nhất một cơ cấu cấp sợi nhằm di chuyển vùng phân phối của cơ cấu cấp sợi dọc theo giường kim trong khi phân phối sợi, trong đó giá trượt có giao diện để cấp năng lượng đến bộ phận phụ.



- (11) **68238**
- (21) 1-2019-06023 (51)⁷ **G02B 13/00**, 3/12, 3/14, 26/00, 27/64
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026268 05.04.2018 (87) WO2018/187578 11.10.2018
- (30) 62/482,149 05.04.2017 US
- 62/511,286 25.05.2017 US
- 62/511,264 25.05.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) KAMINSKI, Jann Paul (US), KARAM, Raymond Miller (US), LYON, Robert Bruce (US), PIKULA, Dragan (CA), RICKETTS, Daniel Ohen (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THẤU KÍNH LỎNG, HỆ THỐNG THẤU KÍNH LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THẤU KÍNH TIÊU CỤ THAY ĐỔI ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế này đề cập tới hệ thống thấu kính lỏng, các thấu kính lỏng và các phương pháp vận hành thấu kính tiêu cự có thể thay đổi được, trong đó các hệ thống điều khiển cho các thấu kính lỏng có thể sử dụng việc điều khiển phản hồi sử dụng một hoặc nhiều thông số được đo là chỉ báo của vị trí của mặt phân cách lỏng trong thấu kính lỏng. Điện dung giữa chất lỏng và điện cực thấu kính lỏng có thể thay đổi phụ thuộc vào vị trí của mặt phân cách lỏng. Các gương đồng có thể được sử dụng để thực hiện các việc đo là chỉ báo của điện dung và/hoặc vị trí mặt phân cách lỏng. Thấu kính lỏng có thể được hiệu chuẩn sử dụng các số đo là chỉ báo của điện dung và/hoặc vị trí mặt phân cách lỏng làm điện thế được dẫn qua khoảng giới hạn vận hành. Hệ thống điều khiển có thể sử dụng việc điều biến độ rộng xung (pulse width modulation - PWM) để điều vận thấu kính lỏng, và tần số bộ mang cho các tín hiệu PWM có thể được thay đổi để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lỏng. Vận tốc tăng thế có thể điều chỉnh được để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lỏng.



- (11) **68239**
 (21) 1-2019-06024 (51)⁷ **G02B 3/12**
 (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/026281 05.04.2018 (87) WO2018/187587 11.10.2018
 (30) 62/482,149 05.04.2017 US
 62/511,286 25.05.2017 US
 62/511,264 25.05.2017 US

(71) CORNING INCORPORATED (US)

1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) KAMINSKI, Jann Paul (US), KARAM, Raymond Miller (US), PIKULA, Dragan (CA), RICKETTS, Daniel Ohen (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG THẤU KÍNH LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH THẤU KÍNH LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH HỆ THỐNG THẤU KÍNH LỎNG**

(57) Sáng chế này đề cập tới thấu kính lõng, các hệ thống điều khiển và các phương pháp hiệu chỉnh thấu kính lõng và hiệu chỉnh hệ thống thấu kính lõng, trong đó các hệ thống điều khiển cho các thấu kính lõng có thể sử dụng việc điều khiển phản hồi sử dụng một hoặc nhiều thông số được đo là chỉ thị của vị trí của mặt phân cách lõng trong thấu kính lõng. Điện dung giữa chất lõng và điện cực thấu kính lõng có thể thay đổi phụ thuộc vào vị trí của mặt phân cách lõng. Các gương dòng có thể được sử dụng để thực hiện các việc đo là chỉ thị của điện dung và/hoặc vị trí mặt phân cách lõng. Thấu kính lõng có thể được hiệu chuẩn sử dụng các số đo là chỉ thị của điện dung và/hoặc vị trí mặt phân cách lõng làm điện thế được dẫn qua khoảng giới hạn vận hành. Hệ thống điều khiển có thể sử dụng việc điều biến độ rộng xung (pulse width modulation - PWM) để điều vận thấu kính lõng, và tần số bộ mang cho các tín hiệu PWM có thể được thay đổi để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lõng. Vận tốc tăng thế có thể điều chỉnh được để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lõng.

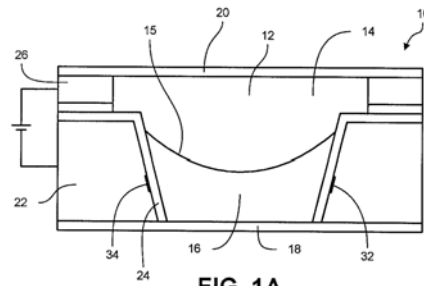


FIG. 1A

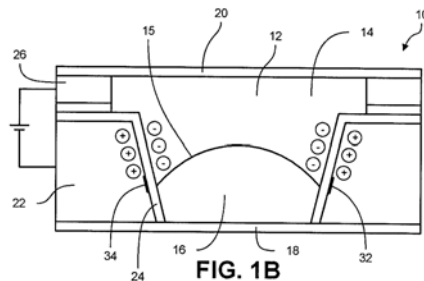


FIG. 1B

- (11) **68240**
- (21) 1-2019-06025 (51)⁷ **G02B 13/00**, 3/12, 3/14, 26/00, 27/64
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026288 05.04.2018 (87) WO2018/187591 11.10.2018
- (30) 62/482,149 05.04.2017 US
- 62/511,286 25.05.2017 US
- 62/511,264 25.05.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) KAMINSKI, Jann Paul (US), KARAM, Raymond Miller (US), PIKULA, Dragan (CA), RICKETTS, Daniel Ohen (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG CAMERA THẤU KÍNH LỎNG, HỆ THỐNG THẤU KÍNH LỎNG, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG VÀ ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế này đề cập tới các hệ thống camera thấu kính lõng, các hệ thống thấu kính lõng, các thiết bị điện tử di động và các điện thoại di động chứa chúng, trong đó các hệ thống điều khiển cho các thấu kính lõng có thể sử dụng việc điều khiển phản hồi sử dụng một hoặc nhiều thông số được đo là chỉ thị của vị trí của giao diện lõng trong thấu kính lõng. Điện dung giữa chất lõng và điện cực thấu kính lõng có thể thay đổi phụ thuộc vào vị trí của giao diện lõng. Các gương dòng có thể được sử dụng để thực hiện các việc đo là chỉ thị của điện dung và/hoặc vị trí giao diện lõng. Thấu kính lõng có thể được hiệu chuẩn sử dụng các số đo là chỉ thị của điện dung và/hoặc vị trí giao diện lõng làm điện thế được dẫn qua khoảng giới hạn vận hành. Hệ thống điều khiển có thể sử dụng việc điều biến độ rộng xung (pulse width modulation - PWM) để điều vận thấu kính lõng, và tần số bộ mang cho các tín hiệu PWM có thể được thay đổi để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lõng. Tốc độ vận có thể điều chỉnh được để điều khiển việc tiêu thụ công suất trong thấu kính lõng.

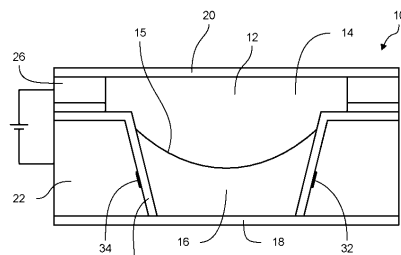


FIG. 1A

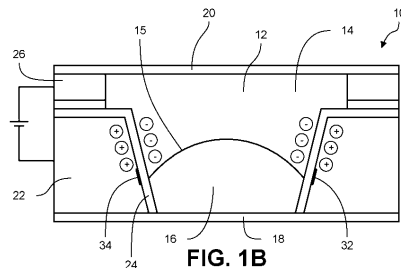
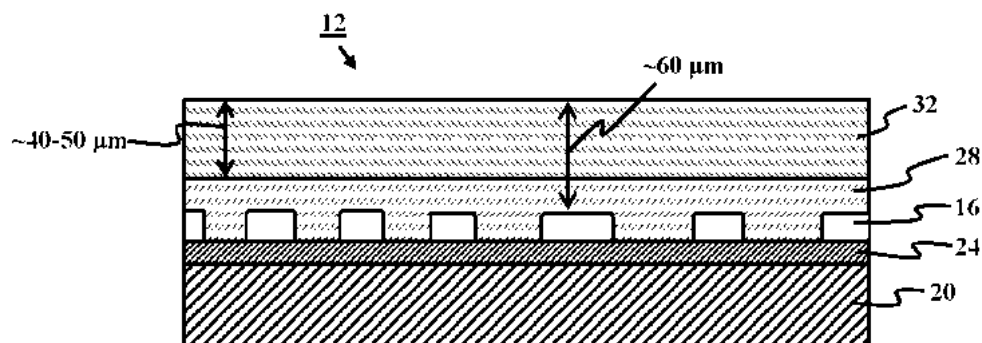


FIG. 1B

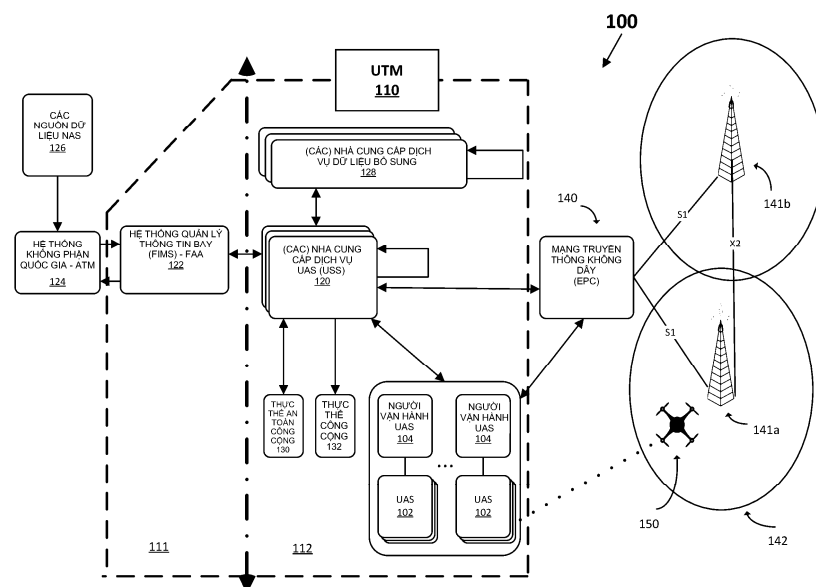
- (11) **68241**
- (21) 1-2019-06026 (51)⁷ **C03C 15/00**, 21/00, 23/00, 27/06, 27/10, 27/12
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/025975 04.04.2018 (87) WO2018/187391 11.10.2018
- (30) 62/481,387 04.04.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) CHAPARALA, Satish Chandra (US), ECKART, Kristen Lorraine (US), GERBER, Kurt Edward (US), HUANG, Ming-Huang (US), SHASHIDHAR, Nagaraja (US), SHENG, Huan-Hung (US), SORENSEN, Michael Lesley (US), SUBRAMANIAN, Ananthanarayanan (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG THỦY TINH BẢO VỆ, THIẾT BỊ DI ĐỘNG BAO GỒM HỆ THỐNG NÀY, CẤU TRÚC ĐA LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU TRÚC ĐA LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tới cấu trúc đa lớp và phương pháp sản xuất chúng. Cấu trúc đa lớp, như bộ cảm biến, có thể chứa lớp phủ thủy tinh có độ bền cao và lớp cán mỏng trên lớp đế. Lớp phủ có thể có độ dày nhỏ hơn 250 micrômet và có ít nhất một bộ mặt được tôi tích hợp lớp nén bề mặt có độ sâu ít nhất là 5 micrômet và ứng suất nén bề mặt ít nhất là 200 MPa. Lớp phủ có thể thể hiện thông số đánh thủng ít nhất là 3000 N/ μm^2 tại B10 (phân vị thứ 10 của phân bố xác suất sai hỏng) trong cấu trúc đa lớp, độ dày biểu kiến nhỏ hơn 0,014 mm, và độ cứng bút chì lớn hơn 6H. Phương pháp có thể chứa bước tôi trao đổi ion ít nhất một bề mặt chính của tấm thủy tinh, khắc ánh sáng bề mặt chính để loại bỏ các khuyết tật và cán tấm thủy tinh trên bề mặt chính được tôi và được khắc bằng ánh sáng vào lớp đế.



- (11) **68242**
 (21) 1-2019-06027 (51)⁷ **B64C 39/02**, H04W 4/06, G08G 5/00
 (22) 12.06.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/IB2017/053477 12.06.2017 (87) WO2018/178751 04.10.2018
 (30) 62/480,347 31.03.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

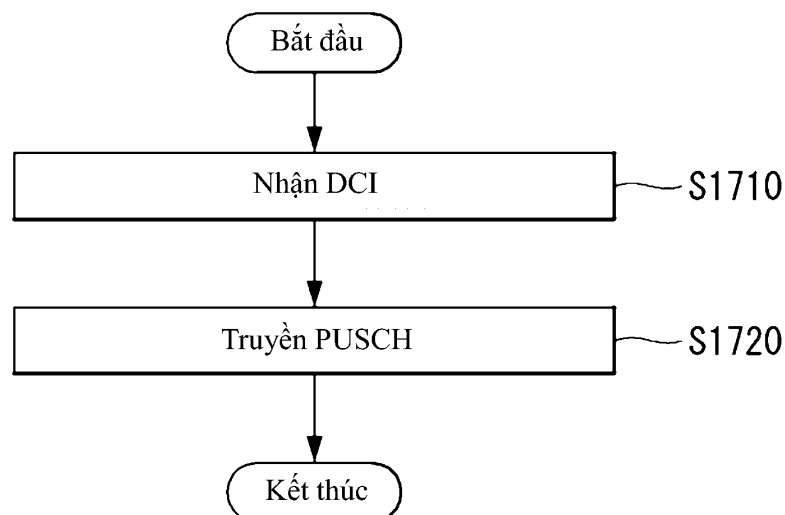
- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) MAHKONEN, Heikki (FI), MANGHIRMALANI, Ravi (US), TAKĕCS, Attila (HU)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP PHÁT RỘNG VÀ PHÁT RỘNG LẠI THÔNG TIN VỊ TRÍ ĐỊA LÝ CỦA PHƯƠNG TIỆN BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, THIẾT BỊ PHÁT RỘNG ĐỂ SỬ DỤNG TRÊN PHƯƠNG TIỆN BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI, VÀ NÚT MẠNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát rộng và phát rộng lại thông tin vị trí địa lý của phương tiện bay không người lái, phương tiện lưu trữ được bởi máy tính, thiết bị phát rộng để sử dụng trên phương tiện bay không người lái, và nút mạng. Phát rộng thông tin vị trí địa lý của phương tiện bay không người lái (Unmanned Aerial Vehicle - UAV) từ UAV bằng cách xác định vị trí địa lý hiện tại của UAV bằng cách truyền thông với dịch vụ vị trí địa lý và sử dụng dịch vụ vị trí địa lý để xác định vị trí địa lý UAV. Sau đó UAV chuẩn bị khung radio mà bao gồm thông tin vị trí địa lý nhận dạng vị trí địa lý hiện tại của UAV và thông tin khác được kết hợp với UAV sử dụng giao thức radio của một trong số giao thức radio thuộc Dự án hợp tác thế hệ thứ ba (3rd Generation Partnership Project - 3GPP), giao thức radio WiFi, giao thức mạng vùng cá nhân không dây và giao thức mạng diện rộng công suất thấp và truyền khung radio để phát rộng vị trí địa lý hiện tại của UAV.



(11)	68243		
(21)	1-2019-06028		(51) ⁷ H04B 7/0456 , 7/0404, H04L 27/26
(22)	02.04.2018		(43) 30.01.2020
(86)	PCT/KR2018/003855	02.04.2018	(87) WO2018/182381 04.10.2018
(30)	62/480,345	31.03.2017	US
	62/491,259	28.04.2017	US
	62/501,776	05.05.2017	US
	62/526,986	29.06.2017	US
	62/543,935	10.08.2017	US
	62/576,634	24.10.2017	US
	62/587,425	16.11.2017	US
	62/590,537	25.11.2017	US
	62/593,895	02.12.2017	US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
- (72) PARK, Haewook (KR), KIM, Kijun (KR), PARK, Jonghyun (KR), KANG, Jiwon (KR), KIM, Hyungtae (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN DỰA TRÊN SÁCH MÃ KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG LÊN VẬT LÝ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị người dùng để truyền dựa trên sách mã kênh chia sẻ đường lên vật lý trong hệ thống truyền thông vô tuyến. Phương pháp truyền kênh chia sẻ đường lên vật lý (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH) được thực hiện bởi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) trong hệ thống truyền thông vô tuyến có thể bao gồm bước nhận thông tin điều khiển đường xuống (downlink control information, DCI) để lập lịch truyền đường lên (uplink, UL); và thực hiện hoạt động truyền PUSCH dựa trên sách mã dựa trên thông tin tiền mã hóa có trong DCI.



- (11) **68244**
- (21) 1-2019-06029 (51)⁷ **C08F 220/32**, C08K 5/53, G02B 3/00, B29D 1 1/00
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/003956 04.04.2018 (87) WO2018/194298 25.10.2018
- (30) 10-2017-0051781 21.04.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019
- (71) KOC SOLUTION CO., LTD (KR)
(Munji-dong) 10-26, Expo-ro 339beon-gil Yuseong-gu Daejeon 34122, Republic of Korea
- (72) JANG, Dong Gyu (KR), ROH, Soo Gyun (KR), HONG, Gil Pyo (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA DÙNG LÀM THẤU KÍNH QUANG HỌC ACRYL EPOXY CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH, THẤU KÍNH QUANG HỌC ACRYL EPOXY CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THẤU KÍNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thấu kính quang học trên cơ sở acryl epoxy và, đặc biệt, đến chế phẩm nhựa đối với thấu kính quang học trên cơ sở acryl epoxy có độ khúc xạ trung bình có chỉ số khúc xạ pha rắn nằm trong khoảng từ 1,53-1,58 và độ truyền qua, chỉ số Abbe, độ bền nhiệt, độ bền với ánh sáng, và độ bền nén thuận lợi, và phương pháp sản xuất chúng. Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa dùng làm thấu kính quang học trên cơ sở acryl epoxy có độ khúc xạ trung bình có chỉ số khúc xạ pha rắn nằm trong khoảng từ 1,53-1,58, chế phẩm nhựa này chứa: bisphenol A epoxy acrylat với lượng nằm trong khoảng từ 50 đến 70% khối lượng, thu được bằng cách cho axit acrylic phản ứng với bisphenol A diglycidyl ete có hàm lượng clo nằm trong khoảng từ 100 đến 1,700 ppm; metyl metacrylat với lượng nằm trong khoảng từ 21 đến 45% khối lượng; và chất pha loãng hoạt tính với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 17% khối lượng. Theo sáng chế, chế phẩm nhựa dùng làm thấu kính quang học trên cơ sở acryl epoxy có độ khúc xạ trung bình có độ bền nén được cải thiện và độ truyền qua, chỉ số Abbe, độ bền nhiệt, và sáng độ bền thuận lợi trong thấu kính có độ khúc xạ trung bình có chỉ số khúc xạ nằm trong khoảng từ 1,53-1,58 có thể thu được bằng cách kiểm soát hàm lượng clo trong bisphenol A diglycidyl ete và chứa lượng lớn MMA trong chế phẩm này. Thấu kính quang học trên cơ sở acryl epoxy có độ khúc xạ trung bình theo sáng chế thay thế được các loại thấu kính quang học có độ khúc xạ trung bình hiện hành, và do đó, có thể dùng một cách rộng rãi trong các lĩnh vực.

- (11) **68245**
(21) 1-2019-06031 (51)⁷ **G06F 3/041**, H01Q 1/40
(22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2018/003915 03.04.2018 (87) WO2018/190554 18.10.2018
(30) 10-2017-0046908 11.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

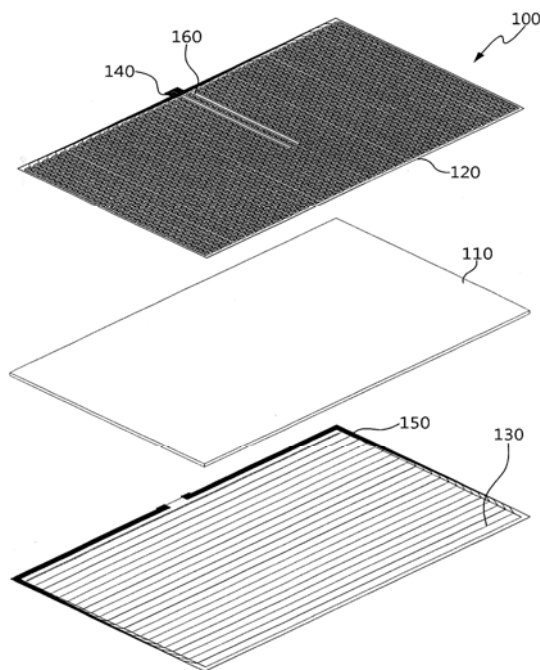
(71) AMOSENSE CO., LTD. (KR)
(Cheonan the fourth Local Industrial Complex) 19-1 Block, 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea

(72) DAN, Sung-Baek (KR), JIN, Byoung-Su (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

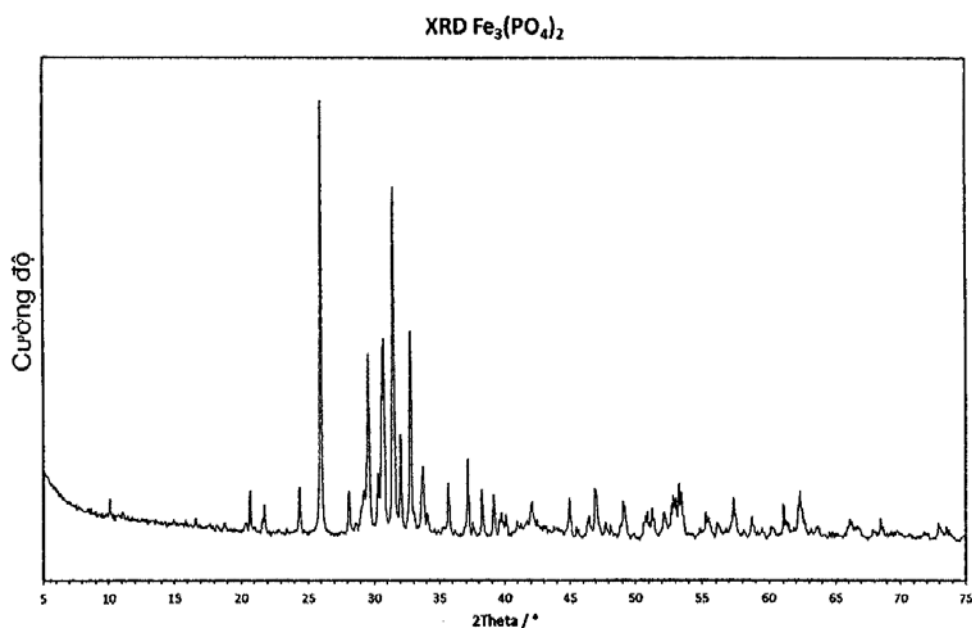
(54) **CẢM BIẾN MÀN HÌNH CẢM ỨNG VÀ PANEN MÀN HÌNH CẢM ỨNG CÓ CẢM BIẾN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cảm biến màn hình cảm ứng và panen màn hình cảm ứng có cảm biến này, trong đó điện cực anten được tạo thành trong vùng giả giữa các điện cực cảm biến chạm, bằng cách đó ngăn sự suy giảm phẩm chất nhìn thấy được của panen màn hình cảm ứng và thực hiện cảm nhận thao tác chạm và chức năng anten. Cảm biến màn hình cảm ứng bao gồm: chi tiết nền được làm bằng vật liệu trong suốt; mẫu mạch phía trên bao gồm nhiều điện cực cảm biến thứ nhất được đặt cách nhau và được tạo thành trên bề mặt thứ nhất của chi tiết nền; mẫu mạch phía dưới bao gồm nhiều điện cực cảm biến thứ hai được đặt cách nhau và được tạo thành trên bề mặt thứ hai của chi tiết nền; và điện cực anten được tạo thành trên bề mặt thứ nhất của chi tiết nền và được tạo thành trong khoảng trống giả được định rõ giữa nhiều điện cực cảm biến thứ nhất.

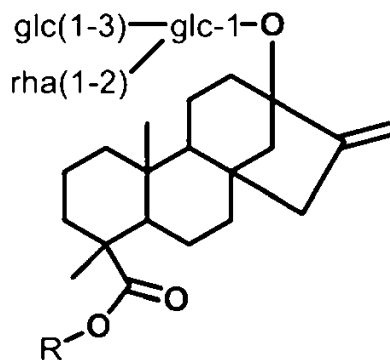


- (11) **68246**
- (21) 1-2019-06035 (51)¹⁹ C22C 38/00, C21D 9/46, C22C 38/60
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012698 28.03.2018 (87) WO2018/181450 04.10.2018
- (30) 2017-071553 31.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019
- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) KARIYA Nobusuke (JP), UENO Takashi (JP), YAMAMOTO Yoshihide (JP), KOJIMA Katsumi (JP), TATENO Bungo (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) TẤM THÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, NẤP MIỆN, LON DẬP VUỐT VÀ TÁI DẬP VUỐT (DRD)
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền đủ và khả năng tạo hình rất tốt thậm chí sau khi làm mỏng tấm kim loại, tấm thép này bao gồm các thành phần hóa học sau (% theo khối lượng): C: lớn hơn 0,0060% và không lớn hơn 0,0100%, Si: 0,05%) hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,05% hoặc lớn hơn và bằng 0,60% hoặc nhỏ hơn, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: 0,050% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,020% hoặc lớn hơn và bằng 0,050% hoặc nhỏ hơn, và N: 0,0070% hoặc lớn hơn và bằng 0,0140% hoặc nhỏ hơn, phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi; vi cấu trúc có pha ferit có mặt trong vùng từ độ sâu bằng 1/4 của độ dày tấm đến phân có độ dày trung bình, pha ferit có độ lệch tiêu chuẩn của kích cỡ hạt ferit bằng 7,0µm hoặc nhỏ hơn: và giới hạn chảy bằng 560MPa hoặc lớn hơn.

- (11) **68247**
- (21) 1-2019-06036 (51)⁷ **C01B 25/37**, 25/26, 25/42, 25/44, 25/45, C01G 49/00
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/057660 26.03.2018 (87) WO2018/178021 A1 04.10.2018
- (30) 10 2017 106 912.7 30.03.2017 DE
- (71) CHEMISCHE FABRIK BUDENHEIM KG (DE)
Rheinstrasse 27 55257 Budenheim, Germany
- (72) ADOLF, Joachim (DE), BRAUN, Dominik (DE), EICH, Gerhard (DE), ENGERS, David (DE), EWALD, Bastian (DE), LITTERSCHEID, Christian (DE), WISSEMBORSKI, Ruediger (DE)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT $Fe_{(II)}P/Fe_{(II)}METP$
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sắt (II) orthophosphat không chứa nước dạng tinh thể có công thức chung $Fe_3(PO_4)_2$ hoặc orthophosphat kim loại sắt (II) không chứa nước dạng tinh thể, pyrophosphat kim loại sắt (II) hoặc metaphosphat kim loại sắt (II) có công thức chung $Fe_aMet_b(PO_4)_d$, trong đó a là số từ 1 đến 5, b là số từ >0 đến 5, c là số từ 2,5 đến 5, d là số từ 0,5 đến 3 và Met là một hoặc nhiều kim loại được chọn từ nhóm bao gồm K, Rb, Cs, Mg, Ca, Sr, Ba, kim loại chuyển tiếp (khối d), cụ thể là Sc, Y, La, Ti, Zr, Hf, Nb, Ta, Cr, Mo, W, Mn, Cu, Zn và kim loại và bán kim của các nhóm chính thứ ba, thứ tư và thứ năm, cụ thể là B, Al, Ga, In, Si, Sn, Sb, Bi và các lantanoid.



- (11) **68248**
- (21) 1-2019-06037 (51)⁷ **C07H 15/256**, A01H 5/00, A23L 2/60, 27/00, 27/20, C12N 15/29, C12P 19/44, C12N 1/19
- (22) 28.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012845 28.03.2018 (87) WO2018/181515 A1 04.10.2018
- (30) 2017-071457 31.03.2017 JP
- (71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) IWAKI Kazunari (JP), MIYAGAWA Katsuro (JP), ONO Eiichiro (JP), HIRAI Tadayoshi (JP), OCHIAI Misa (JP), NAGAO Koji (JP), URAI Soichiro (JP), WATANABE Takehiro (JP), FUJIKAWA Kohki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) STEVIOL GLYCOSIT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT NÀY VÀ CHẾ PHẨM TẠO NGỌT CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Mục đích của sáng chế là xác định cấu trúc của steviol glycosit mới mà được phát hiện từ loài chứa một lượng lớn Reb, C (dùng để chỉ dulcoside B), và một lượng rất nhỏ mà có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng vị; và hiểu các đặc tính vị của steviol glycosit này. Sáng chế đề cập đến hợp chất được thể hiện bởi công thức (1) hoặc muối, hoặc hydrat của nó. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất này và chế phẩm tạo ngọt chứa hợp chất này.

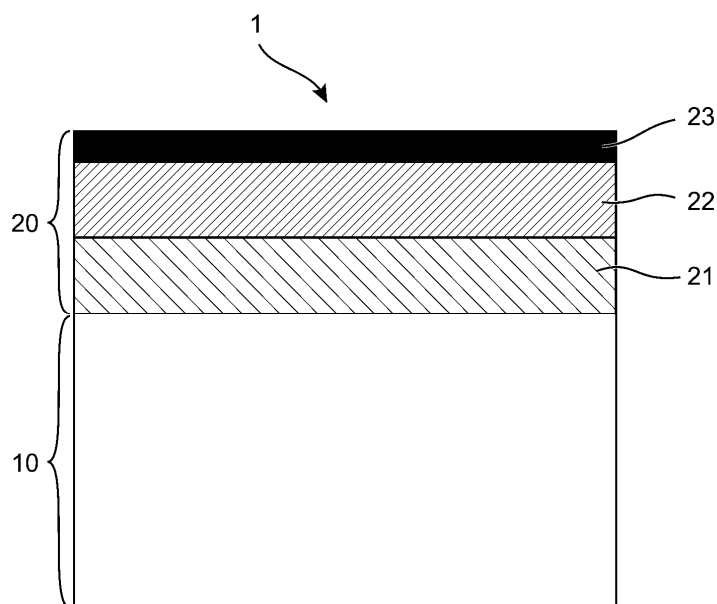


- (11) **68249**
(21) 1-2019-06043 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, 38/58, C21D 9/46
(22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2017/013743 31.03.2017 (87) WO2018/179387 04.10.2018

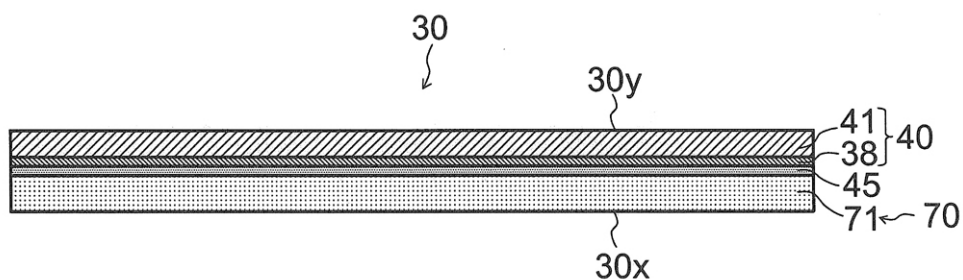
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
(72) YOKOI, Tatsuo (JP), YOSHIKAWA, Nobuo (JP), YONEMURA, Shigeru (JP),
OOTSUKA, Kazuya (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng bao gồm thành phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: 0,07 đến 0,22%, Si: 1,00 đến 3,20%, Mn: 0,80 đến 2,20%, Al: 0,010 đến 1,000%, N ≤ 0,0060%, P ≤ 0,050%, S ≤ 0,005%, Ti: 0 đến 0,150%, Nb: 0 đến 0,100%, V: 0 đến 0,300%, Cu: 0 đến 2,00%, Ni: 0 đến 2,00%, Cr: 0 đến 2,00%, Mo: 0 đến 1,00%, B: 0 đến 0,0100%, Mg: 0 đến 0,0100%, Ca: 0 đến 0,0100%, REM: 0 đến 0,1000%, Zr: 0 đến 1,000%, Co: 0 đến 1,000%, Zn: 0 đến 1,000%, W: 0 đến 1,000%, Sn: 0 đến 0,050%, còn lại: Fe và các tạp chất, trong đó vi cấu trúc kim loại bao gồm, theo % diện tích, ở vị trí 1/4W hoặc 3/4W từ mặt đầu của tấm thép và 1/4t hoặc 3/4t từ bề mặt, austenit dư: lớn hơn 2% đến 10%, martensit ≤ 2%, bainit: 10 đến 70%, pearlit ≤ 2%, còn lại: ferit, đường kính tương đương hình tròn trung bình của pha kim loại được cấu thành từ austenit dư/martensit là từ 1,0 đến 5,0μm. Trung bình của các khoảng cách nhỏ nhất giữa các pha kim loại liền kề là 3μm hoặc lớn hơn, và độ lệch chuẩn của độ cứng nano là 2,5 GPa hoặc nhỏ hơn.

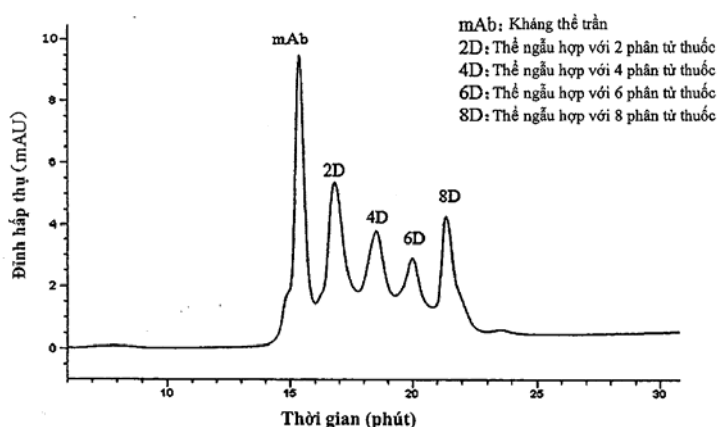
- (11) **68250**
- (21) 1-2019-06044 (51)¹⁹ **C23C 2/12**, C21D 1/18, 9/00, C22C 18/04, 21/10, 38/00, 38/06, 38/58, C23C 2/28, 2/40
- (22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/013760 31.03.2017 (87) WO2018/179395 A1 04.10.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) SENGOKU, Akihiro (JP), TAKEBAYASHI, Hiroshi (JP), AKIOKA, Koji (JP), MATSUMURA, Kenichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **VẬT THỂ ĐƯỢC DẬP NÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật thể được dập nóng bao gồm kim loại nền (10), và lớp mạ (20) được tạo nên trên bề mặt của kim loại nền (10), trong đó lớp mạ (20) bao gồm lớp phân cách (21), lớp trung gian (22), và lớp oxit (23) theo thứ tự từ mặt kim loại nền (10), lớp phân cách (21) chứa hợp kim Fe-Al có kết cấu vi mô chứa một hoặc nhiều loại được chọn từ αFe , Fe_3Al và FeAl , tổng phần diện tích của hợp kim Fe-Al là 99% hoặc lớn hơn, lớp trung gian (22) chứa pha Fe-Al-Zn mà chứa một hoặc nhiều loại được chọn từ $\text{Fe}(\text{Al}, \text{Zn})_2$, $\text{Fe}_2(\text{Al}, \text{Zn})_5$ và $\text{Fe}(\text{Al}, \text{Zn})_3$, tổng phần diện tích của pha Fe-Al-Zn từ 50% hoặc lớn hơn, thành phần trung bình của lớp trung gian chứa, theo % khối lượng, Al: từ 30 đến 50% và Zn: từ 15 đến 30%, và độ dày màng trung bình của lớp oxit 23 là 3,0 μm hoặc nhỏ hơn, và hàm lượng Mg trong lớp oxit 23 là từ 0,05 đến 0,50 g/m^2 .



- (11) **68251**
- (21) 1-2019-06048 (51)¹⁹ **B32B 27/36**, 27/00, B65D 30/02
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/012605 27.03.2018 (87) WO2018/181405 04.10.2018
- (30) 2017-065924 29.03.2017 JP
- 2017-065934 29.03.2017 JP
- 2018-011906 26.01.2018 JP
- 2018-011912 26.01.2018 JP
- (71) DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, ICHIGAYA-KAGA-CHO 1-CHOME, SHINJUKU-KU, TOKYO-TO, JAPAN
- (72) IIO Yasunari (JP), SENTO Wakako (JP), BUSHIDA Mitsuru (JP), TAKUSHIMA Kazuhiro (JP), NAKAGAWA Shiomi (JP), KISHIMOTO Yoshihiro (JP), SUZUKI Azusa (JP), AONO Kanari (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PHẦN THÂN NHIỀU LỚP VÀ TÚI ĐƯỢC LÀM TỪ PHẦN THÂN NHIỀU LỚP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phần thân nhiều lớp thể hiện khả năng chống đâm thủng và độ trơn trượt. Phần thân nhiều lớp có bề mặt bên ngoài và bề mặt bên trong bao gồm vật liệu nền có màng nhựa chứa 51% theo khối lượng polybutylen terephthalat và cấu thành bề mặt bên ngoài của phần thân nhiều lớp, và lớp chống thấm cấu thành bề mặt bên trong của phần thân nhiều lớp. Lớp của vật liệu nền cấu thành bề mặt bên ngoài của phần thân nhiều lớp chứa polyetylen terephthalat hoặc polybutylen terephthalat.



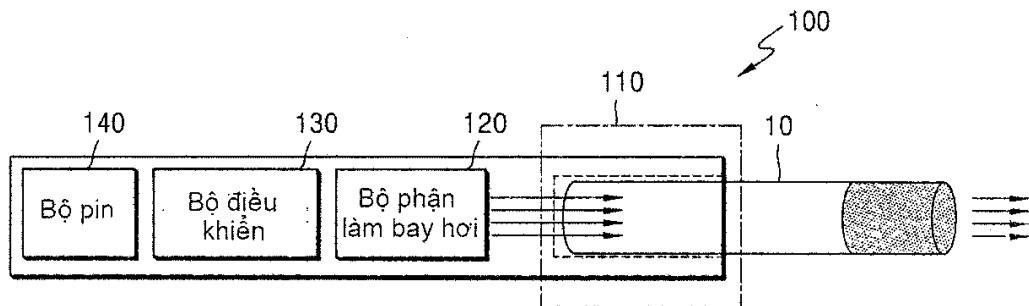
- (11) **68252**
- (21) 1-2019-06056 (51)⁷ **A61K 39/00**, C07K 16/18, 1/04, 1/18
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/081080 29.03.2018 (87) WO2018/177369 04.10.2018
- (30) 201710202043.1 30.03.2017 CN
- 201710233373.7 11.04.2017 CN
- 201710342257.9 16.05.2017 CN
- (71) 1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
No.279 Wenjing Road, Economic and Technological Development Zone Minhang District Shanghai 200245, China
- (72) LIU, Yupeng (CN), ZHANG, Xiaofei (CN), LIANG, Zhi (CN), SHI, Ruijun (CN), ZHONG, Jin (CN), LIU, Xun (US), TAO, Weikang (US), ZHANG, Lianshan (US), SUN, Piaoyang (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ-THUỐC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế thể liên hợp kháng thể-thuốc (ADC). Trên thực tế, phương pháp này chủ yếu sử dụng sự kết hợp của phân tử sinh học kháng thể và chất mang trao đổi ion thông qua tương tác tĩnh điện để thực hiện việc điều chế pha rắn thuốc ADC. Các điều kiện rửa giải được tối ưu hóa, để kiểm soát tỷ lệ ngẫu hợp giữa thuốc và kháng thể (DAR) và tách thuốc đó được ngẫu hợp với polyme, giảm lượng thuốc được sử dụng trong phản ứng ngẫu hợp, và tăng cường hiệu quả điều trị đích của thuốc ADC. Phương pháp điều chế có ít bước hơn, thao tác đơn giản và việc kiểm soát có thể lập trình, tạo điều kiện cho việc sản xuất mở rộng trên quy mô công nghiệp và cũng không giữ lại các chất khử và dung môi hữu cơ trong quá trình điều chế, cải thiện đáng kể độ an toàn của thuốc và giảm chi phí sản xuất.



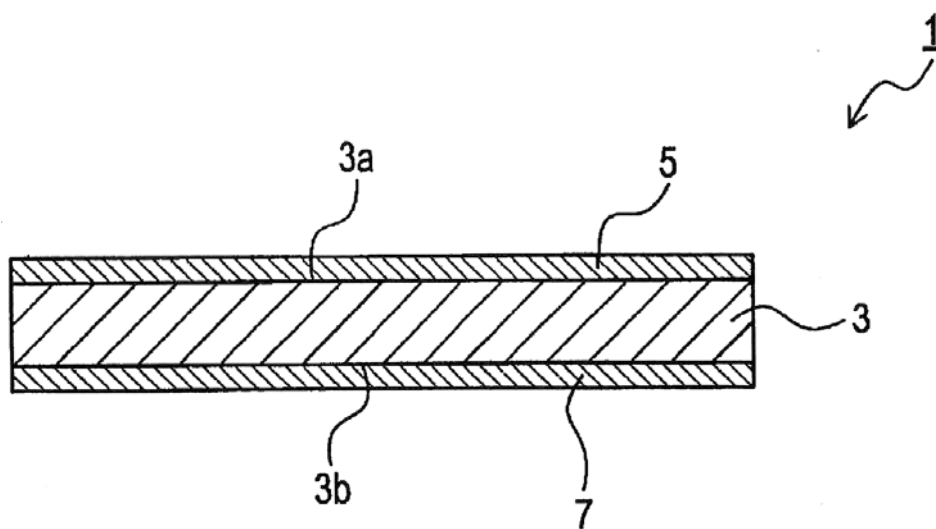
- (11) **68253**
 (21) 1-2019-06063 (51)¹⁹ **A24F 47/00**, A24B 15/16, A61M 15/06
 (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003691 29.03.2018 (87) WO2018/182322 04.10.2018
 (30) 10-2017-0040787 30.03.2017 KR
 10-2017-0046938 11.04.2017 KR
 10-2017-0077586 19.06.2017 KR
 10-2017-0147605 07.11.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

- (71) **KT & G CORPORATION (KR)**
 71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea
 (72) **HAN, Jung Ho (KR), LIM, Hun Il (KR), LEE, Jong Sub (KR), HAN, Dae Nam (KR), YOON, Jin Young (KR), KIM, Young Lea (KR), LEE, Jang Uk (KR), JANG, Ji Soo (KR), LIM, Wang Seop (KR), LEE, Moon Bong (KR), JU, Soung Ho (KR), PARK, Du Jin (KR), YOON, Seong Won (KR)**
 (74) **Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)**
 (54) **THIẾT BỊ TẠO RA KHÍ DUNG VÀ KHUNG ĐỖ CÓ THỂ TIẾP NHẬN THIẾT BỊ TẠO RA KHÍ DUNG**
 (57) **Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra khí dung và khung đỡ để tiếp nhận thiết bị tạo ra khí dung, thiết bị tạo khí dung bao gồm phần luân điệu thuốc lá mà điều thuốc lá có thể luân vào trong đó; và bộ phận làm bay hơi được cấu tạo để đốt nóng chế phẩm lỏng để tạo ra khí dung và xả khí dung tạo ra về phía điều thuốc lá được luân vào sao cho khí dung tạo ra đi qua điều thuốc lá được luân vào trong phần luân điệu thuốc lá.**



- (11) **68254**
- (21) 1-2019-06064 (51)⁷ **B32B 15/08**, C09D 191/06, 7/40, 201/00
- (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016223 19.04.2018 (87) WO2018/194148 25.10.2018
- (30) 2017-082920 19.04.2017 JP
- (71) UACJ CORPORATION (JP)
1-7-2 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
- (72) TAKEDA, Ichio (JP)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **TẤM NHÔM PHỦ VÀ NẮP LON BẰNG NHÔM**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm nhôm phủ bao gồm tấm hợp kim nhôm gồm bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai nằm đối diện với bề mặt thứ nhất và các màng phủ thứ nhất và màng phủ thứ hai được tạo ra một cách tương ứng trên bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai. Mỗi màng phủ thứ nhất và màng phủ thứ hai có khối lượng nằm trong khoảng từ 0,1 g/m² đến 20 g/m² trên mỗi đơn vị diện tích. Màng phủ thứ nhất bao gồm trong khoảng từ 0,1% đến 1,5% khối lượng sáp polyetylen và trong khoảng từ 0,1% đến 1,5% khối lượng sáp cacnauba. Màng phủ thứ hai bao gồm trong khoảng từ 0,4% đến 0,8% khối lượng sáp polyetylen và trong khoảng từ 0,4% đến 0,8% khối lượng sáp cacnauba. Các hàm lượng tương ứng của sáp khác trong màng phủ thứ nhất và màng phủ thứ hai tương ứng là 1,5% khối lượng hoặc ít hơn và 0,7% khối lượng hoặc ít hơn. Lượng chất bôi trơn sau bao gồm sáp mỡ khoáng trên màng phủ thứ hai là 10 mg/m² hoặc ít hơn.

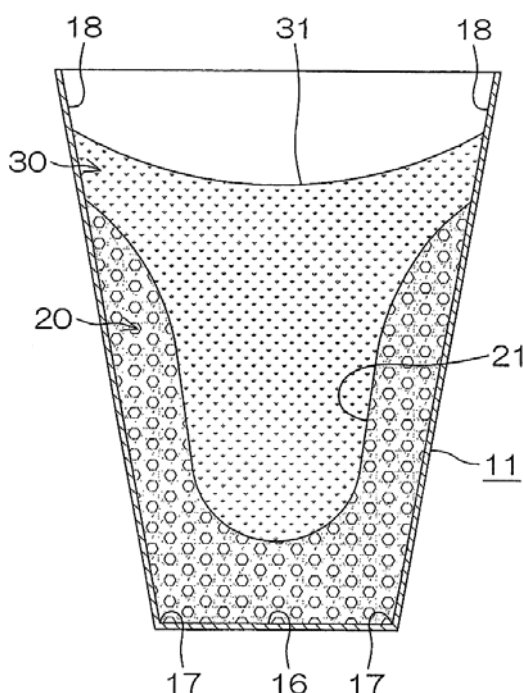


- (11) **68255**
 (21) 1-2019-06077 (51)⁷ **A23G 9/04**
 (22) 02.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/008013 02.03.2018 (87) WO2018/180199 04.10.2018
 (30) 2017-068277 30.03.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

- (71) LOTTE CO., LTD. (JP)
 20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan
 (72) TODO, Junko (JP), AKIYAMA, Naoya (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MÓN TRÁNG MIỆNG ƯỚP ĐÁ ĐÓNG GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÓN TRÁNG MIỆNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến món tráng miệng ướp đá đóng gói và phương pháp sản xuất món tráng miệng này. Sản phẩm thông thường phải sử dụng thân nắp chuyên dụng để giữ lại lỗ rỗng nhằm chứa đồ uống, và thân nắp phải được loại bỏ khỏi món tráng miệng ướp đá. Theo sáng chế, món tráng miệng ướp đá đóng gói (10) được chứa trong bao gói dạng cốc (11) có khoảng hở đáy và khoảng hở trên, và bao gồm: đá bào (20) được đổ đầy vào phần bề mặt vách đáy và phần bề mặt trong của vách bên bên trong bao gói (11), và ở trung tâm có phần rỗng bị lõm xuống từ phía trên xuống; và nước trái cây (30) chiếm phần bên trong của phần rỗng (21) được tạo ra trong đá bào (20) bên trong bao gói (11) và phủ lên toàn bộ bề mặt trên (31) của đá bào (20).



(11) **68256**

(21) 1-2019-06080

(51)⁷ **H04L 29/06**

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

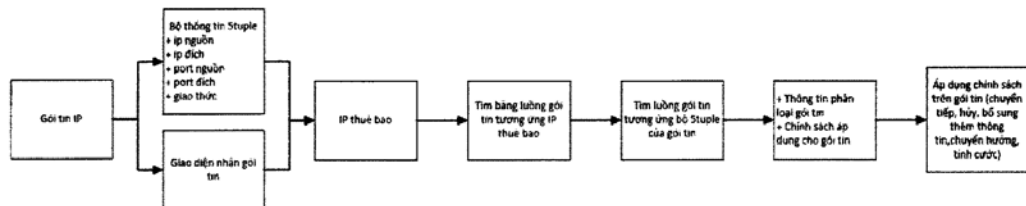
Lò D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Công Ngọ (VN), Lê Văn Vương (VN), Lưu Văn Hoan (VN), Phạm Viết Sâm (VN), Trương Đại Ngọc (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ LƯỒNG GÓI TIN IP PHỤC VỤ PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ TRONG MẠNG TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU THỜI GIAN THỰC**

(57) Phương pháp quản lý luồng gói tin IP theo thuê bao cùng cách cập nhật luồng phục vụ gần nhất, bảo đảm việc xử lý số lượng lớn gói tin trong thời gian ngắn. Phương pháp đề xuất bao gồm 4 bước: bước 1: quy hoạch và cấu hình các dải IP thuê bao mà hệ thống phục vụ; bước 2: xây dựng cấu trúc bảng luồng gói tin được sử dụng gần nhất của hệ thống; bước 3: phân tích gói tin tới hệ thống, từ bộ định danh 5 thông số của gói tin và chiều tới, bước 4: sử dụng các thông tin lấy được từ luồng đơn để xử lý gói tin. Phương pháp được đề cập trong sáng chế có hiệu năng cao, cài đặt đơn giản, rất hữu ích khi áp dụng trong các mô hình cần xử lý lượng lớn gói tin như các hệ thống mạng lõi, các hệ thống tường lửa, các hệ thống khai phá dữ liệu.



(11) **68257**

(21) 1-2019-06081

(51)⁷ **G06F 7/00, 7/38**

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

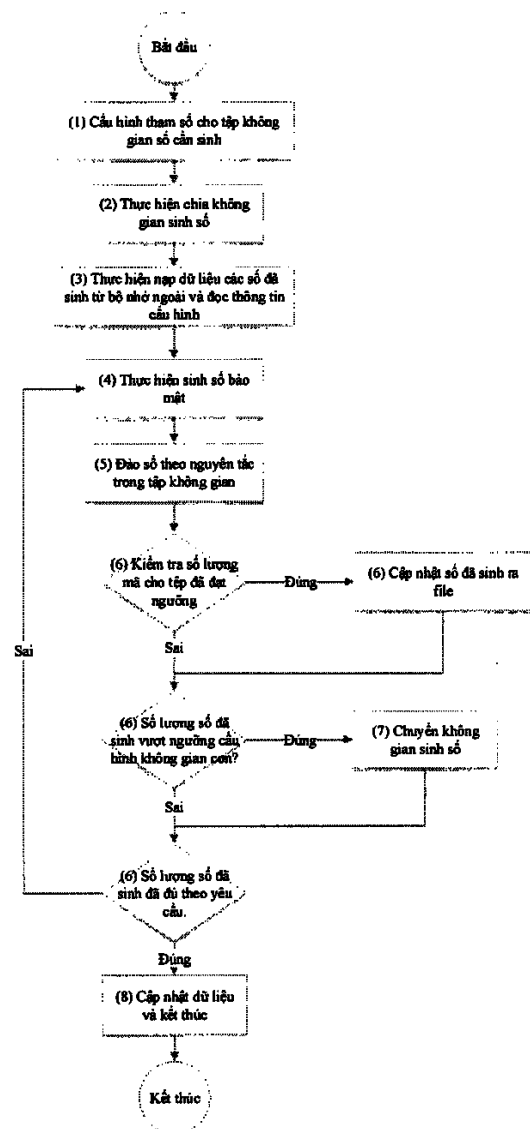
Lò D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Văn Hùng (VN), Nguyễn Đức Hải (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SINH SỐ NGẪU NHIÊN KHÔNG LẶP LẠI THEO SỐ LƯỢNG CHO TRƯỚC TRONG KHÔNG GIAN SỐ HỮU HẠN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sinh số ngẫu nhiên bảo mật không lặp lại theo số lượng cho trước trong việc phát triển các hệ thống sinh mã như mã số thẻ cào, bao gồm các bước: cấu hình tham số cho tập không gian số cần sinh; thực hiện chia không gian sinh số; thực hiện nạp dữ liệu các số đã sinh từ bộ nhớ ngoài và đọc thông tin cấu hình; thực hiện sinh số bảo mật; cập nhật dữ liệu ra bộ nhớ ngoài; đảo số theo nguyên tắc trong tập không gian; thực hiện kiểm tra và cập nhật dữ liệu số đã sinh; chuyển không gian sinh số; cập nhật dữ liệu và kết thúc.



(11) **68258**

(21) 1-2019-06082

(51)⁷ **G01S 13/00**, G08G 3/00

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

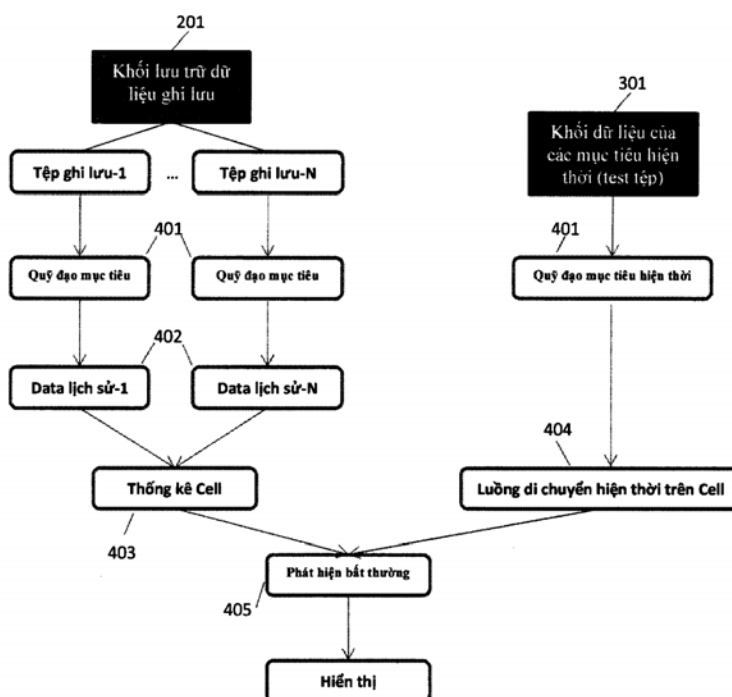
Lò D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Lợi (VN), Trần Trung Kiên (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN MỤC TIÊU CÓ LUỒNG DI CHUYỂN BẤT THƯỜNG SO VỚI LỊCH SỬ DI CHUYỂN TRONG KHU VỰC GIÁM SÁT TRÊN RAĐA CẢNH GIỚI BIỂN**

(57) Hệ thống phát hiện mục tiêu có luồng di chuyển bất thường so với lịch sử di chuyển trong khu vực giám sát trên radar cảnh giới biển bao gồm các hệ thống: hệ thống xác định luồng di chuyển lịch sử trong khu vực giám sát và hệ thống xác định mục tiêu có luồng di chuyển bất thường so với lịch sử di chuyển trong khu vực giám sát. Phương pháp thực hiện tương ứng bao gồm các bước: bước 1: xác định các tham số; bước 2: xác định quỹ đạo các mục tiêu lịch sử; bước 3: tìm luồng di chuyển lịch sử trong từng lưới; bước 4: tìm luồng di chuyển của mỗi mục tiêu hiện thời; bước 5: xác định mục tiêu có luồng di chuyển bất thường so với lịch sử di chuyển.



(11) **68259**

(21) 1-2019-06083

(51)⁷ **F02K 9/00**

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

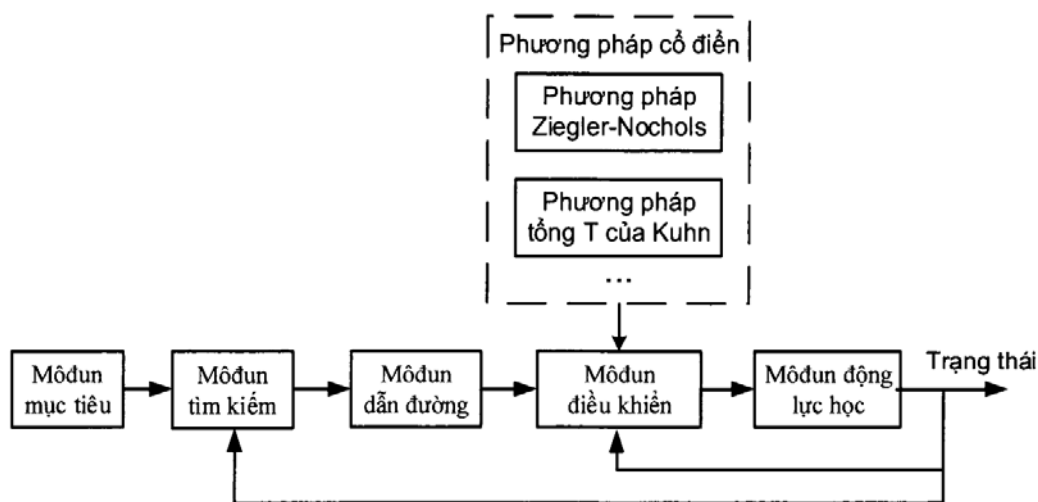
Lò D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Văn Đức (VN), Nguyễn Tiến Đạt (VN), Nguyễn Thị Anh (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG TỐI ƯU HỆ SỐ ĐIỀU KHIỂN TRONG KHÍ TÀI BAY DƯỚI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỀU MÔI TRƯỜNG SỬ DỤNG THUẬT TOÁN LAI LOGIC MỜ VÀ BIẾN THỂ BỘ ĐIỀU KHIỂN VI TÍCH PHÂN TỶ LỆ (PID)**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tối ưu hệ số điều khiển trong khí tài bay dưới ảnh hưởng của môi trường sử dụng thuật toán logic mờ và biến thể bộ điều khiển cổ điển. Hệ thống đề xuất bao gồm: môđun mục tiêu, môđun tìm kiếm, môđun dẫn đường, môđun điều khiển, môđun động lực học khí tài bay. Thuật toán logic mờ được áp dụng để chỉnh định các tham số của bộ điều khiển vi tích phân tỷ lệ (PID - Proportional Integral Derivative) dựa trên những phân tích về ảnh hưởng của sự thay đổi các tham số điều khiển đến đáp ứng của hệ thống. Môđun điều khiển không phụ thuộc vào độ chính xác của mô hình toán và có thể hoạt động tốt trong môi trường có nhiễu tác động.



(11) **68260**

(21) 1-2019-06085

(51)⁷ **H04W 72/00**

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

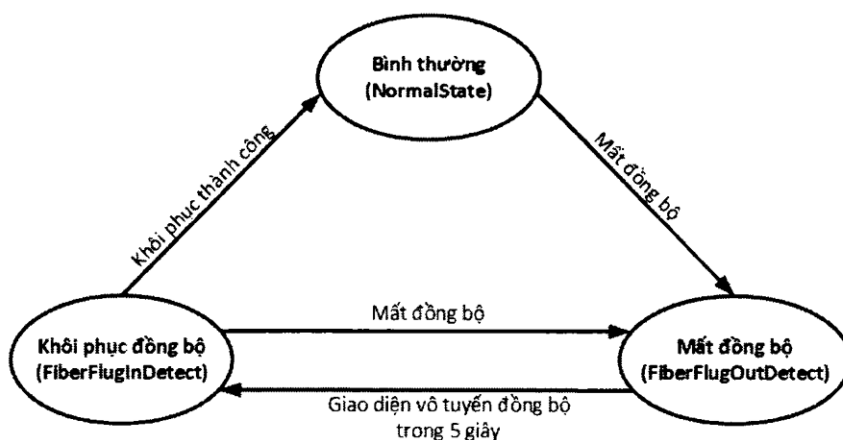
Lò D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Cường (VN), Đặng Hoài Sơn (VN), Dương Văn Hoàn (VN), Đặng Văn Quý (VN), Nguyễn Văn Trọng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DUY TRÌ ĐỒNG BỘ VÀ TỰ ĐỘNG KHÔI PHỤC HỆ THỐNG CHO TRẠM THU PHÁT VÔ TUYẾN E NODEB KHI MẤT ĐỒNG BỘ GIỮA KHỐI XỬ LÝ BĂNG GỐC VÀ KHỐI VÔ TUYẾN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tự động duy trì đồng bộ và tự động khôi phục hệ thống thu phát vô tuyến (E-UTRAN Node B - eNodeB) khi mất đồng bộ trên giao diện vô tuyến công cộng chung giữa khối xử lý băng gốc (BaseBand Unit - BBU) và khối vô tuyến (Radio Remote Unit - RRU) góp phần giảm thời gian khôi phục lại hệ thống, giảm chỉ số thời gian tạm dừng của hệ thống (Cell Down Time) trong bộ chỉ số đánh giá độ ổn định của hệ thống (KPI), tăng chất lượng người dùng và tối ưu quá trình vận hành khai thác. Sáng chế bao gồm các bước: bước 1 : thực hiện tạm dừng toàn bộ các tiến trình; bước 2: lớp vật lý thực hiện tự động tái cấu hình; bước 3 : lớp vật lý thực hiện khởi động lại các tiến trình và các bộ định thời cứng.



(11) **68261**

(21) 1-2019-06086

(51)⁷ **B01J 20/2**, C02F 1/28

(22) 30.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) VIỆN HOÁ HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Văn Lâm (VN), Phan Thị Ngọc Bích (VN), Nguyễn Thị Hạnh (VN), Quản Thị Thu Trang (VN), Nguyễn Bình Dương (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU HẤP PHỤ AMONI ĐỂ XỬ LÝ NƯỚC CẤP SINH HOẠT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu hấp phụ amoni để xử lý nước cấp sinh hoạt, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu bentonit tách lớp; b) tổng hợp vật liệu hấp phụ amoni; và c) thu vật liệu hấp phụ amoni. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng sản xuất vật liệu hấp phụ amoni trên cơ sở chitosan-g-poly(axit acrylic)/bentonit (CPB) có khả năng hấp phụ amoni hiệu quả ở nồng độ thấp, thích hợp sử dụng để hấp phụ amoni trong nước cấp sinh hoạt.

- (11) **68262**
(21) 1-2019-06089 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2018/081775 03.04.2018 (87) WO2018/184534 A1 11.10.2018
(30) 62/482,766 07.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019

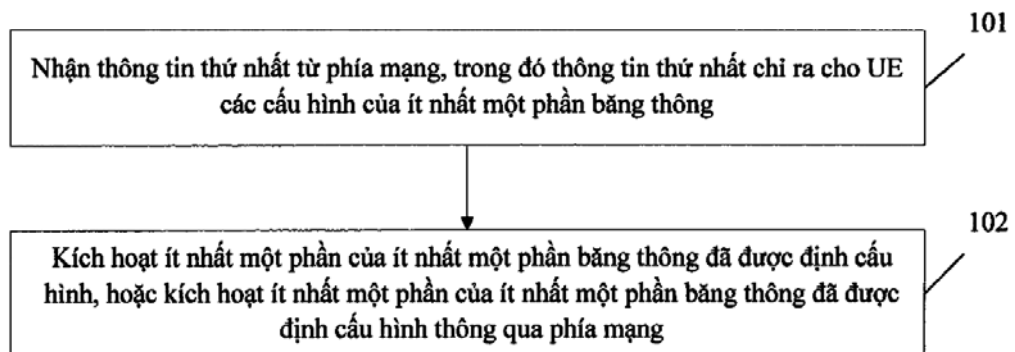
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) SHEN, Jia (CN), ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp định cấu hình tài nguyên, thiết bị người dùng (UE), thiết bị mạng và phương tiện lưu trữ máy tính. Phương pháp định cấu hình tài nguyên bao gồm nhận thông tin thứ nhất từ phía mạng, trong đó thông tin thứ nhất chỉ ra cho UE các cấu hình của ít nhất một phần băng thông, và kích hoạt ít nhất một phần của ít nhất một phần băng thông đã được định cấu hình, hoặc kích hoạt ít nhất một phần của ít nhất một phần băng thông đã được định cấu hình thông qua phía mạng.



- (11) **68263**
(21) 1-2019-06090 (51)⁷ **H04W 24/04**
(22) 15.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2018/079151 15.03.2018 (87) WO2018/184460 A1 11.10.2018
(30) 62/482,527 06.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) SHEN, Jia (CN), ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ

(57) Phương pháp và thiết bị xác định tài nguyên và phương tiện lưu trữ được đề xuất. Trong phương pháp, thiết bị người dùng (UE) nhận tin báo thứ nhất trên ô thứ nhất. Tin báo thứ nhất được sử dụng để xác định M phân băng thông (BWP) thứ nhất trong ô thứ hai, M là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1, mỗi trong số M BWP thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng băng thông của ô thứ hai. Một hoặc nhiều tài nguyên truyền cho UE trong ô thứ hai nằm trong phạm vi ít nhất một trong số M BWP thứ nhất.

UE nhận tin báo thứ nhất trên ô thứ nhất, trong đó tin báo thứ nhất được sử dụng để xác định M phân băng thông (BWP) thứ nhất trong ô thứ hai, M là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1, mỗi trong số M BWP thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng băng thông của ô thứ hai; một hoặc nhiều tài nguyên truyền cho UE trong ô thứ hai nằm trong phạm vi ít nhất một trong số M BWP thứ nhất.

101

(11) **68264**

(21) 1-2019-06091

(51)⁷ **B31D 1/02**, B65C 7/00

(22) 14.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/US2017/027595 14.04.2017

(87) WO2018/190862 A1 18.10.2018

(71) AVERY DENNISON CORPORATION (US)

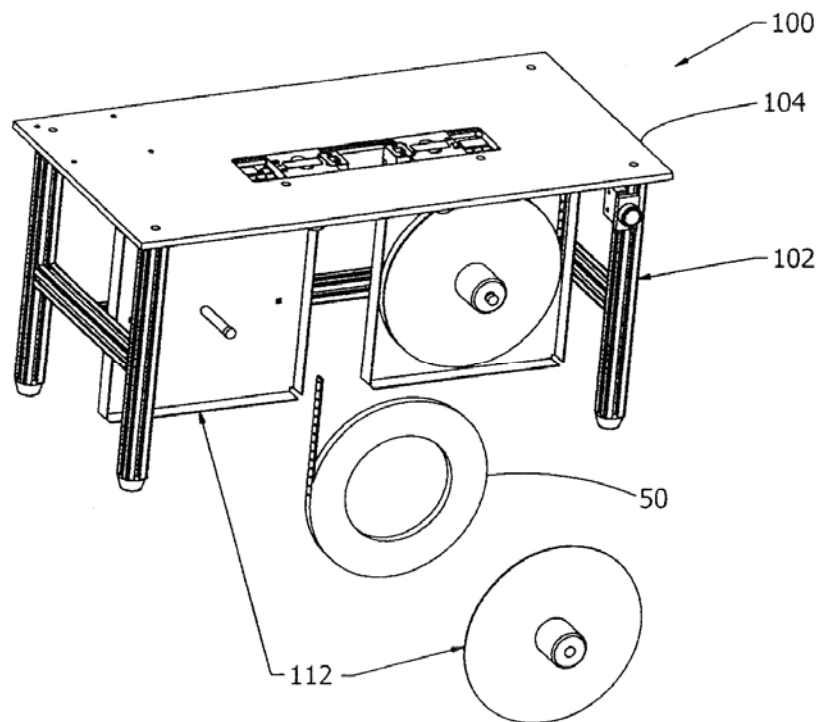
207 Goode Avenue, Glendale, CA 91203, United States of America

(72) William J. COOPER (US)

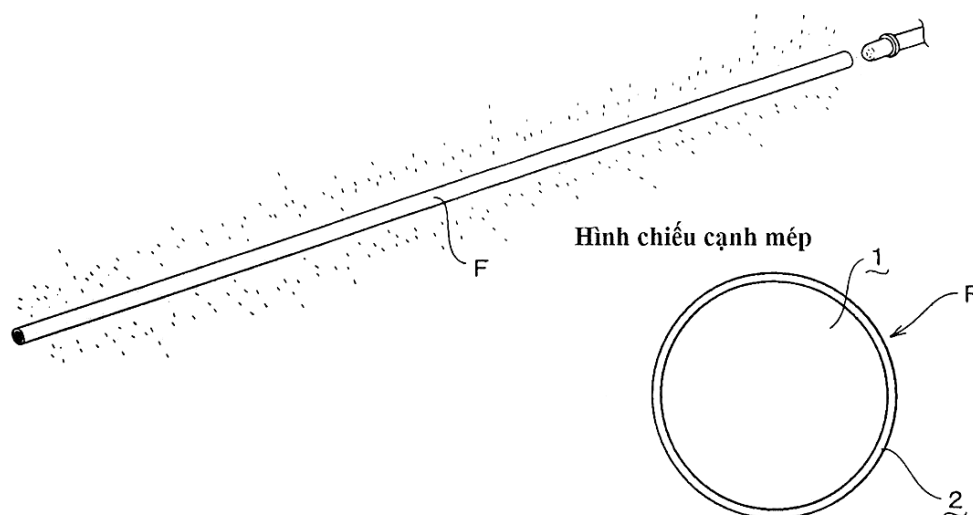
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) THIẾT BỊ SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI CÁC CHI TIẾT GIA CỐ RIÊNG RẼ VÀ THIẾT BỊ GIA CỐ CÁC MỐI NỐI GHIM DẬP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia cố các mối nối ghim dập được tạo ra bằng thiết bị dập ghim đàn hồi với các chi tiết gia cố riêng rẽ. Thiết bị này tạo và triển khai các chi tiết gia cố riêng rẽ đồng thời với thiết bị dập ghim đàn hồi phân phát các chi tiết liên kết nhựa. Thiết bị này sản xuất các chi tiết gia cố riêng rẽ từ một cặp cuộn vật liệu chi tiết gia cố được bố trí đối diện nhau. Các chi tiết gia cố riêng rẽ tạo thêm kết cấu liên khối cho các sản phẩm có kết cấu biến dạng được. Ngoài ra, thiết bị sản xuất các chi tiết gia cố riêng rẽ và thiết bị sản xuất và phân phối các chi tiết gia cố riêng rẽ cũng được đề cập.



- (11) **68265**
- (21) 1-2019-06092 (51)⁷ **G02B 6/00**, F21V 8/00, G02B 6/02, 6/036, G09F 13/00
- (22) 16.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/010622 16.03.2018 (87) WO2018/180644 04.10.2018
- (30) PCT/JP2017/013681 31.03.2017 JP
- (71) 1. FUKUVI CHEMICAL INDUSTRY CO.,LTD. (JP)
33-66, Sanjyuhasshacho, Fukui-shi, Fukui 9188585, Japan
2. KURARAY CO.,LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 7100801, Japan
- (72) KANAMORI Naoaki (JP), SUGAWARA Toshiaki (JP), OSHIMA Hiroshi (JP), KATAOKA Dai (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THÂN ĐÚC BẰNG NHỰA DẼO NHIỆT LOẠI PHÁT QUANG THEO CHU VI**
- (57) Sáng chế đề xuất thân đúc bằng nhựa dẻo nhiệt loại phát quang theo chu vi mà có thể được uốn cong một cách linh hoạt để sử dụng theo loại đồ trang trí quang học hoặc hình dạng của đối tượng cần được trang trí và cho phép độ sáng toàn phần của ánh sáng phát ra được cải thiện và ngăn không cho màu phát quang bị hóa vàng ở các vị trí xa thân tương đối với nguồn sáng.
Thân đúc nhựa dẻo nhiệt ít nhất bao gồm lớp lõi (1) làm từ chất đàn hồi dẻo nhiệt; và lớp phủ thứ nhất (2) làm từ nhựa dẻo nhiệt mà hệ số khúc xạ của nó nhỏ hơn hệ số khúc xạ của chất đàn hồi dẻo nhiệt mà lớp lõi (1) được tạo từ đó, trong đó chất khuếch tán ánh sáng lần lượt được bổ sung vào chất đàn hồi dẻo nhiệt mà lớp lõi (1) được tạo từ đó và nhựa dẻo nhiệt mà lớp phủ thứ nhất (2) được tạo từ đó; và hệ số truyền sáng toàn phần của lớp phủ thứ nhất 2 được xác định là nhỏ hơn 70%.



- (11) **68266**
- (21) 1-2019-06096 (51)⁷ **C09K 8/68**
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026245 05.04.2018 (87) WO2018/187563 11.10.2018
- (30) 62/482,429 06.04.2017 US
- 62/482,470 06.04.2017 US
- 62/482,461 06.04.2017 US
- (71) NISSAN CHEMICAL AMERICA CORPORATION (US)
10333 Richmond Avenue, Suite 1100, Houston, TX 77042, United States of America
- (72) SOUTHWELL, John, Edmond (US), AHMAD, Yusra, Khan (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) DUNG DỊCH MIXEN DÙNG ĐỂ XỬ LÝ CÁC VĨA HYDROCACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VĨA NGẦM CHỨA HYDROCACBON
- (57) Sáng chế đề cập đến chất lưu dạng dung dịch mixen dùng để xử lý vĩa hydrocacbon và việc sử dụng nó trong quá trình xử lý các vĩa hydrocacbon đang vận hành. Chất lưu dạng dung dịch mixen dùng để xử lý vĩa hydrocacbon trong đó chất lưu dạng dung dịch mixen này bao gồm nước, nhóm dựa trên dầu không chứa terpen, dung dịch keo silic oxit dạng keo chứa nước chịu nước mặn; và tùy ý terpen hoặc terpenoit, trong đó dung dịch keo silic oxit dạng keo chứa nước chịu nước mặn này có các hạt silic oxit có bề mặt được chứa hóa bằng ít nhất một nhóm được chọn từ nhóm gồm silan hữu cơ ưa nước, hỗn hợp gồm các silan hữu cơ ưa nước và các silan hữu cơ kỵ nước, hoặc oligome polysiloxan trong đó dung dịch keo silic oxit dạng keo chứa nước chịu nước mặn đạt yêu cầu của ít nhất là hai trong ba phép thử khả năng chịu nước mặn: quan sát bằng mắt thường nước muối API, quan sát bằng mắt thường nước biển 24 giờ và đo độ đục API, và trong đó, khi terpen hoặc terpenoit có mặt, tỷ lệ của toàn bộ nước so với terpen hoặc terpenoit bằng ít nhất là khoảng từ 15 đến 1.

- (11) **68267**
- (21) 1-2019-06097 (51)⁷ **C09K 8/68**, 8/86, 8/88
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026227 05.04.2018 (87) WO2018/187550 11.10.2018
- (30) 62/482,429 06.04.2017 US
- 62/482,470 06.04.2017 US
- 62/482,461 06.04.2017 US
- (71) NISSAN CHEMICAL AMERICA CORPORATION (US)
10333 Richmond Avenue, Suite 1100, Houston, TX 77042, United States of America
- (72) SOUTHWELL, John, Edmond (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) DUNG DỊCH KEO SILIC OXIT CHỊU NƯỚC MẶN
- (57) Sáng chế mô tả và yêu cầu bảo hộ dung dịch keo silic oxit chịu nước mặn. Dung dịch keo silic oxit chịu nước mặn này chứa hỗn hợp silic oxit dạng keo chứa nước đó được chức hóa bề mặt bằng ít nhất là một nhóm được chọn từ nhóm gồm silan hữu cơ monome ưa nước, hỗn hợp gồm (các) silan hữu cơ monome ưa nước và (các) silan hữu cơ monome kỵ nước, hoặc oligome polysiloxan, trong đó dung dịch keo silic oxit dạng chịu nước mặn chứa nước đã được chức hóa bề mặt đạt yêu cầu của ít nhất là hai trong ba phép thử khả năng chịu nước mặn sau đây: quan sát bằng mắt thường nước muối API, quan sát bằng mắt thường nước biển 24 giờ và đo độ đục API.

- (11) **68268**
 (21) 1-2019-06100 (51)⁷ **H04W 24/10**
 (22) 02.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/IB2018/052270 02.04.2018 (87) WO2018/185640 11.10.2018
 (30) 62/480,993 03.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)

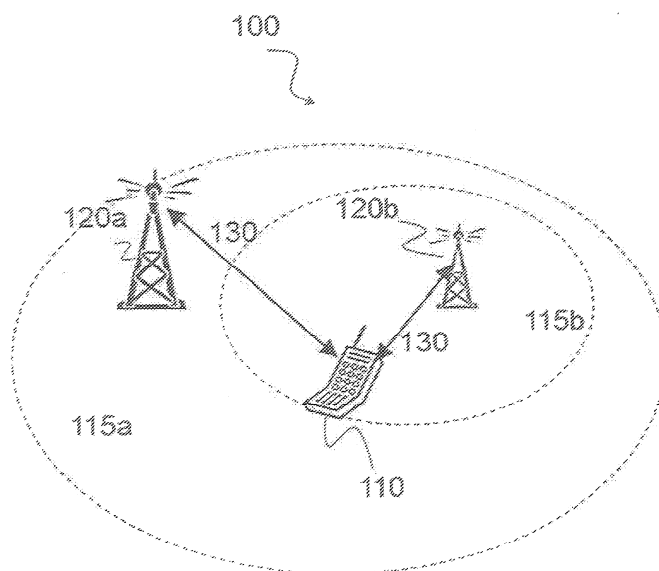
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) THANGARASA, Santhan (SE), KAZMI, Muhammad (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, NÚT MẠNG, PHƯƠNG PHÁP CHIA SẺ KHE HỞ TRONG THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ NÚT MẠNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Theo các phương án nhất định, phương pháp chia sẻ khe hở trong trong thiết bị không dây bao gồm các bước xác định mức bao phủ đối với tế bào phục vụ, chọn một trong số nhiều cấu hình để chia sẻ khe hở giữa các phép đo liên tần số và nội tần số, và thực hiện một hoặc nhiều các phép đo theo cấu hình đó chọn để chia sẻ các khe hở. Cấu hình để chia sẻ các khe hở được chọn dựa ít nhất một phần vào mức bao phủ đã định trước. Ví dụ, các phương án nhất định sử dụng mức bao phủ đã định trước để chọn một trong số nhiều bảng, trong đó mỗi bảng bao gồm một hoặc nhiều sơ đồ thể hiện cách thức để chia sẻ các khe hở giữa các phép đo liên tần số và nội tần số. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị không dây, nút mạng, phương pháp chia sẻ khe hở trong nút mạng, và phương tiện đọc được trên máy tính không chuyển tiếp.

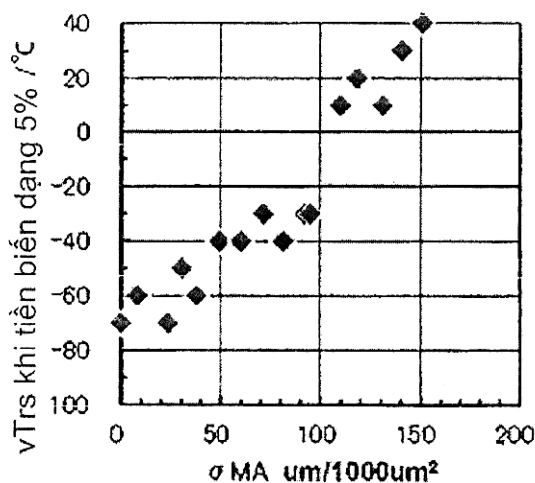


- (11) **68269**
- (21) 1-2019-06102 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/58
- (22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/013747 31.03.2017 (87) WO2018/179389 A1 04.10.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) YOKOI, Tatsuo (JP), YOSHIKAWA, Nobuo (JP), YONEMURA, Shigeru (JP), OOTSUKA, Kazuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG, BỘ PHẬN THÉP ĐƯỢC RÈN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP CÁN NÓNG VÀ BỘ PHẬN THÉP ĐƯỢC RÈN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng có thành phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: 0,020-0,070%, Si: 0,05-1,70%, Mn: 0,60-2,50%, Al: 0,010-1,000%, N:> 0-0,0030%, P ≤ 0,050%, S ≤ 0,005%, Ti: 0,015-0,170%, Nb: 0-0,100%, V: 0-0,300%, Cu: 0-2,00%, Ni: 0-2,00%, Cr: 0-2,00%, Mo: 0-1,00%, B: 0-0,0100%, Mg: 0-0,0100%, Ca: 0-0,0100%, REM: 0-0,1000%, Zr: 0-1,000%, Co: 0-1,000%, Zn: 0-1,000%, W: 0-1,000%, Sn: 0-0,050%, phần còn lại: Fe và các tạp chất, vi kết cấu kim loại bao gồm, theo % diện tích, ferit: 5-70%, bainit: 30-95%, γ còn lại ≤ 2%, martensit ≤ 2%, peclit ≤ 1%, ferit + bainit ≥ 95%, mật độ về số lượng của các kết tủa trong các hạt ferit là $1,0 \times 10^{16}$ - $50,0 \times 10^{16}/\text{cm}^3$, đường kính vòng tròn đương lượng trung bình của các kết tủa TiN trong tấm thép là 1,0-10,0 μm , trung bình của các khoảng cách tối thiểu giữa các kết tủa TiN kề cận là 10,0 μm hoặc nhiều hơn, và độ lệch chuẩn của độ cứng nano là 1,00 Gpa hoặc ít hơn. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận thép được rèn và phương pháp sản xuất tấm thép cán nóng và bộ phận thép được rèn này.

- (11) **68270**
 (21) 1-2019-06103 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, C23C 2/06, C21D 9/46
 (22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/013736 31.03.2017 (87) WO2018/179386 A1 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) YOKOYAMA, Takafumi (JP), OKAMOTO, Riki (JP), YAMAGUCHI, Yuji (JP), SHIOKAWA, Kazuki (JP), NAKAHIRA, Yuichi (JP), KAWATA, Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẤM THÉP CÁN NGUỘI VÀ TẤM THÉP CÁN NGUỘI MẠ KẼM NHÚNG NÓNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nguội có sức căng 980MPa hoặc lớn hơn, và có thành phần hóa học định trước. Vi kết cấu bao gồm, theo % diện tích, ferit: 1 đến 29%. auxtenit còn lại: 5 đến 20%, mactensit: thấp hơn 10%, peclit: thấp hơn 5%, và phần còn lại: bainit và/hoặc mactensit tôi. Tổng của các chiều dài của các đường biên pha trong đó ferit tiếp xúc với mactensit hoặc auxtenit còn lại có bán kính hình tròn 1 μm hoặc lớn hơn là 100 μm hoặc thấp hơn mỗi 1000 μm². Tấm thép cán nguội có độ bền ở nhiệt độ thấp và khả năng gia công xuất sắc, và đặc biệt là độ bền ở nhiệt độ thấp xuất sắc sau khi tác động biến dạng dẻo. Sáng chế còn đề cập đến tấm thép cán nguội mạ kẽm nhúng nóng.



- (11) **68271**
- (21) 1-2019-06104 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/58
- (22) 31.03.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/013749 31.03.2017 (87) WO2018/179391 A1 04.10.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) YOKOI, Tatsuo (JP), YOSHIKAWA, Nobuo (JP), YONEMURA, Shigeru (JP), OOTSUKA, Kazuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG, BỘ PHẬN THÉP ĐƯỢC RÈN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP VÀ BỘ PHẬN THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng có thành phần hóa học theo % khối lượng bao gồm, C: 0,020-0,070%, Si: 0,05-1,70%. Mn: 0,60-2,50%, Al: 0,005-0,020%, N: > 0,0030-0,0060%, P ≤ 0,050%, S ≤ 0,005%, Ti: 0,015-0,170%, Nb: 0-0,100%, V: 0-0,300%, Cu: 0-2,00%, Ni: 0-2,00%, Cr: 0-2,00%, Mo: 0-1,00%, B: 0-0,0100%, Ca: 0-0,0100%, Mg: 0-0,0100%, REM: 0-0,1000%, Zr: 0-1,000%, Co: 0-1,000%, Zn: 0-1,000%, W: 0-1,000%, Sn: 0-0,050%, các thành phần còn lại: Fe và các tạp chất, trong đó Ca + Mg + REM ≥ 0,0005, cấu trúc tế vi của kim loại theo % diện tích bao gồm, ferrit: 5-70%, bainit: 30-95%, γ được giữ lại ≤ 2%, martensit ≤ 2%, pearlit ≤ 1%, ferrit + bainit ≥ 95%, mật độ số lượng của các chất kết tủa trong các hạt ferrit là $1,0 \times 10^{16}$ - $50,0 \times 10^{16}/\text{cm}^3$, đường kính vòng tròn tương đương trung bình của các chất kết tủa TiN trong tấm thép là 1,0-10,0 μm , trung bình các khoảng cách tối thiểu giữa các chất kết tủa TiN lân cận là 10,0 μm hoặc cao hơn và độ lệch chuẩn của độ cứng nano là nhỏ hơn hoặc bằng 1,00 GPa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận thép được rèn và phương pháp sản xuất tấm thép cán nóng và bộ phận thép được rèn này.

- (11) **68272**
 (21) 1-2019-06106 (51)⁷ **H04R 3/02**, H04M 9/08
 (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/060006 19.04.2018 (87) WO2018/193028 25.10.2018
 (30) 17167304.9 20.04.2017 EP
 17196416.6 13.10.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

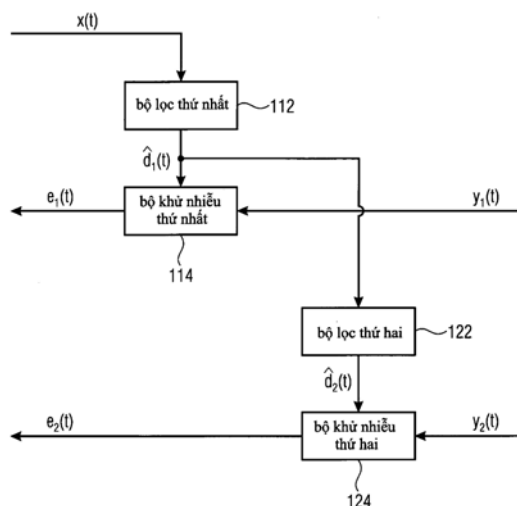
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LUIS VALERO, Maria (ES), HABETS, Emanuel (NL), ANNIBALE, Paolo (IT), LOMBARD, Anthony (FR), WILD, Moritz (DE), RUTHA, Marcel (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ NHIỄU ĐA KÊNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp khử nhiễu đa kênh. Thiết bị khử nhiễu đa kênh trong tín hiệu âm thanh nhận được bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được để thu được tín hiệu âm thanh được biến đổi bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi. Thiết bị bao gồm bộ lọc thứ nhất (112) được tạo cấu hình để tạo ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất tùy thuộc vào tín hiệu tham chiếu. Ngoài ra, thiết bị bao gồm bộ khử nhiễu thứ nhất (114) được tạo cấu hình để tạo kênh âm thanh được biến đổi thứ nhất trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi từ kênh âm thanh nhận được thứ nhất trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được tùy thuộc vào ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất. Hơn nữa, thiết bị bao gồm một bộ lọc thứ hai (122) được tạo cấu hình để tạo ước lượng thứ hai của tín hiệu nhiễu thứ hai tùy thuộc vào ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất. Ngoài ra, thiết bị bao gồm bộ khử nhiễu thứ hai (124) được tạo cấu hình để tạo kênh âm thanh được biến đổi thứ hai trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi từ kênh âm thanh nhận được thứ hai trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được tùy thuộc vào ước lượng thứ hai của tín hiệu nhiễu thứ hai.



(11) **68273**

(21) 1-2019-06130

(22) 01.11.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

(51)⁷ **G08B 23/00**

(43) 30.01.2020

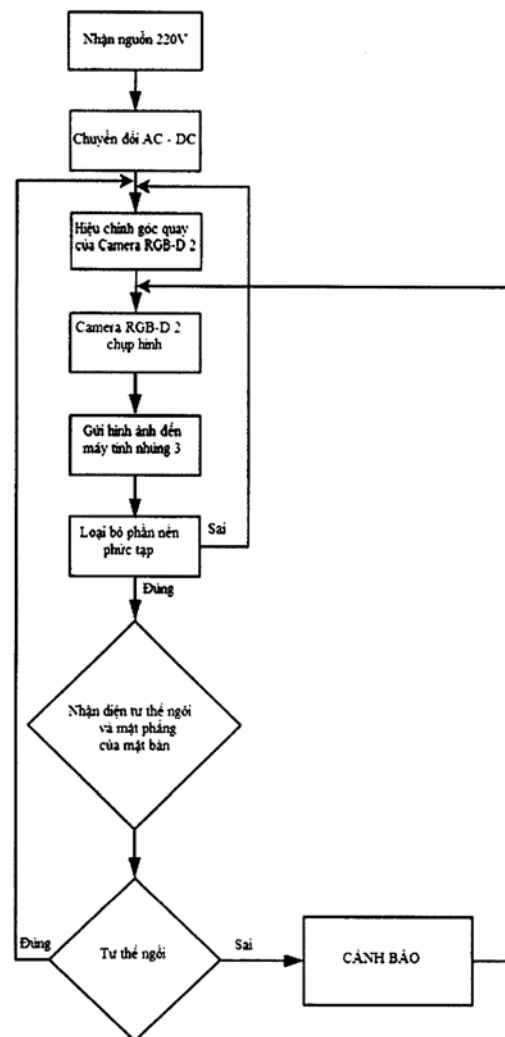
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN (VN)

Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Minh Triển (VN), Quách Công Hoàng (VN), Nguyễn Việt Thắng (VN)

(54) **HỆ THỐNG ĐÈN THÔNG MINH BÀN PHÁT HIỆN TƯ THẾ NGỒI VÀ PHÁT TÍN HIỆU CẢNH BÁO KHI NGỒI SAI TƯ THẾ**

(57) Hệ thống đèn bàn thông minh phát hiện tư thế ngồi và phát tín hiệu cảnh báo khi người ngồi sai tư thế bao gồm: bóng đèn (5), camera RGB-D (2) thu thập hình ảnh cung cấp dữ liệu đầu vào, bộ máy tính nhúng (3) xử lý dữ liệu đóng vai trò là bộ xử lý trung tâm, dữ liệu cảnh báo đầu ra phát tín hiệu qua loa (6) và hiển thị trên màn hình LCD (7). Hệ thống đèn bàn thông minh phát hiện tư thế ngồi và phát tín hiệu cảnh báo khi người ngồi (1) sai tư thế hoạt động theo các bước: hình ảnh người ngồi (1) được ghi lại bởi camera RGB-D (2) đặt ở giữa bàn; dữ liệu được phân tích và xử lý kết hợp với dữ liệu trên cloud tại máy tính nhúng (3) chạy hệ điều hành Linux thông qua chuẩn giao tiếp USB: hình ảnh thu từ camera RGB-D (2) có độ phân giải 640x480 pixel, tốc độ chụp 30 khung hình/giây; trích xuất thông tin người ngồi (1) thành thông tin về tư thế ngồi bao gồm các số liệu về cột sống, đầu và cổ của người ngồi (1); các tư thế sai của người ngồi (1) khi được phát hiện sẽ phát tín hiệu cảnh báo qua loa (6) và màn hình LCD (7); sau thời gian làm việc liên tục 30 phút, hệ thống sẽ nhắc nhở và tự động tắt để người dùng (1) rời khỏi bàn làm việc nghỉ ngơi và vận động nhẹ nhàng trong vòng 5 phút, sau đó hệ thống sẽ bật lại khi phát hiện người ngồi (1) đã quay trở lại vị trí.



- (11) **68274**
 (21) 1-2019-06132 (51)⁷ **H04M 1/725**, H04B 1/38
 (22) 11.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/080105 11.04.2017 (87) WO2018/187940 18.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

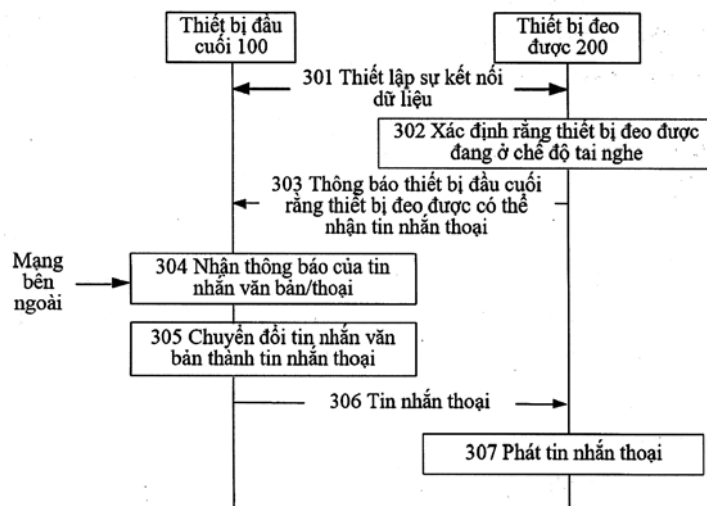
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China

(72) WANG, Min (CN), CHEN, Feng (CN), WANG, Shufeng (CN), XU, Yongpan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP THU TIN NHẮN, THIẾT BỊ ĐEO ĐƯỢC, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Các phương án của sáng chế này đề cập đến phương pháp thu được tin nhắn, bao gồm: xác định, bằng thiết bị đeo được, xem thiết bị đeo được có ở chế độ tai nghe hay không; khi thiết bị đeo được ở chế độ tai nghe, thông báo, bằng thiết bị đeo được, thiết bị đầu cuối rằng thiết bị đeo được có thể nhận được tin nhắn thoại; và nhận, bằng thiết bị đeo được, tin nhắn thoại được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó tin nhắn thoại thu được bằng cách chuyển đổi tin nhắn văn bản bởi thiết bị đầu cuối. Trong các phương án của sáng chế này, kênh dữ liệu và kênh âm thanh có thể được thiết lập giữa thiết bị đeo được và thiết bị đầu cuối. Khi ở chế độ tai nghe, thiết bị đeo được thông báo cho thiết bị đầu cuối trạng thái hiện tại, và nhận và phát tin nhắn thoại thu được bằng cách chuyển đổi tin nhắn văn bản và được gửi bởi thiết bị đầu cuối, do đó khắc phục được khả năng hiển thị màn hình không đủ của thiết bị đeo được, và cho phép người dùng kiểm tra thuận tiện nội dung tin nhắn văn bản kịp thời. Các phương án của sáng chế này cũng đề cập đến thiết bị đeo được, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính.



(11) **68275**

(21) 1-2019-06133

(51)¹⁹ **F16D 13/62**

(22) 07.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/008808 07.03.2018

(87) WO2018/186099 11.10.2018

(30) 2017-074384 04.04.2017 JP

(71) KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)

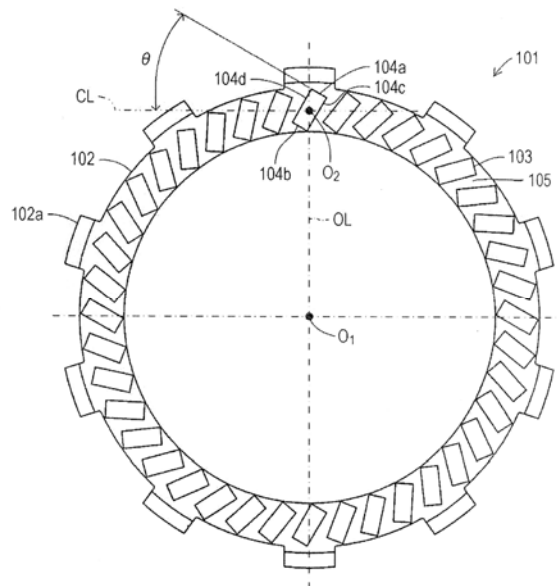
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan

(72) YAMAMOTO Shingo (JP), OZAWA Yoshihiko (JP), MATSUSHITA Kazuma (JP), HARA Hiroki (JP), IJIMA Hiroyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ĐĨA MA SÁT LY HỢP VÀ CƠ CẤU LY HỢP**

(57) Sáng chế đề cập tới đĩa ma sát ly hợp và cơ cấu ly hợp có đĩa ma sát ly hợp này có kết cấu sao cho mômen ma sát tĩnh có thể được giảm bớt và từng hoạt động trong số hoạt động vào số, hoạt động chuyển số, và hoạt động về số không có thể được thực hiện êm nhẹ. Cơ cấu ly hợp (100) bao gồm nhiều đĩa ma sát ly hợp (101). Trong đĩa ma sát ly hợp (101), nhiều chi tiết ma sát dạng chi tiết nhỏ (103) được liên kết theo hướng kính với các bề mặt của thanh lõi (102) được tạo ra có dạng hình khuyên kiểu đĩa phẳng qua rãnh đầu (105). Từng chi tiết ma sát (103) có cạnh ngoài (104a) hướng về phía phần mép ngoài của thanh lõi (102) và cạnh trong (104b) hướng về phía phần mép trong của thanh lõi (102) và kéo dài song song với cạnh ngoài (104a), và được tạo ra có dạng hình chữ nhật. Các chi tiết ma sát (103) được liên kết lên thanh lõi (102) theo hướng sao cho cạnh ngoài (104a) và cạnh trong (104b) được làm nghiêng ở góc nghiêng (θ) so với đường thẳng vuông góc (CL) vuông góc với đường thẳng (OL) nối tâm (O₁) của thanh lõi (102) là tâm quay của đĩa ma sát ly hợp (101) và tâm (O₂) của chi tiết ma sát (103).



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|--------------------|-------------------|------------|
| (11) | 68276 | | | | |
| (21) | 1-2019-06135 | | (51) ¹⁹ | H04W 72/04 | |
| (22) | 02.03.2018 | | (43) | 30.01.2020 | |
| (86) | PCT/CN2018/077821 | 02.03.2018 | (87) | WO2018/184435 | 11.10.2018 |
| (30) | 62/481,112 | 03.04.2017 | | US | |
| | 62/488,529 | 21.04.2017 | | US | |
| | 62/507,679 | 17.05.2017 | | US | |
| | 15/816,441 | 17.11.2017 | | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

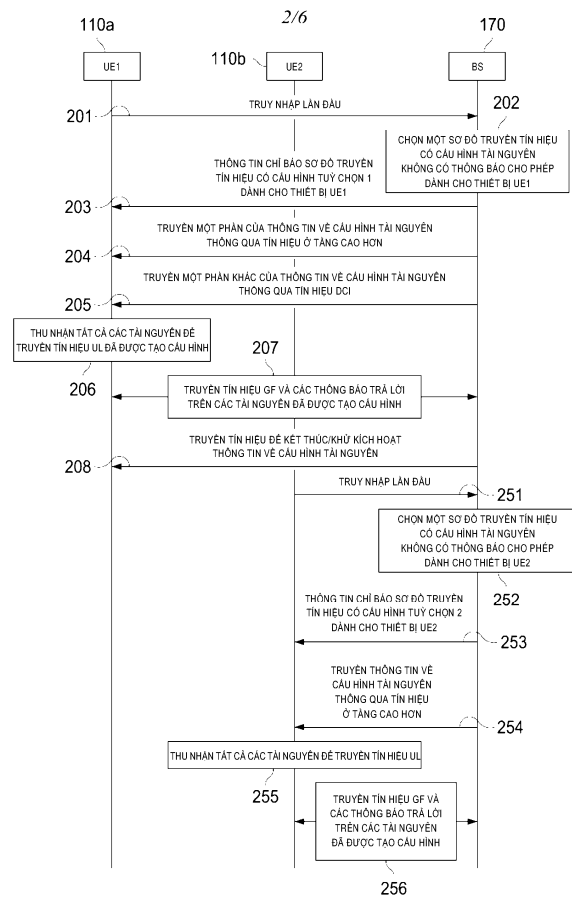
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Liqing (CA), CAO, Yu (CN), LYU, Yongxia (CN), MA, Jianglei (CA), WANG, Yi (CN), CHEN, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯỜNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU LIÊN KẾT LÊN KHÔNG CÓ THÔNG BÁO CHO PHÉP ĐỘNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu liên kết lên không có thông báo cho phép động, thiết bị người dùng và trạm cơ sở. Ít nhất hai cấu hình tùy chọn có thể cùng tồn tại để tạo cấu hình tài nguyên để truyền tín hiệu không có thông báo cho phép. Trạm cơ sở có thể thông báo một cách rõ ràng hoặc ngầm định cho thiết bị người dùng biết cấu hình tùy chọn nào được chọn để thiết bị người dùng đó có thể truyền tín hiệu không có thông báo cho phép.



- (11) **68277**
(21) 1-2019-06136 (51)¹⁹ **H04W 28/06**
(22) 25.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/081838 25.04.2017 (87) WO2018/195770 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

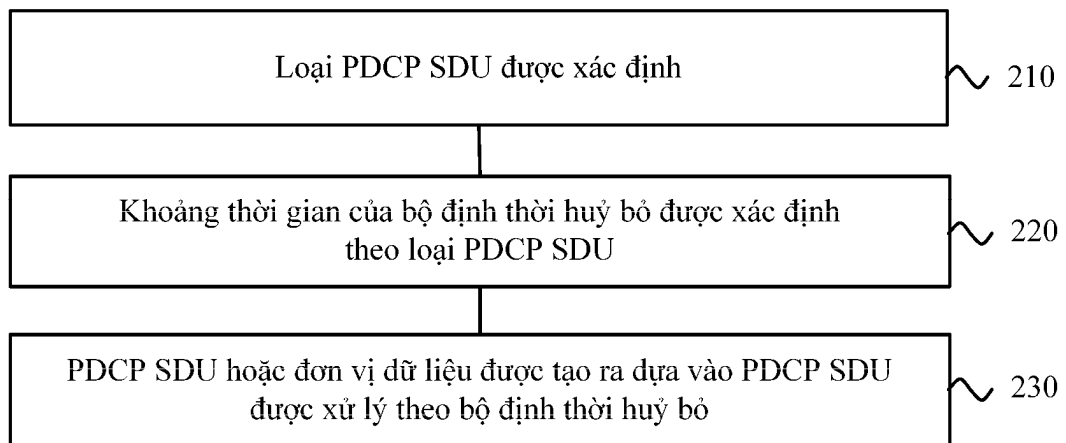
(72) YANG, Ning (CN), LIU, Jianhua (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

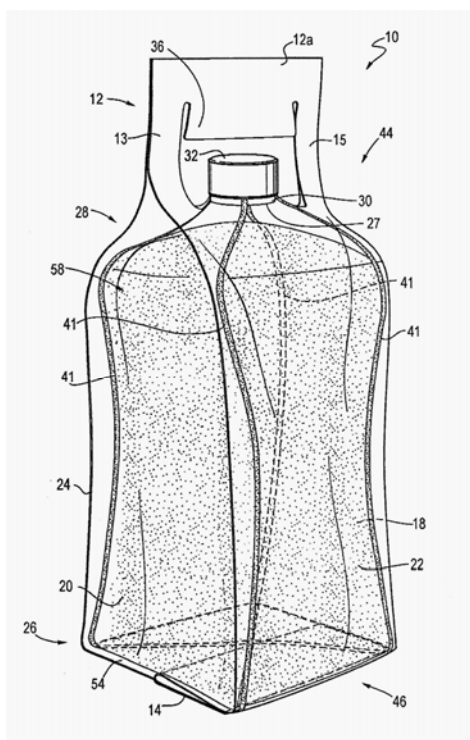
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị truyền thông, trong đó phương pháp truyền dữ liệu này bao gồm các bước: xác định loại đơn vị dữ liệu dịch vụ của tầng giao thức hội tụ dữ liệu gói (Packet Data Convergence Protocol Service Data Unit, PDCP SDU); xác định khoảng thời gian của bộ định thời huỷ bỏ theo loại PDCP SDU; và xử lý PDCP SDU hoặc đơn vị dữ liệu được tạo ra dựa vào PDCP SDU theo bộ định thời huỷ bỏ, nhờ đó đáp ứng các yêu cầu truyền của các loại đơn vị dữ liệu khác nhau.

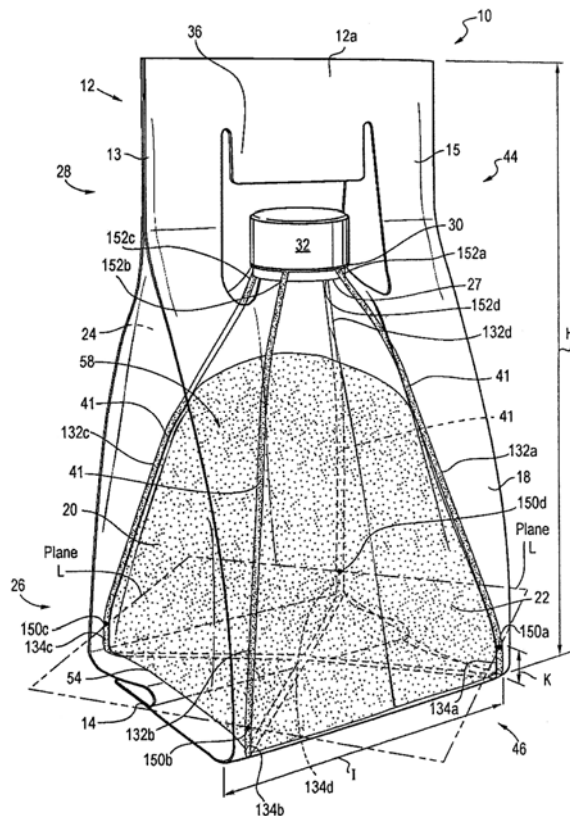
200



- (11) **68278**
- (21) 1-2019-06138 (51)¹⁹ **B65D 75/00, 75/58**
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/028800 23.04.2018 (87) WO2018/200352 01.11.2018
- (30) 62/489,155 24.04.2017 US
- (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) Marc S. BLACK (US), Simon Tage JESPERSEN (DK), Chad V. SCHUETTE (US),
Muhammad Ali SIDDIQUI (PK), Haley A. LOWRY (US), Fabrice DIGONNET (FR),
Brian W. WALTHER (US), Jeffrey E. BONEKAMP (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐỒ CHỨA MỀM DẸO**
- (57) Sáng chế đề xuất đồ chứa mềm dẻo. Theo một phương án, đồ chứa mềm dẻo bao gồm (A) tấm trước, tấm sau, tấm bên được can nối thứ nhất, và tấm bên được can nối thứ hai. Các tấm bên được can nối này nối liền tấm trước và tấm sau dọc theo các mối hàn kín theo chu vi để tạo ra một khoang. (B) Từng mối hàn kín theo chu vi này có (i) mép trong của mối hàn kín phần thân hình cung (Arcuate Body Seal Inner Edge: ABSIE) có các đầu đối nhau, (ii) mép trong của mối hàn kín dạng thon (Tapered Seal Inner Edge: TSIE) kéo dài từ mỗi đầu của mối hàn kín phần thân; (iii) hình cung góc mà ở đó mỗi mép trong của mối hàn kín dạng thon kéo dài từ đầu ABSIE tương ứng. (C) Đồ chứa mềm dẻo này bao gồm ít nhất một hình cung góc có bán kính cong, Rc, từ 1,0mm đến 300,0mm.



- (11) **68279**
- (21) 1-2019-06139 (51)¹⁹ **B65D 30/20**, 30/10, 75/00, 75/58
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/028797 23.04.2018 (87) WO2018/200351 01.11.2018
- (30) 62/489,189 24.04.2017 US
- (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) Marc S. BLACK (US), Simon Tage JESPERSEN (DK), Chad V. SCHUETTE (US),
Muhammad Ali SIDDIQUI (PK), Haley A. LOWRY (US), Fabrice DIGONNET (FR),
Brian W. WALTHER (US), Jeffrey E. BONEKAMP (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐỒ CHỨA MỀM DẸO**
- (57) Sáng chế đề xuất đồ chứa mềm dẻo. Theo một phương án đồ chứa mềm dẻo bao gồm: (A) tấm trước, tấm sau, tấm bên được can nối thứ nhất và tấm bên được can nối thứ hai. Các tấm bên được can nối này nối liền tấm trước và tấm sau dọc theo các mối hàn kín theo chu vi để tạo ra một khoang. (B) Từng mối hàn kín theo chu vi này có: (i) mép trong của mối hàn kín phần thân (Body Seal Inner Edge: BSIE) có đầu dưới và đầu trên đối diện, (ii) mép trong của mối hàn kín dạng thon ở đáy (bottom tapered Seal inner edge: b-TSIE) kéo dài từ đầu dưới của BSIE, và (iii) mép trong của mối hàn kín dạng thon mặt trên (top- Tapered Seal Inner Edge: t-TSIE) kéo dài từ đầu trên của BSIE. (C) t-TSIE có chiều dài lớn hơn ít nhất 1,1 lần so với chiều dài của BSIE (theo mm).



- (11) **68280**
- (21) 1-2019-06143 (51)⁷ **C22B 3/08**, 7/04, 26/12
- (22) 26.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/057569 26.03.2018 (87) WO2018/184876 11.10.2018
- (30) 17165533.5 07.04.2017 EP
- (71) UMICORE (BE)
Rue du Marais 31, B-1000 Brussels, Belgium
- (72) OOSTERHOF, Harald (NL), DUPONT, David (BE), DROUARD, Wendy (BE)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH THU HỒI LITHI
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi lithi từ các sản phẩm còn chứa cả nhôm. Ví dụ về sản phẩm luyện kim này là xỉ luyện kim thu được khi tái chế pin ion lithi hoặc các sản phẩm có nguồn gốc từ pin ion lithi bằng cách sử dụng quy trình nấu chảy hòa luyện. Việc ngâm chiết xỉ này bằng axit, sau đó trung hoà để kết tủa nhôm dẫn đến hiệu suất thu hồi lithi thấp do lithi có xu hướng đồng kết tủa với nhôm. Quy trình được đề xuất trong đó nhôm được kết tủa chọn lọc bằng cách sử dụng nguồn phosphat ở độ pH được kiểm soát, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 3 đến 4.

- (11) **68281**
 (21) 1-2019-06157 (51)⁷ **G10L 25/78**
 (62) 1-2015-00441
 (22) 30.08.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/SE2013/051020 30.08.2013 (87) WO2014/035328 06.03.2014
 (30) 61/695,623 31.08.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.02.2015

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)

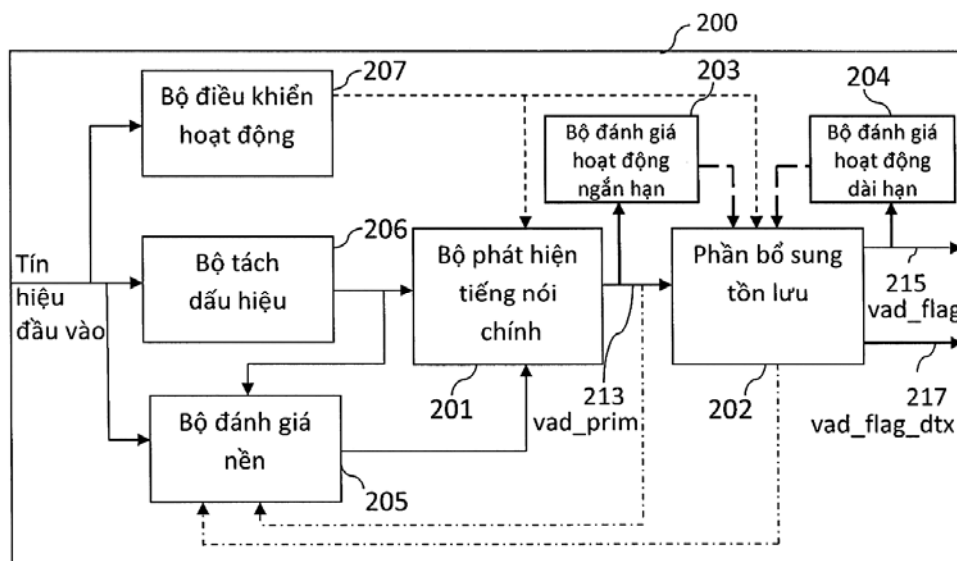
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) SEHLSTEDT, Martin (SE)

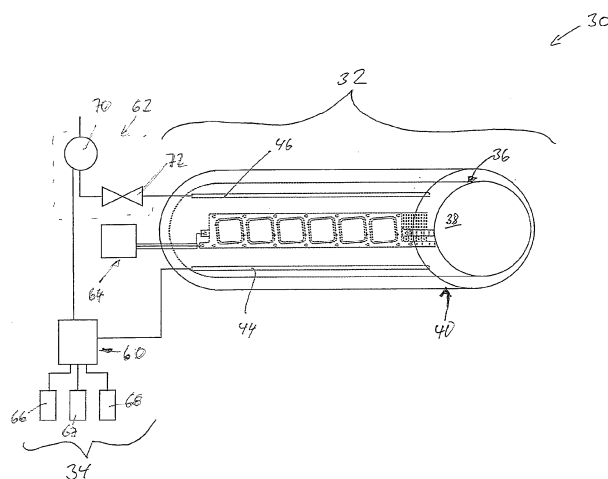
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XÁC ĐỊNH VIỆC BỔ SUNG TỒN LƯU**

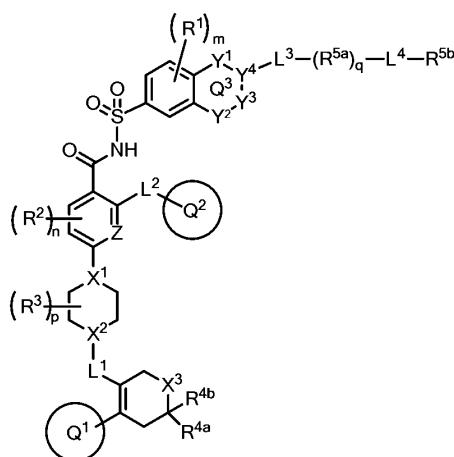
(57) Theo một phương án làm ví dụ, sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để phát hiện hoạt động tiếng nói (voice activity detection - VAD). VAD bao gồm tạo ra tín hiệu chỉ thị quyết định VAD chính và xác định việc bổ sung tồn lưu. Việc xác định bổ sung tồn lưu được tiến hành phụ thuộc vào số đo hoạt động ngắn hạn và/hoặc số đo hoạt động dài hạn. Sau đó, tín hiệu chỉ thị quyết định VAD cuối cùng được tạo ra. Theo một phương án làm ví dụ khác, sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để xác định việc bổ sung tồn lưu.



- (11) **68282**
- (21) 1-2019-06158 (51)¹⁹ **H01L 21/02**, 31/18, 33/44
- (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/060097 19.04.2018 (87) WO2018/193055 25.10.2018
- (30) 10 2017 206 612.1 19.04.2017 DE
- (71) CENTRO THERM INTERNATIONAL AG (DE)
Wurttemberger Str.31, 89143 Blaubeuren, Germany
- (72) FUCHS, Jens-Uwe (DE), NGUYEN, Viet (VN), PERNAU, Thomas (DE), WALK, Felix (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TẠO LỚP TRÊN ĐẾ BÁN DẪN VÀ ĐẾ BÁN DẪN
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp tạo lớp trên các đế bán dẫn, trong đó các đế bán dẫn được nạp trong giá đỡ phiến sao cho các đế bán dẫn được bố trí theo các cặp đối nhau có các bề mặt của chúng cần được phủ hướng về nhau, và sao cho điện áp xoay chiều có thể được cấp giữa các đế bán dẫn của mỗi cặp để tạo ra plasma giữa các phiến của cặp, và trong đó giá đỡ phiến có các đế bán dẫn đưa vào trong buồng xử lý. Phương pháp bao gồm các bước sau: gia nhiệt buồng xử lý tới nhiệt độ định trước và tạo chân không định trước trong buồng xử lý; đưa khí tiên chất thứ nhất vào trong buồng xử lý ở nhiệt độ định trước để tạo ra sự lắng phủ của thành phần khí tiên chất thứ nhất trên bề mặt đế, trong đó việc lắng phủ là tự giới hạn và gần như tạo ra một lớp nguyên tử của thành phần đã lắng phủ; đưa khí tiên chất thứ hai vào trong buồng xử lý ở nhiệt độ định trước để thực hiện phản ứng với các thành phần đã lắng phủ trước đó và nhờ đó gây ra sự lắng phủ của thành phần khí tiên chất thứ hai trên bề mặt đế, trong đó phản ứng và vì vậy, việc lắng phủ là tự giới hạn và tạo ra một lớp nguyên tử của thành phần đã lắng phủ. Các chu trình lần lượt đưa các khí tiên chất thứ nhất và thứ hai được lặp lại cho đến khi lớp thứ nhất với chiều dày lớp định trước hoặc số chu trình định trước đạt được. Sau đó ít nhất hai khí tiên chất khác nhau được đưa vào trong buồng xử lý và plasma được tạo ra từ hỗn hợp khí tiên chất giữa các đế bán dẫn liền kề của mỗi cặp để làm lắng phủ lớp thứ hai trên lớp thứ nhất, lớp thứ hai có thành phần về cơ bản giống với lớp thứ nhất.



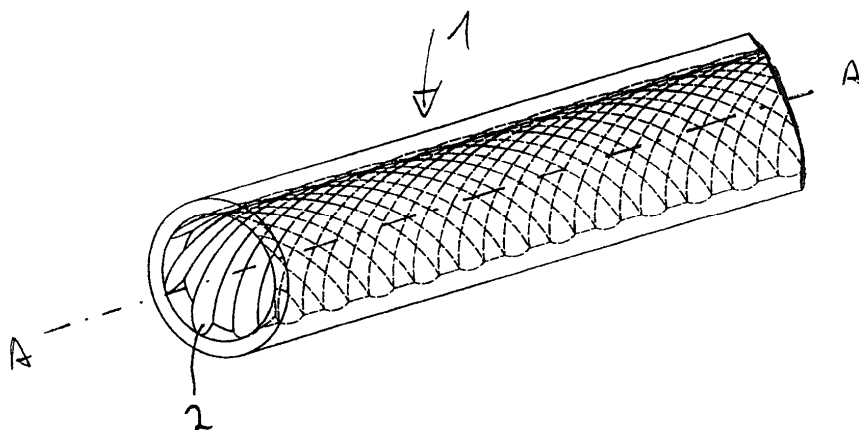
- (11) **68283**
- (21) 1-2019-06159 (51)⁷ **C07D 471/04**, 471/14, A61K 31/437, A61P 35/00
- (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/083268 17.04.2018 (87) WO2018/192462 25.10.2018
- (30) 62/486,965 18.04.2017 US
- 62/572,417 14.10.2017 US
- (71) 1. SHANGHAI FOCHON PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Room 512, Building A, No. 1289 Yishan Road, Shanghai 200233, China
2. FOCHON PHARMACEUTICALS, LTD. (CN)
No. 565, Tushan Road, Nan'an District, Chongqing 400061, China
- (72) LIU, Hongbin (CN), RONG, Yue (CN), ZHANG, Huajie (CN), CHEN, Zhifang (CN), TAN, Rui (CN), HE, Chengxi (CN), LI, Zhifu (CN), ZHOU, Zuwen (CN), TAN, Haohan (CN), RAN, Kai (CN), WANG, Xianlong (CN), ZOU, Zongyao (CN), JIANG, Lihua (CN), LIU, Yanxin (CN), ZHAO, Xingdong (CN), WANG, Weibo (US), FU, Jiemin (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT GÂY RA SỰ CHẾT TẾ BÀO THEO CHUỖNG TRÌNH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất, là chất ức chế u limphô tế bào B-2 (B-cell lymphoma-2 - Bcl-2), có công thức (I)



(I)

trong đó $L^1, L^2, L^3, L^4, Q^1, Q^2, Q^3, X^1, X^2, X^3, Y^1, Y^2, Y^3, Y^4, Z, R^1, R^2, R^3, R^{4a}, R^{4b}, R^{5a}, R^{5b}, m, n, p,$ và q là như được định nghĩa trong phần mô tả, và được phẩm chứa các hợp chất này.

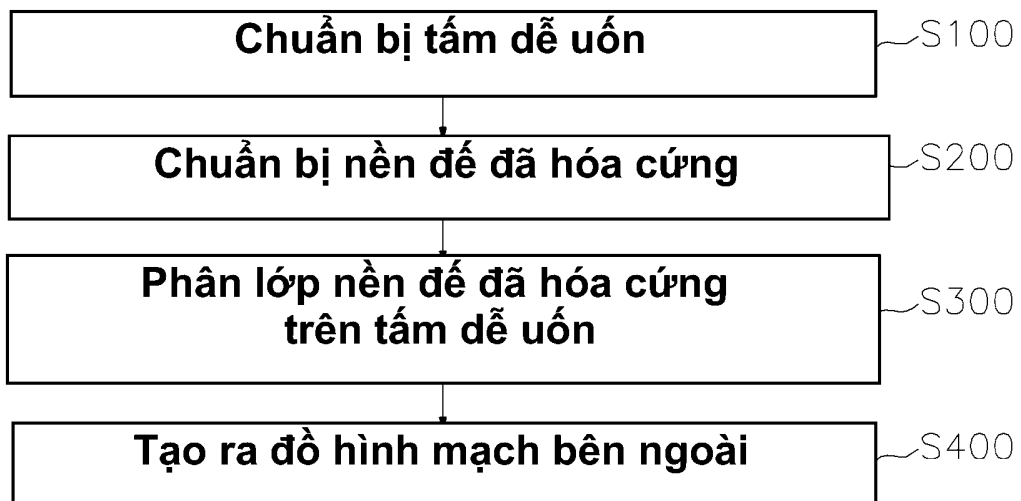
- (11) **68284**
- (21) 1-2019-06160 (51)¹⁹ **B01J 8/06**, 19/24, C10G 9/36, F28D 7/00, F28F 1/40, F28D 7/06, 7/16
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/058615 04.04.2018 (87) WO2018/185167 11.10.2018
- (30) 10 2017 003 409.5 07.04.2017 DE
17000601.9 07.04.2017 EP
- (71) SCHMIDT + CLEMENS GMBH + CO. KG (DE)
Kaiserau 2, 51789 Lindlar, Germany
- (72) JAKOBI, Dietlinde (DE), HEYLAND, Steffen Alexander (DE), WEIGANDT, Jorg Dietmar (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **ỐNG VÀ THIẾT BỊ ĐỂ CRACKINH NHIỆT CÁC HYĐROCACBON VỚI SỰ CÓ MẶT CỦA HƠI NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến ống để crackinh nhiệt các hydrocacbon với sự có mặt của hơi nước, trong đó hỗn hợp cấp được dẫn hướng qua các ống gia nhiệt bên ngoài, trong đó ống kéo dài dọc theo trục dọc và có số lượng N_T của các rãnh mà đã được đưa vào trong bề mặt bên trong của ống và kéo dài theo đường xoắn ốc quanh trục dọc dọc theo bề mặt bên trong, bề mặt bên trong mà các rãnh đã được đưa vào trong đó, theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, có đường kính D_i và bán kính $r_1 : D_i/2$, các rãnh theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, trong đế rãnh của chúng, mỗi đế rãnh có dạng cung tròn và cung tròn có bán kính r_2 , và các rãnh mỗi rãnh có độ sâu rãnh TT mà, theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, trong mỗi trường hợp tương ứng với khoảng cách nhỏ nhất giữa vòng tròn có đường kính D_i mà bề mặt bên trong nằm trên đó và tâm của chúng nằm trên trục dọc, và điểm được loại bỏ xa nhất của đế rãnh của các rãnh từ trục dọc. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để crackinh nhiệt các hydrocacbon với sự có mặt của hơi nước.



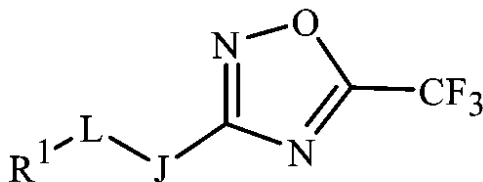
- (11) **68285**
 (21) 1-2019-06162 (51)¹⁹ **H05K 3/46**, 3/42, 3/28, 1/03, 1/09, B32B 27/28
 (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003914 03.04.2018 (87) WO2018/186654 11.10.2018
 (30) 10-2017-0044063 05.04.2017 KR
 10-2017-0044064 05.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.11.2019

- (71) AMOSENSE CO., LTD (KR)
 (Cheonan the fourth Local Industrial Complex) 19-1 Block, 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea
 (72) DAN, Sung-Baek (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM MẠCH IN VÀ TẤM MẠCH IN
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo tấm mạch in, và tấm mạch in, trong đó tấm mạch in được chế tạo bằng cách nạp đầy lỗ VIA đã tạo ra ở tấm đế uốn và lỗ VIA đã tạo ra ở nền đế đã hóa cứng và tiếp đó phân lớp tấm đế uốn và nền đế đã hóa cứng. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các công đoạn: chuẩn bị tấm đế uốn có vùng đế uốn và vùng cứng, chuẩn bị nền đế đã hóa cứng, và phân lớp nền đế đã hóa cứng trên vùng cứng của tấm đế uốn, trong đó trong công đoạn phân lớp, trước hết các lỗ VIA (lỗ dẫn liên kết thẳng đứng) lần lượt đã tạo ra ở tấm đế uốn và nền đế đã hóa cứng được nạp đầy bằng vật liệu dẫn điện và tiếp đó tấm đế uốn và nền đế đã hóa cứng được phân lớp.



- (11) **68286**
- (21) 1-2019-06168 (51)¹⁹ **C07D 417/06**, A01N 43/82, 43/84, 43/90, C07D 417/12, 417/14, 471/04, 487/04, 271/06, 498/04
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026232 05.04.2018 (87) WO2018/187553 11.10.2018
- (30) 62/482,343 06.04.2017 US
- 62/542,949 09.08.2017 US
- (71) FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America
- (72) Robert James PASTERIS (US), Srinivas H. CHITTABOINA (IN), Travis Chandler MCMAHON (US), Balreddy KAMIREDDY (US), Ravisekhara Pochimireddy REDDY (IN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) HỢP CHẤT OXADIAZOL VÀ CHẾ PHẨM DIỆT NẤM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế bộc lộ các hợp chất có công thức 1, bao gồm tất cả các đồng phân hình học và đồng phân lập thể, đồng phân hỗ biến, oxit N và muối của chúng.



1

trong đó

R¹, L và J là các chất như được xác định trong phân bộc lộ.

Sáng chế cũng bộc lộ các chế phẩm chứa các hợp chất có công thức 1 và phương pháp kiểm soát bệnh trên cây trồng do nấm gây bệnh gây ra bao gồm bước phun một lượng hữu hiệu hợp chất hoặc chế phẩm của sáng chế lên cây trồng.

- (11) **68287**
 (21) 1-2019-06172 (51)⁷ **B65G 47/52**, 47/56, 47/66
 (22) 06.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/026505 06.04.2018 (87) WO2018/191122 18.10.2018
 (30) 15/483,588 10.04.2017 US
 62/503,118 08.05.2017 US

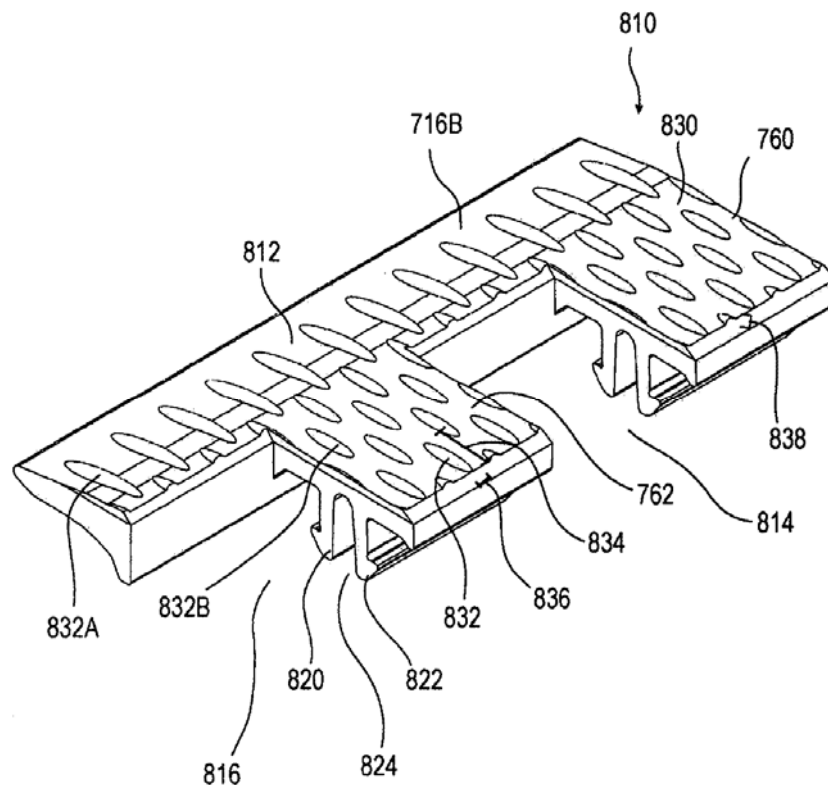
(71) FLEXIBLE STEEL LACING COMPANY (US)
 2525 Wisconsin Avenue, Downers Grove, Illinois 60515, United States of America

(72) PETTINGA, Mark Steven (US)

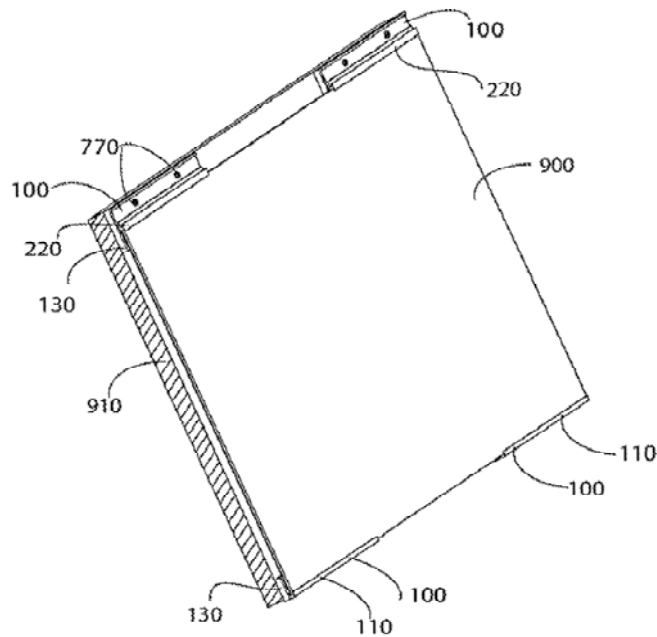
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) BỘ PHẬN CHẮN TRUYỀN TRÊN BẢNG TRUYỀN

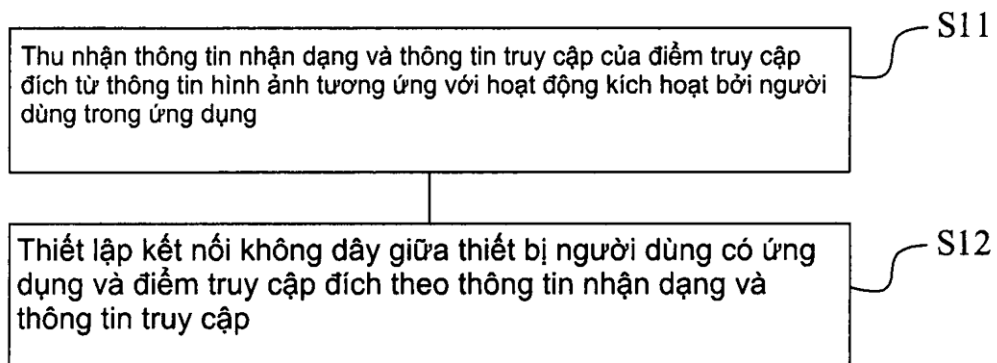
(57) Theo một khía cạnh, chi tiết chắn truyền có thân để được định vị trong khoảng trống ở giữa các bề mặt vận chuyển, phần trên của thân để mở rộng khoảng trống và các phần ngoài của thân trên để bắt khớp trượt được các bề mặt vận chuyển, và cặp chân đàn hồi, cách quãng có các phần đầu xa tâm để bắt khớp đàn hồi và trượt được các bề mặt vận chuyển. Theo khía cạnh khác, chi tiết chắn truyền có thân và ít nhất một chi tiết gắn của thân được tạo cấu hình để cố định theo cách tháo ra được với thanh gá lắp. Thân này có ít nhất một hốc liền kề chi tiết gắn để tiếp nhận ít nhất một chi tiết gắn của chi tiết chắn truyền khác được cố định vào thanh gá lắp để các bề mặt truyền bên trên của các chi tiết gắn là liền kề với nhau.



- (11) **68288**
- (21) 1-2019-06175 (51)¹⁹ **E06B 3/54**
- (22) 09.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IN2018/050202 09.04.2018 (87) WO2018/189748 18.10.2018
- (30) 201741013275 13.04.2017 IN
- (71) SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)
18, Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France
- (72) Supriya KSHIRSAGAR (IN), Sasi Kiran TALLAM (IN), Unnikrishnan V PAINUMGAL (IN)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) CƠ CẤU LẮP TẤM KÍNH, CỤM LẮP, LỚP ỐP TƯỜNG HOẶC LỚP NGĂN TƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP CÁC TẤM KÍNH SỬ DỤNG CƠ CẤU LẮP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu để lắp các tấm kính bao gồm các kẹp lắp mà toàn bộ tỷ lệ chiều dài với tấm kính nằm trong khoảng từ 0,03 và 0,4. Nhiều thiết kế của các kẹp lắp được đề xuất để giữ nhiều tấm kính và kẹp chặt các tấm kính trên bề mặt lắp có hai mặt phẳng liên kề. Sáng chế còn đề cập đến cụm lắp, lớp ốp tường hoặc lớp ngăn tường và phương pháp lắp các tấm kính sử dụng một hoặc nhiều các kẹp lắp và đồ gá lắp.



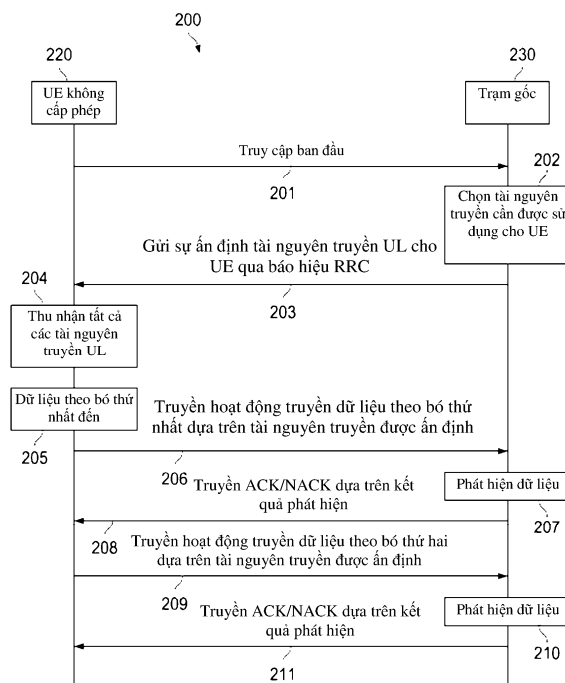
- (11) **68289**
- (21) 1-2019-06176 (51)⁷ **H04W 48/16**, 76/10
- (22) 29.12.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2017/119832 29.12.2017 (87) WO2018/184410 11.10.2018
- (30) 2017102219854 06.04.2017 CN
- (71) SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District, Shanghai 201806, China
- (72) WU, Peixi (CN), WANG, Fei (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI VỚI ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kết nối đến điểm không dây bởi một ứng dụng trong thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm: thu thập thông tin nhận dạng và thông tin truy cập của điểm truy cập không dây đích từ thông tin hình ảnh đích tương ứng với hoạt động kích hoạt bởi người dùng trong ứng dụng và; thiết lập kết nối không dây giữa thiết bị người dùng có ứng dụng và điểm truy cập không dây đích theo thông tin nhận dạng và thông tin truy cập. Sáng chế đơn giản hoá quá trình kết nối với điểm truy cập không dây đích, giảm tỷ lệ lỗi đầu vào, và cải thiện hiệu quả hoạt động của kết nối với điểm truy cập không dây và trải nghiệm người dùng.



- (11) **68290**
 (21) 1-2019-06181 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 07.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/078344 07.03.2018 (87) WO2018/184440 11.10.2018
 (30) 62/482,671 06.04.2017 US
 15/868,657 11.01.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CAO, Yu (CN), ZHANG, Liqing (CA), MA, Jianglei (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN KHÔNG CẤP PHÉP
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị người dùng (user equipment, UE), và thiết bị truyền không cấp phép (grant-free, GF). Phương pháp để tạo cấu hình tài nguyên không cấp phép theo một phương án bao gồm các bước tạo cấu hình loại tài nguyên không cấp phép thứ nhất, trong đó loại tài nguyên không cấp phép thứ nhất là riêng cho ô và được tạo cấu hình nhờ sử dụng báo hiệu phát rộng, và trong đó loại tài nguyên không cấp phép thứ nhất có thể truy cập được vào UE mà không có cấu hình thêm nữa; và tạo cấu hình loại tài nguyên không cấp phép thứ hai, trong đó loại tài nguyên không cấp phép thứ hai là riêng cho UE và được tạo cấu hình nhờ sử dụng sự kết hợp của báo hiệu phát rộng và báo hiệu phát đơn phương/ phát đa phương, và trong đó loại tài nguyên không cấp phép thứ hai có thể truy cập được vào UE chỉ sau khi tạo cấu hình phát đơn phương/phát đa phương.



(11) **68291**

(21) 1-2019-06183

(51)¹⁹ **B22F 7/00**, C22C 1/04, 32/00

(22) 07.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/014586 07.04.2017

(87) WO2018/185944 A1 11.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

(71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

2. FINE SINTER CO., LTD. (JP)

1189-11, Nishinohora, Akechi-cho, Kasugai-shi, Aichi 480-0303 Japan

(72) KUBOTA, Manabu (JP), MIZUI, Naomitsu (JP), ISHIMOTO, Fumio (JP), ASABE, Kazutaka (JP), KANDA, Osamu (JP), NAKANO, Satoru (JP), NAKANO, Takeshi (JP), KAWASAKI, Kazumichi (JP), SHIMAZOE, Isao (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẬT LIỆU MA SẮT THIÊU KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu ma sắt thiêu kết được tạo ra bằng cách thiêu kết dưới áp lực bột hỗn hợp ở 800°C hoặc cao hơn, bột hỗn hợp này bao gồm, theo % khối lượng, Cu và/hoặc hợp kim Cu: 40,0 đến 80,0%, Ni: lớn hơn hoặc bằng 0% và nhỏ hơn 5,0%, Sn: 0 đến 10,0%, Zn: 0 đến 10,0%, VC: 0,5 đến 5,0%, Fe và/hoặc hợp kim Fe: 2,0 đến 40,0%, chất làm trơn: 5,0 đến 30,0%, oxit kim loại và/hoặc nitrua kim loại: 1,5 đến 30,0%, và phần còn lại là tạp chất.

(11) **68292**

(21) 1-2019-06184

(51)¹⁹ **G05B 23/02**

(22) 12.05.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2017/018033

12.05.2017

(87) WO2018/207350

15.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

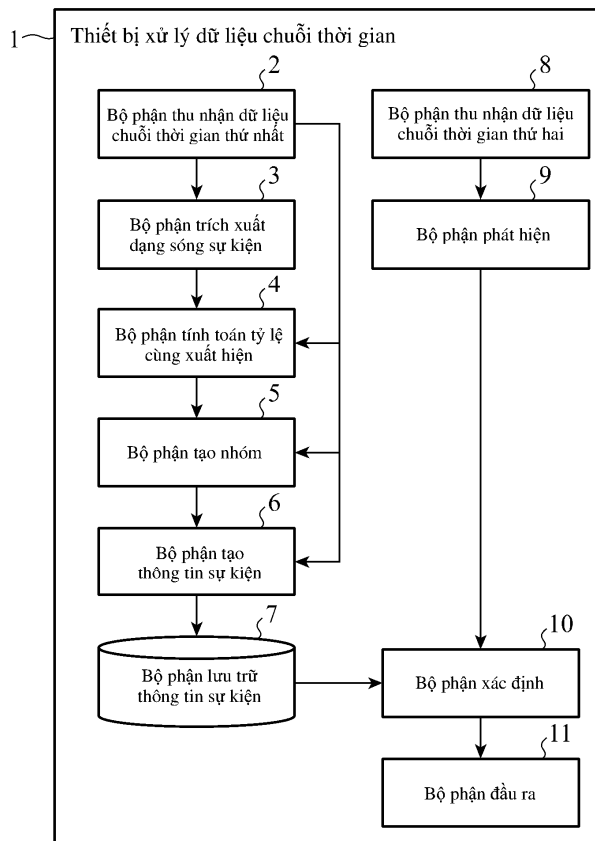
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) NAKAMURA, Takaaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU CHUỖI THỜI GIAN

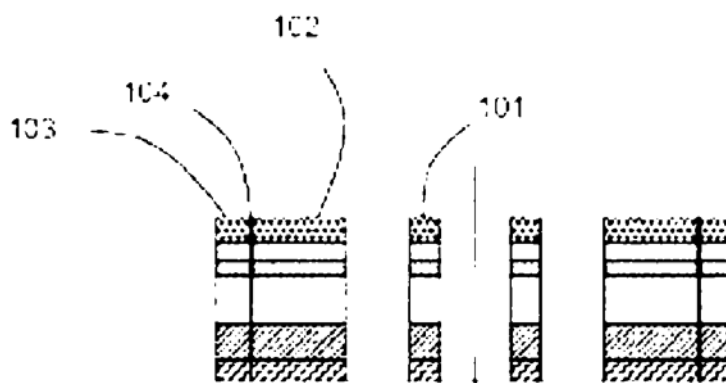
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp xử lý dữ liệu chuỗi thời gian. Bộ phận trích xuất dạng sóng sự kiện (3) trích xuất dạng sóng sự kiện từ dữ liệu chuỗi thời gian. Bộ phận tính toán tỷ lệ cùng xuất hiện (4) tính toán tỷ lệ cùng xuất hiện của các dạng sóng sự kiện trong các dữ liệu chuỗi thời gian. Bộ phận tạo nhóm (5) phân loại dữ liệu chuỗi thời gian thành các nhóm tùy thuộc vào tỷ lệ cùng xuất hiện của các dạng sóng sự kiện. Bộ phận tạo thông tin sự kiện (6) xác định thời gian các giai đoạn trong đó các dạng sóng sự kiện xuất hiện chồng với nhau trong số các dữ liệu chuỗi thời gian có trong mỗi nhóm và tạo ra thông tin sự kiện xác định sự kiện liên quan đến dạng sóng sự kiện trên cơ sở của thời gian xác định.



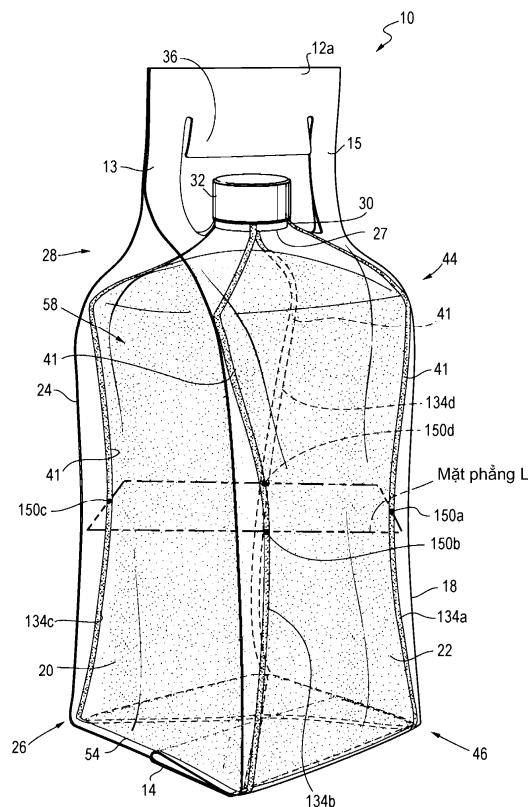
- (11) **68293**
 (21) 1-2019-06187 (51)¹⁹ **B65D 47/08**, 47/12, 55/06, 65/40, 47/14, A45D 34/00, 40/00
 (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003980 04.04.2018 (87) WO2018/194300 25.10.2018
 (30) 10-2017-0049281 17.04.2017 KR
 10-2017-0049309 17.04.2017 KR
 10-2017-0049344 17.04.2017 KR
 10-2017-0051033 20.04.2017 KR
 10-2017-0051037 20.04.2017 KR
 10-2017-0051041 20.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

- (71) SEAL AND PACK CO., LTD (KR)
 30-9, Daewol-ro667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si Gyeonggi-do 17343, Republic of Korea
 (72) WEI, Se Hwang (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) MÀNG NIÊM PHONG GIA NHIỆT CẢM ỨNG TẦN SỐ CAO KẾT DÍNH HAI MẶT VÀ HỘP ĐỰNG MỸ PHẨM NHỎ GỌN CÓ CHỨC NĂNG CHỐNG GIẢ MẠO SỬ DỤNG MÀNG NIÊM PHONG NÀY
 (57) Sáng chế đề xuất màng niêm phong gia nhiệt cảm ứng tần số cao kết dính hai mặt (100), màng niêm phong gồm có: lớp trên (10) có cấu trúc từ trên xuống dưới bao gồm lớp niêm phong kết dính nhiệt thứ nhất (10-a), lớp lá nhôm thứ nhất (10-c), lớp đế trung gian (10-d), lớp nhựa tổng hợp (10-e) có độ bền kéo và độ cứng, và lớp nhựa kết dính nhiệt thứ nhất (10-f), lớp trên (10) có đường cắt dẫn hướng mở (104) tạo sẵn, tai giạt mở (101), dải cắt dẫn hướng (102) tạo sẵn, và dải hàn kết dính nhiệt (103) tạo sẵn; và lớp dưới (20) được tạo thành bên dưới lớp trên (10) và có cấu trúc từ trên xuống dưới bao gồm lớp lá nhôm thứ hai (20-a) và lớp niêm phong kết dính nhiệt thứ hai (20-b), trong đó lớp nhựa kết dính nhiệt thứ nhất (10-f) của lớp trên (10) được tạo liền khối với lớp lá nhôm thứ hai (20-a) của lớp dưới (20) khi đi qua thiết bị gia nhiệt cảm ứng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hộp đựng mỹ phẩm nhỏ gọn có chức năng chống giả mạo sử dụng màng niêm phong này.



- (11) **68294**
- (21) 1-2019-06189 (51)¹⁹ **B65D 75/00, 75/58**
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/028802 23.04.2018 (87) WO2018/200354 01.11.2018
- (30) 62/489,217 24.04.2017 US
- (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) Marc S. BLACK (US), Simon JESPERSEN (DK), Chad V. SCHUETTE (US),
Muhammad Ali SIDDIQUI (PK), Haley A. LOWRY (US), Fabrice DIGONNET (FR),
Brian W. WALTHER (US), Jeffrey E. BONEKAMP (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐỒ CHỨA MỀM**
- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa mềm. Theo một phương án, đồ chứa mềm bao gồm (A) tấm trước, tấm sau, tấm bên được can nối thứ nhất, và tấm bên được can nối thứ hai. Các tấm bên được can nối này nối tiếp tấm trước và tấm sau dọc theo các phần bịt kín chu vi để tạo ra khoang. (B) Mỗi phần bịt kín chu vi có (i) mép trong bịt kín thân cong (ABSIE) có các đầu đối nhau, (ii) mép trong bịt kín dạng côn (TSIE) kéo dài từ mỗi đầu của phần bịt kín thân. (C) Đồ chứa mềm bao gồm ít nhất một ABSIE có bán kính cong, R_c, nằm trong khoảng từ 1,0 mm đến 300,0 mm.



(11) **68295**

(21) 1-2019-06190

(51)⁷ **A61K 36/00**, 36/03, A23L 33/00

(22) 05.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

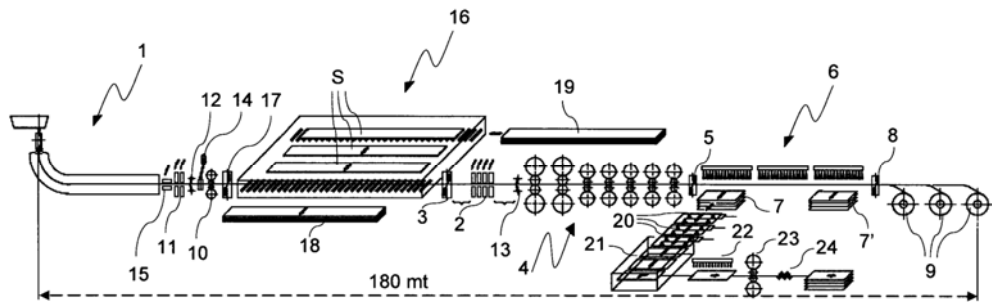
(71) VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà 1H, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Quốc Toàn (VN), Phạm Quốc Long (VN), Hoàng Thị Bích (VN), Trần Duy Phong (VN), Phạm Minh Quân (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ BIẾN TOÀN DIỆN RONG MỎ CHI SARGASSUM. SP ĐỂ THU CÁC SẢN PHẨM CÓ GIÁ TRỊ

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế biến toàn diện rong biển chi sargassum. sp để thu các sản phẩm có giá trị, như fucoxanthin, phlorotanin, fucoidan, alginat, theo phương pháp tích hợp enzyme - siêu âm. Quy trình theo sáng chế bao gồm các bước: sơ chế nguyên liệu, sử dụng siêu âm cường độ cao để phá vỡ cấu trúc tế bào rong biển, sử dụng enzyme xenluloza kết hợp sóng siêu âm ở cường độ thấp để thủy phân thành phần xenluloza thành các oligosacarit hòa tan, sử dụng kỹ thuật ly tâm kết hợp dung môi chọn lọc để phân tách fucoxanthin bằng diethylene glycol, phlorotanin bằng etyl axetat. Pha nước được chiết phân bố với etyl axetat để thu hồi phlorotanin. Pha rắn tiếp tục được tiếp tục được bổ sung nước khử ion, siêu âm ở nhiệt độ cao với cường độ mạnh, tách lọc pha nước và pha rắn. Gom pha nước chung với pha nước sau thu hồi phlorotanin, lọc thẩm tách bằng màng có kích thước 100-300 kDa để thu nhận fucoidan. Pha rắn được chiết alginat bằng dung dịch kiềm, sử dụng kỹ thuật điện hóa để tẩy màu, thu được alginat sạch. Các phần chất thải còn lại được điều chỉnh pH trung tính, bổ sung vi sinh vật để ủ lên men tạo thành phân bón hữu cơ đa vi lượng.

- (11) **68296**
- (21) 1-2019-06194 (51)⁷ **B21B 1/46**
- (22) 09.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052459 09.04.2018 (87) WO2018/189652 18.10.2018
- (30) 102017000039423 10.04.2017 IT
- (71) ARVEDI STEEL ENGINEERING S.P.A. (IT)
Piazza Lodi 7, 26100 Cremona CR, Italy
- (72) ARVEDI, Giovanni (IT), BIANCHI, Andrea Teodoro (IT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÁC DẢI VÀ TẤM KIM LOẠI ĐA CHẾ ĐỘ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất các dải và tấm thép cán nóng liên tục hoặc theo lô, có độ dày nằm trong khoảng từ 0,6mm đến 50mm, bao gồm thiết bị đúc liên tục (1) ra các tấm phôi mỏng có khử ruột lỏng (liquid core reduction), tiếp theo là bộ gia nhiệt cảm ứng (2), với máy cắt thứ nhất (3) ở giữa, và tiếp theo là máy cán (4) sau đó là máy cắt thứ hai (5) và bàn chạy ra có thiết bị làm nguội (6) và thiết bị đẩy kéo/thiết bị chất xếp (7) dùng cho các tấm và tiếp theo là máy cắt thứ ba (8) và các máy cuộn (9), thiết bị này còn bao gồm giá cán (10) để thu nhỏ sơ bộ được bố trí giữa thiết bị đúc liên tục (1) và máy cắt thứ nhất (3), giá cán (10) để thu nhỏ sơ bộ được thiết kế để chỉ thực hiện thu nhỏ khoảng 10% độ dày tấm phôi và trong trường hợp bất kỳ không lớn hơn 20%.



(11) **68297**

(21) 1-2019-06195

(51)⁷ **A61K 38/00**, A23L 33/00, C07K
01/14

(22) 05.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

(71) VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà 1H, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Quốc Toàn (VN), Phạm Quốc Long (VN), Hoàng Thị Bích (VN), Phạm Minh Quân (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHOSPHOLIPIT CHỨA CÁC AXIT BÉO HỢ EICOSANOIT VÀ OLIGOPEPTIT HÒA TAN CÓ PHÂN TỬ LƯỢNG THẤP TỪ HÀU BIỂN (OYSTER. SP)

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm giàu phospholipit chứa các axit béo họ eicosanoit và oligopeptit hòa tan có phân tử lượng thấp từ hàu biển (Oyster.Sp). Quy trình này bao gồm các bước: xử lý nguyên liệu bằng dung dịch nước muối 0,9%; thủy phân protein trong nguyên liệu bằng enzym proteaza; lọc thô mẫu sau khi đã thủy phân protein bằng máy ly tâm thu dịch lọc; lọc tinh dịch lọc loại oligopeptit hòa tan bằng hệ thiết bị lọc áp suất cao và màng xenluloza axetat thu dịch lọc tinh; phân ly dầu - nước dịch lọc tinh bằng dung dịch NaCl loãng thu phần dầu; và làm khan phần dầu thu chế phẩm giàu phospholipit chứa các axit béo họ eicosanoit và oligopeptit hòa tan có phân tử lượng thấp.

(11) **68298**

(21) 1-2019-06197

(51)⁷ **C09J 7/35**, 7/21, G09F 3/10

(22) 18.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/US2018/028074 18.04.2018

(87) WO2018/195146 A1 25.10.2018

(30) 62/486,670

18.04.2017

US

(71) AVERY DENNISON RETAIL INFORMATION SERVICES, LLC (US)

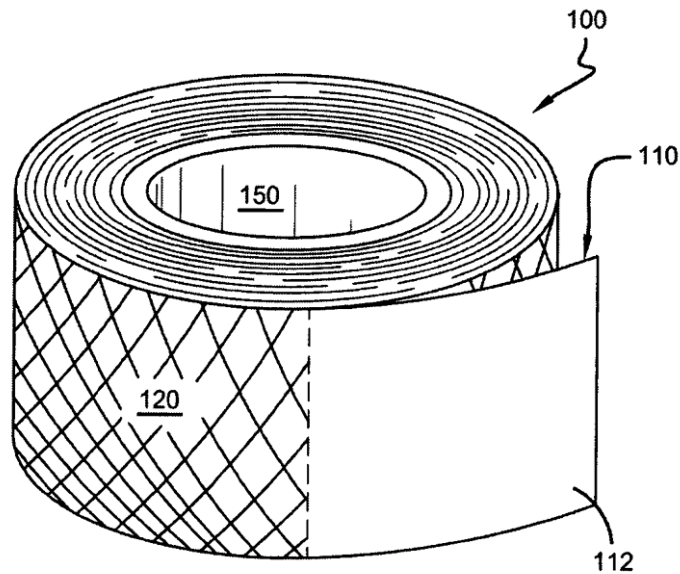
8080 Norton Parkway, 22D, Mentor, Ohio 44060, United States of America

(72) Andrea FELICIONI (IT)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **VẬT LIỆU NHÃN DÁN, PHƯƠNG PHÁP DÁN VẬT LIỆU NHÃN DÁN VÀO SẢN PHẨM VÀ NHÃN DÁN CÓ KHẢ NĂNG GẮN VÀO SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu nhãn dán có thể gắn vào sản phẩm, và phương pháp dán vật liệu nhãn dán vào sản phẩm. Dấu hiệu được in, chẳng hạn bộ nhận diện thương hiệu hoặc các thông tin nhãn khác, được dán vào vật liệu dán dán về cơ bản là trong suốt bằng cách sử dụng nhiệt hoặc máy in thích hợp khác. Vật liệu nhãn dán sau đó được liên kết với sản phẩm bằng cách sử dụng kỹ thuật nhiệt độ và áp suất thấp để hoạt hóa chất kết dính. Một khi được dán vào sản phẩm, phần vật liệu nhãn dán liên kết với sản phẩm về căn bản là hòa trộn với sản phẩm, chỉ để lại dấu hiệu được in dễ dàng nhìn thấy đối với người tiêu dùng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến nhãn dán có khả năng gắn vào sản phẩm.



(11) **68299**

(21) 1-2019-06202

(51) **B65D 55/10**, A61L 2/04, 2/07, 2/08, 2/10, 2/16, B65B 55/04, 55/06, 55/08, 55/12, B67C 7/00, A61L 101/02, 101/20, 101/22

(22) 06.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/014697 06.04.2018

(87) WO2018/186484 11.10.2018

(30) 2017-076440

07.04.2017

JP

(71) DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)

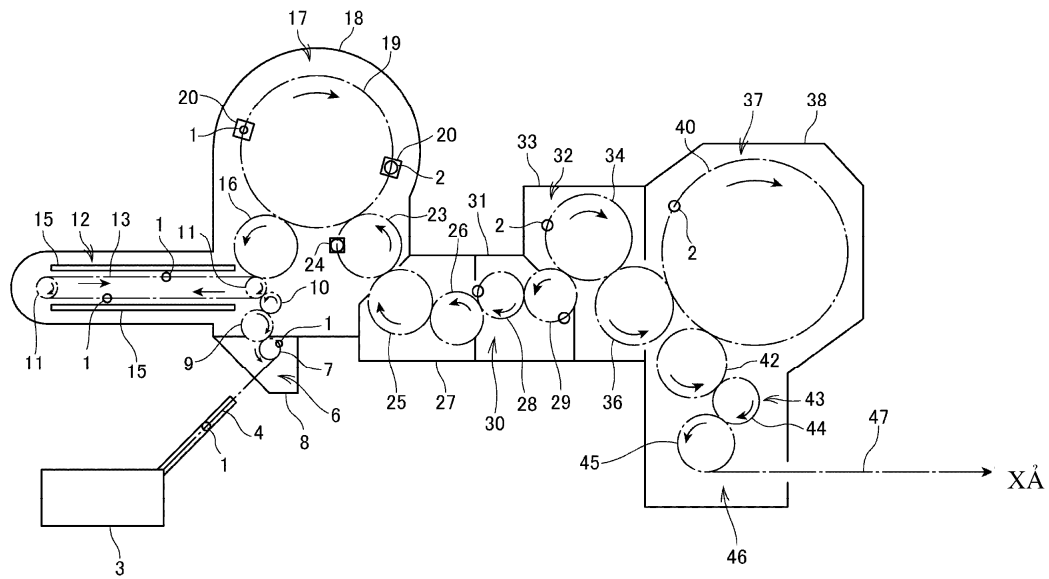
1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan

(72) HAYAKAWA Atsushi (JP), WADA Yuiko (JP)

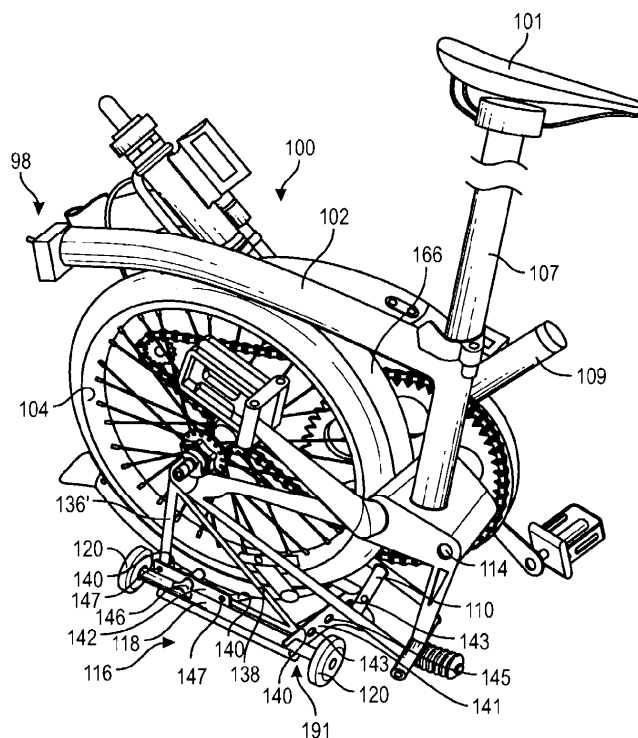
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐẦY VÔ TRÙNG VÀ THIẾT BỊ NẠP ĐẦY VÔ TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp dây vô trùng để tạo ra bước khử trùng thích hợp trong thiết bị nạp dây vô trùng. Thiết bị này bao gồm bước khử trùng phôi tạo hình trước và bước khử trùng bình chứa thu được bằng cách đúc phôi tạo hình trước, trong đó giả sử các hiệu quả khử trùng ở bước khử trùng tương ứng là X [LRV] và Y [LRV], mối quan hệ $5 \leq -X+Y \leq 10$ (trong đó $Y \geq 0$) được thiết lập.

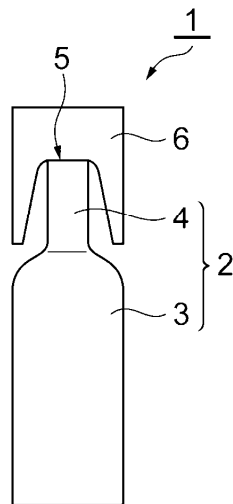


- (11) **68300**
- (21) 1-2019-06205 (51) **B62K 3/00**, 3/02, 5/00, 15/00, 19/00, B62H 1/00
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/028922 23.04.2018 (87) WO2018/195547 25.10.2018
- (30) 62/488,244 21.04.2017 US
- 62/514,821 03.06.2017 US
- (75) HO, WILLIAM (US)
970 W Lookout Ridge Dr, Washougal, Washington 98671, United States of America
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **HỆ THỐNG ĐỂ LĂN XE ĐẠP GẤP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bánh xe phụ nhiều chế độ được làm thích ứng để lăn xe đạp gấp, bao gồm: chi tiết khung trên, ít nhất một chi tiết khung phụ đỡ được gắn vào chi tiết khung trên và được làm thích ứng để gắn vào xe đạp có thể gấp vì vậy chi tiết khung trên được bố trí liền kề phần trên của bánh sau trong trạng thái xe đạp không được gấp có thể đi được, nhưng liền kề phần dưới của bánh sau và mặt đất trong trạng thái xe đạp được gấp không thể đi được. Sự gắn, tháo và dịch chuyển bên và ngang của trục bánh xe, dù là dịch chuyển có thể xoay ngang hoặc không, được thực hiện với chi tiết trục bánh xe có các bánh xe phụ trên đó sao cho, cùng với bánh xe phụ nhỏ xoay, hệ thống này cho phép người sử dụng đẩy xe đạp khi ở trạng thái được gấp, ở chế độ đẩy phụ kiểu xe vận chuyển hành lý hoặc chế độ đẩy kiểu xe mua hàng.

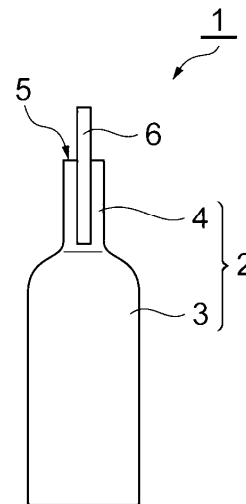


- (11) **68301**
(21) 1-2019-06210 (51) **A61J 1/05**
(22) 13.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/015546 13.04.2018 (87) WO2018/190422 A1 18.10.2018
(30) 2017-080068 13.04.2017 JP
(71) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666, Japan
(72) IKEDA Naohiro (JP), KOSHIRO Hiroyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **ỐNG NHỎ DUNG DỊCH**
(57) Sáng chế đề cập đến ống nhỏ dung dịch được tạo liền khối bao gồm phần thân vật chứa bao gồm phần chứa để chứa chế phẩm lỏng và vòi nối với phần chứa; và nắp nối với phần thân vật chứa để bít kín khe hở của vòi, trong đó phần thân vật chứa làm từ nhựa chứa olefin vòng và polyetylen.

(a)



(b)



- (11) **68302**
 (21) 1-2019-06213 (51)⁷ **A45D 40/18**, 33/26, B65D 83/00, 53/02, A45D 40/00, 34/00, 33/00
 (22) 30.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003805 30.03.2018 (87) WO2018/186630 11.10.2018
 (30) 10-2017-0045218 07.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2019

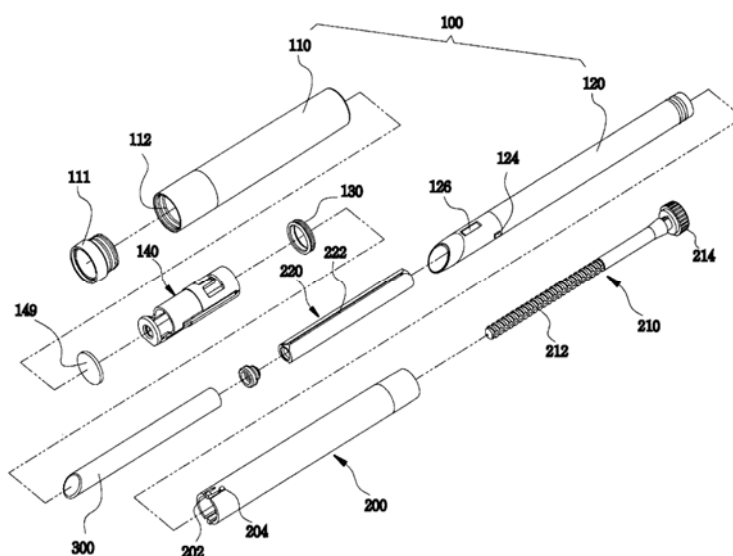
(71) PAIRGREEN INC. (KR)
 (Seongsan Village Shin Young Gewell, Jung-dong) 206ho Store, 39 Dongbaek 5-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 17005, Republic of Korea

(72) LEE, Hee Jeong (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÔĐUN BỊT ĐÓNG/MỞ TỰ ĐỘNG VÀ VỎ MỸ PHẨM SỬ DỤNG MÔĐUN BỊT NÀY**

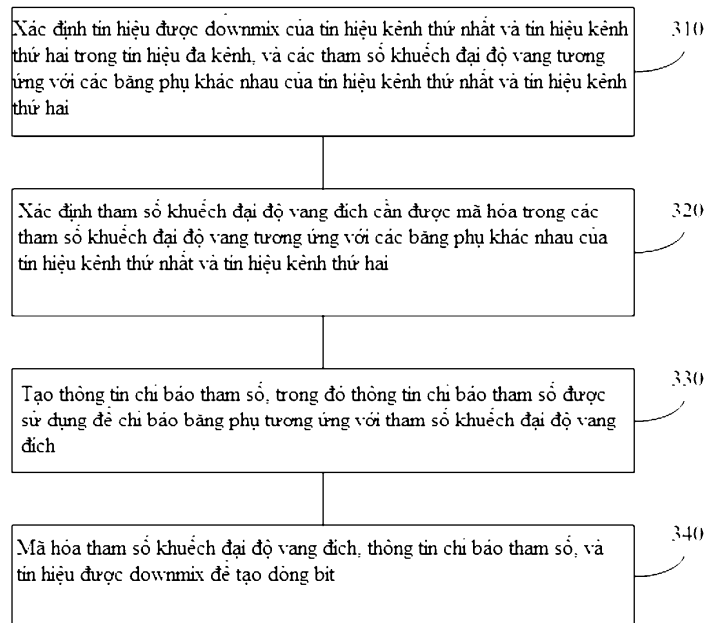
(57) Sáng chế đề xuất vỏ mỹ phẩm có khả năng mở và đóng tự động nắp mà được mở và đóng tự động trước khi tách ra và thụt vào thân dạng thanh như son môi, nhờ đó tăng cường sự thuận tiện khi sử dụng. Để đạt được mục đích trên, sáng chế đề xuất môđun bịt đóng/mở tự động, bao gồm: vỏ ngoài hình trụ có bên trong rỗng; xi lanh được chứa trong vỏ ngoài sao cho một phần của nó được tách ra và co lại cùng với thân dạng thanh; và chi tiết nút bấm được cấu hình để mở và đóng tự động cho phép tách ra và thụt vào thân dạng thanh, trong đó chi tiết nút bấm bao gồm: thân liên kết bao gồm móc liên kết; thân mũ được tạo ra ở vị trí ngược với thân liên kết và bao gồm móc mũ; gờ nút bấm được tạo ra trên bề mặt tròn bên ngoài của thân liên kết và thân mũ có mức khác nhau để giới hạn sự di chuyển của thân liên kết; gờ của rãnh trong được tạo ra ở một đầu của phần rãnh mà được tạo ra bằng cách tạo bề mặt thân liên kết và thân mũ hướng về nhau, để được đỡ bằng xi lanh; và nắp được tạo ra quay được qua phân bản lề nối liền khối với thân liên kết và thân mũ.



- (11) **68303**
 (21) 1-2019-06221 (51) **H03M 7/30**, H04S 7/00, G10L 19/008
 (22) 01.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/077790 01.03.2018 (87) WO2018/188424 18.10.2018
 (30) 201710236773.3 12.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.11.2019

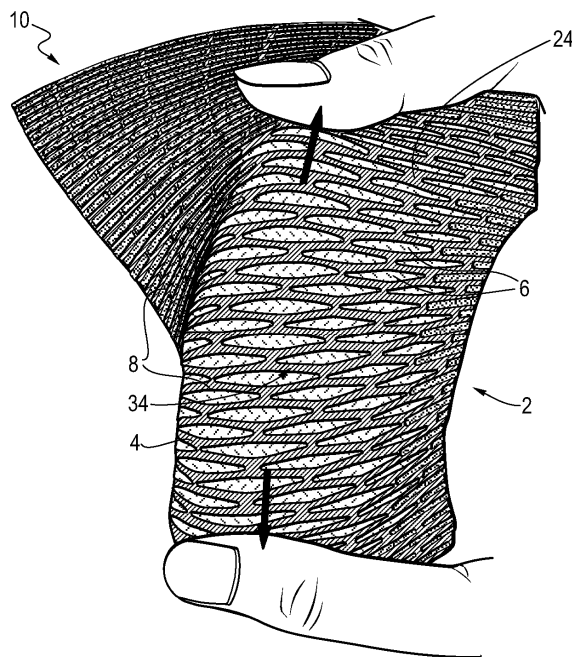
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LIU, Zexin (CN), MIAO, Lei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ĐA KÊNH, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh, phương pháp giải mã tín hiệu đa kênh, bộ mã hóa, và bộ giải mã. Phương pháp mã hóa bao gồm các bước: xác định tín hiệu được downmix của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai trong tín hiệu đa kênh, và các tham số khuếch đại độ vang tương ứng với các băng phụ khác nhau của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai (310); xác định tham số khuếch đại độ vang đích cần được mã hóa trong các tham số khuếch đại độ vang tương ứng với các băng phụ khác nhau của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai (320); tạo thông tin chỉ báo tham số, trong đó thông tin chỉ báo tham số được sử dụng để chỉ báo băng phụ tương ứng với tham số khuếch đại độ vang đích (330); và mã hóa tham số khuếch đại độ vang đích, thông tin chỉ báo tham số, và tín hiệu được downmix để tạo dòng bit (340). Hiệu suất mã hóa có thể được cải thiện.



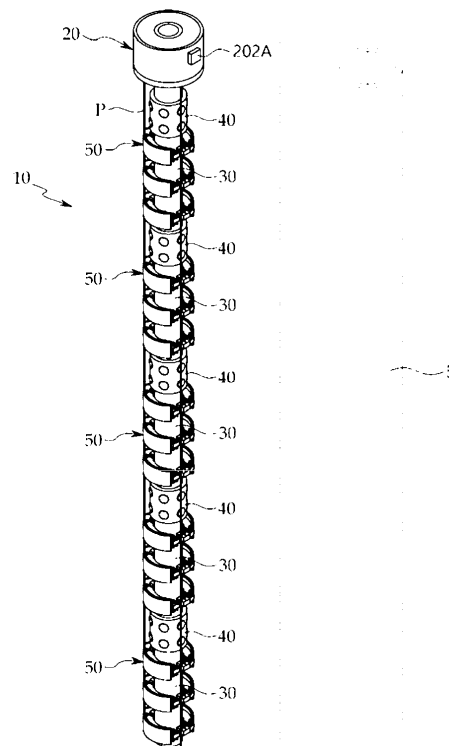
- (11) **68304**
(21) 1-2019-06223 (51) **D04B 1/16**, A43B 1/04
(22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/024019 23.03.2018 (87) WO2018/187056 11.10.2018
(30) 62/483,041 07.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.11.2019

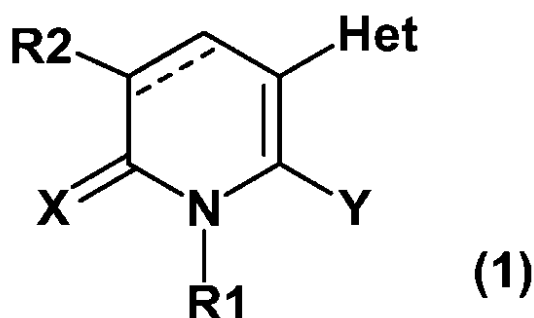
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) MACGILBERT, John, S. (US), MCFARLAND, William, C. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) VẢI DỆT KIM, SẢN PHẨM QUẦN ÁO, DỤNG CỤ THỂ THAO, SẢN PHẨM GIÀY DÉP, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẢI DỆT KIM, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẢN PHẨM GIÀY DÉP
(57) Vải dệt kim (2) có lớp thứ nhất (4) gồm có sợi thứ nhất (12) làm bằng hỗn hợp dẻo nhiệt tạo liền khối với lớp thứ hai (6) gồm có sợi thứ hai (14), sợi thứ nhất (12) tạo thành dây các mẫu hình dệt kim (16) tạo ra các khoảng trống (8) qua lớp thứ nhất (4) tới lớp thứ hai (6). Lớp thứ nhất (4) có thể được xử lý nhiệt để tạo màng (24). Việc xử lý lớp thứ nhất (4) có thể thay đổi các đặc tính kéo căng theo hướng và vùng của vải dệt kim (2). Hệ số biến dạng ngang của vải dệt kim (2) có thể lớn hơn hoặc bằng không theo trục thứ nhất (32) và/hoặc trục thứ hai (30), trước khi và/hoặc sau khi xử lý. Các sản phẩm quần áo, gồm có các sản phẩm giày dép (26) và hàng may mặc kết hợp vải dệt kim (2), và các phương pháp tạo các vải dệt kim (2).



- (11) **68305**
- (21) 1-2019-06227 (51) **E02D 7/22**
- (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/004004 05.04.2018 (87) WO2018/186691 11.10.2018
- (30) 10-2017-0045195 07.04.2017 KR
- (75) KIM, KYU SANG (KR)
201ho, 22-11, Bokjeong-ro 134beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13112, Korea
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) THIẾT BỊ XUYÊN QUAY LOẠI KÉO DÀI KÍCH THỦY LỰC DÙNG CHO ỐNG TRÒN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xuyên quay loại kéo dài kích thủy lực dùng cho ống tròn, thiết bị này có khả năng nhẹ nhàng quay và đặt chèn ống tròn xuống đất trong khi duy trì lực kẹp đều trên toàn bộ thành trong của ống. Ống tròn này được làm bằng nhựa hoặc bê tông dễ bị phá hủy do lực cắt xoắn khi quay. Thiết bị xuyên quay loại kéo dài kích thủy lực dùng cho ống tròn, theo phương án thích hợp của sáng chế, là thiết bị xuyên quay dùng để quay và đặt chèn ống tròn, và khác biệt ở chỗ bao gồm: đầu quay nhận lực xoắn từ bên ngoài; một hoặc nhiều trục rỗng được bố trí nối tiếp theo chiều đi xuống dọc theo trục tâm của đầu quay; khớp nối trục nối trục rỗng thứ nhất mà được nối vào đầu quay với các trục rỗng liên kế còn lại, để qua đó truyền lực xoắn của đầu quay; và một hoặc nhiều môđun kẹp được lắp đặt ở trục rỗng và ép vào mặt trong của ống tròn bằng áp suất thủy lực sinh ra ở đầu quay để qua đó tạo ra lực kẹp.



- (11) **68306**
- (21) 1-2019-06228 (51) **C07D 213/64**, A01N 43/40, 43/56, 43/653, A01P 3/00, C07D 401/04, 405/04, 409/04, 413/04
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/015142 10.04.2018 (87) WO2018/190352 A1 18.10.2018
- (30) 2017-078492 11.04.2017 JP
- 2017-199795 13.10.2017 JP
- (71) MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan
- (72) UMETANI Hideki (JP), OKAYA Shun (JP), IKISHIMA Hideaki (JP), FUKUMOTO Takeshi (JP), NISHIDA Akihiro (JP), YANAGI Masanori (JP), NAITO Ryohei (JP), MASUTOMI Koji (JP), SHIRAKAWA Tomomi (JP), SAKURADA Akane (JP), YUTANI Satoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT PYRIDON VÀ THUỐC DIỆT NẤM DỪNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ LÀM VƯỜN CHỨA HỢP CHẤT NÀY LÀM THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất pyridon là các hợp chất có công thức (1) dưới đây hoặc muối của nó, mà hữu ích để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh thực vật. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc diệt nấm dừng trong nông nghiệp và làm vườn chứa hợp chất này.

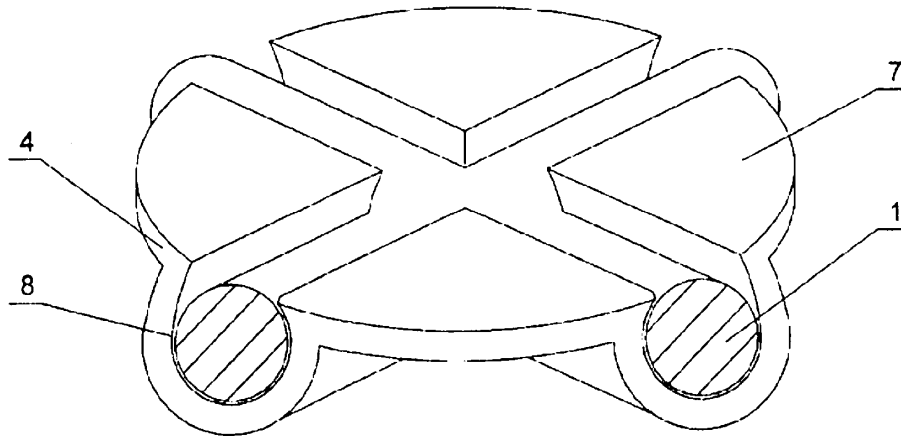


- (11) **68307**
- (21) 1-2019-06232 (51) **C04B 26/18**, 28/02, 14/22, 111/54, B28C 5/46, B29C 67/24
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052485 10.04.2018 (87) WO2018/189664 18.10.2018
- (30) 102017000040155 11.04.2017 IT
- (75) TONCELLI, Luca (IT)
Viale Asiago 34, 36061 Bassano del Grappa (Vicenza), Italy
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM Ở DẠNG TẤM HOẶC KHỐI VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm ở dạng tấm hoặc khối, sản phẩm này thu được nhờ quy trình trong đó hỗn hợp ban đầu chứa cốt liệu và chất kết dính được cho qua bước rung-ép trong chân không tiếp theo là bước liên quan đến việc hóa cứng chất kết dính, cốt liệu bao gồm cốt liệu và chất độn tổng hợp có độ cứng lớn hơn hoặc bằng 5 Mohs mà chứa silic dioxit gần như chỉ ở dạng vô định hình.

- (11) **68308**
- (21) 1-2019-06233 (51) **C04B 26/18**, 28/02, 14/22, 111/54, B28C 5/46, B29C 67/24
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052483 10.04.2018 (87) WO2018/189663 18.10.2018
- (30) 102017000040155 11.04.2017 IT
- 102018000003001 23.02.2018 IT
- (75) TONCELLI, Luca (IT)
Viale Asiago 34, 36061 Bassano del Grappa (Vicenza), Italy
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM Ở DẠNG TẤM HOẶC KHỐI VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm ở dạng tấm hoặc khối, sản phẩm này thu được từ hỗn hợp ban đầu chứa cốt liệu và chất kết dính. Cốt liệu và chất độn tổng hợp có độ cứng lớn hơn hoặc bằng 5 Mohs, và silic dioxit gần như chỉ ở dạng vô định hình, silic dioxit ở dạng tinh thể có mặt với lượng nhỏ hơn 1% khối lượng.

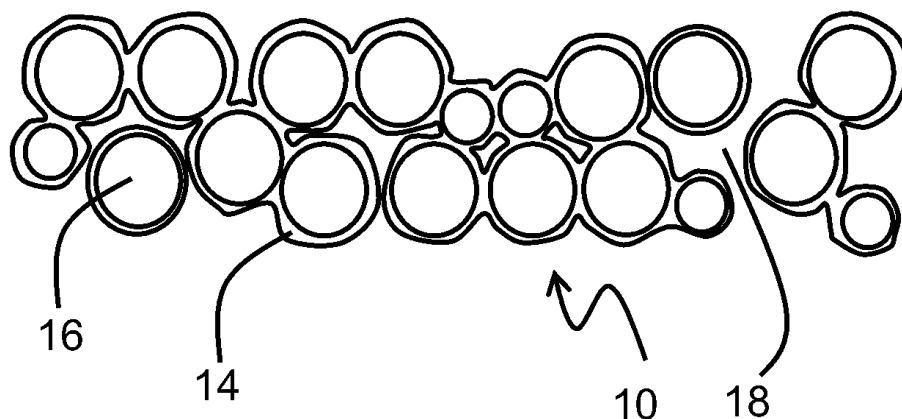
- (11) **68309**
- (21) 1-2019-06234 (51) **A61K 39/00**, C07K 14/47, G01N 33/50, A61P 35/00
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059114 10.04.2018 (87) WO2018/189152 18.10.2018
- (30) 62/483,690 10.04.2017 US
- 10 2017 107 710.3 10.04.2017 DE
- (71) IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)
Paul-Ehrlich-Strasse 15, 72076 Tuebingen, Germany
- (72) WALZ, Juliane Sarah (DE), KOWALEWSKI, Daniel (DE), LOFFLER, Markus (DE), DI MARCO, Moreno (DE), TRAUTWEIN, Nico (DE), NELDE, Annika (DE), STEVANOVIC, Stefan (DE), RAMMENSEE, Hans-Georg (DE), HAEN, Sebastian (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PEPTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH, TẾ BÀO CHỨA PEPTIT NÀY, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACXIN KHÁNG BỆNH UNG THƯ
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit, protein, axit nucleic và tế bào để sử dụng trong liệu pháp miễn dịch. Cụ thể, sáng chế liên quan đến liệu pháp miễn dịch điều trị bệnh ung thư. Sáng chế còn đề cập đến epitop peptit của tế bào T liên quan đến khối u, một mình hoặc kết hợp với các peptit liên quan đến khối u khác để có thể dùng làm, ví dụ, thành phần có hoạt tính dược của chế phẩm vacxin để kích thích các đáp ứng miễn dịch kháng u, hoặc kích thích các tế bào T ex vivo và cấy vào bệnh nhân. Các peptit gắn kết với phân tử của phức hợp tương thích mô chính (major histocompatibility complex: MHC), hoặc các peptit này cũng có thể là đích của kháng thể, thụ thể tế bào T hòa tan, và các phân tử gắn kết khác.

- (11) **68310**
- (21) 1-2019-06238 (51) **F16L 59/14**
- (22) 06.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/RU2018/000222 06.04.2018 (87) WO2018/186773 11.10.2018
- (30) 2017111880 07.04.2017 RU
- (71) PUBLIC JOINT STOCK COMPANY "MACHINE-BUILDING PLANT "ZIO-
PODOLSK" (RU)
Ul. Zheleznodorozhnaya, 2 Podolsk, Moskovskaya obl., 142103, Russian Federation
- (72) KRAINOV, Boris Vladimirovich (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) THIẾT BỊ CÁCH NHIỆT THÁO RỜI ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị cách nhiệt tháo rời được được tăng cường bao gồm các khối cách nhiệt được kết nối với nhau và được sắp xếp trên bề mặt ngoài của thiết bị cản cách nhiệt. Khối cách nhiệt được làm bằng vật liệu cách nhiệt và bao gồm kết cấu khung tăng cường được bao tất các các mặt bằng các bề mặt ngoài bằng thép không gỉ. Các khối cách nhiệt này được liên kết với nhau và tháo rời được bằng các khóa lò xo. Bằng cách sử dụng khóa lò xo được đề xuất tạo ra sự kéo căng được đảm bảo, do đó ngăn ngừa sự xuất hiện các khe bị kéo giãn giữa các mặt bên của các khối cách nhiệt này ở các đế bên trong không tiếp cận được của thiết bị cách nhiệt trong các dao động của nhiệt độ, và ngăn ngừa việc phải thực hiện các điều chỉnh và việc hàn các khóa được kéo căng trên bề mặt của các khối tại chỗ trong quá trình lắp đặt và các vận hành ép đặt trên thiết bị này. Các khối cách nhiệt này làm tiết kiệm khối lượng thép không gỉ, tăng 2,56 lần độ cứng của các khối cách nhiệt, và giảm đáng kể các chi phí sản xuất.



- (11) **68311**
- (21) 1-2019-06248 (51) **C09K 8/582**, 8/584, 8/588
- (22) 09.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026724 09.04.2018 (87) WO2018/191172 18.10.2018
- (30) 62/483,425 09.04.2017 US
- (71) LOCUS OIL IP COMPANY, LLC (US)
30500 Aurora Road, Suite 180 Solon, OH 44139, United States of America
- (72) FARMER, Sean (US), ALIBEK, Ken (US), MAZUMDER, Sharmistha (US), ADAMS, Kent (US), DIXON, Tyler (US), CHEN, Yajie (US), MILOVANOVIC, Maja (US)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) CÁC CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HỒI DẦU ÁP DỤNG CÁC CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm và các phương pháp tăng cường thu hồi dầu nhờ vi sinh bằng cách sử dụng các vi sinh vật sản sinh hóa sinh. Trong các phương án cụ thể, các phương pháp của sáng chế bao gồm áp dụng vi khuẩn sản sinh chất hoạt động bề mặt sinh học và/hoặc sản phẩm phụ sinh trưởng của chúng đến địa điểm sản xuất dầu. Trong các phương án ưu tiên vi khuẩn là chủng *Bacillus* ở dạng bào tử. Trong một số phương án, các phương pháp còn bao gồm áp dụng vi khuẩn với sản phẩm lên men nấm men, hợp chất kiềm, polyme, các chất hoạt động bề mặt không sinh học, và/hoặc một hoặc nhiều chất cation hóa. Hiệu quả đạt được của sáng chế có thể sử dụng để kích thích dòng chảy dầu từ giếng, cũng như hòa tan các chất lắng có mặt trong vỉa mang dầu.

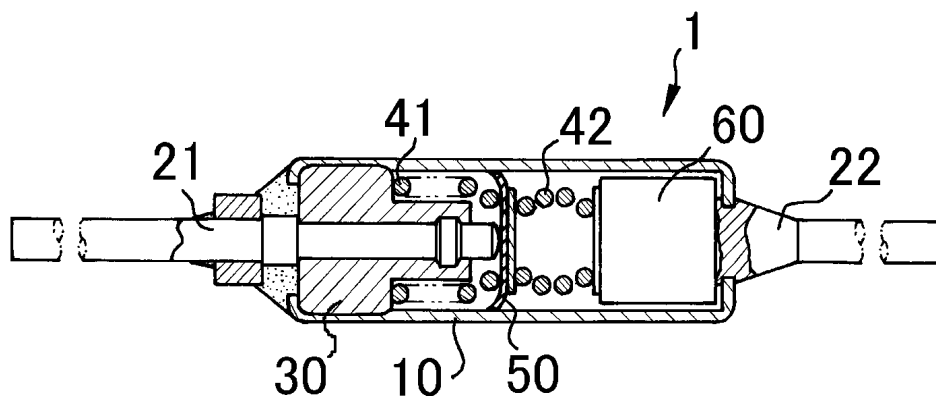
- (11) **68312**
- (21) 1-2019-06253 (51)¹⁹ **B01D 39/20**, 39/00, C22B 9/02
- (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/026001 04.04.2018 (87) WO2018/194831 25.10.2018
- (30) 62/486,155 17.04.2017 US
- (71) VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61824, United States of America
- (72) DEBASTIANI, Duane L. (US), ZHOU, Xianxin (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẬT LIỆU ĐÚC CHỊU LỬA XỐP, NỒI LUYỆN KIM VÀ QUY TRÌNH LÀM GIẢM THIỂU MỨC ĐỘ OXY HÓA KIM LOẠI NÓNG CHẢY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu đúc chịu lửa xốp chứa phân cốt liệu chịu lửa chặt có cỡ hạt tối thiểu và cỡ hạt tối đa; tỷ lệ giữa cỡ hạt tối đa và cỡ hạt tối thiểu là 10:1 hoặc nhỏ hơn. Phân cốt liệu chịu lửa chặt này bao gồm các vật liệu đúc chịu lửa xốp có đường kính hạt lớn hơn 0,1 mm. Vật liệu đúc chịu lửa xốp này còn có pha kết dính chứa các chất chịu lửa được chọn từ xi măng canxi aluminat, nhôm oxit phosphat, nhôm oxit dễ hydrat hóa, silic oxit dạng keo và hỗn hợp của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nồi luyện kim có lớp lót bên trong làm bằng vật liệu đúc chịu lửa xốp này.



- (11) **68313**
 (21) 1-2019-06254 (51)⁷ **H01H 37/76, C22C 5/06, C22F 1/14, 1/00**
 (62) 1-2014-03463
 (22) 26.04.2013 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2013/062483 26.04.2013 (87) WO2013/168620 14.11.2013
 (30) 2012-106037 07.05.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2014

- (71) **TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)**
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006422, Japan
 (72) **SAKAGUCHI Osamu (JP), TAKAHASHI Michiya (JP), ADACHI Shinya (JP)**
 (74) **Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)**
 (54) **VẬT LIỆU LÀM ĐIỆN CỰC CHO ĐIỆN CỰC DI ĐỘNG CỦA CẦU CHÌ NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu làm điện cực cho điện cực di động của cầu chì nhiệt, bao gồm kết cấu bọc ngoài năm lớp gồm lớp vật liệu lõi, lớp trung gian được tạo ra trên cả hai mặt của lớp vật liệu lõi, và lớp bề mặt được tạo ra trên lớp trung gian này, trong đó lớp vật liệu lõi được làm bằng Cu, lớp trung gian được làm bằng hợp kim Ag-Cu, lớp bề mặt làm bằng hợp kim gia cường dạng oxit phân tán trên cơ sở Ag-CuO, và tỷ lệ giữa độ dày của lớp trung gian và độ dày của lớp bề mặt (lớp trung gian/lớp bề mặt) nằm trong khoảng từ 0,2 đến 1,0. Vật liệu làm điện cực này có thể được sản xuất bởi phương pháp bao gồm bước nội oxy hóa một phần vật liệu bọc ngoài có kết cấu ba lớp trong đó các vật liệu dạng tấm được làm bằng hợp kim Ag-Cu được liên kết bọc ngoài lên cả hai mặt của vật liệu dạng tấm làm bằng Cu.



(11) **68314**

(21) 1-2019-06255

(51)¹⁹ **H04W 72/04**

(22) 05.05.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2017/083328 05.05.2017

(87) WO2018/192015 25.10.2018

(30) 201710267471.2 21.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

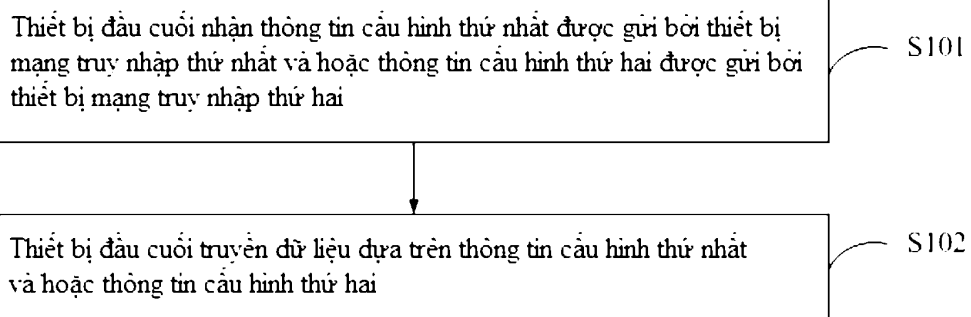
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Lili (CN), LI, Guorong (CN), ZHUANG, Hongcheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH HƯỚNG TRUYỀN CỦA TÀI NGUYÊN THỜI GIAN - TẦN SỐ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo cấu hình hướng truyền của tài nguyên thời gian - tần số. Thiết bị đầu cuối nhận thông tin cấu hình thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng truy nhập thứ nhất và/hoặc thông tin cấu hình thứ hai được gửi bởi thiết bị mạng truy nhập thứ hai, và truyền dữ liệu dựa trên thông tin cấu hình thứ nhất và/hoặc thông tin cấu hình thứ hai. Thông tin cấu hình thứ nhất bao gồm thông tin cấu hình của hướng truyền của thiết bị mạng truy nhập thứ nhất trong ít nhất một khối tài nguyên, thông tin cấu hình thứ hai bao gồm thông tin cấu hình của hướng truyền của thiết bị mạng truy nhập thứ hai trong ít nhất một khối tài nguyên, và ít nhất một khối tài nguyên bao gồm ít nhất một trong khối miền tần số, khối miền thời gian, và khối miền không gian. Trong phương pháp này, một chu trình bao gồm số lượng khối tài nguyên không giới hạn và có thể bao gồm nhiều loại khối tài nguyên hơn, và các loại khác nhau và các số lượng khác nhau của các khối tài nguyên tương ứng với nhiều cách thức phân phối hơn, nói theo cách khác, các chế độ hoặc các cấu trúc cấu hình cũng đa dạng hơn. Theo cách này, cấu hình của hướng truyền của tài nguyên không gian thời gian - tần số trở nên linh hoạt hơn, và có thể thỏa mãn yêu cầu dịch vụ thay đổi động.



- (11) **68315**
 (21) 1-2019-06263 (51)⁷ **H04N 19/129**, 19/70, 19/18, 19/13
 (22) 09.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004143 09.04.2018 (87) WO2018/190594 18.10.2018
 (30) 62/484,899 13.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

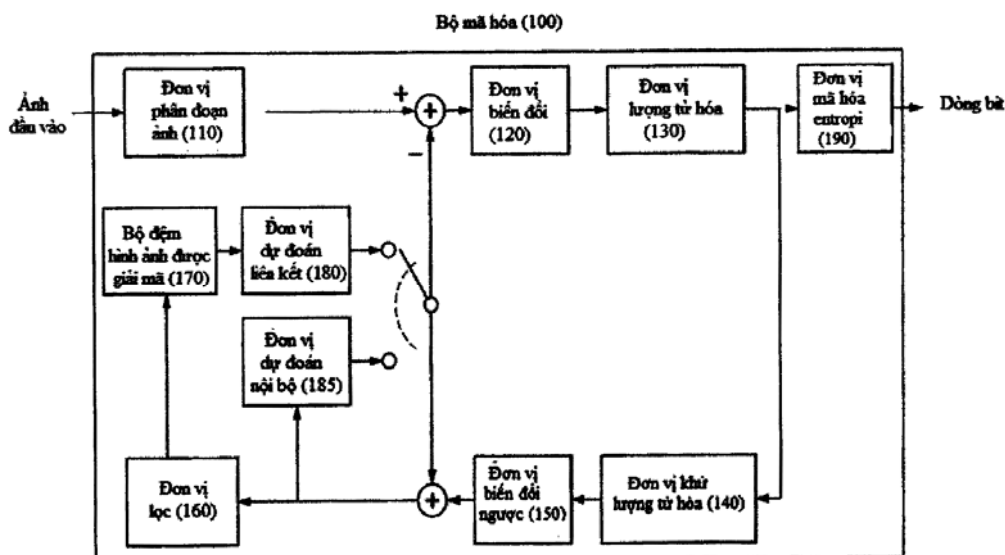
(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) KOO, Moonmo (KR), KIM, Seunghwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để giải mã tín hiệu video, phương pháp này bao gồm các bước: giải mã, từ dòng bit, phân tử cú pháp chỉ báo vùng khác không cuối cùng, trong đó vùng khác không cuối cùng này biểu thị vùng chứa hệ số biến đổi khác không cuối cùng theo thứ tự quét; chia khối hiện thời thành nhiều vùng con; và dựa trên phân tử cú pháp này, xác định vùng khác không cuối cùng của khối hiện thời trong số các vùng con được chia.



(11) **68316**

(21) 1-2019-06264

(51)⁷ **H04B 7/06, 7/08**

(22) 23.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2018/060381 23.04.2018

(87) WO2018/197436 01.11.2018

(30) 17168791.6

28.04.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

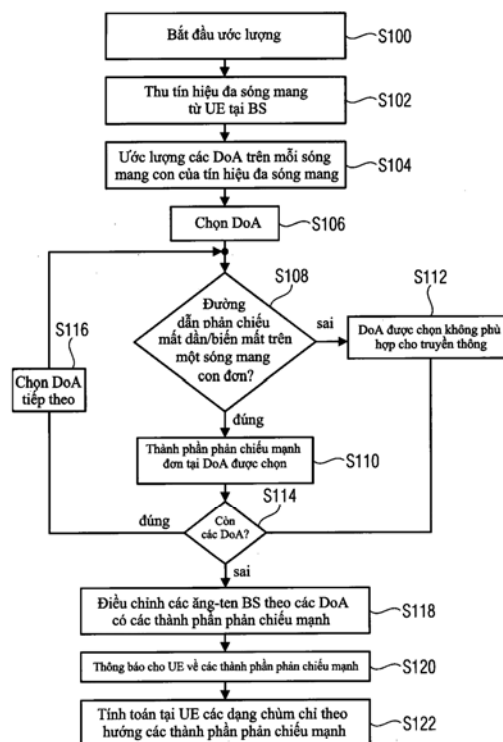
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) HAUSTEIN, Thomas (DE), THIELE, Lars (DE), KEUSGEN, Wilhelm (DE), GROSSMANN, Marcus (DE), LANDMANN, Markus (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ THU VÀ XỬ LÝ TÍN HIỆU ĐA SÓNG MANG, HỆ THỐNG VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP THU VÀ PHÁT TÍN HIỆU ĐA SÓNG MANG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu và xử lý tín hiệu đa sóng mang, hệ thống và các phương pháp thu và phát tín hiệu đa sóng mang. Thiết bị bao gồm mạng ăng-ten có nhiều ăng-ten. Mạng ăng-ten được tạo cấu hình để thu tín hiệu đa sóng mang từ bộ phát đa ăng-ten (UE) qua kênh vô tuyến. Tín hiệu đa sóng mang có ít nhất hai sóng mang con, mỗi sóng mang con được ánh xạ tại bộ phát (UE, BS) tới dạng chùm sóng mang con tương ứng. Các dạng chùm sóng mang con tương ứng có các hướng hình nón null và chùm không đồng nhất. Bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định hướng truyền thông cho truyền thông tín hiệu vô tuyến (BS-UE, UE-BS) giữa thiết bị (BS) và bộ phát (UE). Hướng truyền thông được xác định dựa trên một hoặc nhiều thành phần đường dẫn phản chiếu của kênh vô tuyến có liên quan đến null hoặc liên quan đến tối đa của dạng chùm sóng mang con.



- (11) **68317**
- (21) 1-2019-06277 (51)⁷ **A61K 9/08**, 31/167, 31/192
- (22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/060205 20.04.2018 (87) WO2018/193099 25.10.2018
- (30) PCT/EP2017/059440 20.04.2017 EP
- (71) HYLORIS DEVELOPMENTS SA (BE)
Avenue Hippocrate 5, 4000 Liège, Belgium
- (72) JACOBSEN, Thomas (DK)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM CÓ HÀM LƯỢNG OXY HÒA TAN THẤP, CHỨA AXETAMINOPHEN, VÀ TÙY Ý MỘT HOẶC NHIỀU THUỐC CHỐNG VIÊM KHÔNG PHẢI STEROIT, VÀ CHẾ PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm nước có thể dùng qua đường trong tĩnh mạch chứa axetaminophen, và tùy ý một hoặc nhiều thuốc chống viêm không phải steroid (NSAIDs), nhờ đó oxy hòa tan của chế phẩm trong vật chứa kín là tối đa 1,0 ppm, phương pháp nói trên bao gồm súc rửa ít nhất một lần bình trộn với nước có nhiệt độ ít nhất 80°C, nhờ đó gia nhiệt bình và tạo ra môi trường oxy thấp trong bình nói trên; và trong bình súc rửa nói trên hòa tan axetaminophen vào nước dùng để tiêm, nước dùng để tiêm nói trên là ở nhiệt độ ít nhất 80°C, nhờ đó tùy ý một hoặc nhiều NSAIDS được thêm trước hoặc sau khi hòa tan axetaminophen.

- (11) **68318**
- (21) 1-2019-06280 (51)⁷ **A23L 1/29**, 1/30, 3/00, B65B
55/00, 55/12, B65D 81/34, B67C
7/00
- (62) 1-2012-02009
- (22) 28.01.2011 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2011/022932 28.01.2011 (87) WO2011/094548 04.08.2011
- (30) 61/299,611 29.01.2010 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2012
- (71) ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept 377/AP6P-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, Illinois 60064, United States of
America
- (72) JOHNS, Paul, W (US), KENSLER, Ann (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG DẠNG LỎNG CHỨA BETA-HYDROXY-BETA-METYL BUTYRAT ĐƯỢC BAO GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG DẠNG LỎNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng bao gồm bao bì vô khuẩn được xử lý bằng peroxit và chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng được chứa trong bao bì đó, trong đó chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng này chứa beta-hydroxy-beta-metylbutyrat (HMB) và ít nhất một chất trong số chất béo, hydrat cacbon, và protein. HMB tạo ra tác dụng đệm cho chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng để làm giảm đến mức tối thiểu sự thay độ pH axit thường gặp phải ở bao bì vô khuẩn đã tiệt trùng, vì thế duy trì độ ổn định của sản phẩm theo thời gian. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo chế chế phẩm dinh dưỡng dạng lỏng nêu trên.

- (11) **68319**
 (21) 1-2019-06286 (51)⁷ **H03G 7/00**
 (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/025106 10.04.2018 (87) WO2018/188812 18.10.2018
 (30) 17166448.5 13.04.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

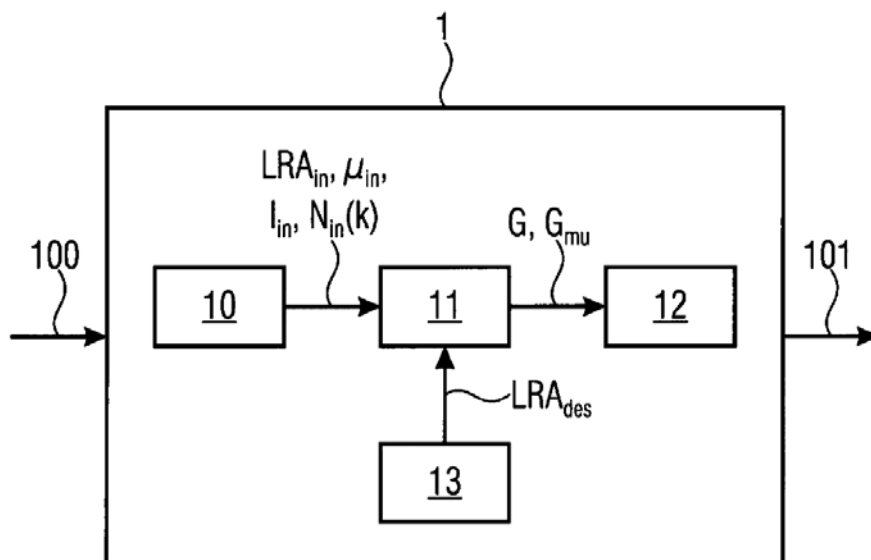
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) MABANDE, Edwin (ZW), KUECH, Fabian (DE), KRATSCHEMER, Michael (DE), MEIER, Michael (DE), NEUGEBAUER, Bernhard (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐẦU VÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐẦU VÀO

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để xử lý tín hiệu âm thanh đầu vào (100) bao gồm bộ đánh giá (10) để đánh giá độ to của tín hiệu âm thanh đầu vào (100) để xác định phạm vi độ to (LRA_{in}) và giá trị độ to thực tế. Bộ tính toán (11) xác định hàm truyền của bộ nén dựa trên phạm vi độ to được xác định (LRA_{in}), dựa trên phạm vi độ to mục tiêu (LRA_{des}) và dựa trên giá trị độ to thực tế được xác định. Bộ tính toán (11) còn xác định ít nhất một độ khuếch đại điều khiển phạm vi độ to dựa trên hàm truyền của bộ nén được xác định. Bộ điều chỉnh (12) cung cấp tín hiệu âm thanh đầu ra (101) dựa trên tín hiệu âm thanh đầu vào (100) và dựa trên ít nhất một độ khuếch đại điều khiển phạm vi độ to được xác định. Bộ tính toán (11) được tạo cấu hình để xác định hàm truyền của bộ nén sao cho chênh lệch giữa độ to trung bình (μ_{out}) của tín hiệu âm thanh đầu ra (101) và độ to trung bình (μ_{in}) của tín hiệu âm thanh đầu vào (100) được giảm thiểu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh đầu vào.



- (11) **68320**
 (21) 1-2019-06287 (51)¹⁹ **C08J 7/04**, G02B 1/14, 1/04, C08J 5/18, C08L 75/04, C09D 175/14, 5/00, C09J 7/25, 7/40
 (22) 05.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004000 05.04.2018 (87) WO2018/190564 18.10.2018
 (30) 10-2017-0045963 10.04.2017 KR

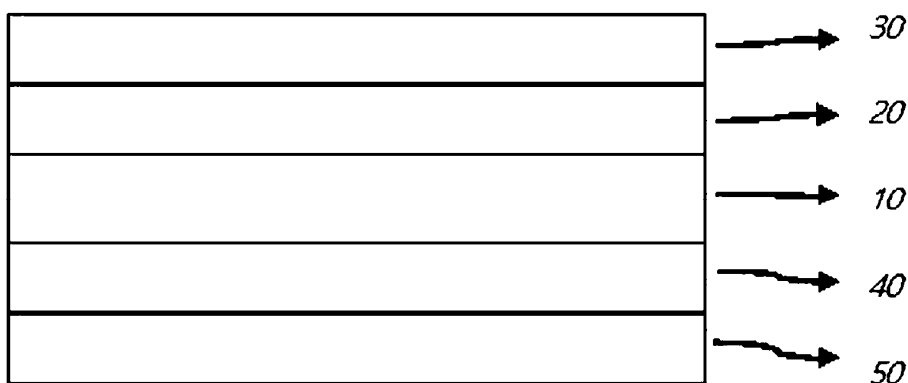
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(75) KIM, KWANG-WON (KR)
 (Chojeong Maeul Dongah Apt., Yongjong-dong) 325-803, 109, Gyesansae-ro, Gyeyang-gu, Incheon, 21064, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) MÀNG BẢO VỆ MÀN HÌNH

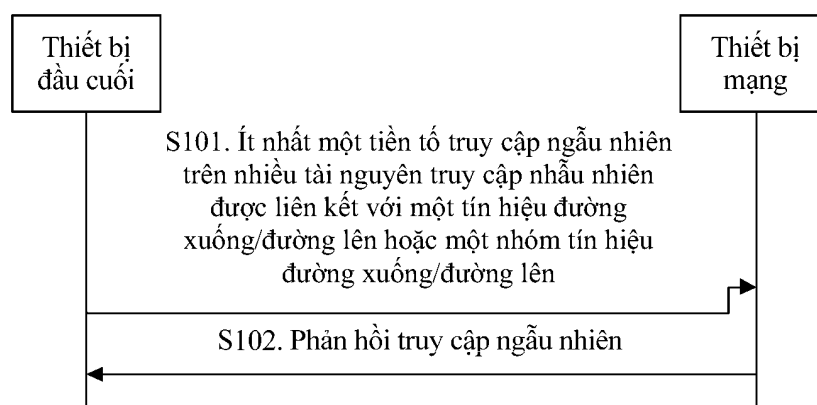
(57) Sáng chế đề cập đến màng bảo vệ màn hình không bao gồm màng nền, và màng bảo vệ màn hình này bao gồm lớp phủ trong suốt và lớp phủ bảo vệ bề mặt. Màng bảo vệ theo sáng chế được gắn vào toàn bộ các bề mặt của phần phẳng và phần cong. Do vậy, không có hiện tượng bong trên phần cong. Màng bảo vệ này cũng rất tốt trong việc ngăn chặn sự vỡ kính do va đập và ngăn chặn việc làm bẩn. Hơn nữa, các vết xước có thể xuất hiện trong các hoạt động bên ngoài được phục hồi, và các vết lõm được tạo ra bởi bút cảm ứng khi viết bằng bút cảm ứng được khôi phục ngay, để luôn duy trì màn hình sạch.



- (11) **68321**
 (21) 1-2019-06289 (51)¹⁹ **H04L 5/00**
 (22) 13.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/083009 13.04.2018 (87) WO2018/188652 18.10.2018
 (30) 201710245574.9 14.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

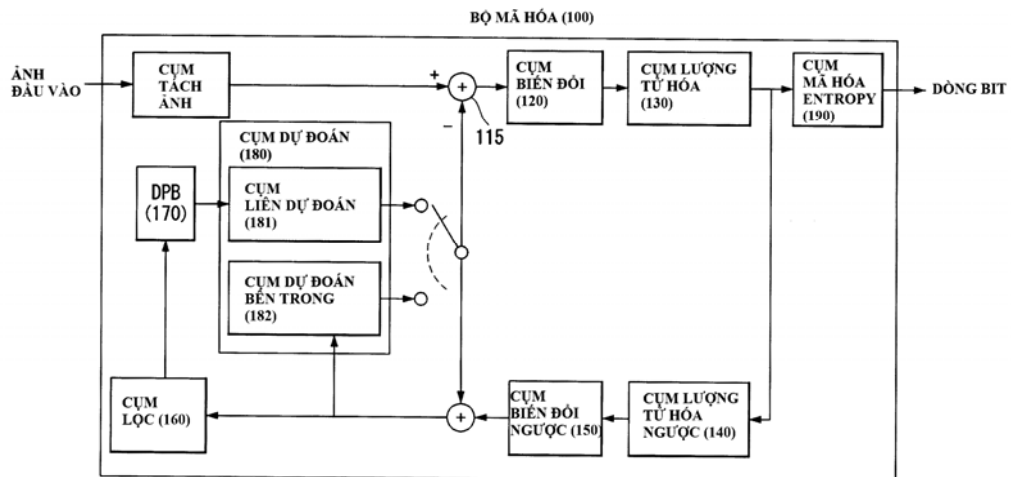
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (JP)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) YAN, Mao (CN), CHEN, Lei (CN), HUANG, Huang (CN)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ LIÊN LẠC VÀ PHƯƠNG
 TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập ngẫu nhiên bao gồm: gửi đến thiết bị mạng,
 ít nhất một tiền tố truy cập ngẫu nhiên trên nhiều tài nguyên truy cập ngẫu nhiên được
 liên kết với một tín hiệu đường xuống/đường lên hoặc một nhóm tín hiệu đường
 xuống/đường lên, trong đó các tài nguyên truy cập ngẫu nhiên tương ứng với một mã
 định danh tạm thời của mạng vô tuyến truy cập ngẫu nhiên; và nhận phản hồi truy cập
 ngẫu nhiên từ thiết bị mạng, trong đó phản hồi truy cập ngẫu nhiên là phản hồi cho ít
 nhất một tiền tố truy cập ngẫu nhiên. Sáng chế còn bộc lộ thiết bị liên lạc và phương
 tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính để thực hiện phương pháp theo sáng chế.
 Trong các giải pháp kỹ thuật theo sáng chế, phản hồi chung được thực hiện cho một
 hoặc nhiều tiền tố truy cập ngẫu nhiên trên nhiều tài nguyên truy cập ngẫu nhiên được
 liên kết với một tín hiệu đường xuống/đường lên hoặc một nhóm tín hiệu đường
 xuống/đường lên, nhờ đó tiết kiệm được tài nguyên liên lạc và cải thiện hiệu quả của
 quá trình truy cập ngẫu nhiên.



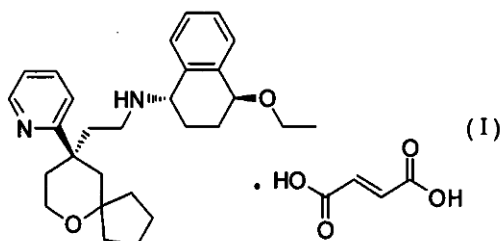
- (11) **68322**
 (21) 1-2019-06290 (51)⁷ **H04N 19/13**, 19/124, 19/129, 19/119, 19/176
 (22) 13.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/002952 13.03.2018 (87) WO2018/190523 18.10.2018
 (30) 62/484,900 13.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

- (71) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) **KOO, Moonmo (KR), KIM, Seunghwan (KR)**
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ GIẢI MÃ ẢNH**
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp mã hóa/giải mã ảnh và thiết bị để thực hiện phương pháp này. Một cách cụ thể, phương pháp mã hóa ảnh này có thể bao gồm các bước: tạo khối biến đổi lượng tử hóa bằng cách thực hiện việc biến đổi và lượng tử hóa trên tín hiệu dư của khối hiện tại; tách khối biến đổi lượng tử hóa thành các nhóm hệ số; xác định thứ tự quét thứ nhất thể hiện thứ tự quét trong số các hệ số của các nhóm hệ số; và mã hóa entropy các hệ số của khối biến đổi lượng tử hóa theo thứ tự quét thứ nhất, và thứ tự quét thứ hai thể hiện thứ tự quét trong số các nhóm hệ số.



- (11) **68323**
- (21) 1-2019-06294 (51)⁷ **C07D 407/14**, A61K 31/4433, A61P 29/00
- (22) 13.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2018/082935 13.04.2018 (87) WO2018/188643 18.10.2018
- (30) 201710242119.3 14.04.2017 CN
- (71) JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone
Lianyungang, Jiangsu 222047, China
- (72) WANG, Lin (CN), WANG, Likun (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) MUỐI CỦA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ OPIOID (MOR), DẠNG TINH THỂ I CỦA MUỐI FUMARAT CỦA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến muối fumarat của chất chủ vận thụ thể opioid (1S,4S)-4-etoxy-N-(2-(R)-9-(pyridin-2-yl)-6-oxaspiro[4,5]deca-9-yl)etyl)-1,2,3,4-tetrahydronaphtalen-1-amin, dạng tinh thể I của muối fumarat của chúng, và phương pháp điều chế.



- (11) **68324**
(21) 1-2019-06296 (51)¹⁹ **F16H 61/12**, 61/688
(22) 18.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/JP2018/019295 18.05.2018 (87) WO2018/212324 22.11.2018
(30) 2017-099973 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

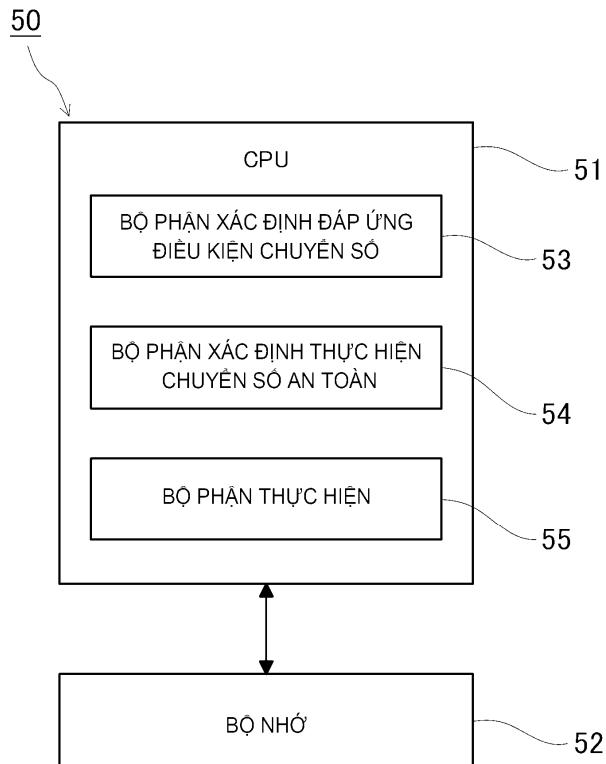
(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Tomoaki SHIMOZAWA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CHO HỘP SỐ TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển cho hộp số tự động. Thiết bị điều khiển có thể ngăn sự sinh nhiệt quá mức trong thành phần khớp ma sát khi các thành phần khớp ma sát này được chuyển đổi. Thiết bị điều khiển cho hộp số tự động, thiết bị điều khiển này bao gồm: bộ phận xác định mà xác định liệu các điều kiện thực hiện đã đáp ứng để chuyển số trong đó mômen xoắn đầu ra của hộp số tự động được giảm xuống trước khi các thành phần khớp ma sát được chuyển đổi; và bộ phận thực hiện mà thực hiện việc chuyển đổi được đề cập ở trên khi bộ phận xác định xác định được rằng các điều kiện thực hiện để chuyển số đã đáp ứng.



- (11) **68325**
 (21) 1-2019-06297 (51)¹⁹ **F16H 61/12**, 61/688
 (22) 18.05.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/019298 18.05.2018 (87) WO2018/212325 22.11.2018
 (30) 2017-099977 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

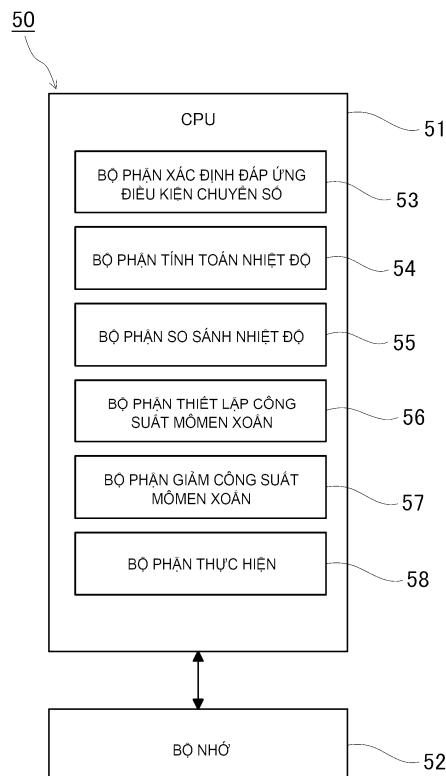
(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
 6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Maya MATSUSHITA (JP), Tomoaki SHIMOZAWA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CHO HỘP SỐ TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị để điều khiển hộp số tự động có thể thực hiện điều khiển truyền động có khả năng ngăn sự giảm khả năng lái xe trong khi ngăn sự sinh nhiệt quá mức trong thành phần khớp ma sát trong khi chuyển đổi ly hợp của thành phần khớp ma sát. Thiết bị để điều khiển hộp số tự động bao gồm: bộ phận tính toán nhiệt độ tính toán nhiệt độ, khi kết thúc chuyển số, của thành phần khớp ma sát tại thời điểm chuyển đổi ly hợp; bộ phận thiết lập công suất mômen xoắn, dựa trên nhiệt độ, thiết lập giá trị mục tiêu cho công suất mômen xoắn, khi bắt đầu chuyển đổi ly hợp, của thành phần khớp ma sát nhằm khớp tại thời điểm chuyển đổi ly hợp; và bộ giảm công suất mômen xoắn, trước khi bắt đầu chuyển đổi ly hợp, giảm công suất mômen xoắn của thành phần khớp ma sát thành giá trị mục tiêu.



(11) **68326**

(21) 1-2019-06298

(51)¹⁹ **F16H 61/02**, 59/60, 59/68, 61/68

(22) 18.05.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/019299 18.05.2018

(87) WO2018/212326 22.11.2018

(30) 2017-099981 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)

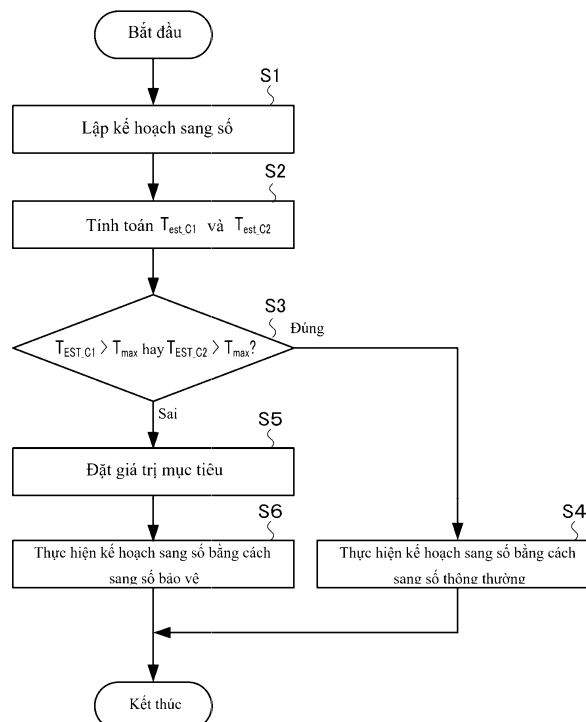
6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Maya MATSUSHITA (JP), Tomoaki SHIMOZAWA (JP)

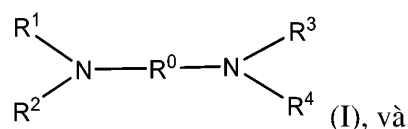
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CHO HỘP SỐ TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển cho hộp số tự động mà các thành phần tiếp hợp ma sát có thể được bảo vệ phù hợp trong khi dự đoán kế hoạch chuyển dịch trong tương lai. Thiết bị điều khiển này, dùng để điều khiển hộp số tự động trong phương tiện kết hợp với thay đổi sự tham gia của nhiều thành phần tiếp hợp ma sát trong quá trình chuyển đổi, bao gồm: phần xây dựng kế hoạch chuyển dịch để xây dựng kế hoạch chuyển dịch trên cơ sở thông tin liên quan đến lộ trình di chuyển theo kế hoạch: phân ước tính nhiệt độ để ước tính trước, trên cơ sở kế hoạch chuyển dịch, nhiệt độ của nhiều thành phần tiếp hợp ma sát trong quá trình thực hiện kế hoạch chuyển dịch; và phân cài đặt công suất mômen để cài đặt, trên cơ sở nhiệt độ được ước tính bởi phân ước tính nhiệt độ, giá trị mục tiêu cho tổng công suất mômen của nhiều thành phần tiếp hợp ma sát khi sự thay đổi tiếp hợp được thực thi.



- (11) **68327**
- (21) 1-2019-06302 (51)¹⁹ **C04B 24/12**, 28/04, 40/00, 111/10
- (22) 24.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/029192 24.04.2018 (87) WO2018/200563 01.11.2018
- (30) 62/489,798 25.04.2017 US
- (71) GCP APPLIED TECHNOLOGIES, INC. (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, MA 02140, USA
- (72) BERODIER, Elise (FR), CHEUNG, Josephine, H. (US), BUZZELL, Leslie, J. (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM XI MĂNG VÀ CHẾ PHẨM XI MĂNG ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra chế phẩm xi măng. Phương pháp này bao gồm bước thêm chất tăng cường độ bền thứ nhất và chất tăng cường độ bền thứ hai vào vật liệu xi măng thủy lực, trong đó tổng hàm lượng của chất kiềm (đương lượng Na₂O) trong vật liệu xi măng thủy lực nhỏ hơn hoặc bằng 0,7% khối lượng của vật liệu xi măng. Chất tăng cường độ bền thứ nhất bao gồm hợp chất có công thức cấu tạo (I);



Chất tăng cường độ bền thứ hai là natri sulfat, kali sulfat hoặc hỗn hợp các chất này. Các giá trị ví dụ của các biến số trong công thức cấu tạo (I) và các hàm lượng ví dụ của chất tăng cường độ bền thứ nhất và thứ hai được thêm vào được xác định trong bản mô tả này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm xi măng được tạo ra bằng phương pháp này và chế phẩm phụ gia để sản xuất chế phẩm xi măng này.

- (11) **68328**
(21) 1-2019-06307 (51)¹⁹ **C11D 1/37**, 1/22, 1/83, 1/72, 1/06
(22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/058430 03.04.2018 (87) WO2018/206196 A1 15.11.2018
(30) 17170422.4 10.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB), BIRD Jayne Michelle (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT DẠNG LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng chứa:

(i) từ 50 đến 80% trọng lượng của chất hoạt động bề mặt axit alkyl benzen sulfonic mạch thẳng; (ii) từ 15 đến 45% trọng lượng của chất hoạt động bề mặt axit alkyl ete cacboxylic có cấu trúc sau: $R_1-(OCH_2CH_2)_n-OCH_2-COOH$, trong đó: R_1 được chọn từ các chuỗi alkyl C_{16} đến C_{22} mạch thẳng hoặc phân nhánh bão hòa, và trong đó 11 được chọn từ 10 đến 24; (iii) ít hơn 10% trọng lượng nước; và (iv) từ 0 đến 20% trọng lượng chất hoạt động bề mặt không ion của cấu trúc sau: $R_2-(OCH_2CH_2)_n-OH$, trong đó: R_2 được chọn từ các chuỗi alkyl C_{12} đến C_{22} mạch thẳng hoặc phân nhánh bão hòa, và trong đó n được chọn từ 5 đến 30; và trong đó độ pH của chế phẩm là từ 0,3 đến 2,0; và trong đó tỉ lệ trọng lượng của chất hoạt động bề mặt axit alkyl benzen sulfonic mạch thẳng so với chất hoạt động bề mặt axit alkyl ete cacboxylic là từ 1,5:1 đến 5:1.

- (11) **68329**
- (21) 1-2019-06308 (51)¹⁹ **A61K 8/66**, 8/73, A61Q 11/00
- (22) 10.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059161 10.04.2018 (87) WO2018/206211 A1 15.11.2018
- (30) 17170644.3 11.05.2017 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BARFOOT Richard Jonathan (GB), PERISSINOTO Martina (IT)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm enzym và carrageenan trong đó carrageenan chứa ít nhất 50% trọng lượng iota carrageenan và enzym bao gồm amylaza, oxyaza với oxy là chất nhận, haloperoxidaza hoặc hỗn hợp của chúng.

- (11) **68330**
(21) 1-2019-06310 (51)¹⁹ **C11D 1/37**, 1/22, 11/00, 1/06, 17/00, 1/72, 1/83
(22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/EP2018/058431 03.04.2018 (87) WO2018/206197 A1 15.11.2018
(30) 17170419.0 10.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB), BIRD Jayne Michelle (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẮY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng chứa: (i) chất hoạt động bề mặt anion là benzen sulphonat mạch thẳng với lượng nằm trong khoảng từ 5% đến 19% trọng lượng, (ii) chất hoạt động bề mặt anion là axit alkyl ete carboxylic có công thức: $R_2-(OCH_2CH_2)_n-OCH_2-COOH$ R_2 được chọn từ các chuỗi alkyl mạch thẳng có 16 đến 18 nguyên tử cacbon; giá trị n được chọn từ 10 đến 25; trong đó chất hoạt động bề mặt anion này có mặt với lượng nằm trong khoảng từ 0,5% đến 8% trọng lượng và tỉ lệ trọng lượng giữa (ii) chất hoạt động bề mặt anion là axit alkyl ete cacboxylic với (i) chất hoạt động bề mặt là alkyl benzen sulphonat mạch thẳng là từ 0,05 đến 1; (iii) nước ít nhất chiếm 60% trọng lượng; (iv) chất hoạt động bề mặt không ion là rượu được etoxy hóa với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 2% trọng lượng, trong đó tỉ lệ trọng lượng giữa chất hoạt động bề mặt không ion là rượu được etoxy hóa với chất hoạt động bề mặt là alkyl benzen sulphonat mạch thẳng là từ 0 đến 0,2; và các hóa chất chứa phospho với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 1% trọng lượng; và trong đó chế phẩm này chứa một cách tùy chọn các chất hoạt động bề mặt anion khác, trong đó tỉ lệ trọng lượng giữa các chất hoạt động bề mặt khác với (i) chất hoạt động bề mặt anion là alkyl benzen sulphonat mạch thẳng là từ 0 đến 0,55, tốt nhất là từ 0 đến 0,1; và sáng chế cũng đề cập đến phương pháp gia dụng để xử lý đồ vải dệt bằng cách sử dụng chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng này.

- (11) **68331**
 (21) 1-2019-06315 (51)⁷ **F25D 21/02**, 31/00
 (22) 12.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/059453 12.04.2018 (87) WO2018/189329 18.10.2018
 (30) 1705881.9 12.04.2017 GB

(71) WLI TRADING LIMITED (IE)

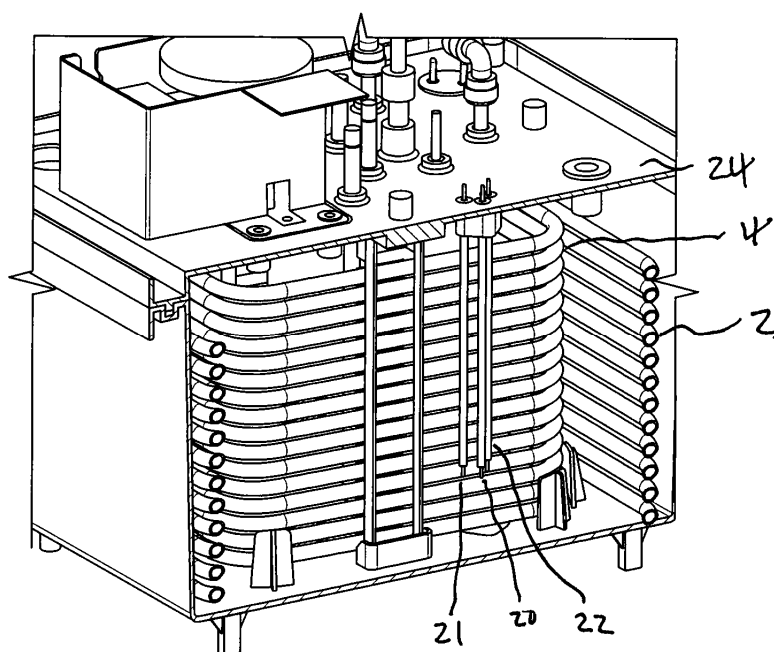
Second Floor, Suite 4 Beacon Court, Sandyford Dublin, IRELAND

(72) BEN-DAVID, Jonathan (GB), KIM, Heung Soon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỂ NƯỚC ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐÁ TẬP HỢP TRONG BỂ NƯỚC ĐÁ**

(57) Sáng chế đề cập đến bể nước đá bao gồm thùng chứa, ống xoắn làm lạnh để làm cho chất lỏng trong thùng chứa trở thành đá, ống để dẫn chất lỏng cần được làm lạnh bởi bể nước đá để phân phối và các đầu dò dẫn điện để đo độ dày của đá, trong đó các đầu dò dẫn điện được bố trí giữa ít nhất một phân trong số ống xoắn làm lạnh và ống để dẫn chất lỏng cần được phân phối sao cho đầu dò thứ nhất trong số các đầu dò dẫn điện được bố trí gần với ống xoắn làm lạnh hơn so với ít nhất hai đầu dò dẫn điện kia, và nhờ đó ít nhất hai đầu dò dẫn điện kia được bố trí gần với hệ thống đường ống hơn so với đầu dò dẫn điện thứ nhất, và trong đó các đầu dò thứ hai và thứ ba nằm cách đều từ ống xoắn làm lạnh, bể nước đá này còn có phương tiện để đo độ dẫn điện giữa đầu dò thứ nhất và đầu dò thứ hai, đầu dò thứ nhất và đầu dò thứ ba, và đầu dò thứ hai và đầu dò thứ ba.



(11) **68332**

(21) 1-2019-06316

(51)¹⁹ **H04L 5/00**, 1/18, H04W 72/04

(22) 04.05.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2018/085713 04.05.2018

(87) WO2018/202167 08.11.2018

(30) 201710309835.9 04.05.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

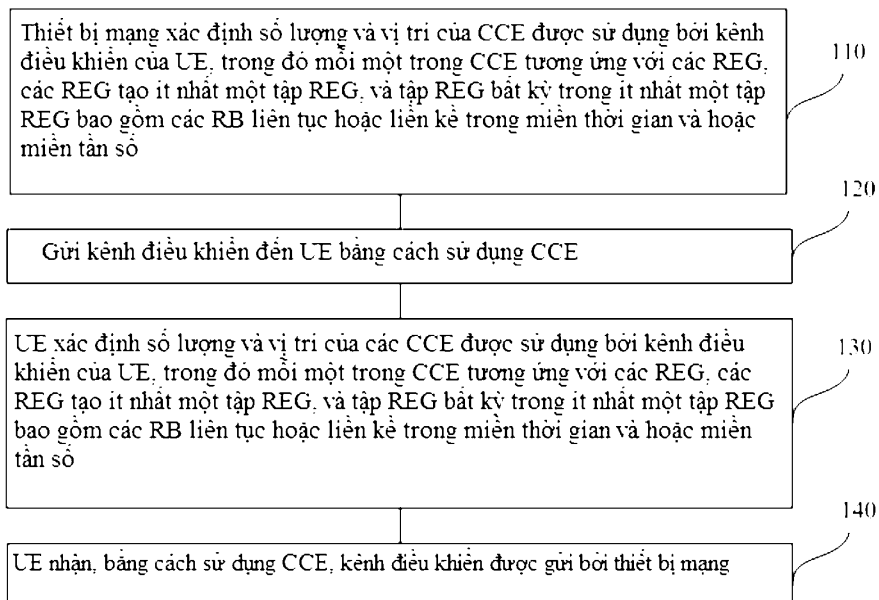
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Jianguo (CN), ZHANG, Xu (CN), XUE, Lixia (CN)

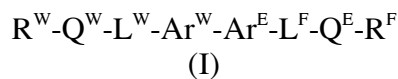
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị mạng, thiết bị người dùng (user equipment, UE), thiết bị truyền thông và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm các bước: xác định số lượng và vị trí của phân tử kênh điều khiển (control channel element, CCE) được sử dụng bởi kênh điều khiển của UE, trong đó mỗi một trong CCE tương ứng với các REG, các REG tạo ít nhất một tập REG, và tập REG bất kỳ trong ít nhất một tập REG bao gồm các RB liên tục hoặc liên kề trong miền thời gian và hoặc miền tần số; và gửi, bởi thiết bị mạng, kênh điều khiển đến UE bằng cách sử dụng CCE. Theo phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông theo sáng chế, có thể cải thiện độ chính xác ước tính kênh.



- (11) **68333**
- (21) 1-2019-06317 (51)¹⁹ **C07D 405/14**, A61K 31/497, C07D 403/14, 241/18, 241/20, 487/08, 487/10, 491/107, 519/00, A61P 35/00, C07D 401/14, 401/04, 498/04, 213/61, 213/64
- (22) 19.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/028382 19.04.2018 (87) WO2018/195321 25.10.2018
- (30) 62/488,017 20.04.2017 US
- 62/507,678 17.05.2017 US
- (71) GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America
- (72) Evangelos AKTOUDIANKIS (CA), Todd APPLEBY (US), Aesop CHO (US), Zhimin DU (CA), Michael GRAUPE (AT), Juan A. GUERRERO (US), Salman Y. JABRI (US), Lateshkumar Thakorlal LAD (US), Paulo A. MACHICAO TELLO (PE), Jonathan William MEDLEY (US), Samuel E. METOBO (US), Prasenjit Kumar MUKHERJEE (US), Devan NADUTHAMBI (IN), Gregory NOTTE (US), Eric Q. PARKHILL (US), Barton W. PHILLIPS (US), Scott Preston SIMONOVICH (US), Neil H. SQUIRES (CA), Chandrasekar VENKATARAMANI (US), Peiyuan WANG (US), William J. WATKINS (GB), Jie XU (US), Kin Shing YANG (US), Christopher Allen ZIEBENHAUS (CA)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) CHẤTỨC CHẾ PD-1/PD-L1, DƯỢC PHẨM VÀ KIT CHỨA CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I) làm chất ức chế PD-1/PD-L1, dược phẩm và kit chứa hợp chất này.

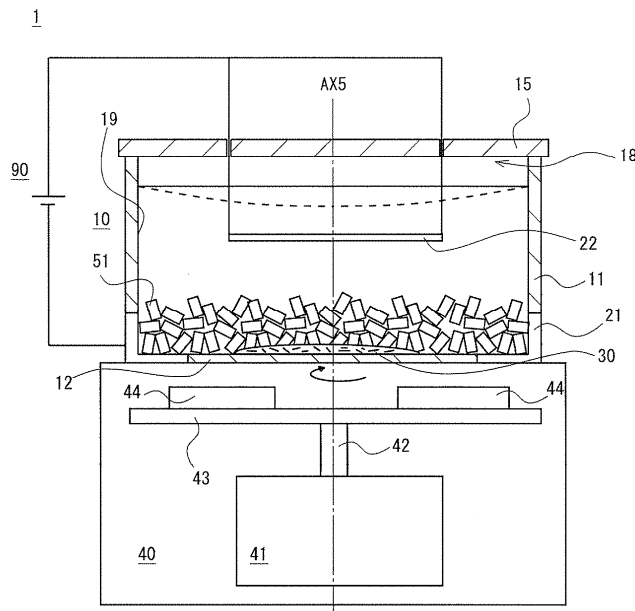


- (11) **68334**
 (21) 1-2019-06319 (51)¹⁹ **C25D 17/16**, 3/56, 5/10, 7/02
 (22) 11.05.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2017/017949 11.05.2017 (87) WO2018/189916 18.10.2018
 (30) PCT/JP2017/015365 14.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

- (71) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
 (72) **IIMORI, Masayuki (JP), TAKEDA, Ryosuke (JP)**
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MẠ ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để mạ điện bao gồm: bước khuấy các chi tiết nền (51) mà đã được ngâm trong dung dịch điện phân bên trong thùng mạ điện (10) để chảy theo hướng chu vi dọc theo thành trong (19) của thùng mạ điện (10); và bước mạ điện các chi tiết nền (51) mà đang chảy dọc theo hướng chu vi trong dung dịch điện phân bên trong thùng mạ điện (10). Sự chảy của các chi tiết nền (51) dọc theo hướng chu vi được gây ra bởi sự chảy của môi trường từ (30) dọc theo hướng chu vi trong dung dịch điện phân bên trong thùng mạ điện (10) hoặc được gây ra bởi sự quay của cụm khuấy (46) bố trí ở phía đáy của thùng mạ điện (10). Ít nhất một trong số các chi tiết nền (51) mà đang chảy dọc theo hướng chu vi trong dung dịch điện phân bên trong thùng mạ điện (10) chạm vào catốt dưới (21) bố trí ở phía đáy của thùng mạ điện (10), và chi tiết nền (51) định vị hướng lên tương đối với chi tiết nền (51) chạm vào catốt dưới (21) được nối điện với catốt dưới (21) qua ít nhất chi tiết nền (51) chạm vào catốt dưới (21).



- (11) **68335**
 (21) 1-2019-06320 (51)⁷ **H04W 72/04, H04L 5/00**
 (22) 20.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/081304 20.04.2017 (87) WO2018/191923 A1 25.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

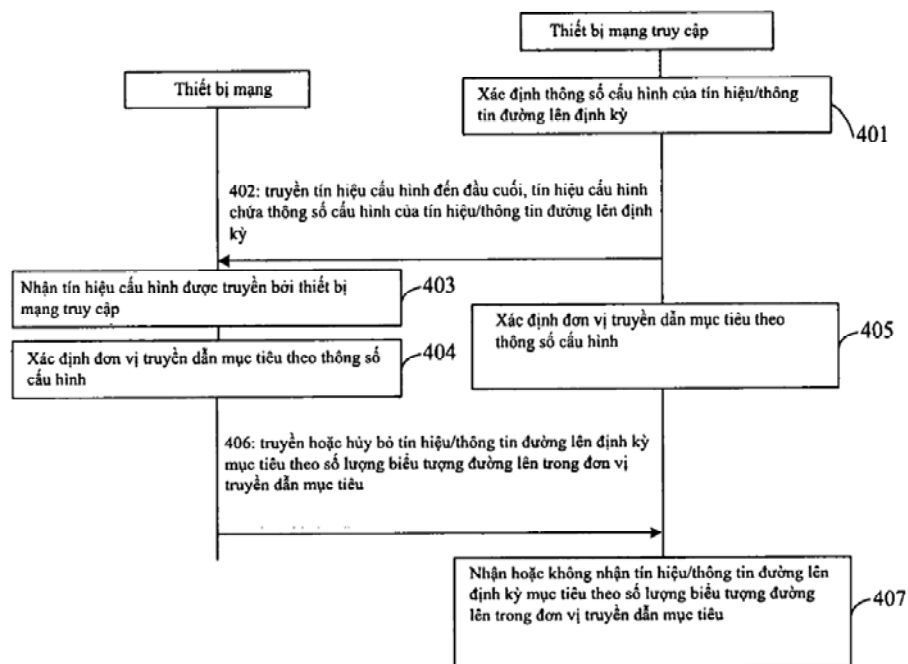
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU/THÔNG TIN ĐƯỜNG LÊN ĐỊNH KỲ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền tín hiệu/thông tin đường lên định kỳ. Phương pháp này gồm việc: đầu cuối nhận tín hiệu cấu hình được truyền bởi thiết bị mạng truy cập, tín hiệu cấu hình chứa thông số cấu hình của tín hiệu/thông tin đường lên định kỳ; và đầu cuối xác định đơn vị truyền dẫn mục tiêu theo thông số cấu hình, và truyền hoặc hủy bỏ tín hiệu/thông tin đường lên định kỳ mục tiêu theo số lượng biểu tượng đường lên trong đơn vị truyền dẫn mục tiêu.



- (11) **68336**
(21) 1-2019-06321 (51)⁷ **H04W 28/04**
(22) 24.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/081731 24.04.2017 (87) WO2018/195729 A1 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

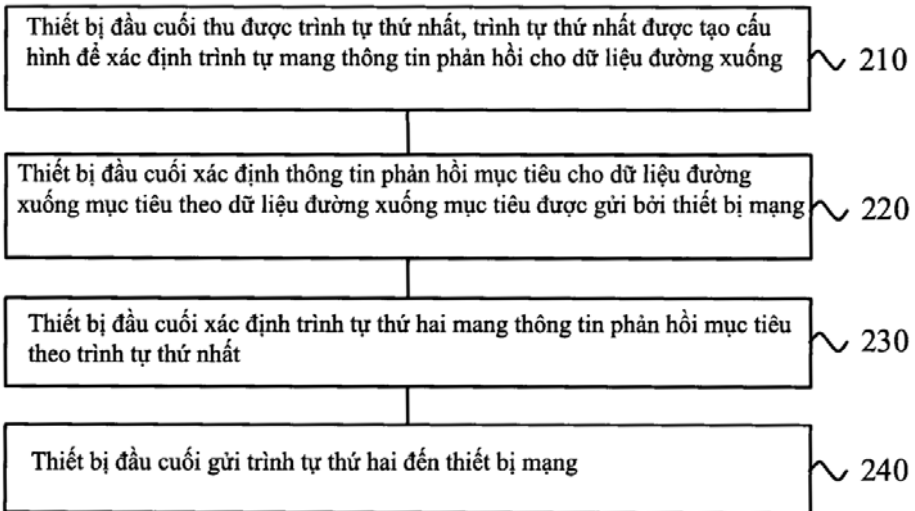
(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này gồm việc: thiết bị đầu cuối thu được trình tự thứ nhất, trình tự thứ nhất được sử dụng để xác định trình tự mang thông tin phản hồi cho dữ liệu đường xuống; thiết bị đầu cuối xác định thông tin phản hồi mục tiêu cho dữ liệu đường xuống mục tiêu được gửi bởi thiết bị mạng theo dữ liệu đường xuống mục tiêu; thiết bị đầu cuối xác định trình tự thứ hai mang thông tin phản hồi mục tiêu theo trình tự thứ nhất; và thiết bị đầu cuối gửi trình tự thứ hai đến thiết bị mạng. Do đó, thiết bị đầu cuối có thể thu được một cách hiệu quả trình tự được tạo cấu hình để mang thông tin điều khiển đường lên.

200



- (11) **68337**
(21) 1-2019-06322 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 03.05.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/082900 03.05.2017 (87) WO2018/201344 A1 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

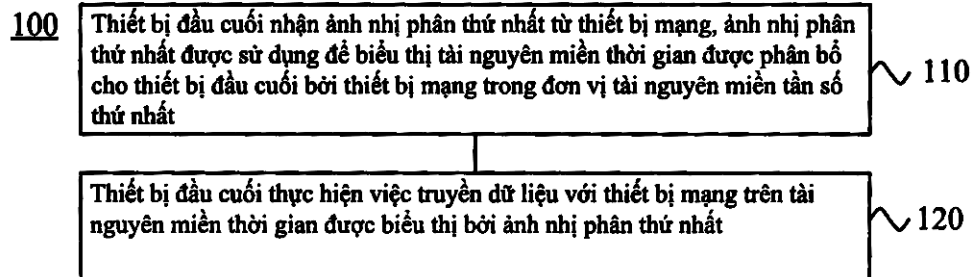
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận ảnh nhị phân thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, ảnh nhị phân thứ nhất được sử dụng để biểu thị các tài nguyên miền thời gian được phân bổ bởi thiết bị mạng đến thiết bị đầu cuối trong đơn vị tài nguyên miền tần số thứ nhất; và thiết bị đầu cuối thực hiện việc truyền dữ liệu với thiết bị mạng trên các tài nguyên miền thời gian được biểu thị bởi ảnh nhị phân thứ nhất. Phương pháp, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng theo các phương án của sáng chế này có thể cải thiện độ linh hoạt của việc lập lịch miền thời gian.



- (11) **68338**
 (21) 1-2019-06323 (51)⁷ **G02F 1/13, G06T 7/00, G01N**
 21/958, 21/17
 (22) 16.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004374 16.04.2018 (87) WO2018/190693 18.10.2018
 (30) 10-2017-0048705 14.04.2017 KR
 10-2018-0043160 13.04.2018 KR

(71) CORNING INCORPORATED (US)

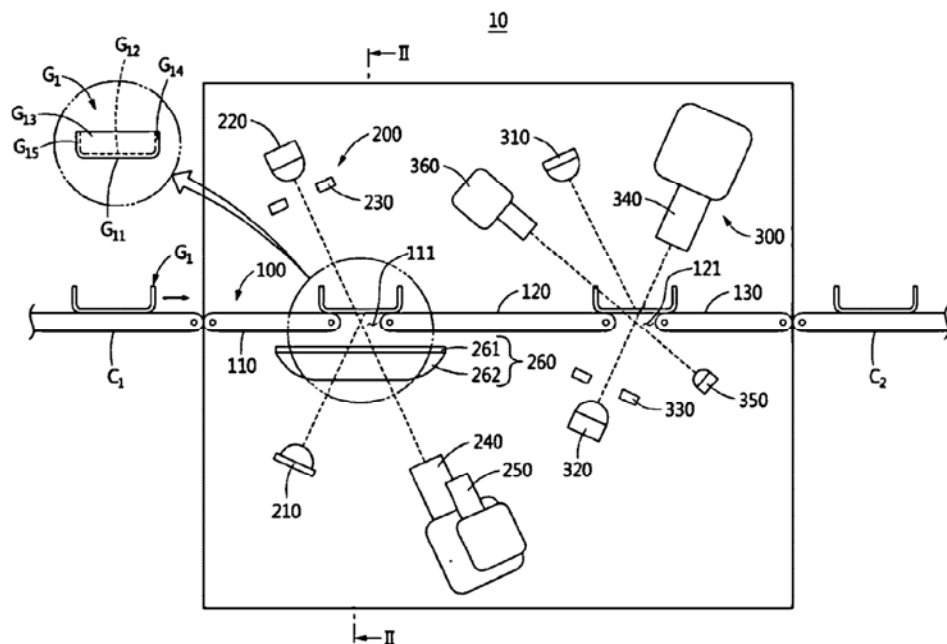
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) KWON, Taekmin (KR), KIM, Namhui (KR), CHO, Yongjin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ KIỂM TRA KÍNH CHE VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KÍNH CHE

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra kính che có thể bao gồm môđun truyền để truyền kính che. Kính che có thể bao gồm phần tấm phẳng mở rộng theo các hướng thứ nhất và thứ hai giao với nhau và các phần mép nhô theo hướng thứ ba vuông góc với các hướng thứ nhất và thứ hai và được nối với chu vi ngoài của phần tấm phẳng, trong đó phần tấm phẳng có thể bao gồm các bề mặt thứ nhất và thứ hai quay về nhau. Thiết bị kiểm tra kính che có thể còn bao gồm môđun quang thứ nhất để chụp ảnh bề mặt thứ nhất, môđun quang thứ hai để chụp ảnh bề mặt thứ hai, và môđun điều khiển để đọc các hình ảnh của kính che được chụp bởi môđun quang thứ nhất và môđun quang thứ hai. Môđun quang thứ nhất có thể bao gồm môđun quang con thứ nhất để chụp ảnh bề mặt thứ nhất và môđun quang con thứ hai để chụp ảnh các phần mép.



(11) **68339**

(21) 1-2019-06324

(51)⁷ **H01Q 1/44**

(22) 10.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2018/082450 10.04.2018

(87) WO2018/188575 18.10.2018

(30) 15/488,308

14.04.2017

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

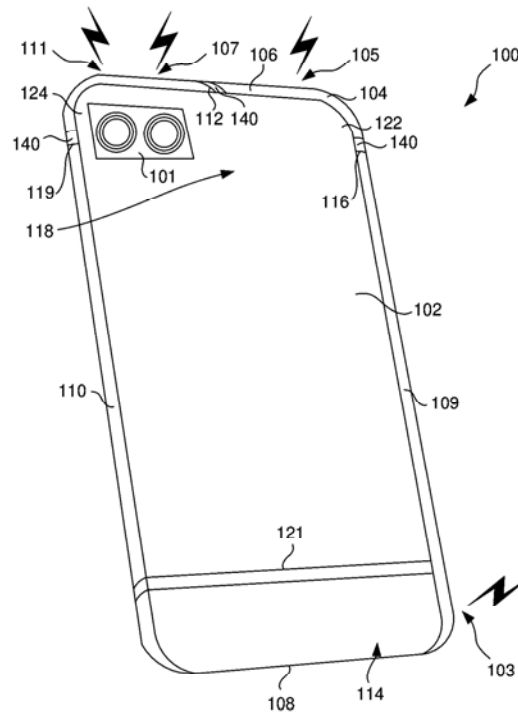
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HAN, Chulmin (KR), TOH, Wee Kian (SG), HUANG, Wei (CN), LIU, Hongwei (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VỎ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến điện thoại di động và phương pháp chế tạo vỏ thiết bị truyền thông. Điện thoại di động này bao gồm vỏ điện thoại có mặt bao quanh có cấu hình để hoạt động như anten thứ hai, anten thứ ba, và anten thứ tư. Mặt bao quanh này bao gồm thành trên có khe thứ nhất được tạo ra trong đó, thành bên thứ nhất có khe thứ hai được tạo ra trong đó, và thành bên thứ hai có khe thứ ba được tạo ra trong đó. Thành trên được bố trí giữa thành bên thứ nhất và thành bên thứ hai, và phần trên của mặt bao quanh này được tạo ra giữa khe thứ hai và khe thứ ba. Phần trên này được chia thành phần phía trên thứ nhất và phần phía trên thứ hai bởi khe thứ nhất. Ngoài ra, phần phía trên thứ nhất hoạt động như anten thứ hai, và phần phía trên thứ hai hoạt động như cả anten thứ ba và anten thứ tư.

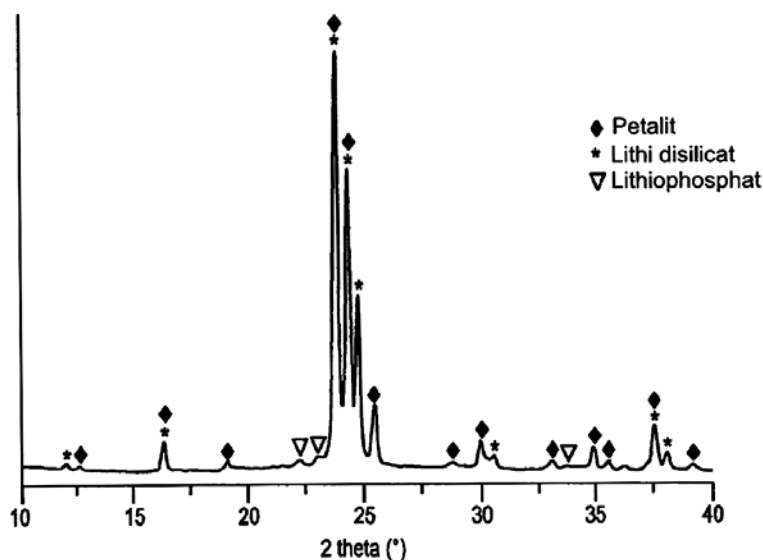


(11)	68340			
(21)	1-2019-06327		(51) ⁷	C03C 3/097 , 10/00
(62)	1-2017-01665			
(22)	08.10.2015		(43)	30.01.2020
(86)	PCT/US2015/054615	08.10.2015	(87)	WO2016/057748 14.04.2016
(30)	62/061,385	08.10.2014	US	
	62/205,120	14.08.2015	US	

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2015

- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) BEALL, George Halsey (US), FU, Qiang (CN), SMITH, Charlene Marie (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM GỐM THỦY TINH CÓ ĐỘ BỀN CAO CÓ CẤU TRÚC PETALIT VÀ LITHI SILICAT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VẬT PHẨM GỐM THỦY TINH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gốm thủy tinh chứa các chế phẩm thủy tinh và gốm thủy tinh có kết hợp của pha tinh thể lithi silicat và pha tinh thể petalit, và phương pháp tạo ra vật phẩm gốm thủy tinh này. Các chế phẩm này là thích hợp với quy trình cán và quy trình nổi thông thường, là trong suốt hoặc trong mờ, và có độ bền cơ học và độ bền chống nứt vỡ cao. Hơn nữa, các chế phẩm này còn có thể được tôi hóa học để thu được gốm thủy tinh có độ bền cao hơn nữa hữu dụng làm các vật nền lớn trong nhiều ứng dụng. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vật phẩm gốm thủy tinh này.

Phổ nhiễu xạ tia X của các pha tinh thể được tạo ra trong Chế phẩm 18

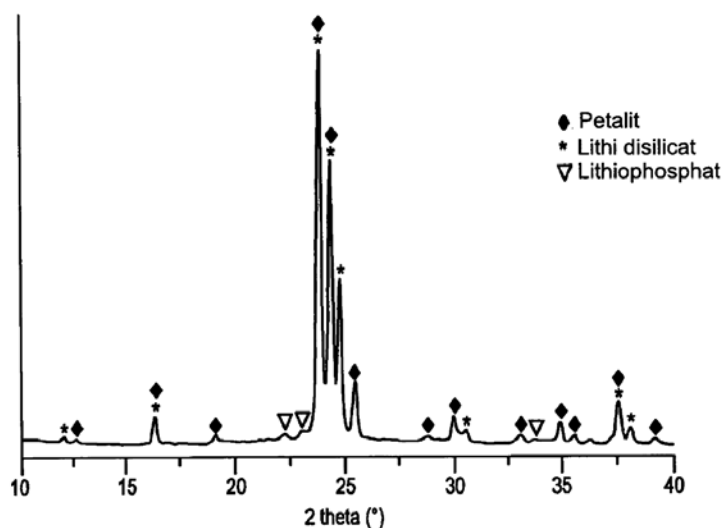


- (11) **68341**
- (21) 1-2019-06328 (51)⁷ **C03C 3/097**, 10/00
- (62) 1-2017-01665
- (22) 08.10.2015 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2015/054615 08.10.2015 (87) WO2016/057748 14.04.2016
- (30) 62/061,385 08.10.2014 US
- 62/205,120 14.08.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.10.2015

- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) BEALL, George Halsey (US), FU, Qiang (CN), SMITH, Charlene Marie (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM GỐM THỦY TINH CÓ ĐỘ BỀN CAO CÓ CẤU TRÚC PETALIT VÀ LITHI SILICAT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VẬT PHẨM GỐM THỦY TINH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gốm thủy tinh chứa các chế phẩm thủy tinh và gốm thủy tinh có kết hợp của pha tinh thể lithi silicat và pha tinh thể petalit, và phương pháp tạo ra vật phẩm gốm thủy tinh này. Các chế phẩm này là thích hợp với quy trình cán và quy trình nổi thông thường, là trong suốt hoặc trong mờ, và có độ bền cơ học và độ bền chống nứt vỡ cao. Hơn nữa, các chế phẩm này còn có thể được tôi hóa học để thu được gốm thủy tinh có độ bền cao hơn nữa hữu dụng làm các vật nền lớn trong nhiều ứng dụng. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vật phẩm gốm thủy tinh này.

Phổ nhiễu xạ tia X của các pha tinh thể được tạo ra trong Chế phẩm 18



- (11) **68342**
 (21) 1-2019-06331 (51)¹⁹ **D04H 1/495**, 1/498
 (22) 16.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/010584 16.03.2018 (87) WO2018/193775 25.10.2018
 (30) 2017-083138 19.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

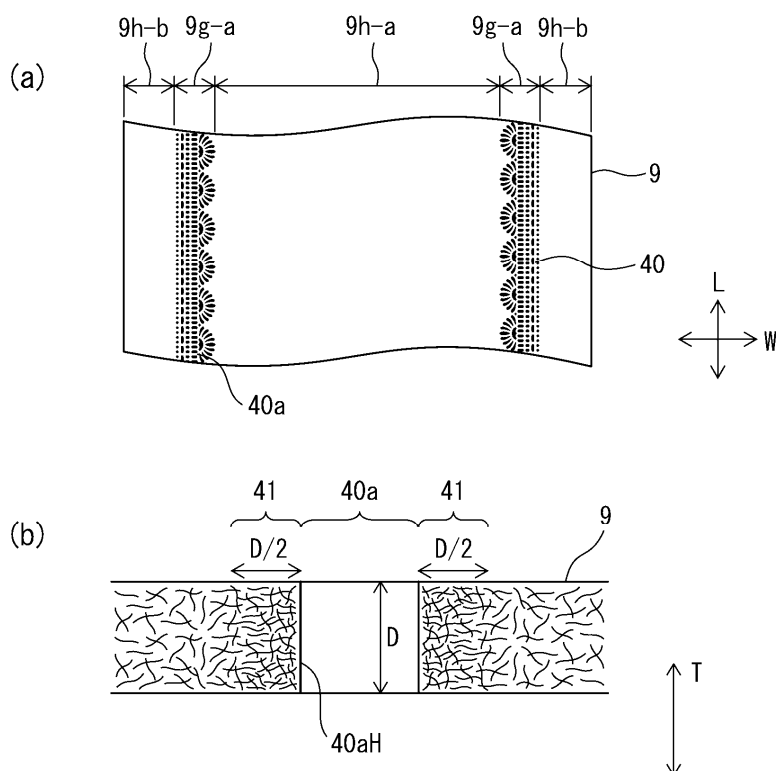
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KIMURA, Akihiro (JP), DETANI, Ko (JP), SEMBO, Shinichiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẢI KHÔNG DỆT ĐƯỢC LÀM RỐI BẰNG TIA NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt được làm rối bằng tia nước. Trong vải không dệt được làm rối bằng tia nước có hoa văn, sáng chế làm cho có thể đảm bảo khả năng thấy được của hoa văn bằng cách làm cho các biên của các phân lỗ và các phân lỗ kín rõ ràng về hoa văn mà bao gồm nhiều phân lỗ. Vải không dệt được làm rối bằng tia nước (9) có vùng được tạo hoa văn (9g) trong đó hoa văn (40) có mặt và vùng không được tạo hoa văn (9h) bên ngoài vùng được tạo hoa văn. Hoa văn bao gồm nhiều phân lỗ (40a). Trong phần thể hiện vùng được tạo hoa văn trong dải màu xám hình ảnh của vải không dệt được làm rối bằng tia nước, mỗi vùng trong vùng có sắc độ đen tăng dần và vùng có sắc độ trắng tăng dần bao gồm sự tăng dần có đỉnh cho giá trị lớn nhất cục bộ cho số lượng các điểm ảnh, và tỷ lệ của số điểm ảnh trong vùng trong sự tăng dần trung tâm của sự tăng dần trung gian vùng so với giá trị lớn nhất cục bộ cho số điểm ảnh trong vùng có sắc độ đen tăng dần là 2 hoặc nhỏ hơn.



- (11) **68343**
(21) 1-2019-06334 (51)⁷ **B25J 15/06**, 15/00
(22) 15.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/032670 15.05.2018 (87) WO2018/213249 22.11.2018
(30) 62/506,385 15.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.11.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

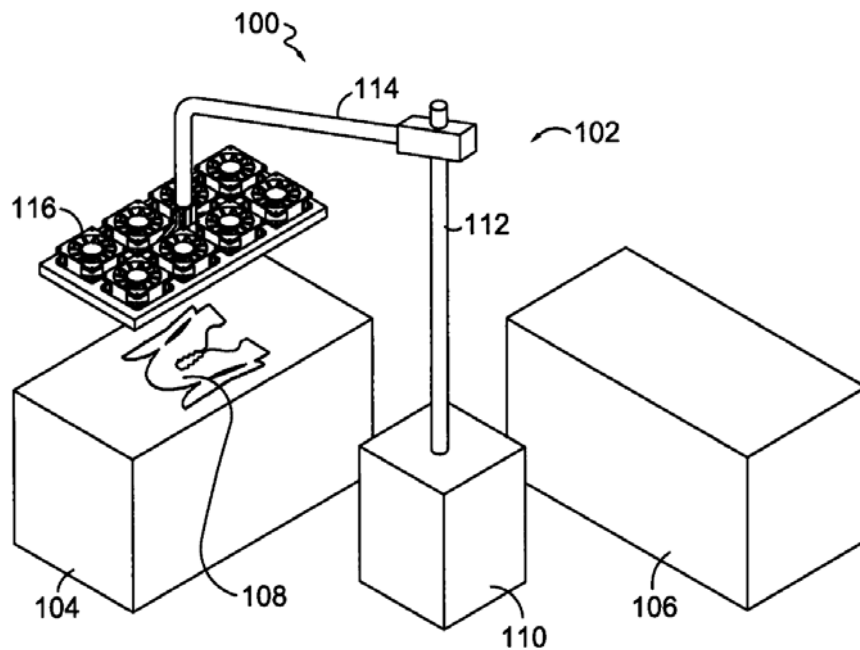
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) LEE, Kuo-HUNG (TW), LIU, Yu-Jui (TW), WU, Hung-Yu (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG NHẬT SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đèn cấp đến thiết bị để nhặt và đặt sản phẩm bao gồm cụm chân không có khả năng tác dụng lực hút lên sản phẩm. Thiết bị này còn bao gồm tấm ghép khớp sản phẩm được bố trí liền kề cụm chân không. Thiết bị này còn có chi tiết chặn được bố trí liền kề cụm chân không. Chi tiết chặn có khả năng ngắt lực hút. Chi tiết chặn có thể được đặt tại vị trí thứ nhất cho phép sản phẩm được nhặt và tại vị trí thứ hai ngắt lực hút để hỗ trợ việc nhả sản phẩm.



- (11) **68344**
- (21) 1-2019-06336 (51)⁷ **A01N 25/00**
- (22) 14.12.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/046014 14.12.2018 (87) WO2019/131197 04.07.2019
- (30) 2017-248120 25.12.2017 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
- (72) Takuji KAWAMURA (JP), Keigo SUZUKI (JP), Shinya SAITO (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT KHUẨN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt khuẩn chứa: (a) alkyl hoặc alkenyl amin oxit có nhóm alkyl hoặc nhóm alkenyl có số nguyên tử cacbon là 7 hoặc nhiều hơn và 18 hoặc ít hơn; và (b) mono- hoặc polyoxyalkylen alkyl hoặc alkenyl amin có nhóm alkyl hoặc nhóm alkenyl có số nguyên tử cacbon là 8 hoặc nhiều hơn và 24 hoặc ít hơn và có số mol bổ sung trung bình của nhóm oxyetylen là một hoặc nhiều hơn và 8 hoặc ít hơn .

- (11) **68345**
(21) 1-2019-06343 (51)⁷ **H04W 4/20**
(22) 27.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/082239 27.04.2017 (87) WO2018/195871 A1 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

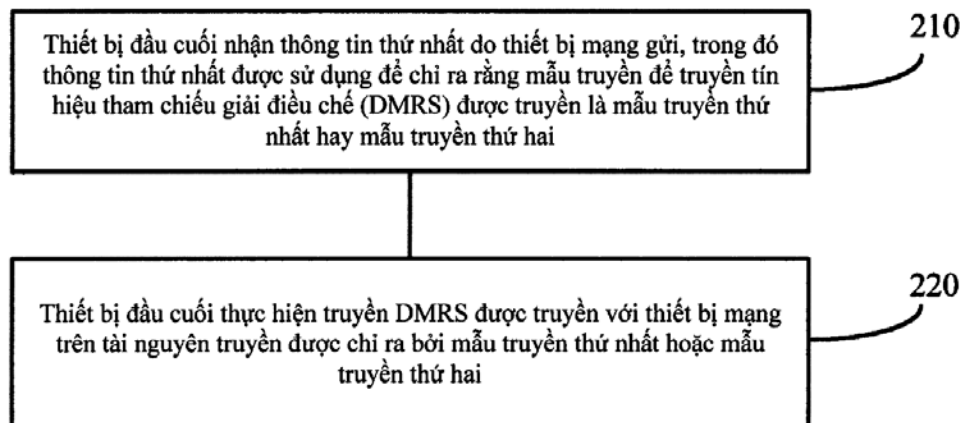
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN), TANG, Hai (CN)

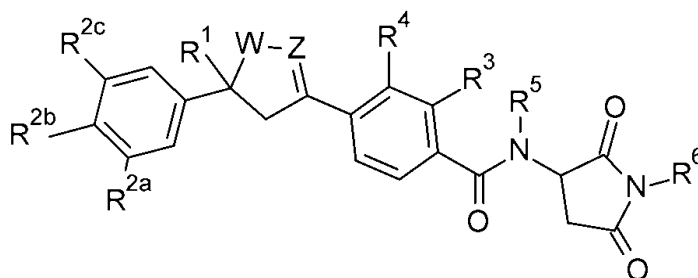
(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp truyền tín hiệu tham chiếu, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin thứ nhất do thiết bị mạng gửi, trong đó thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ ra rằng mẫu truyền để truyền tín hiệu tham chiếu giải điều chế (DMRS) được truyền là mẫu truyền thứ nhất hay mẫu truyền thứ hai; và thiết bị đầu cuối thực hiện truyền DMRS được truyền với thiết bị mạng trên tài nguyên truyền được chỉ ra bởi mẫu truyền thứ nhất hoặc mẫu truyền thứ hai. Thông tin thứ nhất chỉ ra mẫu truyền của DMRS được truyền, do đó tránh được việc DMRS chỉ có thể được truyền trên tài nguyên cố định trong giải pháp hiện có, và có lợi trong việc cải thiện tính linh hoạt của đường truyền DMRS.



- (11) **68346**
- (21) 1-2019-06352 (51)⁷ **C07D 413/12**, A01N 43/80
- (22) 24.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/060439 24.04.2018 (87) WO2018/197466 01.11.2018
- (30) 17168101.8 26.04.2017 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) HUWYLER, Nikolas (CH), NARINE, Arun (CA), GOCKEL, Birgit (DE), MCLAUGHLIN, Martin John (US), BRAUN, Franz-Josef (DE), KOERBER, Karsten (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT SUCXINIMIT ĐƯỢC THỂ, CHẾ PHẨM DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP HOẶC THÚ Y CHỨA CHỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH TRỊ LIỆU SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất succinimit có công thức I



trong đó các biến có nghĩa như được xác định trong bản mô tả, đến chế phẩm dùng trong nông nghiệp hoặc thú y chứa chúng, tổ hợp hoạt chất chứa chúng, và đến cả hạt chứa các hợp chất này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp chống lại hoặc phòng trừ sinh vật gây hại không xương sống không nhằm mục đích trị liệu, phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp xử lý hoặc bảo vệ động vật tránh khỏi sự quấy phá hoặc lây nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống không nhằm mục đích trị liệu.

- (11) **68347**
 (21) 1-2019-06353 (51)⁷ **A43B 23/04**, A43C 11/12, A43B 23/02
 (22) 18.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/028076 18.04.2018 (87) WO2018/195147 25.10.2018
 (30) 62/486,715 18.04.2017 US
 15/955,452 17.04.2018 US

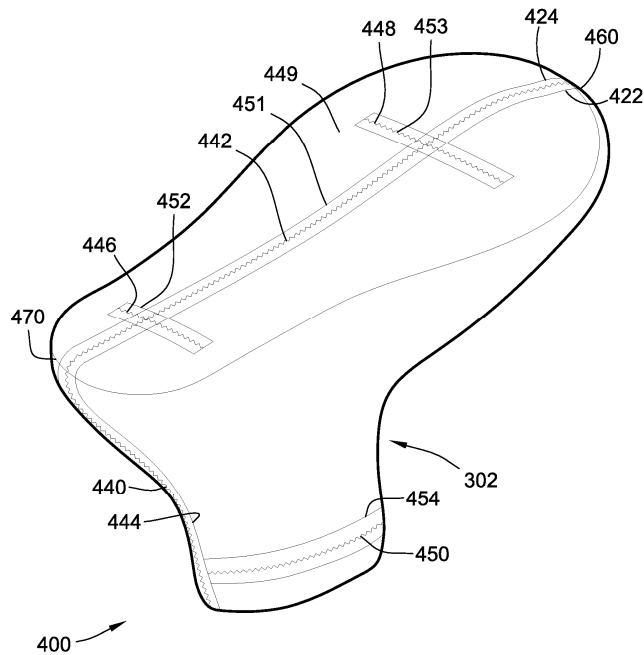
(71) **BHA ALTAIR, LLC (US)**
 6035 Parkland Boulevard, Cleveland, Ohio 44124-4141, United States of America

(72) **BASTIANELLI, Peter (GB)**

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phần bao quanh chân để sử dụng trong giày dép, phương pháp tạo ra phần bao quanh chân, và giày dép chứa phần bao quanh chân này. Phần bao quanh chân tạo ra phần bên trên của giày dép mà sẽ bao quanh chân của người mang. Phần bao quanh chân bao gồm thân được tạo thành từ tấm thấm khí, thấm hơi ẩm, và chống thấm nước đơn được tạo thành từ nhiều lớp vật liệu được dán ép lại với nhau. Thân này có phần đáy nằm dưới chân người mang khi sử dụng. Thân này xác định rõ lỗ hở qua đó chân người mang sẽ duỗi ra khi sử dụng. Đường may đáy đơn kéo dài về cơ bản là toàn bộ chiều dài của phần đáy của thân giữa phần mũi giày và phần gót giày của thân.



(11) **68348**

(21) 1-2019-06354

(51)⁷ **B65D 5/02, 5/54**

(22) 28.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2017/060255 28.04.2017

(87) WO2018/197017

01.11.2018

(71) MAYR-MELNHOF KARTON AG (AT)

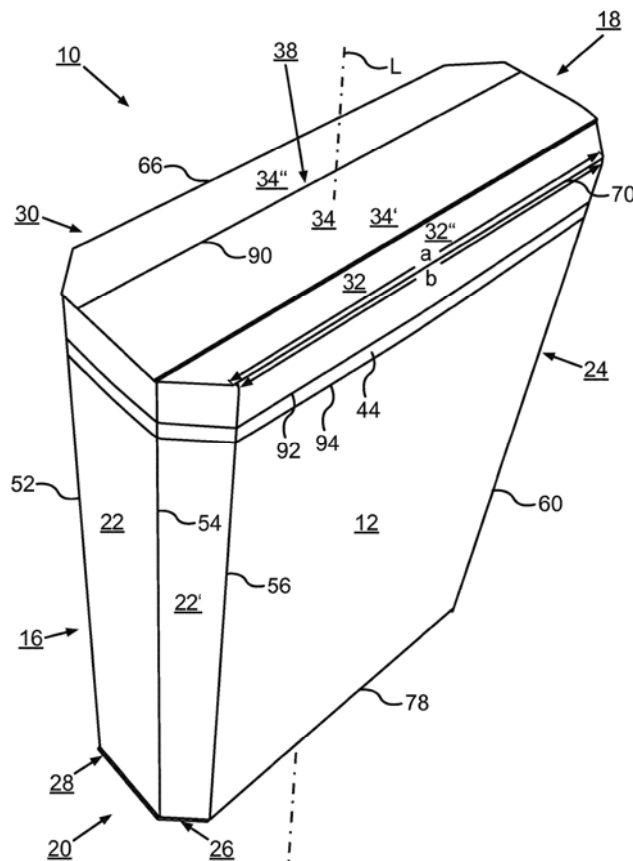
Brahmsplatz 6, 1041 Wien, AUSTRIA

(72) BOURNE, Timothy John (GB)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỘP BAO BÌ VÀ TẤM PHÔI ĐỂ SẢN XUẤT HỘP BAO BÌ**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp bao bì làm bằng bìa cứng, giấy hoặc vật liệu tương tự, bao gồm thành trước (12) và thành sau (14) tương ứng, ít nhất một thành bên (22, 22', 22'', 24, 24', 24'') nối các thành trước và thành sau (12,14) và được thiết kế để tạo thành các mặt bên tương ứng (16,18) của hộp bao bì (10), hộp bao bì (10) này được thiết kế có thân hình lăng trụ dọc theo trục dọc, kết cấu đế (20) bao gồm ít nhất một phần đóng kín đế (26, 28) được ghép với thành trước hoặc thành sau (12,14) để đóng kín đế của hộp bao bì (10). Kết cấu nắp (30) bao gồm ít nhất một phần đóng kín nắp (32,34) được ghép với các thành trước và thành sau (12,14) để đóng kín nắp của hộp bao bì (10).



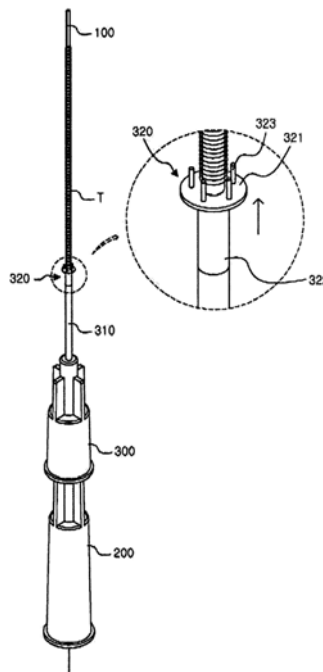
- (11) **68349**
 (21) 1-2019-06358 (51)⁷ **A61B 17/34**, A61L 17/10, A61M 5/158, A61F 2/00, A61B 17/06, 17/00
 (22) 06.12.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/015374 06.12.2018 (87) WO2019/208896 A1 31.10.2019
 (30) 10-2018-0048034 25.04.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

- (71) 21CENTURY MEDICAL CO., LTD. (KR)
 32, Jungga-ro, Buk-gu, Gwangju, 61246, Republic of Korea
 (72) SIN, Mi Hyang (KR), YOO, Jae Won (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CẤU TRÚC GHÉP NỐI CỦA POLYDIOXANON (PDO) CỦA LÒ XO CUỘN VÀ ỐNG KIM VÀ PHƯƠNG PHÁP GHÉP NỐI CẤU TRÚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc ghép nối polydioxanon (PDO) lò xo cuộn và ống kim. Cấu trúc này bao gồm: chỉ khâu được đưa vào cơ thể người và có bản chất được hấp thụ vào cơ thể con người; và bộ chèn sợi mà chỉ khâu được ghép nối; trung tâm kim mà ống kim được đưa vào và phục vụ như một tay cầm trong khi phẫu thuật; và bộ dẫn hướng kim được cung cấp để được ghép vào đầu trước của trung tâm kim để dễ dàng đưa chỉ khâu vào cơ thể người và bao gồm ống kim phụ, và chỉ khâu được cung cấp với đầu được đưa vào ống kim và nhô ra 1 đến 1,5cm đến mặt sau của trung tâm kim và đầu đối diện cuộn xoắn không có khe hở ở bên ngoài ống kim và cố định trong việc thắt nút một hoặc hai lần.



(11) **68350**

(21) 1-2019-06360

(51)⁷ **H02K 1/16**, 1/20

(22) 13.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)

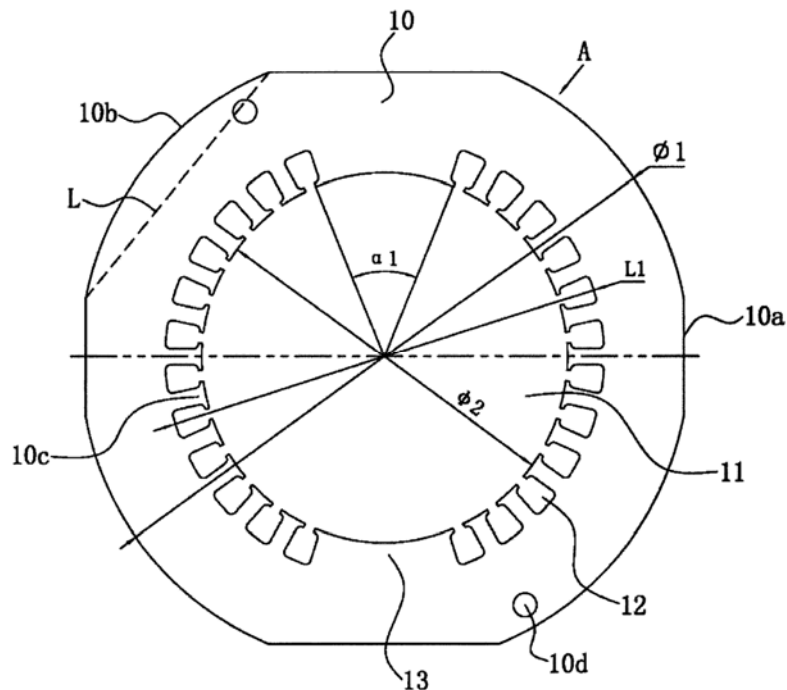
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) ZECHUAN ZHENG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN LOẠI NHỎ

(57) Sáng chế này bộc lộ một loại lỗ stato của máy phát điện loại nhỏ, bao gồm nhiều lá thép được dập rãnh xếp chồng lên nhau, lá thép được dập rãnh bao gồm thân lá thép được dập rãnh (10). Trên thân lá thép được dập rãnh (10) có một lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) của thân lá thép được dập rãnh (10) được bố trí nhiều rãnh đặt dây (12) lõm vào thân lá thép được dập rãnh (10). Những rãnh đặt dây (12) này phân bố theo hướng chu vi của lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) còn được bố trí một bộ phận khử từ không có rãnh đặt dây dùng để tăng diện tích từ thông đồng thời làm giảm mật độ từ thông, có ít nhất một bộ các bộ phận khử từ, tổng các góc ở tâm tương ứng của các bộ phận khử từ này là từ 88-126°. Trên bộ phận khử từ có bố trí một bộ phận thông gió (16) để thông gió và tản nhiệt, trên thân lá thép được dập rãnh (10) có bố trí một lỗ lắp đặt (10d) và đường kính ngoài của thân lá thép được dập rãnh (10) là từ 188-192mm. Sáng chế này có ưu điểm nâng cao hiệu suất của máy phát điện.



(11) **68351**

(21) 1-2019-06361

(51)⁷ **H02K 1/16**, 1/20

(22) 13.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)

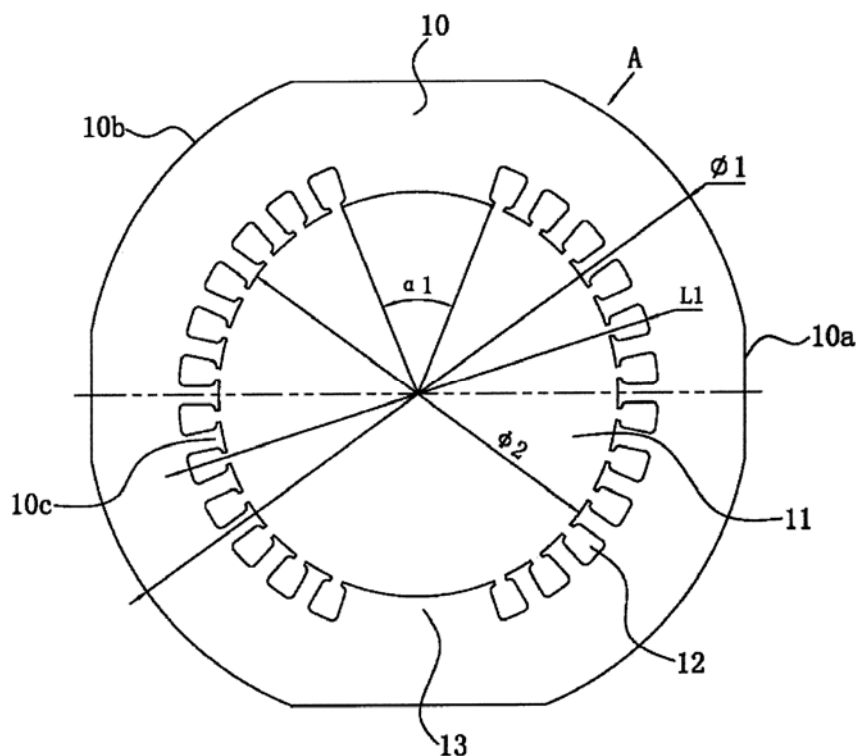
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) ZECHUAN ZHENG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ

(57) Sáng chế bộc lộ một loại lõi stator của máy phát điện đồng bộ, bao gồm nhiều lá thép được dập rãnh xếp chồng lên nhau. Lá thép được dập rãnh bao gồm thân lá thép được dập rãnh (10), trên thân lá thép được dập rãnh (10) có bố trí lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) của thân lá thép được dập rãnh (10) được bố trí nhiều rãnh đặt dây (12) lõm vào thân lá thép được dập rãnh (10). Những rãnh đặt dây (12) này phân bố dọc theo hướng chu vi của lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) được bố trí một bộ phận khử từ không có rãnh đặt dây (12) dùng để tăng thêm diện tích từ thông đồng thời làm giảm mật độ từ thông, có ít nhất một bộ các bộ phận khử từ. Tổng các góc ở tâm tương ứng của các bộ phận khử từ này là 88-126°. Sáng chế này nâng cao hiệu năng của máy phát điện.



(11) **68352**

(21) 1-2019-06362

(51)⁷ **H02K 1/16**, 1/20

(22) 13.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**

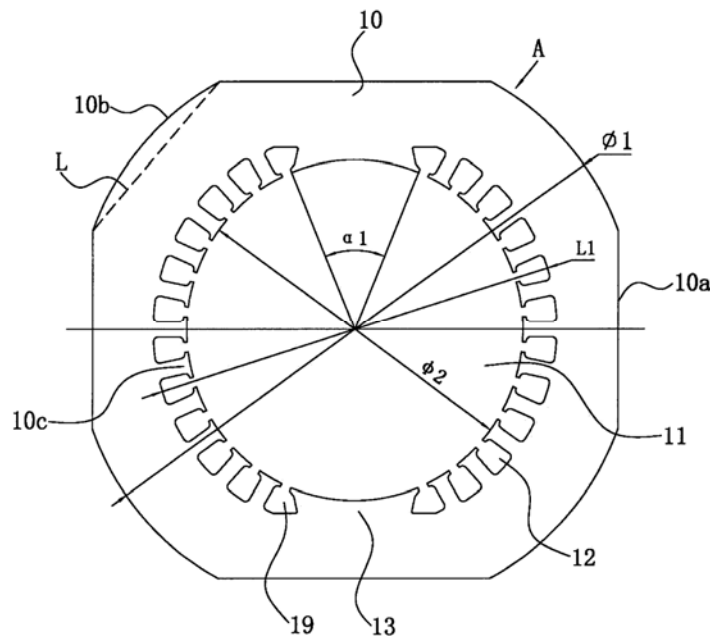
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) **ZECHUAN ZHENG (CN)**

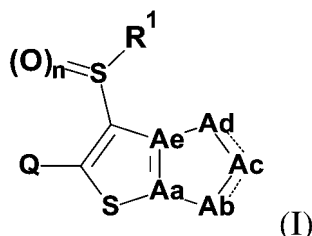
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ LOẠI NHỎ**

(57) Sáng chế này bộc lộ một lõi stato của máy phát điện đồng bộ loại nhỏ, bao gồm nhiều lá thép được dập rãnh xếp chồng lên nhau, lá thép được dập rãnh bao gồm thân lá thép được dập rãnh (10), trên thân lá thép được dập rãnh (10) có bố trí lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) của thân lá thép được dập rãnh (10) được bố trí nhiều rãnh đặt dây (12) lõm vào thân lá thép được dập rãnh (10). Những rãnh đặt dây (12) này phân bố theo hướng chu vi của lỗ trung tâm (11). Bề mặt chu vi ngoài của thân lá thép được dập rãnh (10) được nối xen kẽ bởi bốn đoạn thẳng (10a) và bốn đoạn vòng cung (10b). Bốn đoạn thẳng (10a) được chia thành hai nhóm được sắp xếp đối xứng nhau, các đoạn thẳng (10a) trong cùng nhóm có cùng chiều dài, nhưng các đoạn thẳng (10a) trong các nhóm khác nhau có chiều dài không bằng nhau. Chiều dài cung của bốn đoạn vòng cung (10b) bằng nhau, chiều dài dây cung tương ứng trên mỗi đoạn vòng cung (10b) nhỏ hơn chiều dài đoạn thẳng (10a) bất kỳ. Sáng chế này giúp tiết kiệm vật liệu và giảm giá thành sản phẩm.



- (11) **68353**
- (21) 1-2019-06366 (51)⁷ **C07D 495/04**, A01N 43/50
- (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059727 17.04.2018 (87) WO2018/197257 01.11.2018
- (30) 17167707.3 24.04.2017 EP
- (71) BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
- (72) KAUSCH-BUSIES, Nina (DE), FISCHER, Rudiger (DE), HAGER, Dominik (DE),
HOFFMEISTER, Laura (DE), MOSRIN, Marc (FR), WILCKE, David (DE), WILLOT,
Matthieu (FR), ILG, Kerstin (DE), WEBBER, Matthew (GB), LISHCHYNSKYI,
Anton (UA), GORGENS, Ulrich (DE), TURBERG, Andreas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT DỊ VÒNG HAI VÒNG NGUNG TỤ LÀM CHẤT DIỆT SINH VẬT GÂY
HẠI, CHẾ PHẨM HÓA NÔNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP
KHÔNG PHẢI ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐỂ PHÒNG TRỪ ĐỘNG VẬT GÂY HẠI
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng hai vòng ngưng tụ mới có công thức (I)

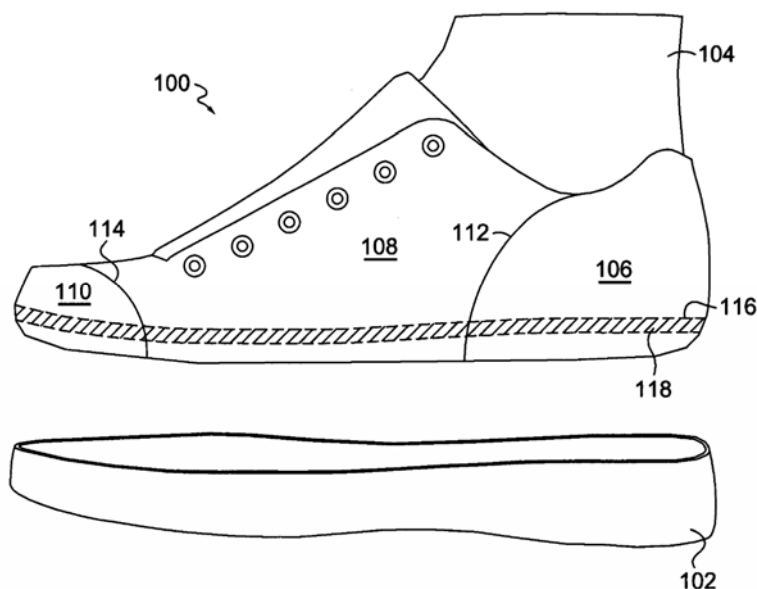


trong đó Aa, Ab, Ac, Ad, Ae, R¹, Q và n có các định nghĩa nêu trên,
chế phẩm hóa nông chứa hợp chất có công thức (I) và phương pháp không phải điều trị
bệnh để phòng trừ động vật gây hại sử dụng hợp chất hoặc chế phẩm hóa nông này. Các
hợp chất này là hữu ích làm thuốc diệt ve bét và/hoặc thuốc trừ sâu để phòng trừ động
vật gây hại, đặc biệt là động vật chân đốt và cụ thể là côn trùng và lớp hình nhện.

- (11) **68354**
 (21) 1-2019-06377 (51)⁷ **A43D 95/02**, 95/24, 8/32, 8/34, 8/36, 8/44
 (22) 15.05.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/032671 15.05.2018 (87) WO2018/213250 22.11.2018
 (30) 62/506,395 15.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.11.2019

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
 (72) JURKOVIC, Dragan (CA), WU, Shih-Yuan (TW), CHANG, Chia-Wei (TW), CHANG, Wen-Ruei (TW), CHEN, Chien-Chun (TW), LIAO, Chang-Chu (TW), LIN, Chia-Hung (TW)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP MÀI NHẪN CHI TIẾT GIÀY DÉP
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị, hệ thống và phương pháp mài nhẵn chi tiết giày dép. Thiết bị mài nhẵn chi tiết giày dép này bao gồm: vỏ được làm thích ứng để nối khớp quanh ít nhất một phần của chi tiết giày dép. Trục quay được bố trí trong vỏ và có bề mặt mài nhẵn để khớp với chi tiết giày dép. Giá trượt được nối trượt được với vỏ và giữ trục sao cho bề mặt mài nhẵn có thể di chuyển tới gần và ra xa chi tiết giày dép hơn. Bộ dẫn động nằm trong vỏ và tiếp xúc với bàn trượt. Bộ dẫn động tác dụng lực tới bàn trượt để tăng lực của bề mặt mài nhẵn lên chi tiết giày dép. Chi tiết đẩy nằm trong vỏ và tiếp xúc với bàn trượt. Chi tiết đẩy tác dụng lực lên bàn trượt theo chiều ngược với lực tác dụng bởi bộ dẫn động.



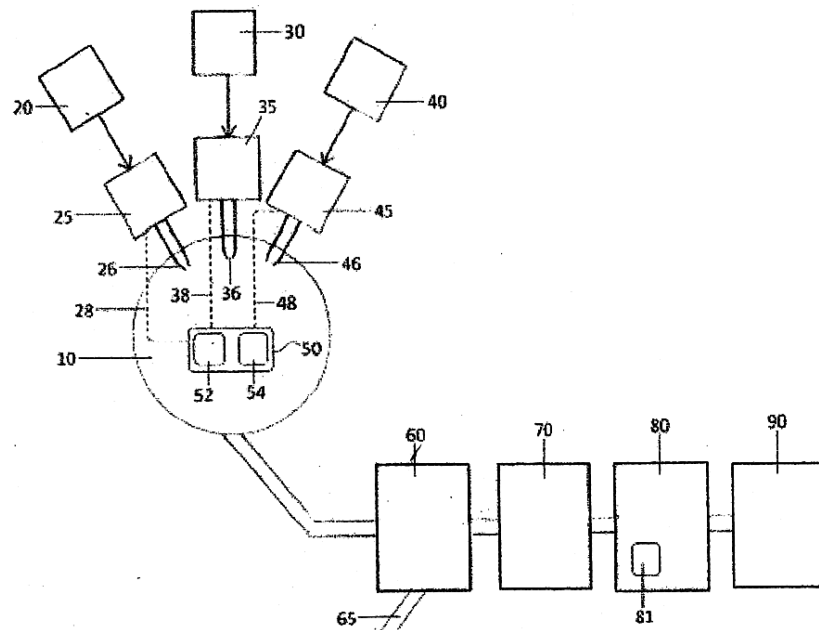
- (11) **68355**
(21) 1-2019-06381 (51)⁷ **C01B 3/06**
(22) 22.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/MY2017/050019 22.04.2017 (87) WO2018/194442 25.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2019

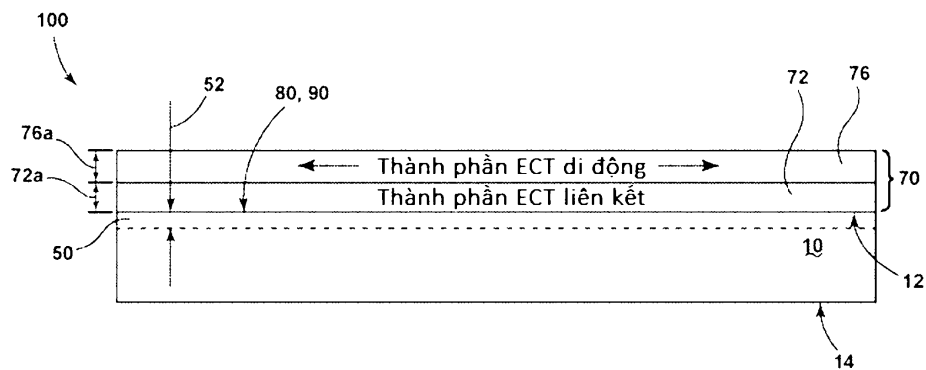
- (71) HYDROGEN TECH SDN. BHD. (MY)
No. 3, Second Floor, Jalan USJ 21/11, 47630 Subang Jaya, Selangor, Malaysia
(72) CHIA, Chin Yang (MY), YEE, Yoke Keen (MY), NG, Albert, Kok Foo (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT KHÍ HYDRO**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất khí hydro bao gồm hai hoặc nhiều thiết bị chứa, mỗi thiết bị chứa này chứa chất phản ứng hoặc hỗn hợp của các chất phản ứng, và mỗi thiết bị chứa được nối với phương tiện bơm chất phản ứng hoặc hỗn hợp của các chất phản ứng được chứa vào buồng phản ứng theo cách thức được kiểm soát và ở tốc độ tối ưu, để hoạt hóa phản ứng hóa học trong buồng phản ứng và sản xuất hiệu quả khí hydro.



- (11) **68356**
- (21) 1-2019-06387 (51)⁷ **C03C 17/30**
- (22) 24.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/029063 24.04.2018 (87) WO2018/200468 01.11.2018
- (30) 62/489,781 25.04.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) BELLMAN, Robert Alan (US), JOHNSON, Benedict Yorke (US), KOSIK-WILLIAMS, Carlo Anthony (US), NULL, Eric Louis (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ DẪN DỤNG BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bao gồm: nền thủy tinh, thủy tinh-gốm hoặc gốm bao gồm bề mặt cơ sở; và lớp phủ để làm sạch (ETC) được lắng phủ trên bề mặt cơ sở, lớp phủ này bao gồm thành phần ETC liên kết và thành phần ETC di động. Ngoài ra, thành phần ETC liên kết bao gồm perflopolyete (PEPE) silan. Ngoài ra, thành phần ETC di động được lắng phủ trên hoặc bên trong thành phần ETC liên kết và bao gồm vật liệu được flo hóa, thành phần ETC di động được tạo kết cấu để di chuyển so với thành phần ETC liên kết. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế tạo vật phẩm này và sản phẩm điện tử dẫn dụng, bao gồm vật phẩm này.



- (11) **68357**
- (21) 1-2019-06393 (51) **C23C 28/00**, 22/34
- (22) 19.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/018775 19.05.2017 (87) WO2018/198384 01.11.2018
- (30) 2017-087331 26.04.2017 JP
- (71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan
- (72) Masanori MATSUNO (JP), Shin UENO (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) DUNG DỊCH XỬ LÝ NỀN NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHUYỂN HOÁ HOÁ HỌC VÀ TẤM THÉP ĐƯỢC XỬ LÝ CHUYỂN HOÁ HOÁ HỌC
- (57) Mục tiêu của sáng chế là đề xuất dung dịch xử lý nền nước, cho phép tạo ra màng phủ được xử lý chuyển hóa hóa học được cải thiện hơn nữa khả năng chống ăn mòn. Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý nền nước để xử lý chuyển hóa hóa học tấm thép hoặc tấm thép mạ. Dung dịch xử lý nền nước bao gồm nhựa hữu cơ chứa nhựa flo, hợp chất kim loại nhóm 4A và ít nhất một chất hoạt hóa liên kết được chọn từ nhóm bao gồm dimetyl adipat, dietyl adipat, di(iso)propyl adipat, di(iso)butyl adipat, dimetyl phtalat, dietyl phtalat, di(iso)propyl phtalat và di(iso)butyl phtalat.

(11) **68358**

(21) 1-2019-06395

(51)⁷ **E04F 15/02**, 15/10

(22) 26.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/NL2018/050272 26.04.2018

(87) WO2018/199756 01.11.2018

(30) 2018781

26.04.2017

NL

(71) INNOVATIONS4FLOORING HOLDING N.V. (CW)

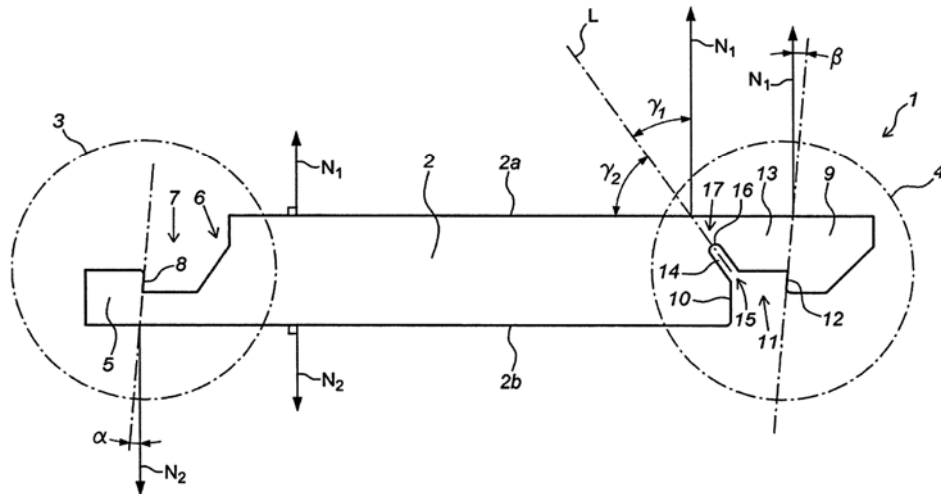
Landhuis Joonchi, Kaya Richard J. Beaujon Z/N Willemstad, Curacao

(72) BOUCKE, Eddy Alberic (BE), RIETVELDT, Johan Christiaan (NL)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM VẬT LIỆU VÀ TẤM LÁT GỒM NHIỀU TẤM VẬT LIỆU NÀY**

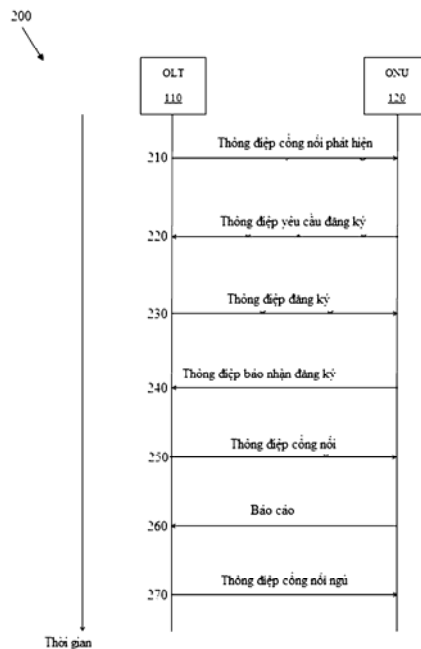
(57) Sáng chế đề cập đến tấm vật liệu và tấm lát, tấm vật liệu theo sáng chế có thể lắp ghép với nhau, cụ thể hơn là tấm lát sàn. Các tấm vật liệu có thể lắp ghép với nhau, cụ thể như các tấm lát sàn ghép được với nhau, được khớp cơ học với nhau ở các cạnh của tấm vật liệu nhờ các biên dạng ghép nối bổ sung ở cạnh đối diện. Các tấm lát sàn hình chữ nhật được ghép với nhau theo cạnh dài bằng phương pháp nối góc thông thường.



- (11) **68359**
 (21) 1-2019-06411 (51) **H04J 14/02**, 14/08, H04Q 11/00
 (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/084406 25.04.2018 (87) WO2018/196780 01.11.2018
 (30) 62/491,661 28.04.2017 US
 15/960,758 24.04.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) GAO, Bo (CN), REMEIN, Duane (US), EFFENBERGER, Frank (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) KHỐI MẠNG QUANG HỌC, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC TRIỂN KHAI TRONG KHỐI MẠNG QUANG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TUYẾN QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC TRIỂN KHAI TRONG THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TUYẾN QUANG HỌC
 (57) Sáng chế đề xuất khối mạng quang học (optical network unit, ONU) bao gồm: bộ nhận được tạo cấu hình để nhận thông điệp cổng phát hiện từ thiết bị đầu cuối tuyến quang học (optical line terminal, OLT), thông điệp cổng phát hiện bao gồm trường gán kênh, và trường thông tin phát hiện, trường gán kênh chỉ báo các đặc tính truyền cho các kênh, và trường thông tin phát hiện chỉ báo khả năng đầu vào 25G và cửa sổ phát hiện 25G; và bộ xử lý được ghép nối với bộ nhận và được tạo cấu hình để xử lý thông điệp cổng phát hiện. Phương pháp được triển khai trong ONU, phương pháp bao gồm các bước : tạo thông điệp yêu cầu đăng ký, thông điệp yêu cầu đăng ký bao gồm trường địa chỉ đích, trường địa chỉ nguồn, trường độ dài/loại, trường opcode, và trường thông tin phát hiện, và trường thông tin phát hiện chỉ báo khả năng đầu vào 25G và lần thử đăng ký 25G; và truyền thông điệp yêu cầu đăng ký đến OLT.



- (11) **68360**
 (21) 1-2019-06413 (51) **B26D 3/16**, 1/01, B23D 21/00, B26D 5/10, B23D 21/10
 (22) 16.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/059695 16.04.2018 (87) WO2018/192887 25.10.2018
 (30) 17290054.0 20.04.2017 EP
 (71) MERCK PATENT GMBH (DE)

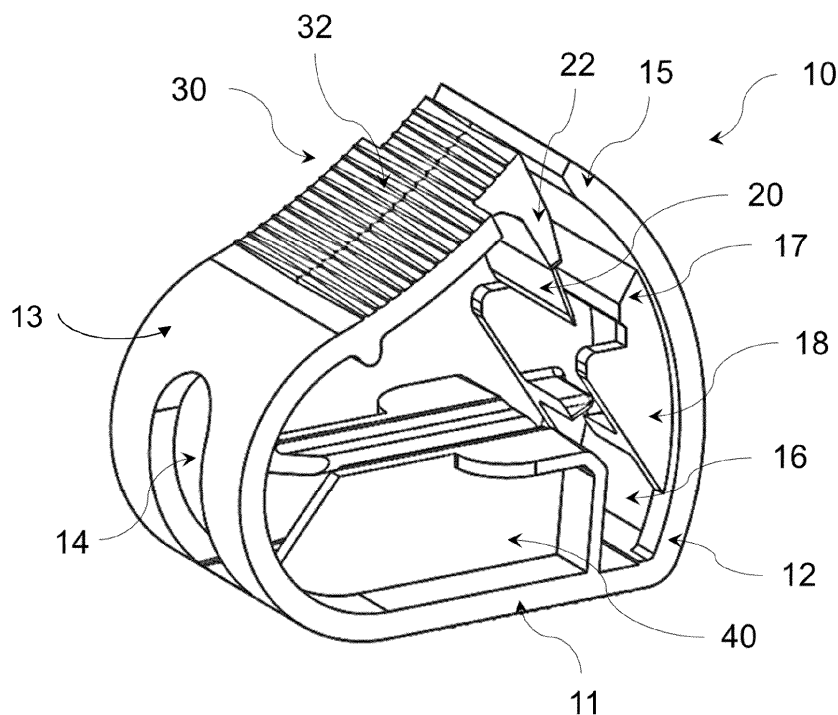
Frankfurter Strasse 250, 64293 Darmstadt, Germany

(72) MULLER, Gerard (FR), ARRAULT, Mathieu (FR), BOEUF, Julien (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) DỤNG CỤ CẮT ỐNG

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cắt ống, bao gồm khung có cửa sổ đưa vào và cửa sổ thoát ra để xác định đường đi của đường trục dọc của ống qua dụng cụ, chi tiết cắt được bố trí trên khung, trong đó chi tiết cắt được bố trí nằm ngang và đối diện với đường đi của ống và trong đó ít nhất một phần của khung được tạo ra di động và chi tiết cắt được bố trí trên hoặc đối diện với phần di động để cho phép chi tiết cắt được ép vào trong đường đi của đường trục dọc của ống.



(11) **68361**

(21) 1-2019-06418

(51)⁷ **H02B 5/02**

(22) 18.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

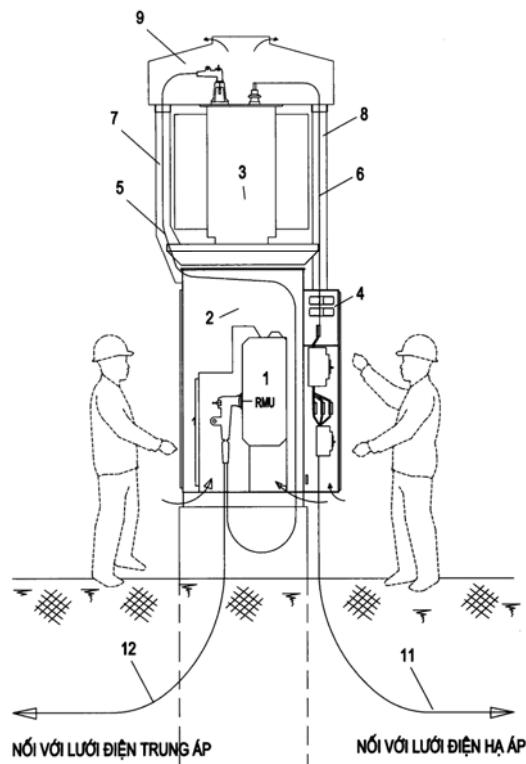
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC (EDI) (VN)**

Phòng 804, tòa nhà A3B 92 Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Viết Thống (VN)

(54) **TRẠM BIẾN ÁP MỘT CỘT LẮP TỬ RMU**

(57) Sáng chế này đề xuất Trạm biến áp một cột, bao gồm cả hai loại trạm là trạm một khối và trạm hai khối. Hai loại trạm nêu trên đều có máy biến áp được đặt trên một trụ đỡ có chiều cao tối đa thấp hơn so với trụ đỡ thấp nhất của hai loại trạm một cột tương ứng đã biết, nên hạn chế ảnh hưởng đến các công trình lân cận và hạn chế ảnh hưởng đến lối đi của người dân, và thuận tiện trong vận hành trạm. Trạm một cột hai khối có trụ đỡ - là vỏ bao che ngoài trời của riêng cụm trung áp, được đặt trên móng trạm. Vỏ bao che của cụm hạ áp tách rời so với trụ đỡ, được treo vào trụ đỡ nên không cần móng cho cụm hạ áp. Cách liên kết trên đã tạo thêm mặt thoáng ở đáy của cụm hạ áp để tăng khả năng thông gió, và tạo ra khoảng trống dưới cụm hạ áp để đo dòng điện bằng dụng cụ đo cầm tay, nên thu gọn được kích thước móng trạm và giảm được kích thước cụm hạ áp. Hồ móng để luôn cáp là không cần thiết, cáp trung áp và hạ áp được chôn trực tiếp trong đất.



(11) **68362**

(21) 1-2019-06419

(51)⁷ **H02B 7/00**

(22) 18.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC (EDI) (VN)**

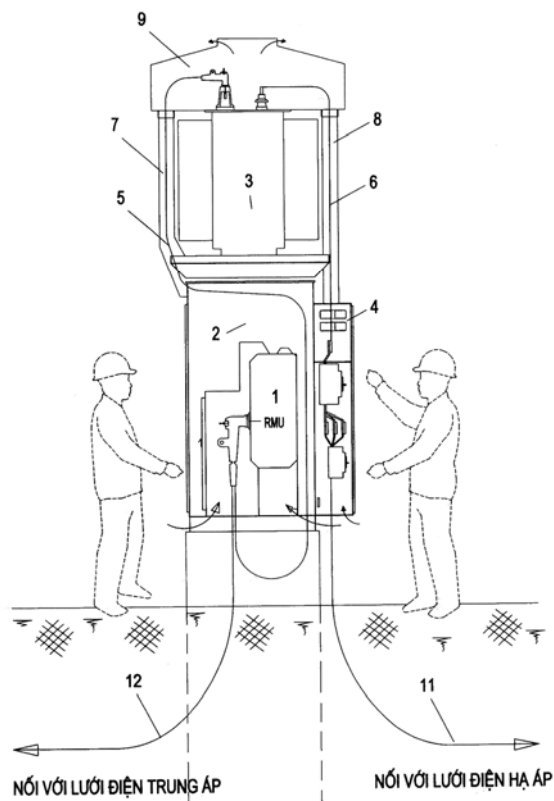
Phòng 804, tòa nhà A3B 92 Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Viết Thống (VN)

(54) **TRẠM BIẾN ÁP MỘT CỘT - HAI KHỐI**

(57) Trạm biến áp một cột hai khối có trụ đỡ - là vỏ bao che ngoài trời của riêng cụm trung áp, được đặt trên móng trạm, vỏ bao che của cụm hạ áp tách rời so với trụ đỡ, được treo vào trụ đỡ nên không cần móng cho cụm hạ áp. Cách liên kết trên đã tạo thêm mặt thoáng ở đáy của cụm hạ áp để tăng khả năng thông gió, và tạo ra khoảng trống dưới cụm hạ áp để đo dòng điện bằng dụng cụ đo cầm tay, nên thu gọn được kích thước móng trạm và giảm được kích thước cụm hạ áp. Hồ móng để luôn cáp là không cần thiết, cáp trung áp và hạ áp được chôn trực tiếp trong đất.

Một phương án ưu tiên của sáng chế này là đề xuất trụ đỡ máy biến áp có chiều cao tối đa là 2,35 mét - thấp hơn so với trụ đỡ thấp nhất của trạm một cột đã biết đang là 2,4 mét, và có thể giảm đến 1,6 mét, để nên hạn chế ảnh hưởng đến các công trình lân cận và hạn chế ảnh hưởng đến lối đi của người dân, và thuận tiện trong vận hành trạm.



(11) **68363**

(21) 1-2019-06420

(51)⁷ **H02B 7/00**

(22) 18.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC (EDI) (VN)

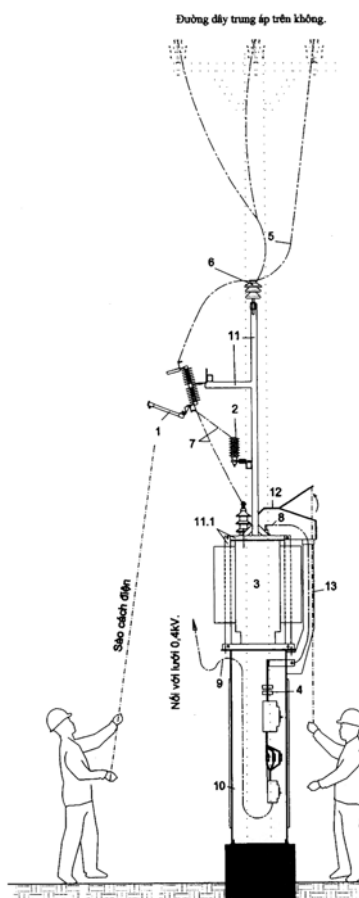
Phòng 804, tòa nhà A3B 92 Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Viết Thống (VN)

(54) TRẠM BIẾN ÁP MỘT CỘT - ĐƯỜNG DÂY TRÊN KHÔNG

(57) Trạm biến áp một cột bao gồm: cụm máy biến áp đặt trên trụ đỡ mà bên trong trụ đỡ này có bố trí cụm hạ áp; kết cấu giá đỡ ngoài trời để bố trí cụm trung áp ở phía trên của cụm máy biến áp được liên kết với trụ đỡ nêu trên và có thể kết hợp thêm với vỏ che của cụm máy biến áp để tăng cường cứng vững; phân kết nối trung hạ áp của trạm được bảo vệ cách điện. Độ cao bố trí các cụm thiết bị điện của trạm được chọn phù hợp để có thể thao tác được cụm trung áp bằng sào cách điện khi đứng tại nền trạm. Theo một phương án khác trụ đỡ là một kết cấu khung trụ thép, bên trong có lắp cụm hạ cấp đó bao gồm vỏ bao che ngoài trời.

Trạm một cột nêu trên là loại trạm kín đơn giản và có chi phí thấp, dễ gia công, lắp đặt và vận hành, được đề xuất để thay thế loại trạm treo là loại trạm hở nối với đường dây trung áp trên không để áp dụng ở khu vực nông thôn.



- (11) **68364**
 (21) 1-2019-06422 (51) **H04L 5/00**, H04W 48/10
 (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/081805 04.04.2018 (87) WO2018/201842 08.11.2018
 (30) 201710309704.0 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

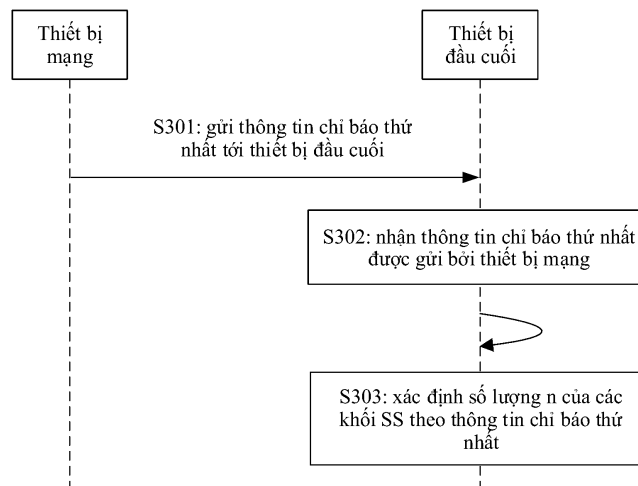
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China

(72) HUANG, Huang (CN), XIANG, Gao (CN), GAO, Kuandong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP NHẬN THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Các phương án của sáng chế này bộc lộ phương pháp gửi thông tin, phương pháp nhận thông tin, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp có thể bao gồm: gửi, bởi thiết bị mạng, thông tin chỉ báo thứ nhất đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được mang bằng cách sử dụng m bit trong tín hiệu đường xuống, và thông tin chỉ báo thứ nhất bao gồm thông tin liên quan chỉ ra số lượng n của các khối tín hiệu đồng bộ hóa (synchronization signal block, SS block) được bao gồm trong tập hợp nhóm tín hiệu đồng bộ hóa (synchronization signal burst set, SS burst set), trong đó $m < \log_2 N$, N là giá trị tối đa của số lượng của các khối SS được hỗ trợ trong tập hợp nhóm SS, cả m và n đều là số nguyên lớn hơn 1, và n nhỏ hơn hoặc bằng N. Theo các phương án của sáng chế này, vấn đề của tình huống kỹ thuật là tổng phí truyền tương đối cao khi thiết bị mạng chỉ ra số lượng n của các khối SS cho thiết bị đầu cuối có thể được giải quyết. Các phương án của sáng chế này cũng bộc lộ phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính.

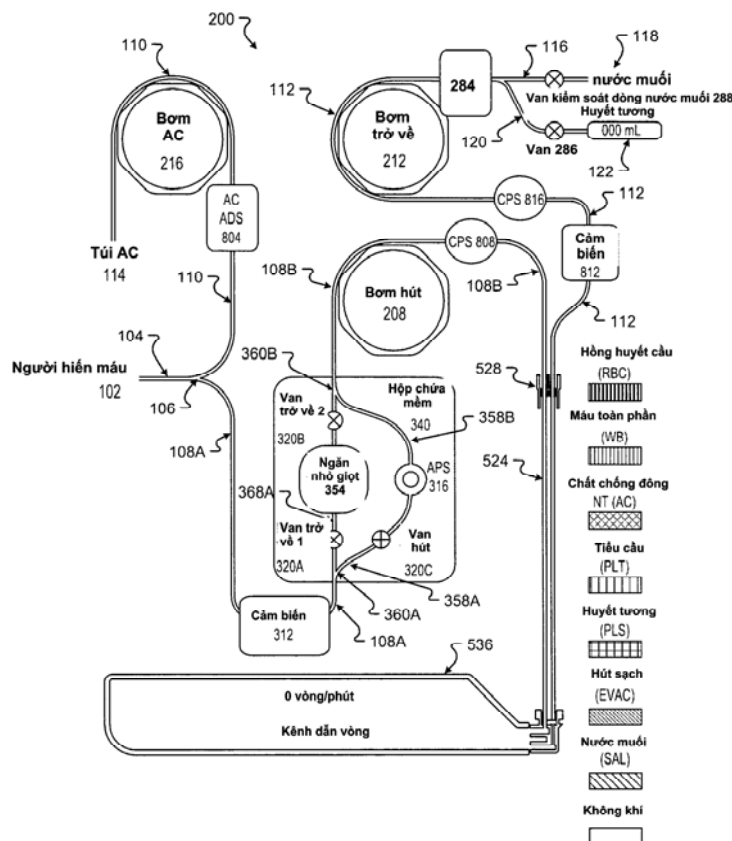


- (11) **68365**
- (21) 1-2019-06428 (51) **A61K 36/73**, 36/22, 31/7048, A23L 33/105
- (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/004403 17.04.2018 (87) WO2018/194335 A1 25.10.2018
- (30) 10-2017-0051156 20.04.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019
- (71) GENENCELL INC. (KR)
120, Heungdeokjungang-ro, Giheung-gu Yongin-si Gyeonggi-do 16950 Republic of Korea
- (72) KANG, Se-Chan (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM THỰC PHẨM PHÒNG NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH DO NHIỄM VIRUT VIÊM GAN C GÂY RA**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm phòng ngừa hoặc điều trị bệnh do sự lây nhiễm virus viêm gan C (HCV - hepatitis virus C) gây ra. Dược phẩm theo sáng chế phòng ngừa hoặc điều trị bệnh do sự lây nhiễm virus viêm gan C gây ra, dược phẩm này chứa phần chiết của thực vật thuộc giống Agrimonia và phần chiết nốt sần, không có hại đối với cơ thể người và biểu hiện hiệu quả ức chế hữu hiệu đối với sự phát triển của virus viêm gan C. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm thực phẩm phòng ngừa hoặc điều trị bệnh do sự lây nhiễm virus viêm gan C chứa phần chiết của thực vật thuộc giống Agrimonia và phần chiết nốt sần.

- (11) **68366**
 (21) 1-2019-06429 (51) **A61M 1/38**, 1/36, 1/02
 (22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2018/028695 20.04.2018 (87) WO2018/195508 A3 25.10.2018
 (30) 62/488,404 21.04.2017 US
 62/539,053 31.07.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) TERUMO BCT, INC. (US)
 10811 West Collins Avenue, Lakewood, Colorado 80215, United States of America
 (72) FELT, Thomas J. (US), HLAVINKA, Dennis J. (US), HOLMES, Brian M. (US), O'BRIEN, Peter (US), POLODNA, Taylor (US)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU THÀNH PHẦN MÁU HIỆU NĂNG CAO
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị để tách các thành phần máu. Các khía cạnh của sáng chế còn có thể liên quan tới kỹ thuật tách huyết tương từ máu toàn phần. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp và thiết bị để định vị các bộ phận tương ứng, ví dụ, các vòng, của các sản phẩm dùng một lần trong các thiết bị y tế. Các khía cạnh của sáng chế có thể mô tả việc sử dụng các bề mặt để dẫn hướng một cách tự động các vòng nhằm định vị chúng vào vị trí định trước.



- (11) **68367**
- (21) 1-2019-06436 (51)¹⁹ **H04W 12/04**
- (22) 04.05.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/CN2017/083072 04.05.2017 (87) WO2018/201398 08.11.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) CHEN, Jing (CN), PAN, Kai (CN), LI, He (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU THẬP KHÓA, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VẬT
LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BẢO MẬT KHI DI
CHUYỂN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị thu thập khóa, thiết bị đầu cuối, vật lưu trữ
máy tính đọc được, phương pháp xử lý bảo mật khi di chuyển thiết bị đầu cuối và hệ
thống truyền thông. Phương pháp thu thập khóa bao gồm các bước: nhận, bởi thực thể
chức năng quản lý di động và truy nhập (access and mobility management function,
AMF) đích, thông điệp thứ nhất, trong đó thông điệp thứ nhất được sử dụng để yêu cầu
đăng ký thiết bị đầu cuối; gửi, bởi thực thể AMF đích, thông điệp thứ hai đến thực thể
AMF nguồn dựa trên thông điệp thứ nhất, trong đó thông điệp thứ hai bao gồm bộ nhận
dạng (Identifier, ID) của thiết bị đầu cuối; nhận, bởi thực thể AMF đích, thông điệp thứ
ba từ thực thể AMF nguồn, trong đó thông điệp thứ ba mang khóa thứ nhất; xác định,
bởi thực thể AMF đích, dựa trên thông tin liên quan đến bảo mật, liệu có sử dụng khóa
thứ nhất hay không; và khi thực thể AMF đích xác định sử dụng khóa thứ nhất, xác
định, bởi thực thể AMF đích, khóa truyền thông giữa thực thể AMF đích và thiết bị đầu
cuối dựa trên khóa thứ nhất.

(11) **68368**

(21) 1-2019-06443

(51)⁷ **F03B 1/00**, F03D 9/008

(22) 19.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

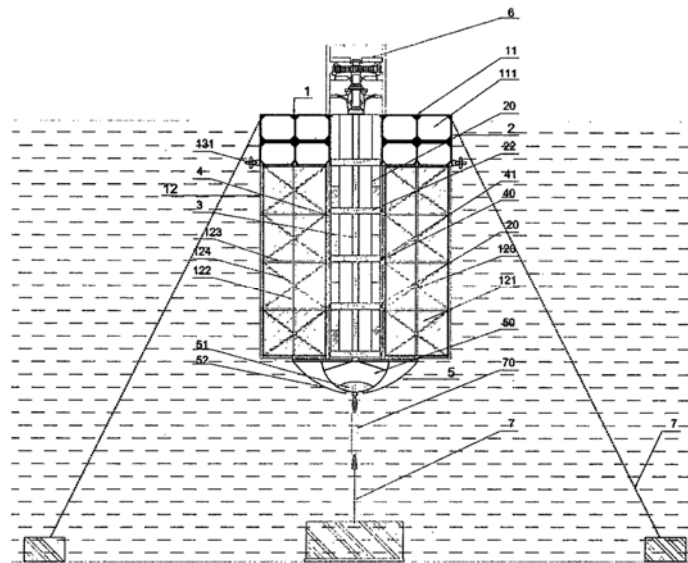
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THỦY KHÍ VIỆT NAM (VN)**

Phòng 6, tầng 30, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Lộc (VN)

(54) **TUA BIN ĐIỆN THỦY LỰC NỔI TRỤC ĐỨNG VÀ TUA BIN HỖN HỢP THỦY LỰC VÀ GIÓ NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin điện thủy lực nổi trục đứng bao gồm: stato (1) có dạng hình trụ đứng để dẫn hướng và tăng tốc dòng nước, hầu như cố định tại một vị trí; rôto (2) nằm trong lòng và đồng trục với stato (1), quay được quanh trục chung (3) thẳng đứng nhờ hệ ray-bánh lăn (4); hệ cân bằng và cố định tuabin (5) được bố trí bên dưới đáy của tuabin; và máy phát điện (6) liên kết với đầu trên của trục rôto (2) qua hệ truyền động cơ học. Bên cạnh đó, sáng chế cũng đề cập đến tuabin hỗn hợp thủy lực và gió nổi bao gồm tuabin điện thủy lực nổi trục đứng nêu trên được kết hợp với tuabin gió trục đứng ở phía trên của tuabin điện thủy lực nổi trục đứng và tuabin hỗn hợp thủy lực và gió nổi nêu trên.



- (11) **68369**
(21) 1-2019-06445 (51)⁷ **G06F 21/32**
(22) 26.04.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/082067 26.04.2017 (87) WO2018/195832 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

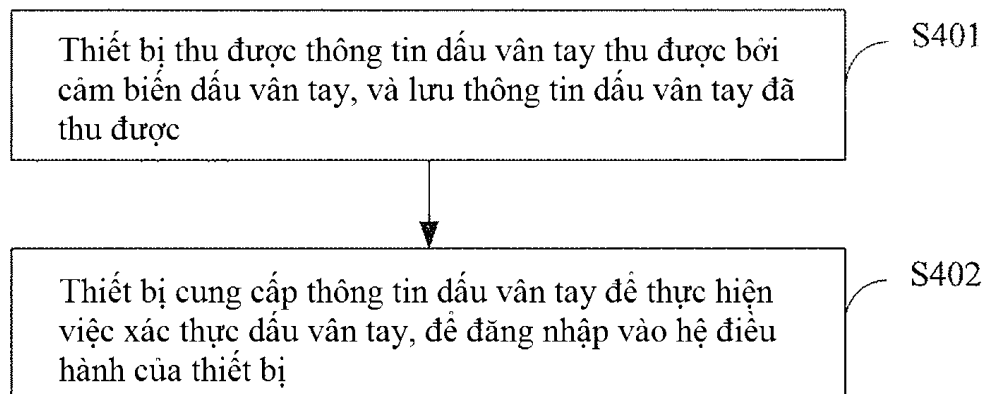
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) GUAN, Xiangshan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ KHỞI ĐỘNG THIẾT BỊ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực của các kỹ thuật điện tử và đề xuất phương pháp để khởi động thiết bị, thiết bị điện tử, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, để thực hiện việc khởi động và xác thực nhận dạng người dùng bằng cách thực hiện thao tác khởi động một nút bởi người dùng, giảm các thao tác của người dùng và khoảng thời gian mà được yêu cầu để khởi động thiết bị và đăng nhập hệ thống, và cải thiện hiệu suất khởi động thiết bị và hiệu suất đăng nhập hệ thống. Giải pháp cụ thể là: thiết bị bao gồm nút nguồn và cảm biến dấu vân tay, trong đó nút nguồn được tích hợp với cảm biến dấu vân tay, phương pháp có thể được áp dụng với quá trình trong đó người dùng ấn nút nguồn để khởi động thiết bị, và phương pháp này bao gồm các bước: thu được thông tin dấu vân tay thu được bởi cảm biến dấu vân tay, và lưu thông tin dấu vân tay; và thu được yêu cầu xác thực dấu vân tay, và cung cấp thông tin dấu vân tay để thực hiện việc xác thực dấu vân tay, để đăng nhập vào hệ điều hành của thiết bị.



(11) **68370**

(21) 1-2019-06456

(51)⁷ **H04W 52/02, 52/28**

(22) 08.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2018/082226 08.04.2018

(87) WO2018/192374 25.10.2018

(30) 201710257732.2 19.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

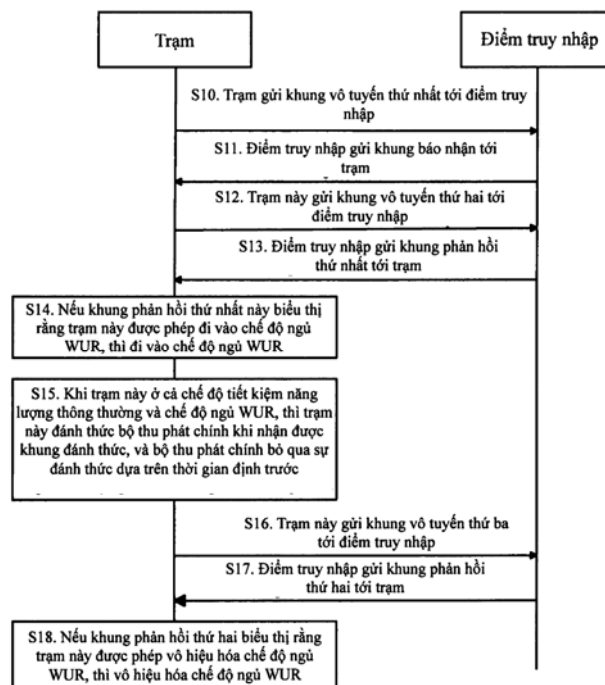
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GUO, Yuchen (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH THỨC TRẠM VÀ TRẠM

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp đánh thức trạm và trạm, trong đó phương pháp đánh thức trạm có thể bao gồm các bước: gửi, bởi trạm, khung vô tuyến thứ nhất tới điểm truy nhập, trong đó khung vô tuyến thứ nhất này bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, và thông tin chỉ báo thứ nhất này được sử dụng để biểu thị rằng trạm này yêu cầu đi vào chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường; gửi, bởi trạm, khung vô tuyến thứ hai tới điểm truy nhập, trong đó khung vô tuyến thứ hai này bao gồm thông tin chỉ báo thứ hai, và thông tin chỉ báo thứ hai này được sử dụng để biểu thị rằng trạm này yêu cầu đi vào chế độ ngủ thiết bị vô tuyến đánh thức WUR; và khi trạm này ở cả chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường và chế độ ngủ WUR, đánh thức, bởi trạm, bộ thu phát chính khi nhận được khung đánh thức, trong đó bộ thu phát chính này không thức dậy theo khoảng thời gian định trước. Theo các phương án của sáng chế, chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường và chế độ ngủ WUR có thể được tích hợp, và mức tiêu thụ năng lượng của trạm có thể được giảm đi.



(11) **68371**

(21) 1-2019-06467

(51)⁷ **C08K 13/02**, C08L 23/06, 9/02

(22) 20.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

(71) TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lương Như Hải (VN), Nguyễn Tuấn Hồng (VN), Nguyễn Văn Thuỷ (VN), Nguyễn Thị Ngoan (VN), Nguyễn Văn Thao (VN), Ngô Trịnh Tùng (VN)

(54) VẬT LIỆU CAO SU NANOCOMPOZIT VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu cao su nanocompozit tính năng cao trên cơ sở cao su blend NBR/UHMWPE có tác nhân tương hợp là cao su CR với chất độn là than đen kết hợp với phụ gia nano biến tính (CNT-CTAB hoặc NS- TESPT) và một số phụ gia khác bao gồm các thành phần tính theo phần khối lượng như sau:

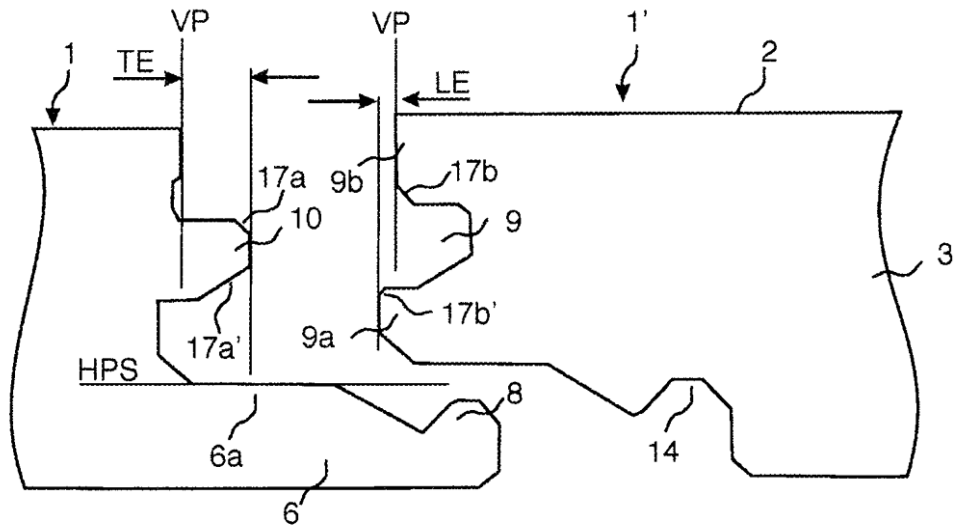
Cao su NBR	85-95
UHMWPE	5-15
Cao su CR	1,0% so với UHMWPE
ZnO	5,0
Axit stearic	1,0
Phòng lão D	1,0
Xúc tiến CZ	1,5
Xúc tiến DM	0,5
Lưu huỳnh	2,0
Than đen	40
Phụ gia nano biến tính	
CNT-CTAB, hoặc	0,8-1,2
NS- TESPT	2,5-3,5

Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế tạo cao su nanocompozit trên cơ sở blend NBR/UHMWPE như nêu trên.

(11)	68372			
(21)	1-2019-06469		(51) ⁷	B27M 3/04 , B27F 1/02, E04F 15/02
(62)	1-2015-00125			
(22)	18.06.2013		(43)	30.01.2020
(86)	PCT/SE2013/050718	18.06.2013	(87)	WO2013/191632 A1 27.12.2013
(30)	1250656-4	19.06.2012		SE
	61/661,645	19.06.2012		US
	1250691-1	26.06.2012		SE
	1350027-7	11.01.2013		SE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2013

- (71) VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden
- (72) Darko PERVAN (SE), Agne PALSSON (SE)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) CÁC TẤM XÂY DỰNG CÓ HỆ THỐNG KHÓA CƠ KHÍ
- (57) Sáng chế cập đến các tấm xây dựng, đặc biệt là các ván sàn, được trang bị một hệ thống khóa cơ khí, hệ thống khóa cơ khí được tạo kết cấu để khóa các cạnh liền kề bằng cách xoay và có lưỡi và dải trên cùng cạnh.



(11) **68373**

(21) 1-2019-06472

(51)¹⁹ **F15B 3/00**, 11/028, 15/14

(22) 05.03.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/JP2018/008268 05.03.2018

(87) WO2018/198535 01.11.2018

(30) 2017-089359 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

(71) **SMC CORPORATION (JP)**

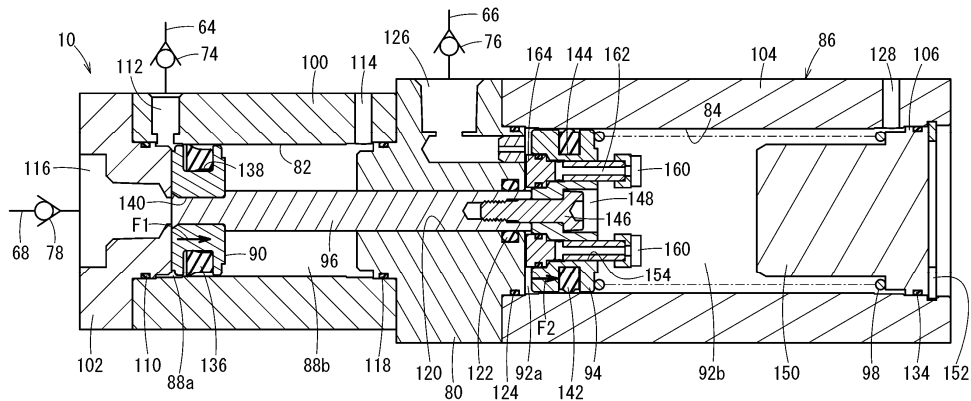
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) **ASAHARA Hiroyuki (JP), SOMEYA Kazutaka (JP)**

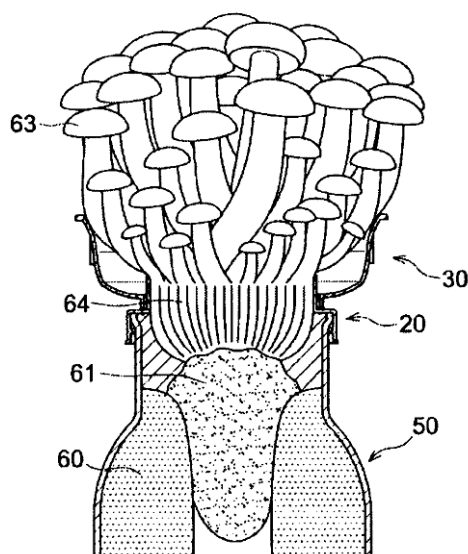
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ TĂNG ÁP VÀ THIẾT BỊ XI LẠNH CÓ BỘ TĂNG ÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ tăng áp (10) cấu thành thiết bị xi lanh (12) có pittông thứ nhất (90) và pittông thứ hai (94) được lắp với nhau bởi cần (96). Bộ phận nối (160) được lắp với pittông thứ hai (94) có kết cấu để có thể dịch chuyển từ vị trí nối tới vị trí ngắt do bộ phận nối (160) tạo ra sự tiếp xúc với thân xi lanh (86) khi pittông thứ hai (94) được dịch chuyển theo hướng mà theo đó khoang tăng áp (88a) thu lại, và để có thể dịch chuyển từ vị trí ngắt tới vị trí nối do bộ phận nối (160) tạo ra sự tiếp xúc với thân xi lanh (86) khi pittông thứ hai (94) được dịch chuyển theo hướng mà theo đó khoang tăng áp (88a) giãn ra.



- (11) **68374**
- (21) 1-2019-06485 (51)⁷ **A01G 18/65**
- (22) 27.10.2017 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2017/039012 27.10.2017 (87) WO2018/198404 01.11.2018
- (30) 2017-088601 27.04.2017 JP
- (71) HOKUTO CORPORATION (JP)
138-1 Minamihori, Nagano-shi, Nagano 3818533, Japan
- (72) MATSUSHIRO, Keisuke (JP), NAKAGOSHI, Shintaro (JP), SAKURABA, So (JP), OHTOSHI, Yohei (JP), OUCHI, Kenji (JP), INATOMI, Satoshi (JP)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) **NẤP CHAI TRỒNG NẤM SÔI NÂU (HYPsizYGUS MARMOREUS) VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỒNG VÀ THU HOẠCH NẤM SÔI NÂU**
- (57) Nắp (10) cho chai trồng nấm sôi nâu bao gồm bộ phận hình trụ (20) được gắn trên phần miệng rộng (54) của chai trồng (50). Bộ phận hình trụ (20) bao gồm phần hình trụ đường kính lớn (22) để đậy và được lắp vào đầu cạnh phần miệng rộng (54) và bề mặt ngoài gân đầu cạnh, phần hình trụ đường kính nhỏ (24) có lỗ mở thứ nhất (21) có đường kính nhỏ hơn phần hình trụ đường kính lớn (22) và được đặt ở vị trí trung tâm của phần hình trụ đường kính lớn (22) và phần kết nối (25) nối cạnh chu vi bên ngoài của phần hình trụ đường kính lớn (22) với phần hình trụ đường kính nhỏ (24). Chiều cao của bề mặt bên trong (15) của phần hình trụ đường kính nhỏ (24) là từ 6 mm đến 30 mm.



(11) **68375**

(21) 1-2019-06486 (51)¹⁹ **B65D 5/02, 5/54**

(22) 28.04.2017 (43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2017/060249 28.04.2017 (87) WO2018/197013 01.11.2018

(71) MAYR-MELNHOF KARTON AG (AT)

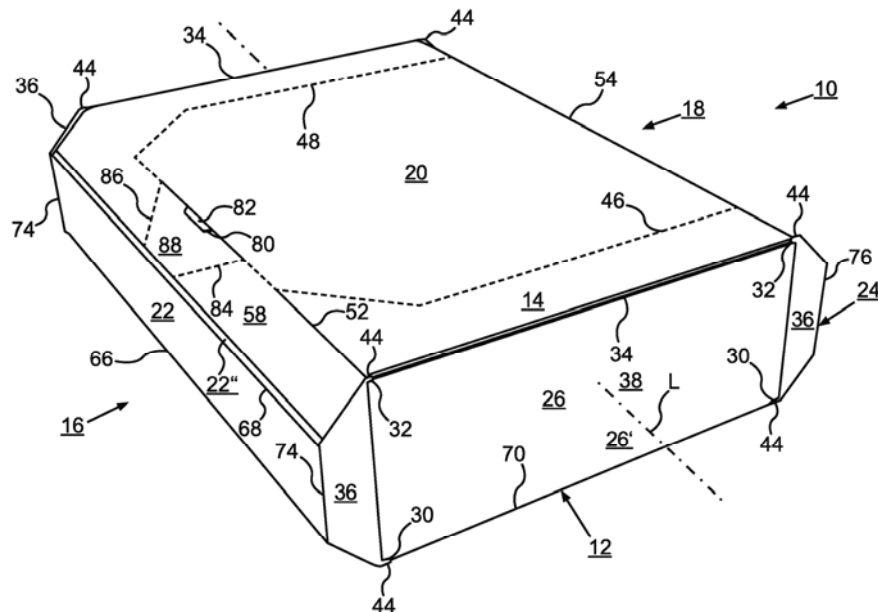
Brahmsplatz 6, 1041 Wien, AUSTRIA

(72) BOURNE, Timothy John (GB)

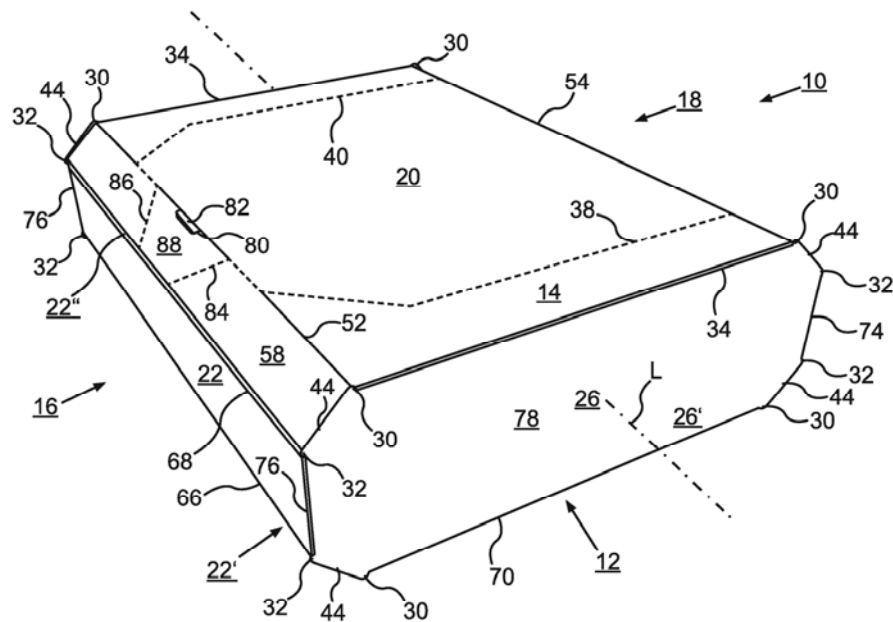
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) BAO BÌ VÀ TẤM PHÔI LÀM BAO BÌ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến bao bì được làm từ bìa cứng, giấy hoặc vật liệu tương tự khác, bao gồm thành đáy (12) và thành đỉnh (14), tương ứng ít nhất là thành phía trước (22, 22', 22'') và thành phía sau (24, 24', 24'') tương ứng liên kết với thành đáy (12) và thành đỉnh (14) tạo thành các phía đầu (16, 18) của bao bì (10), bao bì (10) được thiết kế có dạng khối lăng trụ dọc theo trục dọc kéo dài song song với thành đáy (12) và thành đỉnh (14), ít nhất một tấm chắn (36) liên kết vào một đầu của ít nhất một thành phía trước (22) và thành phía sau (24). Theo sáng chế, tấm chắn (36) được thiết kế sao cho, khi ở vị trí đóng, nó nằm, ít nhất trong các vùng trên một trong các thành phía trước (22', 22'') và thành phía sau (24', 24'') mà chúng không liên kết, và/hoặc trên thành đáy (12) và/hoặc thành đỉnh (14) và nhô ra bên ngoài các thành này ít nhất một phần. Sáng chế cũng đề cập đến tấm phôi để làm bao bì này.



- (11) **68376**
 (21) 1-2019-06487 (51)¹⁹ **B65D 5/02, 5/54**
 (22) 28.04.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2017/060225 28.04.2017 (87) WO2018/197002 01.11.2018
 (71) MAYR-MELNHOF KARTON AG (AT)
 Brahmplatz 6, 1041 Wien, AUSTRIA
 (72) BOURNE, Timothy John (GB)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **BAO BÌ VÀ TẤM PHÔI LÀM BAO BÌ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến bao bì được làm từ bìa cứng, giấy hoặc vật liệu tương tự khác, bao gồm thành đáy (12) và thành đỉnh (14), ít nhất là thành phía trước (22, 22', 22'') và thành phía sau (24, 24', 24'') tương ứng liên kết với thành đáy (12) và thành đỉnh (14) tạo thành các phía đầu (16, 18) của bao bì (10), bao bì (10) được thiết kế có dạng khối lăng trụ dọc theo trục dọc (L) kéo dài song song với thành đáy (12) và thành đỉnh (14), ít nhất một tấm bên (26, 28) liên kết với thành đáy (12) và thành phía đỉnh (14) để đóng kín bao bì (10) ở phía bên. Ít nhất một tấm bên (26, 28) được thiết kế sao cho, khi ở vị trí đóng, nó nằm ít nhất một phần, ít nhất trên một trong số thành phía trước (22, 22', 22'') hoặc thành phía sau (24, 24', 24'') tương ứng liên kết với thành đáy (12) và thành đỉnh (14) và nhô ra bên ngoài các thành này ít nhất một phần. Sáng chế cũng đề cập đến tấm phôi để làm bao bì này.



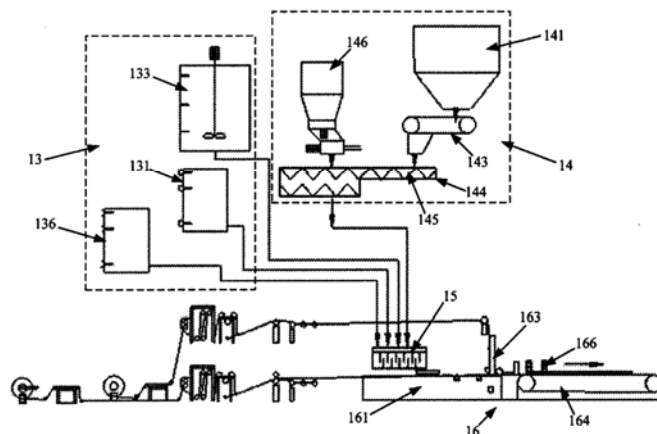
- (11) **68377**
 (21) 1-2019-06492 (51)⁷ **G05B 19/418**, B28C 7/00
 (22) 07.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/092163 07.07.2017 (87) WO2018/196165 01.11.2018
 (30) 201710269748.5 24.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

- (71) BEIJING NEW BUILDING MATERIALS PUBLIC LIMITED COMPANY (CN)
 Room 1601, Tower A, BNBM, No. 9, Qibei Road, South District of Future Science Park, Changping District, Beijing 102209, China
 (72) XIN, Wei (CN), WANG, Huigang (CN), TANG, Dayong (CN), FENG, Liang (CN), WANG, Peng (CN), ZHANG, Ce (CN), YU, Tieliang (CN), LI, Desheng (CN), ZHANG, Hongxu (CN), WANG, Haidong (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CỦA HỆ THỐNG TẠO HÌNH TẤM THẠCH CAO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển của hệ thống tạo hình tấm thạch cao bao gồm: màn hình thao tác (11) truyền tín hiệu bật nguồn tới bộ xử lý trung tâm (12); bộ xử lý trung tâm (12) điều khiển bộ trộn (15) và bộ phát hiện hồng ngoại (162) để được kích hoạt, và điều khiển động cơ băng chuyên tạo hình (165) để vận hành ở tốc độ quay ban đầu được thiết đặt trước; bộ xử lý trung tâm (12) điều khiển thiết bị bổ sung nguyên liệu ướt (13) và thiết bị bổ sung nguyên liệu khô (14) để được kích hoạt tuần tự; bộ xử lý trung tâm (12) điều khiển bộ trộn (15) để mở cổng đầu ra cấp nguyên liệu, điều khiển bản tạo hình (163) để đạt đến vị trí hoạt động sau khi cổng đầu ra cấp nguyên liệu của bộ trộn (15) được mở trong độ dài thời gian được thiết đặt trước thứ nhất, và điều khiển bánh cấp giấy (166) để đạt đến vị trí hoạt động sau khi bản tạo hình (163) duy trì ở vị trí hoạt động trong độ dài thời gian được thiết đặt trước thứ hai; và khi bộ phát hiện hồng ngoại (162) phát hiện rằng độ dày của huyền phù thạch cao trên trạm tạo hình (161) đạt giá trị ngưỡng độ dày được thiết đặt trước, bộ xử lý trung tâm (12) điều khiển tốc độ quay của động cơ băng chuyên tạo hình (165) để tăng đồng đều từ tốc độ quay ban đầu được thiết đặt trước tới tốc độ sản xuất được thiết đặt trước. Phương pháp điều khiển cho phép băng chuyên tạo hình tăng tốc tự động theo lượng thạch cao sau việc khuấy thạch cao bởi bộ trộn.

1

100



(11) **68378**

(21) 1-2019-06495

(51)⁷ **H04W 52/02**

(22) 26.04.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/CN2018/084581 26.04.2018

(87) WO2018/196799 01.11.2018

(30) 201710282884.8 26.04.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

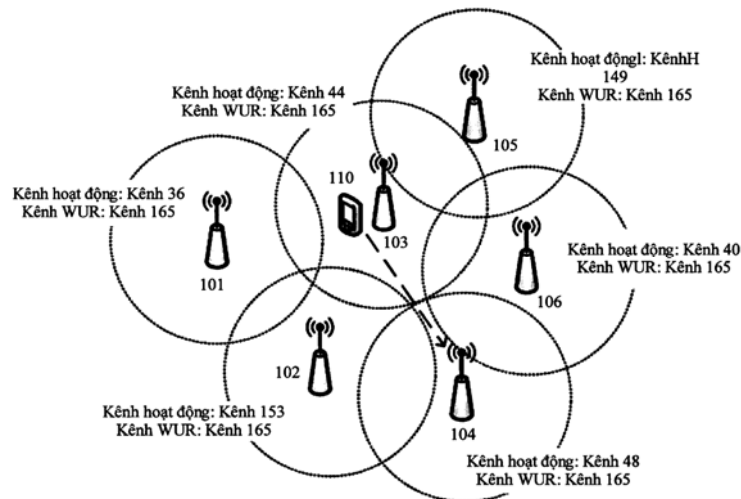
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JI, Chenhe (CN), ZHUANG, Yan (CN), WANG, Yungui (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ ĐÁNH THỨC THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, phương pháp và thiết bị dùng để đánh thức thiết bị đầu cuối bởi một điểm truy cập không dây, và thiết bị mạng cục bộ không dây. Thiết bị đầu cuối này bao gồm mạch tần số radiô sơ cấp và mạch tần số radiô của radiô đánh thức (WUR (wake-up radio)). Mạch tần số radiô của WUR chỉ nhận tín hiệu radiô và hoạt động trên kênh riêng. Nếu mạch tần số radiô của WUR này nhận một khung đánh thức trên kênh riêng này và thiết bị đầu cuối này là thiết bị đầu cuối cần được đánh thức, mạch tần số radiô của WUR đánh thức mạch tần số radiô sơ cấp. Khung đánh thức này bao gồm ký hiệu nhận dạng của thiết bị đầu cuối cần được đánh thức. Mạch tần số radiô sơ cấp hoạt động trên kênh hoạt động của mạch tần số radiô sơ cấp sau khi đã được đánh thức. Mạch tần số radiô của WUR này của thiết bị đầu cuối không cần chuyển đổi kênh thường xuyên.



- (11) **68379**
 (21) 1-2019-06496 (51)⁷ **G06F 19/00**
 (62) 1-2014-01604
 (22) 16.11.2012 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2012/065516 16.11.2012 (87) WO2013/074924 23.05.2013
 (30) 13/299,856 18.11.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2014

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) REGAN, Patrick, Conall (US), LIAO, Chang-Chu (TW), CHANG, Chih-Chi (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ BỘ PHẬN CỦA GIÀY

(57) Sáng chế đề xuất quá trình sản xuất giày hoặc một phần của giày được cải thiện nhờ việc đặt tự động các bộ phận của giày. Ví dụ, hệ thống nhận dạng bộ phận phân tích hình ảnh của bộ phận của giày để nhận dạng bộ phận và xác định vị trí của bộ phận. Khi bộ phận được nhận dạng và được xác định vị trí, bộ phận này có thể được thao tác theo cách tự động.

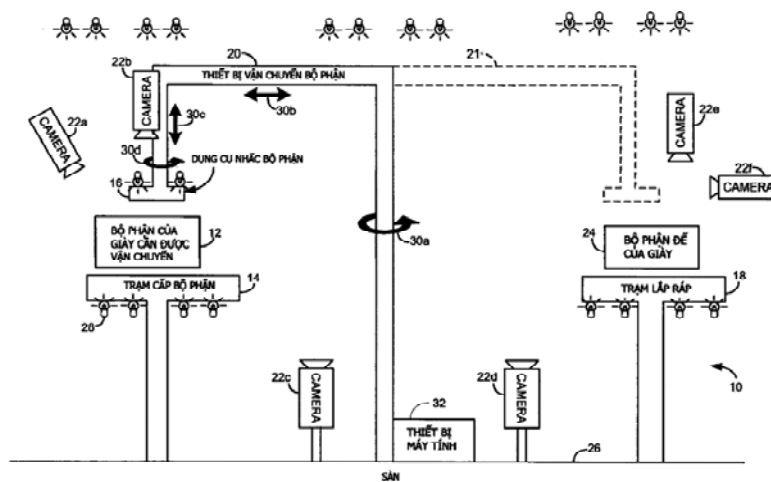


FIG. 1A

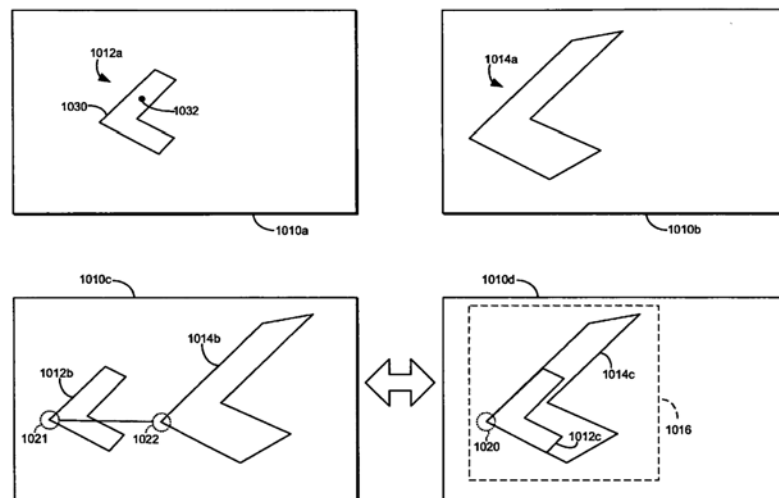


FIG. 1B

(11) **68380**

(21) 1-2019-06498

(51)⁷ **C02F 1/00**, F04F 1/00, 1/18, 1/20

(22) 20.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

(75) **TRẦN MẠNH HẢI (VN)**

Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam - nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **PHƯƠNG PHÁP TUẦN HOÀN CHẤT LỎNG BẰNG KHÍ**

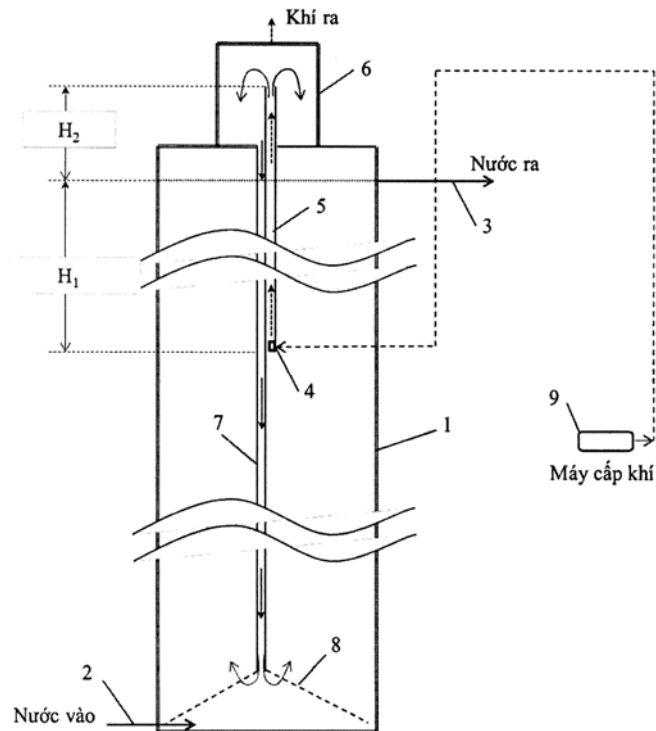
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tuần hoàn chất lỏng bằng khí, cho phép xác định và/hoặc điều chỉnh lượng chất lỏng được kéo lên (lượng chất lỏng cần tuần hoàn) bởi mỗi lượng khí trong ống dẫn chất lỏng lên thẳng đứng phụ thuộc vào các yếu tố: (i) lưu lượng khí Q_K , (ii) chiều sâu ngập trong chất lỏng H_1 của ống, (iii) chiều cao dâng chất lỏng H_2 , (iv) khối lượng riêng của chất lỏng ρ , (v) độ nhớt của chất lỏng μ , và (vi) tiết diện ống S ở điều kiện áp suất khí quyển P_a , trong đó:

lượng chất lỏng cần tuần hoàn được kéo lên bởi mỗi lượng khí trong ống dẫn chất lỏng lên thẳng đứng được xác định bằng các phương trình (1) và (2) dưới đây:

$$Q_N = K \cdot Q_K \quad (1)$$

trong đó K được xác định theo phương trình (2):

$$\begin{aligned} & \rho g H_2 + 0,85 \frac{\rho Q_K^2}{S^2} K(K+1) - \eta P_a \ln\left(1 + \frac{\rho g H_1}{P_a}\right) + \\ & + 0,1535 \rho^{0,75} \mu^{0,25} Q_K^{0,75} \frac{H_1 + H_2}{d} K \left(\frac{K+1}{S}\right)^{1,875} \frac{1}{\sqrt[4]{\sqrt{K+1}-1}} = 0 \end{aligned} \quad (2)$$



- (11) **68381**
(21) 1-2019-06500 (51)¹⁹ **A43B 13/14**, 13/18, 7/24, 13/12
(22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2018/028506 20.04.2018 (87) WO2018/195387 25.10.2018
(30) 62/488,512 21.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

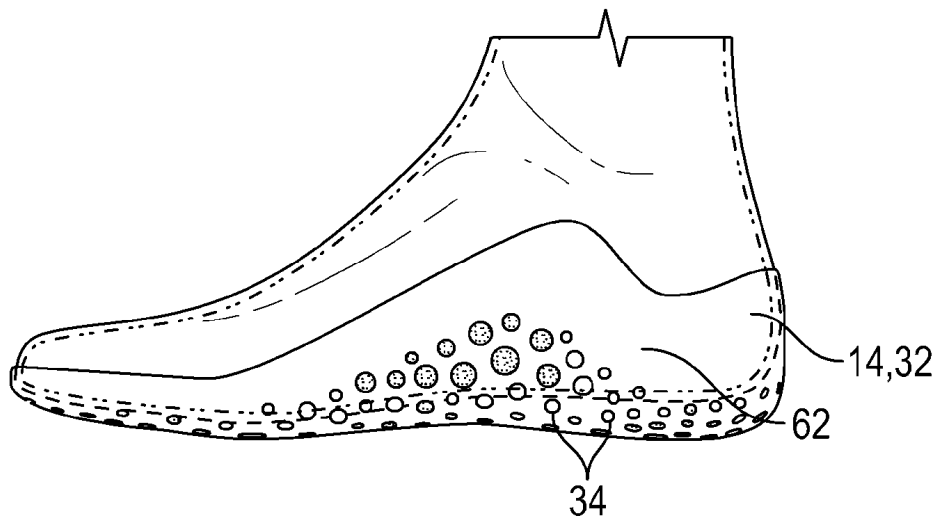
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005 United States of America

(72) CHEN, Yuchung K. (US), MCLACHLAN, Oliver (US), RUSHBROOK, Thomas J. (US), SMITH, Timothy J. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU ĐỂ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP, VÀ GIÀY DÉP

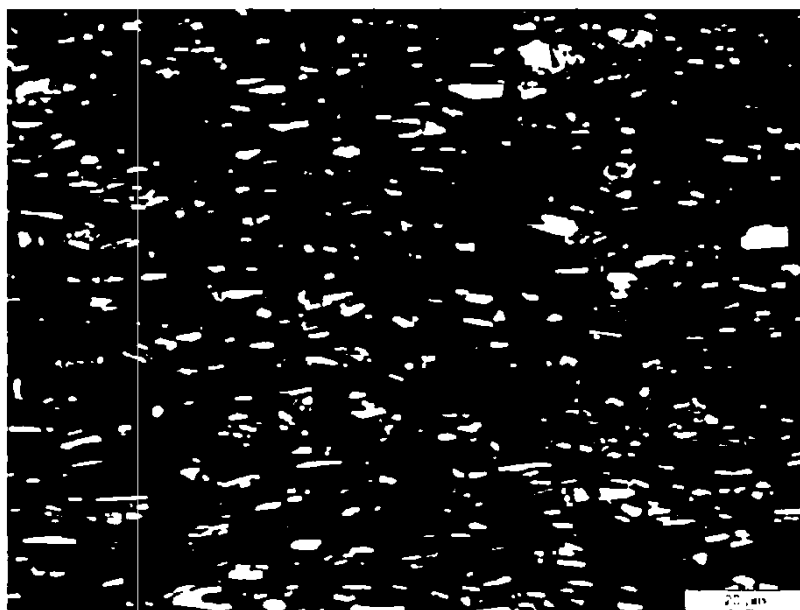
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế giày dùng cho giày dép bao gồm thân đế giữa có bề mặt gân và bề mặt xa. Các chi tiết cảm thụ bản thân có thể kéo dài trong lỗ trong thân đế giữa, và dịch chuyển về phía bề mặt gân trong các lỗ khi lực có hướng dọc theo đường trục tâm của lỗ ở đầu xa của các chi tiết cảm thụ bản thân. Theo các phương án khác, các lỗ có thể nghiêng góc so với đường trục thẳng đứng từ bề mặt gân đến bề mặt xa, các lỗ có thể được tạo ra bởi các lỗ đục và các chi tiết cảm thụ bản thân có thể là các phần liên khối của thân đế giữa, hoặc thân đế giữa có thể có các lỗ hình khuyên trên bề mặt gân, và các rãnh hình khuyên trên bề mặt xa, và các chi tiết cảm thụ bản thân, mỗi chi tiết được định tâm trong lỗ hình khuyên khác nhau trong số các lỗ hình khuyên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp sản xuất giày dép.



- (11) **68382**
(21) 1-2019-06502 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, 38/02, 38/04
(22) 20.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/IB2018/052748 20.04.2018 (87) WO2018/193411 25.10.2018
(30) PCT/IB2017/052312 21.04.2017 IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

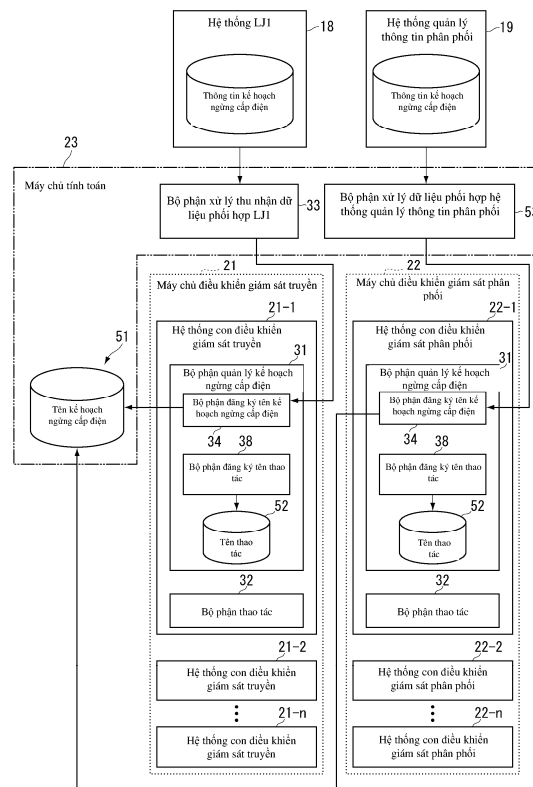
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg
(72) BONNET, Frédéric (FR), BOBADILLA, Manuel (FR), BELE, Bertrand (FR),
DAESCHLER, Valérie (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM THÉP CÓ KHẢ NĂNG TẠO HÌNH CAO ĐỂ SẢN XUẤT CÁC CHI TIẾT
CẤU KẾT NHẸ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có thành phần khối lượng như sau: $0,010\% \leq C \leq 0,080\%$,
 $0,06\% \leq Mn \leq 3\%$. $Si \leq 1,5\%$, $0,005\% \leq Al \leq 1,5\%$, $S \leq 0,030\%$, $P \leq ,040\%$. Ti và B
sao cho: $3,2\% \leq Ti \leq 7,5\%$ và $(0,45 \times Ti) - 1,35 \leq B \leq (0,45 \times Ti) - 0,43$, tùy ý $Ni \leq 1\%$.
 $Mo \leq 1\%$, $Cr \leq 3\%$, $Nb \leq 0,1\%$. $V \leq 0,1\%$, phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể
tránh khỏi thu được từ việc nấu chảy. Tấm thép này có cấu trúc chứa ferit, tối đa 10%
austenit và các kết tủa là các kết tủa otectic của TiB_2 , phần thể tích của các kết tủa TiB_2
chiếm ít nhất 9% toàn bộ cấu trúc, tỷ lệ của các kết tủa TiB_2 có diện tích bề mặt nhỏ hơn
 $8 \mu m^2$ ít nhất là 96%.



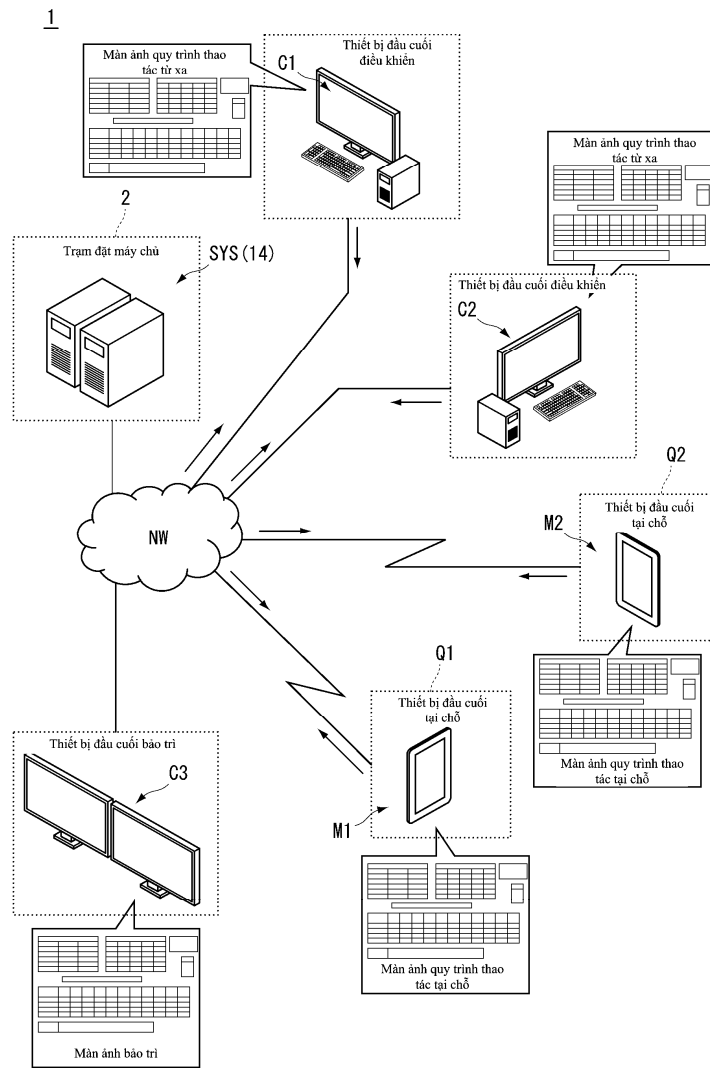
- (11) **68383**
 (21) 1-2019-06507 (51)⁷ **H02J 13/00**, 3/00
 (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/JP2018/016430 23.04.2018 (87) WO2018/199012 01.11.2018
 (30) 2017-087104 26.04.2017 JP
 (71) 1. TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
 2. TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
 1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008560 Japan
 (72) FUJIURA, Hiroaki (JP), ONISHI, Masami (JP), FUJII, Hirofumi (JP), SATO, Hiroaki (JP), TAKEUCHI, Koichi (JP), YAMAMOTO, Junya (JP), EGUCHI, Takashi (JP), KUBO, Tomohiro (JP), ENDO, Masanori (JP), KITAMI, Kenji (JP), HOSAKA, Takaaki (JP), INOUE, Jun (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN GIÁM SÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển giám sát có khả năng nâng cao hiệu quả phối hợp dữ liệu giữa các hệ thống. Hệ thống điều khiển giám sát bao gồm: ít nhất một hệ thống con điều khiển giám sát truyền mà thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống truyền tải điện; ít nhất một hệ thống con điều khiển giám sát phân phối mà thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống phân phối điện; máy chủ tính toán mà lưu trữ tên các kế hoạch ngừng cấp điện liên quan đến sự ngừng cấp điện của hệ thống truyền tải điện và sự ngừng cấp điện của hệ thống phân phối điện; và mạng mà kết nối hệ thống con điều khiển giám sát truyền, hệ thống con điều khiển giám sát phân phối, và máy chủ tính toán, trong đó hệ thống điều khiển giám sát thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống truyền tải điện và hệ thống phân phối điện dựa trên tên kế hoạch ngừng cấp điện.



- (11) **68384**
- (21) 1-2019-06508 (51)⁷ **H02J 13/00**
- (22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016431 23.04.2018 (87) WO2018/199013 01.11.2018
- (30) 2017-087105 26.04.2017 JP
- (71) 1. TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013 Japan
2. TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008560 Japan
- (72) FUJIURA, Hiroaki (JP), ONISHI, Masami (JP), FUJII, Hirofumi (JP), SATO, Hiroaki (JP), TAKEUCHI, Koichi (JP), YAMAMOTO, Junya (JP), EGUCHI, Takashi (JP), KUBO, Tomohiro (JP), ENDO, Masanori (JP), KITAMI, Kenji (JP), HOSAKA, Takaaki (JP), INOUE, Jun (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN GIÁM SÁT**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển giám sát có khả năng nâng cao hiệu quả công việc từ lệnh bắt đầu tới khi kết thúc các thao tác tại chỗ. Hệ thống điều khiển giám sát được bố trí với ít nhất một hệ thống con điều khiển giám sát truyền mà thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống truyền tải điện; và ít nhất một hệ thống con điều khiển giám sát phân phối mà thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống phân phối điện. Hệ thống con điều khiển giám sát truyền và hệ thống con điều khiển giám sát phân phối được bố trí tương ứng với bộ phận tạo quy trình thao tác để tạo quy trình thao tác mà xác định quy trình thao tác cho phương tiện được lắp đặt trong hệ thống điện bao gồm hệ thống truyền tải điện và hệ thống phân phối điện, và bộ phận thao tác để, trong trường hợp thao tác tại chỗ không thể được thực hiện từ xa trên phương tiện được bao gồm trong quy trình thao tác, truyền, tới thiết bị đầu cuối tại chỗ được kết hợp với thao tác tại chỗ, lệnh xác nhận bắt đầu để xác nhận xem thao tác tại chỗ có thể được bắt đầu hay không và quy trình thao tác dừng cho thao tác tại chỗ. Hệ thống điều khiển giám sát thực hiện sự điều khiển giám sát của hệ thống truyền tải điện và hệ thống phân phối điện dựa trên quy trình thao tác.



(11) **68385**

(21) 1-2019-06511

(51)⁷ **H04L 27/32**, 27/10, 27/26

(22) 25.04.2017

(43) 30.01.2020

(86) PCT/EP2017/059756 25.04.2017

(87) WO2018/196954 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) WILHELMSSON, Leif (SE), LOPEZ, Miguel (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÍN HIỆU KHÓA DỊCH TẦN SỐ, CỤM THIẾT BỊ, BỘ TRUYỀN, ĐIỂM TRUY CẬP VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

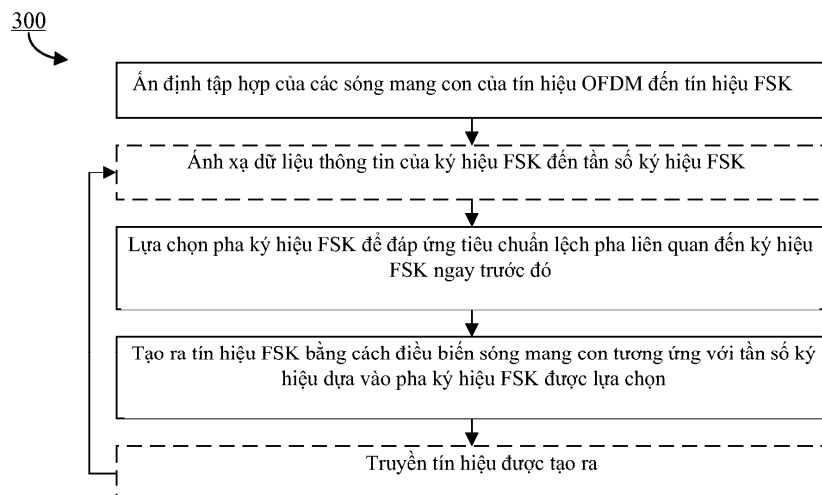
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra tín hiệu khóa dịch tần số (frequency shift keying, viết tắt là FSK) được bao gồm trong tín hiệu đa hợp phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, viết tắt là OFDM) bao gồm các sóng mang con. Tín hiệu FSK bao gồm các ký hiệu FSK trong đó mỗi ký hiệu FSK có tần số ký hiệu FSK tương ứng.

Phương pháp bao gồm bước ấn định (310) tập hợp của các sóng mang con liền kề cho việc truyền của tín hiệu FSK (trong đó tập hợp là tập hợp con của các sóng mang con), và kết hợp mỗi tần số ký hiệu FSK với sóng mang con tương ứng trong tập hợp của các sóng mang con liền kề.

Phương pháp cũng bao gồm bước lựa chọn (330), đối với mỗi ký hiệu FSK (201, 202, 203) cần được truyền, pha ký hiệu FSK sao cho pha tín hiệu FSK ở điểm bắt đầu (252) của ký hiệu FSK (202) cần được truyền đáp ứng tiêu chuẩn lệch pha liên quan đến pha tín hiệu FSK ở điểm kết thúc (251) của ký hiệu FSK ngay trước đó (201).

Phương pháp còn bao gồm bước tạo ra (340) tín hiệu FSK bao gồm ký hiệu FSK cần được truyền bằng cách điều biến sóng mang con tương ứng với tần số ký hiệu FSK dựa vào pha ký hiệu FSK được lựa chọn và ngắt các sóng mang con còn lại của tập hợp.

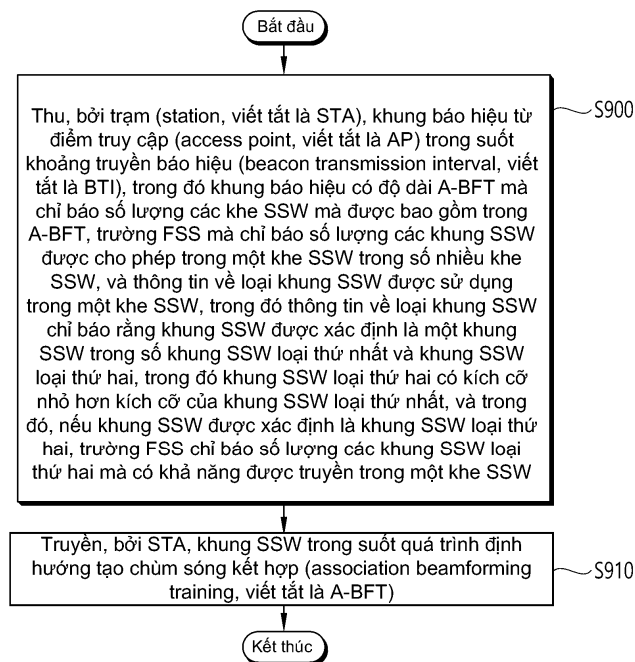
Cụm thiết bị, bộ truyền, điểm truy cập và phương tiện đọc được bởi máy tính tương ứng cũng được bộc lộ trong sáng chế này.



- (11) **68386**
 (21) 1-2019-06512 (51)⁷ **H04W 16/28**, 72/04, H04B 7/0491, 7/06
 (22) 11.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004234 11.04.2018 (87) WO2018/203603 08.11.2018
 (30) 62/501,724 04.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

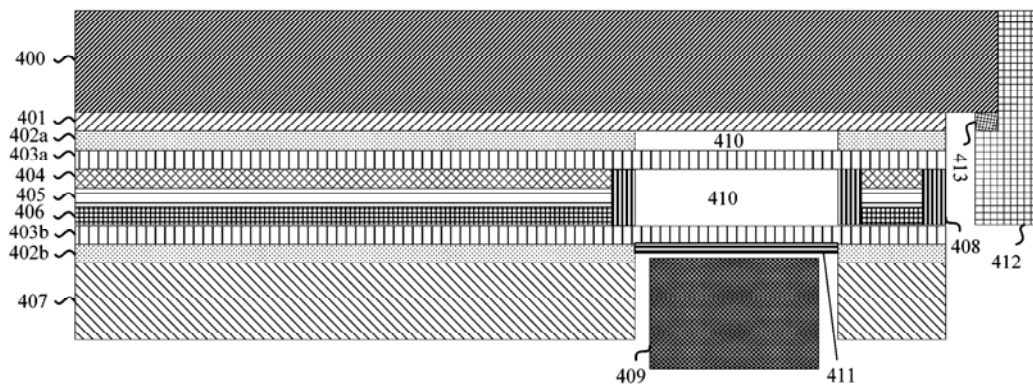
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) BANG, Saehee (KR), KIM, Jinmin (KR), CHOI, Jinsoo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐỊNH HƯỚNG TẠO CHÙM SÓNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện thủ tục định hướng tạo chùm sóng trong hệ thống truyền thông không dây. Trạm (station, viết tắt là STA) thu khung báo hiệu từ điểm truy cập (access point, viết tắt là AP) trong suốt khoảng truyền báo hiệu (beacon transmission interval, viết tắt là BTI). STA truyền các khung quét vùng rẽ quạt (sector sweep, viết tắt là SSW) trong suốt quá trình định hướng tạo chùm sóng kết hợp (association beamforming training, viết tắt là A-BFT). Khung báo hiệu có độ dài A-BFT mà chỉ báo số lượng các khe SSW được bao gồm trong A-BFT, trường FSS mà chỉ báo số lượng các khung SSW được cho phép trong một khe SSW trong số nhiều khe SSW, và thông tin về loại khung SSW được sử dụng trong một khe SSW. Thông tin về loại khung SSW chỉ báo rằng các khung SSW được xác định là một khung SSW từ trong số khung SSW loại thứ nhất và khung SSW loại thứ hai. Khung SSW loại thứ hai có kích cỡ nhỏ hơn kích cỡ của khung SSW loại thứ nhất. Nếu các khung SSW được xác định là khung SSW loại thứ hai, trường FSS chỉ báo số lượng các khung SSW loại thứ hai mà có thể được truyền trong một khe SSW.



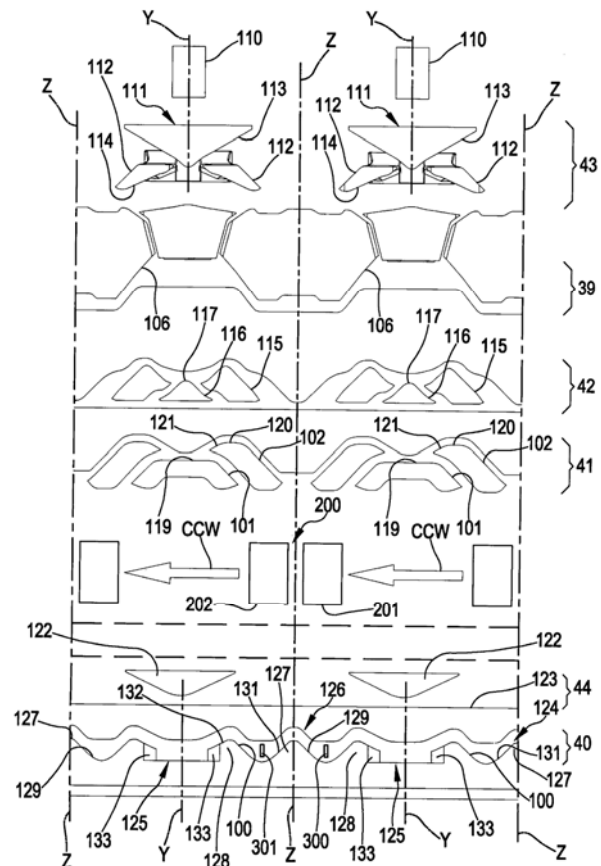
- (11) **68387**
 (21) 1-2019-06514 (51)⁷ **H04M 1/02**
 (22) 26.06.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/090090 26.06.2017 (87) WO2018/196149 01.11.2018
 (30) 201710279141.5 25.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) YIN, Bangshi (CN), YANG, Fan (CN), YAN, Bin (CN), XUE, Kangle (CN), CHEN, Xiaomeng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) BỘ HIỂN THỊ LCD (BỘ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG), THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ HIỂN THỊ LCD
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị LCD (liquid crystal display, bộ hiển thị tinh thể lỏng), thiết bị điện tử, và phương pháp sản xuất bộ hiển thị LCD. Bộ hiển thị LCD này bao gồm một số lớp vật liệu trong suốt và một số lớp vật liệu không trong suốt được bố trí theo kiểu xếp chồng. Có vùng trong suốt cục bộ trên bộ hiển thị LCD. Không vật liệu không trong suốt nào được áp vào một số lớp vật liệu không trong suốt trong vùng trong suốt cục bộ để tạo ra kênh trong suốt trong vùng trong suốt cục bộ dọc theo hướng xếp chồng. Bộ phận quang học được bố trí một phần hoặc hoàn toàn trong kênh trong suốt của bộ hiển thị LCD. Theo các phương án của sáng chế, các bộ phận quang học như camera, bộ cảm biến ánh sáng môi trường, và bộ cảm biến vân tay quang học và bộ phận khác có thể được bố trí bên dưới bộ hiển thị bằng cách sử dụng vùng trong suốt trên bộ hiển thị LCD này, nhờ đó làm tăng đáng kể tỷ lệ màn hình với thân và đạt được hiệu ứng toàn màn hình.



- (11) **68388**
- (21) 1-2019-06518 (51)⁷ **D04B 9/20**, 15/32
- (22) 27.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/IB2018/052073 27.03.2018 (87) WO2018/197971 01.11.2018
- (30) 102017000044770 24.04.2017 IT
- (71) SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14 - 25135 Brescia, Italy
- (72) LONATI, Andrea (IT), ALGHISI, Mauro (IT), LODRINI, Maurizio (IT)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **MÁY DỆT KIM TRÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP DI CHUYỂN KIM CỦA MÁY NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy dệt kim tròn bao gồm trống giữ kim (2) có nhiều rãnh dọc (4) chứa nhiều kim (3), ít nhất là một vị trí cấp sợi (110) liên kết hoạt động với kim (3), cam kích hoạt (C) được bố trí xung quanh trống giữ kim (2) và có thể di chuyển đối với trống giữ kim (2) quanh trục trung tâm (XX), xích dẫn động (5) cho mỗi kim (3) được đặt hoạt động giữa kim tương ứng (3) và cam kích hoạt (C). Xích dẫn động (5) bao gồm: kim phụ (6), bộ chọn (9) có đáy tương ứng (37) có thể được gắn với đường dẫn chọn tương ứng, thiết bị chọn (200) hoạt động dưới sự điều khiển của bộ chọn (9), mũi dệt (7) được trang bị đáy tương ứng (25) có thể được gài vào đường chạy mũi dệt tương ứng. Xích dẫn động (5) quay đối với cam kích hoạt (C) quanh trục trung tâm (XX) theo chiều quay (CW; CCW), đường mũi dệt bao gồm đoạn đi lên vòng luồn (101) và đoạn đi lên vòng thả (102) cho mỗi vị trí cấp sợi (110). Đầu vào của đoạn đi lên vòng thả (102) theo chu vi ở trước đầu vào của đoạn đi lên vòng luồn (101). Đường dẫn của bộ chọn bao gồm rãnh đơn (124) xác định đường lên thứ nhất (129) và đường lên thứ hai (100) được đặt nối tiếp nhau lần lượt cho từng vị trí cấp sợi (110). Đường lên thứ nhất (129) theo chu vi ở trước đường lên thứ hai (100) và được liên kết hoạt động với đoạn đi lên của vòng thả (102) và đường lên thứ hai (100) được liên kết hoạt động với đoạn đi lên của vòng luồn (101).



- (11) **68389**
- (21) 1-2019-06520 (51)¹⁹ **C22C 38/00**, C21D 8/02, C22C 38/38, 38/58
- (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016764 25.04.2018 (87) WO2018/199145 01.11.2018
- (30) 2017-087702 26.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) ARAO Ryo (JP), IZUMI Daichi (JP), UEDA Keiji (JP), HASE Kazukuni (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **THÉP CÓ HÀM LƯỢNG MN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thép có hàm lượng Mn cao mà thép này có độ dẻo dai ở nhiệt độ thấp rất tốt trong cả kim loại nền và vùng bị ảnh hưởng bởi nhiệt khi hàn. Thép có hàm lượng Mn cao có thành phần hóa học chứa, % khối lượng, C: từ 0,10% đến 0,70% Si: từ 0,05% đến 1,0%, Mn: từ 15% đến 30%, P: 0,030% hoặc nhỏ hơn, S: 0,0070% hoặc nhỏ hơn, Al: từ 0,01% đến 0,07%, Cr: từ 0,5% đến 7,0%, N: từ 0,0050% đến 0,0500%, O: 0,0050% hoặc nhỏ hơn, Ti: nhỏ hơn 0,005%, và Nb: nhỏ hơn 0,005%, với thành phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, có tổ chức tế vi chứa austenit như là pha nền, và phần diện tích của các chất lẫn không phải kim loại trong tổ chức tế vi là nhỏ hơn 5,0%, và thép có ứng suất đàn hồi là 400 MPa hoặc lớn hơn và năng lượng được hấp thụ (vE_{196}) là 100J hoặc lớn hơn.

- (11) **68390**
(21) 1-2019-06523 (51)⁷ **B60P 1/28**, 1/34, B60W 30/04, 40/072, 40/105, G01C 21/26, B66F 3/35, 3/46
(22) 04.12.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2018/015261 04.12.2018 (87) WO2019/117527 20.06.2019
(30) 10-2017-0171243 13.12.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

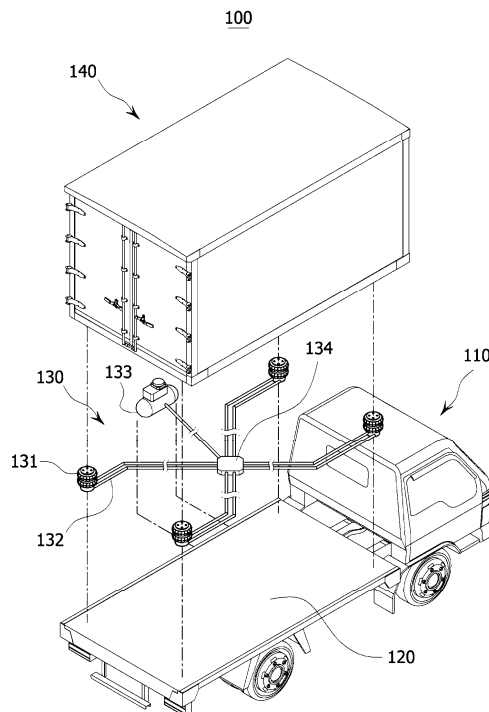
(71) NEWKOADWIND.,CO.LTD (KR)
Union bd3f, Sangmuhwawon-ro, seo-gu Gwangju Gwangju 61961, Republic of Korea

(72) CHANG, Minwoo (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỘ NGHIÊNG CỦA THÙNG HÀNG XE TẢI SỬ DỤNG HỆ THỐNG ĐIỀU HƯỚNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển độ nghiêng của thùng hàng xe tải bằng cách sử dụng hệ thống điều hướng, thiết bị bao gồm: thiết bị điều khiển độ nghiêng thùng hàng được lắp đặt ở phía trên của thân xe tải; thùng hàng được lắp đặt trên thiết bị điều khiển độ nghiêng thùng hàng; hệ thống điều hướng được cấu hình để cung cấp thông tin về vị trí phương tiện hiện tại của xe tải, bán kính quay (độ cong) của con đường di chuyển đích, và tốc độ di chuyển của phương tiện; và bộ phận điều khiển được cấu hình để điều khiển độ nghiêng của thùng hàng trên đường chạy cong bằng cách điều khiển thiết bị điều khiển độ nghiêng thùng hàng dựa trên thông tin được cung cấp từ hệ thống điều hướng.



- (11) **68391**
- (21) 1-2019-06524 (51)⁷ **H04W 12/08**, 76/19
- (22) 29.03.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/025006 29.03.2018 (87) WO2018/194809 25.10.2018
- (30) 62/488,179 21.04.2017 US
- 15/700,940 11.09.2017 US
- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karakaari 7, Espoo 02610, Finland
- (72) NAIR, Suresh (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT PHẨM KHÔI PHỤC LIÊN KẾT VÔ TUYẾN ĐỐI VỚI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và vật phẩm khôi phục liên kết vô tuyến đối với thiết bị người dùng. Để phản hồi lỗi liên kết vô tuyến giữa thiết bị người dùng đã cho và nút truy cập nguồn của hệ thống truyền thông trong suốt hoạt động chuyển dữ liệu qua mặt phẳng điều khiển, phương pháp được đề xuất để khôi phục liên kết vô tuyến cho thiết bị người dùng đã cho thông qua nút truy cập đích của hệ thống truyền thông. Sự khôi phục liên kết vô tuyến này được cho phép thông qua nút quản lý di động của hệ thống truyền thông sử dụng ngữ cảnh an toàn của tầng không truy cập được thiết lập trước giữa thiết bị người dùng đã cho và nút quản lý di động.

FIG. 1A

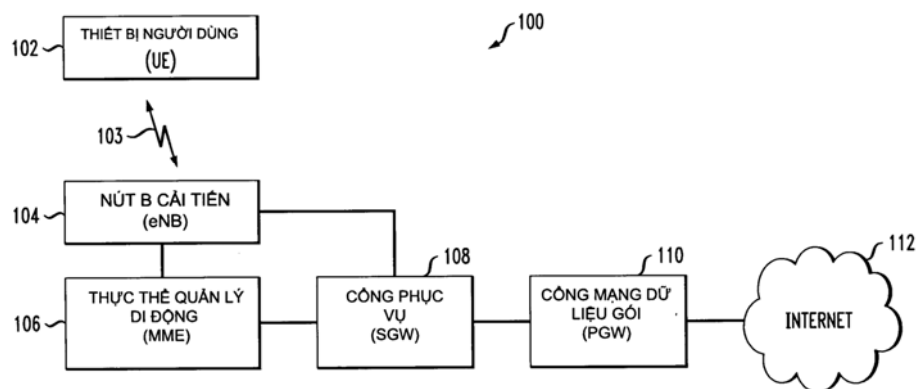
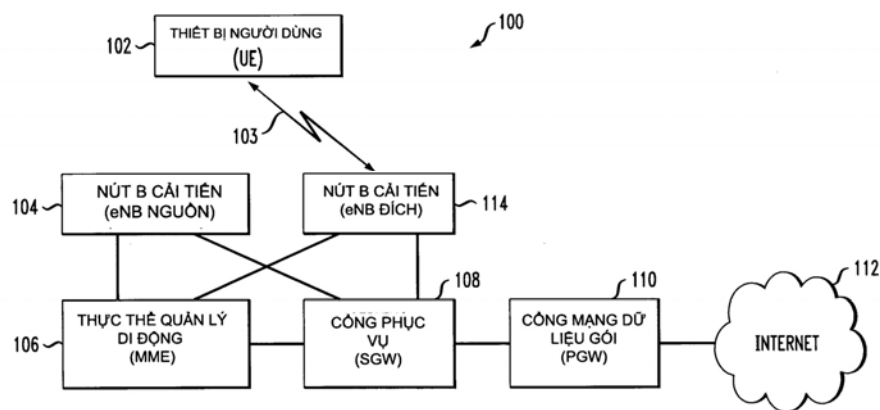


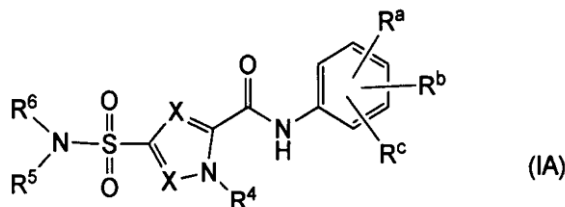
FIG. 1B



(11)	68392			
(21)	1-2019-06525		(51) ⁷	C07D 207/40 , A61K 31/401, A61P 31/00
(62)	1-2015-04402			
(22)	16.05.2014		(43)	30.01.2020
(86)	PCT/EP2014/060102	16.05.2014	(87)	WO2014/184350 20.11.2014
(30)	13168291.6	17.05.2013		EP
	13175181.0	04.07.2013		EP
	13182281.9	29.08.2013		EP
	13191209.9	31.10.2013		EP
	13198160.7	18.12.2013		EP
	14157900.3	05.03.2014		EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.11.2015

- (71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
- (72) VANDYCK, Koen (BE), HACHE, Geerwin, Yvonne, Paul (BE), LAST, Stefaan, Julien (BE), MC GOWAN, David, Craig (US), ROMBOUTS, Geert (BE), VERSCHUEREN, Wim, Gaston (BE), RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT SULPHAMOYLPYROLAMIT, DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY, VÀ SẢN PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ CHẤT ỨC CHẾ VIRUT VIÊM GAN B (HBV) KHÁC
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế sự sao chép của virut viêm gan B (HBV) có công thức (IA):



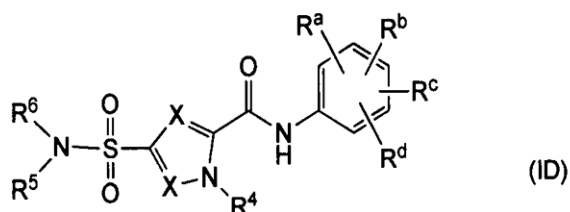
hoặc muối dược dụng hoặc solvat của nó, trong đó X, R^a đến R^c và R⁴ đến R⁶ có nghĩa như được xác định trong bản mô tả sáng chế.

Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa hợp chất này, quy trình bào chế dược phẩm này, và sản phẩm chứa hợp chất có công thức (IA) và chất ức chế HBV khác để sử dụng trong điều trị sự lây nhiễm HBV.

(11)	68393			
(21)	1-2019-06526		(51) ⁷	C07D 207/40 , A61K 31/401, A61P 31/00
(62)	1-2015-04402			
(22)	16.05.2014		(43)	30.01.2020
(86)	PCT/EP2014/060102	16.05.2014	(87)	WO2014/184350 20.11.2014
(30)	13168291.6	17.05.2013		EP
	13175181.0	04.07.2013		EP
	13182281.9	29.08.2013		EP
	13191209.9	31.10.2013		EP
	13198160.7	18.12.2013		EP
	14157900.3	05.03.2014		EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.11.2015

- (71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
- (72) VANDYCK, Koen (BE), HACHE, Geerwin, Yvonne, Paul (BE), LAST, Stefaan, Julien (BE), MC GOWAN, David, Craig (US), ROMBOUTS, Geert (BE), VERSCHUEREN, Wim, Gaston (BE), RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT SULPHAMOYLPIYROLAMIT VÀ HỢP CHẤT TRUNG GIAN DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chất ức chế sự sao chép của virus viêm gan B (HBV) có công thức (ID):



hoặc chất đồng phân lập thể hoặc dạng tautome của nó, trong đó X, R^a đến R^d và R⁴ đến R⁶ có nghĩa như được xác định trong bản mô tả sáng chế.
Sáng chế còn đề cập đến các hợp chất trung gian dùng trong phương pháp nêu trên.

- (11) **68394**
 (21) 1-2019-06535 (51) **H04W 12/02**
 (22) 31.07.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/095348 31.07.2017 (87) WO2018/201630 08.11.2018
 (30) PCT/CN2017/083362 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

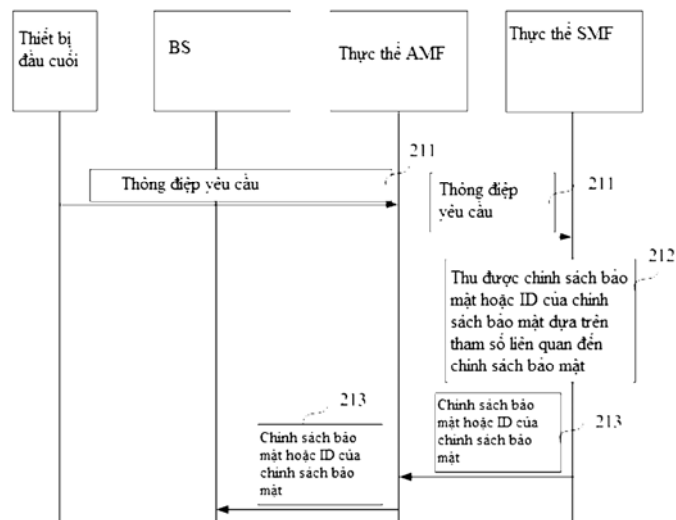
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, He (CN), CHEN, Jing (CN), HU, Li (CN)

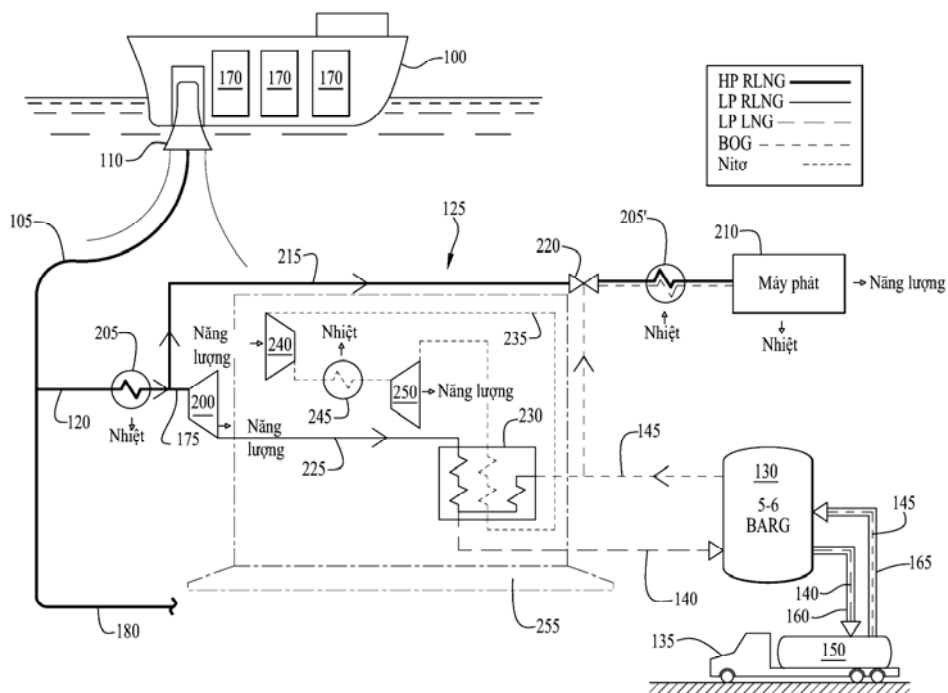
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN, TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền thông, phương pháp truyền thông, thực thể chức năng quản lý phiên (session management function, SMF), trạm cơ sở (base station, BS), thiết bị đầu cuối và vật lưu trữ máy tính đọc được. Hệ thống truyền thông bao gồm thực thể SMF và BS; thực thể SMF được tạo cấu hình để: nhận thông điệp yêu cầu, trong đó thông điệp yêu cầu bao gồm tham số liên quan của chính sách bảo mật; thu được chính sách bảo mật dựa trên tham số liên quan của chính sách bảo mật; và gửi chính sách bảo mật đến BS, trong đó chính sách bảo mật bao gồm thông tin chỉ báo bảo vệ tính toàn vẹn, và thông tin chỉ báo bảo vệ tính toàn vẹn được sử dụng để chỉ báo BS liệu có kích hoạt bảo vệ tính toàn vẹn cho thiết bị đầu cuối; BS được tạo cấu hình để: nhận chính sách bảo mật được gửi bởi thực thể SMF; và kích hoạt bảo vệ tính toàn vẹn mật phẳng người dùng khi chính sách bảo mật được nhận bởi BS bao gồm thông tin chỉ báo bảo vệ tính toàn vẹn và thông tin chỉ báo bảo vệ tính toàn vẹn chỉ báo để kích hoạt bảo vệ tính toàn vẹn mật phẳng người dùng.



- (11) **68395**
- (21) 1-2019-06538 (51)⁷ **B63B 27/24**, 25/16, 35/44, F17C 9/02
- (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/029425 25.04.2018 (87) WO2018/200714 01.11.2018
- (30) 62/490,451 26.04.2017 US
- (71) EXCELERATE ENERGY LIMITED PARTNERSHIP (US)
2445 Technology Forest Blvd., Level 6, The Woodlands, TX 77381, United States of America
- (72) Thomas John BECKER (US), Graeme David TROTTER (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁI HOÁ LỎNG LNG ĐÃ TÁI KHÍ HOÁ TRƯỚC ĐÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp tái hóa lỏng LNG đã tái khí hóa trước đó. Phương pháp tái hóa lỏng khí tự nhiên bao gồm các bước đã được tái khí hóa LNG trên FSRU để tạo ra LNG đã được tái khí hóa áp suất cao (HP RLNG), phân phối HP RLNG đến đường ống khí tự nhiên mà hòa lẫn với lưới khí tự nhiên, phun HP RLNG qua cửa bên, trong đó cửa bên chuyển hướng HP RLNG từ đường ống khí tự nhiên đến bộ giãn nở trước khi hòa lẫn với lưới khí tự nhiên, làm giãn nở khí tự nhiên bằng bộ giãn nở để thu được LNG đã được tái khí hóa áp suất thấp (LP RLNG), hóa lỏng LP RLNG trong thùng lạnh của vòng giãn nở nitơ để tạo ra LNG áp suất thấp, và truyền LNG đến thùng hàng nhiệt độ cực thấp tích hợp trên xe bồn chở LNG.



- (11) **68396**
 (21) 1-2019-06540 (51)⁷ **E04F 11/18**, G08B 21/18, 5/36,
 3/10, A62B 3/00
 (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/003949 04.04.2018 (87) WO2018/199495 01.11.2018
 (30) 10-2017-0053842 26.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

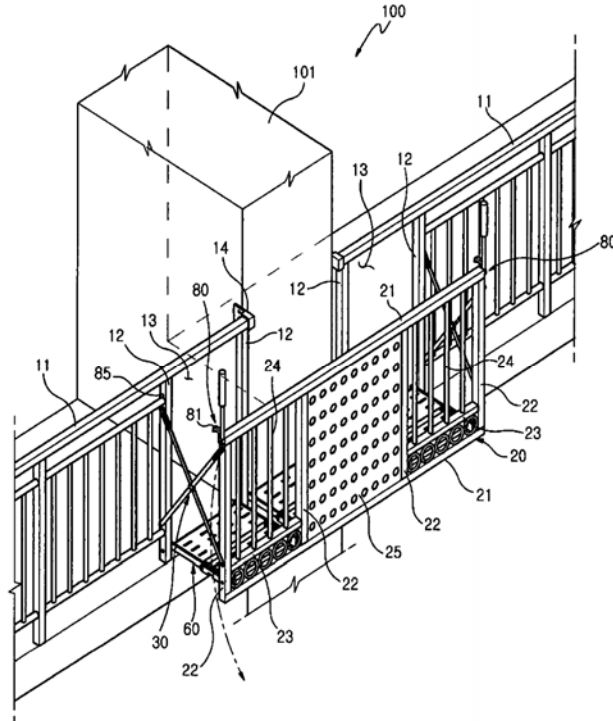
(71) YOON, HYUN-JI (KR)
 102-1704 Sinil Utovil Apt., 256 Hoam-ro Uijeongbu-si Gyeonggi-do 11638, Republic of Korea

(72) CHO, Yong-mun (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) LAN CAN AN TOÀN KIỂU HÀNH LANG

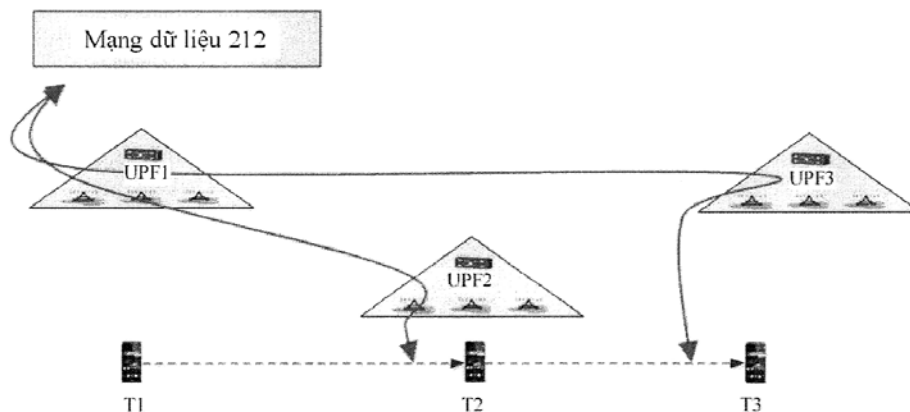
(57) Sáng chế đề cập đến lan can an toàn kiểu hành lang để sơ tán tòa nhà. Thiết bị sơ tán theo sáng chế có thể cung cấp lan can an toàn kiểu hành lang để sơ tán tòa nhà, khi tình huống khẩn cấp, chẳng hạn như có sự xâm phạm người lạ hoặc hỏa hoạn trong nhà của một tòa nhà cao tầng xảy ra và việc sơ tán sử dụng cửa thông thường là khó khăn, không chỉ cho phép đàn ông, phụ nữ, người già và trẻ em ở mọi lứa tuổi mà cả xe lăn để vận chuyển bệnh nhân bị suy giảm khả năng vận động phải nhanh chóng và dễ dàng sơ tán, vì lan can an toàn theo sáng chế có thể được mở ra từ lan can bảo vệ để bảo vệ hành lang (lối đi), trong đó hành lang an toàn bằng lan can an toàn được mở cho phép người đi tản đi tản nhanh chóng và dễ dàng vào ngôi nhà an toàn tiếp theo được chia bởi các bức tường ở giữa.



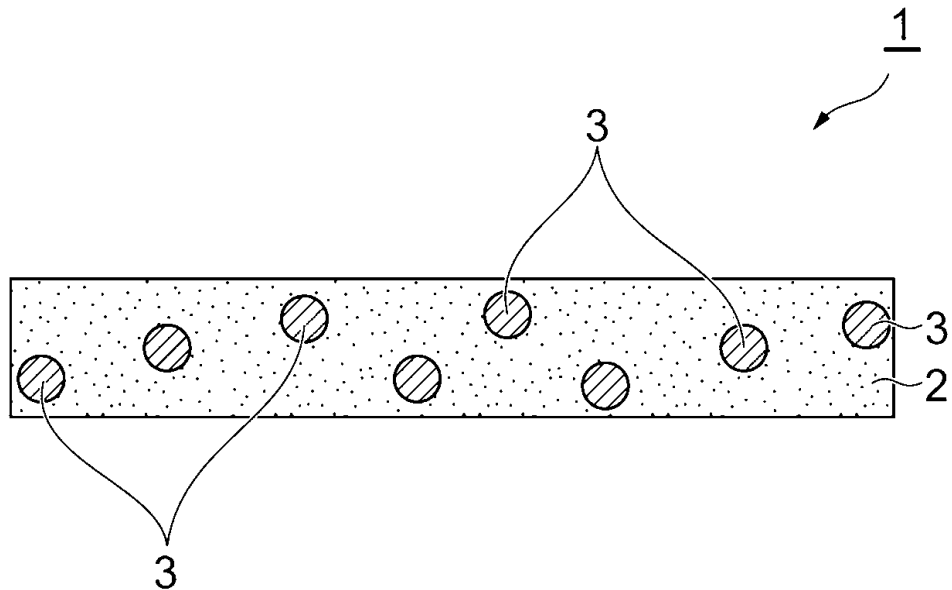
- (11) **68397**
 (21) 1-2019-06543 (51)⁷ **H04L 29/08**, H04W 8/00
 (22) 04.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/081803 04.04.2018 (87) WO2018/205775 15.11.2018
 (30) 201710331440.9 11.05.2017 CN
 201710470680.7 20.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) TANG, Tingfang (CN), LI, Yan (CN), NI, Hui (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỆM DỮ LIỆU, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN,
 PHẦN TỬ MẠNG CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ
 ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp đệm dữ liệu, phương pháp này bao gồm các bước: SMF
 (Session Management Function - chức năng quản lý phiên) tương tác lần lượt với UPF
 (User Plane Function - chức năng mặt phẳng người dùng) 1 và UPF2, để UPF1 gửi dữ
 liệu đường xuống thứ nhất của phiên thứ nhất đến thiết bị mạng truy cập thông qua
 UPF2, UPF1 là mỏ neo của phiên thứ nhất; và trong thủ tục mà trong đó thiết bị đầu
 cuối vào trạng thái không tải và tài nguyên truyền liên quan đến phiên thứ nhất trong
 mạng truy cập được giải phóng, thì SMF giải phóng UPF2. UPF1 đệm dữ liệu đường
 xuống thứ hai chiều đến của phiên thứ nhất. Sau khi thiết bị đầu cuối được chuyển
 trạng thái được kết nối, thì cả đường truyền của dữ liệu đường xuống thứ ba chiều đến
 của phiên thứ nhất và đường truyền của dữ liệu đường xuống thứ hai được đệm đều lần
 lượt đi qua UPF 1, UPF3, thiết bị mạng truy cập, và thiết bị đầu cuối. Sáng chế còn đề
 xuất thực thể chức năng quản lý phiên, phần tử mạng chức năng quản lý phiên, và
 phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.



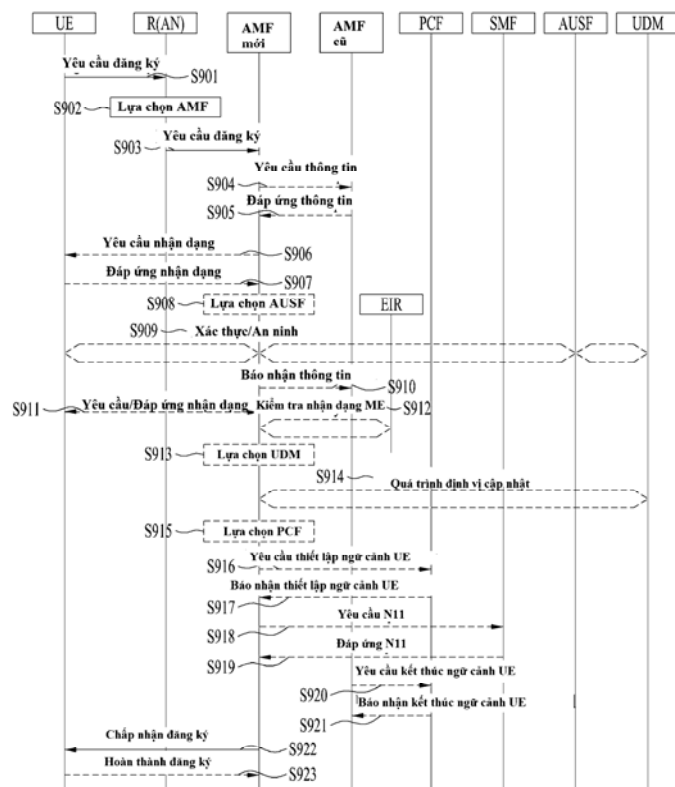
- (11) **68398**
- (21) 1-2019-06546 (51)⁷ **C09J 9/02**, 201/00, H01B 1/00, 1/22, 5/00, 5/16, H01R 11/01, H01L 21/60
- (22) 27.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/017317 27.04.2018 (87) WO2018/199329 01.11.2018
- (30) 2017-090555 28.04.2017 JP
- (71) HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan
- (72) SHINOHARA Kengo (JP), KAWABATA Yasunori (JP), MATSUDA Kazuya (JP), MATSUZAWA Mitsuharu (JP), IJIMA Yuusuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐỐI TƯỢNG KẾT NỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kết dính bao gồm thành phần kết dính, và hạt dẫn điện, trong đó hạt dẫn điện có hạt chất dẻo và lớp kim loại phủ lên các hạt chất dẻo và nhiều phần nhô được tạo ra trên bề mặt của các hạt dẫn điện và độ cao trung bình của nhiều phần nhô này là từ 85 đến 1200 nm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra đối tượng kết nối.



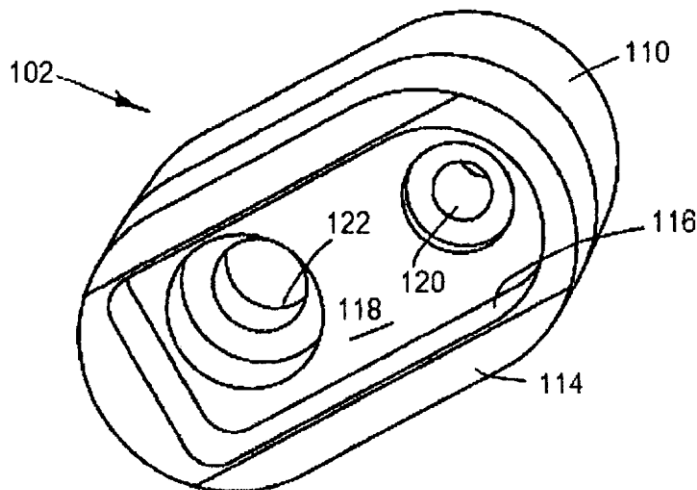
- (11) **68399**
 (21) 1-2019-06550 (51)⁷ **H04W 60/00**, 88/14
 (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2018/004885 26.04.2018 (87) WO2018/199668 01.11.2018
 (30) 62/491,191 27.04.2017 US
 62/501,055 03.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) KIM, Laeyoung (KR), KIM, Hyunsook (KR), RYU, Jinsook (KR), PARK, Sangmin (KR), YOUN, Myungjune (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN QUÁ TRÌNH LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ TÍNH DI ĐỘNG VÀ TRUY NHẬP (AMF) BẰNG VIỆC QUẢN LÝ DỮ LIỆU HỢP NHẤT (UDM) TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ DỮ LIỆU HỢP NHẤT (UDM)
 (57) Theo một phương án thực hiện sáng chế, sáng chế đề cập tới phương pháp để cho phép UDM (quản lý dữ liệu hợp nhất- Unified Data Management) thực hiện quá trình liên quan tới việc đăng ký của AMF (chức năng quản lý tính di động và truy nhập- Access and Mobility Management Function) trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm các bước: tiếp nhận, bằng UDM, thông báo liên quan tới việc đăng ký AMF dịch vụ của UE (thiết bị người dùng- user equipment), mà bao gồm thông tin kiểu truy nhập và thông tin ID (nhận dạng- Identity), từ AMF thứ nhất; truyền, bằng UDM, thông báo liên quan tới việc xóa đăng ký tới AMF thứ hai khi AMF thứ hai tồn tại, trong đó AMF thứ hai được đăng ký làm AMF dịch vụ của UE và liên quan tới thông tin kiểu truy nhập. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới thiết bị UDM.



- (11) **68400**
- (21) 1-2019-06554 (51)⁷ **B29C 33/12**, 33/14, 33/30, 45/17, 45/26, 45/37, B29D 30/06
- (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/029592 26.04.2018 (87) WO2018/200828 01.11.2018
- (30) 62/490,311 26.04.2017 US
- (71) COOPER TIRE & RUBBER COMPANY (US)
701 Lima Avenue, Findlay, Ohio, 45840, United States of America
- (72) REIGLE, Steve (US), ACKERMAN, Chris (US), BADERTSCHER, Brett (US), BARRON, Curtis (US), UTRUP, Kurt (US)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) CỤM CHI TIẾT CHẶN VÀ TỔ HỢP CÁC CỤM CHI TIẾT CHẶN CHO KHUÔN LỚP, VÀ DỤNG CỤ THÁO NÚT CHẶN
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm chi tiết chặn và tổ hợp các cụm chi tiết chặn cho khuôn lớp và dụng cụ tháo nút chặn. Tổ hợp các nút chặn thứ nhất và thứ hai cho khuôn lớp gồm phần tiếp nhận/vỏ bọc liên quan thứ nhất và thứ hai. Các chi tiết giữ cố định phần tiếp nhận vào khuôn lớp liên quan. Chi tiết gia cố kéo dài từ phần tiếp nhận vào trong lỗ hổng của phần tiếp nhận thứ nhất để giữ nút chặn thứ nhất trong đó. Nút chặn thứ nhất được tạo viền và được định kích thước để nhận phù hợp trong lỗ hổng của phần tiếp nhận thứ nhất. Nút chặn thứ hai cũng được tạo viền và được định kích thước để nhận phù hợp trong lỗ hổng của phần tiếp nhận thứ hai liên quan, nhưng sẽ không được chấp nhận trong phần tiếp nhận thứ nhất. Dụng cụ được cung cấp để dễ dàng lắp và tháo các nút chặn thứ nhất và thứ hai, và hạn chế nguy cơ làm hư hỏng khuôn lớp liên quan.



- (11) **68401**
 (21) 1-2019-06555 (51)⁷ **H04S 7/00**, H04R 5/02
 (22) 23.03.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/EP2018/000114 23.03.2018 (87) WO2018/202324 08.11.2018
 (30) 17169333.6 03.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

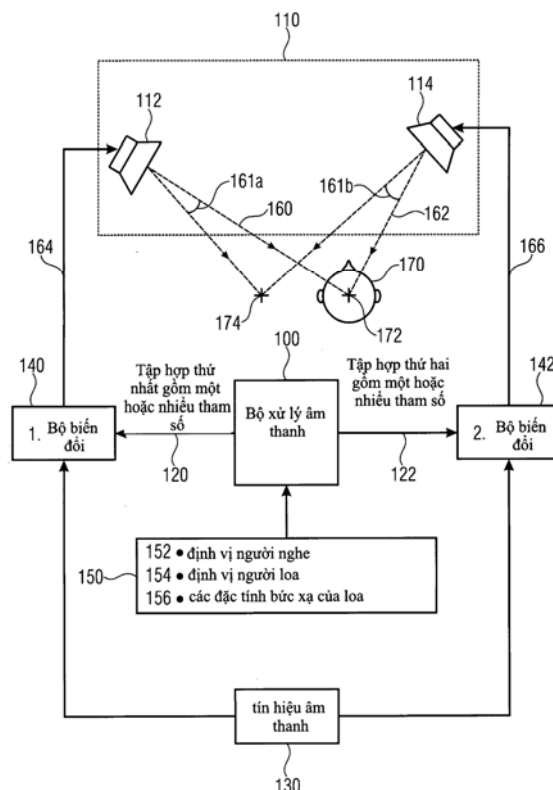
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) WALTHER, Andreas (DE), HERRE, Juergen (DE), FALLER, Christof (CH), KLAPP, Julian (DE)

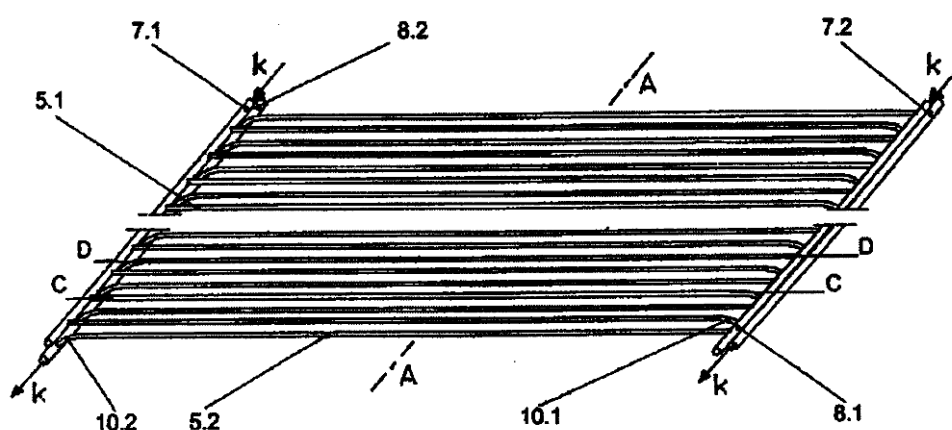
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) BỘ XỬ LÝ ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH BỘ XỬ LÝ ÂM THANH VÀ HỆ THỐNG KẾT XUẤT ÂM THANH CHỨA BỘ XỬ LÝ ÂM THANH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý âm thanh được tạo cấu hình để tạo ra, với mỗi tập hợp gồm một hoặc nhiều loa, tập hợp gồm một hoặc nhiều tham số, mà xác định nguồn gốc của tín hiệu loa được tái tạo bởi loa tương ứng từ tín hiệu âm thanh, dựa trên vị trí người nghe và vị trí loa của tập hợp gồm một hoặc nhiều loa. Bộ xử lý âm thanh được tạo cấu hình để tạo cơ sở tạo ra tập hợp gồm một hoặc nhiều tham số cho tập hợp gồm một hoặc nhiều loa trên dựa trên đặc tính loa của ít nhất một tập hợp của một hoặc nhiều loa.



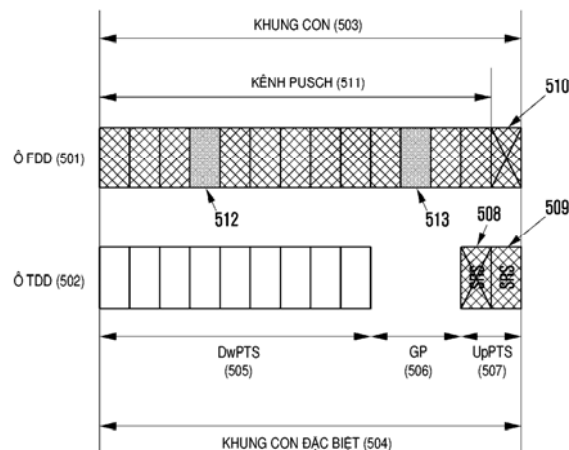
- (11) **68402**
- (21) 1-2019-06565 (51)⁷ **F28D 1/04**, F28F 9/02, F28D 1/047
- (22) 16.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/PL2018/000038 16.04.2018 (87) WO2018/199782 01.11.2018
- (30) P.421393 24.04.2017 PL
- P.425097 30.03.2018 PL
- (71) MAR-BUD SPOLKA Z OGRANICZONA ODPOWIEDZIALNOSCIA (PL)
Budownictwo Sp.k, ul. Pawla Wlodkowica 2c, 03-262 Warszawa, Poland
- (72) MILA, Mirosław (PL), SOCZEWKA, Jan (PL)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT CHO THIẾT BỊ CÓ BƠM NHIỆT, CỤ THỂ LÀ THIẾT BỊ LÀM BAY HƠI ĐỂ SẢN XUẤT VÀ LƯU TRỮ NƯỚC ĐÁ
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt cho thiết bị có bơm nhiệt, bộ trao đổi nhiệt bao gồm hai thiết bị trao đổi nhiệt tương tự nhau (2.1, 2.2) có trong mạch môi trường nhiệt động qua các ống góp cửa vào (7.1, 7.2) và các ống góp cửa ra (8.1, 8.2). Các ống góp cửa vào (7.1, 7.2) được nối với các ống góp cửa ra (8.1, 8.2) qua các ống dẫn dòng hình ống vuông góc (5.1, 5.2). Các đoạn cuối (10.1, 10.2) của các chỗ nối ống dẫn dòng chảy (5.1, 5.2) đến ống góp cửa ra (8.1, 8.2) được uốn ra khỏi tấm của bộ tản nhiệt (4) chung cho cả các thiết bị trao đổi nhiệt (2.1, 2.2) với kích thước (e) lớn hơn một nửa của tổng các đường kính bên ngoài của ống góp cửa vào (7.1, 7.2) và ống góp cửa ra (8.1, 8.2). Các bộ phân phối vòi phun hình ống có nhiều miệng vòi phun trên mặt, định hướng đồng trục với các ống dẫn dòng (5.1, 5.2), được lồng vào bên trong các ống góp cửa vào (7.1, 7.2). Đường kính của các miệng vòi phun tăng liên tục từ đầu cấp môi trường nhiệt động. Các bộ phân phối vòi phun của thiết bị trao đổi nhiệt thứ nhất (2.1) và thứ hai (2.2) được lắp vào các đầu liền kề của cả hai ống góp cửa vào (7.1, 7.2). Các thiết bị trao đổi nhiệt (2.1, 2.2) được xếp chồng sao cho các đoạn thẳng dài của các ống dẫn dòng của chúng (5.1, 5.2) xen kẽ nhau trong mặt phẳng của bộ tản nhiệt và được nối với một tấm chung của bộ tản nhiệt (4).



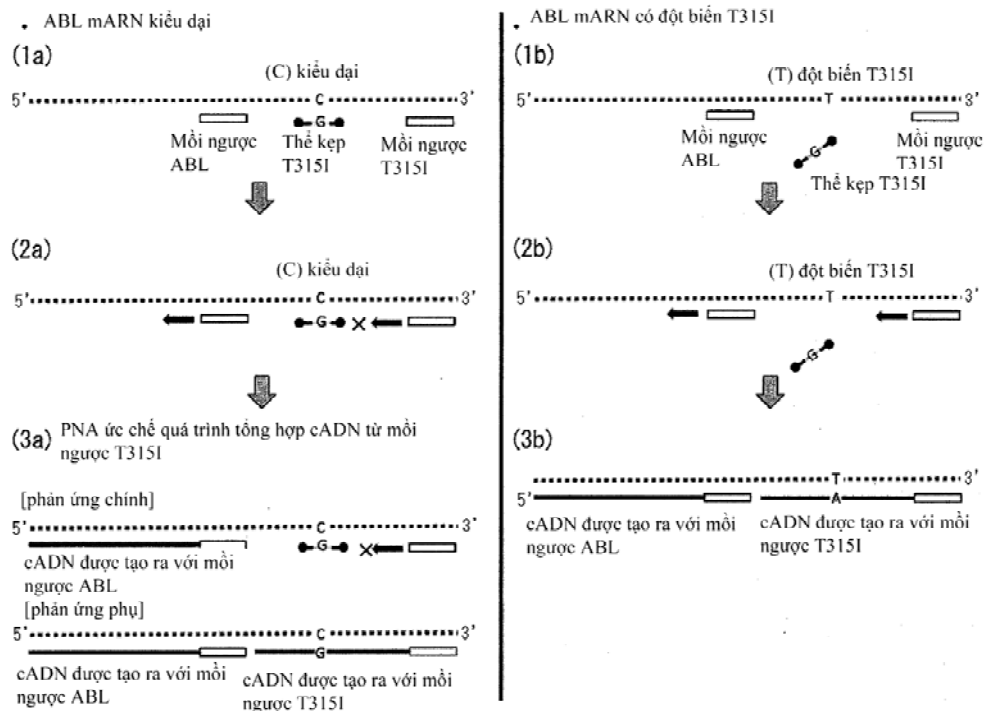
- (11) **68403**
 (21) 1-2019-06585 (51) **H04B 7/26, H04W 72/12**
 (62) 1-2016-01691
 (22) 10.10.2014 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/KR2014/009539 10.10.2014 (87) WO2015/053590 A1 16.04.2015
 (30) 10-2013-0121346 11.10.2013 KR
 10-2014-0012251 03.02.2014 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.05.2016

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) Youngbum KIM (KR), Joonyoung CHO (KR), Hyoungju JI (KR), Seunghoon CHOI (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ ĐỂ TRUYỀN VÀ THU TÍN HIỆU CHUẨN THĂM DÒ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và trạm cơ sở để truyền tín hiệu chuẩn thăm dò (SRS: Sounding Reference Signal) hoặc kênh dùng chung liên kết lên vật lý (PUSCH: Physical Uplink Shared Channel) trong hệ thống truyền thông di động. Theo một phương án thực hiện sáng chế, phương pháp truyền thông của thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông hỗ trợ kết hợp sóng mang giữa thành phần sóng mang sử dụng sơ đồ song công phân tần (FDD: Frequency Division Duplex) và thành phần sóng mang sử dụng sơ đồ song công phân thời (TDD: Time Division Duplex) bao gồm các bước: thu thông tin thiết lập liên quan đến việc truyền tín hiệu SRS từ trạm cơ sở; thu thông tin lịch biểu liên quan đến dữ liệu liên kết lên từ trạm cơ sở; xác định xem có hay không xuất hiện việc truyền đồng thời tín hiệu SRS và dữ liệu liên kết lên; và thiết lập việc truyền dữ liệu liên kết lên hoặc tín hiệu SRS sao cho tổng của các công suất truyền tương ứng của ký hiệu thứ nhất và ký hiệu thứ hai trong ô FDD và ký hiệu thứ nhất và ký hiệu thứ hai trong ô TDD không vượt quá công suất truyền tối đa của thiết bị đầu cuối nếu có xuất hiện việc truyền đồng thời tín hiệu SRS và dữ liệu liên kết lên, trong đó sự định thời của ký hiệu thứ nhất trong ô FDD tương ứng với sự định thời của ký hiệu thứ nhất trong ô TDD, và sự định thời của ký hiệu thứ hai trong ô FDD tương ứng với sự định thời của ký hiệu thứ hai trong ô TDD. Theo phương án thực hiện sáng chế, sáng chế tạo ra phương pháp truyền tín hiệu SRS của thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây cho phép thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu liên kết lên có hiệu quả.

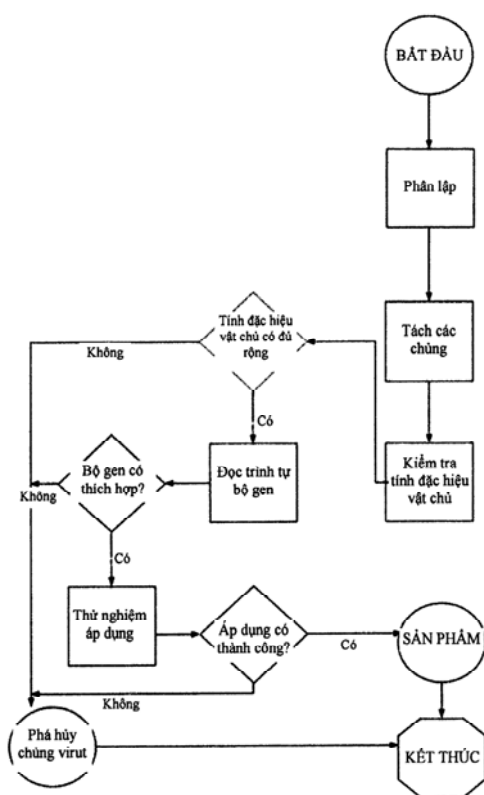


- (11) **68404**
- (21) 1-2019-06586 (51) **C12Q 1/6883**, C12N 15/62
- (22) 25.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/JP2018/016748 25.04.2018 (87) WO2018/199136 A1 01.11.2018
- (30) 2017-087578 26.04.2017 JP
- (71) OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535 Japan
- (72) KATSURAGI, Kiyonori (JP), TANAKA, Hideaki (JP), ITO, Ryuta (JP), KOGA, Daisuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MỨC BIỂU HIỆN CỦA BIẾN THỂ T315I CỦA ABL1
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm bước (1) phiên mã ngược mẫu ARN thu được từ đối tượng trong sự có mặt của axit nucleic cải biến bổ sung với vùng bao gồm vị trí của đột biến T315I của ABL1 mRNA kiểu đại bằng cách sử dụng (a) mỗi ngược mà lai với ABL1 mRNA ở vùng xuôi dòng từ vị trí của đột biến T315I và (b) mỗi ngược mà lai với ABL1 mRNA ở vùng ngược dòng từ vị trí của đột biến T315I ở một vật chứa; và (2) tính mức biểu hiện của biến thể T315I của ABL1 trên cơ sở tỉ lệ của bản phiên mã ngược được tạo ra với mỗi (a) so với bản phiên mã ngược được tạo ra với mỗi (b), cũng như kit để tiến hành phương pháp này.



- (11) **68405**
- (21) 1-2019-06590 (51) **B01J 13/14**, 13/22, A61K 8/81, B01F 17/00, A61K 8/11, C11D 3/50, B01J 13/20
- (22) 17.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/EP2018/059764 17.04.2018 (87) WO2018/197266 01.11.2018
- (30) 1706762.0 28.04.2017 GB
- (71) GIVAUDAN SA (CH)
5 Chemin de la Parfumerie, 1214 Vernier, Switzerland
- (72) AUSSANT, Emmanuel (FR), GUINEBRETIERE, Sandra (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHẤT THƠM ĐƯỢC BAO BỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHẤT THƠM ĐƯỢC BAO BỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể phân tán ổn định của vi nang bằng chất dẻo amino tích điện âm trong chế phẩm chất tẩy rửa không tạo huyền phù chứa chất hoạt động bề mặt anion, Vi nang này được phân tán ổn định bởi polyampholyt cation mà được gắn trong vỏ của vi nang. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm chất thơm được bao bọc và phương pháp sản xuất chế phẩm chất thơm được bao bọc.

- (11) **68406**
- (21) 1-2019-06601 (51)⁷ **A01N 63/00**, C12N 7/00
- (22) 24.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/HU2018/000020 24.04.2018 (87) WO2018/197913 01.11.2018
- (30) P1700178 26.04.2017 HU
- (71) BIOPESTICID KFT. (HU)
Kertváros utca 2., H-7632 Pécs, Hungary
- (72) KOVACS, Tamás (HU), RAKHELY, Gábor (HU), KOVACS, Arpád, László (HU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT ĐƯỢC CÔ ĐẶC VÀ CHẾ PHẨM CHỨA NÓ ĐỂ NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH RỤY LÁ DO VI KHUẨN Ở CÂY LÚA, VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH RỤY LÁ DO VI KHUẨN Ở CÂY LÚA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất được cô đặc và chế phẩm chứa chất được cô đặc để ngăn ngừa và điều trị bệnh rụi lá do vi khuẩn ở cây lúa, và phương pháp ngăn ngừa và điều trị bệnh rụi lá do vi khuẩn ở cây lúa. Chế phẩm theo sáng chế đặc trưng ở chỗ nó chứa chất được cô đặc đã nêu làm thành phần hoạt tính, ở lượng 10^6 - 10^{15} PFU/ml, hoặc trong trường hợp chế phẩm rắn 10^3 - 10^{12} PFU/mg, tính theo tổng lượng chế phẩm, cùng với chất mang lỏng hoặc rắn, và tùy ý với một hoặc nhiều chất phụ trợ và/hoặc chất phụ gia thường được dùng trong bảo vệ cây trồng. Phương pháp để ngăn ngừa và điều trị bệnh rụi lá do vi khuẩn ở cây lúa theo sáng chế đặc trưng ở chất được cô đặc và/hoặc chế phẩm theo sáng chế, sử dụng thành phần hoạt tính ở lượng 10^{11} - 10^{13} PFU/ha được áp dụng cho diện tích bị nguy hiểm và/hoặc cần xử lý.



- (11) **68407**
(21) 1-2019-06612 (51)⁷ **A43B 13/20**, B29D 35/12
(62) 1-2015-00493
(22) 20.08.2013 (43) 30.01.2020
(86) PCT/US2013/055760 20.08.2013 (87) WO2014/031619 27.02.2014
(30) 13/590,892 21.08.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.02.2015

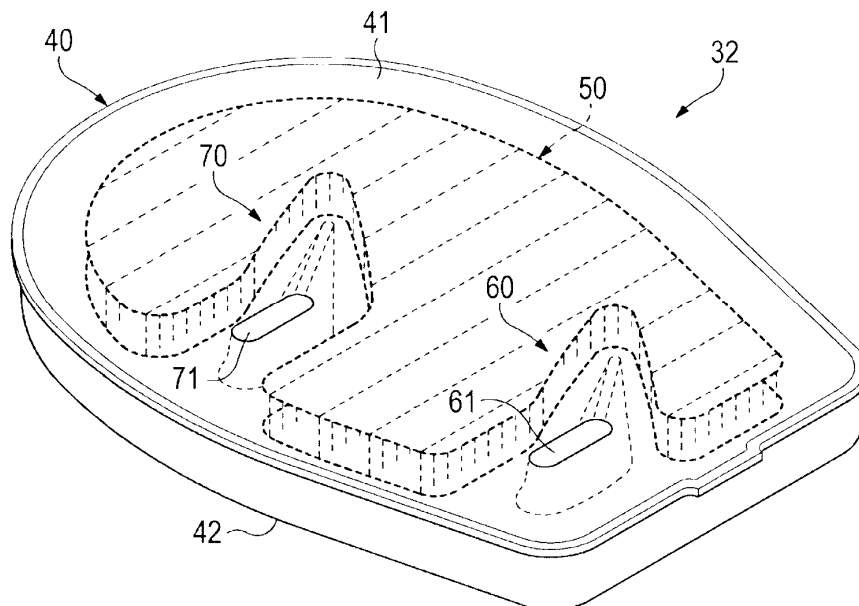
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) PATTON Levi J. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHOANG CHỨA ĐẦY CHẤT LỎNG

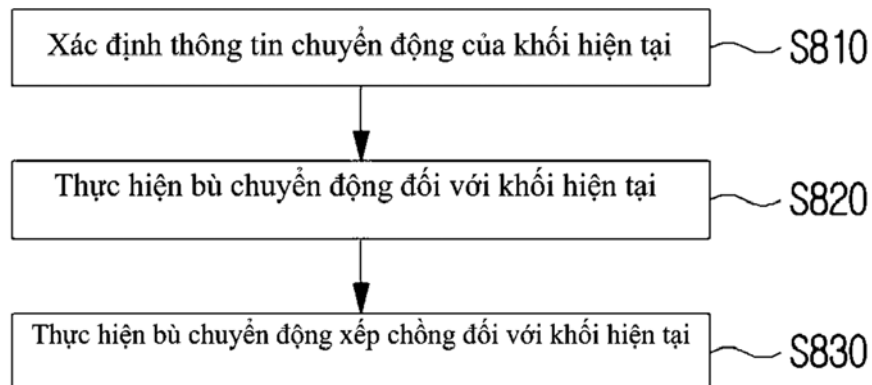
(57) Sáng chế đề cập đến khoang có phần lớp ngăn thứ nhất phần lớp ngăn thứ hai, mối liên kết theo chu vi, mối liên kết bên trong, và nếp uốn. Phần lớp ngăn thứ nhất tạo ra bề mặt thứ nhất của khoang. Phần lớp ngăn thứ hai tạo ra bề mặt thứ hai của khoang, bề mặt thứ nhất nằm đối diện với bề mặt thứ hai. Mối liên kết theo chu vi nối phần lớp ngăn thứ nhất và phần lớp ngăn thứ hai để tạo ra khoảng trống bên trong bên trong khoang và bịt kín chất lỏng bên trong khoảng trống bên trong này. Mối liên kết bên trong được đặt cách vào trong so với mối liên kết theo chu vi và nối phần lớp ngăn thứ nhất và phần lớp ngăn thứ hai. Ngoài ra, nếp uốn nằm ở phần lớp ngăn thứ hai và kéo dài cách xa khỏi mối liên kết bên trong và qua phần lớn độ dày của khoang.



- (11) **68408**
(21) 1-2019-06632 (51)¹⁹ **H04N 19/139**, 19/176, 19/122, 19/172
(22) 16.05.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/KR2018/005584 16.05.2018 (87) WO2018/212578 22.11.2018
(30) 10-2017-0061086 17.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) **KT CORPORATION (KR)**
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) **LEE, Bae Keun (KR)**
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video có thể bao gồm thu nhận vec-tơ chuyển động của khối hiện tại, cập nhật vec-tơ chuyển động khi dòng quang hai chiều được áp dụng tới khối hiện tại, thực hiện việc bù chuyển động trên khối hiện tại bằng cách sử dụng vec-tơ chuyển động được cập nhật. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa video, thiết bị giải mã video và thiết bị mã hóa video.



(11) **68409**

(21) 1-2019-06633

(51)¹⁹ **H04N 19/593**, 19/176, 19/122,
19/70

(22) 16.05.2018

(43) 30.01.2020

(86) PCT/KR2018/005583 16.05.2018

(87) WO2018/212577 22.11.2018

(30) 10-2017-0061085 17.05.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

(71) **KT CORPORATION (KR)**

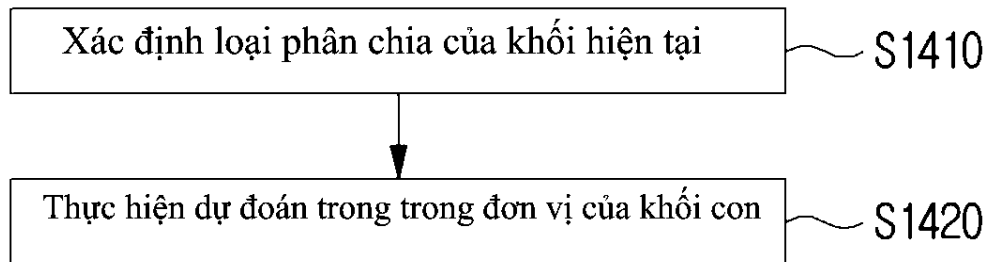
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea

(72) **LEE, Bae Keun (KR)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ ẢNH VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm các bước xác định chế độ dự đoán trong của khối hiện tại, chia khối hiện tại thành các khối con, và thực hiện tuần tự việc dự đoán trong đối với các khối con. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa video, thiết bị giải mã ảnh và thiết bị mã hóa ảnh.



- (11) **68410**
(21) 1-2019-06648 (51)⁷ **H04W 52/28**
(22) 04.05.2017 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2017/083077 04.05.2017 (87) WO2018/201401 A1 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

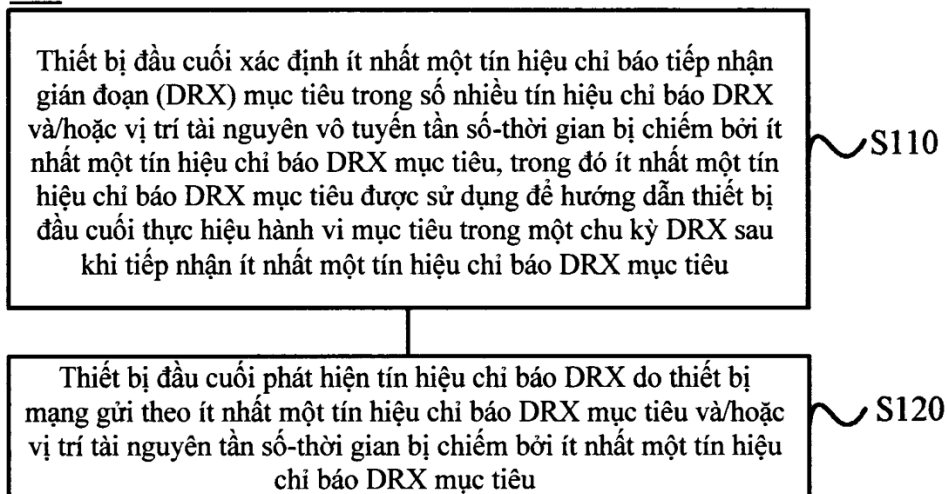
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TIẾP NHẬN GIÁN ĐOẠN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tiếp nhận gián đoạn. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối xác định ít nhất một tín hiệu chỉ báo tiếp nhận gián đoạn (DRX) trong số nhiều tín hiệu chỉ báo DRX và/hoặc vị trí tài nguyên tần số thời gian bị chiếm bởi ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu, ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu được sử dụng để hướng dẫn thiết bị đầu cuối thực hiện hành vi mục tiêu trong một chu kỳ DRX sau khi tiếp nhận ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu; và thiết bị đầu cuối phát hiện tín hiệu chỉ báo DRX do thiết bị mạng gửi theo ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu và/hoặc vị trí tài nguyên tần số thời gian bị chiếm bởi ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu. Phương pháp tiếp nhận gián đoạn của sáng chế có thể giảm mức tiêu thụ điện năng của thiết bị đầu cuối.

100



- (11) **68411**
 (21) 1-2019-06655 (51)⁷ **H04W 72/12**
 (22) 03.04.2018 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2018/081787 03.04.2018 (87) WO2018/201841 08.11.2018
 (30) 62/500,904 03.05.2017 US
 15/909,399 01.03.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

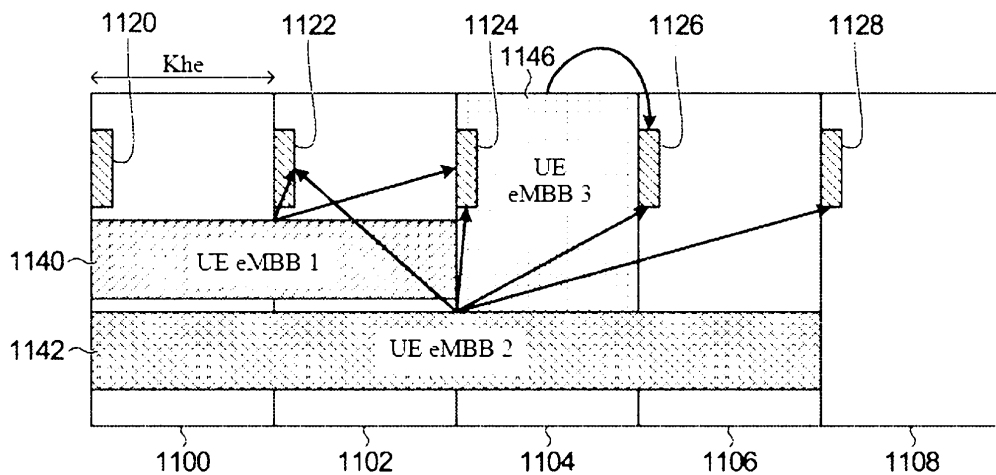
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China

(72) ISLAM, Toufiquel (CA), MAAREF, Amine (CA), ZHANG, Jiayin (CN)

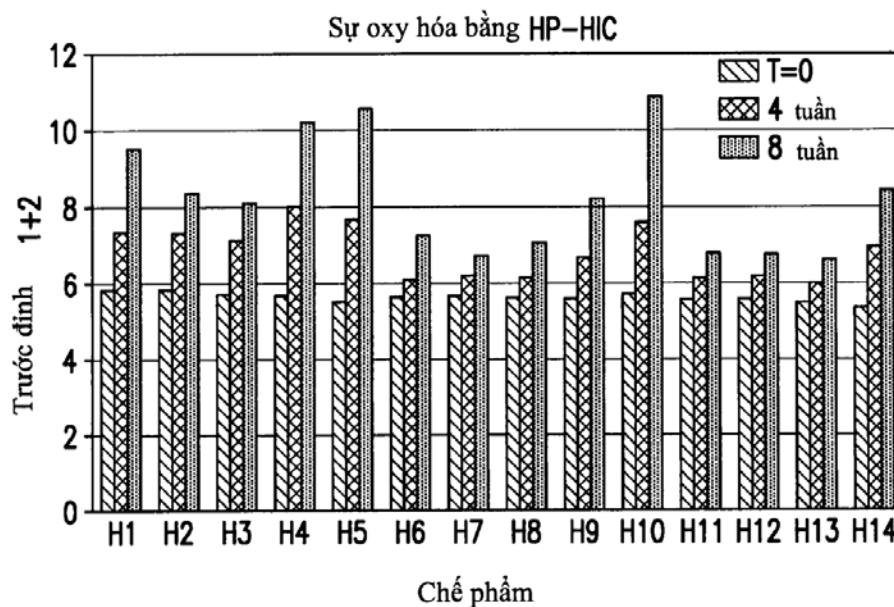
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ UE (USER EQUIPMENT - THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG), VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN VÀ NHẬN CÁC CHỈ BÁO ƯU TIÊN CHIẾM TRƯỚC

(57) Thiết bị trạm cơ sở, thiết bị UE (User Equipment - thiết bị người dùng) và các phương pháp được đề xuất để truyền và nhận các chỉ báo ưu tiên chiếm trước. Chỉ báo ưu tiên chiếm trước được truyền mọi K ký hiệu hoặc khe, trên kênh điều khiển đường xuống vật lý nhóm chung. Chỉ báo ưu tiên chiếm trước liên quan đến nhóm các K ký hiệu hoặc các khe đứng trước ký hiệu hoặc khe chứa chỉ báo ưu tiên chiếm trước nhóm chung. Chỉ báo ưu tiên chiếm trước nhóm chung chỉ ra, đối với nhóm các K ký hiệu hoặc các khe, các tài nguyên nào được ưu tiên chiếm trước. Trạm cơ sở lập lịch các tài nguyên cho lưu lượng đường xuống thứ nhất, và truyền lưu lượng đường xuống thứ nhất được lập lịch phải chịu ưu tiên chiếm trước, và truyền lưu lượng đường xuống thứ hai bằng cách ưu tiên chiếm trước các tài nguyên cho lưu lượng đường xuống thứ nhất, về phía UE, UE nhận chỉ báo ưu tiên chiếm trước. UE nhận lưu lượng được lập lịch của nó mà có tính đến chỉ báo ưu tiên chiếm trước.

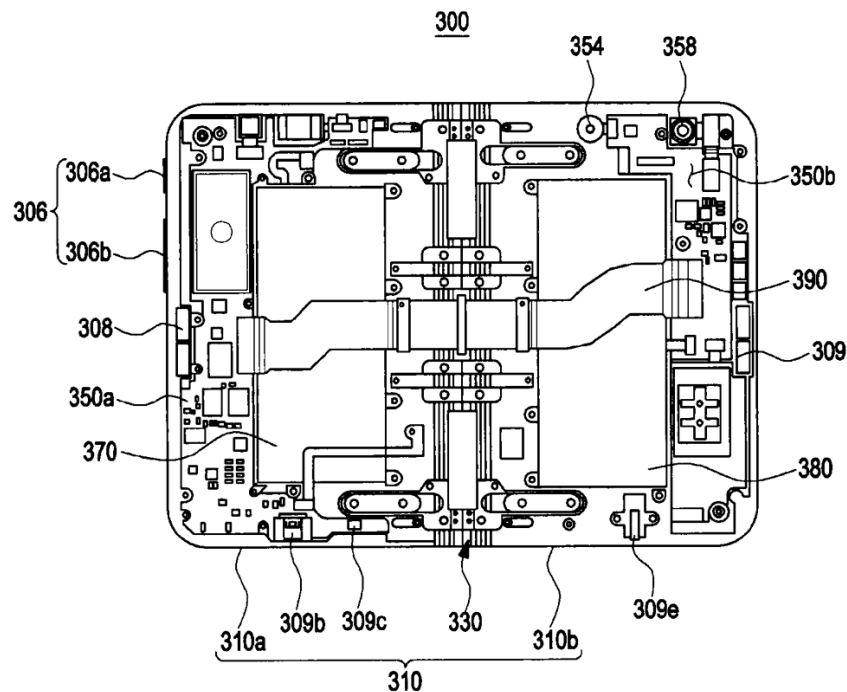


- (11) **68412**
- (21) 1-2019-06677 (51)⁷ **A61K 9/00**, 9/08, 9/19, 39/00, 39/395, 47/26, C07K 16/18
- (22) 01.05.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2018/030459 01.05.2018 (87) WO2018/204368 08.11.2018
- (30) 62/500,238 02.05.2017 US
- (71) **MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)**
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
- (72) **SHARMA, Manoj, K. (US), BENJAMIN, Wendy (US), MITTAL, Sarita (US), BASARKAR, Ashwin (IN), NARASIMHAN, Chakravarthy Nachu (US), KASHI, Ramesh, S. (US), SHAMEEM, Mohammed (US), BHATTACHARYA, Soumendu (US), FORREST, William, P, Jr. (US), KRISHNAMACHARI, Yogita (IN)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ỔN ĐỊNH CHỨA KHÁNG THỂ THỤ THỂ CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (PD-1)**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ổn định chứa kháng thể kháng thụ thể chết theo chương trình ở người 1 (PD-1), hoặc đoạn liên kết kháng nguyên của nó. Theo một số phương án, chế phẩm theo sáng chế chứa từ 5-200 mg/ml kháng thể kháng PD-1, hoặc đoạn liên kết kháng nguyên của nó. Sáng chế còn mô tả phương pháp điều trị các bệnh ung thư khác nhau bằng chế phẩm ổn định theo sáng chế, trong đó chế phẩm này được sử dụng cho đối tượng qua đường tĩnh mạch hoặc dưới da.



- (11) **68413**
- (21) 1-2019-06736 (51)⁷ **A23C 9/123**, 9/12
- (62) 1-2012-02060
- (22) 16.12.2010 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/US2010/060697 16.12.2010 (87) WO2011/084570 A1 14.07.2011
- (30) 61/287,319 17.12.2009 US
- (71) RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
1150 Niagara Street, Buffalo, NY 142413 (US)
- (72) SHARMA, Shri, K. (US)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) SẢN PHẨM THỰC PHẨM ĐÁNH TRỘN ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm bề mặt có thể đánh trộn được chứa sữa chua. Chế phẩm chứa hỗn hợp gồm sữa chua và nhũ tương làm lớp bề mặt đánh trộn được. Sữa chua có thể được làm từ sữa béo thông thường, sữa ít chất béo hoặc sữa không chất béo. Lượng chất béo của nhũ tương làm lớp bề mặt đánh trộn được cũng có thể thay đổi để đem lại chế phẩm bề mặt có lượng chất béo khác nhau có kết cấu nhuyễn và tính đồng nhất mong muốn.

- (11) **68414**
- (21) 1-2019-06774 (51)⁷ **G09F 9/30, G06F 1/16**
- (22) 26.04.2018 (43) 30.01.2020
- (86) PCT/KR2018/004830 26.04.2018 (87) WO2018/203614 08.11.2018
- (30) 10-2017-0056440 02.05.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) YOO, Chung-Keun (KR), KIM, Jung-Jin (KR), KIM, Jong-Yoon (KR), KIM, Gi-Dae (KR), PARK, Young-Sun (KR), BAEK, Moo-Hyun (KR), SIM, Hyun-Woo (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM MÀN HÌNH MỀM DẸO**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử có thể bao gồm vỏ thứ nhất bao gồm bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai hướng theo chiều đối lập với bề mặt thứ nhất, vỏ thứ hai bao gồm bề mặt thứ ba và bề mặt thứ tư hướng theo chiều đối lập với bề mặt thứ ba, bản lề được bố trí giữa vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai được tạo kết cấu để tạo ra chuyển động quay giữa vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai, và màn hình mềm dẻo được bố trí từ bề mặt thứ nhất của vỏ thứ nhất ngang qua bản lề đến bề mặt thứ ba của vỏ thứ hai, ít nhất một phần màn hình mềm dẻo được tạo kết cấu để tạo thành bề mặt cong khi kết cấu bản lề được gấp vào, trong đó bản lề có thể bao gồm các bản lề trượt kép được tạo kết cấu để tạo ra trượt quay thứ nhất cho phép vỏ thứ nhất xoay quanh vỏ thứ hai và trượt quay thứ hai cho phép vỏ thứ hai xoay quanh vỏ thứ nhất và các cơ cấu trượt được ghép với vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai và được tạo kết cấu để tạo ra chuyển động trượt vuông góc với chiều dài của vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai.



- (11) **68415**
 (21) 1-2019-06776 (51)¹⁹ **H05K 1/11**
 (22) 31.08.2017 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/CN2017/100059 31.08.2017 (87) WO2018/201648 08.11.2018
 (30) 201710304896.6 03.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

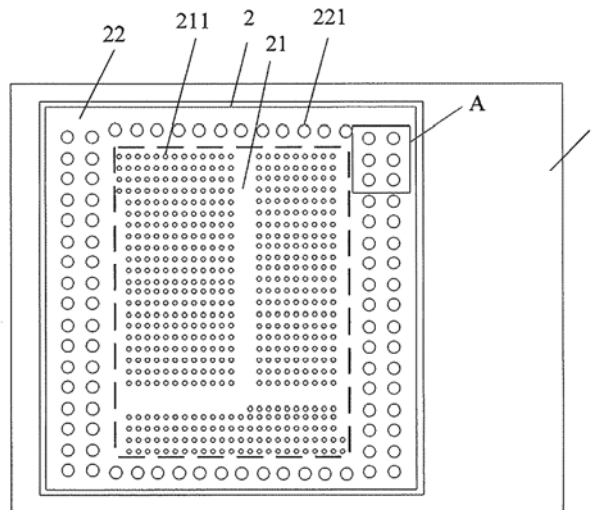
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HONG, Weiqiang (CN), ZHOU, Dingguo (CN), ZHANG, Binqun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BẢNG MẠCH IN PCB, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BẢNG MẠCH IN PCB

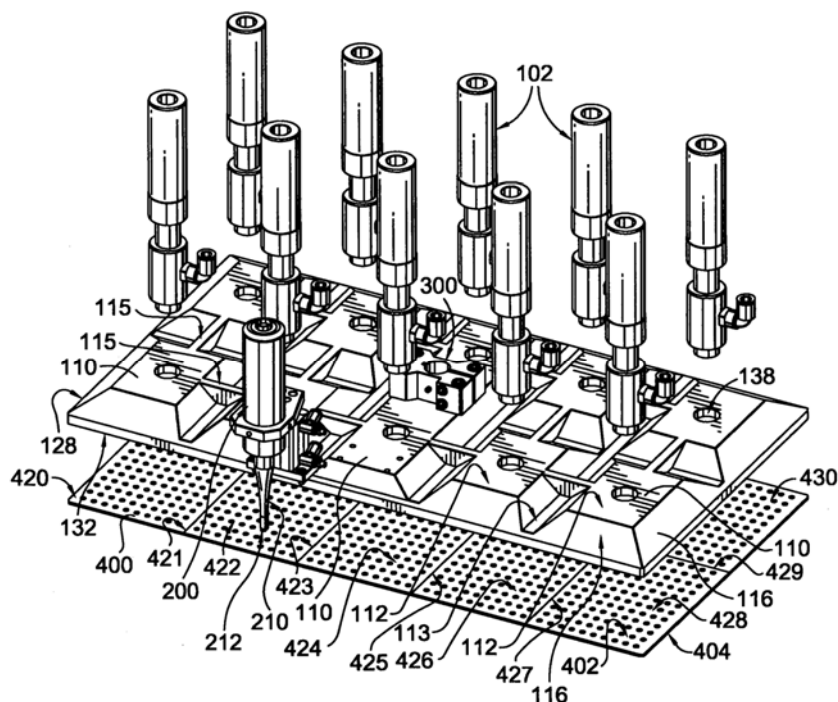
(57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực đóng gói linh kiện, và một cách cụ thể, tới bảng mạch in PCB, kết cấu đóng gói, thiết bị đầu cuối, và phương pháp xử lý bảng mạch in PCB. PCB bao gồm vùng hàn linh kiện bố trí trên PCB, trong đó vùng hàn linh kiện bao gồm vùng thứ nhất và vùng thứ nhất; các đệm thứ nhất được bố trí trong vùng thứ nhất, và các đệm thứ nhất được tạo kết cấu để nối với linh kiện bằng cách hàn; và vùng thứ nhất là vùng trống, các rãnh thứ nhất được bố trí trong vùng thứ nhất, và vùng thứ nhất được tạo kết cấu để nối với linh kiện bằng cách sử dụng keo. Trong đơn này, các rãnh thứ nhất được bố sung trong vùng thứ nhất, khiến cho bề mặt của vùng thứ nhất có kết cấu ba chiều. Điều này giúp tăng diện tích tiếp xúc giữa vùng thứ nhất và keo, nâng cao lực dính giữa PCB và linh kiện, và tránh được sự dịch chuyển tương đối giữa vùng thứ nhất và linh kiện. Nhờ đó, trong trường hợp bị rơi hoặc lắc mạnh, vấn đề nứt keo hoặc lỏng hoặc thậm chí nứt mối hàn không xuất hiện.



- (11) **68416**
 (21) 1-2019-06939 (51)⁷ **B26D 7/06**
 (62) 1-2014-01610
 (22) 16.11.2012 (43) 30.01.2020
 (86) PCT/US2012/065563 16.11.2012 (87) WO2013/074952 23.05.2013
 (30) 13/299,934 18.11.2011 US
 13/421,521 15.03.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2014

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
 (72) REGAN, Patrick Conall (US), LEE, Kuo-Hung (TW), CHANG, Chih-Chi (TW), LIAO, Chang-Chu (TW), JEAN, Ming-Feng (TW)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) DỤNG CỤ NHẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHẮC
 (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ nhắc và phương pháp sử dụng dụng cụ nhắc, dụng cụ này bao gồm các nguồn chân không có thể hoạt động độc lập tạo ra lực chân không cho các vùng được tách riêng. Lực chân không được tạo ra liên quan đến vùng thứ nhất độc lập với sự kích hoạt hoặc hủy kích hoạt của việc tạo ra lực chân không liên quan đến vùng thứ hai. Do đó, một thiết bị chân không duy nhất có thể tác động có chọn lọc lực chân không lên các phần vật liệu, cho phép việc điều khiển mà theo đó các phần vật liệu được thao tác bởi thiết bị chân không.



PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **4358**

(21) 2-2018-00209

(51)⁷ **G06F 003/041**

(22) 25.06.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2018

(71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)

No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan

(72) PAI, CHIH-CHIANG (TW), LIN, MENG-KUEI (TW), LIN, CHIN-FONG (TW), CHEN, CHIU-WEN (TW)

(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(54) BỘ CẢM ỨNG CHẠM ĐIỆN DUNG TRONG SUỐT

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cảm ứng chạm điện dung bao gồm hai lớp cảm ứng. Mỗi lớp cảm ứng có các dải cảm ứng, mỗi trong số chúng được cấu thành từ các bộ phận cảm ứng được kết nối theo dãy. Một đầu của mỗi dải cảm ứng được bố trí điểm tiếp xúc. Mỗi dải cảm ứng có dây. Mỗi dây kết nối điện tới một trong các điểm tiếp xúc và dải của các bộ phận cảm ứng. Lớp cách điện trong suốt được bố trí giữa hai lớp cảm ứng. Hai nhóm dải cảm ứng trên hai lớp cảm ứng đan xen với nhau để tạo thành ma trận cảm ứng.

(11) 4359

(21) 2-2018-00223

(51)⁷ B25J 9/16

(22) 06.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.07.2018

(71) 1. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

2. CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO MÁY A.K.B (VN)

9/8D Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

3. VÕ THỊ NGỰ BÌNH (VN)

9/8D Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Anh Kiệt (VN)

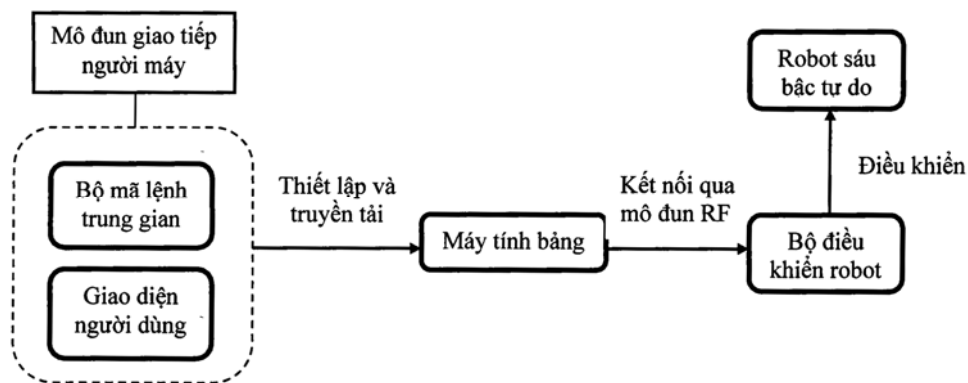
(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN KHÔNG DÂY RÔBÔT SÁU BẬC TỰ DO BẰNG MÁY TÍNH BẢNG VÀ BỘ MÃ LỆNH TRUNG GIAN

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp điều khiển không dây rôbôt sáu bậc tự do bằng máy tính bảng và bộ mã lệnh trung gian bao gồm các bước sau:

i) thiết lập môđun giao tiếp người máy gồm bộ mã lệnh trung gian và giao diện người dùng dùng trên máy tính và truyền tải vào máy tính bảng;

ii) kết nối không dây bằng sóng vô tuyến (Radio Frequency-RF) giữa máy tính bảng với bộ điều khiển rôbôt sáu bậc tự do thông qua môđun RF gắn với bộ điều khiển rôbôt qua chuẩn giao tiếp RS232;

iii) điều khiển rôbôt sáu bậc tự do thông qua nhập thông số điều khiển bằng bộ mã lệnh trung gian theo trình tự hoạt động mong muốn.



(11) **4360**

(21) 2-2018-00230

(51)⁷ **A43B 13/00**

(22) 09.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2018

(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)

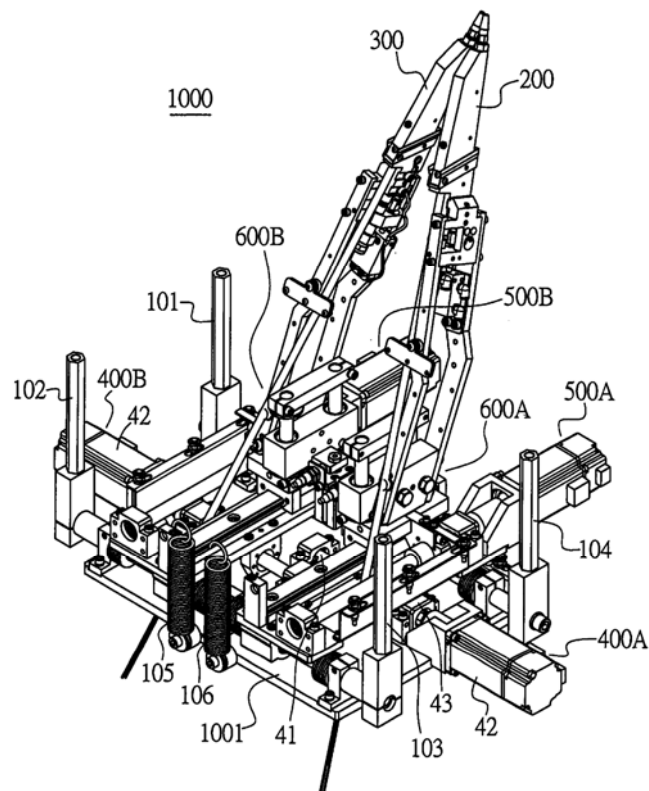
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan

(72) Yu Liang Lai (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO BỆ MÁY PHÂN PHỐI KEO TRỢ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu điều khiển dừng cho bộ máy phân phối keo trợ động được đề xuất có hai phương tiện phân phối keo có thể di chuyển riêng biệt. Mỗi phương tiện phân phối keo được điều khiển tương ứng bởi cơ cấu điều khiển sự dịch chuyển hướng thứ nhất, cơ cấu điều khiển sự dịch chuyển hướng thứ hai, và cơ cấu điều khiển sự dịch chuyển hướng thứ ba, và có thể di chuyển theo gờ ở mép của đế giày hoặc vòng cung của bề mặt dọc. Do đó, chất lỏng keo của các phương tiện phân phối keo có thể được rơi xuống chính xác ở bên ngoài đế giày, sao cho độ bám dính giữa đế giày và phần trên là chắc chắn hơn.



(11) 4361

(21) 2-2018-00231

(51)⁷ H04L 43/50

(22) 09.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2018

(71) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Trung Quân (VN), Lý Trọng Nhân (VN), Đặng Lê Bảo Chương (VN)

(54) HỆ THỐNG MẠNG THỬ NGHIỆM CẢM BIẾN KHÔNG DÂY DỰA TRÊN NỀN TẢNG ĐIỆN TOÁN Đám MÂY

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống mạng thử nghiệm cảm biến không dây dựa trên nền tảng điện toán đám mây theo hướng hệ thống giả lập bao gồm các thành phần: máy chủ bao gồm môđun giao tiếp người máy và môđun lưu trữ; hệ thống điện toán đám mây bao gồm: máy chủ điều khiển, máy ảo và cụm tài nguyên; và môđun giả lập thiết bị và giao thức mạng cảm biến không dây.

Theo một khía cạnh, giải pháp hữu ích còn đề xuất quy trình triển khai kịch bản thử nghiệm theo các mô hình mạng ảo bao gồm các bước sau:

i) lựa chọn kiến trúc mạng ảo cần triển khai thử nghiệm;

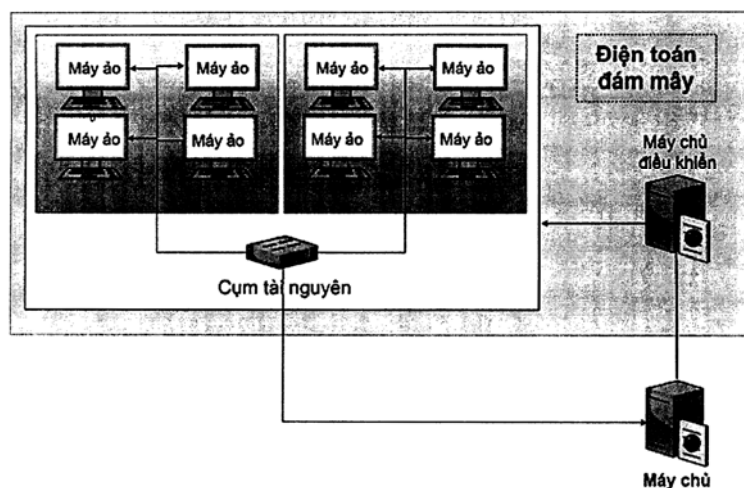
ii) đặc tả kịch bản thử nghiệm, môi trường truyền dẫn;

iii) khởi tạo các lệnh cấu hình tự động cho các máy ảo trên nền tảng điện toán đám mây;

iv) gửi yêu cầu từ môđun giao tiếp người máy đến máy chủ điều khiển;

v) tiến hành giả lập thiết bị, giao thức mạng ảo và môi trường truyền dẫn;

vi) thu thập thông tin từ các cảm biến không dây và gửi về môđun lưu trữ phục vụ phân tích, đánh giá.



(11) **4362**

(21) 2-2018-00242

(51)⁷ **A01D 37/00**

(22) 16.07.2018

(43) 30.01.2020

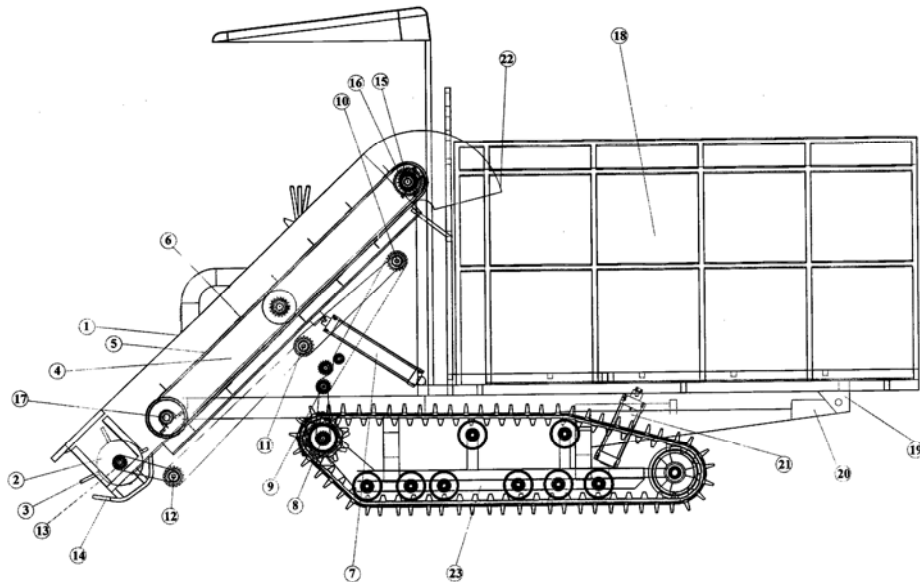
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2018

(75) **NGÔ VĂN TÍNH (VN)**

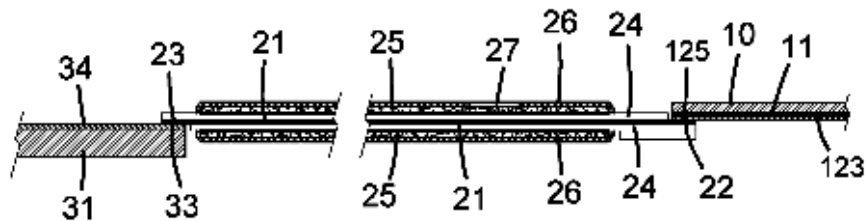
Số 824, tổ 3 ấp Tân Hiệp, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(54) **MÁY THU GOM ROM**

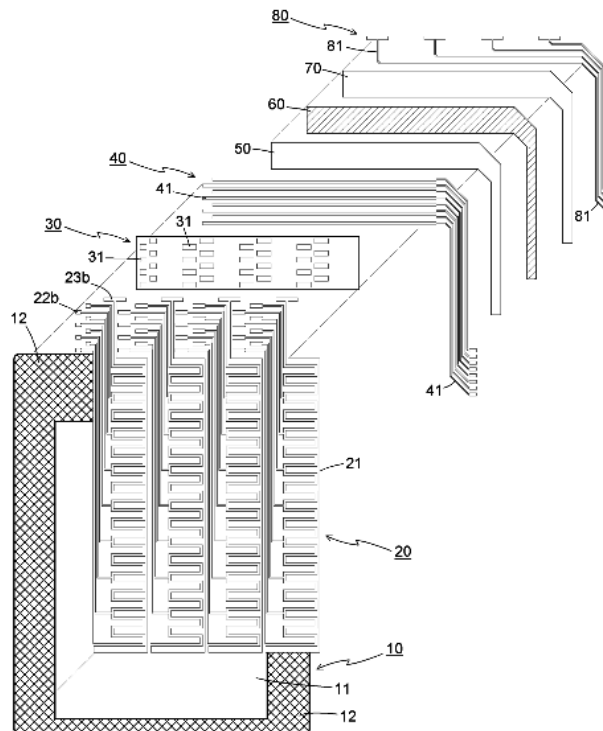
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy thu gom rom bao gồm cơ cấu chấp hành để thu rom được bố trí phía trước và trên máy kéo bánh xích cao su (23), và thùng chứa rom (18) được bố trí phía sau và bên trên máy kéo bánh xích cao su (23). Trong đó, cơ cấu chấp hành để thu gom rom bao gồm thùng tải (1) có một đầu được bố trí trên và ở phía trước máy kéo bánh xích cao su (23), bộ phận gom rom (2), băng tải xích (4), các xi lanh thủy lực (7) và (21). Thùng chứa rom (18) được bố trí phía sau và bên trên máy kéo bánh xích cao su (23). Xi lanh thủy lực (21) được nối với khung máy (20), hai khớp gối (19).



- (11) **4363**
- (21) 2-2018-00243 (51)⁷ **G06F 003/041**
- (22) 16.07.2018 (43) 30.01.2020
- (71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
- (72) LIN MENG-KUEI (TW), YANG LI-YEH (TW)
- (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
- (54) **KẾT CẤU LẮP RÁP DÂY CÁP ĐIỆN PHẪNG DỆT TRUYỀN DẪN TÍN HIỆU CỦA BẢNG MẠCH CHẠM**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu lắp ráp dây cáp điện phẳng dệt truyền dẫn tín hiệu của bảng mạch chạm, kết cấu này bao gồm: tấm tiếp xúc, có bộ phận cảm ứng đa chạm lần lượt thông qua dây dẫn số một nối đến điểm nối điện số một, dây cáp điện phẳng dệt truyền dẫn tín hiệu, có nhiều dây dẫn bố trí song song với khoảng cách bằng nhau, đầu trước, sau các dây dẫn lần lượt nối vào điểm nối điện số hai, ba; trên dưới dây dẫn này lần lượt phủ một lớp cách nhiệt có thể uốn cong theo trình tự, một màng mỏng độ dẫn điện cao và một màng phủ cách điện; và để cho điểm nối điện số hai, ba đều hở; và một bộ phận đường dây điện chức năng, trên tấm nên có điểm nối điện số bốn, điểm nối điện số hai có thể nối điện tương ứng với điểm nối điện số một, điểm nối điện số ba có thể nối điện tương ứng với điểm nối điện số bốn.



- (11) **4364**
- (21) 2-2018-00244 (51)⁷ **G06F 003/041**
- (22) 16.07.2018 (43) 30.01.2020
- (71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
- (72) PAI CHIH-CHIANG (TW), LIN, MENG-KUEI (TW), LIN, CHIN-FONG (TW),
CHEN, CHIU-WEN (TW)
- (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
- (54) KẾT CẤU NỐI DÂY DẪN TÍN HIỆU CỦA KHU VỰC CẠNH BÊN CỦA BỘ CẢM
ỨNG
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu nối dây dẫn tín hiệu của khu vực cạnh bên của bộ cảm ứng, kết cấu này bao gồm lớp nền trong suốt xếp chồng theo trình tự, lớp cảm ứng chạm trong suốt, màng cách điện số một, lớp dây dẫn tín hiệu số một, màng cách điện số hai, lớp tiếp đất, màng cách điện số ba, lớp dây dẫn tín hiệu số hai, dùng dây dẫn tín hiệu số một và lớp dây dẫn tín hiệu số hai lần lượt kết nối để truyền dẫn tín hiệu của điện cực điều khiển đến lớp cảm ứng trong suốt này và truyền tín hiệu của điện cực cảm ứng đến đầu ra tín hiệu; cách điện giữa các lớp của đường truyền dẫn tín hiệu số một và đường truyền dẫn tín hiệu số hai, bố trí lớp tiếp đất để loại bỏ điện dung ký sinh, tránh gây nhiễu với tín hiệu cảm ứng.



(11) **4365**

(21) 2-2018-00246

(51)⁷ **A43D 011/00**

(22) 17.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2018

(71) NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)

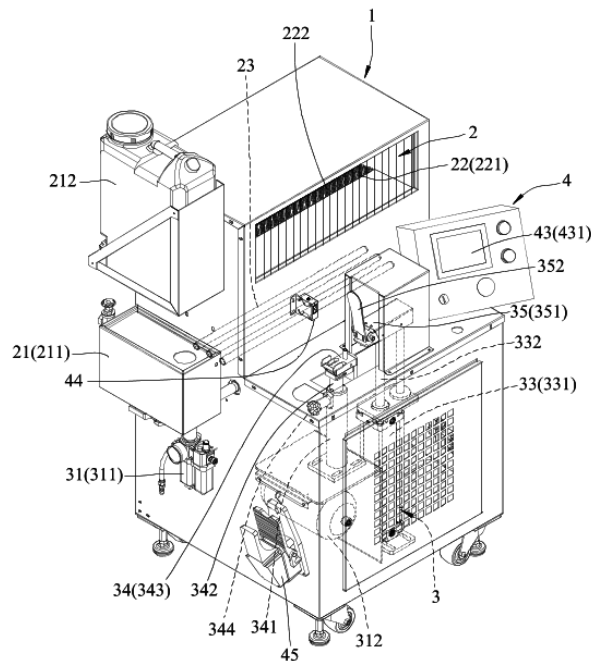
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

(72) Hou-Chung TSENG (TW), Hsin-Ming TSENG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY LÀM MỀM BẰNG HƠI NƯỚC VÀ KÉO GIÀY DÉP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy bao gồm thiết bị làm mềm bằng hơi nước (2) và thiết bị kéo (3) được bố trí trên khung máy (1). Thiết bị làm mềm bằng hơi nước (2) được sử dụng để làm mềm mũ giày (8) bằng cách sử dụng hơi nước nóng trong khoang chứa hơi nước (22). Thiết bị kéo (3) bao gồm chi tiết cố định khuôn giày (34) để lắp khuôn giày (9), bộ phận đón gót giày (35) được bố trí để gắn và đưa mũ giày đã được làm mềm (8) vào vị trí hoàn chỉnh trên khuôn giày (9), cụm xi lanh dẫn động (33) hoạt động được để dẫn động sự dịch chuyển của bộ phận đón gót giày (35) bởi chất lỏng dẫn động, và van điều khiển hướng (32) được bố trí để điều khiển dòng chất lỏng dẫn động tới cụm xi lanh dẫn động (33). Thiết bị điều khiển (4) được bố trí để điều chỉnh lượng hơi nước được tạo ra trong khoang chứa hơi nước (22), và điều khiển sự vận hành của van (32).



(11) **4366**

(21) 2-2018-00253

(51)⁷ **F23D 14/00**

(22) 23.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2018

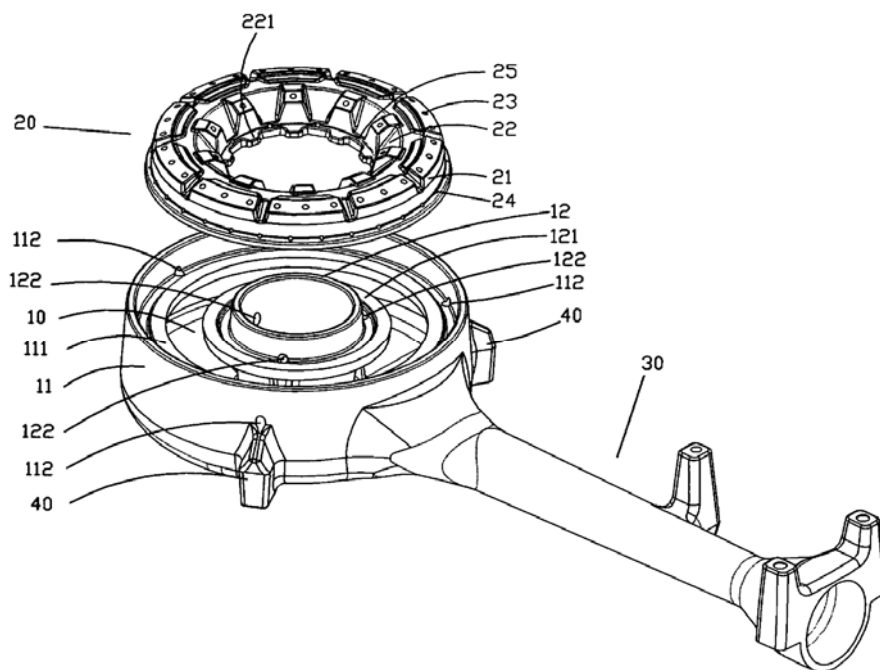
(75) **LÊ TIẾN THẮNG (VN)**

6/2 đường số 15, KP 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(54) **ĐẦU ĐỐT CỦA BẾP GA CÔNG NGHIỆP**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất đầu đốt của bếp ga công nghiệp bao gồm khoang trộn khí đốt (10), nắp chụp đầu đốt (20), ống dẫn khí đốt (30). Khoang trộn khí đốt (10) bao gồm vách ngoài (11) có vành đỡ (111) được mở rộng vào bên trong, các lỗ xuyên (112) được tạo ra ở vị trí tiếp giáp giữa vách ngoài (11) và vành đỡ (111), mỗi lỗ (112) có độ nghiêng 15 đến 20° hướng xuống theo chiều từ phía trong ra phía ngoài, vách trong (12) có vành đỡ (121) mở rộng ra phía ngoài, các lỗ xuyên (122) được tạo ra ở vị trí tiếp giáp giữa vách trong (12) và vành đỡ (121), mỗi lỗ (122) có độ nghiêng 15 đến 20° hướng xuống theo chiều từ phía ngoài vào phía trong. Nắp chụp đầu đốt (20) bao gồm mặt ngoài (21) và mặt trong (22), trong đó mặt trong (22) có vành (221) được thiết kế thành biên dạng lõi lõm.



(11) 4367

(21) 2-2018-00259

(51)⁷ A43D 21/12

(22) 26.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2018

(71) NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)

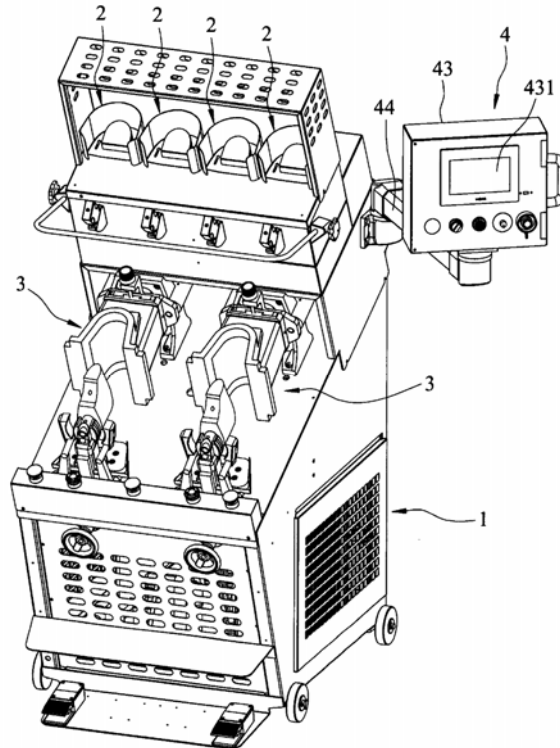
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

(72) Hou-Chung TSENG (TW), Hsin-Ming TSENG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY TẠO KHUÔN GIÀY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy tạo khuôn giày bao gồm phương tiện kích hoạt (2), phương tiện tạo hình (3) và bộ kiểm soát (4), tất cả được gắn vào phần thân máy (1). Phương tiện kích hoạt (2) bao gồm bộ phận hút không khí (211) và bộ cung cấp nhiệt (22) mà bao gồm chi tiết gia nhiệt (222). Bộ kiểm soát (4) bao gồm bộ kiểm soát nhiệt độ (41) được gắn kết với bộ làm lạnh (11), mà được bố trí trong phần thân máy (1), và để chi tiết gia nhiệt (222), và bộ kiểm soát có thể lập trình (42) được gắn kết với bộ kiểm soát nhiệt độ (41), bộ phận hút không khí (211) và van kiểm soát thứ nhất (323) của phương tiện tạo hình (3).



(11) **4368**

(21) 2-2018-00260

(51)⁷ **A43D 011/02**

(22) 26.07.2018

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2018

(71) NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)

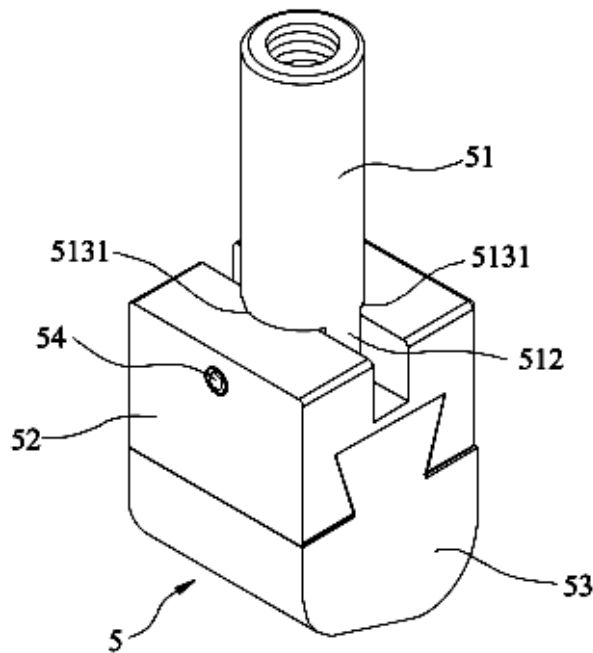
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

(72) Hou-Chung TSENG (TW), Hsin-Ming TSENG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU ÉP CỦA MÁY ĐÁNH DẤU DÒNG PHẦN THÂN TRÊN CỦA GIÀY

(57) Thiết bị đầu ép (5) của máy đánh dấu dòng, phần thân trên của giày (4) được dùng để ép phần thân trên của giày (9) được lồng vào khuôn giày (8). Thiết bị đầu ép (5) bao gồm thanh nối (51), chi tiết đệm (52), và chi tiết ép (53). Thanh nối (51) được kết cấu để được nối với và được truyền động bởi xi lanh áp lực (47) của máy đánh dấu dòng phần thân trên của giày (4). Chi tiết đệm (52) được nối theo cách xoay quanh trục với một đầu của thanh nối (51) cách xa xi lanh áp lực (47). Chi tiết ép (53) được làm khớp với một bên của chi tiết đệm (52) cách xa thanh nối (51) và được kết cấu để ép phần thân trên của giày (9).



- (11) **4369**
(21) 2-2018-00327 (51)⁷ **H05K 9/00**
(22) 28.08.2018 (43) 30.01.2020
(30) 201821105616.5 12.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2018

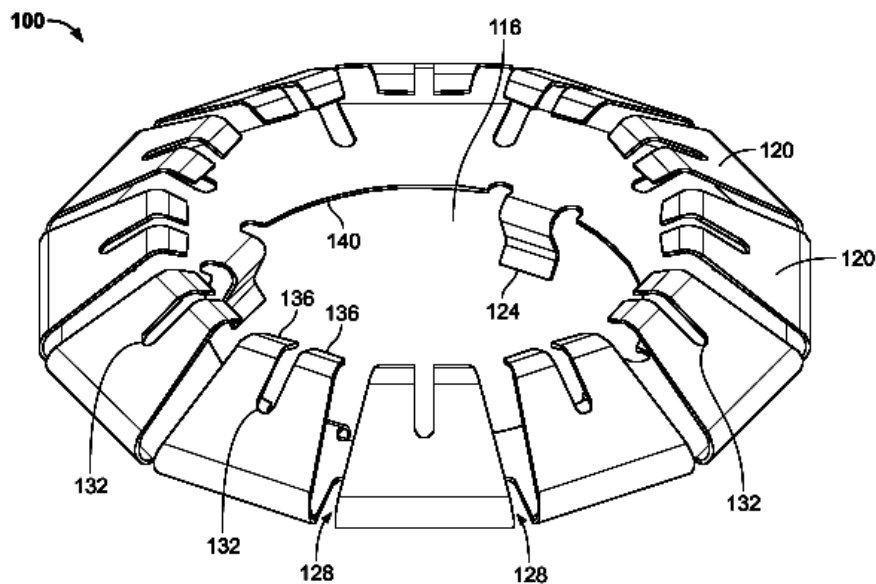
(71) LAIRD TECHNOLOGIES (SHENZHEN) LTD. (CN)
No.1 Building Dejin Industrial Park Fuyuanyi Road, Heping Community, Fuyong Town, Baoan District Shenzhen 518103, Guangdong Province, China

(72) ZhongLiang Li (CN), James E. Kline (US), Woong Ho Bang (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VÒNG CHẮN NHIỄU ĐIỆN TỪ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vòng chắn nhiễu điện từ (EMI). Theo một phương án làm ví dụ thực hiện giải pháp hữu ích, vòng chắn EMI (100) nói chung bao gồm đế (140), ít nhất một chốt (120) (ví dụ chốt đàn hồi, v.v.) nhô ra ngoài từ đế (140) theo hướng thứ nhất, và ít nhất một bộ phận kẹp (124) nhô ra ngoài từ đế (140) theo hướng thứ hai. Chốt (120) bao gồm ít nhất một rãnh chia (132) kéo dài dọc theo chốt (120) sao cho chốt (120) chứa phần đầu cách nhau (136) mà được tách biệt bởi rãnh chia (132) kéo dài giữa chúng.



(11) **4370**

(21) 2-2018-00345

(51)⁷ **C02F 1/46**, 1/461, 1/32

(22) 07.09.2018

(43) 30.01.2020

(30) 201820994697.2 26.06.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.09.2018

(71) GRAND UNION ENVIRONMENTAL CONTROL CO., LTD. (TW)
7F.-7, No.186, Sec. 1, Wenxin rd., Nantun Dist., Taichung City 40878, Taiwan

(72) Lai Feng Chang (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY ION HÓA NƯỚC CÓ THIẾT BỊ KHỬ TRÙNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy ion hóa nước có thiết bị khử trùng bao gồm bộ ổn định áp lực nước mà có bơm để hút nước muối. Bộ điện phân bao gồm nhiều hộp chứa được gắn kết với nhau, và bơm được gắn kết với bộ điện phân. Mỗi hộp chứa bao gồm nhiều điện cực dương và nhiều điện cực âm mà được định vị nằm xen kẽ với các điện cực dương để tạo thành môđun điện phân loại chuỗi hoặc môđun điện phân loại khuôn. Bình chứa chất lỏng khử trùng được gắn kết với bộ điện phân. Bộ kiểm soát được kết nối điện với bộ ổn định áp lực nước và bộ điện phân để kiểm soát hoạt động của máy ion hóa nước. Bằng cách sử dụng các điện cực loại khuôn với nhiều môđun, muối và thời gian được yêu cầu được giảm, và tỷ trọng của nước axit hypoclorơ được tăng sao cho năng suất sản xuất chất lỏng axit hypoclorơ được tăng.

(11) 4371

(21) 2-2018-00495

(51)⁷ D05B 23/00, 29/00, 35/00

(22) 04.12.2018

(43) 30.01.2020

(30) 201810703949.6 30.06.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2018

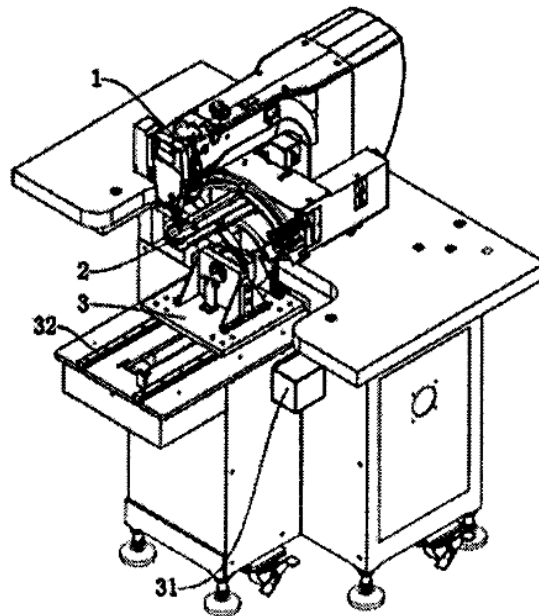
(71) NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC. (CN)
NO.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China

(72) Qian LUO (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH MÁY ÉP NẠP CHO MÁY MAY CÓ CHỨC NĂNG NẠP BA CHIỀU

(57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến cơ cấu điều chỉnh máy ép nạp cho máy may có chức năng nạp ba chiều, bao gồm bộ phận đỡ nạp (4) được bố trí có thể quay trên bộ nạp (3), các thiết bị kẹp vật liệu cần may để cố định vật liệu cần may được bố trí trên bộ phận đỡ nạp (4), khác biệt ở chỗ bộ phận đỡ nạp (4) có bộ phận đỡ hình cung (4a) có khả năng nạp vật liệu phía trên tấm kim may; các bộ trượt (6) có khả năng trượt dọc theo bộ phận đỡ hình cung (4a) được bố trí tương ứng trên các mặt trái và phải của bộ phận đỡ hình cung (4a); bánh răng điều chỉnh (41) được bố trí ở phần giữa của bộ phận đỡ hình cung (4a); và các phân giá (6a) ăn khớp với các mặt trên và dưới của bánh răng điều chỉnh (41) được bố trí tương ứng trên các bộ trượt trái và phải (6).



(11) 4372

(21) 2-2018-00496

(51)⁷ D05B 21/00

(22) 04.12.2018

(43) 30.01.2020

(30) 201810718355.2 30.06.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2018

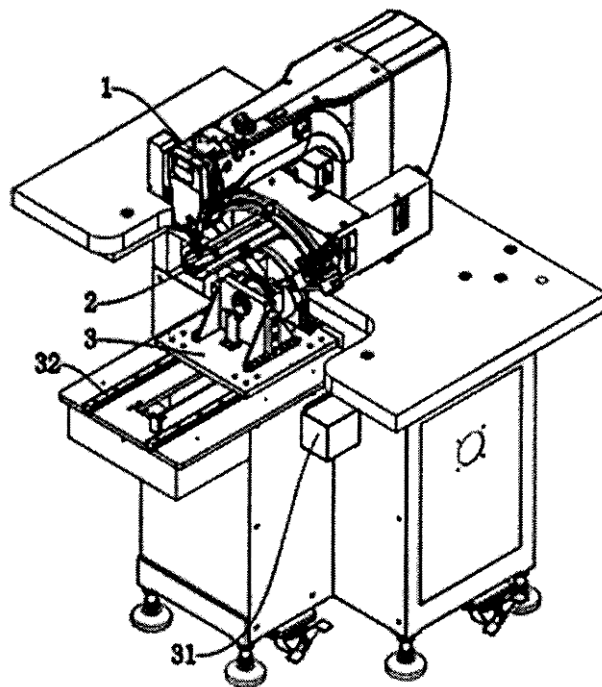
(71) NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC. (CN)
NO.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China

(72) Qian LUO (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) MÁY MAY CÓ CHỨC NĂNG NẠP BA CHIỀU

(57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến máy may có chức năng nạp ba chiều, bao gồm đầu máy may (1), đế máy may (2) và cơ cấu nạp. Cơ cấu nạp bao gồm bộ nạp (3) có khả năng chuyển động thẳng theo hướng tọa độ Y của bàn may. Bộ phận đỡ nạp (4) có khả năng quay so với bộ nạp (3) và động cơ nạp quay (5) để dẫn động bộ phận đỡ nạp (4) quay được bố trí trên bộ nạp (3). Bộ phận đỡ nạp (4) có bộ phận đỡ hình cung (4a), các bộ trượt (6) để lắp các thiết bị kẹp vật liệu cần may được bố trí trên các mặt trái và phải của bộ phận đỡ hình cung (4a), và các bộ trượt (6) trượt vừa vận với bộ phận đỡ hình cung (4a) thông qua các kết cấu dẫn hướng hình cung. Bánh răng điều chỉnh (41) có khả năng quay được bố trí ở phần giữa của bộ phận đỡ hình cung (4a), và các phân giá (6a) ăn khớp với các mặt trên và dưới của bánh răng điều chỉnh (41) được bố trí tương ứng trên các bộ trượt trái và phải (6).



(11) 4373

(21) 2-2019-00018

(51)⁷ F41H 7/02

(22) 11.01.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.01.2019

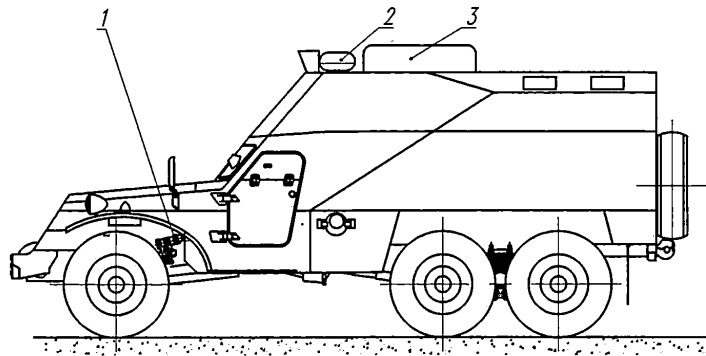
(71) VIỆN KỸ THUẬT CƠ GIỚI QUÂN SỰ (VN)

Số 42, đường Đông Quan, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Hữu Lý (VN), Nguyễn Huy Trường (VN), Bùi Đức Nho (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CẢI HOÁN XE THIẾT GIÁP CHỖ QUÂN BTR-152 THÀNH XE THIẾT GIÁP CỨU THƯƠNG VÀ XE THIẾT GIÁP CỨU THƯƠNG BTR-152.TGCT SAU CẢI HOÁN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp cải hoán xe thiết giáp chở quân BTR-152 thành xe thiết giáp cứu thương và xe thiết giáp cứu thương BTR-152.TGCT sau cải hoán. Phương pháp cải hoán xe thiết giáp chở quân BTR-152 thành xe thiết giáp cứu thương bao gồm các bước cụ thể như sau: cải tiến thay thế động cơ xăng thành động cơ điêzen; cải tiến thay thế hệ thống lái cơ khí thành hệ thống lái trợ lực thủy lực; lắp đặt mới điều hòa không khí theo nguyên lý 2 cấp; lắp đặt hệ thống camera ảnh nhiệt quan sát ngày, đêm; lắp đặt các giá cứu thương 2 tầng. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến xe thiết giáp cứu thương BTR-152.TGCT sau cải hoán với các thông số kỹ thuật cụ thể.



(11) 4374

(21) 2-2019-00044

(51)⁷ E21C 50/00

(22) 30.01.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

(71) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

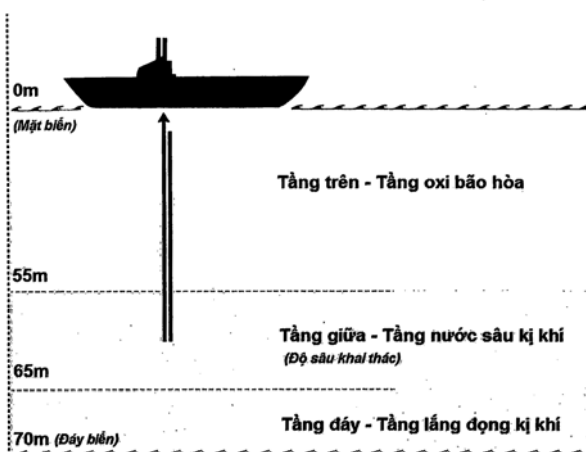
2. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH (VN)

46 Hữu Nghị, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(72) Nguyễn Đình Nguyên (VN), Vũ Văn Tích (VN), Nguyễn Đình Thái (VN), Hoàng Văn Hiệp (VN), Vũ Việt Đức (VN), Nguyễn Thị Oanh (VN)

(54) QUY TRÌNH ĐỊNH VỊ, KHAI THÁC NGUỒN NƯỚC BIỂN SÂU HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH XOANG VÀ MIỆNG

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất đến quy trình công nghệ định vị nguồn nước biển sâu vùng biển Quảng Bình và quy trình khai thác nước biển sâu để sản xuất các sản phẩm dùng trong phòng và hỗ trợ điều trị một số bệnh về xoang, miệng. Qua đó, vùng nguồn nước biển sâu xác định trên bản đồ khu vực vùng biển Quảng Bình được xem như một vùng mỏ khoáng nước biển sâu để khai thác cho mục tiêu điều chế dung dịch có khả năng hỗ trợ điều trị các bệnh về xoang và miệng. Quy trình định vị thông qua quy trình thành lập bản đồ xác định vùng mỏ có thể được áp dụng trong xây dựng quy chuẩn thành lập bản đồ mỏ khoáng nước biển sâu trong biển. Quy trình và độ sâu khai thác có thể áp dụng xây dựng quy chuẩn khai thác trong ngành công thương, cũng như làm nguyên liệu chế biến dược phẩm trong ngành y tế từ các nguyên liệu thiên nhiên.



(11) 4375

(21) 2-2019-00045

(51)⁷ A61Q 11/00

(22) 30.01.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

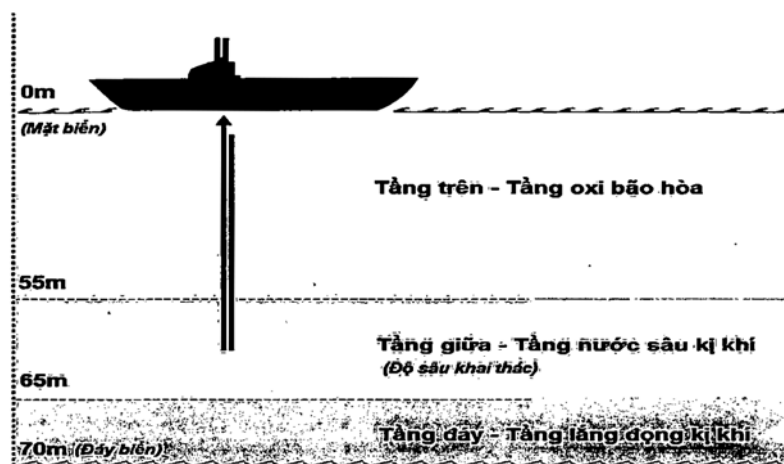
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Văn Tích (VN), Phạm Thị Lương Hằng (VN), Trương Duy Hiệu (VN), Nguyễn Đình Nguyên (VN), Bùi Thanh Tùng (VN), Vũ Đức Lợi (VN), Hoàng Văn Hiệp (VN), Vũ Việt Đức (VN), Nguyễn Thị Oanh (VN)

(54) DUNG DỊCH NƯỚC MUỐI SINH LÝ CÓ NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN SỬ DỤNG ĐỂ PHÒNG VÀ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM XOANG VÀ CÁC BỆNH Ở MIỆNG

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất sản phẩm dung dịch nước muối sinh lý có tích hợp tinh dầu quế (giàu hợp chất Cinnamaldehyde), trong đó nước muối thiên nhiên được khai thác từ vùng biển sâu, được xử lý trong điều kiện vô khuẩn trở thành nước muối sinh lý. Dung dịch nước muối sinh lý điều chế được từ nước biển sâu giúp tăng khả năng kháng khuẩn, tạo mùi thơm và cảm giác dễ chịu cho người sử dụng trong phòng và hỗ trợ điều trị bệnh xoang và miệng. Một trong các nguồn nước biển sâu được xem là thích hợp để sản xuất nước muối sinh lý và nước muối ion có tính tương phục vụ cho mục đích y tế là khu vực vùng biển Quảng Bình.



- (11) **4376**
(21) 2-2019-00098 (51)⁷ **B65D 51/16**
(22) 23.04.2018 (43) 30.01.2020
(86) PCT/CN2018/084081 23.04.2018 (87) WO2018/196712 A1 01.11.2018
(30) 201720443564.1 25.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

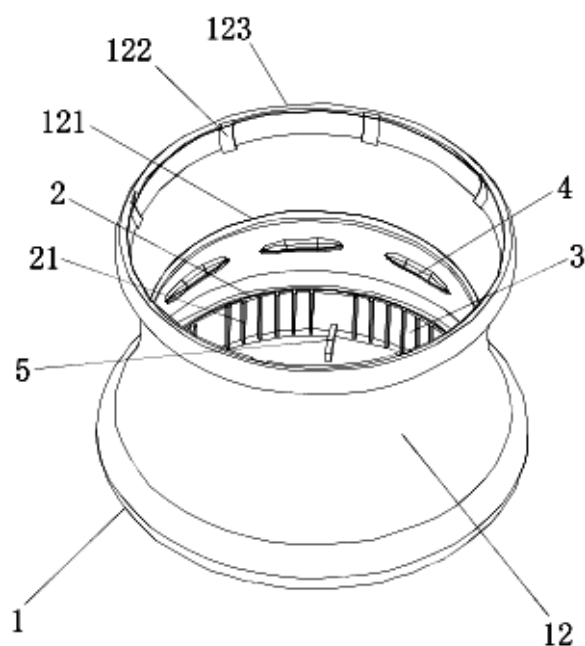
(71) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.1, Jinshan Avenue, Jinshan Development Zone, Hohhot City, Inner Mongolia
010110, China

(72) YANG, Jie (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **NẮP TRANG TRÍ, NẮP CHAI VÀ KẾT CẤU THÂN CHAI CÓ NẮP TRANG TRÍ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới nắp trang trí, nắp chai và kết cấu thân chai có nắp trang trí. Nắp trang trí có thân nắp (1); thân nắp này có nắp che trên (11), và thành bên hình khuyên (12) với phần eo thu hẹp vào; thành bên (12) có kết cấu chặn (121) nằm ở mặt trong của thành bên (12) để chặn mép của vành đỡ của thân chai, và các rãnh (122) nằm ở mép dưới ở mặt trong của thành bên (12); khoang hở được tạo ra giữa kết cấu chặn (121) và bề mặt thành ngoài tương ứng của thân chai; các phần trên của các rãnh (122) nối thông với khoang hở, và các phần đáy của các rãnh (122) được tạo ra nối thông với mặt đáy của thành bên (12). Theo giải pháp hữu ích, nắp trang trí, nắp chai và kết cấu thân chai có nắp trang trí cho phép thực hiện sự tuần hoàn không khí giữa nắp trang trí và nắp bịt kín hoặc giữa nắp trang trí và thân chai, vì thế nước hoặc chất lỏng còn lại trên thân chai hoặc thân nắp của nắp bịt kín được sấy khô nhanh chóng.



(11) 4377

(21) 2-2019-00133

(51)⁷ A61B 5/00

(62) 2-2018-00218

(22) 28.06.2018

(43) 30.01.2020

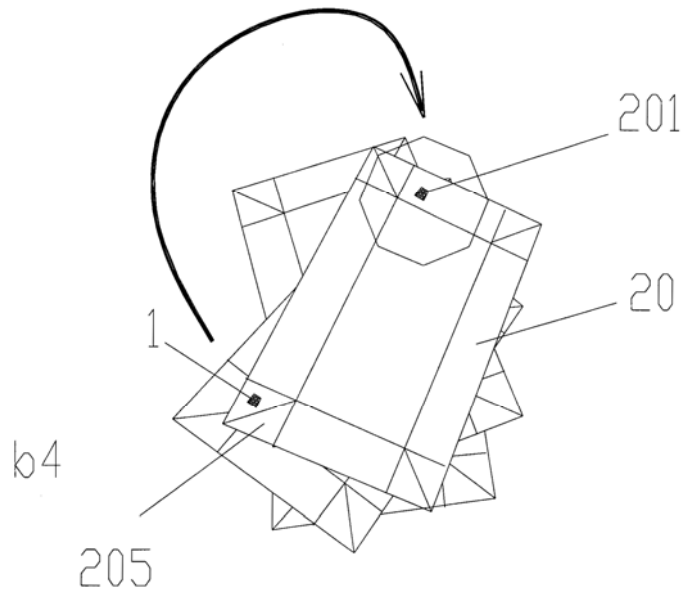
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2018

(75) CHÂU NGỌC CẨM VÂN (VN)

68/2 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(54) BAO BÌ GIẤY ĐỰNG ĐỒ UỐNG CÓ MIẾNG DÁN NGĂN MÙI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến việc sử dụng miếng dán xử lý bao bì giấy đựng đồ uống sau khi sử dụng để xử lý triệt để mùi phát sinh, ngăn côn trùng, kiến, gián; phát sinh vi sinh vật đòi bộ gây hại, v.v., tăng cường hiệu quả công tác phân loại vỏ hộp giấy đựng đồ uống sau khi sử dụng ra khỏi rác sinh hoạt hàng ngày để đưa đi tái chế, góp phần giảm chi phí xử lý rác và bảo vệ môi trường.



(11) **4378**

(21) 2-2019-00293

(51)⁷ **B32B 37/00**, 38/06, 37/12, 38/16

(22) 23.07.2019

(43) 30.01.2020

(30) 201821182701.1 24.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) ZHONGSHAN HUANGQI PLASTICS CO., LTD. (CN)

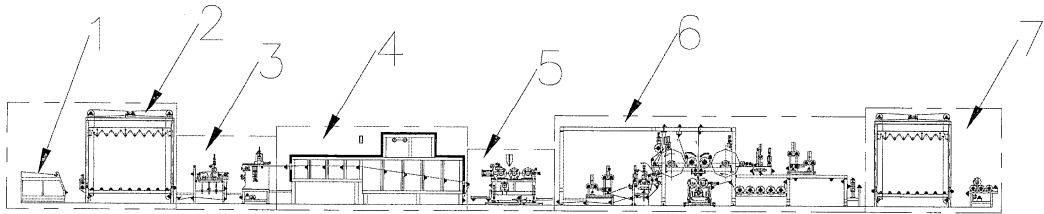
Baofengyisheng Industrial Development Zone, Xiaolan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(72) CHEN, Liyun (CN), YU, Yunhu (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ TỔ HỢP QUÉT, CÁN VÀ CUỘN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị tổ hợp quét, cán và cuộn vải tráng nhựa, bao gồm bộ phận phân phát vải (1), bộ phận trữ liệu (2), bộ phận quét (3), bộ phận sấy khô (4), bộ phận cán dập hoa nổi (5) hoặc bộ phận cán (6) và bộ phận cuộn (7) được kết hợp với nhau tự động nối tiếp để hoàn thành quy trình, nhờ đó không cần phải di chuyển thủ công nhiều lần từ công đoạn này sang công đoạn khác như quy trình hiện có, qua đó giảm đáng kể chi phí sử dụng lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất. Ngoài ra, thiết bị còn bao gồm bộ phận cán dập hoa nổi và bộ phận cán nên tùy theo yêu cầu đối với vật liệu vải, có thể tiến hành ép một mặt với nhựa dẻo hoặc ép cả hai mặt với nhựa dẻo, sau đó tiếp tục cán dập hoa nổi, đáp ứng được các yêu cầu khác nhau, từ đó mở rộng phạm vi và trường hợp ứng dụng của thiết bị.



(11) **4379**

(21) 2-2019-00418

(51)⁷ **G09B 29/10**, B63B 49/00

(22) 24.09.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.09.2019

(75) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)

P12A-38, tòa CT12A, chung cư Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(54) **PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ TÀU THUYỀN TRÊN BIỂN ĐÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp hỗ trợ tàu thuyền trên biển Đông sử dụng hệ thống hải đồ điện tử được cài đặt trên thiết bị di động thông minh có bộ nhớ, bộ xử lý và bộ phận hiển thị, phương pháp bao gồm các bước: thiết lập bản đồ vùng biển ngoài tuyến; sử dụng dữ liệu định vị, kết hợp độ sâu và thời gian để giám sát, hiển thị và lưu lại hành trình di chuyển của tàu; sử dụng phép phân tích vectơ với tọa độ tàu để tự động nhận diện, phân loại các vùng ranh giới tức thời trong thời gian thực khi tàu đang di chuyển; kết hợp tọa độ và hiển thị các vectơ trên nền bản đồ để dẫn đường cho tàu trên biển đến vị trí có sẵn hoặc vị trí bất kỳ; hỗ trợ chức năng tránh bão bằng cách hiển thị vị trí tâm bão và hướng bão; đưa mô hình số độ sâu địa hình đáy biển vào để tự động xác định độ sâu tại vị trí tàu, và phía trước mũi tàu hỗ trợ cho việc di chuyển an toàn trên biển; xử lý tính toán tọa độ vị trí tàu với các tọa độ vị trí khác để xác định khoảng cách và hướng từ tàu tới các vị trí mong muốn. Giải pháp thực hiện trên các thiết bị màn hình cài hệ điều hành Android giá rẻ và thông dụng, nên có thể dễ dàng mang thiết bị đến khu vực có kết nối Internet để thực hiện việc cập nhật dữ liệu, chia sẻ, kết nối thông tin giữa tàu thuyền và trung tâm.

(11) **4380**

(21) 2-2019-00419

(51)⁷ **E03F 7/00**

(22) 25.09.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.09.2019

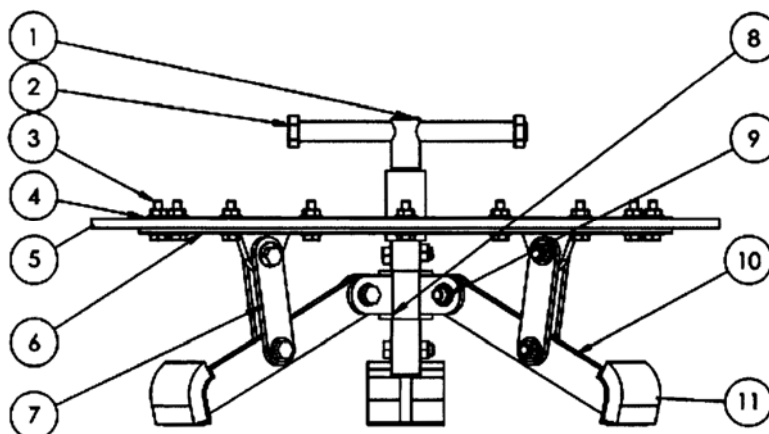
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phùng Ngọc Chính (VN), Nguyễn Quý (VN)

(54) NÚT BỊT CỐNG

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nút bịt cống là một dạng hình tròn có trục quay (1) chính giữa có ren gắn với đai ốc (8) để khi quay trục chính (1) sẽ làm cho đai ốc (8) di chuyển lên xuống đồng thời làm cho ba chân nút bịt cống (10) dang ra hay co lại nhờ cơ cấu cánh tay đòn, trên chân nút bịt cống (10) có gắn thêm nút cao su (11) để tăng ma sát khi chân (10) dang ra áp vào thành cống, trên đĩa thép (6) gắn đệm cao su (5) có đường kính to hơn để áp vào cống (13) làm kín nước, trên đĩa thép có gắn cửa xả áp (12) khi cần xả áp thì ta mở cửa xả áp (12) ra để nước trong lòng cống chảy ra và sau đó ta mở nút bịt cống ra.



(11) 4381

(21) 2-2019-00428

(51)⁷ B01J 20/20, 20/0266, C01B 32/312

(22) 02.10.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.10.2019

(75) TÔ XUÂN THẮNG (VN)

Số 3 ngõ 75 Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) PHƯƠNG PHÁP GẮN CÁC NHÓM CHỨC CỦA NITƠ VÀ LƯU HUỖNH LÊN THAN SINH HỌC NHẪM TĂNG HIỆU QUẢ XỬ LÝ ĐỒNG THỜI CÁC CHẤT VÔ CƠ VÀ HỮU CƠ TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp gắn các nhóm chức của nitơ và lưu huỳnh riêng biệt lên than sinh học ở dạng dị vòng nhằm tăng cường khả năng xử lý đồng thời các chất vô cơ và hữu cơ của than sinh học. Phương pháp theo giải pháp hữu ích bao gồm các bước sau: tách hơi nước bằng axit phosphoric; và bổ sung nhóm chức bằng phản ứng giữa hỗn hợp khí H₂S và NH₃ với than trong buồng phản ứng kín ở nhiệt độ 650 - 750°C và điều kiện áp suất trung bình là 2 atm. Phương pháp này làm tăng khả năng xâm nhập của dị chất và mạng cacbon và tăng khả năng hấp thụ các chất vô cơ của than sinh học mà vẫn giữ được khả năng hấp phụ các chất hữu cơ của than sinh học ban đầu.

(11) **4382**

(21) 2-2019-00488

(51)⁷ **A23L 17/00**

(22) 06.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)

224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) Phan Thị Hương (VN), Đặng Văn An (VN), Bùi Thị Minh Nguyệt (VN), Nguyễn Khắc Bát (VN), Phạm Thị Diễm (VN), Bùi Thị Thu Hiền (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SURIMI TỪ MỰC ĐẠI ĐƯƠNG SYMPLECTOTEUTHIS OUALANIENSIS

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất surimi từ mực đại dương bao gồm các bước: a. Chuẩn bị và sơ chế nguyên liệu; b. Xử lý và tách nước, c. Nghiền trộn; d. Định hình và ủ gel; và e. Bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích đã ứng dụng công nghệ sinh học để hoàn thiện công nghệ từ khâu xử lý, bảo quản nguyên liệu; bổ sung enzym transglutaminaza và xác định các điều kiện thích hợp để hoàn thiện các bước trong quy trình sản xuất surimi.

(11) 4383

(21) 2-2019-00494

(51)⁷ C07D 263/32

(22) 08.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

(71) VIỆN HÓA HỌC-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
(VN)

Nhà A18 - 18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đức Quân (VN), Đào Đức Thiện (VN), Nguyễn Thanh Tâm (VN), Nguyễn Thị Hoàng Anh (VN), Trịnh Thị Thủy (VN), Hà Xuân Anh (VN), Giang Thị Kim Liên (VN)

(54) QUY TRÌNH TỔNG HỢP METHYL 3-(N-HYDROXYCARBAMIMIDOYL) BENZOAT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp methyl 3-(N- hydroxycarbamimidoyl) benzoate làm nguyên liệu tổng hợp ataluren, trong đó quy trình này bao gồm các bước a) chuẩn bị cơ chất phản ứng; b) chuẩn bị tác nhân phản ứng; c) tổng hợp methyl 3-(N-hydroxycarbamimidoyl) benzoate; và d) thu sản phẩm. Trong đó, quy trình tối ưu về điều kiện và tác nhân phản ứng cho phép thu được methyl 3-(N-hydroxycarbamimidoyl) benzoate với độ tinh khiết lên tới 96,58% mà không cần trải qua bước tinh chế phức tạp, sản phẩm thu được đạt chỉ tiêu sử dụng làm nguyên liệu sản xuất ataluren để điều trị bệnh loạn dưỡng cơ.

(11) 4384

(21) 2-2019-00495

(51)⁷ E06B 9/08, 9/58

(22) 11.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.01.2020

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)

Số 35A, đường số 1, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Dương Thạch Nguyên (VN)

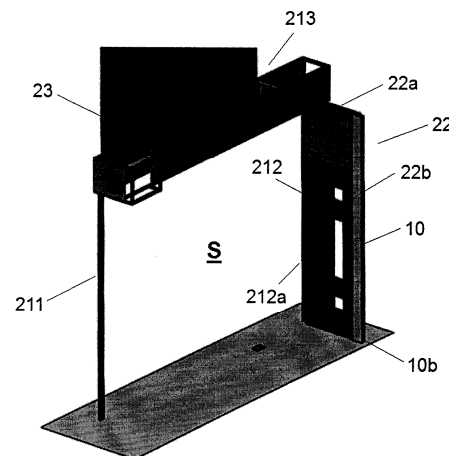
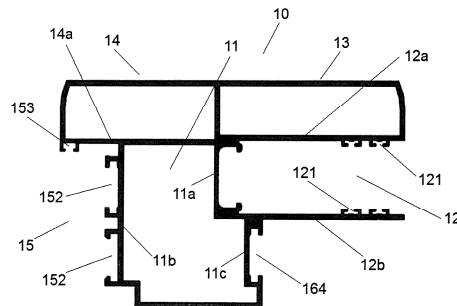
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(54) THANH RAY VÀ CỬA KẾT HỢP CÓ THANH RAY NÀY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới thanh ray (10) dùng cho cửa kết hợp (20) có kết cấu bao gồm: phần thân (11), phần rãnh (12) có mặt cắt ngang gần như chữ U, phần hốc rỗng thứ nhất (13), phần hốc rỗng thứ hai (14), các nan cửa của cửa cuốn có thể di chuyển trượt được trong phần rãnh (12), và phần hèm (15) để ít nhất một cánh cửa có thể được giữ kín khít trên đó hoặc được cố định vào đó. Sáng chế cũng đề cập tới cửa kết hợp (20) có kết cấu bao gồm: khung đỡ (21), thanh ray (10) được gắn cố định tháo được tương đối với khung (21), cửa cuốn (23) được treo từ khung (21), và cánh cửa (22) được treo từ khung (21) này.

Khi thanh ray (10) ở trạng thái được gắn cố định, cửa cuốn (23) và cánh cửa (22) có thể đóng mở một cách độc lập để có thể tiếp cận theo cách lựa chọn các qua khoảng hở của khung, và

Khi thanh ray (10) ở trạng thái không được gắn cố định, cửa cuốn (23) được mở hết, cánh cửa (22) có thể được gắn liền khối với thanh ray (10) và có thể được mở để có thể tiếp cận hoàn toàn qua khoảng hở của khung.



- (11) **4385**
- (21) 2-2019-00515 (51) **C12N 1/00**, 9/00, C12P 1/04, C12R 1/10
- (22) 15.11.2019 (43) 30.01.2020
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2019
- (71) VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
Nhà E2, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- (72) Dương Văn Hợp (VN), Đào Thị Lương (VN), Hoàng Văn Vinh (VN), Trần Hữu Phong (VN), Lê Xuân Tình (VN)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) QUY TRÌNH LÊN MEN XỐP ĐỂ SẢN XUẤT ENZYM XYLANAZA TỪ CHỦNG VI KHUẨN BACILLUS LICHENIFORMIS VTCC12252
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình lên men xộp để sản xuất enzym xylanaza từ chủng vi khuẩn *Bacillus licheniformis* VTCC12252. Theo giải pháp hữu ích, quy trình lên men xộp và thu sản phẩm đơn giản chỉ một bước lên men và sấy khô, nghiền sản phẩm, đóng gói sản phẩm và kiểm tra chất lượng trước khi đưa đến người sử dụng, bỏ qua được bước tách chiết enzym, lọc cô đặc trước khi bổ sung chất mang cho công đoạn sấy khô nhiệt độ thấp hoặc đông khô so với các công nghệ đã có trước đây.

(11) 4386

(21) 2-2019-00517

(51)⁷ E02B 3/04

(22) 18.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

(75) 1. TÔ QUỐC NAM (VN)

Số 93B Nguyễn Đình Chiểu, khóm 3, phường 8, thành phố Cà Mau

2. NGUYỄN LONG HOAI (VN)

Số 72A/115 đường Huỳnh Thúc Kháng, khóm 8, phường 7, thành phố Cà Mau

3. NGUYỄN MINH HẠNH (VN)

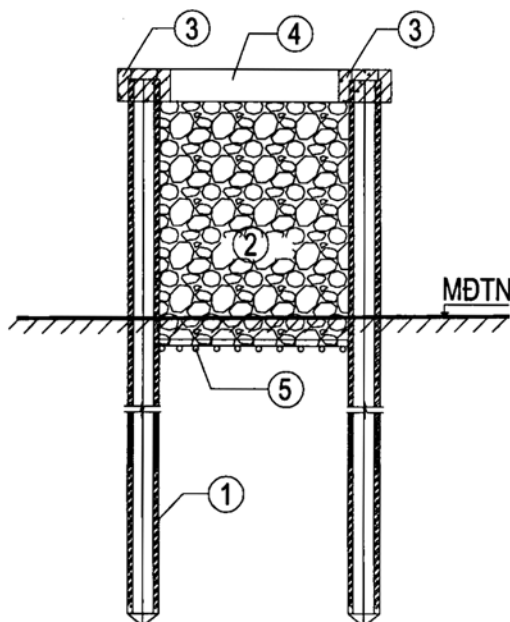
Nhà số 379, đường Châu Văn Liêm, phường 9, thành phố Cà Mau

4. PHAN ĐÌNH TUẤN (VN)

Nhà số 3, cụm dân cư Cầu Bươu, Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(54) KÈ LY TÂM GIẢM SÓNG XA BỜ TẠO BÃI BẢO VỆ BỜ BIỂN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kè ly tâm giảm sóng xa bờ có khả năng tiêu giảm sóng để xây dựng các công trình bảo vệ bờ biển, rừng ngập mặn, đê biển trong lĩnh vực xây dựng công trình thủy lợi phòng chống thiên tai. Cụ thể, mặt cắt kè ly tâm giảm sóng xa bờ có hình trụ đứng, cấu tạo bằng hai hàng cọc bê tông ly tâm hai bên. Ở giữa thân kè được lót bởi phên tràm hoặc tre và thả đá học hoặc cục bê tông đúc sẵn đến cao trình đỉnh. Đỉnh kè được gia cố bằng hệ thống dầm dọc và giằng ngang để tạo thành khối liên kết thống nhất giữa các cọc. Cọc bê tông ly tâm được sản xuất sẵn trong nhà máy nên đảm bảo các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng. Giải pháp kè ly tâm bằng cọc bê tông ly tâm giảm sóng xa bờ theo giải pháp hữu ích áp dụng tại những vùng bờ biển có nền bãi là cát hoặc bùn sét yếu để bảo vệ bờ biển, rừng ngập mặn, đê biển ven biển.



(11) 4387

(21) 2-2019-00518

(51)⁷ B66B 5/22, 5/16

(22) 19.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

(75) NINH ĐỨC THANH (VN)

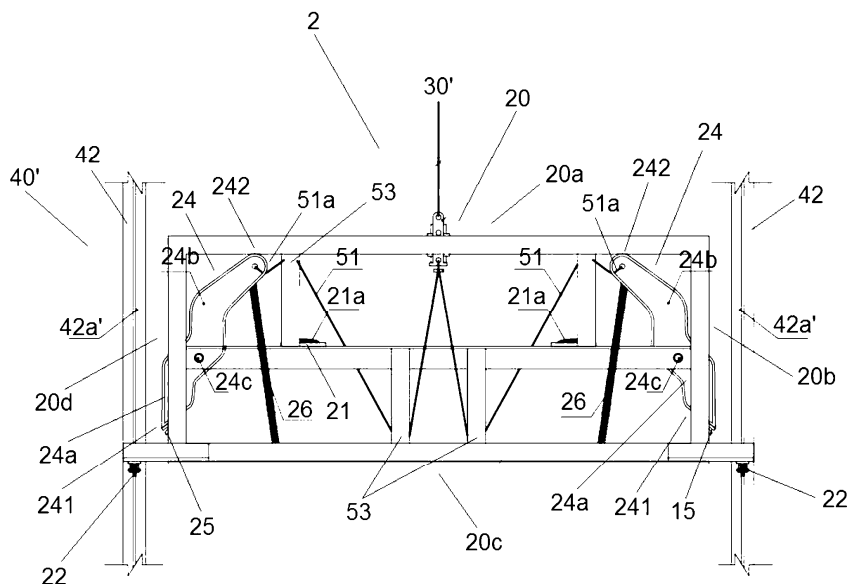
26B Đào Duy Từ, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM KHÓA PHANH AN TOÀN DÙNG CHO THANG MÁY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới cụm khóa phanh an toàn (2) dùng cho thang máy bao gồm khung cụm khóa (20) được gắn cố định bên trên buồng thang, các phương tiện tỳ (41') được tạo ra ở mặt trên của khung cụm khóa (20); hai đòn khóa (24) được lắp xoay được với khung cụm khóa (20), mỗi đòn khóa (24) bao gồm: phần đòn thứ nhất (24a) liền khối với phần đòn thứ hai (24b), một đầu của phần đòn thứ nhất (24a) có gắn phương tiện đàn hồi thứ nhất (25), phương tiện đàn hồi thứ hai (26) được gắn giữa phần đòn thứ hai (24b) và khung cụm khóa (20), và cáp treo thang máy (30') được nối với các đòn khóa (24) qua cụm ròng rọc (50).

Khi buồng thang thông qua khung cụm khóa (20) được treo bởi cáp treo thang máy (30'), các đầu mang phương tiện đàn hồi thứ nhất (25) của các phần đòn thứ nhất (24a) được thu vào bên trong phần khung cụm khóa (20) và buồng thang có thể di chuyển lên xuống tự do. Khi cáp treo thang máy bị đứt, các đầu gấn (241) của các phần đòn thứ nhất (24a) nhô ra khỏi khung cụm khóa (20) khiến các phương tiện đàn hồi thứ nhất (25) của chúng có thể đến tiếp xúc tỳ với các phương tiện chặn (41') trên khung dẫn (40') nhờ đó giữ không cho buồng thang rơi xuống.



(11) **4388**

(21) 2-2019-00519

(51)⁷ **C01G 39/06**

(22) 19.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Lan (VN), Nguyễn Thị Thu Thảo (VN)

(54) VẬT LIỆU NANO LAI 5% GRAPHEN OXIT (GO)/FE₃O₄

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu nano lai 5% graphen oxit (GO)/Fe₃O₄ với thành phần gồm hạt nano Fe₃O₄ siêu thuận từ có cỡ hạt trung bình khoảng 11nm chiếm 95% khối lượng và tấm graphen oxit đơn lớp hoặc vài lớp có kích thước từ vài trăm nanomet chiếm 5% khối lượng. Vật liệu lai 5% GO/Fe₃O₄ được tổng hợp theo hai công đoạn: công đoạn (1) là tổng hợp GO từ than đá tự nhiên dạng vẩy bằng phương pháp Hummer cải tiến; công đoạn (2) là tích hợp vật liệu GO vào quy trình tổng hợp hạt nano Fe₃O₄ khi độ pH của dung dịch phản ứng đạt giá trị bằng 5. Vật liệu nano lai 5% GO/Fe₃O₄ thành phẩm có dạng bột mịn có tính chất siêu thuận từ với mômen từ cao và có khả năng hấp thụ tốt kim loại nặng arsen (V) ở điều kiện thường.

(11) 4389

(21) 2-2019-00533

(51)⁷ B30B 11/04, 15/30

(22) 29.11.2019

(43) 30.01.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

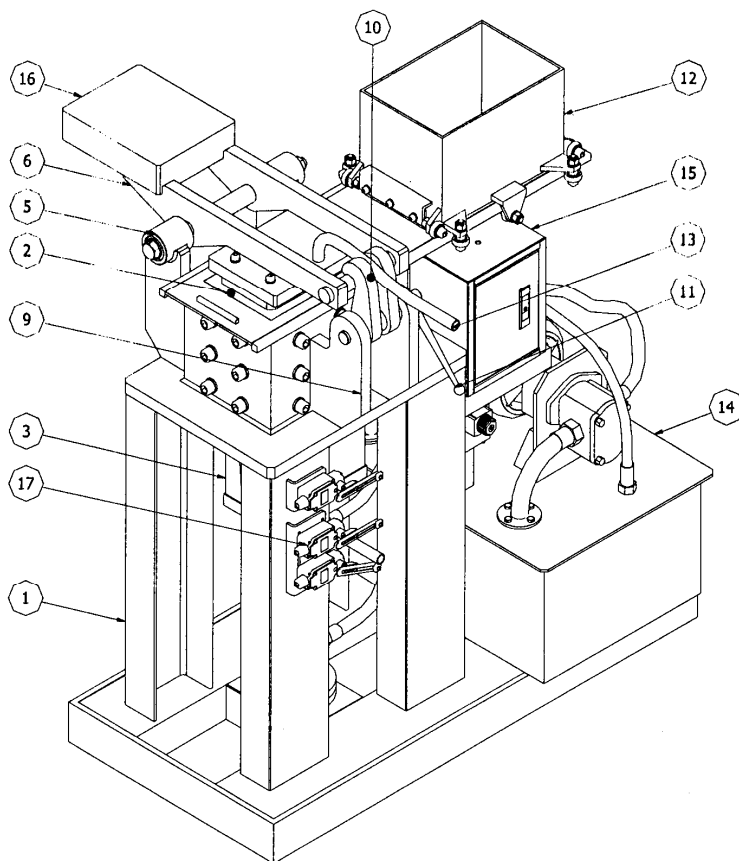
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒ HOÀN CẦU (VN)

Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(72) Hồ Xuân Vinh (VN)

(54) MÁY ÉP

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy ép mà thích hợp để sản xuất các sản phẩm được tạo hình bằng cách ép nguyên liệu trong khuôn. Máy ép bao gồm: khung máy (1); khuôn ép (2) được gắn vào khung máy (2) theo cách tháo/lắp được, có mặt trên và mặt dưới hờ; xilanh thủy lực (8) được bố trí trong khung máy (1) theo chiều thẳng đứng, trong đó pít tông gắn giá chày (3) và chày (4) bên trong xi lanh thủy lực (8) chuyển động tịnh tiến lên trên để ép nguyên liệu ép bên trong khuôn ép (2) tạo thành sản phẩm cần tạo hình; nắp khuôn (7) để đóng mở mặt trên của khuôn ép (2); bộ cấp liệu (12) để cấp nguyên liệu vào trong khuôn ép (2); công tắc hành trình (17) để xác định vị trí hành trình của pít tông xilanh thủy lực; trạm thủy lực (14); tủ điện điều khiển (15).



(11) **4390**

(21) 2-2019-00539

(51)⁷ **B60C 7/24, 15/02**

(62) 2-2014-00244

(22) 17.09.2014

(43) 30.01.2020

(30) 103202311

10.02.2014

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2014

(71) OTRAJET INC. (TW)

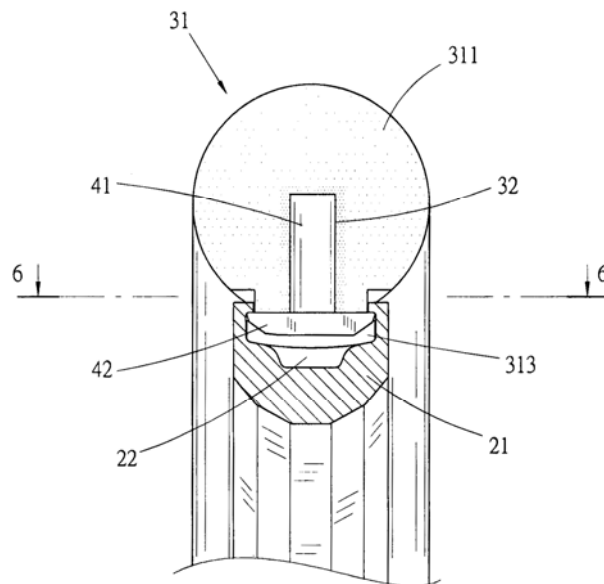
No.22, Gongyequ 37th Rd., Xitun Dist., Taichung City, 407, Taiwan

(72) Chen, Ching-Hao (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ PHẬN CHỐT**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất bộ phận chốt. Mỗi bộ phận chốt này có phần kéo dài với chiều dài định trước. Phần kéo dài này được lồng theo hướng đồng trục vào lỗ tương ứng với một đầu nhô ra khỏi khoảng hở của lỗ trên chu vi trong của thân lớp. Bộ phận chốt còn có phần đế được liên kết cố định với một đầu của phần kéo dài. Phần đế này được lắp khớp vào rãnh liên kết. Các bộ phận chốt có nhiệm vụ liên kết lớp không hơi với vành một cách chắc chắn.



(11) **4391**

(21) 2-2019-00561

(51)⁷ **G08B 25/01**

(22) 10.12.2019

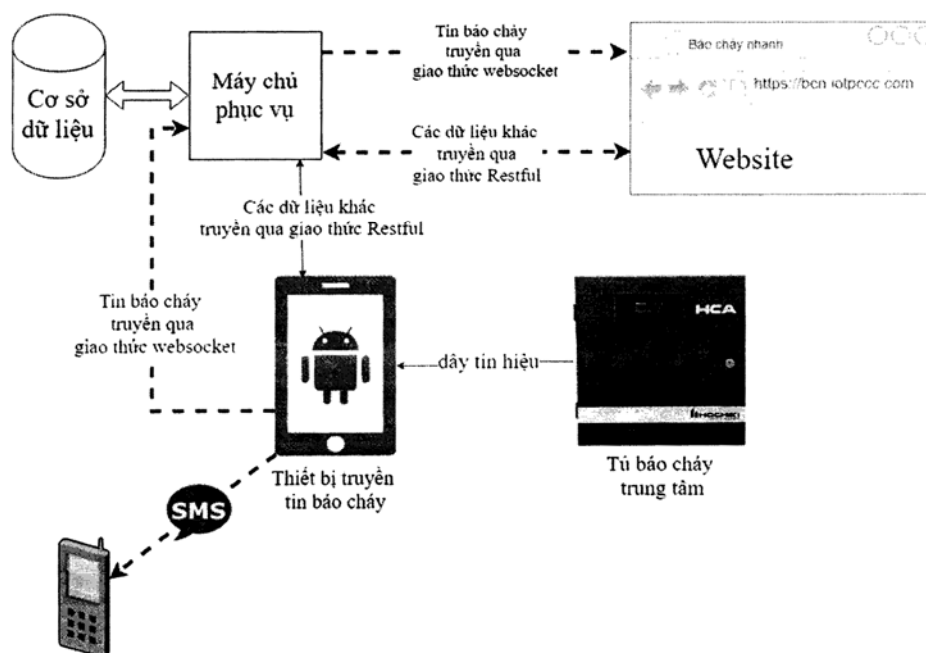
(43) 30.01.2020

(75) **VŨ NGUYỄN THỨC (VN)**

Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Micro và Nanô, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội - 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **HỆ THỐNG BÁO CHÁY NHANH QUA INTERNET SỬ DỤNG GIAO THỨC TRUYỀN DỮ LIỆU HAI CHIỀU (WEBSOCKET)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới hệ thống báo cháy nhanh qua internet sử dụng giao thức websocket bao gồm: thiết bị truyền tin báo cháy và máy chủ. Trong đó thiết bị truyền tin báo cháy bao gồm: mô đun điều khiển, mô đun truyền thông, nguồn cấp độc lập, cổng kết nối; máy chủ bao gồm: bộ nhớ để lưu trữ cơ sở dữ liệu; bộ xử lý được tạo cấu hình để nhận tin báo cháy, sự cố từ thiết bị truyền tin báo cháy qua internet sử dụng giao thức websocket; nhận dữ liệu khác từ thiết bị truyền tin báo cháy qua internet sử dụng giao thức restful; hiện bản đồ theo dõi tin báo cháy, quản lý toàn bộ hoạt động của hệ thống báo cháy. Sau khi máy chủ nhận được tin báo cháy của thiết bị, nó sẽ gửi tin báo cháy đó đến tất cả các website đang theo dõi khu vực có thiết bị báo cháy đó. Quá trình truyền tin này cũng được thực hiện thông qua internet với giao thức websocket. Thực tế cho thấy độ trễ của quá trình truyền tin trên với các website cũng rất nhỏ thấp hơn 500 mili giây.



PHẦN III

YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2016-02115	55064	25.12.2017	09.12.2019	H05B 41/00
1-2016-02904	55880	26.02.2018	13.12.2019	E03F 5/10
1-2016-03073	55892	26.02.2018	18.12.2019	B21D 53/40
1-2016-04989	55078	25.12.2017	18.12.2019	H01F 001/34
1-2017-02281	55483	25.01.2018	09.12.2019	B62L 1/00
1-2017-02324	55137	25.12.2017	18.12.2019	H04N 19/597
1-2017-02790	55517	25.01.2018	12.12.2019	D03C 3/20
1-2017-02871	55964	26.02.2018	05.12.2019	B62L 3/08
1-2017-03017	55969	26.02.2018	05.12.2019	B60Q 1/04
1-2017-03463	63685	25.06.2019	26.11.2019	A61K 8/44
1-2017-05352	63006	27.05.2019	09.12.2019	D01F 6/60
1-2017-05378	61513	25.02.2019	09.12.2019	D01F 6/60
1-2018-00430	63009	27.05.2019	19.12.2019	B26F 1/44
1-2018-00809	61994	25.03.2019	29.11.2019	G09F 9/00
1-2018-01333	62443	25.04.2019	29.11.2019	G02B 5/30
1-2018-03430	61582	25.02.2019	10.12.2019	G06K 9/00
1-2018-04739	61701	25.02.2019	18.12.2019	C23C 2/00
1-2018-04791	62556	25.04.2019	17.12.2019	H04W 12/06
1-2018-04813	63092	27.05.2019	28.11.2019	B23Q 15/12
1-2018-04877	63096	27.05.2019	04.12.2019	A43D 3/00
1-2018-05010	63769	25.06.2019	10.12.2019	C07H 15/12
1-2018-05025	63771	25.06.2019	11.12.2019	C07H 15/12
1-2018-05132	63129	27.05.2019	04.12.2019	A45D 24/00
1-2018-05162	62584	25.04.2019	04.12.2019	G06F 3/0488
1-2018-05165	61767	25.02.2019	09.12.2019	H01L 31/0224
1-2018-05254	61799	25.02.2019	09.12.2019	H05B 3/84

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2018-05325	62602	25.04.2019	09.12.2019	A61M 11/00
1-2018-05335	61834	25.02.2019	25.11.2019	D04H 3/007
1-2018-05345	61837	25.02.2019	28.11.2019	F16B 43/00
1-2018-05359	63156	27.05.2019	10.12.2019	A61K 8/02
1-2018-05410	61860	25.02.2019	26.11.2019	H05K 1/16
1-2018-05415	62611	25.04.2019	03.12.2019	A23L 5/10
1-2018-05538	62190	25.03.2019	04.12.2019	G06F 13/40
1-2018-05539	62615	25.04.2019	20.12.2019	C07D 487/04
1-2018-05540	63173	27.05.2019	27.11.2019	A61K 31/58
1-2018-05550	62195	25.03.2019	09.12.2019	G02B 5/30
1-2018-05571	62620	25.04.2019	29.11.2019	H04L 29/02
1-2018-05582	62622	25.04.2019	18.12.2019	A61K 31/395
1-2018-05616	63181	27.05.2019	11.12.2019	A01N 43/90
1-2018-05619	62207	25.03.2019	26.11.2019	A63B 69/36
1-2018-05621	64297	25.07.2019	10.12.2019	C12C 1/08
1-2018-05636	63183	27.05.2019	10.12.2019	A01N 43/90
1-2018-05637	63184	27.05.2019	27.11.2019	C07D 417/12
1-2018-05638	62633	25.04.2019	10.12.2019	A61M 11/02
1-2018-05648	62214	25.03.2019	27.11.2019	G06F 1/16
1-2018-05656	64298	25.07.2019	06.12.2019	C07K 16/18
1-2018-05675	63829	25.06.2019	12.12.2019	C09K 3/00
1-2018-05678	63830	25.06.2019	02.12.2019	C07K 16/36
1-2018-05681	63189	27.05.2019	11.12.2019	A01N 43/90
1-2018-05683	62640	25.04.2019	04.12.2019	A61K 9/00
1-2018-05684	62641	25.04.2019	10.12.2019	A61M 11/02
1-2018-05686	63832	25.06.2019	23.12.2019	C05G 3/08
1-2018-05700	63833	25.06.2019	16.12.2019	C07K 16/10
1-2018-05707	63192	27.05.2019	13.12.2019	C07D 403/12
1-2018-05731	62222	25.03.2019	23.12.2019	F01C 1/344
1-2018-05739	62650	25.04.2019	23.12.2019	B32B 17/10
1-2018-05771	66683	25.11.2019	16.12.2019	A61K 39/04
1-2018-05772	63838	25.06.2019	28.11.2019	A61K 39/00
1-2018-05788	62235	25.03.2019	23.12.2019	C08J 9/12
1-2018-05828	62248	25.03.2019	04.12.2019	A61K 9/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2018-05850	62672	25.04.2019	09.12.2019	E04H 1/00
1-2018-05865	62675	25.04.2019	13.12.2019	B41F 17/22
1-2018-05866	63206	27.05.2019	10.12.2019	C04B 28/14
1-2018-05871	64322	25.07.2019	20.12.2019	A01N 43/22
1-2018-05872	64323	25.07.2019	16.12.2019	C08G 81/02
1-2018-05874	64325	25.07.2019	18.12.2019	A01N 65/40
1-2018-05875	64326	25.07.2019	16.12.2019	C08F 220/26
1-2018-05882	62257	25.03.2019	25.11.2019	A45C 11/00
1-2018-05891	62680	25.04.2019	26.11.2019	C07K 16/28
1-2018-05900	62682	25.04.2019	04.12.2019	H04B 7/0452
1-2018-05922	62268	25.03.2019	11.12.2019	B66B 11/00
1-2018-05931	62271	25.03.2019	29.11.2019	C07K 7/14
1-2018-05933	63214	27.05.2019	29.11.2019	B65D 19/22
1-2018-05934	63215	27.05.2019	28.11.2019	A61K 9/19
1-2018-05936	63846	25.06.2019	02.12.2019	B65G 15/02
1-2018-05939	63847	25.06.2019	03.12.2019	A61K 31/472
1-2018-05945	64335	25.07.2019	09.12.2019	F24F 11/00
1-2018-05962	62693	25.04.2019	10.12.2019	E04H 1/00
1-2018-05965	63217	27.05.2019	04.12.2019	A61K 31/519
1-2018-05966	63850	25.06.2019	03.12.2019	C07K 16/28
1-2018-05980	63221	27.05.2019	26.11.2019	A41C 3/12
1-2018-05996	67121	25.12.2019	25.11.2019	A43B 13/08
1-2018-06016	62289	25.03.2019	16.12.2019	C23F 11/12
1-2018-06044	62298	25.03.2019	28.11.2019	A23K 10/16
1-2018-06048	63857	25.06.2019	27.11.2019	A61K 31/4245
1-2018-06049	62299	25.03.2019	29.11.2019	C08G 63/82
1-2018-06050	62699	25.04.2019	20.12.2019	A61M 15/00
1-2018-06062	63230	27.05.2019	26.11.2019	C07D 471/04
1-2018-06065	63859	25.06.2019	03.12.2019	C07K 16/18
1-2019-00013	63236	27.05.2019	04.12.2019	C12N 15/113
1-2019-00039	62708	25.04.2019	04.12.2019	F16D 43/18
1-2019-00047	62711	25.04.2019	16.12.2019	C08H 8/00
1-2019-00071	64360	25.07.2019	20.12.2019	A01N 65/40
1-2019-00072	64361	25.07.2019	20.12.2019	A01N 65/12

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2019-00079	62321	25.03.2019	05.12.2019	C10K 3/00
1-2019-00080	62721	25.04.2019	05.12.2019	B01J 4/00
1-2019-00081	62722	25.04.2019	05.12.2019	F28F 7/02
1-2019-00091	63864	25.06.2019	02.12.2019	C07K 16/28
1-2019-00092	63865	25.06.2019	05.12.2019	C07K 16/28
1-2019-00107	62731	25.04.2019	06.12.2019	F04D 29/58
1-2019-00112	64891	26.08.2019	06.12.2019	B08B 17/06
1-2019-00137	62332	25.03.2019	10.12.2019	H04W 72/12
1-2019-00153	62744	25.04.2019	23.12.2019	A43D 25/18
1-2019-00159	62337	25.03.2019	09.12.2019	A01N 41/06
1-2019-00170	62342	25.03.2019	04.12.2019	F16H 7/08
1-2019-00178	62749	25.04.2019	16.12.2019	C03C 3/091
1-2019-00190	64371	25.07.2019	11.12.2019	A61K 31/506
1-2019-00200	64373	25.07.2019	11.12.2019	C03B 19/10
1-2019-00202	63874	25.06.2019	11.12.2019	H01M 10/42
1-2019-00204	64897	26.08.2019	12.12.2019	B32B 29/00
1-2019-00211	62350	25.03.2019	13.12.2019	H01Q 1/24
1-2019-00213	63875	25.06.2019	16.12.2019	B32B 7/02
1-2019-00228	66689	25.11.2019	16.12.2019	C07K 14/015
1-2019-00241	62765	25.04.2019	04.12.2019	H04L 1/16
1-2019-00249	62768	25.04.2019	18.12.2019	B01J 8/02
1-2019-00251	66170	25.10.2019	29.11.2019	E04B 9/12
1-2019-00262	63272	27.05.2019	17.12.2019	H04W 72/04
1-2019-00281	66171	25.10.2019	06.12.2019	C04B 28/02
1-2019-00284	62366	25.03.2019	12.12.2019	F24C 15/20
1-2019-00285	63276	27.05.2019	12.12.2019	F24C 15/20
1-2019-00287	62367	25.03.2019	09.12.2019	A01N 41/06
1-2019-00293	62368	25.03.2019	26.11.2019	A61K 38/21
1-2019-00305	65487	25.09.2019	13.12.2019	C07D 471/02
1-2019-00306	64382	25.07.2019	11.12.2019	A23L 33/00
1-2019-00309	63279	27.05.2019	16.12.2019	C12N 1/02
1-2019-00311	62785	25.04.2019	06.12.2019	C07F 5/02
1-2019-00312	62786	25.04.2019	13.12.2019	G06Q 20/08
1-2019-00322	65488	25.09.2019	16.12.2019	C07D 487/04

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2019-00329	62795	25.04.2019	18.12.2019	C07D 207/08
1-2019-00330	62796	25.04.2019	18.12.2019	C07D 401/14
1-2019-00334	62797	25.04.2019	10.12.2019	A61K 31/436
1-2019-00336	64385	25.07.2019	09.12.2019	C09D 191/00
1-2019-00369	62806	25.04.2019	06.12.2019	C09D 4/02
1-2019-00375	62809	25.04.2019	20.12.2019	H04N 19/119
1-2019-00378	62810	25.04.2019	10.12.2019	F15B 11/04
1-2019-00390	62812	25.04.2019	29.11.2019	A61F 13/15
1-2019-00393	62380	25.03.2019	29.11.2019	A61F 13/551
1-2019-00402	62381	25.03.2019	16.12.2019	B22C 3/00
1-2019-00416	62820	25.04.2019	25.11.2019	D01F 6/60
1-2019-00420	63289	27.05.2019	28.11.2019	C08G 59/40
1-2019-00426	62823	25.04.2019	27.11.2019	H01B 3/04
1-2019-00448	63295	27.05.2019	20.12.2019	B26F 1/44
1-2019-00452	62829	25.04.2019	02.12.2019	C12N 15/01
1-2019-00453	62830	25.04.2019	10.12.2019	A61F 13/49
1-2019-00486	65496	25.09.2019	11.12.2019	A61K 9/16
1-2019-00487	62842	25.04.2019	29.11.2019	C07D 295/06
1-2019-00488	63301	27.05.2019	23.12.2019	B63B 35/00
1-2019-00544	62857	25.04.2019	10.12.2019	H04L 1/00
1-2019-00548	63315	27.05.2019	02.12.2019	C12N 9/64
1-2019-00566	63320	27.05.2019	20.12.2019	A23D 9/04
1-2019-00572	64406	25.07.2019	16.12.2019	C07D 471/04
1-2019-00583	63323	27.05.2019	03.12.2019	H04W 76/06
1-2019-00588	63894	25.06.2019	13.12.2019	C07D 213/71
1-2019-00589	62869	25.04.2019	06.12.2019	A61K 47/36
1-2019-00613	65502	25.09.2019	16.12.2019	C07D 471/04
1-2019-00622	64953	26.08.2019	27.11.2019	C07K 19/00
1-2019-00664	62887	25.04.2019	16.12.2019	F16B 23/00
1-2019-00698	62899	25.04.2019	12.12.2019	A61K 9/00
1-2019-00727	63351	27.05.2019	04.12.2019	H04W 28/06
1-2019-00743	63356	27.05.2019	20.12.2019	A23L 27/00
1-2019-00754	64426	25.07.2019	23.12.2019	C09B 31/068
1-2019-00755	63361	27.05.2019	10.12.2019	H04W 72/04

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2019-00758	63362	27.05.2019	27.11.2019	A61P 17/00
1-2019-00759	62908	25.04.2019	23.12.2019	E21B 33/03
1-2019-00764	63364	27.05.2019	04.12.2019	A61K 39/39
1-2019-00780	63369	27.05.2019	03.12.2019	B05C 5/00
1-2019-00789	63907	25.06.2019	23.12.2019	C01B 32/949
1-2019-00794	64429	25.07.2019	10.12.2019	C09D 5/16
1-2019-00811	65510	25.09.2019	28.11.2019	A61K 31/436
1-2019-00831	63386	27.05.2019	06.12.2019	G02B 5/30
1-2019-00832	62935	25.04.2019	06.12.2019	G09F 9/00
1-2019-00896	63408	27.05.2019	04.12.2019	C07C 235/34
1-2019-00954	63433	27.05.2019	20.12.2019	D01F 6/92
1-2019-00960	63923	25.06.2019	03.12.2019	G06Q 20/00
1-2019-00964	63437	27.05.2019	11.12.2019	E04G 11/08
1-2019-00984	63442	27.05.2019	19.12.2019	D07B 1/14
1-2019-01027	63926	25.06.2019	28.11.2019	C08F 290/06
1-2019-01047	64994	26.08.2019	11.12.2019	B65D 85/10
1-2019-01069	63480	27.05.2019	11.12.2019	G06F 3/0488
1-2019-01090	63928	25.06.2019	23.12.2019	A61K 39/225
1-2019-01132	63933	25.06.2019	28.11.2019	C09J 201/00
1-2019-01133	63934	25.06.2019	28.11.2019	C09J 4/02
1-2019-01173	63531	27.05.2019	12.12.2019	H04L 27/26
1-2019-01178	63536	27.05.2019	23.12.2019	A23G 1/00
1-2019-01286	64472	25.07.2019	19.12.2019	A61K 9/00
1-2019-01336	63964	25.06.2019	06.12.2019	D21H 17/37
1-2019-01337	64476	25.07.2019	04.12.2019	A61K 35/76
1-2019-01343	63592	27.05.2019	18.12.2019	A46D 3/04
1-2019-01417	63607	27.05.2019	16.12.2019	B29B 17/02
1-2019-01445	65024	26.08.2019	18.12.2019	G01N 33/08
1-2019-01450	64499	25.07.2019	16.12.2019	C12N 15/09
1-2019-01659	64532	25.07.2019	27.11.2019	C08L 11/00
1-2019-01868	65618	25.09.2019	02.12.2019	C07K 16/28
1-2019-01974	65630	25.09.2019	09.12.2019	B62K 5/05
1-2019-02134	66733	25.11.2019	03.12.2019	B65H 54/00
1-2019-02135	66734	25.11.2019	03.12.2019	B65H 54/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A (01.2020)

1-2019-02662	65186	26.08.2019	09.12.2019	C12M 1/00
1-2019-03115	65764	25.09.2019	16.12.2019	D01F 8/04
1-2019-03127	65326	26.08.2019	13.12.2019	G06Q 10/06
1-2019-03166	65338	26.08.2019	04.12.2019	H01R 13/52
1-2019-03303	66341	25.10.2019	18.12.2019	A62C 31/02
1-2019-03353	66810	25.11.2019	05.12.2019	E04B 7/20
1-2019-03507	65400	26.08.2019	11.12.2019	E05F 11/16
1-2019-03550	65865	25.09.2019	28.11.2019	H04L 9/00
1-2019-04491	66560	25.10.2019	12.12.2019	G06F 21/56
1-2019-04591	66590	25.10.2019	13.12.2019	G06K 9/00
1-2019-04740	66995	25.11.2019	11.12.2019	C12P 19/24
1-2019-04749	66621	25.10.2019	11.12.2019	G06K 9/62
1-2019-05174	67485	25.12.2019	18.12.2019	G06T 7/00
2-2017-00389	03807	25.06.2018	17.12.2019	B61D 3/00
2-2017-00391	03808	25.06.2018	19.12.2019	B60K 15/067
2-2017-00401	03809	25.06.2018	19.12.2019	B62D 25/16
2-2017-00402	03810	25.06.2018	19.12.2019	B62D 33/06
2-2017-00405	03811	25.06.2018	19.12.2019	B60R 9/06
2-2017-00406	03812	25.06.2018	19.12.2019	F16C 33/00
2-2019-00280	04257	25.09.2019	12.12.2019	H01L 21/67
2-2019-00289	04285	25.10.2019	12.12.2019	B25B 11/00

PHẦN IV

SỬA ĐỔI ĐƠN

a - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	23566/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ1-2019-00764	1-2013-00934
2	23567/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ1-2019-01061	1-2013-02293
3	23568/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ1-2019-01137	1-2018-03330
4	23569/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ1-2019-01183	1-2018-04447
5	23573/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ1-2019-01505	1-2007-02099
6	23835/TB-SHTT	29/11/2019	SĐ1-2019-00258	1-2014-02020
7	23839/TB-SHTT	29/11/2019	SĐ1-2019-01692	1-2013-01598
8	24379/TB-SHTT	05/12/2019	SĐ1-2019-01196	1-2016-02959
9	24382/TB-SHTT	05/12/2019	SĐ1-2019-01391	1-2019-00803
10	24385/TB-SHTT	05/12/2019	SĐ1-2019-01437	1-2019-00802

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23566/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00764

Nộp ngày: 11/06/2019; bổ sung ngày: 26/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2013-00934

Ngày nộp đơn: 25/08/2011

Chủ đơn: WARTSILA OIL & GAS SYSTEMS AS (NO)

Địa chỉ: Postboks 144 N-1371 Asker, Norway

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Phương pháp và thiết bị cấp nhiên liệu khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) cho tàu thủy

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

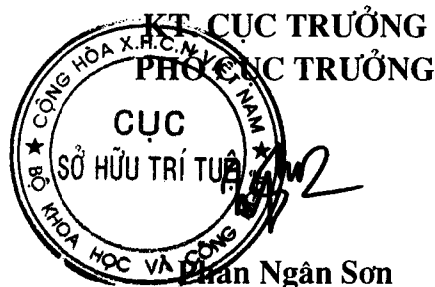
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-00934 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

WÄRTSILÄ GAS SOLUTIONS NORWAY AS (NO)./. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23567/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: VĂN PHÒNG LUẬT SƯ PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)
Số 8 Trần Hưng Đạo, Tp. Hà nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01061

Nộp ngày: 18/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2013-02293

Ngày nộp đơn: 23/12/2011

Chủ đơn: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)

Địa chỉ: 4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

Đại diện của chủ đơn: 2NG PARTNERS JSC.

Tên sáng chế: Hệ thống, máy chủ và phương pháp vô hiệu mật khẩu được ghi nhớ bởi ứng dụng được cài đặt ở thiết bị đầu cuối di động

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-02293 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)
Số 8 Trần Hưng Đạo, Tp. Hà nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23568 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: **CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH**
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01137

Nộp ngày: 31/07/2019; bổ sung ngày: 28/08/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2018-03330	24/11/2016	Cụm gen sinh tổng hợp carimyxin
2	1-2018-03332	05/12/2016	Carimyxin và chế phẩm chứa nó để kháng nhiễm vi khuẩn lao Mycobacterium tuberculosis

Chủ đơn: **SHENYANG FUYANG PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

Địa chỉ: No.18-12 Yaoyang Street, Shenbei New District, Shenyang, Liaoning 110013, China

Đại diện của chủ đơn: **TRUNG THUC.,JSC**

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

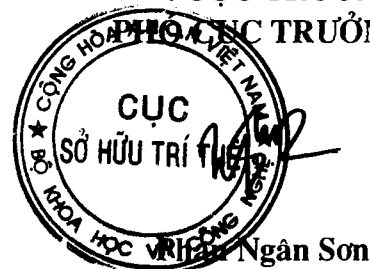
CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH

Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Tp. Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23569/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01183

Nộp ngày: 07/08/2019; bổ sung ngày: 28/10/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-04447

Ngày nộp đơn: 20/12/2016

Chủ đơn: **SANCHEONG CO., LTD (KR)**

Địa chỉ: 53 Jungbudaero, 1960 Beon-gil, Yangji-myeon, Cheonin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17160, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Vải đa chức năng dùng cho bộ quần áo đặc biệt


Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-04447 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

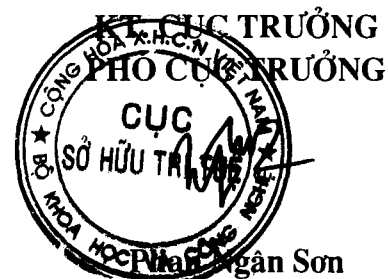
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Hancom Lifecare Inc. (KR)

53 Jungbudaero, 1960 Beon-gil, Yangji-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si Gyeonggi-do 17160, Republic of Korea./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 23573/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01505

Nộp ngày: 30/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2007-02099

Ngày nộp đơn: 14/03/2006

Chủ đơn: **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)**

Địa chỉ: 2621 North Belt Highway, St. Joseph, MO 64506, USA

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Tên sáng chế: Vacxin kết hợp chứa Lawsonia Intracellularis, bộ kit chứa kháng nguyên của Lawsonia Intracellularis và quy trình bào chế

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2007-02099 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

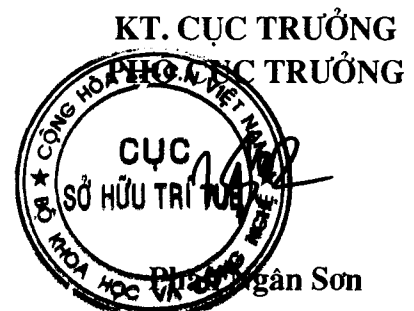
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)

3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America./-#

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 23835/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00258

Nộp ngày: 04/03/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 18/11/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)**

Địa chỉ: 123 Albert Street, Brisbane, QLD 4000, Australia

Đại diện của chủ đơn: **VISION & ASSOCIATES CO.LTD.**

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

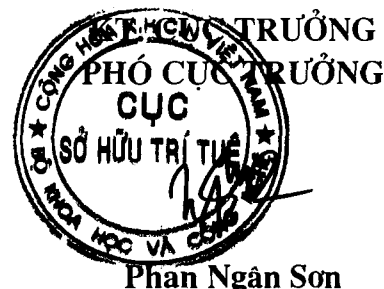
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn **TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)** được sửa thành:

Level 7, 360 Collins Street, Melbourne, Victoria, 3000, Australia./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 382 TẬP A - QUYỀN 1 (01.2020)

DANH SÁCH 07 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
 (kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số 23835./TB-SHTT, ngày 29/11/2019.)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2014-02020	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
2	1-2014-02024	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
3	1-2014-02021	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
4	1-2014-04291	18/07/2013	Phương pháp khởi động quy trình nung chảy
5	1-2015-04321	02/05/2014	Vòi phun nguyên liệu dạng rắn
6	1-2015-04287	02/05/2014	Vòi phun chất rắn, phương pháp phun nguyên liệu cấp dạng rắn qua vòi phun chất rắn, thiết bị cung cấp nguyên liệu dạng rắn cho vòi phun chất rắn, thiết bị nấu chảy trực tiếp và quy trình nấu chảy trực tiếp trên cơ sở bồn nấu chảy
7	1-2016-02619	19/12/2014	Quy trình và thiết bị nấu chảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23839/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01692

Nộp ngày: 04/11/2019; bổ sung ngày: 18/11/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2013-01598	09/02/2012	Phương pháp nấu chảy trực tiếp nguyên liệu chứa kim loại
2	1-2017-04528	14/04/2016	Cửa tháo xỉ

Chủ đơn: **TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)**

Địa chỉ: 120 Collins Street Melbourne, Victoria 3000, Australia

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

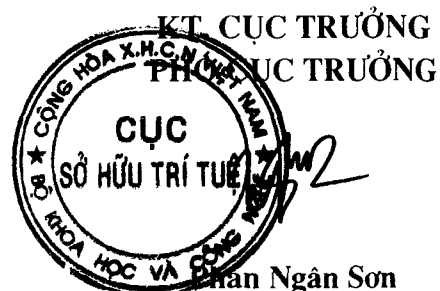
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Level 7, 360 Collins Street, Melbourne, Victoria, 3000, Australia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 24379/TB-SHTT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)
9 đường Sông Thương, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01196

Nộp ngày: 08/08/2019; bổ sung ngày: 05/11/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-02959

Ngày nộp đơn: 26/02/2015

Chủ đơn: SOUNDFUN! CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 3F, Hikari-Bldg., 1-21-1, Asakusabachi, Taitou-ku, Tokyo 1110053, Japan

Đại diện của chủ đơn: LUVINA LAW FIRM

Tên sáng chế: Loa đa năng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-02959 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

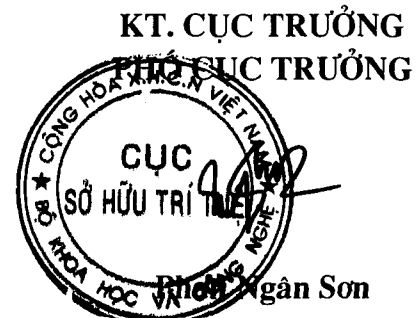
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Sound Fun Corporation (JP)

4F, Cosumosu asakusabashi sakai-Bldg., 1-32-6, Asakusabashi, Taito-ku, Tokyo 1110053, Japan./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 24382/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01391

Nộp ngày: 06/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00803

Ngày nộp đơn: 28/06/2018

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)

Địa chỉ: 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất phân bón và phương pháp sử dụng phân bón

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00803 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL CORPORATION (JP). *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 24385/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01437

Nộp ngày: 17/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00802

Ngày nộp đơn: 28/06/2018

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)

Địa chỉ: 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất xỉ luyện thép dùng làm nguyên liệu thô cho phân bón, phương pháp sản xuất phân bón và phương pháp sử dụng phân bón

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00802 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL CORPORATION (JP). #

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



b- Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	23572/TB-SHTT	25/11/2019	SĐ2-2019-01392	2-2019-00250

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23572/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO., LTD)
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD2-2019-01392

Nộp ngày: 06/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn: 2-2019-00250

Ngày nộp đơn: 01/06/2016

Chủ đơn: Doanh nghiệp tư nhân Lâm Phong (VN)

Địa chỉ: Lô 44 đường Nguyễn Phục, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện của chủ đơn: ORIENT LAW FIRM PARTNERSHIP

Tên giải pháp hữu ích: Hệ thống khung bạt ô tô tải ben điều khiển bằng điện

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2-2019-00250 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

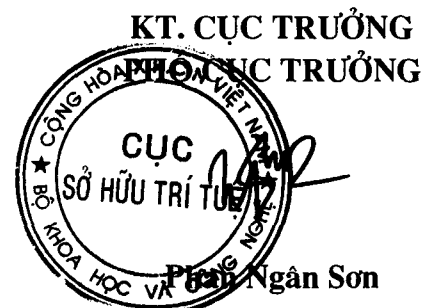
Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO., LTD)

Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN V

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

a - Ghi nhận thay đổi chủ đơn sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	23538/TB-SHTT	25/11/2019	CD1-2019-00531	1-2019-03446
2	23575/TB-SHTT	25/11/2019	CD1-2019-00395	1-2018-00093
3	23576/TB-SHTT	25/11/2019	CD1-2019-00527	1-2017-04816
4	23577/TB-SHTT	25/11/2019	CD1-2019-00528	1-2018-01257
5	23841/TB-SHTT	29/11/2019	CD1-2019-00099	1-2013-01598
6	23843/TB-SHTT	29/11/2019	CD1-2019-00675	1-2015-04978
7	23844/TB-SHTT	29/11/2019	CD1-2019-00683	1-2016-00835
8	23845/TB-SHTT	29/11/2019	CD1-2019-00678	1-2012-01254
9	23846/TB-SHTT	29/11/2019	CD1-2019-00697	1-2014-04304
10	24388/TB-SHTT	05/12/2019	CD1-2019-00474	1-2019-03248
11	24391/TB-SHTT	05/12/2019	CD1-2019-00589	1-2018-05964

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23538/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00531 Nộp ngày: 26/08/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-03446 Ngày nộp đơn: 30/11/2017

Chủ đơn*: **Kimiaki IWAYA (JP)**

Địa chỉ: 5-22, Midorigaokaminami3jo 1-chome, Asahikawa-shi, Hokkaido 0788813, Japan

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Dây điện để quấn, cuộn dây dùng cho máy quay, và phương pháp sản xuất dây điện để quấn

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-03446 đã được ghi nhận chuyển nhượng phần quyền của:

Bên chuyển nhượng: **Kimiaki IWAYA (JP)**

Địa chỉ: 5-22, Midorigaokaminami3jo 1-chome, Asahikawa-shi, Hokkaido 0788813, Japan

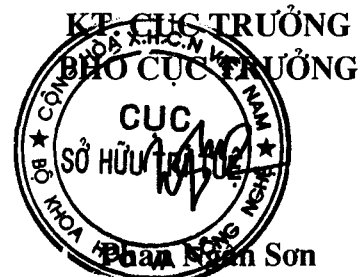
Bên được chuyển nhượng: **MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)**

Địa chỉ: 5-14-15, Ogami, Ayase-shi, Kanagawa 2521104, Japan./.

Kimiaki IWAYA (JP) và Yuki KAKETA (JP) là đồng chủ đơn với MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23575/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
L14-08B, tầng 14 VinCom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00395

Nộp ngày: 12/07/2019; bổ sung ngày: 30/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-00093

Ngày nộp đơn: 07/06/2016

Chủ đơn: CENTRE FOR INTEGRATED SMART SENSORS FOUNDATION (KR)

Địa chỉ: No.312, IT Convergence Center (N1) 291, Dahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon
34141, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ALIATLEGAL CO., LTD.

Tên sáng chế: Mặt nạ thông minh có chức năng giám sát chất lượng không khí được đưa vào người dùng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-00093 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **CENTRE FOR INTEGRATED SMART SENSORS FOUNDATION (KR)**

Địa chỉ: No.312, IT Convergence Center (N1) 291, Dahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon
34141, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **SHEMA CO., LTD. (KR)**

Địa chỉ: Fl.2, 314-8, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 34130 Republic of Korea./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23576/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00527 Nộp ngày: 23/08/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2017-04816	30/11/2017	Phương pháp sản xuất các bộ phận của thân xe
2	1-2017-05228	22/12/2017	Phương pháp dập nóng
3	1-2018-02876	08/05/2017	Phương pháp nung cao tần cho quá trình dập nóng
4	1-2018-03751	24/08/2018	Bộ khuôn đúc dập nóng

Chủ đơn: MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)

Địa chỉ: 16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of KOREA

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng phần quyền của:

Bên chuyển nhượng: **MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)**

Địa chỉ: 16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of KOREA

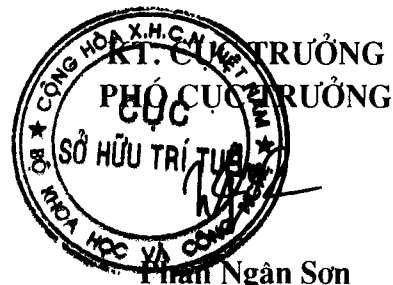
Bên được chuyển nhượng: **MyungShin Industry Co., Ltd. (KR)**

Địa chỉ: 91, Cheonbuksandan-ro, Cheonbuk-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

MS AUTOTECH CO., LTD. (KR) là đồng chủ đơn với MyungShin Industry Co., Ltd. (KR).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23577/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00528 Nộp ngày: 23/08/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-01257 Ngày nộp đơn: 26/03/2018

Chủ đơn*: MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)

Địa chỉ: 16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of KOREA

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị làm mát cho khuôn dập nóng

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01257 đã được ghi nhận chuyển nhượng phần quyền của:

Bên chuyển nhượng: MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)

Địa chỉ: 16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of KOREA

Bên được chuyển nhượng: MyungShin Industry Co., Ltd. (KR)

Địa chỉ: 91, Cheonbuksandan-ro, Cheonbuk-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

MS AUTOTECH CO., LTD. (KR) và KOREA UNIVERSITY RESEARCH AND BUSINESS FOUNDATION là đồng chủ đơn với MyungShin Industry Co., Ltd. (KR)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 2384.1 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00099

Nộp ngày: 04/03/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 18/11/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)

Địa chỉ: Level 7, 360 Collins Street, Melbourne, Victoria, 3000, Australia

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)

Địa chỉ: Level 7, 360 Collins Street, Melbourne, Victoria, 3000, Australia (địa chỉ trước đó của TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU) là: 120 Collins Street Melbourne, Victoria 3000, Australia)

Bên được chuyển nhượng: TATA STEEL LIMITED (IN)

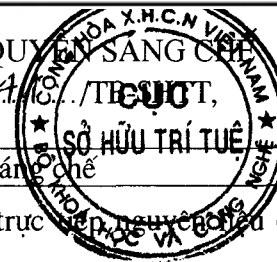
Địa chỉ: Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



DANH SÁCH 09 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
 (kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số. 238.4/TC.ĐT./TCSCT,
 ngày 29/11/2019.)



STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sản phẩm sáng chế
1	1-2013-01598	09/02/2012	Phương pháp nấu chảy trực tiếp nguyên liệu chứa kim loại
2	1-2014-02020	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
3	1-2014-02024	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
4	1-2014-02021	06/12/2012	Phương pháp khởi động quy trình nấu chảy kim loại
5	1-2014-04291	18/07/2013	Phương pháp khởi động quy trình nung chảy
6	1-2015-04321	02/05/2014	Vòi phun nguyên liệu dạng rắn
7	1-2015-04287	02/05/2014	Vòi phun chất rắn, phương pháp phun nguyên liệu cấp dạng rắn qua vòi phun chất rắn, thiết bị cung cấp nguyên liệu dạng rắn cho vòi phun chất rắn, thiết bị nấu chảy trực tiếp và quy trình nấu chảy trực tiếp trên cơ sở bồn nấu chảy
8	1-2016-02619	19/12/2014	Quy trình và thiết bị nấu chảy
9	1-2017-04528	14/04/2016	Cửa tháo xỉ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23843 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
Số 51, C1, khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00675 Nộp ngày: 18/10/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2015-04978	29/12/2015	Anten RFID linh hoạt
2	1-2015-04979	29/12/2015	Anten RFID linh hoạt

Chủ đơn: **Johnson Electric S.A. (CH)**

Địa chỉ: Freiburgstrasse 33, CH-3280 Murten, Switzerland

Đại diện của chủ đơn: ANPHAMCO CO.,LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Johnson Electric S.A. (CH)**

Địa chỉ: Freiburgstrasse 33, CH-3280 Murten, Switzerland

Bên được chuyển nhượng: **Johnson Electric International AG (CH)**

Địa chỉ: Freiburgstrasse 33, 3280 Murten, Switzerland./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23.544/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00683

Nộp ngày: 21/10/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-00835

Ngày nộp đơn: 16/07/2014

Chủ đơn: **NXC CORPORATION (KR)**

Địa chỉ: 1st Floor, 3198-8, 1100-ro, Jeju-si, Jeju-do 63091, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và máy chủ để cung cấp dịch vụ học tập

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-00835 đã được ghi nhận chuyển nhượng phân quyền của:

Bên chuyển nhượng: **NXC CORPORATION (KR)**

Địa chỉ: 1st Floor, 3198-8, 1100-ro, Jeju-si, Jeju-do 63091, Republic of Korea

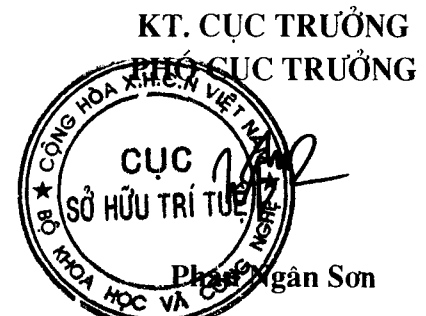
Bên được chuyển nhượng: **CatchItPlay, Inc. (KR)**

Địa chỉ: #708, 217, Jungang-ro, Jeju-si, Jeju-do 63208, Republic of Korea

CatchItPlay, Inc. (KR) trở thành chủ đơn duy nhất./. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 238-15/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00678

Nộp ngày: 18/10/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2012-01254

Ngày nộp đơn: 01/09/2010

Chủ đơn*: **CHIYODA CORPORATION (JP)**

Địa chỉ: 6-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và hệ thống xử lý nước thải nhà máy

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2012-01254 đã được ghi nhận chuyển nhượng phần quyền của:

Bên chuyển nhượng: **TORAY INDUSTRIES, INC (JP)**

Địa chỉ: 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8666, Japan

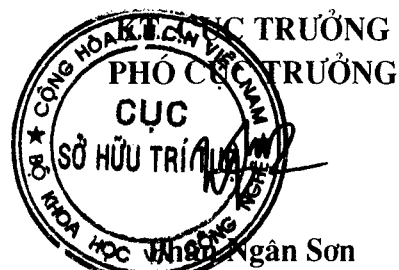
Bên được chuyển nhượng: **CHIYODA CORPORATION (JP)**

Địa chỉ: 6-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765,
Japan

CHIYODA CORPORATION (JP) trở thành chủ đơn duy nhất. *tb*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 23846/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00697 Nộp ngày: 29/10/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-04304 Ngày nộp đơn: 02/07/2013

Chủ đơn: **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**

Địa chỉ: 333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

Đại diện của chủ đơn: **VISION & ASSOCIATES CO.LTD.**

Tên sáng chế: Hợp chất vòng lớn dùng làm chất ức chế virus viêm gan C

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-04304 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**

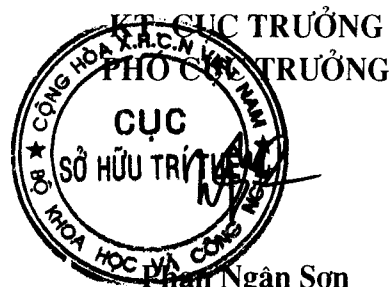
Địa chỉ: **333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America**

Bên được chuyển nhượng: **Gilead Pharmasset LLC (US)**

Địa chỉ: **333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America.** / *H*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 24388/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00474 Nộp ngày: 13/08/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2019-03248	24/11/2016	Phương pháp giải mã video
2	1-2019-01421	29/09/2016	Phương pháp giải mã video

**Chủ đơn: KWANGWOON UNIVERSITY INDUSTRY-ACADEMIC
COLLABORATION FOUNDATION (KR)**

Địa chỉ: Gwangun-ro, 20, Nowon-gu, Seoul 01897 Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **KWANGWOON UNIVERSITY INDUSTRY-ACADEMIC
COLLABORATION FOUNDATION (KR)**

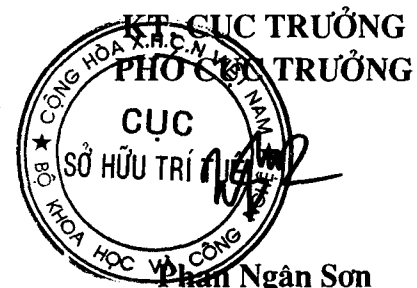
Địa chỉ: Gwangun-ro, 20, Nowon-gu, Seoul 01897 Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **Goldenwavepartners Co., Ltd. (KR)**

Địa chỉ: #701, 7F, 29, Saujung-ro 74beon-gil, Gimpo-si, Gyeonggi-do 10111, Republic of Korea./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 24391/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00589

Nộp ngày: 17/09/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-05964

Ngày nộp đơn: 22/06/2017

Chủ đơn: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)

Địa chỉ: 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị trạm gốc, thiết bị đầu cuối và phương pháp giao tiếp

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-05964 đã được ghi nhận chuyển nhượng một phần quyền từ:

Bên chuyển nhượng: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)

Địa chỉ: 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Bên được chuyển nhượng: FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)

Địa chỉ: Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HONG KONG, China

SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP) là đồng chủ đơn với FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN VI

ĐÍNH CHÍNH

Số đơn: 2-2019-00210 Ngày nộp đơn 10/06/2019

Nội dung đính chính: Tóm tắt giải pháp hữu ích

Sai là:

...Nước uống tăng lực này chứa dịch chiết để cây đinh lăng lá nhỏ...

Đúng là:

...Nước uống tăng lực này chứa dịch chiết rễ cây đinh lăng lá nhỏ...

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449